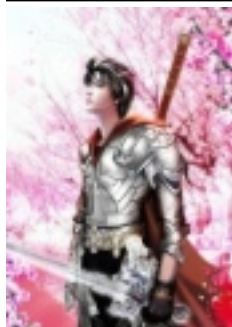


# Kim Cương Bất Hoại

## Contents

|                                                          |          |
|----------------------------------------------------------|----------|
| <b>Kim Cương Bất Hoại</b>                                | <b>2</b> |
| 1. Chương 1: Cuộc Khảo Võ Dị Thường . . . . .            | 2        |
| 2. Chương 2: Vạn Diệu Sơn Trang . . . . .                | 7        |
| 3. Chương 3: Mảnh Sao Băng Kỳ Lạ . . . . .               | 10       |
| 4. Chương 4: Siêu Điện Tử Quang Bảo Kiếm . . . . .       | 15       |
| 5. Chương 5: Sự Bí Mật Của Lão Dị Nhân . . . . .         | 18       |
| 6. Chương 6: Cọp Trắng Thành Tinh . . . . .              | 23       |
| 7. Chương 7: Bạch Tuyết Thiên Lý Cầu . . . . .           | 31       |
| 8. Chương 8: Tử Chiến Đồi Thanh Cao Phong . . . . .      | 40       |
| 9. Chương 9: Thất Tinh Tú Sĩ . . . . .                   | 53       |
| 10. Chương 10: Mối Huyết Hải Sư Cừu . . . . .            | 63       |
| 11. Chương 11: Diêm Tuyết Nê Trì . . . . .               | 72       |
| 12. Chương 12: Tử Kiệt Diệt Tử Quái . . . . .            | 78       |
| 13. Chương 13: Yểm Lục Hoạt Diêm La . . . . .            | 87       |
| 14. Chương 14: Mùi Trủy Của Ngũ Quân . . . . .           | 97       |
| 15. Chương 15: Đại Hoàn Kim Dao . . . . .                | 105      |
| 16. Chương 16: Tam Tiểu Phân Tranh Cùng Tứ Đại . . . . . | 111      |
| 17. Chương 17: Hỏa Táng Bên Sông . . . . .               | 128      |
| 18. Chương 18: Chiến Bạch Kinh . . . . .                 | 133      |
| 19. Chương 19: Ngưu Tầm Ngưu, Mã Tầm ... . . . .         | 141      |
| 20. Chương 20: Đầu Bếp Họ Vương . . . . .                | 145      |
| 21. Chương 21: Ngũ Lão Đồng Bàn . . . . .                | 150      |
| 22. Chương 22: Quần Anh Đại Hội . . . . .                | 157      |
| 23. Chương 23: Tận Diệt Cẩu Đầu Quái . . . . .           | 161      |
| 24. Chương 24: Thế Trận Trên Đồi Hoa Tím . . . . .       | 169      |
| 25. Chương 25: Khi Người Mù Được Yêu . . . . .           | 179      |
| 26. Chương 26: Hộp Đen Bí Mật Trong Hốc Đá . . . . .     | 188      |
| 27. Chương 27: Thủy Hỏa Tương Khắc . . . . .             | 195      |
| 28. Chương 28: Tiểu Bạch Học Tuyệt Chiêu . . . . .       | 203      |
| 29. Chương 29: Thám Hiểm Bạch Hoa Cương . . . . .        | 221      |
| 30. Chương 30: Bốn Đồng Tiền Bói Dịch . . . . .          | 243      |
| 31. Chương 31: Giải Trục Lệ Kiếm Gổ Tung Hoàn . . . . .  | 265      |
| 32. Chương 32: Bảy Vị Sát Tinh Cứu Mạng . . . . .        | 308      |
| 33. Chương 33: Ác Quả Hóa Thiện . . . . .                | 327      |
| 34. Chương 34: Tử Chiến Vùng Đồi Chè . . . . .           | 349      |
| 35. Chương 35: Luyện Ái Làm Chi . . . . .                | 378      |
| 36. Chương 36: Vị Võ Sư Châu Hòa Trấn . . . . .          | 400      |
| 37. Chương 37: Báo Cừu Trên Cầu Xích Sắt . . . . .       | 440      |
| 38. Chương 38: Trương Bình Nhi Học Võ . . . . .          | 459      |
| 39. Chương 39: Tổng Thái Tử Chiêu Hiền Đãi Sĩ . . . . .  | 491      |
| 40. Chương 40: Xác Chết Đội Mồ . . . . .                 | 517      |
| 41. Chương 41: Khi Câu Hồn Tỉnh Dậy . . . . .            | 544      |

# Kim Cương Bất Hoại



## Giới thiệu

Chàng thiếu niên muốn mẹ được an lòng, nói rằng :- Xin mẹ cứ yên tâm, không có gì đáng lo ngại cả

*Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/kim-cuong-bat-hoai>*

## 1. Chương 1: Cuộc Khảo Võ Dị Thường

Mặt trời đỏ chiếu tia nắng qua làn sương mỏng vắt ngang các ngọn cây.

Chim chóc bắt đầu rời tổ đi kiếm mồi, tiếng kêu ríu rít.

Người sọ mặt cùng chàng thanh niên bước ra một khoảng sân nhỏ rộng để cùng nhau đấu kiếm.

Người đàn bà tỏ vẻ ngại ngùng nói rằng :

- Mọi lần giao đấu bằng kiếm gỗ, như thế không nguy hiểm. Sao lần này dùng đồ binh khí thật ngộ lỗ tay xảy ra thương tích thì sao?
- Thôi lần này không phải bà đóng vai trọng tài nữa, nếu tập bằng kiếm gỗ như mọi lần thì con ta không chịu cố gắng chuyên tâm vào việc giao đấu. Muốn chóng giỏi thực sự thì phải đánh đỡ bằng kiếm thép thực sự, lần này tạm lấy chút máu để phân định sự hơn thua!
- Ủa! Đối với con mà ông cũng nói tới chuyện đổ máu sao?
- Sao lại không được! Nếu không luyện tập cho quen từ bây giờ mai sau giao đấu với kẻ khác, dễ thường địch thủ nhẹ tay dung mạng cho mình chắc? Đã chơi dao phải quen đứt tay chứ.

Thiếu phụ van nài :

- Vẫn biết thế, nhưng ông phải tuyệt đối cẩn thận, đừng để xảy ra sự gì ân hận!

Chàng thiếu niên muốn mẹ được an lòng, nói rằng :

- Xin mẹ cứ yên tâm, không có gì đáng lo ngại cả. Con luyện tập võ nghệ cũng hơn mười năm nay, tay kiếm đã thuần, dù là kiếm gỗ hay kiếm thật, cũng không có nguy hiểm gì hết.

Nói rồi chàng cầm thanh trường kiếm tuốt trần lưỡi tỏa sáng lung linh, hiên ngang bước vào vòng đấu.

Người sọ mặt cười ha hả và nói to lên :

- Có thể chứ, mới đáng là mặt anh hùng! Đã sẵn sàng chưa, ta ra tay đây.

Nói chưa dứt lời, một ánh thép vung lên nhanh như chớp nhắm thẳng vào đầu chàng thanh niên chém bổ xuống. Người con hoàn kiếm đỡ. Một tiếng “choang” vang dội làm người thiếu niên chùn tay lùi lại phía sau hai bước!

Cậu ta biến sắc vì thấy cha mình ra tay sử dụng thế võ vô cùng ác và mạnh mẽ lạ thường làm hổ khẩu và cánh tay gần như bị tê bại.

Không để cho thiếu niên được nghỉ ngơi, người sẹo mặt chém liên tiếp dồn dập những nhát kiếm cực mạnh làm thiếu niên lúng túng, vừa chống đỡ vừa thoái bộ hoài, chẳng dám nói năng nửa lời.

Người sẹo mặt tấn công liên tiếp. Chưa tròn mười hiệp, một tiếng “choang” vang dội, thiếu niên lão đảo suýt ngã, thanh trường kiếm đã gãy làm hai đoạn.

Người đàn bà thấy vậy sợ run lên kêu lớn :

- Úi chao! Gãy kiếm rồi. Xin dừng tay, đừng đấu nữa.

Người sẹo mặt tỏ vẻ không bằng lòng :

- Chưa xong! Chưa xong! Còn phải đấu tiếp, đây ta cho con thanh bảo kiếm của ta. Kiếm này không gãy dễ dàng như thế được.

Nói rồi ông đã trở vào trong nhà mở bọc hành trang, lấy một thanh cổ kiếm, chuôi bằng đồng xanh, vỏ thau có chạm trổ rất đẹp, mới thoát nhìn, ai cũng biết là một thanh kiếm quý.

Người con nghĩ bụng cha ta đã sử dụng bảo kiếm, cuộc đấu hôm nay trở nên rất ác liệt, ta phải cẩn thận mới được.

Thiếu phụ can ngăn không được, cuộc giao đấu đã gây kiếm mà không thôi thì tỏ vẻ tức giận quay mình trở lui vô nhà và không ra nữa.

Hai người trở vào vòng đấu. Thanh cổ kiếm tuốt ra khỏi vỏ, lưỡi bén sáng ngời xanh biếc, trông rất ghê rợn.

Thoạt tiên, thiếu niên nâng bảo kiếm dùng thế “Phiêu Tử Giao Thâu” sắp chiến. Thế kiếm trong bài Mai Hoa lệ làng linh động, lấy sự xoay chuyển nhanh chóng để không chế thế công của người sẹo mặt.

Nhưng người cha cũng đã thay đổi kiếm pháp, dùng Xuyên Tâm thập cửu thức có uy lực xoắn lấy lưỡi kiếm của đối phương, mục đích vừa đoạt kiếm vừa chém gãy bàn tay địch thủ.

Thiếu niên kinh sợ toát mồ hôi, nhảy lùi lại phía sau, không dám tấn công nữa. Nhưng bóng kiếm của người sẹo mặt vẫn vùn vụt chém tới, cậu ta phải gắng sức chuyển hết thần lực ra tay mới gạt nổi.

Đỡ chưa xong nhát kiếm chém sát vai tả đã phải nhảy lui để tránh nhát kiếm thứ hai chém tới vai trái. Mồ hôi chàng toát ra đầm đìa sau ba mươi hiệp chống đỡ, đồng thời thấy mắt hoa đầu choáng, tay chân rã rời cơ hồ thanh kiếm muốn vượt khỏi tay.

Người sẹo mặt chế giễu :

- Kém quá! Không chịu luyện tập, chẳng có tấn tới gì cả... Làm sao xuất hiện giang hồ đảm đương việc lớn?

Thiếu niên bị nhức mắt, mặt đỏ bừng, mím miệng cắn môi, tỏ vẻ uất ức vô cùng.

Cậu ta tự nghĩ nếu lấy sức mạnh và tài năng thì chẳng thể nào chống đỡ nổi các thế kiếm hiểm độc của cha cậu, vậy ta hãy nghĩ mẹo xem có cách gì thủ thắng được không?

Cậu ta có biết cách đó vài bước, mấy hôm trước đây, cậu có đào một cái lỗ định ươm cây tuyết lê, song mẹ cậu ta không ưng cho trồng cây tại sân cỏ gần nhà, nên hố đó đã bị cỏ mọc che lấp nhưng chưa đổ đất cho đầy. Người nào vô ý bước tới chỗ đó sẽ bị huyệt chân xuống hố và vấp ngã.

Bây giờ cần phải nhử cha cậu tới chỗ đó dùng mẹo đánh ngã. Nhưng chỉ có ý nghĩ đó thôi, thiếu niên lơ là chia trí một chút, bị lưỡi kiếm rạch làm toạc một miếng vải áo ở phía trước ngực, may chưa chạm đến da thịt. Liên tiếp cha chàng đã phát huy Thiếu Sơn Bát Thức Kiếm để mong vạch trên người chàng những vết chém dài.

Thiếu niên liền lùi đến bên hố trứng, cố tình nhảy nhót né tránh, chạy quanh miệng hố làm như di chuyển trên mặt phẳng. Tuy nhiên, cánh tay áo chàng lại bị rạch thêm hai chỗ nữa. Sự cầm cự miễn cưỡng khó có thể kéo dài thêm!

Đối với cha chàng - một tay lão luyện giang hồ - mỗi bước tiến, mỗi bước thoái đều rập theo nguyên tắc, đâu có thể dễ dàng làm ông hụt chân sa hố được.

Cuộc đấu đã được trên năm chục hiệp. Thấy thiếu niên võ công quá sút kém nên người sẹo mặt đã nói tay tỏ ý khinh thường, không áp bách ráo riết như trước nữa.

Chính lúc này, thiếu phụ thấy cuộc đấu kiếm dữ dội, quá lâu, sự nguy hiểm rõ rệt y như một cuộc giao đấu quyết tâm ăn thua đủ không có tính cách gì luyện tập nương tay cả. Không thể chịu đựng được nỗi sự lo âu đè nén, bà la lớn :

- Khoan tay đã... dừng...

Chính lúc này, thiếu niên đã nhận thấy cha chàng đứng ở vào tư thế xoay lưng vô lỗ trũng, gót chân cách hố đó đúng một bộ. Chàng liền nghiêng rặng, hai tay cầm chặt chuôi kiếm, chém theo thế “Giao Long Xuất Hải” vung kiếm như cầu vòng áp đảo cha chàng phải thoái bộ.

Và khi thấy gót chân ông ta đã lọt vào hố trũng thì chàng vận toàn lực chém nhầu một nhát sức mạnh như Thái Sơn từ trên trời đổ xuống. Buộc lòng cha chàng phải hươ kiếm ra đỡ. Vì đã có dụng ý, thiếu niên nhanh như chớp chuyển mình xuống thật thấp lia chân quét một ngọn táo đường. Trong lúc bất kỳ xuất ý, ở vào thế hạ phong, người sẹo mặt thu chân trước để khỏi bị quét ngang thì chân sau đã bị rút tụt xuống hố sâu. Ông ta bị té ngã!

Thiếu niên lúc này chỉ cần với tay một nhát là có thể chém cụt một chân người sẹo mặt, nhưng chàng đâu dám làm thế, chàng hoàn bộ, thông kiếm đứng nhìn...

Bỗng nhiên chàng thấy đau nhói một cái ở vai tả, thiếu niên lão đảo lùi về phía sau và ngã gục. Người sẹo mặt chân còn bị tụt hố, chưa đứng dậy chỉ vẫy tay nhẹ một cái, mũi nhọn thanh cổ kiếm đã ghim sâu vào vai thiếu niên rồi.

Người mẹ thấy vậy vô cùng hoảng sợ chạy vội tới kêu lớn lên rằng :

- Ông điên rồi! Làm công tử thọ thương rồi!

Người sẹo mặt đứng dậy, điềm đạm nói :

- Đã đánh ngã sao không chém ngay? Ở nhà bị thương thế là nhẹ, chứ còn ra ngoài đời ắt lưỡi kiếm đã xuyên qua cổ họng rồi! Có bị đau, có chảy máu thì mới nhớ lâu được! Mai sau đánh nhau với ai phải nhớ kỹ rằng: “Đừng có lơ là khinh thường địch thủ mà chết! Mình không chém địch thì tất địch... nó sẽ chém mình”.

Người sẹo mặt bình tĩnh như thế, trái lại người đàn bà thì sợ cuống quýt lo rút mũi kiếm ra khỏi vai, sờn sóc vết thương và quay lại mắng người đàn ông :

- Không vào lấy kim sang mang ra đây, còn đứng nói lảm nhảm gì thế?

Người sẹo mặt đáp :

- Một vết thương tầm thường nhỏ mọn, bà này làm gì mà rối rít lên như vậy? Ta đã có lần mang trên mình cả chục vết đâm chém máu chảy ròng ròng mà chẳng cần ai chăm sóc, lại còn phải cố chiến đấu với hàng chục địch thủ để giành lấy mạng sống...

Nhưng nói rồi ông ta cũng đi vô nhà lấy thuốc. Thiếu phụ dùng khăn tay bịt lấy vết thương, nhưng bà không thấy có máu chảy ra. Mặt tái mét, đây về kinh hãi, cầm lấy thanh cổ kiếm đưa lên mắt ngắm nhìn.

Cái chốt ở nơi đốc kiếm xoay ngang, bà lấy tay vặn chỗ nắp đốc kiếm cho rời hẳn ra khỏi chuôi, thấy có ống nhỏ chạy dài theo sống kiếm. Mỗi lần con chốt ở đốc kiếm bị xoay ngang thì chất độc ở bầu nhỏ trong chuôi kiếm lại chảy dọc theo sống kiếm và thấm ra ngoài.

Bà kêu to lên :

- Lưỡi kiếm có tẩm độc! Nguy tai rồi!

Người sẹo mặt nghe vậy hoảng sợ chạy ra, nhặt lấy thanh cổ kiếm lên và nói rằng :

- Thực nguy to rồi! Ta đã dùng nhầm phải thanh độc kiếm. Biết làm sao đây?

Người sẹo mặt cúi xuống vực thiếu niên đem vào nhà để tìm phương cứu chữa. Người đàn bà hỏi :

- Thần dược của Lão Thần Y cho ông đâu? Thuốc đó có chữa được vết độc này không?

Người sẹo mặt thấy vọng lắc đầu :

- Không thể được. Lúc ta xin Lão Thần Y cho thuốc ta đâu có nghĩ và biết tới thanh độc kiếm này!

Thiếu niên mặt xanh như tàu lá nói rằng :

- Mẹ đi rừng có hái lá thuốc trừ nọc rắn, nên tạm dùng để nọc độc không nhập vào cơ thể. Mẹ cho con một ít rịt tạm xem sao?

Nhờ có thiếu niên nhắc nhở, bà ta chợt nhớ, chạy vội vào trong bếp, lấy ra một than hồng dí vào đốt cháy thịt chỗ vết đâm. Lửa kêu xèo xèo, thịt cháy khét lẹt, tuy không trị được chất độc nhưng cũng tạm thời ngăn không cho chất độc thấm nhanh vào máu.

Thiếu niên đau quá, nằm ngất lịm đi. Lúc này người sẹo mặt ngồi lặng lẽ, buồn bã xiu mặt không thốt được câu nào.

Hắn cầm thanh cổ kiếm tháo hẳn chuỗi kiếm lấy ra một ít chất độc màu xanh xem xét kỹ càng. Hai vợ chồng bảo nhau :

- Thực là một chất cực độc, nhưng ta không biết loại gì? Nếu cứ để tình trạng y nguyên như thế này... thì công tử sẽ nguy mất!

Người sẹo mặt tự đâm ngực, vò đầu bứt tóc, la lối om sòm :

- Ta ngu thật! Tưởng rằng giúp đỡ được công tử, ai ngờ hóa ra hại người! Ta đã không hoàn thành được di nguyện của chủ soái, chỉ còn cách chết đi cho rồi! Ta mà tìm được cái tên chế tạo thanh kiếm này, thì ta phải chém chết, băm vằm nó ra mới hả giận! Trời ơi! Mã Hóa Long này đã già nửa đời người mà sao lại ngu thế?

Người vợ an ủi :

- Lúc này ta phải bình tĩnh mới được. Ông nói Lão Thần Y cho ông thần dược chữa các vết thương của ông. Mau đưa cho tôi coi xem có dùng được không? Nếu không dùng được thì tôi đi kiếm một vài thứ là rừng làm thuốc dẫu rịt tạm chứ biết sao?

Mã Hóa Long lục lại hành lý, lấy ra một cái lọ nhỏ dốc ra, bỗng thấy ba viên thuốc màu đỏ. Người đàn bà cầm lấy xem rồi nói rằng :

- Loại thuốc trị thương này thật là quý, hiếm có. Nhưng chắc rằng không giải được chết độc đang ngấm vào trong cơ thể. Ta đắp lên vết thương rồi sẽ tính sau.

Mã Hóa Long nói :

- Tôi nghĩ rằng chúng ta mang Kỳ nhi đến thánh phủ Lão Thần Y nhờ ông ta cứu chữa thì mới thoát được.

- Nhưng ông ta ở đâu?

- Ở tại vùng Vạn Diệu sơn trang, đi ngựa nhanh cũng mất vài ngày đường mới tới. Bà đi theo với tôi vì bà biết ít nhiều về y lý, bà có thể giúp tôi săn sóc Kỳ nhi ở dọc đường.

Nói rồi Mã Hóa Long mài thuốc đỏ vào vết thương trong khi người vợ chạy ra sơn cốc tìm là cây rừng để dùng uống giải độc.

Nhờ có sự chăm sóc chu đáo, nên sau khi uống bát thuốc nóng hổi, thiếu niên đã tỉnh trở lại, chàng thấy ngoài sân ba con ngựa sẵn sàng hành lý. Cha chàng và mẹ chàng đã y phục sẵn, sắp sửa đi xa, liền nhóm dậy hỏi :

- Cha và mẹ định đi đâu?

Người mẹ đáp :

- Ta phải đưa con đi chữa bệnh. Con yên tâm, thể nào cũng khỏi.

Thiếu niên định đứng dậy, song khí lực trong người cơ hồ đã tiêu tan mất cả, cánh tay tê dại không thể nhấc lên được, chàng đành để cho người sẹ mặt bông đặt nằm phục trên ngựa rồi cả ba người rời bỏ xóm nhà tranh ra đi.

Thiếu niên rất mến yêu khu rừng nhỏ đó. Đây là nơi chàng đã sinh ra và cha mẹ nuôi đến lớn, nay phải rời bỏ ra đi không biết có ngày nào trở lại không? Chàng xiết bao buồn thương cảm.

Người vợ hỏi chồng rằng :

- Ông bảo không rõ xuất xứ của thanh kiếm kỳ quái này?

Mã Hóa Long trả lời :

- Thật là một sự ngẫu nhiên, ta có gặp một vị Tiên tăng hình dung cổ quái, vai đeo thanh kiếm này. Ta biết y là người có võ nghệ cao cường nên thách thức y giao đấu để tranh tài cao thấp. Hắn cố tình không nhận lời thách thức. Hắn hỏi ta lý do tại sao đòi so kiếm. Ta thoái cớ rằng muốn đoạt thanh kiếm của hắn, nếu không chịu giao đấu thì phải nạp thanh kiếm cho ta. Tưởng hắn không ứng, ai ngờ hắn tươi cười cời kiếm dâng cho ta, không tỏ vẻ tiếc rẻ chi hết. Ta thấy thanh kiếm tốt thì dùng chứ có biết đâu là một thanh độc kiếm, có thể gây vết thương nguy hại như vậy.

- Thế ông có hỏi tên vị Tiên tăng đó là gì không?

- Ta quên không hỏi ví y cũng chẳng hỏi gì tên ta...

Ba con ngựa vằn băng băng treò đồi, vượt núi. Mã Hóa Long quay lại hỏi thiếu niên :

- Con thấy trong người có sao không? Bình sinh tính nết ta rất ngay thẳng, ta sẽ tìm giết Tiên tăng chủ nhân thanh độc kiếm! Sáng nay, con đỡ nổi cho trên năm mươi hiệp lại còn dùng mẹo làm cha té ngã như vậy chứng tỏ võ công con đã có thể đem dùng với đời. Sau khi khỏi bệnh, giải trừ hết chất độc trong người, cha đi đâu sẽ mang con theo đó, không bắt con phải ẩn trong cốc nữa.

Người đàn bà nói :

- Ông có thù hận với những người đã chém làm hư mặt ông không?

Mã Hóa Long âm thầm đáp :

- Nghĩ người ta chém vào mặt mình cũng tức thiệt... Nhưng lỗi không riêng gì người ta.

Thiếu niên nói khẽ :

- Cha cho con biết những kẻ nào đã cả gan chém vào mặt cha, con sẽ rạch mặt chúng trả thù...

Mã Hóa Long đáp :

- Ta chẳng biết tên họ. Những kẻ đã lưu lại dấu kiếm trên mặt ta đều là tay cao thủ danh gia tuyệt nghệ, tài giỏi gấp mười ta. Họ không giết ta là may, làm sao mà trả thù họ được? Và lại lỗi cũng ta gây sự trước. Một bài học, một thể võ mua bằng một vết sẹo đâu có phải là mắc!

Người đàn bà nói tiếp :

- Nhưng bài học hôm nay, thể võ của ông hôm nay, mẹ con chúng tôi đã phải mua bằng một giá quá đắt...

Mã Hóa Long cắn môi, quát ngựa phi nhanh...

Bụi tung mù mịt sau vó ngựa.

## 2. Chương 2: Vạn Diệu Sơn Trang

Đã ba ngày qua, nhóm người ngựa vẫn đi về phương Bắc, lúc vượt rừng lúc băng suối, lúc trèo đèo trượt dốc, lúc phi nhanh rong ruổi trên đường cái quan, lúc len lỏi theo những đường sâu trong rừng rậm.

Mã Hóa Long cố tìm những ngã tắt để đi gấp đến Vạn Diệu sơn trang.

Ông ta cố tránh con mắt tò mò của người đi đường, chỉ dừng chân ở các thị trấn nhỏ khi cần phải cho ngựa nghỉ hay cần mua thêm lương thực, thuốc men cần thiết. Mỗi khi nghỉ tạm, ông chăm lo nắn bóp các huyết đạo của thiếu niên trong khi Mã phu nhân sắc thuốc men để cầm giữ nguyên khí người bị thương. Vì vậy thiếu niên đủ hơi sức cầm cự với tử thần.

Tuy nhiên, sang tới ngày thứ ba thì thiếu niên chẳng thể một mình nằm phủ phục trên lưng ngựa được nữa. Hai mắt có quầng đen trũng sâu xuống, hai má hóp lại, da vàng lợt, mạch máu chạy yếu hẳn đi. Mã Hóa Long phải bế chàng trong tay, ngồi chung một ngựa tiếp tục cuộc hành trình... tìm danh y chữa chạy. Về lo sợ của hai vợ chồng Mã Hóa Long càng hiện rõ trên nét mặt đầy ưu tư!

Mấy hôm đầu còn vừa đi vừa nghỉ, về sau tình trạng sức khỏe của thiếu niên trở nên suy yếu nhanh chóng, hai vợ chồng Mã Hóa Long mãi miết thúc ngựa đi cả ngày lẫn đêm, không nói năng với nhau nửa lời. Ngọn Thất Chỉ sơn như bảy ngón tay chỉ thẳng lên trời, khi mờ khi hiện ở đằng xa. Mã Hóa Long bảo vợ rằng :

- Vạn Diệu sơn trang ở chân rặng núi kia. Dân cư vùng này ai cũng biết Thánh Thủ Lão Thần Y. Những đồi trồng chè ở đây sản xuất ra một loại chè rất ngon, bà nên tìm mua chút ít, uống vào cho đỡ mệt nhọc và khỏi khát.

Nhưng lạ thay, đi qua nhiều ngọn đồi chè lá mọc xanh um, rất tươi tốt, tìm vào một vài túp lều tranh trước đây có người ở mà nay thì hoang vắng. Không thấy một bóng người nào hết! Không có tiếng chó sủa, cũng không thấy một ngọn khói bốc lên, bóng gia súc, người đi hoặc trẻ nô đùa cũng như đi vào một khu rừng hoang thăm thẳm vô tận.

Mã Hóa Long tay bồng thiếu niên, tay ghì cương ngựa kiệu lên trên trước xem xét tình hình, chợt thấy bên đường cắm một tấm bảng trên úp chụp một sọ người phơi xương trắng hếu, hai con mắt rỗng đen ngòm với bộ răng nhe trắng nhớn, trên bảng có viết mấy chữ sau đây: “Ma Vương cấm địa: Kẻ nào xâm nhập Vạn Diệu sơn trang thì sẽ bị bêu đầu cắm trên cọc như người này!”.

Mã Hóa Long cau mày ngẫm nghĩ. Mã phu nhân tiến tới thấy vậy cũng hoang mang không hiểu sao. Bà nhìn chồng tỏ vẻ lo ngại bội phần!

Mã Hóa Long nói :

- Cách đây hơn tháng tôi trở về qua đây, cảnh trạng có như vậy đâu? Không biết biến cố gì đã xảy ra tại đây?

Với sự phập phồng lo sợ trong thâm tâm, hai vợ chồng thúc ngựa tới khu vực sát cận chân núi Thất Chỉ.

Trước một túp lều nhỏ bên đường, có hai con ngựa tốt buộc vào gốc cây dương liễu. Mã Hóa Long ra hiệu dừng ngựa đặt thiếu niên nằm phục trên yên, trao cương cho vợ vừa từ từ nhảy xuống đất, nhẹ nhàng đi lại túp lều. Ở trong lều có hai đại hán mặc võ phục toàn đen đương cùng nhau đối ẩm, vừa ăn uống thô tục vừa nói chuyện, tiếng nói oang oang :

- Hôm nay đến phiên chúng ta canh gác ở đầu đường này. Lệnh trên thì bảo đuổi dân cư đi, nhưng đại ca bảo có mật lệnh thật hết không để một người nào, một con vật sống nào thoát ra ngoài báo tin. Dọa nạt cho chúng sợ phải rời bỏ đi. Nhưng đại ca đã cho người mai phục ở ngoài đây hàng trăm dặm, kẻ nào muốn mang tin Vạn Diệu sơn trang thoát ra ngoài đều bị tàn sát hết! Bây giờ đã được gần tháng rồi, vùng này đã biến thành hoang địa, nhiệm vụ đã làm xong từ lâu sao đại ca chưa có lệnh rút chúng ta về?

- Lâm huynh quên rằng còn có những người ở nơi khác tìm đến Vạn Diệu sơn trang, chúng ta có lệnh giết cả sao?

- Như vậy chúng ta phải canh gác nơi hoang địa này suốt đời à. Thật là buồn bỏ mẹ! Đã nửa tháng nay không gặp một bóng người nào. Tôi đã bảo Trần huynh giữ lại con bé nhà họ Đào làm thú tiêu khiển, có

phải nhưng lúc buồn bã vắng vẻ như lúc này dễ chịu hơn không?

- Anh nói mà không biết nghĩ. Ngộ nhỡ đại ca biết chúng ta ra lệnh thì hai cái đầu đầu còn trên cổ này nữa.

- Ta tìm nơi kín đáo giấu chứ!

- Thì nào chúng mình có ai biết phải ở cái xóm thổ tả này lâu đầu. Tôi mong được trở về và công tác tại đồng bằng quá!

- Thôi đừng buồn phiền, rượu còn nhiều. Ông bạn uống thêm đi!

Nhắc lại Mã Hóa Long trong khi đến gần túp lều, bất chợt một âm thanh dịu dàng như có người vô hình đứng sau nói nhỏ bên tai :

- Sao Trấn Vệ tướng quân lại tự hủy mình như thế?

Mã Hóa Long mở mắt nhìn quanh thì thấy có một ông cụ già, râu tóc trắng bạc như tuyết, vẻ mặt uy nghiêm, thần thái tiên phong đạo cốt.

Ông cụ mặc đạo bào màu trắng, tay chống gậy trúc dài, lưng đeo giỏ thuốc lớn của người sơn thượng, đứng nhìn mình không chớp mắt. Nhãn quang của ông cụ phát ra oai lực hàng long phục hổ. Mã Hóa Long lơ ngơ chẳng biết nói năng ra sao. Ông cụ chỉ sẽ giơ đầu gậy gạt vào đầu lưỡi kiếm của Mã Hóa Long. Tức thời thanh trường kiếm rời khỏi tay người võ tướng se mặt rồi rớt xuống đất kêu đến keng một tiếng.

- Lúc này tướng quân nói “Lý đại soái”, có phải là muốn nói tới “Lý Lăng vương” đã từng cầm quân Tổng đánh bại giặc Liêu không? Tướng quân tự xưng là Trấn Vệ tướng quân, có phải người là Trấn Vệ Kỵ Đô Mã Hóa Long dưới trướng Lý Lăng vương không?

Ông cụ chậm rãi hỏi như vậy.

Mã Hóa Long quỳ xuống đáp rằng :

- Kính thưa lão trượng, tiểu sinh chính là Mã Hóa Long. Mười bảy năm trước đây đã từng hầu hạ dưới trướng của Lý Lăng vương. Nhưng từ ngày toàn gia Lý đại soái bị gian thần sát hại, tiểu sinh mang công tử đi trốn vào rừng núi. Cũng định nuôi nấng cho khôn lớn để mong có ngày minh oan cùng triều đình, trả mối hận thù, tiêu diệt lũ gian thần. Nhưng chưa giúp tiểu công tử thành toàn được di nguyện của chủ soái và chủ mẫu thì tiểu sinh đã lỡ tay làm tiểu công tử thọ thương đến chết mất rồi.

Ông già cầm gậy trúc chỉ vào thiếu niên đương nắm sừng sừng gần đó hỏi rằng :

- Cậu trẻ tuổi kia là con của Lý Lăng vương chăng? Có gì minh chứng?

Mã Hóa Long đứng dậy, lấy trong bọc một chiếc nhẫn và một tấm áo lụa trẻ nít mặt trên có viết hàng chữ máu, có đóng dấu son đỏ và nói rằng :

- Đây là chiếc áo tiểu công tử mặc khi tiểu sinh ẵm đi tỵ nạn. Còn đây là chiếc nhẫn ngọc có khắc triện của Lý tướng quân. Tiểu sinh định mang tiểu công tử đến đây định nhờ Lão Thần Y chữa trị nhưng mà không ngờ Vạn Diệu sơn trang đã bị đốt phá tiêu tan nên tiểu sinh thất vọng chẳng muốn sống nữa! Sau khi tiểu sinh chết xin lão tiên bối đã biết hết căn nguyên câu chuyện, giữ hộ những kỷ vật này, nếu có thể xin đưa tới tay, một người tên là Nam Bình hầu Vương Thế Cát...

Ông cụ già cầm lấy chiếc nhẫn và cái áo lụa xem xét giây lâu, lẳng lặng đi tới cạnh thiếu niên. Cụ để giỏ thuốc xuống đất và quỳ xuống xem mạch, đặt tay lên ngực thiếu niên... Mã Hóa Long cũng chạy lại đứng gần lão trượng. Cụ vạch mí mắt thiếu niên, cởi bỏ lần áo ngoài, xem xét kỹ càng vết thương rồi nói rằng :

- Cậu trẻ tuổi này đích thị là con Lý Lăng vương. Y mắc phải chất độc Huyết Ma dị thảo. Không chết còn sống được đến bây giờ thực là một sự khác thường! Y chỉ ngất đi, chưa chết!

Ông ta nói tiếp :

- Ta là bạn của Thánh Thủ Thần Y. Để ta chữa chạy cho y mà cả cho người nữa.

Mã Hóa Long giật mình kinh sợ nói rằng :

- Tiểu công tử bị thương, mắc độc. Chứ còn tôi thì khỏe mạnh như thường có làm sao đâu?



Ông lão không trả lời, đi lại lẳng thuốc, lấy ra một cái bình bằng bạch ngọc. Rồi lựa chọn một củ rễ cây màu trắng trông giống như một chi nhân sâm còn tươi. Ông ta cạy rằng thiếu niên, vắt chất nhựa chảy nhỏ giọt vô miệng. Một mùi thơm lạ xông lên. Sau đó ông lấy tay vứt bỏ chỗ thuốc đắp trên vai và dùng nước trong bình ngọc rửa sạch vết thương. Nước trong bình chảy ra màu trắng như sữa làm mùi hôi tanh bay đi mất. Ông lấy bã rễ cây đắp vào vết thương rồi xé áo, lấy vải buộc chặt lại.

Kế đó, ông bắt Mã Hóa Long xòe hai bàn tay ra, trút đổ nước sữa trong bình vô rồi bảo Mã Hóa Long xoa hai bàn tay với nhau. Viên võ tướng mặt sẹo cảm thấy nước trong bình chạm vào da thịt lạnh mát như băng tuyết. Sau đó một luồng hơi nóng ngấm vào các châu thân xông lên tới ót và truyền qua các kinh mạch trong người. Từ các lỗ chân lông trên bàn tay đã tiết ra đầm đìa những giọt nước đen như mực.

Ông lão bảo lấy nước rửa sạch chất dơ đi và nói rằng :

- Tướng quân đã bị nhiễm độc vì đã dùng tay nắm lấy chuỗi thanh độc kiếm kia!

Lúc đó chàng thiếu niên cũng đã hồ tỉnh ngơ ngác nhìn quanh và hỏi rằng :

- Mẹ tôi đâu?

Mã Hóa Long nhớ tới vợ mình, liền chạy ra nâng đỡ người đàn bà lay gọi cho tỉnh lại :

- Lan nương! Lan nương! Mau tỉnh lại!

Người vợ, hai hàng nước mắt đầm đìa trên gò má, than vãn như nói thầm trong mơ :

- Trời ơi! Chồng tôi, con tôi đều chết cả thì tôi sống làm gì nữa?

Mã Hóa Long nói rằng :

- Tỉnh lại! Tỉnh lại! Tiểu công tử đã có người cứu rồi, mình tỉnh dậy mà xem!

Vương Ngọc Lan phu nhân vội đứng dậy, lão đảo chạy lại phía thiếu niên, thấy chàng còn sống, xiết bao mừng rỡ, bà ta ôm choàng lấy đứa con yêu quý. Sau đó bà ta sụp lạy ông già mà rằng :

- Cám ơn lão trượng gia ân tái sinh cho lũ chúng tôi! Cụ có phải là Thánh Thủ Lão Thần Y không?

Ông cụ đỡ Vương Ngọc Lan đứng dậy và đáp rằng :

- Ta chỉ là bạn Lão Thần Y. Có phải phu nhân đã đắp lá thuốc lên chỗ vết thương của lệnh công tử đây không? Ta khen phu nhân cũng giỏi nghề thuốc lắm đấy! Nếu không có phu nhân tận lực chăm sóc thì tiểu tử này chẳng thể còn sống tới ngày nay!

Ông lão bỗng lẳng tai nghe. Mọi người không thấy động tĩnh gì cả. Ông lão nói :

- Có nhiều người sắp tới đây! Chỗ này chẳng phải là chỗ chúng ta ở lâu dặng. Tướng quân và phu nhân hãy lo việc công tử lên ngựa, dắt theo cả bốn con ngựa kia, rồi sẵn sàng chờ ta. Ta còn chút việc phải làm cho xong đã.

Nói rồi ông già tay xách lẳng thuốc, tay chống gậy trúc lướt mình như bay tới hốc đá gần đó. Ông thò gậy trúc vào trong khoảng mạnh rồi lấy ra một hộp gỗ sơn đen hình chữ nhật, trông giống như một tráp thuốc của mọi thầy lang. Thật không ai ngờ trong hốc đá nhỏ lại dấu một vật như vậy. Và cũng không ai biết ông già dùng thủ pháp gì, cầm cây gậy trúc không có móc câu ở đầu mà lại kéo được cái hộp ra khỏi hốc đá sâu. Kế đó ông mở hộp gỗ, cầm lấy tờ giấy gấp tư để ở trong hộp ra xem. Ông lẩm bẩm đọc, đầu khê gật không nói năng gì. Sẵn trong hộp có giấy, có bút, có mực, ông viết một phong thư bỏ vào trong hốc đá rồi lấy ra một viên đá đập lên che kín miệng lỗ như cũ.

Sau đó ông tiến lại gần một tảng đá lớn, nặng kể vạn cân ở gần đấy, ông chuyển thân lực lật đẩy tảng đá ngửa lên trên rồi xòe bàn tay phóng ra một đạo thanh quang xanh lè như một ngọn lửa ma, quét vòng tròn lên bề mặt đáy tảng đá. Ông đổ tất cả những cành lá, rễ cây rừng trong lẳng thuốc vào lỗ trũng. Tảng đá được lật lại ở tư thế cũ.

Thiệt không ai ngờ trong lòng dưới đáy tảng đá, ông cụ già đã giấu một kho tàng cây thuốc quý! Ông nhặt bình ngọc, cái tráp gỗ cả thanh độc kiếm bỏ vào lẳng mây rồng đeo lên vai rồi khỏi Vạn Diệu sơn trang.

Cả đoàn bốn người biến dạng vào rừng sâu, vượt ra ngoài rừng Thất Chỉ sơn.

### 3. Chương 3: Mảnh Sao Băng Kỳ Lạ

Khi cả bọn ba người theo ông lão khuất sau cây rừng, đi xa chừng nửa dặm, sắp rẽ vào khe núi thì quả nhiên, một đoàn người ngựa khác phóng vào Vạn Diệu sơn trang.

Kỵ binh mặc toàn đồng phục đen giống những tên ác ôn bị Mã Hóa Long diệt trừ.

Ông già không nói gì, tiếp tục dẫn mọi người cưỡi ngựa đi sâu vào khe núi. Riêng Mã Hóa Long lấy làm kinh ngạc vì thấy rằng ông cụ không phải là bậc tầm thường, cụ không áp tai xuống đất mà nghe tiếng vó ngựa từ xa cách nhiều chục dặm trường.

Mặc dù ông cụ bước bộ trong khi ngựa kiệu nhanh mà luôn luôn ông cụ vẫn đi đầu hướng dẫn đường không sao bắt kịp. Có lẽ ông cụ đi chân không chấm đất, thực là bậc dị nhân phi thường không phải là người trần tục.

Quay lại nhìn ngựa đi sau thấy chàng thiếu niên hơi thở đã điều hòa, mặt đã có sắc máu nhưng hãy còn yếu nhiều, chưa mạnh. Đoàn người đi được nửa ngày, vượt qua nhiều rừng núi thì tới một khoảng đất trống, cỏ mọc tươi tốt, có bóng cây che mát, có suối nước ngọt.

Ông cụ ra hiệu cho mọi người xuống nghỉ, thả ngựa cho ăn cỏ, uống nước. Ông cụ chọn tấm đá phẳng bảo đặt thiếu niên nằm ngựa ở trên. Hai vợ chồng lấy lương khô ra ăn và ông cụ lại lấy ra một củ bạch sâm khác bóp nát lấy nước vắt vào miệng cho thiếu niên uống rồi lấy bã đắp vào vết thương.

Hai vợ chồng lại gần ông cụ hỏi tên họ và vái lạy để cảm ơn cứu mạng mãi không thôi. Ông cụ ngồi trên phiến đá, thong thả nói rằng :

- Ta không có họ tên. Ta chỉ là bạn của lão Thánh Thủ Thần Y ở Vạn Diệu sơn trang. Bình sinh ta chỉ biết cứu người, ta không biết giết người, ta rất hâm mộ những bậc trung thần nghĩa sĩ. Ta rất kính phục Lý Lăng vương, và cả những bạn bè của ông. Ngẫu nhiên ta gặp các người đang gặp nạn thì ta phải có bổn phận cứu. Ta có nghe danh tướng quân đây là một bộ hạ trung thành của Lý Lăng vương khi tướng quân còn đem quân dẹp giặc Bắc Liêu. Hôm nay được gặp tướng quân và phu nhân là duyên may đưa đến, còn những tên mặc áo đen đã tiêu thổ trong thôn xóm, sát hại lương dân và gia đình của Lão Thần Y, chúng nó bị tướng quân giết chết cũng đáng kiếp lắm!

Mã Hóa Long hỏi :

- Kính thưa lão tiên bói, lão tiên bói có biết những tên mặc áo đen là ai không?
- Ta không biết rõ!
- Lão Thần Y còn sống hay đã chết, hay là bị bọn chúng bắt mang đi rồi?
- Ta cũng không biết rõ!
- Lão tiên bói viết thư để trong hang đá và cất giấu những cây thuốc dưới tảng đá với mục đích gì?
- Để liên lạc nếu Lão Thần Y còn sống. Những cây thuốc ta hái được đem tặng Lão Thần Y để nghiên cứu, bào chế thần dược, cứu nhân độ thế.
- Lão Thần Y làm sao tìm thấy được thư và thuốc?
- Ta đã có ước hẹn với ông ta nơi để thư liên lạc.

Mã Hóa Long lại hỏi thêm :

- Lão tiên bói làm phép gì mà khoét được tảng đá bằng tay?
- Ta dùng một loại kiếm khí do ta tu luyện nên.

- Vợ chồng chúng tôi đội ơn lão tiền bối cứu mạng, sau này biết lấy gì báo đền?

- Ta chỉ mong tướng quân thanh toán di mệnh của chủ cũ.

- Tại làm sao lão tiền bối biết bàn tay tôi cầm phải độc kiếm nên nhiễm độc?

- Nhìn mắt và sắc diện tướng quân thì ta biết, vả lại hình thù thanh kiếm cũng khác lạ. Ta biết tướng quân đã bị ám hại. Lúc tướng quân đánh nhau với bọn người áo đen, ta thấy những người kia bị chém mà không thấy máu chảy, ta biết là thanh kiếm đó có chất độc Huyết Ma thảo. Võ công tướng quân rất giỏi mà xem lúc giao đấu có vẻ kiệt quệ. Những thể kiếm quán tuyệt sử dụng có vẻ ngưng nghìu... Ta biết ở nước Tống có họ nhà Âu Dương, đúc kiếm rất tốt. Song từ khi quân nhà Liêu chiếm được Biện Kinh, đã dẫn họ nhà này mang lên miền Bắc bắt đúc kiếm. Loại kiếm này do họ nhà Âu Dương đúc. Chất độc Huyết Ma thảo chỉ có ta hái được và Lão Thần Y biết được tính chất của cỏ lạ đó. Cỏ này dùng để cầm máu trong khi cắt thịt, nạo xương chứ không dùng pha luyện với chất độc khác để giết người.

Nói rồi, ông cầm lấy thanh độc kiếm và chỉ cái khoen đồng ở dưới ngáng kiếm cho xem và giảng rằng :

- Mỗi khi cầm kiếm mà không vận chặt vòng đồng này thì ở cán kiếm tiết ra một thứ nước nhờn màu nâu sậm, chất độc này ngấm vào da tay nhiều lần với mồ hôi sẽ làm cho người bị tiêu hao chân khí, tê bại gân cốt, mất cả võ công rồi chết dần.

Mã Hóa Long lấy làm kinh ngạc, sợ hãi hỏi thêm :

- Như vậy người có kiếm này không thể sử dụng được sao?

Ông cụ già vô danh đáp :

- Phải vận chặt khoen đồng và bao tay bằng da hải báo thì không sao cả.

Ông cụ chỉ thiếu niên hỏi :

- Tiểu công tử họ tên là gì?

Vương Ngọc Lan phu nhân đáp :

- Lúc chủ mẫu tôi giao cho tôi bế đứa bé này mang đi tị nạn, chỉ trao cho tôi lá huyết thư và chiếc nhẫn bảo ngọc không nói cho biết tên là gì.

- Tại sao vậy? Tại sao Lý Vương phi không đặt tên cho con?

- Tiểu công tử mới lọt lòng mẹ được ba ngày, Vương phi và Chúc công tôi có nói nếu đặt tên, kẻ thù sẽ truy danh tìm giết đi cho tuyệt dòng họ. Cho nên tiểu công tử mang họ Lý mà chưa có tên.

- Tướng quân và phu nhân là đường phụ và đường mẫu có thể đặt tên?

- Chúng tôi cũng chưa nghĩ tới...

- Để nó cũng vô danh như lão sao?

- Lão tiền bối là bậc kiếm tiên phi phạm. Xin lão tiền bối thương đến dòng họ Lý mà truyền thụ võ công cho tiểu công tử.

Ông cụ già trầm ngâm giây lát, lặng lẽ đáp :

- Ta không thu ai làm đồ đệ cả. Chính ta cũng cần phải nhờ Lão Thần Y luyện thuốc cho ta dùng. Ta không có giỏi về y thuật như Lão Thần Y. Vì vậy ta là kẻ hái thuốc, rồi đem cho Lão Thần Y chế luyện. Lão Thần Y chỉ bảo ta điều gì thì ta biết một vài điều đó thôi. Hiện giờ ta cũng không biết chắc chắn là có thể chữa trị cho Lý công tử có thể tuyệt bệnh được không. Vậy còn nói chi đến chuyện thu nhận làm đồ đệ nữa!

Mọi người yên lặng hồi lâu. Ông già thông thả đứng dậy, lấy cái hộp sơn đen đem ra chỗ phiến đá, mở xem trong đó có đủ các loại linh đơn, thảo dược bào chế sẵn. Phần nhiều đều đựng trong các lọ con bằng sứ, cũng có những thuốc hoàn bao sáp ong. Ông cụ lấy ra hai hoàn thuốc lớn, đưa cho Mã Hóa Long và phu nhân rồi nói rằng :

- Trông vẻ mặt hai người tiều tụy, vì bị mệt nhọc và cảm xúc quá độ. Nên dùng hai liều linh dược này sẽ bồi bổ sức khỏe mau chóng. Uống xong nên tịnh dưỡng, thấy kiến hiệu tức khắc.

Hai người vâng lệnh, nhận lãnh liều thuốc, uống rồi nằm nghỉ trên mặt đá phẳng quanh đó. Ông cụ già cũng lấy thuốc cho thiếu niên uống.

\* \* \* \* \*

Mã Hóa Long chợt ngủ thiếp đi, không biết bao lâu... Nhưng lúc tỉnh dậy thì thấy mặt trời đã mọc cao, bóng nắng chiếu vào người ấm áp. Ông ta không thấy mình còn nằm trên phiến đá nữa mà trái lại hóa ra nằm trên một mô đất. Chung quanh phong cảnh thay đổi hẳn, không còn núi cao rừng rậm nữa. Chỉ thấy cánh đồng lúa bát ngát ở miền châu thổ. Mã Hóa Long vươn vai đứng dậy. Ông nhìn thấy vợ mình đang đun nước, hai con ngựa đang gặm cỏ gần đây, còn ông cụ và công tử đã biến đâu mất?

Ông lấy làm lạ hỏi vợ rằng :

- Tại sao chúng ta lại ở đây? Đây là đâu? Thuộc địa phận nào? Lý công tử đâu? Ông cụ già đâu?

Vương Ngọc Lan trả lời :

- Ông đã ngủ được ba ngày rồi. Tôi tỉnh dậy sớm hơn ông. Chúng ta hiện nay ở cách Thất Chỉ sơn kể cả ngàn dặm đường. Hiện nay chúng ta ở thuộc địa phận Hoài An, tỉnh Giang Nam, gần bờ sông Dương Tử. Các vết sẹo trên mặt ông đã lặn đi. Ông sờ tay lên trán mình xem. Trông ông không góm ghềnh như trước nữa...

Mã Hóa Long đưa tay sờ soạng da mặt, thấy phẳng nhẵn lành lặn như xưa, bộ râu quai nón bị cạo sạch trơn, ngẩng thấy mình mặc quần áo ra vẻ một bác nông phu thì lấy làm kinh ngạc vô cùng. Ông nhìn lại Vương Ngọc Lan, ông cũng nhận thấy da tóc bà cũng trở nên tươi nhuận, dung nghi hồng hào, đẹp đẽ như người thành thị lâu năm, không phải là kẻ phong trần cục mịch sống lâu trong vùng sơn cước.

Vương Ngọc Lan nấu cháo, pha trà cho chồng ăn uống, xong rồi bà thuật lại cho Mã Hóa Long nghe sau đây.

Ông cụ già sau khi cho vợ chồng Mã Hóa Long uống thuốc, trong khi hai người ngủ mê mệt, không biết đã làm cách nào đưa được hai vợ chồng xuống tận miền đồng bằng để nằm tại cánh đồng lúa này? Khi phu nhân tỉnh dậy trước thì thấy ông cụ già đương ngồi xoa nắn các huyết đạo của Mã Hóa Long, chú trọng nhất là các huyết ở sau gáy bên trái như huyết Phong Thủ, Á Môn vào Não Phong.

Vương Ngọc Lan hỏi tại sao ông cụ lại làm như vậy thì cụ có dặn rằng: Cụ phát giác một sự biến động vô cùng nguy hiểm, vị Phiền tăng chịu dâng cho Mã Hóa Long thanh độc kiếm, mục đích là muốn theo dõi để tìm đến Vạn Diệu sơn trang để chiếm đoạt các phương thuốc kỳ lạ của Lão Thần Y. Cũng có một tổ chức ghê gớm khác của nhóm người Hắc Y cũng kéo đến đốt phá, tàn sát lương dân quanh vùng Vạn Diệu sơn trang mục đích là để bắt sống Lão Thần Y và tìm ra những bí quyết mà Lão Thần Y đã dùng để luyện và chế tạo các loại thần dược. Tổ chức bí mật đó còn nhằm tiêu diệt nhiều cao thủ võ lâm khác và chiếm đoạt quyền bí quyết pha chế các loại độc dược, linh đan từ trước tới nay chưa từng thấy ở trên đời.

Họ cho rằng có lẽ chỉ một mình Lão Thần Y là được biết sự bí mật, vì lẽ đó nên ông cụ già cấp tốc phải mang hai vợ chồng Mã Hóa Long xuống tận Hoài An phủ, khuyên nên tìm đến ẩn náu tại khu vực phía đông thành này trong ba năm.

Ông có viết thư giới thiệu cặp vợ chồng này với một người tên là Khương Lã Bá, người này chuyên nghề nuôi ngựa, có trang trại lớn trong vùng. Ông cụ già có cho hai người chút tiền nong làm lộ phí, chắt chiu tiền này cụ đã lấy ở những bọc hành trang trên lưng ngựa của bọn áo đen đã bị Mã Hóa Long giết.

Điều cần thiết, ông cụ già căn dặn kỹ càng là phải kiên nhẫn ẩn thân, không được để lộ hình tích. Kẻ thù đương truy tầm ráo riết người sẹo mặt có thanh độc kiếm chém người không xuất huyết, khắp mọi nơi.

Trong ba năm ẩn tích, Mã Hóa Long cần phải luyện tập lại bộ pháp và khai triển kiếm thuật bằng tay trái và mắt trái. Ông cụ già có nói là đã giúp khai thông các huyết đạo, sửa nắn não hệ và các dây thần kinh để giúp Mã Hóa Long trở nên một danh gia đệ nhất kiếm sau này.

Ông cụ già còn hứa sẽ mang Lý công tử đến một nơi tuyệt tích, chữa bệnh và đào luyện cho thành một tay kiếm khách tuyệt vời.

Ba năm nữa Lý công tử sẽ tìm đến Hoài An phủ và lúc đó ông già sẽ giao cho một kế hoạch hành động để thành toàn di mệnh của Lý Lăng vương.

Hoài An phủ thuộc đất Giang Nam, là nơi trù phú của miền đồng bằng, có sông to, hồ lớn, có ruộng lúa phì nhiêu, dân cư đông đúc, hiền lành, ảnh hưởng của quân ngoại xâm bắc Liêu, của ác đạo, của Phiên tăng chưa xâm nhập tới.

Muốn cho hai vợ chồng Mã Hóa Long có đủ phương kế sinh nhai, ông cụ còn tặng cuốn sách thuốc của Lão Thần Y cho Vương Ngọc Lan học tập, tham khảo chữa bệnh cứu người. Cụ còn để lại một số rễ Đường Mã thảo, dạy cho cách trồng cỏ để nuôi lấy chiến mã. Cụ còn phải nhắc giấu thanh Huyết Ma Cổ Độc kiếm, đừng để kẻ lạ trông thấy.

Mã Hóa Long sau khi đã hiểu rõ đầu đuôi mọi sự, tỏ vẻ vui mừng vô hạn, cùng vợ ăn cháo, uống nước trà rồi cùng nhau lên ngựa của Khương lão bá để xin tá túc.

Sau khi ấy thì ông cụ già dùng thuật Ngự phong, cấp thiếu niên bay về nơi tuyệt tích trên rặng núi cao trùng trùng điệp điệp, hiểm trở vô cùng.

Rặng núi này cao hơn rặng núi Nga Mi, núi Thái Hàng suốt ngày đêm khí núi trắng bốc lên nghi ngút. Sinh vật muôn thú không thể ở được. Người ta đi vào như có cảm giác như đi trong bóng mây mù.

Thân thể ông già nhẹ như chiếc lá, nương theo các luồng gió cuốn quanh sườn núi lởm chởm, bay đi như một ngọn khói. Cảnh tượng chập chờn hiện ra trong sương trắng giống như ảo ảnh.

Dị nhân đó bay rất lâu mới tới một mỏm núi nham thạch bằng phẳng mọc nhô ra trên vách đá trắng, tại nơi đó gió thổi rất mạnh, khí núi bốc mù mịt dày đặc hơn chỗ khác. Lão dị nhân phải có một nhãn lực phi thường mới nhận biết được mỏm núi nham thạch nhô ra để hạ mình đặt chân xuống. Không ngờ ở kế bên hòn nham thạch lại có một hốc đá rỗng trống đủ người chui lọt, ăn thông vào lòng núi.

Ông lão kéo thiếu niên lúc này cứng đờ như xác chết, vào trong hang tối. Hang đó mỗi lúc mỗi rộng ra đủ tầm người đi đựng đầu. Thạch nhũ mọc dưới đất tua lên và trên trần rũ xuống có nước rơi lạnh buốt.

Lão dị nhân đi trong bóng tối đen như mực, tay xốc thiếu niên, tay vịn các mũi đá, càng ngày càng đi sâu xuống địa huyết giống như một u hồn lần bước xuống địa ngục. Từ vách đá. Từ vách đá... bỗng vang lên tiếng thác nước chảy âm ỉ như sấm động.

Thì ra lão dị nhân đã vào sâu tới giữa lòng núi, mà nơi đây có một hồ nước lớn, nước từ trên ngọn núi chảy dồn về hợp thành nhiều thác nhỏ trút cả xuống mặt hồ.

Nước chảy dồn xuống hồ suốt ngày đêm âm ầm chuyển trời động đất như thế, mà mực nước hồ không thấy dâng cao. Vật nhẹ như lông chim thả xuống hồ cũng chìm, không thấy nổi.

Men tới bên hồ nước ngầm trong lòng núi, lão dị nhân bấy giờ mới đánh đá lửa, châm vào cây hỏa liệu soi sáng để tìm một vật gì. Khi ngọn lửa cháy bùng lên, muôn đạo hào quang trong động bỗng lóe sáng, phản chiếu lại muôn ngàn sắc màu rực rỡ như một nơi tiên cảnh.

Tuy nhiên mặt nước hồ vẫn phẳng lặng đen xì, chứa chất một âm thâm ghê gớm. Lão dị nhân tay cầm hỏa liệu soi lên các mỏm thạch nhũ óng ánh, bước tới mé dưới một tảng đá lớn, lôi ra một cái bọc lớn làm bằng da giống da hải cẩu, màu đen bóng loáng.

Ông mở cái túi rộng lớn đó ra, bế thiếu niên đặt vô, ông cũng bước vô trong túi đó, kế kéo trùm miệng túi lên người và thắt kín. Cái túi da tự nhiên phồng lên như quả banh tròn khổng lồ, tự lặn tròn và rơi tòm xuống hồ. Thoạt nhiên nó còn nổi lềnh bềnh như một cái phao lớn, nhưng khi ra gần tới giữa hồ, cùng với ánh lửa của cây đuốc bắt đầu tàn rồi tắt ngấm thì cái túi da trong có hai người cũng chìm lỉm luôn như bị một sức hút vô hình thần bí kéo rút xuống đáy hồ mất dạng...

Cảnh vật trở nên tối đen ngòm, âm u như một nơi nhà mồ thiên nhiên, thạch huyết từ trước tới nay chưa từng xảy ra một chuyện gì cả. Chỉ còn tiếng thác đổ, khí lạnh thấu xương...

Thật là ma quái. Thật là kỳ lạ không ai tưởng tượng được!

Người ngạc nhiên nhất, ắt phải là chàng thiếu niên, tuy chất độc còn tồn tại trong châu thân đã làm thân thể và tứ chi chết cứng, nhưng đầu óc chàng hãy còn đôi chút tỉnh táo.

Chàng còn nhớ rằng đã rất xúc động khi phải từ biệt đường mẫu Mã phu nhân là người chàng yêu quý nhất trên đời, chàng lại xúc động hơn khi biết rõ thân thể của mình, là giọt máu cuối cùng của dòng họ Lý Lăng vương và mình có bốn phận phải rửa mối huyết hận, phục thù cho cha mẹ.

Chàng lại thương cảm vô cùng khi liên tưởng tới Mã Hóa Long đã hy sinh gầy dựng cho chàng một thân võ công khả dụng, dù chịu mang trên mặt, trên người bao nhiêu vết đao đâm kiếm chém.

Trong lúc lao dị nhân cấp chàng bay đi vù vù trong không khí, chàng không hiểu tại sao thân thể hai người lại có thể nhẹ nhõm như thế được. Chàng lại được trông thấy bao nhiêu cảnh núi non hùng vĩ liên tiếp hiện ra trước mắt, những ngọn núi kỳ lạ cao vọt vợi mà nhất sinh làm người chàng không bao giờ được trông thấy, không bao giờ nghĩ là tạo hóa tạo nên như thế được và không bao giờ đi tới đó.

Lúc bay cao trăm trượng, chỉ thấy gió thổi ào ào, mây bay chớp giạt, bây giờ lại chui xuống địa huyết, thu mình trong cái túi da chìm xuống xoáy nước trong hồ theo dòng nước ngầm chảy trong lòng đất cuốn đi. Tốc độ càng ngày càng nhanh, nước chảy xiết lôi túi da đi còn nhanh hơn cả lúc bay bổng trên trời theo thuật phi hành.

Lão dị nhân ôm lấy chàng, che chở cho chàng vì e sợ lúc túi da đập mạnh vào thành đá mỗi khi dòng sông ngầm chuyển khúc. Không khí trong túi da mỗi ngày một ít đi, Lý công tử cảm thấy mỗi lúc một ngột ngạt. Thần trí khi tỉnh khi mê, rồi sắp đến lúc hoàn toàn mất cả tri giác như từ già cỗi sống thì...

Chiếc túi da vọt lên như cây pháo thăng thiên. Đến đây tiếng nước chảy réo và cọ sát vào ghenh đá mất hẳn... Chiếc túi da bỗng nhiên ngừng lại, bất động, bốn bề im lặng như tờ.

Lão dị nhân cởi miệng túi ra. Một luồng ánh sáng rọi vào quáng mắt. Một làn không khí nhẹ lạnh lạnh, thơm mát ủa vào. Lý công tử thấy mình và lão dị nhân ngồi trong túi da như ngồi trên một chiếc thuyền con, nổi lênh bênh trên mặt nước... Một vùng nước rộng, trôi dạt vào bờ có nhiều lạch nhỏ. Lý công tử nghe thấy lão dị nhân nói :

- Ôn trời vạn hộ! Chúng ta đã đến nơi rồi! Việc đầu tiên là ta phải lo cứu con khỏi tuyệt mạng đã!

Nói rồi, ông ẵm Lý công tử đi lại trước một động phủ. Nơi đó có một suối nước nóng, màu nước giống như nước sữa loãng mà trước đây lão dị nhân đã đổ ở ngọc bình, chữa trị vết thương nơi bàn tay Mã Hóa Long và nơi vai Lý công tử.

Khói ở suối nước nóng xông lên một mùi thơm kỳ lạ, thoang thoảng như mùi hoa phong lan quý ở trong rừng. Lão dị nhân cởi bỏ hết quần áo của Lý công tử và đặt chàng nằm vào nước tới cổ.

Lý công tử cảm thấy trong người dễ chịu bội phần, không còn thấy ngạt thở như trước nữa. Một dòng nước đen từ vết thương thâm tím, rỉ rỉ chảy ra, chàng như con cá chết khô lại được đem thả xuống nước.

Lão dị nhân nói :

- Bao nhiêu máu huyết trong thân thể con đều bị nhiễm độc cả rồi. Phải để cho máu cùng chất độc chảy ra hết. Con phải nằm đây cho tới khi nào thân thể tứ chi phục hồi sinh khí, cử động được, tự mình đi đứng được thì vào trong động đá kia mà nghỉ ngơi. Ta đi kiếm Bạch Tuyết Dương Sâm cho con ăn để phục hoàn chân dương khỏi tuyệt khí.

Lúc này Lý công tử như người đã chết đi, nay lại được sống dậy, nằm trong nước ôn tuyền, ngắm cảnh vật chung quanh. Chàng thấy từ mặt đất, hòn đá, cây cỏ đều không giống với cảnh vật mình thường thấy. Một vài giống cây lá muôn màu rất to mà không thấy cành. Mặt đất rắn như lát đá hoa cương song không phải tay người đào tạc nên.

Lúc này, lão dị nhân mang đến một ôm những củ Bạch Tuyết Dương Sâm trắng nõn, còn tươi, mới nhổ ở khe đá lên, bẻ đôi ra loại sâm này còn nguyên chất nhựa trắng chảy ròng, mùi thơm ngào ngạt, ăn vào có một hương vị ngọt thơm đặc biệt.

Lý công tử lúc này cũng ví như một bào thai còn nằm trong bụng mẹ, sống nhờ khí huyết chuyển vận trong hai mạch Nhâm Đốc trong châu thân. Da thịt chàng ngâm trong dòng nước suối đều đều từ trong lòng khe suối chảy ra. Khí nóng ẩm áp ngấm vào trong các tế bào gân cốt, xô đẩy dịch chuyển không ngừng như tay người nắn bóp các kinh mạch, nhựa Bạch Tuyết Dương Sâm như dòng cam lộ, giúp thêm sự khôi phục lại âm dương khí hóa làm cho cơ thể bị chất độc hủy hoại lại được quy nguyên.

Bao nhiêu độc khí phong hàn được đẩy ra theo với máu đen từ chỗ vết thương tiết ra ngoài. Điều dưỡng trong Nhũ Chấp ôn tuyền khoảng bảy ngày thì không thấy máu đen chảy ra nữa, trái lại cũng không thấy máu còn màu đỏ mà lạ thay từ miệng vết thương đã thu nhỏ lại rỉ ra chút bạch nguyên dương trắng.

Lý công tử tuy chưa đứng dậy được, nhưng đã có thể tự động bò lên bờ được. Lão Thần Y liền lấy quần áo cho chàng mặc, bồng vào động phủ để chàng nằm tịnh dưỡng trên giường đá.

Hàng ngày lão dị nhân nuôi chàng bằng trái cây. Những loại trái cây kỳ dị không biết tên gọi là gì. Chưa đầy một tháng, Lý công tử hoàn toàn khỏi bệnh, đã có thể đi lại, chạy nhảy như thường, vết thương trên vai đã hàn gắn, dấu sẹo cũng biến mất. Lão dị nhân liền bảo Lý công tử rằng :

- “Nơi đây không phải là đất sống cho các sinh vật. Con chú ý mà xem, nhỏ bé như con giun con kiến, lớn như con hổ báo sài lang cũng không thể nào sống ở đây được. Tuyệt cốc này không phải là đất như bình nguyên ta ở. Đây là một thế giới khác. Con mới lọt vào vòng thế giới kỳ ảo đó. Sau này sống ở đây lâu, con cùng ta tìm cách đi sâu vào trung tâm thì có lẽ chúng ta còn thấy nhiều sự kỳ lạ hơn nữa. Thật cũng là thiên duyên kỳ ngộ nên ta mới đem được con vô đây.

Thân xác con đã chết hẳn rồi. Ta đã dùng linh đơn kỳ diệu và một phương pháp kỳ lạ để giữ cho não tủy của con còn sống thêm một vài ngày. Nhưng chính nhờ vậy mà hóa ra chuyển hóa thành phúc ngày nay. Cả thân thể con đều có cơ duyên thích hợp sống được ở nơi đây, tức địa linh này, nếu không nó đã bị hủy phá đi như cơ thể các loài sinh vật khác.

Máu của con đã chuyển hóa thành thuần dương, nếu biết đường lối luyện tập, hấp thụ những linh khí thiên nhiên của vũ trụ bất biến tại đây, thì cũng như các hóa chất ở đây so với đời sống phàm tục bên kia vách núi thì con trở thành Kim Cương Bất Hoại.

Ta sẽ dạy con mọi phương pháp kỳ diệu mà ta đã khám phá được. Con nên nhớ: Có những điều mà ta mất công phu năm mươi năm trời mới biết được. Nay truyền lại cho con chỉ mất năm mười tháng đã thấu hiểu. Ta không được Thuần Chất Nguyên Dương, con hơn ta điểm đó. Nhưng điều tốt nhất là con phải tuân hành những lời ta chỉ dạy thì mới mau có kết quả được.

Trong năm đầu, con chỉ được ở trong khu vực quanh nơi động phủ này thôi. Sinh sống bằng uống nước thiên nhiên ngọc dịch trong thủy bình, ăn trái cây do ta đem đến, thụ tập “tĩnh điện” trên giường đá này và luyện ngoại công trên mặt suối kia. Nhất nhất phải theo lời ta dạy bảo. Nếu tò mò hay trái lệnh thì có sự nguy hại không thể cứu được. Con có biết đây là đâu không?”

- Thừa lão tiên bối, tiểu tử không thể biết được...

- Chúng ta đang sống trong “mảnh sao băng” trên trời rơi xuống. Một mảnh sao băng kỳ lạ... mà ta đang tìm hiểu!

## 4. Chương 4: Siêu Điện Tử Quang Bảo Kiềm

Từ lúc sơ sinh đến tuổi thiếu niên, Lý công tử đã quen sống với cảnh cô tịch trong rừng rú. Nên bây giờ, sống với lão dị nhân trong sơn động thấy không có gì là thay đổi. Chàng hành động nhất nhất đều theo lời chỉ dạy, ép mình vào trong khuôn phép như trước đây đã bị Mã Hóa Long kềm thúc.

Lão dị nhân xếp trên mặt suối những hòn đá cách nhau ba bộ, cả thảy có đến một trăm lẻ tám hòn theo những phương vị đã định sẵn. Mỗi ngày Lý công tử phải luyện khí, điều tức, vừa chuyển vận thân hình theo đúng bộ pháp nhảy nhót bước đi lùi lại cả trăm ngàn lần trên một trăm lẻ tám hòn đá đó. Hễ thấy mình

mệt nhọc thì lặn hụp dưới ôn tuyền cho tới khi hết mệt mới. Trở về động phủ thì lên thạch bàn tĩnh tọa dưỡng thần. Lão dị nhân mỗi lần mang trái cây đến cho ăn thì lại chỉ điểm thêm cho biết rõ đạo Âm Dương Ngũ Hành, phân tích bảy mươi hai kinh lạc và trên ba trăm huyệt đạo quan yếu trong cơ thể.

Tại nơi đó đêm cũng như ngày không có sáng tối phân biệt rõ rệt, không có gió mưa nóng lạnh bão bùng, sự tu luyện công phu của Lý công tử tiến nhanh chóng lạ thường. Khởi đầu chàng khó khăn lắm mới chạy nổi mười hai vòng trên một trăm lẻ tám hòn đá. Rồi sau quen thuộc dần, mặc dầu phương vị dọc ngang lùi tiến xoay chuyển thế nào, chàng cũng bước đi thoăn thoắt không sai lệch và nhanh chóng như chim bay, mắt người không theo kịp.

Một ngày kia, lão dị nhân đến bảo chàng rằng :

- Bây giờ con đã đủ sức để rời bỏ nơi đây, cùng ta đi vô động chính của ta hành công. Con phải lưu ý cẩn thận vì dọc đường có nhiều trở ngại.

Nói rồi ông dắt tay thiếu niên đi vào một địa đạo dài và sâu thẳm giống như một đường hầm đào trong đá rắn. Càng vô sâu thì thấy ở trong càng rộng ra và ánh sáng bắt đầu tối dần lại.

Đột nhiên tới chỗ rẽ chia ra nhiều ngõ, tại đó có nhiều ngọn gió lốc nổi lên ầm ầm với tốc độ kinh hồn, có thể làm rách tả tơi quần áo làm bằng vải bố bền chắc nhất. Nếu đi ngược chiều gió mạnh thì thân thể sẽ bị xô đẩy, cuốn đi đập vào vách đá đến tan thân nát thịt.

Lão dị nhân hỏi :

- Con có đủ sức để đi ngược lại luồng kinh phong tới đầu hầm đằng kia không?

Thiếu niên đáp :

- Nếu lấy sức mạnh chôn chân nặng ngàn cân xuống mặt đất, rồi đập ngọn kinh phong giữ cho khỏi bị lôi cuốn đi hoặc để cho khỏi thổi mạnh, toạc rách da thịt là may! Nói chi đến xông pha đi ngược lại chiều gió!

Lão dị nhân cười rằng :

- Thế thì công phu luyện tập bộ pháp Xuyên Phong của con đâu không đem ra sử dụng. Gió lốc thì xoay theo chiều gió lốc, lánh chỗ cường tiến chỗ nhược, lấy sức gió làm sức mình, cũng xoay tít mà đi ngược dần lên được không?

Lý công tử thốt nhiên tỉnh ngộ đáp rằng :

- Để con thử xem có thể được chăng?

- Cách đây hai chục năm ta cũng đã tới địa huyệt này mà không biết làm thế nào để đi tới. Sở dĩ mà liều mạng thành công được không phải do công lực của ta mà phải nhờ Lão Thần Y chế ra mấy liều Định Phong Đơn ngâm vô miệng rồi mới dám xông pha, thực là cực nhọc. Nhưng tới lúc đi đến đầu đường kia thì trong hai người chúng ta bị thọ thương mất một. Bây giờ ta với người đi thử vô xem sao, nếu người gặp khó khăn ta sẽ giúp đỡ.

Hai người tiến vào đường hầm đi ngược lại cơn lốc đang thét rú lên những tiếng kinh hồn. Cả hai đều dùng bộ pháp Xuyên Phong mình xoay tít như con vù, lúc tiến tả, lúc lui hữu nương theo chiều gió xoáy không bị thổi đi mà lại dần tới đầu hầm phát sinh ra ngọn gió.

Khi tới cùng đường, lão dị nhân truyền âm nói nhỏ bên tai cho Lý công tử nghe thấy :

- Kinh phong không sợ bằng tuyền phong, con nên theo ta né tránh các tia gió nhỏ, nguy hiểm lắm đấy.

Nói chưa dứt lời thì một tia gió đã xé rách ống tay áo thiếu niên, chàng vội uốn mình tránh thoát và bám theo lão dị nhân bay ra khỏi khu vực nguy hiểm...

Hai người đi tới một thạch động bốn bề đều tỏa hào quang rực rỡ như trên vách đá đều có gắn ngọc lưu ly. Lão dị nhân nói :

- Nơi đây là chốn ở của ta. Khoảng rộng mênh mông đằng sau sơn động này là nơi ta ương cây thuốc. Một số dị thảo mà ta đem trồng tại đây đều do Lão Thần Y chọn hạt giống hoặc rễ cây. Linh khí thiên nhiên ở tinh thể thạch giúp cho cây thuốc có tính trị bệnh công hiệu lạ lùng. Ngoài ra ở đây cũng tự mọc lên một



vài giống cây lạ mà ta đem cho Lão Thần Y nghiên cứu, tới nay cũng chưa biết kết quả công dụng của nó ra sao. Một vài loại làm hôn mê thần trí, cũng có nhiều loại làm tiêu máu huyết như Huyết Ma thảo, có loại trị độc, có loại làm liền gân liền cốt, có loại trị nọc rắn độc... Tiếc thay là ta không ham thích về y học nên không biết rõ nhiều... Trong thời gian ở đây, con nên thay ta chăm nom vun tưới, sau này có thể sử dụng hữu ích những kỳ hoa dị thảo. Còn về vấn đề thức ăn nuôi dưỡng thân thể thì con không lo. Cách sau động không xa, ở mé trái có một ngọn suối lớn, hai bên bờ suối mọc rất nhiều loại cây Bạch Tuyết Dương Sâm, Hồng Đào, Hoàng Lê, Thạch Lựu... và nhiều cây trái khác có thể ăn được. Người hãy ở đây mà luyện tập khí công, vun trồng cây trái rồi có dịp ta sẽ đưa con tới gặp người bạn đó.

Lý công tử vâng lời, ngày ngày lo đi hái trái cây, múc nước vun tưới cây thuốc và theo cách chỉ bảo của lão dị nhân luyện những kỳ công trong sơn động. Việc đi hái trái cây hàng ngày và việc đi hứng nước ngọc dịch tiết ở các thạch nhũ trong động suối là một việc đối với Lý công tử vô cùng mệt nhọc.

Vì lẽ muốn hái được những trái cây tốt và hứng được nước uống quý tiết ra từ thạch nhũ không phải là một việc dễ dàng. Phải lội qua dưới thác nước từ trên cao cả trăm trượng đổ xuống, những hạt nước bắn xối xả vào người. Nếu da thịt tầm thường thì có thể bị đau buốt đến đứt gân gãy cốt.

Sức chịu đựng của chàng thiếu niên đã đến độ cao siêu mà mỗi khi đi qua thác nước, phải tìm những kẽ hở ít nước xối xuống đem hết thuật phi hành lao mình vượt qua như điện xẹt để tránh khỏi nước lớn đập xuống như ngàn tảng đá đánh vào thân thể. Lúc vượt qua được vùng thác nước, đi sát vào sườn núi đá trơn như đổ mỡ, chỉ vụng về một chút là sẽ bị trượt chân té như trời giáng nếu không sút đầu thì cũng trầy xước chân tay.

Cây trái mọc đây không có cành lá. Rễ nó ăn sâu vào khe đá, trái nó không mọc lộ ra ngoài mà lại nằm trong lớp đá hỏa sơn.

Nếu không có nhãn lực trông suốt qua được lớp dung nham che ngoài thì không thể biết được trong đó có quả có trái. Hái độ chục trái Bạch Tuyết Dương Sâm phải mất tới nửa ngày tìm kiếm, khi đã thấy rễ rồi thì lần mò theo rễ đó, theo dọc đường gân đá để tìm tới trái, rồi phải dùng công lực ở hai cườm tay đánh vỡ lớp đá ngoài rồi bứt rễ nhẹ nhàng bới lấy quả. Còn muốn hái trái Hồng Đào, Thạch Lựu hoặc Bạch Tuyết Liên thì phải leo cao trăm trượng. Những cây này mang hạt giống từ ngoài vào đem trồng ở những nơi đã lựa chọn trong hốc núi. Rễ những loại cây này không ăn sâu vào kẽ đá được nên lão dị nhân đã trộn rêu và mốc với tán thạch làm chất bón. Quả trở ra tuy ít nhưng đã mọc được trái nào thì trái đó to lớn dị thường, nhựa trái cây rất thơm ngon bổ kỳ lạ.

Lý công tử nhìn thấy nhiều quả gần chín, to lớn muốn hái nhưng không đủ tài phi thân để tự mình bay lên hái lấy đem về. Việc mang ngọc bình đi hứng nước uống, phải lần mò đi đến nhiều hang sâu, tìm xem nhú đá nào tiết ra những nước trắng như sữa nhỏ giọt thì hứng lấy. Có khi bắt buộc phải tìm những túi nước còn đọng trong khối tinh thể, rồi phải tìm cách đập vỡ cho nước chảy ra.

Loại ngọc dịch này còn quý gấp bội thứ nước ở trong suối ôn tuyền bên ngoài, ở trong hang tối mà các giọt sữa đá cũng tự phát ra ánh sáng. Theo lời lão dị nhân, uống liền sữa đá này nhiều lần thì gân cốt sẽ chuyển hóa thành tinh thạch tự phát ra điện năng khiến nội lực sung mãn như các bậc chân nhân tu tiên, trong các chuyện thần tiên đã mô tả vậy.

Tinh thạch ngọc dịch còn giúp cho hai mắt trông rõ vật nhỏ như cây kim trong bóng tối, tai có thể nghe xa cả chục dặm, óc thông minh gấp mười trí tuệ người thường. Vì thế Lý công tử cố gắng tìm và hứng thật nhiều chất ngọc dịch quý báu trong miền thạch động kỳ lạ đó. Khoảng ba trăm ngày sau, hình dạng Lý công tử đã biến cải trở nên một trang thanh niên thân hình khỏe mạnh, dung nghi cực kỳ mỹ mãn, hai mắt thần quang trong sáng, trán cao tóc tốt, đúng là một kỳ nam tử. Tử Đô, Phan An, Tống Ngọc thuở xưa cũng chẳng sánh bằng...

Bây giờ chàng có thể đứng rất lâu dưới thác nước, tắm rửa vùng vẫy, chịu đựng những khối nước lớn đổ ầm ầm như trời sập. Chỉ khẽ vỗ tay lên đá tảng cứng rắn như thạch anh cũng đủ làm vỡ vụn như ý muốn.

Thần tình hơn nữa chàng đã biết cách lấy một loại rễ cây, có những sợi tơ dài dằng dặc mọc từ núi này qua núi khác như cây Quả Sơn Long đã hút những chất nước nhũ toan, kết thành một sợi dây nhỏ nhưng có sức bền bỉ cột và nhấc lên cả khối đá nặng vạn cân rồi kéo lên cao mà vẫn không bị đứt. Dùng sợi tơ trắng đó

làm thông lọng, vung lên móc cuốn vào các mỏm đá cao, chàng có thể phi thân leo lên bất kỳ nơi nào chàng muốn.

Nhờ có sợi dây kỳ diệu này, chàng hái được nhiều trái cây mọc ở nhiều hóc núi cao hơn bao giờ hết. Một hôm, chàng mạo hiểm dùng dây leo lên một mỏm đá cao nhất, hàng mấy trăm trượng, trong lúc thân hình bám cheo leo giữa vách đá trơn thẳng cao vô tận, chàng bỗng nhìn thấy một đóa hoa kỳ lạ trông rất giống một bông hồng vĩ đại nhưng đặc biệt là cánh hoa chưa nở tung lại có một màu xanh biếc óng ả rất đẹp.

Mùi hương từ đóa hoa tỏa ra một khoảng rộng, sức nức ngào ngạt, càng ngửi càng sảng khoái say mê. Chàng vội hái bông hoa lạ đem về dâng cho lão dị nhân coi. Lão dị nhân trông thấy bông hoa hồng xanh, mặt ông bỗng vui mừng hơn hớn nói rằng :

- Khá khen cho con! Ta đích thân tìm đóa hoa này cả chục năm nay, biết là có mà chẳng biết tìm ở đâu cho thấy. Con hái được đóa hoa này là một điều hạnh phúc lớn, mà cũng tỏ ra rằng con đã có một tài nghệ tiến bộ vượt bậc. Loại hoa này mọc ở trên cao, màu xanh lẫn với màu đá lam thạch, phải có một nhãn lực phi thường mới phát giác được. Nhờ có bông hoa này, ta hy vọng chí nguyện của ta sẽ thành đạt. Để tặng thưởng cho con, ta sẽ ban cho một thanh kiếm trên đời có một không hai, đó là thanh Siêu Điện Tử Quang bảo kiếm.

## 5. Chương 5: Sự Bí Mật Của Lão Dị Nhân

Nghe thấy cái tên Siêu Điện Tử Quang bảo kiếm, Lý công tử nghĩ rằng chắc lão dị nhân sẽ ban cho mình một thanh bảo kiếm chuôi vàng lưỡi bạc sáng như gương có thể chém sắt như chém bùn... Một thanh kiếm quý, ít nhất khi rút lưỡi bén ra khỏi bao, ánh sáng ngời khí lạnh ghê rợn! Chàng rung mình khi nghĩ tới ánh sáng xanh của lưỡi độc kiếm khi Mã Hóa Long, đường phụ của chàng vô tình đã dùng chiêu “Phi Long Đoạt Mạng” lao kiếm đâm thủng vai chàng, mũi kiếm cắm vào vai chàng ngọt xớt như dao cắt chuối...

Lão dị nhân dẫn chàng vô một căn phòng bốn bề là đá hình chữ nhật, trần vách nền đều là cẩm thạch nhẵn bóng, ở đầu phòng có một hộp đá màu hồng, dài chừng ba thước ta. Ông ta nói rằng :

- Người mà ta yêu quý trên đời lúc nào cũng mơ ước một đóa thanh hoa. Ta bảo rằng: hoa hồng màu đỏ, màu bạch thì có, trên đời này làm gì có bông hoa nào giống hoa hồng mà lại màu xanh. Người đó bảo rằng có bông hoa cùng loại hoa hồng nhưng các cánh màu xanh. Ta nghĩ có lẽ tài học của ta chưa được uyên bác để dự biết là có, để mong có dịp được thưởng ngoạn... Ta cãi lại bảo người đó là gàn dở. Người đó chỉ cười mà không đáp lại. Đến bây giờ mục kích được đóa thanh hoa trước mắt, được ngửi thấy mùi thơm của giống hồng hoa, ta mới biết chính ta là gàn dở, kiến thức nông cạn và thương tiếc người đó vô cùng. Thanh bảo kiếm này cũng không phải của ta, mà là vật sở hữu của người đó. Nay ta ban cho con vì con đã giải quyết được câu chuyện bông hoa xanh.

Nói rồi lão dị nhân mở hộp đá màu hồng ra... Lý công tử nhìn vô chỉ thấy trong đựng một cục sắt dài, đen sì có nhiều vết loang lổ như bị rỉ sét chẳng ra hình dạng cây kiếm, mà cũng chẳng có giá trị gì hết. Lão dị nhân cầm lấy thanh sắt rỉ rét cung kính nhắc ra và trao cho thanh niên.

Lý công tử đành phải quỳ xuống, giơ tay kính cẩn đỡ lấy, miệng nói :

- Sư phụ, con... ối chào!

Thì ra cục sắt này nặng mấy trăm cân. Lý công tử phải vận hết nội công ra hai tay mới đỡ nổi, suýt ngã.

Chàng nghĩ bụng thật là quái lạ! Thanh sắt rỉ rét này dù cho là làm bằng vàng đúc đi chăng nữa cũng chỉ nặng hai ba cân là cùng. Không biết nó bằng chất gì mà lại nặng dữ vậy.

Chưa kịp mở miệng nói lời cảm tạ, lão dị nhân đã xua tay bảo chàng đứng dậy và nói rằng :

- Không có ai là sư phụ gì cả! Ý ta muốn cho người thì cho. Phần người muốn thích lấy thì lấy. Ta thích dạy thì dạy. Phần người thích học thì học. Học được hay không đó là tùy ý ở người, người chẳng có gì ràng

buộc với ta, như thế có phải là tự do sướng hơn không? Ta không thích nhà người gọi ta là sư phụ. Ta cũng không bao giờ gọi người là đồ đệ, chúng ta không có gì gọi là ràng buộc nhau cả.

- Ta không có tên họ, người có họ nhưng không có tên, biết vậy là đủ. Người cầm lấy thanh kiếm này, chịu khó luyện tập những chiêu thức mà Mã Hóa Long đã dạy cho người. Khi nào thuần thục thì vào phòng này luyện với ta.

Từ hôm đó ngoài việc đi kiếm thức ăn nước uống, Lý công tử tự luyện phương cách múa kiếm theo những chiêu thức sở trường của chàng. Nhưng chàng chỉ múa kiếm được một lát là thân thể đã mỏi rã rời, tay nọ chuyển kiếm sang tay kia, giờ lên chém xuống được vài cái thì thấy gân cốt kêu răng rắc, phải buông thanh kiếm ngồi nghỉ cả giờ mới phục hồi được sức khỏe như cũ.

Chàng lấy làm tức giận lắm, không hiểu tại sao hai cánh tay mình có thể nhắc nổi tảng đá ngàn cân mà không thể vận dụng được cục sắt ngắn quá vài gang tay theo như ý được? Chàng liền tập trung ý chí, vận hết cả nội lực ra hai tay để điều khiển bằng được thanh sắt quái gở đó.

Sự cố gắng đã giúp chàng cầm nổi thanh bảo kiếm đó múa được bài Xuyên Tâm thập tam thức kiếm pháp thì hai tay đành buông xuôi và thở hồng hộc.

Sau khoảng thời gian khá lâu gần một trăm ngày, sự thông minh đã giúp chàng nhận thấy một điều kỳ lạ như sau: Nếu chàng tập trung ý lực mạnh mẽ thì sự khiển dụng thanh kiếm có vẻ nhẹ nhàng, tay không phải nắm thật chặt vào thanh sắt. Nhưng một khi ý tưởng lơ là thì thanh sắt trở nên nặng trĩu trong lòng bàn tay. Vậy trước khi muốn sử dụng thanh kiếm phải ngồi tĩnh tọa, tập trung tư tưởng, thần thái thanh nhàn cầm thanh kiếm trong tay cũng như không, dùng ý nghĩ sai khiến thì vung tay chém lên chém xuống cả giờ cũng không mỏi.

Nhờ thấu hiểu phương pháp luyện tập “tĩnh công” như vậy, chàng thấy kiếm pháp của chàng trở nên tiến bộ rất kỳ ảo, tưởng rằng khi đã cầm trong tay thì dù có muôn ngàn mũi tên bắn tới chàng cũng có thể dùng kiếm đỡ gạt không để lọt qua một mũi tên.

Khi ý nghĩ muốn chém tới điểm nào thì đầu thanh kiếm như có gấn đá nam châm, chém tới ngay điểm đó.

Đúng ngày hẹn, lão đệ nhân dẫn Lý công tử vào căn phòng không có đèn đuốc gì cả. Lỗ chiếu sáng trên trần cũng đã được bít kín. Cái hộp đá màu hồng hình chữ nhật cũng đã được cất đi chỗ khác. Trong phòng tối đen chỉ còn có hai người.

Lão đệ nhân ngồi xếp chân vòng tròn ở đầu căn phòng. Lý công tử cầm kiếm đứng ở giữa căn phòng. Hai người đều yên lặng tập trung ý lực.

Bỗng lão đệ nhân quát to :

- Cẩn thận đỡ Hồng Châu Phi Kiếm của ta!

Nói rồi, tức thời có một điểm lửa đỏ tròn như hòn bi bắn thẳng từ ngón tay lão đệ nhân về phía mặt Lý công tử. Lý công tử vung thanh sắt chém vào điểm đó. Điểm đó bị chém bật lại vào tường, bắn sang tường đối diện, xệt trở lại thân mình Lý công tử.

Cứ mỗi lần Lý công tử chém trúng mạnh thì Hồng Châu Phi Kiếm lại mạnh thêm lên. Tia lửa đỏ băng đi băng lại từ vách tường này sang vách tường khác, lúc vọt thẳng lên trần phòng, lúc xuôi xuống mặt đất, lúc nhắm đầu, lúc nhắm vai, lúc nhắm bụng, lúc nhắm thân Lý công tử bắn vào làm tối tăm mặt mũi.

Hồng Châu bị kiếm đánh trúng văng ra các tia lửa đỏ chói lóa cả mắt. Nếu không bình tĩnh, lanh mắt nhanh nhẹn đối phó ắt bị Hồng Châu đánh trúng thân mình nhiều lần rồi.

Khởi đầu Lý công tử còn bối rối bỡ ngỡ nhưng về sau càng được luyện tập càng quen dần sự đánh đỡ càng tinh diệu hơn và ý niệm tập trung càng dồi dào. Thấy vậy lão đệ nhân càng gia tăng tốc độ của Hồng Châu, thoát kỳ thì còn trông rõ là một đóm lửa tròn bay đi, văng lại, nhưng về sau thì biến thành một đạo hồng quang bay đi xệt lại nhanh như chớp giật.

Lý công tử tập trung ý chí cố đón đỡ. Một sự kỳ lạ xảy ra mà chàng không ngờ tới là thanh sắt cầm ở trong tay cũng đỏ rực lên. Chàng càng vận khí truyền sang thanh sắt, trước thấy đỏ hồng như lửa sau quện với

màu sắc đỏ máu của hồng châu thì sự đón đợi trở nên nhẹ nhàng như một trò chơi, không còn khô khan gì cả. Hồng Châu bắn sang phía nào thì vệt đỏ thanh Siêu Điện chặn trúng ngay giữa điểm đó.

Lão dị nhân thu Hồng Châu về. Lý công tử buông thông tay kiếm, nghỉ ngơi. Ánh đỏ ở thanh kiếm cũng mờ dần rồi tắt đi. Trong tay chàng thanh niên chỉ còn một thanh sắt đen tằm thường có rỉ rét trở lại nguyên hình.

Lão dị nhân vui mừng lên tiếng bảo rằng :

- Con tấn bộ nhiều lắm rồi! Ta cho phép con vô động tuyệt để vận dụng khí thử thành quang Siêu Điện Tử Quang bảo kiếm.

Nói rồi ông dẫn Lý công tử đi vô thực sâu trong một địa huyết ở tận cùng một cái hang nhỏ có đầy thạch nhũ, từ trước tới nay chàng chưa tìm vô lần vào. Những thạch nhũ này cũng tiết ra nhiều giọt ngọc dịch có khả năng cải huyết hoàn lực cho những kẻ có kỳ duyên đột nhập nơi kỳ diệu đó.

Động tuyệt nói trên bốn bề đều là nước lạnh đông lại, kết thành băng đá. Vách văng đá trong suốt như pha lê, sức lạnh tỏa ra kinh hồn khiến cho từ lúc mới bước chân vô, Lý công tử phải ngậm miệng vận hết cả mười phần thần dương khí công để khỏi bị chết vì cóng lạnh.

Thanh sắt chàng cầm ở tay, tự nó cũng tiết ra một luồng hơi nóng nhiệt năng truyền vô cơ thể làm Lý công tử cảm thấy thêm sự ấm áp dễ chịu vô cùng.

Chàng bước theo lão dị nhân đi theo đường hầm, bốn bề một màu trắng toát. Càng đi sâu hơi lạnh buốt bốc lên thành khối và ánh sáng phản chiếu lóng lánh như đi trong một căn phòng bốn bề đều trắng thủy ngân. Ở giữa căn động tuyệt băng trong một quan tài hình khối thủy tinh trong suốt như kim cương có một thiếu nữ, da trắng như ngọc, tóc màu vàng, khuôn mặt xinh đẹp tuyệt trần, thân mình phủ áo dệt toàn bằng ngân tuyến phát ra muôn tia bạch quang lóng lánh.

Trong khung cảnh băng tuyết huyền diệu ấy, người thiếu nữ nằm yên bất động là hiện thân của một bạch tiên nữ giáng trần...

Hai người đứng trước khối thủy tinh, lão dị nhân lấy trong ống tay áo ra đóa hoa hồng xanh, mở nắp áo quan, cung kính đặt đóa hoa lên trên ngực thiếu nữ rồi đập nắp hòm thủy tinh lại và nói rằng :

- “Đây là người bạn mà ta đã nói với con. Nàng là người ta yêu quý và tôn kính nhất trên đời! Ta với Thánh Thủ Lão Thần Y là hai anh em ruột. Lão Thần Y chuyên học về nghề thuốc. Còn ta chỉ học về thiên văn. Nhiều năm trước đây, trong một đêm tối trời, ta đương ngắm các tinh tượng trên đỉnh một ngọn núi cao thì ta bỗng trông thấy một quả cầu lửa to lớn dị thường như cả một trái núi rớt xuống phía này. Sẵn có khinh công tuyệt thế, ta đi nhiều ngày trời để tìm nơi hỏa cầu sa xuống.

Sau nhiều ngày trời băng ngàn vượt suối, trong lúc quanh co tìm kiếm, lạc lõng trong đám khí núi sương mù vẫn đục thì gặp được nàng. Thoạt tiên ta cứ tưởng nàng là thần nữ giáng hạ. Vì ngôn ngữ bất đồng nên không thể nói chuyện với nhau. Song nàng cũng ra hiệu cho ta biết nàng từ Tây phương đi tới với mục đích cũng đi tìm hỏa cầu như ta. Nhưng nàng giỏi và thông minh hơn ta nhiều...

Nàng chỉ đường dẫn lối, tìm phương cách để lọt được vào vùng kế cận chỗ hỏa cầu rớt xuống. Thanh kiếm Siêu Điện Tử Quang là vật báu của nàng, có khả năng đeo đá đục hang để tìm lối vào tâm động. Nàng và ta hợp sức tạo ra động phủ bên ngoài...

Cái túi da mà ta cùng con chui vô để cho trôi theo con sông ngầm cũng là vật báu của nàng chế tạo. Dòng suối nóng Nhũ Cháp Ôn Tuyền do nàng tìm thấy trước và khơi rộng ra.

Các cây có trái đều do nàng ươm trồng theo sự hiểu biết của riêng nàng. Tiếc thay vì ta không hiểu được tiếng nói của nàng cũng như nàng không hiểu được tiếng nói của ta nên muốn bày tỏ ý kiến gì phải ra hiệu hồi lâu mới hiểu được ý nhau.

Hồi đó ta còn trẻ, nàng cũng tỏ vẻ cảm mến ta lắm. Võ công của nàng rất giỏi. Ta dạy nàng về quyền thuật, nội công vận khí. Nàng lấy đá bày ra trên suối và biểu diễn pho Xuyên Phong Bộ Pháp để tìm cách vượt qua hầm gió vào sát hỏa cầu. Một hôm vì sơ ý khi đến cuối hầm, nàng bị gió đánh gãy xương tay.

Ta cùng nàng trao đổi và nghiên cứu rất nhiều tư tưởng trong khoảng thời gian cùng sống ở động Hồng Thạch, uống “ngọc dịch” tiết ra ở nhũ đá và gây giống thêm nhiều giống trái cây để sinh sống. Vì muốn chữa cho nàng khỏi vết đau ở tay nên ta tìm cây thuốc để chữa lành.

Ta nhận thấy bất kỳ loại thảo mộc nào ở khu vực này đều hút được tú khí có thêm đặc tính trị liệu, mà tiếc thay ta không biết phân biệt, khai thác nhiều về y học ngay từ lúc đầu. Nhận xét đó đã khiến ta nảy sinh ý nghĩ nếu có dịp đưa đến, ta sẽ hái tất cả các loại cây này đem ra ngoài núi, tìm Lão Thần Y để nhờ lão tra khảo cứu hộ.

Nàng đã nhiều lần cố gắng giảng cho ta hiểu biết rằng hỏa cầu này từ trên không trung rơi xuống, đó là một mảnh sao băng... Những sự kỳ lạ về thảo mộc, về thủy hỏa phong thạch phát hiện đều do tinh lực của sao băng ảnh hưởng gây ra.

Nàng muốn tìm nguồn tinh lực vô hình của sao băng đó và tin rằng sẽ có thể trở nên Trường Sinh Bất Tử và có nhiều phép mầu huyền diệu, vô biên trên cõi đời này. Nàng bảo ta rằng tinh lực đó có thể giúp ta điểm đá hóa vàng, biến hoa hồng đỏ thành hoa hồng xanh. Ta chỉ cười và đáp rằng :

- Ta không tin rằng ở trên đời này có thể có một đóa hoa hồng xanh được!

Chỉ vì câu nói đó mà nàng giận ta mất mấy ngày, lạnh mặt ta và không nói chuyện với ta. Ta phải tìm nàng xin lỗi mãi, mong được nàng tha thứ.

Nàng đã tha thứ cho ta, song kiên quyết thêm về việc đi tìm tinh lực của sao băng chìm sâu trong lòng đá. Không một khe đá nào mà nàng không lần mò tới, không một địa huyệt đạo nào mà nàng không đào sâu thêm... Tuy nhiên, tìm được điều gì mới lạ, nàng cố tìm cách cho ta hiểu, hoặc bằng tiếng nói, hoặc bằng dùng kiếm vẽ hình trên mặt đá.

Sau nhiều năm trời tìm kiếm, tập luyện, ta tin rằng có nguồn tinh lực như nàng nói. Cả hai chúng ta đều luyện được kiếm khí, có công lực làm sạt đổ cả một góc núi như chơi! Chúng ta có thể đứng cách xa nhau hàng chục dặm đường mà vẫn có thể chuyển vận công lực truyền âm vào tai nhau cho nghe được. Mất chúng ta có thể nhìn thấu qua lớp đá...

Cho tới một ngày, nàng là người đầu tiên tìm được vị trí của hỏa cầu và đi thẳng vào hỏa cầu đó. Ta hoảng sợ vô cùng! Kết quả thảm khốc là ta đã liều mạng bế được nàng ra khỏi ánh điện quang luôn bùng nổ trong hỏa cầu. Nhưng nàng đã mất hết tri giác và từ đấy đến nay, chưa bao giờ hồi tỉnh lại!...

Ta đặt nàng vào đồng băng tuyết này để giữ cho thi hài nghìn năm không mục nát, giữ y nguyên vẻ tươi đẹp như xưa. Còn thanh kiếm Siêu Điện Tử Quang lúc trước là một thanh bảo kiếm chuôi vàng dát ngọc, lưỡi kiếm sáng ngời. Sau này ta nhặt được ở hỏa cầu đem ra thì tinh lực hỏa cầu đã làm biến dạng nó thành cục sắt nhỏ nhắn nhưng nặng vô cùng mà con đường cầm ở trong tay đó.

Thế rồi ngày tháng trôi qua, không biết là đã bao nhiêu năm? Từ một trang thanh niên với bao nhiêu ước vọng vui tươi của cuộc sống đầy kỳ thú, phiêu lưu và mạo hiểm...

Ta bây giờ đã thành một cụ già cô độc, buồn tẻ! Ở trong một động tuyết này, con trông xem, nàng vẫn là một tiên nữ giữ nguyên dung nhan buổi thiếu thời nhiều chục năm về trước... Ta đã tìm đủ mọi cách nghiên cứu đủ mọi thuốc linh đơn, thần dược mà Lão Thần Y đã giúp ta. Song chẳng có mấy may kết quả và ta cũng chẳng có phương cách gì để đi vào trung tâm tìm biết thêm sự kỳ lạ của hỏa cầu. Ta biết nàng thích những sự mới lạ...”

(... thiếu một đoạn...)

Bầu trời xanh tươi và rộng vô cùng. Thiếu nữ quay lại bảo hai người :

- Đây là trung tâm của ngôi sao băng ở trên trời rớt xuống. Ở đây không có sống không có chết. Không có ăn không có uống. Ở đây không có ngày không có đêm. Âm dương ngũ hành thất tinh: hỷ, nộ, ái ố, ai, lạc, dục, thời gian đều không có cả...

Lão dị nhân hỏi :

- Thế ở trong sao băng này thì có cái gì?

Thiếu nữ đáp :

- Có tôi, có ông, có tình “yêu thương” vô hạn.

Lão dị nhân nói :

- Yêu làm sao được, tôi là một ông già, còn cô là một thiếu nữ xinh đẹp.

- Thế trước kia ông không trẻ tuổi sao? Ông muốn được trẻ thì...

Nói chưa dứt lời, ông cụ già đã trở lại nguyên dạng một cậu trai trẻ cùng tuổi với thiếu nữ, trông chàng thanh niên này lanh lẹ, khỏe đẹp chẳng kém gì Lý công tử.

Thiếu nữ tiếp tục nói :

- Đây ông đã trẻ lại rồi đây, ông đã trẻ lại như khi ông mới gặp tôi. Còn tôi bây giờ tôi lại muốn già bằng tuổi ông lúc này!

Rõ ràng mắt chàng trông thấy thiếu nữ tóc vàng tay cầm đóa hoa hồng xanh đã đứng dậy trước mắt hai người tự bao giờ! Chiếc áo phủ ngoài bằng ngân tuyến rung rinh, lóng lánh làm tăng sắc đẹp diễm lệ của người con gái kỳ dị.

Thiếu nữ vẫy tay ra hiệu cho hai người đứng lên đi theo nàng về phía cuối phòng.

Lý công tử thấy lão dị nhân đứng dậy cũng bắt chước đứng lên đi theo. Chàng không quên cầm cục sắt Siêu Điện, song thân mình chàng nhẹ như gió thoảng chân đi không chấm đất, lơ lửng giữa khoảng không chừng hai tấc.

Nói là bước đi, nhưng kỳ thực là thân mình chàng trôi đi như lướt trên mặt nước. Cả ba người đi xuyên qua vách bằng đá. Lý công tử tưởng mình ngủ mê, không hiểu sao mình lại có thể đi được vào trong tường nước đá và không biết đi đến đâu nữa?...

Lần này thì lại đi xuyên qua các vách đá núi, đi được một hồi lâu thì tới một nơi lửa cháy đỏ rực, ngọn lửa ở dưới bốc lên phùn phụt, như miệng hỏa diệm sơn... Cả ba người đi vào trong lửa mà không thấy nóng. Thật là một giấc mơ!

Thiếu nữ dẫn tới một vòm trời mọi vật đều xanh biếc cùng màu đóa hoa đang cầm ở trong tay. Đóa hoa vẫn tươi không bị lửa làm khô héo!

(... thiếu vài trang...)

Nói chưa dứt lời, mớ tóc vàng nuột của thiếu nữ đã trở nên trắng xóa và cô gái đã biến thành một bà cụ già lụ khụ...

Bà cụ già nói :

- Bây giờ ông trẻ, còn tôi lại già mà tôi vẫn có tình “yêu thương” bất diệt. Thế mới biết đàn ông là giống bạc tình... hơn phụ nữ nhiều.

Lý công tử đứng ngăn người ra chẳng hiểu ra sao. Lão dị nhân cười ha hả nói rằng :

- Sướng thật! Sướng thật! Ta chỉ sợ có thời gian! Ở đây làm chủ được thời gian còn gì sướng bằng? Tôi muốn bà và tôi, cả hai chúng mình không già và không trẻ.

Chưa dứt lời, lão dị nhân đương là một thanh niên tuấn tú đã cằn cỗi biến thành một trung niên với bộ râu ba chòm đen nhánh, còn bà lão thì xinh đẹp trở lại thành một trung phụ tuổi trạc ba chục xuân xanh. Thiếu phụ có mái tóc vàng giờ tay chỉ Lý công tử rồi hỏi rằng :

- Có phải cậu này hái được bông hồng xanh dâng cho ta phải không?

Lão dị nhân đáp :

- Phải, cậu này là con của Lý Lăng vương, vị trung thần có công dẹp giặc, giúp nước. Cậu trúng độc được tôi đem về động phủ cứu thoát. Hiền muội nên giúp cậu ấy, truyền cho bí pháp để nối chí cha.

- Tên cậu là gì?

- Cậu ấy họ Lý nhưng chưa đặt tên...

Thiếu phụ nói :

- Tôi với ông đều là kẻ vô danh. Cậu này cũng không có tên. Chúng ta không biết gọi tên nhau là gì? Kể nào đã du nhập khối tinh cầu chẳng cần phải học bí pháp gì cả, và ở đây cũng chẳng có bí pháp nào để mà học. Bí pháp nằm ở “Thanh tâm”. Ta chỉ cần hỏi cậu một câu thôi.

- Cậu họ Lý! Bây giờ cậu có nghĩ thương yêu ai không?

- Dạ có ạ!

- “Ai?”.

- Lúc nào tôi cũng thương nhớ đến người mẹ đã nuôi dạy tôi từ thuở ấu thơ. Người đó là Mã phu nhân đang đợi chờ tôi ở Hoài An phủ, tỉnh Giang Nam, mẹ tôi lo sợ cho tôi...

Thiếu phụ tóc vàng vỗ tay nói :

- Tốt lắm! Cậu là người con rất tốt! Đây là bí pháp của ta truyền cho cậu rồi! Cậu họ Lý, bí pháp của ta nằm trong hai chữ “Thanh Hoa”.

Ở đời chẳng có gì hơn bằng “Thanh tịnh - Thanh tâm”. Cũng vì lòng nhân ái, có người phải giết kẻ bạo tàn!... Nếu mình lấy cái sở trường của mình thì thường thắng được cái sở đoản của người. Nếu mình kém người thì mình lấy cái sở trường của người mà diệt họ! Nhưng tốt hơn hết thanh tâm, chẳng nghĩ diệt ai. Còn lại đây ta khai thông cho hai huyệt đạo ở sau ót tức thời con sẽ hiểu rõ thêm bí quyết của đóa hoa hồng xanh. Con có thể trở về Hoài An phủ để tìm mẹ con vì ta biết lúc này mẹ con thương nhớ con lắm.

Ngôi sao băng này chẳng mấy bữa sẽ bị lún xuống lòng đất, rồi lửa ngầm ở lòng đất sẽ nổi lên thiêu rụi tất cả trái núi và biến thành núi lửa. Chừng đến lúc đó con có muốn trở về gặp mẹ con cũng không thể được nữa! Cơ duyên đến đây là hết! Con có nhớ đến hai chúng ta và mảnh sao băng kỳ lạ thì nhắc đến hai chữ Thanh Hoa là đủ. Ta có quyển sách này, con là người hiếu học, chịu khó đọc xem sẽ hiểu rõ nhiều điều có ích cho đời sống của con và vũ trụ. Có một điều đáng tiếc là trở lại đời sống ở ngoại địa, con đặc thuần dương không thể hội hợp được với âm chất. Con không thể phối ngẫu để có dòng dõi nối truyền như người khác.

Ta giúp con khai thông hai huyệt Minh Cường và Phong Phủ để con có đủ thần trí thông minh lãnh hội được các điểm huyền bí trong Thanh Thư Kỳ Yếu.

Lý công tử thấy thiếu phụ tóc vàng xoay ngược cuống hoa điểm vào sau ót chàng điếng nhói tưởng như óc bị xuyên thủng làm chàng kêu “ôi chao” và phục xuống... mê man như người bị rút từ trên cao xuống, chơi vơi trong cơn mê sáng...

## 6. Chương 6: Cọc Trắng Thành Tinh

Sau tiếng kêu “ôi chao”, Lý công tử hai tay chơi vơi, khoa lên vùng vẫy.

Không biết thời gian đã trôi qua bao nhiêu lâu, chàng giật mình tỉnh dậy như một giấc chiêm bao! Tiếng chim kêu riu rít, mặt trời chiếu tia sáng đầu tiên ở hướng Đông. Mây hồng đỏ đẹp. Trên mặt cỏ còn đọng các giọt sương khuya.

Lý công tử ngồi nhỏ dậy, động tác đầu tiên là đưa tay sờ lên sau ót thấy còn tê. Chàng không thấy động tuyệt, thiếu phụ tóc vàng, và lão dị nhân đâu nữa. Chàng mặc bộ quần áo đã nhàu nát nằm trên một khoảng đất trống, cỏ mọc xanh êm như nệm. Chàng đứng dậy trông xem chung quanh thấy tất cả những đồ vật quen thuộc với chàng đã được một bàn tay khéo léo thu xếp gọn gàng; thoát tiên là thanh Siêu Điện Tử Quang kiếm với cuộn dây Bạch Ty Thằng, túi da Hắc Ngư, ngọc bình, lẵng thuốc, hộp linh đơn, các củ

Bạch Tuyết Nhân Sâm, trái cây... chỉ thiếu có đóa Hoa Hồng Xanh, nhưng lại thêm quyển sách bìa giấy màu xanh nhỏ.

Lý công tử cầm lấy Thanh Thư mở đọc xem. Đọc vài trang đầu, mặt chàng tươi cười hơn hở, miệng nhắc đi nhắc lại hai chữ Thanh Hoa, lẩm bẩm nói rằng :

- Cả hai người đồng ý đặt tên ta là Lý Thanh Hoa tức là đã nhận ta làm đồ đệ rồi. Cả hai sư phụ để cho ta hạ sơn với những vật này, ta nên quỳ lễ bái tạ.

Rồi chàng cung kính đặt thanh thư lên bàn và quỳ xuống khấn đầu làm lễ bái.

Trong lúc chàng phủ phục vậy, chân khí dồn cả lên đầu ở huyệt Bách Hội, bao nhiêu khí huyết trong người vận chuyển dễ dàng, tinh thần thêm sảng khoái, thần quang minh mẫn, tim óc giao liên vừa nhớ ôn hiểu mọi việc đã xảy ra rất dễ dàng. Thật tình, phủ phục đầu đập xuống đất cũng là một tư thế luyện công của phái du già.

Xong rồi chàng bỏ tất cả vào bao da đeo bên mình, mang lẫn thuốc lên lưng như một người sơn nhân rồi nhắm phương hướng tìm đường xuống núi. Chỉ cần uống một chút ngọc dịch trong ngọc bình, chàng đã thấy trong người thêm khỏe mạnh, bước đi thoăn thoắt lanh hơn thỏ chạy.

Từ bên mặt nước suối, chàng ngấm bóng hình mình trong ánh nước, thấy da mặt hầy còn đượm một màu xanh của một thư sinh yếu đuối. Chàng xòe bàn tay, vận ý lực thì thấy thanh quang xanh lè bao phủ bì phi.

Chàng nhớ tới trước kia lão dị nhân đã dùng ánh sáng xanh để làm lũng khối đá lớn. Bây giờ chàng thử thí nghiệm xem sao.

Tức thời chàng giơ tay chém nhẹ vào tảng đá gần đó, động tác thật nhẹ nhàng, song tảng đá đã nứt toác ra làm hai mảnh rất đều đặn như có người đã mất công phu ngồi xẻ tằm đá cả tháng từ trước, nay động tới thì nứt ra.

Chàng biết chàng đã hấp thụ được tuyệt học võ công rất cao siêu của lão dị nhân, công phu đạt thành không phải là do đọc một vài khẩu quyết, giơ tay giơ chân theo một vài chuyển động của thân thể mà chính do công phu khổ luyện đi tìm thức ăn, thức uống, chịu đựng tiết nóng lạnh mà động lực chính là do sự cố gắng để sanh tồn, để sống mong có ngày về gặp mặt người mẹ thân yêu của chàng.

Chàng sung sướng biết bao khi nghĩ rằng dường phụ Mã Hóa Long biết được võ học của chàng có kết quả.

Chàng muốn bay ngay đến chỗ đường phụ chàng ở.

Nghĩ vậy Lý Thanh Hoa liền dùng thân pháp Thân Hành bay vọt lên cao, lướt người trên ngọn cây, nhằm hướng Đông Nam lao đi.

Đi một quãng cả trăm dặm, bốn bề chỉ là rừng cây cùng núi đá. Nhân lực của Lý Thanh Hoa nhìn rất xa. Chàng thấy có khói bốc trên vòm lá các ngọn cây cao ở một thung lũng. Mới đầu chàng nghĩ là nơi khởi hỏa của một đám cháy rừng nhen nhúm, lửa đã bén lên tới thân cây. Càng lại gần chàng trông thấy có bóng người đang đốt lửa. Chàng liền hạ mình xuống một cây gần đó, vạch cành rẽ lá quan sát cho rõ: thì ra một gia đình người Miêu làm nhà trên cây cao đốt lửa nấu cơm.

Xưa nay người Miêu sinh hoạt ở động đá hay trên các nhà sàn, rất ít khi người Miêu sống trên cây, xem kỹ túp lều trên cây, dựng lên một cách tạm bợ, còn nét mặt của họ thì người nào cũng có vẻ sợ hãi khổ sở vô cùng. Lý Thanh Hoa liền truyền cành cây tiến vào gia đình họ.

Thoạt tiên, trông thấy Lý Thanh Hoa mấy người Miêu kêu rú lên định chạy trốn, nhưng ở trên cây cao không giống như ở dưới đất, họ không dám tụt xuống dưới, chỉ nép sau cành cây lớn, nháo nhác cả lên.

Lý Thanh Hoa xua tay ra hiệu và ôn tồn nói rằng :

- Tôi là bạn đây mà! Đừng kinh hãi! Tại sao các người không ở dưới xóm làng lại dựng nhà trên cây mà ở?

Một ông cụ già mạnh dạn dùng tiếng Trung Nguyên trả lời :

- Ở đây để khỏi bị cọp bắt. Ông là ai? Đến đây có việc gì?



- Tôi là người lữ hành đi qua đây, thấy các người thổi nấu trên cây có khói bốc lên thì tìm đến thăm viếng, không có ý gì.

- Ông là người ở xa đến đây nên không biết là chòm xóm chúng tôi đương bị tai nạn ghê gớm...

- Đây là đâu? Từ đây đến Giang Nam xa hay gần?

- Đây là Miêu động Thù Sơn. Giang Nam ở xa lắm!

- Động các ông có nhiều người không?

Ông già lắc đầu một cách chán nản :

- Chết mất nhiều người lắm rồi! Chỉ còn một số ít người này thôi!

Lúc này, họ nhìn rõ mặt và nghe tiếng nói Lý Thanh Hoa, họ tuy không hiểu rõ ngôn ngữ, song lúc này chàng nói chuyện với người bô lão Miêu, họ nhận biết chàng không có ác ý nên người nào lại bình tĩnh trở lại công việc đun nấu của người đó. Tất cả lớn bé, già trẻ độ hơn chục người, hầu hết áo quần lam lũ, tiêu tụy và gầy ốm...

Lý Thanh Hoa đề khí, nhảy sang mé trước túp lều, nhẹ nhàng như lá rụng.

Ông cụ chấp tay kính chào, Lý Thanh Hoa đáp lễ. Hai người ngồi ngay xuống chỗ trạc cây nói chuyện :

- Miêu động Thù Sơn đương gặp biến cố gì?

- Thừa tráng sĩ, đã mấy tháng nay hiện về một con cọp trắng rất lớn, nó sát hại gần hết cả dân làng.

- Sao không tìm cách trừ khử nó đi?

- Dân Miêu chúng tôi đều là lập hộ chuyên nghiệp, suốt đời chỉ sinh sống bằng nghề săn bắn giết thú. Chúng tôi đâu có sợ ác thú. Chúng tôi có đủ dao thương, cung nỏ, tên thuốc độc, hầm hố bẫy chông. Ác thú tìm trốn chúng tôi, chúng tôi ngày ngày tìm kiếm chúng để sinh sống. Nhưng con Bạch Hổ này là linh vật khác thường. Nó khôn ngoan, quỷ quyệt như người, có lẽ nó ăn thịt người nhiều nên nó đã thành tinh nên chúng tôi không biết được nó. Mà trái lại, nó sát hại gần hết trai tráng trong động. Bây giờ những người còn lại chỉ là những mồi nuôi nó, nó muốn tìm bắt lúc nào để ăn thịt thì nó đến, chẳng có cách chi chống lại cả.

- Sao các người không bỏ Miêu động mà trốn đi nơi khác?

- Chỉ vì chia rẽ bỏ trốn đi mà gia đình bị Bạch Hổ đuổi theo cắn chết dọc đường, không một người nào sống sót! Gia đình tôi là gia đình cuối cùng còn sống đến ngày nay vì ẩn trên cây cao này nhưng số thực phẩm của chúng tôi dự trữ còn ít lắm. Người nào liều mạng về xóm mang được chút ít đến đây để kéo dài ngày sống, phải may mắn mới thoát được móng vuốt của nó. Đã có ba người trong gia đình tôi đi kiếm lương thực cho chúng tôi đã có đi mà chẳng có về. Xóm tôi ở chỗ kia kia.

Ông ta gơ tay chỉ một vài gốc nhà sàn thấp thoáng trong nương khoai sắn cách xa gốc cây khoảng chục đôi tên.

Lý Thanh Hoa nghe chuyện cảm động vô cùng. Chàng liền bỏ lẵng thuốc trên vai xuống ngỏ ý đi lấy thức ăn cho mọi người. Nhóm người Miêu sau khi biết ý định của chàng, đều lắc đầu xua tay khuyên can chàng đừng nên làm chuyện nguy hiểm như vậy. Họ không muốn chàng vì họ mà thiệt mạng một cách vô ích.

Lý Thanh Hoa nói với chủ nhà rằng :

- Lão trượng tin tưởng nơi tôi. Tôi đã có phương cách riêng để đối phó.

Nói rồi, chàng tìm cây Siêu Điện Tử Quang kiếm cài vào sau lưng và buông mình từ trên cành cây cao hơn chục trượng, không một tiếng động nhỏ. Chàng đi thẳng tới phía nương khoai. Ở đó, một vài nhà sàn vẫn còn nguyên vẹn. Đây đó rải rác những xương sọ, mẩu xương ống, xương sườn của các gia súc hoặc người trong xóm Thù Sơn đã bị là nạn nhân của mãnh hổ. Chàng leo lên một nhà sàn để tìm kiếm vật dụng đựng lương thực và nước uống.

Sau khi tìm được một số giỏ mây lớn và bầu đựng nước, chàng đi ra nương khoai, sắn nhỏ cây, lấy rễ, lấy củ cho vào giỏ. Không mấy chốc khoai sắn, đậu đã đầy ắp hai giỏ lớn. Chàng xách bầu ra giếng múc nước. Vốn tính cẩn thận, chàng tập trung thính lực đề phòng ắc thú bất chợt xuất hiện.

Trong lúc múc nước ở giếng, một tiếng động nhỏ từ phía căn nhà cuối thung lũng làm chàng giật mình quay lại.

Đặt vội bầu nước trên miệng giếng, chàng phóng nhãn quang xem xét khu vực đó thì thấy bóng người thấp thoáng leo lên nhà sàn.

Nhanh như cắt chàng phi thân lại phía đó, rồi tung người nhảy theo lên nhanh như én liệng. Đẩy mạnh tấm liếp che cửa sang một bên, chàng vừa bước vô thì thấy một Miêu nữ đương xúc gạo đổ vào vũng. Thấy động cô gái người Miêu quay lại, kêu thét lên một tiếng rồi lẩn quay ra chết giấc.

Lý Thanh Hoa vội đỡ nàng ngồi dậy, giựt tóc cho hồi tỉnh. Hồi lâu cô gái mới mở mắt ú ớ nói những tiếng mà chàng không hiểu. Lý Thanh Hoa bế xốc cô ta đi về phía cây cổ thụ cao trên đó có nhóm người Miêu tụ nạn.

Chàng nhảy lên chuyền theo các cành cây và đem cô gái nọ đến chỗ ông cụ già. Vừa trông thấy mặt nhau, họ mừng rỡ khoa chân múa tay, la lối om sòm.

Ông cụ nói cho Lý Thanh Hoa biết rằng :

- Cô này cũng là người trong Miêu động. Miêu nữ tên là Chi Mai. Cô cho biết rằng gia đình cô chết mất hai người. Còn sống năm người cũng trốn ở trong cây cao như chúng tôi. Hôm nay vì thóc gạo hết, mọi người đều ốm yếu cả nên cô liều mạng về nhà để tìm lương thực. Gặp quý ông bất thành linh nên cô hoảng sợ vô cùng! Cô cũng không biết là chúng tôi hãy còn sống sót và cũng ẩn nấp trên cây như gia đình cô.

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Như vậy tình trạng không giống như lão trượng đã dự đoán. Không phải tất cả mọi người khác đều đã bị hại. Chắc còn có nhiều người trốn tránh như cụ leo lên cây ẩn nấp. Sự khổ cực là thiếu đồ ăn thức uống. Mà có lẽ vì vậy nên ắc thú còn quanh quẩn trong vùng để săn mồi. Nhưng thôi, để tôi đi lấy đồ ăn tiếp tế đã.

Nói rồi, chàng thiếu hiệp lại nhảy xuống mặt đất, bỏ đi vô trong đám bụi rậm đầy cỏ lau.

Chỉ một lát sau, chàng trở về đem theo cho nhóm người khốn khổ bao ngũ cốc và nhiều bầu nước trong. Mọi người đều ngước mắt nhìn chàng với vẻ mến phục vị ân nhân của mình. Họ cùng nhau chia phần ăn uống vui vẻ.

Cô Chi Mai gương đôi mắt do đen láy nhìn chàng không chớp mắt. Cô nói một tràng dài tiếng Miêu với ông cụ già lúc này được coi như vị tù trưởng bộ lạc. Lão nhân nghe xong thuật lại cho Lý Thanh Hoa nghe :

- Cô ấy bảo rằng muốn nhờ quý ông đưa cô ta về với gia đình cô ấy. Bố mẹ anh em cô đương đói lắm! Vì đã nhiều ngày họ không có gì ăn.

Lý Thanh Hoa ngấm nghĩa cô gái Miêu thấy nàng tươi đẹp một cách hồn nhiên, song vẻ mặt gầy yếu xanh xao rất đáng thương hại. Chàng gật đầu tỏ ý bằng lòng giúp đỡ.

Chi Mai lấy vải buộc một số khoai, sắn đeo vào vai. Tay kia xách bầu nước, nàng mạnh bạo tin cậy nơi tài nghệ chàng thiếu hiệp để cho chàng đỡ nàng nhảy từ trên cao xuống đất. Hai người rảo bước rẽ lau vạch lá chạy vội về phía cuối thung lũng. Chi Mai nhờ có chàng thiếu hiệp nâng đỡ nên tuy chạy nhanh mà không bị mệt nhọc.

Xong pha rừng rậm rất lâu đến một cây đại thụ. Chi Mai dừng lại lên tiếng gọi thì ở thân cây cao có sợi dây thừng vút xuống. Nàng bám vào dây đó để leo lên một cách khó khăn vì cô ta còn yếu sức, vai còn đeo chiếc khăn gói ở sau lưng lủng lẳng.

Khi lên cây được chừng vài thước, đã mấy lần cô ta suýt tuột tay rớt xuống. Lý Thanh Hoa thấy vậy chỉ khẽ nhún chân, người đã vọt lên như Chim Yến Xuyên Mây (Xuyên Vân Yến) đưa tay đỡ ngang lưng Chi

Mai và đưa nàng lên túp lều dựng ở chỗ cao sát ngọn.

Mấy người trong gia đình Chi Mai thấy nàng mang lương thực về sung sướng reo lên. Người nào cũng đói và gần chết khát, tình cảnh rất thương tâm. Họ chia nhau nước uống và phần ăn mà không kịp nghĩ đến chuyện hỏi han hay cảm ơn người khách lạ.

Lý Thanh Hoa lúc đó nghĩ rằng: “Ta phải quay lại nhà sàn mang đến cho họ thêm nước. Nhưng giờ này, biết đâu không có nhiều người khác đang bị khốn khổ, đói kiệt và ần núp như họ. Nếu ta cứ lo tiếp tế lương thực cũng không phải là phương sách hay. Mà ta nên đi tìm ác thú, diệt trừ được nó ắt là những người đau khổ này đều được giải nạn”.

Nghĩ vậy, chàng liền bỏ mặc họ và nhảy xuống đất, định bụng tìm gặp lão Miêu để hỏi thêm tin tức về mãnh hổ. Lúc đi qua nương khoai gần bên vũng nước, chàng nhận thấy dấu chân hổ in sâu xuống đất to tròn như dấu lớn. Căn cứ vào dấu chân con vật phải to lớn gấp đôi con bò mộng.

Thực ra là một loài ác thú hiếm thấy ở rừng sâu. Nhưng phải làm sao để đụng gặp mới là điều khó khăn. Lý Thanh Hoa chưa nghĩ được cách gì để thực hiện ý muốn. Chàng đành trở lại gặp lão Miêu nhân và hỏi rằng :

- Mãnh hổ còn hay lai vãng vùng này không? Nó có thói quen kiếm ăn ban ngày hay ban đêm? Làm cách nào để gặp được nó?

Ông lão đáp :

- Thật là một con cộp lớn, suốt đời tôi chưa từng thấy! Nó có thể ăn một lúc hai ba mạng người và rất đa sát. Nó xuất hiện bất cứ ngày hay đêm. Thiệt là giống quái thú có tài đánh hơi rất nhạy bén! Chúng tôi không biết hang động nó ở đâu? Nhưng bất cứ giờ giấc nào hễ tụt xuống đất đi được vài chục bước là bị sa vào nanh vuốt mãnh hổ liền. Ban đêm hai mắt nó sáng như hai ngọn đèn pha xanh lè. Chỉ nghe tiếng gầm của nó cũng đủ mất hết hồn vía, luống cuống cả chân tay, co rúm cả người lại và đành dâng xác thịt làm mồi ngon cho nó. Hôm nay thiếu hiệp xông pha đi lại nhiều lần mà không gặp nó, thực ra là may mắn lắm. Thiếu hiệp nên ở đây với chúng tôi, đừng xuống nữa thì mới mong toàn mạng được.

Lý Thanh Hoa nói :

- Lão trượng không còn cách nào để tự cứu sao?

- Còn cách gì nữa? Xuống đất thì dâng thân xác vô trong bụng. Chỉ còn cách tự tử để giữ toàn thân trên các ngọn cây này mà thôi.

- Cụ không nên thất vọng như vậy. Cụ chỉ bảo tôi cách gặp nó, tôi có thể giết ác thú để cứu mọi người.

- Thiếu hiệp nói thực hay nói giỡn? Làm cách nào mà giết được nó?

- Tôi không thể nào bày tỏ cho cụ biết tôi sẽ giết hổ bằng cách nào. Bây giờ bảo mọi người la lối cho nó nghe thấy tiếng, như vậy có thể dụ được nó đến đây không?

- Con quái thú nó biết chúng tôi còn nấp cao ở trên cây, nên dù có kêu gào la lối, nó cũng mặc kệ không xuất hiện đâu?

- Bây giờ không có gì làm mồi nhử, làm thế nào để dẫn dụ nó tới đây được. Có ai can đảm dám cùng tôi đi sâu vào rừng rậm để nhử cho nó xuất hiện được không?

- Thiệt không có ai đủ can đảm dám mạo hiểm theo thiếu hiệp làm thế bây giờ! Lúc này chỉ có cô Chi Mai, vì quá thương cha mẹ anh em cô, nên cô mới dám liều mạng như vậy...

- Tại sao cô Chi Mai về nhà trong xóm, không thấy mãnh hổ xuất hiện rình mồi?

Ông lão ngẫm nghĩ một lúc lâu rồi mới trả lời :

- Tôi cũng không biết có lẽ thiếu hiệp và cô Chi Mai gặp hên. Nhưng cũng có thể nó đang lẩn khuất vòng quanh đâu đây mà thiếu hiệp và cô Chi Mai chưa rõ...

Lý Thanh Hoa sức nhớ lúc mình múc nước ở giếng thì không thấy có dấu chân hổ, mà lúc trở về thì lại nhìn thấy dấu chân mãnh thú để lại. Chàng lẩm bẩm nói :

- Con quái vật này tinh ma thực. Tại ta nghe được xa và rất thính, thế mà ta không nghe động tĩnh chút gì cả! Quái vật thông hiểu đường lối, đánh hơi lạ rất tài và di chuyển lại vô cùng lẹ. Chắc nó còn quanh quẩn đầu đây, chưa rời bỏ nơi này, nó chỉ chờ cơ hội tốt để chụp giết ta. Ta thử lấy máu người nồng nặc hơi tanh dụ nó xem nó có xuất hiện không?

Chàng tiến lại chỗ bếp mọi người thổi nấu xong, lấy một cái chậu sành nhỏ rồi yêu cầu mọi người nhỏ chút đỉnh máu tươi vô đó... Mọi người vui lòng làm theo ý muốn của chàng sau khi biết mục đích Lý Thanh Hoa dùng huyết làm gì.

Lý Thanh Hoa cầm chậu huyết lẹ làng nhảy xuống đất không làm đổ một giọt huyết nào ra khỏi chậu, chạy xa ra một quãng trống đặt bồn máu lên một tảng đá cao ngay đầu ngọn gió, trong khi đó tay chàng cầm sẵn thanh Siêu Điện Tử Quang.

Chàng chú tâm núp chờ ác thú hiện hình. Chàng tập trung thần trí, vận dụng quang năng để đối phó mọi sự bất trắc. Quả nhiên không ngoài sự dự đoán, thoát tiên chàng ngửi thấy một mùi hơi tanh nồng nặc, kể nghe thấy một vài tiếng động cỏ khô sột soạt. Nhưng mắt vẫn chưa thu được hình con hổ trắng khôn ngoan.

Có lẽ nó cũng đánh hơi thấy mùi máu thơm ngon khơi động sự thèm thuồng được ăn thịt người là món ăn ưa thích nhất của nó. Nhưng linh tính vẫn khiến nó phải đề phòng không khinh suất. Nó đã ngửi thấy mùi máu, nhưng chưa trông thấy con mồi phát sinh ra mùi máu đó.

Ta nên biết rằng: Thể chất và máu huyết của Lý Thanh Hoa sau ba năm tu luyện ở khu vực tinh cầu đã biến đổi, không còn giống máu huyết của người thường. Loài vật ở trong rừng có tài đánh hơi rất bén nhạy cho nên Bạch Hổ phân biệt được sự khác biệt đó nên Lý Thanh Hoa ngồi chờ mãi không thấy con cộp lộ hình. Nó ẩn náu trong lau lách hoặc lượn vòng quanh thì chàng tức mình lắm!

Chàng chỉ sợ cộp bỏ đi, mình sẽ mất công tìm kiếm, khó lòng diệt trừ được nó. Chàng không biết lấy vật chi làm mồi nhử giống linh vật quá ư khôn ngoan.

Giữa lúc chàng không biết phải giải quyết ra sao thì bỗng có tiếng người kêu thất thanh! Con hổ thành tinh giả dạng tiếng người la chẳng? Hay chính là tiếng người thực?

Chàng quay đầu lại rất nhanh về phía phát xuất tiếng la, nhãn quang thu nhận thấy nàng Chi Mai ở mãi tận đằng xa nơi nhà sàn để gạo hốt hoảng chạy lại phía Lý Thanh Hoa. Cô ta vừa chạy vừa nói những tiếng mà chàng không hiểu ra. Chi Mai sau khi mang được ít khoai bắp về cho gia đình cô. Miêu nữ còn ham tiếc mấy giỏ gạo, thấy lần trước chạy đi chạy lại được an toàn nên liều thân chạy đi lấy gạo chuyển chót.

Trong lúc đó Lý Thanh Hoa và Bạch Hổ, đôi bên rình nhau ở đầu này thì nàng đang leo lên nhà sàn. Bất đồ, từ trên cao cô ta nhìn xuống dưới thấy bóng lưng cộp rần. Nàng tưởng chàng thiếu hiệp không biết có thể mắc nguy nên vừa chạy vừa kêu báo nguy cho chàng.

Bạch Hổ nghe tiếng la héch mũi lên đánh hơi thấy mùi thịt người, nó liền như lò xo bật nhảy vọt ra khỏi chỗ núp, chạy lại về Miêu nữ.

Chi Mai thấy cộp hiện ra, cô ta trông thấy mặt mũi Bạch Hổ nhe nanh há miệng, cô ta kinh sợ quá thét rú lên... lão đảo thân hình rồi ngã lẩn ra bất tỉnh.

Lý Thanh Hoa tung người như pháo thăng thiên, sà xuống chặn đầu cộp và vùng kiếm toan chém thì Bạch Hổ đã dừng lại.

Thực ra là một con hổ lớn khủng khiếp dị thường. Thân hình to lớn không kém con voi rừng. Chắc nó đã sống nhiều năm, ăn thịt nhiều người nên toàn thân mọc lông trắng toát, những vằn đen đã biến sang màu xám trắng. Một chân trái phía trước bị thụt, đuôi dài to lớn, vùng vẩy như con trăn dài. Bạch Hổ dương hai mắt sáng như điện nhìn chăm chăm vào Lý Thanh Hoa như muốn hớp hồn chàng. Lý Thanh Hoa cũng phóng tia mắt, quyết dùng áp lực nhãn quang để trấn áp mãnh hổ.

Người và thú “thôi miên” nhau chăm chăm không chớp mắt. Bạch Hổ không chịu nổi tia điện của hai mắt Lý Thanh Hoa, gằm như thỏ mạnh, phát ra những tiếng hân học. Nó bông nheo mắt, thân hình chùn lại phía sau, đuôi vùng vẩy và đập xuống đất làm bụi bắn tứ tung. Nó gằm to một tiếng như sét đánh rồi nhảy chồm lên, vô chụp lấy Lý Thanh Hoa.

Cuồng phong ào ào nổi dậy. Chàng thiếu hiệp chỉ chờ có vậy, tay chàng phất động, chém ngang một nhát kiếm. Thanh Siêu Điện Tử Quang chói lòa. Một làn sáng xanh bay ra như chớp giật. Toàn thân Bạch Hổ văng xa cả trăm bước, cái đầu, cả cái miệng rộng toác há đỏ lòm, nanh dài lồm chồm, đã lìa khỏi cổ rớt xa đến hàng chục trượng.

Xác mãnh hổ té lăn rớt xuống đất nghe bịch một tiếng làm rung chuyển cả mặt đất. Lưỡi kiếm trong tay Lý Thanh Hoa không vấy một giọt máu. Chàng thu hồi chân lực, tức thời làm thanh quang mờ dần và tắt phụt đi, trở lại nguyên hình cục sắc rỉ tằm thường, không có gì quý báu cả. Chàng cài kiếm sau lưng rồi chạy ngay lại chỗ Miêu nữ đang nằm chết giắc.

Lý Thanh Hoa bế xác Chi Mai lại gần giếng nước vỗ nước vào mặt làm cho cô ta hồi tỉnh. Một lát sau cô gái Miêu dần dần mở mắt, nòng nhìn lên thấy Lý Thanh Hoa còn sống, chợt nhớ ra mọi sự. Cô liền đứng dậy, nhìn chàng thiếu hiệp ngơ ngác, không biết mình tỉnh hay mơ... Chừng tới khi chàng nắm tay cô ta, dặt lại gần xác cạp chỉ cho xem nó đã bị mất đầu... Hai người lại tìm thấy cái đầu hổ bị đứt rời to như cái cối đá lớn mắt hầy còn mở trợn trừng, mồm ngoác rộng lưỡi lè ra trông rất kinh sợ.

Nhìn con ác thú đã chết, tuy lòng nàng căm thù quái vật tới mức tuyệt độ, song cô gái vẫn không dám mon men lại gần, nàng đứng xa nhìn con cạp chết, hai tay xĩa xối, miệng chửi rủa bằng tiếng Miêu, nói một tràng dài lú lo những gì Lý Thanh Hoa không hiểu.

Bất giác Chi Mai nhảy lên reo hò, vỗ tay như đứa trẻ con vui sướng. Cô ta chạy về phía gốc cây cổ thụ, có ý như báo tin mừng đã giết được ác thú cho những người trên cây biết. Những Miêu nhân trên cây nghe tiếng Chi Mai la lối, cũng đồng thanh hò reo ầm ĩ! Người nọ giúp người kia leo xuống gốc cây, ủa ra đến nơi con ác thú nằm chết.

Họ vây quanh Lý Thanh Hoa, quỳ xuống lạy như té sao, coi chàng như thiên thần trời sai xuống cứu nạn vậy, Lý Thanh Hoa nói ông già và Chi Mai đứng dậy, xua tay ra hiệu bảo mọi người đừng lạy như thế nữa.

Chàng nói với ông già rằng :

- Không nên! Không nên làm vậy! Tôi chỉ làm bổn phận của tôi. Lão trượng bảo các người mau trở về làng. Thu dọn lại nhà đón thân thuộc cho họ đỡ lo âu, khổ ải.

Ông cụ già quay lưng lại nói với những Miêu nhân khác, chưa dứt lời thì kẻ đã chạy về nhà, kẻ tìm trống đánh, người thổi tù và báo hiệu kéo nhau đi tìm những người sống sót khác. Lý Thanh Hoa giúp họ mang những vật còn lại trên cây xuống đất rồi cùng ông già và Chi Mai đi vào nhà làng nghỉ ngơi nói chuyện, chia sẻ sự vui mừng giết được ác thú.

Chi Mai chạy đi lấy nước, tìm trà nước mời khách uống. Lý Thanh Hoa đặt lẵng thuốc và túi da vào một góc nhà sàn. Chàng ngồi xuống cùng lão Miêu nhân đàm đạo, lão Miêu nhân cho biết tên là Lục A Quý. Miêu động Thủy Sơn có tới nhiều trăm nhân khẩu hợp thành một bản lớn nhất của giống người Miêu tại vùng sơn cước này. Họ chia nhau ở rải rác trong khoảng chu vi hai chục dặm. Tất cả đều làm nghề săn bắn. Họ rất ít giao thiệp với Trung Nguyên.

Trong đám trai tráng có hơn trăm tay liệp hộ rất giỏi võ công, bắn cung tên rất trúng đích. Ba năm trước đây, lão Miêu nhân có bẫy được một con hổ già làm nó gãy một chân. Nhưng vì người trong bản sợ ý nên để hổ thoát khỏi bẫy.

Con Bạch Hổ mà Lý Thanh Hoa giết được ngày hôm ấy có lẽ là con hổ già ấy. Giống hổ cũng biết thâm thù như người nên nó trở về để báo oán.

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Con hổ trước có lớn bằng con hổ này không?

- Làm nghề săn bắn, dân Miêu chúng tôi coi cạp như chó dữ, bẫy và giết mỗi năm trên ngàn con. Con hổ bạch trước hình thù cũng bình thường. Chưa có bao giờ tôi được thấy giống cạp to lớn thế này?

- Không thể đâm chém hay bắn trúng nó sao?

Lục A Quý lắc đầu :

- Thiếu hiệp không thấy bộ da, lông của Bạch Hổ nó dày ghê gớm à? Không một binh khí nào đâm lủng da nó. Đặc biệt là hai mắt nó nhìn ai thì người ấy như bị thu mất hồn vía, chết khiếp nên bọn thợ săn chẳng ai xâm phạm được nó cả. Không rõ thiếu hiệp dùng phép thần thông gì mà chém đứt đầu nó như thế?

Nói đến đây, Chi Mai đã bước vào đặt hai chén trà nóng bốc hương thơm, lễ phép mời hai người uống. Lý Thanh Hoa cầm chung trà đưa lên miệng uống một hơi khoái trá.

- Giết xong hổ, dân trong bản định làm gì?

- Chúng tôi sẽ lột da gân phơi khô còn xương nấu cao và thịt để ăn. Con Bạch Hổ này to lớn quá. Chắc đã ăn thịt nhiều người, đã uống nhiều máu huyết trở thành Thần Hổ.

- Tôi nghe thầy nói rằng: “Người Miêu nấu cao hổ cốt tốt lắm, biết pha chế nhiều loại thuốc độc kỳ lạ”, có đúng không?

- Lấy xương hổ trắng nấu cao thì quý lắm. Cao Bạch Hổ uống vào bổ dưỡng làm xương cốt cứng rắn như đồng. Ăn được cao đó khỏe mạnh sống lâu và luyện võ rất chóng giỏi.

Lý Thanh Hoa nói;

- Thôi đúng rồi. Bạch Hổ chỉ rình bắt những người trong động này. Nó vừa báo thù, vừa là để thu hút tinh huyết những người có võ công để thêm thần lực.

- Không những thêm thần lực mà lại còn tăng thêm công lực nữa.

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Thế bao giờ cụ mới định lột da và lấy xương nấu cao?

Lục A Quý đáp :

- Theo lệ người Miêu chúng tôi, ai giết hay bắt được, người đó có quyền định đoạt.

Lý Thanh Hoa thành thực trả lời :

- Tôi xin tặng lại cho lão trưởng con ác thú. Lão cứ toàn quyền. Cho tôi được cáo biệt đi Giang Nam vì tôi còn nhiều việc cần phải làm nơi đó.

Nói rồi chàng đứng dậy, xách giỏ thuốc và túi da để lên đường.

Lão Lục và Chi Mai luống cuống kéo tay khăn khăn van nài chàng ở lại để dân trong xóm được tạ ơn chút ít. Các người Miêu khác hay chuyện kéo đến, họ nhất định không muốn để chàng đi ngay. Họ nhao nhao lôi kéo giữ khách.

Lý Thanh Hoa thấy họ chân thành lôi chàng ở lại nên cũng không nỡ làm mất lòng họ. Nhất là đối với Chi Mai, cô Miêu nữ giương to đôi mắt đen lay lay nhìn chàng tỏ ý khẩn nài, song miệng không nói được tiếng nào của người Trung Nguyên, chỉ lấy tay khua lên ra hiệu.

Đến chiều trong làng tổ chức cuộc vui. Một số người bị thất lạc lục tục tìm về theo tiếng trống vang âm. Đám đông còn sống sót nhiều tới năm sáu chục người, phần nhiều là đàn bà trẻ nít. Họ thu lượm hài cốt của những kẻ xấu số bị Bạch Hổ ăn thịt đem chôn cất tử tế. Họ phân chia nhau công việc, người đi hái rau, kiếm trái, kẻ đi múc nước nấu cơm. Những người còn sức khỏe mạnh thì đi lột da cạp và gom xương để nấu cao. Lão Lục lấy kèm nhủ râu cạp đưa cho Lý Thanh Hoa coi và nói rằng :

- Thiếu hiệp xem đây này! Không nói chỉ bộ da lông dày mà những sợi lông này đao chém cũng không đứt, cứng như kim thép, có thể xuyên qua mọi áo giáp. Dân Miêu chúng tôi chuyên gom góp râu này ngâm trong nước sinh ra một giống trùng độc. Loại trùng này đỏ như huyết lớn dần lên. Nếu đem trùng đó cho người nào ăn hay bôi vào mũi tên bắn trầy da thịt thì người đó tất phải chết không cách nào cứu chữa nổi. Nhưng nếu ăn cao hổ cốt do chúng tôi nấu thì sẽ giải được độc. Râu Bạch Hổ còn nguy hiểm hơn các loại phi tiêu, ám khí, đây là vũ khí của các tay đại đạo giang hồ thường sử dụng. Râu này đâm vào bắp thịt, gắp máu thì sẽ khiến cho nạn nhân đau buốt, liệt bại thần kinh nhanh chóng như bị nọc rắn cắn.

Lý Thanh Hoa nhìn kỹ những cọng râu để trên chiếc lá, thấy nó trắng như bạc, óng ánh như thủy tinh, thì tin lời lão Lục nói là thật, thu lượm lấy gói râu cạp cất đi.

Lão Lục vỗ tay ra hiệu thì có một người Miêu khiêng bộ da cạp đã lột được, mang vào trải thẳng trên mặt sàn. Lão Lục nói :

- Tầm da hổ này là một vật rất quý giá. Những tay cao thủ võ lâm ao ước có được nó để làm áo mặc. Cuốn nó vào người sẽ chống được phong hàn tỵ hỏa, không sợ đao kiếm, mà lại còn tăng thêm khí lực trong người. Vật này của thiếu hiệp, xin thiếu hiệp giữ lấy.

Lý Thanh Hoa xua tay ra dấu không nhận trả lời :

- Cô Chi Mai là người can đảm. Tôi xin tặng lại cho cô. Còn các râu cạp này tôi thấy có ích cho những người giỏi về môn ám khí, cô Chi Mai cất giữ để phòng thân.

Lão Lục và mọi người đều lấy làm ngạc nhiên vì thấy Lý Thanh Hoa chẳng muốn nhận vật chi cả. Trước đây họ nghĩ rằng một người tài giỏi võ nghệ siêu thần nhập thánh như Lý Thanh Hoa tìm giết được Bạch Hổ thì phải chiếm lấy một vật gì quý báu. Không ngờ chàng chỉ vì lòng hào hiệp mà giúp đỡ mọi người. Dù được nghe giảng giải vật này là quý, vật kia là lạ, chàng cũng không chiếm lấy một thứ nào hết.

Đêm hôm ấy họ đốt đèn đuốc sáng rực. Viên tù trưởng Miêu trước đây đã bị Bạch Hổ ăn thịt, bây giờ họ thấy Lý Thanh Hoa giao cho Chi Mai giữ bộ da Bạch Hổ thì họ tôn Chi Mai làm chủ bộ lạc.

Chi Mai trang sức đẹp đẽ ngồi trên ghế lớn có phủ da cạp vằn lông trắng. Một nhóm người lo chăm lửa nấu xương thành cao. Một nhóm người nấu thịt hổ với thịt rắn gồm có ba loại: rắn bắt chim, rắn hổ mang hoa và rắn khoanh đen khoanh vàng.

Những con rắn này họ đã chặt đầu chặt đuôi, lột da lấy mật và bỏ ruột. Tất cả đem bỏ vào nồi lớn, cho thêm gia vị hái được trong rừng. Họ gọi món này là Long Hổ Hội rất bổ dưỡng. Ăn vào phục hồi sinh lực nhanh chóng.

Sau những ngày mệt nhọc đói khát cực khổ, dân làng có đủ mật rắn mật hổ được pha với rượu ngon để uống. Đoàn người quây quần bên đồng lửa, già trẻ ăn uống om sòm. Cuộc vui kéo dài như vậy luôn trong ba đêm. Người nào người nấy trở nên khỏe mạnh như thường. Lý Thanh Hoa bắt buộc ở lại ăn uống với họ. Chàng nhận thấy món Long Hổ Hội ăn rất ngon miệng, không một sơn hào hải vị nào sánh kịp. Ném cao Bạch Hổ màu trắng cũng là loại một loại thuốc bổ chân nguyên. Chàng nhận lấy vài lạng cao để Chi Mai được vui lòng.

Trong ba ngày ở lại, chàng dạy Chi Mai một vài thế kiếm và cách phóng Bạch Hổ Tu Châm nhiều cách phóng rất thần tình nàng chưa hề được biết.

Sau ngày thứ tư, chàng thấy các người trong bản hồng hào khỏe mạnh thì chàng quyết đòi chia tay để đi Hoài An phủ tìm cha mẹ nuôi.

Mọi người tiễn đưa có vẻ quyến luyến tiếc rẻ. Chi Mai lấy một vòng đồng Miêu nhân có chạm trổ đeo vào cổ tay Lý Thanh Hoa để làm kỷ niệm. Chàng hứa sau một năm sẽ trở lại thăm Miêu động Thùy Sơn.

Nàng Chi Mai buồn bã ngẩn ngơ nhìn theo bóng người tráng sĩ khuất sau rừng cây, hạt lệ đọng trên hàng mi dài đen láy... tâm hồn nàng đã quyến theo với chàng đi đến cùng trời tận đất vì chàng không ngờ đã mang theo với chàng mối tình đầu chung thủy của người sơn nữ.

## 7. Chương 7: Bạch Tuyết Thiên Lý Câu

Hoài An phủ tại tỉnh Giang Nam là một thị trấn rất đông dân cư. Khoảng ba năm trước, dân chúng tại nơi đây rất sung sướng trong cảnh cây cấy được mùa, chăn nuôi thịnh vượng, không bị ảnh hưởng chiến tranh giữa Tống triều và quân Liêu phía Bắc.

Nhưng gần đây, triều đình bắt lính, dân chúng phải đóng góp sưu cao thuế nặng và cung cấp lương thực cho quan quân nên đã bắt đầu nảy sinh ra một số những quân cướp đường, lục lảm thảo khấu quấy nhiễu lương dân. Cường hào ác bá tại một vài nơi đánh đập, bóc lột dân chúng chẳng kém gì các phường đạo tặc. Vì thế

cho nên dân chúng ở thôn quê muốn lên phủ, thường không dám đi một mình, ban ngày cũng như ban đêm. Họ thường rủ nhau nhập bọn đông người, cùng đi để tránh những sự cướp bóc có thể xảy ra ở dọc đường.

Buổi sáng hôm ấy, xuất phát từ một làng nhỏ cách xa Hoài An phủ độ hai ngày đường, một cỗ xe nhỏ do lừa kéo, chở đầy đồ gốm tráng men, mang lên chợ phủ bán. Người đánh xe là một ông cụ già trạc độ sáu chục tuổi với một cậu bé con chừng mười bốn mười lăm tuổi. Ông cụ già được người ta gọi là lão Tam tức là người thứ ba trong dòng họ. Cậu bé được ông già gọi tên là Trương Bình Nhi.

Cậu bé nói với cụ già rằng :

- Thúc phụ cho cháu đi theo xe, bán được hàng có tiền phải mua cho cháu con ngựa cưỡi nhé!

Lão Tam đáp :

- Được rồi, ta hứa với cháu, ta sẽ đến nhà chủ nuôi ngựa Khương Lã Bá tìm mua một con ngựa thật tốt để cho cháu cưỡi.

Trương Bình Nhi thích quá vỗ tay reo cười :

- Thúc phụ đã nói thế, không được sai lời nữa đấy!

- Ta có thất hứa với ai bao giờ! Chú cháu chúng ta phải cho xe đi mau đến Khánh Hưng cục nhập vào đoàn xe của ông đại đồ đầu họ Triền. Hôm nay ông ta cũng áp tải trên xe vài vốc và hương liệu cho mấy nhà giàu lớn trên phủ. Ta có quen biết ông ta. Được đi với ông ta dọc đường không trở ngại, lại được thêm mau chóng.

Cỗ xe lừa của hai chú cháu đang chạy bon bon trên đường thì thấy một chàng thanh niên, quần áo lam lũ, vai đeo giỏ lá cây rừng, trông chẳng ra người Mèo Mán, chẳng phải người Kinh ở châu nào. Chàng thanh niên đó giơ tay ra hiệu cho cỗ xe dừng lại và rằng :

- Tôi muốn đến Hoài An phủ, tìm đến người tên là Khương Lã Bá nuôi ngựa ở khu rừng phía Đông. Lão trượng làm ơn cho tôi đi theo đến nơi đó nhé?

Lão Tam đáp :

- Anh cũng biết Khương Lã Bá à? Đối với ông ta, anh là người như thế nào?

Lý Thanh Hoa điềm nhiên trả lời :

- Tôi tên Lý Thanh Hoa có người quen ở trong trại của Khương Lã Bá. Đã lâu, tôi đi tìm lá rừng làm thuốc chữa cho ngựa bệnh. Vì theo người thầy thuốc đi xa vào rừng núi xứ Mèo Mán đã mấy năm nay nên không còn nhớ đường về. Cụ làm ơn dẫn tôi đến Khương Lã Bá, mất bao nhiêu tiền phí tổn, tôi sẽ xin hoàn trả đủ số. Dọc đường cụ muốn sai bảo tôi làm gì, cụ coi tôi như là gia nhân của cụ, tôi xin hết sức làm tròn bổn phận.

Lão Tam ngấm nghĩa Lý Thanh Hoa một hồi, ngạc nhiên tự nghĩ sao hán mới hỏi thăm mà trúng ngay lão là người biết chỗ của Khương Lã Bá? Nên lão còn ngần ngừ chưa biết đáp sao thì Trương Bình Nhi đã lên tiếng trả lời :

- Thúc phụ cho anh ấy đi với! Anh ấy giúp việc khuân dỡ các đồ vật trên xe, cho chú cháu ta đỡ mệt. Xe còn rộng, thêm một mình anh ấy cũng chẳng sao.

Lão Tam thấy cháu mình bằng lòng, đành nói rằng :

- Được rồi! Leo lên xe đi! Ngồi cạnh ta! Ta có việc vội!

Lý Thanh Hoa cảm ơn, leo lên ngồi cạnh ông lão đánh xe và cậu bé. Lão Tam ra roi giật cương cho lừa chạy. Nhưng con lừa chỉ ị ạch, vươn cổ nhồi lưng bước đi bước một như xe vừa chất thêm vài trăm cân đá nặng nề.

Lão Tam không hiểu tại sao con lừa hoa của lão rất khỏe, chịu chở nặng bằng hai ba con lừa khác, thế mà bây giờ cỗ xe chỉ thêm có một người và một giỏ lá cây mà xem chừng con vật cất bước không nổi.

Lão Tam vò đầu, bức tai vẻ rất bức tức :



- Ta cần đi nhanh đến tiệm Khánh Hưng để nhập bọn với đoàn xe đại đồ đầu. Con lừa phải gió này bỗng nhiên giở chứng, ta biết làm thế nào bây giờ?

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Tại sao cụ phải nhập bọn với đoàn xe khác? Cụ đã biết đường thì cứ việc dong xe cho xe chạy thẳng tới nơi có được không?

Lão Tam phòng má trợn mắt nói lớn :

- Không có được! không có được! Phải nhập bọn với đoàn xe của đại đồ đầu. Ông ta võ nghệ giỏi lắm. Đi với ông, không sợ bọn giặc cướp quấy phá dọc đường. Chỗ nào cũng đi lọt vì không có ai dám trêu chọc vào tay ông ta cả.

Lý Thanh Hoa nói :

- Nhưng bây giờ con lừa hoa của cụ bệnh rồi, làm sao đến tiệm Khánh Hưng kịp nữa?

Lão Tam nhìn con lừa của mình thấy nó xuất hạn đầm đìa hình như sắp khuy căng sụm giò đến nơi rồi. Lão cuống quýt nhảy xuống kêu trời như bọng. Lão Tam ngẩng lên thấy Lý Thanh Hoa vẫn ngồi yên trên xe thì la lối rằng :

- Anh mán cóc kia, anh muốn đi nhờ xe ta. Anh bảo là anh có là thuốc chữa bệnh cho lừa ngựa mà anh ngồi ỳ ra đây sao?

Lý Thanh Hoa mỉm cười đáp rằng :

- Chữa bệnh mất thì giờ lắm, cụ bằng lòng thì tôi xin chữa cho.

Lão Tam đành chịu cho Lý Thanh Hoa tháo con hoa la ra khỏi xe, bảo cậu bé đi cắt cỏ tươi, còn lão Tam đi lấy nước. Chàng thiếu hiệp thì nắm bóp bốn căng con lừa rồi chàng lấy ra vài ngọn lá Dương Mã thảo cho nó ăn. Khi lão Tam mang nước về, chàng mở nắp ngọc bình, nhỏ vài giọt sữa nhũ đá vào thùng nước cho lừa uống rồi tiếp tục xoa nắn các huyết đạo trên thân lừa.

Trương Bình Nhi cũng mang cỏ non về, cho lừa ăn no nê. Lúc đó mặt trời đã lên cao, trên quan lộ đã có một vài khách bộ hành đi lại. Lão Tam hỏi thăm xem đoàn xe của Đại đồ đầu đã khởi hành chưa thì người ta cho biết rằng :

- Đoàn xe của Đại đồ đầu đi đã lâu lắm. Xe nhẹ, ngựa tốt chạy rất nhanh từ sáng sớm tinh sương.

Lão Tam vội đóng lừa vào xe, luôn miệng phàn nàn :

- Khổ quá, người ta đi mất rồi, mình nhập đoàn làm sao được nữa. Lý Thanh Hoa cười mà nói rằng :

- Tại sao cụ lẩn thẩn quá như vậy. Cụ mang xe lừa chạy ị ạch chậm, đòi nhập đoàn với xe ngựa chạy nhanh, ai người ta bằng lòng nhận lời.

Lão Tam vỗ trán :

- Ủ có lẽ! Chuyến này đoàn xe của Đại đồ đầu chở toàn vải vóc, không chở gỗ, muối và gạo như mọi lần... Có thể mà ta nghĩ không ra! Thôi, ta không cần vội vã làm chi nữa, chờ xe khác xin nhập bọn cũng được...

Lý Thanh Hoa lại cười và nói rằng :

- Tôi đã chữa cho lừa của cụ khỏi bệnh, chúng ta đi ngay có thể bắt kịp đoàn xe kia.

Lão Tam mở tròn hai mắt bảo rằng :

- Đuổi kịp thế nào được. Người ta khởi hành trước cả giờ, ai hơi đâu mà chờ đợi mình?

- Không tin cụ thử đánh lừa cho xe chạy mà xem...

Lão Tam vừa mới ra roi, chiếc xe chuyển bánh chạy như bay, con lừa lao mình chạy như điên, không cách nào kiềm hãm lại được.

Lão Tam kêu lên :

- Xe chạy nhanh như thế này thì nồi niêu bát đĩa của ta vỡ hết còn gì. Mọi khi lừa theo ý ta, hôm nay con hoa la gặp phải ma hay sao...

Con lừa hoa sai nhanh như tên bắn, tiếng xe chạy kêu rầm rầm, bụi tung mù mịt, làm người đi đường phải tránh tạt ra cả hai bên và kêu lớn :

- Lừa diên! Lừa diên!

Cậu bé ôm chặt lấy Lý Thanh Hoa, còn chàng chỉ tùm tùm cười, không nói gì cả.

Chiếc xe cứ chạy như bay biển, như thể đến khoảng giữa trưa, vượt qua không biết bao nhiêu là chặng đường dài thì đã thấy phía xa, đoàn xe ngựa chở vài vóc tơ lụa dừng lại ở ven rừng.

Lý Thanh Hoa giúp lão Tam tìm cương cho lừa chạy chậm lại. Nhưng xe đi nhanh hãy còn trốn, vượt qua các xe kia và đứng lại ở hàng đầu.

Lão Tam la lớn :

- Đại đô đầu ơi! Cho lão Tam này nhập bọn với! Đô đầu bảo hộ chúng tôi lên Phủ, tới nơi, tôi xin dâng tiền trà nước.

Nhưng định thần nhìn ra, thấy ông Đô đầu họ Triển đương đứng thương lượng với một toán người dữ tợn, tay cầm binh khí. Thì ra một đoàn xe đi trước đã bị một bọn cướp chặn đường bắt phải nộp một phần vài vóc thay thế tiền mãi lộ.

Đại đô đầu họ Triển không trả lời lão Tam, chỉ vâng vâng dạ dạ, tuân theo những lời sai bảo bọn cướp.

Ông để cho bọn cướp lựa chọn và lấy những tấm vải nào tốt và đẹp nhất. Chúng chất vải lên ngựa, chẳng ai thèm đếm xỉa gì đến chiếc xe lừa mới đến cả.

Lão Tam ngồi trên xe run sợ, nói nhỏ với Lý Thanh Hoa rằng :

- Thôi bỏ mẹ rồi. Xui quá! Tụi kia là bọn lâu la cướp đường. Làm thế nào bây giờ?

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Cụ vẫn bảo Đại đô đầu của cụ giỏi võ nghệ lắm. Sao không thấy ông ta ra tay cho bọn cướp một bài học?

- Ở trong làng tôi, ông ta là người giỏi võ nhất. Chắc bọn cướp này giỏi võ hơn ông ta, thì ông ta phải chịu chứ.

Lúc đó có một tên cướp trông mặt mày hung ác, tay cầm thanh mã tấu sáng loáng, đi đến nạt nộ :

- Lão phu xe và thằng oắt con kia. Chúng bây thấy ông nội nhà chúng bây, còn không mau xuống xe, còn ngồi nói chuyện gì đó.

Ba người vội rú rú xuống xe, mặt lão Tam tái mét không còn hột máu. Tên cướp hét lớn :

- Xe các người chở đồ vật gì?

Lão Tam thưa :

- Dạ thưa đại quan. Xe chúng con chở nồi niêu bát đĩa bằng đất bằng sành. Chở lên chợ bán ạ.

Tên cướp cầm mã tấu gạt đổ một chồng đồ gốm xuống đất, rơi vỡ tan tành thành từng mảnh nhỏ và nói rằng :

- Để ta xem các người nói thực hay nói dối?

Nói rồi y cho Lý Thanh Hoa một cái bịch vào hông rồi bắt trèo lên khuôn dọn cho y khám xét xem có đồ vật gì quý giá giấu diếm không.

Lý Thanh Hoa chỉ bấm bụng làm theo lời không phản kháng chi cả. Tên cướp quát tháo đập phá thêm một số đồ đạc nữa rồi hăm dọa rằng :

- Ta hãy gửi mấy cái đầu trên cổ các mi! Bán được hàng rồi lúc trở về qua đây không nạp đủ cho ta ba lạng bạc thì ta sẽ cho hốt các người về châu thổ. Nghe không?

Nói xong hần quầy quả ra đi.

Việc xảy ra rất nhanh chóng, sau khi ăn hàng xong bọn chúng nhảy lên ngựa, phóng vô rừng mất dạng.

Lão Tam trông thấy đồ vật của mình bị đập phá một phần lớn thì thở dài mà than rằng :

- Thực là đen đủi. Ra ngô gạo gạo, chưa bán được đồng xu nào nó đã đập vỡ của mình từng này bát đĩa. Lại còn đòi ba lạng bạc mãi lộ. Phen này thì sạt nghiệp mất!

Trương Bình Nhi cũng buồn rầu vì thấy hy vọng có tiền sắm ngựa bị tiêu tan. Ông Đại đô đầu lại càng buồn hơn vì ông đã mất cả của cải lại còn mất thêm cả danh tiếng.

Riêng Lý Thanh Hoa bị một cái đá đau song không thấy chàng tỏ vẻ bức tức gì cả. Chàng nói rằng :

- Xe nhẹ đi một phần, lừa lại càng chạy nhanh hơn. Ta phải cột chặt những đồ vật còn lại. Cụ lên ngồi phía trước trong xe, mặc tôi ngồi lại phía sau cột lại các dây cho đồ hàng khỏi xô đụng nhau, bể vỡ...

Quả nhiên, đúng như lời Lý Thanh Hoa nói, Lão Tam vừa giật cương thì con lừa lại phóng nhanh như tên bắn, đoàn xe của ông Đại đô đầu bị bỏ xa dần rồi mất hút.

Lão Tam thích chí cười ha hả và nói rằng :

- Cái thằng cha mán cóc này có thuốc chữa bệnh lừa, ngựa hay thật. Ha ha! Nếu ta mang lừa của ta chạy đua với ngựa thì thế nào cũng chiếm được giải nhất.

Nhưng lão Tam có biết đâu rằng trong lúc lão ta hứng chí như thế thì Lý Thanh Hoa ngồi ở đằng sau đã rời bỏ xe dùng phép ngự phong tung mình chạy như điện xẹt bay về phía khu rừng lúc này.

Chàng ta phi thân đuổi theo bọn cướp, phóng vượt lên trước hạ mình xuống chỗ con đường rẽ... Chàng móc túi lấy ra một sợi dây trắng như tơ đã luyện được trong thạch động ném qua đường, một đầu sợi dây cuốn chặt lấy thân cây lớn.

Khi nghe thấy tiếng vó ngựa dồn dập, gần chạy tới chỗ chàng núp, sợi dây được kéo thẳng lên, chặn ngang đường.

Bọn cướp đương phóng nhanh, không trông thấy sợi dây chằng ngang nên cả đoàn người ngựa bị vấp ngã. Ngựa sau xô ngựa trước, người nọ té bị hất tung rơi xuống đè lên người kia. Nhiều tiếng kêu thét vang dội. Tất cả bọn cướp đều bị thương nằm la liệt trên mặt đất. Cặp mắt của Lý Thanh Hoa rất tinh tường, chàng theo dõi từ lâu một bao vải màu vàng rất nặng buộc sau lưng ngựa tên đầu đảng. Không cần lộ dạng, Lý Thanh Hoa chỉ khẽ rung động bàn tay, đầu ngọn dây tơ Bạch Ty đã cuốn lấy bọc vải đó.

Rồi như có bàn tay vô hình nhấc lên khỏi mặt đất, bọc vải đã bay vút về phía bụi rậm chàng thiếu hiệp núp. Trong đám bụi tung bay mù mịt, mọi sự xảy ra nhanh chóng vô cùng. Không một ai có thể nhận thấy. Lý Thanh Hoa giơ tay đỡ lấy bọc vải vàng, mở ra xem thấy trong đó đựng toàn là vàng bạc. Lý Thanh Hoa buộc chặt lại bọc vàng và như làn khói xẹt, chàng đuổi theo cỗ xe lừa đang chạy như bay trên quan lộ. Chàng nhẹ nhàng nhảy lên đằng sau xe và ngồi giữa những chồng bát đĩa đụng nhau kêu loảng xoảng. Trong khi ấy, lão Tam vẫn thích chí ra roi cho hoa la chạy nhanh như gió, luôn miệng kêu :

- Mau lên! Mau lên! Lừa của ta chạy nhanh hơn cả ngựa thì ta có thể đổi được một con lừa lấy năm con ngựa.

Đến chiều, xe chạy tới một làng nhỏ. Lão Tam dừng lừa lại và nói rằng :

- Ta đói quá rồi! Phải tìm quán trọ nghỉ ngơi, ăn cơm, sáng mai rồi hãy đi.

Nói rồi, cả ba người xuống xe và bước vào quán trọ lớn ở bên đường.

Tiểu nhị trông thấy Lão Tam thì đơn đả đón chào :

- Đã lâu lắm mới trông thấy cụ lại quán! Hôm nay nhà hàng làm món thịt cây, có rượu ngũ hoa ngon lắm. Mời cụ vào nghỉ ngơi để tôi dắt lừa vào chuồng.

Lão Tam nghe nói có thịt cây và rượu ngon thêm rõ dãi, bước vội vàng vào trong quán, ngoái cổ lại bảo Lý Thanh Hoa :

- Anh trông nom cho người ta tháo lưà đem vào chuồng cho ăn cỏ uống nước. Kiểm điểm lại đồ hàng rồi vào đây ăn cơm với ta.

Lý Thanh Hoa ngằm bảo tiểu nhị cột lưà ở ngoài sân, không cần phải tháo yên cương chi cả. Chàng tìm lảng thuốc và túi da bỏ gói vàng vào và bước vào trong quán. Lão Tam vốn tính hà tiện, lại bị cướp đập phá nhiều đồ hàng nên không dám tiêu xài. Ông gọi tiểu nhị đem ra một đĩa thịt cầy nhỏ có chừng dăm miếng và một ly rượu đế. Còn về phần Trương Bình Nhi và Lý Thanh Hoa, ông gọi cơm trắng với đĩa đậu hũ kho mặn thêm vào bát canh sung.

Trông thấy Lý Thanh Hoa xách giỏ thuốc và túi da vô, lão Tam càu nhàu nói rằng :

- Thằng cha mán cóc này dở ẹt! Cái giỏ lá cây với cái túi da mốc có gì đáng giá, đem vứt ở ngoài sân cũng chẳng ai thèm lấy. Mang vào làm gì cho thêm chật chỗ ngồi ăn?

Lý Thanh Hoa không trả lời, điềm nhiên đặt giỏ thuốc và túi da vào góc phòng, rồi ngồi xuống bàn cùng với lão Tam ăn uống. Chàng thấy cậu bé nhìn vào đĩa thịt có vẻ thèm thuồng lắm nhưng không dám lấy đĩa gắp thịt để ăn.

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Thịt cầy có ngon không?

Lão Tam nhai tóp tép, tợp rượu uống và trả lời :

- Ngon tuyệt! Nuốt đến đâu thấy khoái đến đó!

Nói rồi lão đưa lên mũi hít, ngửi mùi chả chó, mùi dồi chó thơm phức từ trong bếp bay ra. Trông lại đĩa thịt thì đã hết nhẵn cả rồi. Lão lăm lăm nói :

- Ngon thì ngon thực, nhưng mà mắc quá!

Lý Thanh Hoa nói :

- Bao nhiêu tiền cũng được! Cụ cho phép tôi đãi cụ một bữa ăn thực tha hồ thích khẩu!

Nói xong không để lão Tam mở miệng, Lý Thanh Hoa đi thẳng vào trong bếp gọi chủ quán đưa cho y một nắm bạc vun vít ghé tai nói nhỏ mấy câu.

Chàng quay ra ngoài, trở về chỗ ngồi cũ, kéo lão Tam và cậu bé đứng dậy sang ngồi cái bàn lớn hơn. Chủ quán, người đầu bếp, tửu bảo lễ mễ bưng ra bày trên mặt bàn nào là đùi chó luộc, thịt chó nấu rượu mặn, hầm, rán, chiên, sào, chả nướng lại thêm nhiều gia vị thơm ngào ngạt, hai bình rượu ngũ hoa hảo hạng làm lão Tam và cậu bé phải kêu ồ lên một tiếng.

Cẩn thận hơn, chủ quán thân hành gắp món ăn vào bát, rót rượu vào ly cho lão Tam và lễ phép nói rằng :

- Vị quan nhân đây cho nhà hàng nhiều tiền quá! Nhà hàng không còn món nào ngon hơn để mang ra hầu khách nữa. Xin mời cụ thưởng thức đừng chê món ăn tầm thường này của bốn quán.

Lão Tam lấy làm ngạc nhiên nhưng vì món ăn hấp dẫn quá nên cả hai ông cháu sung sướng thưởng thức món ăn, nhìn Lý Thanh Hoa với đôi mắt đầy vẻ thán phục.

Trong khi đó Lý Thanh Hoa kéo chủ quán ra một nơi khác ngồi nói chuyện có vẻ thân mật lắm.

Sẵn đói bụng, ông cháu lão Tam tha hồ ăn uống thỏa thích. Hai bình rượu ngũ hoa đã cạn nên cả hai người đều say, gục đầu xuống bàn mê man ngủ.

Lý Thanh Hoa hỏi han chủ quán biết rõ đường đi Hoài An phủ rồi liền bế hai ông cháu ra xe, mang theo hành lý, từ giả chủ quán rồi đánh lưà cho xe chạy.

Chàng cho xe chạy suốt đêm để chóng tới Hoài An phủ, chàng dùng thuật phi thân nắm lấy dây buộc lưà và kéo giúp cho lưà nhẹ nhàng phóng theo trên đường thiên lý.

Chừng tới khi mặt trời mọc thì cỗ xe không cách phủ Hoài An bao xa. Lúc bấy giờ, Lý Thanh Hoa mới cho xe đi thông thả, rồi dừng lại dưới gốc cây lớn. Chàng xuống xe và đánh thức chú cháu lão Tam dậy. Lão

Tam cứ tưởng mình vẫn còn ở trong quán trọ, vừa ngái ngủ vừa ngáp, hãy còn tắc lưỡi nhớ đến bữa rượu tối qua, khen ngon quá! Ngon quá!

Bỗng nhiên định thần nhận ra cảnh chung quanh thấy khác lạ, lão mới biết là mình không còn ở trong quán rượu nữa.

Trời đã sáng tỏ trông rõ mặt mọi người dân trong xóm kéo nhau lên phủ buôn bán tập nập, kẻ gồng người gánh nói năng chuyện trò rất vui vẻ. Lão Tam đưa tay vừa dụi mắt, vừa cho xe đi chậm thêm vài dặm đường đã thấy phủ thành hiện ra không xa. Lão há hốc miệng, mở to hai mắt tưởng mình hãy còn trong giấc chiêm bao, quay sang bên hỏi Lý Thanh Hoa rằng :

- Chúng ta uống rượu ăn thịt cầy ở quán trọ cách đây hơn trăm dặm đường làm sao mà đến đây nhanh chóng thế này? Ta còn mơ ngủ chắc?

Lý Thanh Hoa trả lời :

- Thưa cụ, tôi cũng không hiểu tại sao lại như vậy.

Lão Tam quay sang hỏi cháu rằng :

- Chắc tại chuyến này ta có đưa cháu và cháu khấn vái thần phật phù hộ độ trì làm nên phép hóa ra thế đấy! Nhưng cháu ạ nhất định chuyến này sẽ bị lỗ vốn vì đã bị bề mặt quá nữa. Ta không còn tiền mua ngựa cho cháu đâu!

Trương Bình Nhi có vẻ hờn dỗi nói :

- Thế là thúc phụ lại không giữ lời hứa rồi! Thúc phụ bảo là có thần phật làm phép phù hộ cho chúng ta. Sao thần phật không làm phép cho cháu tiền mua ngựa?

Lý Thanh Hoa hỏi lão Tam :

- Cụ biết nhà Khương Lã Bá ở đâu không? Cụ làm ơn đưa ngay tôi tới đó. Tôi cảm ơn cụ vô cùng.

Lão Tam nói lớn :

- Có chứ, tôi đưa anh đến thẳng ngay trang trại của ông ta vì anh đã trả tiền bữa ăn ngon tối qua cho chúng tôi. Như thế là đủ, tôi không cần lấy thêm tiền của anh nữa.

Nói rồi, lão Tam giục dây cương cho lừa chạy sang khu đông Hoài An phủ. Vùng này có nhiều ngọn đồi thấp bao quanh một cánh đồng cỏ rất rộng. Giữa cánh đồng bao la ấy là một trang trại lớn có hơn trăm nóc nhà.

Lão Tam chỉ khu nhà và nói rằng :

- Trông kia! Khu nhà của Khương Lã Bá đấy! Anh xuống xe đi bộ lại đó mà hỏi thăm. Còn ta và cháu ta phải vào phủ thành cho kịp bán hàng, kéo lỗ mất một buổi chợ. Nếu không bán được hàng, thu vốn về thì chẳng còn tiền đâu mà mua cỏ cho lừa ăn, trả tiền trọ dọc đường. Ta còn lo lúc về nếu không có đủ ba lạng bạc nạp tiền mãi lộ cho tên cướp thì chúng cắt mất đầu.

Lý Thanh Hoa cười và nói rằng :

- Cụ ơi! Cụ cứ đưa tôi đến gặp Khương Lã Bá đi. Cụ đừng lo mất buổi chợ. Không nói là mua ngựa cho cậu bé, cụ muốn có mấy con tôi cũng có thể giúp cụ được như ý muốn. Tôi không nói dối cụ đâu!

Trương Bình Nhi thấy nói mua ngựa, liền ép lão Tam phải chiều lòng Lý Thanh Hoa. Khi tới cổng trang, Lý Thanh Hoa tươi cười đặt vào bàn tay lão Tam một đỉnh vàng nặng vô cùng và nói rằng :

- Cụ và em bé là người tốt, đối đãi với tôi rất tử tế. Tôi hậu tạ cụ số vàng này và nhờ cụ giúp tôi gặp được ông chủ trại họ Khương.

Lão Tam thấy vàng vui mừng quá đổi, cảm ơn rồi rít, nhận lấy vàng, bảo Lý Thanh Hoa ngồi chờ trên xe và chạy thẳng vào trang trại. Thấy sắp gặp mặt nghĩa phụ và nghĩa mẫu, Lý Thanh Hoa cũng muốn đi theo vào. Nhưng người gác cổng đã xua tay ngăn lại và mắng rằng :

- Tiểu tử kia đứng lại! Ở đây chỉ có người quen mới được vào.

Lý Thanh Hoa tức lắm nhưng vẫn không làm gì. Chờ nhai dập bã trà, mới thấy lão Tam mặt tiểu nghĩnh bước ra trả lời rằng :

- Khương Lã Bá không có ở nhà. Ông mang ngựa đi bán cho quân triều đình ở Ngũ Hồ rồi. Đến cuối tháng mới về.

Lý Thanh Hoa nóng ruột như điên, chàng cố bình tĩnh hỏi lão Tam :

- Cụ có quen biết người nào ở lâu trong trang trại này không? Cụ làm ơn giới thiệu tôi với người đó, tôi có việc cần hỏi.

Lão Tam ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói :

- Để tôi đưa anh đến gặp ông quản lý họ Triệu. Chắc chắn là muốn hỏi han việc gì cũng được.

Lão Tam vòng xe vào cuối xóm, tìm đến một căn nhà xây gạch, có vườn cây ao cá. Cả ba người bước vào trong nhà để gặp Triệu quản gia. Ông này vốn là bạn của lão Tam nên tiếp đãi rất tử tế.

Lý Thanh Hoa hỏi ngay :

- Khoảng ba năm trước đây, có hai vợ chồng bận quần áo nông phu, cỡi ngựa đến xin tá túc ở trang trại này. Người chồng họ Mã, người vợ họ Vương, cả hai đều đứng tuổi. Cụ có biết họ bây giờ ở đâu không?

Ông lão quản gia họ Triệu ngẫm nghĩ hồi lâu rồi đáp :

- Trong trang trại của Khương lão cũng có đến mấy ngàn người. Người nào tôi cũng biết họ tên. Họ đến lúc nào, ra đi lúc nào, tôi cũng biết. Nhưng chẳng có cặp vợ chồng nào người chồng họ Mã, người vợ họ Vương cả.

Lý Thanh Hoa lấy làm lạ hỏi thêm rằng :

- Người chồng cao lớn và khỏe mạnh, lông mày xéch ngược, mắt to mồm rộng, còn người vợ thì tuy đã có tuổi song nước da trắng mịn, vẻ đẹp nghiêm trang. Bà ta ăn nói dịu dàng, tiếng nói trong trẻo và biết nghề làm thầy thuốc nữa.

Triệu quản gia vỗ trán nói rằng :

- Lão nhớ ra rồi! Song ông ta không phải là họ Mã, cả hai vợ chồng đều họ Đỗ. Chồng là Đỗ Vinh, vợ tên là Đỗ Lan. Ông Đỗ Vinh nuôi ngựa giỏi lắm. Ông có nuôi con ngựa bạch, toàn lông trắng như tuyết. Ông đặt tên nó là Bạch Tuyết Long Cầu, ngày có thể chạy được ngàn dặm. Nhưng ông không cho ai lại gần con ngựa đó cả vì con ngựa khỏe và dữ lắm.

Người con trai của Khương Lã Bá là Khương Bất Duy, tính nết lỗ mãng, hung bạo lại hay tự phụ, khác hẳn với cha. Khương công tử thích con ngựa Bạch Tuyết Long Cầu lắm. Hắn ta bắt Đỗ Vinh phải dâng cho mình con ngựa dùng tập cỡi. Đỗ Vinh không nghe nên Khương công tử định ỷ sức mạnh đoạt lấy ngựa. Tưởng mình là tay kỳ mã có tài cưỡi ngựa nào cũng được, không ngờ vừa mới nắm lấy bờm đã bị con Bạch Tuyết Long Cầu lông lên và quật ngã gãy mất hai giò thành phế nhân. Hai người bạn của Khương công tử tức giận, rút gươm ra xông vào định chém chết con ngựa để trả thù, không ngờ bị con ngựa chồm đá, rồi cắn chết cả hai.

Khương Lã Bá thương con liền ra lệnh cho người trong trang trại phải tìm giết con ngựa, biết là người ta định tâm giết nó nên cứ hề thấy người lạ là nó xông lại nhanh như chớp, chồm đá và cắn cho đến chết. Những người được sai đi giết nó đã chẳng bắn trúng nó phát tên nào, đâm chém nó được vết thương nào mà trái lại còn bị vong mạng hơn chục. Vì thế Khương Lã Bá đâm ra thù ghét Đỗ Vinh, ông đuổi hai vợ chồng ra khỏi trang trại.

Hai vợ chồng liền cùng nhau tìm đến ở một ngọn đồi xa tít cạnh rừng. Ông Đỗ Vinh dùng mọi cách để thu phục con ngựa bất kham ấy. Nhưng cách đây không lâu, một hôm bà Đỗ Lan chạy về trang trại báo tin cho mọi người biết chồng bà cũng bị con Bạch Tuyết Long Cầu sát hại rồi.

Bà kể chuyện rằng :

- Chồng bà muốn đào hố để bẫy con quái mã. Nó bị sa hố, Đỗ Vinh ném được thông lọng vào cổ nó, định bắt sống. Nhưng không ngờ từ đáy hố, nó vọt lên chồm đá và cắn chết ông. Mọi người theo bà Đỗ Lan đến tận nơi xem xét thì quả nhiên thấy chồng bà nằm chết bên miệng hố, thân người bị vó ngựa giẫm nát bấy, đầu óc, mặt mũi cũng bị giày xéo vỡ nát không thể nhận diện được nữa. Từ bấy giờ, không ai dám bén mảng đến khu rừng có con Bạch Mã sống ở trong.

Lý Thanh Hoa ngắt lời hỏi rằng :

- Còn bà Đỗ Lan bây giờ ở đâu? Tôi có thể gặp bà ấy được chăng?

- Mấy hôm trước bà còn ở đây với tiện nội. Bây giờ bà vào ở trong phủ đường để chữa bệnh cho đệ tam phu nhân quan phủ. Bà Đỗ Lan chữa bệnh giỏi lắm. Không biết bà ta dùng lá gì bó chân cho Khương công tử, mấy ngày qua công tử đã đi đứng được rồi. Từ ngày bà trở về trang trại, không thấy con quái mã xuất hiện nữa. Người ta bèn đi tìm nó để giết đi, nhưng không gặp nó đâu cả. Có lẽ nó đã chạy vào rừng sâu mất rồi.

- Cụ có thể đưa tôi vào phủ đường gặp bà Đỗ Lan được không? Bà ta là dưỡng mẫu của tôi, đã lâu ngày không gặp.

Triệu quản gia trả lời :

- Hồi này có bao nhiêu lang y giỏi đều bị triệu vời vô Biện Kinh. Cũng có nhiều vị lang y không chịu đi, bỏ trốn sang vùng khác, vì thế nên con bệnh nhiều, người chữa ít lắm. Từ khi biết bà Đỗ Lan chữa bệnh giỏi, ai ai cũng tìm đến mời về nhà. Nhưng bà ta lúc đi lúc ở, thất thường lắm. Không biết bây giờ vào phủ nha có gặp được bà ta không?

Lý Thanh Hoa lấy ra một đỉnh vàng khá nặng đưa tặng cho Triệu quản gia :

- Tôi từ xa ở miền rừng núi về đây, muốn gặp dưỡng mẫu của tôi ngay tức khắc, xin cụ vui lòng nhận số tiền này giúp tôi được mãn nguyện ngay.

Lão Tam sực nhớ ra điều gì nói hộ thêm :

- Cậu này đi tìm thuốc chữa bệnh lừa ngựa, đi đã mấy năm nay, bây giờ mới về, anh nên làm ơn giúp cho cậu ta gặp được người thân quyến. Nay tôi nói cho anh biết, con lừa của tôi bị bệnh cậu ấy chữa trong nháy mắt mà nó chạy có một ngày một đêm từ làng tôi đến đây...

Triệu quản gia to vẻ ngạc nhiên :

- Lão Tam nói thật hay đùa ta đấy! Từ làng của anh đến đây xa mấy trăm dặm đường, dù là ngựa tốt chạy không ngừng cũng phải mất hai ngày. Cái xe lừa thồ của anh đi như rùa bò có nhanh cũng phải mất ít nhất là bốn năm ngày, làm thế nào mà lại chỉ mất có một ngày một đêm? Anh nói dối tôi rồi!

Lão Tam cãi lại :

- Lão Tam này có biết nói dối ai bao giờ? Anh không tin thì thôi! Việc vào nha phủ tìm bà Đỗ Lan có gì là khó đâu? Người ta đã biếu anh một đỉnh vàng để làm việc đó. Anh không nhận thì đưa đây cho mõ, để mõ giúp người ta lấy tiền tiêu xài vậy đi nhé!

Nói rồi lão Tam cầm lấy đỉnh vàng để trên bàn, giắt vào thắt lưng kéo Lý Thanh Hoa đi ra xe.

Triệu quản gia tức lắm, mặt đỏ bừng, túm lấy vạt áo lão Tam kéo lại và la lớn lên rằng :

- Lão phu xe kia! Mi chẳng hiểu đầu đuôi câu chuyện ra sao? Mi bịa ra chuyện lừa nhằm nhĩ để định phồng tay trên vàng của ta sao?

- Lão gác cổng ngu dốt kia ơi! Mi không chịu nhận giúp cho người ta thì thôi. Mi bảo ta bịa chuyện lừa chạy nhanh không có thật hay sao? Còn câu chuyện Bạch Mã cắn chết người của mi để ai tin được?

Thấy hai người giằng co cãi vã nhau rồi định đánh nhau vì vàng, Lý Thanh Hoa vội can cả đôi bên.

Chàng lại lấy ra một đỉnh vàng khác đưa tặng cho Triệu quản gia rồi nói rằng :

- Tôi không dám phiền cụ đi tìm bà Đỗ Lan nữa, song tôi cũng tặng cụ chỗ vàng này. Chỉ xin cụ bán cho Trương Bình Nhi một con ngựa nhỏ là đủ.

Triệu quản gia nhận ngay tiền, cảm ơn rồi rút, mắt lờm nhìn lão Tam rồi vỗ tay hối người nhà vào tàu ngựa tìm ngay một con ngựa nhỏ thật đẹp, tốt giống, dắt ra trao dây cương cho cậu bé.

Lão Tam bĩu môi, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi bảo Lý Thanh Hoa :

- Ta lại lấy của anh một đỉnh vàng nữa! Cháu ta cũng được thêm một con ngựa. Như vậy ta thấy ta quá tham lam. Vậy ta xin biếu anh con lừa hoa đang kéo xe. Anh đi nhờ xe ta, anh đã biết tài chạy nhanh của nó. Ta chuyên nghề bán đồ gốm, lừa kéo xe chạy nhanh thế thì hàng hóa của ta sẽ vỡ tan hết. Để ta lấy tiền mua con lừa khác vậy.

Lý Thanh Hoa vui vẻ nhận lời, đứng giữa dàn xếp mọi sự mua bán lừa giữa lão tam và Triệu quản gia, cho hai bên đều được lời, hài lòng và không còn tranh giành nhau nữa.

Một lát sau, mọi sự xong xuôi, Lý Thanh Hoa cưỡi con lừa hoa, Trương Bình Nhi cưỡi con ngựa nhỏ đi theo xe lừa của lão Tam vào phủ thành Hoài An.

Triệu quản gia theo tiễn tới cổng trang mới lui về, vẻ mặt hớn hởi vì đã được món tiền lớn trong một buổi sáng mua bán hên nhất trong đời.

## 8. Chương 8: Tử Chiến Đồi Thanh Cao Phong

Phủ Hoài An là một thị trấn rất lớn, dân cư buôn bán sầm uất, trên bến dưới thuyền, chợ búa đông đúc.

Hai bên đường phố có nhiều hàng quán và tiệm bán đồ, người đi qua lại không ngớt. Qua khu chợ thì đến phủ nha, xe ngựa đỗ đầy cổng, nhiều lính gác oai nghiêm.

Việc vào phủ đường phải qua nhiều chặng bầm báo rất khó khăn. Việc hỏi thăm và xin vào tư thất của phủ quan lại càng khó khăn hơn nữa.

Lão Tam sợ sệt không dám đỗ xe gần cổng. Cả ba người để lừa ngựa ở góc xa trông ngóng. Trong lúc còn phân vân không biết hỏi thăm ai, thì thấy một toán người ăn mặc ra vẻ quan binh, cưỡi ngựa từ xa phóng đến và xuống ngựa lại trước cổng phủ nha. Người nào cũng bụi đất đầy mình có vẻ vội vàng hấp tấp.

Lý Thanh Hoa chú ý quan sát, chàng nhận thấy vị quan binh dẫn đầu không phải ai xa lạ. Người đó chính là tên đầu đảng bọn cướp mà chàng đã đánh cắp túi vàng của hắn. Mặt mũi hắn ta vẫn còn vết xây xát vì bị ngã ngựa hôm trước.

Lý Thanh Hoa nghĩ thầm :

- “Vừa là quan binh che chở cho dân, vừa là kẻ cướp ăn cướp của dân, bọn này bất lương thật! Không biết nó vào phủ nha làm gì? Nó cấp báo về việc mất tiền chẳng?”

Thấy viên quan binh nọ, bọn lính gác cổng lẳng xăng chào đón mở rộng cổng chính cho mấy người này vô.

Lão Tam đánh bạo lại gần một tên lính gác cổng có vẻ tinh khôn ranh mãnh nói rằng :

- Thưa ông anh, tôi muốn nhờ ông anh một việc có được không?

Tên lính hỏi :

- Việc gì?

Lão Tam gãi đầu đáp :

- Dạ ở đây không tiện nói. Lão muốn mời đại ca đến quán rượu uống vài chén. Dù đại ca có giúp được hay không, lão xin đưa tiền trà nước.

Tên lính gác cổng nọ vốn dĩ là bọn nhậu, thấy nói đến rượu, con tỳ con vị của hắn đã sôi lên sùng sục. Hắn nhận lời ngay, quay lại bảo đồng bọn rằng :



- Trông chừng hộ, tớ ra đằng này một lát... có chút việc!

Lão Tam mời chú lính vô tiệm rượu. Lý Thanh Hoa và Trương Bình Nhi cũng theo vào. Lão Tam gọi phở kị đem rượu và trà bánh đến. Sau vài tuần rượu, xem chừng chú lính đã ngà ngà hơi men. Lão Tam ghé sát tai Lý Thanh Hoa nói nhỏ mấy câu.

Lý Thanh Hoa hiểu ý thò tay vào trong bọc lấy một nắm bạc vụn để lên bàn. Thấy bạc, tên lính quơ tay lên bàn lấy hết số tiền cho cả vào túi nặng trĩu. Lúc này lão Tam bắt đầu câu chuyện :

- Cậu này là người nhà bà Đỗ Lan. Bà ta đang chữa bệnh cho bà phủ trong nội thất. Đại ca làm cách nào để báo tin để giúp cậu ấy gặp được bà không? Hiện nay bà ấy còn ở trong đó không?

Tên lính ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi trả lời rằng :

- Hôm nọ tôi nghe bà phủ bị đau, có mời một bà lang ở trại nuôi ngựa đến chữa bệnh. Tôi không để ý đến việc đó, không biết bà ta còn ở trong nội đình hay đã về nhà rồi.

Lão Tam khấn khoản :

- Đại ca có quen ai vô dinh hỏi hộ cho. Xong việc hoàn toàn xin hậu tạ chu tất thêm.

Tên lính nghe thấy hai chữ “hậu tạ”, mắt sáng lên :

- Nếu có thêm tiền đưa cho ta thêm năm lạng bạc nữa, ta sẽ cố gắng giúp ngay thành công.

Lý Thanh Hoa trao đủ năm lạng bạc cho tên lính. Hắn ta bày kế cho chàng :

- Anh muốn gặp mặt bà lang phải không? Anh đeo giỏ thuốc này đi theo tôi, tôi dẫn anh vào tư dinh, có ai hỏi, anh trả lời là người mang thuốc cho bà lang, người ta sẽ đưa anh đến nơi bà lang ở.

Lý Thanh Hoa mừng rỡ, đeo lẵng thuốc trên vai, tay xách túi da đi theo tên lính vào phủ nha. Lão Tam dặn nhỏ rằng :

- Ta ra chợ bán hàng. Ta chúc anh gặp mẹ nuôi. Sau này muốn gặp ta, là hỏi Triệu quản gia, lão ấy biết làng ta và chỗ ở của ta. Thôi chia tay nhé. Ta cọt con lừa của anh ở trước cửa tiệm rượu này. Ta thuê người coi hộ cho.

Hai người từ giã nhau. Lão Tam đánh xe đi về phía chợ. Trương Bình Nhi cưỡi con ngựa con đi theo sau, giờ tay vẫy tỏ vẻ cảm ơn và luyến ái với chàng.

Lại nói Lý Thanh Hoa đi theo tên lính vào phủ nha. Qua cổng không khó khăn gì cả. Lúc ấy quan phủ đương đăng đường, dân chúng vào hầu kiện cũng đông. Không ai để ý đến anh ta, sẵn tiền rút lót qua chặng kiểm soát cũng dễ dàng.

Tên lính dẫn chàng đi vòng ra phía sau phủ đường lát đá xanh tới một hoa viên rộng lớn. Tới tư thất, anh lính bảo chàng dừng lại, tiến sát đến cổng nhòm vào phía trong. Y thấy một thị nữ đương kéo một gầu nước giếng thì gọi lại và bảo rằng :

- Cô Huệ Đào ơi. Lại đây tôi nhờ chút việc. Thầy cai thủ hộ đi đâu rồi?

Huệ Đào ngoảnh lại, nguýt dài một cái không thềm đáp.

Tên lính cầm lạng bạc ở tay, chìa cho xem và nói rằng :

- Biếu cô cái này. Mai đi lễ chùa, cô cầu khẩn hộ tôi một việc...

Huệ Đào đi lại, thò tay nhón lấy số bạc và hỏi rằng :

- Anh muốn nhờ tôi cầu khẩn việc gì?

Tên lính nham nhở nhe răng cười :

- Chẳng cầu khẩn việc gì cả. Có người muốn gặp bà lang chữa bệnh cho bà phủ nha. Bà lang còn ở trong đó không?

- Bà vẫn còn ở tại đây.

- Có phải tên bà ta là Đỗ Lan không?

- Phải!

- Có người hỏi thăm bà, cho gặp mặt được không?

Con thị nữ họ Đào xua tay lắc đầu nói :

- Không thể được. Quan truyền không cho ai vô. Bà phải túc trực ngày đêm bên cạnh phu nhân. Không ai được vào trong thư phòng bà phủ cả, sợ nhiều động đến sức khỏe bà lớn.

- Phòng đệ tam phu nhân ở đâu?

Huệ Đào chỉ tòa nhà lầu lợp mái xanh ở cuối tường phía Tây giáp hoa viên nói rằng :

- Tòa lầu đẹp nhất kia là dinh bà “bé” mà lại “lớn” nhất đó. Còn đệ nhất, đệ nhị phu nhân thì ở đây, nhà ngói đỏ, đằng sau giả sơn này... Bấy giờ thế lực kém bà “bé” xa.

- Cô vào nói hộ với bà lang rằng có người nhà tìm gặp bà ở ngoài cổng này, được không?

Huệ Đào đáp :

- Không có được! Ai dám vô, trái lệnh quan, đòn đau lắm. Còn bị tù nữa...

- Thế thì cô trả lại tôi lạng bạc đây. Tôi không cần nhờ cô đi lễ cầu khẩn gì nữa.

Huệ Đào không trả lại tiền, dẫu môi đe dọa rằng :

- Anh hỏi ta bao nhiêu câu, ta trả lời cho biết bấy nhiêu câu đáng tiền quá rồi. Còn muốn chi nữa. Nếu lòi thối, ta gọi thầy cai thủ hạ thì anh... bị đòn như xác...

Tên lính có vẻ hoảng sợ không dám đòi tiền nữa. Hắn quay lại tìm Lý Thanh Hoa để dẫn chàng đi ra. Nhưng hắn không thấy Lý Thanh Hoa đâu cả. Hắn tưởng chàng bị lạc vào hoa viên, nên chạy trở ra đó để tìm...

Có ngờ đâu trong lúc tên lính và tên thị nữ, hai người đang nói chuyện và cãi vã, chàng nghe biết chỗ ở của bà Đỗ Lan, thì đã lách mình khinh thân đi ảnh bay lại tòa nhà lầu lợp mái xanh.

Thoạt tiên Lý Thanh Hoa nấp trên cây cao, cành lá che khuất, Nhãn quang quét nhanh phía dưới.

Nơi đây vắng vẻ bóng người, chàng lắng tai nghe thấy từ căn nhà bên trái có tiếng người nói chuyện vọng ra. Chàng tập trung thính lực nhận rõ thanh âm đó là con gái. Có lẽ hai tên thị nữ nói chuyện với nhau.

Một đứa nói :

- Đã tới phiên mày quạt hầu phu nhân chưa?

- Tao còn bận đun nước pha trà, vì hôm nay ông lớn sắp đến thăm liên liền như mọi ngày...

- Bệnh với hoạn gì. Bà lang có cất cho chén thuốc nào cũng ông ọ chề đắng không uống. Đòi uống thứ ngọt thì khỏi bệnh sao được. Muốn ngon ngọt như vậy thì ăn yến hấp đường phèn có hơn không? Tội nghiệp cho bà thầy quá nhé!

- Bà thầy không trang điểm phấn sáp, tuy trông bà đã đứng tuổi, tao xem còn đẹp hơn cả phu nhân đây nhiều lắm.

Ông lớn nhà ta mê bà như điên đảo. Ngày nào ông cũng lấy cớ lại thăm bệnh phu nhân, thực tâm thăm bệnh thì ít, mà để ngắm nghía lân la bà lang thì nhiều...

- Bà lang đã nhiều lần năn nỉ phu nhân, xin về thăm nhà, nhưng họ cố tình lưu giữ lại.

- Nói là “giam giữ” thì đúng hơn!

Lý Thanh Hoa nghe tới đó, liền nhảy xuống, hạ sát mình bên song căn nhà. Chàng đi tìm lối vô phòng tra hỏi hai tên thị nữ để biết chúng giam mẹ nuôi ở đâu. Nhưng chàng ngần ngại vì không biết bà thầy mà chúng nói đây có phải chính là nhũ mẫu của mình chăng?

Bỗng từ trên lầu có tiếng gọi thị nữ mang trà lên. Lý Thanh Hoa nép mình sau cánh cửa, thấy con tớ gái áo xanh tay xách ấm nước sôi leo thang lên lầu. Chàng rón rén bước theo sau không một tiếng động.

Cánh cửa phòng trên lầu hé mở, con thị tỳ bước vào.

Lý Thanh Hoa khẽ dùng ngón tay điểm trên vách ván, trở thành một khe hở để nhìn quan sát bên trong. Chàng thấy căn phòng bài trí rất tráng lệ. Giữa phòng trên giường gụ vân gỗ nổi rất đẹp, màn loan đã vén, một người đàn bà dáng điệu đài các một mệnh phụ đương nằm nghiêng, phủ chiếc mềm thêu mỏng. Hai con thị nữ đứng hầu hai bên, đưa phe phẩy quạt, đưa bóp tay chân.

Con thị nữ mới vô thì ngồi châm trà nơi góc phòng. Chàng biết ngay nơi đó là phòng ngủ của vợ thứ ba quan phủ. Sau khi con thị nữ dâng trà xong thì người đàn bà đó truyền rằng :

- Con Liễu, mày xuống mời bà Lan lên đây. Ông lớn sắp đến thăm tao. Bảo bà ấy phải để ông lớn hỏi bệnh trạng tao, bà ấy chữa đến đâu rồi?

Trông nét mặt điêu ngoa và dâm dăng của con mẹ vợ quan lúc đó rất khả ố và đáng ghét.

Con thị nữ vâng dạ xuống lầu.

Tức thời Lý Thanh Hoa nhanh nhẹn ẩn mình theo bén gót. Lần này vô tình con tớ gái đã dẫn Lý Thanh Hoa đi tới căn phòng của bà Đỗ Lan ở dưới lầu. Trước cửa vô phòng có một tên lính ngồi sẵn canh gác. Thấy vậy chàng liền lén vòng ra phía ngoài sân rồi ghé mắt qua chấn song nhòm vào bên trong.

Chàng bắt giác kêu ủa, tưởng mình bị hoa mắt vì chàng đã nhận thấy rõ ràng bà Đỗ Lan bị giam giữ trong đó, chẳng còn sai lầm... chính là mẹ nuôi chàng.

Vẻ mặt rầu rĩ lo âu rất đáng thương hại. Chàng nén lòng chờ con a hoàn đi ra, chàng dùng thuật truyền âm nói nhỏ vào tai bà :

- Mẹ! Mẹ ơi! Con của mẹ đã về đây, xin mẹ cứ an tâm, con sẽ cứu mẹ đi khỏi chốn này.

Bà Đỗ Lan tức là Mã phu nhân nghe thấy tiếng ai như giọng nói của con mình, bà ngơ ngác nhìn quanh tưởng như có hồn ma hiện về. Chợt thấy các chấn song sắt nơi cửa sổ bị gãy rời ra, nơi khung cửa hiện ra một gương mặt tuấn tú của một thanh niên ăn bận kỳ khôi, chít khăn như người Miêu sơn thượng, nhưng trông kỹ thì... Đúng là gương mặt Lý nhi, đứa con yêu quý mà bà đã mất bao công phu nuôi nấng khi xưa...

Bà kinh ngạc vô cùng, đột nhiên há miệng định kêu lên vì... quá mừng rỡ. Nhưng Lý Thanh Hoa đứng ngoài đưa ngón tay lên miệng ra hiệu bảo yên lặng.

Có tiếng động nhiều chân người từ xa bước tới. Thấp thoáng sau hàng cây kiểng, ông lớn và các thân tùy đương nghênh ngang đi về phía tòa lầu mái xanh. Tuy nhiên mẫu tử tình thâm, coi thường tất cả mọi sự bất trắc. Lý Thanh Hoa thu hình bay vọt như én liệng vô phòng phủ phục ôm chàng lấy mẹ...

Mã phu nhân nắm lấy tay con, thổn thức nói rằng :

- Lý nhi, thực là con đã về cùng mẹ, hay mẹ đương chiêm bao?

Lý Thanh Hoa cảm động an ủi mẹ :

- Con của mẹ về thực. Không phải chiêm bao đâu mẹ ạ.

Mã phu nhân đặt tay lên vai con, xoa đầu chàng hỏi :

- Vết thương ở vai con đã khỏi hẳn chưa?

- Dạ đã khỏi rồi mẹ ạ. Con còn mang rất nhiều thuốc quý về cho mẹ.

- Sao con biết ta ở đây mà tìm?

- Thưa mẹ, chuyện kể ra dài lắm. Cha con hiện nay ở đâu? Còn sống hay chết?

- Cha con còn sống...

Nhưng vừa nói đến đấy thì cánh cửa bỗng mở toang. Một người mặc áo bào gấm đai bạc, đội bó quan, mặt phỉ, má lợn, mắt híp, râu thưa, vẻ mặt nham nhở, làm bộ oai vệ bước vào. Theo sau là hai tên đồ tỳ, mặt mũi dữ tợn hung ác, xứng với danh từ “ngưu đầu mã diện”.

Lý Thanh Hoa nhận thấy một đứa là tên đầu đảng bọn cướp cải trang, mặc võ phục quan binh. Còn tên nữa là tên cướp đã thị uy đá chàng hôm cướp xe hàng. Chàng chưa kịp nói gì thì thấy viên quan phủ phùng mang trợn mắt nạt nộ :

- Con mẹ già đạo đức kia, ai cho phép người đem thằng mọi lạ mặt này đột nhập vào cấm phòng của ta?

Mã phu nhân lớn tiếng mắng rằng :

- Cậu quan khốn nạn kia. Ta có lòng tốt đến chữa bệnh cho vợ mi. Sao mi dám cậy chức triều đình để giam giữ ta?

- Con mẹ này nói láo. Kẻ hạ tiện như người được ta để ý tới là phúc cho người, thì nên thuận với ta là xong... khỏi bị khổ thân.

Nói rồi tên quan phủ tiến lại định nắm lấy tay Mã phu nhân kéo đi. Mã phu nhân tức giận quát to lên rằng :

- Quân hỗn láo. Ta phải cho mi một bài học.

Vừa nói, ta giơ tay tát viên quan nọ. Tưởng rằng cái tát tầm thường ai ngờ viên quan bị tát trật cả mũ, xoắn cả tóc, máu mồm máu mũi ọc ra, các răng gãy văng ra cắm sâu vào cánh cửa gỗ đến non tắc, ngã lăn như cái bị rách quảng vào góc phòng chết lịm.

Hai tên vệ sĩ vùng gươm chém nhầu. Mã phu nhân sợ hết hồn khi thấy lưỡi gươm hạ xuống.

Lý Thanh Hoa khê vẩy tay nhẹ, cả hai lưỡi kiếm bị gãy vụn ra từng mảnh, rồi các mảnh bén văng dội lại cắm sâu vào da thịt cả ba tên hung ác, kết liễu đời chúng trong chớp mắt, không gây một tiếng động.

Lý Thanh Hoa tay cắp Mã phu nhân, tay xách túi da, bay vụt qua cửa sổ ra ngoài mất dạng.

Chỉ thoáng một cái như luồng gió thổi, chàng đã vượt khỏi khu hoa viên, nhảy qua tường phủ nha ra đến bên ngoài.

Đến chỗ cửa tiệm rượu, chàng dắt Mã phu nhân ngồi lên lưng lừa, trông thẳng cửa Đông phủ thành rào bước. Sự việc ầm nhem không ai để ý tới. Ra khỏi thành tới chỗ vắng người, chàng cho lừa phi nước đại.

Chàng bảo mẹ rằng :

- Mẹ mau đưa con tới chỗ cha ở.

Mã phu nhân chỉ đường cho lừa chạy.

Con lừa hoa hí lên một tiếng dài, cổ vươn thẳng, đuôi cong lên, bốn vó cất cao, chạy nhanh như tên bắn về khu rừng sau rặng đồi cỏ.

Đồi Thanh Cao Phong là một ngọn đồi trọc lớn, nằm cuối dãy đồi là khu Đông phủ Hoài An.

Đứng trên đỉnh đồi trông xuống thì chiều dọc ven rừng có những cánh đồng cỏ mênh mông bát ngát, rất tốt để dùng làm mục trường nuôi trâu bò lừa ngựa. Bắt buộc người chăn nuôi phải canh chừng vì thú dữ thường ra bắt gia súc ăn thịt. Nếu không xảy ra trường hợp như vậy, lừa ngựa chăn nuôi còn bị lạc vào rừng cũng khó tìm kiếm.

Vì thế những chủ trại không thả gia súc vật ăn cỏ tại nơi đó. Hai mẹ con Lý Thanh Hoa cho lừa chạy theo bờ suối thẳng vào rừng sâu.

Đường đi trong rừng rất quanh co, cành lá um tùm, nhiều nơi không có ánh sáng mặt trời, bốn bề tĩnh mịch giống như nơi tuyệt cốc khi xưa hai mẹ con sinh sống bên nhau hơn chục năm trời.

Khi đến gốc một cây đại thụ, Mã phu nhân dừng lừa và để cho con mình đỡ xuống đất. Bà nói rằng :

- Đã đến nơi cha con trú ngụ rồi.

Bà rẽ cành lá thấp mình chui vào hốc cây, tìm khoen đồng luôn tay giật ba lần như kéo chuông, mỗi lần giật hai cái.

Xong rồi bà trở ra cùng Lý Thanh Hoa ngồi trên mặt cỏ nghỉ ngơi. Bà nói với Lý Thanh Hoa rằng :

- Ta đã báo hiệu, cha con sắp ra đón.

Lý Thanh Hoa hai tay nâng ngọc bình đưa cho mẹ :

- Mẹ có khát thì uống nước Thiên Niên Ngọc Dịch này rất tốt, con còn có nhiều Bạch Tuyết Dương Sâm mang về cho cha mẹ dùng.

Vốn là thầy thuốc giỏi, học được được y thư chính truyền. Mã phu nhân biết ngay là bảo dược hiếm có trên đời. Bà nhắm một chút đã thấy trong người sảng khoái, tinh thần hẳn tiến lạ thường.

Bỗng dừng mặt cỏ tách ra làm hai và nâng cao lên, để lộ ra một cửa địa huyết đủ rộng cho lừa ngựa chạy lọt vào.

Lý Thanh Hoa còn đương phân vân chưa dám dấn lừa hoa xuống địa huyết thì dương phụ chàng đã từ cành cây cao đại thụ nhảy xuống đứng trước mặt chàng.

Mã Hóa Long trông thấy Lý công tử khỏi bệnh trở về, mừng rỡ khác nào bắt được của, sung sướng ôm choàng lấy chàng.

Hai người ôm nhau đứng lặng hàng giờ, không nói được câu nào. Mã phu nhân lên tiếng :

- Chúng ta nên xuống huyết địa kín đáo hơn!

Giây lát sau, cánh cửa huyết địa khép lại, khu rừng vắng bóng người và vật, bốn bề lại yên tĩnh, thỉnh thoảng chỉ còn tiếng kêu hào tiếng suối róc rách chảy, không còn một chút hình tích gì nữa.

Ở trong đáy huyết có đủ nơi ăn chốn nằm rộng rãi, lương thực đầy đủ. Mã Hóa Long chỉ cho xem chuồng ngựa trong có nhốt hai con ngựa, một con Bạch Tuyết Long Câu và một con Hãn Huyết Hồng Mao Câu.

Hai con ngựa này được nuôi bằng Dưỡng Mã thảo từ lúc còn nhỏ nên trở thành một giống thần mã, có sức mạnh chạy nhanh phi thường. Hai con ngựa tinh khôn gần như hiểu cả tiếng người.

Lý Thanh Hoa lấy chất cỏ quý trồng được ở tinh cầu cho nó ăn. Hai con ngựa vẫy đuôi, đập vó không có gì gọi là hung dữ.

Sau ba năm xa cách, bây giờ được sum họp một nhà, câu chuyện hàn huyên vui vẻ, nói mãi không hết.

Chừng đó Mã phu nhân ngẫm nghĩ chợt hiểu sở dĩ mình tât quan phủ có một tât mà y ngã chết giấc là nhờ sức mạnh nội lực của Lý Thanh Hoa đã truyền sang yểm trợ.

Nhìn thần quang rạng rỡ, bà biết Lý Thanh Hoa đã thành một tay lỗi lạc siêu nhân bất phàm.

Mã phu nhân cũng kể cho nghe câu chuyện của mình tóm tắt như sau :

- “Lúc khởi đầu hai người tới nhà Khương Lã Bá xin tá túc, bà đã sinh lòng nghi ngờ tên chủ nuôi ngựa này không phải là hảo nhân, nên không đưa thư giới thiệu của lão đệ nhân và phải đội tên giả.

Khương Lã Bá trước là gia đình của hai anh em Lão Thần Y và Lão Dị Nhân. Hắn tổ tông rất hâm mộ hào kiệt bốn phương, nguyện thực hành chí hướng của hai vị chủ nhân mình.

Lão Dị nhân tin cậy gây dựng cho hắn trở nên giàu có, làm chủ trang trại nuôi ngựa rộng lớn. Giới võ lâm cũng như quan nhân thường lui tới nhà hắn để mua bán đổi chác lừa ngựa làm phương tiện di chuyển.

Trại hắn ngẫu nhiên thành nơi trao đổi tin tức từ bốn phương đưa lại.

Khương Lã Bá sẵn tiền nên giao du rất rộng, mua chuộc được nhiều người nên tự ví mình không kém gì Mạnh Thường Quân thời Chiến Quốc.

Nhưng thằng con là Khương Bất Duy tính nết rất xấu, không giống bố. Nó tò mò biết được hai vợ chồng Mã Hóa Long nuôi được ngựa giống tốt nên định chiếm lấy và bắt người phải dạy bí truyền nuôi ngựa cho nó biết.

Chẳng may nó bị ngựa quật ngã gãy xương hai ống chân. Vì vậy hai cha con nó thâm thù người có ngựa rồi thâm thù cả con ngựa, muốn giết chết hết đi”.

Bà nói :

- “Vì chúng ta có hẹn phải chờ con ở đây, nên không dám bỏ đi nơi khác. Dưỡng phụ con đổi tên là Đỗ Vinh. Ta bàn mưu giả tảng là đã bị ngựa đá chết.

Chúng ta phải lấy xác người khác, thay đổi quần áo, thi hành “tử kế” để đánh lạc ý thâm thù của chúng. Rồi đào địa huyết đem ngựa giấu đi. Nhưng sợ mất dây liên lạc với con, ta phải đóng vai bà lang chữa bệnh xin ở lại nhà Triệu quân gia để che mắt chúng.

Trong khi ấy dưỡng phụ con tự luyện võ công thì ta nghiên cứu sách thuốc, vừa chữa bệnh vừa kiếm tiền và để ý dò la tin tức của con.

Mới đầu, ta chữa bệnh cho lành xương chân tên đang tử Khương Bất Duy để lấy lòng cha con nó. Tình cờ, ta biết được vài sự âm mưu bên trong trang trại.

Tên Khương Bất Duy thủ phụng quan phủ, liên lạc với nhiều bọn thảo khấu, bề ngoài là quan binh che chở dân, mặt trái thì là đạo tặc, lâu la cướp bóc của dân. Tên phủ quan bất lương là tay chân đắc lực của lũ gian thần hãm hại Lý đại soái và là kẻ thù của ta.

Tên đầu đảng cướp mà con vừa giết là một tên trong bọn Hắc Y, bắt cóc Lão Thần Y năm trước đây.

Sở dĩ ta nhận lời vào chữa bệnh trong phủ nha là để tìm biết tông tích của Lão Thần Y xem bây giờ ở đâu. Ta ở trong đó mới được mấy ngày, tuy chưa thành công nhưng cũng dò xét được vài điều hữu ích.

- Điều thứ nhất là bọn chúng loan tin cho bọn gian thần biết là dòng dõi của Lý Lăng vương có lẽ chưa tuyệt, bộ hạ hãy còn đông, có thể âm mưu nổi loạn, cần phải truy tầm giết cho hết.

- Điều thứ hai là nhiều tên chó săn của bọn gian thần đổ về cả Lâm An phủ thủ, vì tại đây người ta mới bắt được một trung niên đại hán cải dạng thành một võ sư, ám sát hụt một tên trong bọn gian thần. Nghe nói tra khảo, người này khai nhiều việc bí mật liên can đến chúng ta và Nam Bình hầu.

Vậy điều tốt hơn hết là ta nên rời bỏ nơi đây, càng sớm càng hay!”.

Mã Hóa Long nói tiếp :

- Nếu trong một tháng nữa, ta không thấy con về thì ta cũng tự động vào hoàng thành để tìm giết tên Thân vương Tạ Bư, ta đã luyện được cách đánh kiếm cả hai tay, tay trái cũng mạnh và nhanh như tay phải. Đánh song kiếm rất lợi hại lúc cự địch đông người. Nếu ta có đủ cặp Thư Hùng kiếm thì phương pháp đánh song kiếm của ta đã hoàn thành rồi. Hiện nay ta chỉ còn có một thanh Cổ Độc kiếm dùng tạm vừa tay. Nhưng mỗi lần sử dụng lại phải mang bao tay rất là phức tạp. Nghĩ lại hậu quả của chất kịch độc ở lưỡi kiếm đã gây hại cho con, ta rất buồn rầu và không muốn cầm kiếm nữa. Tài nghệ và võ công của con đã tiến bộ đến đâu rồi?

Mã phu nhân đưa mắt nhìn Lý Thanh Hoa và đỡ lời :

- Tôi xem tài nghệ của con sau ba năm chữa bệnh, thoát chết là may, như vậy vẫn bình thường, chưa sao có thể... bằng ông được. Từ nay ông cũng nên từ từ đối với con về việc luyện võ. Đối với tôi, ông cũng nên dạy cho tôi một vài thế võ để tôi tự phòng thân. Còn tập cái lối hai người dùng kiếm giao đấu nhau thì tôi tuyệt đối cấm không cho... tái diễn nữa.

Lý Thanh Hoa hiểu biết dưỡng phụ rất nóng tánh, mẹ chàng nói vậy là ám chỉ muốn làm dịu tính ương ngạnh của ông ta, nếu biết Lý Thanh Hoa là tay võ nghệ tuyệt luân, ông sẽ tính ngay tới chuyện đi trả thù không trì hoãn.

Gian thần Tạ Bư có nhiều vây cánh rộng lớn, quyền hành nắm giữ trong tay, nếu lộ dạng đương đầu không tính toán kỹ càng sẽ lâm vào vòng thất bại chưa cay.

Lý Thanh Hoa đem những kỳ hoa dị thảo dâng Mã phu nhân và mời hai người thưởng thức vị ngon thơm của các trái cây và nhân sâm đem về trong lẵng thuốc.

Mã phu nhân xem biết là những loại thảo mộc hoa trái thuộc đời tiền cổ hiếm quý vô cùng. Mỗi công dụng của những cây cỏ này, nếu biết kết hợp lại thì sẽ có một công dụng vô biên, vượt trên sức mạnh của người và vật.

Mã Hóa Long vừa nếm, vừa ăn nhân sâm, hỏi :

- Bà quan niệm chi lạ lùng vậy? Có đời nào kẻ dùng thuốc thắng được kẻ tài võ hay sao?

- Với những thảo mộc này, tôi đem chế ra luyện thành thuốc, tôi sẽ thắng phục ông rất dễ dàng. Thí dụ tôi lấy phần nhụy Bạch hoa này nấu với Anh tử cúc (loài cây thảo), rễ Xuyên bối mẫu, cho ông ngâm đôi bàn tay vào có thể giải các chất độc của chuôi thanh Cổ Độc kiếm, cầm kiếm chém mà không sao cả. Ông có muốn được như vậy không?

Mã Hóa Long cười ha hả :

- Bà nói đúng tâm ý ta quá! Nếu bà làm được như lời bà nói, giúp ta làm chủ thanh Cổ Độc kiếm này thì ta chịu thua bà keo thứ nhất.

Mã phu nhân nói tiếp :

- Tôi sẽ lấy hột trái cây đỏ này pha với bột hột Anh túc, xác phơi khô trộn với mỵ phấn, bột Huân hương làm bằng tro rong biển bôi lên mặt giấy chiếc quạt. Chỉ cần nhắm mắt ông phất nhẹ một cái, mỵ hương bay ra làm ông ngủ hết ba ngày mới tỉnh! Tôi thấy trong lúc ông nóng giận giao đấu, ông la hét rầm trời hít lấy hít để, như vậy thì ông sẽ ngã lăn quay ra... Thế là ông thua tôi trong keo thứ hai. Còn cãi sao nữa?

Mã Hóa Long gật gù, lão bà nói :

- Chịu!

Mã phu nhân cầm một lá cây mà tím sẫm, các đường gân lá màu trắng, giơ lên nói tiếp :

- Lá này để tươi sắc uống là vị thuốc giải độc, nhưng phơi khô đốt lên thì là một chất ma độc không có mùi, không có... Tôi cầm lục diệp này đốt lên, hơi độc tỏa ra, nhân vật trong địa huyết đều ngã lăn ra chết hết ngay lập tức. Đây là bước thứ ba. Ông nghĩ xem có thể địch nổi không?

Mã Hóa Long lắc đầu :

- Hiểm độc như thế ai mà địch nổi. Ta tưởng đánh nhau, mặt phải đối mặt đàng hoàng, kẻ đâm, người chém, kẻ đánh người đỡ, theo đúng luật lệ của giới võ lâm. Còn các trò đánh thuốc mê, bỏ thuốc độc đầu có phải là hành động quang minh chính đại nên làm.

- Nếu lý luận như ông, thì chắc chắn ông không thể nào qua được chín lần cửa phủ Thân vương Tạ Bư và mối thù của bọn ta muôn kiếp cũng không trả được.

Hôm nay con ta đã về. Chúng ta nên cùng nói chuyện vui, không nên cãi vã vô ích. Ý kiến của con thế nào?

Lý Thanh Hoa trả lời :

- “Lão Di nhân có khuyên bảo con: Làm việc gì cũng phải suy nghĩ, tính toán, đặt kế hoạch, hành động phải có phương pháp. Người giỏi võ đời này ỷ vào sức mạnh nên chuyên luyện về gân xương, kém suy xét bằng trí não. Người biết suy xét bằng trí não thì lại yếu đuối như sên.

Con từ xa về đây, có bản lĩnh, có thuốc men, nhưng sở dĩ gặp được cha mẹ mau chóng là nhờ có mấy đỉnh vàng, vì vàng sai khiến được nhiều loại người. Vậy có nhiều vàng là có nhiều sức mạnh.

Sáng nay trong lúc con lên vào cứu mẹ, con thấy trong phòng trên lầu mái xanh có cất chứa nhiều vàng. Những cửa cải phi nghĩa đó, chúng đã cướp của dân, ta phải nên lấy lại để phân phát trợ giúp những người đáng giúp đỡ.

Sau khi có nhiều vàng rồi, ta lên kinh đô để dò xét phủ Thân vương và lo cứu những người đồng đảng. Kết thêm vây cánh, chặt bớt chân tay kẻ thù, ta lo tìm Nam Bình hầu và tin tức Lão Thần Y. Vậy đêm nay con sẽ trở lại phủ nha lấy hết số vàng mang về đây. Mẹ nghĩ sao?”.

Mã Hóa Long nói :

- Việc đó nên làm. Song chỉ một mình con đi lấy vàng, chẳng được bao nhiêu còn nguy hiểm lắm.
- Phủ quan bị giết sáng nay. Đêm nay trong nhà còn bận việc mà chạy. Đột nhập lấy vàng là một việc dễ hết sức. Cha để con đi một mình, con sẽ lấy đủ một túi da đem về.
- Lấy vàng của tham quan ô lại, cường hào ác bá, đem giúp những người nghèo khổ là việc bình sinh ta ưa thích lắm. Nhưng con phải biết rằng trong chốn giang hồ vì “danh” giết nhau cũng lắm, vì “lợi” giết nhau càng nhiều hơn. Ta phải tự thân yểm trợ cho con để tránh mọi nguy hiểm...

Hai cha con thay đổi quần áo, mặc đồ dạ hành.

Mã Hóa Long vai đeo thanh Cổ Độc kiếm, hai tay bọc da đen, bộ râu quai nón che kín nửa mặt, trông ông uy dũng như một Hắc Diện thiên thần.

Lý Thanh Hoa đem theo túi da, leo lên con ngựa Bạch Tuyết Long Câu, nghia phụ chàng cười con Hồng Mã. Hai con ngựa bị giam hãm dưới địa huyết lâu ngày, nay được thả tự do, phi nước đại, giống như hai vệt khói lướt đi...

Lúc đó đã quá nửa đêm, mặt trăng tròn sáng như đĩa bạc treo lơ lửng đầu ngọn cây cao, tỏa ánh sáng xuống bãi cỏ rung rinh gợn sóng, như tấm thảm nhung xanh sẫm.

Khi hai con ngựa lên tới đỉnh đồi Thanh Cao Phong thì thấy một bóng đen lù lù đứng ngăn đường. Bóng đó cất tiếng cười như ma hú.

Hai cha con Mã Hóa Long dừng ngựa lại. Dưới bóng trăng vàng vạc, hiện ra một vị Phiền tăng, hình dung cổ quái, tóc rũ hai vai, đầu to, cằm bạch, mũi lân, hai mắt xanh lè như mắt quỷ hiện hình ở âm ty. Tai hấn đeo vòng khuyên lớn như các thầy tăng xứ Tây Vực. Cất giọng ồ ồ, Phiền tăng cười nhạo :

- Ta cứ tưởng không bao giờ gặp lại ngươi. Thanh Cổ Độc kiếm kia ngươi chiếm của ta, bây giờ ngươi phải trả lại cho ta và cho ta mượn con Bạch Thần Mã một chút...

Mã Hóa Long nhin nhàn nhàn, nhận ra tên Phiền tăng đó là người đã trao cho ông ta thanh kiếm độc, suýt nữa làm ông ta mang hận nghìn đời nếu Lý Thanh Hoa tuyệt mạng.

Mã Hóa Long tức thì nổi giận ùng ùng, nhảy ngay xuống ngựa, bước lại gần tên Phiền tăng, quyết ra tay hạ thủ cho bỏ ghét!

Lý Thanh Hoa đã nhanh nhẹn hơn, nhảy xuống đứng giữa hai người ngăn lại và nói rằng :

- Xin cha khoan ra tay, để con hỏi hấn mấy lời, xem hấn định mượn ngựa làm chi?

Mã Hóa Long hét to :

- Không cần gì hỏi nó. Tên mọi rợ này nó định ngằm giết chúng ta, “nợ máu phải trả bằng máu”.

Phiền tăng cười ngất :

- Thăng râu xồm kia. Từ trước tới nay, ta định tâm giết ai là người đó phải chết. Ngươi đã vô cớ khiêu khích ta, lại còn ép ta phải dâng kiếm, đó là do ý muốn của ngươi. Ta có định ngằm hại ngươi đâu? Bình sinh ta ưa chuyện lạ ở đời. Nghe thấy ở đây có con Thần Mã, ta muốn mượn cưỡi chơi để đỡ mỏi chân. Ngươi dùng kiếm của ta ba năm, ta không có nói. Bây giờ ta muốn mượn ngựa của ngươi có một chốc lát thì ngươi không bằng lòng mà còn đòi đánh, giết ta lần nữa. Đã mang danh là hảo hớn, sao khí lượng ngươi hẹp hòi thế, không sợ thiên hạ biết, người ta cười cho thối óc.

Mã Hóa Long tức giận không thể nhịn nổi nữa. Dưới ánh trăng, tay ông chột vung lên, thanh độc kiếm bay vọt ra khỏi vỏ, xoay tít như chiếc bánh xe rồi bay lại Phiền tăng, tiếng rít như lụa xé :

- Mi đòi kiếm. Ta trả mi đây!

Vốn là thanh độc kiếm, luồng thanh quang vừa xoay tít vừa lao đi vùn vụt, chỉ khê chạm da thịt một chút là nguy đến tính mạng Phiền tăng làm sao tránh thoát được? Cách phóng kiếm thật là nguy hiểm, độc đáo, vô song. Tài nghệ gơ tay bắt lấy chuỗi kiếm của Phiền tăng lại càng khéo léo vô cùng. Sau khi vật hoàn chủ cũ, Mã Hóa Long ngăn người vì thấy cách ném kiếm quái ác của mình đã không làm cho Phiền tăng phi mạng, mà lại khiến mình vì quá chú quan nên đã thành tay không khí giới.



Lý Thanh Hoa tiến lên lễ phép, vong tay vái chào Phiên tăng, rồi hỏi rằng :

- Không biết quý tánh đại danh cao tăng là gì? Cha tôi đã trao trả báu kiếm lại ngài. Hôm nay chúng tôi có việc cần phải dùng ngựa để đi, xin cao tăng cho biết ngài ở đâu? Tôi sẽ thân đem ngựa lại tận nơi để ngài mượn.

Lão Phiên tăng ha hả cười lớn, lắc lư cái đầu quỷ, ngoác cái miệng rộng banh đến mang tai nói lớn rằng :

- Tiểu tử! Mi ăn nói dễ nghe hơn cha mi nhiều. Ta là một thần ma ở Tây Vực, muốn bênh vực giống người Miêu, bị chúng cật tài hiếp đáp. Năm năm nay, ta giết hơn năm mươi cao thủ hai đạo Hắc Bạch Trung Nguyên, bây giờ ta có ý muốn lấy ngựa giống tốt đem về nuôi cho bộ lạc chúng ta. Nếu mi sớm biết điều, dâng cho ta thần mã thì ta cho người được chết toàn thây. Còn thằng Hắc Đại Trung kia, mi sống thêm được ba năm là quá lắm rồi. Đêm nay ta phải phanh thây mi làm muôn mảnh vì người phóng kiếm với ý định chém ta làm hai khúc. Cách Phi Luân Kiếm của người còn kém cỏi lắm. Trước khi hai cha con người chết, ta cho biết tên ta là Thần Ma Mật Tăng phái Miêu Cương, lấy mạng chúng bây đây. Hãy mở mắt to xem phép Phi Luân Kiếm của ta đây!

Nói rồi Phiên tăng vén tay áo, chuyển vận nội lực khiến cánh tay đầy lông lá trở nên bóng loáng như đồng đen. Nơi cổ tay y có đeo một chiếc vòng đồng người Miêu.

Mã Hóa Long biết ngay là nội công Phiên tăng đã đạt đến mức nội gia thượng thặng, lấy làm kinh sợ vô cùng.

Hai con ngựa khôn biết chủ lâm nguy cũng hí vang ầm, nhảy chồm như định xông vào thí mạng cứu chủ...

Thần Ma Mật Tăng tung kiếm sát thủ. Làn thanh quang vừa bắt đầu xoay tít như con vù, rít lên những tiếng ghê rợn. Lúc xẹt qua Lý Thanh Hoa thì chàng khẽ đập tay trúng sống kiếm làm cho thanh kiếm độc mắt đà xoay tít, vọt lên cao và rơi nhẹ nhàng xuống gần chỗ chân cha chàng để ông ta đón bắt dễ dàng.

Thần Ma Mật Tăng tức giận, chộp lấy cánh tay Lý Thanh Hoa, chàng cũng xoay bộ biến thành thủ pháp Phản Cầm Nã, chộp lại cổ tay đen sì của Phiên tăng.

Hai chiếc vòng đồng đeo ở cổ tay hai người chạm phải nhau, tóe lửa.

Phiên tăng định dùng sức quạt Lý Thanh Hoa tung lên không trung, nhưng thần công vận chuyển ra tay không đủ sức làm chàng nhúc nhích. Người chàng như một tòa núi đá chôn sâu xuống đỉnh đồi.

Thần Ma Mật Tăng vòng tay ra sau lưng thì Lý Thanh Hoa cười nhạt nói rằng :

- Chiếc sừng tê của mi bị gãy rồi!

Mặt Phiên tăng biến sắc...

Lý Thanh Hoa nói tiếp :

- Nếu không vì chiếc vòng đồng kia thì người đã rụng mất cánh tay rồi, không còn liền với thân thể nữa đâu.

Thì ra lúc Phiên tăng đưa tay vòng ra sau lưng định rút báu vật là chiếc sừng tê giác dài ba thước của y để chém gãy cánh tay của Lý Thanh Hoa, y đã thấy mũi nhọn sừng tê bị chấn động gãy mất rồi. Phiên tăng sợ hãi toát mồ hôi lạnh, chừng đến lúc nhìn kỹ chiếc vòng đồng đeo nơi cổ tay Lý Thanh Hoa, y vội rút tay vái chào chàng thiếu niên và nói rằng :

- Xin thất lễ! Không biết tại sao công tử có chiếc vòng đồng của Miêu động chủ? Công tử cho biết được chăng?

Lý Thanh Hoa thuật lại cho hắn nghe câu chuyện chàng diệt Bạch Hổ thành tinh, cứu các người Miêu tại động Thù Sơn, rồi được Chi Mai tặng vòng.

Nghe xong, Phiên tăng xiết bao cảm kích, thừa rằng :

- Trên vòng có chạm hình Điều Xà Thần, tượng trưng cho ngôi vị quý nhất của người Miêu. Thân mẫu tôi là con Miêu động chúa nên tôi được nuôi nấng và sống nhiều năm ở trong sơn động ở Tây Vực học tập võ nghệ. Vị nào đeo vòng này phải được dân Miêu tôn trọng, coi chính như Động chúa, Giáo chủ của Miêu

Cương trong tất cả các bộ lạc người Miêu. Nếu đúng vậy, công tử phải giữ lời hứa một năm sau trở về thăm Thủy Sơn động và tôi xin nguyện làm kẻ tôi tớ của công tử, để công tử sai bảo...

Nói rồi, Phiên tăng hai tay nâng chiếc sừng tê giác dưới ánh trăng phát hào quang long lanh và nói rằng :

- Để tỏ lòng quy phục, xin dâng công tử bảo vật tùy thân của tôi. Bảo vật này quý hơn bảo kiếm, có thể chém vàng chặt sắt. Hôm nay không may bị oai lực của công tử làm gãy mũi nhọn, xin nhận dùng làm vỏ đựng kiếm thì tốt lắm.

Sừng tê vốn rồng, Lý Thanh Hoa lấy thanh Siêu Điện Tử Quang kiếm cắm vào thấy vừa khít thì lấy làm ưng ý và nói rằng :

- Cao tăng cho tôi vật quý này, người lấy gì dùng làm khí giới.

Thần Ma Mật Tăng bảo :

- Từ khi tôi nhập Trung Nguyên, chiếc sừng tê đã nhuộm máu nhiều võ sĩ giang hồ và chặt đứt nhiều thanh kiếm báu, chưa hề sút mẻ lần nào. Tôi đã ước định rằng, kẻ nào thắng tôi sẽ làm chủ sừng tê, bây giờ tôi thực hiện lời ước đó. Vả lại sừng tê đã bị gãy mũi nhọn, dù cho có giữ lại thì tôi cũng chẳng thể sử dụng còn hiệu lực như trước nữa.

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Thanh Cổ Độc kiếm thuộc sở hữu lão tăng do họ Hồng âm dương luyện thành. Họ còn kiếm tốt khác không?

- Những kẻ đúc kiếm giỏi đều bị giam hãm tại những nơi bí mật ít ai biết. Người làm nghề thuốc giỏi cũng bị bức bách đi như vậy.

Thần Ma Mật Tăng hỏi :

- Công tử định đi đâu bây giờ?

Lý Thanh Hoa ngỏ ý cho biết, chàng định vào phủ nha đêm nay để chiếm lấy sổ vàng mà chàng phát giác phủ quan chất chứa trong kho tòa lầu mái xanh. Sau đó sẽ cùng cha mẹ nuôi rời bỏ khu rừng này để đi Lâm An, tìm cứu người dũng sĩ can đảm đã ám sát Thân vương Tạ Bưư.

Thần Ma Mật Tăng nghe xong chuyện, liền bàn rằng :

- Công tử là người rất tinh tường tên phủ quan phủ Hoài An này, bề ngoài không có gì đáng chú ý, nhưng thật ra trong nhà y súc tích rất nhiều của cải. Một phần nhỏ do y cưỡng bức của dân, còn phần lớn là vì y hùn vốn với Khương Lã Bá về việc chăn nuôi buôn bán lừa ngựa dùng vào việc chuyên chở những thỏi vàng từ trong hầm mỏ bí mật của bọn người Hắc y tại vùng núi đá Bạch Hoa cương về kinh đô cho bọn gian thần. Bọn gian thần lại lấy vàng đem triều cống vua Liêu, để bảo tồn địa vị và quyền hành khuynh đảo cả vua Tống... Nếu đêm nay, công tử muốn chiếm đoạt sổ vàng đó thì tôi xin tình nguyện giúp đỡ công tử, để lấy công chuộc tội đã trót xâm phạm đến lão gia và công tử.

Mã Hóa Long đứng ở cách xa thấy hai người nói chuyện với nhau mãi, ông không hiểu gì cả và cũng không biết tại sao cuộc đấu đương hồi gây cản, bỗng chuyển sang chuyện trò có vẻ thân mật.

Ông thấy Lý Thanh Hoa đưa túi da cho Phiên tăng, lăm nhăm nói nhỏ với nhau vài câu rồi đúng lúc mặt trăng bị đám mây che khuất thì bóng hình vị Phiên tăng cũng biến vào trong tấm tối, khuất dạng dưới chân đồi.

Không bao lâu sau, Phiên tăng đã phi hành tới cổng phủ dinh.

Tưởng rằng bên trong mọi người đã đi ngủ, trái lại đèn đuốc đốt sáng choang, có tiếng nhiều người ồn ào nhộn nhịp. Thần Ma Mật Tăng liền đứng đỉnh từ cổng trước bước vào. Lúc này những tráng đinh, lính phủ đã được thay thế bằng những đại hán Hắc Y có võ trang đứng giữa cổng. Dưới ánh đèn đuốc, bọn chúng trông thấy vị Phiên tăng áo đỏ lững thững đi vào thì đứng dạt ra hai bên, vái chào có vẻ cung kính. Tiểu chủ Khương Bất Duy và một người ăn mặc sắc phục võ quan triều đình chạy ra đón tiếp và nói rằng :

- Không ngờ đại sư cũng giáng lâm vì vụ án sát hại phủ quan triều đình. Chúng tôi lấy làm hoan nghênh. Nội đêm nay cha tôi là Đại Đạo Khương Lã Bá cũng sẽ đi gấp đường về đây để điều tra vụ án.

Vị võ quan triều đình này là Vệ úy tại phủ Thân vương mới đến trị nhậm.

Thần Ma Mật Tăng vòng tay đáp lễ rồi đi vào sảnh đường. Linh vị phủ quan và hai thân tùy thiết lập ở giữa gian nhà. Ba vị phu nhân và thân quyến túc trực quanh linh sàng. Lại thêm có mấy nhà sư áo vàng đương tụng kinh niệm Phật. Lâm vào tình thế bắt buộc phải đóng vai làm kẻ điếu tang, vị Phiên tăng áo đỏ đi vào trước linh sàng, thắp hương vái lễ. Song đôi mắt vị Phiên tăng liếc nhìn xung quanh, thì chạm phải luồng nhỡn quang sắc như dao bén của nhà sư đầu trọc, ngồi xếp chân bằng tròn trước bàn thờ.

Vị Phiên tăng áo đỏ giật mình, nghĩ bụng :

- Thật ta không ngờ nhân vật Ngũ Đài sơn cũng có mặt tại đêm nay. Câu chuyện “vàng” tầm thường thế hóa ra lại rắc rối...

Khương Bất Duy mời Phiên tăng áo đỏ ra ngoài sân ngồi bàn cùng với một số người đến trước.

Những đại hán Hắc Y đã biến phủ đường thành nơi mổ trâu thui bò ăn uống ầm ĩ như một trại quân vậy. Trong số người dự bàn dành cho thượng khách, vị Phiên tăng áo đỏ nhận thấy có một đạo sĩ phái Côn Lôn, một tráng sĩ phái Nga Mi và hai người mặc võ phục áo đen chỉ huy toán quân Hắc Y.

Thần Ma Mật Tăng chỉ cần đưa mắt nhìn qua một lượt là cũng biết những người này võ nghệ tầm thường nên không thêm ngồi xuống bàn, đi thẳng ra chỗ thui bò, cầm dao cắt lấy một đùi lớn.

Rồi thì tay cầm đùi bò thui, tay xách hũ rượu, vừa ăn vừa uống như không có người nào hết.

Vị đạo sĩ mặc bạch bào hỏi Khương Bất Duy rằng :

- Tên cậu Phiên đó là hạng người nào mà các người phải trọng vọng như vậy? Y ăn uống thô tục như một tên chết đói.

Khương Bất Duy trả lời :

- Vị này có biết cha tôi ít nhiều. Ông ta hành động đơn độc, không theo hần về một phe nào. Hần có võ công cao siêu, tính nết gần gũi. Đại ca chúng ta có lệnh không ai được đụng chạm đến hần, vậy tức hạ không nên trêu chọc đến hần làm gì.

Vị đạo sĩ bạch bào hỏi tiếp :

- Như vậy kẻ thủ phạm giết quan phủ biết đâu không ai khác hơn là hần?

Khương Bất Duy đáp rằng :

- Ông ấy đến đây đã mấy ngày rồi. Mục đích của ông ta là tìm con Bạch Tuyết Long Câu để lấy giống ngựa tốt cho phái Miêu Cương...

Giữa lúc ấy thì có tiếng vó ngựa chạy rầm rập bên ngoài cổng phủ quan và có người hô lớn báo hiệu rằng :

- Khương trại chủ về đến. Chúng ta ra đón đi.

Thần Ma Mật Tăng thừa dịp lộn xộn ấy lên vào hoa viên và chạy nhanh tới phía tòa lầu lợp mái xanh. Có hai bóng người mặc đồ đen đứng gác trên lầu.

Thần Ma Mật Tăng giơ tay định hạ thủ thì thấy hai người này đứng yên như hai pho tượng gỗ không nhúc nhích. Thì ra cả hai đã bị điểm trúng tử huyệt chết đứng dưng vào cán đao cắm xuống đất.

Thần Ma Mật Tăng biết có người đến trước mình, liền vội vận khí chuyển thần lực vào cánh tay rắn chắc và bóng loáng như cánh tay đồng đen, định nhảy lên lầu cao vào phòng đệ tam phu nhân trộm vàng. Bất chợt hần nghe văng vẳng bên tai có tiếng người nói :

- Đúng như tôi nhận xét, vàng đã có đến ngàn cân, tôi đã buộc sẵn lại thành hai khối đây rồi. Ông đưa túi da cho tôi nhét vào.

Thần Ma Mật Tăng nhận ra giọng nói của Lý Thanh Hoa, chạy vòng ra phía sau tòa nhà, thấy chàng hiệp sĩ đứng trong bóng tối. Chàng đang dùng sợi dây tơ trắng buộc các khối vàng thành hai gói lớn. Lại gần đưa tay xách thử thấy mỗi khối nặng ngàn cân. Lại thay. Bỏ hai túi vàng đó vào cái túi da con thỏ phòng to ra chứa hết các khối vàng.

Lý Thanh Hoa nói nhanh :

- Lão Tăng mau theo tôi ra khỏi chốn này mau. Có người sắp tới...

Đứt lời, chàng xách túi da đựng vàng nặng trĩu, nhảy vọt qua bờ tường hoa, lẹ làng như chớp mắt.

Thần Ma Mật Tăng kinh hãi vì biết rằng huyền công của mình có thâm hậu đến bậc nào cũng chẳng thể mang nổi ngàn cân phi thân nhanh như vậy được. Thần Ma Mật Tăng nhìn theo bóng chàng thiếu hiệp xa dần rồi cũng nhún mình chạy theo.

Chạy được một quãng khá xa đã thấy Mã Hóa Long và hai con ngựa đang chờ sau bụi rậm.

Lý Thanh Hoa đã buộc xong túi vàng lên lưng ngựa Bạch Tuyết Long Câu và bảo hai người rằng :

- Xin cha và lão Thần tăng phóng ngựa về phía trước, mặc con một mình ở lại để đánh lạc hướng đuổi theo của chúng.

Hai con ngựa vừa khuất dạng thì đã thấy nhiều bóng người chạy lại đuổi tới. Đi đầu là nhà sư áo vàng. Mới thoáng trông thấy bóng Lý Thanh Hoa, nhà sư đã tung Thái Âm Tích Lôi chưởng đánh về phía lưng chàng.

Chỉ nghe thấy một tiếng nổ ầm vang tai như bị sét đánh. Lý Thanh Hoa như con diều đứt dây, bắn tung ra xa, bắn tung ra xa cả chục trượng quay lông lốc rồi rớt xuống bụi cây dọc chân tường.

Nhiều cao thủ vỗ tay kêu ầm lên :

- Trúng rồi! Đánh trúng nó rồi! Nhào rồi...

Trang chủ Khương Lã Bá, Nhất Kiếm Nhị Thiên Lang và Xích Kiếm Liệt Hùng đều xúm quanh nhà sư áo vàng, đầy vẻ cảm phục.

- Đại Dũng pháp sư thật là công lực vô biên. Một chưởng sấm sét của người, khắp mặt anh hùng Giang Nam không ai có thể đương cự nổi.

Dưới bóng trăng, nhà sư áo vàng có vẻ dương dương tự đắc :

- Tôi chắc tên này chỉ là tên đồng đảng, còn chính phạm là Phiền tăng áo đỏ đã tẩu thoát mất rồi...

Lúc đó mấy tên đại hán Hắc Y đã đốt đuốc lục lọi tìm trong bụi cây và khiêng ra một người mặc y phục dạ hành. Chắc chắn đó là người đã bị đại sư Đại Dũng phóng chưởng đánh trúng.

Khương Lã Bá lấy chân đá lật ngửa người mặc đồ đen để xem rõ mặt thì mọi người chững hững kêu ồ một tiếng... vì đây chỉ là một tên quân canh Hắc Y bị điểm vào Thụỵ huyết nên hai mắt nhắm nghiền, ngáy khò khò, ngủ mê man như chết...

Biết rằng mình bị mắc lừa, nhà sư Đại Dũng nghiêng răng ken két, cùng mọi người bủa ra lục soát tất cả khu vực quanh đây, nhưng chẳng thấy dấu vết gì cả.

Lúc đó trong phủ nha có tiếng kêu la :

- Cháy! Cháy lớn ở tàu cỏ nuôi ngựa rồi!

Tên canh gác nội thất mặt mày hoảng hốt chạy đến báo tin có gian tế đột nhập vào tư phòng phu nhân, các tên lính gác đã bị đánh chết giấc tại khắp các vọng canh.

Trang chủ Khương Lã Bá giậm chân than vãn :

- Chúng ta mắc kế diệu hổ ly sơn của địch rồi. Chính thị cẩu Phiền tăng đã phản bội bọn ta, giúp cho kẻ giết người, cướp vàng của triều đình... Bọn Đỗ Vinh và Đỗ Lan là gian tặc mà ta không chú ý hay biết gì cả. Chuyển vàng này không chuyển về kịp nội phủ mà để mất, thế nào ta cũng bị Thân vương khiển trách. Ta phải phi báo cho “Đại ca” hay gấp để truy nã tên cẩu Phiền tăng, con mẹ thầy thuốc cùng thằng nuôi

ngựa...

## 9. Chương 9: Thất Tình Tú Sĩ

Lại nói Lý Thanh Hoa sau khi đã chiếm được số vàng lớn liền bàn cùng cha mẹ nuôi và lão Phiền tăng rời bỏ ngọn đồi Thanh Cao Phong, lên kinh đô để dò thám hành động của bọn gian thần.

Bốn người tức tốc ra khỏi khu rừng ngay đêm hôm ấy. Rồi cứ thẳng phương Bắc tiến hành...

Nhờ có hoa la và thần mã, nội trong đêm bốn người di chuyển xa được nhiều trăm dặm đường.

Để tránh con mắt dòm ngó của người khác, Mã phu nhân dùng thuật hóa trang bằng những thuốc do bà tự pha chế, biến Mã Hóa Long thành ông chủ trại vào hạng trung lưu. Lý Thanh Hoa thành một cậu thư sinh và Phiền tăng thành một bậc quần gia, màu da mặt đen sạm như một tên hắc nô hiền lành ngớ ngẩn.

Còn chính bà ta cũng nhuộm tóc cho lốm đốm trắng như tuổi vãn niên, lại thêm da mặt có nhiều vết nhăn nếp như một bà đồ già, tay phe phẩy chiếc quạt lụa, tay chống gậy trúc rất thanh nhã.

Hai con thần mã cũng bị cắt bờm, xén đuôi, mình mẩy và bốn vó trát đầy bụi trông như loại ngựa tầm thường cục mịch.

Sẵn có tiền bà sắm một cỗ xe lớn chở hành trang, nồi niêu nấu nướng lương thực và sách vở mua ở dọc đường.

Lý Thanh Hoa nhân dịp này cũng tự do nghiên cứu và bàn luận những cổ thư mà Mã phu nhân giảng dạy đường cho chàng trước kia. Suốt ngày hai mẹ con ngồi ở trong xe, không mấy khi bước ra đến ngoài.

Trong khi đó, Mã Hóa Long và Thần Ma Mật Tăng chỉ nói về võ nghệ, vừa dong xe vừa kháo nhau những miếng võ bí hiểm và dò biết các tên danh thủ trong giới giang hồ...

Chiếc xe do lừa ngựa kéo thủng thỉnh qua nhiều thị trấn, làng mạc không xảy ra sự gì trắc trở...

Một ngày kia, vì cần phải mua thực phẩm, nên Mã Hóa Long đánh xe tìm vào khu chợ đương đông.

Lúc đó, mặt trời đã đứng bóng, trên đường vào chợ, có đám đông người huyền áo. Mã Hóa Long dừng xe xem chuyện gì?

Thì thấy một chàng thanh niên ốm nhom, trạc tuổi Lý Thanh Hoa, vai đeo bảo kiếm đương bị ba bốn đại hán bao quanh không cho tiến bước nữa.

Người đứng đầu bọn đại hán, vai gấu, lưng hùm, mặt dữ như beo, hai mắt óc lồi sáng loáng, cất tiếng sang sảng nói :

- Tiểu tử, ta phải bắt buộc ngươi rút kiếm ra đấu với ta vài hiệp để phân tài cao thấp!

Chàng thanh niên gầy còm xua tay, lắc đầu trả lời :

- Tôi với ông không thù oán! Tôi không có làm điều gì phiến hà đến ai! Tại sao ông cứ bắt tôi phải đấu với ông?

Đại hán dữ tợn kia nói :

- Đất này là đất dụng võ! Kẻ nào mang binh khí vô đây phải tỏ ra xứng đáng là con nhà võ nếu người hèn nhát không dám tỷ thí thì phải nạp cho ta thanh bảo kiếm mới được phép đi khỏi nơi đây!

Thanh niên gầy còm lạnh lùng đáp :

- Dao kiếm là vật vô tình! Một khi đã rút ra khỏi vỏ thì phải vấy máu. Nếu các ông không chết thì tôi phải chết. Các ông muốn như vậy hay sao!

Đại hán hét to lên rằng :

- Tiểu tử chứ có nhiều lời vô ích! Nếu người chỉ thuộc hạng dân quèn, thì không nên có giắt vũ khí ngênh ngang qua đây.

- Ta là Báo Đầu Tử Kim Phiêu. Người nên tuân lệnh ta, cởi kiếm bỏ xuống rồi rút đi nơi khác cho khỏi mất mặt ta...

Trong khi đại hán đầu beo nói vậy thì mấy tên lớn bự khác cũng đứng cười ha hả tỏ vẻ đắc chí vô cùng.

Mã Hóa Long thấy vậy liền nhảy xuống xe, tiến đến gần đại hán nọ, vồng tay thi lễ và nói rằng :

- Để tôi xin đưa ra một giải pháp dung hòa hai ông bạn. Tôi tuy làm nghề thương mại, buôn tẩu đồ đây nhưng cũng biết tôn trọng những vị anh hùng và luật lệ giang hồ. Việc tỷ thí phân tài cao thấp của khách phiêu lưu mã thượng là phương cách cần thiết để kết bạn và trao đổi tài nghệ không có gì là bắt buộc cả. Tôi đề nghị hai vị dùng tạm hai thanh gỗ này làm kiếm tạm giao đấu phân tài cao thấp. Phần được thua không đáng kể, như vậy không nguy hiểm đến tính mạng đôi bên và khách bằng quan chúng tôi cũng có may mắn được thưởng lãm những chiêu thế ngoạn mục. Xong cuộc đấu, bao nhiêu tổn phí về châu rượu thắng cuộc, tôi xin chịu lãnh cả.

Nói rồi Mã Hóa Long hai tay cầm hai thanh kiếm gỗ đứng giữa đại hán và chàng thanh niên nọ.

Báo Đầu Tử Kim Phiêu cầm lấy một thanh gỗ và nói rằng :

- Vì nể lòng tôn ông tự nhiên mất tiền chi châu rượu, tôi giỡn chơi bữa nay và không muốn làm hại ai cả!

Thanh niên gầy còm cũng tiếp nhận thanh kiếm gỗ và nói rằng :

- Cảm ơn tôn ông đã can thiệp giúp tôi. Phần thua chắc về tôi rồi!

Các người trong chợ kéo ra đứng sát cánh vây quanh thành một vòng tròn rộng. Nhiều kẻ vỗ tay la hò, ầm ĩ, cổ vũ đôi bên để mong được xem một trận đấu kiếm tuy bằng gỗ không nguy hiểm nhưng cũng không kém phần kịch liệt và hào hứng.

Báo Tử Đầu Kim Phiêu diều võ dương oai, trước khi đấu thực sự, hất ta múa may quay cuồng, biểu diễn cả một bài Thiệu về môn Thái Cực, trông rất hoa mỹ và khiêu khích.

Trong khi đó thanh niên gầy còm, tay cầm thanh kiếm gỗ mũi kiếm chỉ xuống đất, hai chân chỉ khẽ chuyển bộ xê dịch chút ít.

Bỗng nhiên, Kim Phiêu nạt to một tiếng lớn như hùm rống :

- Chém này!

Tức thì thanh kiếm gỗ đã nhắm thẳng đỉnh đầu thanh niên vùn vụt bổ xuống. Hành động của Kim Phiêu rất nhanh và rất mạnh, mọi người đều lo sợ giùm cho thanh niên, vì không thấy chàng né tránh, lùi bước hay chống đỡ gì hết!

- Trúng rồi! Trúng rồi! Trúng rồi!...

Cánh tay chàng thanh niên gầy còm đã bị đầu mũi kiếm gỗ móc rách toạc một mảng dài, rồi thấy chàng này quăng kiếm gỗ xuống đất, quay lại đi thẳng ra ngoài vòng đấu, không nói năng nữa lời :

Các người đứng xem vỗ tay hoan hô Kim Phiêu. Có kẻ nói rằng :

- Võ nghệ anh chàng ốm đeo bảo kiếm tầm thường quá! Bị thua ngay keo đầu, xấu hổ lắm mất rồi. Chắc từ nay chẳng còn dám vác mặt đi qua đây nữa...

- Đeo kiếm làm gì cho bị nhục. Ấy may mà đấu bằng kiếm gỗ, nếu bằng kiếm thật thì đã bị chém đứt một cánh tay, thành ra chàng cụt rồi còn gì!

Kim Phiêu chạy đến nắm tay Mã Hóa Long nói lớn :

- Tôn ông lại từ lâu đãi chúng tôi châu rượu chiến thắng, con sâu rượu đang ngó ngoáy tỳ vị chúng tôi.

Mã Hóa Long đành phải dẫn chúng vô quán trong chợ, mua rượu ngon cho bọn chúng như đã hứa trước.

Còn chàng thanh niên gầy còm đi lủi thủi một mình, chẳng ai thèm ngó ngang đến kẻ bại làm chi cả. Lúc này đám đông đã giải tán. Chàng thanh niên đi gần tới cỗ xe, nhìn thấy hai con ngựa kéo xe, thì đi chậm lại, trừng đôi mắt sáng quắc chăm chăm ngắm nghía...

Một bàn tay nhẹ nhàng đặt lên vai chàng ta, khiến thanh niên giật mình quay phắt lại thì thấy Lý Thanh Hoa tươi cười, vòng tay vãi chào và nói rằng :

- Bộ pháp “Nhất Bộ Sinh Hoa” và thế kiếm “Lưu Vân Hoàn Thiên” của túc hạ, trên đời này mấy ai sánh kịp, xin cho biết quý tính cao danh để được chiêm ngưỡng!

Thanh niên gầy còm lật đật đáp lễ và lúng túng trả lời rằng :

- Không dám! Không dám! Quý hữu đùa cợt tôi làm chi!

Lý Thanh Hoa nghiêm sắc mặt nói :

- Tôi đâu dám đùa cợt với túc hạ. Tên tôi là Lý Thanh Hoa người can thiệp lúc này là dưỡng phụ tôi tên Mã Hóa Long. Nghĩa mẫu tôi đương ngồi ở trong xe. Kính mời túc hạ lên xe cùng chúng tôi uống tạm chung trà, để thỏa mãn sự kỳ ngộ và cho phép chúng tôi được hâm mộ một bậc kỳ danh hiếm có trên đời.

Thấy Lý Thanh Hoa thành khẩn mời mọc một cách chân thực, nên chàng thanh niên đành bằng lòng leo lên xe, nhập bọn. Mã phu nhân pha trà ngon tiếp khách. Lát sau Mã Hóa Long cũng từ trong chợ đi ra tay xách giỏ lớn đựng thức ăn mua được, leo lên xe ngồi cùng. Thần Ma Mật Tăng cho lừa ngựa kéo cỗ xe ra khỏi thị trấn.

Cỗ xe đi chậm trong khi Mã phu nhân rót trà mời khách uống, thực là một loại trà ngon hiếm có, hương trà thơm tỏa ra ngào ngạt, uống vào sảng khoái tinh thần.

Sau tuần trà, Lý Thanh Hoa nhìn chàng thanh niên và hỏi rằng :

- Thanh kiếm quý túc hạ đeo trên vai chắc có một lai lịch rất lớn? Nếu tiểu đệ không lầm thì đó chính là thanh Song Nhan Thiên Linh bảo kiếm của sư tổ phái Nga Mi. Không biết có đúng như vậy hay chăng quý túc hạ?

Thanh niên tỏ vẻ kinh ngạc vô cùng, đôi mắt mở to, hai môi lẩm bẩm nói nhỏ :

- Chính vậy! Sao huynh đài nhận ra được?

- Tuy các vết chạm trổ và chữ trên khắc trên kiếm, chuôi kiếm đã bị làm mòn đi, nhưng dưới ánh nắng chiếu chếch, tình mặc một chút vẫn nhìn thấy rõ, nhưng tiểu đệ lại còn nhận thấy thêm điều này nữa, không biết có đúng không?

- Túc hạ có tật ở bả vai sau lưng, nên vận dụng kiếm thế có chút khó khăn, chưa được hoàn hảo như ý muốn để đối phó với những người tấn công từ mé sau tới!

Thanh niên nọ trả lời :

- Đúng vậy! Đúng vậy! Tôi mang vết tích rất sâu ở bả vai sau lưng, gân xương như bị tật từ thuở bé. Tôi đã cố gắng chữa chạy và luyện tập nhưng vẫn chưa đạt được như mong muốn. Lúc động tác quá vẫn có sự ngưng nghệ. Cho nên lúc quý hữu tiến sát gần, đặt tay lên vai tôi mà tôi vẫn chưa kịp phản ứng. Tuy nhiên do huynh cũng là tay cao thủ siêu hạng trong võ lâm thì mới có thể hành động như thế được đối với đệ. Còn những người tầm thường khác thì không bao giờ có thể đụng chạm đến thân thể của đệ, chưa tới sau tiểu đệ ba bước, có thể bị tiểu đệ đoạt lấy tính mạng mà không hay biết.

Lý Thanh Hoa mỉm cười nói rằng :

- Tiểu đệ cũng nhận thấy như vậy! Sở dĩ tìm biết nhược điểm của các hạ là mong muốn giúp các hạ tìm cách điều bổ gân xương, chữa trị cố tật, để các hạ phát triển toàn năng bí pháp của môn phái. Dưỡng mẫu của tiểu đệ rất giỏi về y lý, có nhiều thần dược để giúp các hạ.

Thanh niên nọ đưa mắt nhìn Mã phu nhân thấy bà ta thần thái hạo nhiên, dung quan cao quý khác thường, tự nghĩ mình có phúc mới được gặp, tin lời nói của Lý Thanh Hoa là thật liền vòng tay vãi chào Mã phu nhân thưa rằng :

- Tiểu tử được lão bà cho thuốc, chữa cho khỏi cố tật thì mới trả được sư cừu, ơn ấy sâu như trời bể...

- Không lẽ sư tổ Nga Mi phái đã bị người ta ám hại rồi sao?

- Thưa vâng! Tiểu tử tên Cao Kỳ Nhất Phương, đệ tam đồ đệ của Huyền Mi chân nhân sư tổ Nga Mi phái. Sư phụ tiểu đệ đã qua đời cách đây một năm, trước khi chết, người đã dùng tay xóa bỏ các vết chạm trổ và chữ khắc trên chuôi kiếm và cho thanh kiếm này, bắt buộc tiểu tử phải đi tìm kẻ thù để báo phục...

Mã phu nhân với vẻ mặt dịu hiền, đôi mắt đầy từ ái của bà chăm chăm nhìn vào Cao Kỳ Nhất Phương và nói rằng :

- Ta trông con không có vẻ một võ sĩ sắt đá mới thù huyết hận mà nhận xét thấy con mang nhiều tình cảm của một chàng thư sinh ôm một mối tình tuyệt vọng!...

Lý Thanh Hoa nghe mẹ nói vậy, phải bật miệng cười làm cho Cao Kỳ Nhất Phương lúng túng, vì chàng ta nhận thấy không hiểu tại sao những người này đã nhận biết, thấy cả những tình cảm thầm kín ở tận đáy lòng.

Chàng đành thú thật rằng giới người của phái Nga Mi đã tặng cho chàng một biệt hiệu xứng đáng là Thất Tình Tú Sĩ.

Lý Thanh Hoa để mẹ nói cho biết tên họ mọi người!

Lúc đó cỗ xe đương leo dốc mà vẫn phóng như bay, có phần nhanh hơn cả ngựa phi nơi đồng bằng...

Cao Kỳ Nhất Phương không còn nghi ngờ gì nữa, buột miệng khen ngợi rằng :

- Dị nhân thường làm chủ các dị vật. Trên đời này khó kiếm được loại ngựa quý như thế này! Nếu chỉ tưởng là loại ngựa kéo xe tầm thường thì thật ngu ngốc lắm! Nhưng xe này phải chở những vật gì nặng lắm mới phải?

Lý Thanh Hoa cười đáp rằng :

- Quý hữu nhận xét rất tinh tường vậy thử đoán xem xe này chở những đồ vật gì vậy?

Cao Kỳ Nhất Phương cũng cười nói rằng :

- Thần mã thì phải chở bảo vật. Trên xe này ít ra cũng phải chở nặng cả ngàn cân. Tất cả mọi người trên xe vỗ tay cười nói :

- Đúng rồi!

Cuộc hành trình càng ngày càng trở nên vui vẻ thân mật.

Tới lúc xuống dốc, xe đến ven rừng, Mã Hóa Long rẽ ngựa chạy vào bên bờ suối, chỗ đất phẳng, có cây bóng mát, cỏ mọc xanh tươi dùng làm chỗ nghỉ ngơi rất tốt...

- Hôm nay, trong bọn ta có thêm một vị anh tài, lúc vô chợ tôi có mua được vò rượu ngon. Chúng ta tạm ngừng xe nơi đây, kiếm thịt rừng nhậu say một bữa thì câu chuyện tâm tình mới có thể cởi mở được phải không?

Mọi người tán thành và chia nhau công tác. Mã Hóa Long và Thần Ma Mật Tăng tháo lừa ngựa cho nghỉ ngơi, rồi vô rừng kiếm mồi.

Còn những người khác thì chia nhau lấy nước, vo gạo, nhóm lửa...

Người nào cũng đã quen thuộc với đời sống ngoài trời, nay đây mai đó của những bộ lạc du mục vùng sơn cước.

Thần Ma Mật Tăng đã hạ được một con heo rừng lớn. Mã Hóa Long cũng không kém, vác trên vai một con nai có cặp sừng mới như cặp lộc nhung, mọng đỏ như hổ phách.

Chốc lát sau, con heo rừng đã được cạo lông sạch sẽ, bụng nhồi lá thơm và được khâu lại, rồi đem quay trên than, mỡ chảy xèo xèo rót xuống khói bốc lên thơm mùi thịt nướng, làm mọi người chảy nước miếng...



Người nào cũng thành thạo trong công việc làm món ăn đặc biệt của mình. Những món chiên nấu thịt nai cũng có hương vị đặc biệt hấp dẫn.

Rồi khi mặt trời đã khuất hẳn sau rừng cây, màn đêm buông xuống bên bờ suối, bên ánh lửa hồng reo, bắn ra những tia lửa kêu lộp bộp, năm người cùng nhau ăn uống một bữa ngon lành, thích thú hơn yến tiệc nơi hoàng cung kim điện...

Thần Ma Mật Tăng cầm chiếc đũa nai chín đưa lên miệng, ngoạm từng miếng lớn, nhai ngấu nghiến như hùm.

Mã Hóa Long bưng cả vò rượu tu ừng ực rồi nói rằng :

- Thực là bữa cơm ngon! Bây giờ rượu đã ngấm say, nghe chuyện tâm tình mới thấy lý thú. Xin Thất Tình Tú Sĩ kể cho nghe câu chuyện “hữu tình” của người.

Cao Kỳ Nhất Phương kể cho mọi người nghe lai lịch của mình!...

- Từ thuở sơ sinh đến nay, tôi chưa biết ai là bố mẹ sinh ra tôi cả! Một người bảo mẫu nhốt tôi trong một cuộc chém giết, đem về cứu sống...

Trên lưng tôi cũng bị một vết đâm sâu nhưng may mắn không chết. Nuôi tôi chừng vài năm thì vì người chồng hung ác, nên mẹ nuôi tôi đành bỏ tôi không trông nom tôi nữa, đem tôi gởi gắm gia đình khác, vợ chồng là ông chủ quán cơm, nhờ nuôi hộ.

Vợ chồng chủ quán này rất ác độc. Tuy tôi còn nhỏ tuổi, nhưng họ bắt tôi làm những việc vất vả, khó nhọc suốt đêm ngày và cho ăn uống thiếu thốn. Nếu chậm trễ lười biếng đôi chút thì bị đánh đập hành hạ rất khổ sở.

Lúc tôi được mười một tuổi, thân hình tôi nhỏ bé, loắt choắt như mới có chín tuổi, nhưng sự nhận biết của tôi đã tinh khôn không kém gì người lớn. Hàng ngày, tôi phải đi kiếm khách, mời mọc về ở trọ trong quán cơm và tôi cũng biết là vợ chồng tên chủ quán này hay đánh thuốc mê khách hàng đem giết đi để chiếm đoạt tiền của.

Nếu hai con quỷ sứ ấy nó biết sự khôn ngoan của tôi, và tôi mà biết rõ sự thực bên trong cái Hắc điểm đó thì chúng nó sẽ trừ khử luôn cả tôi đi.

Chúng chưa hại tôi ngay vì tin rằng tôi còn được lãnh tiền cấp dưỡng của người bảo mẫu vô danh đã cứu tôi, vừa muốn uốn nắn tôi trở nên một tên hắc đạo lành nghề tiếp tay cho chúng.

Nhưng thực tình, tôi biết suy nghĩ và oán ghét đến xương tủy hai vợ chồng tên chủ quán sát nhân đó từ lâu rồi.

Tôi tìm cách trốn thoát đi, nhưng cũng sợ nếu chúng bắt lại được thì chắc chắn là sẽ giết tôi đi ngay.

Một hôm, chúng gọi tôi và bắt đem cơm rượu lên cho một cụ già. Tôi thấy ông cụ già mang một cái bọc lớn có đựng nhiều tiền thì tôi biết chắc ngay là trong cơm và rượu tôi mang lên, thế nào cũng có pha thuốc mê. Tôi muốn cứu ông già đó nên đến nửa đêm trước khi bọn chúng vào phòng để giết người tôi đã đánh cắp được thuốc giải mê cứu ông già tỉnh lại và dẫn đi trốn thoát khỏi hắc điểm quái gở đó liền ngay trong đêm.

Ông cụ già này sống ở Bạch Diêm trang trong vùng mỏ muối. Hiểu biết thân thể cùng cảnh ngộ của tôi, ông cụ rất thương tôi và đem về Bạch Diêm trang nuôi nấng.

Hầm mỏ muối ở đây rộng lớn, cung cấp muối ăn cho cả trăm vạn dân sống ở Lũng Tây. Việc khai thác và bán muối rất phát đạt. Ngày nào cũng có nhiều đoàn lừa ngựa đến tải muối đi các châu phủ.

Ông chủ vùng mỏ muối Bạch Diêm trang là người rất có quyền thế vừa giàu lại có nhiều tráng đinh tôi tó làm việc trong mỏ muối. Những năm tôi làm việc tại đó, vì hàng ngày hay ngâm mình trong bờ nước muối nên thấy vai tôi đỡ nhức nhối và sức khỏe cũng tăng cường rất nhiều. Thấy tôi làm việc lanh lẹ và ngoan ngoãn nên tôi được đối vào làm trong trang viện, tôi được mọi người trong trang viện rất tin yêu và giúp đỡ.

Nhờ có sự giới thiệu của ông cụ già kia nên tôi gặp được nhiều sự may mắn.

Vốn trong trang viện là nơi tụ họp rất nhiều người tài giỏi tứ phương do Trang chủ mời đến.

Trang chủ tên là Mỹ Nhiễm Công Hoàn Kim Thạch. Ông ta là người rất tài giỏi về đủ mọi phương diện, không muốn chịu thua kém ai. Không kể về lục thao tam lược, tài kinh bang tế thế, về võ nghệ, cưỡi ngựa kiếm cung đọc sách, ngâm thơ, đánh đàn, vẽ tranh, đánh cờ... Bất cứ môn gì ông cũng đều mời những thầy danh tiếng đem về nuôi nấng ở trong nhà để học hỏi. Vì được cất cử hầu hạ gần cận những bậc danh sư nên tôi chịu khó học hỏi tất cả các môn học... liền trong mấy năm trời.

Xuất thân từ bé đã bị đánh đập khổ sở hành hạ đủ điều, đã không được cha mẹ sinh dưỡng ôm ấp nuông chiều như các cậu công tử lại sớm đã được mục kích những sự ngang trái kinh tởm trong cuộc sống tăm tối ở trong hắc điểm nên suốt ngày đêm, tôi cố công học tập rèn luyện, bắt chước những bậc thầy đã được mời về ở trong Bạch Diêm trang đó.

Đêm nào tôi cũng chịu khó đọc sách, tập viết đến quá nửa đêm. Sáng ngày lo dậy sớm quét dọn Sảnh Võ Đường, lau chùi binh khí, dắt ngựa ăn cỏ, một mình tôi làm việc bằng mười người mà không hề kêu la mệt nhọc gì cả.

Tuy nhiên phận nô bộc phải giữ trọn bổn phận của mình, tôi chẳng bao giờ dám đem trở những tài học lôm của mình cho mọi người khác biết đến.

Cho đến một ngày kia, tại Bạch Diêm trang có mở một cuộc đón tiếp nhiều vị vương tôn công tử, tiểu thư các châu, giáng lâm tới thăm Mỹ Nhiễm Công nhân ngày lễ chúc thọ của vị Trang chủ này.

Những ngày đó thật là ngày đại hội. Người tứ phương kéo về Bạch Diêm trang đông như nước chảy. Thực là đúng như cảnh “Ngựa xe như nước, áo quần như nêm”. Những vương tôn công tử, tiểu thư các châu nhân dịp này đều muốn đem hết Lục nghệ của mình ra tỷ thí để phô diễn tài hoa. Và đây cũng chính là cơ hội tốt để học hỏi, mục kích thêm những cái hay cái lạ của mọi người.

Cũng nhờ đại hội này tôi mới biết Mỹ Nhiễm Công Hoàn Kim Thạch có hai người con gái rất đẹp.

Cô chị tên Hoàn Mỹ Thái Cơ, và cô em tên Hoàn Mỹ Thiếu Cơ. Cả hai đều đẹp tuyệt như hai đóa phù dung trong nội phủ, chẳng những phong lưu tài mạo tuyệt vời mà tài nghệ lại càng xuất chúng hơn nữa. Thái Cơ đã hai mươi tuổi, thích võ nghệ, trái lại Thiếu Cơ mới mười bảy tuổi ưa chuộng cầm kỳ, thi họa hơn chị. Vì khéo biết trang điểm nên với sắc đẹp thiên nhiên đã có, dung nhan của nàng lại càng tăng gia vẻ kiều diễm mê hồn làm cho bất cứ chàng trai nào được gặp nàng ta lần đầu tiên cũng phải ngất ngây tâm thần.

Ngày thứ ba đại hội, Bạch Diêm trang mở cuộc thi ngựa dành cho tân khách và hai chị em Hoàn Mỹ cô nương, chủ tọa cuộc thi chính là Mỹ Nhiễm Công trang chủ treo giải thưởng thật lớn, thật hậu.

Phần ông ta muốn để mọi người hâm mộ sự giàu có sang trọng của mình, phần nữa là ông muốn lấy lòng các tiểu thư, công tử con quan, mở rộng giao du cho hai cô con gái quý của mình.

Trong số các vương tôn công tử, tân khách, có hai người vào bậc danh giá nhất là công tử Ngụy Tôn Phi, con trưởng quan Cửu Môn đề đốc cấm thành tại kinh sư. Người thứ hai là thứ nữ Lại Bộ thượng thư tại triều đình có biệt danh là Huỳnh Ảnh Nữ hiệu Thúy Liên Đài.

Ngụy công tử tính nết rất kiêu căng, cậy mình là con đại quan nên coi mọi người không ra gì hết.

Nghe tiếng hai chị em Thái Cơ và Thiếu Cơ là hai trang nữ lưu tuyệt sắc nên lấy cớ đến chúc thọ, nhưng thực ra là để gặp gỡ, rắp ranh bắt sỡ.

Nay thấy nói mở cuộc đua ngựa thi tài thì khác nào như được gãi đúng chỗ ngứa. Y chắc chắn trong bụng rằng giải nhất thi ngựa sẽ về hắn. Vì đàn bà con gái ở châu quận nhỏ cũng như những anh công tử con quan phủ, con quan huyện làm sao có tài cưỡi ngựa bằng hắn ta.

Hắn chính cống là con quan võ sư danh tiếng ở triều đình.

Cha của Thúy Liên Đài vốn a dua, nịnh bợ Thân vương, vào hầu với bọn gian thần nên cũng được nuông chiều, tự phụ không kém.

Nàng ta đã được nhiều danh sư rèn luyện tự cho mình là tài giỏi võ công và xinh đẹp nhất trên đời. Đi đến đâu cũng thích sỉ nhục mọi người và đem tài nghệ ra hành hạ rất độc ác với kẻ khác. Tài đánh kiếm của

Thúy Liên Đài đã khuất phục nhiều tay cao thủ khắp dãy Sơn Đông. Nhiều anh hùng hai giới Hắc Bạch đã phải thiệt mạng dưới tay nàng...

Mục đích của bọn gian thần phái Thúy Liên Đài tới dự đại hội là để dò xét Mỹ Nhiễm Công Hoàn Kinh Thạch tìm cách thu phục hoặc trừ khử đi mà chiếm lấy khu mỏ muối.

Thấy nói đến mở cuộc thi ngựa, Thúy Liên cười thầm, nghĩ rằng :

- Đúng là “trọc phú học làm sang” đem ánh sáng của đom đóm so với ánh mặt trời. Riêng tâm trạng của hai chị em Thái Cơ, thiếu Cơ lại nghĩ khác hẳn mọi người :

- Phen này ta phải cố gắng thắng cuộc thi để hai con quan chốn kinh thành bị thua mắc cỡ. Phải cho chúng một bài học cho chúng hết tự cao tự đại.

Cuộc đua ngựa thật hào hứng, nhộn nhịp chưa từng có ở vùng mỏ muối này bao giờ. Bao nhiêu ngựa tốt trong chuồng đều được đem đi qua các công tử, tiểu thư tùy ý lựa chọn.

Người nào muốn cưỡi ngựa riêng của mình cũng được. Số người dự đua kể cả hơn trăm. Về nhất, về bét đều có giải thưởng.

Dân chúng tới dự xem cuộc đua tới hàng vạn, họ từ các làng mạc, châu phủ ở chung quanh kéo tới, mục đích thưởng thức tài kỹ mã thì ít, còn đến ngắm người và trang sức quần áo thì nhiều.

Những tay kỹ mã dự đua, người nào cũng ăn mặc hết sức sang trọng. Quần áo thêu kim tuyến, cẩm bào gấm vóc, hài hoa, yên vàng roi bạc rất lộng lẫy.

Công tử nào cũng phục sức ra vẻ đúng là con nhà quan, mặt sáng mày thanh tuấn tú. Còn các tiểu thư mặt hoa da phấn trông tựa thiên tiên.

Hoàn Mỹ Thái Cơ mặc áo chên màu đỏ, thiêu kim tuyến vàng, búi tóc giắt một bông hoa hồng trông rất thanh lịch.

Thủy Liên Đài mặc bạch bào thêu ngân tuyến, mái tóc cài hoa Quỳnh Tiên cưỡi ngựa trắng như tuyết, bờm dài, đuôi dài, như Hằng Nga giáng thế. Ngựa nàng cỡi mang từ Tây Liêu về nên cao lớn gấp đôi ngựa thường.

Công tử Ngụy Tôn Phi cỡi con Hắc Ô Truy hung dữ phải hai đại hán đi hai bên kèm giữ cho khỏi lỏng phi nước đại.

Ngụy Tôn Phi kiêu hãnh ngồi trên lưng ngựa, quay mặt qua trái rồi lại day qua mé phải, hết liếc lại nhấm đưa tình với các tiểu thư khác mỉm cười ra vẻ dị hợm vô cùng.

Cũng có một vài công tử con quan chưa từng quen cỡi ngựa bao giờ, cũng liều mình leo lên ngựa dự thi để cầu may. Lúc cậu ấm lên yên phải vịn vai hai, ba người hầu cận, loay hoay mãi, kẻ đẩy đất, người lôi chân mới ngồi được ngay trên lưng ngựa.

Có cậu ngồi cũng không vững đành phải phũ phục ôm lấy cổ ngựa cho khỏi ngã trông rất buồn cười.

Một vài tiểu thư muốn chắc ăn hơn, thay vì cỡi ngựa thì lại ngồi trên mình con la để dự cuộc đua, những cô ả này thực tình không mong ăn giải mà chỉ muốn khoe khoang sắc đẹp để mọi chàng trai trong đám hội chú ý đến mình.

Ngựa nào cũng đeo yên cương và thắng nạm vàng, bạch, chạm trổ rất công phu, chỉ một cỗ yên quý báu đó cũng đáng giá bằng cả một gia tài thật lớn.

Cô Hoàn Mỹ Thiếu Cơ cưỡi con ngựa Mai Hoa, bốn chân chỉ là bốn điểm trắng so với toàn thân màu đen muốt, từ xa tiến lại.

Sự xuất hiện của nữ lang đệ nhị tiểu thư của Trang chủ như một luồng điện giật làm cả đám đông đều trầm trồ khen ngợi rồi vỗ tay hoan hô la ó ầm ĩ...

Riêng Cao Kỳ Nhất Phương đứng ngây người như pho tượng gỗ, tâm hồn như đã bị người đẹp thu hút mất rồi!

Chàng kia bị tiếng sét ái tình đánh trúng qua tim. Mà Thiếu Cơ đẹp thực. Khuôn mặt nàng đẹp một cách lạ lùng. Cái mũi dọc dừa nằm giữa khuôn mặt trái xoan, đôi mắt phượng lông lánh trong như nước hồ thu, đôi gò má cười có lúm đồng tiền, thập phần duyên dáng như tiên nữ vậy.

Nàng mặc áo chên màu thiên thanh, thắt dây lưng nguyệt bạch, chân đi hài thêu màu xanh. Chiếc mũ nhỏ bé đội lệch sang một bên để lộ gọn sóng tóc phát phơ trước gió làm cho Cao Kỳ Nhất Phương như bị thôi miên, chàng cứ từ từ tiến gần ra trước đầu ngựa, không e dè, kiêng nể gì cả...

Tên gia đồng đang dắt ngựa cho cô chủ, thấy vậy vội đẩy chàng sang một bên và nói rằng :

- Tránh ra để ngựa cô nương đi!

Lúc đó Cao Kỳ Nhất Phương mới sực tỉnh, chàng nhanh trí nói với tên hầu ngựa rằng :

- Anh để tôi dắt ngựa hầu cô nương vì tiểu thư phải đổi ngựa không cỡi con ngựa này để thi nữa.

Nói rồi chàng giật lấy dây cương ở tay tên gia đồng Thiếu Cơ thấy vậy hỏi rằng :

- Tại sao ta phải đổi ngựa?

- Thưa tiểu thư, gia gia ra lệnh phải đổi ngựa như vậy. Có thể tiểu thư mới đoạt giải được.

Thiếu Cơ nhíu đôi lông mày liễu, lẩm bẩm nói nhỏ :

- Con Mai Hoa này ta cỡi đã quen. Chính cha ta sáng nay đã bảo ta phải cỡi nó, sao bây giờ lại đổi ý kiến như vậy?

- Thưa tiểu thư, vì rằng... ở đây không tiện nói, xin tiểu thư quay lại nơi đổi ngựa, tiểu nhân sẽ trình bày đầu đuôi câu chuyện cho tiểu thư rõ!

Nói rồi chàng ta dẫn ngựa quay trở lại nơi có đoàn ngựa thi của trang trại đem ra để mọi người lựa chọn, vừa đi chàng vừa say sưa mặc tâm thần phiêu diêu với mùi hương thơm nhẹ như trầm, thoảng như lan, từ người thiếu nữ phảng phất bay ra...

Thiếu Cơ nóng ruột gạn hỏi :

- Tại sao người cứ im lặng không chịu nói cho ta hay. Không cỡi con Mai Hoa thì ta phải cỡi con ngựa nào?

Cao Kỳ Nhất Phương dẫn nàng đến gần con ngựa cái lông màu vàng khè, thô kệch, xấu xí, mình dài cẳng lớn, đuôi cắt ngắn ngắn đúng là loại ngựa dùng vào việc tải muối. Chàng chỉ con ngựa này và mời Thiếu Cơ xuống ngựa để chàng thắng ngựa, đổi yên cương. Thiếu Cơ cầm roi ngựa vút vào không khí mấy cái, rồi nhìn thẳng vào mặt chàng thanh niên gắt gỏng :

- Con ngựa gì mà xấu xí thế này? Ta đâu thể phá việc đua ngựa của ta.

Cao Kỳ nhìn thẳng vào đôi mắt đen láy của thiếu nữ, nghiêm trang nói :

- Tôi muốn tiểu thư chiếm giải nhất nên mới khuyên tiểu thư đổi ngựa như vậy.

- Tôi là người làm việc lâu năm trong Bạch Diêm trang. Tôi biết con Hoàng mã bề ngoài tuy xấu xí nhưng leo dốc rất nhanh. Vậy tiểu thư nên nghe lời tôi sẽ thắng cuộc rất dễ dàng.

Lúc khởi đầu chạy ở đường thẳng, tiểu thư không cần phải thúc ngựa chạy mau làm gì, cho nó dưỡng sức. Khi tới quãng đường lên dốc, ở ngọn đồi đằng kia thì tiểu thư ra roi cho nó vượt dốc thật nhanh.

Chắc chắn thế nào lên đến đỉnh đồi nó cũng sẽ dẫn đầu đoàn ngựa. Lúc trở xuống đồi trở về thì tiểu thư tiểu thư đừng cho nó chạy qua các vũng nước muối còn đọng ở chân đồi, nên cho nó chạy vòng qua chỗ cỏ mọc. Tuy chạy xa hơn chút đỉnh nhưng chân ngựa không bị thấm nước muối đặc trong vũng.

Lúc chạy về tới con đường phẳng, các ngựa kia bị đất đỏ dính bết vào chân sẽ chạy chậm lại thì tiểu thư cố dẫn đầu, cứ nhắm bên đường nào có nhiều đồng bụi đất đỏ thì chạy vào cho vó ngựa làm tung bụi lên. Ngựa chạy sau sẽ bị bụi tung vào mắt sẽ không thể nào bắt sát kịp được.

Thiếu Cơ nghe Cao Kỳ Nhất Phương nói rõ sự lợi hại về việc đổi ngựa như vậy, thích quá hỏi rằng :

- Anh là ai? Tên là gì, sao khôn ngoan thế? Tại sao anh muốn tôi được về nhất?

Cao Kỳ Nhất Phương đã thẳng yên lên con ngựa cái màu vàng, nghe thấy Thiếu Cơ hỏi vậy thì quay lại nhìn nàng với đôi mắt đầy vẻ si tình lúng túng trả lời rằng :

- Con ngựa Mai Hoa này... tôi biết chỉ dùng nó đi dạo chơi chung quanh hoa viên thì tốt... Chứ không thể dùng để chạy leo dốc tranh giải được đâu.

Lúc đó tại kỳ đài đã nổi lên tiếng trống để tập hợp, gọi các kỵ mã dự đua ra mức khởi hành. Thiếu Cơ vội đặt chân lên bàn đạp để Cao Kỳ Nhất Phương đỡ nàng lên mình ngựa, hai người không kịp nói với nhau câu gì nữa...

Con Hoàng Mã kiệu nhanh về phía kỳ đài. Các ngựa thi đều đứng dàn ra chữ nhất. Thiếu Cơ đến muộn nên phải đi qua mọi người và kiếm chỗ đứng ở tận ngoài cùng. Lúc nàng đi qua mặt các người dự đua, thì ai cũng phải kêu ồ lên một tiếng vì người cỡi ngựa quá đẹp mà con ngựa cái lông vàng cụt đuôi, thân mình dài ngoằng thì lại quá xấu, trông chẳng hợp mắt chút nào.

Ngụy Tôn Phi được dịp đùa cợt :

- Tiểu thư nên ngồi chung ngựa với tôi để cho con ngựa đó chạy không chở vật chi mới đáng. Tôi sẽ nhường cho tiểu thư giải nhất hay giải nhì khi về tới kỳ đài cũng được.

Dứt lời, để cho mọi người biết là con ngựa của y thuộc loại ngựa dữ, y giật cương cho ngựa chồm lên và hí lớn.

Một vài con ngựa khác, thấy con Hắc Ô Truy hí vang như sấm động thì sợ hãi chùn cả hai cẳng phía sau, có con định quay đầu chạy đi chỗ khác. Bọn gia nô vất vả một lúc lâu mới dàn ngựa lại đứng cho thẳng hàng.

Một hồi phen la đánh lên ra hiệu cho đoàn ngựa bắt đầu chạy. Một đoàn người ngựa muôn ngàn sắc màu, như làn nước thủy triều ào ào dâng lên, băng qua khu bằng phẳng, nhằm thẳng ngọn đồi xa tiến tới như chớp.

Con ngựa Hắc Ô Truy thả lỏng cương đã vọt lên trước như tên bắn, đoàn ngựa phóng chưa được nửa dặm đường đã có quá nửa số kỵ mã bị ngã ngựa hoặc ngựa chạy lết đệt phía sau.

Một vài công tử bị Thủy Liên Đài cỡi con ngựa bạch vượt chèn làm cho ngã, người ngựa lăn quay xuống đất, ngựa chống bốn vó lên trời, đau chết lịm mà không dám phản đối kêu ca gì hết.

Ngụy Tôn Phi cho ngựa chạy sang phía tả cố ý tìm nàng Thiếu Cơ để chạy gần tìm cách trêu chọc, nhưng Thiếu Cơ ở lẫn vào đám ngựa chạy sau, tinh ý thấy vậy đã rẽ ngựa chạy sang mé trái để lẩn tránh tên công tử kiêu ngạo và xác láo. Trong khi đó, đám dân chúng đứng xem la hét, thúc trống thổi tù và, đánh phen la cổ vũ inh ỏi, vang động cả một góc trời.

Cuộc đua nhờ vậy mà trở nên vô cùng hào hứng và náo nhiệt.

Ngựa đang phóng nước đại, ở khu đất bằng phẳng tới chân đồi thì bắt đầu leo dốc một khoảng rất dài. Nhiều con ngựa mới sải có vài chục bước mà đã bết cả chân lẫn cẳng, chạy lết đệt, thở hồng hộc, sùi cả bọt mép ra đầy mồm.

Hoàn Mỹ Thiếu Cơ, nhân dịp này lách qua toán ngựa bị chồn cẳng. Lúc này nàng mới bắt đầu ra roi thúc ngựa, hai chân kẹp mạnh vào bụng ngựa, làm con Hoàng Mã vốn thân hình dài sẵn, sức khỏe còn dư dật, leo dốc tải hàng nặng đã quen rồi nên phóng lên vùn vụt, chưa tới đỉnh đồi, con Hoàng Mã đã vọt lên trước dẫn đầu cả đoàn ngựa mà ít người hay biết.

Các tay kỵ mã kia còn mãi thúc ngựa leo dốc, người tinh mắt chỉ thoáng thấy bóng con ngựa vàng phi lên, sải chồm một chặp vượt qua đỉnh đồi rồi xuôi dốc mất dạng.

Ngụy Tôn Phi vội thúc con Hắc Ô Truy cố đuổi sát theo sau, nhưng đã muộn vì lúc xuống dốc con Hoàng Mã thân hình dài lợi thể lao xuống nhanh lắm.

Thủy Liên Đài và Hoàn Mỹ Thái Cơ cũng vội ra roi cho ngựa mình chạy theo Ngụy Tôn Phi sát nút.

Một tay kỵ mã khác theo sau Thủy Liên Đài. Lên tới đỉnh đồi nàng liền giả vờ lơ đã, thay vì quất ngựa mình, nàng liền quất treo sang mắt và đầu ngựa đối phương. Con ngựa của anh chàng này bị đau, chồm lên hất anh ta lăn lốc từ trên đỉnh đồi xuống, kêu la âm ỉ vang trời.

Thiếu Cơ xuống tới thung lũng quả nhiên thấy trên mặt đường có nhiều vũng nước ứ đọng. Nàng nhớ lời dặn trước, quất ngựa cho chạy vòng theo mé cỏ khô ráo.

Ngụy Tôn Phi hăm hở thúc ngựa chạy theo đường thẳng để vượt mau lên trước, lao ngựa của mình chạy vô chỗ có nhiều vũng nước làm bùn ướt bắn tung tóe lại phía sau.

Thủy Liên Đài đang bám sát sau con Hắc Ô Truy vô tình lại bị nước bắn bắn xối xả vô người làm hoen ố tấm áo bạch bào thêu ngân tuyến. Con ngựa trắng tinh của nàng cũng bị bùn nhơ vấy bẩn mất cả vẻ đẹp. Bây giờ toàn thân nó lấm tấm vết bùn trông như loại ngựa có đốm đen.

Thủy Liên Đài xiết bao tức giận, thúc cho ngựa chạy lên ngang hàng với Hắc Ô Truy rồi nàng lấy đầu roi định điểm cho mù mắt con kiện mã.

Ngụy Tôn Phi sợ hãi vội giật cương cho ngựa mình né tránh để khỏi bị hại. Thủy Liên Đài cố tình chèn ép con Hắc Ô Truy bị hất căng suýt nữa sa xuống hố sâu ở bên đường...

Thủy Liên Đài nhân dịp này cũng lao ngựa vào vũng nước để cho bùn đất bắn lên mặt mũi quần áo Ngụy Tôn Phi cho lấm bết cho bỏ ghét để trả thù.

Trong lúc hai người dùng mách lưỡi để hại nhau thì Thiếu Cơ đã vượt lên chạy hàng đầu ở con đường đất phẳng về mức ăn thua. Ngựa nàng bỏ các ngựa khác xa hơn một tầm tên.

Nàng cố ý cho ngựa vừa chạy vừa làm tung những đám bụi đất đỏ mù mịt về phía sau để không ai theo kịp nữa.

Cơ mưu này đã hoàn toàn giúp cho Thiếu Cơ tới sự thành công mỹ mãn, vì không những ngựa chạy theo sau bị bụi che mắt không nhìn thấy rõ đường mà những đất đỏ còn bám dính vào ngựa sừng chắt nước nước muối đặc, làm cho bốn vó ngựa như bị níu chặt xuống mặt đường.

Hai con ngựa của Thủy Liên Đài và Ngụy Tôn Phi bị mắc vào nhược điểm trên mặc dầu cố thúc ngựa để bắt kịp con Hoàng Mã.

Thiếu Cơ cố nhoi lên để cho hai người kia phải né sang bên có nhiều bụi, khi tới gần mức ăn thua thì dù có muốn trở tay cũng không còn kịp nữa.

Thủy Liên Đài thấy ngựa mình dính đầy bụi dơ bẩn, nghĩ đến mặt mũi mình cũng không kém phần lem luốc như vậy thì dù có về nhất cũng mắc cỡ với mọi người quá. Song nếu mình lỏng tay cương đôi chút thì Ngụy Tôn Phi sẽ lấn mình, y lại được thế làm tàng. Chi bằng mình đã không về nhất được thì cũng phải làm cho thằng cha đáng ghét này cũng bị thua cuộc như mình.

Nghĩ như vậy, nàng rẽ đầu ngựa ra khỏi đám bụi đỏ, quất ngựa chạy qua đầu ngựa kẻ bên làm cho Ngụy Tôn Phi bị tràn sang bên. Nàng độc ác hơn, thuận chân đá cho con Hắc Ô Truy một cước như trời giáng làm cho con ngựa bị khuyu căng, ngã chống bốn vó lên trời... Trong lúc đó nàng Hoàn Mỹ Thiếu Cơ cỡi con Hoàng Mã cứ việc ung dung chạy về nhất một mình giữa tiếng hoan hô của cả muôn người đứng xem.

Tiếng phào nổ, tiếng người reo, tiếng vỗ tay, chiêng trống vang dậy, cờ xí trên kỳ đài bay phấp phới... Thiếu Cơ kiêu hãnh, say sưa đón nhận sự thắng cuộc với niềm hân hoan của mọi người ái mộ.

Nàng buông dây cương cho con ngựa kiệu tới kỳ đài lãnh phần thưởng.

Trong giữa đám đông, Cao Kỳ Nhất Phương đứng lặng ngắm người mình si mê. Nàng đang hưởng sự vui sướng trong một ngày sung sướng nhất. Và có lẽ, chàng thấy nàng đẹp nhất trong muôn ngàn màu sắc lộng lẫy huy hoàng.

Lần lượt các tay kỳ mã khác về tới đích cũng được đón tiếp bằng sự hò reo cổ vũ. Tất cả các vương tôn công tử, tiểu thư đều đổ xô cả lại bao quanh nàng Thiếu Cơ, công nhận là nàng đã thắng cuộc đua một cách chính đáng đáng hoàng, xứng đáng với tài giỏi của nàng mà không ai dám khiêu nại.

Riêng con ngựa cái màu vàng, được phủ một tấm vóc hồng, thắng bộ yên cương dát vàng, che lọng dắt về tàu ngựa sang trọng nhất, có nước trong, cỏ tươi non, thóc đầy...

Mỹ Nhiêm Công tự thân đứng trên kỳ đài bước xuống, khoác cho con gái tấm áo choàng gấm đính châu ngọc sáng ngời. Ông trao cho nàng một cây roi ngựa cũng nạm đầy kim cương lấp lánh cùng nhiều vật báu tặng phẩm khác.

Nhiều cuộc vui liên hoan khác mở liên tiếp suốt mấy ngày đêm liền sau khi đó.

Để đánh dấu sự vui mừng vô hạn của vị Trang chủ giàu có như một phiên chúa, ai nấy đều tới chúc tụng, khen ngợi không tiếc lời để làm tăng sự vui mừng của người thắng cuộc đã giành được danh dự cho Bạch Diêm trang có nhiều kỳ tài, danh thủ...

Trong khi mọi người chơi đùa nhộn nhịp thì Cao Kỳ Nhất Phương một mình lẩn lủi với vườn hoa vắng, để ôn tưởng những lúc nói chuyện với người đẹp, hay tính mưu giúp đỡ người đẹp của mình được vẻ vang thắng cuộc.

Nhưng bây giờ Thiếu Cơ chìm mình trong vàng ngọc giữa đám đông cao quý và giàu sang. Trong lúc này, nàng đâu có nhớ đến tên gia nô dắt ngựa tầm thường, đâu có biết đến chàng là ai?

Thiếu Cơ vì bận tiếp tân đám quan khách đã quên hẳn anh chàng bày mưu và đổi ngựa cho mình thực!

## 10. Chương 10: Mối Huyết Hải Sư Cừu

Sau hôm đại hội đua ngựa, Mỹ Nhiêm Công thiết đãi liên hoan tiễn hành các quan khách. Yến tiệc đặt giữa sảnh đường, thực khách đông hơn ngàn người.

Chủ chốt bữa tiệc hôm ấy là Hoàn Mỹ Thiếu Cơ. Trong lúc ăn uống, cỗ tiệc từng bừng mọi người không ngớt trầm trồ ngợi khen người kỳ nữ của Bạch Diêm trang. Lúc nâng chén lên chúc thọ Trang chủ, mọi người chúc mừng luôn cả cô con gái của vị chủ nhân.

Thốt nhiên, từ trong bàn tiệc các vương tôn công tử, tiểu thư, có một vị công nương xinh đẹp, dáng điệu khoan thai, trâm cài ngọc giắt, ngực đeo chiếc kim bài nạm trân châu, hồ phách có sáu chữ Tây Giang Đệ Nhất Danh Kỳ từ từ đứng dậy. Nhiều người chưa biết tên tuổi vị thiếu nữ đó là ai thì trong đám tân khách đã có người xướng danh lên ngay :

- Bảo Liên Phụng Nữ miền Tây Giang thay mặt các vương tôn công tử, tiểu thư xin kính tặng Hoàn Mỹ cô nương một danh hiệu quý giá để kỷ niệm cuộc đua không tiền khoáng hậu bữa qua.

Bảo Liên Phụng Nữ đính chiếc kim bài rực rỡ lên ngực Thiếu Cơ làm hai cha con Thiếu Cơ vừa sung sướng vừa cảm động không biết nói năng sao nữa. Trong bàn tiệc tiếng vỗ tay hoan hô như pháo nổ.

Mỹ Nhiêm Công quay lại nói với con gái rằng :

- Ta không ngờ con tìm đâu ra con Hoàng mã xấu xí ấy, coi nó tầm thường như thế mà nó chạy nhanh hơn cả hàng trăm con tuấn mã khác làm cho cuộc lễ chúc thọ của ta thập phần vui vẻ. Cả khu mỏ muối vô danh từ nay cũng được lấy lòng tên tuổi! Cha khen con lắm đó!

Được đeo chiếc kim bài sáng chói và đẹp đẽ, lại nghe cha nàng nói vậy, tới lúc này nàng mới chợt nhớ tới người đã khuyên nàng đổi ngựa để nâng thắng cuộc mà mình quên khuấy mất, chẳng biết người làm việc trong trang trại đó là ai? “Người đó” chẳng được phần thưởng gì và cũng chẳng được mời có mặt trong bữa tiệc để chứng kiến giờ phút vẻ vang này.

Trong tân khách có người yêu cầu Bảo Liên Phụng Nữ mở cuộc thi đấu cờ để phô trương tài nghệ.

Tây Giang Đệ Nhất Nữ Danh Kỳ mỉm cười nói rằng :

- Chúng tôi xin vui lòng tiếp đấu quý vị cao thủ danh cờ trong bàn tiệc này. Xong tiệc, vị nào muốn thử tài cao thấp, xin cứ bày bàn cờ ra, bất cứ là có bao nhiêu vị, bao nhiêu bàn cờ, tôi cũng xin một mình đương cự đấu cờ ngay tức khắc, hầu tiếp cùng một lúc...

Thiếu Cơ nổi lời :

- Cầm, kỳ, thi, họa là bốn thú tiêu khiển thanh lịch tao nhã nhất trên đời... Nơi sảnh đường quá ư ồn ào, không phải chỗ thích hợp để thi thố những nước cờ tuyệt diệu, xin đề nghị lấy Bạch Vân Tàng Thư Lâu làm nơi mời quý vị lên cả trên đó tỷ thí. Ở trên đó, muốn có bao nhiêu bàn cờ tô son, quân cờ bằng ngà cũng có đủ ngay.

Những người biết đánh cờ cao trong đám tân khách hoan nghênh ý kiến của Hoàn Mỹ Thiếu Cơ. Bảo Liên cô nương rất tán thưởng đề nghị của con gái Trang chủ.

Đa số những tay danh thủ muốn đấu cờ đều là bậc lão thành, thân hào, danh sĩ, danh sư trong vùng.

Trong đám trai trẻ tuổi chỉ có hai ba người mà Hoàn Mỹ Thiếu Cơ là người sốt sáng và xuất sắc nhất.

Tổng cộng số người tham dự cuộc đấu kỳ lên tới sáu chục vị.

Sau bữa tiệc Mỹ Nhiêm Công hướng dẫn Bảo Liên Phượng Nữ và sáu chục kỳ thủ muốn đấu kỳ với nàng lên Bạch Vân các. Ở trên lầu cao mát mẻ này, mọi người đưa mắt nhìn bốn bề, đều thấy phong cảnh hữu tình, thực là một chỗ rộng rãi yên tĩnh nhất để mọi người được tĩnh trí, chú tâm suy nghĩ vào ba mươi sáu quân cờ.

Sáu chục chiếc bàn son đỏ chói, quân cờ bằng ngà đã bày biện sẵn sàng trên sáu chục chiếc kỷ bằng gỗ màu rất đẹp.

Sáu chục chiếc ghế chạm bọc gấm xanh trang nhã, để các tân khách an tọa ngồi đánh cờ theo hình ô vuông bao bọc lấy một chiếc bục cao có Tây Giang Đệ Nhất Danh Kỳ chễm chệ ngồi trên.

Bảo Liên Phượng Nữ tay cầm một cành trúc nhỏ dài từ trên cao chỉ điểm xuống từng bàn cờ theo miệng nói, nước cờ đi, y như một thầy giáo ngồi dạy học trò.

Bảo Liên cô nương đi nước cờ không cần phải suy nghĩ, đầu cành trúc điểm nước cờ thoăn thoắt bàn này qua bàn khác, chỉ trong khoảng lâu uống hết vài tuần trà, nàng đã loại ra ngoài một số đối thủ.

Cho tới khoảng vài giờ sau, chỉ còn lại ba người khả dĩ còn đủ tài năng còn ngồi tiếp tục đấu cờ với nàng.

Một người là Thiếu Cơ, người thứ hai là một ông cụ già tuổi đã thất tuần, người thứ ba là Mỹ Nhiêm Công. Cuộc đấu cờ kéo dài đến lúc xế chiều thì chỉ còn một mình Thiếu Cơ ngồi cầm cự. Nhưng đã bị kém cả pháo lẫn mã và đã bị rút gần đến nước bí.

Thiếu Cơ vốn là tay giỏi cờ, nàng cố gắng loay hoay tìm nước gỡ. Nhưng thấy nàng nghĩ mãi không tìm ra đành cứ ngồi ỳ ra đấy.

Thua thì không chịu thua ngay mà đi quân thì hết nước đi. Thiếu Cơ hai tay chống cằm, nghĩ rằng :

- “Bảo Liên cô nương là đệ nhất danh kỳ, còn mình mới tự nhiên may mắn trở thành đệ nhất kỳ sĩ. Tài cưỡi ngựa của mình thật ra còn non kém, có phải là thực tài đâu? Cái sở đoản của mình thì chỉ vì có người mách nước gặp hên, thế nhưng mà lại giúp mình thành đệ nhất... Còn cái sở trường mình xưa nay là đánh cờ thì... hiện tại bị đê bẹp một cách nhục nhã! Gần sáu mươi người ở Bạch Diêm trang, xứ Trấn Tây rộng lớn thế này mà chưa đầy nửa buổi, cùng một lúc bị thua tất cả... thì còn gì là danh tiếng nữa. Bây giờ nàng biết mình chỉ nhích tay đi một nước là bị hạ thua ngay, mà không đi thì chẳng lẽ ngồi lì ra mãi sao... coi cũng không tiện chút nào?”

Bảo Liên Phượng Nữ hình như đọc biết ý Thiếu Cơ nên nàng lại gần vỗ vai Thiếu Cơ một cách thân mật và nói rằng :

- Thôi chị để em ngồi. Nước cờ của em khó gỡ lắm! Nếu em tìm được cách phá nước cờ này mà không bị thua thì chị nhường cho em chiếc Kim Bài trên có khắc chữ “Đệ Nhất Danh Kỳ”.

Nói rồi Bảo Liên cô nương có vẻ tự phụ, đi xuống lầu, ra hoa viên để tiếp nhận những lời khen tặng, tâng bốc của đám đông tân khách đang chờ...

Ở trên lầu, còn lại một mình, Thiếu Cơ đứng dậy đi đi lại lại...



Bỗng nhiên nàng trông thấy bọn gia nô đương thu dọn những ỷ, ghế và các bàn cờ đã đánh xong, có tên gia đồng dắt con ngựa Mai Hoa của mình hôm qua.

Thiếu Cơ lên tiếng gọi :

- Thằng Đào lại đây tao hỏi.
- Người hôm qua thay mảy dất ngựa cho tao là ai?

Tên gia nhân họ Đào thưa rằng :

- Dạ thưa tiểu thư, anh ấy tên là Cao Kỳ Nhất Phương, trông coi về việc quét dọn ở Giảng Võ đường và chuồng ngựa. Anh ấy giỏi lắm, việc gì cũng biết làm, chăm chỉ và chu đáo lắm.
- Mày đi tìm anh ấy lên gặp tao ngay tức khắc!

Đào nô vâng dạ chạy đi tìm Cao Kỳ Nhất Phương.

Thiếu Cơ truyền con thị tỳ đem đến cho nàng một túi vàng nhỏ, định tâm để thưởng cho Cao Kỳ Nhất Phương. Sau đó Thiếu Cơ lại ngồi vào bàn cờ tìm cách phá nước bí. Lát sau, Đào nô dẫn Cao Kỳ Nhất Phương lên Bạch Vân các, thấy Thiếu Cơ đương bận tâm suy nghĩ nước cờ, không dám làm kinh động, bảo Cao Kỳ Nhất Phương đứng chờ đấy, còn y xuống dưới lầu làm việc khác. Chàng “si tình” được dịp đứng ngắm người đẹp đến mãn nhãn mà nàng vẫn không hay biết. Anh chàng ngắm mái tóc mây óng ả, cái cổ trắng nuột xinh xinh, thả tâm hồn chơi vơi theo giấc mộng... trước còn đứng xa, sau tiến lại gần, thưởng thức hương lan ngào ngạt từ xiêm y người đẹp bay ra. Liếc nhìn vào bàn cờ, Cao Kỳ Nhất Phương nhận thấy nổi bản khoắn của nữ lang và trong lúc xuất thần ấy, chàng tìm thấy ngay nước cờ đi gỡ rất dễ dàng, không khó khăn gì cả.

Giữa lúc đó con a hoàn tay cầm túi nhỏ, đứng vàng bước lên lầu đưa cho tiểu thư.

Thiếu Cơ quay lại thì thấy anh chàng “hầu ngựa tình nguyện” bữa qua liền đổi nét mặt dăm chiêu, tươi cười nói rằng :

- Xin lỗi nhé! Ta thành công mà không nghĩ đến anh! Bây giờ ta muốn thưởng tiền anh, anh nghĩ sao?

Cao Kỳ Nhất Phương đứng yên không trả lời, mắt chàng nhìn dăm dăm vào chiếc đỉnh bài có khắc sáu chữ “Tây Giang Đệ Nhất Kỳ Sĩ”.

Thiếu Cơ cầm lấy túi vàng trao cho anh chàng. Cao Kỳ Nhất Phương lắc đầu, xua tay và nói rằng :

- Tôi không nhận tiền đâu, tôi giúp tiểu thư thắng cuộc không phải vì ham tiền tài!

Con a hoàn đứng hầu thấy anh gia đồng dờ hơi này không chịu nhận tiền liền xía vô :

- Trời ơi! Nhiều tiền lắm đấy! Hơn hai chục lạng vàng tưởng ít sao?

Thực tình từ bé tới giờ Cao Kỳ Nhất Phương chưa hề làm chủ một số tiền lớn như vậy. Nhưng không hiểu tại sao lúc này tiền nhiều hay ít không có nghĩa lý gì đối với chàng hết.

Chàng vội nói tiếp :

- Vàng nhiều hay ít không ăn nhằm gì đến tôi! Xin tiểu thư đừng có hiểu lầm! Tôi thực tâm giúp tiểu thư không phải vì ham gì tiền thưởng. Tôi nghe thấy người ta nói Bảo Liên Phụng Nữ đánh cờ giỏi lắm, ở đây ai cũng bị thua, chỉ trừ tiểu thư tạm cầm cự nổi. Tiểu thư đang gặp nước bí, đã tìm được cách gỡ chưa?

Thiếu Cơ gương to đôi mắt ngạc nhiên bảo rằng :

- Anh cũng biết đánh cờ nữa à? Tên anh là Cao Kỳ Nhất Phương... thế thì chắc anh đánh cờ cũng giỏi lắm phải không?

Thiệt tình Cao Kỳ Nhất Phương không phải là tên do cha mẹ đặt ra. Hồi còn trú ngụ ở hắc điểm chàng lấy được một quyển sách nhỏ trong ghi chép nhiều thế cờ bí truyền của một lữ khách bị hai vợ chồng chủ quán hạ độc giết chết đi để cướp của. Chừng tới khi được vào làm việc tại Bạch Diêm trang, chàng tự học, biết đọc, biết viết rồi nhân khi đứng hầu các bậc danh sư chơi cờ tướng, Cao Kỳ Nhất Phương biết được cách đánh cờ và tự luyện những thế cờ tuyệt diệu của các bậc tiên gia trong bí kíp. Chẳng bao lâu tài đánh cờ

của Cao Kỳ Nhất Phương đã tới độ siêu đẳng, thế nhân không thể sánh kịp! Những ngày nghỉ việc, chàng lại thăm một ông cụ già mà chàng đã cứu nạn trong khách điểm năm xưa.

Ông cụ này tên là Từ Đạo, quen biết thân tình với Huyền Mi chân nhân, trưởng môn phái võ Nga Mi, thường mỗi năm hai lần lại nhà cụ Từ Đạo nhờ tìm mua chất muối mỏ kết tinh hảo hạng, để đem về Nga Mi sơn, đổ xuống Tuyết Nê Trì làm căn bản để luyện khí, đó cũng là cơ hội để hai vị trưởng lão khảo cở. Cao Kỳ Nhất Phương đứng hầu, mách đặt nước cở hay được Huyền Mi chân nhân để ý. Sau nhiều cuộc đụng độ đấu cở với cậu bé có tài sai khiến ba mươi sáu quân trên chín chục nước, vị tôn trưởng phái Nga Mi đã bị thua nhiều ván. Vì thế mới đặt biệt hiệu “Cao Kỳ Nhất Phương” cho vị thần đồng cở tướng xuất hiện trong vùng mỏ muối này.

Vì thấy chàng chưa có ý nguyện ham thích võ công nên Huyền Mi chân nhân chưa thu nhận làm đồ đệ.

Bây giờ trở về với thực trạng, chàng thấy người đẹp nhắc đến tên Cao Kỳ Nhất Phương của mình và hỏi rằng mình có biết đánh cở không thì chẳng khác nào gãi vào chỗ ngứa.

Chàng liền mỉm cười đáp rằng :

- Thưa tiểu thư, tôi cũng mới võ vẽ biết đi sạch nước cở!... Nếu tôi gặp nước cở bí như thế này... thì tôi sẽ... đi như thế này... Mã nhị, tiến tam... xa tứ thoái...

Miệng nói tay nhắc quân cở đặt liên tiến trên kỳ bàn. Đi xong ba nước đã chuyển bại thành thắng!

... Có tiếng chân nhiều người lên thang lầu, Mỹ Nhiêm Công và Bảo Liên Phụng Nữ cùng cả trăm tâm khách lên Bạch Vân các với ý định chấm dứt buổi đấu kỳ, tuyên bố sự đắc thắng của Đệ Nhất Danh Kỳ xứ Tây Giang, trao tặng thưởng rồi mở liên hoan, để nâng cao danh tiếng nòng lên tột bậc.

Thiếu Cơ vội truyền cho a hoàn cất vàng và ngoắc tay ra hiệu cho “gia đồng” Cao Kỳ Nhất Phương tạm lui để nàng nói chuyện với đối thủ đánh cở của mình.

Bảo Liên Phụng Nữ kiêu ngạo hỏi với giọng trêu ghẹo :

- Em Thiếu Cơ đã nghĩ ra được cách gỡ chưa? Chị muốn biểu em tẩm bài vàng này quá!

Trong đám tân khách có người nói với giọng nịnh bợ rằng :

- Thôi! Thiếu Cơ cô nương chịu thua đi! Đeo chiếc thẻ vàng “Đệ nhất kỳ sĩ” thì dễ, còn mong đoạt chiếc thẻ vàng “Đệ nhất kỳ thủ” thì khó lắm! Sáu chục tay cở chúng tôi còn chẳng đương cự nổi, cụ nhà cũng cở người một cây mà còn phải đầu hàng quy phục. Cô sức mấy mà đấu lại được...

Thiếu Cơ chỉ tay vào tẩm Kim Bài đeo trước ngực Bảo Liên Phụng Nữ hỏi rằng :

- Chị nói đùa hay nói thực đấy? Em phá được thế cở thì chị cho em chiếc Kim bài phải không? Lấy ai làm chứng?

Bảo Liên Phụng Nữ nghiêm sắc mặt nói rằng :

- Trước Trang chủ và hàng trăm quý vị tân khách ở đây chị đâu dám dối em...

Thiếu Cơ bình tĩnh trả lời rõ rệt cho mọi người cùng nghe :

- Em phá được thế cở này! Chị sẽ thua... Em không bị thua đâu!

- Bộ em muốn rờn chị sao?...

- Em không rờn chị đâu! Nếu em thua thì em sẽ xin trả lại chị tẩm Kim bài chị đã tặng em và vĩnh viễn, em không đeo chi hết nữa!

Mọi người thấy cuộc cá nhau gây cần vậy, chạy lại xúm đông bao quanh và cùng nghiên cứu thế cở xem sao?

Bảo Liên Phụng Nữ nhìn vào bàn cở, nghĩ một lúc lâu, rồi ha hả phá ra cười lớn rằng :

- Gỡ bằng cách nào! Em Thiếu Cơ định rờn chị thật rồi! Bây giờ em đi trước đi, chỉ trong hai nước cở sẽ bị chiếu hết!

Bao nhiêu tay cao thủ đứng quanh nhìn vào bàn cờ chẳng tính được nước chi hết, chỉ nghe thấy hai người thách đồ nhau, thì thúc giục rằng :

- Thiếu Cơ tiểu thư đi đi! Cho chúng tôi được xem!

Thiếu Cơ liền vén tay áo, duỗi cánh tay ngọc, các ngón tay búp măng của nàng cầm lấy quân “mã” đi đứng theo nước đi của Cao Kỳ Nhất Phương đã chỉ bảo.

Bảo Liên Phụng Nữ thấy nàng cầm quân “mã” đặt xuống chặn con “xe” của mình thì ồ lên một tiếng vì nước “thí mã” này là một tuyệt vọng, gần như vô ích, người đánh cờ tầm thường nhất cũng không dại dột gì mà bỏ quân của mình trong lúc bí như thế!... Nhưng chỉ một chút ngẫm nghĩ thôi, “Đệ Nhất Danh Kỳ” thấy bị hoa đầu choáng mắt vì... chỉ một nước “thí mã” này mà cờ chuyển sang mười hai thế biến khác nhau và Bảo Liên Phụng Nữ tính được mười một thế thì đã mờ cả trí mình mất...

Nếu để ngẫm nghĩ lâu quá thì trước mặt đám đông tân khách thanh danh bị tổn thương nên bỏ không tính đến thế thứ mười hai. Bảo Liên Phụng Nữ chặt liền quân “mã” của Thiếu Cơ.

Con “pháo” được mở đường lùi lạ hai ô.

Trên bàn cờ thế cục đã khác hẳn... vẻ mặt tươi tỉnh của Bảo Liên cô nương đã biến mất và thay thế bằng vẻ ngần ngại, lúng túng... rồi trên trán nàng đã thấy lấm tấm mồ hôi hai đường gân ở thái dương nổi hẳn lên, phập phồng, rõ là nàng đương tập trung hết ý lực để tính thế biến!

Thiếu Cơ đi nước thứ hai đã thấy mọi sự biến chuyển lạ lùng. Trên Bạch Vân các đông cả trăm người, ai nấy đều im lặng như tờ, tiếng gió thổi động rèm châu cũng nghe rì rào, lách cách.

Một khắc thông thả trôi qua, Bảo Liên đã đi hai nước rồi thấy Thiếu Cơ không những không bị “chiếu hết” như Đệ Nhất Danh Kỳ đã tính toán mà trái lại, bên cờ của Đệ Nhất Kỳ Vương thì lâm vào ngõ bí.

Ở đời, kẻ tài danh thường nhiều “tự ái”, rất tin nghĩa với lời nói của mình nên Bảo Liên Phụng Nữ trầm lặng tự thào chiếc Kim Bài quý báu nhất đời nàng, đeo vào ngực Thiếu Cơ và không đi nước cờ thứ ba nữa.

Động tác đột nhiên của nàng làm hàng trăm người há miệng, trố mắt ra nhìn... tưởng như đương trong cơn mơ.

Mỹ Nhiệm Công đứng sát gần, vừa nhìn ván cờ, lại nhìn hai người.

Bảo Liên cô nương đính thẻ vàng vào ngực Thiếu Cơ rồi đồng dạc tuyên bố :

- Đệ Nhất Danh Kỳ là Hoàn Mỹ Thiếu Cơ tiểu thư, tôi xin chịu phục tài vì thế cờ tiểu thư vừa đi, tôi không hề biết tới thế biến siêu đẳng của nó. Xin Trang chủ cho ghi chép ván cờ... đặc biệt này vào kỳ thư... và tôi giữ lời hứa... biết được một nước cờ hay còn sung sướng hơn đeo Kim Bài, xin tiểu thư vui lòng tiếp nhận “vật kỷ niệm” đời người một thuở ngày hôm nay!

Mỹ Nhiệm Công đỡ lời cho con, từ chối không dám nhận tấm thẻ vàng và danh hiệu, tức thời Bảo Liên Phụng Nữ tỏ vẻ giận nói rằng :

- Tỷ thí tài nghệ là một việc cao thượng của những người cao thượng, được thì nhận được, thua thì nhận thua. Đường hoàng quang minh chính đại việc gì phải hổ thẹn. Bàn cờ ba sáu quân, thế cờ bày ra như vậy, cao thấp hay dở các quý vị trông đấy mà phán đoán, không ai thiên vị ai. Kẻ phạm tục đi nước cờ phạm tục. Người thanh cao đi nước cờ thanh cao. Trang chủ cũng là một người biết đánh cờ, sao lại muốn dôn ép tôi vào sự cố chấp hẹp hòi vậy?

Mỹ Nhiệm Công phải tạ lỗi và kéo con gái lại cảm ơn Bảo Liên Phụng Nữ cô nương. Đám tân khách thấy Bảo Liên cô nương chân thành khen ngợi Thiếu Cơ, nhận thấy tài đi nước cờ vừa rồi thật phi thường nên đồng thanh reo hò, hoan hô âm ỉ lay chuyển cả tầng lầu!

Tối đó, Bạch Diễm trang lại giăng thêm đèn, kết thêm hoa, đặt thêm nhiều bàn tiệc lớn, cao lương mỹ vị chất cao như núi, suối rượu, rừng trái cây, trâu bò, dê heo giết cả đàn để mọi người chén thù chén tạc tới quá khuya chưa tàn.

Trang chủ và hai chị em Thái Cơ, Thiếu Cơ lại một phen mệt mỏi vì đáp lễ quan khách và mời mọc tiếp tân. Lại một lần nữa Thiếu Cơ lại được say sưa thêm với một tấm thẻ vàng sáng chói trước ngực, tiếp nhận

trăm ngàn lời khen tặng chúc tụng và quên khuấy mất “người” đã giúp mình được hưởng thụ men nồng của chất vinh quang trong tuổi trẻ.

Ngày vui qua mau chóng. Một hôm Cao Kỳ Nhất Phương đương làm công việc như thường nhật, ông quản lý vùng mỏ muối đến tìm gặp chàng mời chàng về khu nhà của ông cách trang trại hai dặm đường, nói cho chàng biết là chủ nhân Bạch Diêm trang lệnh cho ông phải giúp đỡ chàng về mọi phương diện... Từ địa vị anh phu mỏ lem luốc lên địa vị gia đồng sạch sẽ, bây giờ lại được cất nhắc từ tên gia đồng lên địa vị một viên phụ tá quản lý có nhà ở riêng, có tiền bạc tiêu xài, đầy tớ hầu hạ để sai bảo. Nhân dịp này Cao Kỳ Nhất Phương cũng chu cấp cho ông cụ Từ Đạo để cảm ơn..”.

Kể chuyện tới đây, hũ rượu đã cạn, Mã Hóa Long nghe đến những đoạn thích thú vỗ tay đôm đốp. Thần Ma Mật Tăng ăn hết một đùi nai và nửa con heo rừng, Mã phu phân ngấm nhìn Cao Kỳ Nhất Phương một cách chăm chú như bà đương nghĩ tới một câu chuyện gì? Còn Lý Thanh Hoa thì lựa chọn những miếng ăn thật ngon gấp vào bát cho Cao Kỳ Nhất Phương, cử chỉ của chàng tỏ ra khảng khái và thông cảm mọi nỗi niềm áp ủ trong lòng người bạn.

Cao Kỳ Nhất Phương lấy đĩa gấp miếng gan nai nướng đưa lên miệng nhai, hương vị ngon của miếng gan chín tới cũng giống như giai đoạn cuộc đời chàng hy vọng được lọt vào “mắt xanh” của “người đẹp” và cuộc sống êm ái, sung túc tại khu nhà quản lý mỏ muối.

Mã Hóa Long muốn nghe kể tiếp và muốn uống rượu nữa, Mã phu nhân hiểu biết tửu lượng “vô biên” của ông liền nói rằng :

- Chắc chắn là chuyện kể sắp sang tới hồi gay cấn. Chuyện hay mà hết rượu thì không hay nữa! Nghe chuyện của Thất Tình Tú Sĩ tất cả mọi người phải uống rượu cho say. Tôi đã trữ sẵn một bình Mai Quế ngâm với Bạch Tuyết Nhân Sâm, Thất Tình Tú Sĩ và Cao Tăng dùng thử xem sao?

Nắp bình vừa mới mở ra tất cả mọi người đều xúm lại vì phảng phất trong không khí tỏa ra một mùi rượu hương vị ngào ngạt khiến cho kẻ không biết uống rượu cũng phải mong muốn được nếm chút thưởng thức. Mã Hóa Long là người khoái trá nhất.

Ly rượu cầm tay đưa lên môi khẽ nhấp. Cao Kỳ Nhất Phương bắt giác buột miệng khen lớn :

- Tuyệt!... Tình yêu cũng như men rượu!

Trong đêm thanh, lửa hồng sắp tàn lại được khơi lên, lập lòe chiếu sáng. Một thanh sắt lụi nhiều miếng gan nướng, miếng mỡ đặt ngang than hồng cháy kêu xèo xèo, bốc khói thơm nức mũi... Cuộc ăn nhậu còn “lai rai” để kể hết câu chuyện dài chưa kết cuộc.

“... Trong khoảng thời gian hưởng thụ đóng vai “tiểu chủ” coi phu mỏ, ngày nào tôi cũng khảo cờ với cụ Từ Đạo vì cụ đánh cờ rất cao... (Cao Kỳ Nhất Phương nốc cạn ly Mai Quế trầm ngâm một lát rồi kể tiếp)... Tôi còn nhớ hôm đó, tôi đang đánh một ván cờ quyết liệt với Huyền Mi đạo trưởng phái Nga Mi vì ông ta tới kỳ hạn trở lại mua thêm muối mỏ đem về động phủ. Tôi đang mải mê với nhiều nước cờ kỳ ảo thì thấy ông quản lý hấp tấp chạy tới tìm tôi. Ông mời tôi lên ngựa về ngay Bạch Diêm trang, Trang chủ có lệnh đòi. Tìm tôi đập mạnh. Tôi xiết bao hồi hộp không hiểu có chuyện gì? Có liên quan đến Hoàn Mỹ Thiếu Cơ chăng?

Ông quản lý trả lời không biết, dọc đường tôi gạn hỏi ông về tiểu thư, ông nói qua cho biết rằng :

- Có nhiều kỳ mã, hộ vệ quan phủ Thân vương thấp tùng trưởng công tử đến thăm Trang chủ. Những người này ăn bận phục trang oai vệ lắm. Cờ xí oai vệ trông như đón rước một vị Thái tử con. Nghe đồn rằng hình như sắc đẹp và tài nghệ “tiểu thư” đã lan đồn đến kinh sư nên Thái Tuế vâng lệnh Thân vương đến cầu hôn. Nhưng tôi không hiểu vì lẽ gì Trang chủ lại cho gọi cậu gấp?...

Về tới cổng trang tôi thấy binh lính canh gác coi rất uy nghi, phải xuống ngựa đi cổng bên, không được phép qua cổng chính. Trông các gia nhân trong trang trại, người nào cũng có vẻ sợ sệt, chỉ đứng sau cửa, thò đầu ra ngấp nghé xem dòm.

Tôi phải ngồi chờ trong một căn phòng nhỏ. Viên quản lý ngồi chờ cùng tôi bao nhiêu lần bấm báo, mãi mới được phép vô sảnh đường. Tôi đưa mắt nhìn chung quanh thấy hơn chục vệ sĩ người nào cũng giắt bảo kiếm, ăn bận võ phục cực kỳ sang trọng tỏ ra họ có phẩm tước cao quý. Ông quản lý trông thấy ai cũng

gập đôi người lại vái chào rất cung kính, nhưng chẳng ai thềm đáp lễ lại. Có một vài cận vệ quan cao lớn, mặt mũi trông hung dữ như ác thần, hai mắt long lanh như cọp, người yếu bóng vía không dám nhìn thẳng vào mặt.

Ông quản lý dẫn tôi tới căn phòng bên, có bày hai chiếc đôn phủ gấm, một cái bàn đá Giang Tây, trên bàn bày sẵn bàn cờ và quân cờ. Một vệ sĩ ra lệnh cho tôi ngồi xuống ghế gỗ mà bảo rằng :

- Anh có phải là Cao Kỳ Nhất Phương không?

Cụ nhà và tiểu thư cho biết anh đánh cờ giỏi lắm. Thiên tuế muốn khảo cờ anh đấy, nếu thiệt là anh có biệt tài thì đem anh về kinh sư làm hầu cận. Thiên tuế cầu hôn tiểu thư. Sau lễ cưới, cụ chủ và cả nhà cũng sẽ được đón về nội phủ, anh mà được chọn đem về theo, thật là tốt số lắm mới được, hiểu không? Nghe biết tin như vậy, đầu tôi thiệt là choáng váng, tôi chỉ còn thiếu chút nữa thì xỉu. Thanh niên vệ sĩ lại tưởng tôi hay tin được về kinh đô sướng quá muốn chết ngất nên vội đỡ tôi và nói rằng :

- Anh thư sinh này yếu đuối quá chắc có bệnh đau tim. Mới nghe nói thế mà đã suýt chết ngất! Ở vùng mỏ muối này, buồn tẻ phát ngấy. Thôi mau hồi tỉnh, lát nữa hầu cờ, ráng mà làm vừa lòng Thiên tuế... kéo không lại... (nói nhỏ)... mất chỗ đội mào!

Bỗng ngoài cửa có tiếng hô lớn :

- Thiên tuế giáng lâm!

Mọi người đều đứng nghiêm phăng phắc. Mỹ Nhiêm Công cùng một thanh niên trẻ tuổi mặc phẩm phục triều đình, mũ vàng đai ngọc, bận bào màu vàng thêu phượng đi vào phòng. Lính hầu bưng đôn gấm mời ngồi. Tôi cũng đã gặp nhiều thanh niên cùng tước vị, nhưng chưa bao giờ tôi được nhìn mặt một chàng trẻ tuổi đẹp trai, khí phách uy dũng như thế, dù Phan Anh, Tống Ngọc tái sinh cũng không thể bì kịp. Hiền huynh đây (chỉ Lý Thanh Hoa) cũng là một trang mỹ mạo hắc nam tử. Nữ lang nào được hiền huynh đoái hoài cũng chịu xiêu lòng!... Chắc chắn, sự quan sát và so sánh của tôi không thể lầm được...

Nhưng đôi mắt của vị Thiên tuế đó thật là kỳ lạ!... Sau khi hai người đã an vị, tôi cũng được phép ngồi đối diện trước bàn cờ. Mỹ Nhiêm Công cất tiếng trước :

- Kính thưa Thiên tuế, con cháu nhà tôi thực khó tính! Đáng lẽ chính nó phải đích thân hầu cờ Thiên tuế mới phải. Mặc dầu nó không nghe, tôi bắt buộc nó phải vâng lời. Nhưng Thiên tuế lại chiều chuộng nó, chắc chắn sau này nó sẽ sinh hư.

Vị Thiên tuế mắt ngọc chỉ mỉm cười không đáp. Chàng hất hàm nhìn tôi ra ý cho phép tôi được đi nước cờ trước. Mỹ Nhiêm Công thấy hai người đã bắt đầu nhập cuộc cờ liền đứng dậy cáo lui. Tôi thấy y đứng dậy, chắp hai tay sau lưng đi vòng quanh trong phòng một mình. Y chợt thấy một sợi kim tuyến từ rèm châu thông xuống. Y chỉ sẽ phát tay một cái, sợi dây đã bị đứt và lọt vào lòng bàn tay. Khi muốn đi một quân cờ, y chỉ khẽ duỗi hai ngón tay cặp lấy quân cờ nhấc và đặt sang chỗ đã định, ngay ngắn, nhẹ nhàng hơn là tôi dùng ngón tay xê dịch quân cờ. Thần thái địch thủ của tôi rất ung dung. Nước cờ đi rất uyển chuyển có vẻ thăm dò xét tâm lý của tôi. Tôi phải cố gắng đem hết nghị lực đè nén tình cảm khỏi bị xúc động, làm vẻ tự nhiên như chỉ biết say mê về cuộc khảo cờ mà thôi. Đã ba lần, tôi đã có cơ “hơn nước, ăn quân” nhưng tôi đều nhường nhịn để xem tâm ý của đối thủ phản ứng ra sao? Kỳ lạ thay, tôi nhận xét thấy trong những nước cờ đang nhẹ nhàng, uyển chuyển, bỗng nảy ra hung khí có ý định sát hại!... Tôi đưa mắt nhìn sợi dây kim tuyến được y truyền nội lực, thấy đã cứng thẳng như chiếc kim dài!

Mỗi khi y đi cờ, đầu mũi dây dím mạnh làm thủng cả lớp ngà bao ngoài của quân cờ. Nếu sợi dây đó chiếu thẳng vào tim tôi hoặc trán tôi và ấn mạnh một cái, thì chắc chắn là tôi sẽ chết gục ngay tại chỗ, trên mình không để lại một dấu tích gì dễ mà nhận biết được! Kẻ đối thủ của tôi là một tay võ công thượng thặng và lòng dạ nguy hiểm khác thường. Mạng tôi chỉ như ngàn cân treo bằng sợi tóc... mất y lúc đó chiếu tia xanh lè, tôi nghĩ đến đôi mắt của vợ chồng chủ quán ngồi hắc điểm, lúc nửa đêm cầm dao nhọn vào chọc tiết khách trọ... Tốt hơn hết, để cứu mạng mình và để khỏi lộ tâm tình có hại cho thanh danh “người yêu” của mình tôi đành khéo léo tự mình đi vào nước bị thua... cuộc đánh cờ khởi đầu từ cuối ngọ sang hết giờ mùi. Tới lúc Mỹ Nhiêm Công cùng kẻ hầu cận dâng trà thì thế cờ bên tôi đã thua kém rõ rệt. Mỹ Nhiêm Công điểm qua nước cờ nói rõ rằng :

- Thôi, Thiên tuế nghỉ tay uống trà đánh làm gì nữa. Thiên hạ vô địch như Thiên tuế ai có tài đương cự nổi. Con bé nhà tôi chắc không còn ân hận gì nữa!

Nói rồi ông quay lại móc trong túi ra một đỉnh vàng lớn đưa cho tôi và nói rằng :

- Anh đánh cờ khá! Tôi thưởng cho anh đấy. Cho phép anh lui... Tôi cũng chỉ mong có thế. Tự này đến giờ, lòng tôi đã tan tác. Tôi chỉ muốn có chỗ kín đáo để khóc cho mối tình tuyệt vọng. Tôi vội vã, lãnh vàng, thu dọn bàn cờ và trở về. Lúc xếp dọn quân cờ, cầm lấy quân tướng bên tôi thì thấy sợi dây kim tuyến đã xuyên thủng suốt từ bên này qua bên kia quân cờ ngà y như râu chuỗi hạt vậy. Mồ hôi tôi bắt đầu nhỏ giọt. Tôi biết vì muốn chiếm Thiếu Cơ, nên tên Thiên tuế này có ý định thủ tiêu tôi. Lúc bước ra khỏi phòng, tôi còn nghe thấy y nói với Mỹ Nhiêm Công rằng :

- Thiếu Cơ mới có nhị tuyệt, hần ta mang danh với thiên hạ là Ngũ Tuyệt Thiên Nhân. Võ công tuyệt giỏi là “tuyệt nhất”, danh giá uy quyền tuyệt cao là “tuyệt thứ hai”, giàu sang nhất nước là “tuyệt thứ ba”, thông minh vô địch là “tuyệt thứ tư”...

Mỹ Nhiêm Công hỏi :

- Còn tuyệt thứ năm...

Lúc đó hai người đã đi ra ngoài xa, tôi chỉ nghe văng vẳng như là cờ cao nhất thiên hạ là... tuyệt thứ năm. Tôi vội bước nhanh, lòng lại nghĩ khác, tự lẩm bẩm nói rằng :

- Nhất định cái tuyệt thứ năm của thằng cha này là “tuyệt ác”, “tuyệt độc” và “tuyệt giỏi”. Nó định sát hại mình đến nơi rồi. Điểm mặt nhân vật trong trang, không ai có thể đương đầu với nó được. Ta phải khôn khéo mới thoát khỏi tay nó. Tôi đã linh tính hình như có người theo dõi bèn gót, nên thay vì đi ra phía trước như thường lệ, tôi lên ra ngạch cửa sau. Vì đã làm việc lâu trong trang trại, ngoại trừ trong người các nội thất, là nơi các phu nhân và các tiểu thư ở, còn đâu đâu tôi cũng biết rõ đường lối.

Tôi bước vô một căn phòng nhỏ giả bộ thay áo ở trong đó, kỳ thực tôi vượt qua cửa sổ thoát ra lối tàu ngựa, chọn một con ngựa tốt kéo vào bụi rậm tìm chỗ tháo rào để tẩu thoát.

Quả nhiên vừa nhảy lên lưng ngựa chạy được một quãng xa, tôi ngó lại thấy thấp thoáng có hai bóng người cũng phóng ngựa theo truy nã. Địa thế Bạch Diêm trang và vùng mỏ muối tôi rất thông thuộc nên muốn đánh lạc hướng hai tên nọ không có khó khăn gì. Chạy về tới khu nhà quản lý, tôi vào phòng thu xếp tế nhuyễn, hành trang mang theo cả quyển bí kíp cờ tướng rồi nhảy ngựa chạy sang nhà ông cụ Từ Đạo để cáo biệt. Lúc đó, Huyền Mi đạo trưởng vẫn còn ở lại chơi. Cụ Từ Đạo thấy tôi hốt hoảng thì vội hỏi nguyên do. Tôi tóm tắt kể chuyện lại cho hai người nghe và đưa cho Đạo Trưởng xem quân cờ có sợi chỉ vàng xuyên qua. Huyền Mi đạo trưởng đứng phắt ngay dậy nói rằng :

- Ngũ Độc Thiên Nhân xuất hiện tại nơi đây sao? Ta phải cẩn thận mới được, y là một tên thủ lĩnh cầm đầu bọn Hắc Y. Về mặt thực của y không ai lường được. Tính nết y rất độc ác. Bọn thủ hạ của y đã giết không biết bao nhiêu là người? Nếu quả thực y muốn hạ thủ con, thì ta phải cứu con mới mong thoát được, hay hơn hết là con nên theo ta về núi Nga Mi để trốn tránh?

Dứt lời, Huyền Mi đạo trưởng đeo lên vai thanh Thiên Nhạn Song Linh kiếm, từ giả ông cụ Từ Đạo rồi đem tôi đi khỏi khu vực mỏ muối.

Đạo trưởng chỉ một con đường cho tôi phóng ngựa, cứ thẳng đường đó mà chạy, còn Đạo trưởng bí mật ám trợ phía sau. Ngồi trên mình ngựa, tôi quất roi liên hồi, chạy xa nhiều chục dặm đường, tới một tòa miếu nhỏ cạnh rừng, mỗi một quá tôi liền dừng lại. Chưa kịp nghỉ ngơi mở bầu uống nước thì có tiếng cười ha hả chế nhạo :

- Thằng nhỏ kia, tướng mi ranh mãnh lắm sao? Mi chẳng thể khôn ngoan hơn tui tao được.

Tôi nhìn biết hai người là vệ sĩ của Ngũ Độc Thiên Nhân tôi hỏi :

- Hai ông muốn gì?

- Chúng ta được lệnh Thiên tuế phải đem đầu người về nạp!

- Ta có tội gì?

- Tội chưa có lệnh Thiên tuế định đoạt, người đã trốn chạy!
- Ta là người làm của Mỹ Nhiêm Công. Thiên tuế của hai người có quyền hành gì đối với ta?
- Mi nhầm rồi. Thiên tuế là rể Mỹ Nhiêm Công có quyền xử định người làm thay thế nhạc phụ.
- Ta có lỗi thì đưa quan xét xử. Tại sao ỷ mạnh ngang nhiên bắt người, giết người thế được?

Tên vệ sĩ cao lớn tuốt kiếm nói lớn :

- Thôi mi đừng có nhiều lời. Con ngựa khốn kiếp này làm ta đuổi theo cực nhọc!

Nói chưa dứt lời nghe đánh vút, đầu ngựa của tôi đã văng xa ba thước. Máu không thấy chảy ra, tôi vẫn ngồi vững trên con ngựa cụt đầu không nhúc nhích, không khụy xuống. Hai tên ôm bụng cười nhạo báng!

Tên cao lớn cầm kiếm trong tay nói tiếp :

- Thằng nhụ tử kia, ta sẽ hóa kiếp cho mày thành con ma cụt đầu cười con ngựa cụt đầu nghe không? Việc này do Thiên tuế muốn đừng có oán trách ta...

Một tiếng thét vang như sấm :

- Dừng tay lại!

Huyền Mi đạo trưởng bước ra ngăn không cho hai tên vệ sĩ xuống tay chặt đầu tôi.

Đạo trưởng chiếu tia mắt điện vào mặt hai tên tay sai giết mướn ngón tay người chỉ về tôi, lúc đó đang lồm ngổm đứng dậy bên xác ngựa nằm nghiêng trên mặt đất và nói rằng :

- Thằng nhỏ này đã được ta thu nhận làm đồ đệ phái Nga Mi. Hai người không được xúc phạm tới nó nữa!
- Cụ là ai?
- Ta là Huyền Mi chân nhân, trưởng môn Nga Mi phái? Chúng bây thuộc phái kiếm Thiên Sơn, tại sao lại đem tài nghệ của mình làm môn hạ kẻ độc ác, đi giết người vô duyên cớ.
- Cụ là Huyền Mi đạo trưởng! Chúng tôi trước là đồ đệ phái Thiên Sơn thực, nhưng bây giờ không là người của giới võ lâm nữa?
- Chúng bay là ai?

- Chúng tôi bây giờ là quan chức triều đình, Ngự tiền hiệu úy Hoàng Hùng và Tổng quản Hắc Báo, hộ vệ quan của Thiên tuế!

- Quan chức triều đình mà lại sử dụng vũ khí của bọn Hắc Y Đạo độc kiếm chém người không ra máu, trử bột hoa và lá cây “ăn thịt người” “tiêu nhục tán” để phi tang thi hài án mạng?

Hoàng Hùng ương ngạnh cũng tuốt độc kiếm cầm sẵn nơi tay và trả lời một cách hỗn xược :

- Thì đã sao? Lão tiền bối biết nhiều chuyện lắm đấy! Nên để tên tiểu tử này lại cho chúng tôi phát lạc, không nên xúc phạm tới quan chức triều đình. Cụ nên về núi tu luyện, đừng dính dấp tới việc đời phức tạp. Đó là lời khuyên tốt nhất đấy?

Huyền Mi đạo trưởng lấy thân che chở cho tôi rút chạy vào nắp ở rừng, sau khi dặn vội rằng :

- Chúng nó đều là tay lợi hại, có thể dùng ám khí, con nên xa lánh để ta giải quyết. Chừng nào nghe ta gọi hãy trở lại...

Tôi vừa chạy ẩn vào bụi cây thì đã nghe thấy ánh kiếm lấp loáng nhiều tiếng kiếm chạm vào nhau nghe xoang xoảng, rộn cả người, gió thổi lay động cành cây ào ào trút lá xuống rồi tiếng rú thảm thiết nổi lên và im bật... tôi vẫn chưa hết khiếp sợ!

Có tiếng kêu gọi tên tôi... Tôi xách gói hành trang, yên tâm đứng dậy, vì tôi nhận được tiếng gọi đó là của Đạo Trưởng... tôi theo người về Nga Mi Sơn học tập nghề võ được hơn ba năm...

... Kể chuyện tới đây, nét mặt đầy khí phách hiên ngang của Cao Kỳ Nhất Phương bên ánh lửa đêm lộ vẻ buồn rầu, ảm đạm, thê lương... Ba năm đã trôi vào quá khứ!

Mã phu phân khê hỏi :

- Huyền Mi đạo trưởng người đã quá vàng. Lý do tại sao?

Cao Kỳ Nhất Phương chậm rãi nhấn mạnh từng tiếng một :

- Than ôi! Người đã viên tịch một cách đau đớn vô cùng!

Mọi người vô cùng sửng sốt!

- Phải, bọn chúng đã ám hại sư phụ tôi một cách quá ư dè hèn...

Chim rừng buông tiếng kêu rời rạc. Mọi người ngồi im không ai nói một câu nào, bùi ngùi thương tiếc một trưởng môn đức độ, có chân tài, cầm đầu một môn phái võ danh tiếng nhất.

Mã Hóa Long đi tới cỗ xe, lát sau trở lại, tay xách thanh Cô Độc kiếm, rút lưỡi ra khỏi bao cho mọi người xem và hỏi rằng :

- Hoàng Hùng, Hắc Dao đều dùng thanh kiếm giống hết thanh này phải không?

Cao Kỳ Nhất Phương ngăm xem kỹ càng gật đầu.

Chàng muốn hỏi nguyên ủy ra sao Mã Hóa Long cũng có được thanh độc kiếm như vậy thì Thần Ma Mật Tăng bảo chàng hãy kể cho biết chuyện Huyền Mi đạo trưởng lâm nạn ra sao, rồi ông ta sẽ nói cho mọi người biết xuất xứ lai lịch của các thanh kiếm chém người mà không ra máu còn độc vết thương nữa!!

Cao Kỳ Nhất Phương hai mắt vụt sáng ngời, nhìn về phía chân trời xa thẳm tưởng chừng như hương hồn sư phụ thân yêu của mình còn vương vất trên cành cây ngọn cỏ đâu đây...

## 11. Chương 11: Diêm Tuyết Nê Trì

Trong dãy núi Nga Mi, trên ngọn Băng Cương, cao chót vót, Huyền Mi đạo trưởng thiết lập một động phủ riêng biệt.

Sư phụ tôi ở đó với ba đồ đệ: sư huynh La Côn, tôi và sư đệ Vũ Bộ Dương.

Tổng số đồ tử, đồ tôn có tới trên ba trăm người, nhưng từ khi có sự bất bình với hai người vào hàng sư thúc và sư tỷ của tôi, người liền tìm chốn ẩn cư. La Côn và Vũ Bộ Dương, được sư phụ tôi tuyển chọn trong hàng môn đệ, đem theo hầu hạ. Còn tôi là người thứ ba và cũng là tên đồ đệ sau chót được người thầy nạp.

Đường đi lên ngọn Băng Cương rất hiểm trở, nhưng sư phụ tôi vẫn đề phòng có kẻ tới quấy rầy nên ba mặt bao quanh cửa vào động tuyết, đào ba cái ao bùn tuyết. Vì pha hòa chất muối mặn nên nước ở trong Diêm Tuyết Nê Trì lạnh lắm, chỉ đóng băng mỏng ở trên mặt, không thể rắn đóng thành băng được.

Kể nào đột nhập Băng Cương mà sa xuống ao bùn tuyết thì sẽ bị lạnh mà vong mạng! Trong động tuyết có tích trữ lương thực đủ ăn nhiều năm, sư phụ tôi luyện thuốc và truyền dạy cho chúng tôi võ nghệ. Ba chúng tôi vừa học tập vừa thay phiên nhau canh gác.

Tôi nhận xét từ hôm sư phụ tôi cứu tôi thoát khỏi tay hai tên Hoàng Hùng và Hắc Báo, đưa tôi về núi, về mặt của người ít khi được vui. Người thường cầm quân cờ mà sợi Kim Tuyến xuyên thủng qua mà chẳng nghĩ. Ba năm liền, người không xuất sơn.

Người có dạy bảo tôi rằng: Nga Mi là một phái võ rất tôn nghiêm, tuy sáng lập bởi Thần Ni sư tổ, nổi danh về phép đánh kiếm nhưng không thua bất kỳ một môn phái nào về nội, ngoại, huyền công, võ nghệ tinh thâm hay không là do ý chí của kẻ theo học. Con tuy trẻ nhưng đã sớm gặp những cảnh ngộ éo le. Con nên giữ lấy quân cờ và sợi chỉ này làm tiêu chuẩn học tập. Nó là bài võ lòng cho con đó...



Mỗi lần cầm đến quân cờ, máu nóng trong người tôi lại sôi lên sùng sục trên ngọn Băng Cương quanh năm tuyết phủ trắng xóa. Tôi cố gắng thử công phu luyện tập theo đúng những lời uốn nắn, chỉ bảo của sư phụ tôi.

Đỉnh Băng Cương là nơi tĩnh tâm luyện khí rất tốt, không khí ở đó rất trong lành, tọa thiền hô hấp vận chuyển dương khí, khu trục âm hàn đả thông kinh mạch mau chóng. Nếu gặp khó khăn, sư phụ tôi cho uống linh đan, tiếp dẫn bằng án ma, đả huyết và khai chuyển các bộ pháp trong Nga Mi Kiếm Kíp bí truyền và linh diệu.

Hiểu rõ tâm sự tôi là kẻ phần uất vì tình nên sư huynh sư đệ mới rờn tôi, kêu tôi biệt hiệu Thất Tình Tú Sĩ, bản tính tôi ít nói, ham làm việc nên đối với sư huynh sư đệ cũng không có gì thăm thiết lắm. Tuy hai người học tập võ nghệ trước tôi nhưng không tiến bộ mau chóng như tôi. Chúng tôi lấy kẻ nhiều tuổi gọi làm anh, kẻ ít tuổi làm em căn cứ vào tuổi tác mà phân định trên dưới.

Sự luyện tập khó khăn nhất của chúng tôi là phải ngâm mình trong hồ nước muối tuyết. Nước hồ có độ lạnh ghê gớm, nếu là người tầm thường có lẽ vừa nhúng thân thể xuống nước, máu huyết động lại ngay, tim ngừng đập, tắt thở, mất hết tri giác. Muốn chống lại khí lạnh phải biết phương pháp hành công, điều dẫn hơi thở, vận chuyển khí huyết và chỉ ngâm mình tới mức độ chịu đựng được. Nếu không tự lượng sức mình để cho âm hàn nhập vào tim thì nguy hiểm vô cùng.

Sư huynh và sư đệ tôi coi sự luyện tập này là hình phạt, không cố gắng chịu khổ thể xác để tiến lên. Thấy tôi là người thông minh, có chí kiên quyết vì đã ba lần chết hụt trong ao tuyết, sư phụ cho tôi uống linh đan để cứu tôi hồi tỉnh và tiếp tục luyện tập vận Thái Dương khí công chống lại âm hàn.

Sự khổ luyện như vậy không phải là vô ích. Đến khi tôi luyện đến bài Thác Tuyết Giản Hoa múa kiếm chém rụng một trăm đoá hoa mai mà tuyết đọng trên cánh trong buổi sớm không rơi xuống đất, tôi mới thấu hiểu công năng phép luyện tập đó. Nước ở thể lỏng đông lại thành đá, cầm thổi nước đá nhọn có thể đâm thủng da thịt. Biết vận nội lực vào thổi nước đá ta có thể đâm thủng qua thân cây.

Đó cũng là những thể cơ bản trong Hàn Băng kiếm khí, chỉ những người có căn bản chân truyền mới khu dụng được. Hai vị sư huynh sư đệ thấy tôi được sư phụ tin yêu thì đem lòng ghen ghét, tỏ vẻ lạnh nhạt bất bình. Tôi cũng không lưu ý tới họ chỉ để hết tâm trí vào việc tu luyện.

Sư phụ thương than thở với tôi rằng :

- Mười phần võ học ta đã truyền cho con hết bảy. Nhưng căn cốt con có nhược điểm nơi vai phải làm trở ngại cho sự tiến bộ. Muốn đạt đến cảnh giới thượng thừa, con phải mất hơn mười năm nữa. Việc chậm trễ này phương hại rất nhiều đến tính toán của ta. Cứ ba năm một lần, tất cả đệ tử trong bản phái tụ họp ở chân núi Nga Mi, dưới ngọn Phượng Dực, Chuông môn chấp pháp định công luận tội, ban hành nhiệm vụ, khảo thí và chỉ định kẻ tài năng làm truyền nhân. Ta muốn lợi dụng cơ hội này để chấn chỉnh lại môn phong. Con cũng biết mấy năm gần đây nước ta bị nạn qua phân, giặc Liêu phương Bắc dòm ngó, nhân tình rối loạn. Các môn phái bị mua chuộc giết hại lẫn nhau. Những kẻ lừa thầy phản bạn, trộm giết thầy, con hại cha, tố phản chủ, vợ phụ chồng đầy rẫy khắp nơi. Phái Nga Mi ta cũng lâm vào tình trạng như vậy. Người nổi giáo cho giặc không ai khác chính là sư thúc của con và sư muội của ta, muốn trị tội hai người này mà ta chưa có dịp nào. Từ lâu, ta đã tạm ẩn cư mong chúng tỉnh ngộ. Tài năng của con hiện nay có thể trấn áp được hai người này nhưng không thể khiến họ chịu khuất phục được... Ta ước mong con đừng nản chí, con sẽ làm rạng danh phái Nga Mi sau này...

Nghe vậy, tôi cũng chỉ biết vâng dạ không biết nói sao vì tôi chưa hề gặp mặt sư thúc của tôi và sư muội của sư phụ bao giờ cả. Sang tới năm thứ ba, tài nghệ của tôi bỏ xa sư huynh La Côn và sư đệ Vũ Bộ Dương. Trong lúc luyện tập hai người không thể nào đỡ được ba chiêu, nhiều lần tôi chỉ khê vòng tay xoay kiếm đã làm cho kiếm của đối phương tuột ra khỏi tay dễ như bỡn.

Chính sư phụ tôi lúc tập dượt cũng luôn khen ngợi do kiếm pháp cùng phép đánh cờ của tôi đã bước vào cảnh giới siêu tuyệt. Sư phụ lấy làm đắc ý lắm.

Tôi cũng tưởng chắc chắn thế nào cũng có ngày người đưa đi dự đại hội Nga Mi dưới núi Phượng Dực. Nhân dịp này tôi sẽ được phổ diễn sở học, được biết các vị tiền bối cùng các đồng môn huynh đệ khác. Nhưng ngờ đâu, ước vọng đó không bao giờ thực hiện được mà cũng chẳng bao giờ được gặp sư phụ nữa.

Số là, một đêm kia, gần tới hạn kỳ xuất sơn cùng ba đồ đệ, người thức khuya hơn mọi ngày. Phiên tôi canh gác động phủ từ tối đến nửa đêm. Lúc qua giờ tỵ, La Côn đến thay phiên, tôi về phòng nghỉ. Vừa đặt mình chưa kịp chợp mắt thì tôi nghe rõ ràng tiếng sư phụ đang dùng phép Nhập Nhĩ Truyền Thanh nói xoáy vào tai thúc giục tôi trốn tránh bằng cách lên ra ao bùn phía sau phòng và lặn xuống đáy. Tuy hốt hoảng xong sự phản ứng của tôi rất mau lẹ, như chim én là sát mặt đất chỉ như làn gió thoảng, tôi đã thu gọn mình sát mép bờ ao, vết chân không in lên mặt tuyết. Sau khi vận đủ Thái Dương khí công tôi hít một hơi dài và từ từ lặn xuống đáy bùn lạnh hơn mười trượng.

Quả nhiên trong đêm tối như mực, sư phụ tôi quờ tay nắm lấy tay tôi, dùng kiếm nạy tảng đá và cả hai lặn vào một ngách sâu, lần đi theo mãi trong thủy huyết ngầm rồi mới bơi đập cho nổi lên. Thông thường, sư phụ tôi rất giỏi về thủy công. Hôm nay hơi sức người kém yếu nhiều. Nhiều lần tôi phải đỡ người nên cả hai mệt nhọc lắm mới nhô lên mặt nước tuyết bùn. Tôi nhận thấy có hốc đá ngầm thông lên một hang động hẹp nằm trong lòng núi. Hai thầy trò bò vào sâu tới chỗ có đá lửa và hỏa liệu dấu sẵn từ trước, thấp sáng và ngồi nghỉ.

Mặt sư phụ tôi nhợt nhạt, trắng bệch không còn một chút máu. Người thở thều thào và nói cho tôi biết là bị kẻ phản sư môn ám hại. Sư phụ tôi bị ngộ độc rất nặng. Tay trái người cầm một lọ nhỏ đổ ra những viên linh đan màu đỏ phát ra ánh sang và nói :

- Những viên trường mệnh hồi sinh đan rất quý của ta bị bỏ vô trong lọ đựng thuốc độc này, làm ta vô tình uống phải, sẽ giết ta trong chớp lát. Bình đựng này ta có một, sư muội ta có một. Hai tên đồ đệ khốn nạn kia chọn đúng lúc để đánh tráo bình thuốc... Con nên giữ lấy tang vật này để truy cứu cho ra kẻ thủ phạm đích thực... Bọn sát nhân sẽ đến đây vì biết ta trở nên vô lực và sắp chết. Mục đích của chúng là chiếm đoạt cuốn “Nga Mi kiếm phổ”, ta đã xé nát cuốn sách và chỉ giữ lại ba tờ sau cùng để lại cho con... Thuốc độc của chúng mạnh lắm!... Không cách nào chữa nổi... Ta kiệt sức lắm rồi!...

Sư phụ tôi trao cho tôi bình thuốc đựng mấy viên linh đan quý báu đã bị nhuộm thuốc độc và cho ba mảnh giấy cũng thanh kiếm của người.

Trong lúc tức giận cuối cùng, bàn tay của người đã chà xát vào chuôi thanh kiếm làm mất các hình chữ chạm trổ.

Trước lúc bó đuốc tắt, người vẫy tay ra hiệu cho tôi chạy đi vì bọn sát nhân chẳng bao lâu sẽ đến bao vây quả núi Băng Sơn và đột nhập vào động phủ để tìm kiếm hai thầy trò tôi. Tôi khóc và sụp lạy người trước khi ra đi. Để tôi khỏi bịn rịn, người dương đôi mắt ảo não nhìn tôi khẽ gật đầu rồi lao đầu vào vách đá tự sát.

Tôi ôm lấy xác sư phụ tôi khóc nức nở. Cầm lấy ngọn đuốc sắp tàn tôi mò mẫm tìm đường đi ra khỏi hẻm đá. Phải mất hồi lâu mới tìm được lỗ chui ra. Giắt chặt những di vật và buộc chặt thanh Song Nhạn Thiên Linh kiếm ngang vai, tôi bấu vào các dây leo, tụt xuống như một bóng ma lướt đi trong tăm tối... không một ai bắt gặp và hay biết.

Kể tới đoạn đau khổ này Cao Kỳ Nhất Phương móc ra trong bọc thắt lưng ra một lọ sứ nhỏ đưa cho Mã phu nhân coi, rồi trải ra trên mặt phẳng ba tấm giấy nhàu nát ghi những đồ hình bộ pháp và thủ pháp thể kiếm bí truyền nhất thuộc phái Nga Mi.

Mã phu nhân mở nắp bình lấy ra một viên thuốc màu đỏ, dùng con dao nhỏ, cắt đôi viên thuốc đứt làm hai mảnh. Bà xem xét hồi lâu rồi nói :

- Thuốc này quý lắm, chế luyện công phu. Không nên đựng lâu trong bình độc. Nên cho vào một bình khác, tôi có cách giải chất độc chỉ ngâm tới lớp bao ngoài. Kể sử dụng chất độc này phải là một truyền nhân của Thánh Thủ Lão Thần Y hoặc chính Lão Thần Y mới chế luyện được.

Lý Thanh Hoa xem bản đồ hình xong cũng nói rằng :

- Mấy thể kiếm này, tôi đã tập được qua một lần rồi, xong chưa thi triển đem ra giao đấu với ai nên chưa biết vận dụng thực tế ra sao. Tôi biết đánh mà không biết tên. Bây giờ được xem đồ hình này mới biết nguyên ủy của nó.

Cao Kỳ Nhất Phương lấy làm lạ hỏi :

- Sư phụ tại hạ có nói rằng mất mười năm mới luyện được một thế. Huynh đài còn trẻ làm sao luyện tập chóng được vậy? Chính tiểu đệ đây bỏ mất hai tháng trời mới tập chỉ riêng bộ pháp thôi cũng không lĩnh hội được một phần mười. Còn về thủ pháp thì càng không thể nào học nổi... Cho nên dù có đồ hình và bản giải ngữ cũng coi như là vô dụng mà thôi!

Lý Thanh Hoa vỗ vào vai phải Cao Kỳ Nhất Phương nói :

- Cao đệ phải chữa khỏi chỗ này đi đã. Đường mẫu tôi sẽ chữa giúp cho...

Mã phu nhân đồng ý gật đầu. Cao Kỳ Nhất Phương thấy mọi người muốn giúp đỡ mình thì cảm động cảm ơn.

Tối đó mấy người ăn xong no nê, dừng xe cắm trại nghỉ ngơi bên bờ suối.

Sáng hôm sau, Cao Kỳ Nhất Phương dậy sớm thấy Lý Thanh Hoa tĩnh tọa trên một tảng đá phẳng, mắt nhắm nhắm nhìn vào con cá lội tung tăng dưới suối. Cao Kỳ Nhất Phương bước rất khẽ trên cỏ, thế mà còn cách xa bốn trượng đã thấy Lý Thanh Hoa quay lại tươi cười hỏi :

- Huynh đài dậy sớm thế? Sao không ngủ nữa cho đầy giấc?...

Cao Kỳ Nhất Phương tiến lại gần chưa kịp trả lời thì Lý Thanh Hoa đã biết rõ sự thắc mắc của chàng :

- Tối qua, các hạ nghe tại hạ nói biết kiếm pháp bí truyền của Huyền Mi đạo trưởng thì không hiểu nguyên do tại sao? Thực tình, tại hạ được tập được nhiều thế kiếm của nhiều phái võ là do nghĩa phụ trước kia bôn ba trong chốn giang hồ, học được bất cứ miếng gì cũng truyền lại thành ra tại hạ không thuộc về môn phái nào mà lại biết thi triển võ công của nhiều môn phái khác nhau. Về sau, được lão đệ nhân truyền cho các chiêu kiếm siêu việt của các bậc tiền nhân Đông Tây nên sở học về kiếm thuật cũng có phần... khả quan. Đến khi được xem đồ hình thấy các điểm đại đồng tiểu dị cũng phối hợp được ngay. Xin mời các hạ lại đầu ven rừng đằng kia, tại hạ thử phô triển ít thủ pháp và bộ pháp trong kiếm phổ Nga Mi. Nếu có chỗ nào khiếm khuyết xin các hạ bổ chính lại cho.

Nói rồi, hai người đưa nhau tới khu rừng cây mé đông, mặt trời mọc chiếu ánh nắng xuống các cây cao trông như những thân người Hộ pháp canh giữ cửa rừng. Như vậy, sẽ không làm mất sự yên tĩnh của những người khác đường còn mê man trong giấc điệp.

Tới chỗ đã lựa chọn, Lý Thanh Hoa xin mượn thanh Song Nhận Thiên Linh kiếm. Cao Kỳ Nhất Phương không ngần ngại rút kiếm ra khỏi vỏ, hai tay nâng kiếm đưa cho Lý Thanh Hoa rất tôn kính.

Lý Thanh Hoa lễ độ tiếp nhận, vén tay áo, cầm lấy chuôi kiếm báu và nói rằng :

- Xin thất lễ!

Chàng vòng kiếm bái tổ rồi mới thi triển bài múa kiếm theo từng trang mục đã ghi trong cuốn Nga Mi kiếm phổ làm cho Cao Kỳ Nhất Phương có cảm giác như đang được mục kích một đồng đạo chân truyền Nga Mi biểu diễn.

Trước còn thông thả, từ từ, nhất cử nhất động quy tắc không sai một ly. Về sau càng ngày càng nhanh, lưỡi kiếm xé không khí vun vút như gió thổi, bóng người bóng kiếm lẫn lộn không thể phân biệt nổi. Lại thay, Lý Thanh Hoa như một người máy không biết mệt mỏi, không thở dốc, mặt vẫn thản nhiên, miệng thỉnh thoảng lại mỉm cười, mắt ngó xéo Cao Kỳ Nhất Phương mỗi khi chuyển sang thế tinh diệu hơn... Sự kiện này làm cho Cao Kỳ Nhất Phương ngạc nhiên đến... lé trật cả mắt!

Nhất là khi biểu diễn đến thế kiếm “Nhất Bộ Sinh Hoa” mà Cao Kỳ Nhất Phương cử bộ lúc bắt buộc giao đấu với Báo Tử Đầu Kim Phiêu mà chàng đã nương tay che giấu hình tích giả vờ chịu thua tên đại hán lỗ mãng. Nhưng Lý Thanh Hoa lại tinh mắt nhận xét được sự kỳ diệu ẩn tàng trong thủ pháp. Bấy giờ biểu diễn mới thấy rõ sự lợi hại khi xoay cổ tay đưa mũi kiếm ngược trở lên, làm kiếm quang phân đôi địch thủ thành hai mảnh.

Cao Kỳ Nhất Phương cao hứng vỗ tay, tán thưởng. Có nhiều tiếng vỗ tay tiếp theo, thì ra không phải chỉ có một mình chàng mà Mã Hóa Long, Thần Ma Mật Tăng cũng đã tới dự xem từ lâu rồi.

Lúc này bài kiếm múa tới đoạn chót tức là phần khai triển ba thế kiếm bí truyền của Huyền Mi lão tổ.

Lý Thanh Hoa nhảy lui lại năm trượng, đứng giữa nhiều gốc cây lớn. Mọi người thấy chàng vận khí, cánh tay ửng đỏ như lửa rồi trong suốt như thủy tinh, thân thể chàng đã biến thành Kim Cương Bất Hoại. Lý Thanh Hoa thét lên một tiếng vang âm như sấm, vũ động thanh bảo kiếm. Ba người chỉ thấy kiếm khí đi loang loáng như ánh chớp. Người chàng như xoáy ốc khiến người đứng xem ở xa vài trượng cũng thấy ù tai hoa mắt không thể nhận biết chàng tiến hay lùi, ở bên tả hay nhảy sang bên hữu, cử bộ cao hay thấp, rồi nhiều tiếng “xoẹt”, “phập” chát chúa vang lên một lúc. Khi gió bớt động lá cây thổi rì rào thì Lý Thanh Hoa đã lù lù ở trước mặt lúc nào không hay.

Cao Kỳ Nhất Phương thấy Lý Thanh Hoa vẻ mặt thản nhiên trán không dính chút mồ hôi, một chút bụi nào, hai tay nâng ngang thanh Song Nhạn Thiên Linh kiếm trao trả chàng tươi cười và nói :

- Cám ơn huynh đài đã cho mượn kiếm. Tại hạ múa may quá chỉ nhiều làm chướng mắt mọi người. Thanh kiếm này quả là bảo kiếm. Huynh đài nói ra khỏi vỏ ắt phải dính máu quả không sai.

Cao Kỳ Nhất Phương tiếp nhận kiếm quả nhiên thấy ở lưỡi kiếm sáng nhoáng có dính chút máu đỏ tươi thì ngơ ngác không hiểu sao có sự lạ lùng vậy.

Trước cái ngạc nhiên này chưa xong thì lại xảy đến một sự ngạc nhiên khác là từ phải sau Thần Ma Mật Tăng cũng vận công, thiết thủ đen như mực, miệng nói :

- Tối nay, chúng ta không phải lo kiếm củi nữa.

Rồi từ lòng bàn tay phóng ra một luồng chưởng phong về phía khu rừng Lý Thanh Hoa vừa mới thi triển thể kiếm bí truyền, tức thời cả chục thân cây to đều the nhau đổ sập ào ào xuống cả một lúc... Thì ra lưỡi kiếm báu đã tiện đứt đôi hàng chục thân cây lúc nào không rõ. Nay có luồng gió thổi thì đổ xuống ầm ầm rung chuyển cả mặt đất.

Đặc biệt là Mã Hóa Long dụng thần lực gạt các thân cây ra một bên chui vào trong một hốc cây lớn đã bị chém sạt một nửa gốc, lôi ra một con gấu đen, nặng đến mấy trăm cân, cổ bị đứt, cuống họng máu phun phì phì. Mã Hóa Long xóc con thú lên vai, vác đi một cách nhẹ nhõm và nói :

- Khu vực này có nhiều món ăn hợp với khẩu vị, chúng ta nên ở đây đợi ăn nhậu cho đã.

Thần Ma Mật Tăng vỗ tay nói lớn :

- Kết quả bài kiếm thật là độc đáo và thực tế, ta rất hoan nghênh Nga Mi kiếm pháp.

Món chân gấu hầm nấm tươi, Mã Hóa Long ơi, phải đặt nồi thịt hầm bây giờ, thịt mới nhừ được.

Cao Kỳ Nhất Phương hồn vía như lên mây. Lúc ở Bạch Diêm trang, chàng tưởng mấy thầy dạy võ nơi đó đã là tài giỏi tuyệt vời. Được nhập Nga Mi sơn, sự tuyệt vọng với một tình thâm kín kia đã giúp chàng có tinh thần kiên nhẫn luyện tập để đạt được ngôi vị tay kiếm nhanh vô địch.

Ai ngờ ngày hôm nay, mở rộng tầm mắt, người tài lại có người tái hơn gấp bội, ba thể kiếm bí truyền được Lý Thanh Hoa phô diễn khiến chàng thấy tài nghệ mình chỉ là gò đồng đặt bên núi Thái Sơn. Cả đến Thần Ma Mật Tăng mà chàng tưởng là một tên gia nô đánh xe tầm thường, Mã Hóa Long dưới bộ dạng một phú thương hào hiệp, ai ngờ rằng tiềm tàng công lực vô biên, ngay cả sư phụ chàng cũng khó hơn được. Được những người này giúp đỡ thì mối sự thù lo gì không giải quyết được.

Cao Kỳ Nhất Phương tra kiếm vào bao rồi phủ phục xuống đất trước mặt ba người và nói :

- Tiểu tử thất lễ! Không biết ba vị đều là bậc cao nhân.

Lý Thanh Hoa vội cúi xuống đỡ dậy nói :

- Cao Kỳ huynh! Chớ làm vậy, đừng đệ tiểu đệ mang tiếng... chúng ta nên coi nhau như người nhà cả.

Rồi tất cả bốn người cùng nhau trở về chỗ để xe bên bờ suối chia nhau công việc lột da gấu, nấu nước và bàn soạn làm món ăn thật là vui vẻ.

Cao Kỳ Nhất Phương thán phục luôn miệng thể kiếm “Vân Vụ Tích Lôi”, thể chót của bí kíp khi sử dụng như sấm sét trong cơn lốc dù địch thủ đông đảo cả trăm, ngàn người cũng bị táng mạng, ra vào trận Thiên

Cương Bát Sát Kiếm cũng như đi vào chỗ không người. Dù đối phương có tới ba đầu sáu tay cũng bị chế phục.

Cao Kỳ Nhất Phương than thở mà rằng :

- Khí cốt tôi suy yếu, làm sao mà học được để khỏi phụ công ơn gây dựng của sư phụ.

Mã phu nhân thấy Thất Tình Tú Sĩ phàn nàn như vậy liền từ từ lại gần chàng thanh niên chân thật, khả ái này. Tay bà cầm một bông hoa giống như loại hoa phong lan màu tím đưa cho anh chàng gặp toàn chuyện đau lòng và tuyệt vọng. bà nói :

- Bông hoa này có mùi thơm khả dĩ giúp người ta giúp người ta quên đi nỗi ưu tư. Con người xem... sẽ thấy hết mọi sự buồn phiền.

Cao Kỳ Nhất Phương đón lấy đóa hoa lạ, đưa lên mũi ngửi mùi hương thơm thoang thoảng khiến chàng ngây ngất khiến chàng nghĩ đến người đẹp Hoàn Mỹ Thiếu Cơ tựa như phảng phất đâu đây. Chàng thấy khuôn mặt tuyệt mỹ của thiếu nữ hiện ra trong trí óc, bàn tay búp măng tựa cầm ngòi nghĩ nước cờ hóc hiểm... làn tóc tung bay, vẻ mặt hớn hở khi thiếu nữ phi con Hoàng Mã về đích chiếm giải nhất... rồi tới ánh kiếm Thiên Nhạn Song Linh lóe sáng, bóng hình Lý Thanh Hoa xoay tít như con vượn, cây cối đổ ầm ầm... Cao Kỳ Nhất Phương tựa như mất tri giác, gục xuống ngủ thiếp đi.

Không biết thời gian đã bao lâu... lúc chàng tỉnh lại thì mặt trời đã quá trưa, mọi người đang xúm quanh chàng. Mã phu nhân cầm một cái kệp bằng bạc máu me đầm đìa, bỏ vào chiếc đĩa đặt trước mặt chàng một cục thép xanh nghe “keng” một tiếng. Vai chàng đau nhói buốt tới tận cốt tủy, rùng cả người, thì ra bà ta nhân lúc chàng mê man đã chữa bệnh cho chàng.

Nào dao nhỏ sắc bén búa nhỏ bằng bạc, kim đục, đủ thứ ngâm trong bồn nước nóng, sôi nhuộm đỏ màu máu. Thấy đã trích ra được đầu nhọn một mũi trủy thủ cắm sâu trong xương bả vai, mọi người mừng rỡ reo lên. Vết mổ được rửa sạch, đắp thuốc chỉ huyết buộc bó lại cẩn thận. Tuy nhiên bệnh nhân cũng mất nhiều máu nên mặt mày choáng váng, phải nằm sấp, không thể ngồi ngay lên được... Cao Kỳ Nhất Phương thấy Mã phu nhân gấp mũi trủy thủ đưa lên mắt xem mả. Mặt bà đầy vẻ suy tư, đầu óc bà hẳn nghĩ mong lung lăm. Bà gọi Mã Hóa Long, chồng bà lại quan sát, xem kỹ càng rồi nói rằng :

- Loại trủy thủ bốn cạnh vuông này chỉ có một người sử dụng mà thôi.

Hai người nhìn mũi trủy thủ lại ngắm nghía kỹ diện mạo Cao Kỳ Nhất Phương rồi hỏi nhau rằng :

- Mình còn nhớ... Nam Bình hầu Vương Thế Cát đã nói với chúng ta những gì không?

Hai người nhìn nhau, vẻ mặt tươi sáng lên, không nói thêm câu nào nữa. Mã phu nhân lo nấu cháo gan gấu để cho Cao Kỳ Nhất Phương ăn lấy lại sức.

Lý Thanh Hoa thu dọn các đồ dùng trị liệu, lau chùi những vết máu loang lổ trên tấm ván và lấy gối nệm cho bạn mình đỡ mỏi trong khi Thần Ma Mật Tăng xoa nắn bóp thịt, huyết đạo cho máu huyết lưu thông.

Cao Kỳ Nhất Phương thấy mọi người chăm nom mình như tình ruột thịt, nghĩ tới thân phận mồ côi, cô độc, sống lẻ loi, rẻ rúng của mình như vậy thì lấy làm xúc động vô cùng... Tối hôm đó, bên ánh lửa hồng, người nào cũng lộ vẻ vui mừng, cõi mở sung sướng hơn bữa trước. Thần Ma Mật Tăng và Mã Hóa Long uống rượu Mai Quế Nhân Sâm nhắm với món chân gấu hầm nhừ với nấm tươi một cách say sưa ngon lành.

Mã phu nhân nhờ Cao Kỳ Nhất Phương ăn chút cơm sau khi đã uống rượu ngâm Bạch Hổ Cốt làm liền xương mạnh gân rất công hiệu.

Lý Thanh Hoa nghĩ ý muốn kết tình huynh đệ với người bạn mới, ý kiến này được hai vợ chồng Mã Hóa Long tán thành nhiệt liệt. Lý Thanh Hoa hơn một tuổi làm anh.

Đáng lẽ hôm sau đó mọi người rời khỏi khu rừng lên đường đi Triết Giang nhưng vì muốn Cao Kỳ Nhất Phương được nằm nghỉ yên tĩnh cho vết thương mau lành, nên cuộc dừng chân tại khu rừng kéo dài thêm vài ngày nữa.

Trong những ngày này, họ săn bắn dã thú và tìm thực phẩm để thay đổi món ăn, nào là thỏ, chim trĩ, nhím, mật ong, cá suối, trái sim, thêm một con bò tót mà máu huyết rất bổ dưỡng cho sức khỏe của Cao Kỳ Nhất

Phương rất mau chóng.

Da thịt chàng thanh niên trở nên hồng hào, mặt mũi không còn gầy còm, xanh xao, thân thể khẳng khiu như trước nữa. Mã Hóa Long nói nếu còn nhiều rượu thì ông ta nhất định ở khu rừng thêm một thời gian nữa.

Trong lúc cỗ xe chuyển bánh từ bờ suối ra con đường lộ, ông ta và Thần Ma Mật Tăng còn may mắn săn đuổi, dùng lao hạ được một con lợn rừng khá lớn, đem bỏ lên xe định bụng phải tìm rượu ngon để ăn mừng Cao Kỳ Nhất Phương khỏi bệnh một buổi tương bồng.

## 12. Chương 12: Tứ Kiệt Diệt Tứ Quái

Cỗ xe dong ruổi trên quan lộ gập ghềnh, Cao Kỳ Nhất Phương đã hoàn toàn bình phục, cánh tay cử động khỏe mạnh không còn khó khăn như trước nữa. Mã Hóa Long nóng lòng muốn mua rượu nên thả cương cho ngựa lửa chạy cực nhanh. Mã phu nhân từ lúc chữa khỏi bệnh cho Thất Tình Tú Sĩ, bà tỏ ra triu mến và coi chàng như con. Bà hỏi sự việc xảy ra sau khi chàng rời ngọn Băng Cương?

Chàng kể cho bà biết là chàng phải chịu đựng nhiều vụ thiếu thốn, khổ sở, đói khát. Chàng cố học tập nốt ba thứ kiếm sau cùng, nhưng vì sức yếu, trong người mang bệnh nên không thành công. Sống mãi trong rừng rú, không có đủ sức và thức ăn nên phải lần mò về đồng bằng kiếm cách kiếm ăn độ nhật.

Hôm đó đói quá lần vào chợ thì xảy ra chuyện bị bọn cô quang thị đông áp bức muốn đoạt kiếm. Chàng không có chí tâm giết người, nếu không thì hôm đó cuộc độ kiếm đã khiến chàng chém chết tên Kim Phiêu rồi.

Trong khi mấy người ngồi trong xe nói chuyện thì Mã Hóa Long ngồi ngoài xe rong cương đã mục kích những cảnh khác thường. Số là ông có ý định mua rượu nên muốn tìm chỗ nào có xóm làng là cho xe chạy tới.

Đã hai lần rẽ ngang qua một vài túp nhà để hỏi thăm đều thấy vắng bóng người. Nhà cửa còn nguyên vẹn mà người thì biến đâu mất. Xa xa ngoài ruộng còn có trâu bò ăn cỏ mà không thấy có người chăn nuôi? Một vài vườn trái cây sai quả, trái mọc chín nặng trĩu cành, dưới bóng cây thỉnh thoảng còn thấy gà vịt, mèo chó chạy lảng quăng. Xe cộ đậu y nguyên mà không tìm gặp thấy một già một trẻ hay một phụ nữ nào để hỏi thăm. Càng cho xe chạy, càng có cảm tưởng vào một khu vực “ma”, không có người sống.

Tới chỗ ngã ba thấy chỗ hàng quán bên đường còn treo tửu bài “bán rượu tốt”, ông liền dừng xe lại, nhảy xuống đất, bước vào trong quán.

Cửa hàng vắng ngắt, không có một ai tại quầy, đồ đạc vẫn y nguyên, nhưng trông lớp bụi phủ dày thì biết người trong quán đã rời bỏ đi từ lâu. Ông tiến lại gần những lu đựng rượu, mở nắp xem thì thấy lu nào cũng cạn tới đáy.

Con Bạch Tuyết Long Câu bỗng hí vang lên một tiếng dài, vó trước đập xuống đất tỏ ý báo hiệu có sự lạ? Mã Hóa Long vội vàng chạy ra ngoài cửa tiệm, mọi người trong xe cũng đã nhảy xuống đất.

Trên nóc quán, có tiếng động phành phạch, một con chim kêu to lớn, mở ngậm một khúc ruột dài lòng thòng, vỗ cánh đậu xuống đỉnh nóc nhà.

Không ai cần phải suy đoán cũng biết là ác điều đương tha ruột người. Lý Thanh Hoa đưa mắt quan sát, chàng chỉ cho mọi người xem nhiều con ác điều khác đương bay lượn ở cánh đồng xa, chắc nơi đó xảy ra sự gì ghê gớm lắm.

Mọi người lên xe và cho chạy tới nơi đó. Chưa tới gần đã thấy sắc sủa mùi thịt người hôi tanh lẫn cả mùi thịt khét nhứ cả mũi. Một bày chim kên kên đương tranh nhau mổ xé nhiều miếng thịt thừa của những tử thi làm cho nhiều lông xương, mẩu thịt vung vãi khắp nơi.

Cảnh tượng thật rất ghê gớm. Thần Ma Mật Tăng nhặt vài viên đá nhỏ nắm nơi tay. Ông xòe tả chưởng phóng những viên đá đó ra đánh trúng vỡ óc hơn chục con ác điều. Móng chân, mỏ sắc của chúng sắc hơn

dao bén khiến chúng dữ tợn khác thường. Nhưng con chim kên kên khác thấy vậy sợ hãi kêu quác quác bay đi xa.

Mấy người liền tiến lại gần xem xét tường tận. Nhắm mắt bỏ qua không nhìn tới thì thôi. Bây giờ được mục kích thì lại càng kinh tởm vô cùng. Trên giá treo hai đoạn cây, thi thể miếng còn miếng mất, một người đàn bà bị mổ phanh bụng, xiên dọc bằng một thanh sắt dài, để nướng chín trên lửa.

Không biết giống ma quỷ nào đã bắt người để ăn thịt? Bàn chân của quái vật ấy còn in lên mặt đất, đó là những vết chân to lớn. Chúng sát hại ở đây hơn chục nhân mạng. Xương sọ, xương sườn, quần áo bị lột xé vứt tứ tung, bừa bãi.

Xú uế xông lên nồng nặc. Nếu đứng lâu ở nơi đó thì đến phải nôn ọe. Mã Hóa Long trông thấy cảnh tượng giết chóc, nướng thịt người ăn dã man tột bậc thì nổi cơn tức giận. Râu tóc dựng ngược cả lên.

Ông thét to như sét đánh :

- Sao lại có quân man rợ như vậy. Ở ngoài cánh đồng lúa thiếu gì trâu bò dê ngựa đương ăn cỏ nơi kia, sao không bắt làm thịt mà ăn, lại ăn thịt người như thế này? Chúng ta phải tìm cho được lũ quỷ giết đi, để trừ nạn cho dân.

Lý Thanh Hoa leo lên nóc mui xe đứng trên cao phóng nhón quang nhìn quanh một hồi rồi nói rằng :

- Cách đây không xa độ nửa dặm đường, có một khu xóm lớn có lũy đất bao quanh. Trong đó phải có người ở, chúng ta lại dò hỏi xem?

Quả nhiên, xe chạy một hồi tới bờ lũy đất cao hơn đầu người, xung quanh cắm tua tua cọc tre đầu nhọn để làm hàng rào. Bên trong có hàng trăm nóc nhà, tỏ ra một xóm làng rất trù phú.

Mã Hóa Long chợt nhớ tới quang cảnh Vạn Diệu sơn trang, dân cư vùng đồi chè cũng đông đúc và phồn thịnh.

Lũ ác tặc đã đến tiêu thổ và sự giết chóc biến thành khu nhà hoang vườn trống. Ở đây ông chưa nhìn thấy bảng Ma Vương Cấm Địa, song ông có cảm giác tương tự.

Cổng xóm đóng chặt, gõ mãi, kêu gọi mãi, không thấy có người ra mở. Lý Thanh Hoa đành bảo mọi người chờ ở ngoài để chàng nhảy qua bờ lũy vào trong xem động tĩnh ra sao? Chàng sẽ mở cửa cho xe vào.

Chỉ cần nhún chân một cái, thân mình chàng thiếu hiệp đã bốc cao vượt qua tường đất hạ xuống sát mé trong cổng.

Tức thời có vài mũi tên nhắm người Lý Thanh Hoa bay tới. Chàng đã đề phòng từ trước, toàn thân có một vòng cương khí bao quanh làm những mũi tên đi chậm lại hoặc chệch sang bên, hoặc bị gạt nhẹ rơi xuống đất lả tả như lá rụng.

Một vài ngọn lao sắt phóng tới. Nhưng chắc là các người cầm lao phóng đi rất yếu nên mũi nhọn cắm xuống đất cách xa nơi chàng đứng nhiều thước. Lý Thanh Hoa gọi lớn :

- Chúng tôi là người lương thiện, không có làm hại ai. Xin người trong nhà ra nói chuyện.

Thấy thiếu hiệp tay không võ khí, mặt chàng tuấn tú phong nhã, dáng điệu đường hoàng nên lát sau có hơn chục người võ trang từ chỗ nấp đi ra, dẫn đầu là một ông cụ già, diện mạo phúc hậu, tay chống gậy trúc. Những người đi theo sau ăn bận lối nông phu, vẻ mặt hốc hác, sợ hãi, ngơ ngác... trông rất thương hại. Kẻ cầm chĩa đinh ba, người cầm tay thước một cách uể oải.

Lý Thanh Hoa vòng tay vái chào. Trang chủ đáp lễ. Sau khi xưng tính danh, thiếu hiệp nói rằng :

- Chúng tôi cả thấy năm người đi qua đây. Chỉ vì tìm nơi bán rượu mua uống. Nhưng đi tới đâu cũng thấy vắng bóng người. Ngoài đồng thì thấy chim quạ ăn xác người chết. Thấy quý trang nên vào hỏi thăm nguyên do. Yêu cầu mở cửa cho những người kia cùng vào.

Lão Trang chủ gạt đầu ưng thuận, thiếu hiệp cùng hai người nữa ra kéo tấm then sắt ngang to nặng, để mở cánh cổng lim, gỗ dày hơn tấc. Mã Hóa Long lách xe vào. Dân chúng ẩn nấp trong các hang hốc tưởng là xe

chở đầy lương thực, lúc nhúc bò lên đông ngàn người, đa số là đàn bà, trẻ nít. Người nào cũng bị thiếu ăn, gầy yếu, xanh mét vì chui rúc trong bóng tối...

Họ bầu quanh xe, nhìn con lợn rừng tỏ sự thèm thuồng lắm. Họ hỏi nhau xe chở gì mà nặng vậy? Có gì ăn đặng không? Họ ngấm nghĩa lừa ngựa, ý muốn nếu được phép thì ngả thịt ngay.

Lão Trang chủ trình bày sự thể cho bọn người mới đến nghe :

- “Tôi là Phạm Thiên Trúc, chuyên nghề chăn nuôi và trồng trọt ở Hồ Bắc. Chúng tôi là dân tỵ nạn giặc Bắc Liêu, nên bỏ xứ kéo nhau về trú ngụ tại miền này. Trước đây cánh đồng này chỉ để cỏ hoang dại mọc. Chúng tôi góp sức xẻ rãnh, đào mương mất bảy năm công phu khó nhọc mới gây dựng được nhiều vườn trái cây. Hoa quả bốn mùa đều có thừa. Chúng tôi có trồng thêm lúa mọc để ăn, còn trái cây thì chở lên phủ bán lấy lợi tức mua trâu bò, dê ngựa đem về chăn nuôi, mở mang một số mục trường. Cuộc sống của chúng tôi trở nên sung túc, dần bù vào những năm đầu tiên vất vả. Dân trong khu vực đều hiền lành, không ưa thích sự tranh giành, cãi cọ.

Khu vực trồng đào thì hợp thành Đào trang, khu vực trồng mận thì gọi là Lý trang, trồng lê thì gọi là Lê trang... Chung quanh đây vắng vẻ, toàn là rừng rậm nên ngoài sự đoàn kết thương yêu nhau thờ cúng tiên tổ, nuôi già, dạy trẻ, không còn đụng chạm, đánh chém với láng giềng như hồi còn ở Hồ Bắc. Ở nơi ấy phải tranh chiếm ruộng đất với rợ Liêu, rợ Kim.

Cuộc sống đang yên ổn, lừa ngựa mục súc đang sinh sản nhanh và nhiều nên bán giá rẻ tại chợ phủ cách đây trăm dặm đường. Việc mua bán hay sinh ra đụng chạm với một vài người buôn ngựa từ miền Nam đến bán cho quan quân. Bọn họ rất hung hãn. Chúng tôi chịu kém không dám cạnh tranh với họ. Tôi cũng khuyên dân làng chăn nuôi để tích trữ, thóc lúa và mục súc còn quý hơn tiền bạc. Ta để ta ăn, không cần mua bán đổi chác với người ngoài nữa.

Trong khi chúng tôi cố tránh thì họ bọn cố tìm đến. Một toán người mặc đồ đen đã tới dọa dẫm chúng tôi phải rời bỏ khu vực này đi nơi khác. Nếu không bọn họ sẽ gây tai họa khủng khiếp cho dân làng.

Lẽ dĩ nhiên chúng tôi không ưng thuận, thà chết hết tất cả ở đây còn hơn chịu bỏ đi nơi khác. Tôi có phái người lên phủ thành đầu đơn khiếu tố. Quan phủ có phái binh về đóng tại làng để giữ yên bình cho chúng tôi.

Nhưng gần đây xuất hiện một giống quái vật ma quỷ quấy nhiễu suốt ngày đêm.

Thoạt tiên mỗi ngày mất tích vài ba người. Quan quân tuần tiễu lùng xét cũng bị ám sát và mất tích. Có người ban đêm nhìn thấy ánh lửa trong rừng. Sáng ngày kéo nhau tìm đến xem thì thấy những người mất tích đã bị mổ bụng, nhồi lá thơm rồi bị quay nướng trên than hồng ăn thịt. Chúng tôi sợ hãi quá, nên cũng với những binh lính sống sót đào hào đắp lũy, tụ tập tất cả dân làng vào ở trong thành đất này, rồi cấp báo lên quan trên. Nhưng phái bao nhiêu thân tùy đi cũng chẳng thấy mang tin tức trở về. Có người nào từ xa đến như các ông, thì nếu không bị mất tích, giết chết ăn thịt thì cũng đến mắc kẹt xin nhờ ẩn trong xóm này.

Chúng tôi thoát tiên còn nhất, sau cũng đâm liều, thu nhặt dao gậy, cung tên để phòng thủ, tự vệ.

Nhưng gần đây, về ban đêm thì sự khủng khiếp lại quá mức. Có những bóng đen bay, chân không chạm đất... như thiếu hiệp đây”.

Cụ trùm xóm họ Phạm vừa nói vừa lấy tay chỉ Lý Thanh Hoa. Lúc đầu thiếu hiệp nhảy vào, chúng tôi lầm tưởng là bọn ác đạo nên mới bắn tên và phóng lao.

Ông cụ kể tiếp :

- Các bóng ma quỷ quái cất tiếng kêu rùng rợn, the thé như ma ở mộ địa chui lên. Chúng vồ bắt đàn bà, trẻ nít, hút óc, hút máu rồi quăng thây giữa đồng. Đến sáng thì lại thấy tái diễn cái cảnh mổ bụng moi ruột và nhồi lá, quay nướng ăn. Sau bữa ăn như vậy, thì chim kên, quạ, cú đến rỉa nốt chỗ thịt thừa, vụn vặt... Đây không còn là thể giới của con người. Nơi đây đã biến thành âm ty địa ngục. Chúng tôi nghĩ: Nếu biết thế này thì sớm kéo nhau bỏ chốn này đi nơi khác còn hơn...

Lý Thanh Hoa hỏi :



- Cụ thấy hình thù quái vật ra sao?

Trong đám đông có người đáp :

- Quái vật gì? Người... chúng nó ăn thịt là người như chúng ta.

- Là người... sao ăn thịt người?

- Tại sao chúng thích ăn món kinh tởm ấy? Chúng không có đói...?

Lý Thanh Hoa hỏi tiếp :

- Bên ta có giết được tên nào không?

- “Chúng tôi có bắn trúng một tên bị thương. Nó kêu hú lên, song không thấy nó ngã lăn chết. Trái lại nó lại lấy tay rút mũi tên ra rồi lại xông vào bắt người. Anh hùng trong bọn tôi đã đâm một nhát giáo thủng suốt bụng nó. Nó ôm anh ta chạy đi. Sáng sớm thấy anh ta đã chết nằm ở trong xó ngoài tường đất, cổ bị cắn đứt mạch máu và thân thể bị hút mất huyết, đầu bị lủng rỗng hết cả óc.

Có người bị ác ma móc ăn hết hai tròng con ngươi. Những tên này về ban đêm có vẻ sợ ánh sáng lửa nên chúng tôi ai cũng có sẵn bó đuốc phòng thân. Nhưng muốn được yên ổn hơn, chúng tôi đào hầm chui rúc xuống địa đạo dưới đất để canh phòng cho nhau, tiện bề lẩn trốn, dễ được toàn mạng hơn. Không may người nào bị vô chộp bắt mang đi thì một đêm cũng chỉ thiệt ba bốn mạng là nhiều... Mấy hôm gần đây, cụ trùm xóm cho ý kiến là ban ngày quây quần lấy nhau phòng thủ được, nhưng về ban đêm thì mỗi người chịu nhỏ một ít huyết vào bốn cái bồn cho đầy máu, đem bỏ ra ngoài.

Lũ quái ma đến thấy huyết, sáp lại uống cho đã rồi bỏ đi. Nhưng vậy bảo toàn được vài mạng. Nhưng nếu làm vậy hoài thì chúng tôi già trẻ lớn bé, chả mấy hồi bị kiệt sức rồi cũng đến chết hết thôi.

Đồ ăn, gạo bắp tồn trữ còn ít lắm, thịt thà thiếu thốn, gà vịt chó mèo trong xóm đã bắt ăn thịt hết rồi. Thịt chuột biết là nó gặm nhấm thịt người chết, bắt được cũng rán ăn qua ngày. Tình cảnh cực khổ chịu đựng không biết mấy bữa nữa. Và biết rằng nếu bỏ nơi đây kéo nhau ra khỏi chỗ ẩn nấp này thì cũng sẽ bị chúng tĩa từng người, sát hại ở dọc đường... không ai còn can đảm hy sinh”.

Nghe câu chuyện đầy thương tâm, Mã Hóa Long lấy số gạo, thức ăn và con lợn rừng trên xe phân phát cho những gia đình khốn khổ. Họ cảm ơn mừng rỡ vô cùng.

Ông trùm xóm họ Phạm nhìn các bao vàng tướng đầu là bao gạo, có ý muốn xin thêm lương thực.

Mã Hóa Long xách các túi vàng xuống, mở cho đám đông coi là ông ta không tiếc rẻ giữ lại một chút thức ăn nào hết. Thấy các thỏi vàng sáng rực. Phạm Thiên Trúc cầm gậy chỉ vào con heo rừng nói rằng :

- Chúng tôi quý con heo này hơn đồng vàng! Thịt heo còn giúp lũ trẻ đêm nay không đói, khát nữa... Còn các thỏi vàng này... không ăn được.

Nhiều người cười ồ vì câu nói chí lý. Mã Hóa Long nói :

- Cách đây không xa, tôi thấy có nhiều trâu bò gặm cỏ ngoài đồng, sao không bắt về làm thịt, vườn cây còn đầy trái, sao không hái lấy về ăn?

Mã phu nhân từ lâu vẫn yên lặng, bây giờ mới bàn luận cho mọi người am hiểu :

- Bọn cầm đầu Hắc Y là những tên khôn ngoan nhất đời! Chúng muốn chiếm tài sản đất đai và đuổi dân ở đây đi nơi khác, để rồi bọn chúng kéo tới lập sào huyết. Chúng tính toán cần giữ y nguyên nguồn lợi, không đốt phá gì cả, chỉ cần khủng bố tinh thần làm cho kinh sợ mà bỏ đi để chúng chiếm đoạt lấy. Như vậy, chúng không mang tiếng là đã phá hoại. Nếu dân không đi, chúng thả quái vật giết chóc, ăn thịt, hút huyết cho chết dần chết mòn đi...

Phạm Thiên Trúc mời mọi người vô căn nhà lớn. Đám đông cùng chia nhau lương thực, rồi tản mác chui xuống các địa huyết đào sẵn thêm các ngõ ngách trong nhà. Đàn bà con trẻ vẫn tiếp tục khơi rộng cho hầm nọ thông sang hố kia giống như các hang chuột...

Mã Hóa Long cảm tức muốn đi tìm bọn ác nhân để đánh nhau một trận. Mã phu nhân ra hiệu bảo chồng nên bình tĩnh, bàn tính kế hoạch. Bà quay lại hỏi lão Thần tăng rằng :

- Trong mấy năm, lão Thần tăng bôn tẩu giang hồ giao thiệp với bọn ác đạo, có nghe biết chúng đối xử với những kẻ đối nghịch với chúng ra sao không.

Thần Ma Mật Tăng ngẫm nghĩ một lát rồi mới trả lời :

- Chúng không giết ngay đâu. Chúng cố dùng thủ đoạn thu phục làm việc cho chúng để gây thêm vây cánh...

Đột nhiên Mã phu nhân hỏi thêm :

- Ở Tây Vực, có giống lá thảo mộc gì nhồi vào bụng người nướng thịt ăn thấy thơm ngon không?

Thần Ma Mật Tăng cười nói :

- Chỉ có gia vị thông thường như hành, tỏi, tiêu ớt, củ sả, lá gừng, lá húng, lá ổi, lá nhãn nhồi vào bụng đã thú dem thui như ta thui thịt rừng bữa nọ thì có thôi, chứ làm gì có lá dùng làm gia vị ăn thịt người chứ!

Mã phu nhân nói :

- Lúc ở giữa đồng, khi ông giết chim kên kên, tôi có nhặt được một vài chiếc lá làm gia vị đó. Nó không phải là đồ “ngũ vị” làm bếp tiêu hành ớt tỏi như lão Thần tăng vừa kể. Mà chính là lá cây trồng ở Tây Vực, có tính chất làm “mê say” người ta, đã dùng một lần cứ muốn dùng mãi, trộn lá cây này với thịt thà cho giống vật ăn thì giống vật đó chỉ thích ăn mãi một món ăn đó mà thôi. Chừng đến cơn ghiền mà không được món ăn đó thì vừa bị đói hành hạ, vừa bị thuốc hành hạ, đến phát điên cuồng được.

Thần Ma Mật Tăng cúi đầu ngẫm nghĩ, nhận rằng ở Tây Vực có xuất phát nhiều loại quả có nhựa, loại lá có nhựa, loại cây có nhựa có tính chất làm hôn mê quyến rũ như Mã phu nhân đã nói. Người nào đốt và ngửi, hít mãi không sao chữa bỏ được, loại “Ma túy thảo” đó có nhiều lắm. Vậy loại lá ăn vào cơ thể đã quen thuộc bồi dưỡng bằng chất đó, không có đến cơn thèm nổi lên, tự nhiên bắt con người hay con vật từ bỏ hết cả lý trí để tìm đến... thụ hưởng.

Mã phu nhân nhìn vào mặt Thần Ma Mật Tăng, gơ chiếc lá lên và hỏi rằng :

- Bọn Hắc Y bỏ đói những người khốn nạn này, rồi dùng mê dược làm lú lẫn trí khôn, rồi nuôi chúng bằng thịt người nướng lá cây này... để tập cho chúng quen đi. Nay chúng mang những cao thủ ăn thịt người đó, thả vào đám đông lương dân khác nào như ta đem chó sói thả vào đàn cừu... tạo thành đất này là cái chuồng chứa sẵn dê cừu và các quái nhân là đàn sói được chủ nuôi cho béo...

Bọn Hắc Y đương thí nghiệm nhiều sự ghê tởm. Thấy thả quái nhân ăn thịt người để khủng bố mà dân vẫn không chịu bỏ đất ra đi, nên chúng lại thí nghiệm một toán ác ma thứ hai chuyên nuôi bằng óc và máu người cũng có pha chất mê dược đó. Chừng tới khi cơn ghiền đã nổi lên, đã hít khói mê dược mà còn đói thiếu chất huyết chất óc, tủy thì là đi tìm ăn bằng được để thỏa mãn rồi mới rút lui...

Mọi người nghe Mã phu nhân giải nghĩa đều như tỉnh mộng, hiểu rõ cái nguyên ủy lại càng thù ghét bọn cầm đầu Hắc Y. Cao Kỳ Nhất Phương mím chặt hai môi, mày kiếm dựng ngược, nghĩ tới hành động của bọn Hắc Y chắc có liên quan đến mối sự cừu, mối tình dang dở của chàng, tay đưa lên chuỗi kiếm mấy lần, không trấn tĩnh được.

- Bây giờ phải bàn đến phương cách đối phó.

Mã phu nhân là người chủ chốt kế hoạch. Bà định rằng: Phải lo đi kiếm thêm thức ăn cung cấp cho mọi người có sức lực hành động, phải lập một đoàn thanh niên canh gác, báo động, sắm sửa đầy đủ đèn đuốc, phèn la, thuốc men, cung tên, gươm giáo. Đàn bà trẻ nít tập trung một nơi, không ở rải rác, bỏ ý định gia đình nào chỉ biết lo giữ gia đình nấy, phải chia thành đội ngũ, liên kết cứu giúp nhau. Kẻ nào liều mạng đâm chém được thì xông vào đâm chém. Kẻ nào yếu thì hò la trợ oai. Bắt được tên quái nhân nào thì phải có sẵn thừng, chảo trời thúc ké ngay lập tức.

Nghe Mã phu nhân bàn định mưu lược, ông trùm xóm họ Phạm quỳ xuống vái trời, tạ ơn tiên tổ. Những tráng đinh từ nãy mặt buồn thiu bây giờ cũng trở nên cương quyết quả cảm...

Mã Hóa Long chọn năm sáu người còn đủ sức khỏe, cho lên ngôi xe, rồi ông cùng Lý Thanh Hoa và Thần Ma Mật Tăng mở cổng trang ra ngoài thu tập lấy thực phẩm để tiếp tế cho dân làng.

Vừa ra tới cổng, Lý Thanh Hoa và Thần Ma Mật Tăng đã dùng thuật phi hành đuổi bắt buộc cổ lồi về xóm hơn chục con dê bò. Mã Hóa Long cũng chở về đầy một xe trái cây, khoai, đậu...

Sau khi lo liệu cho mọi người có đủ thức ăn trong nhiều ngày, Mã Hóa Long đòi tính ngay đến chuyện tấn công.

Ông trùm xóm họ Phạm can rằng :

- Ngày hôm nay, lũ quái vật đã ăn xong bữa, bỏ đi vào rừng rồi đến tối thế nào cũng vô bắt người. Các vị nên nghỉ ngơi dưỡng sức ứng phó đêm nay.

Để an lòng ông cụ, Mã Hóa Long nói :

- Và cũng chỉ đêm nay thôi, chúng tôi quyết tử chiến với chúng một trận, nếu thấy không ăn thua gì thì đành để cụ và dân làng bỏ đất này đi nơi khác vậy. Ở lại mà chết thì cũng vô ích...

Mã phu nhân bảo chồng và lão Thần tăng tìm gỗ dựng lên ở giữa xóm một cái chòi cao, để bà ở trên điều động cuộc chiến. Dân làng lúc ấy đã ăn hết thịt con lợn rừng, xúm nhau lại dựng chòi. Họ thấy Mã phu nhân là đàn bà mà cũng có chí khí can trường không chịu chui xuống hầm ẩn núp cùng với đàn bà trẻ con khác, nên những trai làng bàn tán: Một mặt họ đem các trẻ con dồn lại một nơi, còn bao nhiêu đàn ông, đàn bà khác đều phải tham gia vào cuộc chiến đấu. Họ chia ra làm bốn toán phục sẵn chung quanh bốn chân chòi, mục đích để bảo vệ vị phu nhân mà họ kính mến hơn là bảo vệ cho chính bản thân họ.

Lý Thanh Hoa đứng cạnh mẹ ở trên chòi canh, tay cầm sẵn chục mũi tên nhọn. Mã Hóa Long leo ngồi trên cổng xóm.

Thần Ma Mật Tăng, tay vác một cái búa tạ rất nặng ngồi cạnh cỗ xe chở vàng.

Cao Kỳ Nhất Phương đốc xuất các tráng đinh tuần phòng vòng quanh chòi canh trong xóm.

Đêm đó là một đêm không trăng, không sao. Trời mù mịt, đen như mực. Chim quạ, chim cú, không biết ở đâu kéo về rất nhiều, có lẽ vì bầy diều cũng quen đánh hơi mùi máu bốc lên như mọi đêm trước. Người mạnh dạn nhất nghe tiếng cú rúc cũng phát ớn nổi da gà. Trong xóm không có đèn đóm chi cả, nhưng đôi mắt thần quang của Lý Thanh Hoa có thể nhìn thấy rõ mọi vật xa nhiều trăm trượng.

Chàng nhìn thấy tự mé rừng đi ra một đạo nhân, thân thể to lớn như vị hộ pháp, tay cầm thiền trượng, đầu gậy treo nhiều quả chuông con. Tên đạo nhân đi lại gần bên mộ huyết, rung động cây thiền trượng cho chuông kêu loong coong. Tức thời trong mộ huyết có bàn tay thò ra. Các ngón khảnh khiu xòe dài. Đạo nhân cúi xuống bỏ vào bàn tay đó một vật gì. Bàn tay đó nắm lại rồi thụt vào mộ huyết. Lý Thanh Hoa tưởng mình bị ảo tưởng, chàng đưa tay lên dụi mắt, ngó lại xem kỹ.

Nhờn cầu của chàng xé toang màn đêm tối thui, theo dõi đạo nhân thấy đi đến một ngôi mộ khác. Y lại rung động cây thiền trượng phát ra những tiếng loong coong, rồi cúi xuống bỏ một vật gì vào tay một quái ma khác trong mộ thò ra...

Mã phu nhân giật mình hỏi con rằng :

- Con trông thấy cái gì thế?

Lý Thanh Hoa kể lại cho mẹ nghe. Bà nói nhỏ vào tai chàng rằng :

- Tên đầu sở chính là đạo nhân! Nó đang phát thuốc mê cho các quái ma. Lũ này uống xong thuốc sẽ chui ra khỏi mộ để đi uống máu người, hút óc người!

Lý Thanh Hoa lẩm bẩm nói nhỏ :

- Tên đạo nhân đứng ở xa quá ngoài tầm phi kiếm của con? Để mẹ một mình ở chòi thì con không an tâm. Thôi đành chờ chúng tự đến đây vậy!

Trong lúc chàng băn khoăn thì một quái ma đã đội mồ chui lên, bay vụt về phía xóm như một bóng ma trôi chậm chạp... Mã phu nhân truyền thấp một ngọn đèn lồng treo về phía đó.

Chẳng mấy lúc bóng ma đã sắp tới định vượt tường vô xóm. Thấy ngọn đèn báo hiệu treo lên phía nào thì cả trăm con mắt dân làng đều đổ dồn về phía đó. Tên quái ma hiện lên ở đầu tường, mặt nó xám ngoét,

môi trắng bệch, nanh mọc dài, mắt trũng thành hai hố sâu, nom như quỷ nhập tràng, chết lâu ngày sống lại! Giương mắt lơ lảo tìm bồn máu để bưng uống như mọi đêm khác. Không thấy món sở thích bày ra, tự cuống hòng nó phát ra những tiếng ọ ọe như ma kêu!

Mã phu nhân vỗ tay ra hiệu, cả trăm ngọn đuốc đều đốt lên một lượt. Tiếng hò reo, tiếng phèng la, tiếng trống nổi lên ầm ầm rồi các mũi lao nhọn phóng đi, tên bắn ào ào về phía thầy ma biết cử động.

Nhưng nó né tránh hoặc lấy tay gạt đỡ cho rút xuống đất. Có một mũi tên cắm sâu vào cánh tay. Quái ma rút vút đi, chỗ vết thương cũng không thấy nhỏ máu. Y không tỏ vẻ đau đớn gì hết.

Trái lại, y trông thấy nhiều người, ngửi thấy mùi thịt người, y có vẻ lựa chọn máu ngon, hình như chỉ e dè ánh lửa đỏ chút ít. Bỗng quái ma ngược hai tròng mắt sâu hoắm nhìn lên chòi cao, thấy Mã phu nhân thì y gờ hai tay về phía trước, nhảy nhót tỏ vẻ thích chí lắm!

Nó hú lên một tiếng dài và như lò xo bật, nó bay vút lên để chụp lấy Mã phu nhân... Nhưng Lý Thanh Hoa dẫu có để cho nó càn rỡ như vậy, chàng buông ra một mũi tên trực tiến đâm lủng bụng, mũi tên thò hẳn ra sau lưng làm quái ma bị hất ngã trở lại.

Nó rống to lên, chẳng sờn lòng, lấy tay rút mũi tên ra khỏi bụng, bẻ gãy đôi vút đi. Rồi nó lại chồm nhảy lên lần nữa.

Lần này, Lý Thanh Hoa vung hai tay phóng ra một lúc hai mũi tên rất mạnh, cắm sâu vào hai mắt quái nhân làm nó ngã rớt xuống đất.

Hình như bị say mê vì hơi máu người, tuy bị lủng cả hai mắt... nó lại chồm dậy, nhất định nhảy vọt lên để cấu cổ Mã phu nhân cho kỳ được.

Lý thiếu hiệp vẩy tay thực mạnh, hai mũi tên nữa phóng ra như hai luồng chớp lủng hai vai quái nhân và ghim chặt y xuống mặt đất vẫn giãy giụa, vừa kêu la, cổ nhôm dậy, thực là kinh khủng!

Mã phu nhân bảo con rằng :

- Phải nhắm trúng tim nó mới trị được!

Trong ánh lửa chập chờn, lão Thần tăng đã xách búa tạ chạy tới. Mũi tên của Lý Thanh Hoa bắn tới, vừa ghim trúng tim thì búa tạ cũng đã giáng xuống kêu đến bốp một tiếng khô khan! Sợ quái ma vỡ tan thành nhiều mảnh!

Thế là hết đời một ác ma!

Diệt trừ xong được một thì ba thầy ma biết đi khác đã do ba ngã khác nhau đột nhập trong xóm. Lý Thanh Hoa đốt ba ngọn đăng báo hiệu ba hướng chòi. Mọi người ào ra ba phía chỉ định để ứng chiến.

Mã Hóa Long từ trên cổng xóm nhảy xuống chặn đường một tên. Trong cơn tức giận, ông ta hơ kiếm chém nhâu. Quái nhân giơ tay định vỗ, ông chặt cụt tay. Chặt rụng hai tay, ông chặt đứt hai chân. Thầy ma cử động, bị cụt cả tứ chi, nó chỉ còn thân mình. Nó lăn tròn lông lốc trên mặt đất vào đám dân làng, há miệng nhe răng, bả ai cản nấy để mong được hút máu. Nhiều người kinh hoảng, bỏ chạy toản loạn. Có người không tránh kịp bị nó ngoạm trúng vế. Máu chảy ròng ròng. Quái ma uống ừng ực như đĩa đói hút máu người!

Mã Hóa Long chạy vội đến, vung kiếm đánh xoẹt một cái, chém đứt cổ, khiến đầu quái ma rời khỏi thân mình.

Thế mà răng nanh vẫn cắm chặt vô thịt người dân làng, miệng nó hút được bao nhiêu máu lại chạy ra cuống hòng khô khè đã bị đứt... Thực là khủng khiếp! Chưa hề có một sinh vật nào ham hút máu người như thế!...

Những toán tráng đinh mạnh bạo xông lại, cầm đao bằm vằm thân hình cụt tay chân, có người cầm đao đâm trúng tim. Tức thời cái đầu há miệng nhả bấp vế và lăn trên mặt đất. Người dân bị thương được khiêng xuống hầm cấp cứu.

Cao Kỳ Nhất Phương chặn đường một tên khác. Lần đầu chàng thi triển Nga Mi kiếm pháp, không được đầu với người mà lại đầu với một thầy ma. Chàng xử thế kiếm Nhất Bộ Sinh Hoa phân thân thác cốt chém ngược lưỡi kiếm từ dưới đưa lên nhanh hơn điện giật, xả tên quái ma hai mảnh theo chiều dọc.

Lạ lùng thay! Thân thể bị phân đôi mà quái ma vẫn không ngã. Nó không tiến, không lùi. Hai tay quái ma nắm chặt lấy nhau làm Cao Kỳ Nhất Phương nhảy lui lại ba bước. Chừng tới khi, Lý Thanh Hoa đứng ở trên chòi cao, phóng mũi tên xuyên qua trái tim nó, hai mảnh thân người mới chịu ngã đổ gục xuống.

Còn tên quái ma thứ tư, và cũng là tên chót, hung tợn nhất, nó chạy lướt trên các mái nhà, vồ được một người, nhe răng cắn cổ hút máu.

Nó vừa uống máu, vừa cắn người này mang đi.

Lý Thanh Hoa cầm sợi dây Bạch Nhuyễn Ty tung ra cuốn lấy chân sau của nó kéo mạnh, quái nhân muốn đứt thể nào, sợi dây cũng không đứt, y ngã lăn ra nên bị các trảng đình đổ xô đến trông vào chầu, trối y đang tay chân bất sống.

Cuộc hỗn chiến reo hò huyên náo âm ỉ, tới quá nửa đêm mới yên lặng! Lý Thanh Hoa giao cho Cao Kỳ Nhất Phương phận sự hộ vệ mẹ nuôi để chàng chạy ra khu rừng tìm giết tên đầu sỏ. Lúc ra tới khu mộ địa thì chỉ thấy bãi tha ma bốn bề vắng ngắt, tên đạo nhân cầm thiền trượng đã bỏ đi nơi khác từ lúc nào rồi. Chàng trở lại trang trại và cùng mọi người quan sát xem tên quái nhân bắt được thuộc hạng người gì?

Đèn đuốc được thắp sáng choang như ban ngày. Mọi người mời Mã phu nhân tới xem xét tên ác ma. Nhiều người trong xóm đề nghị xin đốt sống. Cụ Trang chủ họ Phạm than vãn :

- Tên này trông hình dạng cũng là người như chúng mình, không biết tại sao lại biến chứng thành ác quỷ được?

Mã phu nhân truyền lục soát khắp người y xem có thấy vật gì lạ không? Cao Kỳ Nhất Phương dùng mũi kiếm lật xem tìm thấy trong bọc thắt lưng của y một gói nhỏ đựng một vò cọng lá thuốc và một tờ giấy trên có viết vài hàng chữ máu khô. Tất cả những vật này không ai được đụng chạm đến, gấp bỏ vào trong cái hộp để Mã phu nhân xem xét.

Tên ác ma tuy bị thương chầu, thêm cả dây xích sắt quấn đầy mình, nó vẫn không thôi gào thét vì cơn ghìen uống máu người đang hành hạ nó. Mã Hóa Long dùng gậy thọc vào miệng rồi... lấy giẻ dùng đầu gậy tọng vô họng cho hết kêu.

Lúc này Mã phu nhân còn lo cứu chữa hai người bị thương, thay vì rịt thuốc cầm máu, bà dùng dao rạch vết thương cho máu độc chảy thêm nhiều ra để khỏi bị nhiễm vô chân thân. Vết vò cho tới lúc gà gáy cũng chỉ cứu được người bị cắn vào bắp vế, còn người bị ác ma cắn cổ thì tắt thở...

Một đêm thao thức làm mệt nhọc mọi người. Riêng Mã phu nhân cần phải nghỉ ngơi... Lúc mặt trời mọc chiếu sáng lên ác ma bị bắt sống và đồng da thịt của những tên đã bị dao chém tươi bởi đêm hôm qua thì thịt xương của chúng gặp khí dương quang minh chính đại của ánh mặt trời liền bốc hơi, tan rã vụn ra thành đất bụi, dần dần chỉ còn trơ những bộ xương người khô queo, vàng khè như những bộ xương người moi móc từ trong mả ra, đã lâu ngày!

Lúc da thịt, áo của chúng bắt đầu tan biến thì người canh gác thấy vậy sợ quá, la lối ầm lên, gọi mọi người ra xem hiện tượng quái lạ. Ai nấy đều lắc đầu lè lưỡi, vì từ trước tới giờ không thấy sự hãi hùng như vậy.

Mã phu nhân, vì thấu hiểu về y học nên bà biết sâu rộng hơn mọi người. Bà truyền lấy củi khô tẩm dầu đốt ra tro những tàn cốt ma quái còn sót lại. Sau đó, bà vào xem xét những vật đã lấy được từ thắt lưng của tên ác ma, các dòng chữ máu trên giấy bị mờ dần khi gặp ánh mặt trời, tờ giấy cũng nát vụn theo. Lý Thanh Hoa đã đọc vội mấy chữ trước khi nó tan biến đi.

Mã phu nhân đóng nắp hộp lại để giữ lấy chất lá hôn mê có đặc tính kích thích các thầy ma đi hút máu người như loài ma cà rồng trong vùng rừng sâu nước độc. Mối ưu tư xâm nhập lòng bà, vì bà nghĩ rằng chỉ mới diệt được vài tên độc ma tay sai mà chưa diệt trừ được tên đầu sỏ thủ lãnh. Nếu chúng biết được sự thất bại của bọn tay sai, thì chúng sẽ còn tấn công nữa!

Lý Thanh Hoa nói riêng cho bà biết ý nghĩa và chữ chàng đã đọc được. Bà gạt đầu song không bớt sự lo âu và phiền muộn.

Bà nói rằng :

- May mắn là đối phương chưa biết rõ lai lịch của chúng ta! Muốn hành động có hiệu quả, chúng ta phải vận dụng sự hóa trang khéo léo làm lạc hướng dò xét của chúng mới được. Bọn gian thần liên kết với bàng môn tà đạo, tạo nên những ác ma lợi hại, ta không nên khinh suất. Chỉ một lỡ lầm để lộ hình tích, chúng ta sẽ bị bọn chúng phân tán, trả thù và bị nguy hại ngay.

Bà cho tập hợp tất cả mọi người, nói rõ sự nguy hiểm phải đương đầu, hỏi dân làng xem muốn ở lại giữ thôn trang hay chịu nhượng bộ bỏ đi vùng khác?

Số đông trả lời quyết tâm ở lại. Ma quái còn đánh chết được thì dù có quỷ ba đầu sáu tay đến khủng bố, hiếp đáp ta, thì ta cũng nên kết đoàn, hợp sức như đêm qua, nhất định có một vài người quả cảm bị hy sinh, những người còn lại quyết chí trả thù cho người đã chết. Biết tôn trọng nghĩa lớn, ích chung, nhất định chống cự thì một là chết hết, hai sẽ là thắng...

Mã phu nhân thấy tinh thần họ phấn khởi như vậy thì lấy làm mừng. Bà nói :

- Chúng tôi sẽ ở lại đây một thời gian, trợ lực các người diệt trừ quỷ ác. Chừng nào yên ổn, chúng tôi sẽ để lại một số vàng cho các người mua sắm vũ khí. Tự rèn luyện sức mạnh, bảo tồn gia đình, nhà cửa, ruộng nương tài sản để sinh sống. Chừng đó chúng tôi mới yên tâm ra đi!

Mọi người chấp tay cảm tạ. Mã phu nhân nói tiếp :

- Vậy các người hãy lo chuẩn bị, ăn uống xong xuôi, đâu lại về đấy, giữ nguyên vị trí như đêm qua. Nhất cử nhất động, phải theo đúng ám hiệu của tôi từ trên chòi cao phát xuống.

Mọi người vâng lệnh giải tán, đàn bà lo thổi cơm nấu nước. Đàn ông lo sửa sang binh khí cung nỏ, mài gươm, lau chuốt cung cứng tên dài. Mọi người không còn e dè nhút nhát như trước.

Lý Thanh Hoa nói với mẹ nuôi rằng :

- Mẹ thức cả đêm không ngủ, sẽ mất sức. Việc chiến đấu để cha và con lo liệu. Mẹ nghỉ ngơi chút ít đi.

Bà dịu dàng giảng giải cho con biết :

- Mẹ biết cha và con rất võ dũng, riêng con có tài nghệ tuyệt thế vô song. Lại thêm lão Thần tăng và Nga Mi thiếu hiệp hợp lực giúp sức. Việc đánh bại đồ đảng Hắc Y coi như nắm gọn trong tay. Nhưng hỏi rằng, sau khi chúng ta đi nơi khác, ai ở đây chống đỡ bọn ác ma? Mẹ là phụ nữ, phải ra mặt làm người chỉ đạo, làm gương cho họ. Con và mọi người nên vô dây dùng thuốc hóa trang, thay đổi y phục, lên vào đám đông yểm trợ họ. Để cho dân làng thấy rằng, chiến thắng do lòng dũng cảm, sự hy sinh của họ. Như vậy họ sẽ biết tổ chức để tự vệ. Có thể ta mới yên tâm rời nơi đây mà đi Lâm An được.

Lý Thanh Hoa và mọi người vội vã cải trang thành nông phu như những dân làng. Ai nấy điều trở về vị trí cũ từ đêm trước. Lý Thanh Hoa đứng bên cạnh phu nhân, tay cầm vài mũi tên nhọn. Mắt không ngừng quan sát tình hình từ bốn phía.

Mặt trời chói chang, ánh sáng tỏa khắp đồng ruộng, các ngọn lúa xanh đùa giỡn với gió trong khi bốn vắng lặng.

Mãi títt đằng xa, vài con ngựa đang nhai cỏ. Đến tới đầu giờ Thìn, từ phía rừng, quạ kêu quác quác, bốn người to lớn như Hộ pháp, đầu tóc rối bù, khoát một mảnh da thú để che thân như những người tiền cổ, thân thể người nào cũng phủ đầy lông lá xù xì lem luốc như lông thú vật, đặc biệt bốn cái răng nanh đều mọc dài ra khỏi mép, mặt nhăn nhúm, mũi dẹp, tai nhỏ, trông giống dã nhân hơn là giống người. Chúng vừa đi vừa đánh hơi, nếu bò bằng tay chân trên mặt đất thì đúng là hình thú vật. Bốn tên quái nhân này không đuổi bắt gia súc ngoài đồng ruộng, chúng chỉ ghiền thịt người hơn là các món thịt khác. Chúng cứ đánh hơi rồi tiến về hướng cổng xóm. Hôm nay dân làng không ẩn núp dưới địa huyết, hơi người tỏa ra, kích thích lũ quái nhân làm bọn chúng càng găm gừ và chạy nhanh về phía dân làng.

Lý Thanh Hoa báo động cho Mã phu nhân biết. Bà gõ lên một tiếng keng báo hiệu, tức thời hai phần ba dân làng kéo ra, chia nhau mai phục chung quanh cổng ra vào.

Mã Hóa Long nhảy vọt xuống, mở rộng cánh cửa, để lũ quái nhân chạy vào tự do. Mọi người hồi hộp chuẩn bị tác chiến.

### 13. Chương 13: Yểm Lục Hoạt Diêm La

Bọn quái nhân đến trước cổng thì dừng lại. Chúng thấy Mã phu nhân ở trên cao, cả bọn đắm vào ngực, nhe nanh, dương đôi mắt trắng dã lơ lơ, mồm miệng rớt dài...

Mã phu nhân quay lại nói với con rằng :

- Những con quỷ rừng này, trước kia cũng giống như chúng ta thôi. Chỉ vì tự phụ, ham mê tài năng xuất chúng, nên bị người khác ếm ngải, cho ăn thuốc “hôn mê”, mất đi cả bản tính người. Bây giờ chúng chỉ là thú vật để cho bọn đầu sỏ sai bảo, đi giết hại dân lành. Con xem kỹ đi, bọn chúng đang bị thuốc ngấm, thú tính bị kích động, đang đánh hơi thịt người, và sắp sửa tấn công ta đây. Con nên chú ý xem chủ nhân của chúng ở đâu?

Bà vừa chưa nói dứt lời thì một tên quái nhân đã xô cửa nhảy vào. Trông thấy bóng người lồ lộ, nó rống lên như hổ gầm, lắc lư thân mình như một con đười ươi, nhảy chồm về phía trước để bắt mồi. Dân làng bắn tên tua tủa, Mã Hóa Long đứng lẫn trong đám trắng đĩnh, tặng ngay cho nó một mũi dao dài xuyên thủng từ ngực suốt ra sau lưng. Vài trắng đĩnh can đảm chạy sát tới, nhắm mắt đâm những mũi giáo vào da thịt nó.

Tất cả mọi người đều hò reo trợ lực, tiếng thanh la, tiếng trống nổi lên tứ phía, át cả tiếng kêu gào của loài quỷ mị. Những mũi tên cắm vào tên quái nhân này như những sợi lông nhím. Quái nhân lão đảo lù trở ra, không dám xông xáo như trước nữa.

Cao Kỳ Nhất Phương không để nó chạy thoát, chàng hơ động thanh Song Nhận Thiên Linh kiếm, chém đầu y đứt văng xa xuống đất, chỉ còn cái thân cụt đầu chạy ra khỏi cổng mà thôi. Nhưng chỉ được một khoảng ngắn, cả người nó ngã xuống bất động.

Tên quái nhân thứ hai liền nhặt xác bạn, rồi ném cái thân hình nặng cả mấy trăm cân về phía dân làng đang đứng.

Thần Ma Mật Tăng đang đứng lẫn trong đám đông vội tung ra một ngọn chưởng mãnh liệt, luồng chưởng phong hất thi hài của hắn trở lại. Hai tên quái nhân khác đang nhảy tung vào, bất thần bị chiếc thầy ma này đụng vào, bọn chúng đồng ngã lẫn ra.

Lý Thanh Hoa, từ trên chòi cao, phóng hai tụ tiễn vào ngay tim của chúng, kết liễu nhanh chóng trận xung sát này.

Các trắng đĩnh ủa tới, dùng dao kiếm bằm thân xác chúng như tương.

Tên quái nhân còn sót lại, chỉ thấy trong chốc lát, tất cả bạn mình đều lâm nạn. Hắn hoảng hồn và lo tháo chạy. Đứng trên chòi cao, Lý Thanh Hoa trông thấy vậy, liền nói với mẹ rằng :

- Mẫu thân cho phép con đuổi theo và truy tung ra tên đầu sỏ.

Mã phu nhân đánh một hồi keng ngưng chiến, mọi người dưới chòi trở lại, thu dọn chiến trường. Bà bảo chàng rằng :

- Con nên cẩn thận, tên đầu sỏ ắt vô cùng lợi hại. Mẹ hiểu rằng Bạch Hồ Tu Trâm có thể trị được bùa mê này. Con hãy thử nghiệm vào tên này xem thử có hiệu quả không?

Lý Thanh Hoa vâng lời mẹ, giắt theo Bạch Hồ Tu Trâm mà nàng Chi Mai đã tặng cho chàng một gói lớn, rồi dùng khinh công, như một luồng gió, bay xẹt về phía quái nhân, đang cố chạy vào rừng.

Có tiếng nói chuyện từ trong rừng vọng ra, chàng vội hạ mình xuống, và núp vào một mô đất cao. Tập trung thính lực để dò la tìm hiểu. Một giọng ồ ồ của người đàn ông cùng với một giọng nói trong trẻo từ một thiếu phụ trẻ tuổi.

- Yểm Lục Hoạt Diêm La! Cuộc thí nghiệm của nhà ngươi đã đạt kết quả mỹ mãn chưa?

- Kính thưa Công chúa! Còn hai tuần nữa mới đủ thất tuần, không hiểu tại sao Tứ quỷ lẫn Tứ ma đều biến đâu mất hết. Tám tên mà chỉ thấy được một tên này. Ngày đầu, chúng còn yếu kém lắm! Nhưng vì ăn được nhân nhục, uống được nhân huyết, công lực của chúng hồi phục và tăng cường nhanh chóng. Mỗi tên có sức địch nổi trăm người, mỗi lần cho chúng đi phá đám dân làng thì như tung cáo vào giữa đàn gà, thả cạp vào đàn dê. Nhưng từ bữa qua đến nay, tôi có cảm giác e sợ, không biết có gì bất thường xảy ra?

- Yểm Lục, Câu Hồn giáo chủ có lệnh cho người khai quang điểm nhãn dùng vào việc khác. Tứ quỷ để cho người tiếp tục huấn luyện.

- Thưa Công chúa, đêm qua tôi hồi sinh cho bọn chúng, còn thấy đủ bốn tên nằm trong mộ. Sáng tới kiểm điểm lại, chỉ thấy bốn huyết trống trơn. Tôi thả tứ quỷ đi bắt người ăn thịt, bây giờ chỉ còn một tên chạy về. Tôi chưa tìm ra nguyên nhân tại sao thì Công chúa giá lâm!

Bất thành linh, Lý Thanh Hoa từ trong lùm cây giả bộ lật đật bước ra. Chàng đi tới gần chỗ hai người đang nói chuyện.

Người đàn ông đúng là đạo nhân cầm thiên trượng có treo chuông nhỏ ở đầu gậy đem qua. Y vẫn mặc chiếc áo bào màu đen, mắt như hai con ốc nhồi, đầu nhọn hoắt, hai tai lợn to lớn lại vểnh ra, mũi quắp, hàm vuông, miệng rộng tới mang tai, răng nanh nhọn hoắt, thò dài ra. Y cũng chính là một loại quỷ ăn thịt người, không thua gì bọn thuộc hạ.

Còn thiếu phụ thì mặt mũi rất là xinh đẹp trông như tiên nữ giáng trần. Y phục lộng lẫy đầy kim và ngân tuyến. Nó bó sát làm nổi bật lên vẻ đẹp kiều mị trời cho.

Nàng cười trên một con ngựa hồng cao lớn, yên vàng cương bạch. Hai mắt bén như gươm, phát ra những tia long lánh. Trông thật là cao sang. Bên cạnh có hai kỵ sĩ hộ vệ trông thật là uy dũng.

Đạo nhân kia đang đứng dưới đất nhìn lên, trông như một con chó ngoan ngoãn thần phục chủ nhân.

Sự xuất hiện của Lý Thanh Hoa trong bộ y phục của nông dân làm cho cả bốn người kinh ngạc. Tất cả đều là cao thủ, sao một nông dân đến gần mà không ai hay biết.

Bác nhà quê ngờ nghệch này, đi tay không, lại ngang nhiên không biết sợ gì cả.

Đã thế, thần thái của y lại tỏ ra ung dung, y tươi cười như chào đón khách và nói oang oang lên :

- Thưa Xuyên Thủy Phong Vân công chúa, tên đạo sĩ này thí nghiệm không được gì hết. Mất công hằng năm trời chăm bón cây, tưới bằng máu người, sát hại hàng ngàn sinh mạng để tẩm bổ cho bốn tên kiếm sĩ hạng bét phần đồ của Côn Lôn phái và bốn tên võ sư cùng đình Thiên sơn, bao nhiêu công lao đều trôi theo dòng nước ở tại đây rồi. Bốn ma hút máu đã về cầu Nại Hà ở Âm Ty, còn bốn tên nướng thịt người kia thì ba tên đã làm phổ ký cho Diêm chúa, còn một tên thì về đây để xin được giải thoát.

Hoạt Diêm La vùng thiên trượng định hạ thủ thì Công chúa khoát tay. Nàng ngẩng nhìn Lý Thanh Hoa rồi cất giọng oanh vàng mà hỏi lại :

- Các hạ là ai mà lại báo tin cho ta biết thế?

- Các hạ thuộc về môn phái nào? Ta rất là hâm mộ những ai biết được danh tính của ta. Từ trước tới nay, nếu không phải là tiền bối của ta, không một ai còn sống sót sau khi biết tên họ của ta.

Chàng vòng tay vái chào :

- Kính thưa Công chúa, tại hạ là kẻ vô danh chăn trâu bò ở nơi này. Chỉ vì tên đạo sĩ kia sát hại nhiều dân làng nên đánh bạo đến thỉnh cầu Công chúa, lượng rộng như trời biển, sinh phúc cho chúng tôi được sống trong an lạc... Ơn đó xin nhớ suốt đời.

Lúc đó tên Táng Môn Mệnh Quỷ đã đứng dậy, hai mắt gầm chừng Lý Thanh Hoa, chỉ chờ lệnh của Yểm Lục đạo nhân là nhảy vào Lý Thanh Hoa ngay.

Công chúa thấy lời nói của chàng có vẻ từ tốn. Vì chưa biết bản lĩnh của chàng như thế nào nên muốn dò xét trước khi ra tay đối phó. Nàng hất hàm bảo Yểm Lục rằng :

- Người cứ coi như không có ai ở đây. Hãy sai khiến tên quỷ kia thi triển công lực xem nào.



Yểm Lục lia cho tên quỷ kia một liều thuốc. Y bỏ vô miệng nhai một cách ngon lành.

Lão đạo nhân dùng mật ngữ sai y vác cả chục tảng đá lớn, chất lên một đồng gần cổng xóm, rồi ra lệnh cho y vận thần lực ném những tảng đá này vào trong làng. Thực là một thủ đoạn giết người tàn ác, vì những tảng đá này mà trúng vào ai, thì xương thịt người đó phải nát vụn ngay. Đó là một cách để khủng bố tinh thần bác nông phu này.

Công chúa cùng hai vệ sĩ theo hầu thấy quái nhân hi hục vác những tảng đá lớn, thầm khen sức khỏe của gã này trông mạnh như voi, và chờ xem y có thể ném được bao xa nữa.

Thực khó thể tưởng tượng được, có lẽ Hạng Vũ tái sinh, Lý Nguyên Bá xuất trần cũng khó lòng hơn được như vậy. Quái nhân vung hai tay, một tảng đá to lớn bắn vọt lên cao như quả cầu, bay về phía thôn trang.

Lý Thanh Hoa xiết bao lo sợ vì mẹ chàng đang ở trong đó. Chàng không thể để lũ quỷ dữ diệu vô dương oai, hoành hành như thế này được.

Chàng giả vờ kinh hãi, cũng đưa hai tay lên trời rồi kêu lớn :

- Úy, trời ơi, tảng đá to lớn thế kia, mà rớt xuống thì còn gì là hàng xóm của tôi nữa. Thật sự, chàng đã dùng công lực từ đôi tay điều khiển tảng đá cho nó hạ từ từ xuống.

Mã Hóa Long cùng Thần Ma Mật Tăng và Cao Kỳ Nhất Phương đều vung tay từ trong thôn xóm, phóng chưởng lên đánh bật tảng đá để cứu nguy.

Thay vì khối đá rớt xuống, nó lại bay lên cao và rơi trở lại nơi cũ một cách nhanh chóng.

Yểm Lục đạo nhân và mọi người đang trông chờ kết quả, thấy tảng đá bay về đều kêu lên một tiếng kinh hãi.

Tảng đá ngàn cân từ trên cao lao xuống đánh rầm một cái làm đất sập bụi bay. Trong lúc chuyển biến bất ngờ ấy, cát bụi mù mịt, mọi người đều nằm tránh sát đất.

Công chúa giật cương cho ngựa chồm lùi về sau. Nàng vung tay phóng một mũi Long Âm trủy về phía Lý Thanh Hoa, chàng chới với vung tay và ngã lảo đảo.

Tảng đá rơi xuống đất không trúng một ai cả, bụi cát tan dần, Công chúa thấy mọi người đều nằm yên trên mặt đất.

Nàng gọi :

- Yểm Lục, ngươi nằm ngủ mãi sao?

Tên đạo sĩ độc ác, sứ giả của Diêm Vương, nằm úp mặt không nhúc nhích. Nữ lang nhẩy vọt xuống ngựa, lấy chân lật ngựa gã đạo nhân lên. Thì ra y đã chết rồi, mũi Long Âm trủy đã xuyên thủng tim của y nên gã đạo nhân chết ngay lập tức.

Nữ lang kinh ngạc quá đỗi. Nàng tiến về gã quái nhân, thì gã này cũng chết nốt. Nàng quay lại thì hai tên vệ sĩ cũng chẳng sống sót.

Công chúa bàng hoàng không hiểu sự thể ra sao? Nàng lại gần Lý Thanh Hoa để xem chàng còn sống hay chết? Chàng nhà quê này lại lồm cồm bò dậy, miệng lại nói :

- Khiếp quá đa!

Xuyên Thủy Phong Vân công chúa đưa tay lên vai nắm lấy chuôi kiếm, chuẩn bị hạ thủ tên nhà quê đáng ghét này.

Lý Thanh Hoa giơ tay nói :

- Ấy chớ, đá rớt mảnh vụn chấn gãy kiếm của cô nương rồi.

Công chúa rút kiếm chém xuống, thì thấy tay nhẹ bỗng, trong tay chỉ con chui kiếm cụt ngắn trông thật khôi hài.

Nhưng nàng không thể cười được vì biết rằng mình đang đụng phải quái vật rồi. Lý Thanh Hoa từ từ đứng dậy, người chàng không mang một vết thương nhỏ, hai mắt chàng như hai tia điện chiếu vào hai mắt Công chúa khiến nàng đổ mồ hôi lạnh.

Nàng cúi mặt, vất chui kiếm xuống đất.

Lý Thanh Hoa dịu nét mặt lại :

- Kính thưa Công chúa, xin người ban ân cho tôi, đừng có sát hại dân làng này nữa. Lượng người như trời bể, tôi sẽ ghi nhớ suốt đời!

Công chúa vênh mặt kiêu hãnh nói rằng :

- Tôi chưa chịu thua anh đâu. Anh phải tỉ thí với tôi để phân định cao thấp.

- Tại hạ đâu dám tỉ thí với Công chúa!

Công chúa nhướng mắt hỏi :

- Anh có biết thủy công không? Về các mặt khác, tôi chịu thua anh rồi. Nhưng về thủy công, chưa chắc anh hơn được Xuyên Thủy Phong Vân này!

Lý Thanh Hoa giương hai mắt ngờ nghệch ra nhìn Công chúa, nàng liền nói :

- Trong rừng này, có một đầm lớn sâu rộng, nước trong vắt nhìn tới đáy. Xuống đó tỉ thí mới tỏ ai hơn ai kém. Người nào nổi lên trước là coi như bị thua. Nếu như thất bại trận này, thì tôi sẽ cam kết với anh, không đụng chạm tới Đào Lý thôn trang nữa.

Lý Thanh Hoa đi theo Công chúa vào rừng, quả nhiên có một cái hồ rộng lớn ở ngay giữa.

Chàng tung mình nhảy ra giữa hồ và lặn mình xuống nước. Một lát sau, Công chúa chỉ còn mặt đồ chèn, nhảy xuống nước, bơi lội nhanh nhẹn như một con giao long.

Nàng rẽ nước, lượn nhanh hơn con rái cá, tìm cách tấn công Lý Thanh Hoa.

Sau khi xuống nước, chàng mới nhớ ra, nước hồ sẽ làm thuốc hóa trang tan biến đi. Lúc đó chàng sẽ bị mất thật ra ngay. Vì vậy, chàng không muốn bơi lội vầy vùng, chỉ biết đưa tay lên che mặt và bất động. Chỉ biết nhìn xuyên qua kẽ ngón tay và theo dõi cử động của Công chúa.

Hành động này làm cho Công chúa tưởng rằng huyền công của y rất là kém cỏi, nếu cử động, sẽ hết hơi mà phải trôi lên...

Một lát sau, nàng nhận biết rằng, y phục của nàng thấm nước, bó chặt lấy thân hình kiêu diễm, khiến nàng lộ liễu khiêu gợi...

Anh chàng nhà quê dần dợn này, chắc rằng mắc cỡ nên cứ ôm mặt hoài chẳng? Mà đúng vậy, có lẽ anh chàng này quá mắc cỡ không dám nhìn theo. Đúng lúc ấy, nàng rút ra mũi Long Âm trủy từ trong mái tóc lao mình nhanh như chớp đâm vào lưng chàng một nhát.

Sự thực trái ngược hẳn, lưỡi trủy kêu lên một tiếng rồi gãy ngay sát chuôi, rơi xuống đáy nước mất dạng. Nàng cố rạch mạnh xuống thì thấy hào quang của chiếc sừng tê giác có tính tị thủy.

Trông thấy chiếc sừng tê này, Công chúa nhìn đến chuôi dao, thì thấy lưỡi nhọn đã vắng đầu mất. Một tia sáng vụt thoáng trong óc.

- “Người có tài nghệ, giết cả Thần Ma Mật Tăng để đoạt lấy sừng tê thì mình làm sao chống lại nổi”.

Cơn hoảng sợ chưa qua thì Lý Thanh Hoa buông tay, quay mặt lại, tay khép vạt áo rách nơi lưng cả cười đắc thắng :

- Xuyên Thủy cô nương quay lại xem?

Nàng nhìn xuống áo mình, thấy tấm áo vai lưng đã bị rách toạc nhiều mảnh lớn. Nàng đỏ mặt nhìn lên thì... lớp thuốc hóa trang đã tan đi.

\* \* \* \* \*

...

Lý Thanh Hoa nhờ có mảnh áo rách toạt chàng đã đảo mắt nhìn chú ý để đề phòng xem cô ả giở thủ đoạn gì? Bằng phương cách gì?

Cẩn thận chàng vận cương khí bao bọc thân mình cực mỏng nhưng vô cùng mãnh liệt không để vật gì có thể chạm vào thân thể.

Lúc này chàng có thể bước vào lửa cũng không sợ bị cháy. Dù đối phương tấn công bằng phương cách gì đi nữa, thì toàn thân chàng là một khối kim cương rắn chắc bất khả hủy.

Cuộc tấn công đã đến từ một bồn cây đặt trên một hòn đá. Một đám khí thể màu xanh từ từ bay ra trong đá. Lý Thanh Hoa chồm tới. Độc trùng kết thành chùm phun ra thành ký nhân sinh ra bệnh cùi, làm cho thúi thối.

Chúng như có cơ năng riêng biệt, xúm xít bay tới theo điều khiển của một sức mạnh vô hình phát tích từ một căn phong bệnh hoạn.

Chúng làm lây truyền bệnh, chúng chui vào tế bào gieo rắc rắc tố nhiễm bệnh. Thật là ghê tởm, kinh khủng!

Nhưng ba lần đám khí thể độc trùng trườn tới người thiếu hiệp thì ba lần chàng thiếu hiệp đẩy lùi ra bởi làn cương khí bao bọc quanh người.

Lý Thanh Hoa chợt nhớ tới chiếc áo còn đầm máu của pháp sư Đại Lực, chàng đem theo để cải trang đột nhập U Linh cốc. Chàng liền vận nội lực, tung chiếc áo bao trùm lấy khối khí để độc trùng. Có hơi máu tanh, làm đám siêu trùng bệnh phong bám cả vào làn vải áo, biến chiếc áo loang huyết đỏ thành chiếc áo lốm đốm xanh như dính lân tinh.

Chỉ trông nháy mắt, chiếc áo bị trùng ăn tiêu lũng hết trội.

Trùng cùi ăn xong chiếc áo máu đỏ lại bay trở về lùm cây trong chậu rồi chui hết vào lỗ nhỏ ăn thông sang phòng kế cận...

Sự việc mô tả thì chậm, nhưng xảy ra rất nhanh chóng!

Lý Thanh Hoa đưa tay vuốt mặt. Lớp mỏng hóa trang theo da tay chàng để lộ nguyên dạng là một Bạch diện thư sinh nho nhã, đẹp trai làm nữ cùi đeo chiếc mặt nạ bạc cứ chăm chú nhìn chòng chọc, xiết bao triu mến.

Chàng trầm giọng nghiêm nghị nói tiếp :

- Lẽ ra tôi phải ra tay tiêu diệt đám trùng độc, và phá tan U Linh Địa Ngục đầy tội lỗi này. Tôi có thể cướp lấy quyển Lạc Hồn thủ pháp hiện cô đang giấu ở trong ngực cô không khó khăn gì cả. Nhưng tôi không nỡ làm vậy, vì như thế là xử tử cô đấy! Tôi muốn để lại cho cô một chút hy vọng cuối cùng, sám hối các tội lỗi của cô. Nếu cô tình nguyện cởi bỏ tâm tà, quay về con đường chính đạo thì tôi sẽ tìm cách giúp cô trị khỏi bình cùi và có thể phục hồi nhan sắc cho cô. Cô đừng hòng giấu diếm được tôi điều gì hết. Bây giờ tôi không có thì giờ giảng thuyết với cô và cũng không muốn làm tổn phí hủy hoại một vật gì của cô tại nơi đây.

\* \* \* \* \*

...

Ngàn năm văn vật lẫn phần văn hội. Trãi bao sông lở cát bồi.

Lầu son gác tía ngất trời hơn xưa. Gian thần rượu sớm trà trưa.

Trung thần... dãi nắng dầm mưa hoa mơn...

Vị cô nương không thể ngăn được nơi cuối mắt có hai hàng ngần lệ. Riêng hai chàng thanh niên, từ bé chí lớn chưa hề bước chân tới chốn kinh kỳ nên cỗ xe đi qua đâu thì trở mắt ra nhìn, tự hỏi rằng :

- Người đi đâu mà đông đúc thế? Quần áo vải vóc đâu mà nhiều thế. Cái gì đối với hai chàng cũng lạ, cũng ngộ. Càng xem càng thấy ham mê, không bao giờ biết chán.

Xe đi một vòng quanh hoàng thành, tường cao hào rộng. Nơi kia là khu vực Thân vương, thấy rộng mênh mông nguy nga, một tòa thành bệ thế chónh cả một vùng đất rộng lớn và án ngữ cổ họng vô hoàng thành.

Mã Hóa Long nhìn về phía dinh thự của kẻ thù địch, râu tóc dường như muốn dựng ngược cả lên. Mã phu nhân gọi chồng rẽ cương cho ngựa chạy về khu phố phường đông dân chúng cư ngụ, có nhiều chợ búa, lữ quán.

Vốn thông thuộc đường lối, bà chỉ đường cho xe tới Thành Lợi thương cục để mua bán rồi vào trọ tại Đông Hương lữ quán ở giữa nơi đông đúc, mua bán sầm uất nhất.

Bà thuê cả một dãy nhà ngang lớn phía trong, có cổng đi riêng, có vườn cây cối mát mẻ, rộng rãi, tiện cho chỗ để xe, nuôi ngựa. Mọi người trú ngụ tại nơi tĩnh mịch, tránh được mọi sự dòm ngó của người lạ.

Chủ lữ quán yên trí đó là bọn phú thương buôn hàng chuyển rất lớn nên hối hả sai người làm công dọn dẹp hầu hạ cho khách được xứng ý hài lòng.

Mã phu nhân căn dặn mọi người chú ý xã giao cho đúng cách, đúng kiểu dân thành thị từ trang phục, cách đi đứng ăn mặc, kẻ hầu người hạ, đừng để mặt mũi mình quê kệch.

Những ngày đầu rời cảnh rừng núi đá, để nhuốm mình vào chốn thanh lịch đủ màu thanh tao. Ăn mặc nhưng gấm, dầu bôi tóc đội y quan, tay vung vẩy bào rộng, nền dài, điệu bộ tỏ ra là mặc khách với tao nhân. Lý Thanh Hoa ở một mình cởi bỏ kiểu cách. Chàng kéo Thất Tình Tú Sĩ ở lại chung phòng để cùng nhau trò chuyện, tiêu khiển.

Từ khi rút được mũi nhọn bốn cạnh vuông ở xương vai ra, thân hình Cao Kỳ Nhất Phương trở nên trắng kiện, mặt mũi đầy đặn, trông má không “Hóp má trơ xương cằm” như trước.

Trông anh ta ăn bận chải chuốt rõ ra con người phong lưu, lịch sự khả ái, chỉ phải một tội lúc nào cũng buồn thiu, mơ mộng nhớ tới người đẹp của mối tình đầu. Còn Lý Thanh Hoa hấp thụ được linh khí của tình cầu, tiềm thức in sâu vẻ đẹp thần bí của tiên nữ hoa xanh nên rất vô tình với giới phụ nữ và chẳng biết ái tình thật sự là cái chi chi cả...

Nghe câu chuyện của một anh chàng thất tình và một anh chàng vô tình nói vớ vẩn với nhau thực thêm vớ vẩn.

- Cao Kỳ Nhất Phương hiền đệ nhớ Hoàn Mỹ Thiếu Cơ lắm sao?

- Nhớ lắm chứ! Quên sao được.

- Nhớ làm chi uống công?

- Biết vậy mà em không quên được.

- Em muốn gặp nàng thì hỏi Mã mẫu hỏi thăm xem dinh phủ Thiên tuế ở nơi đâu, chúng ta đến tìm gặp cô nàng. Có được không?

- Em biết nơi đó, em quyết định đến gặp các Thiên tuế ý lực cướp đoạt tình yêu của em và thế nào em cũng giết chết nó. Nhưng giết nó thì e Thiếu Cơ sẽ trở nên góa bụa, buồn rầu. Em không muốn nàng buồn. Vả lại nếu giết tên Thiên tuế đó không phải là dễ, vì em chưa luyện tập xong ba tờ cuối cùng của pho Nga Mi kiếm phổ.

- Không em không mong được gặp nàng nữa.

- Thế thì quên phắt đi. Tội gì mà mua sầu chuốc não cho khổ thân. “Tình là bể khổ” mà. Thế gian thiếu gì người đẹp. Con tiện tỳ anh gặp hôm qua, cũng đẹp mê hồn.

- Trái tim sắt đá của anh mà cũng mê cô ấy à?

Lý Thanh Hoa lắc đầu nói :

- Không! Anh sắt đá mà. Anh không si mê một cô nào hết.

- Anh không si mê sao nữ yêu ném ám khí Long Âm trủy thủ định sát hại anh, rút kiếm định chém anh, sau đó thủ dao đâm vào lưng anh mà anh còn tha cho nó? Chắc anh khoái cái lúc nó giỡn với nah dưới đáy nước lắm thì phải?

- Em lầm rồi, anh không giết nó là vì anh không muốn dân làng Đào Lý thôn bị họa trả thù sau khi chúng ta bỏ đi nơi khác.

- Sao anh vô tình với phái đẹp đến thế?

Lý Thanh Hoa mỉm cười không trả lời. Cao Kỳ Nhất Phương trêu cợt :

- Tại sao cô ả bị rách áo mà không biết? Anh đụng nhầm người cô ả phải không?

- Lúc yêu nữ lén đâm sau lưng tưởng ta không biết. Em phải biết rõ là dưới nước, nước động dồn chạm vào người còn dễ biết hơn là hơi gió thoảng trong không khí. Anh vận nội công truyền vào sừng tê phản quang làm gãy lưỡi dao và làm rách áo Nhuyễn Ty Hộ Mệnh Tâm Giác không xâm phạm được của yêu nữ khiến nó khiếp đảm không rõ cái rách áo lúc nào? Nếu nó không nhờ có Nhuyễn Ty Hộ Mệnh Tâm Giác mặc ở trong thì đã bị phản phong đánh thổ huyết rồi. Nó tự phụ là Thiên hạ đệ nhất võ công mà bị đòn liên tiếp hạ giá như vậy thì nghĩ cũng đáng đời. Trước khi anh trở về Đào Lý thôn trang, anh còn tặng cho nó một Cách Không Thủ, điểm đúng Thụy huyết làm cho nó chìm vào giấc ngủ trầm kha vài ngày cho bỏ ghét...

Cao Kỳ Nhất Phương bật cười trêu cợt nói :

- Anh thế mà trông cũng hóm hỉnh. Song cô ả tự xưng với anh là Thiên hạ đệ nhất võ công từ hồi nào?

- Anh phân tích tâm lý và xem xét cử chỉ của nó thì đoán vậy.

- Phân tích tâm lý và xem xét cử chỉ bên ngoài thì đâu có đúng?

- Anh chẳng muốn dấu em. Anh có khả năng tập trung ý lực đọc trong mắt và óc nó những luồng ý nghĩ của nó ngay từ lúc ban đầu mới gặp nó...

- Như vậy ở trên trần đời này làm gì có cô thiếu nữ nào yêu được đại ca, con người của lý trí.

- Em không thể đọc được tư tưởng, ý nghĩ trong đầu người khác nhưng em có cảm giác... Hình như cô Hoàn Mỹ Thiếu Cơ cũng có... yêu em chút ít.

Buổi tối hôm đó, Mã phu nhân gọi bốn người vô phòng riêng bàn soạn.

Bà sẽ đi dò la tin tức người dùng sĩ ám sát Thân vương Tạ Bư, xem hiện giam giữ tại nơi đâu? Nếu cứu được người này thì may ra biết được tin tức Nam Bình hầu.

Đồng thời bà cũng dò la xem chủ nhân mũi trủy thủ có bốn cạnh vuông hiện còn ở Lâm An thủ phủ không? Vốn là phụ nữ nên việc lân la dò chuyện vẫn dễ dàng hơn nam phái. Hai chàng thanh niên thì ở nhà canh giữ số vàng bạc, còn hai ông già thì dạo quanh phố phường nghe ngóng...

Bữa đó Thần Ma Mật Tăng và Mã Hóa Long đi ngắm phố xá đã đói bụng. Hai người bàn nhau tìm vào tửu lầu danh tiếng thưởng thức bảo tửu nơi thành đô. Thuê xe ngựa bảo chở tới phạm điểm có nhiều món ăn ngon nhất.

Ở cửa phía Bắc, Thủy Giang lâu, tọa lạc trên bờ sông là một tửu lầu danh tiếng, khách ngồi ăn tự trên lầu cao, vừa ẩm tửu, vừa thưởng ngoạn cảnh “Trên thì là bến, dưới thì là thuyền” nhìn những cánh buồm như lá san sát, lưới trời trên mặt sông. Phong cảnh nhờ vậy trở nên linh động, lại có thêm gió mát, rèm xanh, lan can đỏ, các tửu bảo tiếp khách ân cần, vồn vã, bàn ăn khang trang sạch sẽ nên lúc nào tửu bảo cũng có thực khách chiếu cố.

Chủ quán niềm nở dẫn hai vị tân khách đến một bàn ăn ở góc lầu, hối tửu bảo mang rượu và các món nhắm tới. Mã Hóa Long và Thần Ma Mật Tăng cùng nhau đối ẩm vừa nhắc nhở những chuyện đã qua :

- Lão Tăng trước khi gặp tiểu đệ làm thế nào có được thanh Huyết Ma Cổ Độc kiếm?

- “Chuyện dài lắm... Sau khi học võ thành tài từ Tây Vực trở về Miêu Cương động, thì các tù trưởng cho biết rằng. Nhiều toán người thuộc Hắc Y Đoàn xâm nhập tới chăn nuôi của các bộ lạc Miêu, áp bức phải

dời qua thung lũng khác, để cướp lấy gia súc và lương thực, đem vào rừng núi Hoa Cương, cung cấp cho những thợ mỏ đãi vàng trong đó.

Miêu chủ mật lệnh cho tôi tìm ra nguyên do và người tìm ra y được khiến cho các mũi tên tẩm độc của dân Miêu Cương động không còn công hiệu nữa. Cả đến những khu vực cấm dùng các loại thuốc độc mà bọn Hắc Y xông xáo coi thường.

Các giếng nước suối bỏ đầy vỏ độc, chúng vẫn uống làm cho dân Miêu đành thất bại, chịu dồn ép di cư vào sâu trong rừng rất nguy hiểm, khan hiếm thức ăn. Tôi tức giận nên dùng sừng tê gây sự đánh nhau với bất cứ người Trung Nguyên nào giỏi võ nghệ không phân biệt là Hắc phái hay Bạch phái, chính hay tà.

Hắc Y Đoàn thấy tôi võ công tới mức thượng thừa, mua chuộc kết nạp nhập đoàn. Tôi từ chối nhưng thấy bọn chúng tổ chức rất có quy mô, đâu đâu cũng có bóng dáng bọn chúng nên tôi đòi gặp mặt thủ lãnh chúng. Tôi hy vọng được biết rõ tên cầm đầu là ai?

Nhưng không được toại nguyện mà còn bị bốn tên cao thủ dùng toàn độc kiếm tấn công. Nhờ có sừng tê nên tuy bốn bề thù địch, tôi cũng chém gãy được ba thanh kiếm, tiểu đệ có ngờ đâu kiếm có chất độc nên thò tay cầm lấy, may thấy khác liền. Sở dĩ tiểu đệ không bị nguy vì cánh tay của tiểu đệ đã luyện được Độc Thủy Chương, ngâm vào thuốc độc, trùng độc phản ứng tức khắc.

Vì vậy không muốn lưu giữ để sử dụng. Ngày nọ gặp ngu huynh vô có đòi giao đấu, tiểu đệ liền nhường nhịn biểu không”.

Mã Hóa Long cười ha hả nhại theo :

- Nhường nhịn biểu không ngu huynh độc kiếm, để... ngu huynh du hồn địa phủ, xác... ngủ với giun.

Thần Ma Mật Tăng cười cười đáp rằng :

- Tiểu đệ vì vâng lệnh Miêu chủ hành động để bênh vực chủng tộc Miêu và có mục đích tìm Lão Thần Y nhờ chữa thuốc tìm cách giải nguy cho đồng chủng nên bất đắc dĩ mới phải rút kiếm xung trận.

Vừa nghe Mật Tăng nói, Mã Hóa Long vừa rót rượu ra ly, ngửa đầu uống một hơi khoái trá. Ai hay vừa uống ly rượu xong, đưa mắt nhìn về bàn đối diện. Ông ta trông thấy một cảnh huống tai hại hơn nhiều. Một vị sư trẻ tuổi, đầu cạo nhẵn bóng, cũng có cái trán dô bướng bỉnh, cũng hai lưỡng quyền cao, hàm bạch như ông ta, đương cầm một cái đùi thịt cây ngoạm từng miếng lớn, nhai ngồm ngoàm rồi đưa ly rượu lên miệng tợp rượu như rồng cuốn nước.

Bốn con mắt nhìn nhau trừng trừng. Song nhà sư vẫn ăn thịt chó thô tục như trên Thủy Giang lâu không còn người nào ngồi chung quanh mình vậy. Vì lịch sự nên Mã Hóa Long cố nén sự tức giận, đưa mắt nhìn ra nơi khác.

Thần Ma Mật Tăng biết ý, không muốn hai người bốc hỏa chạm nhau sinh sự, sự sinh. Lão Thần tăng vội gọi phở kỵ trả tiền, rồi kéo Mã Hóa Long đi xuống lầu, thấy gần đó có hý viện nên cao hứng rủ nhau vào xem.

Đàn ngọt hát hay, ca kỹ xinh đẹp, xiêm áo nhiều màu sắc. Trò giải trí này làm nhẽ hầu bao của những quan khách phong lưu tài tử rất nhanh chóng.

Ngắm vũ nữ, ca công kẻ múa người nhạc, hai người lấy làm vui mắt định lựa một vài ả tuyệt sắc để hầu trà. Bỗng nghe thấy giọng cười hô hố lỗ mãng. Thì ra nhà sư nhậu rượu thịt cây đương cùng với hai chàng thanh niên phóng đảng khác tự do đùa bỡn với đám kỹ nữ. Mã Hóa Long lấy làm giận dữ.

Hai người bận áo quần sang trọng, nên chủ sòng mời lên lầu có ghé ngồi, có lẳng bỏ tiền vô dòng dây xuống đồ tiền về mặt chẵn hay mặt lẻ.

Hồ lý xướng nước bạc cất cao giọng hát ê a, hai tay mềm dẻo múa may như nhà ảo thuật trước khi mở bát úp. Kẻ được thì reo mừng rồi rút, mắt sáng lên và nói chuyện huyền thuyên, những người bị thua thì mặt mày ảm đạm như vừa chết mẹ, lằm lằm, lì lì, vay chày, mượn cối để mong gỡ gạc.

Cuộc đổ đên tiếp diễn không ngừng, khách đánh bạc tới lui không ngớt... Mã Hóa Long rất ghét sự may rủi nên chỉ ngồi xem cầm chừng. Thần Ma Mật Tăng thỉnh thoảng mới đặt tiền đánh nước bạc bao trúng nước

bạc đó.

Một khách thương ngồi cạnh đã thua gần cạn túi thấy vậy, nên lão Thần tăng đánh mặt nào y theo mặt đó, y đặt tiền gấp thiếp nên được rất nhiều tới chục nén vàng.

Nước bạc đương làm khách mê say, nhà sư trẻ tuổi chân nam đá chân siêu nhập sòng đặt tiền lên mặt bàn đánh rầm một cái. Tuy nhiên không ai tỏ ý phản đối, mặc cho hòa thượng vui chơi. Vị thần đồ bác được thì nhận tiền, thua thì cũng xuýt xoa hận bạc và cay cú.

Mã Hóa Long hậm hực nói với Thần Ma Mật Tăng rằng :

- Tại hạ lớn lên trong giang hồ, đầu đã có hai thứ tóc cũng gặp nhiều chuyện bực mình và chính mình cũng đã nhiều lần làm tàng phách lối hơn ai hết, nhưng tôi chưa bao giờ gặp thằng trọc nào “ba gai, ba búa” như thằng trọc này. Nếu hòa thượng mà có hổ mang thì cũng phá giới một cách ngấm ngầm che mắt thế gian giữa lúc ban đêm tối tăm hoặc còn e sợ người nọ người kia. Chứ có ai mà lại tu hành, bận cả sa mà công khai tứ đổ tường ban ngày, ban mặt giữa đám đông người như thằng trời đánh kia không? Cổ huynh ở yên trên lầu để tôi xuống cho nó một bài học.

Lão Thần tăng đưa mắt khoác tay kéo Mã Hóa Long nói nhỏ :

- Xin đại huynh mặc nó! Coi như không trông thấy mặt nó. “Tiểu bất nhĩ... tắc loạn đại mưu”. Việc ta lo chưa xong, không nên dây dưa đến việc nó. Rồi hai người ra khỏi sòng bạc.

Ra tới bờ sông, hai người thuê thuyền du ngoạn, xem xét địa thế, tình hình mãi tới chiều tối mới về nhà. Lúc kiệu dừng lại trước cửa Thành Lợi thương điểm thì có một người nắm lấy tay Thần Ma Mật Tăng nói lớn rằng :

- Ông tài chủ ơi. Thực khổ tâm cho tôi. Hôm nay tại sòng bạc ngồi gần ông hên quá. Lúc đầu tôi đã thua sắp cạn túi thì tôi đánh theo nước bạc của ông, tôi được gần trăm lượng vàng.

- Thế rồi sao?

- Về sau từ khi ông đi... thì tôi ở lại đánh hết chỉ còn sót lại hai lượng.

- Đánh bạc khi được khi thua, được ham ăn, thua ham gỡ là thường có gì là lạ?

- Nhưng xui quá hai ông ạ. Tôi ghét Nhất Tiểu hòa thượng, cái thằng sư đầu trọc bận áo vàng ấy. Vì nó đến nên hai ông bỏ đi, nên tôi mới bị thua. Lúc chiều ra về nó cũng bị cháy túi, tôi tránh nó vì ghét nó làm tôi không ăn cả trăm lượng thế mà ai ngờ nó lại đón đường uy hiếp cướp giật của tôi mất gói vàng hai lượng... thế là mất cả chì lẫn chài...

Mã Hóa Long hỏi :

- Ông có biết thằng trọc hổ mang ở đâu không?

- Có! Nó ngụ ở Cổ Âm tự dưới đồi Quan Nhác ngoại thành. Sự phụ Tịnh Hải đại pháp sư là người đạo cao đức trọng nên nể nó là đồ đệ người, không ai muốn động tới.

- Nhưng sao Nhất Tiểu lại càn rỡ như vậy?

Người khác lắc đầu, cáo lui, miệng còn lẩm bẩm :

- Cũng chưa hẳn là y càn rỡ, vì hai lượng vàng của tôi cũng chỉ là tiền được bạc hôm trước!

Ngày hôm sau hai người định thăm dò phủ Thân vương nên mặc võ phục, giắt kiếm, cưỡi hai con tuần mã đi về phía sau thành nội.

Hai người cho ngựa leo lên một ngọn đồi cao nhất để từ cao nhìn xuống bao quát cảnh vật bên dưới.

Sau lớp tường đá ong, phủ Thân vương kiến cổ như một pháo đài lũy. Kho binh lương, doanh trại binh lính canh gác tường chừng như con ong, cái kiến khó có thể lọt qua được. Ba mặt tường đá hiểm trở. Mặt tiền, ngoài tường đá cao còn có hào kiểm soát. Trên đài cao trông xuống rộng ước chục lý vuông.

Thấp thoáng trong cánh rừng thông mé sau đó, hai người ngồi trên mình ngựa đương quan sát. Mã Hóa Long thấy mái một tòa cổ tự. Một ý nghĩ thoáng qua, Mã Hóa Long chỉ ngôi chùa hoang phế và nói với lão Thần tăng :

- Chúng ta xuống đồi lại cánh rừng thông, xem ngôi chùa kia có phải là Cổ Âm tự không?

Lúc ngựa xuống tới chân đồi gặp một bác tiểu phu, hỏi thăm thì mới biết đúng là Cổ Âm tự.

Tiếng vó ngựa dồn dập rồi im hẳn. Hai người lẹ làng xuống yên, buộc dây cương vào gốc cây gần đấy rồi vô cổng chùa. Cảnh trí tiêu điều, tĩnh mịch. Cổ mộc tràn lan mặt đất, tường rêu phong xanh rì, đồ đạc lỏng chỏng, khói hương trên bệ thờ lạnh ngắt, chuông long, trống lũng, tỏ ra chẳng có ai trông nom coi sóc quét dọn chi cả. Ngôi chùa hầu như đã bị bỏ hoang phế lâu ngày. Nhất Tiểu thì nằm cởi trần, chênh chênh áo cà sa vàng, xoắn lại vắt ngang thân mình, mặt còn đỏ gay bởi hơi men, hai mắt lim dim thiu thiu ngủ một cách khoan khoái.

Nghe động mở cửa, y cũng chẳng thềm cục cựa, nhắm mắt nghiền há miệng hỏi rằng :

- Ai đó?

Mã Hóa Long hét lớn :

- Ta đây!

- Ta là ai? Có việc gì đấy?

- Đưa ta hai lượng vàng!

Nhất Tiểu mở mắt lè nhè giọng rượu hỏi :

- Sao lại nhè thẳng trọc không có tóc mà mượn lược?

- Hôm qua mi lấy của người ta hai lượng vàng. Biết điều đưa đây cho ta thì ta tha cho cái đầu trọc của mi vậy.

Nhất Tiểu hòa thượng ngồi nhồm dậy, gỡ đầu trọc nhẵn bóng, nhìn hai người trần trần, tay lần bọc moi ra gói giấy còn chút bạc vụn trao cả cho Mã Hóa Long và nói rằng :

- Ông làm gì mà hung dữ thế. Ăn nhậu gần hết, còn bao nhiêu tôi đưa cả cho ông. Nhưng tôi trông ông có vẻ dư dả, có phải là hạng túng thiếu đâu.

Mã Hóa Long thét lớn :

- Sư hổ mang! Nghe kỹ! Ta tìm người không phải vì tiền, mà ta muốn mượn tạm cái đầu của người?

Nhất Tiểu ngơ ngác hỏi :

- Đầu ta dùng được việc gì?

- Thực ra đầu người chẳng dùng được việc gì cả. Ta giết người để thanh lọc cho đức Phật, một tên làm loạn tam bảo.

Nhất Tiểu hòa thượng nhấp nháy hai mắt, đáp lại :

- Tôi làm hại gì đến đức Phật?

- Mi là đồ đệ của Đại pháp sư, cạo đầu quy y cửa Phật, mặc áo cà sa độ niệm cho chúng sanh, cấm phạm ngũ giới thế mà lại nốc rượu, nhậu thịt chó, đi thổ đi, nô giỡn cùng bọn thanh niên, ăn cướp lại còn sát sanh. Nếu để cho mi sống thì còn gì là thiên lý đạo tâm ở trên cõi đời này nữa?

Nhất Tiểu hòa thượng vẫn trơ trơ cái mặt ngổ ngáo, trả lời :

- Kể ông là người có mắt tinh tường lắm? Vả lại dám chỉ trích thực tình. Tiếc thay ông không biết rằng tôi chỉ thích ăn nhậu khi nào ở vào hoàn cảnh thấy thích đáng nên nhậu rượu, khi nào thấy đáng nốc thịt cây thì lúc ấy mới ăn thịt cây, khi nào thấy đáng giết người thì mới giết người... hết thấy đều nhằm đúng lúc đáng làm mới làm, Phật cũng bảo vậy... Thực tình chỉ có thế, không phải là sai trái như ông đã lầm tưởng đâu?



Mã Hóa Long tức quá hỏi :

- Vậy theo ý người, lúc nào thì đáng nhậu rượu, ăn thịt?

Nhất Tiểu chậm rãi trả lời rằng :

- Thí dụ như ông bạn ông đây, đã sang tận Tây Vực tu đạo, thế mà chính ông và bạn ông đã uống hảo tửu đắt tiền gấp mười lần giá tiền mâm rượu tôi uống bữa qua, đã ăn các món cao lương mỹ vị hiếm quý gấp mười lần đĩa chó luộc. Hoặc giả có những thằng trọc khác còn lén lút uống rượu, ăn thịt mà lại cứ nỗ mồm mắng kẻ khác cũng uống rượu, ăn thịt như mình là phá giới, trụy lạc... loạn tăng môn. Đứng trước những kẻ như thế, tôi còn đợi gì mà không uống rượu, ăn thịt chó vào mặt chúng cho chúng coi?

Mã Hóa Long lại hỏi :

- Thân đã làm hòa thượng thì lúc nào là lúc nên giết người?

Nhất Tiểu xéch ngược đôi lông mày, đáp lớn :

- Lúc nào à? Trước mặt những đứa cứ dọa dẫm thiện nam tín nữ là sát sanh thì phải sa xuống địa ngục, thì ta công khai sát sanh cho chúng biết.

- Tu hành mà cũng vô hỷ viện, thanh lâu được à?

- Được chứ. Ngay đến kẻ đòi trụ, nếu được nghe giảng rõ đạo lý, thụ đắc “tâm pháp” thì có thể đạt đẳng chính quả. Vì muốn cho mọi người hiểu thấu cái sự thế đó, ta phải dẫn thân vào xóm bình khang, tiếp xúc với mỹ nữ, như thế sao lại không được?

Còn đối với những tay kiếm sĩ hiên ngang như hai vị tiền bối đây, mới nhất kiến vi kiến đã tỏ thái độ thứ dữ quá, xét ra, các nàng ca kỹ dĩ đằng còn khả ái hơn nhiều...

Nói đến đây thì Mã Hóa Long đã vút gói giấy bạc vụn trả lại, rồi cùng Thần Ma Mật Tăng rào gót quay ra, lên ngựa đi thẳng. Ngựa chạy một quãng xa, ông ta lẩm bẩm :

- Cái thằng trọc ôn con này, nó lý luận ngụy biện coi vững quá. Mình đấu lý với nó khó phần thắng được. Không biết nó là con cái nhà ai mà lại quy y Tam bảo trong lúc tuổi thanh niên, đầu tóc hầy còn xanh? Coi bộ nó, cho nhập ngũ chỉ huy làm tướng tiên phong đi xung kích, có lẽ được việc lắm.

## 14. Chương 14: Mũi Trủy Của Ngũ Quân

Bỏ mặc qua chuyện Nhất Tiểu hôm đó, Mã Hóa Long và gia đình tụ họp bàn bạc những tin tức đã được cho biết là việc Thân vương bị dũng sĩ ám sát hụt đã bị bọn gian thần ám hại.

Trong dân chúng ít người biết rõ đầu đuôi câu chuyện. Trong bọn lính tráng lại còn kín đáo hơn nữa. Hình như một vài người bếp xếp, truyền ngôn bị bọn chúng chọc lủng lỗ tai, cắt lưỡi, nếu biết chữ chặt thêm cả hai bàn tay!

Thăm dò trong ngục thất cũng không nắm thêm được tí mấu chốt nào. Có thể phạm nhân đã bị thủ tiêu hoặc đem đi nơi khác giam cầm rồi!

Còn việc thứ hai là tìm cho ra người sử dụng mũi trủy nhọn có bốn cạnh vuông thì đoán chắc chủ nhân vốn không ai xa lạ. Chính là bạn đồng liêu xưa kia cùng phục vụ dưới trướng Lý đại soái, một vị võ quan có danh tiếng trong việc điều phạt Liêu quân tên là Ngũ Đạo tướng quân Thiết Ly Sa.

Ngũ Đạo tướng quân Thiết Ly Sa có bảy mũi trủy đem theo trong người, tài phóng trủy đã lừng danh trong quân ngũ. Mã phu nhân Vương Ngọc Lan cũng có quen biết Thiết Ly Sa phu nhân.

Hiện thời được biết tư dinh của Ngũ Đạo tướng quân ở kề cận hoàng thành nên quân lính canh gác nghiêm mật lắm. Thiết Ly Sa vắng mặt tại kinh sư lâu. Phu nhân thì một bữa nay, nghe nói bị đau nặng.

Mã phu nhân chưa tính cách nào để vô dinh gặp mặt thăm hỏi và lại sợ không biết xa cách gần hai chục năm trời, còn có nhận được nhau chăng?

Hơn nữa Mã phu nhân và chồng là người đương bị bọn gian thần truy nã, ghép vào tội dư đảng cả Lý Lăng vương.

Bàn đi tính lại tốt hơn là Mã Hóa Long và lão Thần Ma Mật Tăng đợi đến khuya lên vô dinh để dò xét và lục lọi tìm lấy mũi trủy của Thiết Ly Sa, cũng như tìm biết hẳn chuẩn bị hành những gì.

Ngay từ chập tối, hai người ăn cơm xong chuẩn bị nai nịt phục quan quân gọn gàng, giắt binh khí trong mình, bề ngoài giả làm thường dân đi dạo phố tản bộ chơi quanh khu vực.

Trước dinh Ngũ Đạo tướng quân có bãi đất trống. Tối đó, một gánh hát rong dừng lại, dựng dàn tổ chức biểu diễn. Tiếng trống, náo bạt thanh la khua động inh ỏi.

Hai người liền ghé vô trả tiền, kiếm chỗ ngồi xem để chờ khuya sẽ hành động. Ban hát diễn vở Nhị Thập Tứ Hiếu khuyên làm con phải biết công ơn cha mẹ, người hát đóng trò rất khéo.

Chúng hát :

Con ơi ai để con ra. (tùng)

Con ngày khôn lớn mẹ cha về già. (tùng)

Sao không thờ mẹ, kính cha? (cắc tùng tùng) Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con. (tùng)

Sao không biết nghĩ xa gần?

Có cha mẹ (tùng cắc tùng) mới có thân... bây giờ!

Kép nam đóng vai hiếu tử gặp thời loạn ly, mẹ chẳng may bệnh hoạn gây mòn sức yếu, không có thịt, lóc thịt bấp về nấu cháo cho mẹ...

Khán giả ngồi xem bị xúc động bốn bề im phăng phắc, chỉ còn lời hát vang náo nùng của người con cầu khẩn cho mẹ khỏi bệnh, tình mẫu tử tràn ngập không gian!

Mã Hóa Long bất chợt nhìn sang đám đông khách xem hát thấy một thanh niên đương gạt rờ những người đứng trước để tiến sát vào sân khấu, xem diễn vở cho tỏ, nghe ca cho rõ... Mặc dầu mặc bộ đồ sẫm chít khăn sát mang tai, ông cũng nhận được chàng thanh niên có trán nhô bướng bình ấy không phải ai xa lạ, chính là Nhất Tiểu hòa thượng cải trang thành một thư sinh đi xem hát.

Ông lấy khuỷu tay hích nhẹ, ra hiệu cho lão Thần tăng nhận biết nói nhỏ rằng :

- Lại cái thằng trọc!... Chỗ du hý nào cũng thấy mặt nó! Lần này nó cải dạng thành thư sinh để dễ dàng làm điều bất chính! Không biết cái lúc này, có phải là lúc nó thấy thích đáng cởi bỏ cà sa, chụp khăn che kín cái đầu nhẵn thín để đi coi hát ban đêm không? Đúng là một trự vô cùng sạo... léo mép và lưu manh!

Lão Thần tăng sợ Mã Hóa Long nổi cơn nóng giận, có cử động sơ suất làm lỡ việc đêm nay, nên từ từ kéo ông đứng dậy, ra ngoài rạp không xem tuồng hát nữa. Hai người vòng trở lại xóm dân cư ở dưới chân cầu.

Tại đây, hai người mục kích một cảnh tượng thương tâm rùng rợn, không thể tưởng tượng được, thì ra nét họa phồn hoa sầm uất ban ngày, trà đình tửu quán, cửa hàng chợ búa, trai gái lướt là, ngựa xe đủ hạng, mua bán đủ thứ chỉ là nước sơn bên ngoài! Sự thật bên trong, một đoàn giải tù nhân gây còm trợ bộ xương, áo rách không đủ che thân, chân bị xiềng xích từ phía phủ Thân vương đi lại bờ sông, vừa đi vừa kéo theo xe chở xác đồng bọn xấu số bị gục ngã vì công tác khổ sai quá nặng nhọc và dưới sự đánh đập tàn nhẫn của bọn lính canh áp tải...

Đoàn tù nhân như một lũ âm hồn đi xuống bờ sông lên thuyền chở đi chỗ khác. Có tiếng người đứng xem thì thầm :

- Không biết trong nội phủ xây cất những gì mà tù đầy làm việc đông quá xá. Họ chết nhiều thế kia, bắt người rồi bắt đền nhân công thì sao?

- Nói khê chứ, lính nghe thấy thì anh chết.

- Lính vua không đáng sợ bằng thị vệ trong nội phủ.

- Hàng đoàn người bị tổng ngục!

- Vì tội gì?

- Thiếu gì tội: không đóng đủ thuế má, xúc phạm hàng con cháu Thân vương, động chạm tới Liêu binh, không hiến đất làm mục trường, không theo Cảnh Giáo, Bái Hỏa Giáo... gia nhập Hắc Y Đoàn, học tập võ nghệ.

Mã Hóa Long nói với Thần Ma Mật Tăng rằng :

- Bây giờ đã khuya, chính là lúc thuận tiện đột nhập dinh Thiết Ly Sa để xem tình hình trong đó ra sao?

Hai người rảo bước nhanh vào bóng tối. Khi tới tường sau dinh không một tiếng động nhỏ, hai bóng đen bỗng nhảy vọt lên một cây đại thụ, rồi từ trên cây nhòm vào bên trong, dò xem động tĩnh. Ngoài tiếng giun để kêu rủ rã buồn tênh, bốn bề đều yên lặng!

Thỉnh thoảng chỉ còn tiếng mõ cầm canh rời rạc. Cởi áo rộng vắt ngay trên cành cây um tùm, hai người lần lượt vượt tường nhảy vào đồng cỏ. Vốn là tay lão luyện trong nghề “phi thiềm tẩu bách”, chỉ trong chớp mắt hai người đã tiến sát tới tòa nhà đồ sộ giữa hoa viên.

Mã Hóa Long nấp sau giả sơn định vọt lên mái nhà thì Thần Ma Mật Tăng cầm tay kéo lại đưa ngón tay để lên miệng kêu “suyt” và nói thầm bên tai :

- Có kẻ vô trước ta rồi! Không biết là đồng đạo hay địch thủ?

Mã Hóa Long định nhân nhìn về phía sau bụi rậm, dưới cánh cửa sổ mé hông vào nhà, thấy tên lính canh bị nhét giẻ đầy miệng, trối tròn như con heo, nằm còng queo trong xó tối.

Hai người yên lặng chú ý xem xét. Gió thổi nhẹ làm cánh cửa mở rộng ra, Thần Ma Mật Tăng ghé tai nói nhỏ :

- Ta vô phòng trên lầu đi.

Mã Hóa Long gật đầu, ông dùng phép Xà Hình nhoài về phía hữu tòa lầu, mình như con rắn bò sát mép tường, vươn tay lên bám lấy đầu kèo ngang, nhẹ nhàng uốn cong người lên như con vượn và vút một cái, ông đã đặt chân lên lan can, nép thân sau tấm rèm, lần tiến sát bên trong cửa, nhích mũi đoán kiếm làm rách thủng một lỗ nhỏ trên giấy hồ, liếc mắt nhìn vào...

Thần Ma Mật Tăng cũng đã như một bóng ma đứng nép đối diện tại khung cửa sổ bên kia...

Đó có thể là tư thất của Thiết Ly Sa phu nhân, trần thiết tào nhã. Hai ngọn bạch lạp lớn chiếu sáng căn phòng, một người đàn bà đang phủ mền nằm trên giường, vì có tấm màn the buông rủ nên không rõ mặt.

Mã Hóa Long thấy có một gã đàn ông đứng cạnh giường không xa chừng vài thước... tưởng ai hóa ra chính là Nhất Tiểu hòa thượng.

Ông nghĩ thầm trong bụng :

- “Vẫn thẳng tọc lưu manh đã cải trang vào hí trường, bây giờ đêm khuya lại định lên vào tư phòng phụ nữ định giở thói gian dâm hái hoa. Phen này ta phải lột mặt nạ nó và thẳng tay trừng trị để trừ khử một tên giáo hoạt cho dân chúng... Nhưng hãy xem nó định giở trò gì ra đã?”

Nhất Tiểu hòa thượng kính cẩn quỳ xuống trước giường yên lặng, không khí trong phòng nặng trĩu như đè lên ngực mọi người.

Từ trong màn có tiếng đàn bà nói ra bằng giọng mũi :

- Ai đó? Nhất Tiểu hòa thượng đã đến phải không?

- Dạ thưa mẹ, chính con đây ạ!

Nghe nói vậy, Mã Hóa Long giật mình đánh thót một cái. Ông ta kinh ngạc không hiểu tại sao tên trọc gọi người đàn bà nằm trong màn là mẹ! Có phải Thiết Ly Sa phu nhân nằm trong đó không? Ông ta lấy làm phân vân vô cùng!

Tiếng nói nhà sư trẻ tuổi vang lên nghẹn ngào năn nỉ :

- Thưa mẹ! Đêm nọ mẹ từ chối không nhận con! Con về Cổ Âm tự đã nghĩ nhiều. Đúng là sư phụ con trước khi viên tịch, người đã di ngôn cho con rõ ràng lắm. Người nói kẻ mang con trao cho nhà chùa nuôi dưỡng là nhũ mẫu Gia Liên! Bà này đã dạy dỗ con kỹ là không được tiết lộ với ai vụ này. Sư phụ con tìm hiểu nhiều năm mà không rõ đầu đuôi tự sự. Cho mãi tới khi nhũ mẫu Gia Liên từ trần, bà mới chịu trắng trối rằng chính mẹ đã sai bà ta mang con đến gửi sư phụ con nhờ nuôi hộ... Sư phụ con chính là Tịnh Hải đại pháp sư, cho đến ngày người viên tịch, mới chịu ngỏ cho con hay sự thật và khuyên con đến tìm mẹ... Tại sao mẹ lại từ chối không nhận con? Con xuất gia đầu Phật, quên lãng mọi việc đời. Nhưng con không hiểu tại sao tâm con vẫn tha thiết có một người mẹ, nhất là người mẹ đã sinh con ra trên đời. Mẹ, mẹ nhận con là con mà... Chỉ một câu thôi! Con mãn nguyện rồi... Mẹ trả lời con đi! Thân mẫu của con ơi!

Từ trong màn, giọng cười người đàn bà chậm rãi nhưng gay gắt buông ra :

- Không! Không! Ta là Thiết Ly Sa phu nhân thiệt! Nhưng ta với chồng ta không có người con trai nào cả! Ta không thể tin sự dối trá của ngươi... Ngươi chỉ là một tên hèn hạ... muốn ta nhận làm con để hưởng phú quý vinh hoa mà thôi!

Nhất Tiểu hòa thượng nắc lên một tiếng náo ruột, gục mặt xuống sàn :

- Mẫu thân ơi...

Mã Hóa Long đứng ngoài song cửa dòm qua lỗ giấy, ông ta xúc động tâm can, lấy làm thương hại cho... Nhất Tiểu hòa thượng vô cùng!

Tiếng trong màn nói ra :

- Ngươi cứ lải nhải mãi thế? Ta đã bảo là ta không có con trai gửi gắm ai nuôi gì cả? Lấy gì làm bằng cớ? Sư phụ người già lúc gần chết lắm lắm nghĩ bậy đó thôi! Ngươi đi đi... Ta la lính gác bây giờ!

- Không! Không! Sư phụ con không bao giờ nhầm lẫn! Người đã nói câu gì quyết không sai! Còn hỏi bằng chứng ở đâu? Con biết rằng nhũ mẫu Gia Liên mang con tới chùa thì con mới có một tuổi và trên mình có mang một vết sẹo hình vuông bị đâm ở ngực. Bây giờ con hãy còn mang vết sẹo đó!...

Người đàn bà trong màn, nghe nói vậy, vùng dậy, vén màn bước ra. Nhất Tiểu kêu đến ồ một tiếng kinh ngạc! Tưởng rằng người đàn bà đó là Thiết Ly Sa phu nhân chàng đã tìm gặp đêm hôm nọ, ai ngờ... hóa ra một thiếu nữ vóc người tầm thước, thân hình thon nhỏ, gọn gàng trong bộ võ phục màu đen, thêu một đóa hoa phù dung trông giống như cánh bông thiet.

Mặt đeo một chiếc mặt nạ bạc rất sát vào khuôn mặt. Chiếc mặt nạ bạc này đẹp một cách rất lạ lùng, phản chiếu ánh sáng nên chập chờn nên càng tăng thêm vẻ huyền bí, quái đản nhưng quyến rũ!... Đôi mắt ẩn sau làn bạc mỏng, long lanh sáng ngời, nhìn thẳng vào mặt nhà sư hãy còn ngỡ ngàng, như vừa tỉnh một cơn mê đầy nổi kinh hoàng!

Nữ lang duỗi bàn tay ngọc, giơ ra trước mắt Nhất Tiểu một mũi trủy nhọn bốn cạnh sáng loáng :

- Mi đã bị đâm bằng ngọn Quỷ Đầu Giác Trủy này phải không?

Nhanh như chớp, mũi trủy rạch ngang làm thân áo nhà sư trẻ tuổi bị rách toang!

Mã Hóa Long đứng ngoài trông thấy trên da ngực phải nhà sư còn hằn rõ một vết sẹo hình vuông giống như vết sẹo trên vai lưng Cao Kỳ Nhất Phương trước đây...

Lúc đó nhà sư trẻ tuổi đã lùi lại phía sau một bước, hai tay ôm lấy mảnh áo trước ngực bị rách.

Thiếu nữ mặt nạ cười gằn, nói bằng giọng hằn học :

- Mi đã bị cha ta đâm mà không chết! Mẹ ta đã sai ta đem mi giao cho sư phụ mi nuôi! Thiết Ly Sa phu nhân không phải là mẹ mi! Mi chớ oán trách và đừng nên tìm hiểu gì nữa mà mang họa vào thân. Hãy mau

rời khỏi nơi này ngay lập tức, kéo bị sa vào tay bọn quân sĩ. Chúng đến canh gác dinh thự này từ đêm qua để bắt người đó!...

Dứt lời, thiếu nữ khẽ vẩy tay làm hai luồng kinh lực bay ra, phòng trở nên tối đen như mực. Còn thiếu nữ biến đi như một bóng ma tan trong không khí. Bốn bề trở lại im lặng như tờ.

Con muỗi vo vo cũng nghe thấy tiếng!

Đứng chờ hồi lâu không thấy động tĩnh, Mã Hóa Long đoán chắc là Nhất Tiểu hòa thượng cũng như thiếu nữ đeo chiếc mặt nạ đã đi cửa khác ra khỏi căn phòng rồi.

Ông ta định cùng Thần Ma Mật Tăng đẩy cánh cửa nửa khép nửa hở, lên vào căn phòng thì nghe tiếng vỗ tay đến bốp một tiếng. Trên đầu tường hoa bao quanh dinh về mé tả đã hiện lên một bóng đen đứng sừng sững. Nhiều tiếng vỗ tay bốp làm hiệu nữa. Tiếp theo, mười bóng đen khác hiện lên bốn phía tại các đầu tường, rồi tất cả như én liệng vun vút hạ xuống bãi cỏ rộng, làm thành một vòng tròn.

Nhất Tiểu đã lọt vào vòng vây của bọn Hắc Y vệ sĩ của nội phủ. Ánh đuốc soi rõ là mười Hắc Y vệ sĩ đều võ trang ác độc, gươm đeo nơi vai, uy thế rất là dũng mãnh như mười ác thần.

Chú ý nhìn quanh, song không thấy tông tích thiếu nữ mang mặt nạ tự xưng là con gái của Ngũ Đạo tướng quân, mang Quỷ Đầu Giác Truy đầu nữa?

Ông ta cũng lo ngại cho nhà sư tuổi trẻ tay không khí giới, yên chí rằng thế nào nhà sư đáng thương này cũng bị bọn Hắc Y vệ sĩ Thân vương bắt sống trong giây lát. Mà bọn người này đến bắt hòa thượng cũng khinh thường hòa thượng tay không khí.

Nên cả bọn phách lối :

- Tên kia là ai? Dám đêm hôm đột nhập tư dinh tướng quân. Mau xưng danh và chịu trói!

Vừa dứt lời không nói năng gì cả, cả bọn túm bắt. Nhất Tiểu lách mình né tránh và vung tay đánh trả lại. Tên nọ giờ tay đỡ. Hai cánh tay sắt chạm nhau nghe đánh chát một tiếng, xem bộ pháp, cách đánh và đỡ của hai người đều rất giỏi võ nghệ.

Nhất Tiểu thực tâm không hổ danh là đệ tử của bậc tiền bối Tịnh Hải đại pháp sư, những đòn của hòa thượng đánh ra coi nhẹ nhàng như quạt gió vờn hoa, song chứa đựng tiềm lực khủng khiếp.

Hắc Y vệ sĩ tiếp đòn thoăn thoắt, song muốn đỡ chưởng của Nhất Tiểu phải chuyển tấn đến lún cả gót chân lún cả gót chân xuống đất!

Lúc đồng tiến, lúc đồng thoái, lúc lần lượt xa, gần, lúc ồ ạt chém ngang, lúc cùng nhào đâm dọc, địch thủ đã phóng ra trăm chiêu, thật khó bề xoay trở ứng phó hữu hiệu được nổi ba chiêu.

Mã Hóa Long từ trên lầu nhìn xuống, thấy lũ Hắc Y vệ sĩ dùng độc kiếm dàn thành kiếm trận thì xiết bao lo ngại cho nhà sư mà lòng hiếu thảo động tới trời xanh! Ông biết chỉ cần mũi kiếm khẽ sướt phải da thịt là chất độc sẽ làm nguy hại đến tánh mạng.

Kết quả khốc hại mang đến cho Lý Thanh Hoa, dưỡng tử của ông đã làm cho ông hao tổn thần trí trong ba bốn năm trời. Bây giờ trông thấy nhà sư trẻ tuổi sắp sa vào nguy cơ đó, ông tránh sao không lo thay cho hiếu tử nọ.

Bỗng tiếng vó ngựa chạy rầm rập ở ngoài tường, quân sĩ tuần canh và hộ vệ quân thấy động kéo đến mỗi lúc một đông. Nếu không tìm cách giải quyết mau chóng thì chính ông và Thần Ma Mật Tăng cũng lâm nguy không gỡ nổi.

Lão Thần Ma cũng nhận thấy hoàn cảnh cấp bách! Tức thời như một chiếc pháo thăng thiên, Mã Hóa Long bay vọt lên cao và hạ mình xuống giữa trận! Ngay lúc đó, lão Thần Ma cũng tấn công toán quan canh cầm đèn đuốc đứng vòng ngoài, chưởng phong của vị lão hiệp như cơn gió lốc, cuốn đến đâu thì đèn đuốc nơi đó đều bị thổi tắt ngấm, làm vùng sân cỏ đen tối thui.

Không tinh mắt, khó nhận được người là bạn hay thù. Bọn lính canh sợ hãi la hoảng om sòm chạy nhón nháo... Trong lúc hỗn loạn đó, Mã Hóa Long đã đứng sát bên nhà sư trẻ tuổi, lên tiếng căn dặn đề phòng kiếm độc chỉ phạm vào da thịt là bị nguy hiểm.

Nhất Tiểu giật mình kinh sợ vì phút trước đây, chàng chủ tâm định đoạt kiếm để phá trận, nếu không được vị cứu tinh cảnh giác thì ắt chàng đã bị mắc độc kế.

Nghe tiếng nói, chàng cũng biết người xoay lưng yểm trợ trong trận là người đã chỉ trích hành động quá quắt của mình.

Không để cho hai người kịp nói năng thêm lời, tám Hắc Y vệ sĩ hoa kiếm khai trận, tám ngọn kiếm vũ lộng thành luồng kiếm quang xanh lè, xoáy tít như chong chóng áp cả vào đoạt mạng!

Khí thế hùng mạnh như núi Thái Sơn đè xuống... Nhờ có Mã Hóa Long giữ mặt sau lưng, nhẹ đi một nửa, Nhất Tiểu vững tâm thi triển võ học tuyệt nghệ của mình để phá các thế kiếm uy dũng của bọn cao thủ áo đen.

(mất trang)

Trong lúc nguy nan đó, một tên Hắc Y vệ sĩ từ bờ tường đã xẹt đến trước mặt ba người, tay vung kiếm miệng nói đủ cho ba người nghe :

- Theo tôi chạy vô tòa nhà sẽ có lối thoát!

Mã Hóa Long và Thần Ma Mật Tăng nghe giọng nói rất quen nhưng chưa nhận biết là ai? Cũng đành theo người ấy chạy vào nhà.

Người áo đen hối thúc mọi người chui vào đường hầm bí mật vì toán Hắc Y vệ sĩ đã bao vây tòa lâu và đương tìm cách đột nhập. Bọn chúng rất đông, chưa dám nhảy vào vì e ngại ám khí từ trong nhà phóng ra bắt thần.

Vào trong hầm, cánh cửa hầm bí mật khép lại. Mã Hóa Long và Nhất Tiểu mới hoảng sợ là trước đây mấy phút, người thiếu nữ đeo mặt nạ bạc đã theo đường hầm bí mật này thoát ra ngoài.

Đường đi trong hầm khá rộng rãi vừa đúng tầm đầu người chui lọt. Chạy một quãng dài thì cả bọn bốn người thấy có bậc thang đi lên.

Người áo đen nghe ngóng rồi dùng mũi kiếm cạy nắp đây lên, mọi người đã vượt ra khỏi phạm vi tư dinh của Ngũ Đạo tướng quân, đi lên một căn phòng nhỏ hoang vắng có cửa đi thẳng ra ngoài đường phố.

Người áo đen ra hiệu bảo ba người tẩu thoát cho nhanh, còn y quay lại tìm cách đánh lừa toán Hắc Y vệ sĩ. Dứt lời, chỉ thấy lác mình đến loáng một cái, bóng đen đã lẩn vào trong đêm đen tối mất dạng. Phép khinh công Di Hành Biến Ảnh của hiệp khách vô danh đến mức cao siêu không thể tưởng tượng được.

Bọn ba người lác đầu lè lưỡi, than thở không kịp hỏi danh tánh ân nhân của mình là ai? Lúc đó, ngoài phố vắng tanh không một người qua lại.

Việc tới lui, đi ở của khách thương hồ tại Đông Hưng lữ quán nhộn nhịp suốt ngày đêm nên chẳng ai lưu ý đến sự đi lại thông thường đó cả.

Khi cỗ xe của toán người Mã phu nhân rẽ sang phố chính thì bỗng nhiên gặp một đoàn xe khác hơn hai chục chiếc, chở đầy hàng hóa từ Thành Lợi thương điểm xuất phát đi ra phía cổng thành.

Lính canh cổng cũng kiểm soát cho có lệ, mục đích chính là thu tiền “trà nước” để mặc đoàn xe đi qua không lục soát làm khó dễ chi cả.

Ra khỏi thành đô, trong khi đoàn xe của bọn thương hồ tiến hành theo dọc quan lộ, Mã phu nhân cho xe rẽ sang đường nhỏ đi xuống bến đò, tìm một giang thuyền lớn, bao cả chuyến, bỏ cỗ xe lại, chỉ thuê chèo người ngựa, hành trang dong buồm cho chạy ngược dòng Dương Giang về miền Giang Tây.

Chủ thuyền được trả trước một số vàng lớn, ưng thuận liền, đánh thức các tay “chân sào” dậy chuẩn bị cho thuyền khởi hành ngay tức khắc.

Lúc này, Mã Hóa Long, Thần Ma Mật Tăng mới thay đổi y phục. Nhà sư Nhất Tiểu cũng khoác thêm một bộ áo rất đắt tiền.

Tiếng gà gáy từ làng xóm hai bên bờ đưa nhau gáy sáng. Mặt trời ở hướng đông đã bắt đầu ửng đỏ, gió thổi làm cánh buồm lớn căng gió.

Chiếc giang thuyền rẽ nước chạy rất nhanh. Chủ thuyền được tiếp khách sang trọng, lắng xăng châm trà.

Trong khoang giữa, mọi người an vị. Sương mờ trên mặt sông đã tan. Mã Hóa Long giới thiệu nhà sư trẻ tuổi Nhất Tiểu với mọi người, chỉ thấy Mã phu nhân tủm tỉm cười hoài. Bà rót trà ra chén, đưa chén trà nóng cho Nhất Tiểu hòa thượng và nói rằng :

- Hòa thượng thực là hiếu thảo! Hãy uống tạm chén trà, cuộc họp mặt hôm nay thật là hân hữu, chúng ta có nhiều kỳ ngộ với nhau!

Kẻ hầu mang các tô cháo các bốc hơi nóng nghi ngút đặt trên ý.

Thần Ma Mật Tăng vì vừa chạy vừa đánh nhau cả đêm qua, bụng đói ngấu, thấy món ăn ngon thích chí ăn liền. Ông hỏi chủ thuyền cá gì mà ngon dữ vậy?

Chủ thuyền đáp :

- Cá mà quý vị đang thưởng thức là cá Anh Vũ nặng cả chục cân... Loại cá này giống cá chép, ít xương ngọt thịt hơn nhiều. Đánh lưới được, bỏ rọ dưới nước, con tươi bắt lên nấu cháo ngay. Thực là món ăn vừa quý vừa bổ để đãi các vị quan nhân, con cá nấu cháo hôm nay là con cá lớn nhất vừa lưới được nửa đêm qua.

Mã phu nhân nói tiếp :

- Chúng tôi ăn được cháo cá, nhưng hòa thượng thụ giới ăn mặn được không?

Mã Hóa Long cười hì một tiếng lớn :

- Ăn được chứ! Thịt cầy hòa thượng xơi hết cả đùi. Bát cháo và một vài khúc cá có nghĩa lý gì?

Mọi người đều cười ồ vui vẻ!

Mã Hóa Long ngoắc tay gọi chủ thuyền lại hỏi :

- Phiền ông chủ có rượu cho xin chút xúu?

Chủ thuyền trả lời :

- Có chứ! Tôi có ngâm được rượu ngon đấy! Bèn lấy rượu đưa cho Mã Hóa Long.

Được rượu ngon, Mã Hóa Long vui vẻ kể câu chuyện gặp gỡ Nhất Tiểu cho mọi người nghe. Kể tới chỗ ăn thịt chó, tay gấp một khoanh cá lớn cho vào tô cháo của Nhất Tiểu rồi ép nhà sư phải ăn và uống rượu với mình.

- Đây là hoàn cảnh chúng ta thấy thích đáng phải ăn món cá ngon và uống rượu phải không?

Nhà sư Nhất Tiểu không từ chối làm mọi người thấy đều vui cười.

Khi kể tới chỗ Nhất Tiểu khẩn khoản van nài Thiết Ly Sa phu nhân nhận mình làm con theo di ngôn của Tịnh Hải sư phụ thì mọi người đều xúc động im lặng.

Bỗng nhà sư cũng buồn tủi cho thân phận rẽ rúng mồ côi của mình.

Mã phu nhân không cầm giọt lệ long lanh nơi khóe mắt. Bà ngắm Nhất Tiểu không chớp mi, yên lặng nghe chồng mình kể nốt đoạn chót.

Tới chỗ bị vây, song nhờ người áo đen bị mặt cứu thoát, Mã Hóa Long cứ than thở mãi tiếc thay không được biết Hắc hiệp sĩ đó là ai?

Bữa cháo đã ăn xong, kẻ hầu triệt bàn, người dọn chén bát, Mã phu nhân sang khoang bên chốc lát. Giữa lúc Nhất Tiểu sắp sửa mang thân thể mình ở với Tịnh Hải sư phụ được truyền dạy võ nghệ ra sao kể lại cho mọi người nghe thì một bóng người nhảy vút vô, khoanh tay đứng chắn ở cửa khoang thuyền.

Một Hắc Y vệ sĩ mặc bộ quần áo dạ hành, bịt mặt đen tuyền từ đầu xuống đến chân, chỉ hở hai con mắt lóng lánh, vai đeo thanh kiếm trông rất uy nghi hùng dũng.

Mã Hóa Long, Nhất Tiểu đều kinh ngạc kêu lớn, chưa biết bọn Hắc Y vệ sĩ nào lại theo dõi mọi người xuống được giang thuyền đường xuôi dòng. Hắc Y vệ sĩ đã đưa tay tự lật mặt nạ ra.

Thì ra đó là Lý Thanh Hoa. Mọi người vỗ tay cả cười.

Thần Ma Mật Tăng kéo Lý Thanh Hoa ngồi xuống và hỏi :

- Trời ơi! Thảo nào nghe tiếng quen quá mà không nhận ra được là ai. Thiếu hiệp vô tòa nhà đó hỏi nào mà biết rõ đường hầm ngõ ngách bên trong như vậy? Chắc Lý công tử đến trước chúng tôi và đã gặp thiếu nữ đeo chiếc mặt nạ bạc giả dạng làm Thiết Ly Sa phu nhân để dò hỏi về thân thế của Nhất Tiểu hòa thượng?

- Ủa! Mà công tử có tìm ra tông tích cô ta là ai không và hiện giờ Thiết Ly Sa phu nhân ở nơi nào?

Lý Thanh Hoa trả lời :

- Đúng vậy, con đến trước cha và lão Thần tăng. Cô gái ấy đã đến trước nằm chờ trong căn phòng đó từ lâu. Hầm bí mật đó thông sang tận bên trong phủ Thân vương. Cô ta là con gái Thiết Ly Sa Ngũ Đạo tướng quân. Con đã lén đánh cắp được mũi Ngũ Đầu Giác Trủy có bốn cạnh vuông giắt trong người cô ta mà cô ta không hay. Sau khi gặp Nhất Tiểu hòa thượng, cô ta có vẻ suy nghĩ lung lăm. Trong đường hầm trở về phủ Thân vương, cô không ngờ đã có con nấp sẵn trong đó đánh cắp mũi trủy, món ám khí đã làm nổi tiếng thân phụ cô ta một thời.

- Còn bộ quần áo dạ hành Hắc Y vệ sĩ và thanh Độc kiếm, thiếu hiệp lấy đâu ra?

- Nhất huynh đánh ngã hai tên. Trong lúc lão Thần tăng tấn công bọn quân canh làm cho đèn đuốc tắt hết, mọi sự hỗn loạn bắt đầu thì con từ trong tòa nhà lên ra lột quần áo và chiếm lấy kiếm của tên bị thương. Con định trá hình lẫn lộn vào đám Hắc Y vệ sĩ lột vào phủ Thân vương dò thám xem trong đó chúng đang xây cất những máy móc cơ quan bí mật gì và tìm xem Thiết Ly Sa phu nhân có ở trong đó không? Nhưng vì thấy bọn chúng kéo đến đông quá nên con phải bỏ dở ý định của con sắp làm.

Tất cả mọi người đều nhìn Lý Thanh Hoa thán phục hành động tài giỏi của chàng thiếu hiệp có võ công thượng thặng mà chẳng ai biết.

Riêng Nhất Tiểu thì lại càng thấy sự sơ suất của mình, chàng quá xúc động sau cuộc gặp gỡ thiếu nữ đeo mặt nạ tự nhận là ái nữ của Ngũ Đạo tướng quân. Nàng biến đi bất thành linh, chàng sơ hốt ngang nhiên đi ra giữa sân cỏ để bọn Hắc Y vệ sĩ trông thấy... nếu không thì Lý Thanh Hoa rảnh tay còn phát giác được nhiều bí mật khác.

Nhất Tiểu hòa thượng định đứng dậy cảm tạ mọi người đã cứu giúp mình. Nhưng Lý Thanh Hoa đã đưa cho mọi người xem mũi Ngũ Đầu Giác Trủy làm bằng thép xanh.

Chuôi trủy ngắn, khắc hình đầu quỷ, bốn cạnh rất sắc nhọn, thật là một loại ám khí rất độc hại, mang theo trong người gọn gàng dễ giấu kín. Nơi đốc trủy có chạm chữ nổi “Thiết” chỉ rõ vật riêng của họ nhà Ngũ Đạo tướng quân.

Mã phu nhân chợt nhớ tới mũi nhọn gãy trích ở xương vai Cao Kỳ Nhất Phương, bà vội đem ra so sánh, thấy cả hai đầu trủy giống hệt nhau từ hình thức đến chất thép.

Tâm trạng mỗi người một khác.

Cao Kỳ Nhất Phương muốn biết kẻ đâm mình là ai?

Nhất Tiểu thì tự hỏi tại sao cha mình lại muốn giết mình, mẹ mình lại từ chối không nhận mình, em gái mình thì lại đeo mặt nạ che giấu mặt mũi, thực là xiết bao sự kỳ dị, không hiểu đầu đuôi ra sao?

Tất cả mọi người đều nhìn chăm chăm vào Mã phu nhân mong bà tìm được tia sáng giải quyết nội tình rắc rối này.

Mã Hóa Long vuốt bộ râu hùm trầm ngâm như để tâm hồn lắng vào dĩ vãng xa xưa. Sau hồi lâu xem xét, suy nghĩ, Mã phu nhân gói cất hai vật lại, rồi kết luận rằng :

- Chắc chắn Thiết Ly Sa phu nhân không phải là thân mẫu Nhất Tiểu. Người dùng trủy đâm hại chàng thanh niên này chính là Ngũ Đạo tướng quân. Nhưng đâm trong trường hợp nào thì chỉ chính đương sự nói ra mới biết được thôi.

Nhất Tiểu nóng lòng hỏi :



- Thực ra mẹ tôi là ai?

Mã phu nhân chậm rãi trả lời :

- Rồi đây sẽ biết. Mẩu thân của Nhất Tiểu còn để lại trên thân thể một dấu vết đặc biệt chỉ có mình hòa thượng biết được, sư phụ Tịnh Hải, nhũ mẫu cũng không có nói cho hòa thượng hay sao?

Nhất Tiểu hỏi dồn dập :

- Thưa bà, dấu vết gì bà có thể nói cho biết được không?

Mã phu nhân ghé tai Nhất Tiểu nói nhỏ, thì thầm một hồi... làm Nhất Tiểu ôm chặt lấy bà khóc làm bà cũng nước mắt dần dụa, chảy xuống hai gò má.

Mỗi câu bà nói thì Nhất Tiểu lại gật đầu... làm mọi người chẳng hiểu đã xảy ra chuyện gì cả.

Lý Thanh Hoa đôi mắt cũng đỏ hoe, lui ra ngoài khoang thuyền. Có lẽ siêu thính lực của chàng thanh niên đã giúp cho chàng nghe rõ được những lời nói của Mã phu nhân, người dưỡng mẫu mà chàng yêu quý nhất trên đời, đã hy sinh tất cả cho chàng.

Mặt trời mọc sau làn mây tỏa tia nắng như một đóa hoa muôn cánh, mỗi cánh hoa là một vệt sáng dài...

Hoa “mẫu tử” biểu dương cho tình mẹ thương con. Một mẹ sinh ra nhiều con. Có người mẹ chỉ sinh đáng một con mà đã hy sinh cả con mình để ra để cứu lấy mạng con kẻ khác vì chính nghĩa.

Sự hy sinh cao quý xiết bao! Cao quý và đẹp đẽ hơn cả ánh nắng ban mai trên một bầu trời trong sáng, tô điểm những áng mây cuộn cuộn tình thương rộng lớn bao trùm cả vũ trụ vô tận.

## 15. Chương 15: Đại Hoàn Kim Dao

Thuyền tới khúc quanh của Trường Giang. Những tay lái thuyền đã cầm sẵn cây sào đẩy thuyền để khỏi bị nước tấp vô bờ.

Chiếc thuyền rẽ xuôi, gió thổi ngược nên phải hạ buồm. Các bác ngư dân ra sức hò dô ta đẩy thuyền ngược sông. Họ hò những câu ca của dân chài lưới, theo nhịp bước đẩy cho thuyền đi lên.

“Hò ơ, theo nhịp đi lên,

Thuyền xuôi mà gió ngược, hò ơ, chớ nên nản lòng...

Hồi dò khoan nhặt bên sông,

Bữa nay được cá, hò ơ, no lòng bữa mai... ư!”

Lý Thanh Hoa trở vô khoang thuyền thì thấy Nhất Tiểu và Cao Kỳ Nhất Phương sụp quỳ xuống ôm chân mình mà reo rằng :

- Anh! Anh! Không ngờ anh là hậu duệ của Lý Lăng vương, vị đại trung thần mà toàn dân ngưỡng mộ...

Lý Thanh Hoa hoảng hồn vội đỡ hai người dậy và nói rằng :

- Ấy chớ! Các người đừng làm vậy! Chúng ta cũng phải quỳ lạy công ơn của nghĩa phụ nghĩa mẫu. Công ơn tái sinh của người như trời cao, bể rộng. Anh em ta phải tôn thờ phụng dưỡng suốt đời mới phải đạo.

Một nhà sum họp vui vậy, cha mẹ, anh em...

Thấy khách nhân vui vẻ, chủ thuyền và gia bộc ông ta cũng vui lây.

Thuyền tạm ghé vô bờ để mua thêm rượu ngon, thực phẩm tốt để cùng nhau ăn uống thỏa thích. Lũ ngựa cũng có thêm cỏ tươi thóc tốt.

Vì thuyền tạm ghé vô bờ nên mọi người mới được biết thêm một chuyện.

Vừa cho thuyền cập bến, một đại hán cưỡi trần trùng trực đứng ở sau thuyền tay cầm cái loa, la hét các thuyền khác phải tránh xa để thuyền lớn áp mạng.

Trông thấy cờ hiệu phủ Thân vương cắm trên ngọn cột buồm, các chủ thuyền không ai bảo ai đều vội nhỏ neo tức tốc cho thuyền lánh đi nơi khác.

Bọn người Mã phu nhân ngồi trong khoang thuyền nhìn ra, không hiểu khoái thuyền mới tới chuyên chở những gì, mục đích cập bến nhỏ để làm gì. Đúng lý thuyền mình đã mua xong thực phẩm thì đi ngay, nhưng Mã phu nhân bảo chủ thuyền tạm buông neo đỗ quãng xa để xem sao.

Chiếc khoái đỉnh vừa sát bến thì có một đoàn lừa ngựa chở nhiều thùng gỗ nặng có nhiều lính tráng hộ vệ kéo tới.

Đi đầu là ba người đàn ông bận võ phục rất gọn gàng. Xem cách gài kiếm ngang vai trái giống như Cao Kỳ Nhất Phương trước đây. Lý Thanh Hoa đoán họ là nhân vật Nga Mi, Lý Thanh Hoa liền kéo áo Cao Kỳ Nhất Phương bảo chàng vén rèm, nhìn qua kẽ hở xem có nhận biết người nào trong tôn phái mình chẳng?

Chẳng ngờ không ngó qua thì thôi, bây giờ đã nhận mặt kẻ thù, hai mày xécher ngược, chàng nghiêng răng kèn kẹt và nói rằng :

- Thăng La Côn, thăng Vũ Bộ Dương phản sư. Còn tên râu dài kia có lẽ là sư thúc tôi, nhân vật thứ hai của Nga Mi. Chúng nó đến đây làm gì?

Mã phu nhân dịu dàng nói :

- Kỳ! Con nên bình tĩnh. Cái rương gỗ nặng thế kia chắc đựng kim ngân. Ta đã nhận biết được tên chỉ huy, ta tìm xem mục đích của chúng.

Mã phu nhân ngồi nghe chủ thuyền và các người làm công vừa ăn nhậu vừa kháo nhau nhiều mẩu tin tức hữu ích :

- Họ chở đi đâu nhiều rương gỗ nặng như vậy?

- Vàng, đựng toàn vàng khối, cả trăm ngàn lượng vàng.

- Sao nhiều vàng vậy?

- Của ông Thiên tuế, thiếu gì vàng!

- Họ chở vàng mang đi đâu?

- Đi đến Ngũ Đài sơn để đổi lấy thanh đao gì nghe nói quý lắm, chặt sắt như bùn!

- Ngũ Đài sơn ở đâu nhỉ?

- Ai dám hỏi nhiều làm gì? Dính vào chuyện vàng nguy hiểm lắm? Các bạn có nghe chuyện ngày xưa không? Có ba người bạn thân thiết với nhau, đi cùng đường, bắt gặp một bọc vàng, chia nhau ba phần đều. Ấy thế mà lòng tham nổi lên, rồi chết cả ba đấy? Các bạn có biết tại sao mà chết cả ba không?

Một người trong bọn nói :

- Biết, biết!

- Biết thì nói tiếp đi!

- Sau khi chia vàng xong, ba người thấy đói. Một anh tình nguyện vào chợ mua thức ăn cho toàn bọn. Anh khi đi rồi, hai anh ở lại mở gói xem vàng, lòng tham nổi lên tối mắt mới bàn nhau hể anh kia về thì hạ thủ để chiếm vàng rồi chia hai phần thôi, như vậy là được nhiều hơn. Thế rồi họ hạ thủ lẫn nhau. Cuối cùng còn lại hai anh và đồng thức ăn với thuốc độc. Hai anh kia ăn xong ngã lăn quay ra chết nốt. Thế là cả ba anh đều hóa kiếp... bọc vàng thành vô chủ!

Nghe xong mọi người vỗ tay khen hay.

- Một thanh đao đổi lấy cả trăm ngàn lượng vàng! Tôi cho là họ nói phét!

- Tôi nghe lính nói cái ông đồng cao râu đen dài giỏi võ lắm! Hai người kia là đồ đệ của ông. Thiên tuế cử ông đi áp tải vàng. Đại Hưng tiêu cực ở kinh sư mà không dám bảo lãnh chuyên chở vì thấy số vàng nhiều quá! Nay ông ta đương đi đường bộ bất thành linh chuyển vàng lên thuyền tại bến nhỏ này để đánh lạc hướng bọn lục lâm thảo dã âm mưu chặn đường đánh cướp gì đó...

- Có biết tên họ ông ta là gì không?

- Nghe đâu ông ta và một bà nữa nổi tiếng là Chung Nam song kiếm, một người giỏi về tay hữu, một người giỏi về tay tả, hai người kết hợp lại thành một đôi, chẳng biết có đúng không?

... Nghe đến đây bọn người Mã phu nhân cũng đã biết nhiều về mục đích của chuyến tải vàng đi Ngũ Đài sơn rồi. Đến lượt Nhất Tiểu hòa thượng nói riêng cho biết về chuyện thanh bảo đao cho mọi người nghe thì ai nấy không còn hồ nghi nữa.

Nguyên do sư phụ Tịnh Hải đại pháp sư cũng xuất thân là một vị Trưởng lão tại Đại Lâm tự trong Ngũ Đài sơn. Không hiểu vì duyên cớ gì, đại sư bỏ chùa lớn, ẩn nấp tại các am nhỏ miền xứ khác.

Đại sư hay lui tới Cổ Âm tự gần kinh sư, tại đây ông nhận nuôi Nhất Tiểu. Trong khi cải dạng làm một vị sư già khát thực nay đây mai đó, ông đi đâu cũng cho Nhất Tiểu theo hầu, và bí mật truyền thụ võ công cho trò yêu quý.

Đại sư rất tinh thông và có một thanh đao tên gọi là Đại Hoàn kim đao đúc bằng hơn một trăm ký thép luyện với vàng nguyên chất. Khi rút đao ra khỏi vỏ múa lên, bóng kim quang lấp lánh làm lóa mắt, lấy đầu địch thủ dễ như bỡn.

Thanh đao rất nặng, bất luận là binh khí nào, đụng vào lưỡi bén là bị chém cụt như thân chuối đứt thành từng khoanh khi bị lưỡi yếm cắt mạnh.

Nhất Tiểu hòa thượng hấp thụ tinh hoa trong pho chân kinh “đạo pháp của đạo gia”. Nhưng về sau, đại sư không muốn cho Nhất Tiểu phạm nhiều sát giới. Người thu đao về và đem gửi lại cho nhà sư trụ trì Đại Lâm tự lưu giữ làm bảo vật trấn chùa.

Gần đây thế lực của bọn người áo đen bành trướng rất mạnh, thủ lĩnh Hắc y mới sai vị tân Chương môn phái Nga Mi mang vàng đi mua chuộc mong chiếm lấy thanh bảo đao, gây dựng uy lực bá chủ đơn đao.

Sau khi hạ độc Huyền Mi đạo trưởng, sư thúc phái Nga Mi Chung Nam Hữu Kiếm Thái Tôn Hành và Chung Nam Tả Kiếm đem trăm đồ tử, đồ tôn xung vào hàng ngũ Hắc Y chịu lệnh của gian thần, làm tiêu ma phong độ quý phái hào hiệp.

Xét ra, chẳng riêng gì phái Nga Mi bị suy sụp như vậy mà nhiều môn phái khác như Côn Luân, Không Động, Thiên Sơn, Hoa Sơn, Thần Giáo... cũng bị lung đoạn phải quy phục thủ lĩnh Cái Bạo Đen!

Thần Ma Mật Tăng nói thêm :

- Suốt dải Trục Lệ Giang Tô cho đến các hải đảo ngoài khơi Bắc Lệ, ai cũng biết đạo pháp của họ nhà Vị Hải Công Minh. Nói tắt là lưỡi đao chém chính xác chẻ sợi tóc làm hai...

(mất trang)

... rượu ngon mua hết, ông cho chất các vò mỹ tửu mang lên thuyền, bỗng nhiên ông bảo chủ quán rằng :

- Nếu tôi mua hết rượu của ông, quân binh cần đến, ông lấy gì bán cho họ? Thôi tôi trả lại chục hũ để ông còn bán cho người khác. Dậy đưa với lính tráng, không có rượu bán cho chúng tôi thôi lắm!

Chủ quán gật đầu khen phải, thối lại tiền và cho gia nhân ra giúp người đánh xe khuân chục hũ trên xe xuống trả lại nhà hàng.

Mã Hóa Long cảm ơn, ngất ngưỡng đánh xe ra đi!

Cùng lúc đó, có hai người ăn mặc tề chỉnh, đốc thúc gia nhân kẻ khiêng gà vịt, heo ngỗng, kẻ xách cá, rau từ trong xóm tiến lại gần khoái thuyền quân binh.

La Côn đứng trên khoái thuyền quát lớn :

- Bọn kia là ai? Chúng bây mang lễ vật đến đây làm gì?

Người ăn mặc tề chỉnh khúm núm thưa bẩm :

- Dạ thưa tôn ông, chúng tôi dâng tặng phẩm tạ ơn quan Trấn thủ. Ngài đã xá thuế đánh cá cho chúng tôi năm nay.

- Làm gì có quan Trấn thủ nào! Mau cút đi! Đây là thuyền trong nội phủ của Thiên tuế. Chúng bây là đồ mù à? Không xéo mau ông xẻo mũi bây giờ!

- Dạ không phải quan Trấn thủ... Thuyền của Thiên tuế, chúng con xin dâng Thiên tuế để tỏ lòng tri ân cũng được ạ!

Nói rồi, vừa vái, vừa lùi nhanh, rồi cả bọn lên bờ tản mác xéo mất dạng.

Bọn lính trên thuyền lớp thấy heo kêu eng éc, gà vịt xào xạc, lớp thấy quả phẩm cá tươi ngổ ngang thì lòng tham nổi dậy ủa xuống mang cả lên thuyền, rồi xin phép La Côn, sẵn “của người phúc ta” ngả ra làm món nhậu cho chặt bao tử.

La Côn không ngăn cấm, mặc cho bọn lính chở thuyền trở tài hỏa thực, nấu nướng, chiên xào. Món ăn ngon phải có chút men để đưa cay, y móc một đỉnh vàng quăng cho thuộc hạ vào làng để mua rượu.

Tất cả những sự việc xảy ra không ra ngoài dự liệu và con mắt trinh sát của Lý Thanh Hoa từ giang thuyền đổ cách xa theo dõi.

Bọn người Mã phu nhân vẫn phân vân không hiểu tại sao khoái đỉnh chưa rời bến? Chúng còn chờ đợi ai?

Cho đến tới xế chiều, mấy cỗ kiệu hoa để vài nàng mỹ nữ tha thướt trèo lên, bấy giờ mới thấy bọn lính nhỏ neo cho thuyền quay mũi.

Giữa lúc ấy Cao Kỳ Nhất Phương hụp lặn từ lâu dưới dòng sông nhoi đầu lên, hai tay vịn mạn giang thuyền leo lên.

Chàng gật đầu ra hiệu đã xong. Chiếc giang thuyền cũng từ từ quay mũi rẽ nước theo sau cách khoái đỉnh hơn trăm sải.

Tia nắng mặt trời tắt hẳn sau sườn non. Chim chiều kêu oang oác bay về tổ. Thuyền lớn tới giữa sông, giương buồm lớn, rẽ sóng lướt nhanh. Giang thuyền nhỏ của bọn người Mã phu nhân tuy không kéo buồm mà vẫn không bị bỏ xa cho lắm.

Màn đêm buông phủ xuống mặt sông. Trên khoái đỉnh đã thấy đốt lên, đàn sáo nhã nhạc vang lừng, tiếng cười đùa, tiếng hò reo ầm ĩ.

Khoái đỉnh nhờ cánh buồm rộng căng gió nên đi vùn vụt như bay, người trên đó yên chí là chẳng thuyền nào có thể đuổi kịp nên không chú ý tới chiếc thuyền nhỏ không đèn, không buồm, không chèo từ lâu cứ im lặng trôi theo, giữ đúng khoảng cách xa trên trăm sải như một thuyền ma trong bóng tối...

Chúng biết đâu rằng ở dưới ngầm nước, một sợi dây trảo dài đã buộc vào cọc lái thuyền trước để kéo chiếc thuyền sau. Chúng chỉ biết gục đầu vào hết ăn lại uống, xem mấy cô múa hát, không chút nghi ngờ là rượu trong vò đã bị Mã phu nhân pha trộn thuốc mê và đem đánh tráo.

Một thông lòng trắng như con rắn nước từ đáy nước tung vút lên không trung. Vòng dây siết chặt vào đầu cọc mạn thuyền. Một bóng đen bám vào sợi dây đó từ dưới nước nhô đầu lên, uốn cong thân hình như con cá chép vượt đặng vọt lên rồi hạ nhẹ nhàng xuống sàn thuyền, lặn biến vô khoảng giữa.

Từ trong khoang thuyền, ngoài tiếng nước róc rách cọ xát vỏ ngoài, không nghe thấy tiếng động nào khác. Nhiều lần khói trắng từ các khe cửa sổ khoang dưới tỏa ra thơm ngát.

Ta có thể nói là toàn thể chiếc khoái đỉnh được ướp hương thơm. Mùi thơm phảng phất của mùi hương pha lẫn với than đốt cháy của một giếng đen biến, hề hít vào thì ngủ liền miên như chết.

Cánh buồm con cũng rút xuống, khoái đỉnh dừng lại hẳn, ngọn đèn rồng ở đầu thuyền tắt ngấm, một ngọn đèn xanh được kéo lên cao.

Thấy ám hiệu, chiếc giang thuyền lặn lên áp mạn. Có tiếng vỗ tay bốp bốp, bốn bóng đen khác ào ào nhảy sang khiêng rương đựng vàng khối kéo từ dưới sạp lên chuyển sang thuyền đậu bên lạng lẽ nhanh chóng vô cùng.

Chỉ không đầy một phút, mọi việc đã xong, chiếc giang thuyền đã giương buồm vượt sóng khuất dạng...

... Trước khi rời khỏi khoải đỉnh quân binh, một bóng đen không quên đã dùng kiếm khoét thủng một lỗ lớn ở đáy thuyền cho nước chảy vào.

Nước vẫn tràn vào... Tiếng gọi nhau ơi ới, kẻ nọ bám vào kẻ kia, hoặc lấy ván kết bè để bám lợi vô bờ cấp cứu. Không kẻ nào bị thiệt mạng nhưng đến lúc mặt trời mọc lên soi tỏ mặt người thì chiếc khoải đỉnh đã hoàn toàn chìm lỉm dưới lòng Trường Giang không còn chút tăm tích.

Trong lúc đó, bên này thuyền, mọi người hóp mặt vui mừng sự thành công do mưu kế của Mã phu nhân. Thấy Cao Kỳ Nhất Phương có vẻ hậm hực không được dùng kiếm đâm chết La Côn, Vũ Hội và tên sư thúc phản trắc để báo sư cừu, Mã phu nhân ôn tồn giảng giải cho chàng thiếu hiệp hài lòng :

- Kỳ nhi! Không nên buồn phiền! Ta không muốn có nhiều sự chém giết. Dùng đến võ lực là sự vạn bất đắc dĩ. Để mặc tình con xuống tay hạ sát sư thúc, sư huynh, sư đệ là một điều không hợp với đạo nghĩa mặc dầu những tên này đã manh tâm hại sư phụ con. Ta phải tìm cho ra tên chủ mưu chính thức, rồi sau mới trị tội những kẻ đồng phạm bị cám dỗ, mua chuộc. Bây giờ chúng ta nghiễm nhiên vì danh vì lợi chịu làm tay sai cho bọn gian thần! Ta phá hỏng kế của tên Thiên tuế gian ác mà chúng không biết ta là ai, như vậy là thành công lớn rồi. Gây cho chúng nghi kỵ lẫn nhau rồi trừng phạt lẫn nhau, nội bộ bị tan rã đó là chúng ta trúng kế của ta rồi. Con đồng ý với ta không?

Cao Kỳ Nhất Phương đổi buồn làm vui, công nhận diệu kế đó rất cao kiến. Mã phu nhân nói tiếp :

- Bây giờ, chúng ta giả dạng làm ba thầy trò rồi chúng ta vội vàng đến Ngũ Đài sơn xin đổi lấy Kim đao chắc sẽ được như vậy, ở giữa không mất gì, ta chiếm được bảo vật giao hoàn cho chủ của nó là Nhất Tiểu.

Mọi người đồng thanh khen phải, nói với chủ thuyền chạy nhanh thêm. Đồng thời lấy vàng thưởng bọn thủy thủ và chủ thuyền cho họ phấn khởi tinh thần.

Lý Thanh Hoa đưa cho Mã phu nhân một túi gấm trong đựng một chiếc thẻ bài tín hiệu của Hắc Y thủ lĩnh trong có hình bàn tay nâng sọ người khác bằng ngà gắn trên mảnh đồng hun đen chạm đầu trông rất ghê sợ!

Mã phu nhân nói :

- Tín bài sẽ giúp ta đăng nhiều chuyện.

(mất trang)

Mã phu nhân chấp tay mời Tử Ngang đạo trưởng vô trong khoang thuyền để cùng đàm đạo.

Sau khi đôi bên đã phân ngôi chủ khách, Mã phu nhân nói cho Chương môn Côn Luân biết lai lịch từng người trên thuyền có việc gì?

Tử Ngang đạo trưởng xiết bao kinh ngạc vì không ngờ rằng vị phu nhân ngồi trước mặt mình lại là một mệnh phụ triều đình và những nhân vật trên thuyền như Trần Vệ tướng quân Mã Hóa Long, Thần Ma Mật Tăng Chương môn Miêu Cương phái, Lý Thanh Hoa hậu duệ của Lý Lăng vương, Nhất Tiểu hòa thượng - đồ đệ của Tịnh Hải đại pháp sư và Thất Tinh Tú Sĩ - truyền nhân duy nhất của sư tổ Nga Mi đều là những người mà đạo chủ rất mong được biết, khát vọng xưa nay!

Về vui mừng hiện trên nét mặt vị đạo trưởng đức độ và tôn nghiêm. Ông ta cũng bày tỏ cho Mã phu nhân biết rằng :

- Ngọc Hư quán nơi đạo chủ tọa thần, một đêm nọ đã bị Hắc Y cho tấn công tan nát, trên Thiên đình đầy máu óc hôi tanh. Các Đường chủ và đồ đệ, kẻ thì bị bắt mang đi, kẻ thì bị giết chết. Một nửa số đồ đệ phản bội sư môn, dắt giặc vào nhà đánh lại thầy và bạn. Nếu đạo trưởng không có thanh kiếm quý, một mình mở một đường máu, hung sát thoát khỏi vòng vây, thì có lẽ cũng đã bị hại như sư tổ của Nga Mi rồi. Đã ba tháng nay, đạo trưởng một mình một kiếm, tự dẫn mình vào bước phong trần, đi tìm những cao thủ

vô lâm đồng đạo để mưu lập lại cơ đồ, xây dựng lại môn phái. Nhưng tới đâu cũng gặp màng lưới tổ chức kín đáo của bọn gian thần ngăn cản. Từ Chương môn cho đến tên đồ đệ áp chót, đều đã giải tán, toàn thể đều phải quy phục thủ lãnh Hắc Y, chịu làm đầy tớ tay sai cho tổ chức ghê gớm này. Kẻ ham sắc thì bị nữ sắc dụ dỗ, kẻ ham tiền thì bị vàng bạc mua chuộc do thủ lãnh chi phối, kẻ mê công danh thì được ban cho phẩm tước! Hiện nay chẳng còn mấy người duy trì được tinh thần mã thượng, hào hiệp đặc sắc của danh thủ vô lâm như khi xưa!

Mã phu nhân lại hỏi rằng :

- Kính thưa đạo trưởng? Tổ chức Cái bang là một tổ chức rộng rãi, anh em khát cái quen với khổ cực nên kỷ luật và trung kiên vào bậc nhất, phương pháp truyền khẩu của đoàn thể này cũng nhanh chóng và hiệu lực hơn hết thảy các nhóm phái võ khác! Vậy hiện tình Cái bang ra sao, có chịu để lọt vào vòng thao túng của bọn người áo đen không?

Tử Ngang đạo trưởng xoa tay trả lời rằng :

- Hồng hết! Hồng hết! Thằng ăn mày một túi tổ cáo thằng ăn mày hai túi, thằng ăn mày ba túi bán đứt thằng ăn mày bốn túi. Khi thủ lãnh Hắc Y đem vàng bỏ vào chín túi của Tứ Trưởng lão thì có thể Tứ Trưởng lão cả ngày chỉ ngồi mãi mê đếm tiền, bỏ cả gậy và bị rách biến thành những tên thủ hạ chó săn tham lam vô độ, còn xa hoa hơn cả những... tên trưởng giả áo lành vô nhân phẩm, đầu óc những Tứ trưởng lão ăn mày này lại trở nên “trọng phú khinh hèn” thế mới ngán chứ!...

- Chờ đến tối, đêm nay đột nhiên nhảy xuống khinh thuyền mục đích là muốn phỗng tay trên các hòm vàng do Thái Hành Tôn áp tải đến Ngũ Đài sơn để đổi lấy Kim đao.

- Đến Ngũ Đài sơn để đổi lấy bảo đao cho hòa thượng Nhất Tiểu à? Như thế thì không xong rồi!...

- Tại sao?

- Ngũ Đài sơn bây giờ đâu còn như Ngũ Đài sơn thuở xưa.

Nhất Tiểu hòa thượng kinh ngạc lớn tiếng hỏi rằng :

- Từ ngày thầy tôi viên tịch, Ngũ Đài sơn vẫn do Lữ Huệ thiền sư trụ trì. Bốn vị Đại hộ pháp là Đại Cường, Đại Dũng, Đại Lực và Đại Trí là bốn cây cột trụ danh tiếng vang lừng khắp mọi dải Trường Giang, ai dám xâm phạm mà đạo trưởng lại bảo là nay đổi khác?

Tử Ngang đạo trưởng vuốt râu cười nói :

- Chính ta tìm gặp Lữ Huệ thiền sư để định cùng người bàn định về việc hợp tác tìm phương kế chống lại sự bành trướng của đảng Hắc Y. Ta không được gặp Lữ Huệ thiền sư đâu cả. Bốn vị Hộ pháp trả lời là thiền sư nhập quan ba năm liền để tu luyện nội đạo. Rồi cả bốn người đánh lừa ta vô thiên vi tội để hãm ta vào cơ quan bí mật mong đoạt lấy kiếm báu. Nếu ta không nhanh tay chém đứt các chân song sắt bay vọt ra ngoài thì bây giờ chẳng còn toàn mạng gặp các quý vị ngày hôm nay. Đêm sau, ta lên vào Ngũ Đài sơn do thám định tâm tiêu diệt lũ chúng trã thù, thì lọt vào Kim Đao trận của một bọn nữ nhân bịt mặt, nếu không đánh ngã được một tên rồi nhanh chân chạy trốn thì cũng bị vây bắt vì đạo pháp của bọn nữ yêu rất giỏi! Trong lúc dò xét có nghe thấy bọn chúng bàn tán là chờ Thái Tôn chở vàng đến đổi lấy Kim đao nên ta mới nảy ý định chặn cướp số vàng báo hại bọn chúng một phen bỏ vía.

Nhất Tiểu nghe Tử Ngang đạo trưởng kể chuyện lấy làm lạ và hỏi :

- Ngũ Đài sơn là nơi sư thúc tôi trụ trì, đường lối ra vào thiền viện tôi rất quen thuộc. Không có một nhà sư nào trong chùa mà tôi không biết mặt và tính nết. Trong chùa không hề có một cơ quan bí mật nào, đàn bà phụ nữ thì sư thúc Lữ Huệ cấm tuyệt không cho vào. Vậy bọn nữ yêu bịt mặt mà đạo trưởng nói tới là những người ra sao? Ở đâu tới? Đạo trưởng nói tôi không tin được! Chẳng lẽ sư thúc tôi đã bị giết hại và giới luật sư môn đã bị người ta phá hoại rồi sao?

Tử Ngang đạo trưởng trả lời :

- Chẳng những tiêu diệt không tin là phải. Mà ngay đến ta đã tự thân đột nhập nơi đó, sự việc hỗn loạn xảy ra liên tiếp, chính ta cũng chưa am hiểu đầu đuôi ra sao nữa? Nơi đạo viện thanh tu danh tiếng là thế, mà

bây giờ biến thành một ổ quỷ quái yêu ma, thanh bảo đao và Lữ Huệ thiền sư còn ở trong đó hay không, hay đã biến mất ở nơi góc biển chân trời nào?

Mã Hóa Long bàn thêm :

- Thái Hành Tôn và hai tên đồ đệ khốn kiếp có ước hẹn mang tín hiệu và kim ngân đến đó thì nhất định chốn đó phải là nơi thành tích bất hảo rồi. Chúng ta nên tất cả cùng kéo đến xem thực hư, san phẳng nơi đó thành bình địa, rồi lấy vàng xây dựng một bảo tự khác!

Nhất Tiểu khuyên can :

- Hãy để cho con vào thám thính trước xem sao? Gặp được người cũ để dò la tự sự.

Mã phu nhân tiếp lời :

- Để một mình hòa thượng Nhất Tiểu đi vào nơi nguy hiểm, ta không an tâm. Giá được Cao Kỳ Nhất Phương và Lý Thanh Hoa cùng đi thì dù đối phương có tài giỏi đến đâu cũng không thể đối địch với ba người hợp sức. Đạo trưởng và Thần Ma Mật Tăng vừa hộ vệ kim ngân vừa ám trợ bên ngoài. Trong ngoài liên hiệp, tôi sẽ tùy cơ ứng biến theo dõi để các người làm sao chiếm mau được thanh bảo đao là chúng ta rời bỏ ngay nơi đây.

Nói rồi, bà khuyên nhủ ba chàng thiếu hiệp rằng :

- Người giỏi võ trong thiên hạ mắc bốn chứng bệnh nặng không sao sửa chữa được. Đó là :

- Bệnh “ngạo” là do ở lòng kiêu căng khinh đời không ai giỏi bằng mình sinh ra.
- Bệnh “tích” là do ở lòng thiên lệch, vì đã ngạo thì tự nhiên phải cố chấp không còn bình chính nữa.
- Bệnh “táo” là ở lòng nóng nảy, gặp sự bất bình là muốn đánh, hai mắt đỏ ngầu thích chém giết.
- Bệnh “cấp” là do ở lòng hấp tấp, nóng nảy, kém suy nghĩ, giao đấu muốn được ngay thành ra rủi sa cơ bị hại, hối không kịp nữa.

- Các con ra đi, mẹ không thể theo sát các con nên chỉ có mấy câu nhắc là hành động phải bàn luận giúp đỡ nhau và nhẫn nại. Nên tỏ lòng yêu thương và khoan thứ không nên giết hại vô cớ, vậy ta mới yên lòng.

Ba chàng thiếu hiệp cúi đầu lạy tạ.

Mã phu nhân lấy ít thuốc giảm độc trị thương giao cho mỗi người một ít và dùng thuật hóa trang cải ba chàng thanh niên thành ba hòa thượng trẻ tuổi.

Riêng có Nhất Tiểu hòa thượng đầu đã cạo trọc, chỉ cần tạo ra vài vết sẹo, rỗ trên da mặt.

Còn Cao Kỳ Nhất Phương và Lý Thanh Hoa không phải cắt tóc mà chỉ bịt lên đầu bằng một miếng da mỏng tua tủa tóc cắt ngắn...

Đến lúc sương mù đã tan hết, mặt trời rạng đông thì ba chàng thiếu hiệp đã biến thành ba nhà sư trẻ tuổi, người cầm bình bát độ nhật, người cầm dù che, người đeo khăn gói lên đường theo hướng Ngũ Đài sơn trực chỉ...

## 16. Chương 16: Tam Tiểu Phân Tranh Cùng Tứ Đại

Ba người sau khi đã cải trang thành ba nhà sư, bèn sử dụng thuật phi hành tức tốc tới Ngũ Đài sơn cách nơi đó thuyền hơn nửa ngày đường.

Khi gần tới Đại Lâm tự xây ở lưng chừng quả núi lớn thì gặp rất đông thiện nam tín nữ các nơi kéo về hành hương đông nghịt.

Nhất Tiểu lấy làm lạ, liền nói với Nhị Tiểu (tức Lý Thanh Hoa) rằng :

- Ngôi chùa lớn của sư phụ tôi xưa nay là một nơi cô tịch! Có khi cả năm không có một khách lạ tới thăm viếng. Chỉ những tăng nhân đã thí phát mới được sư phụ tôi thu nạp, cho phép vào thiền viện để tham khảo kinh sách và tĩnh tu. Sao bây giờ thiên hạ tới lễ bái tại nơi chùa cổ tập nập đường này?

Nhà sư Nhị Tiểu liền hỏi thăm một cụ già trên đường đi lễ Phật để biết nguyên do! Ông cụ nói rằng :

- Các thầy từ xa mới đến nên không biết Đại Lâm tự là chùa cũ ở trên núi. Dưới chân núi, Tứ đại hộ pháp mới cho xây một ngôi chùa mới to lắm, rộng rãi, đẹp dễ lắm. Đại Lâm tự bây giờ khác xưa nhiều. Chùa mới còn đẹp hơn cả hoàng thành, tượng Phật cao lớn nhiều tượng, chỗ nào cũng sơn son thiếp vàng lộng lẫy!...

- Ai xây?

- Chúng tôi cũng không được biết những thợ ở đâu đã giúp vào việc xây cất vĩ đại này?

- Chúng tôi thấy cụ già nua tuổi tác mà cụ chẳng quản đường xá xa xôi, trèo núi vượt ghềnh. Lòng mộ đạo của cụ sùng kính, chân thành như vậy, thế nào Phật cũng độ cho người!

- Mô Phật!...

Nói rồi, ông cụ kéo tay ba nhà sư trẻ tuổi ra chỗ vắng. Ông cụ nhìn trước, nhìn sau không thấy ai, mới nói nhỏ rằng :

- Thấy diện mạo các thầy xa lạ mà đạo đức, uy nghi, lão đây liệu mạng xin nói thực. Lòng mộ đạo thì chín mười đời nhà lão vẫn cúng Phật. Nhưng lão phải đi lễ chùa vì có sự bắt buộc. Đi lễ chùa mới, tuy được ngắm cảnh đẹp nhưng phải đóng tiền lễ nhiều, mua lấy linh phù về dán trước cửa nhà để ma quỷ khỏi quấy nhiễu!...

- Thanh thiên bạch nhật như thế này, sao cụ lại nói đến ma quỷ?

- Lão ở xóm Bội La thôn, trong có hai tháng mà xảy ra ba vụ mất tích. Đêm nọ ông già họ Lục nhà ở đầu xóm đương đêm thức giấc nghe thấy rõ hai tên hắc quỷ nói chuyện với nhau: “Ta vào nhà họ Lục bắt con nhỏ mặt mũi khá đẹp mang đi chứ?”. Tên quỷ đen nọ chỉ tấm bùa dán trước cửa nói rằng: “Mày không trông thấy đạo linh phù kia sao? Đây là bùa Phật tại Ngũ Hành Sơn nếu ta không kiêng nể mà làm tàng, ắt bị trị tội”.

- Thiệt vậy sao?

- Ông già họ Lục xưa nay là người không nói dối bao giờ! Nhà ông có thờ Phật. Ông ta chăm lo cùng mọi người đi lễ Phật khắp mọi chùa chiền.

- Thế rồi sao nữa?

- Nhà bên cạnh ông già họ Lục đêm đó bị quỷ đen lấy mất hết tiền. Người hàng xóm nghe ông già họ Lục kể chuyện như vậy sợ quá vội đến Ngũ Đài sơn dâng tiền cúng Phật để thỉnh lấy bùa linh đem về dán trước cửa. Ba hôm sau, hắc quỷ đem tiền về trả tận đầu giường nguyên số! Thế là cả xóm chúng tôi ai nấy đều kéo nhau đến Ngũ Đài sơn xin bùa Phật về để trừ ma quỷ.

- Như vậy trong xóm có được mạnh không?

- Hoàn toàn yên ổn không xảy ra việc gì cả!... Còn mấy xóm khác không tin theo, không những có người bị mất tích, có người mở miệng nói còn còn bị quỷ đen đem về cắt lưỡi, chặt đầu ngay trên giường!

- Thế lão tượng hôm nay đến Đại Lâm tự để làm gì?

- Để dâng tiền cúng Phật, xin bùa mới vì lá bùa cũ vô ý để nước mưa làm rách mất rồi!

Nhất Tiểu hòa thượng nghe ông cụ già kể chuyện đến đây, cơn nóng giận nổi lên bừng bừng hét lớn lên rằng :

- Sao lại có chuyện quái gở như vậy! Sư phụ ta viên tịch chưa được bao lâu, Ngũ Đài sơn đã biến thành tổ giặc cướp! Ta phải giết hết bọn chúng để rửa sạch tiếng xấu cho thiền viện danh tiếng của sư phụ ta!

Ông cụ già bịt hai lỗ tai kêu trời và nói rằng :



- Bạch thầy chó la lối lớn tiếng như vậy mà tai vạ chết oan cả chúng tôi! Đến đây cũng như đã vào hổ huyết! Phải im hơi lặng tiếng! Đã nói ra thì chỉ được khen, cấm được chê! Bọn quỷ đen có mặt khắp nơi cho là thiếu lòng thành, đem về hành tội...

Rồi thì cụ già luôn miệng mô phật, ù té chạy lẫn vào đám đông người đi lễ. Nhị Tiểu nắm lấy tay Nhất Tiểu hòa thượng, nói nhỏ :

- Nhất đệ quên lời mẹ dặn những bệnh “ngạo, tính, cấp”?

Nhất Tiểu trả lời rằng :

- Nhớ rồi! Nhớ rồi! Cảm ơn đại huynh có lòng nhắc nhở.

Nhị Tiểu ghé tai nói nhỏ :

- Sao lại “đại huynh” gọi là sư đệ chứ! Cẩn thận một chút!... Bộ ba theo đám đông đi thẳng vào chùa dưới.

Tiếng chuông, tiếng mõ vang động. Khói trầm hương mù mịt. Cửa tam quan xây cao ngất. Tháp thoáng sau cành lá, xen kẽ với vách đá, đầu đầu cũng thấy tường vách mới xây cất, mái ngói đỏ, lan can gỗ sơn son, cửa thiếp vàng choáng lộng lẫy, nguy nga không có dấu tích gì là một nơi thiền viện hoang vắng, thanh tịnh cũ nát như xưa!

Chỗ nào cũng có bàn tay người thợ khéo tô điểm. Càng tới gần càng thấy hoa la xum xuê, bông trái đủ màu sắc, nhiều cây cảnh vun tới rất đẹp mắt.

Đám thiện nam tín nữ tỏ ra rất cung kính, e sợ, không dám chen lấn, đi đứng thận trọng, luôn miệng cầu khẩn hai chữ “Nam mô”.

Đặc biệt có nhiều nhà sư đi đi lại lại đó đây, người nào trông cũng vạm vỡ khỏe mạnh, hai mắt sáng quắc, nhìn cách hành bộ lanh lẹ tỏ ra người nào cũng được luyện tập võ công đến mức độ tài giỏi.

Lẽ tất nhiên, Nhất Tiểu nhìn rõ nhận dạng từng người để nhận được nhà sư nào là người quen cũ tại Ngũ Đài sơn?

Nhưng tất cả đều là những kẻ là mặt. Không những nhà sư mới lạ này không có chút chi đạo hạnh, từ bi, thiện cảm mà họ còn phóng ra những tia mắt nẩy lửa vừa dò xét vừa nghi ngờ có tính cách khiêu khích đối với ba chàng thanh niên cải trang theo làn sóng người lọt qua cửa tam quan.

Ba người dần dần đi sâu vào đại điện. Từng người đốt đèn dâng đèn mang kim ngân, bảo vật cúng Phật, đều tới biên tên trước khi cúng, nhưng người nhiều lần tới biên tên, cúng dường những số tiền lớn để được mời lên thăm chùa thượng để lãnh linh phù.

Như vậy tức là phải khó khăn lắm mới được bùa Phật đem về nhà để yểm ma trừ quỷ! Ba chàng thiếu hiệp tới trước kim thân Tam Thế và Như Lai thấy trên bệ lớn, kim ngân, bảo vật chất một đống lớn phát ra màu sắc sáng chói, từ chiếc nhẫn đeo tay nhỏ xíu đến mâm thoa, vàng bạc thoi lẫn lộn với vòng ngọc, đá quý, hổ phách, xà cừ ngọc trai. Tất cả đều của dân lành...

Xem vậy Ngũ Đài sơn đã thu nhiều tiền của thập phương. Việc xây cất tu bổ điện đài để còn tiếp tục làm nhiều hơn nữa. Ít ai nhận biết cái thủ đoạn rừng xanh êm ả phía dưới bóng từ bi tôn kính của Phật tổ, thực tình vì, khéo léo tuyệt vời!

Nhất Tiểu phẫn nộ hết sức! Sư phụ chàng xưa nay tế độ chúng sinh có bao giờ chịu nhận lễ vật của ai đâu! Pháp sư dốc cả một đời hi xả khổ hạnh tự tay xây dựng Ngũ Đài sơn! Bây giờ bị bốn tên Hộ pháp lợi dụng danh hiệu để thâm đoạt tài vật của dân lành của mình, làm ô danh cả thiền viện. Nhất Tiểu hòa thượng nhìn sao nổi?

Máu nóng bốc lên bừng bừng, Nhất Tiểu nóng lòng muốn ra tay động thủ, đốt lửa hỏa thiêu tất cả những gì mà nhóm người Tứ Đại tạo ra.

Trong lúc Tam Tiểu ngó nghiêng như vậy, cặp nhỡn quang của Nhất Tiểu chợt dừng nhắm một thiếu nữ kiều diễm bận áo thiên thanh, đang chăm chú theo dõi cử động ba chàng.

Cô gái này có dáng điệu rất lạnh lẽ, đuôi mày phượng xéch lên, sáng ngời, chiếc áo choàng màu xanh thêu chỉ rất đẹp, để chuỗi dát vàng một thanh bảo đao đeo sau lưng chứng tỏ vị cô nương ấy là một nữ hiệp biết võ nghệ.

Nhị Tiểu (tức Lý Thanh Hoa) để ý tới nàng từ lâu, nhưng kín đáo quan sát. Anh thấy chùa tóc ngắn cải dạng này khéo giữ một bộ mặt ngốc có vẻ rụt rè hơn hết!

Chàng dùng Nhĩ Ngữ Truyền Âm bảo Tam Tiểu rằng :

- Con nhỏ đó bị tội sư Ngũ Đài sơn đương chăm chú theo dõi từng cử chỉ ráo riết hơn là đối với bọn ta! Tốt hơn hết, hiền đệ bỏ qua con nhỏ đó đi...

Khi ba người đi vòng ra tới sân chùa thì trong đại điện Đại Lâm tự bắt đầu niêm yết danh tánh những thí chủ được phép lên cảnh chùa thượng, được vô bái yết Lữ Huệ thiền sư để lãnh linh phù bảo hộ toàn gia!

Kể có tên trên bảng được trao cho một thẻ bài có giấy hồng biên sẵn họ tên dán trên. Lên chùa thượng là một vinh dự đặc biệt được Tứ đại hộ pháp tiếp dẫn vào Phật điện để gặp thiền sư.

Đám đông xô đẩy, chen lấn nhau xem bảng tên và lấy thẻ bài. Ba chàng nhân cơ hội không ai để ý đến mình, định mon men leo lên chùa thượng. Đi tới chỗ có một số đông ăn mày ngồi thành hai hàng dọc dưới chân tường hoa để xin bố thí.

Bỗng nhiên Nhất Tiểu chạy lại gần một lão hành khất gầy còm, quần áo bẩn thỉu ghê gớm, què một giò, hai mắt lòa, quần sâu hoắm, răng rụng hết, trông rất thương hại!

Trước hành động đột ngột của Nhất Tiểu, hai chàng Nhị Tiểu và Tam Tiểu biết có sự lạ xảy ra, đứng ra xa coi chừng cho Nhất Tiểu. Lão hành khất nghe tiếng Nhất Tiểu hỏi thì cụ ta bật òa lên khóc, nín chặt lấy vạt áo hòa thượng kể lể :

- Tôi biết thế nào cũng có ngày tiểu sư phụ về nơi đây! Tôi mong tìm gặp biết bao nhiêu đêm ngày rồi! Tiểu sư phụ ơi, Đại sư phụ đã bị chúng sát hại rồi! Tất cả chúng tăng xưa đều bị thủ tiêu... hoặc bị bắt làm việc nặng nhọc hơn tội đồ nên chẳng một ai sống sót! Chỉ còn một mình tôi là thủ hộ, bị tàn phế nên chúng tha chết, sống cơ cực làm ăn mảy... như thế này!

Giữa lúc đó có ba nhà sư áo vàng xuất hiện sau rặng tường hoa. Nhị Tiểu vội dùng Nhĩ Ngữ Truyền Âm ám hiệu cho Nhất Tiểu biết là có kẻ định ném ám khí về phía sau lưng chàng.

Nói thì chậm, nhưng hành động chớp nhoáng như điện. Tên phóng Liễu Diệp phi đao, tên búng đạn sắt và Đoạt Hồn trâm.

Nhất Tiểu đương quay lưng lại phía ba tên này, không day mặt lại, gần như không hay biết gì hết! Không một ai trông thấy Nhất Tiểu giơ tay bắt ám khí lúc nào và phóng lại lúc nào!

Nhị Tiểu cũng chẳng thấy ám khí ném trở lại! Vậy mà tên ném Liễu Diệp phi đao thì bị Đoạt Hồn trâm đâm trúng tim, ôm ngực lão đảo như người trúng gió ngã gục xuống! Còn tên ném trâm thì ôm mặt, máu tử trùng mắt đổ ra ròng ròng vì viên đạn sắt đã xuyên lủng óc, ngã ngựa chết ngay! Tên ném đạn sắt thì lại đưa tay lên ôm cổ kêu ặc ặc vì lưỡi phi đao mỏng lá liễu đâm trúng cuống họng máu phun phì phì, làm nó gục xuống chết tốt!

Tài bắn ám khí và phóng đi của Nhất Tiểu đã đến mức độ siêu phàm nhập quỷ nên những người chung quanh và bọn địch đều ngơ ngác chẳng hiểu chuyện gì đã xảy ra?

Giữa lúc đó, đoàn người tay cầm thẻ bài đỏ đã bắt đầu theo bậc thang đá để lên chùa trên.

Thiếu nữ mặc áo thiên thanh không có thẻ bài cũng dám bước lên các bậc đá. Hai nhà sư áo vàng canh gác lối đi hung hãn ngăn thiếu nữ lại :

- Con nữ tỳ kia! Mi không có thẻ bài định lên đại viện làm gì?

Nhà sư lực lưỡng quát to và giơ hai bàn tay to lớn định nắm lấy thiếu nữ kéo lại.

Nhà sư đứng bên vung quyền nhắm Thái dương huyệt thiếu nữ đánh tới, thế mạnh như cọp vồ mồi.

Nhưng chưa chạm tới người thì thiếu nữ đã lách sang bên ha hả cười lên :

- Ta muốn lên đại viện gặp sư phụ chúng bay!

Vừa dứt lời, thân hình nàng như chim én bay vọt qua đầu các nhà sư như pháo thăng thiên, cứ thế bay thẳng lên chùa trên như người biết bay, làm bọn ác tăng kinh ngạc há mồm, trố mắt đứng nhìn theo như phồng đá.

Nhất Tiểu thừa dịp lộn xộn đó đã dúi vào bọc lão thủ hộ một thoi vàng lớn và nói rằng :

- Lão nên nhờ các bạn hành khất đưa về nhà đi khỏi chốn này! Chờ ta diệt xong bọn ác tăng hãy tìm gặp ta sau!

Rồi Nhất Tiểu cùng hai bạn leo lên bậc đá, nối gót bọn người có thể bài lên chùa thượng. Cả ba không còn bị ai cản vì trong lúc hai tên ác tăng trấn giữ đường lên chùa trên đương há hốc miệng giương to mắt nhìn thiếu nữ lạ mặt khinh thân bay lên núi thì Nhị Tiểu đã dùng chỉ không điểm cho mỗi tên một ngọn gió lạnh buốt gáy đứng trơ sững như cây trồng.

Ba chàng cùng bọn đi lễ chùa leo núi. Gần tới chùa thượng thì xa xa thấy một nhà sư áo vàng khác, tay cầm một cái võ, đương ra sức đánh mạnh vào một cái cổng khổng lồ dựng cạnh tam quan, báo động có biến!

Tiếng cổng vang lên như sấm dậy làm người yếu gan có lẽ lẫn cù vì những tiếng đình tai, nhức óc, chịu không nổi!

Chưa dứt một hồi cổng thì thấy ở tay thiếu nữ lóe lên một ánh kim quang sáng chói làm cái chiêng đồng lẫn cái giá gỗ bị chém đứt vung tung mảnh rơi xuống chân núi, kêu lên những tiếng soang soảng. Nhà sư đánh cổng sợ hãi vứt cả võ ôm đầu chạy biến!

Ba thiếu hiệp vẫn lần từng bậc đá bước lên. Đoàn thiện nam tín nữ cũng riu riu theo sau, miệng tụng nam mô...

Trong tam quan, chúng ác tăng nghe tiếng cổng báo động nổi lên thấy đã tay cầm binh khí ào ào kéo ra. Bỗng nhiên chúng đứng tạt sang hai bên nhường lối cho Tứ đại hộ pháp nghiêm trang tiến ra trước đại môn thiền viện.

Hộ pháp Đại Cường đầu nhọn, mặt dài thườn thượt như mặt ngựa, tai nhỏ như tai chuột đôi mắt ti hí đỏ ngầu trông rất dị tướng, khoác áo vàng đi đầu.

Hộ pháp Đại Dũng trông cao lớn vai hùm lưng gấu, đầu trọc bóng, mặt đen như bôi nhọ nồi, mặc áo đen, toàn thân đen kịt như con ngựa ô, chẳng có vẻ từ bi đạo hạnh một chút nào. Chính y đã dùng Thái Âm Tích Lôi chưởng đánh Lý Thanh Hoa và chàng cũng đã được biết thực lực nhà sư này trong buổi chàng về cứu Mã phu nhân khi bà bị cầm trong Hoài An nội phủ.

Hộ pháp Đại Lực mặt mũi lại càng dữ tợn hơn, mắt ốc nhồi đầu trọc lại để chòm râu quai nón, hai lưỡng quyền cao, màu áo xanh nom như một vị võ quyền thuật hơn là một bậc chân tu.

Riêng Đại Trí tức nhà sư áo đỏ thì mặt mũi trắng trẻo ra vẻ khôn ngoan hơn cả.

Thoạt tiên tia mắt bốn vị Hộ pháp chạm nhằm thiếu nữ mặc áo thiên thanh thì đều dừng lại.

Đại Trí lạnh miệng nói trước :

- Tưởng ai hóa ra cô nương ái nữ của Thần Dao đại hiệp Xích Tu Lân. Có phải là Vị Hải cô nương đó không?

Thiếu nữ khẽ gật đầu, vẻ mặt vẫn thản nhiên. Đại Trí nói tiếp :

- Cô nương tới đây có việc chi muốn chỉ dạy?

- Ngũ Đài sơn có Đại Hoàn kim đao là bảo vật trấn chùa, Lữ Huệ thiền sư đã tịch rồi thì bảo vật đó rơi vào tay ai? Đó là điều gia phụ tôi muốn biết nên phái tôi tới đây để thỉnh giáo quý vị Hộ pháp.

- Sư phụ chúng tôi, người đâu đã viên tịch! Chính người vẫn giữ bảo vật đó. Vả lại việc đó là việc riêng của bản thiền viện không có liên quan gì đến lệnh nghiêm đường. Hà tất cô nương phải quan tâm thêm một sức.

Trong khi thiếu nữ chưa kịp trả lời thì có tiếng nói oang oang vang lên :

- Liên can lắm chứ! Hắc Kim Cương đao với Đại Hoàn kim đao là hai báu vật trong thiên hạ, ai ai cũng biết! Sinh thời sư phụ ta là Tịnh Hải đại pháp sư vẫn thường thăm hỏi đến Hắc Kim Cương đao bây giờ Thần Đao đại hiệp cũng lo lắng hỏi Đại Hoàn kim đao còn ở trong tay người đao đức hay đã bị bọn gian ác chiếm đoạt? Đó là lẽ thường vậy Đại Trí không hiểu như vậy hay sao?

Giật mình quay lại nhìn ba nhà sư tuổi trẻ tiến lại gần và ngạc nhiên hỏi :

- Các người là ai? Sao lại dám xung đột vào đây?

- Các người giống mắt trông ta là Nhất Tiểu hòa thượng hai người kia là Nhị Tiểu và Tam Tiểu sư đệ của ta. Các đại sư dẫn ta diện kiến sư thúc thì sẽ minh bạch mọi sự!

Trong bọn chúng tăng chủ hộ, có một tên khăng khiu như cái 'minh tinh dám' tăng vọt lên, hai cánh tay bọc xương mốc xanh định đập vào cổ tay Nhất Tiểu, miệng còn nói rằng :

- Xin đỡ bình bát của sư phụ...

Nhị Tiểu tức Lý Thanh Hoa cải dạng, nhanh như chớp vung tay dùng thủ pháp cầm nã siêu việt, vừa bắt vừa bóp chặt các ngón tay trong nắm tay của y không cho xòe ra.

Tên ác tăng rùng mình như bị điện giật, há miệng, trợn mắt trong chớp mắt hai cánh tay y đã biến thành màu tro sạm. Toàn thân run rẩy lần quay ra chết tốt!

Thì ra các móng tay sắc nhọn tẩm thuốc độc đã không hạ thủ được Nhất Tiểu mà lại cắm ngáp vào lòng bàn tay của y, thuốc độc ngấm vào máu, truyền vô tim rất mạnh không kịp gỡ nổi!

Thiếu nữ thấy hai người giở độc thủ lạnh lẽo như điện xẹt, cũng phải kinh sợ biết rằng tại nơi đây, cao thủ giao đấu dùng toàn tuyệt kỹ, chỉ trong chớp mắt không kịp ứng phó thì vong mạng như chơi!

Đại hộ pháp Đại Cường mặc áo vàng thấy học trò giỏi nhất của mình bị thăm sát ngay trước mắt mình, da thịt y bị thuốc độc tàn phá nứt nẻ cả hình hài, thịt xương đương bị hóa chất nhiễm biến thành đồng vàng nhầy nhụa thì tức giận vô cùng, lão ta chỉ mặt Nhị Tiểu nói lớn :

- Sát nhân giả tử, ta dù có lòng từ bi của Phật tổ cũng không thể tha chết cho mi...

Dứt lời, Đại hộ pháp chỉ xòe bàn tay rồi quay trở lui.

Ngay lúc đó, Nhị Tiểu cúi gập người lại, toàn thân như sức mạnh vô hình nhấc bổng lên rồi từ từ ngã ngửa ra, sau tảng đá lớn ở xa sau lưng Nhị Tiểu cũng bị vỡ nát ra từng vụn nhỏ trong nháy mắt!

Nhất Tiểu hoảng sợ chạy lại, lúc đó Tam Tiểu đương vực Nhị Tiểu ngồi dậy, vạt áo trước Nhị Tiểu hở phanh để rõ trên ngực một vết bàn tay nắm đen in trên da ngực!

Hai mép chàng thiếu hiệp rỉ ra hai dòng máu đỏ! Thiếu nữ cũng chạy lại trông thấy vậy kinh hãi nói :

- Trời ơi! Lôi Hỏa Đại Thủ Ấn pháp đánh trúng ngực làm bể nát tâm can thì phé còn gì nữa! Thực là lợi hại, chưởng pháp độc đáo vô hình tái xuất, ta địch sao nổi!

Riêng phần Nhất Tiểu hòa thượng thì lại càng bối rối vô cùng, chàng nhìn thấy Nhị Tiểu thụ thương rất nặng và nghe nói đến Lôi Hỏa Ấn chưởng thì cơ hồ hai chân cũng không thể đứng vững được nữa vì trước đây chàng có được nghe sư phụ truyền tụng đến loại chưởng vô hình, vô thanh, vô sắc này rất là lợi hại, đã biệt tích trong giới võ lâm cả mấy trăm năm nay... Nhưng nhìn xem Tam Tiểu tức Cao Kỳ Nhất Phương vẫn thấy chàng bình tĩnh như thường.

Không những thế, Tam Tiểu còn vẫy tay nói rất lớn :

- Nhị đệ bị trúng Lôi Hỏa Thủ Ấn của tên đại tăng! Xin thỉnh sư huynh lại cứu chữa ngay!

Mấy vị Hộ pháp lui gót chưa xa nghe thấy vậy liền nhìn phía sau mỉm cười, chúng biết Lôi Hỏa Ấn chưởng là đòn sát thủ, đã trúng vào người trong giây lát, thần tiên giáng thế cũng không cho phép gì cứu chữa nổi huống hồ tên hòa thượng trẻ tuổi làm gì đủ sức lực cải tử hoàn sinh được!

Chúng nhìn lại thấy Nhất Tiểu đang cùng Tam Tiểu xoa bóp rồi kéo Nhị Tiểu đứng dậy thấy là tên hòa thượng bị trúng chưởng, khép vạt áo lại, vươn tay, vươn chân mấy cái, quệt tay áo ngang miệng chùi vết

máu rồi cúi xuống, nhặt bọc hành lý! Rồi cả ba lại cùng nhau lưng thẳng nhằm cửa Tam Quan đi vô tiến theo gót bốn vị Hộ pháp! Lúc đó thiếu nữ đã rời bỏ đi nơi khác rồi!

Bốn vị Hộ pháp hoảng sợ vô kể! Đại Cường mặt biến sắc, mồ hôi nhỏ giọt, lảo bảo :

- Không lẽ ta ngủ mê mới tỉnh dậy hay sao? Rõ ràng là tên chó chết đã bị trúng Lôi Hỏa Ấn chưởng mà không sao! Nhất Tiểu đã được Tịnh Hải đại sư truyền thụ bí pháp cao siêu đệ nhất rồi!

Nghĩ vậy y không bước thêm bước nào, không dám tiến, không dám lùi, đứng sững như pho tượng đá!

Nhất Tiểu ung dung cất tiếng trước :

- Nè các vị Hộ pháp, nghe ta dạy đây! Lôi Hỏa Ấn chưởng công phu tuyệt kỹ của tên đứng đầu bọn mi đã bị ta hóa giải rồi! Không những là cứu chữa cho nhị đệ của ta không việc gì mà ta còn khiến từ nay tên Đại Cường không còn thể dùng được thủ pháp đó nữa! Không tin người thủ vận công lại xem. Cả hai cánh tay mi đều mất hết cả khí công phóng chưởng rồi...

Đại Cường vội nhìn đến hai bàn tay mình, quả nhiên thấy các đường gân đã bị nổi phồng lên, áp mạch xung động, cơ hồ bế tắc, gân xương bắt đầu tê dại dần dần, nếu không lo chữa trị ắt sẽ bại xuội! Hắn cả kinh thất đảm, hai đầu gối quy xuống!

Ba vị Hộ pháp kia thấy sư huynh mình võ công cao cường nhất, đánh người không làm thương tổn được gì mà chính bản thân lại bị hủy diệt võ công thì cũng khiếp vía, không dám giở trò ngăn cản chỉ đành đứng ngây người, không biết phải hành động ra sao!

Nhị Tiểu nói tiếp :

- Muốn đại sư huynh các người không thành phế nhân thì tốt hơn hết là tất cả các người phải phục mệnh lệnh của ta! Một mặt mang đại sư huynh cho đi nằm một nơi để tự y nằm yên ta sẽ tới giúp sau. Một mặt đưa chúng ta đi gặp sư phụ Lữ Huệ để chúng ta có việc kính bạch với người một chuyện.

Khôn ngoan như Đại Trí lúc bấy giờ cũng chỉ đành lúng túng ra lệnh cho đệ tử chúng tăng khiêng Đại Cường vào phía sau viện rồi quay lại lảo bảo nói nhỏ với hai sư huynh cho triệu tập ban hộ niệm và cung thỉnh Thiền sư ra đại điện...

Chúng ngạc nhiên khi thấy ba mặt đều có nữ quái nhân quái dị đang bao vây chúng vào giữa.

Tất cả có ba mươi sáu nữ quái nhân mang mặt nạ, đeo bao tay đen, hài đen chỉ hở có hai con mắt long lanh giắt bảo đao sau lưng, chuỗi đao lấp lánh lộ ra trên vai.

Hết thấy bọn nữ quái nhân đều có thân hình cân đối theo phương vị tứ phương bát hướng cử bộ thoăn thoắt vô cùng.

Chờ cho bọn nữ quái dàn đao trận xong xuôi, Nhất Tiểu mới cất tiếng hỏi :

- Quý vị đều là phụ nhân! Có sao lại bịt mặt mang đao trong thiền viện tôn nghiêm này? Đang đêm lại lên đến đây nhằm mục đích gì?

Bốn ả cầm đầu sau khi chia thủ hạ trấn các bộ vị nội trận xong xuôi, đi theo hàng chữ nhất tiến lên.

Nữ quái tương đối cao lớn nhất, quắc đôi mắt sệt điện, cất giọng sang sảng đáp :

- Đừng hỏi những câu vô ích! Anh nào là Nhất Tiểu?

Nhất Tiểu lấy tay chỉ vào ngực mình nói :

- Chính “mỗ” đây?

- Chúng ta thừa lệnh nữ chủ đến trối các người đem vào trong sơn địa huyết. Tuân lệnh tự nạp mình thì toàn mạng. Nếu kháng cự thì chúng ta có lệnh chém vụn thân ra từng mảnh nhỏ! Nghe!

Nhất Tiểu phanh ngực áo, cười ha hả :

- Dữ quá đa! Các cô đòi phanh thân chúng ta làm muôn mảnh! Nhưng trước khi các cô dụng được lưỡi Kim đao vào da thịt bọn ta thì Lôi Hỏa chưởng sẽ thiêu các cô thành thịt gà nướng rồi các cô ạ!

Nữ quái cười lớn nói :

- Chưởng lực cao siêu! Nhưng nữ chủ đã biết Lôi Hỏa Đại Thủ Ấn tất biết cách giải. Chúng ta mỗi người một tấm Hộ tâm giáp, nếu có phóng chưởng đánh trúng bọn ta cũng chẳng chết không sợ uy lực Lôi Hỏa Đại Ấn thì chúng ta “Ba mươi sáu yển cương đao sát” không biết sợ ai hết! Vả lại dù là vô ảnh, nhưng trong đêm tối luồng gió âm hòa vẫn phát quang tránh né dễ dàng! Chúng ta đâu ngần bọn mày! Nếu ngần chúng ta không dám tới...

Nhất Tiểu nghe vậy trong tiếng hơi sợ bèn cất tiếng nói tiếp :

- Các người bày “Kim Dao trận” ý đông vậy chúng ta, các cây Kim đao của bọn người đâu có phải Đại Hoàn kim đao? Ngoài bộ uy lực trận pháp, đồ binh của các người vô giá trị thủ, bày trận chỉ thêm giở trò bộ chó múa gậy dọa nạt được ai?

Nữ quái tức giận hét to :

- Thăng trọc bảo chúng ta là “bộ chó múa gậy” phải không? Kim đao của chúng ta do nữ chủ chế luyện công phu, chém sắt như bùn! Người mở to mắt ra xem ta vũ động Kim đao...

Chưa dứt lời, nữ quái nhân với tay rút đao, ánh vàng lấp lánh quét một vòng tròn. Lưỡi đao xé gió rít lên.

Nhất Tiểu nhận thấy lưỡi đao cùng một kích thước, y hệt như thanh bảo đao trấn chùa và phép đánh đao của nữ quái nhân rất đúng quy tắc nội gia chân truyền của tông phái Lữ Huệ thiên sư!

Nếu cả ba mươi sáu Thiên Cương Đao Sát đều có công phu như ả này thì việc thoát ra khỏi vòng vây hôm nay còn khó gấp mười lần đêm sa trận chiến trong dinh Ngũ Đạo tướng quân.

Nữ quái được thể thi triển tài năng bằng ba thể đao tuyệt kỹ làm cho Nhất Tiểu lúng túng thêm.

Lý Thanh Hoa chỉ cần liếc qua một cái chàng vụt nghĩ đến câu Mã phu nhân khi xem xét chất độc màu đỏ bao quanh linh đan đã giết Huỳnh Mi đạo trưởng :

- Thuốc độc chế rất công phu, phải là truyền nhân của Thánh Thủ Lão Thần Y mới chế được! Loại độc màu đỏ rất nhiều loại, tử thuốc này... do cùng một bàn tay pha chế chăng?

Nữ chủ U Linh sau khi cho Lý Thanh Hoa xem kho vũ khí đặc biệt của mình liền hỏi chàng thiếu hiệp rằng :

- Một người điên khùng có thể xếp đặt được tỉ mỉ như vậy không? Sự nhận xét của mi chưa đáng để ta nể phục! Mi mới biết một mà không biết hai. Bây giờ, ta dẫn mi xem nơi kinh viện của ta thì chắc mi mới mở mắt ra!

Kinh viện là một căn phòng hình cầu, bao quanh toàn gương phản chiếu vào, trung tâm nên chỉ cần treo một ngọn bạch lập ở nơi tụ điểm là căn phòng chiếu sáng rực rỡ.

Ánh sáng lại nhờ có nhiều viên đá lạ óng ánh như kim cương phổ. Cuốn sách mà chàng chú ý nhất là Hồn Thủ Pháp Kỳ Thư, mà phải nhận đôi từng tia mắt, từng cử chỉ của chàng để đọc được nhiều hàng chữ chép bên trong một cách kín đáo.

Trong lúc mãi xuất thần rọi thần quang như một thấu kính tia sáng vô hình soi qua bìa xem trên các trang sách, óc chàng ghi nhớ các nét chữ bên trong. Lý Thanh Hoa bỗng giật mình! Thanh Điện Tử Quang rung động báo hiệu đánh thức linh cảm chàng thiếu hiệp phải đề phòng sự nguy hiểm sắp xảy ra...

Lý Thanh Hoa nghĩ tới nhiều điều mới lạ! Các vật quý giá trưng bày trong lồng kính đã che đầy một mutu mô vô cùng xảo diệu!

Bí kíp và những chân kinh này vốn là bảo vật của những bậc tiền bối tài giỏi xưa kia đã bị bỏ mạng tại nơi đây! Phàm nhiều bị chết vì lòng tham muốn làm sở hữu những bảo vật phô trương này.

Lòng tham lam làm tâm hồn người ta mất sáng suốt, trong lúc ngũ giác bị ám ảnh bởi ánh sáng bảy màu bên trong, nội tâm bị lôi cuốn vì ham mê chiếm đoạt vật quý! Chính lúc đó là cơ hội tốt nhất bị địch tấn công sát hại!

Nhưng ta đã thắng hai điểm làm bọn chúng phải e dè!

Một là Lô Hỏa Thủ Ấn rất lợi hại. Chúng cứ tưởng Nhất Tiểu hóa giải được tên cầm đầu Đại Lâm tự đã bị loại ra ngoài vòng chiến!

Hai là ta không mắc vào bẫy một thân chết, hồn ma xác phạt. Ta biết Lữ Huệ thiên sư đã chết, nhưng bọn chúng đã bị bại lộ ít nhiều.

Bây giờ phải tương kế tựu kế. Chúng biết không lừa nổi ta và đã đánh lầm đối thủ là Nhất Tiểu. Vậy chúng ta cứ lợi dụng sự lầm lẫn của chúng tiến hành công cuộc của ta.

Sau khi bàn lại Nhất Tiểu trườn mền lên chiếc gối giả giống như người đang nằm trườn chần trên giường.

Nhất Tiểu ngồi bên vờ chẩn trị.

- Liệu chúng nó có tới mời sư huynh đến chữa trị cho tên đầu sỏ Đại Cường không?

Nhất Tiểu mới há miệng chưa kịp trả lời thì Lý Thanh Hoa đưa ngón tay lên miệng ra hiệu bảo im. Rồi tiện tay chàng thiếu hiệp rút thanh Song Nhận Thiên Linh của Tam Tiểu giấu trong chiếc dù, nhảy tới cạnh giường đâm một nhát thẳng vô vách tường lút cán.

Lúc rút lưỡi kiếm vậy máu tươi đỏ lôm, thì ra vách ngăn có lối đi ở giữa, người ngoài đã lên vô chỗ vách đôi, áp tai nghe lỏm chuyện bên trong.

Lý Thanh Hoa lau sạch lưỡi kiếm, tra vào vỏ giấu trong chiếc dù như cũ.

Nhất Tiểu kinh ngạc hỏi :

- Tên khốn kiếp đó vào lối nào mà nép trong vách giả đó?

- Ta đã nhìn thấy địa đạo của chúng từ khi mới vô phòng này.

- Lý ca có biết tên bị chết này là ai không?

- Biết chứ! Chính là tên Đại Lực, đệ tam Hộ pháp. Y thị tài có ngón chưởng đánh thấu qua vách dày, sát hại kẻ bên trong, nên mới lần mò tới đây để thi hành thủ đoạn. Nhưng vì bước chân của hắn tới quá nặng nề, nên đến lúc y thấy bấm chốt mở cửa hầm lên giữa hai bức vách thì ta đã chú ý tới.

Lý Thanh Hoa ngừng một lát rồi lại nói tiếp :

- Sự thể có thể biến đổi ngoài dự liệu của chúng mình. Đại Lực ngấm ngầm đến dò xét là vì hắn ta kêu đau vết thương tái phát, và nghi ngờ tài năng của Nhất Tiểu khó bề chế phục nổi ngọn chưởng Lô Hỏa. Nếu chúng dò xét biết ta bị thương nặng thực thì chúng không e dè Nhất Tiểu, chúng sẽ phân công thăm dò tài năng thực sự của Nhất đệ.

Cao Kỳ Nhất Phương bàn kế :

- Việc cần làm ngay là chúng ta đào thông sang địa đạo xem xét xác tên Đại Lực và tìm biết địa đạo nối liền tới đâu?

Lý Thanh Hoa trầm ngâm gật đầu khen phải.

Trong giây lát cả ba đã đào xong một lỗ người chui lọt sang vách tường giả, lôi xác to lớn của Đại Lực ra ánh sáng xem xét, quả nhiên thấy tên này bị mũi kiếm xuyên lưng từ lỗ tai này qua lỗ tai khác. Y chết không kịp kêu một tiếng vì lưỡi kiếm quá bén nhọn.

Trong người y không mang theo một vật gì đáng chú ý, Lý Thanh Hoa lần xuống địa đạo để xem xét đường hầm bí mật ăn thông tới đâu? Đôi mắt chàng sáng quắc như có chất dạ quang, nhìn trong bóng tối rõ như ngoài trời nên bao nhiêu ngõ ngách có cơ quan bí mật đều tìm thấy dễ dàng.

Như một bóng ma, chàng thiếu hiệp vừa ghi dấu vừa lướt đi rất nhanh trong hầm tối. Địa đạo ăn thông lên một phòng đá rộng lớn, nơi cửa sổ còn mang vết kiếm của Tử Ngưng đạo trưởng chặt gãy các chấn song sắt để hở lỗ hổng, nhờ đó ông ta mới chạy thoát ra ngoài!

Tối dịp này, Lý Thanh Hoa dùng siêu thuật Di Hình Biến Ảnh để thăm dò địa đạo.

Khởi đầu chàng lên đại điện, tìm đến nơi ban sáng rọi xác Lữ Huệ thiên trên bệ đá. Trong đại điện hai hành lang hai hàng cột trụ khổng lồ. Lúc này trong đại điện, vắng tanh không bóng người...

Chàng tập trung thị giác phóng thần quang chiếu rọi từng góc trong kẽ đá, quan sát kỹ càng để mong khám phá một vài bí ẩn dấu vết các vách đá hoa cương nhẵn bóng.

Chàng phát giác ngay trên cao trước bệ đá, giữa hai tấm chạm tro giả làm hoành môn, có gắn một lưỡi Trát đao, nó rớt xuống trước bệ đá thì sẽ chặt môi những kẻ nào phủ phục sụp lễ bên dưới giống như tội nhân bước lên nằm trên máy chém. Nút bấm điều khiển Trát đao tìm thấy ở sau lưng pho tượng La Hán to lớn bằng đồng dựng ở hành lang bên.

Cơ quan hãm hại này bố trí rất tuyệt hảo, ắt phải có một bộ óc thông minh khác thường, sáng tạo và điều khiển!

Tất nhiên trong đại điện, tại một vài nơi còn có cơ quan phóng tên ngầm hoặc lao độc. Nếu có nhóm quần hùng hoặc võ lâm nào cả gan dám đột nhập tấn công đại điện thì chắc chắn những người này đã dần thân vào tử địa, không toàn mạng sống!

Lý Thanh Hoa định tâm dụng chỉ lực phá hủy các máy móc bí mật dấu trong lớp đá để tránh sự nguy hại cho kẻ khác. Nhưng không hiểu sao chàng tập trung cương khí vào đầu ngón tay, chàng thiếu hiệp lại thôi không ra tay nữa.

Chàng lắc mình một cái nhẹ nhàng như làn gió thoảng bay vút qua cửa sổ tròn sát nóc điện trở ra ngoài không động tới vật chi.

Cuộc thăm dò nhiều dãy nhà khác ở chung quanh khu vực đại điện cũng không đem lại điều chi mới lạ! Tất cả đều trống rỗng, vắng vẻ.

Phòng nào cũng quang đãng, không còn chút ít đồ đạc vết tích để nhờ đó chàng thiếu hiệp suy luận tìm hiểu chút ít manh mối.

Lý Thanh Hoa trở nên thận trọng vừa di chuyển vừa núp tóm được tên nào trong bọn ác tăng đem về bí mật tra khảo để biết thêm sự tình.

Lục soát mở rộng về phía sau, sát tới chân núi đá mọc lởm chởm ở nhiều hang động rất hiểm trở! Lý Thanh Hoa có linh giác tất cả mọi sự bí ẩn đều nằm trong lòng ngọn núi cao nhất trong ngọn núi Ngũ Đài sơn.

Bỗng nhiên, một làn gió đưa vào mũi chàng mùi tanh hôi kinh khủng nếu là người tầm thường thì hít phải uế khí đó xông lên cũng mất hết trí giác ngã lăn ra chết giấc.

Lý Thanh Hoa vận nội lực chuyển cương khí bao quanh thân mình như hơi sương mỏng để tìm đến nơi phát sinh ra làn độc khí...

Mất một hồi lần tìm kiếm, nhờ giác quan minh mẫn chàng mới tìm thấy nơi chót vọt cơ quan giấu trong một khe đá.

Có lẽ cả Đại Cương, Đại Trí và Đại Dũng cùng nhà nên đã cùng chung một số phận bị thủ tiêu trong hầm của ăn thịt người.

Lý Thanh Hoa ngẫm nghĩ không biết đây là sự tính toán trong nội bộ của chúng hay là đã có một vị nghĩa hiệp nào đã âm trợ giúp các thiếu hiệp tiêu diệt toàn bộ lũ ác tăng môn...

Không thể đứng lâu trông ngắm cảnh tượng hãi hùng đó, chàng liền trở lui sau khi đã bấm chốt cơ quan đóng cửa hầm của ăn thịt người đó lại.

... Tra thanh Siêu Điện vào vỏ sừng tê đeo nơi sau lưng, Lý Thanh Hoa bay vọt về phòng hai người đương nóng lòng chờ đợi.

Thấy Lý Thanh Hoa trở về Nhất Tiểu và Tam Tiểu lấy làm mừng rỡ.

Chàng bèn thuật lại những gì đã thấy được cho Nhất Tiểu và Tam Tiểu nghe. Tam Tiểu nói :

- Dù bọn chúng có đông đảo và tài giỏi đến đâu cũng chẳng bằng chúng ta ba người hợp lại với nhau.



Lý Thanh Hoa khen phải, chàng bèn lột lấy chiếc áo mặc ngoài cửa giắt vào bọc thắt lưng, kế đó nói rằng :

- Tam đệ nói rất đúng! Chúng ta không cần tìm tới bọn chúng, chúng cũng sẽ tìm tới chúng ta! Tất cả bọn chúng đây không phải là bọn Đại Cường, Đại Dũng và Đại Trí nữa đâu! Những tên này, theo ý ngu huynh thì đúng là đã bị tên đầu sỏ trừng trị về tội đã để bị bọn ta đánh bại, đã không giết được bọn ta lại còn để lộ bí mật đem hồn ma xác phật ra trước mặt bọn ta!

Tài tra dao vào vỏ cũng độc nhất vô nhị, lạnh lẽ phi thường! Chính Cao Kỳ Nhất Phương đứng ngoài cũng phải buột miệng tấm tắc khen ngợi.

Nữ quái nhân cao hứng hỏi :

- Các người chịu đưa tay cho chúng ta trói, dẫn về trình diện nữ chủ chưa?

Không biết trong lúc đó Lý Thanh Hoa dùng mật ngữ nói Nhất Tiểu. Nhất Tiểu khoát tay trả lời :

- Ta cũng nhận là người múa Kim đao khá vững tay các người nói rằng bảo đao của các người chém đinh chặt sắt như chém bùn thì ta cũng định không tin. Bảo đao của các người với Đại Hoàn kim đao đem so sánh cũng giống như củi đem so sánh với vàng bạc quý giá. Ta đặt thanh sắt rỉ lên phiến đá kia xem bảo đao củi mục của cô có chặt đứt nổi làm hai khúc không? Nếu chặt được thì chúng ta xin tự trói tay vừa đi vừa lạy từ đây cho tới trước mặt nữ chủ nhà người!

Nhị Tiểu (tức Lý Thanh Hoa) tay cầm thanh sắt màu đen rỉ bám ngoài, dài chừng ba tấc đặt lên trên một phiến đá.

Nữ quái nhân quay lại nhìn ba nữ đồng đạo, cười và nói :

- Lũ trọc này ngậy ngốc thực! Em nói thế mà chúng không tin! Chị Tam Linh chặt hộ em một nhát làm bể đôi cả phiến đá cho mấy thằng trọc nhỏ này bỏ vía, hết bẻm mép hoài!

Nữ quái tên Tam Linh tiến lên nhìn thanh sắt (tức thanh Siêu Điện Tử Quang kiếm mà chúng không biết). Ả với tay rút thanh bảo đao nhanh như chớp, vung chém xuống một nhát cực mạnh.

Một tiếng rền vang lên, lửa bắn tung tóe, tướng thanh sắt và phiến đá đứt làm đôi, ai ngờ nữ quái nhân chỉ còn cái cán dao cụt nửa lưỡi trong tay, còn nửa kia văng tít lên cao rớt xuống làm mũi dao ngấp sâu xuống mặt đất!

Nhìn lại cục sắt và phiến đá vẫn trơ trơ!

Bọn nữ quái nhân mục kích thấy vậy đều phải kêu ồ một tiếng!

Nữ quái thủ lãnh sợ mất thể diện, nhảy tót lại, rồi rút đao chém thanh sắt!

Một tiếng soảng kêu lên rùng rợn, lần này lưỡi Kim đao bị gãy văng cao hơn, xoay tít nhiều vòng và nhằm nơi Tam Tiểu đang đứng rớt xuống.

Mọi người tưởng mũi dao sẽ rớt xuống làm bị thương anh trọc trẻ ngớ ngẩn nhất! Ai ngờ chỉ thấy Tam Tiểu thò tay rút ở cạp dù đạo bạch quang sáng ngời, thanh Song Nhận Thiên Linh kiếm tuyệt trần vung lên rất đẹp mắt! Chàng chặt lưỡi đao cũ đứt thành năm miếng, văng rơi lả tả xung quanh như hoa vàng rụng cánh!

Bọn nữ quái nhân kinh sợ trầm trồ :

- Ủa, kiếm chi mà bén quá vậy!

Nhị Tiểu đi lại phiến đá, khom người lượm lấy thanh sắt nguyên vẹn giắt vô lưng. Bất chợt hai nữ quái thủ lãnh khác nhanh như vượn nhào tới rút đao chém nhau, định tâm cướp thanh sắt rỉ xem sao?

Nhất Tiểu sử dụng thế võ Uyên Ương cước đá trúng sườn tay một cô ả rớt mất đao và định vươn tay cướp đao của cô thứ hai để ngăn không cho động thủ tới Nhị Tiểu.

Nhưng chậm quá rồi! Lưỡi đao văng chém ra như luồng kim quang pháp ngay xuống lưng Nhị Tiểu.

Thường ngày Lý Thanh Hoa lạnh lẽ phi thường, nhưng lúc này nhà sư trẻ tuổi cái dạng luôn xách cái dây, có vẻ chậm chạp vô cùng nên không sao tránh khỏi nhát đao chặt ngang lưng!

Tất cả mọi người nghe gió đao vùn vụt với sức mạnh vũ bão chắc hẳn là Nhị Tiểu đành phó mạng dưới miếng trảm đao chí tử. Nhưng sự thể xảy ra trái ngược. Chỉ nghe đến “cộc” một cái, Nhị Tiểu đứng thẳng người lên, lưng chàng chẳng hề sây sát mà lưỡi sắc của cây đao nữ quái bị vệt mặt một nửa!

Đã vậy, Nhị Tiểu còn cười ròn, tay cầm mũi đao gãy hất lật khăn bịt mặt cô ả sững sờ, nói tiếu.

- Đã bảo Kim đao loại củi mục mà vẫn cứng đầu không chịu nhận như vậy! Để xem cô ả thích đánh trộm sau lưng người ta, mặt mũi đẹp để ra sao?

Chiếc khăn bịt mặt rơi xuống, nữ nhân ôm tay che mặt, rú lên một tiếng lớn chạy vội về phía sau. Nhưng dưới ánh trăng mờ, mọi người đã nhìn thấy một bộ mặt cùi, môi mũi trùng phong ăn mất hết, chỉ còn cái lỗ đen ngòm với miếng thịt đỏ loét, trông ghê tởm hơn mặt quỷ dạ xoa hiện hình!

Tiếng rú thảm thiết tắt rồi bọn nữ “cùi” rút đao ồ ạt xông vào định tử chiến. Nhất Tiểu giơ tay ngăn lại nói :

- Các người đừng liều mạng vô ích, ta chỉ dùng thanh Kim đao loại củi mục này là đã biến các người thành những nữ quái không đầu.

Qua cảnh tượng vừa mới chứng kiến bọn nữ quái nghe nói cũng bắt đầu hơi kinh sợ mà nói :

- Bọn chúng ta sẽ tái kiến lại các người trong một dịp khác. Nói xong ba mươi sáu tay đao liền dùng thuật khinh công của mình mà biến đi trong nháy mắt.

Lại nói về bọn Lý Thanh Hoa sau khi bọn nữ quái đi rồi, bọn chàng liền quyết định chui xuống địa huyệt.

Chàng liền cất tiếng nói trước.

- Để một mình ta vô địa huyệt vậy! Hiền đệ và tam đệ không nên vô, nguy hiểm lắm!

- Để một mình đại ca mạo hiểm vô, chúng em ở ngoài này yên tâm sao được!

- Không ngại chi! Em không thấy vũ khí bọn chúng chạm vào sừng tê và Siêu Điện Kiếm của ta bị gãy rời như củi mục đó sao?

- Ta quyết thu hồi đao quý cho em nội trong ngày. Vậy các em nên chặn giữ nơi cửa động chờ ta tại đây, trước khi đi lấy ta sẽ trở lại ngay! Phần thắng lợi nhất định về chúng ta, vì tất cả cơ quan bí hiểm tại Ngũ Đài sơn ta đã phát giác gần hết rồi!

Nói xong chàng liền vận chân khí để ngừa hơi độc trong hang rồi từ từ đi xuống địa huyệt. Vừa bước vào tầng một của lòng địa huyệt chàng thấy, bên trong có dựng một bộ xương người! Xương đã khô quắt vàng khè, đeo một đỉnh bài nêu rõ tên tuổi, môn phái và tội trạng.

Chàng thiếu hiệp liếc mắt đọc vài hàng chữ máu đã lạt màu viết trên đỉnh bài thì thấy tên tuổi hầu hết những tàn cốt được trưng bày đều là những cao thủ võ lâm danh tiếng ở Trung Nguyên thuộc các môn phái chính thống.

Đi xuống hết một trăm lẻ tám bậc thêm rộng, bọn nữ cùi dẫn nhà sư giả mạo đến một đại sảnh rất rộng có thể tụ tập được cả ngàn người.

Chung quanh đại sảnh những cột thạch nhũ khổng lồ như những cây đại thực liền với nóc điện xếp theo hàng ngũ một trận đồ trùng trùng điệp điệp đủ cả cửu cung, bát quái. Đúng là một điểm tựa rất tốt cho toán nữ binh án ngữ trung tâm địa huyệt có lợi thế ẩn kiếm tất cả những ai đại đột xâm nhập vào lãnh địa của chúng.

Đúng với dự đoán của Lý Thanh Hoa bên nơi địa huyệt của bọn nữ cùi là nơi đầy máu mủ, u ám hôi hám, trái lại lòng núi rất quang đãng, khô ráo, khí hậu ẩm áp gió mát trong lành hết sức.

Trên phiến đá nhẵn có một cái khối vàng lớn, Nhất Linh đánh ba tiếng kiềng, cửa điện mở rộng, ánh sáng chan hòa khỏa mắt! Hình dáng bên trong lộ ra, trần cao dát bạc, tường được dát vàng thắm thắm, sự tráng lệ vượt lên trên hoàng cung nơi vừa ngụ bực.

Đôn y quý giá nhất trần gian thấy, bày biện tại nơi đây. Nữ quái đầu bọn vô trước bẩm báo còn tất cả nữ cô phải dừng chân tại ngoài cửa điện. Lâu sau, bốn cô Tứ linh mới dẫn Lý Thanh Hoa vào một căn phòng

lịch sự đẹp dễ hơn, sàn lát giường trong suốt, rèm lụa, gối nhung, ánh sáng xanh dịu mát. Tưởng động tiên cũng không thể trần thiết sang trọng và lộng lẫy hơn thế được!

Cuối phòng, một thiếu nữ vận áo vóc đại hồng bội ngọc, bao tay xỏ hài đỏ, búi tóc cánh phượng, thân hình kiều diễm làm Lý Thanh Hoa chợt nhớ tới hình dáng cô nàng Công chúa Xuyên Thủy Phong Vân bên bờ suối đạo nọ!

Phải chăng ta lại tái ngộ cô nàng?

Chừng tới khi, thiếu nữ quay mặt lại, thì Lý Thanh Hoa rùng mình biết rằng mình nhận lầm không phải.

Kiều nữ đeo một chiếc mặt nạ bạc, phản chiếu tia sáng lung linh bạc pha lẫn sắc hồng kích thích lẫn hai màu trắng xanh huyền ảo!

Chiếc mặt nạ này xem ra cũng giống y hệt chiếc mặt nạ bạc mà cô gái tự xưng con Thiết Ly Sa phu nhân đã đeo hồi trước!

Hai chiếc mặt nạ bạc cùng một khuôn chẳng? Hay cả hai nhân vật là một? Cũng cái trán tuyết vời, cái sống mũi thanh cao, gò má tuyết diệp, cái miệng duyên dáng như cười như không? Thực ra khuôn mặt của một nữ thần do một nhà điêu khắc thiên tài, tạo đúc nên thành cái nhìn rõ ràng say mê đắm đuối. Chiếc mặt nạ có mãnh lực nhiếp ảnh kỳ lạ.

Chiếc mặt nạ bất động. Đôi mắt đen láy thì lại vô cùng linh động trong hoàn cảnh kỳ dị đó, chàng thiếu hiệp trấn tĩnh ngay được.

Thần quang chàng chiếu thẳng vào đồng tử thiếu nữ, chỉ trong giây phút uy lực của chàng đã áp đảo được nhỡn tuyến thôi miên của nữ chủ. Khiến đôi mắt sau chiếc mặt nạ thần bí phải dịu hẳn xuống và chớp mắt liên liên.

Tiếng nói nhẹ nhàng trong như chuông vang thánh thót bên tai chàng thiếu hiệp dù hai người ấy hãy còn đứng cách xa nhau cả chục trượng!

- Bọn ngươi vô cớ sát hại sư tăng Ngũ Đài sơn, đả thương Đại Cường, thủ tiêu Đại Lực, đến đây có mục đích gì?

Lý Thanh Hoa cũng dùng Nhĩ Ngữ Truyền Âm đáp lại :

- Cô nương xâm phạm cửa thiền, hạ sát Lữ Huệ thiên sư, cầm đầu ác tăng quấy nhiễu lương dân, thâm đoạt Kim đao và vàng bạc của mọi người với mục đích chi vậy?

Giọng nói của thiếu nữ quá đỗi đanh trở nên chua chát :

- Ta không trả lời mi được và mi cũng đừng hỏi vô ích! Mặt mũi mi cực kỳ tuần tú, sao lại hóa trang làm anh sư trợ đầu, quê mùa xấu xí để giấu tông tích, che mắt ta sao nổi?

Lý Thanh Hoa nhạo báng :

- Mi biết ta hóa trang, đúng thiệt! Nhưng ta cũng nhìn bộ mặt ghê tởm của ngươi sau tấm mặt nạ vô tình?

Thiếu nữ hần học đưa tay bao nhưng lên che nửa bộ :

- Không! Không ai trông rõ được mặt ta! Người không thể nào ra khỏi Địa Ngục môn!

Lý Thanh Hoa cười nhạt :

- Ta đã tự nguyện vô thì ta sẽ tuyệt nhiên không sợ ai cản được ta! Người biết mặt ta có thể nhìn suốt qua tấm mặt nạ vô giá trị của ngươi, ngươi sẽ đau khổ lắm. Nhưng việc đó đâu có phải là ta gây ra cho mặt mũi ngươi phải xấu xí như vậy. Nữ phụ ghê tởm! Người đừng có buồn! Ta đến đây để yêu cầu ngươi giao trả lại thanh Kim đao. Có thể thôi!

- Mi có quyền gì đòi ta thanh đao??

- Nhất Tiểu là người đồng bọn của ta. Thanh đao đó của Nhất Tiểu. Ta có quyền đòi vật hoàn chủ cũ!

Thiếu nữ bắt đầu nói tiếp :

- Từ trước tới nay, ta không hề nghe thấy ai đặt điều kiện đòi hỏi ta điều này, điều nọ? Những kẻ đòi hỏi ta một điều gì phải chịu phơi xương muôn đời hai bên thêm đá. Mi không thấy đó sao. Ý người muốn làm bộ xương canh cửa điện cho ta chắc?

- Nữ phụ độc ác. Ta biết mi cũng thuộc. Bọn Hắc Y tay sai thân thuộc của tên Thân vương Tạ Bưu, muốn đem giang sơn giao cho ngoại bang. Trong những tên phù thủy nữ ma đầu, đại ác mụ, đại ác quỷ, chính mi là tên tệ hại nhất! Bị bệnh cùi ăn lũng vào tim óc, mi là một con đàn bà lỗ ló, xấu xí, ghê tởm hôi tanh nhất, điên khùng ác nhất mà lại cũng khôn ngoan, thông minh hơn ai? Ta mật sát mi không phải chỉ vì ghê tởm mi mà cũng chỉ thương hại cho mi thuộc loại người bệnh hoạn, bị lầm đường lạc lối.

Nữ phụ phá cười re re, tiếng lạnh lạnh nghe mà ớn lạnh xương :

- Đây là địa ngục, ta là U Linh nữ chủ, ngự thì bóng đêm ta thích, thù hận. Bạn ta là thần chết. Kẻ nào muốn thích giết chóc ta cho phương pháp giết người thực tâm kỳ. Kẻ nào ta muốn thì sống, chết rồi ta bắt phải sống cũng phải theo! Kẻ nào trái ý ta, ta bắt chết. Không thương tiếc.

Nói rồi, thiếu nữ giơ bàn tay bao nhung đỏ, vẫy Lý Thanh Hoa đi theo vào một căn phòng kế cận.

Cánh cửa nạm ngà, khảm xà cừ vừa hé mở, Lý Thanh Hoa lùi lại vì ở trong hai bên cửa lù lù cuộn tròn hai con đại xà, một con trắng toát, một con xanh lè, đương ngóc đầu lên phun phì phì chiếc lưỡi đen, nhọn hoắt thò dài đánh hơi người lạ!

Nữ chủ U Linh vẫy tay, huyết sáo nhẹ. Hai con rắn lớn thủ hộ nghe hiệu, vươn mình dài cả trượng, bò chui vào lỗ hồng biến mất.

Nữ chủ U Linh đưa chàng thiếu hiệp vô tàng viện trong lưu trữ đầy đủ các loại binh khí của các giới võ lâm mà nữ ác ma đã thu đoạt được. Đoản đao, trường kiếm, vài thanh Cổ Độc kiếm ánh thép tẩm độc xanh biếc cũng thấy trưng bày giữa các đồ binh khác.

Kim câu móc vàng, lưu tinh trùy có máy phóng thiết đạn. Đáo qua một vòng, chợt thấy thanh đại đao :

- Cô nên mau mau trao lại cho tôi thanh Đại Hoàn kim đao, tôi sẽ cáo lui ngay!

U Linh nữ chủ cúi đầu ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nàng ngẩng đầu nói rằng :

- Tôi biết anh là một trang nam tử kỳ tài! Có một ai kháng cự nổi đám độc trùng để khỏi bị nhập vào cơ thể. Vừa rồi, anh làm chúng không thể tới gần và không bị hại. Tôi công nhận là anh tài giỏi hơn tôi. Tôi bằng lòng trả lại thanh bảo đao cho anh. Nhưng thu được đao ngay lập tức hay không, cái ấy là cái tài võ của anh. Tôi chỉ biết đưa anh tới nơi của thanh đao đó thôi.

Hai người lặng lẽ ra khỏi kinh viện nữ quái! Lý Thanh Hoa ngẫm nghĩ :

- Biết bao kẻ đã được con xú phụ dẫn vào kinh văn xem thấy sách quý, mê mẩn tâm hồn muốn chiếm đoạt sách, làm mỗi chỗ độc trùng xâm nhiễm cơ thể.

Bất chợt chàng nhìn vào mấy đóa hoa lớn trong bồn bông bày ngay cửa ra vô kinh viện, chàng giật mình khi làn nhồn quang bắt gặp trong đóa đại phù dung, nằm cuộn tròn một con linh xà tí hon, nhỏ dài hơn cây tăm, vẩy bạc trắng xóa, hai mắt như hai đầu kim đao lóng lánh trên chiếc đầu tam giác.

Theo tia mắt chàng chiếu vào cánh hoa, nữ chủ mỉm cười tiến lại bồn bông, xòe bàn tay bọc nhung đỏ khẽ vẩy khiến con linh xà lao tới nằm tròn trong lòng bàn tay như một vẩy bạc nhỏ xíu.

Nữ chủ nói :

- Giống Tiểu Trúc linh xà này khôn ngoan như người! Nó là bửu bối của tôi! Nó hiểu biết tiếng người nói, hành động theo ý muốn của người...

Lý Thanh Hoa chưa kịp hỏi thì con Tiểu Ngân xà như sợi chỉ bạc vút vào mặt Lý Thanh Hoa để cắn! Nhưng vô ích, Lý Thanh Hoa kẹp ngay đầu nó giữa hai ngón tay, làm đuôi và thân nó gãy giữa quần quai nhưng không thoát khỏi!

Nữ chủ vội giơ tay miệng van xin :

- Ý chớ! Đại hiệp đừng kẹp nó chết... tôi không muốn mất nó!

Dứt lời từ trong đóa Bạch Hải Đường, một sợi chỉ đỏ bắn vào Lý Thanh Hoa.

Chàng khẽ cười và dùng ngón tay út và ngón áp út, kẹp luôn đầu con hồng xà nữa...

U Linh lặng lẽ cầm lấy một chiếc hộp con rất xinh xắn mở ra bắt hai con rắn bỏ vào trong hộp, nàng nói tiếp :

- Nếu bị cả hai con rắn cắn thì tuy chết nhưng xác giống này hiếm, luyện nó mất nhiều năm ròng rã... anh không giết chúng sẽ cảm ơn anh lắm! Tài nghệ của anh đáng làm chủ nhân địa huyết U Linh này!

Lúc xin lại rắn bỏ vô hộp, tay nữ chủ chạm phải tay Lý Thanh Hoa, nàng tỏ vẻ xúc động vô cùng.

Hai người sánh vai cùng đi song đôi với nhau dọc theo hành lang dát gương, hình một nam tuần tú, một nữ quái dị phản chiếu trong gương.

Bước chân của nữ chủ U Linh cố tình đi chậm lại, vai nàng càng sát vào vai chàng, hai con mắt của nữ chủ nhân không dấu được vẻ luyến ái, sung sướng :

- Nếu anh ở lại làm chủ nhân địa huyết U Linh này giúp em chữa khỏi bệnh, em sẽ làm người phụ tá cho anh, thế có phải toàn vẹn không?

Đột nhiên Lý Thanh Hoa đứng dừng lại, mắt chàng nhìn thẳng vào mắt U Linh chủ nhân! Nàng ngẩng mắt nhìn, đắm đuối nhìn chàng không chớp mắt...

Lý Thanh Hoa dịu dàng hỏi :

- Có phải thánh thủ của Lão Thần Y đã có lần giúp cô chữa chứng nan y của cô nương phải không?

U Linh nữ chủ lắc đầu trả lời :

- Ông ta không chịu thực tâm cứu chữa cho em để cho em khỏi bệnh, khôi phục được nhan sắc thì em và ông ta đâu có thù oán nhau.

- Cô nương biết bây giờ ông ta ở đâu không?

- Ông ta bị giam ở một nơi... nhưng anh có quen biết ông ta chăng?

- Thánh Thủ Thần Y là ân nhân của tôi, nếu biết người bị giam cầm ở đâu thì tôi sẽ đến giải cứu là một người tận tụy một đời nếu biết ở nơi nào tôi sẽ đến giải cứu ông ta ra. Nếu giả sử tôi chữa bệnh cho cô nương thì cô nương giúp tôi tìm ông ta.

- Anh khôn ngoan lắm! Từ lúc vô đây, anh cố tâm dò xét những điều lợi cho anh! Anh là ai? Thuộc môn phái nào sao lại để tâm theo đuổi mục đích gì?

- Tôi cũng muốn hỏi cô nương những câu hỏi như vậy? Vô đây sơ suất đáng đôi chút là tôi bị bỏ mạng dưới tay cô, nhiều nơi bí hiểm ma quái này rồi! Không lo tìm hiểu sao được? Nhưng mà thôi, lần chót tôi nhắc lại, tôi chỉ xin cô nương giao thanh bảo đao cho tôi đem trả lại cho chủ cũ của nó. Tôi sớm rút lui, cô nương cũng biết như vậy là tôi kính nể sự thông minh tuyệt vời của cô nương. Mỗi bước, mỗi giây, mới lại đây là phải qua một cạm bẫy kinh khủng! Trong bọn tôi ở cửa hang đương chờ đợi tôi. Tôi không thể ở địa huyết này lâu nữa! Xong việc cây đao, để bữa nào đó, tôi sẽ gặp lại cô nương, ngày đó chúng ta sẽ nói chuyện với nhau nhiều và lâu hơn.

Nữ chủ U Linh nhún vai, tắc lưỡi :

- Anh tính toán kỹ càng lắm! Đẳng nào cũng chỉ thấy lợi về mình còn về phần em thì chết hết bộ hạ, mất đao quý, mất thanh bảo đao được vài lời an ủi lạt lẽo, vô duyên, như thế sao gọi là công bằng.

Lý Thanh Hoa cả cười, nói lớn :

- Cô nương muốn tôi đánh đổi đời tôi ở lại. Đẳng Hắc Y đâu có chấp nhận dễ dàng cô nương là người bọn họ! Cô nương hoạt động dưới gầm đất. Ngũ Độc chiếm lãnh địa diện bên ngoài, ra khỏi địa huyết, cô không có cơ quan bố trí bên trong, cô không đủ thế lực khả dĩ kiểm soát Trung Nguyên. Nếu cô nương chỉ tin nghe ở lời trình bẩm của mấy tên tôi trí đại ngu thì cô nương không xứng đáng là kẻ thông minh như tôi tin tưởng! Tôi có đem theo một tín vật, cô nương có bằng lòng cho tôi lãnh cây đao chăng.

Nói xong chàng thiếu hiệp đưa cho U Linh nữ chủ trong bụng chiếc thẻ bài của Hắc Y Thủ Lãnh có hình người bằng ngà gắn trên miếng đồng đen dầu xà.

Cầm lấy vật đó xong nữ chủ nói :

- Sao anh không đưa thẻ bài này ra từ trước? Nếu anh đưa cho bộ hạ tôi thì làm gì có chuyện đánh giết lời thôi và bọn họ đâu có chết?

Nữ chủ lấy trâm thoa ấn nhẹ vào con mắt lõm ở hình người. Tấm thẻ bài ngà liền rời khỏi hình đầu con rắn lật ngược. Chữ khắc sau.

“Mật chỉ nữ chủ U Linh phải trao ngay Đại Hoàn kim đao đã đúc cho kẻ mang tín bài, đổi lấy số vàng”.

Đọc xong nữ chủ đưa Lý Thanh Hoa vào động đến bệ đá mọc lởm chởm.

Trong mỗi hốc đá, im lìm tĩnh tọa một vị tăng trong hội đủ số năm mươi người trước đây. Tất cả đều bất động như pho tượng, mắt mở trừng trừng chiếu thẳng vào lò luyện kinh viên bốc lửa ngùn ngụt giữa động.

Chất hợp kim lỏng sôi sục giữa lò.

Vòm động cao tới chục trượng, hơi nóng tỏa bốc rùng... Phồng da những kẻ đến gần.

Nữ chủ U Linh chỉ vào lò đúc nói rằng :

- Đại Hoàn kim đao nằm trong đó! Anh thử nghĩ xem thực khó làm cách nào lấy ra được? Phải làm tắt chờ nguội cho bớt nóng đã? Vật chi mà đựng tới miệng lò cũng chảy thành nước mất!

Để chứng minh lời nói, nàng nhặt một hòn đá lớn ném về phía lò. Mới chạm vào miệng lò đã bắn tia lửa và tiêu thành phún thạch như nước đá bỏ vào nước nóng sôi.

Lý Thanh Hoa nhận biết lò luyện Kim đao còn dùng để luyện Tâm kiếm theo trong bí kíp Ngũ Lô tâm kinh.

Đang suy nghĩ chàng bỗng thấy nhiều ánh chớp xanh, ánh lửa đỏ, ánh vàng sáng rực cả động đá. Mọi người hoảng sợ tối tăm mặt mũi! Vàng lỏng dính vào vách đá cứng lại thành những vảy sáng rực.

Nhiều tiếng nổ khác ầm ầm tiếp theo! Chất lỏng dính vào da thịt các vị tăng đương hành công!

Trong lúc bất ngờ không kịp tránh né, vị nào khí công sinh lực dồi dào còn phản ứng chịu đựng lửa đỏ, khỏi bị cháy da thịt. Nhiều kẻ bất hạnh, bị cả tảng lửa tấp vô bị phỏng rất nặng.

Mùi thịt khét tiếng la kêu vang rùng rợn!

Thừa dịp hỗn loạn, Lý Thanh Hoa tung sợi tơ trắng ra, để thu bảo đao về.

Trong chớp mắt, bảo đao và sợi tơ trắng đã chui vào trong túi da Hải Ngư. Người tinh mắt nhất là U Linh chủ nhân nhận xét thấy được.

Chàng lắc mình rơi khỏi động đá lửa. Tỏa ra, khói mù mịt, bỏ lại đằng sau những tiếng hú nghe rất ghê rợn.

Tự nhiên tại sao lò đúc phát nổ khủng khiếp?

Ra tới đại sảnh, nắp mình sau một trụ đá, chàng dùng cách không điểm chỉ ấn mạnh vào các nắp cơ quan của địa huyệt tiếng dịch chuyển cửa hang đang đóng từ từ mở ra liền bên ngoài hang chiếu vào tiếng gà gáy vang vào rạng sáng.

Ra động vừa hé ra Lý Thanh Hoa định dùng thuật “Di Hình Biến Ảnh” vượt các bậc thềm đá lọt ra ngoài thì bên ngoài đã có một người mặc đạo bào trắng, tay cầm gương tuốt trần nhào vô.

Sau khi ngẩng đầu nhìn rõ ba chữ Địa ngục Diêm vương, bóng trắng ngấm nhìn các bộ xương xếp thành hai hàng dọc theo hai bên thềm đá.

Lý Thanh Hoa nhận ngay ra đó là Tử Ngang đạo trưởng Chuồng môn Côn Lôn. Chưa kịp ra dấu để nhận biết nhau, chàng thấy Tử Ngang đang cúi xuống. Đột nhiên ông ta nhòm phất người dậy, kêu khê một tiếng náo ruột :

- Hồi ơi! Lan Nhi, Tâm Lan, Vương Cửu các tiểu đồ đệ yêu quý của ta!...

Như không nén được sự đau thương và tức giận đang bùng lên, ông gầm lên như hổ rống và nhảy vọt xuống giữa đại sảnh.

Lý Thanh Hoa vội gọi :

- Đạo trưởng, có tôi đây! Tôi đã thu được Kim đao! Mọi việc đã xong, xin đạo trưởng bình tâm...

Nhưng vị đạo trưởng tôn quý, lòng đã bị mờ ám vì hận thù còn coi những lời kêu gọi của Lý Thanh Hoa vào đâu! Ông một mình hét om sòm, xăm xăm tiến tới cửa động đại điện làm dữ.

Trên giá gỗ treo một chiếc keng vàng, ông phóng chưởng tiếng kêu vang âm nhức óc! Chưởng đó phá cửa đại điện thì bốn Tứ linh vu nữ đã dùng dao găm chặn lại.

Nghe tiếng binh khí sát phát vang động bên trong, mấy bóng đen nữa từ ngoài bay vọt cả vô.

Lý Thanh Hoa nhận ra Cao Kỳ Nhất Phương thì vội gọi :

- Tam đệ! Hãy lo trấn giữ nùm cơ quan mở cửa đá dừng để cho cửa khép lại mất lối thông ra ngoài.

Tam Tiểu nhún mình nhảy lên mỏm đá canh giữ lấy nói có nùm chốt.

Mã Hóa Long tay cầm Cổ Độc kiếm tắt tả chạy vô thấy Lý Thanh Hoa thì hỏi ngay rằng :

- Đã lấy được Kim đao chưa?

Lý Thanh Hoa gật đầu, trao cho ông ta cái túi da nặng chịch để ông giữ lấy.

Lúc ấy cuộc ác đấu diễn ra kịch liệt giữa Tử Ngang và bọn nữ quái. Tuy bị đa số dồn ép, Tử Ngang dùng toàn những thế kiếm hiểm độc đánh lại nhiều nữ quái phải nấp sau hàng trụ đá. Một nữ binh tướng đầu dựa nép vào sau trụ đá sẽ tránh khỏi lưỡi kiếm sắc nên để hở miếng.

Tử Ngang đạo trưởng hét lên những tiếng rùng rợn, phạt ngang một nhát tóe lửa. Lưỡi kiếm làm đứt ngang cả trụ đá lẫn kiếm đao theo ra tia máu đỏ tươi!... Tên nữ binh đã bị đứt đôi người lăn ra. Tứ linh vu nữ trước cảnh đồng đạo bị thảm sát, quát thúc bọn gia nhân xung phong quyết tử trả thù!

Thanh Long Quang Xạ Kiếm được dịp tung hoành chiếm hữu, rít lên những tiếng gió vun vút lạnh người.

Một làn ánh sáng vút ngang tiện đứt đầu một nữ nhân. Cái đầu lâu bay đi xa lắc, đập vào một cột đá rơi xuống đất.

Trận đánh thật quá khủng khiếp.

Chiếc đao bào trắng trước còn lốm đốm đỏ bây giờ đã đầm máu và biến thành hồng bào!

Đó đây, gần chục xác chết ngổ ngang, trên mặt đại sảnh những vũng máu, mùi tanh nhức óc!

Mọi người như bị cuộc ác đấu lôi hút cứ đứng ngây người theo ánh đao vun, kiếm chém tuyết lạnh và tuyệt đẹp...

Lý Thanh Hoa chợt nhận thấy một cô thiếu nữ và Nhất Tiểu chạy vào đứng cạnh lúc nào không hay? Cả hai cùng trở mặt, há mồm nhìn đao trận không nói được lời nào!

Nữ lang mới vô đó chẳng ai xa lạ! Chính là Vị Hải cô nương con gái Thần Đao đại hiệp Xích Tu Lân vẫn mặc bộ áo chiến màu thiên thanh, khoác bên ngoài chiếc áo choàng thêu chỉ bạc.

Hôm qua cứ tưởng vị nữ hiệp này đã rời bỏ Ngũ Đài sơn song gặp Tử Ngang đạo trưởng hỏi rõ nguyên do nên lại cùng đạo trưởng trở lại hợp sức phá tan Ngũ Đài sơn.

Chưa hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện, nàng đứng ngây người ra ngó các tay danh thủ võ lâm đánh nhau. Nàng được cha cho phép xuất du giang hồ, lần này là lần đầu nàng gặp toàn những hảo thủ kinh trời lở đất!

Nàng cứ tưởng phép đánh đao nhà là đệ nhất thiên hạ, uy trấn dải Trục Lệ Giang Tô, ai ngờ xem tài nghệ đánh đao chém giết tại đây nàng chưa kịp rút đao ra khỏi vỏ đã bị lấy đầu mấy lần.

## 17. Chương 17: Hỏa Táng Bên Sông

Giữa cuộc chiến đang đẫm máu, bất chợt cánh cửa đại điện chợt mở, nữ chủ U Linh thành linh xuất hiện hồi nào không ai hay!

Tiếng kinh ngạc kêu “ồ” làm cuộc đấu ngừng hẳn.

Tứ linh vu nữ vong mạng một, chỉ còn ba. Nhóm nữ quái đao chính đồn lại đao trận vị võ nhiều cửa...

Tử Ngang đao trưởng cũng ngưng tay kiếm, chĩa thần kiếm vào chiếc mặt nạ bạc đầy bí ẩn!

Ông quát lớn :

- Yêu nữ mi là ai? Mi cầm đầu Địa Ngục môn phải không? Hãy trả mạng đồ đệ, đồ tôn của ta!

Nữ chủ U Linh điềm đạm, ung dung tiến lại gần đao trưởng như muốn thu hồn địch thủ! Giọng nữ chủ cất lên như tiếng chuông vàng :

- Tử Ngang, đồng bọn ngươi đã lấy lại Kim đao, ta không cần, ngươi còn muốn cố tình làm vấy máu U Linh điện của ta sao?

- Con nữ quái! Mày giết Lan Như, Tâm Lang, đệ tử quý của ta lại còn phơi bày tàn cốt nơi kia! Ta không bầm nát thân này ra làm muôn mảnh sao hả được giận? Mày còn cãi vớ cái gì?

Nữ chủ U Linh cười gần :

- Tử Ngang! Mày cũng giết đồ đệ của tao, xác còn nằm đây khắp chốn! Tao làm sao tha thứ cho mày được? Làm Chuồng môn một môn phái như mày mà hồ đồ mơ mộng chẳng biết suy xét đầu đuôi câu chuyện thế nào hả? Chỉ biết tức khí, nổi giận, thù hận, làm bữa cắn bậy, chém quàng chém xiên... Bọn Hắc Y tàn phá Thiên Đỉnh của mày, sao mày không tìm bọn chúng để trả thù, Lan nhi của mày, Tâm Lang của mày, đồ tử đồ tôn của mày bị chết do âm mưu của con sư muội của mày.

Vừa lúc đó Lý Thanh Hoa cũng dùng Nhĩ Ngữ Truyền Âm cầu xin đao trưởng không nên đôi co với nữ yêu làm gì mất thể diện! Đánh nhau ở nhà nó không có lợi ích cho mình. Vạn nhất so quân, cứu viện chẹn mất lối ra địa huyệt... thì chết cả nút!

Những tướng Tư Ngang đao trưởng tỉnh ngộ, xét lại, ai ngờ ông lợi dụng lúc U Linh nữ chủ đương chưa có định kiến, bất ngờ sơ ý nên ông sử dụng mũi Long Quang Xạ Kiếm, điểm ngón Hồ Điệp Hoa làm chiếc mặt nạ rơi xuống, lộ ra một... khuôn trông chẳng còn hình dạng con người.

U Linh nữ chủ né tránh mũi kiếm, nhưng quá muộn vì mũi kiếm do tay kiếm “số một” vạch ngang vắn nhanh hơn điện xẹt.

Nhiều tiếng kêu rú thất thanh. Vị Hải cô nương quá ư kinh hãi, bụm hai tay che mắt, cô gái xúc động đến độ không chịu nổi ngã lăn xuống đất rồi ngất lịm đi... Nàng đã nhìn thấy đúng là bộ mặt một con quỷ sứ dưới âm ty hiện lên, cả mặt chỉ là một miếng thịt đỏ hoét, cái mũi chỉ là một lỗ hốc đen ngòm. Nữ chủ không còn môi, hàm răng nhe ra trắng nhợt, càng nhìn càng ghê sợ... nên chết khiếp tinh thần!

Thói thường, sự hiện diện của một đàn bà đẹp ngắm nhìn một phụ nữ quá ư xấu xí làm nữ chủ U Linh nổi giận đến phát cơn điên.

Hai mắt tóe hào quang như sao.

Nộ khí xung thiên, nàng quay mặt nhìn liếc trông càng làm người khiếp đảm hơn nữa.

Tử Ngang đao trưởng cũng đỡ đỡ cả người, tay kiếm chẳng buồn nhắc, thông hai tay xuống.

Nữ cùi lột bỏ hai bao tay đỏ bọc nhung đỏ, để lộ ra hai bàn tay sần sùi, khẳng khiu, các ngón cong queo như gàn róc hết thịt trơ xương các đầu ngón tay có cảm vuốt bạc nhọn hoắt. Nàng nhắm Tử Ngang vấy tay một cái, liền tiếp phóng ra hai luồng Lôi Hỏa Đại Thủ Ấn đánh tới.



Tử Ngang nhờ có Lý Thanh Hoa truyền âm kíp báo, ông ta chỉ kịp nhảy né nhưng ống quyển áo đạo bào đã bị chưởng phong xé nát tan ra từng mảnh nhỏ giấy vụn! Khí chưởng làm mặt nền đại sảnh lõm thành hai hố sâu, bụi đá vỡ bay mù mịt!

Đạo trưởng toát mồ hôi lạnh, nhắc thanh Long Quang để phản kích thì lạ thay! Ông trông thấy chiếc mặt nạ bạc bị rút xuống đất đã bò dần dính quần vào lưỡi kiếm. Nó đang leo lên sát tới ngang kiếm?

Ông tự cho đó là pháp thuật phù thủy của nữ ma đầu, nên vội giơ tay trái cầm lấy chiếc mặt nạ bạc ném vắt đi. Ai ngờ nó lại quần vô bàn tay ông ta như có dính keo!

Giữa lúc đó, tất cả mười chiếc vuốt bạc của nữ chủ U Linh biến thành mười luồng sáng bạc nhắm Tử Ngang vun vút lao tới! Ông dùng tay trái phóng Thái Công chưởng để chống đỡ các mũi nhọn. Ngọn chưởng đánh ra yếu ớt, nhìn lại bàn tay, cánh tay trái đã thấy mạch máu nổi phồng lên, sắc da đương tươi nhuận thì đen sạm dần dần thành màu tro. Ông ta biết bàn tay đã bị nhiễm độc. Thuận tay kiếm tả ông chặt đứt phăng cánh tay trái rụng xuống đất để chặn chất độc xâm nhập cơ thể.

Nhất Linh vu nữ tử trong đại điện chạy ra trao cho tay trái nữ chủ thanh Cổ Độc kiếm, tay phải quả Phật thủ bằng đồng đen. Cầm binh khí trong tay, nữ chủ U Linh xông tới đánh với Tử Ngang những đòn quyết liệt.

Tử Ngang đã mất một cánh tay không còn đủ khống chế với nữ chủ Phát Động đài tấn công quyết liệt.

Trong lúc hai người đánh dở, chỉ có Lý Thanh Hoa nghe thấy tiếng sáo hiệu huyết nhỏ. Chàng vò đầu bứt tai kêu khổ luôn miệng :

- Tử Ngang nguy đến nơi rồi!

Nhất Tiểu định nhảy vô can thiệp, nhưng còn mắc có nàng Vị Hai nằm thêm thiếp trong tay.

Cao Kỳ Nhất Phương thì không dám rời phận sự giữ nùm chốt cửa đá. Mã Hóa Long xách túi da đứng trấn ngoài động lo phòng hậu tập.

Trong vài hiệp, nữ chủ U Linh đã nhanh chóng dùng thế kiếm hiểm hóc “khóa chặt” lấy thanh Long Quang, ép Tử Ngang phải khuy chân quỵ xuống trên nền đại sảnh!

Lúc này là giai đoạn nghẹt thở nhất, Tử Ngang chỉ còn biết ngửa mặt nhể nhại mồ hôi mở to đôi mắt, cánh tay cụt đầm máu chới với để ngọn Phật Thủ trùy đồng từ từ giơ cao và nhắm giữa đỉnh đầu sắp nện xuống kết liễu tính mạng.

Cái chết của Tử Ngang rõ rệt quá, không còn cách nào gỡ nổi, chỉ còn chờ Phật Thủ trùy hạ xuống đến “bốp” là... xong!

Lý Thanh Hoa điềm tĩnh từ từ đi lại, một tay chàng cầm chiếc mặt nạ bạc lóng lánh, đẹp đẽ, tạc hình mặt của một nữ thần Thân Giới Tiên rất gần nữ chủ U Linh, chàng lặng lẽ úp chiếc mặt nạ có dáng mỹ lệ lên bộ mặt “Quý sử” ghê tởm của nàng.

Bàn tay chải mơn trớn mái tóc, đôi mắt hung thần của nàng hiền lại, dịu hẳn xuống. Vẻ kiêu diễm của chiếc mặt nạ rung rinh theo da thịt cùi hủi của nàng làm tăng vẻ đẹp “Tiên nga bao trùm lên ác quỷ”.

Đeo xong mặt nạ cho nàng. Lý Thanh Hoa nhặt chiếc bao tay nhung đỏ, đỡ ngọn trùy nặng trĩu cài vào sau lưng chàng và lồng bao tay nhung vào bàn tay “cùi trơ xương” của nàng.

Kế đó chàng gỡ kiếm khỏi tay nàng rồi cũng cài kiếm vào sau lưng mình, bao nốt chiếc tất tay thứ hai một cách nâng niu, âu yếm.

Nữ chủ U Linh như người bị thôi miên, để mặc chàng muốn làm gì thì làm, không thốt một câu cảm ơn...

Chỉ thấy ngực nữ chủ phập phồng, hơi thở gấp và trái tim đập mạnh bội phần. Nàng đương ở trong cơn mơ nửa tỉnh...

Sau hết, chàng lấy chiếc hộp con xinh xắn giắt ở dây lưng nữ chủ, mở nắp ra, bỏ vô hai con tiểu xà yêu quý của nàng rồi đưa trả lại cho nàng.

Nữ chủ bồng như sức tỉnh cơn mê, nhìn hai con rắn lắc đầu không nhận. Nàng tặng chàng làm để lưu niệm! Tiếng nói của nữ chủ thoảng qua cơn gió.

- Đại hiệp giữ lấy nó để sau này còn có cơ hội “nhận biết” tới em.

Quay ngoắt người lại, nàng bước thoăn thoắt vào phòng đại diện.

Hai cánh cửa lớn từ từ khép chặt. Tam Linh vu nữ canh giữ, ngáng đạo chẹn bên ngoài! Mọi sự trở nên yên tĩnh như không có gì xảy ra.

Lý Thanh Hoa vội dùng ngón tay điểm vào bộ huyệt Tử Ngang đạo trưởng để ngưng máu chảy. Lúc đó ông đã mất tri giác, hơi thở thều thào, bàn tay phải nắm chặt kiếm, không sao gỡ ra được.

Lấy thuốc giải độc và trị thương băng buộc vết thương. Lý Thanh Hoa bế xốc ông lên vai, chạy lẹ ra ngoài.

Nhất Tiểu cùng cặp nữ hiệp chạy theo sau. Cao Kỳ Nhất Phương cầm gươm đi đoạn hậu.

Ra tới ngoài, mặt trời đã lên cao một con sào, ánh nắng chói mắt, Lý Thanh Hoa không nói nửa lời, dùng thuật phi hành xuống núi, nhằm thẳng hướng dòng sông chạy về địa điểm Mã phu nhân đỗ thuyền.

Chiếc thuyền vẫn cắm sào đợi giữa dòng đại giang. Mã phu nhân, Thần Ma Mật Tăng đều ngồi trên mũi thuyền nơi khoang đầu ngóng chờ.

Thấy rõ mặt Lý Thanh Hoa, bà mừng rỡ kêu lớn, thở phào một cái nhẹ nhõm. Thực tình bà ta rất lo ngại cho mọi người, nhưng người bà lo lắng nhất vẫn là đường tử yêu quý. Bà biết việc đi đến Ngũ Hành Sơn thành hay bại đều do ở tài trí, hành động của chàng thiếu hiệp.

Cuộc xuất phát, hăng hái, hùng hồn bao nhiêu thì lúc tái hồi lặng lẽ, đầy nỗi lo âu bấy nhiêu.

Ông già Chưởng môn Côn Lôn và nữ hiệp Vị Hải được đặt nằm trên giường nệm trong khoang giữa. Lý Thanh Hoa nhìn Tử Ngang mê man chàng lắc đầu hoài, không nói năng một câu chi hết! Chàng kiếm mảnh giấy viết vội một vài chữ đưa cho Mã phu nhân đọc rồi chàng cũng cứ để nguyên quần áo, lui vào khoang bên nằm bất động! Hai mắt chàng nhắm nghiền, hơi thở nhẹ như cố ý đưa hồn vào giấc triền miên.

Còn thiếu hiệp và Nhất Tiểu không hiểu duyên cớ ra sao, định mở khoang bước vô thì Mã phu nhân giơ tay ngăn lại. Bà cầm một xếp giấy nghiền bút rồi bảo Thần Ma Mật Tăng và Mã Hoa Long rằng :

- Hai người nói với chủ thuyền rong buồm chạy xuôi gằm sông trong địa phận Diên Bình phủ tỉnh Hồ Bắc, Thần tăng chăm lo cho đạo trưởng. Nếu đạo trưởng có mệnh hệ nào thì cứ để mặc y nguyên.

Mã Hoa Long chăm lo cho Vị Hải cô nương, sắc thuốc cho nàng uống, để nằm tĩnh dưỡng chỉ một ngày hồi tỉnh, Cao Kỳ Nhất Phương và Nhất Tiểu ngồi lên mũi thuyền canh phòng cho cẩn thận. Đừng để ai vô khoang làm kinh động Lý Thanh Hoa!

Nói rồi, bà vô trong khoang khép chặt cửa lại, mọi người chỉ biết tuân theo lòng những pháp phòng lo ngại, không biết có chuyện gì?

Thuyền kéo căng buồm rẽ nước đi nhanh hơn ngựa kiệu. Không một người nào nói với nhau một lời nào! Mặc dầu, Thần Ma Mật Tăng tìm đủ mọi cách cầm máu, xoa nắn, châm huyệt cho uống linh đan hồi dương tiếp sức nhưng vẫn không ngăn được tử thần đến bên vị đạo trưởng oai phong tôn quý của phái Côn Lôn về bên kia cõi sống, vào giữa đêm khuya.

Bọn “ngũ hiệp” đều là những người sở đắc nhiều kinh nghiệm giang hồ nên sau khi đạo trưởng trút hơi thở cuối cùng, mọi người vẫn giữ sự im lặng. Mọi người lần lượt vô chiêm bái lặng lẽ, không làm xáo động tới căn bên Lý Thanh Hoa đương nằm nhắm nghiền hai mắt...

Qua ngày hôm sau, mọi người vẫn thấy cửa khoang thuyền Lý Thanh Hoa đóng chặt im lìm! Mã Hoa Long không thể nén được sự nóng lòng nên lấy mũi dao khẽ lách ván dòm xem sao?

Chỉ thấy Lý Thanh Hoa nằm thẳng cẳng trên giường bất cử động như người đương ngủ say, còn Mã phu nhân thì như một người mẹ đương săn sóc đứa con đau áp má vô mặt đường tử yêu quý vô hạn.

Tay bà không rời cây bút, thỉnh thoảng biên chép lên xấp giấy những hàng chữ nhỏ nhỏ...

Thấy vậy, Mã Hóa Long đã hiểu được phần nào, mặt ông đương lăm lè cũng nhẹ bớt ưu tư...

Vị Hải cô nương hồi tỉnh lúc gần sáng. Nàng mở mắt chỉ nói được một câu :

- Khiếp quá! Nàng định nhổm dậy nhưng Mã Hóa Long đưa tay lên miệng nói “suyt” và bảo nàng ngủ nữa đi cho khỏe. Mắt nàng chớp mi rồi nhắm nghiền.

Gần chiều hôm sau, nàng mới nhổm dậy. Việc trước tiên là nàng thấy mọi người đều lăm lè như ở trong đám tang.

Nàng nghĩ đúng là đám tang thực sự vì Tử Ngang đạo trưởng chết cong queo hây còn nằm đó!

Không có gì ảm đạm bằng nằm cạnh một xác chết lạnh ngắt. Tránh tử khí, nàng ra ngoài hóng gió. Đứng trên sàn thuyền, làn gió trong lành giữa đại giang thổi tới làm các sợi tóc óng ả lòa xòa hai bên má hây hây, người con gái kiều diễm sung sướng hít một hơi dài khoan khoái.

Lúc đó, Mã Hóa Long từ trong khoang cũng bước ra, Vị Hải liền nín lấy tay ông ta hỏi dồn dập :

- Bọn các ông bị tội sư Ngũ Đài sơn đánh cho đại bại phải không? Tôi cứ tưởng là có Tử Ngang đạo trưởng tới giúp thì bọn chúng sẽ bị đánh thua, ai ngờ tội nghiệp cho ông ta quá nhỉ!

Mã Hóa Long đẩy cô gái ra xa, đưa ngón tay lên miệng ra hiệu bảo im lặng, nhưng cô gái đâu có chịu vâng lời.

Nàng nói tiếp :

- Các ông có lấy lại được thanh Đại Hoàn kim đao? Chắc đạo trưởng tử thương thì bọn chúng cướp lại đao rồi phải không? Tại sao lúc đạo trưởng lâm nguy các ông không xông cả vào đánh giúp, để mặc ông ta một mình đương cự sao nổi? Làm gì chẳng bị thua? Gớm? Hai mắt con mẹ “cùi” ấy hung dữ thế, nó long lên sòng sọc nhìn tôi làm tôi hết hồn! Ai cứu tôi mang về đây? Còn các ông làm thế nào thoát khỏi tay chúng nó? Các ông cũng giỏi võ nhưng chắc thấy bên mình có người chết vì Lôi Hỏa Ấn chưởng nên không dám đánh mạnh phải không? Ô hay! Cái nhà ông này! Tại sao tôi hỏi ông, ông chỉ ậm ừ không chịu trả lời? Ông khinh tôi là con nít sao?

Thấy cô gái Vị Hải lẩm cẩm. Hỏi dai như đĩa, Mã Hóa Long lại chui tọt vào khoang trong, mặc ả một mình.

Vị Hải tức khôn tả. Chợt trông thấy nhà sư đầu trọc Nhất Tiểu ngồi lù lù tại mũi thuyền, nàng liền sấn bước đi lại bên, gạn hỏi cho biết :

- Chào anh, anh ngồi làm gì đây? Sư phụ anh là cụ Tinh Hải thiền sư à?

Nhất Tiểu như người câm, không trả lời, chàng chỉ nhìn chăm chăm xuống những hòn sỏi trắng đương bày thành hàng lối trên mặt ván thuyền y như người đánh cờ đương nghiền ngẫm tính nước đi quân.

Vị Hải lấy tay xô vai Nhất Tiểu hỏi tiếp :

- Cái anh chàng trọc, bạn anh bị trúng Lôi Hỏa chưởng sắc máu mồm hiện đã chết hay còn sống? Anh cứu được hãn không? Còn anh chàng nào đẹp trai mặc quần áo y như Tam Tiểu đứng ở trong động đá hôm qua đấy? Người đó là ai? Bây giờ các anh định cho thuyền chạy đi đâu? Anh có chiếm lại được Kim đao không? Con mẹ cùi là ai vậy? Ô hay! Anh trọc này cũng khinh người quá lắm! Hỏi mãi không trả lời, “câm” hay sao?

Nhất Tiểu không nhúc nhích, cứ ngồi yên như pho tượng, mặt cúi gằm xuống, tay cầm hòn sỏi nhắc chỗ này đặt qua chỗ khác, hình như không nghe thấy gì hết!

Chán ngán với Nhất Tiểu vô duyên, Vị Hải quay lại nhìn thấy Tam Tiểu ngồi xây lưng lại ở đằng lại thuyền.

Nàng lẩm bẩm nói một mình :

- Ra hỏi anh chàng ngốc nghếch này may ra nó trả lời câu nào chẳng?

Nàng lắc lư thân mình làm điệu bộ ẻo lả, uyển chuyển nhí nhảnh đi lại bên Cao Kỳ Nhất Phương, vỗ vai chàng, cất giọng thực êm ái du dương nhỏ nhẹ hỏi :

- Này anh Tam Tiểu! Anh đương làm chi vậy?

Nàng thấy Tam Tiểu cứ ngồi chồm hổm mặt cúi gằm, đăm đăm nhìn xuống làn sóng nước rẽ đôi sau bánh lái thuyền, tay chàng dùng một sợi dây cước đen dài một trượng xuống nước như đang chú ý vào việc câu cá!

Vị Hải thấy làm lạ hỏi :

- Anh Tam Tiểu nè! Anh câu cá gì vậy, cho em xem nào? Anh câu cá không dùng cần câu?

Miệng hỏi tay nàng nắm sợi cước đen kéo lên. Nàng kinh ngạc kêu lớn :

- Ủa! Anh chàng ngốc này câu cá gì mà kỳ cục vậy! Chẳng có lưỡi câu, chẳng mắc mồi nhử? Ông Lã Vọng xưa ngồi câu ở Vị Giang còn dùng cần câu, giầy câu, với lưỡi câu thẳng. Anh trái lại chỉ dùng độc một sợi dây cước! Người ngợm gì mà như tượng đất, hỏi chẳng đáp, thẳng cha này cũng “mất trí” rồi! Hơi sức đâu hỏi làm chi cho mệt?

Nói rồi, nàng bỏ đi. Gặp chủ thuyền. Nàng hỏi :

- Thuyền này xuôi về đâu bây giờ?

Người chủ thuyền chân thật thưa lại rằng :

- Dạ, thưa cô. Thuyền đương chạy theo hướng Diên Bình phủ.

- Đi Diên Bình à? Thực vậy không?

- Dạ, thực ạ! Ông chủ thuê thuyền truyền bảo vậy!

Vị Hải cất giọng mũi hừ một tiếng nói tiếp :

- Nếu thuyền đi Diên Bình thì ta cũng đi đến đó để gặp cha ta. Nếu không phải vậy thì ta bắt người ghé thuyền cho ta lên bờ. Ta chán cái thuyền ma quỷ này lắm rồi! Toàn những người ngớ ngẩn, mất trí, câm và điếc. Có chỗ sạch sẽ, tĩnh mịch cho ta nằm nghỉ một mình. Chừng nào thuyền tới Diên Bình phủ người báo cho ta biết, ta sẽ cho tiền.

- Dạ thưa cô! Ở khoang đầu mũi có một căn riêng. Để cháu bảo dọn sạch sẽ, mời cô sang đó nghỉ cho yên tĩnh.

Vị Hải chờ cho chủ thuyền quét dọn xong xuôi, nàng vô trong căn buồng nhỏ, mở cửa song, hóng mát, ngả mình nằm nghỉ ngơi mung lung.

Suốt buổi hôm đó, nàng nghe ngóng dò xét thấy bọn người kia vẫn giữ nguyên một thái độ “chẳng ai buồn nhắc chân” chẳng ai buồn nói nửa câu. Cả đến anh chủ thuyền cùng bọn dân sào cũng đều lấy câm và điếc!

Trong khoang nàng chỉ nghe tiếng nước róc rách đập vào hai bên thuyền.

Cảm thấy đói, nàng cất tiếng gọi chủ thuyền mang cơm nước lên chỉ một lệnh truyền ra là cả một mâm cỗ đầy sơn hào hải vị được bưng lên.

Vị Hải ăn ngấu ngiến như con ma đói.

Bữa cơm rất ngon, nàng khoái chí. Nàng sửa lại y phục đi ra bên ngoài tản bộ trong lúc cao hứng.

Nàng định múa chơi một bài “võ” cho dân gân cốt nhưng nhìn lại thì hài Tử Ngang đạo trưởng còn nằm đó, nàng nghĩ sự múa may phách lối của mình tỏ ra phạm lỗi với bậc tiền bối.

Nàng đành tra đao vào vỏ một cách buồn nản. Tử Ngang đã chết rồi mà sao không ai nghĩ tới sự khâm liệm chôn cất? Họ định để thối làm mắm chẳng?

Nhìn lên bầu trời quang đãng, lấp lánh nhiều vì sao sáng Vị Hải thở dài rồi nằm xuống mũi thuyền.

Gió mát làm nàng thui thiu ngủ lúc nào không biết!

Khoảng canh ba, nàng thức giấc vì nghe tiếng người nói nhỏ thì thảo mé dưới cửa khoang giữa. Nàng nhận ra tiếng nói của chủ thuyền.

- Thừa tôn ông thuyền sắp tới ngã ba lau sậy. Vùng bãi hoang này có bọn thảo khấu chuyên đánh cướp thuyền buôn qua lại. Muốn yên ổn, phải quay lại tìm người môi giới nạp tiền xin cấp hiệu kỳ “Thanh đầu ngư” (Cá đầu xanh) treo lên ngọn cột buồm thì mới vô sự đi đặng. Xin tôn ông cho dừng thuyền, không nên dẫn mình vào nơi nguy hiểm, vừa mất thuyền, vừa chết người vô ích.

Nàng nghe Mã Hóa Long truyền lệnh :

- Ông bảo anh em cứ yên tâm, nếu có sợ thì xuống dưới sạp mà ẩn. Ta giữ lái đêm nay cho. Đừng đốt đèn lửa, đừng gây tiếng động, cứ yên chí mà ngủ, sáng mai dậy sẽ thấy không có xảy ra chuyện gì hết...

Vị Hải đưa mắt nhìn quanh, quả nhiên thấy hai bên bờ mọc toàn lau sậy bao la, không bóng nhà cửa cây cối!

Chiếc thuyền cứ giữa dòng sông rẽ nước lướt đi nhanh hơn trước.

Vị Hải bồn chồn đặt tay vào cán dao phòng bất trắc, nếu có người nào lên thuyền ắt bị nàng hoa đao đoạt mạng trong nháy mắt. Nhưng... mãi! Con thuyền lướt nhanh chẳng thấy giặc cướp xuất hiện tấn công gì ráo trọi!

Bỗng nàng nghe hình như có tiếng người kêu rú lên một tiếng phía sau dưới nước rồi im bật.

Tiếp theo một tiếng “ùm” như cá lớn quẫy ở phía trước rồi cũng im lặng luôn!

Nàng nhòm dậy, bốn bề vẫn quanh hiu ngoài tiếng gió thổi, sóng vỗ rì rào chẳng thấy tiếng động gì hết!

Thức lâu cũng mệt, Vị Hải lặn ra ngủ. Nhưng trong giấc ngủ rõ ràng nàng mê thấy chiếc thuyền bỗng nhiên dừng lại, nhiều bóng đen lơ lửng khiêng một vật gì dài lên bờ. Họ chất vật đó lên đồng đen cao, rồi... có tiếng lửa kêu tí tách, ánh sáng lập lờ, huyền diệu soi rõ khi mờ khi tỏ một đám người đương “hỏa táng một thầy ma ở bên sông”.

Xác chết cháy khét lẹt thành than. Nàng mở nhận được mặt một vài người quen biết, cũng có người lạ mặt khác, dần ông lẫn dần bà. Những người này chấp tay, đứng chung quanh thầy ma phút chốc biến thành tro than. Họ thì thào, cầu nguyện, rồi các bóng đó cứ mờ dần đi và biến tan trong đêm tối.

## 18. Chương 18: Chiến Bạch Kinh

Vị Hải mở mắt mặt trời chiếu ánh nắng xuống mặt nàng, làm nàng chớp rèm mi, đưa tay lên dụi mắt. Nàng thấy mình nằm ngủ trên nóc mũi thuyền. Sương xuống làm ướt đầm mái tóc nàng. Không biết ai đã giúp nàng phủ chiếc áo thêu chỉ bạc lên người cho nàng khỏi lạnh?

Nàng nhớ tới giấc mơ đêm qua. Nàng vội đứng dậy thì thấy hai anh chàng Nhất Tiểu và Tam Tiểu không còn ngồi chồm hổm ở đầu thuyền và sau lái thuyền nữa.

Cuộc sinh hoạt trên thuyền có vẻ nhộn nhịp hơn bữa trước. Nhảy xuống sàn thuyền bước vào khoang giữa, nàng không trong thấy xác Tử Ngang đạo trưởng đâu cả?

Mọi người đang ngồi ăn bánh bao, ăn cháo uống trà. Về mặt mọi người vui tươi hơn hôm qua nhiều. Anh chàng Nhị Tiểu tưởng đã toi mạng dưới ngọn Lôi Hỏa chưởng đương ngồi cầm chén trà thơm, hơi nóng nghi ngút nhắm nháp.

Mã Hóa Long mời nàng ngồi xuống sạp nhập bọn.

Vị Hải dương to mắt nhìn Mã phu nhân. Bà cười đưa cho nàng một chén khương sâm. Nàng tiếp đỡ chén trà, không uống đã vội hỏi liền :

- Thừa bà, thi hài Tử Ngang đạo trưởng đem đi đâu rồi?

- Hỏa táng trên bờ sông đêm qua!

- Sao các người không cho tôi dự lễ táng? Ông ấy là bạn của thân phụ tôi mà!

- Tại cô nương ngủ say quá! Chúng tôi không muốn làm mất giấc ngủ. Vả lại người đã chết rồi, cô nương có dự cũng chẳng giúp thêm gì!

Không để cho Vị Hải cô nương hỏi tiếp, đến lượt Thần Ma Mật Tăng gợi chuyện, đặt câu hỏi lên dồn dập :

- Ngũ Đài sơn là nơi hiểm ác. Lệnh nghiêm đường sao lại bảo cô “đem thân độc mã” vào hang cọp làm gì? Còn ông, ông ta đi đâu sao lại không cho cô đi theo?

Vị Hải nhanh nhẩu đáp :

- Đâu có phải cha tôi sai tôi đi! Tôi tự lên đi đấy chứ! Tôi định lên đi cướp đao để về hù ông cụ một mẻ cho lé mắt...

Mã phu nhân nói khích :

- Ông cụ nhà nổi tiếng là Thần Đao đại hiệp. Không biết gặp bọn nữ cùi có thịt được chúng không hay cũng bị cụt tay như đạo trưởng Côn Lôn thôi?

Vị Hải hứ một tiếng chầu môi ngạo nghễ đáp rằng :

- Cha tôi giỏi hơn Tử Ngang đạo trưởng nhiều! Ông có thanh Hắc Kim Cương đao tốt hơn Long Quang Xạ Kiếm! Tôi nói cho biết: ông ta đánh đao tay trái còn giỏi hơn tay phải nên nhiều địch thủ bị thua vì không biết ông luyện được tuyệt công ở tả hữu thủ!

- Chắc cô cũng luyện được “tuyệt công” ở tả hữu thủ!

- Đâu có được! Kim Cương đao nặng trĩu! Tôi đánh đao dở lắm, vì thế cha tôi gởi tôi qua học bộ pháp Vũ Bộ khinh công với cô Tiểu Bạch Quỳnh Như tại Diêm Phố. Tôi chỉ giỏi về khinh công để đào tẩu cho dễ!

Cô gái nói thực thà một cách ngớ ngẩn, thơ ngây làm mọi người cười rộ.

- Cha tôi sợ dĩ thả lỏng cho tôi xuất du đây đó mà không trách cứ là do tài “Lăn chạy” rất nhanh và rất tài. Cha tôi chỉ căn dặn là trong giang hồ có Lôi Hỏa chưởng vô hình vô sắc, đánh mau và độc khó né tránh, nếu mà gặp phải thì nên tích cực đề phòng. Nếu mà không gặp Tử Ngang đạo trưởng, tôi đã về nhà rồi, chẳng quay trở lại để phải gặp con mẹ cùi làm chi cho bị một phen bở vía!

- Bây giờ cô nương định đi đâu?

- Tôi định đi tìm gặp cha tôi ở Diên Bình phủ. Ông đến chúc thọ thân phụ cô Tiểu Bạch là Thanh Diện Thần Quân, chủ nhân mục trường nổi tiếng nhất miền Hồ Bắc đấy, các người không biết.

Mã phu nhân tủm tỉm cười và lắc đầu hoài.

Lúc này Vị Hải tiểu thư mới tợp một ngụm sâm trà cho ngọt giọng rồi nói tiếp :

- Vì các người có công mang tôi ra khỏi động ma nên tôi mới nói riêng cho các người biết việc trọng đại này. Cha tôi được các quan chức triều đình nể sợ lắm! Cả năm vị Điện Tiền, tả hữu Tiền Hậu Trung đao đều đến nhờ cha tôi giảng dạy thêm phép đánh đơn đao. Lần này, triều đình có chiếu chỉ mời cha tôi và phụ thân cô Tiểu Bạch làm chủ quản cuộc đại hội Quần Anh liên tiếp, nào chúc thọ, nào khảo võ, tuyển phu, phong tước, thưởng vàng. Nhưng mục đích chính là dò xét cùng bắt nốt dư đảng phiến loạn còn ẩn nấp tại Hồ Bắc! Chuyến đi này các người cùng đi Diên Bình. Tôi sẽ giới thiệu với cha tôi, các người tha hồ quen biết khắp mặt võ lâm cao thủ, anh tài tứ xứ. Tôi nghe đồn đại Thiên tuế và Thiên tuế phu nhân cũng sẽ đến phong tước cho các hảo thủ võ lâm vô kinh nhận chức. Vì thế nên tôi nghĩ mưu lên đi cướp lấy Kim đao đem tới Diên Bình để làm nổi thêm uy danh họ nhà Vị Hải Công Minh đúng với lời truyền tụng của giới giang hồ. Cha tôi dành ngôi vị “Đệ Nhất Thần Đao” thì tôi dành ngôi vị “Đệ nhất đơn đao” chứ sao! Xong có ngờ đâu việc chiếm thanh đao lại nguy hiểm như vậy. Giả sử tôi đừng tham lam lấy le với thiên hạ, tôi rủ cụ Tử Ngang đạo trưởng cùng về Diên Bình phó hội với cha tôi có phải vui vẻ hơn không? Nếu ai đem chuyện này kể cho cha tôi nghe thì nhất định tôi sẽ bị đánh đòn đau vì cha tôi dữ lắm.

Mọi người nghe chữ đánh đòn đều cười xong phải lấy tay che miệng. Nhất Tiểu quay đầu nhìn đi nơi khác.

- Tôi trong thấy các người ăn mặc lam lũ, có vẻ túng thiếu. Đến Diên Bình, tôi lấy vàng bạc trả ơn các người. Các người sẽ được chu cấp quần áo sang trọng hơn nhiều...

Vị Hải nói thao thao bất tuyệt, đúng là một tiểu thư đài các, biết bao nhiêu nói cho hết, nói không cần nghĩ, nên bọn Mã phu nhân phải dè dặt với nàng cũng có phần hữu lý.

Đương lúc câu chuyện nổ như gạo rang thì có tiếng la lối bên ngoài. Chủ thuyền kêu báo động :

- Cướp, cướp... kéo tới đông lắm các ông ơi.

Mọi người vội bước ra ngoài khoang xem sao thì thấy bọn cướp dàn thuyền ngang sông thành hàng chữ nhất để chặn bắt các thuyền buôn.

Mã Hóa Long ra lệnh hạ buồm cho thuyền từ từ đi tới.

Bọn cướp trương cờ lớn “Cá đầu xanh”, tên nào cũng binh khí cầm tay, nhất tề dương cung nổ để sẵn sàng buông tên.

Ba tên đầu sỏ bọn cướp mỗi tên đứng trên một chiếc thuyền chở lại vây bọc xung quanh.

Vị Hải tiểu thư mặc áo chên màu thiên thanh, choàng áo thêu chỉ bạch uy dững ra đứng trước mũi thuyền.

Trong bọn cướp có tiếng hét lao nhao, người nọ truyền lại người kia.

- Trông cô nương này giống như Vị Hải cô nương, ái nữ Thần Dao đại hiệp!... Thôi đứng cô ta rồi.

Tiếng la ó im dần, ba thuyền nọ dừng lại. Các tên đầu sỏ bọn cướp thấy đều buông khí giới, cung kính vái chào.

Thấy quang cảnh bất chợt biến đổi, bọn Mã phu nhân người đi ra sau mạn thuyền, hoặc trở gót vô khoang thuyền có ý tránh mặt.

Chỉ còn Mã phu nhân ở lại, đứng liền cạnh cô gái trợ giúp ứng phó, phòng khi cô gái nọ lắm miệng lỡ lời.

Ba võ sĩ tay không bên bọn cướp, đu người leo lên thuyền, tiến lại trước mặt cô gái đeo đao, đồng quỳ sụp lạy.

Vị Hải ra hiệu cho bình thân. Tên đầu đẳng cao lớn vạm vỡ rất lễ phép thưa rằng :

- Kính bẩm nữ hiệp! Lũ tôi là ba đại đầu mục đảng Thanh Đầu Ngư tại ngã ba sông này, tôi tên Vũ Đoàn, hai anh kia tên là Trần Bành và Chấn Bích.

- Người cầm đầu bọn thủy khấu Thanh Đầu Ngư chúng bây là ai?

- Bẩm nữ hiệp, Đại vương Bạch Kinh Ngư và Hắc Thủy Ngư chúng tôi ra đi tập kích thuyền này từ hồi đêm qua. Toán thủy thủ người rái cũng lợi theo hai Đại vương, tất cả là hai mươi người. Chúng tôi chờ mãi tới sáng không thấy ai trở về, chỉ thấy mười cái xác nổi lềnh bềnh trôi dạt vào bờ. Chúng tôi liền tập hợp toàn bộ chèo thuyền theo lạch nước đi lối tắt để đón đường dẫn lâu la định đánh báo thù cho chủ. Không ngờ bây giờ mới biết là hai Đại vương chúng tôi đã vô tình gặp tay nữ hiệp. Cúi xin nữ hiệp tha cho chúng tôi tội chết, đã dám xúc phạm đến cô nương.

Vị Hải cô nương mở tròn mắt định giải thích minh bạch nhưng Mã phu nhân nhanh miệng hơn quát lớn :

- Tội chúng bay đáng chết lắm. Đại vương chúng bay đã làm mất giấc ngủ của đại nữ hiệp. Bây giờ lũ bây lại còn dòn thuyền cản lối làm chậm thì giờ nữ hiệp lãnh chỉ triệu đình đến Diên Bình để dự Quân Anh đại hội. Chúng bây mở to mắt xem thuyền chúng bây cả gan bước lên là thuyền nào?

Nói rồi bà chỉ cho ba tên đại đầu mục nhìn là cờ hiệu vừa mới kéo lên ở đẳng lái đương phất phơ bay theo gió.

Lá cờ thêu con rồng đỏ vuốt vàng trên nền xanh lá cây với hàng chữ bạc “Phụng chỉ Thân Vương Phụ”.

- Chúng bay mau vươn cổ ra để nữ hiệp khai đao trăm quyết.

Trong tay không tác sát, đầu óc ít kiến thức, bọn vô lại thấy Mã phu nhân dọa nạt như vậy, chỉ còn cách đập đầu chảy máu lạy xin tha mạng. Chúng nghĩ rằng hai Đại vương “Cá Kinh Trắng” và “Trâu Nước Đen”

thủy công tài giỏi khét tiếng giang hồ như thế mà còn chết mất mạng, kể chi bọn chúng là vô danh tiểu tốt, sức mấy mà dám đối mặt giao chiến với lưỡi dao của ái nữ “Con Lân râu đỏ”.

Vũ Đoàn kêu xin :

- Nữ hiệp tha mạng cho chúng tôi. Trong thuyền chúng tôi còn nhiều vàng bạc xin cống nạp để chuộc mạng sống.

Bọn thảo khấu đã rút lui. Vị Hải quay lại hỏi Mã phu nhân :

- Đêm qua có ai tập kích thuyền chúng ta đâu, sao bà nói dối với chúng như thế? Thuyền này của triều đình thực hả?

- Lá cờ là của chủ thuyền. Vốn là cờ giả đâu phải thứ thiệt, treo lên để hù bọn cướp thấy huy hiệu quan binh, chúng không gây chuyện nữa.

- Việc đã xảy ra như vậy, này giờ ta kéo buồm rong thảng một mạch có êm ru không?

Mã phu nhân khoát tay, bình tĩnh giảng giải :

- Cô nương yên tâm! Tôi trông nét mặt chúng thấy chúng kinh sợ cô nương vô ngần. Vả lại uy danh Thần Đạo Đại Hiệp vang lừng khắp cõi, chúng có mấy đầu mà dám can rở vuốt râu hùm? Tôi chắc chắn thế nào chúng cũng lo cống nạp cho cô nương nhiều vàng bạc!

Quả nhiên bọn lâu la lễ mễ khiêng lên mâm lớn đầy vàng bạc.

Vị Hải kính phục sự tiên đoán của Mã phu nhân liệu việc rất trúng.

Bọn giặc cướp định suy tôn nữ hiệp làm thủ lĩnh Thanh Đầu Ngự. Nàng một mực thoái thác. Ba tên đầu mục đành dẫn lâu la trở về đại trại sau khi thỉnh cầu nàng xin với Thần Đạo đại hiệp thu nạp bọn chúng làm thủ hạ...

Vị Hải định phân chia vàng cho mọi người. Nhưng ai nấy đều thác có chối từ làm nàng băn khoăn không hiểu bọn người Mã phu nhân thuộc loại người nào? Giàu sang hay nghèo hèn? Dũng cảm hay hèn nhát.

Cô có biết đâu rằng dưới lòng thuyền xếp đóng một kho tàng vĩ đại đầy nhóc những thỏi vàng khối.

Người Mã phu nhân đang mặt ố phân vân không biết phải làm thế nào để giấu vàng để tránh khỏi mắt những tay giang hồ đại đạo có nhiều kinh nghiệm.

Thực ra gã Bạch Kinh Ngự và Hắc Kim Ngự trông qua ngần nước cánh buồm, sức gió cũng biết thuyền này chở rất nặng. Hai tên thủy khấu bên thống lĩnh thủ hạ lặn nước giỏi nhất, bí mật theo thuyền và nhảy lên tập kích vào lúc nửa đêm, mọi người đã ngủ để ăn hàng.

Nhưng thực xui xẻo cho bọn chúng, chúng không biết ở phía lái, Cao Kỳ Nhất Phương vẫn ngồi giòng sơi cước dài xuống mặt nước.

Óc chàng thiếu hiệp lúc nào cũng vẫn nhớ tới Hoàn Mỹ Thiếu Cơ. Từ khi gặp Lý Thanh Hoa, chàng được chỉ bảo cách truyền điện từ đầu ngón tay qua vật thể khác.

Nếu địch thủ của chàng đã có lần vận dụng nội lực truyền qua ngân tuyến khiến sợi dây có năng lực cứng như kim nhọn, đâm lủng suốt qua quân cờ thì hôm nay trong khi cảnh giác, chàng luyện tập chỉ công đó!

Chàng định dùng sợi cước xiên cá bắt đem lên. Phương cách tập luyện này đòi hỏi nội công thượng thặng. Nhưng cá chẳng thấy đâu, trong lúc chàng rọi cặp mắt cú mèo xuống nước giữa đêm khuya, chàng bắt gặp nhóm thủy tặc đương ngụp lặn, bơi theo thuyền với ý định níu cục lái nhồi lên.

Thật là cơ hội độc nhất để thí nghiệm tài nghệ sở đắc. Chàng yên lặng vận hết toàn thể công lực thâm hậu dồn vào ngón tay truyền sang sợi cước biến nó thành một mũi kim dài, cứng nhằm đúng tử huyệt giữa gáy, giữa lưng bọn cướp mà xiên lủng từng anh một...

Trong tầm tối, sợi cước không sao trông thấy được. Trái lại Cao Kỳ Nhất Phương nép mình từ trên cao nhìn thân hình tặc khấu thì thấy rõ người đang bơi ngụp lặn dưới nước, có ngờ đâu tử thần đón rước mình một cách âm thầm chu đáo như vậy?



Đa số chết không kịp kêu tiếng nào, toàn thân cứng đờ như bị bẻ rồi lắng dần xuống đáy sâu.

Kẻ nọ không dè kẻ kia bị đâm chết vô cùng êm thấm không để lại dấu tích.

Tới phiên Bạch Kinh Ngư vì có luyện võ công tinh thâm nên đầu mũi cước sắp tới da thịt, y có phản ứng ngay, kêu lớn một tiếng như con cá kình, y đạp chân lên mặt sóng phi thân nhảy vọt lên nhưng không phải là nhảy lên thuyền mà chính là nhảy lên đón đầu nhọn sợi dây cước xuyên thủng giữa trái tim còn thò dài ra sau lưng cả tấc.

Tiếng kêu của y khá lớn nên Vị Hải nằm trên mũi thuyền đương ngà ngà nửa thức nửa ngủ giật mình nghe thấy...

Để chắc ăn, Cao Kỳ Nhất Phương điểm thêm một mũi sâu vào mệnh môn trước khi thân xác to lớn của Đại vương Cá Kinh Trắng chìm hẳn xuống đáy nước.

Hắc Thủy Ngư miệng ngậm cán trùy lờm chớm gai nhọn, hẳn không ngoi lên ở đằng sau lái, gã bơi vọt lên trước mũi thuyền.

Bất ngờ, Nhất Tiểu đã ngồi hờm sẵn tại đầu thuyền, thấy tên thủy tặc từ dưới sông bay lên liền sẵn hòn sỏi trong tay nhằm ngay đầu Trâu Nước Đen búng cho một phát lũng sọ chết tốt rút xuống kêu “ùm” như cá lớn quẫy.

Một số tên khác còn hơi cách xa thuyền cũng bị Nhất Tiểu lấy đá sỏi làm ám khí, chọi trúng đầu tử vong cả!

Nhân cái chết của hai tên thủy tặc chỉ có bọn người Mã phu nhân biết rõ, còn cô gái Vị Hải hoàn toàn mù tịt không biết chút nào.

\* \* \* \* \*

Cao Kỳ Nhất Phương nói :

- Hiền huynh nằm nghỉ, để nữ quái đó cho tôi, anh khỏi phải suy nghĩ gì hết. Lý Thanh Hoa cười đáp rằng :
- Hiền đệ lo xa cũng phải, nhưng thanh Siêu Điện Tử Quang kiếm còn mang theo trong mình thì nữ yêu chưa dễ làm gì hại anh được.
- Vậy thì anh đã làm gì trong phòng mà lại cần dưỡng mẫu giúp đỡ? Chẳng phải là mẹ đã dùng y dược chữa bệnh cho anh sao?
- Anh có việc gì đâu mà cần nhờ mẹ trị liệu! Anh nhờ mẹ giúp đỡ ghi chép những chữ mà anh cố khơi trong trí nhớ hầu như hoàn tất nguyên văn cuốn...?

Giữa lúc hai người đang đứng chuyện ở đầu thuyền nói chuyện với nhau thì Vị Hải tiểu thư đi bách bộ lại gần tò mò nghe ngóng định xen vào câu chuyện.

- Hai anh nói gì với nhau mà có vẻ bí mật như vậy? Có thể nói cho tôi nghe chăng?

Cao Kỳ Nhất Phương vẫn giữ nguyên bộ mặt cải dạng sư bác Tam Tiểu, giơ ngón tay chỉ Lý Thanh Hoa (Vẫn cải trang là Nhị Tiểu) trả lời rằng :

- Nhị ca đương cùng tôi đàm luận về biệt tài khinh công của cô nương. Anh phê bình nghệ thuật phi hành của nữ hiệp, trên đời ít ai sánh kịp! Tôi chưa tin có đúng như vậy chăng?

Vị Hải nhếch miệng cười, kiêu hãnh mà rằng :

- Tôi không nói khoe, tài võ của tôi về nội công thì chưa dám sánh với bậc tiền bối thượng thừa nhưng về môn phi hành thì phải kể là cả đến cụ Tử Ngang đạo trưởng còn sống cũng ít kịp tôi còn là mệ!

Cao Kỳ Nhất Phương tức Tam Tiểu hừ một tiếng rồi cất giọng mũi chọc tức rằng :

- Nữ hiệp nói vậy tức là nữ hiệp chạy nhanh hơn ngựa phi.

Cô gái vỗ tay cười rộ :

- Ngựa phi lấy gì làm nhanh! Ta đã từng chấp con thiên lý mã của cha ta chạy trước mười dặm rồi ta mới bắt đầu phi thân đuổi theo. Chẳng những bắt kịp như chơi mà lại còn vượt qua có cả chục dặm trong chớp mắt. Ta tưởng anh phải hỏi nghệ thuật phi hành của ta có nhanh bằng điện chớp không? Chứ sao lại ngốc nghếch so sánh tài năng ta với sức chạy của thú vật. Như thế là hỗn nghe chưa!

Tam Tiểu tỏ vẻ hậm hực cãi lại :

- Cô nương bắt lỗi tôi thì tôi chịu, nhưng tôi mất chưa được mục kích tài nghệ cô nương tôi chưa tin. Tôi chưa phục.

Vị Hải hần học nói lớn :

- Anh không tin tôi thiệt sao?

Lý Thanh Hoa chưa biết can gián thế nào thì Mã phu nhân và Nhất Tiểu đã tới hỏi nguyên do.

Sau khi hay lời lẽ đôi bên, Mã phu nhân có ý bênh Vị Hải và trách mắng Tam Tiểu. Nhất Tiểu nói chêm vè :

- Kỹ thuật Vũ Bộ khinh công của cô nương lạ lùng như cánh bướm, vút nhanh hơn chim bay, và chân không chạm đất, thân hình di chuyển như tên bắn, mắt trần không dõi kịp. Tam đệ là người mới học võ nghệ nên mới hỏi cô nương vô lễ và lẩn thẩn như vậy. Thôi xin lỗi cô nương đi!

Tam Tiểu gãi đầu bứt tai, làu bàu luôn miệng.

- Tôi có bảo là Vị Hải nữ hiệp không tài giỏi đâu? Nhưng bảo cô nương phi hành nhanh hơn ngựa Bạch Tuyết thì không tận mắt nom thấy làm sao bắt buộc tôi phải tin được?

Vị Hải trừng mắt hỏi :

- Ngựa Bạch Tuyết nào?

- Nó hiện nằm ở tàu ngựa dưới lòng thuyền. Nó là một con ngựa phi phàm. Trên đời tôi tưởng chẳng có ai chạy kịp sát đuôi nó.

Vị Hải phần vì lòng tự ái bị tổn thương, phần vì tính hiếu kỳ thúc giục.

- Cho tôi xem con ngựa trắng mà anh trọc đầu ngốc nghếch lớn tiếng khoe khoang?

Mã phu nhân biết chẳng ngăn cản được, liền quay lại bảo Nhất Tiểu :

- Thôi cô nương đã muốn coi ngựa thì tiểu hòa thượng dẫn cô nương xuống xem ngựa! Nhất Tiểu y lời dẫn Vị Hải đi coi ngựa.

Hai người vừa đi khỏi, Cao Kỳ Nhất Phương nháy mắt với Lý Thanh Hoa.

\* \* \* \* \*

Tam Tiểu ôm chặt lấy cổ ngựa, quay lại thấy Vị Hải chưa qua được thì ha hả cười chọc giận :

- Ha ha! Ta đã bảo mà, chạy sao hơn ngựa ta!

Vị Hải liền vận toàn thể công lực, thân hình bay vèo như tên bắn, quyết thắng không chịu thua.

Nhưng cứ mỗi lần nâng gia tăng bộ pháp tưởng chắc ăn thắng vẫn còn cách xa đuôi ngựa một ít, nàng chỉ với tay là nắm đuôi con Bạch Tuyết rồi.

Tam Tiểu lúc đó hai chân quặp lấy cổ ngựa, nằm dài trên lưng ngựa nhìn lại Vị Hải đang phi thân chạy theo sau đuôi dáng điệu nhàn nhã, bộ mặt nham nhở một cách khổ sở vô cùng.

Thấy cử chỉ của đối phương làm hạ giá mình một cách quá đáng, Vị Hải trút bỏ tấm áo choàng thêu chỉ bạc, rút cây đao nhằm từ đầu ngựa chạy phía trước phóng theo một đao bổ ghét.

Cây đao như một đạo kim quang bắn vút đi nhưng vì đuổi tầm nên lại bị rút xuống đất cách khoảng đuôi ngựa vẫn đứng một sải tay.

Cởi bỏ tấm áo choàng, vứt cả cây đao nặng, Vị Hải tiểu thư quyết ăn thua đủ phen này. Nàng hít một hơi dài, vận đủ cường khí, trổ hết thần lực phát triển môn khinh công Vũ Bộ quyết vượt qua đầu ngựa mới nghe.

Lúc này cả hai người đã chạy dọc theo bờ sông, tiến lên phía trước mấy chục dặm đường rồi, không còn trông thấy ngọn cột buồm chiếc khoải thuyền của bọn người Mã phu nhân đang căng buồm chạy rồi sau nữa.

Nghe tiếng gió vùn vụt đằng sau biết Vị Hải tiểu thư đã đem hết sức lực ra để quyết chạy vượt con Bạch Tuyết. Chàng thiếu hiệp liền xoay người lại, ngồi ngay ngắn trên mình ngựa.

Chàng vỗ tay vào đầu con Bạch Tuyết, cầm nắm bờm trắng như bạch chỉ giật mạnh một cái, con thần mã hí lên một tiếng như tiếng chuông rồi cất bốn vó lao mình về phía trước nhanh hơn điện xẹt.

Thiếu hiệp cố ý cho ngựa chạy men theo bờ rạch nước để tung tóe lên rửa sạch bộ lông mao lâu ngày bị nơ bẩn.

Làn nước trắng xóa tung lên như trận mưa rào, rửa sạch toàn thân ngựa màu tro hoen ố, lần lần biến thành một con bạch mã trắng ngần trong ánh nắng.

Thật là đại tài, ngựa thần đuổi gió, trên bờ sông vắng đã vẽ ra một cảnh mà vật nhà họa sẽ ngàn đời mơ ước diễn tả trên bức tranh.

Vị Hải tiểu thư bắt đầu thấm mệt, nàng nhận thấy phũ phàng. Tài nghệ phi hành của nàng quá ư non yếu so với tốc lực mê hồn của con ngựa thần.

Tuy nhiên vì đức tính kiên nhẫn của con nhà võ, nàng vẫn mím môi, mím lợi, tay gạt mồ hôi nhễ nhại nhỏ giọt xuống đôi má phấn.

Nàng cố gắng chạy lê đèo theo một quãng đường dài nữa, ngập ngừng như chưa chịu bỏ cuộc.

Con Bạch Tuyết Long Câu chỉ còn là một vệt trắng dài, bỏ cách xa nàng cả trăm trượng đường.

Bốn vó cất đều, bờm màu bạc và lông đuôi trắng phất phơ bay heo gió như sóng gợn hình ảnh con bạch câu phi nước đại đã đập vào mắt nhóm thủy thủ trên một chiếc thuyền đang chạy giữa sông làm bọn chúng thích chí vỗ tay reo hò hoan hô ầm ĩ.

Một chàng trẻ tuổi mi thanh mắt sáng, dáng dấp thanh cao, mặt đẹp như ngọc, môi thắm tựa son, chàng ta đứng tựa lan can đầu mũi thuyền ngắm con bạch mã phi nhanh như làn tên bắn, kẻ một đường trắng thẳng dọc ven sông, chàng ta vội hối thuyền tấp vô bờ.

Thủy thủ chưa kịp hạ cầu thì thiếu niên cũng đã cưỡi một con ngựa màu xanh, yên vàng thắt bạc phốc lên bờ. Tay nắm bờm ngựa chàng thiếu niên nói lớn :

- Thanh Phong mã! Mi đuổi kịp con ngựa trắng kia cho ta.

Con ngựa lông xanh hình như nghe hiểu tiếng chủ, sau khi vọt từ thuyền lên bờ, chân không ướt nước đó nhăm theo vệt trắng phi nước đại thoáng một cái không thấy đâu nữa, xa xa chỉ còn một chấm xanh nhỏ dần chạy theo một đốm bạc.

Vị Hải tiểu thư đã biết lắm rồi, hai chân nặng trĩu như chì không cất bước nổi. Miệng khát dầu choáng, mắt hoa như thấy cả trăm cây nến đốt cháy sáng quay cuồng, thấy trăm cái chuông đánh cùng lúc. Nàng đành ngồi bệch xuống trước mắt ngạc nhiên của đám thủy thủ trên thuyền lớn.

Cao Kỳ Nhất Phương sau khi chắc chắn bỏ xa cô gái Vị Hải kìm ngựa chạy chậm lại rẽ quặt vào đám rừng cây định dò theo hướng khác trở về thuyền của mình. Bỗng nghe tiếng gió vùn vụt bên mình tiếng vó ngựa dồn dập. Kịp trông lại thấy có người cưỡi ngựa đuổi theo.

Chàng cũng hơi ngạc nhiên và tin chắc rằng kẻ kỳ sĩ cưỡi ngựa trổ tài đua với mình chẳng phải tầm thường.

Phần vì nóng ruột muốn trở về thuyền hội đàm cùng Lý Thanh Hoa và Mã phu nhân để hiểu rõ những điều bí mật mà chàng chưa được biết, phần vì chạy ngựa quá lâu sợ quá xa về kiếm thuyền mình mất nhiều thì giờ nên chàng chẳng cần tìm biết kẻ đuổi theo là ai?

Nghĩ vậy, chàng phóng ngựa qua các lùm sậy, tìm những chỗ hiểm trở để làm mất dấu kẻ lạ theo dõi.

Ai ngờ con Bạch mã chạy đã nhanh, nhảy đã tài, lượn đã khéo, con Thanh mã vẫn không chịu bỏ, hai bên chỉ cách nhau một đổi tên.

Cực chẳng đã, Cao Kỳ Nhất Phương đành cho thần mã của mình leo lên ghềnh đá, vượt thẳng lên ngọn núi cao chót vót. Xem kẻ kia có can trường liều mạng đuổi theo không?

Ngựa leo núi đã là một sự rất nguy hiểm. Sễnh bước là mất mạng như chơi, vì sườn dốc thẳng, khó lựa bước cho ngựa trèo lên. Lại vì các mũi đá nhọn lổm chổm, nếu ngã ngựa ắt tan xương nát thịt.

Lên đến lưng chừng núi, Thanh Phong mã vẫn bám riết không chịu bỏ. Phải phục tài kẻ ngựa theo sau cũng là một tay kỵ sĩ về màn “Kỵ mã đăng sơn”.

Ngựa chạy tới một con đường cụt, phải nhảy sang vực dài rộng hơn chục trượng mới sang được đầu hẻm bên kia núi, vì cây cối bị xô đổ, rớt xuống đáy vực sâu từ hồi nào rồi.

Bạch Tuyết quả là con ngựa biết bay. Nó hí lên một tiếng phóng mình qua vực thẳm. Hình như bốn vó nó mọc thêm làn không khí nhẹ như gió, đỡ bổng con thần mã trắng bay qua ghềnh đá này qua đầu ghềnh đá kia. Rồi nó tuốt thẳng lên thượng đỉnh một cách dễ dàng, bỏ mặc ngựa xanh và người kỵ sĩ tuần tú đứng nhìn theo ngơ ngẩn, không dám mạo hiểm nhảy qua vực thẳm...

Cao Kỳ Nhất Phương ngồi trên mình ngựa tắm nắng vàng trên đỉnh cao chót vót, ngạo nghễ như một thiên thần nhìn xuống gờ tay vẫy chào rồi nhắm phía con sông dài như dải lụa bạch ở chân trời, lao xuống phía sau núi mất dạng...

Kỵ sĩ cưỡi ngựa xanh đành hậm hực quay trở xuống phía đồi. Chàng theo đường mòn, qua rừng cây trở lại bãi cát bên sông về nơi thuyền mình đậu.

Chàng văn nhân xuống ngựa hỏi han cô gái đẹp đương ngồi nắn bóp chân nhảu nhỏ.

- Cô nương là ai? Kẻ cưỡi ngựa trắng đã làm gì cô vậy?

- Tôi là con gái Thần Dao đại hiệp Xích Tu Lân ở Giang Tô. Tên trọc cưỡi ngựa trắng là một tên lưu manh. Nó đã xí gạt tôi chạy đua với ngựa của nó để được một mâm vàng bạc. Nó rất đáng ghét! Tôi còn gặp lại nó, tôi quyết cho nó ném một đao mới hả giận.

- Cô nương định đi đâu bây giờ?

- Tôi lại Quảng Mục trường Diên Bình phủ để gặp người quen.

- Tôi cũng đang đến đó. Vậy mời cô nương lên thuyền tôi cùng đi.

- Cô nương gọi tắt tên tôi là “Văn Tú Tài” là đủ.

- Anh cưỡi ngựa thật giỏi, chẳng kém gì tên trọc. Tôi sẽ tập cưỡi ngựa và mượn anh con ngựa này để trả thù cái nhục hôm nay mới được.

Văn Tú Tài cười đáp :

- Tài phi hành của cô nương tôi thấy trên đời có một không hai. Kính mời cô nương lên thuyền.

Nói rồi, chàng sai người chạy đi tìm, nhặt lấy thanh đao, tấm áo đem lên thuyền rồi thuyền nhỏ neo tiếp tục cuộc hành trình.

Chiếc thuyền kéo tấm buồm gấm vuông lớn lên. Gió thổi thuyền chạy lướt trên mặt Trường Giang...

## 19. Chương 19: Ngưu Tầm Ngưu, Mã Tầm ...

Sau khi đã tổng khứ được cô ả nỏ mồm đi khuất, Cao Kỳ Nhất Phương phóng ngựa về thuyền. Vì quãng đường đua quá xa nên chàng thiếu hiệp phải mất khá lâu thời giờ mới tìm thấy thuyền Mã phu nhân đậu chờ nơi cách xa điểm khởi hành cuộc đua gần chục hải lý.

Lý Thanh Hoa sốt ruột leo lên ngọn cột buồm phóng mắt tìm kiếm, báo tin cho những người ngóng chờ ở dưới.

Thấy bóng người ngựa trở về, mọi người mừng rỡ biết chàng được cuộc. Dắt ngựa vô tàu ăn cỏ, Cao thiếu hiệp cùng mọi người vô khoang giữa đàm luận.

Thở dài một cái, Mã Họa Long nói trước :

- Con nhãi ôn có cút đi khỏi đây chúng mình mới tự do nói chuyện được! Bây giờ Kim đao đã đoạt lại, chúng ta tính sao?

Mã phu nhân nhìn Nhất Tiểu và Cao Kỳ Nhất Phương, bà nói :

- Hai con thấy anh con ở liền với mẹ trong phòng không biết căn do thì lo sợ lắm phải không?

Lý Thanh Hoa giảng giải cho biết :

- Ở dọc đường lúc chàng vác Tử Ngang đạo trưởng trên vai chàng biết ông ta không thoát tay tử thần được vì ông bị hai con rắn hồng và bạch tiểu xà cắn! Lần đầu, chúng cắn nhầm bàn tay trái, ông đã dùng kiếm chặt cụt tay để ngăn độc. Lần sau, ông bị ngã xuống, chúng cắn vào cổ! Bị hai con rắn truyền nọc độc một lúc thì cơ thể chết mà xương thịt không thể tiêu, nên đem lên bờ sông, chôn củi hỏa táng!

Chàng nhờ dưỡng mẫu giúp ghi chép cấp tốc những chữ chàng ghi trong Ngũ Lôi thần kiếm kíp, chàng dùng một phương pháp riêng phóng nhãn tuyệt thu các chiêu vào trong ký ức. Về tới thuyền vội tìm ngay một nơi tĩnh mịch, moi trong trí óc đã ghi lại được nét chữ nào thì đọc dần ra để dưỡng mẫu nghe chép, xếp lại thành văn tự.

Lẽ tất nhiên thì thi hành bí thuật này rất công phu mệt nhọc. Nhiều nét chữ hiện ra lẫn lộn trong óc không thể đọc rõ ràng được!

Nằm yên suy nghĩ trong tiềm thức hiện ra từng nét chữ! Suốt đêm đầu không phát hiện được nửa trang. Nhưng cứ liên tục mãi, về sau nhờ dưỡng mẫu giúp đỡ, nhắc nhở, khơi gợi “cho sự nhớ” trong óc làm việc, lần lần bật ra như chìa khóa mở tung được ổ khóa!

Nhờ vậy mà các điều bí mật trong hai cuốn sách quý rơi vào trong tay bọn họ.

Nghe Lý Thanh Hoa giải bày minh bạch mọi người đều vui vẻ, hân hoan đến cực độ. Chẳng những đao quý đã lấy lại, còn thu được hai pho bí kiếp võ công thượng thượng.

Lý Thanh Hoa tặng lại cho Thần Ma Mật Tăng cây trùy Phật thủ bằng đồng đen để lão tăng dùng làm binh khí.

Ông ta mừng rỡ vô cùng vì món vũ khí này hợp với ý muốn ao ước từ lâu. Mũi trùy cũng đen bóng như cánh tay luyện Tuyết Ma Công của ông.

Sức nặng của trùy hợp với thân hình hộ pháp của Phiên bá. Nắm đấm sẽ giúp ông ta đánh văng vũ khí địch thủ trong tay địch như vậy tức là cánh tay ông đã mọc dài thêm với chiều của cánh tay.

Có một điều ân hận là Tử Ngang đạo trưởng bị thiệt mạng mất một bạn đồng hành vừa là một tay thiết kiếm uy danh lừng lẫy nhất.

Lý Thanh Hoa giữ cây Long Quang Xạ Kiếm. Chàng sẽ tìm người sau này trao kiếm, khiến cho tiếp tục chí nguyện hành nghĩa cứu đời.

Bàn sang đến hành động, Mã Phu nhân phân định công tác như sau :

- Phải đi Diêm Bình tìm tông tích Nam Bình hầu Vương Thế Hội nhằm mục đích truy tầm dư đảng trung thành với Lý Lăng vương. Nhất định tặc đảng huy động lực lượng Hắc Y đem đến khu vực này để đánh

một mẻ lưới “quét sạch” kẻ chống đối chúng. Cho tới ngày hôm nay, chúng chưa dò ra tung tích bọn ta là vì ta luôn luôn hóa trang che mắt chúng. Bây giờ chúng ta phải tìm cơ sở vững chắc để làm nơi ẩn náu, gây dựng lực lượng lâu dài. Miền Vạn Diệu sơn trang của Lão Thần Y là nơi hiểm trở. Bọn Hắc Y đốt phá từ ba năm trước. Chúng ta nên tìm đến đó, chiếm nơi trú ngụ cố định. Nếu bọn chúng có kéo đến cũng không đánh bại ta được ngay! Vậy tôi muốn nhờ cậy lão Thần tăng lại dò xét trước. Nếu tiện dịp thì lập căn cứ cho bọn ta. Lão Thần tăng nên dùng con Huyết Hãn Hồng Mã đi tới đó cho mau chóng. Một số vàng lớn lão Thần tăng nên mang về đây để chấn chỉnh lại môn phái Miêu Cương. Nếu lão Thần Tăng xong việc sớm thì trở lại tìm chúng ta ở bến Diên Bình phủ. Nếu chúng tôi xong việc sớm thì chúng tôi cũng lại chỗ lão Thần tăng ở chân đồi Vạn Diệu sơn trang. Nếu có nguy biến thì chúng tôi kéo cả vào Miêu Cương động phủ ẩn trú!

Thần Ma Mật Tăng rời Miêu động nhập Trung Nguyên cũng đã lâu ngày nên có lòng muốn trở về thăm sơn động cũ, tìm gặp Chi Mai dạng báo cho nàng rõ tin tức của Lý thiếu hiệp.

Nay thấy nói được mang ngựa giống tốt, vàng bạc đem về cho đồng chúng thì lấy làm hợp ý hết sức.

Ông ta ưng thuận liền. Ông chất các bọc kim ngân lên con Hồng Mã và con lừa hoa rồi từ biệt bọn người Mã phu nhân, lưng ông giắt Phật Thủ trùy, đi về rặng núi mờ ở hướng Tây.

Còn chiếc khoái thuyền vẫn tiếp tục chạy lên hướng Bắc.

Càng ngược lên mạn Diên Bình phủ, thuyền không thể dùng buồm đi nhanh được. Vàng bạc trong thuyền còn một phần ba.

Lúc này, trên bộ nhiều đoàn xe chở đồ nối đuôi nhau cùng ngựa tải đồ đi lẫn giữa những người gồng gánh.

Thương nhân dùng đường thủy tiện hơn họ thuê thuyền chuyển vận nhiều hàng hóa, tơ lụa, vải vóc, các sản phẩm ở vùng biển đem lên đại hội để hốt bạc!

Mã phu nhân không bỏ qua cơ dịp may mắn, sẵn có trong tay, bà mua hàng hóa rồi đóng vai chủ nhân.

Bà cho ông chủ thuyền làm quản lý cùng gia nhân tin cẩn trông nom thuyền buôn.

Tới nơi khám xét dọc theo sông, toán người Mã phu nhân cũng đã lọt qua một cách dễ dàng, không gặp một chút khó khăn gì cả. Chẳng mấy lúc thuyền thương hồ của Mã phu nhân đã đến.

Mã phu nhân lo ngại, nếu không nhanh tay hoạt động tìm cho ra Nam Bình hầu Vương Thế Cát và người con thứ hai của Lý Lăng vương tức em sinh đôi của Lý Thanh Hoa trước khi Thiên tuế và bọn người áo đen kéo tới thì sự có mặt của những người của bà sẽ gặp nhiều khó khăn, nguy hiểm bội phần.

Bà vẫn biết dân cư phủ Diên Bình rất đông đúc. Không có nhiều người quen thuộc chỉ đường mách lối, việc đi tìm Nam Bình hầu chỉ là mò kim đáy biển.

Hơn nữa Quảng Mục trường bao hàm ba phần tư diện tích phủ Diên Bình suốt dọc bờ sông đều là bãi cỏ mênh mông để chăn nuôi gia súc, khu vực vô cùng rộng lớn, các tá điền và gia đình làm việc trong Quảng Mục trường tụ nhau thành những thôn xóm nhỏ rải rác khắp các nơi, dù cho chạy ngựa suốt ngày đêm đi hỏi thăm cũng chẳng đến hết mọi nhà được.

Khi thuyền mã phu nhân ghé bến, thật là khó khăn mới tìm được chỗ đậu thuyền.

Vì lúc bấy giờ dân chúng ở các nơi xa cũng ùn ùn về để xem hội đông hơn kiến cỏ. Chung quanh phủ thành không còn nhà trọ, mọi người dựng lều lên để tạm trú.

Sáng ngày thứ ba Lý Thanh Hoa vẫn tiếp tục cuộc tìm kiếm ở phủ Diên Bình, cuộc tìm kiếm Nam Bình hầu hầu như tuyệt vọng.

Hai chàng chán nản đi vòng ra phía võ đài để xem quang cảnh nơi đó ra sao?

Võ đài được xây cất trên một khoảng đất trống bên trong đài dựng lên nhiều bục gỗ để các người đến coi có chỗ ngồi để xem. Số người dự kiến đông tới trăm ngàn...

Bỗng nhiên đám đông người dạt sang hai bên. Những người ở trên bục cao cũng đứng cả dậy. Họ hoan hô ầm ỉ.

- A ha! Lưỡng vị đài chủ và Tiểu Bạch cô nương đã đến!

Hai chàng thiếu hiệp vội tìm chỗ cao, ngھnh cổ nhìn xem diện mạo hai lão hiệp tiền bối ra sao.

Thanh Diện Thần Quân mặc áo bào xanh, đội mũ xanh làm cho da mặt ông lại xanh thêm. Bộ râu để ba chỏm đen thui trước ngực cũng làm tăng vẻ uy dũng, hiên ngang của đôi lông mày rậm đen chữ bát.

Đại hán đi hầu ông cũng cưỡi ngựa, vai vác một cây roi sắt chín đốt trông rất nặng nề. Trái lại Thần Dao đại hiệp Xích Tu Luân mặt đỏ như quả táo với lông mày cũng một màu đỏ, Hắc Kim Cương đao đi hầu sát cạnh, hấn có bộ râu quai nón và đôi mắt ốc nhồi trông thực dữ tợn, người yếu bóng vía không dám nhìn vào mặt.

Tiểu Bạch cô nương quả là một trang quốc sắc, cô mặc cẩm bào trắng làm màu da đã trắng như phấn lại càng nổi bật xinh đẹp bội phần.

Đám võ sĩ lên đài tỷ thí là những người hoan hô lớn tiếng nhất!

Chúng hoan hô vị đài chủ thì ít, trái lại họ hoan hô cô con gái của vị đài chủ thì nhiều.

Còn gì sung sướng bằng được đem phô trương tài nghệ trước người đẹp. Rồi thì chỉ mong người đẹp ban cho một nụ cười, thân mình dù có bị chưởng lực đối phương đánh cho toi mạng chết lản queo dưới võ đài cũng cam lòng chịu!

Chính hai chàng Lý Thanh Hoa và Cao Kỳ Nhất Phương cũng phải công nhận Tiểu Bạch Quỳnh Như xinh đẹp tuyệt vời. Hai chàng len lỏi mãi mới tìm được một chỗ ngồi trên bục gỗ ở bên mé tả võ đài.

Ngày hôm đó chưa có một cuộc tỷ thí nào chung kết, các võ sĩ ghi tên phải phô triển tài nghệ của mình bằng cách múa những bài quyền, bài kiếm để qua vòng sơ khảo.

Một số võ sĩ trình bày công phu võ nghệ của mình bằng cách tung những tảng đá lớn hứng bắt lấy. Có người cầm thanh sắt dài uốn vào tay thành nhiều vòng tròn coi y như cuộn giải dây thừng.

Cũng có người thi triển nội công, nằm dưới phiến đá lớn cho người cầm búa lớn nện chan chát cho tấm đá vỡ, người nằm dưới ngủ ngáy khò như không biết chuyện gì.

Cũng có người nói chuyện thì thảo bên cạnh :

- Phải chờ đến hôm ngày Thiên tuế chủ tọa, các lão tiền bối mới cho đồ đệ nhập cuộc thi võ tỷ thí thì xem mới khoái mắt.

- Nói vậy mà chơi, có mặt ông râu đỏ mặt đỏ chẳng có ai dám đánh trống qua cửa nhà sấm, lão đó nổi cơn giận hoa lưỡi đao Kim Cương chém rụng đầu người dễ dàng như thò tay vào túi lấy đồ vật ra vậy.

- Xem múa côn, múa quyền xong rồi, chúng ta đi nhậu lai rai chứ?

- Lấy tiền đâu ra mà đi nhậu?

- Muốn được có tiền khó gì. Lại mua hoa phiếu chơi đó chữ thế nào cũng có tiền xài!

- Chơi đồ chữ có những ba mươi sáu chữ, biết mua chữ nào để trúng?

- Bạn chớ lo! Có tụi làm công trong sòng, mình bạn với nó, nó cho biết chủ sòng treo chữ gì lên, mình mua thế nào mở ra cũng trúng được tiền?

- Họ ra chữ gì thế?

- Mã tầm... Ngựa tìm cái gì? Mua đúng một chữ trong ba mươi sáu chữ là có tiền uống rượu!

- Mã tầm cái gì? Tầm thảo, cỏ để ăn; tầm thủy nước để uống; tầm chủ, chủ nuôi nó. À, ngưư tầm ngưư thì mã phải tầm mã, ngựa tìm ngựa chứ!

- Không trúng! Tôi nói nhỏ anh nghe nhé, mã tầm vương ăn nhiều tiền lắm!

- Sao lại Mã tầm... vương? Ngựa tìm vua là nghĩa lý gì?

- Đúng mà! Bạn của tớ làm công trong sông bảo, mã tầm vương, ngựa tìm vua. Chắc mấy hôm nữa ngài Thiên tuế đến cung, chủ nịnh bợ đếm ra chữ này có ý nói bao nhiêu ngựa tốt!

- Nếu có võ công tài giỏi, được tuyển vô kinh, phong quan chức ngay tức thời! Đúng đấy, anh ạ! Chúng ta hùn tiền mua thêm vài tầm phiếu nữa... hể trúng anh chịu cho tôi một nữa vì công mách nước đấy nhé!

Thế rồi, hai người nói chuyện ngồi bên hai chàng thiếu hiệp rủ nhau đi mua phiếu chơi đồ chữ, không xem các võ sĩ biểu diễn tài nghệ nữa.

Không ngờ câu chuyện nói nhỏ thì thảo thế cũng có vài người nghe lỏm được rồi cứ một đồn mười, mười đồn trăm người rủ nhau đi chơi đồ chữ tăng lên vùn vụt.

Trước ngộ thì cuộc đồ chữ đã xô đứng chữ “vương”, những người trúng cuộc không những lãnh ba mươi lăm đồng tiền được lại còn được lãnh một lạng bạc tiền giải ngoài nữa!

Thực là một việc động trời chưa từng có trong làng đồ đen. Tuy nhiên không có ai từ chối lĩnh tiền được và tiền giải. Người được tiền bao giờ cũng sung sướng khoe khoang và tiêu xài của trên trời rơi xuống không tiếc.

“Ngàn năm một thuở! Chơi đồ chữ mười phần được chín! Chúng tôi chỉ muốn giúp vui cho đại hội anh hùng! Chúng tôi không bán nhiều phiếu cho kẻ đầu cơ, lợi dụng! Các vị thôn xóm xa được vào mua phiếu tham dự cuộc chơi trước tiên! Chúng tôi khoản đãi những người ở thôn xóm xa đến mua vui với chúng tôi! Chữ đồ bữa này là: Long hóa cái gì?”.

Thế là tất cả mọi người ồn ào như ong vỡ tổ người nọ nín hời người kia rờng hóa cái gì?

- Rờng hóa cái gì? Long hóa vũ, rờng hóa mưa; Long hóa Vân rờng hóa mây... Long hóa... cái gì?

- Tuy nhiên mới phỏng đoán như vậy chưa chắc đã trúng. Ở xóm tôi có ông cụ hay chữ lắm! Đến hỏi ông ra chỉ bảo giúp cho, có phần chắc ăn hơn.

Bọn người Mã phu nhân trà trộn trong đám đông dân chúng dự hội nghe ngóng, dò xét phao tin... các thiếu hiệp luôn luôn dò thám khu vực võ đài, sông bạc, tiệm quán, vừa dò la tin tức, vừa đi ngăn chặn những người phá đám.

Câu chuyện đồ chữ chẳng mấy lúc đã đồn vang sang tới các châu huyện cách xa Diên Bình vài chục dặm đường.

Tại một thôn xóm kia, trong một túp nhà tranh giữa vườn trồng rau, câu chuyện đồ chữ đã được bác hàng xóm Ngũ Lang tức bác Năm mang về khoe khoang như sau :

“Trước tiên bác Năm may cho vợ một tấm áo mới, cho con gói kẹo bánh mua ở chợ rồi cầm gói thuốc chạy sang túp lều tranh gõ cửa gọi rằng :

“Cụ đồ ơi! Tôi hên quá, lên Phũ chơi đánh đồ chữ được bạc, mua thuốc biếu cụ bà nè!”.

Một ông cụ già đầu tóc bạc phơ chống gậy bước ra :

“Cám ơn bác Năm! Bà nhà tôi đã đỡ nhiều, bác mua thuốc gì thế?”.

“Cháu đi qua tiệm thuốc Nhân Thọ Đường, bảo cắt một thang Bát vị dương toàn những thứ thuốc mắc tiền để cụ bà sắc uống cho mau lại sức”.

Ông cụ già mời bác Năm vô nhà, đỡ lấy thang thuốc mở ra xem ngạc nhiên thấy toàn những vị thuốc sâm nhung quế. Thực là những vị kẻ ít tiền chẳng dám dùng tới.

Ông lão cám ơn bác Năm mãi, rồi hỏi chuyện tại sao lại có tiền mua thuốc tốt?

Bác Năm kể chuyện bỏ ra có một đồng mua một phiếu được ba mươi lăm đồng lại còn được chủ sông đặc biệt tặng thêm một lạng bạc, tiền thuốc mua không tới nửa lạng bạc.

Rồi Bác Năm lại hỏi :

“Bây giờ người ta lại công bố chữ gì? Vậy đến mai cháu lại muốn đánh đồ chữ nữa”.



Bác Năm hỏi cụ Long Hoạt Cát nghĩa là gì?

Ông cụ già nghe chuyện, trầm ngâm nghĩ ngợi.

Cụ lấy giấy viết ra sáu chữ “Mã Hóa Long, Tầm Vương Cát”.

Cuộc đố chữ này chỉ là lợi dụng đám đông đại hội để tìm ra mật hiệu nói rằng “Mã Hóa Long đương tìm gặp Vương Thế Cát”.

Trò chơi đố chữ phát xuất ở sông bạc, Mã Hóa Long đương ở đó, Vương Thế Cát muốn tìm gặp thì lại đó sẽ gặp. Mật hiệu trong cuộc đố chữ đầu tiên còn che mắt được mọi người, khó đoán ra được ngay giữa họ Mã và họ Vương. Nhưng đến mai nếu chữ số ra chính là Long hóa Cát thì mật hiệu rất dễ bị lộ, bọn người Tạ Bưu dù ngu dại đến đâu cũng sẽ biết ra!

Như vậy tức là tình trạng cấp bách, Mã Hóa Long không còn sợ nguy hiểm xảy đến cho hắn, hắn còn gấp rút mong gặp bằng được Vương Thế Cát.

Nghĩ vậy, mồ hôi trên trán ông cụ bắt đầu nhỏ giọt. Ông cụ ngồi chờ đợi không nói năng gì cả.

Bác nhà quê cũng ngờ ngác nhìn ông cụ không hiểu ông cụ đang nghĩ chữ gì mà khó khăn thế? Chắc ông cụ đương tìm nghĩa chữ để chỉ dẫn cho bác được bạc, đó cũng là một cách tạ ơn bác đã có lòng tốt biết thuốc cho cụ mà thôi...”

## 20. Chương 20: Đầu Bếp Họ Vương

Lúc đó đã quá chiều, mọi người đều đi ăn cơm. Sông đố chữ cũng tạm nghỉ và mở cửa tiếp theo sau bữa thực phạn. Các người làm công và các cô bán hoa phiếu ngồi quây ăn uống vui vẻ.

Riêng bọn người Mã phu nhân từ lúc giờ trò chơi đố chữ với vài bàn tài xỉu, cua cá thì không có người nào vui vẻ cả. Ai nấy dăm chiêu không biết trò chơi đó đem kết quả gì không?

Các tin tức thâm thập được rất mong manh, ít ỏi. Xem ra những tên cầu quan ham mê tiền của sau khi nghĩ thấy hơi đồng, đã có ý mon men dò dẫm xem xét... túi tiền của chủ nhân sông đố chữ và đánh bạc.

Mã phu nhân sớm biết vậy nên bà và các thiếu hiệp lại càng thận trọng từng chút. Chỉ cần một ám hiệu ban ra là cả bọn rút lui có phương pháp, lúc nào cũng có ngựa tốt và vài cỗ xe chờ sẵn. Các đồ hóa trang cũng chuẩn bị sẵn sàng.

Bọn thuộc hạ thân tín tuyển lựa trong đoàn thủy thủ cũng rất tinh khôn, thi hành các chỉ thị của Mã phu nhân răm rắp, không sai trật mảy may.

Mọi người chú ý tới một bác nông phu, vẻ mặt chân thật hiền lành cứ lượn quanh cửa sông nhiều bận. Lần nào đi qua cũng ngoái mắt nhìn vào như muốn kiểm dò hỏi một việc gì.

Lý Thanh Hoa khôn ngoan lại gần, dịu dàng hỏi ướm :

- Này bác, bác muốn gặp ông chủ sông đố chữ phải không? Tôi sẵn sàng giúp. Bác cần gặp hỏi chuyện chi thế?
- Tôi chỉ cần nhờ ai hỏi hộ xem chủ nhân sông đố chữ có phải là người họ Mã không?
- Đúng vậy! Ông ta họ Mã... bác có điều chi quan trọng muốn nói với ông ta phải không?

Người nhà quê ngần ngừ giây lát rồi nói :

- Nếu đúng ông ta là người họ Mã thì làm ơn cho tôi gặp mặt ông ta. Tôi có câu chuyện rất cần nói ngay với ông ta.
- Vậy, bác theo tôi đi lối cửa sau, tôi dẫn bác gặp mặt ông chủ và bà chủ họ Mã.

Mã phu nhân thấy Lý Thanh Hoa nâng rèm đưa người nhà quê vô, bà thay đổi nét mặt, tươi tỉnh hỏi trước ngay rằng :

- Ông cụ giỏi chữ bảo bác lại tìm gặp người họ Mã phải không? Tôi và chồng tôi là Mã Hóa...

Bác nhà quê tuy chậm chạp giây lâu cũng nói tiếp rằng :

- Mã Hóa Long! Ông bà tên là Mã Hóa Long phải không? Ông có bộ râu quai nón, bà mặt mũi đẹp dễ như một... bà lớn.

Mã phu nhân mừng rỡ vô cùng reo lên :

- Ông cụ bây giờ ở đâu? Làm ơn đưa chúng tôi đến ngay có thể được không?

Người nhà quê trả lời :

- Có thể được! Cụ đồ có nói hễ hỏi đúng tên ông là Mã Hóa Long thì mời ông cụ lại nơi cụ đồ trú ngụ ngay tức khắc!

- Có xa không?

- Cũng khá xa, đi thuyền mất nửa ngày, đi ngựa đường tắt nhanh hơn. Ông cụ có vẻ nóng lòng muốn gặp được ông Mã Hóa Long có bộ râu quai nón lắm.

- Vậy bác đưa chúng tôi tới ngay nơi đó đi. Tôi xin hậu tạ gói vàng lớn này.

Bác nhà quê cuống quýt trả lời :

- Không được! Tôi không dám nhận nhiều vàng như vậy đâu. Đối với cụ đồ chỗ hàng xóm lâu năm làm thế e không tiện.

Mã phu nhân gọi người quản lý vào ghé tai dặn dò nhỏ mấy câu rồi quay lại bảo Mã Hóa Long và các thiếu hiệp rằng :

- Chúng ta còn trù trừ gì nữa? Khởi hành ngay đi thôi, thời gian cấp bách quá rồi.

Bà nhìn Cao Kỳ Nhất Phương nói rằng :

- Con cùng bác dẫn đường đi trước. Con sẽ gặp thân phụ và thân mẫu con, cố gắng bảo vệ lấy người.

Cao Kỳ Nhất Phương cùng người nông phu đi ra ngoài, cùng cười con Bạch Tuyết Long Câu chạy ngay.

Lý Thanh Hoa giúp đỡ mẹ lên xe, chàng trao dây cương cho Mã Hóa Long rồi cùng Nhất Tiểu dùng thuật phi hành chạy theo yểm trợ và liên lạc.

Ngựa Bạch Tuyết vốn là thần mã, chạy nhanh hơn tên bắn làm bác nhà quê sợ hãi nhắm nghiền cả mắt lại. Cao Kỳ Nhất Phương thấy vậy nói rằng :

- Bác phải mở mắt ra chứ, bác chỉ đường cho tôi chạy đúng lối. Có phải đường này chẳng?

Bác nhà quê mở mắt nói rằng :

- Gớm thế, ngựa chạy nhanh quá, tôi không quen cỡi ngựa, anh cho chạy chậm chứ kéo té thì chết mất. Cứ cho ngựa chạy thẳng theo đường cái quan này, khi nào qua cầu đò thì rẽ sang tay mặt, chạy theo con đường đất đỏ, tới ngọn núi ba cây thì là sắp tới thôn xóm chúng tôi ở.

Nhận rõ đường lối rồi, thay vì cho ngựa chạy chậm lại thì Cao Kỳ Nhất Phương lại càng phi ngựa nước đại nhanh hơn. Các cây trồng hai bên đường vun vút nối liền nhau lùi lại phía sau.

Quả nhiên, chẳng mấy lúc người chạy tới nhiều chàng rủ cương cho ngựa chạy sang con đường đất đỏ ngoằn ngoèo qua các ngọn đồi.

Một sự ngạc nhiên hết sức xảy ra là chàng trông thấy con Thanh Long mã như một đốm xanh, đương phi nước đại cùng chiều trên con đường đất đỏ. Trên lưng ngựa cũng có hai người y như chàng và bác nông phu cùng ngồi chung ngựa.

Chỉ khác là sợ bác nông phu bị té nên chàng cho bác ngồi trước. Còn trên mình ngựa kia thì kỵ sĩ để cho kẻ cưỡi chung lưng ngựa ngồi sau.

Được lợi thế hơn, chàng ôm chặt lấy bác nông phu, thúc ngựa Bạch Tuyết bắt kịp con Thanh Long mã trong chớp mắt.

Khi hai ngựa chạy ngang hàng với nhau, chàng nhìn mặt người kỵ sĩ và người kia cũng quay lại nhìn chàng không chớp mắt.

Thốt nhiên, chàng thư sinh nho nhã có bộ mặt xinh đẹp buột miệng hỏi rằng :

- Có phải là Cao Kỳ Nhất Phương ở Bạch Diêm trang năm xưa đó chăng?

Lúc này, Cao Kỳ Nhất Phương không cải trang làm nhà sư Tam Tiểu, chàng giật mình kinh ngạc hết sức vì không nhận ra được chàng thư sinh cưỡi con ngựa xanh đỏ là ai? Tại sao người đó lại nhận ra chàng và biết tên chàng?

Bác nhà quê thấy có tiếng người nói chuyện, cũng mở mắt ra nhìn thấy người ngồi sau lưng chàng thư sinh cũng gọi to lên rằng :

- Anh tửu bảo họ Nhị ơi, anh cũng cưỡi ngựa đó ư? Ngựa chạy nhanh như vậy anh có sợ không? Anh đi đâu đấy?

- Bác Năm ơi! Bác cũng cưỡi ngựa đó ư? Ngựa chạy nhanh sợ lắm chứ! Kia ngọn đồi ba cây kia rồi! Sắp tới rồi! xuống ngựa nói chuyện nghe. Quan đây muốn gặp cụ đồ hàng xóm nhà bác đấy!

Cao Kỳ Nhất Phương nghe hai người nói chuyện biết rằng chàng họ cũng nhờ người hướng dẫn đi tìm cha mẹ mình là Nam Bình hầu Vương Thế Cát, không hiểu rằng đề làm gì? Chàng ta là bạn hay là thù, cùng phe hay thuộc phe Ngũ Độc Thiên Nhân. Chàng liền hỏi rằng :

- Túc hạ biết danh tánh của tôi? Túc hạ có thể cho tôi biết quý tánh cao danh được không?

Chàng thư sinh nho nhã mỉm cười đáp :

- Tiểu đệ là Văn Tú Tài. Tài cỡi ngựa của huynh đài trên đời có một không hai, tài đánh cờ của huynh còn tuyệt thế hơn nữa, tiểu đệ lấy làm hâm mộ! Tiểu đệ lại biết huynh đài là kẻ thù không đội trời chung của tên Thiên tuế ngạo mạn. Tiểu đệ hôm nay tới đây với mục đích không khác với huynh đài là báo nguy cho Nam Bình hầu Vương Thế Cát tránh khỏi nanh vuốt của Hắc Y đạo.

Không muốn làm cho dân chúng trong thôn xóm nhỏ bị kinh động lát sau hai con ngựa sau lùm cây ở đỉnh đồi bước xuống đã thấy Lý Thanh Hoa đã đứng chờ sẵn, chỉ cho hai chàng biết túp lều tranh ở giữa vườn rau cuối xóm là nơi trú ngụ của người mà bọn Mã phu nhân nóng lòng muốn gặp mặt.

Cao Kỳ Nhất Phương lần theo đường nhỏ cùng Văn Tú Tài vô túp lều. Lý Thanh Hoa ở lại bên ngoài chờ Mã Hóa Long và Mã phu nhân trong xe tới sau.

Ông cụ đương ngồi cạnh giường cho bà cụ uống thuốc. Thấy hai chàng trẻ tuổi bước vào ông cụ lấy làm ngạc nhiên không biết hai chàng trẻ tuổi là ai? Chỉ thấy hai chàng quỳ phục xuống đất xưng hô là :

- Đứa con bất hạnh lạy nhận phụ thân và mẫu thân.

Bà cụ bật dậy nhìn Cao Kỳ Nhất Phương, mừng rỡ ôm choàng lấy và khóc.

Giữa lúc cốt nhục đoàn viên, nói chẳng ra lời thì Mã phu nhân cũng bước vô. Bà ôm lấy ông cụ gọi :

- Ông này! Vương Ngọc Lan nó vẫn trẻ đẹp như xưa.

- Đầu tóc anh đã bạc hết cả? Chị bệnh hoạn ra sao?

- Ta cứ tưởng Mã đệ chết mất rồi? Gần hai chục năm xa cách còn gì nữa?

Mã phu nhân chần mạch cho Vương phu nhân, lấy linh đan cho bà uống. Mã Hóa Long chỉ Lý Thanh Hoa nói :

- Lý đại công tử đây!

Hai vợ chồng Nam Bình hầu ngấm ngấm hồi lâu cùng nói :

- Hai anh em cùng bọc có khác, giống nhau như hệt, không làm sao nhận ra được. Tôi cứ tưởng thằng con tôi Vương Nhi đã về?

Mã phu nhân gặng hỏi :

- Thế Vương Nhi bây giờ ở đâu để hai anh em Lý Công đang gặp nhau? Còn chàng thanh niên này là ai?

Nói rồi bà chỉ Văn Tú Tài từ nãy lặng yên đứng ngấm mọi người, không biết nói năng gì cả. Mã phu nhân nhìn hỏi rằng :

- Vị này không phải là Vương Nhi sao?

Vương phu nhân đáp :

- Vị công tử này vô cùng một lúc với thằng Cao Kỳ Nhất Phương.

Không muốn mọi người tỏ ý nghi kỵ mình, Văn Tú Tài bình tĩnh lấy trong người ra một bức cổ họa đã bị rách rời nói :

- Tấm cổ họa này tìm được ở trong bọc hành trang Vị Hải cô nương mưu toan ám sát Thân vương Tạ Bưu, đòi hỏi mất nhiều công phu nay mới tìm tới để diện kiến các vị là những bậc trung quân ái quốc, tả hữu của Nguyên Soái. Việc đi tìm liệt vị là do một người bạn thân của tôi. Tôi chỉ là kẻ giúp rập thêm vào việc này để đền đáp tấm lòng quảng đại và ơn cứu tử của vị ân nhân của tôi mà thôi. Tôi nhờ bức tranh này tìm được tới đây để báo nguy cho liệt vị mưu tìm đường lẩn tránh vì chắc chắn những tay chân thủ túc của Thân vương cũng sẽ dò dẫm tìm ra được tông tích quý liệt vị. Đó là những lời thành thật, mong quý vị đừng có nghi ngờ gì cả mà mất thời giờ.

Mã phu nhân chú ý nghe giọng nói của Văn Tú Tài, bà không có vẻ nghi ngờ gì hết, xong bà hỏi thêm rằng :

- Công tử có thể cho chúng tôi biết vị ân nhân cứu mạng công tử là ai không?

Văn Tú Tài lắc đầu :

- Người đó yêu cầu dấu tên họ, chỉ nói rằng sau này quý liệt vị sẽ biết.

Trong lúc Văn Tú Tài giải bày, Lý Thanh Hoa hỏi Vương Thế Cát :

- Em con bây giờ ở đâu?

Nam Bình hầu cho biết là vì Vương phu nhân bị đau yếu đang thiếu thuốc thang nên gần đây trong Quảng Mục trường còn có công việc giúp đỡ việc hỏa thực, Vương Nhi đã vô trong trang trại.

Từ mấy tháng nay rồi! Hai ông bà mang Vương Nhi về trốn tránh trong thôn xóm này là quê cũ của người hầu ngựa già.

Người hầu ngựa cũng đã chết từ lâu. Hai ông bà đã hết sức tận tảo nuôi Vương Nhi khôn lớn, dạy cho đọc sách thánh hiền, quanh quẩn trong túp lều nhỏ không hề bước ra tới ngoài.

Cẩn thận hơn, Vương Nhi lúc nào cũng phải mặc quần áo lam lũ nên cũng chẳng ai để ý đến gia đình này. Cả xóm chỉ có một người biết chữ dạy trẻ thì gọi là cụ đồ già.

Nhà nghèo, gặp khi túng thiếu phải bán dần bán mòn ít đồ trang sức giấu giếm mang theo, dần dần bán cả quần áo, rồi đến lúc cổ họa cũng phải đem bán nốt để lấy tiền đóng gạo.

Bức tranh cũ nát đem bán cho một quán rượu ở gần thôn xóm cạnh đầu cầu đã mười mấy năm trước, bức tranh treo lâu ngày cũ nát, không biết trong trường hợp nào rơi vào tay người dừng sĩ vô tình “qua quán” vào đó uống rượu? Rồi trong trường hợp nào, bức cổ họa nằm trong bọc hành trang của người dừng sĩ đi tới Lâm An phủ, lại lọt vào tay vị công tử dung mạo xinh đẹp là Văn Tú Tài ở đây giờ thì không biết?

Nhưng thực tình, Nam Bình hầu Vương Thế Cát có vẻ vui thích thấy bức cổ họa lại trở về tay mình. Ông ta gấp bức tranh lại cách trang trọng vật hoàn cổ chủ...

Thốt nhiên, lại thêm một người nữa vô túp lều tranh. Đó chỉ là một chú lùn nhỏ bé như người tí hon, cao chỉ bằng trẻ nít lên ba. Da dẻ chú lùn đen như bồ hóng, ăn mặc bộ võ phục màu đen, nom rất ngộ nghĩnh.

Văn Tú Tài giới thiệu chú lùn với mọi người :

- Đây là một người thân tín của ân nhân tôi cho theo tôi để bảo vệ. Ông ta là Thần Hành Nụ Cước, tuy người nhỏ thó nhưng rất nhiều biệt tài kỳ lạ, tài nghệ võ công tuyệt giỏi, không mấy ai đối địch nổi. Lúc này, ông nằm trong hành lý đeo bên mình con Thanh Phong mã nên không ai chú ý tới. Bây giờ, Nụ Cước tìm tôi chắc báo cho tôi.

Người lùn đen “Bắc thiết” cất tiếng sang sảng nói :

- Thưa công tử, kẻ địch đương kéo tới đông lắm, ta chẳng nên ở đây lâu.

Lý Thanh Hoa cũng nói tiếp :

- Đúng vậy, có nhiều tiếng chân vó ngựa cách xa đây hơn chục dặm đường, chỉ vài khắc nữa sẽ tới thôn xóm này. Chúng ta tính sao?

Mã phu nhân nói :

- Vương Nhi hiện ở trong trang trại Thanh Diện Thần Quân. Chúng ta không thể vô đó được. Mà bỏ đi thì sau này liên lạc với Vương Nhi bằng cách nào?

Nhất Tiểu nói :

- Hay chúng ta ra đón đường kịch chiến mấy tên đó đi rồi tính kế sau?

Mã phu nhân xua tay đáp :

- Không được, Vương phu nhân đương bệnh, cần tĩnh dưỡng. Vả lại dân thôn xóm này không có tội tình gì, gây sự chém giết tại đây sẽ làm họ bị hại lây. Việc Nam Bình hầu, thế huynh của ta ở đây, ngoài chúng ta, cũng chưa ai biết rõ tông tích.

- Ta có đem theo đủ đồ cải trang. Vậy Lý Thanh Hoa cải trang làm Nam Bình hầu và một người cải trang làm Vương phu nhân, cứ tới đây. Dù có xảy ra việc gì tùy cơ ứng biến rồi trốn thoát để ta mang lại người trốn đi nơi khác, không một ai biết rõ hành tung chúng ta đó có phải là một kế sách vẹn toàn không?

- Rồi sau đó tới gặp bọn ta chờ tại giang thuyền đậu trên sông.

- Nếu xảy ra việc gì thì Lý Thanh Hoa cũng đủ tài nghệ bảo vệ Văn Tú Tài ra khỏi vòng nguy hiểm dễ dàng. Vậy sau khi hai người hóa trang xong, cứ ở yên trong lều tranh. Còn các người khác hộ vệ thế huynh và đại tỷ ra xe, chúng ta nên rời khỏi đây trước khi bọn chúng kéo tới.

Sau khi cất đặt công việc xong xuôi, người nào lo việc của người đó.

Trong khi ở túp lều giữa vườn rau trong xóm nhỏ này xảy ra biến động tày trời như vậy, nếu không có cuộc chạy đua trò chơi đồ chữ để tìm ra ẩn cư của hai vợ chồng Vương Thế Cát. Nếu không có Văn Tú Tài cải trang thành lão bà thì hai vợ chồng Vương lão đã bị bọn Hắc Y sinh cầm, chàng trẻ tuổi Vương Nhi ở trong trang trại chẳng hay biết chi hết.

Wương Nhi vô trang trại có hy vọng làm việc dành dụm ít tiền đưa cho cha đã già nua, mẹ lâm bệnh hoạn.

Thấy chàng trẻ tuổi ăn mặc rách rưới nghèo, người quản gia hỏi rằng :

- Ở nhà này anh biết làm công việc gì?

- Tôi thạo nghề trồng rau và biết làm công việc nấu nướng.

- Ở trong trang trại, tới ngày đại hội, khách khứa ngày một thêm đông đảo. Những đại hán chăn bò, chăn ngựa chẳng biết nấu ăn. Ta cho anh vô bếp làm việc, chịu khó nấu nướng các món ăn cho ngon lành, chủ nhân và khách ăn ngon miệng, ta sẽ cho người nhiều tiền để sắm sửa may mặc và giúp đỡ gia đình.

Wương Nhi ngoan ngoãn làm việc chăm chỉ, suốt ngày mặt mũi lúc nào cũng lem luốc, dính mỡ, lọ nồi đen thui. Càng làm việc vất vả, chúng lại lợi dụng sai bảo làm lụng tới ngày.

Chàng trẻ tuổi rất chịu khó, kiên nhẫn, thức khuya dậy sớm, quanh quẩn ở trong xó bếp, chuyên tâm vào việc hỏa thực để mong làm vừa lòng mọi người.

Chúng thấy chàng hiền lành, khờ dại thì càng chèn ép, bao nhiêu phụ nấu nướng khéo léo chẳng được chủ nhân để ý tới, chẳng khen thưởng, chẳng được tiền công. Bao nhiêu tài năng biến chế những món kỳ trân mỹ vị đều bị chúng chiếm đoạt, rốt cuộc làm nhiều mà chẳng được ai nâng đỡ gì cả.

Vương Nhi không lấy thế làm nản lòng, thấy tên hỏa đầu trưởng khen ngợi thì lại cố gắng nấu xào chiên nướng các món nhắm thêm thơm ngon và đặc biệt làm cho người thưởng thức mà chính mình là đầu bếp thì không hề động đũa tới.

Có lẽ hiếu tử nhớ tới cha mẹ nghèo khổ chẳng có món ăn nào làm cho chàng làm sao vui sướng một mình ăn ngon được?

Cũng muốn dành phần cho cha mẹ gì những miếng ngon ngọt nhưng biết gửi ai đem về nhà.

Vì vậy Vương Nhi trở nên ít nói, bạn bè hỏi gì nhiều câu, chàng chẳng buồn trả lời.

Nỗi buồn của chàng thiếu niên lâm cảnh nghèo, chẳng thể nuôi dưỡng cha mẹ già cho phải đạo.

## 21. Chương 21: Ngũ Lão Đồng Bàn

Từ mấy hôm nay, khu vực nhà bếp cứ mở rộng lớn thêm. Việc hỏa thực cung cấp cơm nước cho các thực khách và võ sĩ tá túc trong trang trại trở nên vô cùng bận rộn.

Trời đã tối mịt, Vương Nhi vẫn chưa được nghỉ ngơi. Người ta giao cho chàng công việc làm thêm món nhắm để chiêu đãi đám đông các quan binh vừa mới đến Diên Bình phủ.

Món chả nướng của Vương Nhi đặc biệt ngon vì chàng thiếu niên biết cách lựa chọn những miếng thịt tươi mềm mại, kẹp với những miếng mỡ thái mỏng trộn đều với gia vị hành tỏi tiêu muối nên khi đặt cặp chả trên lò than hồng, mỡ chảy xèo xèo bốc lên mùi khói thơm ngon làm cho người nào đã thưởng thức các món ăn do chàng đầu bếp của Quảng Mục trường nấu thì sẽ nhớ mãi không quên!

Món đồ nhắm mà tối nay Vương Nhi đang làm để dâng lên những quan binh là món đùi ếch nướng bọc lá bao ngoài. Khi cả trăm cái đùi “gà đồng” được đặt lên than hồng thì mùi thơm của món ăn đặc biệt đó bay đến khứu giác một kỷ nhân.

... Đó là một ông lão hành khất, người ốm hom hem, râu tóc người già đã quá lục tuần, rối bù, áo quần xộc xệch, bên sườn đeo quả bầu kéch sù đúng là bầu rượu của một tử quỷ trữ danh.

Lão hành khất này bị bọn người áo đen bắt cùng với hai trăm lão ông và lão bà khác trong khu vực tình nghi đã được chỉ định. Để cho dân chúng và con cháu những gia đình có người già bị bắt khỏi bị sống, bọn thủ hạ Hắc Y đã hiện nguyên hình là quan chức triều đình bắt cóc với Trang chủ để đưa lão ông lão bà vào trong trại.

Chúng nói với Trang chủ Thanh Diện Thần Quân là những lão ông này được Thiên tuế ra lệnh cho mời đến để Thiên tuế được biết mặt và ban thưởng riêng.

Trang chủ tưởng thực nên truyền thủ hạ dọn nơi ăn chốn ngủ cho dân chúng và không khỏi thắc mắc vì hành động kỳ lạ các quan trong triều đình?

Từ lâu đám bô lão bị giam lỏng trong trang trại, việc vào trang trại được canh phòng rất nghiêm ngặt. Thanh Diện Thần Quân nghe lời khuyên của bạn là Xích Tu Lân không nên gây sự khó dễ với mọi sự đụng chạm với viên chức triều đình. Ông cố gắng chiêu đãi họ để chờ ngày Thiên tuế tới dự đại hội.

Vì vậy mà cha mẹ bị sinh cầm ngay trong trang trại mà Vương Nhi cũng chẳng được ai thông báo cho biết để tìm cách len lỏi tìm đến hỏi thăm.

Tuy nhiên việc người nhà liên lạc tìm cách thăm hỏi cũng rất nguy hiểm và khó khăn. Bọn áo đen canh gác vòng trong, vòng ngoài nơi quán xá, tưởng con kiến cũng khó chui lọt.

Đêm nay, tụi quan binh canh gác mua rượu ăn uống nhậu nhẹt với nhau. Muốn có đồ nhắm ngon, chúng yêu cầu nhà bếp cung cấp cho chúng.

Mặc dầu khu nhà bếp ở xa nơi quán xá nhóm quan binh canh gác ban đêm uống rượu, nói chuyện quát tháo ồn ào, ở xa cũng nghe rõ tiếng. Gia nhân phục dịch chạy đi chạy lại, hối thúc nhà bếp bày các món nhắm đem lên.

Càng về khuya, tiếng cười nói ồn ào cũng bớt đi, nhưng vì món ăn quá ngon, nên thực khách vẫn đòi đem lên thêm ăn cho khoái khẩu.

Lẽ tất nhiên Vương Nhi vẫn là kẻ vất vả, phải chăm lo cung ứng đầy đủ món ăn nếu không muốn bị la rầy phiền bức.

Đột nhiên chàng nhận thấy một số đùi ếch thơm ngon, nóng vừa mới gắp ở kệp nướng ra, bày lên đĩa, chưa ai ăn mà biến đâu mất?

Có kẻ nào ăn vụng chăng?

Luật lệ trong kho nhà bếp cũng rất nghiêm ngặt, tên gia nhân có tính xấu như vậy bị đánh đòn rất đau và bị giam cầm là khác! Cố giữ bình tĩnh, Vương Nhi bèn đứng nấp sau cánh cửa nhà bếp. Quả nhiên chàng bắt gặp một ông cụ đang tiến tới bên đĩa đùi ếch thơm ngon, bốc lấy một cái đưa lên miệng ăn trông vô cùng khoái trá...

- Ngon thực! Tuyệt ngon! Chà chà là... ngon!

Từ trước tới giờ, Vương Nhi làm ăn chưa từng được nghe thấy người nào khen ngon cho lấy một tiếng, bây giờ thấy một cụ già bằng tuổi dưỡng phụ mình vừa ăn lại luôn miệng khen ngon, trong bụng lấy làm sung sướng. Chàng không thịnh nộ như tên quản gia hay mắng nhiếc mọi người, trái lại chàng chấp tay đứng chờ ông cụ nhắm nháp, ăn xong mấy chiếc đùi ếch, uống liền nhiều ngụm rượu rồi mới lên tiếng :

- Kính thưa lão trượng, lão trượng cần đồ nhắm thêm nữa không?

- Có phải mi đã nướng những đùi ếch ta ăn vừa rồi không?

- Dạ chính con nướng những đùi ếch đó. Lão trượng ăn thấy ngon miệng chăng?

- Ngon lắm! Mi là một tên đầu bếp hảo hạng có khác!

Lão ta gật gù cái đầu tóc mọc rối bù như tổ quạ, lẩm bẩm nói :

- Ta cứ tưởng đến cái xứ chuồng ngựa này phải nhai thịt ngựa dai như giẻ rách! Ai ngờ ở đây có đồ nhắm ngon hơn cả thức ăn trong ngục tù. Hảo tử, mi là thằng đầu bếp tuyệt giỏi! Mũi ta còn ngửi thấy trong bếp của mi có nhiều món ăn khác lạ nữa!

Nói rồi lão hành khát lại hếch mũi lên đánh hơi trong bếp, miệng thì lè lưỡi ra liếm quanh vành môi rồi nhắm mắt lại.

- Hảo tử! Hảo tử! Mũi ta báo hiệu cho ta có rượu thịt cồng chiên, có lý ngư. Mi đem cả ra đây để ta dùng lưỡi của ta nếm thử coi!

- Lão trượng ăn nhiều, uống nhiều như vậy không sợ bị bội thực sao?

Lão hành khát trả lời :

- Thấm thía vào đâu! Ta có thể ăn uống cả ngày không biết chán, bắt buộc món nhắm phải ngon lành. Ta nhiều lần cả tuần không được một hột cơm vô bụng. Cả tháng nay ta chưa nhấp một giọt rượu nào!

Vương Nhi ngạc nhiên hỏi :

- Tại sao vậy?

- Vì ta không thấy có gì ngon để ăn, không có rượu tốt để uống thì ta ngủ. Mà ta đã ngủ thì ta ngủ cho thực sướng mắt, vài chục ngày mới tỉnh giấc. Mi thấy thế có lạ không? Và khi ta thấy không thích ngủ nữa thì ta thức, ta đã thức vài tuần liền không ngủ cũng không sao.

Vương Nhi lại hỏi :

- Thế thì cụ là một quái nhân phải không?

- Đúng! Bởi vì trời sanh ta như vậy.

- Lão trượng thực là một thánh về khoa ăn, ăn món nào biết thưởng thức vị ngon của món đó. Giống này là giống ếch da vàng được nuôi trong hồ đá. Nó quen ăn giống cua nhỏ, mai vàng nên thịt nó ngọt và thơm ngon hơn các giống ếch ở hồ, ao, đồng ruộng. Nhưng đặc biệt giống ếch núi trên chỉ có thể tìm thấy tại phủ Diên Bình, dưới chân rặng núi Lão Quạ có nhiều suối chảy ra. Trang chủ mất công cho người bơi thuyền ra tận chân núi, lặn mà vào khe suối mới bắt được đem về. Mỗi năm tới mùa mới có, không phải có tiền ra chợ là mua được.

Lão hành khất kêu lớn :

- Nhà ngươi không nói đến “ếch” thì thôi, bây giờ mi nhắc tới làm các con tỳ, con bị trong bụng ta nó đang nhón nháo sắp sửa mở mở cuộc đại nổi loạn khiến ta phải điên cuồng lên bây giờ. Mà ta đã điên cuồng lên, nếu không có đùi ếch để dẹp yên chúng nó thì dù có phải thiêu cháy cả trang trại này ta cũng không từ nan.

Vương Nhi ngạc nhiên :

- Ủa! cụ nói thiệt vậy sao? Từ nãy con kính dâng cụ bao nhiêu thức ăn, chưa đủ no sao?

- No sao được! Các con tỳ, con vị trong bụng ta nó đòi hỏi dăm trăm chiếc đùi ếch nữa ta mới hài lòng.

- Trời ơi! Con làm sao mà có cả trăm đùi ếch da vàng để cống hiến cụ?

Lão hành khất mỉm cười, héch mũi lên hít hơi dài rồi nói rằng :

- Còn nhiều mà! Còn nhiều mà! Con giấu ta làm chi?

Vương Nhi nói :

- Éch sống Trang chủ bắt về nuôi ở trong hồ thả cua, muốn ăn bao nhiêu hỏa đầu trượng phải xin lệnh cô chủ mới được lợi xuống hồ bắt lấy bấy nhiêu. Bây giờ nửa đêm, không có lệnh của chủ, ai dám lợi xuống hồ để bắt ếch lột da đem chiên cho cụ nhậu. Cụ muốn tôi bị đánh đòn sao? Thật đáng buồn, có món ăn ngon, thấy cụ khổ sở thì đem bố thí, ơn chẳng thấy đâu đã thấy oán!

Lão hành khất lắc đầu nói rằng :

- Ta vừa đánh hơi thấy mùi ếch sống thì ta bảo là có ếch sống chứ ta có nói tới chuyện hỏi người nơi nuôi ếch để lợi xuống bắt giữa lúc đêm khuya này đây? Giả thử có lợi xuống bắt ếch ban đêm thì cũng chẳng thể có đủ số để làm khoái hoạt thần khẩu của ta. Nè! Nè! Mùi ếch sống ở đâu cứ như muốn xộc thẳng vào mũi ta...

Ngay lúc đó Vương Nhi nghe tiếng chân động, quay đầu lại thì thấy ở khung cửa hiện ra một ông cụ tay xách một xâu ếch vàng lớn.

Chẳng phải ai xa lạ đó chính là ông già Vương Thế Cát (do Lý Thanh Hoa cải dạng) đương cùng Vương phu nhân bước vào trong phòng. Dưới ánh đèn leo lét, Vương Nhi bàng hoàng như trong giấc hôn mê chạy lại ôm lấy Vương phu nhân quỳ xuống như muốn nói, mà chẳng ra lời, như muốn khóc mà chẳng ra nước mắt.

Vương phu nhân nâng đỡ con đứng dậy. Hai mẹ con dìu nhau lại cạnh giường trong khi lão hành khất nét vui hiện rõ trên đôi mắt sáng trông vào những con ếch vàng mà ông già vừa mang tới.

Lão thích chí vỗ tay chỉ trỏ :



- Cui kia những con ếch này toàn là những con ếch cái, da bụng nó căng phồng và lớn dữ a. Đúng rồi, đúng là da bụng màu vàng. Hoàng Oa, mau đi lột da làm thịt đem chiên cho ta! Mau lên không thì... ta không chịu đựng nữa!

Biết rằng trên giang hồ có nhiều loại người kỳ quái, muốn ăn thì đòi ăn, muốn nhậu thì đòi nhậu thích cái gì thì muốn có ngay cái đó mà không cần hỏi ở đâu mà có! Tại sao mà ra?

Biết vậy nên Vương phu nhân (do Văn Tú Tài cải dạng) nhẹ nhàng bảo con :

- Chuyện chúng ta con khỏi phải lo. Bây giờ con để mẹ lo làm món ăn chiều ý ông cụ khó tính, thích ăn mà chẳng biết làm này đã. Để cho ông cụ ăn no ngủ yên, mẹ con ta sẽ hàn huyên sau. Cui chừng ông cụ không được hài lòng, ông cụ làm dữ, nghe con.

Vương Nhi thương mẹ nói :

- Mẹ khỏi phải lo, mình con làm là đủ. Con làm đã quen tay. Con chỉ cần nhờ phụ thân coi chừng cho con hề giờ này có ai vô nhà bếp thì bảo cho con biết để con cất giấu che mắt họ. Hỏa đầu trưởng biết thì con sẽ bị đánh đòn nguy lắm. Còn mẹ, mẹ đương đau yếu nên nằm nghỉ trên giường con. Con khép cửa phòng, không ai tới nơi đây làm gì cả.

Lão hành khất cười lớn ha hả :

- Còn sợ có người tới quấy rầy chúng ta à. Từ lúc ta tới đây gặp con, còn thấy có ai tới làm mất hứng cuộc nhậu của ta không? Con cứ yên tâm lo đồ nhậu cho ta, trong vòng năm trăm bước chung quanh bếp này, có ta đây, không một ai kể cả thiên tử cũng không dám bén mảng tới.

Nhưng nói tới đây, lão hành khất rời mắt khỏi Vương Nhi ngắm nhìn ông già Vương Thế Cát với bộ mặt đăm chiêu. Vì câu nói của ông ta đã vô tình mâu thuẫn với ý nghĩa của “trong vòng năm trăm bước” không ai có thể bén mảng tới mà sao một ông già, tay xách xâu ếch khổng lồ nặng cả trăm cân, tay nâng đỡ bà cụ già mà đi lọt qua vòng năm trăm bộ của lão hành khất mà tai lão không nghe thấy tiếng động, may mà chỉ có cái mũi thần tình đánh hơi được mùi tanh của loài ếch... báo hiệu là có “ếch sống” mà thôi.

Trong hai luồng nhớn quang của ông già khất cái chiếu một cách soi mói vào thân phụ Vương Nhi thì cậu ta cũng phải ngạc nhiên nhận thấy những con ếch mà ông già Vương Thế Cát mang tới là những con ếch “bự”.

Cậu hỏi :

- Phụ thân làm cách nào lột xuống hồ, bắt được những con ếch vàng lớn “số dách” này vậy?

Vương Thế Cát đằng hắng một cái rồi lấy giọng (y như giọng Vương Thế Cát thiệt) trả lời rằng :

- Không phải cha lột xuống hồ, ăn cắp ếch của trang trại này. Cha không phải là phường ăn cắp ăn trộm. Cha phải lặn lội lên tận núi Quạ già (Lão Quạ) mới bắt được. Chúng vừa bị lột tứ hốc đá ra nên con nào con nấy đều béo lớn.

Vương Nhi vừa muốn gắng hỏi xem cha mình già yếu như vậy làm cách nào mà lên tới rặng núi Lão Quạ bắt ếch đem về, và mang theo Vương phu nhân vô trang trại trong lúc đêm khuya làm gì? Nhưng chưa nói được chi cả vì lão hành khất cứ giục đòi ăn rồi rút. Kết cục Vương ông, Vương bà cũng phải phụ họa, đành nói là đói, muốn nếm đùi ếch ngon của con. Bốn người đều coi việc nấu nướng ngả món “gà đồng” thành vấn đề phải làm xong trước đã.

Vương Nhi nhóm lửa, lão hành khất lo múc nước, Vương ông lột da ếch.

Chừng khi chảo mỡ bắt đầu sôi thì Vương ông cũng đã chặt xong trăm đùi ếch lớn.

Lão hành khất khoải chí xoa tay bước vô phòng thì lạ thay, hẩn thấy trong phòng nhỏ của Vương Nhi lù lù có một lồng ếch vàng, cũng loại to lớn không kém những con ếch bụng vàng Vương ông vừa mang tới.

Bên cạnh lồng ếch còn bày la liệt nhiều vò rượu lớn còn nguyên dấu niêm phong. Toàn là những vò rượu tốt loại quý mắc tiền.

Lão ta kinh ngạc :

- Ủa, lại ếch, lại rượu! Ai đã mang vô đây? Ai? Ai? Không lẽ người đàn bà già yếu nằm trên giường đã mang vô?

Thấy lão hành khất lớn tiếng, hai cha con Vương Nhi ở trái bếp chạy vô. Vương Nhi nói :

- Trời! Lại ếch nữa! Ông cụ này hên thật. Muốn ăn chỉ có người mang thức đó lại. Cụ này có phép lạ chắc không phải cụ hóa phép, ếch ở đâu mà bay được đến đây? Ai mà qua được vòng phép năm trăm bộ của cụ?

Có tiếng cười lớn từ giữa những hũ rượu để trong gầm bàn vọng ra :

- Ếch này không phải là giống ếch bụng vàng trên núi Quạ Già mà đúng là ếch ta ăn cắp ở dưới đáy hồ nuôi trong trang trại. Ta mất công lặn hụp từ tối đến giờ mới bắt được có bấy nhiêu con! Ai! Già ăn mày này được ăn ngon có biết nhớ đến ta chăng?

Từ trong gầm bàn, bước ra một ông già lùn đạo sĩ, râu dài lê thê chạm đất, lão ta cao không hơn hũ rượu là bao.

Vương phu nhân (già) nằm trên giường.

- Thần Hành Nụ Cước đã lo bảo vệ trang trại.

Vương Thế Cát (tức Lý Thanh Hoa) từ từ bế ông già lùn đặt ngồi trên ghế và nói :

- Tôi không ngờ thế huynh cũng tới đây đêm nay. Thế huynh quen biết ông già thích nhậu này chăng?

Ông già lùn gật đầu nói :

- Biết chứ! Biết lắm! nhưng không biết ý định chính của thằng cha quên ăn bữa, uống quít, “tay dài” này nó xuất hiện tại đây với mục đích gì.

Lão hành khất phân minh :

- Ta vô đây vì tự nhiên ta bị những người trong trang trại bắt đem vô cùng với nhiều người già khác, ta... hình như có thấy cái lão này... (tay chỉ Vương Thế Cát) và cụ kia (tay chỉ Vương phu nhân) cũng bị giam cùng bọn. Ngửi thấy mùi thịt ngon ta thêm nhậu thì lần mò tới đây để ăn nhậu thế thôi. Ta có ý định, mục đích gì đâu mà thằng già lùn đã nghi ta.

Vương Nhi thấy người lạ mặt thì chàng sợ hãi nói chen vô :

- Tối nay trong bếp tùm lum những ếch là ếch, nấu nướng chiên xào, hỏa dầu trường hay những người khác tới thì chết con...

Ông già lùn cười :

- Con trẻ đừng lo ngại. Có mấy tên phu bếp, lính canh bắt chợt lảng vảng tới đây đã bị thằng già ăn mày này nó vươn tay dài cả trăm bộ điểm huyết cứng đờ ngay xương, nắm cong queo ngoài kia kìa... Con cứ yên chí làm đồ nhậu cho ngon cung phụng. Nếu không nó khùng lên, nó vạ cổ con đằng trước ra đằng sau, chết hết ngáp.

Vương Nhi sợ hãi, rụt đầu le lưỡi, nhìn lão hành khất tỏ ý khùng khiếp vô cùng. Vương phu nhân nói :

- Vương Nhi con! Con chớ sợ ông ăn nhậu. Ông yêu con có tài nấu nướng, không làm hại con đâu! Con cứ xuống lo chảo mỡ kéo cháy khét. Xong việc sẽ nói chuyện, để mặc thân phụ con tiếp đãi các lão ông...

Vương Nhi vâng lời mẹ sang nhà bếp phục vụ những món nấu chiên làm sao cho thật nổi vị món ăn lão khất cái sở thích.

Trong lúc mọi người nhắm nháp ly trà nóng Vương Thế Cát rót ở bình tích ra thì lão ăn mày “chết đói” đã mở những hũ rượu ném thử ừng ực như trâu uống nước.

Lão luôn miệng khen rượu ngon, rượu ngon!

Kế tiếp, hần hồi thức cậu nhỏ Vương Nhi chiên được đĩa nào thì mang lên ngay lập tức. Muốn tỏ cho mọi người biết rằng hần còn biết một chút thể nào là lịch sự, hần khề khà mời mọi người cùng ăn chung, uống chung với hần một vài miếng cho vui.

- “Tứ lão đồng bàn”, bốn người già cùng một bàn cho đủ nghĩa là tứ quý chứ!

Nhưng chưa dứt lời, một tiếng nói oang oang như lệnh võ đã áp đảo tiếng nói đầy giọng rượu của lão ăn mày.

Lại một ông già nữa đẩy cửa bước vô phòng nhỏ. Tiếng chân đi nhẹ nhàng như gió thoảng, không gây một tiếng động nhỏ. Mọi người nhìn lại thì là một ông cụ đầu óc tuy trắng xóa, nhưng hình vóc cao lớn, mặt mũi thô bạo, nước da ngăm đen, trông có vẻ hung hãn, dữ tợn.

Vị tân lão này nói rằng :

- “Ngũ lão đồng bàn” chứ đâu phải tứ lão. Rượu ta mang đến mà ta chẳng được ai mời. Như vậy thực là khiếm nhã lắm!

Nhưng Vương Thế Cát lão ông nhanh nhẹn, khoát tay chặn lại :

- Nhất hiền đệ đừng vội lỗ mãng mà mang lỗi với bậc tiền bối ở đây.

Vị tân lão chính là sư Nhất Tiểu cải trang không thoát khỏi làn nhờn tuyến của Lý Thanh Hoa nhận rõ chân dạng, nghe vậy trấn tĩnh hỏi rằng :

- Thưa đại ca, em vâng lệnh mẫu thân cùng Thần Hành Nụ Cước đại hiệp lên vô đây để tiếp ứng đại ca và đại tẩu. Đại ca đã tìm thấy Vương Nhi chưa?

- Câu chuyện còn dài, nói không hết được. Hiền đệ hãy ngồi vào đây nhậu chơi cái đã, rồi chúng ta sẽ tính chuyện sau.

Vốn tính tình nóng nảy, Nhất Tiểu chỉ lão ăn mày hỏi rằng :

- “Tửu quỷ” này là tiền bối của chúng ta ư? Y là bạn hay thù, tên họ là gì? Chưa chi nó đã nốc gần hết hũ rượu ngon của em rồi!

Vương Thế Cát lão ông nói :

- Hiền đệ không được vô lễ!

Nói rồi lấy tay chỉ lão ăn mày giới thiệu :

- Tiền bối đây chính là Nhiếp Thủ Lão Cái...

Vừa nói xong chữ Nhiếp Thủ Lão Cái thì lão ăn mày giật mình đánh thót một miếng đùi ếch đang nhai dở từ trong miệng bắn vọt ra rơi xuống đất... mồm lão vẫn há hốc, đưa mắt trừng trừng nhìn Vương Thế Cát ông không hiểu sao tên bí mật của mình lại bị mọi người biết một cách dễ dàng như vậy.

Vương Thế Cát tăng lời như không biết, chỉ tay về phía Nhất Tiểu nói tiếp :

- Hiền đệ vào đây để tiếp ứng chúng ta. Nhưng hiền đệ lấy những hũ rượu này và lồng ếch ở đâu ra?

Nhất Tiểu bày tỏ sự tình :

- Ngũ Độc Thiên Nhân đã tới Diên Bình phủ từ chập tối, trang trại này đã hoàn toàn bị bao vây cả ngàn giáp sĩ, kỵ binh và cung thủ, trong ngoài có tới chục lần đại sát. May mắn em và Nụ Cước tới trước nên lọt vào trong này mà chúng không hay biết. Bây giờ trở ra rất khó khăn. Mẫu thân em (tức Mã phu nhân) đã tính biết trước nên hóa trang chúng em thành các cô lão để tiện bề lẫn lộn với những người giam giữ, bắt liên lạc với anh. Những hũ rượu mà em mang đến đây thì thấy nằm lẫn lóc bên cạnh những người đầu bếp bị điểm huyết nằm ngoài kia, cả lồng ếch này cũng vậy.

Lão ăn mày lúc bấy giờ mới tỉnh ngộ biết rằng lúc mình rời trại giam cô lão tới khu nhà bếp bị các người này theo bèn gót mà không biết, nhất định những người này đều là những nhân vật có tiếng trên giang hồ chứ chẳng phải người thường.

Lão gật gù tiếp lời Nhất Tiểu :

- Dích thị ta là Nhiếp Thủ Lão Cái, tuyệt tích giang hồ đã nhiều. Tuy ngồi uống rượu trong này ta phóng cánh tay dài ra điểm huyết kẻ tới gần khu nhà bếp trong vòng năm trăm bộ. Ta có hơi thấy mùi lồng

ếch, những hũ rượu này niêm phong kín quá nên ta chưa thể đánh hơi. Nếu ta ngửi thấy thì ta đã uống hết từ lâu rồi chẳng còn để cho các người thưởng thức như bây giờ. Ta chỉ lấy làm lạ kẻ nào lại gần ta trong vòng năm trăm bộ, ta phải ngửi thấy mùi lạ mà sao các người tới sát gần mà ta chẳng thấy.

Thần Hành Nụy Cước vừa uống rượu, gã vừa nói :

- Mũi anh đánh hơi mãi “mùi ếch” nên bị điếc mất rồi còn thấy mùi gì nữa!

Riêng Lý Thanh Hoa mỉm cười không nói năng gì cả. Chàng biết các thuốc hóa trang mà Mã phu nhân chế tạo có công hiệu làm tịt mắt tài đánh hơi thính mũi của lão ăn mày già ma quái nọ.

Trong lúc Lý Thanh Hoa (hóa trang thành Vương Thế Cát) mỉm cười thì mặt lão ăn mày bỗng tái xanh, xám ngắt. Mọi người chẳng hiểu sao.

Thì ra trong lúc miệng nói, cánh tay ma quái của lão đã bí mật vươn dài như con rắn bò dưới gầm bàn sờ soạng vào sau lưng Lý Thanh Hoa định đoạt thanh Siêu Tử Kiếm.

Nhưng chẳng may cho hắn... bàn tay đã bị siêu điện hút chặt không rút về được.

Nhất Tiểu không hay biết cứ gắp thịt ếch, rót rượu mời mọc hoài mà chẳng thấy lão ta tiếp nhận. Mặt lão ta xanh lại càng xanh thêm.

Nhất Tiểu nói :

- Lão bồi say rượu rồi không nhận được nữa sao? Đùi ếch chiên ngon quá xá, thôi để tôi ăn đỡ hộ cho.

Lúc này, Lý Thanh Hoa chỉ khẽ chuyển mình dùng tay gỡ hộ cho, để lão quái rút tay về. Mọi người chung quanh không hay biết gì hết.

Lý Thanh Hoa nhìn thẳng vào mắt Nhíp Thủ Lão Cái, biết rằng lão đến đây với mục đích muốn thu đoạt cả Đại Hoàn kim đao và Hắc Kim Cương đao chứ chẳng phải là mục đích gì khác.

- Em Nhất Tiểu tôi có mang theo cây Đại Hoàn kim đao. Lão huynh có muốn coi xem không? Và lão huynh muốn dùng cây đao đó thì chúng tôi kính dâng người. Nhưng lão đại huynh cần thỉnh tọa nhập quan phục nguyên trước, vì vừa bị phân tán ở tâm chưởng về nội kinh, nếu như vậy thì sau này lão huynh càng ngày tiến gấp mười khi xưa.

Nghe Lý Thanh Hoa chậm rãi nói vậy, lão ăn mày mồ hôi toát ra như tắm, đưa tay xua lia lịa, miệng nói :

- Không dám, không dám! Tôi bỏ mục đích đó rồi. Tôi xin vui lòng tuân lời người dạy!

Nói xong, hắn ta đi ra phía góc phòng, ngồi phịch xuống đất quay mặt vào tường, xếp chân bàn tròn tĩnh tọa khôi phục lại chân khí đã bị tổn hại rất nhiều.

Lúc này Vương Nhi cũng vừa vào ngồi cạnh mẹ, ân cần mời mọc món ăn vừa mang lên. Vương Thế Cát (tức Lý Thanh Hoa) móc túi lấy ra một lọ thuốc nhỏ, đổ ít bột trắng vào chum rượu đưa cho Vương Nhi nói rằng :

- Vương Nhi, hôm nay con làm việc nhiều, tâm thần bị xúc động. Con nên uống chất Bạch Tuyết Dương Sâm để thêm sức mạnh. Con nên đi nghỉ sớm, mai chúng ta có nhiều việc phải làm.

Wương Nhi vâng lời thân phụ cầm chén thuốc uống ngay. Chàng cảm thấy buồn ngủ đành phải leo lên giường nằm dưỡng sức.

Ngọn đèn dầu được khơi cho nhỏ bấc. Căn phòng gần như tối đen thui. Bốn người già hóa trang ngồi chung quanh chiếc bàn, chụm đầu lại nhỏ tiếng bàn kế hoạch, những gì không ai nghe rõ.

Ngoài sân tối mịt. Đàng xa chỉ còn tiếng mõ cầm canh dội lại đều đặn. Mọi vật rơi vào trong tịch mịch vô biên...

## 22. Chương 22: Quần Anh Đại Hội

Quảng Mục trường hôm nay phải mang một cái tên khác là Quảng Đại hội trường mới đúng. Khi vắng đông rạng tỏ thì khắp nơi cờ xí rợp trời, chiến trống dậy đất, muôn ngàn tinh binh giáp sĩ nghiêm chỉnh hàng ngũ trấn đóng khắp nơi. Một tòa đại sảnh nhân tạo nội trong một đêm đã thiết lập xong tự bao giờ để nghênh tiếp vị Thiên tuế quyền uy lẫm liệt.

Đặc biệt là việc trang hoàng, khánh tiết đã chuyển vận tới toàn đồ đặc trăn thiết trong nội phủ: hoa thơm cỏ lạ, nệm gấm đôn hoa, chỗ nào cũng vàng son chói lóa, ánh bạc mê người, những mục tư, nông phu nơi thôn dã chưa từng được trông thấy bao giờ.

Đám sĩ tử võ khoa được lời truyền điểm danh như những võ cử khoa bảng vào triều đình nhậm chức, tùy theo thứ bậc tài năng định ngôi vị. Nào thị nữ xinh đẹp hầu hạ thay áo đội khăn, ướm hài đeo thắt, nào đầy tớ trai bưng thuốc rót trà làm các họ hàng con cháu nhà võ đâm ra ngượng nghịu, có nhiều cử động quê mùa trong bộ áo trào lộng lẫy.

Lúc tới bàn tiệc, thấy bày la liệt những khay vàng chén ngọc, đã xúng xính quần áo lại thêm phần tặng thưởng nào vàng, nào lụa khiến cho tâm thần cứ bồn loạn lên.

Hai bên cạnh ngai vàng của Thiên tuế, là hai hàng ghế cắm đôn sang trọng dành riêng các vị Chương môn, trước mặt mỗi vị có bày độc bàn phủ gấm cắm cờ mang danh hiệu từng người, từng môn phái như những đại quan của triều đình.

Nhưng ai cũng lấy làm lạ là đằng này đặt những năm chiếc ỷ lớn, khi ngai vàng của Thiên tuế mà lại có uy quyền cao hơn ông biết để dành riêng cho những vị nào.

Lẽ tất nhiên trong trang trại cả Trang chủ Thanh Diện Thần Quân và Tiểu Bạch được an tọa sát ngay cánh tả ngai vàng, liền cận với chỗ ngồi của Trại chủ là chiếc ghế bọc da hổ của lão nhân râu đỏ mà ai cũng xì xầm là sẽ được tấn phong làm ngôi Minh chủ của phái Trung Nguyên.

Có một dãy bàn dài mộc mạc, nhờ có hàng chữ hiện nên mọi người biết là để dành cho các bô lão trong địa hạt Quảng Mục trường bị cưỡng ép tới tham dự Quần Anh đại hội, không biết làng võ mời các ông già lụ khụ gần kề miệng lỗ tới nơi sát khí ngút trời, gươm đao chặt đứt để làm gì? Có kẻ có sự cựa quậy tìm có lẽ sẽ quy tiên ngay trên bàn tiệc vì... sợ hãi.

Nhưng thực tình những đệ tử trong các môn phái võ ít người quan tâm đến đám bô lão nông thôn đó vì họ còn mãi phóng tầm mắt rực rỡ muôn màu làm không khí đại hội đã từng bùng lại thêm... bội phần vui trẻ trung.

Khai hội từ buổi sớm tinh sương mà thực ra tới giờ Ngọ mới khởi đầu thực sự là hai cha con Trang chủ Thần Dao đại hiệp đích thân tiếp khách.

Sự có mặt của cô nương Vị Hải toé toét cái miệng bên cạnh người cha thủ lĩnh chẳng có gì là lạ! Cô ta là một cô gái nhí nhảnh, ưa hoạt động có bao giờ lại bỏ qua một cuộc đại hội hiếm có như vậy, có điều là bên cạnh một người cha nghiêm trang thì tính nết “lả lướt” của cô nàng cũng bị dẹp sang một bên.

Nhưng dầu sao cũng là một việc mệt nhọc và cần đến tài tháo vát của hai cô thiếu nữ xinh đẹp dị thường của Tiểu Bạch và Vị Hải. Hai nàng lanh lẹ như hai cánh bướm, có mặt khắp nơi, chào bên tả đến đưa bên hữu để các nhân vật quần hào dù khó tính lập tức di chuyển một cách hài lòng.

Kể tiếm vị Huỳnh Mi đạo trưởng chễm chệ trên chiếc ghế mang danh hiệu Chương môn Nga Mi phái, lúc này cũng đã xuất đầu lộ diện. Vị sư thúc giết thầy phản bạn đó là Nhất Kiếm Nhị Tấn vì ham tiền thích bạc đã đem tài danh Nhất Kiếm chém bay chẳng chờ đến Nhị Kiếm mới ngưng tay cái biệt tài ấy cũng không lọt khỏi vòng vị lợi.

Phụ tá hai bên là hai tên đồ đệ Nhân Diện Cầu Tâm Bộ Dương...

Danh hiệu phái Côn Lôn tuy được duy trì nhưng khí tiết của Tử Ngang đạo trưởng đã nhường chỗ cho một người đàn bà mặc nhiều phần diêm dúa hơn là đứng đắn với cái tên Uyển Ni bất chính...

Phách lối nhất là mấy viên võ quan học tập đao pháp Xích trong số đó anh công tử con quan họ Phi với chức vị Điện Tiền Hộ Vệ đã khiến bao kẻ thềm muốn.

Tuy nhiên tất cả những kiêu hãnh, đồ kỵ, cử động dị hợm, dĩ thoa đó không dám bộc phát, nhưng thấy đều e dè cái... tuyệt độc, tuyệt ác của con người quái dị Ngũ Độc Thiên Nhân.

Cuộc tiếp đón cứ liên tục thế cho đến giờ Thân, đàn sáo nhã nhạc mới nổi lên để chờ Thiên tuế giáng lâm.

Lúc bấy giờ ở phía trên, các ghế bọc gấm không còn chỗ trống. Tất cả những người nào đã nêu ra trong Quần Anh đại hội.

Trời tối mịt mà vẫn chưa thấy Ngũ Độc Thiên Nhân tới mục trường.

Tuy nhiên, đàn sáo nhã nhạc ngừng tiếng, một pháo hiệu nổ vang trời, nhìn cả ra phía cổng Đại Môn thấy đoàn người ngựa thông dong đi vào đại sảnh.

Người lớn hoan nghênh, kẻ nhỏ phủ phục, đèn đuốc không biết bao nhiêu một lúc sau ánh sáng chiếu như ban ngày... chiêng trống nhã nhạc tưng bừng, tiếng tung hô ầm ĩ, chừng tới khi mọi người an tọa thì trên ngai vàng giữa đại sảnh đã hiện ra một vị cảnh vàng lá ngọc, dùng nghi vệ triều đình rõ là Thái tử con vua hiện tại.

Ngũ Độc Thiên Nhân bữa nay đã cho mọi người nhận rõ dung nhan là một mỹ mạo công tôn vương tử, phái đẹp càng trông càng ngắm thiên nhan càng thêm ngây ngất.

Tiểu Bạch Quỳnh Như ngồi cạnh cha cũng phải tự nhiên đâm ra e thẹn cúi đầu không dám chiêm ngưỡng thiên nhan sợ... e lòng nằng xúc động.

Đại Hội Quần Anh người ta quên rằng quanh đây chỉ là thành đồng biển giáo tuốt trần cung tên sắt.

Ngũ Độc Thiên Nhân nhìn quần hào sang trọng vui vẻ nói rằng :

- Ta là Ngũ Độc Thiên Nhân các người đã dư biết, nhưng tối nay, các người xem ta có gì là Ngũ Độc đâu? Nhờ có ta các người đều được áo dài mũ rộng, tiền nhiều bạc sẵn. Kẻ nào muốn có danh ta cho danh. Kẻ nào muốn bảo đao, bảo kiếm, mũ vàng, đai ngọc. Kẻ nào muốn dinh thự, đình đài ta ban cho dinh thự, đình đài. Kẻ nào muốn sắc đẹp ta cho mỹ nam, mỹ nữ... Các người muốn hưởng thụ thức gì, thần phục ta, ta ban cho thứ ấy. Sao các người lại tặng ta danh hiệu Ngũ Độc Thiên Nhân. Từ nay phải gọi ta là Ngũ Lộc Thiên Nhân vì ta ban cho các người đủ năm điều sướng ở đời: tiền tài, danh vọng, gái đẹp, nhà sang, quần áo tốt... ha... ha... Có đúng thế không?

Tất cả quần hào có mặt đều nhao nhao hò reo tán tụng: “Đúng lắm, đúng lắm!”. Thiên tuế quay sang phía tả thấy Tiểu Bạch Quỳnh Như, tấm tắc khen :

- Thực đúng là tuyệt thế giai nhân! Không có mỹ nhân ngồi cạnh cuộc vui sao thêm phần hào hứng? Bấy giờ lấy ghế để cô nương ngồi hầu rượu ta.

Tiểu Bạch ngược mắt nhìn bố, Thanh Diện Thần Quân vội đứng dậy vòng tay đáp lễ :

- Tàu Thiên tuế, thực là vinh hạnh cho cha con hạ thần.

Rồi ông truyền gia nhân bắt ghế gấm để Tiểu Bạch tiểu thư ngồi hầu rượu cho đẹp lòng hần.

Thiên tuế nhìn quanh chợt nhìn thấy Vị Hải con Xích Tư Lâm cũng có mặt.

Thế rồi Thiên tuế truyền quân lấy thêm ghế mời thêm cho hai nàng đồng bàn dự tiệc. Hai mỹ nhân được triệu với sung sướng bề kiến và an tọa bên chàng công tử đa tình.

Hội phủ mang tới mỹ tửu cả ao, thực phẩm chất núi, bọn người Hắc Y cùng Ngũ Độc Thiên Nhân đã tạo được một buổi triều đình dạ hội ngay giữa phủ Diên Bình hoang vắng. Sở dĩ Thiên Nhân dụng tâm làm vậy vì y thi hành chiến thuật giai đoạn: thu phục, ly gián và diệt trừ.

Quần hào tuy ăn uống nhưng nhất nhất từng cử động đều ngóng theo ý muốn của Thiên Nhân. Thấy y một mình ngồi giữa hai cô gái đẹp chuyện trò có phần vui vẻ thích thú, say sưa thì khắp nơi cũng đều đậm đà, hứng thú, sung sướng.

Thêm vào bầu không khí trẻ đẹp vui tươi, đoàn nhạc công tấu những bản nhạc tình tứ. Rồi bọn vũ công bắt đầu nhảy múa những vũ điệu mê hồn.

Trong lúc vui say cao hứng Thiên Nhân chỉ vào Trang chủ Thần Dao đại hiệp nửa đùa nửa thực như Tào Công bốn trong cuộc rượu trái mơ, rằng :

- Tới nay ta chỉ sợ Kim Đường đao và Roi Sắt mặt xanh và ông râu đỏ kia mà không mưu hại ta thì ai dám đối nghịch với ta!

Cả hai đại hiệp đều sợ toát mồ hôi, đứng dậy đồng nâng rượu chúc mừng quần thần, Thiên Nhân nhận rượu chúc thọ xong, vỗ vai nói :

- Xưa kia, giữa trận chiến đánh Liêu Bình, hai ông là bạn của Lý Lăng. Bây giờ chỉ mong hai ông phò tá ta như đã phò Lý Lăng hồi sinh tiền vậy. Hai vị tướng quân nghĩ sao?

Cả hai đồng tâm rằng :

- Trên có thánh thượng nhưng quyền uy ở trong triều đình có Thiên tuế. Hai mươi năm trước đây có Đôn Dao và Roi Sắt của hai chúng thần đã từng xông pha trăm trận dẹp quân thù xâm phạm đất đai Tống cứu muôn dân. Từ ngày, Lý đại soái quy tiên, chúng thần quay về chăn nuôi, kẻ đi hành hiệp khắp bốn phương trời. Ngày nay, mỗi người đều được một mụn con gái đã khôn lớn. Nghĩ hạnh phúc cho con muốn được yên vui nên Thiên tuế đã giáng lâm, dạy sao chúng tôi cũng xin bái lĩnh.

Thiên tuế thấy lời nói thể với vẻ hớn hở hiện rõ trên nét mặt quay xuống nhìn các vị Chương môn đám quần hào đại sảnh truyền rằng :

- Hai vị lão tướng quân xưa nay là tay vô địch. Ngày nay đã giúp ta. Hôm nay giữa đại hội những anh hào và những truyền nhân các môn phái võ, ta tấn phong Thần Dao đại hiệp làm Minh chủ môn phái võ Bắc phái phía hữu con sông Hoàng Hà. Thanh Diện Thần Quân làm Minh chủ các phái võ phía Nam tả ngạn con sông Hoàng Hà. Trong bọn các người có mặt tại đây, có ai phản đối gì không?

Tả hữu phẳng phắc. Thiên tuế vỗ tay ba cái tức thì quần hầu mang lên một tấm bảng vàng lớn khắc chữ Bắc và Nam Minh chủ lên để Thiên tuế triều đình ban cho hai người.

Đại hội vỗ tay hoan hô náo nhiệt. Hai vị lão tướng hân diện vô cùng nhạc lại nổi lên, các anh kiệt võ nhân mời mọc chúc tụng nhau, cuộc vui không kể xiết.

Mọi người nói tục ăn uống, cười cười, nói nói, khen nhau tặng bốc nhau những danh hiệu ngang trời dọc biển tưởng chừng trên đầu trường, các ngọn chương tặng nhau khốc liệt bao nhiêu thì trong đại sảnh miệng lưỡi tặng bốc nhau những lời mềm dịu khoái trá bấy nhiêu.

\* \* \* \* \*

Dưới ánh đuốc chập chờn, bốn cái đầu chó dữ, hai mắt như hai cục lửa phát ra những tia sáng đỏ, nanh dài nhọn hoắt thò ra khỏi mồm, trông đúng là lũ ma quỷ dưới âm ty địa ngục đương hiện hình dẫn đưa diêm chúa tới.

Có tiếng hô lớn re ré như ma hú gọi hồn như người đã chết.

- Câu Hồn giáo chủ giáng lâm!

Những kẻ đã phục vị chẳng thể quay đầu ngoá lại. Chỉ có những Chương môn chấp tay đứng hàng trên mới nhìn thấy một cụ già, gầy còm ốm o khô đét như bộ xương khô, lưng cong, tay cầm chiếc kiềng nhỏ bằng bạc, tay chống gậy, đôi mắt cú vọ, cái mũi khoằm khoằm như mỏ quạ, cái trán nhăn dúm nhô cao, cái cằm dài dài. Đầu lác lư nghèo tả nghèo hữu từ trong kệ bước ra.

Cụ già này xăm xăm đi thẳng lên đại sảnh, chễm chệ ngự vào chiếc ỷ lớn đặt ngay chính giữa.

Cụ có vẻ ngênh ngang nhận lấy sự tôn trọng quỳ lạy đón tiếp của quần hào.

Tiểu Bạch phủ phục dưới đất từ nãy, đôi mắt chăm chăm theo dõi từng cử động của tên nô gia của mình. Nàng có cảm tưởng mình đang ở trong một giấc mơ kỳ ảo, tên đầu bếp Vương Nhi mặt mũi lộ lem đã tan

thành mây khói, biến vào khoảng hư vô. Người ngồi trên chiếc ỷ phía hữu đã là một người khác, một thanh niên có bộ mặt tuần tú, đẹp đẽ khí phách đáng yêu làm sao?

Cái đẹp của Thiên tuế là một cái đẹp kiêu hãnh, dị hợm, độc ác nhờ có vài vóc trang sức bên ngoài.

Cái đẹp của trang hiệp sĩ vô danh ngồi kia, ẩn náu trong bộ y phục mộc mạc quê mùa là cái đẹp thanh cao, trong sáng tỏa hào quang của kim cương trong bóng tối.

Tâm thần Tiểu Bạch ngất ngây ngất ngây, nhưng nàng cũng rất lo âu vì không hiểu chàng hiệp sĩ kia công lực thâm hậu đến bậc nào, có bị nhiễm độc rồi bị hủy diệt vì ngồi lâu trên chiếc ghế pháp trường đó không?

Tài giỏi như tiền bối Nhiếp Thủ mới đặt hai bàn tay vào thành ghế đã làm nám đen cả da thịt của đôi bàn tay đã được khổ luyện Nhuyễn Ma Công từ nhiều năm.

Da thịt chàng hiệp sĩ kia phải là kim cương bất hoại mới đủ khả năng kháng độc xâm chiếm châu thân.

Nhưng lạ kìa, bên vẻ đẹp tuần tú, khả ái dễ thương dễ yêu, ở đâu lại hiện ra một nụ già ác quỷ mặt xanh nanh đỏ thế kia? Y có mãnh lực phi thường đến mức độ nào mà dám ngang nhiên chiếm lấy ngôi vị độc tôn giữa năm ngôi vô lâm bá chủ?

Những ý nghĩ ấy thoáng qua óc Tiểu Bạch... có tiếng hô :

- Toàn thể mọi người bình thân!

Hầu hết gần như là lớp ngóp đứng dậy trong bậc dục.

- Toàn thể an tọa!

Mọi người trở về ngồi chỗ nấy. Chỉ có chiếc đôn phủ gấm bỏ trống, mọi người đều biết kẻ vắng mặt là vị lão tiền bối Nhiếp Thủ đã biến thành phé nhân Đoản Thủ (cụt tay).

Mọi người lấy làm kinh dị ngấm ngấm bốn Cẩu đầu quái đương thông thả tiến lên đại sảnh, chia thành hàng ngang khoan tay đứng hầu sau lưng nụ già Cầu Hồn giáo chủ.

Thiên tuế thay mặt quần hào vòng tay nói :

- Kính thưa Giáo chủ, không biết Giáo chủ bất thành linh giá lâm nên không nghênh tiếp đàng hoàng, xin tha tội thất lễ. Xin người cho biết có điều chi dạy bảo?

- Ta từ Liêu Tây hay tin có Quần Anh đại hội nên chẳng ngại đường xa ngàn dặm tới dự hội với đủ mặt anh hào, với mục đích trình diện bốn cao thủ vô lâm, để tranh ngôi Ngũ Bá, ta vừa huấn luyện được?

Thiên tuế đáp :

- Kính thưa Giáo chủ, Quần Anh đại hội hôm nay không có mục đích tranh tài và tuyên phong ngôi vị ngũ bá trong võ giới. Đây chỉ là cuộc gặp mặt thu hẹp của một số anh em Trung Nguyên ở hai bên dọc bờ sông Hoàng Hà.

- Bao giờ mới là lúc truyền định ngôi bá chủ vô lâm?

- Kính thưa Giáo chủ, phải chờ ngày Thân vương lành bệnh, người thân hành chủ tọa Đại Hội Quần Hùng có đầy đủ các mặt anh hùng Đông, Tây, Nam, Bắc bao gồm cả hai xứ Lương Xuyên và Quan Ngoại, về nghị hội mới thành tựu được. Chừng đó có sứ giả mang chiếu chỉ đến cung thỉnh Giáo chủ ban kinh giám sát.

Con nụ già mắt cú vọ vênh váo tự đắc khoe khoang :

- À ra thế! Bây giờ ta mới hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện. Thảo nào ta không thấy U Linh nữ chủ ra nghênh tiếp ta! Nhưng hôm nay, ta đã chót đến đây và quần hào hãy còn tụ hội tại đây thì ta cũng muốn đem mấy thằng “người chó” hay gọi là “chó người” cũng được, ta muốn đem chúng ra khảo võ các người xem tài nghệ của các người tiền bộ thế nào?

Tất cả mọi người đều ngấm ngấm nhìn mấy tên Cẩu đầu quái đương khoan tay đứng phía sau nụ nọ.



Quái nhân đầu thú mình người này bận y phục xứ Tây Liêu, tên nào cũng vạm vỡ, to lớn dị thường, chiếc đầu to rõ ràng là một giống gấu ăn thịt sống đương há mồm, thở hồng hộc đầy mùi tanh hôi của giống chó rừng dữ độc.

Không biết Câu Hồn giáo chủ làm cách nào mà chấp nối được đầu quái thú vào thân người sống và huấn luyện thân thể da thịt những tên người vật ác ôn này bằng cách nào, mà bì phủ chúng mọc đầy những vẩy cứng rắn như vẩy tê tê.

Không biết tài nghệ quyền cước ra sao? Nhưng cứ quan sát kỹ thì thấy da thịt chúng cứng hơn thép mỏng. Gươm đao chưa dễ gì đâm thủng da thịt chúng. Còn hai hàm răng nhọn của chúng thì cho phép trong lúc giao đấu, không những cào cấu bằng móng vuốt mọc dài mà quân chó người hay người chó này còn có thể đớp nhanh và cắn nữa. Thật là nguy hiểm vô cùng.

Con mụ già hai mắt sáng như mắt con mẹ diên liếc nhìn mọi người rồi thách thức :

- Bây giờ, ta cho phép các cao thủ tài giỏi trong đại hội giao đấu thử vài chiêu với các Cẩu đầu quái của ta. Các ngươi tha hồ dùng đao kiếm quyền cước gì tùy ý. Nhưng ta giao hẹn trước, các ngươi có quyền đánh chết chúng trong vòng đấu, nhưng hề thua thì cấm không được chạy ra ngoài vòng. Quyền sống chết ở trong tay kẻ thắng, nhưng nếu quái thú của ta có trót mổ ngực ăn tim, cắn vỡ đầu moi óc thì không ai được phản đối. Phép đánh một chọi một, hai chọi hai, ba chọi ba, bốn chọi bốn. Các ngươi ưng thuận không? Nếu bằng lòng ta ra lệnh cho kẻ tùy tùng lập vòng đấu tức khắc.

Thoạt tiên, các cao thủ nhìn nhau nghi ngại. Nhưng về sau thấy được phép dùng đao kiếm, thì một số người đã trấn tĩnh tinh thần, họ sửa soạn binh khí để nhập vòng giao đấu.

Vòng giao đấu làm bằng gỗ cắm tua tua những mũi hắc đao nhọn hoắt cao ngang tầm thắt lưng. Kẻ bị thua hết hy vọng còn toàn mạng sống.

Câu Hồn giáo chủ thích chí, cười the thé như quỷ ré, tay cầm dùi nhỏ đánh một hồi kiểng bạc, báo hiệu cuộc đấu khởi sự.

Mụ vừa đánh vừa liếc nhìn Vương Nhi ngồi song hàng trên ý lớn một cách ngạo nghễ như thách thức chàng thiếu niên ngồi trên ngôi vị cao nhất, phải trở tài tận diệt quái thú để bảo tồn uy danh ngôi thứ của mình.

Tiểu Bạch tinh ý nhìn Vương Nhi lo ngại thay cho chàng, thấy chàng yên lặng không nhúc nhích thì cũng cầu mong cho chàng cứ bất động như vậy để toàn thân.

Vương Nhi tay chống cằm, bình thần ngồi xem cơ sự chuyển biến ra sao? Trong lúc mọi người giương mắt nhìn theo tên người chó bước xuống thềm, nhẹ nhàng nhảy vào vòng đấu, chàng kín đáo gỡ hai bàn tay nhuộm máu của Nhiếp Thủ lão sư còn dính ở thành ghế thủ vào bọc không một ai hay biết.

## 23. Chương 23: Tận Diệt Cẩu Đầu Quái

Đấu trường không huyền ảo như thường lệ. Trái lại chung quanh vòng đấu, khán giả ngồi yên một cách ngệt thở để chứng kiến những cảnh xương rơi thịt nát ghê rợn, kinh tởm sắp diễn ra.

Quả đúng như vậy! Có bóng một tráng sĩ xách đao nhảy vào tỉ thí với quái nhân đầu chó. Thần Đao đại hiệp nhận ra là đệ nhất đồ đệ chuyên môn vác thanh Kim Cương đao tháp tùng hầu cận mình. Y đã được đại hiệp truyền dạy những miếng đao rất bí truyền có thể hạ sát địch thủ không đầy ba hiệp.

Thấy có đối thủ nhảy vào vòng tỉ thí, quái nhân đầu chó hai tay vỗ ngực, nghênh mồm lên trời, tru lên như chó rừng gầm một hồi dài lạnh xương sống.

Tức thời tráng sĩ múa đao ra tay trước. Theo đúng đao pháp Tiêu Triệt Tà Yêu của nhà họ Xích, tráng sĩ vạch ngang trên không một đường đao tuyệt đẹp rồi nhằm đầu quái nhân bổ dọc xuống một đao chí tử, quyết phân thân địch nhân làm hai mảnh.

Quái nhân chỉ khẽ hơi xoay gót, lách mình làm lưỡi đao chém set trong khoảng không. Bàn tay năm vuốt nhọn xòe ra chụp vào mặt đối phương nhanh hơn cánh chim cắt làm tráng sĩ phải hoàn bộ thu đao.

Xem qua thế đánh đỡ, mọi người đều nhận thấy quái nhân thi hành chương công bộ pháp rất tinh vi, như một tay võ điêu luyện chứ không phải là một con vật chỉ có tác động theo thú tánh hung bạo điên rồ mà thôi.

Cả hai thi triển tài nghệ tuyệt học, trong chớp mắt đánh đỡ chém liên tục năm sáu chiêu, từ Hầu Quyền Thái Cực chuyển sang Phi Điều Thất Tung quyền để chống với Phiên Thiên và Sát Thủ Đao.

Hai thân mình lúc giáp công, lúc xa rời, nhảy tả nhảy hữu, cúi đỡ như hai bóng chớp, mắt thường khó theo kịp từng cử động.

Bỗng nghe đánh “choang” một tiếng, có tia lửa xẹt ra, lưỡi đao của tráng sĩ chém vào tay quái nhân, bị hắt văng ra xa, hồ khẩu tay tráng sĩ bị xé toạc, máu nhiều ròng ròng, quái thú đã nắm được tay tráng sĩ kéo sát lại, tay kia cào vào lồng ngực làm rách da thịt, lần móc lấy quả tim đỏ hỏn, há mồm có hàm răng nanh nhọn đớp lấy nhai ngấu nghiến một cách ngon lành.

Chàng dũng sĩ hét lên một tiếng chết ngay, không giẫy giụa.

Lúc này Cầu đầu quái quả là con vật chỉ biết ăn, nhai, nuốt máu thịt y giống như thú rừng bị đói đã lâu ngày, đương say mùi máu, rục mồm và ăn đại.

Một dũng sĩ thứ hai, có lẽ là vì tình thương bạn bị mạng vong, nhảy vào vòng đấu. Quái nhân thấy có người lại gần liền buông xác chết, mồm vẫn nhai nhóp nhép, giờ hai tay tiến lại gần đối thủ.

Kể giác đấu thứ hai này sử dụng loại Nhị Tinh chùy, một loại quả sắt tròn như trái bưởi có xích buộc với cổ tay. Dũng sĩ này chủ tâm phóng chùy đánh vỡ sọ quái nhân trả thù cho bạn.

Lẽ tất nhiên người nào đã cả gan nhảy vào tử thí đều rất tự tin tài năng của mình.

Vị dũng sĩ tận dụng sự lanh lẹ sở trường mong đánh một trùy vào ót phía sau đầu quái vật để kết liễu tính mạng của nó. Nhưng bộ pháp “Hồ Điệp Khai Hoa” của dũng sĩ đã được quái nhân đoán biết, nên y dùng thế Mãng Xà Cuộn Khúc, chỉ cần xoay trở cái đầu theo địch thủ tứ phía.

Trái trùy phóng ra rất nhanh mà phép cầm nã của quái nhân mấy lần bắt hụt làm vị dũng sĩ nọ tự cảm thấy mình đã chạm trán phải một cao thủ tinh diệu, đoán biết trước tất cả những chiêu thế võ của mình mà mình vẫn không biết y thuộc môn phái nào. Thực là lạ lùng, một cái “đầu chó” mà làm sao tiềm tàng một bộ óc không “chó” một chút nào. Bộ óc đó khôn ngoan hơn bộ óc người! Phải nói là một bộ óc của một bá chủ trong võ lâm đã lãnh hội được tinh hoa của tất cả các môn phái võ.

Hai bên xung sát được năm chục chiêu, bất phân thắng bại. Nhưng hình như quái nhân muốn phô diễn ngành công đã đến mức độ ngoài tưởng tượng, để cho dũng sĩ tận lực tung trái trùy đánh trúng ngay giữa thiên đỉnh hoa cái một trùy như núi sập.

“Bốp”. Tưởng đâu cái đầu chó đã bị vỡ tan tành ba bốn mảnh, óc phụt ra ngoài, ai ngờ cái sọ đầu chó lại còn rần chấn hơn bộ phận khác trên thân mình quái nhân rất nhiều!

Quả nhiên đánh trúng một trùy thấy không hạ được địch thủ, vị dũng sĩ nọ chân tay luống cuống và trong khi đánh miến Uyên Ương cước và Song Long chương, người lão đảo thân hình bị ngay cái đầu chó táp luôn một miếng vào mặt, tối tăm mắt mũi, nên cũng bị thấm tử như bạn. Nghĩa là tim gan bị moi móc ra ngoài, quái nhân ăn luôn, nhai nuốt hết trong vòng đấu.

Sau mỗi lần được ăn, nhai nuốt như thế, con Cầu đầu quái lại càng có vẻ sung sức nên nó lại vỗ ngực, nghech mồm tru lên những tiếng lanh lảnh như tiếng hú hỗn kễ về cội âm trong lúc đêm khuya sương xuống mịt mờ.

Không khí đêm đã lạnh, cảnh tượng hãi hùng lại làm mọi người chung quanh đấu trường thấy lạnh lẽo thêm. Một con Cầu đầu quái nữa, có vẻ thèm thuồng thấy bạn nó được ăn tim uống huyết ngon lành nên cũng nhảy vào vòng đấu, để chờ đợi xem có vị cao thủ võ lâm nào xung trận tỷ thí làm mỗi ngon cho nó không?

Đám đông quần hào, người nọ nhìn người kia, bắn khoản rụt rè chờ một hồi lâu chẳng thấy ai dám nhảy vào vòng giác đấu cả.

Câu Hồn giáo chủ tỏ vẻ khinh mạn nói khích :

- Hai bên bờ sông Hoàng Hà, không còn ai có đủ tài nghệ đáng so sánh hai con “khuyển nhân” khiêng kiệu cho ta, vậy còn ai có dư bản lĩnh mà hòng tranh đoạt chức vị Ngũ Bá quan trị giang hồ? Đáng tiếc thay! Đáng buồn thay!

Lời khích bác này đã gây một luồng sóng phẫn nộ cho những Chưởng môn, Bang chúa ngồi ở các bàn thượng đẳng. Đôi Uyên Ương kiếm sĩ Thái Tôn Hành và Hồng Phấn Nữ Cô cậy mình có bảo kiếm, chém sắt như chém bùn và tài nghệ “hợp kiếm” vô song của mình, nên hai người đồng tung gót như hai chim én liệng vào võ trường.

Một từ phía tả, một từ phía hữu lao vào con Cầu đầu quái thứ nhất, dùng phép Điểm Kiếm Đoạt Nhân định đâm lũng hai tròng con người để làm mù đối phương.

Phép “điểm kiếm” của hai người này đã đến mức độ siêu phàm, đã nhằm tức trúng, đã muốn tức phải được.

Song quái nhân có cảm giác linh diệu hơn, xứ thế “Giao Long Độn Thủy” lộn vòng người né tránh và tung hai chân đá hất hai đầu mũi kiếm ra một cách dễ dàng.

Sự phát triển võ công tuyệt học đã làm các cao thủ võ lâm phải kêu “ồ” và không ngớt tấm tắc khen ngợi. Thật là bao năm một thuở mới có cơ hội được mục kích những pha giao đấu thật ngoạn mục...

Quái nhân thứ hai tru lên một hồi dài và giăng hai tay như cánh chim, trở miêng “Phượng Hoàng Triển Dực” sà vào trận đánh tay tư.

Bảo kiếm sáng ngời vạch trong không trung những luồng sáng bạc vun vút, quái nhân né tránh cũng rất tài tình và phóng chưởng rất mạnh chống đỡ.

Có lúc hai kiếm “liên hợp”, một người chém trên, một người phạt dưới mà cả hai quái nhân đều uốn mình như quả cầu tròn, tự xoay như con vục tránh thoát.

Đôi bên đều sử dụng những thế võ sở trường của các bậc thượng thừa, lúc nhanh tuyệt nhanh, lúc thủ kín đáo, phòng thủ nghiêm mật, không để sẩy miêng, không để lỡ dù trong một ly tức.

Đã ba lần hai cái đầu chó suýt dớp được bảo kiếm để làm vượt khỏi tay hai vị kiếm thuật gia. Nhưng Thái Tôn Hành và Hồng Phấn Nữ Cô ra sức vừa đánh vừa bảo vệ kiếm quý của mình, vừa bảo vệ cho nhau nên gỡ được nhiều miêng “dớp” rất nguy nan.

Và cũng đã ba lần mũi kiếm chạm làm rách áo mặc ngoài nhưng lưỡi kiếm chẳng làm suy suyển mấy may làn da mọc vẩy tê tê của chúng chút nào!

Công lực của hai Cầu đầu quái rất thâm hậu, càng tỷ thí chúng càng hung mãnh, chúng cũng phóng chưởng như điên, dồn ép đôi Uyên Ương kiếm sĩ từ công sang thủ.

Cả hai người cùng toát mồ hôi đầm áo, khí thế hăng hái mất dần, sự lâm nguy có thể hiện ra trong chốc lát.

Thần Dao đại hiệp Xích Tu Lân hình như đã toan tính một điều gì nên ông lẳng lặng, tay xách Hắc Kim Cương đao, tay cầm cây đuốc ngùn ngụt cháy, nhảy tót vào vòng đấu. Vị Hải cô nương can cha không kịp chỉ luôn miệng kêu khổ. Tiểu Bạch tiểu thư cũng hồi hộp không kém, mọi người đều lo lắng!

Quái nhân thứ ba thấy có người mới nhảy vào vòng đấu thì y thoản thoắt từ sau lưng Câu Hồn giáo chủ nhảy vô khoa tay tiếp chiến ngay lập tức.

Quái nhân không tỏ vẻ sợ hãi ánh lửa chút nào! Hai mắt y nhìn lửa sáng, đỏ rực long lanh như hai viên hồng ngọc.

Mọi người, kể cả Thần Dao đại hiệp đều ngạc nhiên vì không thấy các “chú khuyển” sợ lửa như đa số các mãnh thú khác. Trái lại lửa còn làm chúng phấn khởi, thích thú giao đấu là đằng khác.

Với hai chiêu “Dâng Hoa Cúng Phật” và “Trăng Khuyết Ngang Trời”, ông định tâm dùng lửa thui hai tròng mắt địch thủ, đồng thời dùng bảo đao chém nhau một lúc ba địch thủ, vừa tung ra một thể công mãnh liệt để sát hại địch, vừa giải nguy tạm thời cho đôi kiếm khách.

Quái nhân không sợ lửa, nó còn giơ tay định chụp lấy đầu ngọn đuốc lớn và né tránh được đường đao chém phạt ngang một cách dễ dàng như trở bàn tay.

Tuy nhiên áp lực của hai quái nhân thứ nhất và thứ hai né tránh lưỡi đao xoay như chong chóng đã giúp rất nhiều cho Thái Tôn Hành và Hồng Phần Nữ Cô được rảnh tay, nghỉ ngơi đôi chút.

Cuộc đấu bộ ba hai kiếm, một đao tương trợ lại thêm ngọn lửa cây đuốc vùn vụt như quả cầu lửa chẳng làm giảm uy thế của ba tên “người chó”.

Các ống tay áo gấp lửa bị xém cháy làm vấy tê tê bị lửa nung nóng trở nên sáng loáng khiến mọi người có cảm tưởng là thân hình người chó đúc bằng kim khí. Chúng cũng khôn ngoan giữ kín các điểm huyệt của chúng rất kín đáo, đao kiếm không dễ gì xâm phạm tới được một cách dễ dàng.

Không bao lâu ngọn đuốc đã tàn, than lửa vung vẩy khắp nơi, ý định dùng hỏa công chế địch của Thần Đao đại hiệp đã trở nên vô hiệu quả một cách rõ rệt.

Lợi dụng lúc quái nhân xoay lưng lại, ông hoàn bộ, xuống tấn, hai tay cầm chuôi đao chuyển thần lực chém một nhát có năng lực “sạt núi đổ trời”! Lưỡi đao chạm vào ngang sườn quái nhân phát ra âm thanh kêu “reng” vang động làm bật ra những tia lửa khiến thân hình quái nhân lộn đi ba bốn vòng.

Nhưng đầu chó học lên mấy tiếng rồi người đầu chó lại vùng đứng dậy, lưỡi đao chỉ làm rớt một số vảy tê tê trông giống vảy kinh ngư xếp lớn.

Thần Đao đại hiệp cả kinh, vội thu đao xem lưỡi đao có bị hư hao gì chẳng, trong lúc sơ ý này hai Quái nhân khác đã xông lại giáp công, định chụp lão đại hiệp trong một màng lưới hoa quyền đầy móng vuốt của chúng.

Quay đốc đao, dùng thể “Hồi Phong Chuyển Tiếp” lão đại hiệp chuyển thần lực đánh ngã một tên, nhưng cũng bị tên kia cào rách nát bàn tay trái thành một vết đỏ dài trên da thịt.

Tiểu Bạch vốn đã theo dõi cuộc đấu từ lâu, biết rằng nếu cứ để tình thế kéo dài, trước sau thế nào một trong ba cao thủ bị đuổi sức cũng sẽ bị lâm nguy. Nàng ngậm phóng Liên Châu trâm để bắn lũng song nhãn con quái thú đã bị lão đại hiệp chém một đao.

Mũi trâm từ ngoài vòng đấu bắn vào là một điều bất hợp pháp. Nàng cũng tin rằng tài phóng trâm có một kỹ thuật riêng, không ai có thể nhận biết được!

Nhưng quái nhân đầu chó hình như chỉ cần nghe cơn gió thoảng qua cũng biết là có ám khí nên y né đầu tránh được, mũi trâm ghim vào vành tai chó đầy lông rậm rạp.

Phép phóng trâm của Tiểu Bạch rất tài, mũi trâm đầu không trúng thì mũi thứ hai liên tiếp bay đến, cách nhau không đầy chớp mắt cả chín mũi trâm đều nhằm một tụ điểm là hai con mắt. Tám mũi trệch ra ngoài, may mắn chỉ có một mũi lọt trúng con người kêu đến rết.

Đôi kiếm khách Nga Mi biết có người ngoài yểm trợ, nên cùng múa kiếm nhằm quái nhân bị thương ở mặt ở sườn, đâm lầy đâm để rất nhiều nhát kiếm vào những huyệt trọng yếu, những mong cổ đánh bại lấy một tên để tiêu hao đối phương.

Nhưng tất cả những sự cố gắng xết ra cũng vô ích vì kiếm đâm đao chém vào da thịt người đầu chó thì cũng giống như chém vào tường đồng vách sắt, chỉ làm sứt mẻ một vài miếng vảy tê tê, không hơn không kém chút nào cả.

Trái lại, lúc cả ba quái nhân trả đòn thì quần áo người nào cũng bị xác xơ, hở khẩu tê buốt, may mắn lắm binh khí mới không vượt khỏi tay mà văng xa mất.

Câu Hồn giáo chủ giao hẹn trước khi tỷ đấu :

- Một chọi một, hai chọi hai, ba chọi ba, bốn chọi bốn.

Vậy Tiểu Bạch phóng trâm tức là đã vô hình chung nhận tham gia cuộc đấu. Nên Cầu đầu quái thứ tư đã tiến đến sau lưng nàng lúc nào không một ai hay biết cả.

Chỉ một cái vòng tay, y đã ôm chặt được cả hai tay Tiểu Bạch, rồi cấp cô gái hông phi thân vào giữa đấu trường.

Thanh Diện Thần Quân thấy con gái sa tay kẻ địch thì xiết bao kinh hãi, ông hỏi người hầu cận mang cây roi đồng chín đốt để cứu nguy cho con gái mình.

Nhưng Câu Hồn giáo chủ đã hét lớn :

- Quần hào nghe đây! Kẻ nào can thiệp trái luật tỷ đấu, ta sẽ nghiêm trị tức khắc.

Tiếng hét lớn tựa hồ tiếng sét lưng trời, thanh âm làm inh tai nhức óc khiến nhiều cao thủ vô lâm khiếp đảm, chân tay luống cuống, ngồi không vững nổi.

Thần Dao đại hiệp múa đao đến tiếp cứu con gái bạn mình cũng chẳng thể được vì cánh tay ông bị xuất huyết, máu chảy đầm đìa, tay phải cố gắng cản con Cầu đầu quái thứ ba cứ nhảy chồm đánh những chiêu sát hại, hung hiểm.

Thôi thế là hết hy vọng! Con Cầu đầu quái đã xé toạc mảnh xiêm y che ngực cô gái đáng yêu, để lộ cả da thịt trắng bong như tuyết.

Tiểu Bạch cố gắng giãy giụa để thoát khỏi vòng tay quái nhân, nhưng cánh tay nó như vòng đai thép quấn chặt lấy nàng. Nàng chỉ đành nhắm mắt phó mặc cho số mệnh...

Trong lúc thậm cấp chí nguy như vậy thì người ta thấy bóng một người lướt nhập vào vòng đấu, nhẹ nhàng như cánh bướm... mọi người định thần mở lớn đôi mắt, thấy rõ một chàng thanh niên đến cứu Tiểu Bạch cô nương.

Tưởng ai xa lạ! Té ra đó là anh chàng “đầu bếp” của trang trại Quảng Mục trường. Chàng hạ chân lệ làng đến nỗi Cầu đầu quái định giữ trò hãm hiếp cô gái đẹp, không ngờ có kẻ dám nhảy vào vòng đấu can thiệp ngăn cản trò đồi bại của nó.

Vì vậy nó bị đánh một cái bạt tai kêu đánh “bốp”. Nó nhất định không buông tha cô gái mà chỉ nghenh cổ há mồm nhe răng găm gù như muốn cắn anh chàng trẻ tuổi tay không nọ. Nhưng Vương Nhi (giả) đã đánh cho nó thêm một cái bạt tai nữa và nhanh nhẹn rút tay lại, trước khi nó há mồm định cắt đứt bàn tay chàng.

Sau cái đốp trượt nó lại bị đánh một bạt tai nữa! Cái tát này có vẻ đau đớn hơn hai cái bạt tai trước nên lần này đầu chó lại đốp rất nhanh và ngoạm cũng nhanh, hình như nó cắn trúng và làm đứt bàn tay thanh niên nọ!

Có lẽ đã đúng rồi, mọi người thấy Vương Nhi đã thu tay vào bọc không tát Cầu đầu quái nữa! Trái lại, con Cầu đầu quái thì đang nhai ngấu nghiến một bàn tay, nghe xương vụn kêu răng rắc, rồi nó nuốt chửng bàn tay một cách rất ngon lành.

Có tiếng người ở ngoài vòng đấu la lớn :

- Ủy trời! Mất bàn tay rồi! Nó ăn mất bàn tay rồi!

Nghe thấy tiếng la như vậy, đôi Uyên Ương kiếm sĩ biết không cách nào cứu nổi hai nam nữ trẻ tuổi, bây giờ đã có người vào vòng đấu thế mạng cho các quái nhân moi tìm mổ óc thì mình nên lợi dụng cơ hội này thi hành chiêu pháp thứ ba mươi sáu là “tam thập lục cước, tẩu thoát vi thượng sách” là hơn!

Nghĩ rồi, chẳng ai bảo ai, cả hai nghiêng rặng cùng hợp kiếm đánh mở một đường thoát thân, thu kiếm nhảy tót ra ngoài vòng thác đao và cầm đầu chạy dài, nhanh như chớp.

Trong lúc hai cao thủ bỏ chạy, Vương Nhi đã xen mình đứng giữa Thần Dao đại hiệp và người đầu chó bị mù một mắt và nói rằng :

- Cụ lại cứu Tiểu Bạch đi, để mặc cháu đối phó tên cầu tặc này!

Nói rồi giơ tay đâm vào mồm chó một đâm. Lẽ tất nhiên, thò tay đến miệng chó thì phản ứng tự nhiên đầu chó há miệng đớp liền một phát. Ngoạm trúng bàn tay Vương Nhi nó cắn liền, Vương Nhi rút tay lại thì cái bàn tay đã nằm trong miệng Cầu đầu quái. Nó nhai ngấu nghiến và cũng nuốt ngon lành như Quái nhân nọ. Nhưng nuốt xong, mọi người thấy Cầu đầu quái lão đảo thân hình và ngã lăn quay ra, giơ cả bốn vó lên trời không cựa quậy nữa.

Thần Dao đại hiệp tiến đến cứu Tiểu Bạch cũng thấy thằng người chó này cũng nhe răng nằm quay ra hết động đậy. Lão hiệp vội vàng khép vạt áo che ngực Tiểu Bạch và ẵm nằng nhẩy ra khỏi vòng đấu, mang cô gái lại cho ông bạn già để cùng lo cứu tỉnh...

Trong vòng đấu chỉ còn Vương Nhi hai tay thu trong bọc với hai quái nhân đương tru lên những tiếng chó ma. Chúng nó thấy hai bạn chúng đã chết nằm lăn quay dưới đất, nó há mồm nhe nanh, giương vuốt cùng nhẩy vào chàng trai trẻ như hai mãnh thú trong rừng.

Bây giờ không còn là một cuộc đấu võ nữa.

Bây giờ chỉ còn là hai con thú rừng muốn xông vào cắn xé người. Cả đôi bên đều không dùng quyền cước, chưởng chiêu gì nữa. Hai chó chỉ muốn vồ cắn và người thì chỉ chạy quanh né tránh. Chàng trai hai tay thu trong bọc, nhẩy qua nhẩy lại, né tả tránh hữu chạy trước, hai chó đuổi sau trông như đèn cù, rất buồn cười hơn là kinh dị.

Vồ mãi không trúng, cắn hụt nhiều lần hai người chó trước còn chạy hai chân, sau dần dần buông hai tay xuống đất chạy cả bốn chân y như giống vật thông thường không còn tiến lui theo bộ pháp... của giống người như trước.

Cắn không được, chúng sủa ăng ăng... một trăm phần trăm “chó”. Thật là kỳ lạ không thể tưởng tượng được!...

Đột nhiên, mọi người thấy Vương Nhi rút tay ra khỏi bọc, xòe bàn tay búng vào mũi chó, trúng con nào thì con nấy hai tay búng mũi lẫn lộn rên rĩ tỏ vẻ đau đớn lắm. Không biết chúng đã ngửi phải mùi tiêu ớt cay gì, hay bị đánh đau lỗ mũi lắm sao mà hai con Cầu đầu quái bị chế phục, không còn vẻ dữ tợn hung bạo như lúc ban đầu.

Có người nói :

- Vương Nhi hãy còn bàn tay nguyên vẹn. Đầu chó có cắn đứt bàn tay hấn đâu?

Có người nói :

- Rõ ràng tôi trông thấy nó nhai bàn tay và nuốt mà? Không lẽ Vương Nhi có bốn bàn tay?

Nhiều tiếng xì xầm, bàn tán xôn xao. Song không ai hiểu biết nguyên ủy ra sao cả!

Lúc này, Vương Nhi quay ngoắt ra đi, vừa đi vừa vẫy hai Cầu đầu quái đi theo, chúng do dự bướng bỉnh trái ý, chàng trai trẻ “cách không” búng về phía mũi chó một cái thì hai Cầu đầu quái lại lẫn lộn rên rĩ, hai tay búng mũi một cách đau đớn, sợ sệt không sao cưỡng nổi! Chúng đành lết theo sau gót Vương Nhi một cách ngoan ngoãn không dám trái ý chàng.

Thiên tuế quay đầu lại nhìn Cầu Hồn giáo chủ xem mục già liệu định thế nào. Nhưng chỉ thấy mục ta ngồi yên hai mắt nhắm nghiền như đang nhập định, chiếc kiềng bạc và dùi nhỏ không thấy cầm ở tay nữa. Thấy vậy cũng không dám làm kinh động tới mục ta nữa.

Tiểu Bạch đã hồi tỉnh, nằng mở bừng đôi mắt đen láy, đứng dậy tiến về lại gần Vương Nhi, cúi đầu bái tạ và nói rằng :

- Cám ơn thiếu hiệp, nếu không có người ra tay thì tiện nữ này đã bị quân cầu trệ làm nhục rồi! Tiện nữ có mắt như không người. Núi Thái Sơn trước mặt mà không biết! Tiện nữ đã mắc lỗi với thiếu hiệp rất nhiều, xin xá lỗi!

Vương Nhi vội đáp lễ và nói rằng :

- Không có chi! Không có chi! Tôi đắc tội với tiểu thư nhiều lắm, nhiều lắm!

Nói rồi quay lại nhìn hai Cửu đầu quái và nói rằng :

- Ta giao hai người trông nom bảo vệ tiểu thư. Nếu hai người không tuân lệnh, ta sẽ làm cho hai người đau đớn.

Hai Cửu đầu quái cúi đầu vâng mạng không dám chối cãi. Chúng ve vẩy hai tai tỏ ý vâng lời. Cả hai khoanh tay đứng lui lại sau hai người, trong khi đó Vương Nhi ghé tai nói nhỏ với Tiểu Bạch những gì không ai nghe rõ. Chỉ thấy Tiểu Bạch gật đầu mỉm cười, tỏ vẻ vui sướng hơn hờ vui cùng.

Thiên tuế nhìn hai người nói chuyện có ý không bằng lòng. Nhìn về phía quần hào, Thiên tuế ra lệnh bế mạc đại hội.

Quần hào phục vị để tiễn đưa những bậc thượng nhân bước xuống thêm đại sảnh.

Trước hết Thiên tuế truyền mấy đại hán xứ Tây Liêu khiêng kiệu loan lên thẳng đại sảnh để đỡ Câu Hồn giáo chủ lên kiệu đưa về xứ. Nhưng đâu phải là việc dễ dàng để giúp người lên kiệu. Giáo chủ ngồi cứng như tượng đá, thân hình tuy ốm o nhưng xương cốt chân tay cứng khô nặng hơn chì, người đương thiêm thiếp giấc nồng dễ chi lay chuyển nổi! Huyết Thái Dương đang căng phồng như hai trái táo chứng tỏ Giáo chủ đã vận hết khí công nội lực để chống lại sức lôi kéo của thần ngủ, đưa mục ngao du vào cõi mộng mông lung!

Thiên tuế cắn môi thầm nghĩ không hiểu sao con mục ác ôn này đương chủ tọa cuộc tỷ đấu lại bị hôn mê như trạng thái một người đương luyện nội công mà bị “tẩu hỏa nhập ma” vậy!

Vương Nhi đã nhanh nhẹn hơn, chạy lại mà rằng :

- Để tôi đỡ người lên kiệu hộ cho!

Miệng nói tay làm, chàng trai trẻ vòng tay sau lưng Giáo chủ và dìu người yên vị trên nệm gấm trong kiệu và hối mấy tên quân Liêu khiêng đi. Nếu có người nào tinh ý quan sát thì thấy Câu Hồn giáo chủ thân hình đã mềm nhũn như sợi bún, bao nhiêu công phu “vô công mà luyện” đều bị Vương Nhi điểm các huyệt mạch, phế bỏ hoàn toàn không còn chi nữa!

Giờ đây, Vương Nhi đã là cái “đỉnh” của buổi hội, chàng theo gót hai vị Minh chủ tiễn đưa Thiên tuế ra khỏi sảnh đường.

Thiên hạ giải tán, đầu óc vẫn còn bàng hoàng với các sự việc đã xảy ra ngoài sự ước đoán thông thường. Không biết vì sao Ngũ Độc Thiên Nhân biết ngay anh đầu bếp là một nhân vật dị thường mà mời ngồi lên ghế cao trong đại hội? Hẳn ta làm cách nào mà thắng được bốn quái nhân một cách quá ư dễ dàng? Câu Hồn giáo chủ làm sao lại ngủ mê mệt đến nỗi phải vực vào kiệu mà vẫn không tỉnh?

Mọi người phân vân nhưng tâm trí Tiểu Bạch Quỳnh Như còn rộn ràng hơn nhiều! Bao lâu nay nàng mơ ước một trang nam tử tài ba lỗi lạc, ngờ rằng ước vọng đó chỉ là dệt mộng trong mơ, ai ngờ trong khoảnh khắc “người trong mộng” đã hiện hình, nàng tìm thấy ở Vương Nhi đủ cả mọi vẻ đẹp, vô công “siêu thần nhập thánh”, văn chữ phong nhã hào hoa, mặt mày tuấn tú lại thêm cả cái tài... nổi chảo bếp nước nữa! Bây giờ biết tính sao đây?

Nay chàng còn trở nên ân nhân cứu mạng! Thật là lúng túng! Nghĩ bề nào cũng chẳng yên bề nào!

Đến lúc trở lại thực tế, Tiểu Bạch đã thấy Thiên tuế mời Vương Nhi và hai vị Minh chủ đi duyệt đạo binh giáp sĩ vây bọc thôn trang.

Bốn người cưỡi bốn con ngựa bạch, yên đồ dát vàng phủ gấm thêu kim tuyến lông lánh dưới ánh đuốc.

Thiên tuế vỗ tay một cái, kẻ tùy tùng bắn lên trời một pháo hiệu màu xanh, tức thời tứ phương nổi đèn thấp đuốc, khua động gươm giáo tuốt trần sáng loáng, đồng tung hô vạn tuế vang ầm một góc trời như thiên binh vạn mã sắp sửa tấn công.

Hai Minh chủ hoảng hồn tưởng phen này Ngũ Độc Thiên Nhân lại đổi ý, bày ra trò chém giết để trả hận thù cho Câu Hồn giáo chủ và mấy quái nhân.

Nhưng không phải! Đây chỉ là Thiên tuế muốn cho mọi người xem cách bày binh trong một thế Cửu Lưu trận, lửa đỏ các ngọn đuốc chum lại rồi chia ra thành chín cửa, sau biến thành chín con rồng lửa kéo dài trong đêm tối.

Một tiếng pháo hiệu lại nổ vang. Các đèn đuốc đồng thời tắt ngấm. Bốn bề vắng lặng, không nghe thấy tiếng nhạc ngựa, tiếng chân đi, đoàn giáp sĩ đã tan biến vào không khí cho ta có cảm tưởng là Ngũ Độc Thiên Nhân biết phép “rắc đậu thành binh”. Mà cả tòa địa sảnh cũng đã được thu dọn, đồ đạc bàn ghế mang đi hết trả lại khoảng đất trống rộng mênh mông giữa bãi cỏ mục trường.

Thần Dao đại hiệp và Thanh Diện Thần Quân vội xuống ngựa vòng tay kính cẩn trước Thiên tuế mà nói rằng :

- Phép diễn quân của Thiên tuế thực là “thần xuất quỷ nhập”, nếu Thiên tuế thực tâm gây dựng lại xã tắc Tống triều thì muôn vạn Liêu binh cũng chẳng thể làm hại nòi giống chúng ta được. Thiên tuế có tài đại tướng! Dù chúng tôi có tụ tập tất cả tráng đinh và môn hạ, thực tình không thể cự địch lại thiên binh.

Thiên tuế đáp lễ lại hai vị Minh chủ. Xong nhìn Vương Nhi mà nói rằng :

- Ta biết dù Cửu Lưu đồ trận có năng lực tung hoành xung sát, nhưng cũng chẳng thể “cầm chân” được túc hạ đây! Có đúng thế không. Thôi đêm đã khuya, xin mời hai Minh chủ trở lại, khỏi phải tiễn đưa tôi chi nữa! Còn Vương Nhi, túc hạ có muốn nhận lời mời của ta, chúng ta cùng dong cương trên đường thiên lý đêm nay không?

Wương Nhi ngồi trên mình ngựa, chấp tay nói :

- Xin bái nhận! Thiên tuế đã ra lệnh ai dám chối từ?

Thiên tuế đắc chí cười lớn.

Wương Nhi không quên chào hai vị Minh chủ rồi quất ngựa chạy theo sát ngựa của Thiên tuế.

Hai Minh chủ quay ngựa trở về trang trại. Hai người nhìn nhau, tự biết rằng vừa mới thoát khỏi một cơn nạn lớn. Trên giang hồ, hai người đã từng trải việc đời, nhưng chưa lần nào hú vía bằng lần này vì quả như người xưa đã nói: “cao nhân tắc hữu cao nhân tri”. Kể này tài giỏi lại còn kẻ kia tài giỏi hơn. Giang sơn trời đất này thiếu chi người tài. Nhưng kẻ phúc hậu nhiều may mắn thường ít có... Thần Dao đại hiệp nhìn cánh tay bị thương đã đắp kim sang và buộc vải lụa trắng, than thở nói rằng :

- Tiếc rằng không được dịp tương kiến, mặt đối mặt trong khoảng thời gian lâu dài để giải bày lòng hâm mộ và tạ ơn chàng thiếu hiệp anh hùng nọ...

Thanh Diện Thần Quân an ủi :

- Cha mẹ người đó sinh quán ở đây, ta tìm hiểu, dò hỏi sẽ bắt được liên lạc, nhược bằng không thể tìm ra lý lịch, có dịp lai kinh Thiên tuế sẽ cho chúng ta biết tin tức của chàng.

Hai ông cụ già nói chuyện với nhau, không để ý tới một bóng đen, thân hình nhỏ thó, bận quần áo dạ hành từ trong cổng trang trại vụt thoáng qua đến “vút”.

Bóng đen đó vận dụng tài tuyệt kỹ khinh công, đi lướt trên ngọn cỏ nhanh hơn gió, hình như quyết chí bắt kịp hai con Bạch mã chỉ còn là hai điểm trắng tận phía chân trời.

Suốt dải bắc Hoàng Hà, không thể có ai thi triển thân pháp “Thảo Thượng Phi” nhanh hơn cô gái Trang chủ. Chẳng nói ai cũng đoán biết đó là tiểu thư Tiểu Bạch. Nàng theo dõi hai người không biết vì tiếng gọi của con tim bị “tiếng sét” tình yêu hay nữ hiệp chỉ tò mò muốn biết tung tích kẻ gia nô nấu bếp đã khéo lọt vào trong Quảng Mục trường do thám trong nhiều tháng, giờ mới xuất đầu lộ diện để “hạ giá” Ngũ Độc Thiên Nhân và Câu Hồn giáo chủ.

Và hai người lạ ấy lại cả gan nhận lời mời của tên Thiên tuế độc ác, nàng e sợ chàng ta sẽ sa hố cạm bẫy nào chăng?

Đôi ngựa bạch phóng đã nhanh mà Tiểu Bạch “vũ bộ phi hành” không kém, chẳng bao lâu đã bắt kịp một cách dễ dàng, đường lối phong thổ địa hình khoảng trăm dặm quanh đây, Tiểu Bạch thông thuộc như trên bàn tay.



Hai người cưỡi ngựa đi trước vẫn cứ thẳng hướng Đông nam tiến tới khu vực nhiều cây cỏ um tùm, có những vùng nước lớn người ta gọi là vùng “đầm hoa sen tím”.

Nơi này phong cảnh rất u nhã, sở dĩ dân cư vắng vẻ là vì được gìn giữ làm nơi sinh sản và trú ngụ một giống chim hồng hạc rất đẹp và rất quý. Nhiều cá lý ngư bơi lội trong các đầm, các hồ. Chim chóc làm tổ rất nhiều trong các lùm cây nhỏ. Nhưng người trong trang trại kỵ mang ngựa tới vì ven các hồ thường mọc một loại cỏ, ngựa ăn phải sẽ mắc chứng lạnh bụng mà chết.

Nhưng tìm được những nơi có bãi cỏ bằng phẳng ven hồ, nhìn ngắm giống chim tìm cá ăn đêm, hoặc những khi trăng mọc soi sáng sen tím nở đầy hồ, thì lại là một nơi cảnh trí thiên nhiên hoang dã dành cho những kẻ mới biết “yêu nhau trong mối tình đầu”, một thiên đường trong hạ giới...

Đêm khuya, trăng bắt đầu mọc. Hai chàng trai trẻ dẫn nhau đến nơi này làm gì? Tiểu Bạch muốn tìm xem cho biết.

## 24. Chương 24: Thế Trận Trên Đồi Hoa Tím

Hai người xuống ngựa, thung thính đi lại ven hồ, lại nơi có phiến đá phẳng tọa đàm. Trăng đã lên cao, gió thêm mát thổi trên mặt nước lung linh, làm lay động các thảm hoa tím lẫn ánh xanh huyền diệu mơ màng.

Thiên tuế cất tiếng phá tan bầu không khí tĩnh mịch :

- Bây giờ chỉ có tôi và túc hạ. Chúng ta nên ngắm xem phong cảnh hay tiếp tục cuộc tỷ đấu?

Vương Nhi cười trả lời :

- Tôi là kẻ hạ tiện theo hầu Thiên tuế, Thiên tuế bảo sao tôi vâng lời vậy. Tôi đâu có dám tỷ thí với Thiên tuế hồi nào?

Thiên tuế chưa chút nói :

- Thiên tuế! Ôi, Thiên tuế! Vương Nhi... Vương Nhi là kẻ hạ tiện. Cả hai danh tính đều là giả hiệu cả! Cái tên bề ngoài che đậy như cái áo khoác! Nay tôi nói thực, tôi chẳng phải là Thiên tuế, Vương Tôn gì cả, túc hạ cũng không phải người họ Vương!

- Vậy thì là... Ngũ Độc Thiên Nhân và Vô Danh Tính.

- Đúng! Tôi độc ác thật, tôi đã dẫn tới Diên Bình cả ngàn binh sĩ vì tôi muốn mục kích một trận đổ máu, thực nhiều máu. Nhưng máu đã không đổ chỉ vì một người, người đó là túc hạ!

- Vì tôi mà không đổ máu? Tại sao? Tôi có tài cán gì?

- Vì túc hạ chen vô, tôi không truy tìm được Nam Bình hầu. Đám đông bô lão đã thoát khỏi tay tử thần và những người ở Quảng Mục trường thể kết tội là phản nghịch, nên không có đánh nhau, không có tàn sát, không có đổ máu và đêm khuya nay chỉ có tôi và túc hạ đến đây ngắm màu hoa sen tím, nghe tiếng chim đêm, gió thổi dưới ánh trăng suông!

Vương Nhi (tức Lý Thanh Hoa) thở dài như trút nỗi lo sợ đè nặng ngực và hỏi thêm rằng :

- Nhưng Thiên tuế vừa nói đến chuyện tiếp tục tỷ đấu. Như vậy nghĩa lý sao? Thiên tuế định giết tôi tại đây chăng?

Ngũ Độc Thiên Nhân cười nhạt :

- Giết túc hạ!... Tôi có đủ tài nghệ võ công giết túc hạ thì tôi đã làm rồi... Túc hạ liên tiếp thắng tôi nhiều lần từ khoảng tối, chóng quên nhỉ?

- Thiệt tình không hiểu, xin nói lại cho nghe.

- Túc hạ giấu dung nhan dưới bộ mặt lọ lem đóng vai đầu bếp. Tôi nhận biết ngay từ lúc đầu, nhưng túc hạ đóng vai hỏa đầu khéo quá, thực tình tôi không ngờ túc hạ đã đến ở trong Quảng Mục trường nhiều tháng trước khi tôi dự tính chinh phục nơi này. Đó là túc hạ đã thắng tôi ở trận đấu thứ nhất.

- Vâng, quả như vậy. Tôi có tài nấu nướng, Thiên tuế không ngờ tôi biết làm món ăn ngon phải không. Nhưng xin nói tiếp.

- Kể đến, tôi không ngờ túc hạ văn chương mẫn tiệp, có tài viết nhiều tuồng chữ khác nhau và đặc biệt lại viết hai chữ Phong Vân giống chữ người bạn... Phong Vân của tôi! Có thực sự túc hạ nhớ đến người bạn Phong Vân của túc hạ chăng?

- À thì ra Thiên tuế đưa tôi đến đây là vì tôi viết bài “Đêm hoa nguyệt trên bến Xuân Giang” mà quên trên Tử Liên Hồ đêm nay chăng? Phải đêm nay, có đủ cả ở hai nơi này... Nào mây trắng, gió xanh, hoa tím... Và Thiên tuế nữa!

- Túc hạ thông minh quá! Ta thua trí thông minh của túc hạ ở trận đấu thứ hai đấy! Mà chẳng nói riêng ta, Thủy Liên Đài cũng bị hạ sát nút vì bài thơ đó.

- Thế còn cuộc tỷ đấu thứ ba?

- Còn trận đấu thứ ba phải không? Ta đặc biệt nâng túc hạ lên ngôi vị Vô Lâm Ngũ Bá...

Vương Nhi (tức Lý Thanh Hoa) nói với giọng trào phúng :

- Để tại hạ nếu không khôn ngoan vận khí công bế tỏa các huyết đạo thì chất độc Huyết Ma luyện với chất kim khí của cổ y gặp nhiệt độ người sẽ bốc hơi độc xâm chiếm đưa tại hạ về nơi chín suối đầy giun dế rồi!

Thiên tuế vỗ tay cười ngặt :

- Đúng lắm! Đúng lắm! Lão Nhiếp Thủ cụt mất hai tay cũng vì chất đó. Nhưng túc hạ chém tay cứu hãn tức là đã thắng ta trong trận đấu thứ ba. Còn trận đấu thứ tư thì dễ quá ai cũng nhận biết kết quả của nó là lúc túc hạ giết quái nhân đầu chó, làm mê ngủ và phế bỏ võ công của Câu Hồn giáo chủ, chiếm được trái tim non của Tiểu Bạch Quỳnh Như... Như thế đã chẳng thắng ta trong trận đấu thứ tư hay sao? Chứng cứ rõ rệt là Cửu Lưu đồ trận do ta sắp đặt để tàn sát quần hào đã phải giải tán vào phút chót. Như vậy nói rằng túc hạ đã công khai tỷ thí với ta không đúng à?

Vương Nhi (tức Lý Thanh Hoa) lấy tay bịt miệng nói nhỏ :

- Nghe lời tuyên dương chiến thắng của Thiên tuế, kẻ hèn này sướng quá, không khéo đến chết mất trong trận tỷ thí thứ năm bây giờ.

- Túc hạ đoán đúng, ta là Ngũ Độc Thiên Nhân, ta đã bốn lần muốn giết túc hạ mà không thành công. Tại sao không có cuộc ngũ đấu trên hồ sen đêm nay?

Vương Nhi khoa tay nói :

- Thôi! Thôi! Tôi không dám! Thiên tuế cứ nghĩ tôi thắng mà không biết rằng tôi đã thua Thiên tuế.

- Thua thế nào? Hãy nói ta nghe.

- Này nhé, trong lúc mới gặp mặt Thiên tuế, tôi đã lạy Thiên tuế như tể sao. Thế là tôi đã thua trong cuộc đấu thứ nhất. Trong trận đấu thứ hai, tôi đã phủ phục dưới đất viết và dâng lên Thiên tuế ngự lãm tờ hoa tiên để làm đẹp lòng thiên nhân, đó là tôi thua ở cuộc đấu thứ hai. Chưa hài lòng, Thiên tuế bắt tôi rời bỏ cha mẹ và ân sư để theo Thiên tuế về kinh sư. Thiên tuế bắt ngồi vào đồng lửa, tôi cũng cam phận hèn đặt đầu gối đó chịu đựng tất cả những lời khinh khi mắng chửi của quần hào, như thế chẳng đã thua ở trận đấu thứ ba là gì. Cho đến mãn cuộc đại hội, Thiên tuế bắt tôi theo hầu tôn giá, tôi cũng chẳng dám từ nan, đêm hôm khuya khoắt, sương lạnh ướt đầu, chẳng được ngủ mình an giấc đến đây, Thiên tuế nói sao chịu vậy như thế chẳng chịu thua ở cả trận đấu thứ tư, Thiên tuế buông lời mắng nhiếc tôi cũng chẳng biết nói sao. Bây giờ còn mình tôi với Thiên tuế, bề trên muốn xử tội gì bây giờ?

Thiên tuế cười khanh khách nói rằng :

- Sao mà khéo nói thế? Lời nói thực êm tai! Nơi đây quả thật chỉ có mây trắng, gió xanh, trăng sáng, nước biếc, hoa tươi. Túc hạ đã tới nơi trăng nước không bờ này tức là đã nhận lời tỷ đấu thứ năm rồi đó! Thế trận bên hồ do thiên nhiên bày sẵn, xin túc hạ đừng tự dối lòng chi nữa!

Vương Nhi (giả) đưa mắt nhìn quanh, quả đúng như lời Thiên tuế nói, cảnh giữa trăng thanh gió mát, đêm khuya hồ vắng chỉ có hai người, trăng soi đôi mặt ánh sáng mờ ảo... Thỉnh thoảng dưới mặt hồ, một con cá nhảy lên khỏi mặt nước làm các giọt nước bạc bắn tung tóe và đọng trên vành lá rộng, bập bênh với sóng nước lăn tăn.

Vương Nhi cảm thấy tâm hồn nhẹ lâng lâng, thích thú. Chàng nói như trong mơ :

- Thiên tuế định tỷ đấu như thế nào? Văn hay võ? Phân định thế nào là được là thua? Lúc nào khởi sự? Lấy gì làm trọng tài...

Một tiếng nói thánh thót du dương như chuông vàng khánh ngọc đáp lại lời chàng trai trẻ, dư âm vang nhẹ như tiếng địch đâu đây :

- Cuộc đấu khởi sự tự bây giờ. Không văn không võ, không kẻ sống người chết, không có kẻ được mà cũng không có người thua, không người giám cuộc, không có trọng tài...

Nói rồi Thiên tuế tự tay bỏ vương miện đầy vàng ngọc lên phiến đá, hai tay cởi búi tóc bỏ xổ xuống hai vai, làn tóc đen màu huyền óng ả, bay phất phơ trước gió.

Vương Nhi (giả) yên lặng ngồi trên phiến đá, vẻ mặt thản nhiên xem địch thủ định giở trò gì. Đó là phương pháp lấy tĩnh chế động.

Thiên tuế trút bỏ gấm bào thêu long phụng, đính châu dát ngọc và khoác chiếc áo cẩm bào đẹp đẽ, lộng lẫy đó lên người chàng đầu bếp trẻ tuổi.

Thực đúng như cổ nhân nói chim công, chim phượng đẹp vì bộ lông cánh, lông đuôi, con người đẹp vì lụa là gấm vóc... Chàng Vương Nhi mặc áo hoàng bào tất nhiên phải coi bảnh hơn chú Vương Nhi mặc đồ xanh dính đầy vết nhơ lem luốc. Thiên tuế lại chụp mũ lấp lánh đầy châu ngọc lên đầu Vương Nhi rồi lùi lại sau vài bước, ngắm nghía với điệu bộ không còn trang trọng của một vị vương hầu, hình như Thiên tuế cũng đã trút bỏ theo mũ mào lên thân hình Vương Nhi từ nãy ngồi yên không nhúc nhích, tất cả những gì gọi là nghiêm nghị, oai phong quyền quý của đẳng thiên quân.

Thiên tuế lại sát ven hồ, quỳ xuống lấy tay vốc nước rửa mặt cho hết vết tích chất thuốc dị dung, bới lại búi tóc và cài lên mái tóc một đóa hoa sen tím mà y đã khéo tay kết các cánh hoa thành một bông “đại đóa”, làm tôn thêm vẻ đẹp của một mái tóc có thể làm quyến rũ tất cả những nhà thẩm mỹ sắc đẹp khó tính. Đôi mày kiếm đã nhường chỗ cho đôi mày phượng cong bán nguyệt. Đôi môi mới xinh xắn làm sao, đôi má, cái mũi dọc dừa, cái trán, cái cằm, tất cả đều biến đổi như trong truyện ma quý thời xưa, những con cừu vỹ hồ tinh thường biến thành những cô gái trẻ đẹp, lẳng lơ, mê hoặc để hớp hồn những chàng trai khờ dại...

Bây giờ Thiên tuế cũng giở trò ma quái đó chăng? Y đã học ai được phép biến hình đổi dạng? Y muốn dụ Vương Nhi vào mê hồn trận để thủ thắng chăng?

Không! Không! Vương Nhi (tức Lý Thanh Hoa) đã không nhầm. Chàng nhận thấy cử chỉ của Thiên tuế không có gì đáng khả nghi cả. Mặt chàng không hề đổi sắc. Chàng chỉ lặng yên theo dõi địch thủ muốn gì mà thôi.

Sau khi để lộ bộ mặt thực, Thiên tuế tiến gần đến Vương Nhi, cởi nốt chiếc áo dài trắng. Bây giờ Thiên tuế không còn là một chàng trai thuộc về nam giới nữa mà đã lộ nguyên hình là một nữ lang.

Nữ lang mặc bộ đồ phục chên nhuyễn ty yếm mệnh màu vàng bó sát vòng ngực nở nang và thân thể có những đường cong tuyệt diệu như mờ như tỏ dưới ánh trăng! Nàng thắt một sợi đai bằng kim khí mỏng như vàng lá, một bên đeo năm giải khăn mỏng có chất mị hương, một bên giắt ngọn trủy thủ khắc hình rồng Long Âm.

Khuỳnh tay nơi hông, nữ lang hay yêu nữ cất giọng oanh hời :

- Nè anh nông phu ở Đào Lý thôn trang ngày nọ, không nhận biết người bạn mây gió mây khi xưa hay sao?

Vương Nhi mỉm cười không đáp.

Nữ lang chính là Công chúa Xuyên Thủy Phong Vân đã cùng chàng tỷ thí huyền công ở dưới đáy hồ, nàng đã định dùng mũi Long Âm trủy thủ để kết liễu tính mạng của chàng. Hai người mới gặp nhau trong đại hội đã nhận ngay ra nhau, nhưng Phong Vân công chúa không ngờ rằng Vương Nhi và Lý Thanh Hoa là hai anh em song sinh, giống nhau như hai giọt nước. Nàng nhầm là phải, nhưng làn nhân quang siêu điện của Lý Thanh Hoa tinh tế hơn đã nhận ra ngay Thiên tuế và Công chúa Phong Vân, hai người chỉ là một dưới làn thuốc hóa trang.

Tuy không giao đấu nhưng hai người đều thăm phục sự nhận xét tài giỏi của nhau. Tuy nhiên, Công chúa đã mền phục còn ấp ủ tình yêu thiếu hiệp ngay từ buổi đầu gặp gỡ.

Từ lúc Lý Thanh Hoa điểm vào thủy huyết làm nàng mê man rồi bỏ đi, Công chúa vẫn ước mong có ngày tái ngộ. Buổi nay, bên hồ hoa tím, hai người lại đối diện dưới bóng trăng thanh. Một lần nữa, hai người đối xử với nhau như thế nào?

Công chúa nhìn xuống chiếc đai vàng cuốn ngang thắt lưng, nàng thấy ánh trăng chiếu chênh chếch làm nổi hàng chữ nhỏ tên nàng, Công chúa ngẩng nhìn Lý Thanh Hoa và nói rằng :

- Mới gặp nhau lần đầu tại Đào Lý thôn trang mà anh đã đọc được tên em cũng chỉ vì hàng chữ khắc trên đôi Liễu Diệp Hoàng Cương kiếm này.

Nói rồi nàng cởi đai lưng, nếu chap lại là thành đơn kiếm, tách rời ra là song đoản kiếm hào quang lấp lánh. Thực là loại kiếm báu trên đời hiếm có. Nhưng cầm kiếm trước mặt thiếu hiệp nàng đã tâm phục về mặt võ công tuyệt thế thì chẳng có nghĩa lý gì!

Nàng rút kiếm, trủy và khăn tẩm mê hương xuống đất nói trêu chọc rằng :

- Đôi mắt hiền từ như bụt thế kia mà sâu sắc gớm nhé! Không giấu được chi hết! Đây bây giờ em là người bạn Phong Vân hằng tưởng nhớ của anh, em đứng đây, anh nghĩ thế nào?

Lý Thanh Hoa vẫn lặng nhiên không nói gì cả. Công chúa tiến sát cận, nói với vẻ nũng nịu :

- Anh không muốn nói hay là anh không thêm nói với em lời nào nữa?

Từ từ, nữ lang quỳ xuống ngược nhìn Lý Thanh Hoa đầu đội vương miện, vai khoác hoàng bào mà nài nỉ rằng :

- Bây giờ chỉ có anh là Thiên tuế của em. Em quỳ lụy anh ở đây, bên hồ hoa trắng thanh, cảnh vắng. Anh không nhận tấm chân tình thực của em sao? Em là người, em không phải là nữ yêu hiện hình. Em chỉ là một cô gái khốn khổ! Anh đừng tưởng em bày thế trận hãm hại anh, muốn thắng anh, muốn giết anh. Em chỉ có một tấm tình yêu chân thật để dâng anh bên trăm ngàn trang tình sử đầy oán hận thâm cừ. Đây cũng không phải là tình ma, tình quỷ, tình ân, tình nghĩa...

Lý Thanh Hoa thốt nhiên ngắt lời, cất tiếng :

- Cũng không phải là tình dò, tình xét, tình bán, tình hình! Công chúa đừng xảo kế chuyển nhượng vương miện hoàng bào, đội mũ khoác áo cho tôi là để tìm hiểu lý lịch của tôi phải không? Trời! Miệng thì nói tình ân, tình ái mà mắt thì... Chắc Công chúa đã biết tông tích của tôi rồi!

Công chúa Xuyên Thủy Phong Vân vẫn quỳ cạnh Lý Thanh Hoa, cầm lấy tay thiếu hiệp gật đầu.

Lý Thanh Hoa không rút tay lại, để bàn tay mình nằm giữa hai bàn tay búp măng trắng muốt như ngọc của Công chúa.

- Vậy Công chúa nói thử xem tôi là...

Công chúa thông thả trả lời từng tiếng một :

- Thiếu hiệp chính là hậu duệ của đại soái Lý Lăng vương! Tôn giá không thể che giấu nổi mắt của tiện nữ này!

Câu trả lời khiến Lý Thanh Hoa phải giật mình, không ngờ tài độc biết ý nghĩ kẻ đối thủ của yêu nữ lại tuyệt vời đến thế? Làm sao mà lại biết mình dòng dõi Lý Lăng! Hay ả bắt nọn, nói bóng dọ hời hợt chăng? Con bé... Con bé ác ôn này khôn ngoan, sắc sảo hết chỗ nói!

- Công chúa nói vậy lấy gì chứng minh?

Đôi mắt trong suốt như nước hồ biếc nhìn thẳng vào đồng tử Lý Thanh Hoa như xoáy vào tận đáy tâm hồn chàng thiếu hiệp :

- Em vô tình đội cho chàng mũ ngọc, khoác cho chàng chiếc áo cẩm bào này thực ý tôn chàng làm bậc Chương môn, muốn làm tăng thêm vẻ mỹ mạo tài hùng của chàng chứ không có ý gì khác, không ngờ càng ngấm chàng, thu hình chàng vào đáy mắt, em nhận hình chàng giống hình vẽ của một vị khai quốc công thần. Nguyên soái Lý Lăng, vị thiên tướng triều Tống đã đại thắng quân Liêu. Bức tranh vẫn được treo ở cấm thành bên Liêu triều, sau này Lý Lăng vương bị phao vu là phản thần và Thân vương giả chiếu tru diệt toàn gia. Em là Công chúa Liêu triều được xem bức tranh đó nên em biết khuôn mặt chàng giống Lý Lăng tướng quân khi xưa như đúc, nhưng phải đội mũ, bận phẩm phục triều đình mới nhận ra... Em nói đây là sự thực. Tin hay không cái đó là tùy ở chàng. Chàng nghĩ ngờ lòng em sao? Trời cao có trăng sáng xin hãy soi rõ lòng thiếp!

Nói rồi hai hàng lệ từ từ ở khóe mắt Xuyên Thủy Phong Vân chảy ra, rớt xuống đầm đìa trên tay Lý thiếu hiệp.

Lý Thanh Hoa không chút nghi ngờ vội bỏ mũ áo khoác ngoài, đứng dậy nâng đỡ Công chúa đứng lên, hai người cầm tay, đứng lặng nhìn nhau chẳng nói nửa lời.

Thối đời, kẻ nhi nữ thường tình, anh hùng khí đoản, khi người đẹp đã sa nước mắt thì ai cầm lòng choặng, huống chi Lý Thanh Hoa có lẽ chưa từng làm một cô gái nào phải khóc lóc bao giờ!

Trong lúc mềm lòng như vậy, nhưng nhờ bản chất thuần nguyên dương từ lúc rời khỏi tinh cầu nên linh trí đã nhắc cho chàng biết hiện tình chàng đang lâm vào một thế trận vô cùng hiểm hóc trên hồ hoa tím. Trong óc chàng đột nhiên nhớ đến chữ “Khốc” và tác dụng của nó trong bí kíp Lạc Hồn thủ pháp kỳ thư mà chàng đọc trộm hết dưới U Linh điện. Nước mắt đàn bà đã khiến bao chàng trai mang hận!

Chàng biết người con gái đẹp đêm nay đã mang biệt danh là Ngũ Độc Thiên Nhân trong chốn giang hồ. Tại sao gọi là “Ngũ Độc”?

Phải chăng mỹ nữ đã sử dụng độc kiếm, độc tửu, độc hương, độc sắc nay lại dùng cả “độc âm” để thắng chàng trong chuyện bài chót. Mà đúng vậy, câu nói, giọng cười, tiếng hát của mỹ nhân đời xưa truyền tụng là “Cười một cái làm mất một thành, cười thêm cái nữa thì làm mất cả nước!”.

Thanh âm của mỹ nhân cười có kết quả hậu hại đến thế nhưng đối với tiếng cười, tiếng khóc còn độc hơn nhiều!

Nghĩ vậy, Lý Thanh Hoa khẽ vuốt mớ tóc Công chúa, nắm lấy tay nàng và sánh vai tới bên bờ hồ đầy trăng nước. Chàng khiến người đẹp nhìn xuống ánh nước phản chiếu hình bóng đôi giai nhân tài tử, lấy tay chỉ bóng nàng và nói :

- Phong Vân công chúa! Công chúa hãy nhìn hình người in dưới nước, vành trăng lung linh hiện trên đầu. Bên kia biên giới, muôn dân Liêu triều phải thần phục dưới thiên uy của người. Bên quốc gia Tống, triều đình và anh hùng bốn bể. Võ lâm hai đạo Hắc Bạch cũng đều nằm trong vòng khuyên đảo sai khiến của người. Thân vương Tạ Bư vốn dĩ không có con gái, Công chúa làm thế nào mà lọt vào vương phủ, nắm giữ vai trò Thiên tuế là con trai Thân vương, đứng vào hàng hoàng thân quốc thích bấy lâu nay mà không ai biết? Người con trai của Tạ Bư đâu? Hay đã bị Công chúa sát hại rồi? Vận mạng của hai nước hiện ở trong tay Công chúa. Quyền uy của người như mặt trăng kia soi khắp thiên hạ. Tiểu sinh chỉ là một người hèn hạ trong đám mật dân, Công chúa cho sánh vai thế kia chẳng phải làm tiểu sinh hổ thẹn lắm ư?

Phong Vân thấy lời nói chí tình, đúng với sự thực càng nhìn bóng nước càng thấy lời nói dịu dàng, làm xiêu lòng mình. Nàng ngả đầu vào vai thiếu hiệp mà đáp rằng :

- Xuyên Thủy Phong Vân công chúa, danh từ mới cao đẹp mỹ miều làm sao? Thiên tuế Tạ Minh Quân - con trai Thân vương Tạ Bư, hoàng thân quốc thích, quyền uy trấn tam quân, áp đảo thiên hạ, danh từ nghe

mới kêu ầm ầm như trống đánh... như nước vỡ bờ. Nhưng sự thực Thân vương Tạ Bưu, thằng dê già mê gái đó sắp chết rồi, chết dập trong đám mỹ nữ ta chiêu tập được tứ bốn phương mang về trong cung điện. Còn thằng con trai nó, tên Tạ Quang Minh hiện nay chỉ là một thằng khùng vì độc được, bị giam giữ trong thạch thất. Nếu thiếu hiệp là giòng dõi Lý Lăng vương thì chắc hủ dả lắm! Toàn dân ai không biết hai cha con Tạ Bưu hãm hại trung thần, làm hại triều nhà Tống! Chúng đã tru lục toàn gia người anh hùng trung liệt đó! Gương chính khí lưu danh muôn đời, đến nỗi kẻ địch là vua tôi nhà Liêu còn treo tranh trên bảng công thần, mặc dầu Lý Lăng đã đại thắng quân Liêu trong một trận đánh lớn cổ kim chưa hề có! Tiếc thay! Thiếu hiệp chẳng thể là dòng dõi họ Lý! Con nhỏ nhà họ Lý đã bị người ta ám toán rồi còn đâu. Chính Ngũ Đạo tướng quân, viên phó tướng của người đã ra tay đâm chết con ân chủ... Tiếc thay! Tiếc thay!

Lý Thanh Hoa cũng nói thêm :

- Trên đời làm gì chẳng có người giống diện mạo nhau.

Công chúa đặt tay của Lý Thanh Hoa lên má mình và nói :

- Nhưng trên đời làm gì có hai Công chúa Phong Vân, cũng như trên bầu trời kia làm gì có hai mặt trăng? Dưới trần thế chỉ có một mình em thôi!

Với một giọng trầm buồn, nàng tiếp :

- Chỉ có một mình em thôi! Em sinh ra đời, cha mẹ, anh em là ai, em không biết. Em cô độc một mình. Thuở bé, em xuất thân là một đứa con gái hèn mạt... (với giọng trào phúng) như anh ngày hôm nay! Em không tên tuổi, em là vô danh nữ... người ta gọi em là ả gì đó. Sinh bên Tống, lưu lạc sang đất Liêu, được nhóm người Hỏa giáo nuôi cho sống. Thân em như nhớp bụi đời, trong tủ nhục, trong cảm hờn, trong oán ghét... Rồi ngày đó gặp được Câu Hồn giáo chủ đem về thu nạp làm đồ đệ, truyền dạy võ công ma luyện, trao cho mục đích xâm nhập hoàng gia, khuynh đảo lương triều, giúp phát triển bang môn tả đạo võ lâm... Em đã tự tay gây bao nhiêu tội ác để làm dịu ngọn lửa oán thù, ghen ghét thiêu đốt tâm can em! Em thích sự tàn nhẫn, phân ly gia đình thiên hạ, ham muốn bạc vàng quyền quý! Biết bao chàng trai trẻ đã bị em trả thù không duyên cớ cho biến thành quái nhân, quái thú tàn sát giống người. Biết bao thiếu nữ kiêu diễm em đem giao cho dục thần. Nếu khôn ngoan và đẹp hơn thì em cho gia nhập vào nhóm nữ cù dưới U Linh điện. Nhưng em chỉ phiền bức một nỗi là con mụ già Câu Hồn giáo chủ nó tự coi nó là sư phụ em, nó áp bức em quá đỗi. Ngày hôm nay, anh đã trừ bỏ được con mẹ hung tàn, em rất lấy làm sung sướng nên mến phục và yêu anh bội phần!

Nàng nhìn vào đôi mắt trong sáng của chàng trai trẻ, trầm ngâm giây lát rồi nói tiếp :

- Em yêu anh từ khi anh hạ được Yểm Lực đạo nhân, tên sư đệ của Giáo chủ sai đến để coi chừng và theo dõi hành tung của em. Em bắt đầu yêu anh sau khi nhìn rõ mặt anh dưới đáy nước trong cuộc giao đấu thủy công. Em đã phái người đi dò hỏi anh khắp nơi, đặt người chờ đợi ở Đào Lý thôn trang để mong biết ngày anh trở lại nơi đó.

“Anh... có... ‘yêu’... em không?”.

Lý Thanh Hoa cố gắng đọc trong hai đồng tử đen lầy của mỹ nhân ý nghĩ thầm kín của nàng, chàng chỉ thấy Phong Vân trái tim đập mạnh, tâm thần rối loạn, hai bàn tay nắm chặt lấy cánh tay chàng, đôi mắt mở to, đôi môi bóng nhẫy hé mở hồi hộp như đón chờ... đón chờ câu trả lời là có.

Giá chàng nói như vậy Phong Vân công chúa có thể tim ngừng đập và ngất lịm đi được. Nhưng yêu là gì?

Lý Thanh Hoa chỉ biết yêu người nghĩa mẫu của chàng, người đã hy sinh con mình, thể mạng con mình cho cho tử thân để cứu lấy con chủ vì nghĩa lớn thiên hạ, khổ công nuôi nấng, chăm sóc, giáo dục chàng coi như con đẻ.

Lý Thanh Hoa chỉ biết thương, thương một cô gái bị bệnh cùi tàn phá nhan sắc. Nếu không bị bệnh ghê tởm đó thì có lẽ cô gái đó sẽ đẹp lắm!

Bây giờ đột nhiên Phong Vân hỏi chàng như vậy, chàng biết trả lời thế nào đây? Đây là chưa kể, tuy mặt kẻ mặt, tay cầm tay với Phong Vân, nhưng chàng thiếu hiệp vẫn phải vận cương khí tụ nơi các huyết đạo để yêu nữ không thể trong lúc bất ngờ điểm huyết sát hại.

Ôm ấp Ngũ Độc Thiên Nhân trong vòng tay là ôm thần chết. Tiếng yêu của mỹ nhân chỉ biết ghét thì càng khó biết trả lời ra sao. Yêu cũng có nghĩa là muốn đoạt lấy, nặng về tình dục hơn chăng?

Nhưng điều chắc chắn là trong vòng tay ôm ấp của mỹ nhân, chàng thiếu hiệp hãy còn tỉnh trí biết rõ là thể trận bên hồ hoa tím, Phong Vân bày ra thể trận tình trường, một trận đấu vượt ngoài không gian và thời gian. Yêu có thể được mà cũng có thể thua!

Trong lúc Lý Thanh Hoa khó xử, không biết nói năng trả lời sao thì một yếu tố bên ngoài xảy đến làm hai người giật mình buông tay nhau ra. Đó là tiếng hét của người thứ ba mặc y phục dạ hành bịt mặt bắt thần xuất hiện :

- Thực là dễ tiện! Hai chúng bay làm ô uế phong cảnh thiên nhiên của ta!

Thanh âm trong trẻo của người bịt mặt đã được Lý Thanh Hoa nhận ra ngay là tiểu thư Tiểu Bạch.

Trong lúc thần trí chưa ổn định, ngỡ ngàng, chàng thiếu hiệp lùi lại xem mỹ nhân mới nhận thấy rõ Công chúa Phong Vân ăn bận thực hớ hang. Từ nãy, trong vòng đấu nỉ non tâm sự, tình dài, tình ngắn, tình nọ, tình kia, lòng ước hờ lòng, chàng vô tình để Công chúa Phong Vân kề môi áp má, hai cánh tay da thịt mịn màng, uốn éo như đôi bạch xà đã thu hẹp thiếu hiệp trong vòng luyến ái khiến cho tiểu thư Tiểu Bạch từ chỗ núp đằng xa không thể nén cơn thịnh nộ, thấy chương tai gai mắt phải nổi đóa lên như vậy!

Có lẽ vì ghen tức, có lẽ cũng vì lo sợ cho chàng Vương Nhi (giả) rớt vào cạm tình nổi sóng của yêu nữ hiện hình trong lúc đêm thanh. Tiểu Bạch chứa dứt câu thóa mạ đã vung tay phóng trâm định sát hại yêu nữ. Hai mũi trâm vàng xé không khí nhắm thân hình kiêu diễm gần lộ liễu sau làn tơ mỏng bó sát của cô gái đa tình Phong Vân bay tới.

Chàng thiếu hiệp thấy hai nàng chưa lời qua tiếng lại đã sát phạt nhau ngay, nên kinh hoàng quá đỗi không kịp trở tay ngăn cản, chỉ nghe tiếng “ôi chao” và bóng đen đứng đằng xa hai tay bưng lấy mặt ngã ngửa trên mặt đất.

Lý Thanh Hoa thấy Phong Vân còn tập trung nội lực định buông ra một Lôi Đình Ấn chương nặng như quả núi để kết liễu tính mạng địch nhân. Chàng vội khoa tay ngăn cản và nói lớn :

- Không được hạ thủ! Tiểu thư Tiểu Bạch đấy mà!

Phong Vân ngưng tay phóng chương nhưng mặt vẫn hầm hầm tức giận.

Lý Thanh Hoa mắt rất tinh biết là Tiểu Bạch bị hai mũi trâm vàng cắm trúng vào con người, muốn nàng khỏi đau đớn, dùng ngón tay điểm vào thuyệt huyệt cho mê man bất tỉnh.

Việc đầu tiên là chàng dùng một thủ pháp rất nhẹ nhàng, thận trọng rút lấy được hai mũi trâm ra khỏi vết thương và mở lọ thuốc nhỏ đổ chút Thiên Niên Ngọc Dịch và dùng vải lụa bít hai mắt cô gái đáng thương đó lại.

Kế tiếp, chàng đặt Tiểu Bạch nằm thẳng trên bãi cỏ và quay lại nhìn Phong Vân đương hai tay quất sau đít thản nhiên đi đi lại lại, không coi việc mình phóng trâm làm mù mắt Tiểu Bạch ăn nhằm vào đâu hết.

Chàng thiếu hiệp không dám cự nự, chỉ luôn miệng thở than :

- Khổ quá! Đã bắt được trâm còn phóng đui mắt người ta làm chi? Dầu sao Tiểu Bạch cũng là đứa con gái nhỏ mới lớn lên. Làm mất sắc đẹp, hại đời thiếu nữ phỏng có ích lợi gì.

Đáp lại với sự phàn nàn của Lý Thanh Hoa, Công chúa chỉ hứ dài và đáp lại rằng :

- Bộ yêu thương cô ta lắm phải không? Giả tỷ hai mũi trâm đó găm tôi chết, anh có thương hại như vậy không?

Chàng thiếu hiệp ngay thơ đáp :

- Ủa! Tôi yêu thương cô ta hồi nào?

- Không yêu thương sao chữa chạy cho nó. Không để tôi đánh chết nó đi! Tự nhiên ở đâu xía vô chuyện riêng của người ta! Tôi không phóng mạnh cho kim lủng mắt là nương tay lắm rồi đó!

Lý Thanh Hoa phải cười thầm vì những lời nói và cử chỉ ghen tuông của nữ chúa quá ư bộc lộ. Chàng nói :

- Thế nào? Cuộc ngũ đấu ai được, ai thua mà chẳng được. Nàng chẳng thua mà Tiểu Bạch ở giữa bị mù cả đôi mắt. Chúng ta nên chấm dứt cuộc tỷ đấu thôi. Không lẽ lại để tình yêu của chúng ta làm thiệt hại tới cả trăm mạng sinh linh khác? Trời! Biết tìm đâu cho thấy Thánh Thủ Thần Y để cứu chữa cho cô gái tội nghiệp này bây giờ! Nếu không sớm tìm thấy được thì trang tuyệt sắc giai nhân phía bắc sông Hoàng Hà sẽ vĩnh viễn không bao giờ trông thấy ánh sáng nữa!

Nghe thiếu hiệp than vãn mãi, nữ chúa cũng mỉm lòng, lại gần chàng sát vai nói nhỏ :

- Ủa nhỉ! Con người ngọc mà không có đôi mắt ngọc thật đáng tiếc! Em lúc này nóng nảy quá! Em ra tay bây giờ thấy hối hận ghê!

- Hối hận thiệt hả?

- Thiệt chứ, nói dối anh làm gì?

- Hối hận cũng muộn rồi...

- Không sao đâu! Em biết chỗ ở của Thánh Thủ Lão Thần Y. Ông ta cứu chữa được cô gái này khỏi mù lòa. Nhưng anh cùng đi tìm Lão Thần Y với em mới được!

- Tại sao?

- Bởi vì Lão Thần Y ở trong tay Hắc Y đạo trưởng! Không phải ai muốn gặp Lão Thần Y cũng được đâu. Thực vô cùng khó khăn y như cưỡi mây lên trời hay đào đất xuống địa ngục vậy.

- Phải tìm ở đâu?

- Nơi đó em biết, em dẫn anh đi. Đi ngay bây giờ cũng được.

- Xin Công chúa cho tôi hẹn ở đâu, tôi sẽ tìm đến trong hẹn ba ngày. Bây giờ tôi phải về gặp mẫu thân. Tôi sẽ giao cô gái này cho mẫu thân tôi chăm sóc. Tôi sẽ đi cùng với Công chúa đón Thần Y tới trị liệu.

- Sao không đem cô gái giao trả cho Thanh Diện Thần Quân trông nom, bảo cho y biết là chính em đã ra tay trừng phạt tội vô lễ của con gái y? Hà tất phải làm phiền đến gia mẫu?

- Công chúa không có chút lòng vị tha sao? Còn có gì đau khổ cho người cha khi thấy con mình bị tật nguyền! Vả lại mẫu thân tôi cũng biết chút ít về y học.

- Thôi hãy gác chuyện cô gái chẳng may đó sang một bên. Bây giờ xin anh ấn định thái độ của anh đối với sự bày tỏ tâm tình của em.

Chàng thiếu hiệp phân vì muốn trở về thuyền tìm gặp Mã phu nhân và gia đình Nam Bình hầu, phần vì muốn cấp cứu Tiểu Bạch, nhân định không thể kéo dài những giây phút đùa bốn trao đổi nguồn ân bể ái bằng quơ vờ vắn mãi với nữ chúa đa tình mà lại thâm độc.

Chàng quyết liệt đáp :

- Bóng trăng đã mờ dần, hết đêm về sáng. Trời phạt đã dạy người trần thế rằng: ‘Gặp người hoạn nạn phải gác bỏ chuyện riêng tư chăm lo tế độ’ đã, Tiểu Bạch gặp hoạn nạn vì chút đạo nghĩa tớ thấy, tôi không thể dài dòng với Công chúa. Xin Công chúa trở về vương phủ, hẹn ba ngày sau tôi sẽ tới tìm gặp mặt, chúng ta còn nhiều chuyện sẽ nói sau.

Phong Vân bị chạm đến lòng tự ái, liền giận dữ :

- Không có chuyện hai ba ngày gì cả. Xưa nay ta muốn là phải được! Giữa ta và Tiểu Bạch, anh chọn lấy một đảng. Một là anh nghe ta đem trả Tiểu Bạch cho cha nó ở Quảng Mục trường rồi theo ta về Lâm An ngay lập tức. Hai là chúng ta quyết đấu một trận thư hùng, đêm nay bên hồ sen tím này, anh chết hay là ta chết!

Chàng thiếu hiệp lắc đầu nói :

- Không! Không! Ta không nhận lời giao đấu. Công chúa không nên ép buộc! Thắng ta thì chắc Công chúa không thắng nổi! Và ta cũng không muốn đánh bại Công chúa. Công chúa không nên để lẫn lộn tình yêu



thương với hận thù, không nên xáo trộn lòng vị tha với vị ngã, không nên đảo lộn trí với tâm. Kẻ hiểu động dễ gây nhiều lầm lỡ...

Lúc này Xuyên Thủy Phong Vân đã không nén nổi được lòng căm tức vì ghen tuông cũng có, vì dục vọng chiếm đoạt cũng có, nàng nhặt thanh Liễu Diệp Hoàng Kim Kiếm cầm tay tả, còn tay hữu tung lên năm dải lụa về hướng Lý Thanh Hoa đứng.

Năm dải lụa theo làn nhu phong phát xuất từ tay nữ chúa pháp phối bay như năm đạo cầu vồng ngũ sắc trông rất đẹp mắt.

Khăn bay tới đâu thì tỏa ra mùi hương ngát, những bụi phấn bay như làn sương mỏng. Bầu không khí như ướp một mùi thơm kỳ lạ, kẻ nào hít phải mùi hương cứ muốn ngủ mãi. Mùi hương vô cùng quyến rũ, kích thích như xô đẩy kẻ trần tục mau mau lướt gót vào chốn Thiên Thai.

Đồng thời lưới kiếm vàng cũng vạch trong không khí những đạo kim quang bao quanh thân hình lả lướt của nữ chúa, đương phát diệu vũ mê hồn trong Lạc Hồn bí kíp.

Hai mắt nữ chúa long lanh liếc nhìn chàng thiếu hiệp như muốn hứa hẹn phô bày những chiêu thế bí truyền mà chàng trai trẻ chưa từng thấy biểu diễn bao giờ, đồng thời trong cử bộ phát chiêu dừng mãnh lại pha thêm dáng điệu dâm tà của tiên nga vờn ác quỷ.

May mắn là Lý Thanh Hoa tuy chưa hiểu những chiêu thế kỳ lạ của ma giáo này, nhưng chàng đã có lần đọc trộm trong quyển Lạc Hồn Thủ Pháp kỳ thư ở U Linh điện cho nên chàng không bị thu hút tâm hồn mà trái lại còn là dịp để chàng hiểu biết tường tận những công phu kỳ ảo của những thế võ lạ lùng đó.

Bóng trắng càng nhạt, mùi hương càng nồng, ánh kiếm và da thịt nữ chúa càng lả lướt uốn éo lại gần, lúc như bướm vờn hoa, bay tả bay hữu, lúc như rắn bò, lẩn lộn trên mặt đất kiếm quang lồng với bóng người không còn phân biệt đâu là các bộ phận thân thể của người, đâu là lưới kiếm.

Chàng thiếu hiệp vẫn đứng điềm nhiên như pho tượng kim cương, tỳ như vị hoạt Phật đương tịnh tâm trước vũ diệu của ma nữ hỏa thể, đương tìm cách lôi kéo bức chân tu trở về vòng ma kiếp đầy hờn, ghét, oán, yêu của si mê và tà dục!

Đương theo dõi Phong Vân diễn hành những chiêu pháp thu hồn bổng thanh siêu diện từ quang kiếm trong người Lý Thanh Hoa rung động báo hiệu sự nguy hiểm sắp tới. Lý Thanh Hoa vội vòng tay nắm lấy chuôi kiếm vận toàn lực cương khí. Vừa đúng lúc chàng rút kiếm ra đã phát hào quang thành thanh kiếm báu lưới trong suốt, màu xanh lè có uy dũng trấn tà trị quỷ, thì Phong Vân sử dụng tuyệt chiêu để kết liễu tính mạng đối thủ.

Tưởng chàng thiếu hiệp ngửi mùi hương đã mê mẩn tâm thần, tà khí xâm nhập, nhìn theo vũ diệu mất mớ như kẻ sa vào trận hỏa mù. Lưới kiếm chấp một đã phân đôi thành hai con rồng vàng kẹp lại như hai lưới kéo lớn, chặt chàng trai hỗn xược thành hai khúc.

Ai ngờ chiêu thế Song Long Chuyết Hải chưa vung ra thì mắt nàng bị chói lòa. Một đạo kiếm quang múa tít trước mặt, ánh kiếm lạnh người và đánh văng hai lưới kiếm mỏng bằng xa khỏi hai bàn tay ngọc ngà của nữ chúa! Đồng thời bị một vật lạ cản nhối ngay cổ trắng nõn, Phong Vân thấy toàn thân như bị một luồng băng giá đột nhập. Tứ chi liên rũ liệt, mắt tối sầm, đầu óc quay cuồng và nàng ngã vật xuống hôn chết với, rơi vào một giấc ngủ triền miên...

Tra thanh kiếm vô sừng tê giác, Lý Thanh Hoa cúi xuống gỡ con Tiểu Trúc Ngân Xà đương bám chặt lấy cổ Phong Vân, chàng bỏ con rắn nhỏ xíu vô hộp với bạn nó và đóng nắp hộp lại mỉm cười và nói rằng :

- Đáng kiếp cô nàng chứa đầy ngạo khí với ma công! Đã kiêu ngạo lắm thì được ngủ nhiều cho bỏ ghét! Minh chậm ra chiêu “Thái Công Dương Huy” thì con ngân xà chưa bám được vào ức huyệt đã bị kiếm vàng chém đứt rụng! Kiếm pháp múa may quay lộn của cô ả thể mà lợi hại thực đấy chứ!

Thiếu hiệp bỗng Xuyên Thủy Phong Vân đặt cho nằm ngủ trong bụi cây, nhặt hai lưới kiếm chấp thành đai lưng cho thắt cho nàng tử tế, giắt các mảnh khăn và trụy thủ vào bên mình và cởi áo gối đầu nữ chúa cho êm hơn. Không biết có phải chàng còn muốn lưu lại kỷ vật cho nữ chúa khi nàng tỉnh dậy hay không? Vị thiếu hiệp lấy trong bọc thắt lưng ra một chiếc bài ngọc chạm trở hình bàn tay nâng chiếc sọ người, có lẽ

chàng đã lấy trộm của Câu Hồn giáo chủ lúc vực con quỷ già vô kiệu. Chiếc lệnh bài này chắc có một uy tín rất lớn của bậc thủ lãnh trong hàng ngũ ma giáo.

Mùi mị hương vẫn chưa tan hết trong không khí lạnh ban đêm. Có lẽ Lý Thanh Hoa cũng bị ngất ngư đôi chút nên cứ ngấm mãi nàng Công chúa ngủ trong bụi rậm bên Tử Liên Hồ.

Chàng lẩm bẩm :

- Con mụ già phải ngủ mê mết trong thất tuần tứ cửu, bảy bảy bốn mươi chín ngày. Nọc rắn cắn lần thứ hai ít chất mê dịch, cô nàng khả ái này có tỉnh lại cũng mất bảy ngày thần hồn tại đỉnh Vu Sơn. Lần này thường thức nọc rắn ngủ bảy ngày, không biết có chứa cái tính lẳng lơ không?

Nhìn mũ ngọc và cẩm bào, Lý Thanh Hoa nghĩ bụng :

- “Bộ quần áo này, có ngày ta phải dùng đến. Giá không dùng thì những châu ngọc cũng xứng đáng gọi là chút ít bồi thường cho cô gái Tiểu Bạch. Ta coi lại Tiểu Bạch xem sao?”

Sau khi thu gói mũ áo thành một bọc, chàng thiếu hiệp đi tới chỗ Tiểu Bạch nằm hồi nãy, thấy cô gái đẹp vẫn đang thiêm thiếp giấc nồng.

Lý Thanh Hoa lấy chiếc kiềng bạc nhỏ cầm trong tay và lấy chiếc dùi gõ. Chiếc kiềng này thật kỳ lạ! Gõ nhẹ kêu lớn, đánh mạnh kêu nhỏ. Chàng vận cương khí, chuyển hết nội lực đánh cực mạnh, nhanh và đều thì lại không nghe thấy tiếng gì song trong không khí hình như làn siêu âm chuyển rần rần khiến cho những đàn chim hạc ở mãi phía xa động ỗ, cất cánh bay lên kêu oang oác.

Trong lúc ở đại hội, Lý Thanh Hoa đã chú tâm tìm hiểu tác dụng của chiếc kiềng bạc này là phát ra âm thanh rất nhỏ, tai thường không nghe thấy tiếng, nhưng những Cửu đầu quái lại nhận biết tín hiệu hành động sai khiến chúng.

Bây giờ chàng thử đánh kiềng gọi Cửu đầu quái tới xem có linh nghiệm không?

Động tác thiếu hiệp lúc này y như một ông thầy pháp đương gõ kiềng kêu keng keng để sai truyền âm binh, chỉ khác là thầy pháp thì miệng hò hét lắm nhảm, chân tay thì múa may quay cuồng. Trái lại thì Lý Thanh Hoa ngồi yên bất động, tập trung tinh thần và luôn tay gõ kiềng rất mạnh, mặt hướng về phía Quảng Mục trường ở xa tận chân trời!

Không hiểu quang cảnh ở Quảng Mục trường lúc đó thế nào? Các con Cửu đầu quái bị nhốt trong cũi nhận được làn siêu âm truyền tín hiệu ảnh hưởng đến vẩy tê tê trên mình chúng hay lọt vào tai chúng thế nào? Phản ứng chúng bẻ gãy xiềng xích tháo cũi sổ lồng ra sao? Chúng êm nhẹ tẩu thoát hay làm náo động trang trại không thì không biết...

Nhưng bên hồ hoa tím, sau khi thầy pháp Lý Thanh Hoa gõ kiềng một hồi tay đã run, đầu đã choáng váng, mồ hôi lấm tấm thì hai Cửu đầu quái đã như hai cô hồn, chạy lướt trên mặt cỏ bay tới nơi đã phát ra các làn siêu âm rung động. Chúng quỳ xuống phụng mạng.

Thấy ý muốn đã đạt, Lý Thanh Hoa xé chiếc áo dài trắng của Thiên tuế gái giả trai nằm kia, chọn lấy hai mảnh lớn bọc che giấu hai đầu con chó còn thò hai mõm, để ngộ nhờ dọc đường có ai bắt gặp, người ta khỏi sợ hãi vì ban ngày đã gặp phải giống Ngưu Đầu Khuyển Diện ở xứ âm ty lên chơi trần thế.

Chàng cẩn thận thế cũng phải!

Chàng tìm cành cây, làm cái đặt Tiểu Bạch nằm thẳng trên và khiến hai người chòm vải trắng che đầu chó chạy theo, cứ nhắm phía sông, hướng nam thẳng tới.

Không mấy lúc, ra khỏi vùng vũng nước. Lý Thanh Hoa phi hành chạy trước, hai Cửu đầu quái khiêng cái chạy sau đã tới đỉnh ngọn đồi, trông xa xa, con sông lớn uốn lượn ngoằn ngoèo như một dải lụa bạch...

## 25. Chương 25: Khi Người Mù Được Yêu

Trên dòng đại giang, nhiều thuyền lớn xuôi Nam sau ngày tan hội. Để Lý Thanh Hoa dễ nhận biết, Mã phu nhân đã sai buộc một giải lụa xanh trên ngọn cột buồm.

Ánh vàng thái dương đủ lên tới nửa con sào mà vẫn chưa thấy bóng dáng chàng nghĩa tử yêu quý. Mã phu nhân xiết bao lo lắng, bà truyền thuyền đi chậm lại và cách xa những thuyền khác. Cao Kỳ Nhất Phương và Nhất Tiểu, tay nắm dây, chân quặt ngọn cột buồm phóng nhãn quang quét bốn phía chân trời xa xăm.

Bỗng nhà sư Nhất Tiểu kêu lớn :

- Kia rồi! Lý đại ca kia rồi! Ủa! Sao lại có hai cao thủ trùm đầu vải trắng chạy theo và khiêng cáng một người bị thương?

Cao Kỳ Nhất Phương cũng kêu to :

- Thuyền áp mạn mé hữu! Có người bị thương!

Những người đứng trên sàn thuyền hồi hộp, nỗi mừng cũng có, nỗi lo sợ cũng có.

Lý Thanh Hoa vọt chạy lên trước, khi thuyền còn cách bè cả mấy chục trượng, chàng đã tung người như én liệng vào giữa đám đông đương đợi chờ chàng.

Mã phu nhân là người sung sướng hơn hết, ôm lấy thiếu hiệp hoan hỉ. Nhưng Lý Thanh Hoa đã ghé tai nói nhỏ.

Nghe Lý Thanh Hoa nói xong, Mã phu nhân quay lại bảo Vương Nhi đứng gần đấy rằng :

- Có người bị thương được anh con cứu về. Con xuống trông nom người bếp nấu nồi nước nóng để ta trị thương tích cho người bị nạn.

Thuyền đỗ sát bờ, hai người đầu trùm vải trắng khiêng cáng bước vào khoang thuyền. Nhanh tay Lý Thanh Hoa đã lấy chiếc mền phủ kín mặt mũi người nằm cáng, nói rằng để khỏi bị lạnh.

Thế là cả ba người mới tới, chẳng ai biết mặt mũi ra sao, bước vào trong khoang đóng sập cửa lại chỉ có Mã phu nhân và Lý Thanh Hoa ở trong. Chẳng ai hiểu đầu đuôi câu chuyện thế nào? Việc gì đã xảy ra?

Vốn dĩ, mọi người đều biết Lý Thanh Hoa và Mã phu nhân từ trước tới nay, làm việc gì cũng rất thận trọng, đúng phép tắc, hữu lý và tính toán, không hấp tấp, không vội vàng và nông nổi!

Nếu chịu kiên nhẫn ít lâu thì sẽ biết nguyên nhân.

Tuy nhiên mọi người cũng rất nóng lòng để bộc lộ hoàn toàn sự vui mừng khi thấy Lý Thanh Hoa đã trở về.

Trong khi vắng chàng, từ lúc mang được Vương Nhi thoát hiểm về thuyền, vợ chồng Nam Bình hầu hội ngộ vợ chồng Trần Viễn tướng quân Mã Hóa Long, biết bao mừng nọ tới mừng kia, dù sao chẳng nữa, chiếc khoải thuyền đó là một chiếc thuyền... chở đầy hạnh phúc, ý nghĩa của bốn chữ “đoàn tụ gia đình”.

Người mệt nhọc nhất là Mã phu nhân. Bà là hiện thân của lòng cao cả hy sinh và vị tha. Bà tận tâm săn sóc cô gái đáng thương. Mang hết cả khả năng y lý nghiên cứu trong mấy năm trời, bà cố chữa chạy cho đôi mắt quý giá của Tiểu Bạch.

Bà công nhận việc điều trị rất khó khăn, giữ cho đôi mắt được nguyên vẹn không bị hư hại không là may, còn trả lại ánh sáng tươi nhuận như ngày xưa thì phải tìm Thánh Thủ Lão Thần Y mới có hy vọng, vì mũi trâm đã đâm sâu vào tròng mắt.

Sau khi đắp thuốc cho cô gái, hai mẹ con còn phải lo tính toán đối xử với Cửu đầu quái thể nào cho chu toàn. Chúng nó khi trở nên hung dữ, lại quen ăn thịt sống, làm sao để mọi người trên thuyền xa tránh chúng và dần dần dạy dỗ chúng hoàn lại có tính người hơn tính vật.

Hai Cửu đầu quái tỏ ra rất khôn ngoan, am hiểu tiếng nói của người và trung thành với người làm chủ chiếc kiềng bạc. Chúng sợ chiếc kiềng như một vật của thần linh sai khiến chúng. Chúng không dám lại gần chiếc kiềng, ai cầm dùi làm chủ gõ chiếc kiềng thì là chủ nhân của chúng. Gõ lên vài tiếng rồi truyền báo bất cứ mệnh lệnh gì chúng cũng sợ hãi và riu riu vâng theo.

Nhưng người chúng sợ hãi nhất là Lý Thanh Hoa vì mỗi lần chàng giơ tay về hướng chúng là cả hai Cầu đầu quái đều bưng mắt phủ phục xuống.

Mã phu nhân hỏi con duyên cớ tại sao thì Lý Thanh Hoa cho biết là tất cả có bốn quái nhân đầu chó do Câu Hồn giáo chủ chấp đầu chó vào thân thể người tạo dựng nên. Các người này có lẽ là những nhân vật võ công phi thường, không biết ở môn phái nào Ma giáo bắt sống được. Bị chặt đầu và lắp đầu chó rừng, bốn quái nhân đã được nuôi bằng thịt sống, kể cả thịt người và không biết ăn thêm chất gì mà thân thể mọc vẩy tê tê kị gươm đâm dao chém... Quái nhân được Câu Hồn giáo chủ dùng thủ pháp ma luyện sai bảo bằng ý chí, chuyển qua các làn siêu âm phát ra từ chiếc kiềng bạc.

Lúc giao đấu võ công với địch thủ. Câu Hồn giáo chủ đã chuyển siêu thanh dẫn dụ các quái nhân thi hành các chiêu pháp đối phó theo ý chí của mình. Nói vậy tức là tại đại hội Quần Anh, những ai giao đấu với quái cầu tức là trực tiếp giao đấu với Câu Hồn giáo chủ.

Từ trên cao nhìn xuống, Giáo chủ nhìn xem các thế võ và truyền chiêu đối phó tới Cầu đầu quái bằng chiếc kiềng bạc phát siêu thanh. Có lẽ giống chó là giống tuyệt đối trung thành với chủ nhân, nên Giáo chủ không ngần ngại tạo ra “người chó” hơn là thu dụng giống “người” hay phản phúc và đồ kỵ.

Mã phu nhân luôn miệng kêu :

- Thật kỳ lạ! Thật là ma quái! Nhưng con làm thế nào trừ diệt được hai khuyển nhân?

Lý Thanh Hoa đáp :

- Nhân khi Câu Hồn giáo chủ chăm chú mài miết gõ kiềng sai khiến quái nhân, con mở hộp cho con Tiểu Trúc Ngân Xà bò lại leo lên sau gáy cắn tới huyết Á Môn. Chết độc thâm vào óc làm mục ta mê man ngủ lịm. Mục vận cương khí ma công nên người cũng như pho tượng đá. Quả nhiên từ lúc mục ngưng tay gõ kiềng thì các quái nhân đầu chó trở lại thú tính “thèm khát ăn uống” hơn là muốn thi triển chiêu pháp võ công. Con liền nhập cuộc giao đấu, nhử cho chúng “đớp” bàn tay. Con lừa và “tọng” vào mõm chó bàn tay nhiễm kịch độc của lão ông Nhiếp Thủ. Cầu đầu quái ham ăn, nhai, nuốt bàn tay, trúng độc chết liền hai con. Còn hai quái nhân đầu chó ngồi kia bị con phóng Bạch Hổ Tu Châm lọt vô lỗ mũi bị đau, nên phải chịu thuận phục. Bây giờ, cứ một lần con búng không khí cho động tới tu tâm tức là làm cho Cầu đầu quái bị đau nhói trong mũi. Vì vậy chúng sợ con lắm! Đó cũng là một cách dĩ độc trị độc. Con cũng đã dùng tu tâm cắm vào trọng huyết trên thân thể Câu Hồn giáo chủ. Vĩnh viễn từ nay về sau mục “phù thủy” đó không thể tạo ra những người đầu chó, đầu heo, thầy ma biết đi, quỷ mị uống máu xâm nhập vào Trung Nguyên, tàn sát dân lành nữa!

Mã phu nhân nói tiếp :

- Như vậy thì thế lực của đảng Hắc Y có lẽ từ nay cũng sút kém, đỡ làm hại mọi người. Nhân cơ hội này, các người tài giỏi trong võ lâm mới khôi phục lại được thanh danh môn phái, hành hiệp cứu đời.

Hai mẹ con ngồi nói chuyện, bàn soạn với nhau hồi lâu.

Lý Thanh Hoa lấy sợi “bạch ti” cột cổ hai con cầu đầu quái, đem nhốt chúng tại khoang nhỏ dưới hầm thuyền. Và sai người vớt dê, heo cho chúng ăn. Hai Cầu đầu quái liền vồ lấy dê, heo, dùng móng nhọn mổ bụng phanh than, móc tim ăn uống huyết. Chúng xé xác vật ra, ăn rất ngon lành, nhai xương kêu răng rắc làm mọi người đứng xem thấy đều khiếp sợ.

Hôm đó tối trời, gió thổi căng phồng cánh buồm lớn. Thuyền chạy rất nhanh. Mọi người tụ họp cả ở khoang giữa. Lý Thanh Hoa và Vương Nhi ngồi sát bên nhau.

Cặp anh em song sinh giống nhau như đúc. Nếu cho hai người mặc quần áo giống nhau thì mọi người đều lầm lẫn không nhận được ai là anh, ai là em. Ai là Lý Thanh Hoa? Ai là Vương Nhi? Chỉ khác biệt một nốt, một người giỏi võ công vượt cả bậc thượng thừa, một người thì tài giỏi văn chữ, chân tay mềm yếu trời gà không nổi.

Vương phu nhân vui mừng quá đỗi, nên bệnh hoạn cũng tiêu tan. Bà rất sung sướng vì con trai bà không ngờ hãy còn sống?

Bà vuốt về mái tóc Cao Kỳ Nhất Phương và âu yếm nhìn Vương Nhi, một bên mẩu tử tình thâm đứt ruột sinh ra, một bên nghĩa tử công nuôi vẹn tròn nghĩa chúa.

Bà luôn miệng cảm ơn trời phật độ trì, ngỡ rằng phải sinh ly tử biệt, đâu biết rằng lại được cốt nhục đoàn viên.

Lý Thanh Hoa nhìn anh chàng Thất Tình Tú Sĩ lúc nào cũng còn tơ tưởng tới người đẹp năm xưa, chỉ bụm miệng cười thầm, chàng nhất định không tiết lộ cho mọi người biết Ngũ Độc Thiên Nhân với tước vị Thiên tuế, chỉ là một cô gái giả trai. Nếu nói rõ cho tam đệ biết là nàng Thiếu Cơ không thể lấy một... “cô gái” làm chồng thì danh hiệu Thất Tình Tú Sĩ trở nên vô nghĩa mất.

Biết đâu chỉ vì không... thất tình, không phần chí nữa thì cũng sẽ không chăm chú luyện tập võ công, gia tăng kiếm tập để sau này nói chí Huỳnh Mi đạo trưởng gây dựng lại kiếm phái Nga Mi.

Cao Kỳ Nhất Phương cũng rất tinh tế. Thấy Lý Thanh Hoa cứ nhìn mình hoài, biết rằng người anh cả đã giấu giếm mình chuyện chi. Chàng liền hỏi :

- Tại sao hiền huynh cứ nhìn nhìn tiểu đệ tùm tùm cười trộm hoài? Anh muốn nhạo em?
- Không có chi! Ngày hẹn sắp tới, nom hiền đệ có vẻ “hữu tình” hơn là một kẻ thất tình.
- Trưởng huynh nhắc làm chi đến chuyện tình ái đau buồn của em.
- Không đau buồn đâu mà lo! Kẻ đau buồn phải nói là Vương Nhi và Tiểu Bạch!
- Tại sao trưởng huynh lại nói vậy?
- Vì nếu Vương Nhi biết người bị thương anh mang về thuyền hôm nay là ai thì Vương Nhi sẽ buồn lắm.
- Ai? Ai?

Wương Nhi hốt hoảng :

- Trời ơi! Có phải Tiểu Bạch thư của tôi ở đây hả?
- Đúng vậy! Cô ta bị Thiên tuế phóng trâm trúng song nhãn. Mẩu thân đã đắp thuốc, song không biết đôi mắt có thể qua khỏi được không?

Wương Nhi hai hàng nước mắt chảy ròng, như muốn khóc òa lên được! Nhưng trước mặt mọi người không thể giở trò con nít. Tuy nhiên, nét mặt buồn thiu đã nhấp nhóm đứng dậy vô phòng thăm cô chủ yếu quý của mình.

Lý Thanh Hoa trêu cợt :

- Đó! Đó mới là “Thất Tình Thư Sinh”! Trông vẻ mặt ủ ê, não ruột chưa?

Cao Kỳ Nhất Phương mày kiếm sếch ngược, trợn tròn hai mắt nói :

- Rất tiếc! Rất tiếc! Tôi đã bỏ lỡ một dịp so kiếm với tên Thiên tuế đại gian, đại ác. Không biết bao giờ tôi mới có cơ hội gặp nó, để đâm lũng tâm nó!

Wương phu nhân, với giọng nói hiền hậu, khuyên can :

- Con ơi! Đừng nói đến chuyện chém giết, báo thù!

Bà quay lại an ủi Vương Nhi :

- Còn con! Con yêu tiểu thư Tiểu Bạch lắm sao? Nhưng tiểu thư có yêu thương con không?

Wương Nhi đỏ mặt, ấp úng trả lời :

- Tiểu thư thương... các món ăn... do con nấu nướng... ăn khen ngon hoài... còn có thương con không... thì con không biết...

Mọi người nghe lời nói chân thật của Vương Nhi phải bật cười.

- Bây giờ nàng... bị hư mắt... con còn yêu thương hơn nữa!

Vương Nhi nói xong, đưa tay lên gạt nước mắt, điệu bộ cực kỳ bi ai, thảm thiết của một chàng trẻ tuổi si tình.

Nhà sư Nhất Tiểu gãi đầu trọc nói :

- Thôi Vương huynh đừng buồn! Chúng ra tới Vạn Diệu sơn trang trú ngụ rồi đại huynh đi tìm Lão Thần Y chữa cho cô ta khỏi bệnh. Bây giờ huynh lo chăm... bôn cô ta những món ăn thật ngon, lúc cô ta khỏi, mở mắt thấy Vương huynh sẽ yêu và lấy Vương huynh làm... chồng! Lão Nhiếp Thủ muốn thu hiền huynh làm đồ đệ cũng chỉ vì khâm phục tài nấu nướng của hiền huynh. Bây giờ tiểu đệ đã trót mang một bị đựng đầy ếch về đây! Không lẽ Vương huynh buồn, Vương huynh không làm món nhắm cho song thân, cho mọi người đồng thưởng thức hay sao? Vả lại nếu Tiểu Bạch không bị thương thì đâu có về nằm dưỡng bệnh với chúng ta, để hiền huynh có dịp may gần gũi nàng? Vậy thì là hên cho Vương huynh lắm rồi! Tại sao lại khóc?

Mọi người cũng xúm lại khuyên giải, rồi vui vẻ mở tiệc khánh hạ ăn uống đối sầu thành liên hoan vô tận.

Thuận buồn xuôi gió, thuyền chạy không ngừng.

Tiểu Bạch vẫn nằm ngủ say vì mọi người không ai muốn nàng mau thức tỉnh, e sợ làm kinh động đến vết thương tể nhị nơi hai tròng mắt. Mỗi ngày, nàng được thay thuốc đắp và uống Thiên Niên Ngọc Dịch có tính chất cải lão hoàn đồng...

Một buổi sáng kia, Tiểu Bạch được Lý Thanh Hoa giải huyết. Nàng từ từ thức giấc thấy một giải lụa bạch bịt hai tròng mắt. Nàng nằm yên động đậy hai mí mắt, nhưng chẳng trông thấy gì, chỉ thấy một màu trắng vẩn đục như bóng kính mờ. Nàng không cử động. Nàng cố tình nhớ lại sự việc đã xảy ra...

Hình ảnh cuối cùng mắt nàng thu được là chàng trai trẻ Vương Nhi đương ôm một cô gái đẹp, nàng đã thương cô gái, ai ngờ đối phương biết phản phong, phản ám khí đánh lẹa trúng mắt mình!

Hai mắt nàng bị mù rồi! Bây giờ nằm ở đây là ở đâu. Ai mang mình về đây?

Tiểu Bạch lấy tay quờ quạng, sờ mó mọi vật chung quanh thấy mình đương nằm trên giường có nệm êm sạch. Không khí trong phòng thơm mát, quang đăng, dễ chịu vô cùng.

Tinh thần nàng cũng rất sáng khoái. Vận nội lực thấy khí huyết đã thông, không chút mệt mỏi.

Nàng định bước xuống giường, giơ hai tay phía trước lần xem căn phòng mình ở ngang hẹp rộng dài ra sao? Chợt nghe thấy tiếng người nói từ vách bên vắng lại.

Phàm người mù thị giác bị thiệt giảm thì thính lực lại tăng gia. Nàng lắng nghe tiếng nói...

Tiếng đàn bà rất êm dịu :

- Lý nhi! Độ bao lâu nữ cô gái sẽ tỉnh giấc?

Tiếng người trai trẻ :

- Không lâu đâu, mẹ à! Con giải khai huyết đạo rất từ từ, không làm thương tổn đến thần kinh hệ. Lâu lắm là một canh giờ nữa tiểu thư sẽ tỉnh giấc. Để tiểu thư ổn định tâm thần, mẹ sẽ vào vấn an nói cho nàng hay cơ sự.

- Thân phụ con giờ ở đâu?

- Cha con đương cùng tam đệ lo xây dựng khu chuồng ngựa để con Bạch Mã có chỗ chú mưa nắng.

- Còn Nhất Tiểu làm gì?

- Thưa mẹ! Em con đương cho hai Cầu đầu quái ăn nốt chỗ thịt thú rừng vừa săn được hôm qua.

Tiếng nói hiền từ của người đàn bà trung niên nói tiếp :

- Hai "ông kẹ" đó, mẹ không ngờ lại giúp chúng ta được nhiều việc. Nếu không có sức khỏe đội đá vá trời của họ thì ta làm sao có đủ số nhân công chuyên vận lương thực, đồ vật và kim ngân tới nơi hoang dã này được nhanh chóng như thế? Một tay mà kéo một lúc năm, sáu cỗ xe chất đầy đồ nặng mà chạy nhanh không thua sức ngựa!

- Mẹ không biết hai quái nhân đó chiều qua đã mang về cả trăm cây gỗ lớn để ông chủ thuyền và các người chân sào làm xong dãy nhà ngang dài cho gia đình họ ở.

- Ông chủ thuyền họ Vệ là người rất tốt. Ông bán cả thuyền bỏ nghề sông nước là nghề gia truyền để theo chúng ta, con phải dạy các em con đãi ngộ người cho xứng đáng. Nên coi như người trong gia đình, không được đối xử các anh em chân sào như kẻ ăn người làm, phụ bạc họ là có tội với trời đất đấy con ạ. Còn bá phụ và bá mẫu đương làm gì?

- Dạ thưa mẹ! Bá phụ và bá mẫu đương soạn sách ở ruộng đem ra xếp vào trang viện, mới cất bên trong khu hoa viên. Con đã theo đúng lời của cha và mẹ căn dặn, cho xây cất lại khu việc Vạn Diệu sơn trang đúng như khi xưa. Nhưng mẹ ạ, tại nơi chung quanh các nền nhà cũ, con thấy có nhiều cốt người quá! Không phải là bốn bộ xương cốt của bốn tên ác tử Hắc Y hồi nọ mà có đến bốn, năm chục bộ cốt khác nhau.

- Có lẽ là của những người bị thương thế hay đau yếu đến tìm Lão Thần Y cầu chữa bệnh. Nhưng không gặp nên đành chịu bỏ mạng tại nơi rừng rú này. Con đã lo chôn cất cẩn thận những bộ cốt vô chủ đó chưa?

- Dạ! Con đã thu thập mang ra chôn cất cẩn thận tại nơi đồi chè cũ.

- Còn Vương Nhi ra sao? Nó đương làm gì?

Nghe nói tên Vương Nhi, nàng Tiểu Bạch giật mình đánh thót một cái, chú ý lắng nghe câu chuyện.

- Dạ! Em con nó đương lúi húi nấu nướng ở trong bếp. Nó bảo nó làm món “gà rừng” hấp tổng củ thảo quả với những gì... gì... ấy để tiểu thư thức giấc ăn cho lại sức. Nó bảo tiểu thư thích ăn món đó lắm. Con xem ra Vương Nhi yêu quý tiểu thư không biết tới đường nào? Kìa mẹ trông những cây hoa nó vun trồng ngoài hiên, nó chăm cùi trông những cây hoa đó, vun xới, tưới bón suốt ngày. Nó bảo tiểu thư thích ngửi mùi hoa đó lắm.

Tiểu Bạch ngửi thấy trong không khí căn phòng phảng phất một mùi vị hoa là một loại hoa quý hiếm hơn hoa phong lan và hoa phù dung.

Nàng nhớ tên nàng là Quỳnh Như. Nhưng Quỳnh Hoa bây giờ chỉ còn ngửi được mùi hương. Làm sao mà nàng được nhìn thấy sắc hoa nữa. Trong sự đau khổ tràn ngập tâm can, người tật nguyên như mình mà... lại có người “yêu”, săn sóc quá ư chu đáo... như vậy sao? Tiểu Bạch xúc động vô cùng, buồn pha lẫn vui sướng.

Nàng lắng tai nghe tiếp :

- ... Nó lo lắng cho tiểu thư quá sức. Ngày cũng như đêm, nó cứ lén tới ngồi ở trước cửa, ngoài hàng hiên. Con bảo nó vô, nó không dám vô. Còn bảo về phòng nằm nghỉ kéo mắt sức, nó không có chịu. Con phải nói bá mẫu khuyên dỗ nó hoài, nó cũng không chịu vâng lời. Con phải trải chiếu, giăng mùng nằm chung với nó trước cửa phòng tiểu thư nhiều đêm nay, từ khi mọi người tới Vạn Diệu sơn trang tới giờ đây.

- Nè con! Việc đưa thư báo tin cho Trang chủ Thanh Diện Thần Quân biết tin tiểu thư ngộ nạn, còn chắc chắn là người chủ thuyền ngược Phủ Diên Bình sẽ đưa thư tới tận nơi hay không?

- Con tin là người chủ thuyền đó sẽ mang thư tới nơi vì con đã cho hai tinh vàng lớn. Trong thư con có viết nói rõ cho Thần Quân biết là tiểu thư bị mũi trâm phạm trúng mắt, hứa chữa trị khỏi sẽ đưa tiểu thư trở về trang.

Tiểu Bạch nghe vậy thì cũng an lòng.

Giây lâu, nghe động kẹt cửa, biết có người vô.

- Lý nhi! Tiểu thư đã ngồi dậy rồi!

- Bà là ai?

- Tôi là Mã phu nhân tự Vương Ngọc Lan. Chồng tôi là Mã Hóa Long Trấn Viễn tướng quân tại triều đình. Tiểu thư ngồi yên tôi kể hết đầu đuôi câu chuyện cho tiểu thư nghe.

Nói rồi, bà ngồi xuống bên giường, thông thả kể cho Tiểu Bạch nghe vì sao nàng lại được đưa đến Vạn Diệu sơn trang. Bà an ủi Tiểu Bạch và hứa sẽ cùng Lý Thanh Hoa lo tìm mọi cách chữa chạy cho nàng cặp mắt

sáng như khi trước, nhưng bà giấu không cho Tiểu Bạch biết Lý Thanh Hoa và Vương Nhi là hai con của Lý Lăng vương.

Chừng tới khi Tiểu Bạch món ăn với thịt “dã kê” hấp nắm hương của Vương Nhi, nàng nhận ra lời Mã phu nhân nói rất đúng: Tên đầu bếp khéo léo ở Quảng Mục trường hiện cũng đang ở nơi này. Chỉ có hân mới nấu được món ăn trưa hợp với sở thích của nàng...

Mã phu nhân và Vương phu nhân (tức vợ Nam Bình hầu) thấy Tiểu Bạch đã khỏe mạnh, ở liền cùng nàng, trò chuyện cho khuây khỏa. Hai bà giúp nàng đi lại trong căn phòng, dùng xúc giác để nhận biết các đồ vật, bàn ghế, nơi ăn chốn nằm trong buồng. Tuy mắt không nhìn thấy gì... Tiểu Bạch cũng từ từ lần đi lại trong phòng một mình một cách dễ dàng. Dần dần nàng tự lần ra hàng hiên và được hai bà giúp đỡ dắt đi chơi chung quanh ngôi tiểu trúc xinh đẹp.

Nhưng Tiểu Bạch nhận biết, chẳng phải chỉ có hai vị phu nhân săn sóc nàng mà lại còn có một người thứ ba, thường mon men đứng cách nàng không xa, ngắm nhìn nàng, không hề cất tiếng nói, nhưng... nàng có thể nghe tiếng tim đập hồi hộp trong lồng ngực chàng ta vì chàng ta đã “yêu” nàng hết sức.

Kể si tình đó là Vương Nhi.

Nàng nhận thấy tình yêu mạnh liệt của làn hương quỳnh hoa, qua những hương vị thơm ngon của các thực phẩm được mang đến hàng ngày cho nàng.

Trong những ngày nàng tập lần đi đứng ở trong phòng thì khu vực Vạn Diệu sơn trang đã được tái thiết mở mang thêm khang trang, rộng rãi và sạch sẽ.

Nhóm người Mã phu nhân chuyên chú về xây cất, sửa sang chăn nuôi và canh tác để có ngũ cốc tự túc.

Tiểu Bạch không thể nhìn bằng mắt, nàng đành vận dụng tai nghe để biết những gì xảy ra chung quanh nơi nàng ở.

Từ sáng sớm, nàng nghe những tiếng người khuân vác vật nặng, chân đi thành thịch trên mặt đất, tiếng cửa, tiếng đục thì biết mọi người đang dọn dẹp, xây nhà dựng cửa.

Có tiếng gà gáy, chó sủa, ngựa hí thì biết trong trang có nuôi mục súc.

Tai nàng nghe thấy cả tiếng nước chảy róc rách thì biết chỗ suối nước ở nơi xa.

Tiếng gió thổi, cành lá đụng chạm nhau cũng giúp nàng biết sơn trang là một nơi rất thích hợp cho những người bệnh cần được “dưỡng thần an trí” để mau lành mạnh. Chủ nhân sơn trang phải là một người tài giỏi thiên văn, địa lý mới tìm được một địa khu thiên cảnh như vậy.

Địa linh sinh nhân kiệt.

Các người sống chung quanh nàng đều là những nhân vật phẩm hạnh cao quý, đàn ông thì chính khí bao nhiêu, đàn bà trung trinh liệt nữ.

Đặc biệt thỉnh thoảng có tiếng “chó ma” tru lên từng hồi dài, không cần đoán cũng biết là hai anh Cầu đầu quái gào ăn thịt sống...

Sự săn sóc thì chu đáo hơn là ở với gia đình. Từ cái lược chải tóc, chén trà, nước nóng, rửa mặt, đôi hài, chiếc gậy trúc nhỏ... Lúc nào cũng thấy vật nào để đúng chỗ đó, nàng chỉ khẽ đưa tay mò tới, y như người vô hình rón rén theo sát cạnh giúp đỡ đặt lại... để chiều ý nàng!

Chính những hành động nhỏ nhặt đó làm nàng đôi khi nằm trên giường nghĩ tới, cảm động đến chảy nước mắt.

Nàng nhận thấy sự yên lặng có ý nghĩa thâm thúy hơn nhiều lời nói.

Một buổi sáng kia, Tiểu Bạch thức giấc sớm hơn hân mọi người, nàng nghe văng vẳng có tiếng mõ, tiếng chuông và tiếng người tụng kinh.

Chờ lúc Mã phu nhân vào đắp thuốc lên mắt, nàng hỏi cho biết. Bà ta ngạc nhiên không biết tại sao Tiểu Bạch là có tính lực xa nghe xa đến như vậy. Bà giảng giải cho nàng hay: Ngôi nhà nhỏ dành riêng cho Tiểu Bạch được xây trên nền nhà cũ bằng đá hoa cương tránh ẩm thấp cho những người nằm trị bệnh của Lão



Thần Y khi xưa. Nơi đây cần tĩnh mịch. Còn ngôi nhà nhỏ mới dựng lên ở phía sau giả sơn cách xa nơi đây hàng nhiều trăm bước là thể theo ý nguyện của Vương phu nhân để bà quy y tụng niệm với nhà sư Nhất Tiểu và chú tiểu sa di phụ trách nhang đèn khuya sớm thờ phật. Đức Phật sẽ phù hộ độ trì giúp cho tiểu thư mau được sáng mắt.

Mã phu nhân tiện miệng kể luôn chuyện có vị Phật xưa lòng hỉ xả mệnh mạng như đại dương, đã móc mắt ban cho kẻ đến xin mắt mình. Đạo Phật từ bi vô hạn.

Tiểu Bạch hỏi :

- Kính thưa phu nhân, sư huynh Nhất Tiểu có phải là người có giọng ồ ồ như Mã tướng công?
- Đúng đấy con ạ! Hai cha con giọng nói oang oang như lệnh võ!
- Nhưng tại sao anh con lại đi tu? Anh còn trẻ sao lại buồn việc đời sớm vậy?
- Chuyện đó dài lắm, sau này con khỏi bệnh, ta sẽ kể cho con nghe.
- Nhưng anh con đã đi tu, sao mỗi lần anh nói chuyện, ở xa con cũng ngửi thấy mùi rượu hôi rình.

Mã phu nhân điềm nhiên trả lời :

- Tại hai cha con nó nghiện rượu. Nhưng uống là uống, uống say thì ngủ không hề thô bạo. Chúng ta còn chờ một vị tăng nữa là Thần Ma Mật Tăng, ông ấy uống rượu còn dễ hơn trâu uống nước nhiều! Ta đương lo không biết nhờ ai cất rượu ngon cho họ uống? Có mấy vò mang theo, gần hết rồi. Mà hình như, Nhất Tiểu cho cả hai ông “kệ đầu khuyến” uống rượu nữa đấy!
- Trời, quái nhân “đầu chó” cũng biết uống rượu sao?
- Ta sợ chúng nó còn uống nhiều hơn người nhưng được cái hai quái nhân uống rượu xong làm việc càng khỏe. Sơn trang trở nên sạch sẽ, xây dựng lại gần như xưa là nhờ sức mạnh của hai quái nhân đó. Có gạch đá vụn, ngói đổ ngổn ngang khắp nơi, hai quái nhân dọn một ngày là xong công việc. Ngoài ra còn biết bắt chước làm việc như người. Nào là cưa, đục, xây, tô hồ, đánh vữa, nung gạch, lợp ngói... giá cứ cho ăn thịt thú rừng, uống nhiều rượu để thì có lẽ không cần ngủ làm việc suốt đêm cũng được.
- Thưa phu nhân! Hai “kỳ nhân” ấy đánh võ giỏi lắm!
- Ta và Vương phu nhân ghét nhất sự chém giết. Ta sẽ nhờ hai ông ấy giúp vào việc đào hố trồng trái cây, ra ruộng canh tác, lên đồi trồng chè, khơi suối, đắp ngòi, như vậy sẽ phải là một nhọc chân tay. Cũng như một sự mệt nhọc chân tay một cách có ích. Còn đánh võ chém giết, cũng mệt chân tay mà chẳng ích lợi cho ai hết cả!

Tiểu Bạch chợt nhớ ra :

- Sao phu nhân không nhờ anh... Vương Nhi nấu rượu? Anh ấy cất rượu khéo lắm, ở Quảng Mục trường, anh ấy dùng mai rừng, quế rừng cất rượu thơm ngon vô cùng...

Mã phu nhân cười nói :

- Ủa nhỉ! Ta quên tiểu công tử Vương Nhi. Nhưng mà... làm như vậy thì Vạn Diệu sơn trang sẽ biến thành Túy Ngọa sơn trang mất! Cái gì thái quá cũng không nên con ạ.
- Tại sao lại gọi là Vạn Diệu sơn trang?
- Vạn Diệu là muôn vạn điều kỳ diệu. Xưa kia, Lão Thần Y tọa ngụ với gia đình tại đây, thiết lập sơn trang này, giang hồ hào kiệt tứ phương hai đạo Hắc Bạch, chính cũng như tà, trong cuộc tranh chấp môn phái, trong cuộc trả thù rửa hận, tranh giành chức tước ngôi vị, hễ trúng thương chết thì thôi. Còn những kẻ nào ngắc ngoải còn sống thì tìm đến nơi đây cầu xin chạy chữa. Một trăm người tìm đến một trăm kẻ khỏi bệnh. Vì thế nên Trang chủ mới được tôn xưng là Thánh Thủ Lão Thần Y, vị thầy thuốc có bàn tay thánh.
- Tại sao đã có tài cứu nhân độ thế mà lại còn bị kẻ ghen ghét đến hãm hại, tàn phá sơn trang...

- Nguyên do tại sao ta cũng không được biết. Năm xưa phu quân ta mang Lý nhi lại đây cầu chữa bệnh thì đã thấy sơn trang bị bọn người áo đen đốt phá thành đồng tro tàn. Còn Lão Thần Y và gia đình bị bắt đem đi đâu không rõ.

- Tiểu Bạch tò mò gạn chuyện!

- Ngày mai phu nhân trở về dừng chân ở đây, phải chăng người có ý định nói chí bảo Thần Y làm việc cứu nhân độ thế thay lão trượng?

- “Con nói hợp ý ta. Ta có nguyện vọng đó. Nhưng tiếc thay tài y học của ta còn thô thiển, chưa có nhiều kinh nghiệm. Nhưng ta chọn nơi này là vì có mấy lý do sau đây: Nơi đây, trước có treo bảng “Ma Vương Cấm Địa” ai vô sẽ bị tàn sát. Những bộ xương khô rải rác trong khu vực chứng tỏ điều đó. Nhưng ở tuyệt địa thì lại là sinh địa, nghĩa là đặt mình vào chỗ chết thì ra chỗ sống. Bọn Hắc Y không ngờ chúng ta lại trốn chạy vào trú ngụ nơi đây là nơi không ai đại gì tìm đến để chết.

Hai là nơi đây là chỗ thời tiết tốt cho kẻ dưỡng bệnh thì cũng tốt cho kẻ luyện công tập võ. Mấy anh em Lý nhi, Thất Tình Tú Sĩ, Nhất Tiểu cần tụ họp nơi đây để dưỡng sức với Thần Ma Mật Tăng và phu quân ta.

Ba là muốn tìm tung tích của Thần Y phải về tìm lại chỗ này. Lão Thần Y có thể trở về nơi mình ở khi xưa hoặc kẻ nào biết tung tích lão trượng tìm đến đây, ta dò hỏi sẽ được đầu dây mối nhợ.

Còn những kẻ chưa biết Vạn Diệu sơn trang bị tàn phá, bị đả thương tới nhờ xin chữa, thì ta sẽ điều trị cho họ và thu nạp thêm vây cánh. Còn địch kéo đến thì ta sẽ rút lui vào rừng Thất Chỉ sơn ẩn trốn rất dễ dàng, không ai biết được”.

Tiểu Bạch nghe nói biết Mã phu nhân là bậc cao kiến, tính việc lui tới thận trọng, biết nàng là người thông minh, sáng suốt nên mới rõ cho biết cơ mưu hành động của bà.

Đột nhiên Mã phu nhân nói :

- Vương phu nhân và ta không thể năng lại thăm con nữa.

Tiểu Bạch ngạc nhiên chưa kịp hỏi tại sao thì bà ta nói tiếp :

- Trước đây, Vương phu nhân có nguyện vọng là nếu còn sống gặp lại chúng ta thì bà ta sẽ ăn chay niệm Phật cho đến mãn đời. Bây giờ, cốt nhục đoàn viên được hơn lời nguyện xưa, nên bà ta đã thí Phật thọ giáo, quyết chí tu hành cho thành đạo quả trong am sau giả sơn dưới chân núi. Còn ta thì ta phải... mắc nhiều công chuyện quá.

Tiểu Bạch đáp :

- Con chẳng may tật nguyên không thể hầu hạ hai vị phu nhân để tỏ lòng biết ơn đã trông nom coi sóc.

- Ta cũng tiếc là hiện không biết tìm đâu ra thị tỳ để cắt riêng một người hầu hạ con. Chỉ có Vương Nhi, từ hôm biết tiểu thư ngộ nạn, nó quá sầu khổ làm chúng ta cũng bị buồn lây. Nó năn nỉ ta để được gần gũi coi sóc tiểu thư để đền đáp ân nghĩa tiểu thư đã giúp đỡ nó hồi còn ở Quảng Mục trường. Không biết tiểu thư có vui lòng không?

Tiểu Bạch hai má ửng đỏ, cúi đầu ngập ngừng giây lâu mới đáp :

- Công tử đã đối xử rất tốt với... tiểu nữ. Tiểu nữ không bao giờ dám quên. Nhưng chỉ e...

- Không có điều chi bất tiện cả! Ở đời ai cũng có lúc lâm vào hoạn nạn, người nọ giúp đỡ người kia là phải lẽ. Nó giúp đỡ tiểu thư du ngoạn trong trang viện, đi đó đi đây. Có nhiều sách ở trang viện, tiểu thư muốn xem cuốn nào thì bảo Vương Nhi đọc nghe giải trí. Nếu không cứ ngồi một chỗ suốt ngày, tâm hồn u buồn thì... chẳng có ích lợi chi cả. Tôi quyết tâm bằng mọi cách mang lại cho tiểu thư ánh sáng đôi mắt như xưa, vì tôi chắc chắn Vương Nhi và tất cả chúng tôi rất sung sướng muốn được như vậy.

Lời nói êm dịu nhẹ nhàng như nước suối mát, như ngọn gió lành làm tan hết nỗi ưu phiền, khiến Tiểu Bạch xúc động vô cùng.

... Và từ ngày hôm đó, mọi người thấy đôi thanh niên thiếu nữ, người chống gậy trúc nhỏ, người dắt tay thung thỉnh sớm chiều đi dạo thăm nơi trồng khoai, khe suối hoặc cùng ngồi dưới bóng cây to, lúc hái hoa kết lá trên thảm cỏ...

Song nơi Tiểu Bạch ưa thích nhất là hàng ngày ngồi am thờ Phật nghe Vương phu nhân gõ mõ tụng kinh. Và cũng riêng tại nơi đây, chim chóc đua nhau nhảy nhót quanh mình nàng... vì hàng ngày hai người mang thức ăn đến cho chúng.

Một trưa nọ, hai người ngồi bên dòng suối róc rách. Tiểu Bạch hỏi Vương Nhi rằng :

- Dưới suối có cá không?

- Có, có những cá con đẹp lắm!

Tiểu Bạch phàn nàn :

- Em có trông thấy đâu mà biết là đẹp! Em không trông thấy được. Vương Nhi! Anh ngồi sát lại đây! Anh có biết người mù khi muốn biết là đẹp hay không thì người ta làm thế nào không? Người ta làm thế này...

Rồi nàng giơ hai bàn tay búp măng trắng muốt sờ soạng mặt mũi Vương Nhi.

Trong lúc làn da mịn thơm ngát hương lan của Tiểu Bạch kề sát má chàng trai trẻ, không biết nàng đã nghĩ đến gì? Nàng đương mơn man trán, má và tóc chàng đột nhiên nàng đã hiện ra hình ảnh mà nàng thu được lần cuối cùng trước khi đôi mắt bị kim châm, hình ảnh Vương Nhi đương ôm ấp một cô gái đẹp bên hồ hoa tím, dưới ánh trăng, tức thời... phản ứng tự nhiên “bóp” một cái.

Cái tát giận dữ đối với nàng là cái tát rất nhẹ. Nhưng với anh chàng “thư sinh” Vương Nhi thì nó có năng lực cái tát của một Hộ pháp làm chàng lộn đi hai vòng, má sưng vù nằm thẳng cẳng trên mặt đất.

Bữa cơm chiều hôm đó là bữa cơm “tồi tàn” nhất từ khi Tiểu Bạch đặt chân tới ở trong Vạn Diệu sơn trang, vì Vương Nhi bị đau không làm bếp được nên việc nấu nướng đến phiên Nhất Tiểu phải lo. Nhất Tiểu nấu những miếng nai to bằng nắm tay và gân thịt cứng dai như thịt cọp hay thịt trâu nước.

Sáng hôm sau, Mã phu nhân lại thăm Tiểu Bạch để biết sự thể. Tiểu Bạch không biết là Vương Nhi bị mình tát ghen một cái mà phải nằm giường bệnh. Nàng rất đỗi ngạc nhiên. Mã phu nhân dắt nàng lại thăm Vương Nhi, khi sờ má chàng ta thấy sưng húp bằng cái chén lớn mới tin là thực.

Tiểu Bạch ngồi bên Vương Nhi xoa má mãi.

- Tiện nữ xin lỗi công tử! Em tát... ‘yêu’ mà! Đừng giận nữa nhé!

Wương Nhi suýt soa, nhăn nhó, nói không rõ tiếng vì há miệng lại bị đau :

- Tiểu thư tát đau quá! Tại hạ bị sốt nóng cả đêm qua!

Tiểu Bạch cười cầm lấy tay Vương Nhi nói :

- Hãy còn nóng mà! Nếu vậy anh không làm món ăn ngon cho em. Em tự phạt một tuần... anh nằm nghỉ... không phải nấu nướng. Một tuần em nhai... món thịt nai của sư huynh Nhất Tiểu cũng bị trọ quai hàm đây nè!

Wương Nhi vội nói :

- Thôi khỏi sốt rồi! Chiều nay thế nào tôi cũng ráng xuống bếp làm món măng tươi nấu chim câu rừng cho Tiểu Bạch ăn nhé! Nhất Tiểu chỉ quen làm món ăn cho Cầu đầu quai ăn thôi!

Mọi người nghe vậy cười “ồ” vui vẻ. Vương Nhi bước xuống khỏi giường, đưa cho Tiểu Bạch chiếc giỏ xách tay và dắt nàng đi hái trái cây và bông thơm đem vào am cúng Phật.

Có lẽ tình yêu của đôi trẻ “một sáng một mù” này là một tình yêu đã làm tất cả mọi người khác yên lặng ngắm trông theo, hết thấy đều có phần ái ngại... Song vui sướng vì thấy nó chân thành... không gợn chút trần ai lợi dụng.

Nếu cuộc đời cứ êm đềm như thế, nếu cây cối cứ tiếp tục sinh trái, nụ nở hoa, đôi chèo nẩy búp, nương sản đầy khoai mì, vừa đầy lúa tốt... thì “tiểu thiên đường” nơi hạ giới đó vĩnh cửu mãi mãi.

Nhưng tất cả mọi người thấy Tiểu Bạch vui, ca hát thì mọi người vẫn không ca hát. Bởi vì đôi mắt nàng bịt dải lụa trắng vẫn như đôi vàng “nhật nguyệt” bị lấp sau mây chưa rọi tỏ cảnh thiên nhiên. Nhìn hiện thân của sắc đẹp vẫn bị bao phủ bởi làn mây mờ ám.

Lý Thanh Hoa đã nhiều lần yêu cầu nghĩa mẫu cho pháp chàng lên đường xuôi kinh, nhập vương phủ nài ép Phong Vân công chúa khiến nàng dẫn đi tìm Lão Thần Y để chàng đón về chữa mắt.

Thất Tình Tú Sĩ chưa hiểu rõ nguyên ủy nhưng cũng muốn kiếm đi rửa hận và cố tìm Hoàn Mỹ Thiếu Cơ xưa.

Nhưng Mã phu nhân không muốn hai chàng thiếu hiệp dẫn mình vào chốn giang hồ đầy cạm bẫy. Bà muốn những ngày đoàn tụ tại sơn trang cứ kéo dài mãi, trong êm đềm, thanh tịnh, hạnh phúc, đầy yêu thương và tương kính.

Bà viện lý lẽ là nên nhờ Thần Ma Mật Tăng đến sẽ tính tới chuyện phái người đi tìm Lão Thần Y sau. Nhưng ai cũng biết là bà đương “tử công phu” nghiên cứu phương thuốc, mong vén mây cho thấy mặt trời, làm tan màn u ám để lộ mặt nguyệt... vì Tiểu Bạch mới thực là hoàn thành hạnh phúc cho cả nhóm người đó.

## 26. Chương 26: Hộp Đen Bí Mật Trong Hốc Đá

Chờ lâu cũng đâm ra sốt ruột. Hàng ngày, Lý Thanh Hoa leo lên chỗ cao ngấm nhìn chung quanh. Nơi nào cao nhất là rừng Ngũ Chỉ sơn. Chàng thường lên núi, vừa ngồi xuống tịnh tâm, vừa phóng tầm mắt nhìn xuống tứ phía tìm trông, quan sát, y như một vọng canh an ninh cho những người ở dưới núi.

Mã Hóa Long và Cao Kỳ Nhất Phương cùng hai quái nhân rất ưa thú săn bắn, cung cấp thịt dã thú cho tráng đình.

Nhất Tiểu thì coi sóc am thờ Phật và những “hũ rượu” hảo hạng quỳnh tương do Vương Nhi nấu cất.

Thời gian hạ thổ mấy hũ rượu lâu chừng vài tuần lễ. Nhưng chưa đúng kỳ hạn, Nhất Tiểu đã đào lên một hũ, một mình nếm thử với dùi nai khô. Ăn vụng, uống trộm vẫn ngon hơn là lúc đồ ăn thức uống bày bàn. Ly này cạn rót thêm ly nữa cứ thế mãi. Nhất Tiểu nếm thử cũng với gần nửa hũ.

Rượu ngà ngà say, sơn men bốc nóng người, chàng cởi cúc áo, phanh ngực chân nam đá chân siêu đi ra ngoài cổng sơn trang hóng gió mát.

Thích chí, Nhất Tiểu cảm khái ca bài ca Hoa Mẫu Tử một loài hoa biểu dương cho tình mẫu tử, bao nhiêu cánh bông con chung quanh hướng về bông hoa mẹ ở giữa...

“Lòng mẹ bao la như biển Thái Bình...”.

Mà đúng như vậy, từ ngày chàng thấu được thanh Đại Hoàn kim đao, Nhất Tiểu khao khát được rút kim đao tỷ thí cùng võ lâm kỳ hiệp bốn bể. Từ thuở nhỏ, Nhất Tiểu đã từng theo chân sư phụ Tịnh Hải lê gót phiêu lưu khắp chốn hải hồ, bây giờ lãng tử có cha có mẹ, nhưng bị bó mình trong khuôn khổ “phụ mẫu tại đường bất khả viễn du”.

Cha mẹ nào cũng thương con hết. Tự nhiên không muốn đưa con xa mình, mặc dầu nó đã khôn lớn. Cha mẹ càng già, lại càng hay thương con nhỏ. Nhất Tiểu vốn chí hiếu nên hiểu rõ nghĩa: “Phật trong nhà không thờ, đi thờ Thích Ca ngoài đường”. Vì vậy chàng dốc lòng thờ cha kính mẹ như thờ Phật.

Chắc Mã phu nhân cũng am hiểu tâm tính của con nên mới nuông chiều cho phép cất rượu để Nhất Tiểu thỉnh thoảng... phạm giới như vậy.

Nhất Tiểu đi được vài trăm bước xa khỏi cổng, vừa định rẽ sang đường nhỏ thì đụng phải một vị to béo hai tai nhọn nhô ra khỏi đám tóc vàng khè rủ xuống hai vai. Mắt một nhắm một mở. Bên sườn đeo một bầu rượu vĩ đại, mặc áo cà sa có trăm mụn vá, cũng chân nam đá chân siêu, đầu nghẹo tả nghẹo hữu trông tăng không ra tăng, mà tục không ra vẻ tục, nghênh ngang bước tới.

Hai vị đứng trước mặt nhau. Vị đầu đà hỏi trước :

- Anh là hòa thượng hay sa di? Đầu nhẵn bóng như bậc chân tu mà quần áo thì lại cởi banh cúc áo, phanh ngực, nham nhở như... Võ Tăng lên đòi Cảnh Dương đả hổ?

Nhất Tiểu lâu lắm mới được dịp “gây gỗ”, hứ một tiếng rồi trả lời móc họng :

- Bồn sư là sa di đối với mẹ ta, còn là hòa thượng đối với anh. Thứ sư tóc vàng khè, đeo bầu rượu lớn này đúng là loại sư hổ mang một trăm phần trăm.

- Mi không được hỗn láo. Bé con mở miệng, mùi rượu hôi rình dăm xưng hòa thượng với cổ nội bay, không sợ ta đánh cho bể đầu bây giờ?...

Trước kia nghe câu nói đánh bể đầu, Nhất Tiểu nổi xung, phóng chuông đánh liền, nhưng bây giờ Nhất Tiểu, tính tình thận trọng hơn trước, chỉ hất hàm hỏi :

- Đầu đà tai nhọn, đi đâu không đi lại chắn đường ta sinh sự?

Vị kia mở nốt mắt nữa, nhìn quanh một hồi rồi nói :

- Mi hỏi ta đi đâu? Ừ mà ta đi đâu nhỉ? Đây là đâu? Ta quên hết rồi. Còn mi, mi là ai. Mi có nhớ ta vừa nói gì không?

Nhất Tiểu nghe vậy, biết là đã chạm trán với một loại kỳ nhân, vừa nói xong chưa mím miệng đã quên hết cả lời mình vừa buông ra. Chàng trấn tĩnh tâm thần, nói lớn :

- Ta hỏi mi là ai? Định đi đâu?

Nhà sư tóc vàng khè lăm bầm :

- Ta là ai? Ta là ai? Quên mẹ nó mất tên rồi? Ta không biết ta là ai? Ta đi đâu? Ừ, ta đương ở đâu nhỉ?... Đã năm năm nay, ta định đi đến một nơi nhưng cứ đi một quãng đường lại quên mất mình định đi đâu? Bất thành linh mới nhớ... Ta đi, chữa... bệnh. À nhớ rồi, ta đi chữa bệnh.

Câu trả lời này vô hình chung kéo Nhất Tiểu trở lại thực trạng. Vạn Diệu sơn trang là nơi chữa bệnh cho nhân vật võ lâm, nhà cửa mới xây cất lại. Mã phu nhân là thầy thuốc và Nhất Tiểu là người làm trong viện chữa bệnh... “ế khách”. Bây giờ gặp một ông khách đầu tiên đến “mở hàng”. Vậy thì ta phải thay đổi thái độ đối với vị khách quý tới khai trương cho phòng chữa bệnh.

Nhất Tiểu vội vòng tay cung kính, vồn vã mời mọc :

- Quý đạo hữu lại chữa bệnh, chúng tôi rất hoan nghênh. Đúng đây là Vạn Diệu sơn trang. Quý đạo hữu chẳng may mắc chứng bệnh gì? Giáo đâm hay gươm chém? Nội thương hay ngoại thương? Xin cho biết để tiện bề thăm bách.

Thấy Nhất Tiểu lễ phép nói một tràng dài, vị đầu đà vỗ tay lên trán, gạt gù cái đầu, tóc rối bù xù, nói tiếp :

- ... A! Nhớ ra rồi. Cái tên Vạn Diệu sơn trang, dài và khó nhớ quá. Mình lại không biết đọc biết viết. Đã năm năm đi tìm cái Vạn Diệu sơn trang mà lúc quên tên, lúc nhớ tên nên mất nhiều thì giờ mới tới đây. Ừi chào. Cái bệnh đăng trí, hay quên tai hại thực.

Như tìm thấy giải đáp một bài toán bí hiểm. Nhất Tiểu thở dài khoan khoái nói :

- À thì ra thế. Không phải giáo đâm gươm chém gì cả. Đây chỉ là một anh sư đăng trí đi trị bệnh hay quên. Ha ha. Buồn cười đến tức ruột mắt.

Vị đầu đà thấy Nhất Tiểu cười ngặt nghẽo lấy làm tức giận đáp :

- Tặc tử này lớn mật thật. Bệnh tay, bệnh chân, bệnh tâm, bệnh trí... bệnh nào chẳng là bệnh. Ta có bệnh, ta đi tìm thầy trị bệnh. Như vậy có gì đáng tức cười. Ta phải đánh chết tặc tử vì mi nhạo báng ta quá đỗi.

Nhất Tiểu nhớ tới câu Mã Hóa Long mắng hấn trước đây, khoanh tay trước ngực đồng dục hỏi :

- Làm tăng mà phạm sát giới. Như vậy có tội với Phật hay không?

Vị đầu đà điềm nhiên đáp rằng :

- Ta làm chết người rồi ta lại “quên phật” đi ngay. Ta có để trong tâm đầu mà mang tội. Với bệnh hoạn dễ quên không nhớ, tâm ta trống rỗng ta có thể giết cả thầy, cả bạn, cả thân quyến họ hàng và đôi khi ta quên ta giết cả “ta” cả “Phật” nữa là khác. À quên ta vừa nói gì nhỉ? Sám hối. Ta giết sao nổi đức Phật. Còn mi, ta giết lúc nào chả được.

Nói rồi vị đầu đà bình hoạn một tay chop cổ Nhất Tiểu, một tay phóng chưởng đánh liên.

Nhất Tiểu nhanh như điện giật, né đầu giờ tay dụng chiêu “Đồng Tử Bái Quan Âm” giữ lấy nhân thân phá thế. Chưởng phong vụt quay vù trúng nhằm thân cây lớn cạnh đường đến ầm một tiếng. Nhiều tiếng rầm rắc tiếp theo thân cây gãy bổ nằm ngang trên mặt đất, bụi cát mù trời.

Nhất Tiểu nổi giận sử dụng ngay Thái Công chưởng trả miếng. Vị đầu đà né tránh, lại một thân cây lớn nữa gãy làm đôi như bị sét đánh. Trong chớp mắt, hai cao thủ đã giao đấu với nhau hơn chục chiêu thượng thặng.

Hai cánh tay sắt chạm nhau rất mạnh khiến cả hai chùn gân, bắn ra phía sau nhiều thước, lão đảo thiếu chút nữa thì cùng ngã ngồi xuống đất.

Nhất Tiểu toát mồ hôi trán, chuyển vận nội lực, hai lưỡng quyền bạch ra, cục u ở huyệt thái dương nổi lên trên như trái táo lớn, định nhảy lại nhập cuộc giao đấu đánh đòn thí mạng.

Vị đầu đà sau khi thử sức cũng kinh khiếp tài võ dũng của đối thủ nhưng hình như lại bị “đăng trí” tự nhiên quên hết cả sự đánh nhau. Hắn ngơ ngác nhìn quanh như không hiểu tại sao mình lại ngồi xệp trên mô đất... ung dung cỡi bầu rượu đưa lên miệng uống.

Nhưng bỗng nhiên y lại khạc nhổ ngụm rượu bừa bãi ra đất và chửi rủa :

- Thôi... chết cha rồi. Mình lại quên... rượu ngon không đổ vô bầu... lại đổ cả nước tương. Thiệt khổ. Thiệt khổ dữ a.

Nói rồi quăng bầu vào bụi rậm, phủi áo đứng dậy.

Lúc đó, mọi người trong trang trại nghe tiếng huyền não chạy ra. Mọi người không hiểu vì chuyện gì vị đầu đà với Nhất Tiểu lại đánh nhau một trận quyết liệt như vậy.

Mã phu nhân tiến lại gần nhà sư quái gỡ cung kính chào hỏi :

- Bạch đại sư phụ, người quý tính đại danh là gì? Có việc chi dạy bảo, xin cho biết?

Vị đầu đà vội vòng tay đáp lễ :

- Mô Phật. Bần tăng mắc bệnh trí não, xin thí chủ mách cho bần tăng ông thầy thuốc tên là... Quên mất rồi!!!

Nhất Tiểu nói với mẹ :

- Thằng cha sư khùng này đến tên nó còn không nhớ, nó còn nhớ cái khi khô gì nữa. Mẹ vô nhà để con đuổi cổ, tổng khứ nó đi cho rồi.

Vị đầu đà lúc này nhắm mắt tả mở mắt hữu, nhìn quanh một lượt rồi ngơ ngác nói :

- Không gặp ông thầy thuốc. Bần tăng tìm nhầm nhà rồi. Thôi ta đi đây.

Nói rồi hắn xầm xầm đi thẳng vô trong Vạn Diệu sơn trang, có lẽ hắn nhầm lối đi vô là lối đi ra. Chắc chắn là hắn quên cả lối đi.

Nhất Tiểu chạy theo nói lớn :

- Thằng sư không cạo tóc lãng trí kia. Mi vô nhầm nhà rồi. Đi ra lối này.

Nhưng vị đầu đà rảo bước đi nhanh vô cùng, thẳng tuốt vô trang viện, càng ngày càng đi sâu vào khu hoa viên. Chừng tới khi mọi người chạy theo y thì thấy hắn ta đã đứng trước am thờ Phật.

Hắn lắng tai nghe thấy tiếng gõ mõ tụng kinh từ trong ngôi Phật đường vọng ra. Hắn lẩm bẩm nói một mình :

- Đi tới chỗ nào cũng gặp chùa và chiền. Mô Phật. Phật ở cả mười phương. Đây là một ngôi chùa chứ không phải là nhà thầy thuốc. Ta phải làm lễ bái Phật mới được.

Nói rồi, hắn ngồi xếp chân bằng tròn ngay trước thềm, lôi trong bọc ra một cái mõ và một chiếc dùi cây, tay gõ mõ liên hồi miệng tụng bài Được sư...

Nhất Tiểu và mọi người tới nơi đứng chung quanh. Nhất Tiểu nói :

- Tên trọc có tóc quái gỡ kia. Đây không phải là nơi gõ mõ tụng kinh làm kinh động tới bá mẫu ta. Mau đứng dậy cút đi, không ta đá cho một “cước” bây giờ.

Tiếng nói của Nhất Tiểu hét lên không kém Trương Phi hét ở cầu Trường Bản, xoáy vào lỗ tai vị đầu đà ngớ ngẩn. Hắn liền nhắm mắt hữu mở mở mắt tả, ngừng tay gõ mõ, quay đầu lại, nhìn mọi người mắng rằng :

- Ta tụng kinh niệm Phật, sao các ngươi không quỳ cả xuống mà lại còn to tiếng xấc láo. Ta lại quét cho một chưởng cho về châu Diêm Vương tất cả bây giờ.

Nhất Tiểu không để vị đầu đà nói dứt lời đã tung cước, nhắm sống lưng, phóng ra một đá... làm hắn ta đánh rớt cả dùi lẫn mõ, tung vọt lên không và rơi ra cách đó hơn chục trượng.

Nhưng lúc rớt xuống, chân chấm đất, vị đầu đà vẫn đứng y nguyên tỏ ra y đã lợi dụng sức mạnh của chân đá, tung mình bay đi, không hề hấn gì.

Hai người xấp lại, giao đấu một hơi năm chục hiệp nữa. Thiệt là buồn cười, trong am thờ Phật vẫn có tiếng gõ mõ tụng kinh đều đều vọng ra mà ở ngoài sân cỏ thì hai vị sư luôn miệng hò hét, tặng nhau những chưởng mạnh ghê hồn.

Nhất Tiểu đã từng học của Tịnh Hải thiền sư những chiêu tuyệt diệu hòa thêm võ công “tập lực” tận thu của tất cả các môn phái do Mã Hóa Long tức thân phụ chàng truyền lại, nên chiêu pháp của Nhất Tiểu thay đổi luôn. Nào cú đâm “thiên cân” của phái võ Sơn Đông, cái đá song phi của bậc kiếm sĩ Nga Mi, tài điểm huyết của Không Động, miếng móc mắt, móc hầu hóc hiểm của Thiền môn, Nhất Tiểu say mạng rượu đều đem ra phô diễn hết thảy.

Nhưng vị đầu đà cũng không kém, mắt nọ nhắm, mắt kia mở thay đổi liên hồi, đảo thân thể nhanh nhẹn hóa giải trong đường tơ kẽ tóc tránh thoát được cả.

Mỗi lần hai người nhảy tới nhảy lui, reo nặng sức áp bàn chân xuống mặt đất, làm chuyển động cả vùng y như sắp có cuộc động đất...

Càng đánh càng hăng... bên tám lạng, bên nửa cân, hai người dồn nhau đến sát cận tới những tảng đá lớn ngổn ngang ven chân núi.

Nhất Tiểu quyết định kết liễu tính mạng vị đầu đà trong một tuyệt chiêu của Thái Dương khí công chưởng và Lôi Đình Chưởng hợp lại, hai quyền nhắm hai vai địch thủ, buông ra một lúc, như vậy tránh tả, hữu thể nào cũng trúng một.

Thế mà vị đầu đà cũng kịp thu mình lộn tròn người chui phía dưới nách Nhất Tiểu thoát ra phía sau, khiến hai nắm tay Nhất Tiểu buông chưởng phóng nhằm tảng đá lớn đứng dựng như vách tường phía trước.

Bình bình hai tiếng vang lên như sấm động, tia lửa và các mảnh đá vụn bắn tung tóe tứ phía. Nhiều mảnh lớn rơi lả tả như búa lớn đập tường vôi cũ.

Nếu vị đầu đà không né tránh mau thì hai vai hắn bị vụn như cám.

Đánh trượt một lúc hai chưởng, Nhất Tiểu xiết bao tức giận, xoay người lại, lưng giáp vách tảng đá. Chàng chưa định tiếp chiêu thì thấy vị đầu đà tóc vàng khè, đầu tai nhọn nhô lên như hai sừng nhỏ, cứ cong người, ngồi chồm hổm như tư thế con ếch nhảy lùi. Mỗi cái nhảy giật lùi lại xa thêm nửa trượng.

Nhất Tiểu ngạc nhiên không hiểu quái đầu đà biểu diễn trò gì? Đó là một thế võ không sách nào dạy và Nhất Tiểu cũng chưa hề trông thấy bao giờ. Trong lúc đang phân vân ngẫm nghĩ thì đột nhiên vị đầu đà như một đầu đạn xẹt đến, nhắm giữa ngực Nhất Tiểu húc đầu vô...

Nói thì chậm, động tác mau lẹ cực điểm, Nhất Tiểu không sao tránh né được...

Hai nắm tay như bị phản ứng “phòng vệ tự nhiên” co về hộ tâm, nhưng một bàn tay vô hình đã túm lấy cổ áo Nhất Tiểu nhấc bổng chàng lên không trung y như người làm trò leo dây rút dù tự bay lên cao...

Một tiếng “ầm” vang động như Chúc Công hồi tiền sử húc đầu làm đổ cột đá dựng trời... cường lực đập vào tảng đá mạnh gấp mười lần hai chưởng của Nhất Tiểu hợp công này làm tia lửa xẹt tung tóe...

Tức thời tảng đá bị vỡ toác làm hai mảnh lớn. Trong bụi đá mù mịt, vị đầu đà húc đầu vô tường đá đã nằm chết giắc, dang hai tay trên mặt đất.

Lý Thanh Hoa không biết từ đâu hiện ra, nhẹ nhàng đặt Nhất Tiểu xuống đất. Nhất Tiểu lắc đầu le lưỡi luôn miệng nói rằng :

- Thằng cha “đầu sắt” này húc mạnh dữ đa. Nếu trưởng huynh không cứu em thì em thọ thương rất nặng, bị bể lồng ngực vì thằng sư hổ mang này chứ chẳng chơi.

Giữa lúc đó, từ ngoài cổng sơn trang, Mã Hóa Long tay cầm cây Cổ Độc kiếm và Cao Kỳ Nhất Phương tuốt cây Song Nhạn Thiên Linh, xách kiếm lật đật chạy vô tiếp ứng.

Mọi người thấy Nhất Tiểu vô sự đều khắp khởi vui mừng. Bụi cát tan đi, một mùi thơm ngào ngạt kỳ lạ tự giữa tảng đá lớn xông ra làm người nào ngửi thấy cũng sáng khoái tinh thần. Mọi người nhìn thấy nằm chênh ềnh giữa đồng đá vụn, một cái đẫy mây lớn trong đựng những cành cây, rễ cây, hoa, lá, trái kỳ lạ... hãy còn tươi tốt như mới hái ở trong rừng đem ra.

Vị đầu đà húc đầu quá mạnh vào đá nên nằm thẳng cẳng chết lịm.

Mã Hóa Long cũng như bị một búa bổ vào đầu, làm bật một tia sáng ra khỏi trí nhớ :

- ... Những rễ cây, lá rừng trong lảng thuốc đó là “độc liệu” của Lão Tiên Ông bạn của Lão Thần Y cất giấu vào giữa tảng đá khoảng mấy năm trước đây. Bây giờ, ngẫu nhiên bị đầu đà húc đầu làm vỡ đá nên phát lộ ra.

Những cây “nhân sâm thành hình” trong thạch băng ngàn năm là vật quý, Mã phu nhân và Lý Thanh Hoa nhận biết ngay.

Ngoài ra còn nhiều kỳ hoa dị thảo khác trong giống như Thiên niên hà thủ ô, song lớn hơn, những cánh hoa như “tuyết liên” song trắng hơn, phức linh nhưng đen hơn, xuyên bối mẫn nhưng thơm hắc hơn... Mã phu nhân giao lảng thuốc cho Nhất Tiểu đem vào trong am, để trên bệ đá sau tượng đức Phật. Nơi đó không có bụi bậm, cao ráo, sạch sẽ, kín đáo. Những mùi hương lạ từ lảng thuốc phát tiết ra làm thơm mát cả Phật đường, khiến người ngoài bước vô trong thấy đều tâm hồn lảng lảng, thân thể thoải mái, dễ chịu lạ thường.

Lúc này lão đầu đà hãy còn nằm sòng sượt trên mặt đất, mặt úp sấp, hơi thở thoi thóp, khô khè... Máu từ nơi rạn nứt giữa đỉnh đầu đã bắt đầu rỉ ra đỏ lòm, làm mớ tóc vàng hoa đã biến thành màu huyết dụ. Thương hại, Mã phu nhân lấy cao “chỉ huyết” bôi vào vết thương và khiến Lý Thanh Hoa cạy răng, đổ thuốc an thần vào miệng hắn, rồi khiêng thân thể đầy đà của hắn vào đặt nằm trong tịnh xá dành riêng cho các bệnh nhân.

Từ nay, Mã phu nhân tạm đóng vai lương y để chẩn và trị bệnh, còn nơi sơn trang hẻo lánh này lại thành nơi dưỡng đường của những cao thủ võ lâm đây hành vi quái dị.

Cảnh yên tĩnh ở lại với nơi sơn trang. Mọi người xúm quanh hai con ngựa kéo theo sau hai cáng gỗ làm bằng cành cây phủ lá, trên đặt những thú rừng săn được buổi sớm ngày.

Rừng sâu không thiếu dã thú. Mã Hóa Long và Thất Tình Tú Sĩ lại là hai nhà lập hộ tài giỏi phi thường. Hai người đã hạ hai con lợn rừng rất lớn, một nai tơ, một hươu vàng đốm trắng cặp lộc còn nhung tươi, một xâu ngỗng trời, con nào con nấy cũng mập, nặng chực cân.



Nhưng đặc biệt là khi người trong trang nhấc cành cây đầy lá ra khỏi phiến gỗ ghép thì ông chủ thuyền và gia đình các người làm công của ông đều reo to :

- Trời ơi. Bắt được nhiều lươn suối thế?

Đã lâu, những người theo nghề tổ truyền sống trên sông nước theo Mã phu nhân đến đây, họ thêm muốn tôm cá cua lươn hơn là những món sơn hào trên núi trong rừng. Họ thêm chút món ăn tanh tươi. Bây giờ thấy những con lươn lớn dài, mập vàng óng, tránh sao khỏi thích chí.

Thế là họ xúm nhau lại, mang những con lươn dài, bự vô khu nhà bếp. Họ cũng biết tài câu lươn bằng sợi cước buộc con dế nhũi câu nhử lồi được con lươn từ trong hốc bên suối ra phải là công lao lớn của anh chàng... “thất vọng vì tình”. Mã Hóa Long lão gia không thể nhẫn nại được như vậy.

Rồi bọn người cũng không quên lôi kéo chàng hỏa đầu trưởng trứ danh của sơn trang vô bếp để nhờ chàng... chỉ dẫn kỹ thuật nấu nướng sao cho món nhậu này được “lên hương” cho con tỳ con vị nhảy nhót trong bụng.

Người bàn làm món này. Kẻ bàn làm món khác. Thật là vui vẻ quá đỗi. Tiểu Bạch cũng ngồi trong đám, nài nghe mọi người nói, cũng thích chí vỗ tay reo vang :

- Ha ha. Lươn bọc lá rừng... lươn xào bún tàu mộc nhĩ... Lươn nấu hoa chuối... ha ha! Lẩu lươn ngon hơn, ha ha!

- Vương Nhi tuyệt hảo. Đầu bếp tuyệt hảo.

Nhưng thính lực nàng rất tinh tế, giữa đám đông reo hò, nàng nghe thấy giọng phụ nữ cao niên khàn khàn, có lẽ là phụ nhân một người chân sào của ông chủ thuyền họ Vệ nào đó, cầu nhậu nói nhỏ với chồng hay người quyền thuộc :

- Sao lại gọi “người ta” là đầu bếp? Con ông nguyên soái Lý Lăng,... nếu ở triều đình thì chúng ta quỳ mọp cả đám, có đâu được đùa giỡn với “công tử”, con một vị vương gia như thế này?

Giữa tiếng nhiều người reo hò, vui đùa, nàng còn nghe thanh âm khàn khàn đó kể tiếp như sau đây :

- ... Chúng ta phải nấu nướng hầu hạ “người” mới phải, sao lại bắt công tử làm món ăn cho chúng ta ăn? Chúng ta ăn thế nào xong thì thôi? Con nhà chài lưới... miễn no bụng, sống yên ổn là được rồi. Hôm nào, công tử... cũng dậy sớm, cả bà Mã phu nhân nữa. Không những đã chăm lo nhà cửa, ăn uống, đời sống gia đình con cái mình lại còn chăm lo cho cả cái cô tiểu thư... mắt bịt dải lụa trắng ngồi kia nữa? Có ta đẹp thế mà bị đui cả hai mắt. Tội nghiệp... Công tử yêu cô ta lắm. Chẳng biết cô ta “mù tịt”, có biết gì không?...

Nghe thấy vậy, Tiểu Bạch như bị đổ vào đầu một gáo nước lạnh. Nàng xúc động tâm can. Ngồi lặng yên một giây, Tiểu Bạch mới nói nhỏ với Vương Nhi rằng :

- Anh dẫn em vô bếp. Em muốn giúp đỡ đôi chút công việc, tỉ dụ như ngồi lau đĩa, rửa bát, thái hành, ngắt rau, được không?... Tiểu Bạch muốn làm việc giúp đỡ mọi người chứ không muốn ngồi yên để nhận sự giúp đỡ của người khác.

Vốn có biệt tài “vũ bộ khinh công” do cao thủ đạo pháp ngang bậc tiên gia truyền lại, nàng thoăn thoắt đi đi lại lại trong khu nhà bếp, nhanh nhẹn hơn người sáng mắt, không vấp vấp, không làm đổ vỡ.

Mọi người đều lấy làm kinh hãi. Họ cho rằng cô gái có pháp màu kỳ lạ. Vừa rồi còn chống gậy rờ rờ, lần từng bước. Bây giờ, vẫn bịt mắt bằng dải lụa, buông tay ra cô ấy như người khỏi bệnh, tay không cần vịn ai, bước chân không ngưng ngệu, đi băng băng.

Trong nhà bếp, được thêm cô gái đẹp, mọi người làm việc càng hăng hái thêm, thực là vui sống, thực là yêu đời, thực là thân ái.

... Từ nãy, Lý Thanh Hoa vẻ mặt trầm ngâm, tay chống cằm như đương nghĩ một điều gì... chưa giải quyết xong.

Mã phu nhân hỏi con :

- Lý nhi. Có việc gì mà suy nghĩ lung vậy hả?

- Thừa mẹ. Con đương cố nhớ lại một vài điều con đã quên.

Mã phu nhân cười mà rằng :

- Có điều gì quên mà phải nhớ? Thôi, hôm nay mọi người vui vẻ, con để lúc khác hãy suy nghĩ. Lát nữa tụ tập toàn thể, mọi người trong thảo đường để có chỗ rộng rãi, cùng ăn uống chung với nhau. Ăn xong chúng ta sẽ tính chuyện.

Lý Thanh Hoa vâng lời mẫu thân, chàng đứng dậy đi vòng ra phía sau. Chợt trông thấy hai Cầu đầu quái, cổ buộc dây “bạch ti” luồn vào tảng đá lớn, đương nằm khèo, dựa đầu lên bụng nhau mà ngủ đáng điệu nhàn hạ.

Chàng cởi dây thả lỏng cho chúng được hưởng tự do đôi chút. Chàng chỉ con lợn rừng to lớn đặt nằm sau bếp và nói :

- Đó là món ăn cho hai người. Bất chước mọi người ăn uống thanh đạm, ta cho thêm rượu cơm. Nếu tuân theo ý ta, sẽ được tự do không bị trói cổ nữa.

Hai “quái” cụp mõm nghe hiểu lời nói vẫy tai (không có đuôi) tỏ ý vui mừng, đi khiêng heo rừng ra bờ suối cạo lông làm thịt như mọi người, không trái phép.

... Trời sắp tối, mọi người kéo cả vào thảo đường mới dựng lên, trải chiếu kết bằng cỏ gianh bày món ăn khói thơm nghi ngút, cùng nhau chén tạc chén thù.

Ở dưới thềm, hai quái đã ăn mặc sạch sẽ hơn, ngồi ngay ngắn trước con heo nướng cháy vàng, mỡ heo chảy ra bóng nhẫy, cầm dao sẽ từng miếng thịt lớn bỏ vô miệng nhai tóp tép, để rượu ra bát uống ừng ực, trông có vẻ văn minh tiến bộ, không còn giống “cẩu” ngoạm thịt như trước nữa.

Toán người làm công cho chủ thuyền vừa ăn vừa bàn tán :

- Có lươn lớn thì phải có cá to. Hôm nào tướng công chỉ chỗ bắt lươn cho chúng con tới tìm bắt cá... Ăn lươn nhớ cá.

Thất Tinh Tú Sĩ nói :

- Đúng vậy. Nếu đi xuôi dòng suối sẽ tìm được đầm lớn hoặc hồ rộng có tôm cá. Nên đào ao nuôi cá trong trang cho các bác luôn có cá ăn.

- Cá câu được hay kéo lưới bắt lên ăn ngay mới tuyệt ngon. Săn được ngỗng trời vì vùng có nước cách đây không xa. Ngỗng rừng thịt ngon và béo hơn ngỗng nhà.

- Cho tôi xin miếng gan ngỗng... Trời! Tuyệt ngon.

- Lấy thêm hũ rượu ra đây. Uống đi, uống nữa đi để quên hết mọi sự đời.

- Sự đáng nhớ hay đáng quên?

- Như bữa hôm nay, có tiểu thư xuống làm bếp giúp, có rượu, có thịt, có ngỗng, có lươn... thì rất đáng nhớ.

- Nhưng nhớ đến nhà sư tóc vàng húc đầu vào đá thì lại... rất nên quên.

Tiểu Bạch bỗng nhiên đặt câu hỏi :

- Trong lúc đôi bên giao đấu tôi nghe “chưởng phong” biết vị đầu đà võ công vào bậc thượng thừa. Đã luyện được “thiết đầu”, lúc húc vào đá khối thì vận hết nội lực. Giá phóng thạch khối không vỡ thì cương khí sẽ đẩy mình lại phía sau, có hề hấn gì? Tôi không hiểu y biết dụng chiêu “Kim Ngưu Phá Thạch” mà lại bị bể đầu nứt sọ đến chết giấc thì thật là... khó hiểu và tức cười thực?

Mã Hóa Long :

- Có lẽ tại hần luyện võ theo “tà giáo” nên khi húc vô tảng đá, không ngờ có linh dược giấu kín ở trong cả chục năm. Linh khí kỳ tà khí nên đầu đà càng húc mạnh, càng tiêu hao nội lực bị thọ thương.

Nhất Tiểu cãi lại :

- Không phải vậy đâu. Chẳng có gì “chính”, chẳng có gì “tà” cả. Theo ý con, thằng chả bỗng chốc nó nhớ, bỗng chốc nó quên phắt đi. Lúc nó định húc đầu vào ngực con, nó vận hết khí lên cái đầu sắt. Chừng tới khi đã phóng đầu hẳn tới thì trong chớp mắt... anh con đã nhấc bổng con lên cao. Nó không nhìn thấy “mục tiêu tấn công” của nó nữa. Nó chẳng trí quên là sau lưng con còn tảng đá. Nó quên “tiếp tục” vận khí nên lúc đầu nó đứng phải tảng đá... nó bị bể đầu. Chắc trước đây, nó hay hằng tiết vệt “húc” mạnh lắm. Húc mạnh nhiều thì long óc, nên đâm ra lãng trí, lúc nhớ lúc quên. Đương quên lại nhớ, đương nhớ bỗng quên cho nên mới xảy ra như vậy.

Mọi người nghe Nhất Tiểu nói có lý, cười ồ tán thưởng câu nói nhiều... ý vị.

Lý Thanh Hoa trêu cợt Tiểu Bạch bằng cách hỏi Vương Nhi :

- Còn Vương đệ ăn cái... “tát” yêu... hôm nọ, còn “nhớ” hay quên?

Wương Nhi và Tiểu Bạch có vẻ mắc cỡ cúi gầm mặt xuống.

Lúc này Mã phu nhân mới hỏi :

- Còn Lý nhi hồi chiều ngồi tay chống cằm, ngẫm nghĩ việc chi vậy? Hay nghĩ không có ai... “tát” mình?

Lý Thanh Hoa không cười, trầm ngâm nghĩ ngợi giây lâu, rồi mới nói lẩm bẩm một mình :

- Đúng rồi! Nhớ ra rồi!... Trước kia lão đệ nhân giấu lẳng thuốc vào giữa tảng đá, ông ta có cầm cây gậy trúc khua động trong một hốc đá, moi lấy lên một hộp gỗ sơn màu đen hình chữ nhật... trông giống như cái tráp thuốc của mọi lang y. Sau đó, lão đệ nhân có đọc có viết trên giấy những gì rồi lại bỏ vô trong lỗ hốc đá. Không biết mẹ có nhớ như vậy không?

Mã Hóa Long và Mã phu nhân như ở trong giấc mơ mới tỉnh ngộ ngẩn không biết đáp sao?

Ông đánh rớt đôi đũa cầm trên tay lúc nào không biết. Ông nói lớn :

- Phải rồi. Đã lâu quá mình quên khuấy đi mất. Lão đệ nhân có lấy một tráp gỗ trong hốc đá ra, có viết giấy bỏ vô trong lỗ hổng. Nhưng bây giờ, biết đâu mà tìm?

Mã phu nhân cũng than thở :

- Đã mấy năm qua, biết bao “vật đổi sao dời”. Tìm được tờ giấy đó là cả một công phu. Trong giấy viết gì? Chắc có nhiều điều liên quan đến lẳng dược liệu kia, rất là bổ ích cho ta lắm... Nhưng bây giờ đã tối trời, chưa cần phải tìm cấp tốc. Để tới sáng mai, chúng ta sẽ ra phía sau, gần chân núi tìm xem hốc đá ở đâu? Lão đệ nhân là bậc siêu phàm, ông đã nghĩ ra sự cất giấu dược liệu vào giữa tảng đá thì lúc bỏ phong thư vô hốc đá, ông đã có định kiến ký hiệu chữ không sai?

Mọi người đương nói chuyện với nhau trong thảo đường thì có tiếng người lạ la hét ở ngoài cổng sơn trang.

Nhất Tiểu lạnh lẽo phóng mình chạy ra trước coi xem sao?

Mã Hóa Long cũng bức tức, đặt bát rượu còn đầy xuống chiếu, miệng nói :

- Không ổn. Lại có việc không an rồi...

## 27. Chương 27: Thủy Hỏa Tương Khắc

Mọi người đều đứng dậy, mang theo đèn chạy ra cổng lớn xem sự việc gì xảy ra.

Trời lúc đó đã tối thui, Nhất Tiểu đã mở toang hai cánh cổng, một tay cắp cây Đại Hoàn kim đao, một tay chống cạnh sườn, đứng phưỡn ngực nhìn hai người cãi lầy, lời qua tiếng lại om sòm.

Có lẽ là đôi “vợ chồng” đã cao niên, bộ dạng kỳ quái. Người đàn ông thấp mập không tới bốn thước, nhưng hai vai gù, trông như lưng gấu rộng tới ba thước, đầu to như đầu ông Địa, hai má bạnh to như mặt Phật Di Lặc méo mó nom đến tức cười.

Đầu chỉ lơ thơ vài sợi tóc, mặt tròn đỏ như móng heo quay, hai bàn tay đỏ tía như đã luyện Chu Sa thần chưởng đến bậc cao siêu.

Người đàn bà trái lại gầy, cao, khô khăng y như que củi. Mặt mũi và môi “thâm sì” trông như quỷ cái tái sinh, đầu tóc bù sù như tổ quạ. Đặc biệt hai bàn tay đen bóng như đã luyện Hàn Băng âm chưởng tới bậc thượng thừa.

Người đàn ông chỉ cổng trang nói :

- Đây đúng là Vạn Diệu sơn trang. Mụ bảo ta lắm thực là mụ đui không có mắt.

Mụ đàn bà mắng lại :

- Đây là nhà cửa mới dựng lại. Tân gia mới hoàn thành vài bữa mà lão già lẩm cẩm cứ bảo là Vạn Diệu sơn trang. Hai mươi lăm năm về trước ta còn nhớ từ cái kẹt cửa nhớ đi, mà lão cứ cãi... cãi chầy cãi cối.

- Chúng ta vô đi.

- Ta không vô. Người muốn vô thì vô một mình để ta đi chỗ khác.

- Thì cứ vô gặp Lão Thần Y sẽ biết ai nói đúng?

- Làm gì có Lão Thần Y ở chỗ này.

Lão ông vỗ ngực, ngẩng mặt lên trời, kêu lớn :

- Lão Thần Y. Hãy cứu tôi với.

Nói rồi, lão lùn mập quỳ gối xuống đất, hướng vào cổng trang dập đầu lạy như chầy máy.

Nhất Tiểu chẳng hiểu câu chuyện đầu đuôi ra sao liền hỏi :

- Tại sao lão lại kêu gọi Lão Thần Y và xin cứu vớt? Lão có bệnh chi, xin kể ra để tôi vào tôi vào trình bạch.

Lão lùn mập rên rỉ, mặt mũi nhăn nhó, mồ hôi nhễ nhại thấm cả ra áo ngoài. Lão kể lể :

- Tôi tập Chu Sa thần chưởng bị tẩu hỏa nhập ma bệnh sắp phát tác, làm dữ đến nơi rồi. Tất cả chỉ tại cái con mụ vợ khốn nạn kia đã phá hoại công phu khổ luyện của tôi trong hai chục năm trời.

Hắn ngược mắt nhìn lên nói tiếp :

- Đúng thiệt đây là sơn trang của Lão Thần Y. Hai mươi lăm năm về trước, tôi chém lộn với con mụ vợ “mắc dịch” kia, tôi chém nó mười nhát dao, nó đâm tôi mười mũi kiếm, thập tử nhất sinh, Lão Thần Y cho thuốc mới sống. Tôi muốn “ly dị” nó từ ngày đó.

Lão bà nghe thấy hai tiếng ly dị sì một tiếng rồi hét lớn :

- Tức cha chả là tức. Lão muốn ly dị ta ngày ấy. Lão tưởng ta muốn “dính” với lão lắm sao? Thúi hoắc. Thúi hoắc.

Lão ông tiếp tục :

- Nhưng sau khi cứu chữa Lão Thần Y khuyên hai đứa nên hòa thuận “sống chung” với nhau. Tôi cố sống với nó cho đến ngày nay. Thực là khổ dịch đồ hình chung thân. Tôi ghét những cái nó thích. Nó ghét những cái tôi thích. Tôi thích ăn đồ nhiệt cay và ngọt. Nó thích món ăn hàn và chua. Tôi thích tập Chu Sa thần chưởng. Nó ưa tập Hàn Băng âm công.

Nhất Tiểu nói :

- Như vậy có hại gì đâu?

Lão bà chua ngoa :

- Hại lắm chớ. Giả thử lão già cứ cút đi xa chẳng ở gần ta thì đâu đến nỗi. Gần lão ta bị hơi nóng của hắn quá nóng nên ta phát tăng khí hàn, kết cục, thành quả chẳng thấy đâu, ta bị ?Hàn khí nhập lý?. Ngày nay, khí lạnh phát tác ta lâm nguy đến nơi cũng vì lão ôn dịch đó.

Lão mập lùn nghe vậy tức quá quát thực to :

- Mụ chết đi. Mụ chết cóng chết lạnh, ta cũng cóc cần. Chỉ tiếc công phu khổ luyện của ta bị trôi sông hết. Lại thêm “thân tàn ma dại”... bao nhiêu võ công nội lực bị tiêu tan... uống phí thực! Uống phí thực.

Mã phu nhân nhẹ nhàng nói :

- Một người “hỏa đa túc” một người “thủy quá dư”. Tại sao không điều hòa cho đỡ khổ?

Lão mập lùn nhỏ toẹt xuống đất, mặt đã đỏ gay lại càng thêm sắc tía, nói rằng :

- Hòa thuận với con mụ vợ “trời đánh” ấy làm sao được? Mỗi lần tôi nhượng bộ nó, chịu hòa thuận với nó thì nó lại làm tàng khiến nội lực trong người tôi bị tiết giảm. Nếu hòa thuận với nó mãi thì còn gì là công hiệu chưởng lực của tôi nữa?

Mụ kia than van :

- Hàn băng công lực của ta tu luyện đâu có phải dễ dàng. Hòa hợp với thằng cha mặt heo quay, tính nóng như lửa, mấy lúc mà võ công của ta... ta ra mây khói. Với lão đối xử nhẹ nhàng không được. Cứ phải thượng quyền hạ cước, đánh cho một trận mê tơi thì “võ công” của ta lại tăng tiến nhanh chóng bội phần.

Lão mập lùn mĩa mai :

- Ấy thế, chỉ vì hai đứa cùng ganh đua, đã nóng thì làm nóng thêm, đã buốt thì ráng buốt nữa, nên bây giờ cả hai mới... sắp chết. Vì vậy mà chỉ còn nhờ Lão Thần Y có phương cách gì cho linh đan giải cứu?

Mã phu nhân nói :

- Lúc cấp bách hai lão tiền bối, người nọ nhường nhịn cứu chữa cho người kia một chút? Chồng thiệt thì lợi cho vợ. Vợ thiệt thì lợi cho chồng, suy đi tính lại, cả hai cùng được lợi chứ có thiệt hại gì đâu?

Lão già lắc đầu trả lời :

- Không thể được. Không thể được. Lão Thần Y không cứu chữa thì tôi cam chịu vậy, chứ mất nội lực để giúp mụ ta thì ta thà chết chứ chẳng chịu...

Lão bà cũng xua tay lắc đầu nguây nguẩy :

- Ta đã thề không giúp lão một mảy may. Lão tham lam lắm. Giúp lão, lão tiện cơ hội hóa giải hết nội lực công phu của ta. Trên giang hồ, còn ai sợ Hắc Hồ Quái nữa? Ta thà chết chứ không thể giúp lão được.

Nói dứt lời, hai môi lão bà xám ngoét, da đã tái lại càng tái xanh thêm, bộ tóc như điểm tuyết bốc ra một làn hơi lạnh, khí lạnh buốt như băng làm toàn thân mụ ta run lên bần bật khiến người đứng xa cảm thấy hàn khí xâm nhập, cũng bị... rùng mình...

Thân thể mụ ta co rúm lại, ngã lăn ta trên mặt đất như người bị rớt xuống hồ băng tuyết bị rét lạnh sắp bất tỉnh nhân sự.

Lão mập lùn cũng lăn lộn trên mặt đất như người rơi vào vạc nước sôi, người bốc hơi nóng. Hai bàn tay đỏ như than hồng của lão ta với nắm lấy cột gỗ lớn cổng trang, tức thời cây gỗ bị nắm thành vệt đen bốc khói...

Nếu cứ bỏ mặc hai người thì có lẽ không bao lâu, lửa nóng đốt ruột, khí hàn nhập tim sẽ làm hai người tiêu hao nội lực và... hết sống.

Lý Thanh Hoa động lòng bất nhẫn gõ chiếc keng bạc gọi hai con cháu đầu quái tạm bỏ đui heo nướng đương gặm dở dang chạy ra nghe lệnh.

Thiếu hiệp truyền hai quái cháu khiêng hai quái nhân vào trong tịnh xá để tìm cách cứu chữa.

Hai quái cháu vốn da có mụn vẩy tê tê khả dĩ nằm vào lửa không sợ bỏng, thọc tay vào băng tuyết không sợ lạnh buốt nên lần lượt khiêng hai vợ chồng già tính tình xung khắc sắp tuyệt mạng vào trong trang.

Đặt hai người nằm song song trên giường, Mã phu nhân bảo hai quái đặt tay người nọ úp vào lòng bàn tay người kia, như vậy hàn băng của người vợ sẽ làm bớt nhiệt băng của người chồng và trái lại.

Quả nhiên tay nọ nắm tay kia trong chốc lát thì mặt lão lùn mập đã bớt đỏ, mặt cụ già gầy đã bớt thâm nhợt.

Mọi người khắp khối mừng hỏi nhau: việc chữa trị dễ dàng như vậy sao đôi vợ chồng quái hiệp không biết thỏa thuận với nhau mà giúp đỡ nhau cho khỏi bệnh.

Nhưng khi hai môi họ động đây, hai mắt họ mấp máy mở ra, họ nhìn nhau, hốt hoảng cùng hét to và rứt tay lại không nắm tay nhau nữa.

Nhanh hơn, lão ông tống cho lão bà một chưởng vào ngực và thuận chân, lão bà cũng tặng lại cho lão ông một cái đập cực mạnh. Hai người ngã bắn ra khỏi giường đến “bình” một cái và văng xuống đất.

Lão ông kêu :

- Mi hại ta. Định rút hết nội lực của ta hả? Con cụ mặt chuột.

Lão bà cũng kêu :

- Mi làm ta mất hai thành công lực rồi. Thằng già mặt heo quay kia.

Bị trúng chưởng vô ngực, cụ ta ứa máu miệng. Bị cái đập vào sườn, lão mập lùn cũng bị vẹo hai rё xương sườn.

Xem ra chẳng thể để hai người gần nhau được vì họ không giúp nhau khỏi bệnh mà lại còn gây thương thế cho nhau nên phải đặt hai người nằm dưỡng bệnh ở hai phòng khác nhau. Một phòng đương mát mẻ trở nên nóng bức. Một phòng trở nên giá lạnh. Mà để rời họ ra thì tẩu hỏa nhập ma và hàn băng nhập lý cũng sẽ làm nguy đến tính mạng họ. Thực là nan giải.

Mã phu nhân không tìm được cách nào khác hơn là cho họ uống linh đan tiếp sức và thuốc an thần Y Mê Độc Đan cho họ ngủ để hòa hoãn cuộc tìm đúng bệnh lý và linh dược để trị liệu.

Thế là Vạn Diệu sơn trang đã có ba con bệnh, nhưng cả ba đều mắc loại bệnh kỳ quái chỉ có những kỳ nhân dị hiệp giang hồ... mới có. Mã phu nhân cùng mọi người tự hỏi: nếu ngày nào cũng phải tiếp đón vài con bệnh như vậy, một tháng độ một trăm người thì Vạn Diệu sơn trang sẽ thành một... nhà chữa bệnh “điên” mất.

Và có lẽ toán người Mã phu nhân và ba ta cũng phải đến giải nghệ thầy thuốc và đi nơi khác không cần ai phải đuổi.

... Sáng sớm hôm sau, mọi người lo đi tìm hốc đá tại chân núi, gần tảng đá mà trước đây lão dị nhân giấu lẩn được liệu.

Nhưng trong khu vực có nhiều hang hốc, lỗ lớn lỗ nhỏ. Không biết lão dị nhân đã bỏ phong thư vào hốc đá nào? Hốc đá đó còn không hay lâu ngày đã bị bùn đất lấp đi mất?

Người thì bàn lấy rơm đốt lửa hun một vài hốc khả nghi xem có đường ăn thông sang hốc khác không? Và làm như vậy nếu trúng hang cây cáo thì sẽ bắt được con cây, con cáo chạy ra. Giống cây hương biết làm thịt ăn thơm ngon lắm.

Có người còn bàn đem đổ nước, nếu đất lún thì tìm được hốc đá? nhưng đổ nước vô, nước gặp giấy làm hư phong thư không thể đọc được chữ nữa.

Lý Thanh Hoa nghe mọi người cãi nhau như hai vợ chồng lão quái nọ thì mỉm cười không nói gì. Chàng lại chỗ tảng đá vỡ lấy chỗ đó làm chuẩn và trông ngắm chung quanh để tìm hướng nhận xét xem có gì kỳ lạ không?

Sau một hồi quan sát kỹ lưỡng, chàng nhận thấy tảng đá này đối chiếu với tòa giả sơn và thẳng góc với chính giữa nền đá tòa đại sảnh trước. Chàng nhìn thấy hòn đá lớn chênh vênh nằm trên một mỏm đá, Lý Thanh Hoa nhận biết ngay đó là cửa hốc đá, người không tinh ý ngắm hướng thì không thể nhận ra được. Vậy thì chỉ cần đẩy hòn đá nặng sang một bên thì sẽ thấy miệng hốc đá lộ ra.

Nhảy lên mỏm đá cao, chàng vận sức hai tay nhấc hòn đá lớn đặt sang một bên, quả nhiên thấy lộ ra một lỗ hổng lớn, sâu thăm thẳm người không chui lọt, có luồng gió thốc từ phía dưới thổi lên, mùi hôi tanh nồng

nặc. Có lẽ có nhiều rắn độc hay mãng xà sống ở dưới. Vô phúc cho kẻ nào thò bàn tay vô, định tìm kiếm hay lấy vật gì ở trong hang đá ra.

Đứng trên cao nhìn xuống chỉ thấy tối om không nhìn thấy rõ gì ở trong hết.

Mọi người không biết tính sao?

Lý Thanh Hoa tay cầm cuộn dây “bạch ti”. Chàng thả đầu dây vô lỗ hồng, truyền nội lực làm sợi dây chuyển động như một con rắn trắng nhỏ buông sâu xuống tận đáy hốc đá.

Về mặt Lý Thanh Hoa lúc bấy giờ rất nghiêm nghị, mục quang chiếu thẳng xuống hố thăm, tỏ ra chàng đương tập trung ý lực điều khiển sợi “tơ trắng” dài hàng mấy chục trượng. Mấy người “chân sào” vừa được hưởng thụ món lươn tối qua, liên tưởng tới một anh chàng “câu lươn” đương giòng sợi dây như mỗi câu, bắt những con lươn khổng lồ từ trong hang hốc lôi ra.

- Cứ cái điệu này thì lòi lươn chẳng thấy đâu lại kéo ra con rắn mang hoa dài chục thước... thì ôi chao! Xả xui.

Riêng Nhất Tiểu đã mục kích lão ăn mày Nhiếp Thủ có đôi tay dài cả trượng thì biết rằng sợi bạch ti của “người anh cả” giòng xuống hố để thăm dò, còn công hiệu và dài hơn tay vượn, tay người nhiều. Lý Thanh Hoa đã thả xuống hết cả cuộn bạch ti xem chừng chàng chưa được đắc ý... Nét mặt của chàng càng tỏ sự kinh ngạc hình như đã khám phá ra nhiều sự kỳ lạ trong lỗ hang ăn ngầm sâu vào lòng đá và đất.

Mã Hóa Long có vẻ sốt ruột hơn hết. Ông hỏi dồn dập :

- Lý nhi. Con có thấy gì lạ không? Sâu lắm hả?

Lý Thanh Hoa gật đầu đáp :

- Đây chỉ là một lỗ thông hơi của một địa huyết. Địa huyết rộng lớn ăn ngầm vào giữa núi, có đường trông về phía tòa giả sơn và phía trước tòa đại sảnh.

Dưới Vạn Diệu sơn trang có hầm bí mật. Có nhiều sinh vật động đậy, không biết là giống vật chi?

Mọi người sững sốt. Trí tò mò được kích thích. Mọi người bàn đi tìm thuổng cuộc đào xới khơi rộng hốc đá cho người chui vô dò thám.

Lý Thanh Hoa gạt đi và nói :

- Không được đâu, hốc đá sâu và hẹp. Đục đá mất nhiều công phu lắm. Ta nên dò tìm cửa vô địa huyết. Tiếc rằng sợi bạch ti dài không hơn chục trượng. Để tôi suy nghĩ xem sao?

Nói rồi chàng thu sợi dây, cuộn tròn lại. Nhưng lúc rút dây ra khỏi miệng hốc đá thì mọi người kinh hãi nhảy lùi cả lại phía sau... Đầu sợi đã quấn lấy cổ một con rắn độc thân văn khoanh đỏ, đầu mọc sừng nhỏ đương quấn quai mong gỡ thoát khỏi tròng nhợ.

- Rắn độc... Rắn độc...

Thì ra sinh vật lúc nhúc dưới địa huyết là những con rắn có nọc độc rất mạnh.

Lẹ tay Nhất Tiểu đã nhặt hòn đá ném đập đầu rắn. Thực không ai ngờ đã nửa tuần nay mọi người sống trên địa huyết đầy rắn độc mà không biết.

Sự tìm ra cửa vô địa huyết cũng mất một thời gian khá lâu. Nhóm người được chia thành hai toán. Một toán đi tìm dấu vết khả nghi tại hòn giả sơn, một toán đi tìm các kẽ nứt trên mặt các phiến đá ghép tại tòa đại sảnh.

Theo sự chỉ dẫn của Lý Thanh Hoa, mọi người tập trung sự tìm kiếm quanh một bệ đá tại hậu đường gian chính giữa tòa nhà lớn mới được dựng lên vài cột gỗ và lợp mái sơ sài. Chỉ thấy các mạch đá khít liền không có chỗ lách mũi dao. Làn siêu nhân của Lý Thanh Hoa tinh tường hơn soi tỏ rõ một chỗ đá trơn mòn, vì mỗi lần bước vô địa huyết, người ta có thói quen vịn tay vô một chỗ, trước khi xuống các bậc thang đá.

Vết trơn mòn đó chỉ rõ cửa địa huyết. Nhất Tiểu bàn nên dùng sức đập vỡ bệ đá. Lý Thanh Hoa kiên nhẫn hơn, dẫn mọi người vòng ra tòa giả sơn xem xét kỹ càng lại một lần nữa.

Tại hòn đá lớn lờm chờm này, người ta gắn những tượng nhỏ, cái thì trình bày cảnh thập bát điện Diêm Vương, cái thì là cảnh Thái Thượng Lão Quân cưỡi trâu, Bát Tiên quá hải... Đặc biệt pho tượng Lý Thiết Quả đang ăn chuối thì lại đứng lui lại sau bảy vị tiên khác.

Phải người biết sự tích “Bát Tiên” thì mới thấy sự sắp đặt dị biệt của các pho tượng, Lý Thanh Hoa lấy tay xê dịch các pho tượng thì thấy bảy vị tiên gắn liền chân vào đá tảng, chỉ có pho tượng Lý Thiết Quả có thể xê dịch được.

Đẩy ngang, đẩy dọc thấy phía dưới chuyển động, chàng thiếu hiệp lấy tay cầm pho tượng vặn xoay đi một vòng thì thấy có tiếng cơ quan chạy “kịch kịch” nhưng có lẽ vì quá lâu ngày nên lại im ngay, vì bị rỉ sét.

Có tiếng người reo ở tòa đại sảnh :

- Cửa hầm mở rồi.

Mọi người chạy lại thì quả nhiên thấy phiến đá cửa địa huyết để hở một kẽ lớn, bé con chui lọt rất dễ dàng. Nhất Tiểu dùng sức hai tay đẩy mạnh sang bên, làm cửa hầm lại mở rộng thêm vài tấc nữa.

Chàng ta thích chí, hồi người châm bó đuốc lớn, tay cầm Kim đao, tay cầm đuốc sáng xăm xăm bước xuống địa huyết.

Mã phu nhân gơ tay cản lại và nói rằng :

- Không nên hành động hấp tấp như vậy.

Lý Thanh Hoa cũng nói tiếp với giọng điệu cợt :

- Để nhị đệ vô bất “rắn” làm một bữa thịt xà nhậu chơi. Có nhiều rắn lắm. Thịt măng xà còn đại bổ hơn thịt lươn.

Nhất Tiểu cả kinh nhảy lùi lại, và không tiến vô nữa. Mùi hôi tanh xông ra nhức óc. Nhờ có ánh đuốc lập lòe soi sáng, mọi người ghé mắt nom rõ trong bóng tối địa huyết không biết có bao nhiêu muôn ngàn tổ rắn: rắn mẹ, rắn con, rắn đen, rắn đỏ, rắn lớn, rắn nhỏ, vẩy chúng lấp lánh, đa số thấy động phùng phì phì, hai mắt chiếu ra phía cửa hầm... thành nhiều đốm sáng li ti... Có người quá sợ hãi kêu lớn :

- Úi trời ơi. Nhiều độc xà quá. Chúng nó bò ra thì tràn ngập sơn trang.

- Đóng cửa hầm lại.

- Làm thế nào mà đẩy được phiến đá này như cũ?

Nhất Tiểu hoa Kim đao hô to :

- Lấy gương đao ra đây.

- Con nào ra chặt chết con đó. Mau mau lên không chúng nó ủa ra thì... chết cả lũ bây giờ.

Mọi người nhón nháo mắt bình tĩnh.

Lý Thanh Hoa thấy chiếc hộp giắt bên mình “cục cựa” rất mạnh, hai con tiểu xà muốn ra khỏi hộp. Lý Thanh Hoa không biết cách nào hơn là mở nắp hộp hướng hai con rắn nhỏ về phía cửa hầm xem chúng phản ứng ra sao? Hai con rắn nhỏ xiu như hai vệt chỉ, một sáng như bạc, một đỏ như máu, bay xẹt vô trong hầm tựa như... linh vật tìm trở về chốn sinh ra chúng, nhập bọn làm quen với sinh vật cùng nòi giống với nhau.

Thoạt tiên, Lý Thanh Hoa và Mã phu nhân có ý nghĩ e sợ là đàn rắn trong địa huyết sẽ cắn chết hai con rắn nhỏ xiu như đầu đũa... Hai người lắng tai nghe thì thấy hai tiểu xà phát ra tiếng kêu rít như tiếng sáo, ngân dài và trong hang tối các tiếng rắn bò sột soạt im lặng lần.

Hai con Ngân xà và Hồng xà tuy nhỏ, nhưng là vua các loài rắn độc. Sự xuất hiện của đôi rắn thần tí hon này đã khiến cho đàn rắn độc “hạ cấp” phải giải tán và rút lui... có trật tự.

Trong khoảnh khắc, địa huyết trở lên quang đãng, soi ánh đuốc vào không thấy những con vật dài lúc nhúc quần quít lấy nhau như rừng cây leo biết động đậy nữa. Lý Thanh Hoa cùng mọi người bước xuống các bậc đá, Mã phu nhân đã hồi người mang đến một gói lớn chất “hùng hoàng” khi cần rắc vãi ra để tránh sự tấn công của rắn độc cắn vào tay chân.



Bước những bước rất cẩn thận, mọi người tiến sâu vào địa huyệt. Soi đuốc nhìn quanh thấy những căn hầm rất rộng này ngổn ngang những hũ và bình chứa đựng dược phẩm. Nhiều bình bị vỡ nên rắn độc rút vô làm ô sinh sống. Có nhiều hành lang nhỏ hẹp ăn thông sang những căn dài và rộng hơn.

Mọi người bỗng dừng chân để chứng kiến một cảnh tượng giao đấu giữa rắn và rắn.

Số là hai con Tiểu Trúc Ngân Xà và Tiểu Trúc Hồng Xà sau khi khu trục những đàn rắn “hạ cấp” chiếm đoạt lại khu vực chứa thuốc của Lão Thần Y, hai tiểu vương xà bò vào khu vực chứa đựng linh đan đã được chế luyện. Có lẽ hai con rắn vua này đã quen thuộc vì nuôi ở đây nên nó sục tìm các lọ sứ nhỏ xếp thành hàng dài trên những giá gỗ gắn liền vô vách đá. Nhưng ở trong căn phòng chứa đựng linh đan này, hai tiểu xà đã “đụng độ” với con “bạch mãng xà” khổng lồ đã chiếm đoạt căn phòng đó và không chịu bỏ chạy đi nơi khác như đàn rắn nọ. Con rắn trắng này dài tới năm trượng, thân tròn bằng thân cây nhỏ, đứng là loại “chần tinh”.

Nó đã khôn ngoan rút về thủ, nằm cuộn tròn như đồng trảo lớn, chỉ thò cái đầu to như cái đầu, ngoác cái miệng đỏ lôm có hai nanh nhọn. Hai mắt nó phát tia điện quang không rời hai con rắn nhỏ từ hai phía bên xấp lại gần.

Đứng ra con rắn trắng lớn chỉ cần mổ và tát một cái là nuốt chửng hai con rắn nhỏ xíu. Nhưng đằng này nghe tiếng rít lên còi siêu thanh, bạch xà đâm ra sợ hãi càng cuộn tròn thu hình cổ thủ. Một sự lạ là hai con rắn nhỏ như hai mũi kim châm cắm đầu xiên vào túi đựng mật của con rắn lớn, chui tọt vào trong thân thể con rắn lớn, rút lấy mật và đục khoét lên óc hút lấy túi chất độc. Con hồng xà từ miệng con rắn chết bò ra, còn con ngân xà thì lại bò ra ở phía dưới bụng. Bạch xà to lớn cứ chịu nằm yên thụ hình.

Sau khi giết xong con bạch xà khổng lồ rất êm đẹp và ăn no đầy, hai con rắn nhỏ chui vào trong chiếc hộp xinh xắn của Lý Thanh Hoa nằm nghỉ ngơi sau khi làm tròn công tác giúp ích cho mọi người.

Lý Thanh Hoa giắt chiếc hộp vô trong mình tiếp tục dẫn đầu mọi người thám hiểm địa huyệt.

Mục đích chính là tìm phong thư của Lão Dịch Nhân. Chàng tiến về chỗ ống thông hơi từ mỏm đá trên luồng luôn xuống phía dưới. Chàng thấy một khám thờ đục vào vách đá rất vuông vắn.

Trên lưng đá còn thò ra một góc giấy gấp tư, màu giấy đã vàng sẫm vì thời gian. Chàng cầm lấy thì đúng là một phong bao dán kín chưa ai mở ra. Lão Dịch Nhân viết thư cho Lão Thần Y đã mấy năm trời mà phong thư chưa tới tay người nhận. Trong khám thờ ở góc bên trái, chàng thấy một chiếc hộp bằng gỗ phủ đầy bụi đất “chiếc hộp bí mật đựng ước vọng cải tử hoàn sinh và trường sinh bất tử của con người”.

Dưới ánh đuốc chàng và Mã phu nhân hồi hộp mở phong thư và đọc dòng chữ ở trong :

“Tìm gặp cổ nhân, không ngờ vân vũ phong ba, nên không được gặp. Trần thế đầy vạn nạn, bách chứng nan y. Kỳ hoa dị thảo mang đến đây là chuyển chót, tự tình cầu sắp đến ngày hủy diệt. Đời không ít kẻ tài giỏi, trời Phật dành cơ phúc riêng cho người thiện tâm. Kỳ hoa dị thảo có khả năng làm kẻ mất trí hồi phục não tủy, kẻ cụt tay chân lại đủ tứ chi đi lại như thường. Riêng đã điếc nên điếc, đã câm nên câm vì nghe nhiều nói lắm là mầm diệt họa. Cầu mong được liệu cứu được linh nữ và các hạ cũng nên thôi bỏ nghề thuốc và sớm quy y để gạt bỏ mọi oan nghiệt khiến tức duyên mau thành đạo quả”.

Còn trong hộp thì đựng “thanh nang” có kê khai tên và tính chất dược liệu cùng kỳ pháp trị liệu.

Mã phu nhân được thanh nang mừng rỡ vô cùng coi như quý vật chí bảo.

Bà chấp tay hướng về khám thờ, làm lễ bái nhận và ôm quyển thanh nang vô ngực nói với Lý Thanh Hoa rằng :

- “Từ đời Hậu Hán, cuốn này do danh y Hoa Đà biên khảo đã bị vô ý đốt đi, chỉ còn sót lại có mấy phương pháp thiên gà, hoạn lợn. Bây giờ gần như nguyên cả bản lại lọt vào tay ta. Chắc nghề thuốc của ta sẽ cứu giúp được nhiều người thay thế cho Lão Thần Y đã bị tuyệt tích.

Trong sách này có ghi chép cách thức tổ chức địa huyệt thành phòng chế thuốc. Ta cứ theo ghi chú, xếp đặt lại mọi đúng như cũ. Chỗ khám thờ là Cửu Cung, ở chính giữa, còn tám căn phòng ở chung quanh thì cứ đúng tám cung bát quái đồ: Hưu, Sanh, Thương, Đồ, Cảnh, Tử, Kinh, Khai đi vô các ngõ ngách hành lang sẽ tìm thấy vị trí.

Cửa hầm chúng ta bước vô do cửa sinh nên tới ngay được phòng chứa linh đan, linh dược. Đàn rắn nuôi ở hồ nước có suối nước tự các kẽ đá chảy vô, thoát ra là ở y dược phòng thuộc về chữ kinh. Rắn này nuôi dùng để lấy nọc, nọc độc dùng chữa bệnh. Bệnh phong cùi chậm phát tác nhờ nọc rắn. Nhưng đàn rắn lâu ngày không ai coi sóc nên xâm phạm sang nơi chứa linh đan.

Con cẩn thận đừng để cho ai tới căn phòng phía tây nam cửa tử trong đó chứa nhiều dược liệu có tính chất làm thuốc độc chết người. Muốn tìm thuốc nhiệt thì vô phòng ở cung chữ Ly. Tìm thuốc trị thương nổi liền chân tay bị ngoại thương ở căn phòng cung chữ Thương. Cung Khảm phần nhiều để thuốc nước tương dịch. Thuốc trị bệnh thần kinh, tiếp gân, an thần, trị não sẽ tìm thấy ở căn phòng chữ Hư.

Vô cung chữ Cảnh thế nào cũng tìm được khe hang hoặc kẽ đá ăn thông ra đằng phía sau rặng Thất Chỉ Sơn, nơi đó có khu vực gieo hạt trồng cây thuốc. Muốn tìm hiểu những bí mật của y học cao siêu phải vào phòng đó mới thông thuộc được bảy mươi hai đường kinh mạch trong thân thể con người”.

Mọi người chăm thêm đuốc, theo Mã phu nhân đi tìm cung chữ Cảnh, qua nhiều hành lang ngoắt ngoéo dẫn đến một thạch động rộng lớn vô cùng.

Trên vách đá có khắc những đồ hình lục phủ ngũ tạng, bộ vị thần kinh tuần hoàn, huyết đạo, hạch và niêm dịch tuyến, người không học chữ trông thấy chẳng hiểu mô tê gì cả.

Trong Cảnh cung có một kho sách có trên ngàn cuốn xếp vào các ngăn cấm thạch, chia thành một loại, thứ tự và ngàn năm không bị hư hoại vì giấy viết đã ngâm phèn.

Tương đối với các kho động khác thì nơi này sạch sẽ thoáng khí mát mẻ và sáng sủa nhờ có ánh sáng chiếu vào các tấm gương tỏa xuống. Lối đi ra ngoài trời cũng tìm được dễ dàng vì có gió mát lọt vô.

Ngược theo gió lộng hướng lên, mọi người ra khỏi cửa hang hẹp thấy một khoảng đất bằng, rộng của một thung lũng lớn có núi bao quanh tạo nên một thiên nhiên tuyệt cốc kín đáo, cảnh trí hùng vĩ vô cùng.

Mã phu nhân đứng trước khoang “quý địa” phần lớn hoang phế vì không người săn sóc những bãi trồng cây thuốc để lau tách mọc tràn đầy khắp cả, tuy nhiên bà ta cũng phải nói :

- Trước đây trong lúc ta mang Lý nhi đi trốn tránh quan quân ta đã sống ở nhiều thâm sơn cùng cốc, ta chưa từng thấy cảnh trí nơi nào hợp với ý ta như ở đây. Lão Dị Nhân và Lão Thần Y, hai vị tiền bối chắc hẳn đã mất nhiều công phu mới gây dựng được tuyệt cốc. Hai vị chẳng được hưởng thụ, té ra là chúng ta đến cư trú. Thế mới biết “nhất điền thiên vạn chủ” thực.

Mọi người đều công nhận phong cảnh bên trong tuyệt cốc còn rộng rãi kỳ thú hơn phong cảnh Vạn Diệu sơn trang mé tiền diện nhiều.

Lý Thanh Hoa nói :

- Tuyệt cốc sắp đặt để cho mọi người ẩn cư, xa lánh tiếp xúc với cõi đời bên ngoài. Phải chăng là Lão Thần Y thu xếp địa huyết và tuyệt cốc để dành riêng cho con gái ông ta bị mắc một trong tứ chứng nan y, phong lao cổ lại? Vì muốn cứu con gái khỏi bệnh nên Lão Thần Y mới hao tổn công phu một đời người để xây dựng nên Vạn Diệu sơn trang. Mục đích tuy là cứu nhân độ thế nhưng cũng là nghiên cứu thêm y học để cứu chữa con mình.

Mọi người thấy ý kiến Lý Thanh Hoa giải nghĩa thêm rõ ràng phần viết trong thư, Lão Dị Nhân kiểm thuốc lạ để cung cấp cho Lão Thần Y điều chế linh dược chữa bệnh cùi cho con gái nhưng mọi người muốn biết con gái Lão Thần Y là ai?

Nhất Tiểu mở to đôi mắt, há hốc mồm la lớn :

- Không lẽ con gái Lão Thần Y là U Linh nữ chủ, con mẹ điên phong cùi luôn luôn che mặt bị ung thối bằng một chiếc mặt nạ bằng bạc? ... Bây giờ bất thành linh con mẹ điên cùi U Linh nữ chủ, kẻ đã thắng Tử Ngang đạo trưởng tái xuất nơi địa huyết và tuyệt cốc này thì... Nhất Tiểu tôi nhất định bỏ đây đi luôn.

- Sao vậy?

- Nghĩ đến bộ mặt nó, tôi kinh tởm vô cùng. Nhìn mặt nó, cả tuần thôi uống rượu luôn.

Khi bước ra khỏi cửa hầm nơi bệ đá, Nhất Tiểu thở đến phào một cái như trút hết gánh nặng.

## 28. Chương 28: Tiểu Bạch Học Tuyệt Chiêu

Từ khi Mã phu nhân thu nạp thanh nang và tìm ra được địa huyết, bà suốt ngày cùng Lý Thanh Hoa và hai Cẩu đầu quái lo dọn dẹp, chỉnh trang nơi đó.

Trong sơn trang ai cũng mắc bận công việc. Chỉ chờ tới bữa cơm tối, mọi người tụ họp ăn uống bữa cơm chốt trong ngày, mới cùng nhau thăm hỏi trò chuyện, bàn soạn công việc ngày hôm sau.

Có hai người được cưng chiều nhất trong sơn trang, không nói ai cũng biết là Vương Nhi và Tiểu Bạch. Đáng lý ra, hai người không phải làm công việc gì hết.

Nhưng Tiểu Bạch không phải là cô gái chịu ăn không ngồi rồi. Cô thích chăm lo tới kẻ khác hơn là chờ đợi được người khác săn sóc tới mình.

Nàng đóng vai nữ khán hộ thuốc thang và cho ăn cho uống nhà sư đầu sắt và đôi vợ chồng đương xung khắc trong bệnh xá. Lẽ tất nhiên, nàng không thể làm việc đó một mình, phải có sự giúp đỡ ban đầu của Vương Nhi.

Đôi vợ chồng cổ quái đau đớn rên la không ngớt. Lúc đến cơn, một người thoát hàn khí, một người thoát nhiệt khí. Biết là nguy hiểm mà cả hai không chịu hợp tác cứu chữa cho nhau.

Tiểu Bạch đã từng luyện võ công, nội lực rất thâm hậu. Thế mà lúc hai người này lên cơn, luồng chân khí đi ngược lại hành hạ thì nàng cầm tay họ cũng không nắm lâu được. Một bàn tay nóng như cục than hồng. Một bàn tay lạnh như cục tuyết lạnh.

Một hôm Tiểu Bạch chợt nảy ra ý nghĩ muốn giúp đỡ họ một cách kín đáo, âm thầm. Nàng kê hai giường bệnh nhân sát lại gần nhau, nhưng chừa một lối đi giữa và ngăn hai giường bằng tấm mềm mỏng để hai người không trông thấy nhau.

Nàng ngồi ở giữa, phía trên đầu giường hai người và một tay nắm tay người vợ, một tay nắm tay người chồng. Nàng định thần điều tức cho luồng nhiệt khí của người chồng hòa hợp với hàn băng của người vợ rồi cho chạy về châu thân họ.

Như vậy may ra kéo dài được đời sống của hai người, lẽ tất nhiên, bàn tay của Tiểu Bạch nắm lấy bàn tay sần sùi của ông chồng cũng như bàn tay khẳng khiu của bà vợ, họ đều vui lòng, cảm ơn sự triu mến của cô gái mù đáng mến.

Cái công việc tự nguyện làm trung gian giải nóng lạnh cho hai bệnh nhân nọ, mới đầu chính nàng cũng coi thường, không có chuyện gì lạ. Nhưng một thời gian lâu sau nó ảnh hưởng rất lớn đến đời Tiểu Bạch.

... Vì từ lúc hai con bệnh đi ngủ yên, không cục cựa. Tiểu Bạch đứng dậy trở về phòng nghỉ thì nàng thấy trong người có hai luồng nội lực nóng, lạnh nhọn nhạo không chịu theo hơi thở điều hòa và sự vận hành khí lực của mình? Có lẽ là những luồng khí lực “thặng dư” Tiểu Bạch không thể hòa hợp và chuyển giao về cho chủ nhân của nó.

Nói về nội, ngoại công lực của Tiểu Bạch so với hai vị quái kiệt kia, còn kém xa lắm sao nàng có đủ khả năng chế ngự, hóa giải hoặc sử dụng hai luồng nghịch lực được như ý muốn của mình?

Nghĩ rằng trong lúc đêm khuya, mọi người an giấc mà mình cứ đi lại sục sạo cũng bất tiện, Tiểu Bạch nảy ra ý kiến muốn xuống thăm địa huyết và những lúc hai luồng hàn nhiệt làm khó chịu trong mình thì đi lại trong địa huyết không làm phiền bực ai.

Đi lại, vận động thân thể khả dĩ cũng làm cho những luồng nghịch lực đó tạm thời phân tán chút đỉnh!

Dịp đầu may mắn, Tiểu Bạch vừa lần mò tới gần gần bệ đá, định bụng bước xuống địa huyết thì Lý Thanh Hoa từ trong cửa hầm bước ra.

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Trời khuya rồi, hiền muội không đi nghỉ, còn định đi đâu một mình vậy?

Tiểu Bạch trả lời :

- Trời ơi! Lý huynh! May mắn gặp ca ca! Tối nay em khó ngủ. Ca ca dẫn em đi nhé!

Lý Thanh Hoa ưng thuận, dắt nàng xuống bậc đá, đi vô địa huyệt. Người mù đi trong bóng tối có phần nhanh nhẹn hơn người sáng. Vách đá phản dội âm thanh, tiếng động nhỏ mấy nàng cũng nghe thấy, nên Lý Thanh Hoa dẫn dắt đến đâu, nàng nhớ đến đấy. Tại nhiều chỗ nàng tự đi lấy một mình, tự lấy tay sờ mó các đồ vật không vấp vấp không làm hư bề vật gì cả. Lý Thanh Hoa phải khen ngợi óc thông minh, sáng láng của Tiểu Bạch. Hơn nữa, Tiểu Bạch đã học sách nhiều, Bát Quái Đồ nói tới đâu, sinh khắc chế hóa, phẩm bình, ước lượng năng đều lĩnh hội và cho thêm ý kiến xác đáng.

Sau một lần dẫn đi đủ tám căn phòng và khám thờ trung tâm Tiểu Bạch đã thông thuộc, biết rõ địa huyệt như nơi nàng ở từ lâu. Ngay buổi đầu được Lý Thanh Hoa dẫn cho xem Tiểu Bạch tuy bị mù hai mắt mà đã giúp bày biện một vài đồ vật vào đúng nơi đã đặt nó trước.

Ngày hôm sau, Lý Thanh Hoa nói với Mã phu nhân rằng :

- Thưa mẹ, tiểu thư Tiểu Bạch yêu cầu con đưa cô xuống thăm địa huyệt. Cô đi trong bóng tối nhanh nhẹn lạ thường. Cô biết xếp đặt đồ vật chỗ nào để đúng vào chỗ đó. Con xem ý cô thích sống dưới địa huyệt hơn là ở trong tĩnh phòng trên mặt đất. Cô am hiểu nhiều về Bát Quái Đồ. Để con khu trục độc xà ra khỏi địa huyệt, lấy lưới sắt bịt mấy lỗ và rắc hùng hoàng vô các kẽ đá. Rồi con mời tiểu thư nghiên cứu về địa huyệt chắc sẽ tìm ra điều bổ ích thêm.

Mã phu nhân khen phải. Vì vậy cửa hầm ngày đêm đều mở để Tiểu Bạch muốn cô lúc nào thì vô muốn ra lúc nào thì ra. Những đêm Tiểu Bạch thấy trong người khó chịu lúc “nóng” lúc “lạnh” nàng một mình vô ở dưới địa huyệt đi lại cho tới khi thấy trong mình dễ chịu mới lên đi nghỉ.

Lão Thần Y thiết lập địa huyệt bí mật không phải chỉ dùng làm nơi cất thuốc. Mục đích chính là nhằm chữa bệnh cho con gái. Nếu biết tùy theo tháng, ngày, giờ, đi theo các hành lang vào các cung Bát Quái Đồ theo một chiều thuận hoặc một chiều nghịch thì sự nóng lạnh trong người cũng theo đó mà chuyển vận.

Chỗ nào “hư hỏa hư hàn” sẽ được điều chế thành “chân hỏa chân hàn” thuận theo kinh mạch, giúp cho khí huyết trong người được tươi tốt.

Khi đi đến cung vị đó, Lão Thần Y đã sẵn thuốc hoàn, thuốc nước theo đúng phân độ uống hai nhai nuốt. Kể bệnh sẽ khỏi bệnh, kể luyện võ công sẽ tăng thêm khí lực dồi dào.

Đó là một nguyên nhân giúp U Linh giáo chủ tuy bị bệnh phong cùi mà vẫn luyện tập chưởng công cao siêu vô cùng. U Linh Địa Huyệt trước đây Lý Thanh Hoa đột nhập trong lòng núi Ngũ Đài sơn cũng “tạo dựng” theo cùng một phương pháp. Một đẳng chất phác, giữ nguyên vẻ thiên nhiên có mục đích chữa bệnh, một đẳng tráng lệ, dát vàng dát bạc thêm nguy nga long lẫy để phân tán tâm ý kẻ địch mà thôi!

Tiểu Bạch vì mù cả hai mắt nên đi đứng đúng theo số bước, đặt để nhiều tinh thần trong lúc di chuyển từ cung nọ qua cung kia, vừa thực hành bộ vị, vừa nhớ phương hướng, đồng thời vì “bản năng tự cứu” cố tìm mọi cách để điều hợp hai luồng nghịch lực hàn, nhiệt trong người.

Lúc hiểu rõ nguyên ủy vận hành đưa hư hỏa từ mạch Nhâm trở qua mạch Đốc, phá tan hàn khí không cho tụ tập trong đan điền..., thì nàng cũng xếp đặt lại những khuyết điểm trong tòa nhà thuốc.

Tiểu Bạch đã chỉ cho Lý Thanh Hoa khai thông thêm tám lỗ thông hơi ở tám cửa cung thoát ra bên ngoài. Các nơi này lâu ngày bị bế tắc từ đất cát, vì đá lở che vùi đi.

Lý Thanh Hoa rất đỗi ngạc nhiên không hiểu sao cô gái mù không trông thấy vật gì bên ngoài hết, không xem bản đồ mà sao lại biết trước có lỗ thông hơi bị lấp.

Đặc biệt nhất là nàng đi tới giá để thuốc cầm lọ thuốc đã đóng kín không biết đã bao nhiêu chục năm, nói rõ được tính thuốc và công hiệu của thuốc giúp chữa bệnh gì. Giải nhiệt? Hạ hỏa? An thần? Điều tức?... Lúc Mã phu nhân mở nắp lấy thuốc ra nếm thử, phân vị, xem xét rồi cũng đồng ý với cô gái mù... là đúng!

Tiểu Bạch không giữ bí mật sự biết của mình. Nàng nói hết việc làm của mình cho Mã phu nhân và Lý Thanh Hoa hay. Hai người này mừng rỡ vô cùng, hứa theo dõi và giúp cho Tiểu Bạch tập luyện chóng thành kết quả.

Bát Quái Hồn Nguyên Công là một công phu hiếm có! Vì muốn luyện thành phải tập trong người chịu đựng một nhiệt độ cao và độ hàn thấp.

Nhiều người mất công phu mười năm ngoài bên lò lửa lại mất công phu mười năm nằm trong động băng, đông tuyết, kết cục hàn nhiệt hai khí lên quá độ lại bị “hóa tán” như hai vợ chồng Hắc Hồ song quái nọ.

Có kẻ nhờ có kỳ duyên nuốt được Hồng Châu, Noãn Xà, uống máu linh qui, linh hạc cũng chỉ nhằm mục đích gia tăng chân khí để tập công phu tuyệt học trên.

Đằng này, Tiểu Bạch không cần công phu tìm kiếm đâu xa chỉ vì có “từ tâm” thương người nên hai luồng chân khí thủy hỏa gia nhập châu thân mà không phát tác làm hại! Kể đó tìm nhập địa huyết để lánh làm phiền kẻ khác thì lại bước vào tám cung trong Bát Quái Đồ.

Sau thêm linh đơn linh dược Mã phu nhân cho uống hàng ngày nên đạo quả gặt hái rất nhanh chóng.

Lý Thanh Hoa đem thanh Long Quang Xạ Kiếm thay cang và đốc gươm cho thẳng, bao ngoài vỏ gỗ như một chiếc gậy chống bằng cây cho kẻ tật nguyên dùng.

Chàng thiếu hiệp tặng gươm đó cho Tiểu Bạch để nàng vừa làm gậy chống đi vừa làm khí giới tùy thân. Được biết cây gươm có một lai lịch oai hùng và người mang nó có một nhiệm vụ chấn hưng một môn phái võ công nhất nhì trong thiên hạ Tiểu Bạch cúi đầu tạ ơn thiếu hiệp nhiều lần.

Lý Thanh Hoa sửa chữa chiếc vỏ, nguy trang rất khéo nên Vương Nhi không biết đó là bảo kiếm, anh chàng thấy Tiểu Bạch chống “khúc gậy” thì cũng thử xem cây gậy chống này ra sao?

Đúng là “học trò trói gà không chặt”, Vương Nhi vừa cầm lấy chiếc gậy rút xuống đất đến rầm suýt nữa đè trúng chân làm tím bầm ngón cái khiến chàng ta kêu trời như bọng :

- Dùng làm chi cây gậy nặng thấy mồ, tí nữa tôi què vì nó đấy!

Trái lại Tiểu Bạch chỉ dùng hai ngón tay nâng lên nhẹ như bấc khiến anh chàng lác trật con người.

Vài tuần sau, Tiểu Bạch bỗng nhiên vắng mặt liền mấy ngày và phiến đá cửa địa huyết cũng đóng chặt, không ai tìm cách nào xuống được. Về đêm, từ địa huyết thỉnh thoảng có những tiếng âm âm vang động từ dưới đưa lên, rung chuyển cả sơn trang. Mọi người lo lắng không biết đã xảy ra sự gì? Riêng Vương Nhi không được gặp và mang nước cho Tiểu Bạch nên lại càng buồn bã vô cùng.

Chàng định đi tìm Lý Thanh Hoa hỏi cho biết nguyên ủy chẳng thấy gia huynh ở đâu? Chàng đi tìm Nhất Tiểu và các người khác thấy người nào cũng nai nịt khí giới như sắp có trận đánh nhau lớn.

Nhất Tiểu, Cao Kỳ Phương và Mã Hóa Long đều cầm đao kiếm tuốt trần người gác cổng ngoài, người gác cổng trong. Hai Cầu đầu quái, mỗi con vác một chày gỗ đi vòng quanh hoa viên suốt ngày không nghỉ.

Vương Nhi thấy vậy cũng mất ăn mất ngủ, mặt mũi trở nên xanh xao, chờ ngóng xem sự thể sẽ diễn biến thế nào?

... Tới sáng sớm ngày thứ ba, lúc ánh mặt trời chói lọi chiếu xuống sơn trang thì lần đầu tiên sau ba ngày đóng kín mít, phiến đá lớn nơi cửa vô địa huyết hé mở.

Mọi khi trong hang tối mò. Lần này có ánh sáng từ trong chiếu ra. Lý Thanh Hoa tay cầm thanh Long Quang Xạ Kiếm lưỡi gươm sáng loáng lên như phát tia bạc, hộ vệ Tiểu Bạch từ dưới hầm đi lên.

Hai mắt nhắm kín, mặt nửa xanh lè, nửa đỏ ửng như trái táo coi rất ngộ, Tiểu Bạch nghiêm nghị tiến về phía ánh mặt trời, nàng ngồi xếp chân bằng tròn ngay trước tòa am hai tay chắp trước ngực như đức Phật bà Quan Âm. Từ đỉnh đầu bốc lên hai làn khói một xanh một đỏ. Hai luồng khí thể này không tan, bao bọc quanh nàng thành hình ống dài y như một trụ pha lê đục hai màu xanh đỏ lẫn lộn...

... Lý Thanh Hoa cầm gươm đứng trấn áp vì trong lúc này có kẻ phá đám tức thời lâm nguy tính mạng Tiểu Bạch.

Hai luồng âm dương tụ kết dưới ánh thái dương. Đến chính Ngọ thì Tiểu Bạch luyện xong Hồn Nguyên khí công, thực là một sự thành công kỳ lạ không ai ngờ tới được!

Đến lúc này mới biết sự tu luyện muốn thành chính quả không phải chuyện dễ dàng! Có Pháp, có Địa mà thiếu chữ Lữ nghĩa là “bạn” thì cũng không thể đắc đạo được.

Giả sử lúc này có một con chim bay xẹt qua hay cục đá liệng vô làm Tiểu Bạch giật mình choàng dậy thì là công phu lỡ dở, thay vì trở thành một kiếm tiên, cao nhân, hiệp sĩ nàng hóa thành một phé nhân quái gở đã mù lại nửa mặt đỏ, nửa mặt xanh. Xem vậy, tu luyện không lựa chọn phương pháp, không tìm đất tốt tu, không biết chọn bạn để giúp thật là nguy hiểm vậy!

Ở đời, nào ai học được chữ ngờ? Đã mấy tháng trời nay bọn người Mã phu nhân trông chờ Thần Ma Mật Tăng đã gần... mồn con người! Lý Thanh Hoa ngày nào cũng leo lên đỉnh núi cao, ngóng coi mà chẳng thấy tăm hơi hay bóng dáng... dù đó là ngọn khói nhỏ báo hiệu cho nhau.

Bây giờ đúng là lúc chim đang bay phải dừng cánh bay, ngựa đang chạy phải cứng vó chôn cẳng một chỗ, gà không kêu, chó cắn sữa, con rắn con rết vô cớ động đậy bỏ nhăng cũng bị lưỡi dao, lưỡi kiếm chém chết liền. Thế thì ông vua “to miệng la hét” đương oang oang cái miệng dẫn một đám đông người Miêu ào ào nhắm sơn trang tiến thẳng đến!

Lý Thanh Hoa nghe rõ tiếng người tiếng ngựa tự đằng xa hàng chục dặm, chàng thiếu hiệp bứt đầu tai coi bộ khổ sở vô cùng. Chàng lại gần Mã phu nhân nói cho biết và hỏi tính kế nào?

Bà ta cũng lanh trí gọi chồng lại trao cho mật kế. Chỉ thấy ông ta cài kiếm vô vỏ, lật đật chạy vô nhà bếp lấy hai “hũ rượu” lớn rồi cứ hai tay hai hũ rượu mở cổng chạy đi. Nhất Tiểu và bọn người nhà lục tục mang thịt hươu nai, thực phẩm nhẹ nhàng chạy theo sau.

Mã Hóa Long tuy xách hai hũ rượu trông thấy Thần Ma Mật Tăng từ đằng xa, chạy thẳng tới gần.

Thần Ma Mật Tăng há miệng reo lớn :

- A ha! Mã...

Chưa kịp nói tới chữ “huynh” thì đã thấy suối rượu chảy ừng ực vô miệng, không thốt thêm được lời nào nữa!

Mã Hóa Long một hũ, Thần Ma Mật Tăng một hũ. Thần Ma Mật Tăng muốn ngưng uống, nói, hỏi một chút đã. Nhưng Mã Hóa Long lại bắt... “tu” liền.

Khi đã cạn nửa vò, Mã Hóa Long để tay lên miệng ra hiệu phải im lặng. Thần Ma Mật Tăng chu choa hỏi tại sao?

- Suyt... suyt... Nếu anh làm rộn chết thẳng con Lý nhi nhà tôi mất, nó đương “hành công”, chỉ có tiếng động nhẹ một tí... thì là... “tẩu hỏa nhập ma”. Xin các người ngồi chờ đây, ăn tạm uống tạm. Quá ngộ là xong. Tha hồ... la hét, đánh trống, đánh phèn la... tùy thích!

Thần Ma Mật Tăng tưởng Lý Thanh Hoa đương nhập định, luyện công thực, nên ngồi im thít, ông ta uống rượu không làm ra tiếng ực to nữa. Một con la tự nhiên hí, chưa phát được hai tiếng hí hí thì tiếp theo đến “bốp”, Thần Ma Mật Tăng đã hạ một Phạt Thủ trùy vỡ tan óc con la.

Cả đám đông trăm người, ăn uống mà cứ thì thào người nọ ghé tai nói thầm người kia hoặc ra hiệu chỉ trỏ bằng tay như lũ người người câm.

Mã Hóa Long chợt trông thấy trong đám đông một giai nhân, cốt cách thanh kỳ, có nụ cười và cặp mắt muôn vàn khả ái.

Chẳng dừng được, Mã Hóa Long ghé tai Thần Ma Mật Tăng hỏi :

- Cô gái đẹp kia là ai vậy?

- Chi Mai Động Chúa Miêu động đấy!

- Trời, Quận chúa giá lâm mà chúng tôi vô lễ...

Chi Mai tủm tỉm cười lấy ngón tay chỉ miệng tỏ là muốn nói nhưng phải giữ im lặng.

... Mặt trời lúc đó cũng chẳng còn mấy khắc nữa thì lên tới đỉnh đầu. Mã Hóa Long sai người về báo tin cho Lý Thanh Hoa và Mã phu nhân biết có nàng Chi Mai cùng tới. Mỗi một giây phút chờ đợi lại càng làm mọi người hồi hộp, tuy ngồi nhấp nhấp chút rượu, song lòng ruột nóng như lửa bỏng không biết những gì sẽ xảy tới? Nhất Tiểu chỉ muốn phá tan sự yên lặng, gầm lên một tiếng to như tiếng sấm để... xả chút hơi nặng nề trên ngực.

Thời giờ hôm nay sao đi chậm thế?

Nhất Tiểu chú ý lắng nghe? Sao hôm nay vùng đồi này im lặng dữ? Không thấy tiếng chim hót, tiếng thỏ chạy, tiếng lá bay, tiếng gió thổi. Không bao giờ Nhất Tiểu ghét sự tịch mịch bằng lúc này.

Bỗng có một toán người lạ tiến lại gần nhóm Nhất Tiểu một cách lặng lẽ hơn! Dẫn đầu là một lão già quắc thước râu tóc bạc phơ. Các người đi sau đều bận võ phục đen, giắt võ khí.

Giả tử vào lúc khác thì những người “đa ngôn” như Nhất Tiểu, Thần Ma và Mã Hóa Long đã ngoác miệng thét lớn ầm ĩ, nạt nộ hỏi ai? Xem chừng diện mạo những người đi theo lão già tóc trắng cũng hung dữ, sẵn sàng ăn to nói lớn những lời hô gầm báo thét!

Nhưng toán người này thấy toán kia chỉ giương mặt giơ tay ra hiệu không nạt nộ thì cũng khoan thai tiến lại gần, chưa ra oai phách lối.

Ông già giương to hai mắt long lanh đầy vẻ tức giận, ngăm nghía mãi Mã Hóa Long như muốn hỏi một điều gì?

Mã Hóa Long thều thào :

- Yên đừng hỏi tôi? Muốn hỏi Thần Ma Mật Tăng thì cứ nhỏ nhẹ mà nói. - Ông ta sẽ nhỏ nhẹ trả lời.

Vị Phiên tăng áo đỏ gập đầu nói :

- Khương Lã Bá tôn ông! Xin cứ nhỏ nhẹ mà nói, miễn rất cảm ơn, miễn đương có việc tụng niệm tư riêng.

Nói rồi, y vờ chấp tay trước ngực, hai mắt nhắm lại, miệng lẩm bẩm như tụng niệm chú gì chẳng rõ.

Các người đứng sau Khương Lã Bá đều đặt tay lên chuỗi kiểng đốc lao đầy vẻ hăm dọa. Khương Lã Bá khoanh tay trước ngực nhìn chằm chằm vào lão sư Tây Vực da đen bồ hóng nói :

- Đây Thần Ma Mật Tăng, vì tình bạn ta nói cho người biết bọn mi bị chúng ta theo dõi đã ba hôm nay. Ở rừng sâu, bọn mi có nỏ có ná tẩm thuốc nên tự coi là vô địch. Bây giờ các mi khinh suất lìa rừng ra đây thì tự nạp thầy. Chúng ta đã bao vây chặn các ngã bắt buộc người phải thụ địch bốn mặt. Cao thủ Bạch Hoa cương đến đây một phần lớn, người nên đầu hàng thì hơn. Ta bảo đảm tính mạng cho bọn mi. Ta sẽ bỏ qua chuyện mi đến cướp vàng tại phủ nha Hoài An. Mi nên giơ tay chịu trói, theo ta ra mắt Hắc Y đạo trưởng, người sẽ trọng dụng người và phong người làm Chương môn Miêu phái Tây Xuyên. Thần Ma, nên nghe lời ta kéo hồi không kịp! Quân số ta mang theo đông gấp bội bọn người.

Nói rồi, lão già day mặt qua phía Mã Hóa Long nói :

- Còn cái thằng khốn nạn “tứ phản chủ” tên... là là... Đỗ Vinh, râu quai nón... phải Đỗ Vinh này, mày ghê gớm thực! Vợ chồng mày tá túc nhà ta, ngựa mày nuôi làm gãy chân con ta, vợ mày là con mẹ thầy thuốc Đỗ Lan phạm tội giết phủ quan, cướp vàng trước đình. Hôm nay, tao ra một mẻ lưới lớn, tóm được trọn bầy cá sộp. Ta tính khó có thể tha tội mày lắm.

Mã Hóa Long nghe chửi bới như vậy vẫn điềm tĩnh giơ tay nhắc :

- Khương Lã Bá đại gia, xin nói... “khe khẽ” chứ...

Nhất Tiểu máu sôi sấp trào ra khỏi họng, ầm ục nói :

- Nói khe khẽ, nhỏ nhẹ trong bao lâu nữa?

- Con nhìn cây dừa ta cắm dưới đất, còn một ly nữa mặt trời đứng bóng...

Khương Lã Bá lấy chân đá Nhất Tiểu một phát và mắng :

- Thằng cha “tứ phản chủ” để thằng con sư... đúng loại “sư hổ lửa”!

Nhất Tiểu cắn răng nói với cha :

- Nếu nhịn quá con... chết mất! Xin cho được giao đấu một phen.

Mã Hóa Long nói :

- Giao đấu ta cho phép nhưng cấm gây tiếng động, hễ nghe binh khí chạm nhau kêu “reng” thì kể là mi bị thua phải buông đao quy hàng. Cấm không được làm địch thủ bị đau la lối. Mi có chịu từng đó điều kiện thì ta cho phép mi giao đấu.

Khương Lã Bá ôm bụng cười ngặt nghèo...

Nhất Tiểu nói :

- Có địch gì đáng buồn cười mà cười? Cười to hô hô ta thôi giao đấu.

Lúc này sau lưng Khương Lã Bá lại thấy chừng hai chục người nữa, binh khí cầm tay xấp lại mỗi ngày một gần.

Hơn một trăm Miêu nhân đã đứng thành vòng tròn bánh xe bao quanh Chi Mai, người nào cũng cầm một con dao quắm mũi khoằm rất tiện cho việc phạt cỏ và giật đứt dây leo trong rừng sâu.

Khương Lã Bá nắm chắc phần hơn vì đã số, với giọng trào phúng chế giễu :

- Ở trên đời không có bố con nhà nào “ngu dốt” như hai tên này! Thực là đồ ngu hơn heo! Đánh nhau mà lại cấm la ó thì làm gì có khí lực giao đấu? Y như người kéo gỗ nặng mà lại cấm hò “dô ta”. Đã đánh nhau lại còn cấm binh khí chạm nhau kêu đến “reng”. Người ra chém con mà không cho nó đưa dao ra đỡ thì mất mẹ nó đầu, còn đánh chém gì nữa! Và đôi bên đánh nhau, thằng nào vô phúc bị thương thì kêu “ôi chao”! Không cho địch thủ kêu thì khác nào cấm chém trúng địch thủ. Như vậy có khác chi thằng bố bảo thằng con đừng giao đấu, “bó gỏi quy hàng” cho xong chuyện!

Nhất Tiểu tròn xoe hai mắt nói :

- Này lão già nuôi ngựa! Mi ngu dốt, mi bảo ai ngu dốt? Có mấy “ngoe” đứng sau lưng nhà ngươi, trước khi ta khai đao cho biết tính danh là gì? Kéo xuống Uống Tử thành hóa vô danh trong bộ số!

Khương Lã Bá khóa tay :

- Nói tên làm gì cho mi biết thêm mất thì giờ! Xin các vị “khai đao” cho hai cha con tên chó lợn giống này về... châu tiên tổ!

Lão ta vừa dứt lời, năm sáu người đứng sau lưng lão nhất tề tiến lên vu động binh khí. Nhưng chỉ thấy một luồng “chớp vàng” lóe mắt, không một tiếng kim khí chạm nhau, không một tiếng la, không một tiếng hét... cả năm người lão đảo ngã như bị trúng phong. Xem kỹ thì cả năm đã bị lưỡi đao chém chết hết thấy, máu chảy loang lổ...

Khương Lã Bá đưa tay nắm chuôi đao thì lưỡi Cổ Độc kiếm của Mã Hóa Long đã dí sát cổ. Nhìn lưỡi độc kiếm xanh lè lão già biết chỉ khe cựa, mũi nhọn sây xước da thịt là coi như tính mạng bị kết liễu.

Mồ hôi đầm đìa, nhỏ giọt ướt trán. Khương Lã Bá biết đã chạm phải kình địch. Hấn liếc mắt nhìn những cao thủ hắc y vừa mới tới tiếp ứng thì thấy người nào cũng đã bị mũi tên tẩm thuốc độc bắn trúng ngã lăn xuống bãi cỏ.

Nàng Chi Mai tay cầm chiếc ná đã đặt sẵn một mũi tên, giơ lên nhắm giữa trán lão già định phóng ra một phát, nhưng Thần Ma Mật Tăng gạt đi nói rằng :

- Tên già quỷ quái này là đầu sỏ bọn chúng! Không nên giết nó, để sống còn khai thác nhiều việc.

Giữa lúc đó, từ phía sơn trang đi đến đủ mặt mọi người.

Lý Thanh Hoa và Thất Tinh Tú Si thấy ở phía đồi đã giao tranh nên phi thân tới tiếp ứng.

Phía sau có Mã phu nhân, Vương Nhi đi hai bên Tiểu Bạch, giúp cô gái mù lần bước chống gậy, thông thả tiến tới. Ba người này không biết có sự “nguy hiểm”, vì hai bên đồi bọn hắc y đã mai phục toàn lực chỉ chờ hiệu lệnh xông ra chém giết.



Sơn nữ Chi Mai trông thấy Lý Thanh Hoa tức thời mặt tươi như hoa, quên hết nỗi bức dọc mệt nhọc và sự bó buộc phải mím mồm cầm miệng nàng kêu lớn như được cửa :

- A ha! Lý huynh! Em đây nè!

Nàng vui sướng như trẻ nít, nũng nịu không e dè trước đám đông thuộc hạ :

- Anh thất hứa rồi nhé! Bảo một năm lại thăm chúng em... mà đã hai... (mi mắt chớp chớp dần dựa nước mắt... long lanh).

Lý Thanh Hoa chỉ Mã phu nhân ở đằng xa tí nói :

- Má anh cũng tới kia kìa!

Chi Mai giương mắt nhìn về phía xa... ủa! Thấy ai cũng giống như Lý Thanh Hoa nữa, mà lại đi bên một cô gái đẹp bịt mắt... nàng lấy tay dụi mắt ngỡ Lý Thanh Hoa có phép biến hình một người thành hai người. Nàng định hỏi cho ra chuyện, bỗng một tiếng reo vang trời lở đất, toán hắc y mai phục gần đấy, đã reo hò ủa ra vây bọc lấy ba người.

Tất cả có bốn toán phục kích. Toán thứ nhất do chính con trai lão già Khương Lã Bá là Khương Bất Duy cầm đầu. Toán này kéo ra định mưu toan bắt sống cả ba người đi chậm chạp lẻ loi để khiến những người loa phải từ trên đồi chạy xuống tiếp cứu, thì rơi vào ổ phục kích của ba toán khác đông mãnh hơn.

Cầm đầu ba toán chủ lực có Nhất Kiếm Nhị Thiên Lang, Đơn Kiếm Liệt Hùng, tên vô lại Báo Tử Đầu Kim Phiêu đã nhục mạ Cao Kỳ Nhất Phương hồi nọ và nhiều tên ma trảo, đầu trâu mặt chó trước đã làm quân cướp ngày tại phủ Đường Hoài An. Bọn chúng biết là Khương Lã Bá mạo hiểm nên bị sa tay Mã Hóa Long. Chúng cần bắt sống vài người để đánh đổi, mưu kế dụ địch thật hiểm độc, khôn khéo vô cùng.

Nàng Chi Mai chỉ kịp buông câu :

- Thôi chết rồi! Những người kia mắc bẫy bị chúng hạ sát mất!

Thực vậy, sự việc đột biến, dù bọn người Mã Hóa Long có cánh bay đến cứu bà Mã phu nhân và Vương Nhi cùng cô gái mù cũng không kịp nữa!

Mã Hóa Long đầm ngực kêu khổ. Ông kẻ kiểm sát cổ lão già dọa nạt :

- Mi ra lệnh cho thuộc hạ không được hạ sát đàn bà và người tật nguyền.

Khương Lã Bá nhếch miệng cá ngạo thay vì lệnh cho bộ hạ chúng khoan ra tay thì lão lại hét lớn, tiếng vang như sấm động :

- Con mẹ Đỗ Lan giết quan phủ đạo nọ đấy! Giết hết đi cho ta! Giết hết!

- Thực là khốn nạn, quân này không có óc người nữa!

Mã phu nhân và Vương Nhi đương đỡ Tiểu Bạch lần bước thì thấy hai bên đường ủa ra những người mặc đồ đen, tay múa gươm đao áp lại rất hung dữ. Bà nhận được tên Khương Bất Duy, bà gọi tên nó và bảo :

- Khương Bất Duy quên ta chữa khỏi hai chân mi ngày xưa sao?

Khương Bất Duy cười lạt :

- Nhớ lắm chứ! Nhưng bây giờ thì muộn mất rồi! Cha ta ra lệnh “trảm”, chúng ta phải băm vằm bọn mi ra làm trăm ngàn mảnh vớt cho ác quỷ ăn thịt.

Không phút ngập ngừng Tiểu Bạch cầm gậy vẽ một vòng tròn nhỏ và bảo Mã phu nhân cùng Vương Nhi :

- Phu nhân và anh Vương ngồi trong vòng, để mặc ta đối phó!

Hai người sợ sệt ôm nhau ngồi bệt xuống cỏ miệng khấn Nam mô linh cảm cứu khổ, cứu nạn Quan Thế Âm Bồ Tát... vừa tụng vừa run, mười phần chắc chết chín... rười.

Tiểu Bạch đứng thẳng người quát lớn :

- Một lũ ngạ quỷ, ban ngày ban mặt muốn giở trò múa rối gì đây? Đúng cách ta mười bước thì còn mạng sống.

Khương Bất Duy thấy cô gái bịt mắt người mảnh dẻ gió thổi cũng ngã sắp chết đến nơi còn phách lồi.

Nó cười hà hà và giơ dao bước vào để hạ miệng nói :

- Con nhỏ này chắc chết... uống... quá... ặc ặc...

Và y bị đứt họng gục xuống. Hai tên nữa nhảy vô cũng gục xuống, năm tên... rồi mười tên vô... chỉ trong một hai cái chớp mắt, hơn năm chục xác địch đứt họng ngổn ngang nằm quanh ba người, chưa người nào đặt chân tới vòng nhỏ do Tiểu Bạch đã vẽ trên mặt đất.

Toán phục kích thứ hai ủa xông lên. Nhất Kiếm Nhị Thiên Lang tay cầm mũi kiếm chỉ hướng Tiểu Bạch, mười tên nữa bắt chước, chĩa kiếm vô mình nàng và thận trọng nhích chân từng bước một, thu hẹp vòng tròn lại.

Nhất Kiếm Nhị Thiên Lang nổi tiếng trên giang hồ là không dám ai tới mũi kiếm thứ hai. Nhưng Tiểu Bạch vùng tay quét tròn, lưỡi Long Quang Xạ Kiếm vừa ra khỏi vỏ đã chặt cụt chục ngọn kiếm thương và mũi kiếm bạc đã chỉ sát cổ Nhị Thiên Lang trong một chiêu... Nhị Thiên Lang chưa hề học đến bao giờ! Hai mắt y trông rõ là lưỡi Long Quang Xạ Kiếm của Tử Ngang đạo trưởng Chuồng môn phái Côn Lôn thì y rụng rời tay chân, buông rơi cả thanh kiếm xuống đất. Tiểu Bạch chưa xuống tay thì vị Phiên tăng áo đỏ không biết đã tới gần lúc nào tặng cho Nhị Thiên Lang một Phật Trủy Thủ trúng giữa thiên cái kêu đến “bốp”. Thế là rồi đời một tay kiếm sĩ lỗi lạc theo bọn Hắc Y.

Báo Tử Đầu Kim Phiêu đương hăm hở dẫn đầu một toán đông cầm giáo nhọn xông lên thì chạm trán ngay một chàng thư sinh mặt trắng, đã từng so kiếm gỗ với hắn ta tại giữa chợ đông người.

Ngày hôm nay, anh chàng thư sinh thất tình ỉu xiu chặn đường tấn công như vũ như bão của hắn. Vẫn cái trò thủ thế tay chỉ mũi kiếm dài lê thê quét đất...

- Kim Phiêu có nhận ra ta không? Thế kiếm năm xưa vẫn chờ người đó! Người bảo người đã thắng ta ở thế kiếm này, bây giờ ta giữ nguyên chờ người tấn công. Chịu chơi chứ?

Báo Tử Đầu gầm như con báo vồ mồi :

- Nhất định là chơi chứ! Phen này mày không bị chém sả làm hai mảnh thì ta...

Miệng nói Báo Tử Đầu Kim Phiêu vùng đại đao chém bổ xuống nhanh như chim cắt sệt xuống... nhưng ruột gan hắn đã đổ ộc ra trên mặt cỏ... không phải địch thủ bị phanh thây mà chính hắn đã bị mũi kiếm sả dọc từ dưới lên đúng thế “Lưu Vân Hoàn Thiên” có một không hai của Nga Mi kiếm phái.

Bọn hắc y thấy tên thủ lĩnh chỉ huy toán chúng bị thảm tử ủa vào loạn đao, loạn giáo đâm chém Thất Tình Tú Sĩ. Nhưng chỉ là thiêu thân tự sát vì lưỡi Song Nhận Thiên Linh rất bén, chỉ khẽ lướt qua tới đâu là cánh tay bị chém cụt rơi bắn tứ tung. Phút chốc, chỉ còn vài tên nhút nhát sợ quá đứng tro như phỗng đá.

Đơn Kiếm Liệt Hùng biết thế nguy, bỏ mặc bọn hắc y cho các Miêu nhân truy sát. Y vác kiếm chạy lại định giải cứu cho bố của y là lão già Khương Lã Bá.

Mắt hắn chăm chăm nhìn lưỡi kiếm Mã Hóa Long đương kề cổ lão già, không để ý tới thanh Cổ Độc kiếm thứ hai đeo ở bên vai hữu Mã Hóa Long chưa sử dụng tới. Hắn định dùng hư chiêu dọa chém Mã Hóa Long để ông ta phải thu kiếm về hộ thân, nhưng hư chiêu chưa kịp buông ra thì Mã Hóa Long đã đưa tay về vai phát nhẹ thành thực chiêu phóng kiếm, một đạo thanh quang bay ra như lụa xé, ghim phập ngay vào cổ Liệt Hùng khiến y không kịp la một tiếng té nhào.

Nàng Chi Mai tay cầm ná, nàng bắn phát nào trúng phát đó. Bọn người Miêu cũng...

(mất trang 31- 32)

... Hắc Hồ song quái tới trị bệnh, vì giúp đỡ họ nên hai luồng hư hỏa hư hàn của họ xâm nhập cơ thể làm em không ngủ được, đem đem xuống địa huyết tịnh mạch đi đi lại lại cho đỡ bị nhộn nhạo trong người. Giữa đêm khuya tiếng niệm Phật từ trên mặt đất vắng xuống như giọt nước cành dương tẩy mọi ưu phiền, lòng

sạch lằng lằng như mặt hồ rộng, bao nhiêu các luồng nghịch ý, ác lực đều trút xuống lằng lịu... tiêu tan như hòa hợp với nhau.

Vì vậy đến khi bị phục kích, quân dã man hò hét la lối “chối tai” hết sức, em muốn làm im lặng những tiếng la hét, những hơi thở “vọng động” như bò rống, hồng học... nên nghĩ sao thì mũi gươm đưa ngay tới điểm phát ra các trọc âm hỗn loạn ấy... việc em làm là vậy chứ nào có tuyệt chiêu, tuyệt kiếm gì đâu?

Nhất Tiểu gãi đầu gãi tai nói lầu nhầu một mình :

- Đánh nhau thì phải nhìn vào mắt và bả vai đối thủ để dò xét ý địch và động tác hai tay của chúng định xuất chiêu gì? Thì giờ đâu mà lắng nghe hơi thở... như bò rống của nó được?

Ngày hôm nay, lâm trận đã bị bó buộc trong cấm điều không được chạm tới binh khí địch, không được la lối và làm địch kêu đau.

Bây giờ lại học thêm một điều là nghe hơi thở của địch mà đâm tới. Kể cũng hay hay, nếu học thành tài thì đem sử dụng trong “dạ chiến” đánh đem hay đánh lối bịt mắt thì hay tuyệt! Được rồi, để ta xuống địa huyết tập thử vài ngày xem sao?

Lý Thanh Hoa vỗ vai Nhất Tiểu cười bảo rằng :

- Chậm mắt rồi, hiền đệ ơi! Địa huyết bây giờ, ngày cũng như đêm phát ra ánh sáng không tối mờ như hôm còn là tổ rắn, nhị đệ định cầm đuốc nhảy đại vô nữa...

- Sao lại có chuyện như vậy?

Nhất Tiểu chạy thốc đến tòa nhà đại sảnh đi lại cửa hầm quả nhiên thấy có ánh sáng từ trong địa huyết phát ra.

Lý Thanh Hoa dẫn mọi người xuống thì thấy từ căn phòng cũng Tỷ quẻ Khảm thẳng sang căn phòng cũng Ngọ quẻ Ly đã có một con đường thẳng tắp nối liền, vòm địa huyết đã được khơi rộng, nước thủy ngân lỏng lách chảy trong kẽ đá kết tinh như muôn ngàn mặt gương còn phản chiếu tia nắng nhỏ từ trên đỉnh giả sơn chiếu xuống làm vách các hành lang lấp lánh phản quang rực rỡ. Ban đêm chỉ cần ánh sao hay một ngọn đèn dầu nhỏ thấp trong giả sơn là cả địa huyết vẫn sáng tỏ như thường, thực là một kỳ công phát quang của sự sắp đặt giữa thiên nhiên và nhân trí.

Trên mặt đá phẳng giữa con đường mới khai thông hai cung, Lý Thanh Hoa chỉ mọi người coi bốn vị, kẻ ngồi, người nằm trông tư thế nhàn nhã, nhập định hoặc nghỉ ngơi như Phật ngọa.

Ánh sáng nơi đó mát dịu không khí như gió thổi mà không có gió, tai không nghe tiếng nói tự miệng mình phát ra, các thanh âm đều vắng vắng như tận đằng xa đưa tới... nhìn kỹ lại thì ra hai Cầu đầu quái và đôi vợ chồng Hắc Hồ song quái đã chiếm lấy chỗ thanh tịnh mát mẻ đó làm nơi “ngủ ngày” bổ thần dưỡng khí.

Thực là một sự mâu thuẫn bốn ác sát tinh đó hèn chi đã không tham dự cuộc chém giết... Chỉ xảy ra cách sơn trang không đầy nửa dặm đường! Họ đã biết hưởng thú khoái tính hơn... hiểu động? Và cũng rất có thể là vì họ vừa dọn dẹp những đá vỡ ngổn ngang trên huyết đạo vừa mới được khai thông, bị mệt sức nên cần nghỉ ngơi đôi chút.

Nhưng hỏi ai là người đã đào ra con đường nối liền hai cung và đào bằng cách nào, tại sao lại phá vỡ rộng được vòm trần nhà thông với tòa giả sơn ở trên, thủy ngân ở đâu chảy ra, sức nóng nào đã làm thạch anh kết tinh thành những mảnh gương lỏng lách... cả hai người Lý Thanh Hoa và Tiểu Bạch đều không chịu giải thích một cách rõ rệt!

Nàng Chi Mai cô sơn nữ mỹ miều ở Miêu động không cần biết đến những điều thắc mắc đó! Nàng chỉ hết ngấm Lý Thanh Hoa, lại ngấm đến Vương Nhi không biết người nào là chàng thiếu hiệp “chính cống” đã giải thoát nàng khỏi nanh vuốt mãnh hổ.

Nàng móc túi lấy ra một gói Bạch Hồ Tu Trâm mở ra nhìn hai chàng, chờ xem phản ứng.

Vương Nhi thì há hốc mồm không hiểu những sợi lông trắng dài cứng trong suốt như thủy tinh là những vật chi? Trong khi ấy thì Lý Thanh Hoa gơ tay cầm lấy và nói rằng :

- Chi Mai tiểu muội vẫn còn giữ được nhiều sợi râu bạch hồ nhĩ! Vật này đặc dụng vô cùng!

Nhờ vậy mà Chi Mai không còn ngờ vực sợ mình lầm lẫn ôm nhầm lấy Lý Thanh Hoa giả hiệu...

Biết rõ tính tình chất phác, mộc mạc của sơn nữ, không ai cho sự tỏ tình thân mật như thế là xâm phạm lễ giáo.

Mã phu nhân lo tính toán ngay đến việc sắp đặt nơi ăn chốn ở cho những người mới đến. Việc xây dựng thêm nhà cửa cũng như việc mở mang khai khẩn các đồi chè và khu vực trồng trọt được phát triển nhanh chóng vì có nhiều nhân công.

Sẵn tiền bạc kim ngân, bà tính việc phái người đi doanh thương mua bán với một vài khu vực sản xuất trong miền nhằm mục đích thiết lập cơ sở lâu dài. Một khi dân cư đã kéo đến ở đông ở tại đây thì đời sống trở nên thanh bình thịnh vượng và hạnh phúc mới có nghĩa lý.

Thất Tinh Tú Sĩ dẫn toán người làm thuyền đi tới nơi có hồ rộng suối sâu để đánh cá lớn.

Quả nhiên cách Vạn Diệu sơn trang hơn mười dặm về phía Tây Bắc sau khi đoàn người đi dọc theo dòng suối cẩn thận vượt qua rừng rậm có sinh lý nguy hiểm, thì đến một hồ lớn có nhiều tôm cá đủ loại tại đây, không có ai cư ngụ nên thủy sản được khai thác độc quyền, muốn được cá không cần phải buông câu, thả lưới. Chỉ cần đeo một cây ngọn rồi nắm xâu cá lớn nhỏ tùy theo mình lựa chọn. Nếu sức yếu mà xiên trúng con cá vượt lớn sẽ bị nó lôi ngã xuống nước. Phải thông dây cho nó bơi đi xa, yếu sức rồi kéo vô bờ.

Hồ đã sẵn cá, ngỗng trời, vịt trời hàng sa số kéo đến bắt mỏi, thật là một thế giới mong ước cho thợ săn và dân chài tới tìm kiếm lương thực.

Cuộc sống của nhóm người Mã phu nhân sau mấy tháng đã trở nên phong phú, nhàn hạ không vất vả như xưa.

Việc phòng thủ Vạn Diệu sơn trang trao cho Nhất Tiểu và Mã Hóa Long đảm nhiệm. Nhất Tiểu quyết tâm đào tạo lấy đủ số ba mươi sáu vị đao thủ để lập thành một trận thế Kim Dao như chàng đã học lỏm được ở U Linh điện tại Ngũ Đại Sơn. Chàng chọn lấy bốn người trưởng đao, mỗi trưởng như tường đồng vách đá, một đao binh giáp sĩ không thể phá nổi. Nếu khai trận tại vùng đồi lựa chọn đã đào sẵn hố bẫy có cắm chông và đắp những mô đất bụi gai thì dù địch có dùng kỵ binh công kích cũng không thể lọt vô.

Trần Viễn tướng quân thì huấn luyện một đội kỵ mã sử dụng trường thương. Ông ta thích cưỡi con ngựa hồng để dẫn đoàn quân giáo sắt “xung phong” trên những bãi cỏ rộng lớn. Tài phóng lao, đâm giáo của đoàn dũng sĩ này rất điêu luyện, họ thường lấy sọ dừa làm mục tiêu nhắm phóng bách phát bách trúng không trật một nhát nào.

Nàng Chi Mai thì ưa bắn nỏ bằng tên tẩm thuốc. Thay vì dùng loại thuốc độc nguy hiểm cho người bị trúng tên lẫn người sử dụng, các mũi tên được ngâm và loại thuốc làm tê liệt đối phương. Như vậy giúp cho đoàn cung thủ bắt sống địch nhân một cách dễ dàng.

Một khi thấy quân hùng, tướng dũng, Nhất Tiểu luôn luôn đòi tra hỏi Khương Lã Bá và bọn hàng binh, bắt dẫn chàng đến Bạch Hoa cương để chàng “thanh toán” sào huyệt Hắc Y tại nơi đó.

Nhưng lần nào đề nghị cũng bị Mã phu nhân bác bỏ. Bà khuyên mọi người nên chú ý đến việc “phòng thủ” hơn là việc tấn công vì theo ý bà, mình có tài cao mười thước thì thiên hạ có kẻ tài cao mười trượng, chỉ vì mình chưa có phen đụng độ với kẻ tuyệt luân mà thôi!

Đây là đại cương việc bên ngoài Vạn Diệu sơn trang. Còn việc bên trong ở dưới địa huyệt và trong tuyệt cốc thì không ai hiểu Mã phu nhân xếp đặt ra sao? Chỉ biết hai Cầu đầu quái và hai vợ chồng Hắc Hồ song quái cùng vị đầu đã từ hôm được mang xuống địa huyệt thì không thấy họ lên mặt đất được nữa. Không biết Mã phu nhân dùng họ làm gì trong tuyệt cốc? Đào thêm thạch động? Đào đường xuyên sơn? Cấy cây, trồng thuốc, chăn nuôi hay xây dựng cái gì trong tuyệt cốc? Không một ai được biết? Còn đàn rắn độc trong căn phòng chữ Kinh còn sống hay chết? Không ai nhìn thấy chúng và biết chúng ra sao nữa?

Ở đời người ta thường nói “Đất lành chim đậu” ở đâu sinh sống dễ dàng, có nguồn lợi thiên nhiên, có cuộc sống an ninh, đói có cơm bệnh có thuốc, không có điều gì sợ hãi, áp bức thì dù là thâm sơn cùng cốc... cũng có người tìm đến trú ngụ. Còn trái lại, ở đâu mà có sự đe dọa, đời sống nguy hiểm, lo sợ, thiếu thốn, bệnh tật, độc xà mãnh thú, giặc cướp, chém giết thì lẽ tất nhiên không ai muốn ở.

Chẳng bao lâu, dân Miêu tìm đến rất đông, người Hán vùng xuôi cũng di cư tới lập nghiệp. Vùng đồi chè lại nghe thấy tiếng đàn bà con gái ca hát, lưng đeo giỏ mây, lũ lượt đi hái nộ chè trong sương sớm.

Sáng bình minh, một con gà gáy thì lại có tiếng trăm con gà khác gáy vọng lại. Gà gáy, chó sủa là biểu tượng của thái bình yên ổn.

Người bệnh tật kéo đến xin thuốc cũng có nhiều. Nhưng Mã phu nhân chỉ chữa trị những người đích thị là dân lành, làm ăn lương thiện, những người nào bệnh tình giáo đâm, gươm chém, gây gỗ vì có võ công thì bà nhất định từ khước không trực tiếp cứu chữa.

Bà để mặc cho người khác bằng bó, dặt thuốc đầu hoặc kim sang thông thường, rồi tìm mọi cách tống khứ ra khỏi khu vực những kẻ thuộc hàng võ lâm đao búa, không có đức hạnh.

Sự chữa bệnh vì vậy cũng tầm thường không nổi danh tiếng vì cũng chẳng có gì đáng đồn đại trong chốn giang hồ ác đạo.

Vị thầy thuốc tài giỏi đáng được truyền tụng vẫn là Thánh Thủ Lão Thần Y mà không ai biết hiện nay đã ở đâu?

Nhờ vậy, Vạn Diệu sơn trang được trải qua một thời kỳ yên ổn trong quên lãng, điều hòa như tiếng mõ đều đặn cùng câu kinh câu kệ tụng niệm từ trong am nhỏ thờ Phật giữa sơn trang vọng ra.

Một buổi chiều nọ, tiếng chuông thu không trong am thờ Phật đã động đến tai một nhà sư khuyển giáo. Vị sư này gầy gò, yếu đuối, tay chống gậy gỗ, đeo bên mình một túi vải màu vàng trong đựng bình bát và một vài đồ nhật dụng. Không thể đoán vị sư đó bao nhiêu tuổi, thoát trông thì chừng độ trung niên, nhưng trông ngang thì thấy trẻ hơn, trông thẳng nét nhàn trên mắt thì lại thấy già hơn, hai mắt lơ dờ, dáng điệu uể oải, chậm chạp như một anh chàng đại lãn.

Mà có lẽ nhà sư này đại lãn thực vì da dẻ bần thỉu, quần áo dơ dáy, chân đi đất hình như cả đời không hề biết tắm gội là gì? Vì thấy nhà sư yếu đuối nên đi tới nhà nào khuyển giáo cũng được bố thí và cũng không ai để ý đến hắn ta, nên hắn ta lần mò vào được trong trang, đi thẳng vô am thờ Phật như vì đầu đã hồi nộ.

Người trong sơn trang trông thấy nhà sư hiền lành, không ai nỡ đuổi nên mặc y muốn ngồi đâu thì ngồi, muốn nằm đâu thì nằm không ai thềm lý tới sự có mặt của y!

Thông thường bà Vương phu nhân tụng niệm kinh Phật rất khuya và đi ngủ vào cuối giờ Tý. Bà dậy khoảng đầu giờ Dần. Nhưng khi tiếng mõ và tiếng tụng niệm của bà vừa dứt thì nhà sư cũng lấy trong bọc vải ra cái dùi và mõ và cất tiếng tụng niệm tiếp theo.

Lẽ tất nhiên tiếng mõ “bất thường” phát xuất nơi am thờ Phật làm chói tai Nhất Tiểu. Hắn ta không ngủ được nên tìm xem ai đã tụng kinh đêm hôm khuya khoắt thế? Xảy nhìn thấy nhà sư lạ mặt thì Nhất Tiểu lại gần nắm cổ nhà sư yếu đuối, tay vẫn ôm khư khư giữ lấy dùi và mõ. Nhất Tiểu không nói năng gì cả, cứ xách nhà sư như vậy, như ta xách con gà, chạy một mạch ra khỏi sơn trang, thẳng tới đỉnh đồi chè và quăng hắn xuống đất nói rằng :

- Thích gõ mõ suốt đêm thì ra đây mà tụng kinh gõ mõ để cho người ta yên lặng ngủ chứ?

Nói xong, bỏ dùi trở về. Tuy nhiên Nhất Tiểu lắng tai nghe xem y còn đủ can đảm tiếp tục tĩnh tọa tụng niệm không? Chàng nghe thấy tiếng “cốc, cốc” đều đều, giữa bầu không khí yên lặng trong tầm tối... Nhất Tiểu mặc kệ tên sư nửa điên nửa khùng với cái mõ của hắn.

Lúc trời còn tranh tối tranh sáng. Nhất Tiểu chợt bừng mắt tỉnh dậy nghi tới việc mình làm đêm qua, chàng ra ngoài sân lắng nghe xem sao? Gà chưa gáy sáng, nhưng vắng vắng tiếng mõ vẫn “cốc, cốc”... đều đặn như trêu chọc lỗ tai Nhất Tiểu.

Nhất Tiểu tự nói lầm bầm :

- Dem qua thẳng chả không ngủ chắc? Nó thức suốt đêm! Hành vì tên này có nhiều điều đáng ngờ vực lắm!

Chàng liền đóng vai thị sát, bí mật theo dõi nhà sư nọ, chàng thấy hắn ta không lúc nào ngủ hay chợp mắt cả, không đứng thì đi khuyển giáo ngồi ăn la cà chỗ nọ chỗ kia, xem ra không phải là người khỏe mạnh có võ công trái lại, nhà sư còn có tính nhút nhát nữa!

Nhất Tiểu bí mật dò xét mãi cũng đâm ra chán nản. Chàng tự nghĩ :

- Đêm nay thế nào nó cũng tìm một xó xinh ngủ lẫn như chết.

Nhưng đúng nửa đêm, Vương phu nhân dứt tụng kinh thì tiếng mõ của nhà sư nọ lại vang lên.

Nhất Tiểu nhất định phen này phải trừng trị hần một trận cho bõ ghét, một là bẻ què tay nếu hần bướng bỉnh, hai là tịch thu cả mõ lẫn dùi.

Thấy Nhất Tiểu hầm hầm đi ra, nhà sư nọ đang ngồi trước am thờ Phật, vội đứng dậy, tay xách dùi, tay ôm mõ chạy. Nhất Tiểu lững thững đi sau hần định chạy trốn đi đâu? Nhà sư nọ chạy đúng tới chỗ Nhất Tiểu xách cổ hần quăng xuống đất hồi tối hôm qua, ngồi xuống một cách rất ngoan ngoãn và biết điều sợ hãi. Nhất Tiểu thấy vậy cũng không nỡ làm khó hần làm chi nữa, chỉ mắng rằng :

- Ráng ngồi đấy mà gõ mõ suốt đêm ta không cấm đoán, nhưng nếu về sơn trang làm ta mất ngủ thì... đừng có trách! Ông thì bẻ gãy tay, hết gõ cốc, cốc... nữa!

Nhà sư kia cũng không cãi lại một tiếng nào. Hần chờ cho Nhất Tiểu đi xa rồi mới ung dung tay hạ dùi đập xuống “mộc đạo”, miệng tụng vang lên :

-... Nam vô Phật... Nam vô Pháp... Nam vô Tăng... A ha... Cứu khổ chúng sinh, ma ha tát. Một đêm, hai đêm, bốn đêm liên tiếp như vậy.

Nhất Tiểu lấy làm ngạc nhiên tự hỏi :

- Thằng cha này nó không biết “ngủ” thực sao? Sao nó thức liên mấy đêm không ngủ?

(Mất trang 45- 46)

... xuống, mở bọc lấy mõ lấy dùi ra gõ... cốc, cốc, cốc...

Nhưng Nhất Tiểu đã như một vị hung thần hiện ra ngăn cản. Thấy Nhất Tiểu nhà sư thôi không tụng niệm nữa. Hai mắt nhìn Nhất Tiểu chằm chằm như định hỏi ý muốn gì?

- Này, anh sư... “không ngủ” kia oi! Nghe tôi tối nay tạm ngủ một chút được không?

Nhà sư tỏ vẻ kinh hãi :

- Không! Không! Tôi không ngủ đâu! Nếu tôn ông không muốn tôi gõ mõ tụng niệm làm kinh động đến người thì đây, dùi, mõ đây mang đi tôi không tụng niệm nữa.

Nhất Tiểu xua tay nói :

- Ta lấy dùi, lấy mõ của nhà ngươi làm gì? Ta muốn ngươi nhắm mắt làm một giấc ngủ cho khỏe khoắn thân thể, có vậy thôi! Có khó khăn gì đâu?

Nhà sư lắc đầu lia lịa :

- Ấy chết! Không thể được! Tôi ngủ... tôi mà “ngủ” thì làm phiền mọi người lắm! Chịu thôi! Chịu thôi! Ông muốn bắt tôi làm điều chi tôi cũng ứng, nhưng bắt nhắm mắt nằm ngủ, thì không thể được!

- Tại sao?

- Nguy hiểm lắm!

Nói rồi nhà sư rũ áo đứng dậy định lẫn chạy đi nơi khác. Nhưng Nhất Tiểu xưa nay nổi tiếng là ương ngạnh, đâu có chịu nghe!

Chàng nắm lấy tay nhà sư, giữ chặt, một tay móc lấy chục viên mê dược, nhất định vạch miệng bắt uống. Nhà sư yếu đuối không thể nào khác cự nổi đành há miệng nuốt liền các viên thuốc ngủ.

Nhất Tiểu đắc chí, cười ha hả nói rằng :

- Sau giấc ngủ triền miên ép buộc, anh trọc đầu này có tỉnh dậy sẽ mang dùi và mõ đi nơi khác mần ăn, không làm quấy nhện... lỗi tại ta nữa!

Nói rồi, sau khi quay lại nhìn thấy nhà sư ngáp lấy ngáp để, hai mắt từ từ nhắm nghiền, ngã người lảo đảo xuống đất, ngáy khò khò... Nhất Tiểu hớn hờ xoa tay, bước dài về phía cổng sơn trang một cách khoái trá!

Nhưng chàng bỗng thấy tiếng gió thoảng như có người theo dõi, tiến sát lại đằng sau lưng. Nhất Tiểu không nghe thấy bước chân nhưng đem đó có ánh trăng mờ, chàng nhìn rõ bóng người đi sau chiếu lên phía trước.

Chàng định tâm dùng một thế võ Hoàn Bộ Cầm Nã xoay chéo người lại chớp lấy địch nhân. Nhưng hai tay vươn ra chỉ chộp được... không khí. Địch thủ lẹ làng nhanh hơn bóng ma. Nhất Tiểu mới cử chân chưa phóng gót thì địch thủ cũng đánh đúng miếng võ như chơi.

Nhất Tiểu có cảm tưởng là mình đánh nhau với chính bóng mình! Mình đâm nó đâm, mình đá nó đá, mình chuyển thế nó chuyển thế, và trong lúc chưa nhìn rõ mặt địch thủ là ai thì đến huyệt, Nhất Tiểu thấy nhẹ bỗng, đầu thì dốc xuống, cả thân hình nặng trăm cân có lẽ của Nhất Tiểu đã “giáng địa” như nửa góc trời bị sụp đổ, cất bụi tung lên.

Nhất Tiểu bị bóng đen đánh ngã, đau ê ẩm cả người chưa kịp kêu lên thì một bóng đen khác nhảy tới giờ quả trùy lên cao... đập xuống.

Nhưng chỉ là hú vía, quả thủ trùy không phát nhằm đầu Nhất Tiểu giáng xuống mà đánh vào bóng đen để giải vây cho chàng.

Phiên tăng áo đỏ vũ động trùy không phải là chậm chạp tưởng rằng trong lúc xuất kỳ bất ý nắm được tiên cơ... ai ngờ bóng đen phản ứng vẫn lẹ làng không kém, chẳng những Thần Ma Mật Tăng đánh hụt mà lại còn bị bóng đen phản công một chưởng vào huyệt đạo nơi Thái Dương rất nguy hiểm!

Nhất Tiểu được rảnh tay mở to đôi mắt xem hai người hỗn chiến. Mục quang chàng chiếu thẳng vào mặt bóng đen để nhận diện địch thủ là hạng người nào?

Bất giác, Nhất Tiểu giật mình toát mồ hôi lạnh vì “tức giận” tưởng ai té ra thẳng trọc không ngủ hai mắt nhắm nghiền nhà sư “duy thức mộng du”.

- Biết thế này thì mặc thầy nó... “thức” cho xong! Nhưng được rồi, dù thức hay ngủ ta về lấy kim đao cho nó một phát đứt làm hai đoạn trên thức, đoạn dưới ngủ hay ngược lại cả hai cùng ngủ một giấc ngàn năm cũng được!

Nghĩ vậy, Nhất Tiểu chạy về sơn trang kiếm kim đao, vừa chạy vừa hô lớn :

- Bay đâu! Tập hợp lập “đao trận” thì triển tài nghệ ta coi kết quả công phu luyện tập!

Toán Miêu binh rồi rít tuốt cương đao, hò reo lập Kim Đao sát trận để tiêu diệt nhà sư nọ!

Trong lúc sơn trang náo loạn nhà sư ngủ vẫn ác dấu với Thần Ma Mật Tăng. Lần này tay nhà sư cầm một đoạn gậy ngắn đầu nhọn để sắp chiến với Phật Thủ trùy.

Hai bên giao đấu trăm chiêu, Thần Ma Mật Tăng cảm thấy mình dụng chiêu thế nào thì địch thủ cũng dùng chiêu thế đúng như vậy đánh lại mình, nhưng bao giờ cũng nhanh hơn đủ để đả thương mình. Thành ra bao nhiêu “thực chiêu” phóng ra lại đành biến thành “hư chiêu” thu về cho thật nhanh để tránh khỏi “gậy ông lại đập lưng ông”.

Cây gậy tuy nhỏ và nhẹ, nhưng nội lực xuất thấy còn nặng và trầm hơn trùy đồng. Đầu nhọn cây gậy còn có năng lực điểm huyệt mỗi lần bóng đen phản ứng, mũi nhọn đưa ra những đòn cực kỳ độc ác nhằm toàn tử huyệt đâm vào.

Cao Kỳ Nhất Phương lúc ấy không nề hà gì đến nghĩa khí giang hồ, cầm lấy hai chọi một, đương nhiên tuốt Song Nhạn Thiên Linh kiếm nhảy vào nhập cuộc ngỗ hầu đánh bại nhà sư mộng du.

Chàng dùng mũi kiếm điểm những chiêu tuyệt nhanh để tấn công đối phương, nhưng mũi kiếm xoáy vào chỗ nào thì cũng chạm phải mũi nhọn cây gậy ở mặt đó.

Thiệt là kỳ lạ, ra tay nhanh là như vậy, chàng thiếu hiệp cũng không chiếm được thượng phong, trái lại thấy đường gươm của mình vẫn còn kẻ hở để mũi nhọn cây gậy nhiều lần chớm tới cổ tay!

Mà những tuyệt chiêu ấy cũng chẳng có gì mới lạ, đối phương dùng toàn đòn của mình để đánh mình, bao giờ cũng nhanh hơn một tích tắc.

Lúc này, Phiên tăng áo đỏ hít mạnh một hơi Thiên Cương quyết tâm phóng ra một chiêu “Thiết Quyền Bạt Thạch” nhằm sống lưng nhà sư ốm nhom đánh cho gãy gập xương sống.

Cánh tay sắt buông quyền như sét nổ, tưởng xương sống nhà sư sẽ vụn như cám, nhưng “đánh trộm” như vậy mà chiêu lực như đánh vào khoảng hư không vì xương sống nhà sư mềm như sợi bún, người nhà sư như mảnh giấy phất phơ trước gió, khiến cho đầu Thần Ma Mật Tăng chúi xuống rồi hai chân cũng nhẹ bồng như mất điểm tựa. Ông ta ngã quay tròn nhiều vòng như quả cầu trước khi dừng, đã chạm một hòn đá tảng kêu đến “bình” một tiếng!

Thế là Thần Ma Mật Tăng cũng bị lại cùng một kiểu như Nhất Tiểu!

Nhà sư “mộng du” bay vào sơn trang, lọt vào giữa vòng vây của Kim Dao sát trận bắt đầu chuyển động. Thế đầu tiên là Thượng Uyển Khai Hoa, các lưỡi cương đao xoay tít vòng tròn như các bông hoa nở “cánh hoa” toàn bằng lưỡi sáng của thép. Ba mươi sáu lưỡi đao xoay tít như ba mươi sáu bông hoa ép nhà sư mộng du vào giữa. Chắc chắn là nhà sư sẽ nát thịt tan tủy trong bộ máy chém vô cùng linh động có tính toán và huyền diệu!

Nhất Tiểu đứng ngoài lược trận xoa tay cả mừng! Chàng hô lớn :

- Khá lắm! Khá lắm! Chém nát nó ra như... thịt bò viên cho ta! Xáp vô! Đúng thế!... Khép chặt vô.

Bỗng các vây cương đao quay tít khép chặt vòng tròn lại, dồn nhà sư mộng du vào trung tâm và sắp đến hồi chót kẻ chém trên, người chém dưới. Lưỡi đao xoay tả, lưỡi xoay hữu, lưỡi xoay trước, lưỡi xoay sau, lưỡi chém chân, lưỡi chém đầu... dù ba đầu sáu tay cũng không thể lọt ra ngoài đao trận, sức phát triển sát hại đã đến mức độ cao nhất.

Thân hình khảng khiu của nhà sư nhắm mắt giống như cánh bướm sắp tan tành trước trận cuồng phong!

Nhưng, đột nhiên, có tiếng loảng xoảng hình như đao trận có gì “trục trặc”, cơn gió lốc đương xoay tít bị rã rời vì các lưỡi đao đương xoay tít bị cây gậy nhọn chọc vô, lưỡi thép không chém đứt nổi khúc cây?

Thế là các cương đao vượt khỏi tay các cao thủ người Miêu bắn tứ tung, thanh thì vọt lên trời, thanh thì cắm xuống đất, vung vãi bay ra tứ phía. Lưỡi sắc bén chạm vào da thịt làm vô số người bị thương ôm đầu chạy tứ tán.

Đao trận bị vỡ như một... bong bóng nước.

Nhất Tiểu luôn mỉm cười thề những câu rất thô tục!

Chàng vác kim đao, vỗ mông đến “đét” một cái nhảy vô không cần tính toán lợi hại ra sao nữa?

Nhà sư mộng du như biết Di Hình Biến Ảnh trong chớp mắt không thấy y đâu? Nhất Tiểu nhảy quá mạnh, đã chân không kịp hãm lại được, xô vào một người to lớn xầm xầm nhảy tới. Hai người đụng mạnh như hai thớt voi húc nhau đến “rầm”.

Cả hai người đồng ngã trên mặt đất!

- Đụng mạnh quá! Đau chết tao rồi!

Nghe tiếng nói, Nhất Tiểu biết người mình xô nhầm, chẳng phải ai xa lạ chính là thân phụ chàng là Mã Hóa Long!

Chàng muốn chạy tới đỡ ông ta đứng dậy, nhưng chính chàng cũng thấy thân thể mình đau điếng, khó lòng tự đứng dậy một mình được.

Giữa lúc đó, trên bãi cỏ rộng lại diễn ra một trận đấu khác. Trận đấu này ngoạn mục và yên lặng hơn. Dưới ánh đèn đuốc đốt sáng choang, nhà sư mộng du, hai mắt vẫn nhắm nghiền trong giấc ngủ say, hai tay cầm gậy ngắn giơ ra phía trước. Đối thủ của y là cô gái mù, hai mắt cũng nhắm nghiền, tiểu thư Tiểu Bạch đương chìa mũi gương Long Quang về phía địch thủ.



Hai người không tiến kích, cứ yên lặng đi những bước nhẹ nhàng theo đường vòng tròn, rất thông thả, hình như cả hai đương lắng nghe nhịp thở của nhau? Tuy cả hai không phát chiêu, nhưng người nào tài giỏi về kiếm học đều phải mê say theo dõi bộ vị, cử động hai tay của họ và thân pháp.

Hai đầu nhọn chiếu vào nhau hình như bao nhiêu năng lực đều tập trung ở đầu mũi nhọn. Hai người không nhìn thấy nhau nhưng họ đánh nhau trong tiềm thức?

Các người đứng chung quanh xem đều nghẹt thở, không ai dám nói một tiếng nào!

Thoạt tiên Tiểu Bạch lấn hai bộ, nhà sư lùi lùi hai bộ. Nhưng lúc ra tay cực nhanh chém ba nhát nhanh khôn tả. Nhà sư mộng du cũng ngáng kiếm nhanh như điện. Kết cục hai người đứng sát nhau cây gươm gãy gỗ ngáng nhau như dính liền lại. Cả hai dụng toàn lực để đe mạnh vật cầm tay đối phương xuống để chiếm thượng phong.

Có lẽ cả hai vận dụng khí lực rất mạnh nên trên đỉnh đầu đều bốc khói. Đầu nhà sư phát luồng khói trắng, đầu Tiểu Bạch cũng xông lên hai luồng khí một đỏ một xanh...

Cả hai cùng thét lớn, cùng chuyên công xoay lưng lại nhau mà không kịp chém ngang. Hai người giáp lưng mà chuyển thế, một lần nữa tất một sống một chết, hoặc cả hai cùng chết trong chiêu thế “Tự Sát Đồng Vong”.

Lý Thanh Hoa bắt buộc phải can thiệp. Chàng bắt thành linh rút thanh Siêu Điện Tử Quang kiếm đánh vài khoảng giữa giáp lưng để tách rời hai người xa nhau ra trong một chiêu thế nhanh hơn điện giật. Ba bốn luồng công lực chạm nhau làm các đuốc tắt phụt, người đứng chung quanh như bị lửa tấp mặt mày, kiếm khí lạnh hơn băng, mắt hoa tai choáng quá nửa ngã lăn quay hoặc phủ phục ôm đầu kinh khiếp...

Nhà sư Thiết Đầu ở dưới địa huyết chạy lên la lối :

- Xin dừng tay! Xin dừng tay! Chớ có giết hại em tôi! Tôi có cách làm nó ngưng chiến!

Mọi người ngoảnh lại thấy vị này thương tích chưa khỏi hẳn, vòng quanh đầu còn quần mảnh vải trắng buộc thuốc vẽ mặt hốt hoảng sợ Lý Thanh Hoa không nường tay hạ thủ em mình.

Chàng thiếu hiệp vội ngừng lưỡi kiếm Siêu Điện phát tia thanh quang trong bóng tối còn đối phương lợi dụng lúc đó, lặc mình thành ngọn khói đen vụt biến mất.

Nhiều ngọn đuốc được thắp sáng lên, Tiểu Bạch chống gươm mồ hôi nhỏ giọt vì nàng đã chú trọng quá nhiều tinh thần để đương cự bóng ma giao đấu lạnh lẽo và nguy hiểm vô cùng trong hôn mê.

Mọi người xúm quanh Thiếu Đầu hỏi biết duyên cớ.

- Lệnh đệ là ai? Vì sao tìm đến đây? Ban ngày thì lẻo khẻo như người bệnh hoạn gió thổi cũng ngã sao ban đêm hai mắt nhắm tịt như người mù ghê gớm lắm vậy?

Thiết Đầu mời mọi người vào trong nhà kể rõ nguyên ủy cho biết :

- “Chúng tôi cả thấy bốn anh em người anh cả “Ngạo”, tôi là “Lãng”, thằng lúc này là em thứ ba tên gọi là “Mê” còn thằng út... (nhà sư ngập ngừng mãi mới nói) thằng út là “Dâm”. Cảm ơn các vị sẵn sóc cho tôi. Từ lúc tôi húc đầu vô tảng đá bị bể thì hình như có luồng khí tốt nhập vào não khiến tôi đỡ bệnh lãng trí, óc tôi trở nên trong lành và nhớ lại được nhiều sự việc, không lẩn cảm như trước. Nói ra sợ các vị chê cười! Nhưng trên Tam Bảo có đấng Thế Tôn che chở độ trì tôi không dám nói dối? Cha mẹ chúng tôi xuất thân là phường đại đạo, chuyên nghề cướp của giết người, bị quan quân bắt trị tội chôn sống ngoài trời. Tưởng đầu đã chết vì đầy đọa dưới nắng mưa, đói khát đau khổ với cực hình chôn đứng chỉ thò ra hai cái đầu lên khỏi mặt đất thì may có một đấng Phương trượng từ bi đạo hạnh xuất hiện cứu thoát cho ăn cho uống và bảo đảm với mọi người cho cái tội “chết” thành “sống” chỉ phải đồ hình phạt lưu đầy.

Nhưng cha mẹ chúng tôi võ công rất giỏi nên sau vài năm bị giam giữ lại vượt ngục trốn về xứ làm nghề cũ. Lần này hai người làm nghề cướp sống và sinh ra bốn anh em chúng tôi.

Một ngày họ nhập phái Ma giáo theo bọn họ mà luyện một loại võ công kỳ dị bằng cách tập hút lấy máu người sống để thân thể được nhẹ nhàng có thể “bán dạ phi hành” như các “ma cà rồng” trong sơn cước. Nhờ vậy, len nhập rất dễ dàng vào nhà người ta, thi hành các thủ đoạn bất chính theo như ý muốn của mình!

Mới đầu, nghĩ rằng hành nghề theo Ma đạo để sinh sống nuôi con, ai ngờ càng ngày uống máu, giết người càng thấy ngon, thấy ngọt không làm được như vậy thì thân thể như thiếu chất bổ dưỡng. Trước còn uống máu người, sau hút máu tươi của cả trẻ nít, rồi quen dần các máu súc vật cũng không từ một giống nào cả...

Thú tính của bố mẹ truyền sang con cái cũng nhanh chóng. Chúng tôi cũng quen được nuôi dưỡng bằng phương cách quái gở đó.

Cho đến ngày tái gặp vị “Bồ Tát” đã cứu hai người, trên thuyền xuôi Thiếu Lâm tự. Cha mẹ tôi gặp ân nhân cứu tử mình ngày trước đang lúc vị Phương tượng bị người ta đầu độc để cướp lấy vật pháp bảo của nhà chùa là chiếc bình bát bằng lam ngọc. Trước khi chết kịch độc làm dữ, vị Phương tượng không hiểu nhân duyên từ đâu vẫn cố gắng khuyên hai vợ chồng cha mẹ tôi nên cải tà quy chánh và dạy cho phép “Hoán Cốt Chuyển Kiếp”...

Trong giây phút nghe phát nguyện tâm kinh, cha mẹ tôi hồi lỗi vô cùng, quyết hy sinh tính mạng mình để cứu sống vị đại sư nọ. Trong lúc lão nhân bất tỉnh vì chất kịch độc, cha mẹ tôi đã bắt người sống đem về thuyền. Một người cắn cổ lão nhân hấp huyết độc ra, một người uống máu lạnh rồi truyền máu vô người lão nhân. Nổi rõ ra là một người ghé miệng “hút” máu độc vô miệng và một người ngậm máu tươi thổi vào động mạch ở cổ ông ta. Cứ thế cho đến khi lão nhân hồi tỉnh, lấy linh đan của lão nhân bỏ vào miệng cho hồi sinh.

Qua một đêm là việc “hút” máu và “truyền” máu như vậy, lão nhân thoát nạn nhưng mẹ tôi là người chuyên việc hút lấy máu độc vô miệng bị chất độc làm chết bà mẹ tôi đã chết thì cha thôi cũng hết muốn sống, nghĩa là cũng tự vận chết theo mẹ tôi!

Lão nhân sống lại thấy vậy, thương cảm vô cùng. Ông ta đem chúng tôi về chùa, nuôi dưỡng và dạy dỗ chúng tôi bốn thằng “Ngạo, Lãng, Mê, Dâm” lớn lên thay cho cha mẹ tôi.

Tuy nuôi dưỡng dưới bóng đấng Chí Tôn, được dạy cho biết gõ mõ tụng kinh, được truyền dạy phép “thay xương chuyển kiếp” nhưng hình như bệnh di truyền còn lưu luyến trong thân thể chúng tôi nên... sau ngày đức Phương tượng viên tịch đi rồi, thằng Ngạo thì vẫn ngạo nghễ, gây sự với người. Vì “ngạo” nên bị lắm trận đòn đau chí tử, nhưng vì xương cốt chịu đựng dẻo dai nên không thể chết! Nếu có đau quá thì... phạm giới uống máu người một chút thì lại phục hồi nguyên lực ngay.

Còn thằng Lãng tôi thì máu huyết “tà chính” lẫn lộn, lúc nhớ lúc quên, lúc ngu lúc khôn, lúc tốt lúc xấu... biết là thế mà cũng chẳng làm sao được! Lúc nhớ thì tụng niệm chăm chỉ, khuyến thiện giúp đỡ mọi người không kém gì đấng Bồ Tát. Nhưng lúc chót quên thì cũng có thể uống rượu, đánh lộn, sát giới và ăn chút “tiết canh” để bồi bổ sức khỏe. Nghĩ bao nhiêu mà nhớ lại được bấy nhiêu thì muốn... “sám hối”, quay về chính đạo quá!

Thằng Mê thì tàn tệ hơn, lúc nó tỉnh mở mắt thì nó hiền hơn bụt, nhút nhát, từ tâm và mộ đạo, chăm tụng kinh niệm Phật không ai bằng. Nhưng đừng để nó ngủ, nó mà ngủ thì cái tính di truyền của cha mẹ nó trong tiềm thức lại nổi dậy, nó có khả năng hành động như người trong giấc mê, cũng ham đánh, ham giết, ham uống máu như cha mẹ nó xưa kia!

Vậy xin quý vị đã hiểu như vậy thì nên thương lấy thằng em tôi, đừng hạ sát nó kéo tội nghiệp!”

Nghe Thiết Đầu kể chuyện, mọi người đều ngẩn ngơ lấy làm lạ hết sức, như nghe một câu chuyện chưa từng được nghe bao giờ.

Nhất Tiểu nói :

- Tôi đã được nếm bản lĩnh của Mê hòa thượng rồi! Nó “duy thức” là phải vì “thức” như thế đúng Phật dạy! Còn ngủ mê thì lẽ tất nhiên, chẳng những nó mà ai cũng có thể “đổ đốn” như vậy được! Đã rõ nguyên ủy, chúng ta cũng chẳng chấp chi? Từ nay giữ cho nó “thức” là khỏi lo. Nhưng còn cái thằng em út của anh, nó có những “đặc tính” gì xin nói cho biết?

Thiết Đầu ngần ngừ không muốn nói cứ đưa mắt nhìn Mã phu nhân, Tiểu Bạch, nàng Chi Mai và một số phụ nữ ngồi quanh đó!

Mã Hóa Long biết ý nói rằng :

- Được không sao! Đây toàn là người lớn “trưởng thành” cả! Nói để biết, biết cái xấu tức là bắt đầu bước vào đường thiện. Chỉ sợ không biết là xấu, cứ làm mới thực là nguy hiểm mà thôi!

Thiết Đầu kể tiếp :

- Còn thằng út thì... thực là rất khó nói! Đối với phái nam thì nó là một thằng người rất tốt không hề càn rỡ, gây chuyện hay nghĩ đến làm hại ai bao giờ cả, ban ngày nó đúng là một vị La Hán đắc vị. Nhưng phải có một cái tật là quá “tốt”... với các phụ nữ, nghĩa là trẻ không tha già cũng không làm sao mà chừa được! Nó xuất hiện ở vùng nào mà vùng đó xảy ra các vụ án hái hoa, thì không cần phải truy cứu nơi đâu, nhất định thủ phạm là nó. Nó thường phàn nàn là có lẽ “xương cốt chưa đổi thì ma kiếp không chuyển” được! Vì vậy nó luyện võ công giỏi lắm, trong bốn anh em chúng tôi thì nó đứng vào bậc đệ nhất. Nhưng võ công càng giỏi ít gặp tay đối thủ, tài phi thiên tẩu bích càng siêu quần bạt...

(mất trang 63- 64)

... Không bao lâu đầu xóm cuối xóm những gà trống khác tưởng trời sắp sáng đều cất tiếng gáy o o dội lại khắp nơi. Trời lúc đó còn tối sầm khó tỏ mặt người, nhưng kẻ tinh mắt thấy hiện ra tại cổng sơn trang một bóng người nhỏ thó, thất thểu đi bước một, dáng điệu mỗi một như khí lực sắp suy tàn.

Mê hòa thượng đương chống gậy lại gần mọi người, tuân theo tiếng gọi của ông gà rúc từng hồi bài Hùng Kê Nhật Minh.

Trông thấy người em khốn nạn, Thiết Đầu thôi gáy và chạy tới ôm choàng lấy Mê hòa thượng đúng lúc hấn ta khụy hai gối, miệng lắp bắp thốt ra mấy tiếng: “Anh... anh...”.

Hấn ta kiệt lực là phải vì suốt đêm giao đấu, chạm trán với toàn những tay cao thủ “gạo cội”, và chưa kịp tìm sinh vật để hấp huyết thì tiếng gà quái ác đã làm chấn động thần kinh hệ, kéo nhà sư mộng du ra khỏi con mê đắm đá.

Lúc đó, Vương Nhi vì thấy Tiểu Bạch đánh nhau với nhà sư miên du thì cũng chạy đi tìm một cây côn bằng gỗ nhẹ, chàng ta từ nãy vẫn lăm lăm cầm cây côn trong tay. Bây giờ, trông thấy địch thủ đã tỉnh giấc, dưới ánh đèn đuốc có vẻ yếu đuối hơn hóm không khỏe hơn mình mấy chút nên... vác côn chạy lại định choảng cho mấy gậy để so tài.

Sự đâu kỳ ngộ, anh sư “vô địch” kia lúc này thấy có kẻ vác gậy đến đánh mình, thì kêu thét lên tỏ vẻ vô cùng sợ hãi và la lối cầu cứu. Và có lẽ, nếu cứ mặc cho hai người sắp chiến thì kẻ thắng trận nhất định là Vương Nhi!

Mọi người khuyên can mãi Vương Nhi mới chịu thôi. Xong Mê hòa thượng đã xuất hạn dầm dề, toàn thân run lắt bập, mặt đã tái lại xanh thêm. Mã phu nhân thương hại cấp linh đan cho uống để hồi sức.

Thiết Đầu ôm em vào lòng và xin Mã phu nhân cho đem y vô địa huyết để cứu chữa vì thực tình Mê hòa thượng bị mất sức rất nhiều, gần bại xuội.

Thiết Đầu xin cho được đặt ở trung tâm ôn địa giữa Bát Quái Đồ vì tại nơi đây, Thiết Đầu đã tỉnh dưỡng chữa lành được vết thương bề sọ. Thiệt vậy, không có một tịnh xá dưỡng đường nào có thể so sánh với trung tâm thạch thất nơi đây, ánh sáng êm dịu, âm thanh huyền ảo, không khí mát lành, kẻ nào đã vô ở không muốn ra hoặc đi ở một nơi khác.

Riêng chỉ một mình Lý Thanh Hoa biết là trung tâm Bát Quái Đồ chỉ là một phần nhỏ hẹp tạm giống thạch động chàng ở trong tinh cầu trước đây, nhưng còn thua kém về nhiều phương diện.

Về khoan khoái hiện lên trên mặt Mê hòa thượng. Y bình phục dần dần, hoàn toàn thoát khỏi sự nguy kịch có thể chết vì quá mệt. Hai mắt bỗng chớp chớp. Y cảm thấy buồn ngủ êm ái đưa đến một giấc ngủ ngon lành, không bệnh hoạn của một kẻ đã thức nhiều vì sợ ngủ!

Đặt đầu trên bắp vế Thiết Đầu, hấn thiu thiu cho hồn du cõi mộng dịu dàng. Văng vẳng từ trên tòa giả sơn đưa xuống địa huyết, giọng trầm buồn tụng niệm của Vương phu nhân thức giấc khai kinh kệ vì ngoài trời đã sáng tỏ. Chim chóc bay ra khỏi tổ kiếm mồi.

Nhất Tiểu thấy Mê hòa thượng bắt đầu nhắm mắt ngủ thì cả sợ, tay nắm chuôi đao đề phòng lâm chiến, miệng hỏi :

- Sao để nó ngủ? Đánh thức nó dậy... không thì đánh nhau một trận kinh thiên động địa bây giờ?

Mã phu nhân khuya tay bảo yên lặng, khiến Lý Thanh Hoa sai hai đầu quái coi chừng và dẫn mọi người ra khỏi địa huyết.

Bà nói :

- Không có chi e ngại! Hẳn đã lâu không được ngủ thực sự, luôn luôn hốt hoảng trong giấc mộng du. Để yên hẳn ngủ giữa Bát Quái Đồ có cơ khỏi bệnh. Con người cứ dồn đuổi cuộc sống ham muốn vào tiềm thức, mộng du như hẳn thiếu gì ở ngoài đời hằng ngày? Đánh chém mà không biết là mình đánh chém. Giết người mà không biết mình giết người? Thức cũng như ngủ. Ngủ lại tưởng mình thức?

Bốn anh em Mê hòa thượng tuy bị mọi người ghét bỏ, mà vẫn yêu thương nhau rất mực như vậy thì bỏ con đường tà trở về con đường chính đâu có bao xa?

Nhất Tiểu cẩn thận hơn hỏi rằng :

- Chân nó yếu thế, mà sao lúc đánh nhau, nó đánh kiếm giỏi làm vậy?

Mã phu nhân thủng thỉnh trả lời :

- Chiêu pháp Mê hòa thượng sử dụng về “siêu hình”, mình lấy “lực” kiếm, “hận” kiếm, “tâm” kiếm, “ý” kiếm khó thắng đặng. Sách phật dạy lấy “thức” mà chống “vô thức” chưa dễ thủ thắng được. Con nên tin như vậy. Ở đời, đại gì lấy đao chém nước bao giờ?

Lý Thanh Hoa đùa giỡn :

- Nhị đệ nên khảo sát lại “đao trận” xem tại sao mà đại bại một cách sâu cay đến thế? Cũng may mà mẫu thân không muốn nhị đệ tái xuất giang hồ chứ nếu gặp phải anh em nhà họ “ngủ” và “không ngủ” thì mệt lắm đó!

Nhất Tiểu mặt đỏ ửng, nói chữa thẹn :

- Kỳ thật há! Đại huynh này! Tại sao lại gần hai trăm võ sĩ Hắc Y tấn công chớp nhoáng, chúng ta làm thịt chúng một cách rất gọn gàng, không cho chạy thoát một móng và không một nhọc gì cả? Thế mà tất cả chúng ta với Cương Dao sát trận phát huy uy lực dũng mãnh như thế lại không áp đảo nổi một anh chàng “ngủ mê”?

Lý Thanh Hoa đáp :

- Ấy ở đời vẫn thường có sự “trái khoáy” như thế! Giá Nhất đệ biết cao giọng tập “gáy” tiếng gà trống gáy gáy hay một kiện đao biết lấy lá cỏ ép vào ngón tay thối “kéc ke ke” như nhà sư nợ thì... chúng mình đâu có mệt sức? Cho nên đánh nhau với địch phải biết cái “tánh”, cái “tình” của địch! Nó mộng du thì làm gà gáy sáng, nó bình tỉnh thì là mọi việc xong xuôi cả.

Nhất Tiểu tiếp lời :

- Ủa nhỉ! Việc dễ dàng như thế mà em không nghĩ ra! Đánh nhau thì phải nhìn vào mắt địch thủ để xét đoán ý muốn hành động của nó. Nếu nó nhắm nghiền hai mắt lại thì tìm cách cho nó... “mở mắt” ra. Có thể mà em không tính ra! Kém thực! Kém thực! Nhưng tại sao đối với kẻ tà giáo, hút huyết ăn máu người không tanh, tại sao đại ca không vũ động Siêu Điện kiếm chém nó chết phất đi rồi? Để nó sống làm chi thêm nguy hiểm? So sánh với tụi áo đen, em thấy lũ này còn kinh tởm hơn nhiều?

- Hai anh em Thiết Đầu và Mê hòa thượng bị bệnh di truyền phải “hấp huyết” là để bồi bổ sức khỏe sinh tồn cho bản thân chúng, nhưng họ chưa hẳn có ác ý ham thích muốn làm như vậy. Thiết Đầu còn muốn gặp Thần Y chữa bệnh để trở thành lương nhân, gặp Phật am thì biết sợ quỳ xuống tụng niệm. Mê hòa thượng tuy “mê” mà còn biết đi tìm anh. Tình huynh đệ cùng một bọc sinh ra thấm thiết với nhau rất đáng quý. Biết mê thì làm vậy nên không dám ngủ. Ví thử nhị đệ không bắt hẳn uống mười viên thuốc ngủ, vị tất hẳn đã mộng du. Tụng niệm thấu canh suốt sáng không biết mỏi là điều đáng kính phục. Đức Phật có biết cũng thương tình cho hẳn. Trái lại cha con Khương Lã Bá thì là giống tuyệt ác, phải trừ khử. Thằng Khương Bất Dục thấy thần mã thì thèm chiếm đoạt. Bị ngựa đá thì muốn giết cả ngựa mình ham muốn. Bị gãy chân gặp mẫu thân chúng ta chữa chạy cho khỏi, không mang ân mà lại còn đang tay gươm kiếm muốn

hạ thủ. Thực là giống vô loài! Còn cha nó đã giàu lại phụ lời ủy thác của chủ cũ là anh em Lão Thần Y, sự phụ tham quan, làm tôi mọi cho ác tặc, giết hại lương dân, thấy vàng tối mắt. Nó hướng dẫn đồ đảng Hắc Y đi truy nã Thần Ma Mật Tăng để đoạt lại số vàng lớn mà ta đoạt của Thái Tôn Hành, vàng ấy đâu phải của nó? Cha con nó đã bắt cóc bao nhiêu là Miêu Nhân làm tan nát cửa nhà người ta, đem tới Bạch Hoa cương vào hầm núi đục đá cho chúng nấu vàng. Biết bao nhiêu nhân mạng đã chết tại nơi đó? Chúng ta “hóa kiếp” cho chúng sớm ngày nào là giải tội cho chúng đây!

Nhất Tiểu nghe xong hớn hở vỗ tay reo lớn :

- Lời lẽ đại ca phân tích thật là xác đáng! Em kính phục! Kính phục! Bây giờ hiểu rõ, em thấy em thiết suy xét, em có cảm tưởng là chính em mê nhiều hơn là người khác mê! Tối qua bị ngã một cái, sau lại xô mạnh một cái, bây giờ thân thể đau nhức. Em đi tìm hai Cầu đầu quái nhờ chúng đâm bóp, “tắm quất” một hồi cho nó giãn xương cốt. như vậy là đắc sách nhất.

## 29. Chương 29: Thám Hiểm Bạch Hoa Cương

Một buổi sớm kia, Vạn Diệu sơn trang và khu đồi chè vừa được nhuộm ánh sáng. Vàng thái dương le lói chân trời, mọi người nhận thấy một khách bộ hành, vai mang khăn gói, tay chống gậy, dáng đi mệt mỏi lùi lùi một mình trên con đường nhỏ.

Người này trông đã đứng tuổi, vẻ mặt lương thiện, song có điều gì khẩn cấp nên đi đâu cũng hỏi thăm có ai biết ông chủ thuyền họ Vệ, hần mô tả đúng hình dạng ông ta, vợ con và một số người làm công của ông.

Ông chủ thuyền họ Vệ được Mã phu nhân rất tin cậy, các việc trong sơn trang và vùng đồi chè về tiền bạc, thực phẩm, giao dịch buôn bán với người ngoài đều do ông ta quản lý, đôn đốc.

Ai đã tới khu vực mà hỏi đến tên ông thì có người dẫn tới ngay. Khi được gặp Vệ quản gia thì hai người nhận ra được nhau.

Người lạ mặt này chính là thân tín của ông chủ thuyền đi ngược lên Diên Bình phủ, Mã phu nhân đã nhờ mang thư báo tin cho Thanh Diện Thần Quân hay việc tiểu thư Tiêu Bạch bị trúng thương nơi mắt. Sự nhờ chuyển giao thư này tất nhiên phải có môi giới của ông chủ thuyền họ Vệ. Người mang thủ thư hôm nay chính là người đầu tiên đã mang tin tức từ Diên Bình phủ tới.

Sau khi trao đổi những câu thăm hỏi về gia quyến thân bằng cố hữu giữa sự quen biết nhau từ trước, người kia cẩn thận lấy trong bọc ra bức thư đưa cho ông chủ thuyền họ Vệ xem. Ông này đọc xong xiết bao kinh hãi, vội tức tốc mang thư ra và dẫn người này tìm gặp Mã phu nhân.

Từ hôm tới Vạn Diệu sơn trang, Mã phu nhân ít khi ở bên ngoài, bà đã sửa sang tuyệt cốc thành một khu vực rất đẹp đẽ, thanh nhã. Tại trong tuyệt cốc, dùng sức lực của hai Cầu đầu quái và các Miêu nhân, bà đã tái lập một tòa nhà đá rất rộng lớn, có đại sảnh chính giữa, hai bên là Tả Vu và Hữu Vu, chung quanh có nhiều ngôi tiểu trúc, có hành lang nối liền.

Nếu tuyệt cốc được chứa cỏ dồi lương, dự trữ nhiều thực phẩm thì ở ngoài chẳng có phương cách nào vô, thiên binh vạn mã có vây hãm cả năm cũng chẳng phương hại đến người sống bên trong. Dù đốt lửa bên ngoài thì cũng chẳng thể làm cháy bên trong. Dầu tháo nước đắp ngòi thì ở trong cũng không bị khô cạn hoặc ngập lụt vì địa thế cao nước sẽ chảy xuống rồi thoát ra ngoài qua các kẽ đá. Người bên trong không thể chết khát được. Lối đi vô vừa dài vừa hẹp, một người trần thì vạn người khó lọt.

Thổ nghi tuyệt cốc giúp trồng một loại “rau miến”, mọc rất nhanh chóng, chiền xào ăn rất thơm ngon, rất tốt cho những người ưa món ăn thanh đạm mà có đủ chất bổ dưỡng. Mã phu nhân chú trọng đến việc mở mang phía trong hơn là mé ngoài. Như vậy, bà và Vương phu nhân có thể sống yên tĩnh, để các hiệp sĩ xuất du giang hồ thành toàn ý chí diệt ác hướng thiện giúp đỡ dân lành.

Mã phu nhân tiếp người đưa thư do ông Vệ quản gia dẫn vào. Bên trong thạch thất rất rộng rãi, kang trang. Bà được biết lá thư báo tin Tiểu Bạch bị mù không thể nào tới tay Thanh Diện Thần Quân được. Từ hôm vắng mặt Tiểu Bạch, trong Quảng Mục trường đã xảy ra biến cố trọng đại.

Hai cha con Thần Dao đại hiệp từ già Thanh Diện Thần Quân trở về Trúc Lệ. Trang chủ mất con gái, còn một mình đâm ra nóng tính. Uống rượu thật nhiều nên ông say sưa suốt ngày, hay đánh đập kẻ ăn người ở rất tàn nhẫn. Nhiều tráng sĩ trong trang trại bỏ đi không sinh sống trong trại nuôi mục súc nữa.

Hắc Y đạo trưởng ở Bạch Hoa cương hay tin Ngũ Độc Thiên Nhân bị thất bại tại Diên Bình phủ, quy hết cả tội này lên đầu Trang chủ. Hắn tuyên thệ rằng: Thiên tuế là bậc chí tôn, ngang cùng Thái tử, không thể hành tội được, vậy hai Minh chủ Võ lâm trong Đại Hội phải chịu trách nhiệm, thế tội cho Thiên tuế.

Hắn phái người đi bắt Thanh Diện Thần Quân đem về Bạch Hoa cương trị tội. Mặc dầu Ngũ Độc Thiên Nhân hết sức can ngăn, nhưng thủ lãnh Hắc Y nhất định không nghe. Hiện nay có sự chia rẽ giữa triều đình và bọn Hắc Y.

Trước khi người đưa thư tới Quảng Mục trường gặp mặt Thanh Diện Thần Quân thì tiếc thay ông ta đã bị thủ hạ đem thuốc mê bỏ vào rượu cho ông ta uống. Bị mê man bất tỉnh, bọn Hắc Y xông vào cướp phá Quảng Mục trường bắt sống ông ta đem về trình diện thủ lĩnh Hắc Y.

Thần Dao đại hiệp Xích Tu Lân hay tin có chiêu tập thủ hạ đông năm trăm người và một số cao thủ bờ bắc sông Hoàng Hà tôn phục ông để đến tiếp cứu. Nhưng quá muộn, tới nơi chỉ thấy trang viện đã cháy thành đồng tro tàn, của cải bị cướp mang đi hết như quang cảnh Vạn Diệu sơn trang của Lão Thần Y năm xưa.

Ngũ Độc Thiên Nhân cũng thân hành đến tra xét vụ này. Người ta đồn đại rằng, sau vụ án này có rất nhiều cao thủ võ lâm cũng nói gót Thanh Diện Thần Quân bị đảng Hắc Y bắt đi mất tích. Cả đến Ngũ Độc Thiên Nhân cũng không nghe thấy ai nói đến nữa. Kim Cương Hắc Dao rất e sợ nên cũng đã giải tán bọn thủ hạ, đem cô con gái đi ẩn trốn nơi nào rồi không ai được biết.

Người đưa thư cho biết là mọi người mong mỗi vị “đầu bếp trẻ tuổi” mau mau tái xuất hiện để giải cứu cho vị chủ nhân Quảng Mục trường. Vì lẽ, nhân dân ngưỡng mộ ân đức của Trang chủ hay bố thí, có lòng nghĩa hiệp vị tha. Người mà họ quý mến hơn hết thấy là tiểu thư Tiểu Bạch, “ngôi sao sáng” của phủ Diên Bình.

Được tin này, Mã phu nhân xiết nỗi kinh hoàng. Bà căn dặn mọi người không cho Tiểu Bạch hay biết, sợ nàng lo sợ buồn rầu.

Bà liền triệu tập cuộc họp hội nghị đủ mặt những nhân vật trọng yếu trong sơn trang kể cả những người mới gia nhập như hai anh em hòa thượng nọ.

Mê hòa thượng từ hôm được ngủ giấc ngon lành trong địa huyết, uống thuốc điều trị, sức khỏe đã hồi phục nhanh chóng. Trong lúc tỉnh táo, vị hòa thượng cũng có tính tình khả ái, hiền khô và dễ thương như Vương Nhi.

Mã phu nhân thuật lại cho mọi người biết sự việc xảy ra tại Quảng Mục trường, và sự hoạt động tích cực vô đoán của chúa đảng Hắc Y bắt sống cả Võ Lâm Minh chủ. Bây giờ theo ý của Mã phu nhân, ta phải tạm gác thù riêng, chưa nghĩ tới việc nhập Kinh, vào phủ Thân vương để giết gian thần Tạ Bưu trả thù cho Lý Lăng vương. Việc cấp bách là phải đánh bại bọn Hắc Y chiếm ngự Bạch Hoa cương để giữ vững an ninh cho sơn trang đã.

Nàng Chi mai tha thiết nói rằng :

- Hiện nay ông trùm Miêu động Thủy Sơn và hơn ba trăm trai tráng cũng bị giam cầm tại sào huyệt Hắc Y đảng. Kính xin phu nhân và các thiếu hiệp xuất binh tới Bạch Hoa cương để mau mau giải cứu những Miêu nhân thì toàn thể sơn động một lần nữa sẽ đời đời ghi công đức. Miêu động Thủy Sơn cũng đã bị bọn giặc này đốt cháy, tiêu thổ thành bình địa. So với thảm họa Bạch Hồ thì bọn giặc cướp áo đen hoành hành còn tàn khốc hơn nhiều. Thần Ma

Mật Tăng cũng khẩn khoản xin các thiếu hiệp ra tay tiêu diệt Bạch Hoa cương để giải cứu cho nhân dân các bản người sơn nhân suốt một dãy Lương Xuyên bị nạn cướp của bắt người đi làm phu dịch đá nơi hầm mồ.

Thất Tinh Tú Sĩ nói :

- Việc đi tìm Lão Thần Y cũng là việc quan trọng để chữa mắt cho tiểu thư Tiểu Bạch kéo tội nghiệp. Bây giờ đã biết thân phụ nàng bị bắt đem về đây thì chúng ta phải đến ngay nơi đó, không nên chậm trễ. Huống hồ trong tay ta có mấy tên hàng binh và Khương Lã Bá. Chúng có thể chỉ đường cho chúng ta đột nhập Bạch Hoa cương. Nếu giết được tên thủ lĩnh Hắc Y và lột mặt nạ xem y là ai thì danh tiếng sẽ lan truyền trong tứ xứ, anh hùng vô lâm sẽ phục tùng chúng ta và lúc đó chấn chỉnh lại các môn phái võ Trung Nguyên cũng dễ dàng. Con hy vọng gặp được mấy tên phản sư môn tại sào huyệt đó, con sẽ giết để trả thù cho sư phụ con.

Thiết Đầu hòa thượng xin tình nguyện đi gọi các em hán đến giúp một tay để đại phá Bạch Hoa cương, lấy vàng ra xây dựng chùa chiền và chấn hưng Phật Pháp.

Hai vợ chồng Hắc Hồ song quái cho biết ý kiến là phải rất thận trọng. Bạch Hoa cương là nơi có rất nhiều sự nguy hiểm đúng như lời của Ngũ Độc Thiên Nhân đã nói cùng Lý Thanh Hoa :

- Đột nhập Bạch Hoa cương nơi giam giữ Lão Thần Y còn khó hơn là tìm đường lên trời hay xuống địa phủ. Ta không nên khinh suất kéo tất cả đến nơi đó, nếu bị sa cơ quan hoặc cạm bẫy thì chẳng thoát một người nào rước ngay đại bại từ ngay khởi đầu.

Mã phu nhân khen phải. Bà nói :

- Trước khi vào hổ huyệt phải thăm dò đường lối vào bên trong hang. Bạch Hoa cương ở cách xa đây ngàn dặm. Đường mòn xuyên rừng xuyên núi không có, chuyển vận lương thực rất khó khăn. Nếu kéo đi đông người thì dễ bị bại lộ hành tung, mà đi ít thì khó bề thủ thắng và liên lạc lấy tin tức. Ta đã nát óc từ hôm xảy ra trận ác chiến diệt bọn Khương Lã Bá. Ta rất lấy làm ngạc nhiên không hiểu sao chưa có thám báo của chúng tới dò la vùng này. Bây giờ mới vỡ lẽ là có sự chia rẽ giữa những tên ác tặc đầu não với Thiên tuế thống lĩnh bọn Hắc Y đi tìm bắt chúng ta ngày nọ. Sở dĩ có việc bắt giữ những võ lâm cao thủ như Thanh Diện Thần Quân là để củng cố lực lượng phô trương thanh thế phe phái của chúng. Một khi lực lượng Bạch Hoa cương đã mạnh mẽ tới tột đỉnh thì kẻ nào có chút uy thế mà ra mặt chống đối với chúng thì chúng sẽ thẳng tay đánh gãy gục không chút thương hại. Ta đồng ý chia mũi nhọn ngay vào Bạch Hoa cương. Nhưng đảm trách việc đó, phi Lý Thanh Hoa thì chẳng có ai đủ bản lĩnh vào hổ huyệt. Trong Bạch Hoa cương có rất nhiều Miêu nhân bị bắt giam cầm, cần có sự thông tin với những người bị câu lưu để mưu cuộc trong ứng ngoại hợp. Ta cũng biết đột nhập Bạch Hoa cương không phải dễ dàng, phải khéo léo cải trang mới lọt vô được. Vì thế đã nhiều ngày nay ra nghiên cứu khuôn mặt, tính tình của Khương Lã Bá để cải trang một Khương Lã Bá giả hiệu cùng với mấy tên hàng binh giả vờ bắt sống được Thần Ma Mật Tăng đem về giao nộp thì mới nhập vô trong được an toàn. Những người hóa trang thành Miêu nhân và hàng binh phải là những người có võ công tuyệt luân thì mới hỗ trợ được nhau trong lúc gian nguy. Vậy ai có tình nguyện đóng vai hàng binh và Miêu nhân giả hiệu thì cho ta biết để còn nghiên cứu và huấn luyện hóa trang. Lần thám hiểm Bạch Hoa cương này lành ít dữ nhiều. Sự may mắn toàn vẹn mà về thì ít. Sự an nguy bất trắc thì nhiều. Vì vậy phải hỏi ý kiến của mọi người để mong được thực tình hưởng ứng.

Nhất Tiểu lớn tiếng nói to :

- Mẫu thân hỏi làm gì cho mất thì giờ. Đã lâu cứ ở trong sơn trang quần chân hết chỗ nói đâm ra ngớ ngẩn không biết ngoài đời đã xảy ra không biết bao nhiêu việc trọng đại. Con tính nên tạm rời nơi đây đi thẳng đến Bạch Hoa cương vừa viễn du vừa tận diệt bọn Hắc Y những đồn trả đũa cực kỳ gay gắt là khoái chí nhất. Con đã xin mẫu thân bao nhiêu lần đi tới nơi đó để giết bọn chúng mà.

Mã phu nhân trả lời :

- Hai nhi chỉ biết một mà không biết hai. Vợ chồng Hắc Hồ song quái trước đây cũng là người làm trong nhà Lão Thần Y như Khương Lã Bá. Hơn thế là cả hai người đều có giao dịch với thủ lĩnh Hắc Y kiểm soát vùng Thất Chỉ sơn chạy dài trăm dặm chung quanh đây nữa.

Nhất Tiểu và mọi người đều tròn xoe mắt hỏi :

- Ủa! Sao có chuyện kỳ vậy? Hắc Hồ song quái biết thủ lĩnh Hắc Y sao? Thế thì kẻ thù của chúng ta ở trước mặt chúng ta đây à?

Mã phu nhân gật đầu và nói tiếp :

- Chuyện tẩu hỏa nhập ma chỉ là một chuyện bịa đặt. Không có bao giờ một người luyện công phu trong mười tám năm rồi tự nhiên lại bị chính công phu đó hại lại mình. Ngoại trừ trường hợp tìm tập công phu mới lạ khác. Tuy nhiên hai vợ chồng Hắc Hồ có công phu Thủy Hỏa, Chu Sa và Hàn Băng đối nghịch nhau. Cả hai người liên hợp đánh ai thì thật là rất nguy hiểm cho đối phương. Lúc mới tới Vạn Diệu sơn trang thì hai vợ chồng bất đồng ý kiến trong việc thăm dò tân trại, Hắc Hồ lão bà muốn tấn công giết ngay người trong trang nhưng lão ông thì cẩn thận hơn, muốn biết rõ đối thủ là những người nào? Đông hay ít, nhân số bao nhiêu? Trong lúc cãi nhau ầm ĩ thì Nhất Tiểu vác kim đao chạy ra. Trông thấy kim đao sáng ngời hai vợ chồng nhận ra là Kim Đao của truyền nhân Tịnh Hải đại pháp sư nên không dám động thủ trước. Kế đó hai người bày ra trò tẩu hỏa nhập ma nhưng chính là để biểu dương công phu một người đổ như than hồng, một người lạnh như băng tuyết để xem trong bọn ta đối phó cách nào. Ai ngờ hai Cầu đầu quái xấp lại khiêng bằng hai người một cách dễ dàng vào trong tịnh xá. Lý Thanh Hoa có nói riêng cho ta biết đó là một cách biểu diễn công phu trong cuốn Lạc Hồn thủ pháp Kỳ Thư về hai chương Thủy Hỏa nội công. Tương kế tựu kế chính Lý nhi đã dùng kiếng bạc truyền thanh khiến hai Cầu đầu quái đương khiêng hai vợ chồng Hắc Hồ song quái, dùng một phương pháp đặc biệt án mạch của Thái Công chương Pháp ấn nghẹn uỷên mạch khiến khí lực đã tiết ra không thể thu hồi lại được. Chừng tới khi hai vợ chồng nắm tay nhau hai luồng khí công đối nghịch mà không thể điều khiển và thu hồi được nên đánh đá lẫn nhau đến thổ huyết và vẹo cả xương sườn. Lý nhi đã dùng bí thuật điểm huyết trấn áp được Hắc Hồ song quái hai người mê man bất tỉnh. Bất ngờ tiểu thư Tiểu Bạch lại có từ tâm bác ái muốn cứu hai người. Nàng cố tình nắm tay hai người để hòa hợp hai luồng nghịch khí, không dè bị nghịch khí dội lại đột nhập vào thân thể làm nhện nhạo trong người. Ở trong địa huyết, ta và Lý Thanh Hoa theo dõi giúp đỡ cho Tiểu Bạch dung hợp hai luồng nghịch khí. Vô hình chung Tiểu Bạch luyện được Hỗn Nguyên Công. Công phu càng cao thì mỗi lần nắm lấy hai tay Hắc Hồ lão ông và lão bà là một lần giao đấu rất nguy hiểm. Vì chính hai người này thấy nghịch khí xâm nhập vào châu thân mà vẫn thấy nàng sống phây phây thì tức giận quyết đề khí thực mạnh, cả hai luồng liên hợp tấn công thì Tiểu Bạch không chịu nổi phải chết. Ai ngờ Tiểu Bạch lâu ngày tập đã quen lại thêm linh đan luyện bằng kỳ hoa dị thảo trong hầm bổ dưỡng rất nhanh chóng nên chẳng bao lâu càng bị nghịch khí tấn công mạnh chừng nào thì công phu chóng vượt lên thượng thặng chừng ấy. Cho tới ngày như bình ngọc, nước dội mãi vào tràn đầy, hai luồng nghịch lực bắt đầu phát tiết ra ngoài. Lý Thanh Hoa nhân cơ hội đó liên hợp lực cùng Tiểu Bạch và hai Cầu đầu quái khơi rộng được con đường thông từ phòng cung Tỳ sang Ngộ tạo một trung tâm Bát Quái đồ rất mát mẻ, tụ thành một linh địa để luyện công điều khí. Lúc đó mặt Tiểu Bạch đã nửa xanh nửa đỏ, khí lực phát ra khá dồi dào, nàng đánh vào vách đá làm núi lở đá tan. Lúc đi tới trung tâm Bát Quái Đồ, âm dương hòa dịu, Tiểu Bạch ngồi đó nhập định liền trong ba ngày, công phu kết quả lớn. Nhưng vì dưới địa huyết khí đất âm u thiếu nắng thái dương nên cần vài giờ thân nhập thần quang mặt trời. Chúng ta ra lệnh cho mọi người phải nài nịt bình khí canh phòng cho Tiểu Bạch lúc nàng luyện công ngoài trời là lo đề phòng hai vợ chồng Hắc Hồ song quái. Vì rất có thể hai vợ chồng người này ghen tức phá đám gì chẳng. Ta đã bí mật khiến hai Cầu đầu quái canh chừng hai người bên gót, không rời phút nào. Khương Lã Bá sở dĩ động binh phục kích chúng ta ở gần Vạn Diệu sơn trang là trông cậy sự giúp đỡ của Hắc Hồ song quái nên mới dọa nạt Thần Ma Mật Tăng là cao thủ Hắc Y rất đông ở đây. Y không ngờ là hai vợ chồng Hắc Hồ bị bọn ta chế ngự nên không thể giở trò trống gì để trợ giúp y được. Hai vợ chồng Hắc Hồ cũng biết là ngồi vào trung tâm Bát Quái Đồ luyện công rất bổ ích nên gần đây xin phép ta ngồi tại nơi đó để điều tức hồi phục phần võ công đã bị tiết giảm. Ta biết hai vợ chồng Hắc Hồ sống chung với chúng ta vài ngày nay, đã am hiểu chí hướng sống yên vui an lạc của chúng ta, nhưng không biết hai người có thật lòng giúp đỡ chúng ta hay không. Hai người bị thủ lãnh Hắc Y ràng buộc gì không? Hôm nay mong cả hai phải bày tỏ thái độ để chúng ta liệu bề đối xử...

Hai vợ chồng Hắc Hồ song quái nghe Mã phu nhân kể hết đầu đuôi phan phui những ý nghĩ thâm kín đen tối của mình thì sợ hãi quá. Nhìn quanh thấy mọi người hầm hầm tức tối như muốn đem hai người ra băm vằm cho hả giận. Hai Cầu đầu quái ghê gớm hơn, cả hai mắt đỏ rực như lửa, hai mõm có nanh nhọn hoắt ngoác lớn đỏ lòm như thềm chất thịt người từ lâu. Biết rằng ở vào thế yếu, Hắc Hồ lão ông khúm núm tạ lỗi :

- Kính thưa phu nhân, chúng tôi xin tạ ơn cứu mạng và tha mạng... Chúng tôi có lãnh giao ước với thủ lãnh Hắc Y là trông coi dải đất này trong mười lăm năm là vì trong dãy núi này có tiềm tàng nhiều đá trong có ngọc thạch. Chỉ trong vài năm nữa đem ra khai thác thì sẽ lấy được nhiều ngọc quý vô cùng.



Lý Thanh Hoa chen hỏi :

- Hai vị có biết thủ lĩnh Hắc Y là ai không? Cả hai lắc đầu trả lời không biết.
- Như vậy hai vị giao tiếp với Bạch Hoa cương bằng đường lối nào?
- Qua trung gian của bốn vị Kim Diện sứ giả.
- Kim Diện sứ giả là ai?
- Chúng tôi nhận lệnh của thủ lĩnh Hắc Y qua trung gian của bốn sứ giả bịt mặt bằng một làn da mỏng thiếp vàng trơn bóng phát ra những tia hoàng quang rực rỡ. Mặt nạ đó trông rất uy nghi như bộ mặt của bốn ác thần giữ Diêm La Điện. Võ công của bốn vị sứ giả cao siêu tài giỏi hơn chúng tôi nhiều.
- Bốn vị sứ giả gặp hai vị bằng cách nào và truyền những lệnh gì?
- Hai vợ chồng chúng tôi được các vị sứ giả đó chỉ dạy cho phương pháp luyện công. Một năm mỗi tam cá nguyệt, các vị sứ giả đến hang động, nơi chúng tôi tu luyện, tuần sát một lần. Có khi một vị, có khi cả bốn vị. Mỗi lần đến gặp chúng tôi đều hẹn kỳ hạn sau hội kiến. Mỗi lần hội kiến đều hỏi thăm võ công tăng tiến mức độ nào, có khi bắt giao đấu để khảo sát chiêu pháp và nội lực. Sau mỗi lần khảo sát như vậy lại giao phó một công tác đặc biệt.
- Công tác đặc biệt là những công tác gì?

Hai vợ chồng Hắc Hồ buồn rầu đáp :

- Toàn là công tác đi giết người. Họ coi hai vợ chồng chúng tôi như quân giết mướn. Họ cho biết danh tính, chỗ ở của nạn nhân, bắt phải giết được bằng bất kỳ phương pháp nào. Như tôi thì chuyên về Chu Sa thần chưởng. Phần nhiều phải phóng chưởng thiêu đốt nạn nhân thành than. Nếu nạn nhân có luyện tập công phu tài giỏi thì hai vợ chồng tôi phải liên hợp Âm Dương song chưởng đả bại rồi giết đi. Từ trước tới nay số nạn nhân bị chúng tôi giết lên đến cả trăm người. Có một lần đi công tác tại Lâm An, chúng tôi có nhiệm vụ đánh vỡ óc một vị chủ tể để cướp lấy ba nhánh cổ linh chi. Chẳng may chúng tôi vừa đả bại viện thủ tể thì rơi vào tay Tịnh Hải đại pháp sư. Cụ kềm thanh kim đao chói ngời kia (Hắc Hồ quái ông lấy tay chỉ vào thanh Đại Hoàn kim đao mà Nhất Tiểu đeo ở trên vai) vào cổ... Thay vì cụ chặt đầu chúng tôi thì cụ ngưng tay đao tha mạng. Cụ khuyên nhủ hai vợ chồng chúng tôi đừng làm nghề đao thiết sát nhân nữa. Ngày nay, trông thấy thanh đao, chúng tôi vẫn nhớ lại gương mặt phúc hậu, từ bi và lời nói răn dạy của đấng đại đức đó. Vì vậy nên tôi đã can chuyết phu không được khinh suất động thủ với truyền nhân của Đại pháp sư có mặt tại nơi đây (ám chỉ Nhất Tiểu).

Lý Thanh Hoa hỏi tiếp :

- Mỗi lần hai vị thi hành xong công tác được lãnh thưởng những gì?

Nghe câu hỏi của Lý Thanh Hoa, hai vợ chồng Hắc Hồ nhìn nhau, ngập ngừng giây lát...

Lý Thanh Hoa nói :

- Chắc Kim Diện sứ giả hứa hẹn sẽ cho hai vị được hưởng thụ những ngọc thạch quý giá nằm trong những tảng đá trong dãy núi đằng xa kia phải không?
- Đúng vậy! Chờ cho ngọc xanh già đủ năm, đủ tuổi thì sẽ phá núi lấy ngọc, chủ nhân Thạch Ngọc Sơn sẽ giao sự cai quản và khai thác cho chúng tôi.
- Ai là chủ nhân của Thạch Ngọc Sơn?
- Thủ lĩnh đẳng Hắc Y chứ còn ai nữa. Đừng nói là tam sơn ngũ nhạc đều thuộc quyền y làm chủ mà phải nói là ba mươi sát châu toàn cõi Trung Nguyên đều thuộc quyền Hắc Y đạo trưởng kiểm soát. Hai vợ chồng chúng tôi được phân chia coi giữ quần hạt này vì có chân trong ban Thất sát.
- Ban Thất sát là bảy người chuyên giết mướn phải không?
- Đúng vậy!
- Nhưng năm người kia là ai?

- Chúng tôi chỉ nghe thấy bốn sứ giả đi liên lạc như vậy mà chưa biết năm người trong ban Thất sát kia là ai.

- Có chắc chắn là Lão Thần Y ở Bạch Hoa cương không?

- Chắc chắn là như vậy. Hắc Y đạo trưởng bức bách Lão Thần Y phải truyền cho hắn những phương pháp kỳ diệu nghề thuốc để y cứu chữa cho những người phu mỏ có sức mạnh làm việc cho y. Lão Thần Y không muốn cũng không được.

- Hai vị đã lên Bạch Hoa cương lần nào chưa?

- Bạch Hoa cương chỉ là một danh từ nghe nói mà đã có ai tới nơi ấy được đâu. Kẻ bị dẫn đi Bạch Hoa cương thì một đi chẳng có về. Không ai rõ trong đó có bao nhiêu người. Năm xưa, hơn một trăm võ sĩ phái Võ Đang trên đường xâm nhập vào Bạch Hoa cương. Mới đi được nửa đường, phải ngủ trong một khu rừng, đốt lửa cắm trại. Nửa đêm thấy tiếng sáo, thức dậy thì không biết bao nhiêu là chim quạ mỏ sắt ở đâu đen ngòm cả khu rừng. Mọi người sợ hãi không biết tính sao bỗng nghe một tiếng cồng vang lên trong đêm khuya rừng rợn, tức thời muôn ngàn ác quỷ bay sà xuống tấn công, tiếng chim kêu đinh tai nhức óc, cánh chim, mỏ chim loạn xạ rồi mù cả mắt. Người và chim đánh nhau suốt đêm tới sáng thì hơn trăm võ sĩ đều bị đánh chết hết. Thấy nào cũng bị bể đầu lòi mắt thân thể bị mỏ sắt mổ xé tan nát trông không còn là hình người nữa thật khủng khiếp.

- Tại sao hai vị biết chuyện này?

- Hai vợ chồng chúng tôi do tánh hiếu kỳ cũng muốn thám hiểm Bạch Hoa cương một chuyến xem sao. Thấy các nhân vật Võ Đang đều là các tay kiếm xuất sắc nên cho họ đi tiên phong trước, chúng tôi bí mật lần theo vết tích của họ đi sau để dò xét. Chừng tới nơi, cứ xem số chim quạ bị trúng kiếm chết cả muôn và những vết thương trên các thi hài thì biết sự thể đã xảy ra như thế nào. Thấy vậy chúng tôi kinh khiếp quay gót trở lui không dám đi sâu vào khu rừng rậm nữa. Luôn mấy ngày, nghe tiếng chim bay cũng sợ hãi.

- Hai vị có thể chỉ cho biết khu rừng đó thuộc về địa phận nào chăng?

- Còn nhớ, chúng tôi sẽ dẫn các vị sau.

- Đây chỉ là mới nói đến bảy ác quỷ mà đã thấy hiểm hóc vậy. Còn cá suối cũng biết cắn chết người, lóc xương tuốt thịt nhanh chóng lạ thường. Đi trên đường xuyên sơn, bước trên những tấm ván gỗ kê trên cọc cắm vào khe núi như san đạo, hễ tuột chân rớt xuống nước thì cá rĩa một lúc chỉ còn bộ xương trắng hếu nổi lên. Lừa ngựa không thể dắt theo được. Ngày xưa người ta khẩu truyền đường vào Quan Trung khó. Trông lên thấy trời, trông xuống toàn mây và khe núi. Đèo hẹp, một người đi lách không vừa. Mỏm đá nhô ra chỉ đủ đặt một bàn chân bước tới. Ngày nay, đường vào Bạch Hoa cương cũng vậy. Có lẽ còn nguy hiểm và khó khăn hơn. Nhưng lại cũng có những tin đồn kỳ lạ khác hẳn là hễ ai vượt núi tìm vào được nơi đó thì sẽ thấy như bước vào xứ vàng, đồ vật toàn bằng vàng khối. Hắc Y Đạo đã xây ở trong một tòa thành vàng. Điện đài châu ngọc khắp Trung Nguyên đều mang chứa chất hết cả vào đây làm cho kho dựn hoàng thành của Tống triều ngày càng trở nên trống rỗng. Ở trong Bạch Hoa cương chia rõ hai hạng người: một hạng toàn là cao thủ võ lâm quy phục Hắc Y đạo trưởng, thi hành mệnh lệnh của hắn, sống sung sướng trong hoàng kim thời đại, một hạng nữa đều là kẻ thù của Hắc Y Đạo thì làm nô lệ, lao công vất vả, dịch vụ nặng nhọc suốt ngày đêm, thi hành những công việc khai sơn phá thạch để hoàn thành ý chí điểm thạch thành kim của hắn. Phải kết luận toàn thành vàng trong Bạch Hoa cương là tòa thành kim cổ kỳ quan đầy máu và nước mắt.

Mọi người nghe vợ chồng Hắc Hồ song quái kể chuyện về Bạch Hoa cương đều lặng im cảm xúc thương tâm. Lý Thanh Hoa tiếp tục hỏi :

- Chừng bao giờ thì tới kỳ hạn hai vị sẽ gặp các vị sứ giả mặt vàng?

Hai vợ chồng Hắc Hồ song quái nghe câu hỏi, mặt biến sắc, cả người như bị điện giật, hai mắt đảo đảo nhìn quanh, miệng lẩm bẩm :

- Thôi chết rồi! Thôi chết rồi!

Thanh Siêu Điện Tử Quang kiếm bỗng nhiên kêu vo vo báo động. Lý Thanh Hoa nhanh như cắt đứng phắt ngay dậy, nhảy một bước ra trước cửa đại sảnh thì đã nghe thấy tiếng cười đầy vẻ chế nhạo từ ngoài sân

vang dội lại :

- Hắc Hồ song quái không phải lo tìm ngu mỗ! Ta đã đến tìm các người ở đây. Hắc Hồ song quái hôm nay nói nhiều quá.

Tiếng cười nghe như xé lụa, xoáy vào lỗ tai âm vang như nước nhối lạ thường. Một người đeo mặt nạ vàng lóng lánh như kim thân hoạt phát đứng sừng sững giữa sơn trang không biết tự bao giờ. Lý Thanh Hoa cũng phải chột dạ vì thân pháp vị sứ giả này thực nhẹ nhàng, nếu không chàng đã nghe thấy tiếng chân tự dưng xa. Chỉ vì tiến sát gần đến đại sảnh, chạm phải vòng ảnh hưởng Siêu Điện kiếm nên Lý Thanh Hoa mới được cảnh báo. Trong chớp mắt nhóm hiệp sĩ sơn trang đã phân tán chia nhau, kẻ bảo vệ Mã phu nhân và các phụ nữ, kẻ bao vây bốn phía nơi người lạ mới xuất hiện. Hai vợ chồng Hắc Hồ miễn cưỡng phải ra tiếp kiến, nhưng không sao giấu được vẻ run sợ. Người mặt vàng ung dung nói :

- Hắc Hồ song quái mau quỳ xuống nghe chiếu chỉ.

Hai lão ông và lão bà lâm tình trạng khó khăn không biết nghe theo bên nào, có nên kháng mệnh hay quỳ xuống nghe tuyên đọc lệnh. Thái độ của người mặt vàng cũng rất ngang nhiên, không đếm xỉa gì tới những người khác có mặt tại đây, hắn không sợ tiết lộ lệnh chỉ hay sao?

Lý Thanh Hoa đưa mắt cho Hắc Hồ quái ông và quái bà ra hiệu cứ quỳ xuống tiếp lệnh chỉ như thường lệ. Cực chẳng đã hai người quỳ xuống trước mặt người mặt vàng. Hắn thông thả rút trong tay áo ra một cuộn văn phòng tứ bảo buộc bằng chỉ vàng kim tuyến. Hắn trịnh trọng mở ra và cất cao giọng sang sảng đọc lớn, người đứng xa cũng nghe rõ :

“Nhật... nguyệt... niên.

Lệnh Song quái Độ tam và Độ tứ sát phải tới Trục Lệ lấy thủ cấp hai cha con Thần Dao đại hiệp và Vị Hải tiểu thư. Triệu tập toàn ban Thất sát để thành toàn gấp công tác vào ngày...

Khâm thủ”.

Đọc xong vị sứ giả mặt vàng giơ ra tín bài trên khắc một chiếc bàn tay nâng chiếc sọ người.

Sau khi nhận lãnh chiếu chỉ của Hắc Y, hai người bình thân thì vị sứ giả mặt vàng quay gót ra đi. Hắn chỉ kịp nói :

- Nhất kỳ cấp tốc, không thể chậm trễ một khắc nào, xin hai vị khởi hành ngay. Ba vị sứ giả kia đã triệu tập các sát thủ khác. Thôi xin tạm biệt.

Chữ “cáo biệt” vừa dứt, hắn định cất mình tung bay như chim tung cánh thì hai chân bị vướng vào sợi tơ trắng mà không thể di chuyển thân hình được. Hắn ngồi thụp xuống lấy tay gỡ dây, miệng nói :

- Kẻ nào lại cố tình ngăn trở ta đi thế này?

- Người ngăn trở là tôi. Sơn trang này rất dễ vô, ai muốn cũng được, nhưng ra thì khó hơn.

Sứ giả mặt vàng mỉm cười hỏi :

- Mi là ai? Bạn hay thù của Hắc Hồ song quái? Mi có gan dám động chạm đến nhân vật của Bạch Hoa cương chăng?

Lý Thanh Hoa đáp :

- Dù mi là Hoàng đế Tống Triều tới đây muốn cáo lui cũng xin phép ta đã. Ta thách người cỡi nổi sợi dây nhợ trắng buộc dưới chân mi đây. Nếu người cỡi được thì cứ tự tiện ra đi còn không thì mau tự lột mặt nạ kia ra cho ta coi bộ mặt người ghê tởm hay xinh xắn đến mức độ nào.

Kim Diện sứ giả nghe nói nổi cơn tức giận tập trung nội lực lấy tay gân guốc sắc như lưỡi dao bén cắt sợi dây lằng nhằng không hiểu bằng chất liệu gì mà bền chắc hơn xích sắt. Hắn phải dùng sức lực cả hai tay để bứt cho đứt. Nhưng Lý Thanh Hoa đã nhanh nhẹn hơn, động thủ dùng tay lột tấm mặt nạ của hắn ra. Vị sứ giả không thể nào ngăn cản kịp vì động tác gỡ mặt nạ của Lý Thanh Hoa thần tốc tuyệt đỉnh, chàng nhận biết chiếc mặt nạ vàng không khác chiếc mặt nạ bạc đã được gỡ ra trước đây trên mặt U Linh nữ chủ

mấy chút. Có khác biệt chẳng chỉ là một đấng khắc hình dung đẹp đẽ như tiên nga, còn chiếc mặt nạ bằng hoàng kim thì tạc đàn ông, trông dữ dội độc ác vô song như quỷ mị.

Bị mất mặt nạ, Kim Diện sứ giả rú lên một tiếng khủng khiếp. Phản ứng tự nhiên đưa hai bàn tay úp che bộ mặt thực. Nhưng là nhân quang của Lý Thanh Hoa tinh tế như mắt thần, chàng nhận biết lý do tại sao Kim Diện sứ giả muốn che giấu bộ mặt thật đó chỉ vì hắn có bộ mặt xấu xí, đầy sẹo nhằn dums và không có mũi. Có ai trên đời muốn kẻ khác nhìn thấy mình có bộ mặt phẳng lì mất mũi? Ai đã xẻo mũi hắn ta?

Chẳng thể che giấu hai tay ôm bộ mặt được, hắn giương to hai mắt phát tia hung quang đầy vẻ căm hờn giận dữ rồi từ từ bỏ thông hai tay xuống đứng dậy, nộ khí xung thiên. Trong khi ấy Lý Thanh Hoa cũng vung tay thu sợi nhuyễn ty về cho vào trong bọc. Nhất định phải xảy ra một trận quyết đấu cho hai người. Kim Diện sứ giả hần học thách thức: “Mi đã nhìn rõ mặt của ta thì mi phải chết”.

Dứt lời sứ giả hạ quyền nhằm Lý Thanh Hoa đánh xuống. Chàng thiếu hiệp ung dung tiếp chiêu. Chàng sử dụng cách đánh mà chàng đã học được của Mê hòa thượng đêm hôm trước. Như vậy có nghĩa là Kim Diện sứ giả dùng mãnh xuất quyền thì Lý Thanh Hoa cũng sử dụng luôn chiêu thể đó xuất quyền, nhưng bao giờ cũng lanh lẹ hơn trong một chớp mắt. Kim Diện sứ giả lùi lại phóng tả cước thì Lý Thanh Hoa cũng lùi lại phóng tả cước, nhưng đầu mũi hài điểm vào tử huyệt dưới rốn nhanh hơn. Phương pháp đánh đỡ “đòn nào trả miếng nấy” coi như rỡ, như cợt nhưng thật tình Lý Thanh Hoa phải tập trung hết ý lực, mục quang chàng chiếu thẳng vào đồng tử người mặt quỷ để vừa biến chiêu đồng thời luôn luôn áp đảo tinh thần địch. Xem bộ cước và thủ quyền đánh ra toàn những miếng độc ác, muôn phần kỳ lạ của những bậc võ lâm đệ nhất khiến Thần Ma Mật Tăng và Mã Hóa Long nhận xét được ngay: người mặt quỷ không mũi ở phái Võ Đang. Nhưng không phải là hạng đồ đệ đồ tôn tầm thường, trái lại phải đứng hàng Chương môn, chương phái mới đúng. Nhưng tại sao mặt mũi bị tàn phá và ông ta lại chịu cam tâm làm môn hạ cho Hắc Y Đạo thì không ai có thể hiểu nổi. Hai người quần thảo nhau trong khoảnh khắc, đã trên trăm chiêu. Cả hai càng đánh càng hăng, nhưng rõ rệt là tài quyền cước Lý Thanh Hoa xuất sắc trên một bậc. Kim Diện sứ giả càng đánh càng bỡ ngỡ, y có cảm tưởng như đánh nhau với một người đồng đạo. Mình đánh miếng “Phật Thủ Xuyên Tâm”, đáng lý đối phương phải sử dụng lương quyền như Song Long Khí Nguyệt gạt quả đấm của mình, đằng này đối thủ cũng tung ra một quả Phật thủ nhằm giữa phía trái ngực mình tống vô. Xem quyền phong phát ra như vũ bão, chưa biết quyền mình đánh trúng tim họ ra sao, nhưng nắm tay đối phương mà trúng lồng ngực mình thì chắc tim mình phải bể nát. Xuất thủ đánh chiêu nào rồi cũng vì phản ứng tự nhiên tự mình phá mình. Rồi vì mất tiên cơ thành ra bản năng tự cứu đâm ra làm mình bị bối rối, không biết để chuyển chiêu kế tiếp ra sao nữa. Trong những lúc Kim Diện sứ giả trừ trừ đôi phút này, Lý Thanh Hoa ra tay mạnh mẽ thì cuộc đấu kết thúc rất mau chóng từ rất lâu.

Thấy đối phương hình như một hình bóng, chỉ trả đòn y hệt như mình đánh ra mà không tùy cơ ứng biến nên Kim Diện sứ giả quyết sử dụng tuyệt chiêu. Hắn hít một hơi dài, gợn tả chương lên. Bàn tay phải của y đổi sang màu máu rồi từ từ phình to lên, gấp đôi gấp ba bàn tay bình thường. Bàn tay Hộ pháp đó nhằm giữa tam tinh Lý Thanh Hoa phóng một chương, nếu trúng thì mặt thiếu hiệp sẽ tan vụn như cám, nếu đánh trượt thì nhiệt năng của gió cũng thiêu đốt nửa người từ ức trở lên thành than hồng, da thịt mảy tóc đều cháy sém hết. Lý Thanh Hoa áp dụng đúng nguyên tắc. Bàn tay không đỏ như lửa mà trái lại phát ra tia lửa xanh lè, cũng nhằm mặt Kim Diện sứ giả đánh tới, xẹt ra lửa xanh còn nóng bội phần, gấp mười lửa đỏ của Chu Sa thần chương. Chương thể chưa phát động mà hai mắt sứ giả đã cảm thấy như bị nhiệt quang làm mờ mịt, sức nóng không sao chịu thấu đặng. Đột nhiên hai chân sứ giả thay vì tiến lên, bản năng tự vệ khiến hắn phải nhảy lui một trượng, chương phong của tả chương chưa phát xuất đã bị sức mạnh bàn tay của thiếu hiệp đẩy lui lại tê buốt gân cốt, loạng choạng suýt té mấy lần. Nếu hắn ta nhất định nhảy lên phía trước hạ quyền sát thủ thì tức là tự tận, tự lao mình vào thành đồng vách sắt, mua lấy cái chết không toàn thây.

Bị mất mặt quá đổi, Kim Diện sứ giả rút trong tay áo ra một lưỡi đoản kiếm sáng quắc. Thanh kiếm này rút ra, trong bọn người Mã phu nhân có người nhận biết lai lịch thanh kiếm báu la lớn :

- Thất Tinh bảo kiếm. Người sử dụng kiếm Thất Tinh phải là Võ Đang đạo trưởng! Vị Chương môn phái Võ Đang vì đâu đến nông nỗi này?

Thấy trong đám người đối phương có người la lối: “Võ Đang đạo trưởng”, sứ giả có vẻ bối rối thêm, tiến lui không có định ý. Nhưng hắn ta cũng ý tài là tay kiếm cự phách trên giang hồ nên lại dùng tuyệt chiêu để

kết quả tính mạng Lý Thanh Hoa rửa nhục. Kiếm Thất Tinh lóe sáng như chùm sao bạc vung tỏa ngang trời, lưỡi xoay tít bao quanh thân thể Lý Thanh Hoa rút lên những tiếng gió như quỷ hú. Sứ giả ra tay cực kỳ mau lẹ, tưởng chàng thiếu hiệp không bị rụng đầu thủng ngực thì cũng bị chém đứt một tay một cẳng.

Lý Thanh Hoa thấy kiếm quý nên cũng e dè rút thanh Siêu Điện ra đối phó. Lưỡi Siêu Điện kiếm nặng như núi Thái, tia thanh quang như ánh điện chớp lòe làm tiêu tan các đóm bạc. Chỉ nghe đến rền một cái, thanh Thất Tinh bắn vọt ra xa, cắm chặt vào thân cổ thụ, rung rinh, đầu nhọn ghim vào gỗ đúng một tấc. Kim Diện sứ giả hồn vía bay lên mây, biết rằng gặp phải “thứ dữ”. Hắn vẫn chưa chịu hàng phục, nhảy vọt tới thân cây, rút kiếm ra cầm tay. Lý Thanh Hoa tra thanh Siêu Điện vào vỏ tê giác, lạnh lùng nói :

- Nếu ngươi đúng là Võ Đang đạo trưởng xin lên tiếng cho biết. Văn bối cam thất lễ.

Kim Diện sứ giả đưa tay lên lau mồ hôi trán. Bàn tay vô tình lại sờ lên cái mặt không có mũi. Về hẳn học đệ bột, ông ta bất thành linh rút phất lưỡi kiếm ra khỏi thân cây và nhắm Lý Thanh Hoa phóng mũi kiếm bay tới. Cử động thật bất ngờ và rất mau lẹ. Mọi người sợ hãi thay cho thiếu hiệp kêu ồ lên. Phải công nhận là khi võ khí phát ra từ tay một Chưởng môn kiếm phái, không phải để coi thường được.

Nhưng tiếng rít trong không khí chưa dứt thì lại nghe một tiếng rít khác tiếp theo chói tai như tiếng lụa xé cả tấm dài kêu “soạt soạt”. Kim Diện sứ giả định phóng kiếm giết người xong thì bằng mình phi hành tẩu thoát, không ngờ như có người giật mũ nắm tóc lôi lại. Thì ra kiếm Thất Tinh đã bay ngược lại ghim qua búi tóc nên sứ giả không bay lên trời và cũng không chui xuống đất được. Nhất Tiểu bưng bưng cả giận vì hành động không được quang minh chính đại nên không kiêng nể đối phương là Chưởng môn nhân hay ở một địa vị nào khác, hắn rút kim đao kề cổ. Lưỡi đao dí sát mạnh da thịt làm máu tươi nhỏ giọt. Kim Diện sứ giả lâm tình trạng ấy mới ứ ớ bật tiếng kêu to.

- Chính ta là Võ Đang chưởng môn nhân! Chính ta là Trương Tuấn Phong!

Mã Hóa Long và Thần Ma Mật Tăng đồng chạy lại bảo Nhất Tiểu nói tay không thì đứt cổ họng ông ta mất.

- Không được thất lễ với bậc tiền bối!

Nhất Tiểu buông đao nhưng tức tối lắm bầm :

- Tiền bối gì mà hành động, xử sự cù lần như vậy

Hai vợ chồng Hắc Hồ song quái cũng lại gần chấp tay cung kính nói :

- Thiệt không ngờ là đạo trưởng! Chúng tôi mắc nhiều lỗi lầm vô cùng.

Đặc biệt là một Cầu đầu quái, từ nãy giờ vẫn ngồi xổm trên bãi cỏ trong đám không nhúc nhích. Lúc này mới đứng dậy và từ từ đi lại bên Kim Diện sứ giả, búi tóc hây còn dính vô thân cây chưa ai gỡ hộ cho. Cầu đầu quái giơ bàn tay đầy vẩy tê tê rút mũi kiếm Thất Tinh ngắm nghía, hai mắt mở trừng trừng. Lý Thanh Hoa thấy sự lạ thì tiến lại gần quan sát Cầu đầu quái mà mình đã thu phục xem quái vật muốn bày tỏ ý kiến gì. Nó không nói năng phát biểu ngôn ngữ như người được, nhưng chàng thiếu hiệp đã dạy nó một số ám hiệu bằng hai bàn tay để ra hiệu như người câm điếc. Kim Diện sứ giả nhìn quái vật sợ hãi vô cùng. Có lẽ ông ta chưa nhìn thấy thân người đầu chó bao giờ. Cầu đầu quái lấy tay chỉ kiếm rồi chỉ vào bụng sứ giả, đầu chó gật lấy gật để. Cử động này làm sứ giả chết khiếp.

- Không! Không mổ bụng tôi. Tôi chính là Trương Tuấn Phong Chưởng môn Võ Đang thật mà. Vì mạo hiểm vô Bạch Hoa cương bị bảy ác điều mổ nát mặt nên diện mạo khó coi thế này.

Cầu đầu quái nghe ba chữ “Trương Tuấn Phong” thì cũng thò tay vào thắt lưng lấy ra một tấm thẻ đồng nho nhỏ đưa cho Lý Thanh Hoa coi xem. Trên bài đồng có khắc hàng chữ nhỏ: “Trương Cao Minh Võ Đang nghĩa sĩ”. Thấy tấm bài đồng, Trương Tuấn Phong giằng lấy đưa lên mắt coi, không ngờ không đọc đến hàng chữ thì thôi, đọc xong Trương Tuấn Phong hét to lên một tiếng ôm lấy Cầu đầu quái và ngã xuống lăn ra bất tỉnh.

Tới lúc bấy giờ mọi người mới biết cơ sự quái dị “thân người đầu chó” bấy nay chúng sống với mọi người là một trang đại hiệp phái Võ Đang xưa kia đứng vào sư bá tức là bào huynh của Trương Tuấn Phong, một

người bị Hắc Y chặt đầu chó thay đầu người thành Khuyển Nhân để sai khiến. Một người bị chim quạ xé nát mặt bắt làm sứ giả sai khiến dưới trướng.

Cả hai chịu lệnh sai khiến đời đời cũng chỉ vì theo đuổi một hoài bão một ngày nào đó Hắc Y đạo trưởng sẽ thương tình chữa lại mặt mũi, vớt hộ đầu chó để thay bằng đầu người...

Trông ngắm hai nạn nhân của Hắc Y, mọi người phần thì thương cảm phần thì ghê sợ thay cho thủ đoạn hoành thiên đảo địa của con người áo đen vô hình vô dạng vô danh vô tính.

Cho đến đôi vợ chồng Hắc Hồ, tài nghệ tuyệt luân là thế, tính tình ngang ngược khó có trên đời, thế mà cũng vẫn nằm trong vòng chi phối của Hắc Y, cam tâm đóng vai kẻ giết mướn khuấy động giang hồ.

Mã phu nhân truyền khiến Võ Đang đạo trưởng vào thảo đường để cứu chữa cho tỉnh. Lúc tỉnh dậy, Trương Tuấn Phong ôm Cầu đầu quá khóc ròng. Ông ta kể chuyện cho mọi người biết. Cứ tưởng Hắc Y đạo trưởng ra lệnh chặt đầu người thay đầu vật là chuyện đe dọa nói giỡn chứ không ngờ nó thi hành việc tiện đứt cổ Trương Cao Minh vào thay bằng đầu thú vậy thiệt thì mới ác hại chứ.

Nói xong, ông ta thở dài buồn bã và có ý muốn tìm cách quyên sinh. Mã phu nhân khuyên giải không nên thất vọng như vậy và bày tỏ ý muốn định dò thám tìm cách đại phá Bạch Hoa cương một phen để giúp mọi người rửa hận.

Trương Tuấn Phong nói :

- Tuy là sứ giả mà vẫn chưa biết mặt của Hắc Y đạo trưởng như thế nào? Lão Thần Y bị bức bách phải làm nhiều việc theo ý muốn của tên điên ác nhất... lịch sử.

Nói rồi, ông chỉ cho mọi người xem ở đốt xương thứ bảy nơi xương sống, chúng cắm vào một cây Thấu Cốt thần đinh để chế ngự khi ông ta ở trong tòa thánh vàng. Một khi đinh đã cắm vào xương sống nếu có cử chỉ phản phúc thì... Hắc Y đạo trưởng sẽ làm đau đớn khổ sở vô cùng. Hắn gõ một cái thanh là làm rung động cây đinh, tê buốt thấu lên tới óc... không sao chịu nổi!

Vì vậy những mệnh lệnh Sơn chúa đã truyền ra phải nhất nhất tuân theo. Nếu không thi hành đúng mức thì sẽ bị trừng trị cực kỳ khốn khổ.

Lý Thanh Hoa được dịp nghiên cứu chiếc mặt nạ bằng vàng, chàng thấy vật đó làm bằng hợp kim hiếm có. Mặt trong sát dính với thịt nặng, vật nhọn khó đâm thủng, nhấc trông mặt nạ ban đêm thấy phát hào quang cũng đủ khiếp đảm, mất tinh thần giao đấu. Người giỏi võ công đao mặt nạ này áp đảo địch nhân dễ dàng.

Chàng nói :

- Mẫu thân khỏi phải nát óc, thám hiểm Bạch Hoa cương kia hay không một phần nhờ chiếc mặt nạ này.

Mã phu nhân nói :

- Vấn đề bây giờ lại thêm phức tạp. Không lẽ ta để Thần Đao đại hiệp bị bọn Ngũ sát âm mưu ám toán chết cả cha lẫn con. Biết người bị nạn mà không đi cứu thì đúng là bất nghĩa.

Tiểu Bạch cũng có mặt tại đó, lên tiếng :

- Con biết chỗ ở riêng của ông ta và tiểu thư Vị Hải, người bạn chí thiết của con. Phu nhân cho con qua đó, chỉ đường cho ở đây tiếp cứu. Và cũng chỉ có con mới đủ khả năng bày tỏ hơn thiệt cho ông ta biết đến đây hợp sức với chúng ta.

Ai cũng phải khen ngợi tấm lòng trọng nghĩa của cô gái mù. Mã phu nhân phân vân :

- Con đương bị tật nguyên, đi xa có nhiều điều bất tiện. Huống hồ dẫn mình vào chốn đao kiếm chém giết lại càng không nên lắm.

Nhất Tiểu nói ngay :

- Mẹ đừng nghĩ vậy! Tiểu thư tài giỏi phi thường, chính con đây, có giao đấu cũng bị thua phần chắc.

Lý Thanh Hoa nói :

- Má má! Phải có Tiểu Bạch đi cùng thì ông râu đỏ mới chịu tin. Con để hai vị Cầu đầu nhân theo hộ vệ thì không thể xảy ra việc gì. Nếu nhị đệ và tam đệ đi theo nữa càng tốt. Vương Nhi nó thấy Tiểu Bạch đi, nó không chịu ở nhà đâu.

Wương Nhi khoa gậy múa lên reo lớn :

- Đúng thế! Nếu để con ở nhà một mình thì con sẽ...

Wương phu nhân hỏi :

- Con sẽ... làm sao?

- Con sẽ... treo cổ tự tử.

Mê hòa thượng nghe Vương Nhi cam đoan nói như vậy sợ quá, lắc đầu le lưỡi, nói rằng :

- Thiệt là hảo nam tử can trường vô song. Tôi sợ chết lắm. Giết người khác thì còn tạm thời... có thể làm được. Chứ mình tự giết mình? Thì... nhờ một cái lông chân của tôi, thấy đau tôi cũng không có làm.

Lý Thanh Hoa nói tiếp :

- Việc đi Trực Lệ để giải cứu cha con Thần Dao đại hiệp cũng cần Hắc Hồ lão ông và lão bà, hai vị tiền bối lên đường gấp coi như thi hành lệnh của Kim Diện sứ giả. Điều cần nhất là trong khi hội họp với Ngũ Sát kia thì phải cố gắng làm trì hoãn hành động của bọn họ và bí mật giao liên với nhóm nhị đệ. Việc chính là báo tin cho Thần Dao đại hiệp đề phòng và chạy về ẩn náu cả ở đây, tương trợ lẫn nhau. Việc thám hiểm Bạch Hoa cương do tiểu tử đảm nhiệm, nhờ Thần Ma Mật Tăng đi theo áp trận là đủ. Kim Diện sứ giả đóng vai người hướng đạo. Còn Thiết Đầu hòa thượng nên đi tìm hai vị lệnh đệ, mời cả đến đây cùng chúng ta hợp sức phá bọn Hắc Y.

Mê hòa thượng nheo nhéo nói :

- Anh tôi đi đâu, xin cho tôi đi theo đến đây. Như vậy không ai bắt nạt tôi.

Mã phu nhân cười nói rằng :

- Bây giờ đừng gọi là Mê hòa thượng nữa. Xin cải danh là Bất Mê. Nếu ai biết cách cho hòa thượng uống dấm liều mê được thì sẽ có một hảo thủ vô địch.

Cao Kỳ Nhất Phương nói tiếp :

- Nhưng mà uống xong mê được, không tấn công địch thủ mà lại cứ nhè đầu anh em nhà mà... phóng quyền thì thực là bất trị. Thôi để ông Bất Mê theo tôn ông Bất Lãng cho được việc. Hễ ông em em mà Mê thì ông anh cứ việc làm gà trống gáy là... yên ổn.

Mã phu nhân nhìn Mã Hóa Long hỏi rằng :

- Xem chừng ông ngứa ngáy tay chân cũng muốn đi theo mọi người khởi hành, xuất hiện giang hồ lắm thì phải?

Mã Hóa Long cười hà hà trả lời rằng :

- Việc đó tùy bà định liệu! Bà muốn sao thì tôi nghe theo vậy! Miễn là ngày nào cũng có rượu ngon cho tôi uống là được rồi. Bà đâu có muốn tôi đi đâu, bà muốn tôi phải ở nhà lo bảo vệ bà chứ.

Mã phu nhân đáp :

- Tôi cũng không biết có phải nhờ ông bảo vệ cho tôi không hay trái lại. Thôi được, ông ở nhà coi sóc sơn trang cho chu đáo. Cô Chi Mai cũng nên tạm nghỉ, chờ có đầy đủ tin tức ở Bạch Hoa cương về, chúng ta sẽ hợp tác hành động cứu cụ Lục A Quý động chủ Miêu động Thủy Sơn và các người trong quý Bang.

Lý Thanh Hoa trao cho Mã phu nhân chiếc hộp nhỏ và ghé tai thì thầm căn dặn những gì không ai nghe thấy.

Chàng còn quay lại nói với thân phụ rằng :

- Con đi chuyến này trong một tuần thì xong việc trở về. Nếu xảy ra việc gì quá ư nguy cấp, gia gia cứ rút lui vào tuyệt cốc cố thủ và đốt hiệu khói lên, ở xa con trông thấy khói sẽ trở về tiếp cứu ngay.

Nói rồi chàng thiếu hiệp lại gần Tiểu Bạch trao cho nàng chiếc kiềng nhỏ bằng bạc và chiếc dùi, chàng căn dặn Tiểu Bạch bí quyết sử dụng vật này và một lọ đựng đầy những viên thuốc gì không rõ.

Nàng Chi Mai thấy Lý Thanh Hoa cứ thì thầm với cô gái mù thì sấn đến, nắm lấy tay chàng thiếu hiệp, giương to hai mắt đen lay lay và nói rằng :

- Em cũng muốn đi Bạch Hoa cương với anh nè.

- Chi Mai à! Cô phải ở nhà trong nom má giùm tôi chứ! Phải nghe lời tôi, lúc nào cô cũng phải mặc áo da hổ trắng và có cây ná, túi tên luôn luôn bên cạnh người. Cô bắn nỏ giỏi lắm. Lúc bắn phải núp cho kỹ, nghe không?

Chi Mai gật đầu ngoan ngoãn.

Sau khi đã phân chia công tác, người nào cũng vội lo lắng chuẩn bị hành trang, lương khô, tiền bạc, bầu nước lên đường.

Nhất Tiểu cười con hồng mã, Thất Tình Tú Sĩ cười con bạch mã. Hai Cẩu đầu quái và Tiểu Bạch ngồi trong chiếc xe nhỏ do hoa la kéo. Vương Nhi và một người làm công dong cương cho xe chạy.

Lần đầu tiên, Vương Nhi được xuất ngoại với Tiểu Bạch, chàng lấy làm thích thú vô cùng. Nhưng chàng biết đâu rằng biết bao nhiêu đoạn đường phiêu lưu đầy chông gai đương chờ đón ở chốn chân trời xa tít cuối chân đồi. Cao Kỳ Nhất Phương nhủ đôi mày kiếm, chàng biết cuộc đi này đặt nặng trọng trách lên vai chàng vì phải đem hết tâm trí lo bảo vệ đôi trẻ trong xe.

Riêng chỉ có Nhất Tiểu thì vẻ vui sướng lộ hẳn trên mặt, chàng ưa rong ruổi trên đường thiên lý, không lo không nghĩ, ca hát, nhìn gió nhìn mây, nhõn nhõn như chim bay cao thỏa thích sau những ngày... tù lỏng trong sơn trang.

Đoàn đi ngựa vừa khuất bóng ở chỗ rẽ thì bốn người vai đeo khăn gói cũng rảo bước trên con đường nhỏ. Đó là toán bệnh nhân xuất dương bệnh Vạn Diệu sơn trang. Phải nói rõ là đôi vợ chồng tính tình xung khắc, nhà sư đáng trí và nhà sư ngủ mê. Bây giờ, mỗi người đều tỉnh táo, có nhiệm vụ riêng của mình.

Khi bốn người bị hàng cây che lấp thì từ trong sơn trang vọt ra ba bóng người khác nhanh hơn chim én, họ không theo đường nhỏ mà trái lại bay thẳng về phía rừng sâu như ba bóng chim bay là mặt đất, chỉ thoáng một cái đã mất hút.

Đó là chàng thiếu hiệp, vị Chứng môn Võ Đang và vị Phiên tăng áo đỏ đi thi hành một công tác tối ư nguy hiểm và quan trọng bậc nhất tại Bạch Hoa cương.

Càng ngày ba người càng tiến về phía những thâm lâm vô cùng rậm rạp từ thuở hồng hoang chưa có dấu vết loài người. Sứ giả mặt vàng cứ theo bìa rừng mà đi, không dám đi bằng ngang sợ các cành lá rậm rạp làm lạc mất phương hướng.

Tới một khu rừng trái cây, cây nào cũng sai trái màu đỏ thắm trông giống trai sim mà không phải là sim. Mùi thơm ngon ngọt. Nhiều trái chín rụng xuống bị rửa nát. Kim Diện sứ giả chỉ rừng trái cây nói rằng :

- Tham ăn quả đó thì bị chết uống. Xương chim quạ đen trong rừng ăn thịt xác thú xong rồi ăn quả đó thì tăng thêm sức mạnh. Chúng ta ăn vô, uống nước nhiều thì bị bệnh chướng bụng lên mà thác.

- Trái gì mà độc vậy?

- Trái hồng đại! Đến đây là chạm vào vòng đai thứ nhất bao quanh Bạch Hoa cương.

- Tại sao không băng rừng cho ngắn đường?

- Phải đi theo những ám ký ghi trên thân cây hoặc cành cây mới khỏi sa hố bẫy. Các vết đeo gọt mất vỏ cầu để hở gỗ trắng là ám ký. Sắp tới rừng Hắc Ô lâm rồi.

- Rừng ác diệu phải không?



- Đúng vậy! Tới đây là lọt vào mắt các trạm canh bí mật. Nếu qua khỏi thì cũng không tránh được mắt đàn chim. Chúng ngửi hơi người thính hơn chó săn thỏ. Chúng không tấn công lúc còn bóng mặt trời. Chúng ồ ạt tấn kích lúc ban đêm, thế mới độc, hết đường chống đỡ và lẩn tránh. Đại đột mà đốt lửa lên tức là gọi ác điều đến mổ xé.

- Tại sao chim quạ không tấn công người bọn chúng?

- Tại chúng được cấp phát tấm lưới mỏng này. Mắt lưới tấm một thứ thuốc vừa làm mất hơi thịt người thịt thú, vừa kỳ khứ giác của giống ác điều.

Dứt lời, sứ giả mặt vàng đưa cho hai người xem tấm lưới màu xanh có mùi hăng hắc :

- Chúng ta nên trùm tấm lưới này mà đi qua Hắc Ô lâm.

Bỗng nhiên mũi Lý Thanh Hoa ngửi mùi phân heo từ đâu đó đưa tới. Chàng lẩm bẩm :

- Sao tại đây có nhiều heo rừng vậy?

Kim Diện sứ giả đáp :

- Đây là heo nuôi của trạm canh ở chân núi đằng kia, tại sao, thiếu hiệp thính mũi làm vậy?

Lý Thanh Hoa đáp :

- Sắp tới Hắc Ô lâm thì phải ngửi xem có mùi cứt quạ không? Phân quạ không thấy mà chỉ ngửi thấy phân heo là nghĩa làm sao? Tại hạ không hiểu?

- Bầy ác điều này do người nuôi và người huấn luyện. Chúng được nuôi bằng thịt sống ở trong hang núi. Chúng làm tổ trong đó chỉ khi nào cửu động mở thì chúng mới bay ra ồ ạt tấn công người để có thịt sống ăn. Chim đàn thấy một vài con đầu đàn làm sao thì ùa theo làm vậy. Đi lên phía núi mới gặp vài con đầu đàn bay liệng đó đây.

Mỗi lúc cho chim ăn thịt chúng nổi lên tiếng chuông cồng vang động. Bỏ chim đói, rồi đêm khuya thả bầy chim ra, tiếng cồng khua tại chỗ nào thì bầy chim ùa lại đấy, thấy người thì sà vào mổ xé ăn cho khỏi rỗng mồm. Cảnh tượng rừng rợn ấy, mỗi lần tôi nghĩ đến thực là sợ hãi. Đêm giạt mình thon thót. Sờ lên tai mũi bị mổ mất cả, nghĩ càng đau xót. Nếu không nhờ có thanh Thất Tinh thì chắc chết theo bọn tử đệ, xương cốt ngày nay đã tàn với cỏ cây rồi. Còn gia huynh, nội công giỏi hơn, bề cảnh cây lớn xua đuổi bầy ác điều suốt đêm nên sáng sau, cùng tôi bị bắt sống. Gia huynh vốn tính cương trường, nhục mạ Sơn chúa nên bị gia hình, cắt đầu người lấy đầu chó thay vào. Nghĩ đến thảm cảnh, tôi có ý nghĩ thà chết con hơn sống.

Thần Ma Mật Tăng nói :

- Phải hạ sát những tên quân canh gác thì mới yên tâm. Cẩm phiên đạo trưởng chỉ dẫn cho biết điểm canh ở chỗ nào?

- Ở đây có hai vọng canh chiếm lĩnh hai mỏm cao, lấy phiến đá trắng làm chuẩn. Mỗi vọng có ba tên, võ công trung bình. Chuồng heo ở sau vọng canh thứ hai, lúc nào cũng nuôi hàng trăm con để cung ứng thịt sống cho bầy ác điều. Còn tổ bầy chim thì ở hang núi sau vọng canh thứ nhất. Chúng ta bước ra khỏi nơi đây là đi vào trong phạm vi tầm quan sát của quân canh.

Lý Thanh Hoa nói :

- Bây giờ chúng ta chia hai ngã thanh toán bọn canh gác. Sau khi diệt xong hai đồn canh, tiểu bối sẽ tính cách trừ khử bầy chim quái ác.

Phiên tăng nói :

- Giết vài tên canh quèn, phiên gì đến công tử. Đánh lén là nghề tay trái của bản tăng. Xin hai vị đứng yên tại nơi đây, tôi sẽ quay trở về ngay.

Kim Diện sứ giả nói :

- Phải cẩn thận chú ý tới mấy con quạ khoang bắt thần bay liệng trên trời. Nó mà trông thấy bóng người ta thì nó kêu quang quác, báo động khắp vùng sẽ hồng việc lớn.

Vị Phiên tăng nghe nói vậy liền cúi nhặt mấy viên đá cầm sẵn trong bàn tay và phóng người lên mỏm núi cao đến vút một cái như tên bắn.

Lý Thanh Hoa tin ở tài nghệ tuyệt luân của ông ta nên núp yên bất động. Riêng người đeo mặt nạ vàng vẫn áy náy, không yên trí.

Chờ không đập bã trầu, thấy có hai bóng chim lớn liệng đi liệng lại. Có lẽ Thần Ma Mật Tăng đã hạ sát bọn quân canh nên chim quạ đánh hơi thấy mùi máu tanh liền cất cánh bay liệng.

Hai người trông rõ hai chim lớn đương bay bỗng nhiên cả hai đều rũ cánh rớt nhào xuống đất. Đồng thời một bóng người bay vút từ mỏm vọng canh thứ nhất xẹt sang vọng canh thứ hai, thân pháp nhẹ nhàng như con điều giấy.

Lý Thanh Hoa quay lại bao Kim Diện sứ giả rằng :

- Rồi! Chúng ta đi lại chuồng heo tìm con heo sữa quay chín ăn chơi.

Kim Diện sứ giả ngần ngừ không dám tiến bước sợ lộ hành tung bội phản Hắc Y.

Nhưng thật đúng, không ra ngoài dự liệu, vị Phiên tăng đã từ trong vọng canh đi ra, nói oang oang :

- Rồi! Đúng sáu “trụ”. Hai con quạ khoang mỏ đỏ ăn thịt người đã lâu ngày thành tinh nên khôn ghê! Tôi phóng sáu viên đá mà cũng chỉ có trúng bốn viên trật hai đấy.

Kim Diện sứ giả nghe vị Phiên tăng nói vậy thì hết vía, biết Thần Ma Mật Tăng là bậc kỳ tài. Vì vậy Hắc y Đạo đã bao nhiêu lần muốn kết nạp làm vây cánh mà chưa được.

Lý Thanh Hoa đi thẳng đến chuồng heo quả nhiên thấy đàn heo lớn nhỏ hơn trăm con đương rục mồm ăn cám nấu với khoai mì, bắp đậu. Con nào con nấy mập ú.

Vị Phiên tăng chọn bắt một cặp heo sữa trong khi Lý Thanh Hoa tìm nồi nấu cám cho heo ăn, chàng thấy còn cám trong nồi thì lấy ở thắt lưng ra một lọ thuốc, đổ chất bột màu hường vô và lấy cây khuấy cho đều.

Kế chàng đổ cám có pha thuốc độc cho heo ăn.

Cột chặt hai heo con bỏ vô đáy xong ba người chờ cho đàn heo ăn cám bị thuốc lẫn ra chết ngổn ngang thành đồng lớn.

Lý Thanh Hoa nói :

- Bây giờ mang thịt heo nhiễm độc này cho bầy ác điều ăn thì rồi không còn một con chim quạ nào sống nổi. Tối nay, đốt lửa rừng chúng ta còn có món ăn ngon mà không sợ đàn chim đến quấy phá.

Ba người ra sức khiêng vác những con heo lớn bị nhiễm độc sang nơi hang động giam nhốt bầy chim dữ. Kim Diện sứ giả vút qua trần song sắt những quả hồng đại màu đỏ đựng đầy trong các bao lớn ở ngoài cửa động. Ông ta giảng cho biết, chim ăn trái cây sẽ trở nên háu đói, vút bao nhiêu thịt chúng cũng mổ xé nuốt hết. Nhìn vào trong động, thấy hàng hà sa số chim quạ đen, mỏ rất sắc, móng rất nhọn. Chúng tranh nhau ăn trái cây, cất tiếng kêu “quạ quạ” inh tai nhức óc. Tiếng cánh vỗ nghe như muôn ngàn ngọn sóng biển đập vào vách đá làm náo loạn một vùng.

Chừng tới khi đầy những con lợn mập ú qua khe đá cho rớt vào giữa đám thì thực là khủng khiếp. Chúng tranh nhau ăn chỉ đến thoảng một cái, con lợn đã biến hết cả thịt lẫn xương, ruột gan phèo phổi cũng không còn một miếng. Ném vô hết trăm con heo thì bầy chim đã lẫn ra chết cả muôn. Chim quạ không tha đồng loại, chúng mổ xé moi móc ăn thịt những con chim bị thấm thuốc chết.

Trong khoảnh khắc, tiếng “oang oác” im lặng dần, tiếng vỗ cánh cũng thưa thớt.

Bầy ác điều trong bao nhiêu năm kiểm soát làm chủ khu rừng rộng lớn bây giờ chúng ăn thịt lẫn nhau, mổ xé lẫn nhau. Con mạnh ăn con yếu. Con chưa bị thấm thuốc ăn thịt con đã chết vì thuốc. Kết cục quạ lớn quạ bé, quạ mỏ đỏ cũng như quạ mỏ đen, con bạc đầu cũng như con đen đầu, hết thấy đều nằm yên không cựa cựa, cổ cánh lông đuôi tơ tả.

Kim Diện sứ giả mục kích thiếu hiệp giải quyết bầy ác điều theo lối dây chuyền. Năm xưa chúng đã sát hại toàn thể đồ tử đồ tôn Võ Đang.

Ông ta hiểu nay chàng đã giúp ông ta rửa mối hận thù nên ông giương mắt nhìn chàng bội phần kính phục.

Lần này, ba người mạnh dạn tiến sâu vào Hắc Ô lâm, không còn gặp một chim quạ nào hết.

Không mấy chốc, mặt trời lặn, bóng tối bao trùm xuống rừng rậm. Ba người nhóm lửa quay heo sữa ăn với lương khô đem theo để thêm sức lực thám hiểm vùng núi đá trắng trong đó còn bao nhiêu sự lạ lùng đang chờ đợi.

Phi hành từ sáng sớm, bụng đói như cào. Bây giờ nghỉ ngơi có heo bọc lá, treo giá trên than hồng chín tới làm ba người quên nhọc mệt.

Lần đầu tiên, Lý Thanh Hoa nhận thấy Võ Đang đạo trưởng nở nụ cười vui vẻ.

Chàng lấy tay xé thịt heo quay, bỏ vô miệng những miếng thịt nạc mềm dịu ngọt, thơm ngon vô cùng. Vừa nhai thưởng thức thịt heo sữa, chàng hỏi đạo trưởng :

- Tòa thánh vách vàng trong Bạch Hoa cương là chuyện có thực hay không?

- Thực chứ! Vách tường, cột đá, trần và mái đều dát vàng lá rất đẹp. Trong đó thiếu gì vàng. Xứ mỏ vàng nhiều nhất trên trần gian. Tiền vàng, vàng nén, vàng ròng đầy rẫy khắp nơi như vỏ sò vỏ hến. Vì vậy cao thủ võ lâm cũng như những cường đồ đại đạo trong thiên hạ đều ồ ạt khao khát vô Bạch Hoa cương y như bầy chim khi nãy xô nhau vào... cướp mỗi thịt heo sống vậy. Hắc Y đạo trưởng kiểm soát việc mang vàng lậu ra khỏi Bạch Hoa cương và đồng thời cũng không muốn người ngoài nhập vô trong. Chung quanh tòa thánh vàng, xương người chất đống. Sợ người chồng chất lên nhau cao ngang mặt thành chứng tỏ vàng nặng bao nhiêu đem cân cốt người chết vì nó... có lẽ đôi bên bằng không hơn không kém.

Thần Ma Mật Tăng chép miệng than thở :

- Nhưng rồi vàng lấy ở đá ra có hạn, còn xương và huyết thì sẽ ngày một nặng thêm. Vàng tới đâu thì lòng người tham nổi dậy đến đấy, rồi máu xương cũng bị lòng tham khiến cho vương vãi đầy đồng khắp núi.

- Đúng vậy! Kẻ có vàng thì ham giữ và muốn có nhiều thêm. Người không có thì ham cướp lấy, muốn cướp thì phải đánh giết nhau.

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Trước sau rồi việc chúng ta tàn sát quân canh và bầy ác đồ của chúng cũng sẽ bị bại lộ. Chừng đó việc canh phòng lại nghiêm ngặt hơn. Vậy chúng ta nội đêm nay phải nhờ đạo trưởng dẫn đường thâm nhập được vào trong Bạch Hoa cương thì mới là đắc sách. Chậm trễ e phải đổ máu nhiều và khó khăn trở ngại cũng gia tăng nhiều. Tôi chỉ ao ước làm cách nào chiếm đoạt được thêm một hay hai chiếc mặt nạ vàng nữa thì công việc trà trộn vào bọn chúng để dò xét sẽ có nhiều kết quả tốt đẹp. Không biết ba vị Kim Diện sứ giả kia sau khi xuất ngoại truyền mạng lệnh của Hắc Y Đạo sẽ trở về bằng đường mô?

Võ Đang đạo trưởng trả lời :

- Họ không đi con đường bị cấm chỉ này đâu.

- Họ trở về bằng con đường nào?

- Bằng chính lộ, con đường đưa đến thị trấn Hoàng Kim Kiều ở phía đông vùng đồi Bạch Hoa cương. Tại đây, bốn giống Miêu, Kim, Liêu, Tống đều ùn ùn kéo đến để mong thừa hưởng chút vàng rơi vàng rớt tứ trong tòa thánh vàng cho phép mang ra đổi chác lấy sản vật tự bên ngoài vận chuyển đem đến. Tụ dân nơi đây đủ mọi hàng thường phẩm lưu và bỏ gốc thì nhiều. Triều đình không dám đặt quan quân cai trị tại đây.

- Ở đây tuy đông tụ dân, nhưng tại mắt Hắc Y khắp chốn theo dõi làm trì hoãn hành động chớp nhoáng của chúng ta. Đường này tuy là tử lộ nhưng không mấy ai để ý.

Chàng thiếu hiệp nghe đạo trưởng nói vậy thì cả cười mà rằng :

- Tiểu sinh có cảm tưởng lão tiên bối vẫn còn nghi ngại khả năng của Thần tăng và văn sinh, không biết đem ra thi triển sẽ như trứng chọi với đá không? Vì vậy lão tiên bối đưa chúng tôi vào tử lộ là để thử tài, nếu qua được thì tin cậy được, bằng không qua được thì thân xác tan thành mảnh vụn và đem ký táng ở

bụng... chim như các đồ tử đồ tôn của đạo trưởng? Có đúng vậy không? Vì thế tiểu sinh phải tận diệt đối phương để được lòng tin cậy của đạo trưởng.

Thấy thiếu hiệp nói trung tâm can, Võ Đang đạo trưởng không thể chối cãi, ông cười đáp rằng :

- Lão không dám nói khác! Thiếu hiệp và Thần tăng phải công nhận rằng ba vị sứ giả kia võ công đâu có kém lão. Ngoài ra lại còn không biết bao nhiêu là Chưởng môn, trưởng lão, Bang chúa, Đường chủ võ lâm làm chủ túc cho Sơn chúa. Cây Thấu Cốt thần đinh chưa rút ra khỏi xương cốt lão thì xin hỏi lão làm sao mà vững lòng phối hiệp cùng hai vị để nhúng tay vào việc... vác đá và trời này được.

Lý Thanh Hoa trấn an đạo trưởng :

- Tiểu sinh nhận thấy việc thám hiểm này khó khăn thiết. Nhưng chắc chắn không để lão tiên bối bị liên lụy khổ sở đâu. Đáng lý phải lo rút cây đinh ra khỏi huyết Phong Thị để giải trừ sự áp chế của Hắc Y đối với đạo trưởng, nhưng vì phải đi gấp. Hơn nữa kẻ cầm đỉnh luận theo ngày giờ năm tháng nên kẻ cầm đỉnh luận theo ngày giờ tháng đó thì mới dám động thủ rút ra mà không sợ phương hại đến thần trí nạn nhân. Kẻ cầm đỉnh này rất ác độc, không muốn kẻ khác tự ý rút ra. Nếu khinh suất rút ra ắt hại lớn cho tiên bối.

Đạo trưởng thấy Lý Thanh Hoa trẻ tuổi mà hiểu biết sâu xa hơn người, thì đứng phắt ngay dậy, khom lưng vòng tay cung kính nói :

- Mấy lời thiếu hiệp nói ra, tuy chưa tháo khoan sổ lồng cho lão phu mà cũng như đã đi suốt vào gan phổi lão. Xin nguyện tận tâm giúp thiếu hiệp không dám thay dạ đổi lòng, dù có chết cũng không từ nan nữa.

Lý Thanh Hoa vội đứng dậy đáp lễ.

Ăn xong, ba người lại dùng phép “Thảo Thượng Phi” tiếp tục gấp cuộc hành trình sâu vào vòng đai thứ hai của sào huyết Sơn chúa.

Nấp sau tảng đá lớn, đạo trưởng chỉ cho hai người trông thấy một nẻo hẹp đi vô trong hốc đá xuyên sơn.

- Chúng ta phải qua động dơi thì sẽ trông thấy Bạch Hoa cương hiện ra trước mắt. Nhưng nếu đi qua hang dơi thì sẽ bị những con dơi khổng lồ xúm vào hút máu chết mất. Còn không qua đường này thì phải vượt qua sáu bảy ngọn núi cao hiểm trở vô cùng và không tránh khỏi mắt quân canh từ trên sườn núi ngó thấy.

- Đạo trưởng đã mạo hiểm qua hang dơi này bao giờ chưa?

- Từ trước tới nay chưa ai dám mạo hiểm vô. Năm xưa lão phu chỉ được mục kích sự lợi hại của những con Đại Bức đó. Có một toán phu mỏ đục đá lấy vàng muốn lên trốn. Vô tình, họ đào trúng một khe huyết thông ra ngoài khu vực Bạch Hoa cương. Họ bí mật giấu kín và tích trữ lương thực để tìm cơ hội dùng khe huyết trốn ra ngoài. Âm mưu thành công, họ chạy được tới hang dơi thì bí lối trong khi quân canh phát giác đuổi theo truy nã bên gót. Hơn trăm người phu mỏ liều mạng chui vào động đá, lúc chúng tôi đốt đuốc đi vô theo thì thấy tất cả bị đàn dơi hút hết máu và niêm dịch trong người, anh nào cũng khô đét như con mắm nướng cong trên lò than. Năm sáu cao thủ mà không đánh lại một con dơi phi cầm phi thú ấy. Hai cánh nó giăng dài ra bằng hai cánh phần lớn. Từ ngày ấy, không ai nghĩ tới chuyện theo đường hang dơi mà xuất nhập Bạch Hoa cương.

Thần tăng nghe chuyện, nét mặt buồn thiu, nói rằng :

- Giống dơi sống chung đàn, trong động đá này ít nhất cũng có vài ngàn con. Chúng ta do đường hang mà đi thì phải đánh nhau suốt sáng chưa chắc đã đi khỏi hang. Ta nên tìm cách khác.

Lý thiếu hiệp rút thanh Siêu Điện kiểm cầm tay nói :

- Hai vị chờ đây, tôi thử vô xem giống đó to lớn và nhiều ít tới mức nào rồi sẽ định liệu.

Nói rồi, chàng phi thân vào hốc đá nhanh như bóng chớp.

Hai người đứng ở ngoài cửa hang hết sức lo âu.

Không mấy chốc, chàng thiếu hiệp thiếu niên đã trở ra, vẻ mặt mừng rỡ nói lớn :

- Giống dơi đen to lớn ngoài sức tưởng tượng. Tôi chém nào một chú. Chúng bầu đen đặc trần động khó mà qua được. Tôi đã chặt rụng một đôi cánh. Hai vị coi đây này.

Chàng cầm một chiếc cánh dơi giăng ngang trông như cánh buồm của một chiếc thuyền. Lúc buông tay ra, cánh dơi và khung xương thu hẹp lại như cây lọng cụt cán.

Chàng ngược mắt nhìn lên vách đá dựng đứng như bức tường của một ngọn tháp cao hàng trăm trượng, đỉnh núi lơ mờ sau làn sương đêm mỏng như khói nước.

Chàng cất tiếng hỏi :

- Hai vị có thể leo lên tận đỉnh, chóp cao trên kia không? Lên được trên đó thì ta sẽ vượt các ngọn núi khác một cách dễ dàng.

Hai người không hiểu ý Lý Thanh Hoa muốn leo lên đây để làm gì. Cả hai đều lắc đầu đáp :

- Sườn đá dốc thẳng. Làm thế nào mà leo lên trên đó được? Bám riết cũng chỉ lên được vài trượng thì hết sức. Tuột tay rớt từ trên ngọn đá nhọn xuống thì tan thân. Trừ phi mọc cánh bay như chim hay dơi thì được.

Lý thiếu hiệp mỉm cười nói :

- Để tiểu sinh leo lên trước rồi tìm được mỏm đá vững chắc làm điểm tựa sẽ giòng dây giúp từng vị trèo lên. Bất buộc, chúng ta phải đặt chân trên mỏm cao chót vót trên nội đêm nay thì mới giải quyết được vấn đề.

Nói dứt lời, chàng nhún mình vọt như pháo thăng thiên lên chục trượng. Phập một tiếng cực mạnh, thanh Siêu Điện kiếm cắm ngập vào thành đá như dao sắc cắm vào thân cây chuối. Một tay nắm chặt thanh sắt, một tay thò vào bọc lấy sợi Bạch Nhuyễn Ty, chàng quăng lên cao. Đầu sợi dây quấn chặt vào một đầu tảng đá nhô ra, chàng rút thanh kiếm và theo đà đu vọt mình nhẹ như bạc lại lên cao chục trượng nữa và lần này đặt chân lên một mỏm đá khác lớn hơn.

Tài dùng sợi dây đánh đu như vượn để leo vách đá là sở trường của Lý Thanh Hoa từ khi còn ở trong thạch động trong khối tinh cáo nên bây giờ tái diễn lại trên sơn dốc thẳng như lúc này chẳng khó khăn gì cả.

Có khó khăn là chỉ vì còn phải lực chọn những điểm tựa vững chắc để kéo hai người kia cùng lên núi mà thôi.

Lại một lần nữa, Võ Đang đạo trưởng ngạc nhiên hết sức vì ông ta không hiểu sợi dây nhỏ xíu làm bằng chất gì mà dai bền như chấu lớn. Hai người vốn sẵn võ công cao siêu nên khi có sự giúp đỡ leo vách đá thẳng cũng không đến nỗi chật vật.

Càng lên cao, đá núi càng trơn tuột, nếu không can trường và tin tưởng tuyệt đối vào tài nghệ để cho đầu hoa mắt choáng là cuộc đời xuống dốc và rớt thẳng xuống như trái mít chín rụng.

Thực là vô cùng nguy hiểm và gian truân. Đúng như lời Ngũ Độc Thiên Nhân đã cảnh cáo đi tìm Lão Thần Y trong sào huyết Hắc Y còn khó hơn tìm đường lên trời hoặc xuống địa ngục.

Mỗi lần đặt chân lên cao vài chục trượng, hai người lại phải dừng lại một hồi lâu để nghỉ ngơi, vận thần dưỡng khí.

Trong khi đó Lý Thanh Hoa một tay tung “bạch thăng” kể cất mình bay vọt lên như chim én rất nhẹ nhàng. Chàng thì triển thân pháp khinh công một cách tuyệt vời khiến Võ Đang đạo trưởng trông theo phải lắc đầu le lưỡi.

Hai người lên cao thấy gió thổi ù ù, không dám quay đầu nhìn xuống dưới chân núi.

Tới khoảng canh ba thì Lý Thanh Hoa đã giòng dây kéo hai người lên chóp núi cao ngất, nơi đặt chân chỉ nhỏ bằng mặt ghè nhỏ. Võ Đang đạo trưởng lên tới nơi không dám đứng thẳng, ông ta ngồi co ro ôm lấy múi đá nhọn.

Ngọn núi ba người leo lên là ngọn núi cao nhất trong xuống các đỉnh rặng núi khác. Nhờ ở chỏm thượng đỉnh, Lý Thanh Hoa phóng luồng nhãn quang ngấm xem địa thế. Chàng nhận thấy ở tít xa, vùng đá trắng nổi giữa đám rừng cây và cái núi đá xanh. Tuy đêm tối, đá trắng phản chiếu ánh sáng sao nên trông rất rõ một màu trắng bạch.

Giữa nền trắng như tờ giấy, nổi bật lên một điểm vàng phát ánh kim quang chỉ rõ vị trí của tòa thành vàng kỳ diệu từ trước chỉ văn kỳ thành bây giờ mới được kiến kỳ hình.

Núi non tứ phía quanh vùng mỏ vàng trùng trùng điệp điệp. Nhưng nếu quan sát kỹ hơn thì các khu rừng rậm bao bọc Bạch Hoa cương có lớp lang chứ không phải cây cối ngẫu nhiên mọc lên. Rừng cây um tùm xếp đặt theo đúng đồ hình Cửu Cung Bát Quái, thành hàng, thành lối, theo phương vị quy định sắp xếp.

Nếu không đứng ở trên cao nhìn xuống thì không biết rằng có một “trận đồ” thiên tạo bao bọc nơi cấm địa.

Nếu cứ đại đột đột nhập sa vào đó thì hàng tháng hàng năm cũng không ra khỏi các lùm cây, chỗ nào cũng như chỗ nào, bị hãm và chết trong mê trận.

Lý Thanh Hoa quan sát địa hình kỹ càng hồi lâu, nhận định rõ phương hướng cách biến hóa theo ngày đêm cửa sống cửa chết đã bày ra. Võ Đang đạo trưởng ôm mũi đá nhọn mãi đã mỏi tay không hiểu chàng trai trẻ khiến hai lão già leo lên chóp đỉnh để làm cái gì.

Với một giọng sốt ruột ông hỏi :

- Mất công leo trèo lên đây để ngắm phong cảnh sao? Leo lên đã vậy, nhưng bây giờ xuống bằng cách nào đây? Tuột tay tuột chân thì tan xác, tôi tê tay quá rồi...

Lý thiếu hiệp mỉm cười, bình tĩnh trình bày rằng :

- Xin tiên bối an tâm, văn sinh sẽ giúp hai vị bay khỏi nơi đây.

- Nói rõn sao? Cánh đâu mà bay?

Lý Thanh Hoa giơ cho họ thấy đôi cánh dơi lúc này khung xương phía dưới đôi cánh dang rộng ra, tay nắm hai cánh, chàng nói :

- Đây là đôi cánh dơi dùng bay xuống phía dưới, hai vị vịn chặt lấy lưng văn sinh mặc văn sinh điều động. Điều cốt yếu nhất là cứ ôm chặt lấy thân hình tiểu sinh đừng buông ra. Chừng nào hai chân tiểu sinh chấm đất thì hai vị cũng đặt chân lên mặt đất rồi.

Thần tăng quàng tay ôm mạng sườn tả và cầm tay Võ Đang đạo trưởng và bảo ông ôm lấy mạng sườn mé hữu.

Võ Đang đạo trưởng phải làm theo, nhưng miệng cầu nhàu nói :

- Hai ôm lấy một... rồi bay phải không? Hay là cùng lộn nhào xuống chân núi... cùng chôn một huyết?

Lý Thanh Hoa hét lớn :

- Giữ cho chắc! Tôi bay đi đây...

Nghe tiếng thét, Võ Đang đạo trưởng nín lấy chàng thật chặt... thì thấy cả ba bay bổng lên. Hai cánh tay Lý Thanh Hoa giăng ngang, gió lùa vào cánh dơi xò ra như hai cánh dù khiến cả ba xẹt đi như tên bắn... trong khoảng không cao ngất.

Nếu người đứng bên dưới, trong bóng đêm, cố tình nhìn lên quan sát thấy thì cũng chỉ cho là một con dơi lìa hang bay ra ngoài liệng bay mà thôi.

Hai người bám chặt Lý Thanh Hoa mà ngực đánh thành thành, hai mắt nhắm nghiền, không dám trông xuống bên dưới, chỉ thấy gió thổi ào ào...

Nhờ có hai chiếc cánh lớn nên Lý Thanh Hoa có hai người bám theo cũng không bị trọng lực làm nặng, chàng lại biết lợi dụng sức gió lùa nên vượt qua năm ngọn núi kia trong khoảnh khắc.

Bay trên trời theo đường thẳng không dài và lâu như đi bộ theo đường xuyên sơn ngoạn ngoạn và hiểm trở.

Phút chốc, bộ ba chỉ còn cách Bạch Hoa cương một quãng đường. Mặt Lý Thanh Hoa có thể trông rõ dãy đá lởm chởm núi Bạch Hoa cương, những hòn đá mạch vàng lóng lánh như chiếc bào trắng dính những tuyến sáng ngời.

Chàng không dám bay sát tòa thánh vàng. Chỉ khẽ nghiêng cánh hạ thân hình chàng thấp xuống chân rặng núi.

Chàng chọn một chỗ đất có cỏ mọc bằng phẳng giữa những bụi rậm lượn xuống.

Thấy gió bớt thổi mạnh, Võ Đang đạo trưởng mở mắt ra coi, thấy mình giống như chim liệng trên khu rừng mỗi lúc một sát các ngọn cây.

Ông ta biết là đã thoát khỏi sự nguy hiểm, thích thú muốn bay lượn như thế mãi.

Bỗng Lý Thanh Hoa co tay từ từ cặp đôi cánh dơi lại, tốc độ bớt dần và khi chàng khép hai cánh tay xuống thì hai chân cũng đặt trên mặt đất rất nhẹ nhàng như ta ở trên cầu thang bước xuống.

Võ Đang đạo trưởng buột miệng khen lớn :

- Hảo a! Hảo a!

Thần tăng đưa tay bịt miệng ông ta lại...

Ba người đã đứng trên mặt cỏ. Lý Thanh Hoa tháo bỏ đôi cánh dơi và vút vào trong bụi rậm gần đấy. Chàng nói :

- Chúng ta sa vào trận đồ. Phải nhận biết phương hướng thì mới thoát.

Chàng lấy thanh Siêu Điện kiếm và buộc vào sợi dây trắng. Thanh kiếm lừng lừng lúc nào cũng xoay về một hướng nhất định như là phần lớn nhờ có thanh sắt chỉ hướng nên tiến theo một hướng nhất định, chẳng mấy lúc, chàng đã hướng dẫn hai người tới hồ nước rộng bao quanh tòa thành mặt tường dát vàng mỏng.

Thần tăng vỗ vai đạo trưởng hỏi :

- Thế nào hướng đạo viên? Cụ dẫn lộ mà lại hóa ra để Lý công tử chỉ đường?

Đạo trưởng im lặng không biết nói sao. Thâm tâm ông không ngờ chàng trẻ tuổi lại tinh khôn tới mức như vậy. Theo ý ông, phải mất vài ba ngày trèo non vượt rừng, chưa chắc đã đi tới nơi.

Lý Thanh Hoa dừng bước. Cả ba người nấp sau mô đất. Chàng hỏi :

- Nên lội xuống hào thì không ai để ý. Nhưng có cửa cống ăn thông vô trong thành không? Nước hào chảy xiết, phải có đường thông chứ?

Đạo trưởng gật đầu đáp :

- Có lạch nước tự trong thành chảy ra hào. Nhưng cửa vô bị rào chắn sóng và lưới sắt ngăn chặn. Theo lạch nước vô thẳng tòa nhà lớn trước kim điện. Đối với kim điện ở mé hữu có ngân điện, ở chính giữa có Ngọc điện. Cả ba nơi, nơi nào cũng rộng mênh mông như tòa thành nhỏ, có tường bao quanh, có công thư nhà cửa kho xây cất rất kiên cố và tráng lệ.

Phái nam ít khi được sang Ngân điện. Phái nữ cũng vậy, ít khi được lai vãng khu kim điện. Tuy tôi là đệ nhị sứ giả mà cũng không vô trong Ngân điện bao giờ.

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Sơn chúa ở đâu? Thanh Thủ Lão Thần Y bị giam giữ tại đâu?

- Ở cả trong Ngọc điện. Nơi đây có chín lầu cửa xây bằng đá cẩm thạch, hồng thạch, lam thạch và ngọc thạch rất nguy nga, vĩ đại hơn hoàng thành của vị đương kim Hoàng đế. Chỉ khi nào Sơn chúa ngự trào thì mới được vô lãnh mệnh. Nhiều người được triệu vô mà không thấy ra, biệt vô âm tín.

- Trong đó có thiết trí cơ quan bí mật không?

- Chúa Hắc Y là kẻ mưu cơ tài trí, lão phu thiết tưởng câu hỏi đó là thừa.

- Lão tiên bối có thể vạch rõ vài nét sơ đồ chỉ rõ các cửa ngõ ra vô, vị trí ba nơi kim, ngân và Ngọc điện cho biết.

- Lão phu và ba vị Kim Diện sứ giả, mỗi người đều có một bản đồ chỉ rõ đại cương các nơi kiến trúc bên ngoài Ngọc điện. Để về trú phòng lão phu sẽ tìm và đưa cho thiếu hiệp. Bây giờ làm cách nào mà vượt qua được bức tường ngoài lọt vô trong trở về trú phòng thì hay quá! Như vậy tránh được tai mắt kẻ ngoài nhòm ngó. Lão phu có tín bài, có mặt nạ đi vào bằng cổng chính rất dễ dàng, nhưng không biết dùng cách nào để đem hai vị theo vô.

Lý Thanh Hoa cần môi nghị nghị, chàng không muốn Kim Diện sứ giả rời chàng nửa bước.

Nghĩ vậy chàng liền trả lời rằng :

- Tiểu sinh tính chúng ta có thể lợi xuống hào, do lối cửa cổng có bít chắn song và lưới sắt. Dùng bảo kiếm phá lấy một lối lọt vô thì không bị lộ tung tích. Vô trong, lão tiên bối sẽ dẫn chúng tôi về phòng riêng của người thay đổi y phục trà trộn với những người ở trong. Cả ba người hỗ tương hành động thì sẽ tìm biết những điều mình muốn biết. Không biết lão tiên bối nghĩ thế nào?

Võ Đang đạo trưởng trả lời :

- Tôi chỉ sợ dưới thủy đạo, Sơn chúa có nuôi thả thủy tộc dữ tợn như thường luồng, giả bề, thiết nha ngư... thì sẽ gây khó khăn cho ta.

- Trời chưa sáng. Sợ quân canh bắt gặp báo động hơn là sợ loài thủy quái. Các vị theo tôi chuẩn bị lợi xuống hào. Đó là phương kế đặc sách nhất.

Rồi cả ba mon men tới bờ nước, lợi xuống và vận dụng khí công cho thân thể nặng chìm xuống đáy, ngậm hơi lặn ngược dòng nước. Dưới đáy hào sâu lớn nhổn đá nhọn với những xương người chết đã lâu ngày.

Lý Thanh Hoa có thể nhìn thấy dưới nước rất xa như trên bộ, chàng đi trước dẫn đường. Quả nhiên tới chỗ nước chảy xiết thấy ngay miệng cống lớn, có chắn song to bằng cánh tay và lưới sắt có móc câu để ngăn trong không ra được và ngoài khó vô.

Lưới Siêu Điện kiếm khê tì vào thanh sắt tròn không cần dùng sức người, chỉ nhờ sức nước xuôi cũng tiện đứt các chướng ngại vật như cắt củ khoai. Lý Thanh Hoa khoét một lỗ rộng tròn trong tấm lưới. Chàng uốn mình như cá chép vượt đặng chui lọt vào trong lợi nhanh như con rái.

Đứng ở phía trong, chàng giơ tay đỡ hai người kia lần lượt chui vô rồi cả ba theo đường hầm dài ba bốn dặm. Qua chỗ nước chảy mạnh tới một nơi sâu rộng hơn y như lòng chảo của một đầm nước lớn.

Ba người định nhào người lên mặt nước để hít hơi thở. Nhưng cả ba hình như đã bị một bàn tay khổng lồ nắm chân kéo xuống, không cho ngoi lên.

Lý Thanh Hoa sẵn kiếm cầm tay vung tròn đến soẹt một cái, cắt đứt quần lấy chân chàng, vòng lộn ngược lặn xuống xem sao?

Chàng thấy một con bạch tuộc, đầu to như thân voi, hai mắt mở lớn, trắng dã như hai cái sọ dừa đương tung ra một giác tua dài cả trượng, mạnh hơn vôi vôi có cuốn lấy chàng để bóp nghẹt cho hết thở.

Võ Đang đạo trưởng cũng bị một tua dài lớn cuốn cứng quanh mình, ôm chặt cả hai cánh tay mà không tự tháo gỡ nổi.

Thần tăng cũng bị một giác tua khác cuốn lấy cánh tay, các ống giác hút chặt da thịt ông không thể dùng sức chặt đứt ra được. Ông ta lạnh trí hơn, lấy chân đạp nước lợi lại gần đạo trưởng và giật lấy thanh kiếm Thất Tinh để chặt đứt cái vôi khổng lồ đương cuốn khúc bao quanh thân thể ông ta.

Cuộc chiến đấu dưới đáy nước có phần bất lợi cho ba người vì lâu cả ba vận huyền công đi dưới nước không thở hít khí trời.

Thần tăng cầm thanh kiếm chỉ thẳng về phía đôi mắt thủy quái ra hiệu cho Lý Thanh Hoa phải tấn công vào nhược điểm đó, nếu không chặt đứt được giác tu này thì con mực ma lại vươn giác tu khác cuốn lấy chân tay.

Lý Thanh Hoa vội lấy Bạch Hồ Tu Trâm nhằm mắt thủy quái phóng tới làm vỡ đồng tử hai mắt nó. Tức thời con mực ma khổng lồ liền phun mực đen ngòm, tanh hôi để làm ba người bị mê man.



Lý Thanh Hoa vận khí công cho Siêu Điện kiểm phát thanh quang xanh lè dài nửa trượng, vũ động kiểm quang quyết xông vào sát bụng nó, chém cho nó đứt hết râu tua trước khi nó phun hết chất mực độc trong bụng lớn.

Các tua dài bị chém đứt rơi lả tả như những khúc cây bị cưa rời thành từng đoạn ngắn. Thần tăng rút được trùy đồng, cũng lọi tới sát cận, nhằm khoảng giữa đôi mắt bị bắn mù, đánh xuống một trùy làm cho đầu mực ma nát bầy. Thế là rồi đời một con thủy quái đã sát hại không biết bao nhiêu là mạng người dưới đáy nước sâu.

Võ Đang đạo trưởng bị ống giác hút mạnh quá bầm người, mệt lả, nên thân hình ông ta chìm theo thịt vụn con mực ma, lẳng xuống vực thăm... Lý Thanh Hoa phải lội theo nắm áo lôi lên.

Một lúc sau, ngoi lên mặt nước, Lý Thanh Hoa hít một hơi dài không khí, khoan khoái vô cùng, chàng kéo đạo trưởng vô bờ, ẩn núp sau gốc cây lớn. Thần tăng lúc này cũng đã mệt lử, lóp ngóp lội lên sau, một tay cầm kiếm, một tay cầm trùy bê bết máu mực ma. Ông ta lên tới bờ cỏ, nằm nhoài, thở dốc...

Nghỉ ngơi cho hồi sức, chàng thiếu hiệp nhìn quanh quan sát thì thấy thủy đạo ăn thông nơi đây là một đầm nước rộng chực mấu giữa khu vực tòa kim điện. Xa xa, chàng thấy nhiều tượng ốc dát vàng phản chiếu ánh kim quang sau rừng cây, bồn kiểng. Chàng lấy linh đan cho đạo trưởng uống, tỉnh lại và hỏi ông này phòng ốc trú ngụ của ông ta ở đâu.

Lúc này Võ Đang đạo trưởng đã sửa sang lại y phục, mặt nạ đeo lại cho ngay ngắn, giắt thanh Thất Tinh vô người, đứng dậy, nhìn quanh định lại phương vị của mình, ông chỉ căn phòng thứ nhì ở dãy nhà vàng và nói :

- Nơi kia là tịnh thất của tôi. Để tôi vô trước dò động tĩnh. Nếu thấy có ánh đèn và cửa song mở đóng ba lượt thì hai vị cứ thẳng đó mà tới, tôi sẽ mở cửa phòng đón vô.

Một lát sau, nhận đúng ám hiệu, Lý Thanh Hoa và Thần Ma Mật Tăng lần lượt chạy nhanh tới tòa kim ốc, lên nhập vô phòng riêng của đạo trưởng, ông ta đã đứng mở cửa chờ sẵn...

Văng vẳng có tiếng mở cầm canh từ xa vọng lại điểm đầu canh năm.

Bước vô phòng, Lý Thanh Hoa thấy một tên hầu cận ăn mặc như một tên đạo đồng nằm ngủ sau trên giường nhỏ, chắc đạo trưởng đã điểm thủy huyết nên y ngủ mê như chết.

Đạo trưởng khép chặt cửa song, đốt thêm vài cây bạch lập thay y phục, mặc một bộ đạo bào màu tía có thêu chữ Mưu rất lớn trước giữa ngực.

Ông nói cho biết ở đây mọi người gọi ông là Mưu sứ giả đứng ngôi thứ hai. Người sứ giả thứ nhất là Quyền, người thứ ba là Trá, người sau chót là Thuật. Ở đây, người nào cũng đeo mặt nạ để che giấu lai lịch. Quyền sứ giả võ công giỏi hơn và cũng có uy quyền cao hơn. Hắn rất độc ác như quỷ dữ. Người thứ ba có tài khinh công nhưng rất yểm trá, ưa xu nịnh và lừa dối. Người thứ tư thì có biệt tài dùng tà thuật, biết bói toán. Nhưng dù sao cũng chỉ là những tay sai truyền lệnh của Sơn chúa. Trong ngọc điện mới có những người có quyền hành sinh sát trong Bạch Hoa cương. Đó là Tứ Trụ Thiên Vương... thường đại diện Sơn chúa trong những việc sát dẫu, thu nạp tiền bạc cống vật, đại hội hay tiếp kiến những người tài giỏi mới thu dụng. Những người cư ngụ trong tòa thành vàng mang phẩm phục có thêu tên hiệu. Tới mặc bào tía thêu chữ Mưu tức là sứ giả ngôi thứ hai có thể tham dự những cuộc bày mưu thiết kế của Hắc Y Đoàn. Kể khác đều mặc đồ đen, bịt mặt chỉ để hở hai mắt không có tên họ, cấp bậc tùy theo số nút khuy trắng trên ngực. Chín nút là phẩm cao, một nút là phẩm kém nhất. Tám chín nút tính theo số tuổi nhập đoàn. Nam cũng như nữ đều bận đồ đen, thứ bậc như nhau chỉ khác một điều là nữ được giữ búi tóc bài hơn bên nam giới. Sống ở trong này, vàng bạc châu báu không thiếu một thứ gì.

Lý Thanh Hoa và Thần tăng công nhận thấy căn phòng của đạo trưởng trần thiết, trang trí như nơi ở của bậc vương giả. Bình nước, chậu rửa mặt, khay đựng chén uống trà, bình bông đều bằng vàng đúc. Sân nhà, tường vách đều dát vàng lá...

Đúng là bước vào xứ vàng giường vàng ghế vàng... thậm chí cho đến nhà sau chỗ đại tiểu tiện cũng một màu vàng chói, chói ngời.

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Nhiều hoàng kim như thế này thì còn quý báu nổi gì? Người ở đây sống giẫm trên vàng trên bạc thì còn lòng tham lam thèm muốn có vàng nữa không?

Đạo trưởng đáp :

- Lão phu là người nghèo nhất trong bọn Tứ Kim Diện sứ giả, sống cuộc đời thanh đạm nhất, chỉ có một đạo đồng, một thầy một trò cơm nước với nhau để còn giữ một chút ít chính danh của môn phái Võ Đang về thanh nghị và thanh tu. Còn so sánh với ba sứ giả kia thì học có đông kẻ hầu người hạ hơn. Các căn phòng họ ở cũng rộng rãi hơn và trang hoàng nhiều đồ quý giá, mỹ lệ hơn nhiều. Người nào cũng có một kho riêng chứa vài chục vạn đỉnh vàng. Tiền này đem dùng vào việc đánh bạc hoặc mua bán, trao đổi mỹ nữ, kẻ nô dịch hợp với ý thích của mình.

Trời đã sáng tỏ, ba người đã uống hết tuần trà. Tên đạo đồng được đổ cho uống mê dược và đem bỏ vào nhà trong, đặt nằm một xó sau tủ áo, có rèm che.

Có tiếng gõ cửa, Lý Thanh Hoa và Thần Ma Mật Tăng lật đật lẩn trốn vào chỗ kín. Tuy nhiên đã khoét sẵn kẻ hở để quan sát sự tình phòng ngoài.

- Ai thế?

- Kim diện thủ hộ kính mừng Mưu đại nhân thắng cuộc.

Có tiếng cửa mở, một đại hán áo đen cắp đao đi vô, chấp tay vái chào Kim Diện sứ giả rất lễ phép.

Hắn nói tiếp :

- Tiểu hạ đi tuần quanh đây thấy phòng đại nhân có ánh đèn chiếu qua khe song nên đánh bạo vào bái kiến. Tiểu hạ cũng được Thuật đại nhân cho biết vụ đánh cá giữa đại nhân đây với đệ nhất Quyền sứ giả. Quyền sứ giả hay cậy mình ở địa vị chủ nhất Kim diện, nên dạo này hành hạ kẻ ăn người làm quá lắm. Hắn ý vô công cao siêu nên lần này lãnh mệnh đi xa hơn đại nhân mà dám bĩ mặt đại nhân là khinh công kém hẳn ba bậc. Hắn đi truyền lệnh tận Sơn Đông nhưng sẽ về sớm trước đại nhân ba ngày. Không ngờ đại nhân lại làm xong công vụ về sớm hơn hẳn hai ngày. Thế là đại nhân thắng cuộc. Phen này hắn sẽ mất thể diện vì phải đem bộ tượng Tam Đa sang phòng đại nhân. Đại nhân đã tính làm bực kẻ ba pho tượng vàng lớn đó vào chỗ nào chưa? Sơn chúa mà biết việc này chắc lại còn ban khen thêm cho đại nhân vật gì quý giá hơn thế nữa? Nhưng đại nhân phải biết là Thuật đại nhân đã bói tiền, biết trước đại nhân là người thắng cuộc đấy. Ông biểu tiểu hạ cứ lặng yên coi chừng mà xem có đúng thế không? Bây giờ hiển nhiên là đại nhân đã thắng cuộc, phải khao tiểu hạ một châu bồ đào và... hí hí... nhé.

Mưu sứ giả gật đầu xoa tay ra vẻ sung sướng nhận lời chúc tụng. Ông ta lấy vàng để thưởng cho đại hán gác cổng và ghé tai nói nhỏ :

- Nếu Thuật đại nhân trở về, mi khéo léo mời được ông ta vô chơi với ta nhờ bói một quả cầu danh... thì ta sẽ trọng thưởng cho nhiều tiền hơn nữa. Nghe! Lúc nào Quyền sứ giả về cũng mật báo cho ta hay để ta đòi ba pho tượng đánh cuộc.

Kim Môn Thủ Hộ cúi đầu lĩnh vàng, bái tạ cáo lui.

Mưu sứ giả liền vô phòng trong tiếp tục cuộc bàn bạc với Lý Thanh Hoa và Thần tăng.

- Theo ý tôi, ta phải trừ khử tên Thuật sứ giả vì y có tài lạ biết trước mọi sự xảy ra. Hơn nữa, y lại giỏi tà thuật, rất nguy hiểm. Trong ba sứ giả, thân hình y nhỏ thó nhất giống như Lý công tử. Chiếm được mặt nạ...

(mất 2 trang)

Cho cả đến thính giác cũng không thể nghe những tiếng động xa.

Tóm lại nếu không nói là đa số thì cũng phải nói là toàn những người trong Bạch Hoa cương đều bị Thấu Cốt thần đinh cắm vào xương tủy, đầu óc hoặc huyết đài bị khống chế, Sơn chúa chỉ cần gõ một tiếng thanh la nhỏ, âm thanh nhờ các lá vàng lá bạc truyền đi sẽ ảnh hưởng đến họ, tập trung truyền lệnh hay tiêu diệt dễ dàng ý chí chống đối trong đầu óc họ.

Rất có thể bây giờ Võ Đang đạo trưởng có ý định giúp Lý Thanh Hoa và Thần tăng phản lại Hắc Y đạo trưởng. Nhưng chỉ vài tiếng thanh la, bị đau đớn nhức nhối óc tủy, đạo trưởng bắt buộc lại phải... đánh lại hai người đồng bạn của mình.

Một quyết định táo bạo đột nhiên phát khởi trong đầu óc thiếu hiệp. Tiên hạ thủ vi cường. Đánh với kẻ mạnh, mình không ra tay trước chiếm lấy thượng phong thì rất là... nguy hại.

Chàng cầm bản đồ đưa cho đạo trưởng và hỏi :

- Lão tiên bối có biết Tứ Trụ Thiên Vương cư trú nơi nào trong Ngọc điện không?

Đạo trưởng lắc đầu và đồng thời ông giật nảy người lên và ngã lăn xuống đất.

### 30. Chương 30: Bốn Đồng Tiên Bối Dịch

Trong lúc bất ngờ, Lý Thanh Hoa đã ra tay điểm huyệt cho Võ Đang đạo trưởng chết giấc. Chàng không ngần ngại lột lấy chiếc mặt nạ đeo lên mặt mình, vào tủ áo lấy một chiếc cẩm bào màu tía cải trang thành “Mưu sứ giả” để mở đầu cuộc dò thám trong khu điện vàng.

Thần tăng đặt đạo trưởng nằm trên giường và lấy thanh kiếm Thất Tinh phòng khi cần dùng đến.

Lý Thanh Hoa ngang nhiên mở cửa đi ra, chàng theo dọc hành lang đi về căn phòng đầu dãy.

Khu vực rộng rãi, nhưng bóng người vắng vẻ. Tới chỗ rẽ chàng thấy có tên Hắc Y “ba nút trắng” dọc trên ngực đứng cạnh chiếc cổng lớn. Đoán chắc là nơi trú ngụ của vị đệ nhất sứ giả, Lý Thanh Hoa định tâm bước vào thăm xem sao.

Tên Hắc Y kính cẩn cúi đầu chào. Chàng cất tiếng hỏi :

- Quyền đại nhân chưa về ư?

- Dạ thưa Nhị đương gia, Kim điện chủ chưa về.

- Ta muốn vô thăm xem lại bộ Tam Đa cao lớn ra sao để tính chỗ làm bực đặt trong phòng ta, được không?

- Dạ được.

Nói xong y mở rộng cửa lớn, mời Lý Thanh Hoa vô. Căn phòng khoáng đãng như tòa đại sảnh, trang hoàng cực kỳ lộng lẫy. Phòng khách có bộ lư vàng rất lớn để giữa, dưới đất trải thảm thêu. Trên tường có nhiều cổ họa khung sơn son. Ba pho tượng cao bằng thân người thực chạm trổ rất công phu, đặt trước tấm gương phản chiếu ánh sáng tỏa hào quang ngũ sắc từ chiếc hốt bằng ngọc như ý và quả đào tiên bằng hồng ngọc gắn vào tay các pho tượng, thực là bảo vật hiếm có.

Lý Thanh Hoa nghĩ bụng, bốn sứ giả ở vào địa vị gia nhân mà còn làm chủ những đồ vật quý báu như vậy, không biết chủ nhân nó còn sở hữu những tài vật kỳ lạ, quý báu đến đâu?

Tay chấp sau lưng, chàng lững thững quét mục quang tứ phía để tìm hiểu nhân vật cai quản Kim điện. Sự bày biện căn phòng tỏ ra Quyền sứ giả là kẻ tham lam không có óc thẩm mỹ, chỉ thích những đồ vật cực kỳ đồ sộ to lớn phô trương uy lực bên ngoài. Hẳn phải là một cao thủ chuyên về ngành công, đánh mạnh, đánh khỏe cực kỳ hung bạo.

Xem xong chàng quay ra lần này chàng định bụng tới dãy Kim điện tìm cách vô hai căn phòng của đệ tam và đệ tứ sứ giả xem xét cho rõ khả năng của những cao thủ trong Kim điện.

Tìm mãi không thấy cửa vô phòng của Trá sứ giả. Chàng nghĩ thầm: “Thằng cha này gian trá thực. Nó ngụ trang của vô nơi ở của nó chỗ nào mà tìm mãi không ra? Trừ trừ mất nhiều thời giờ, ta đành qua nơi ở của thằng sứ giả thứ tư xem sao vậy?”.

Cửa vô ở một góc hành lang hẹp. Cửa khóa rất chặt. Bốn bề im phắc. Lý Thanh Hoa không tiện cạy cửa để vô. Chàng đi vòng ra phía ngoài mục đích tìm xem có cách nào len qua cửa sổ để đột nhập. Nơi ở thì dài rộng mà cửa song rất ít không như trú phòng của Võ Đang đạo trưởng. Chàng đang ngấp nghé muốn cạy cửa sổ để len nhập thì thanh Siêu Điện Kiếm kêu vo.

Chàng làm bộ tự nhiên quay mình đi thẳng ra phía đầm nước. Có tiếng người tự đằng xa tí gọi nheo nheo :

- Anh hai! Anh hai nè! Lại đây em nói chuyện này. Mừng anh hai thắng cuộc rồi nhé.

Lý Thanh Hoa giật mình nghĩ bụng: “Nghe âm thanh the thé, chính thị thằng này là Thuật sứ giả đây. Sao nó về sớm vậy? Để ta dọa hỏi xem”.

Chàng vờ như không nghe thấy tiếng gọi, cứ thong thả tản bộ. Tiếng chân chạy lại nhanh, và trước mặt chàng sừng sững một vị sứ giả đeo mặt nạ vàng như chàng, cũng mặc áo màu tía, thắt đai tía như chàng, chỉ khác là trước ngực thêu chữ “Thuật” cực lớn bằng kim tuyến.

- Nhị ca không nghe tiếng em gọi hay sao? Nhị ca định tìm em hỏi chuyện gì phải không?

Lý Thanh Hoa nhìn thấy thân hình hần đúng tầm mình chỉ khác là da hai bàn tay đen sạm của kẻ luyện hai chưởng ngâm vào độc thủy, không giống màu da thịt người thường.

Chàng vờ giận dữ nói :

- Tiểu đệ bói tiền biết tôi thắng cuộc mà không cho tôi hay, lại lên nói với Kim điện thủ hộ là nghĩa làm sao?

- Chẳng dám giấu anh hai. Bói thì bói nhưng đã chắc đâu đúng mà dám nói. Đại ca đi truyền lệnh cho tụi ba anh em Lão Sư, Lão Hồ, Lão Báo ở Sơn Đông thì xa mà hóa gần vì chúng nó sợ lệnh trên, chờ đúng hạn kỳ nhận lệnh lắm. Còn trái lại hai vợ chồng Hắc Hồ song quái cạy tòi Âm Dương song quyền vừa cứng đầu, cứng cổ, vừa hay xung khắc cãi cọ nhau liên miên suốt ngày, hai đứa nhớ kỳ hẹn gì đâu, ra đi bắt tử biết đâu mà tìm. Vì thế nhị ca đi gần mà lại hóa xa, em chẳng dám đoán quyết là nhị ca thắng cuộc. Vả lại, đại ca mở cuộc thi đua này là định ăn hiếp, phỗng lầy cây Thất Tinh của nhị ca, ai mà không biết. Nhị ca đừng hiền lành quá. Hôm nào cứ thẳng cánh mà nện cho nó một trận cho nó đỡ lên mặt ông chủ Kim điện này. Vừa ý ta ở, không có thì chúng ta xin với Trụ Ma Thiên Vương, làm việc bên trong Ngọc điện còn nhàn xác hơn.

Lý Thanh Hoa vờ xua tay nói rằng :

- Đừng nói vậy. Có bốn thằng mà cứ lũng củng với nhau mất cả hòa khí thì buồn lắm. Sơn chúa không bằng lòng đâu. Thủ hộ nó đã nói tứ đệ là ta định nhờ tứ đệ bói cho một quả cầu danh có được không? Hên hay sui?

- Ủa nó có nói với em rồi nhưng xưa nay anh hai vẫn ghét bói toán cơ mà. Anh bảo bói toán nhắc nhở đến dĩ vãng, anh không thích. Anh thích tính toán mưu cơ thực tế chứ không thích tin theo dị đoan, sao hôm nay anh lại đổi tánh như vậy?

Lý Thanh Hoa vội chữa :

- Có lẽ tại thắng cuộc trong bất ngờ. Đi được nửa đoạn đường thì may mắn gặp hai vợ chồng Hắc Hồ lang thang trên quan lộ, ta vội truyền lệnh và trở về ngay. Vì thế ta tin là có số mệnh hên sui. Nhưng còn Tứ đệ làm cách nào mà trở về sớm vậy?

Thuật sứ giả ghé tay nói nhỏ :

- Đừng nói cho ai biết nhé! Đúng phép thì phải tuyên đọc lệnh Sơn chúa tại nơi tại chốn trước mặt kẻ nhận lệnh. Nhưng em đã có cách thông tin cho Hồng Y Uyên Mi Hồ ở Phúc Châu. Y thị thông tin với em bằng chim câu, lồng chim em để ở ngoài Kim thành nên thay vì phải đi một hơi từ đây tới Phúc Châu thì chỉ đi đến nơi để lồng chim, mở gấn bao thơ và phóng chim bay là xong.

- Việc nhanh chóng như vậy sao bây giờ đệ mới về!

- Đó là việc tiểu đệ phải cầu cứu tới anh hai, nếu anh hai không giúp thì nguy cho em lắm. Mời anh hai vô phòng em nói chuyện cho nghe.

Lý Thanh Hoa đi theo Thuật sứ giả vô hành lang hẹp. Y cúi xuống thay vì vặn vô khóa nơi cửa y lật hòn đá vuông lát trên mặt đất, bấm chốt cơ quan rồi mới tra chìa khóa lớn vào ổ khóa mở cửa. Hắn giải thích :

- Nếu cứ khinh suất đột nhập thì bị trật đao và tên độc sát hại.

Lý Thanh Hoa không biết trong phòng y có gì mà y bí mật thế. Cửa mở thay vì vô phòng hóa ra bước xuống hầm. Mở hai ba lần cửa nữa mới tới chỗ y trú ngụ. Vặn cơ quan, tấm kim khí nặng chạy sang ngang mới thấy ánh sáng lọt vào. Xem vậy đủ rõ tên ma đầu này rất khôn ngoan và lo xa.

Trong chỗ kín đáo quả có giấu giếm những sự thực không được đẹp đẽ. Nhiều pho tượng vàng khắc hình nam nữ khỏa thân... giường ghế của y cũng kỳ lạ như thùng hai đáy, mặt giường có thể quay lật sấp để có thể giúp người nằm lén trốn xuống đường hầm trong nháy mắt.

Thuật sứ giả chỉ các pho tượng mà nói rằng :

- Em biết anh ghét sự không đứng đắn này, nhưng tính nết em bẩm sinh như vậy không thể chữa được.

Hắn ghé miệng vô bình bông nói lớn :

- Thị nữ hầu trà! Có đệ nhị đại nhân tới thăm ta, mau lên.

Thì ra bình bông chỉ là một ống loa thông sang phòng bên ghé miệng nói lớn âm thanh truyền đi nơi khác.

Thực đúng hay với cái tên Thuật, với nghĩa quỷ thuật hay kỹ thuật của hắn.

Hắn tiếp tục mở chỗ này thì làm hương trầm bay ra. Hắn kéo chỗ kia thì là bàn nhỏ trên sắp sẵn khay đĩa mun, ngọc trân, bình trà sứ, thìa vàng nửa bạc nạm trân châu rực rỡ... hắn tìm trong ngăn kín ở tường vàng một túi gấm, mở ra bốn đồng tiền rất cổ. Bốn đồng “tiền điều” này có lẽ đúc từ đời nhà Đường, mỗi đồng tròn bằng miệng chén lớn sở dĩ nhận biết từ đời nhà Đường là vì lúc viên quan đúc tiền dăng khuôn đúc bằng đất sét lên cho vua Đường là Võ Tắc Thiên ngự lâm, bà lấy đầu móng tay út ấn ký vào khuôn đất.

Về sau viên quan cứ để y nguyên như thế mà đúc nên tiền nào cũng mang dấu vết móng tay Võ Hậu. Lý Thanh Hoa cầm lấy “lĩnh tiền” ngắm nghía thì thấy đồng tiền nào cũng được mài sắc như lưỡi dao có thể làm ám khí rất màu nhiệm. Để đổi lấy lòng hắn ta Lý Thanh Hoa nói :

- Tiền cổ đời Đường Võ Hậu quý giá lắm, nhưng không biết đã tẩm biết bao nhiêu máu người rồi?

- Anh hai tình mắt thiệt! Đối với em bốn đồng tiền này còn quý hơn ba pho tượng Tam Đa của đại ca. Em nói thật em quý mấy đồng tiền này hơn mạng sống của em. Anh hai hỏi bao nhiêu máu người rồi. Riêng em biết đủ bộ ba trăm sáu mươi trình nữ đấy.

Lý Thanh Hoa ngạc nhiên :

- Sao lại máu trinh nữ

- Cứ mỗi lần đem ra bói thấy linh nghiệm là phải trả lễ thần tiên bằng máu của một trinh nữ đấy. Có thể mới linh nghiệm chứ. Vì thế mới phải cầu cứu tới anh hai.

- Cầu cứu việc gì?

- Anh hai biết, ở trong Kim thành này vật gì cũng có đặt. Thôi thì vàng bạc, kim cương, trân châu, mã não, hồng ngọc, nạm ngọc... người giỏi võ cũng không ít, nam có, nữ có cả muôn, nhưng đồ anh hai biết vật gì thiếu và hầu như không có?

Thực là một câu hỏi hóc hiểm, khó khăn. Lý Thanh Hoa hai mắt nhìn thẳng vào mắt Thuật sứ giả, mím môi ngẫm nghĩ. Linh đan, bảo kiếm kỳ thư, bi kíp, có linh chi, gấm vóc, cổ họa, kỳ tượng, mỹ nữ...

Nghĩ mãi không ra Lý Thanh Hoa liếc mắt nhìn quanh dừng trên các pho tượng điêu khắc những bộ điệu dâm dật... thì tên ma đầu thích chí cười vang, vỗ tay, nói lớn :

- Đúng đấy! Đúng đấy! Mỹ nữ không thiếu mà chỉ thiếu một chất... ”đồng trinh”, phải xuất du ngoại Kim thành mới có, còn trong nội thành thì... tìm đâu ra cái món đấy. Vì thế nên bói được quẻ bói thấy linh

nghiệm, thấy đúng quá em phải đi tìm trình nữ để cúng “thần tiên”. Dịp đầu may mắn, U Linh nữ chủ tức nữ chủ đứng đầu bằng chữ Long bên Ngân điện đã hồi cung mật nghị với Sơn chúa. Nữ chủ thường đem theo bốn hộ vệ quân. Đó là Tứ linh vụ nữ, cô lớn nhất trước được em truyền thụ võ công và cũng là người tình của em. Mỗi lần nữ chủ hồi cung thì nàng vẫn lén lút đi lại với em. Các nàng ưa mê tài quỷ thuật và bói toán của em lắm. Cô ả nào đã mắc vào tay em một lần thì cứ mê em như mê a phiến. Cô Vu nữ bé út là gái đồng trinh. Em mê cô ta từ lâu nên vẫn thường ao ước cô chị dẫn sang căn phòng này. Em có đường hầm bí mật nên các cô thì thọt sang đây không ai để ý tới. Không hiểu, tối đó em dùng ma túy và rượu nhiều quá nên thần trí đâm ra u mê ám chướng, không nhớ các cô là hộ vệ quân của U Linh nữ chủ nên em hi sinh cô Vu nữ em lấy máu tế thần tiên. Cô chị hết hoảng bỏ chạy. Em đuổi theo định giết để bịt kín vụ án, không ngờ nó lạnh chân, chỉ bị chém sau vai chạy thoát... Em cố đi tìm nó để hạ sát từ bữa qua mà chưa được gặp. Chắc chắn việc này thế nào cũng bị bại lộ. U Linh nữ chủ là tay đao để quyết không dung tha. Em xem chừng có anh hai được nữ chủ quý nể, trọng vọng là người đứng đắn, chất phác. Vậy nhờ anh hai qua bên Ngân điện bày tỏ đầu đuôi sự việc cứu gỡ cho em. Việc này xảy ra cũng chỉ và em bói toán công việc thách đố của anh hai với đại ca nên mới xảy ra tự sự. Mong anh hai hiểu rõ căn nguyên, đừng chối từ sự yêu cầu giúp đỡ của em.

- Nhưng giết cô Vu nữ em, xác nó tứ đệ phi tang ở đâu?

Thuật sư giả cười ha hả nói :

- Sao anh hai hỏi em như vậy? Trong Kim thành thiếu gì Huyết Ma thảo đệ làm bột tán huyết. Em rắc nửa lọ bột thì thi thể thành chất nước vàng tiêu đi, anh hai sợ nữ chủ đòi xác phải không? Em đã quen tay làm như thế rồi còn chi nữa.

Lý Thanh Hoa đáp :

- Không hỏi vậy chứ tứ đệ đã trót tiêu thi tử thì biết làm sao? Bây giờ ta nên sang Ngân điện, gặp U Linh nữ chủ thú thật nhận lỗi thì thôi, xá chi vài con tỳ nữ tâm thường đâm ô ậy!

Thuật sư giả tỏ vẻ vui mừng.

- Bây giờ tứ đệ qua phòng tôi bói cho tôi một quẻ cầu danh đã rồi chúng ta cùng sang bên Ngân điện.

Thuật sư giả xách túi gấm đựng bốn đồng tiền đứng dạy theo Lý Thanh Hoa sang phòng Mưu sư giả.

Thị nữ thân hình đầy đà mang bình trà vô, Thuật sư giả bẹo má con hầu mà nói rằng :

- Bày châm trà lâu quá, đại nhân không chờ được, mời ta qua bên đó chơi chốc nữa ta về phạt người cái tội chậm trễ nghe.

... Bước vô phòng, Lý Thanh Hoa mời y ngồi đối diện Y mở túi gấm lấy tiền ra xủ quẻ. Bốn đồng tiền reo xuống đĩa lớn kêu coong coong, đồng thì sắp, đồng thì ngửa... Nhất sách... Nhị đơn...

Trước hấn còn reo mạnh và nhanh. Đến lượt thứ năm, thứ sáu, hấn trầm ngâm nghĩ ngợi... Nội kiện ngoại Khôn...

Thuật sư giả ngừng đầu lên, hai mắt chiếu thẳng vào mặt Lý Thanh Hoa nhưng chàng đã sử dụng chiêu cầm nã nắm lấy huyết đạo thần môn ở cổ tay hấn. Tên ma đầu nói :

- Quẻ bói động dữ. Ông không phải Mưu sư giả. Ông là kẻ mạo danh, vô để mưu diệt Hắc Y.

Lý Thanh Hoa cười và trả lời :

- Anh bói thiệt tài, tôi không phải là Mưu sư giả, tôi là thù địch của Hắc Y đạo trưởng. Thuật sư giả vẫn thần nhiên, mắt hấn liếc nhìn bàn tay hấn bị nắm giữ. Các lỗ chân lông trên da mặt xù xì đen sạm bắt đầu tiết ra một loại mồ hôi độc làm chết kẻ nào dám động tới hấn.

Nhưng bàn tay Lý Thanh Hoa cũng từ từ trong suốt như thủy tinh một loại thủy rắn chắc thuộc thể Kim Cương Bất Hoại.

Tên ma đầu lâm nguy, định dùng tay kia sử dụng đồng tiền làm vật bén sắc đã thương địch nhân. Nhưng một bàn tay hộ pháp khác đen bóng như đồng đen, đã nắm chặt cổ tay y và đồng thời cổ y bị một kim sắt siết lại làm thân tề đại cứng đờ ra.

Lý Thanh Hoa gọi hỏi :

- Quê bói linh nghiệm nói số mạng anh ra sao? Sống hay chết?

Thần tăng nói tay cho hắn đáp, hắn ú ớ trả lời một cách chân thật thơ ngây :

- Chết... quê bói nói tôi bị chết. Thần tiền đủ ba trăm sáu mươi trinh nữ đã không cần tới tôi nữa. Nhưng mà...

Lý Thanh Hoa đứng phắt dậy, nhảy sang một bên tên ma đầu dùng kỹ thuật giết người cuối cùng của hắn, đá hất chân phải lên. Một mũi phi đao sáng loáng bay ra cắm phập vào thành ghế không người ngồi khiến chiếc ghế đổ rớt ầm một tiếng.

Cửa phòng vút mở, tên đại hán canh cửa Kim điện nghe động vừa đi tới đó xô cửa chạy vào vừa đúng lúc tên ma đầu đá hất nốt chân trái lên.

Kim điện thủ hộ hững lấy mũi phi đao găm trúng giữa ngực thấu tới óc ngã vật xuống chết ngay.

Thần tăng nổi sùng bóp mạnh bàn tay làm xương cổ Thuật sư giả gãy vụn kêu răng rắc. Lý Thanh Hoa đã buông tay y ra và lấy chiếc lọ sứ trong thắt lưng của y đưa cho Thần tăng.

- Rắc bột huyết tán này vô miệng, nó sẽ hết kêu và tiêu thây trong khoảnh khắc.

Thần tăng lột lấy chiếc mặt nạ bằng hoàng kim. Tên ma đầu để lộ mặt thực ra coi giống mặt một con khỉ đầy lông lá. Thần tăng lột quần áo và lấy bột đổ vô miệng. Thuốc ngấm vô trong châu thân làm đứt ruột gan kêu bùng bùng. Hai người quăng cái xác vào nơi tắm rửa phía sau nhà. Lúc này nhìn lại thì thấy lông lá trên mặt biến hết, nét mặt hiện ra là một thanh niên tuấn tú. Thần Ma Mật Tăng nhìn giấy lát kêu lên rằng :

- Tưởng Thuật sư giả là ai? Nó chính là tên Triều Dự Tổng đệ tử tài giỏi phái Côn Lôn. Không biết nó dùng thuốc quỷ quái gì mà mặt mọc lông lá trông như khỉ đột?

Lý Thanh Hoa nói :

- Triều Dự Tổng là hắn ư? Quân bạo dân chết tiêu thây cũng đáng đời, tôi nhớ lại rồi. Khi chúng ta náo loạn ở U Linh điện cô gái mặt cùi đã mắng mỏ Tử Ngang đạo trưởng Chuồng môn phái Côn Lôn là không biết duy trì trật tự bản môn để cho tên đệ nhất đệ tử Triều Dự Tổng tư thông với sư muội của ông ta là Hồng Y Uyên Mi Hồ. Tên này có phải là Triều Dự Tổng đó không?

- Chẳng nó thì còn ai nữa.

- Sao lão tăng biết mặt?

- Xưa kia tôi có ghé thăm ông ta một đôi lần trong đạo quán, trong số những đệ tử hầu cận tôi nhớ mặt tên này đã nhiều lần dẫn tôi đi du ngoạn quanh vùng Côn Lôn sơn.

- Thanh niên tài giỏi như nó sao không biết phân biệt tà, chánh?

- Chắc nguyên do cũng tại con đàn bà trắc nết Uyên Mi Hồ nên nó mới bị xô đẩy vào hố trụy lạc. Uống lẩm thuốc trợ dâm mê túy nhắm nhí của tà thuật nên mới đầu mặt người mọc lông lá như người tiền cổ đầy thú tính của loài hủ.

Lý Thanh Hoa trầm ngâm nói thêm :

- Lão Thần tăng không xem vô căn phòng nó ở. Trong đó còn chất bao nhiêu môn thuốc kỳ dị như những pho tượng dâm ô quái đản. Giết nó đi không ân hận chút nào, như thế cũng gián tiếp trả thù cho các đồ đệ đồ tôn của cụ Tử Ngang đạo trưởng bị hai đứa hãm hại.

Hai người chuyện vãn với nhau một hồi quay nhìn lại xác chết chỉ còn là một đồng nước vàng nhầy nhụa chảy xuống đường mương. Lão Thần tăng thủ tiêu nốt thây ma của Kim điện thủ hộ và lấy quần áo của y mặc vào người. Vị Phiên tăng áo đỏ cũng nóng nảy muốn theo Lý Thanh Hoa đi dò xét phía ngoài Kim điện tìm những người trong Miêu Cương bị nhốt giữ tại chốn nào.

Sau khi thay đổi y phục hai người cẩn thận úp chiếc mặt nạ vàng lên Võ Đang đạo trưởng để ông ta nằm thẳng trên giường như đương ngủ.

Thần tăng hỏi :

- Bây giờ chúng ta đi đâu? Có nên vô thẳng Ngọc điện tìm tên đầu sỏ giết đi không?

- Chưa được, tiểu sinh từ sáng đến giờ tiếp xúc thẳng mặt khi dò xét thấy trong này còn lắm điều bất ngờ. Hai tòa Kim điện và Ngân điện rộng mênh mông như hai thị trấn lớn mà người chỉ lác đác dăm bảy mống. Nhà cửa tường vàng, tường bạc trên mặt đất chỉ để hư trương bề mặt bên ngoài. Nơi nào cũng có hầm hố bí mật ẩn sâu vào lòng núi đá. Xem bản đồ chỉ thấy ghi chi chút cửa hầm lên cửa hầm xuống mà không thấy vẽ địa đạo bên dưới ẩn thông xuống những căn phòng nào? Đại để chỗ ở của thẳng mặt khi cũng đầy nhóc cơ quan bí mật. Chỗ cửa phòng nó cũng đặt trát dao cùng tên độc án ngữ. Bây giờ tôi cải trang là nó để xông xáo cho tiện. Võ Đang đạo trưởng không có mảnh lối thủ đoạn bằng thẳng Triều Dự Tổng mang chức Thuật sứ giả chúng ta giết vừa rồi. Nghe nó nói bên Ngân điện có sự hiện diện của U Linh nữ chủ. Tiểu sinh hy vọng gặp lại cô ta, may ra cô ta ưng thuận kết đồng minh với chúng ta thì sẽ thâm nhập được nhiều tin tức cần thiết hơn. Không nên mạo hiểm xuống các hầm hố và địa đạo. Lọt vô hầm sa bẫy không đường cứu giải nổi.

Hai người thung thỉnh vừa đi vừa nói chuyện một cách nhàn hạ. Không mấy chốc đã đi tới cổng phía bên, thông sang tòa Ngân điện ánh sáng do lần bạc phủ trên vách tường làm chói mắt.

Có hai đại hán bốn nút khuy trắng cấp đao canh gác. Thấy hai người đi tới chúng kính cẩn nghiêng mình chào không dám ngăn cản.

Hai người lặng thỉnh cứ nhăm bốn ngọn tháp bạc trên tòa nhà lớn thấp thoáng sau bóng cây bước tới

Đi một quãng dài thấy giải tường bạc chắn ngang biết là đã nhập địa phận Ngân điện hai người ngơ ngác tìm lối vô. Càng đi vòng quanh tường càng thấy đi xa mãi không thấy lối cổng vào.

Thần tăng bàn nên nhảy đại vô.

Nghe ngóng bên trong không thấy có tiếng động hai người cất mình nhảy qua tường cao, phóng mình vào mé trong. Tường cao ngăn cách tiếng động, vừa đặt chân tới đất thì nghe văng có tiếng đàn bà con gái nô đùa âm ỉ phía xa.

Hai người rón rén nhìn quanh, thì ra nhảy vào đúng khu hoa viên có bồn nước lớn, một số mỹ nữ không mặc quần áo đương tắm gội... Hai người định nhảy trở ra.

Nhưng đã muộn, có người trông thấy rồi. Một nữ lang xinh đẹp khoác tấm vải che nửa người tiến đến chỗ hai người đứng.

Đến lúc này Lý Thanh Hoa mới hiểu tại sao các người ở đây hay đeo mặt nạ hoặc che kín mặt mũi chỉ để hở hai đôi mắt đen láy. Vì lẽ nếu bỏ mặt nạ ra thì có lẽ mặt chàng đỏ ửng... Người che mặt xấu xí của mình cũng có. Người che mặt thực của mình để dễ dàng làm việc xấu cũng có.

Chàng sức nhớ luật lệ trong Kim thành là mọi người không ai biết sợ hãi và mắc cỡ. Muốn thành công chàng phải bước thẳng tới nơi khoái hoạt lâm viên này, tỉnh trí lấy óc thông minh ứng đối cho mọi việc trôi chảy. Mỹ nhân nhún nhảy thân hình khiêu gợi hỏi :

- Trời, Thuật đại nhân quen trèo tường hái hoa. Dám ban ngày ban mặt động tính khí sao?

Lý Thanh Hoa ngập ngừng đáp :

- Không phải vậy đâu. Cô nương nói nhỏ chứ. Tôi đi tìm Nhất Linh Vu Nữ bị người ta chém trúng, chạy qua đây không?

Cô gái bĩu môi nguýt dài nói :

- Nhất Linh Vu Nữ? Hộ vệ của con nữ quỷ mặt cù ầy phải không? A ha! Cô chủ nhất bây giờ mất thờ rồi, trước kia nó lên nước với chủ tôi.

Thuật sứ giả giả hiệu (tức Lý Thanh Hoa) khề nói :



- Theo ý cô nương, tại sao vậy?

Từ này thấy được gọi một điều là cô nương, hai điều là cô nương, cô gái này có vẻ tự đắc liên thoáng :

- Thời buổi đổi thay mà ỉ! Trước kia Thuật đại nhân chỉ dám mò đêm bên đệ tam nữ chủ, có bao giờ dám mò sang bên này bao giờ đâu? Em bảo là bây giờ đệ nhị cung chủ lên giá lắm mà. Con nữ quỷ mặt cù thay đổi tính nết là phải. Trước cô ta chủ trương “gái xấu”, võ công giỏi, cứ chém giết bừa là được Sơn chúa tín dụng. Nào lập đao trận, nào luyện chưởng công. Bây giờ tự nhiên tan nát cả, giải tán ba mươi sáu con mụ hủi, phế thải bọn thị nữ phong cù. Bây giờ chỉ còn mỹ sắc của chủ em là đắc thời thôi. Nay mai nè, chính Thân vương Tạ Bửu và cậu con trai ông ta phải thân hành lại đây nhận lệnh của Sơn chúa. Hai cha con một bậc hoàng thân quốc thích chức vị đứng đầu Tổng triều sẽ là... “tù nhân” của tội chúng em. Rồi các võ lâm Minh chủ, đại hiệp, tiểu hiệp, song hiệp, tam, tứ, ngũ, lục, thất bát hiệp cũng không qua khỏi tay chúng em. Chúng em chỉ cần có múa hát, có thân hình nảy nở như... thế này này. Chúng em có cần tính tọa, luyện công tung cước, phóng chưởng mới áp đảo được thiên hạ như chủ trương của cô gái mặt cù đâu? Nữ chủ của chúng em bảo bây giờ thời đại này là của chúng em. Chúng em là “nhất”. Chúng em có nhiều quần áo đẹp lắm, có nhiều nữ trang quý lắm... Bây giờ, thấy đại nhân cứ thì thọt nhào vô, nhào ra, em biết chuyện đó là đúng đấy. Chúng em khởi đầu cuộc chinh phục vĩ đại.

Thuật sử giả giả hiệu thò tay vào túi gấm đựng bốn đồng tiền bói, lấy ra hạt kim cương lớn hăng hạt bắp lông lánh phát tia lóe mắt hỏi rằng :

- Cô nương muốn vật này chăng?

-Ồ! Kim cương đẹp dữ a! Nhưng nghe nói đại nhân nhiều quỷ thuật lắm, không biết là đồ thật hay đồ giả?

- Cô nương cầm lấy xem sẽ rõ lựa là phải hỏi? Nhưng bây giờ trả lời tôi biết. Nhất Linh Vu Nữ bị thương hiện tại ở đâu?

Cô gái trơ trên cầm lấy viên đá quý nói rằng :

- Vu nữ bị chém hử? Thôi lại chuyện ghen tuông đây rồi. Cô ta đương được chủ em điều trị và gạn hỏi chuyện trong cấm phòng.

- Làm thế nào gặp được cô ta?

- Em không biết! Dạy em một chút ít quỷ thuật em bảo cách cho. Em muốn làm mê hoặc hai cha con lão già dê Tạ Bửu để... lên chức. Dạy em nhé! Thuật đại nhân, em sẽ tạ ơn nhiều nhiều.

- Được rồi, cô dẫn chúng tôi vô gặp. Tôi nhận lời dạy bí quyết cho cô.

Hai người theo cô gái hờ hang đi sâu vào con đường nhỏ tới một cánh cửa lớn trong tòa Ngân điện.

Nữ lang bảo hai người đứng chờ ở ngoài để nàng vào bẩm báo.

Lát sau, nàng trở ra vẫy tay gọi vô. Đi quanh quần một vài căn phòng nhỏ tới một căn phòng vô cùng rộng rãi, tứ phía lát gương pha lê trắng thủy trong suốt không gợn tí bụi. Dưới mặt đất trải thảm toàn bằng da lông gấu trắng.

Chàng có cảm tưởng là chàng vào động phủ một con bạch tuyết hồ ly hơn là vào cung viện.

... Mà đúng thực, tất cả chỉ là một bá lạc thâm cung có đủ ca hát, nhảy múa và đàn sáo.

Tiếng âm nhạc du dương thánh thót nghe thực êm tai, tiếng hát trong trẻo là điệu lòng người, mùi xạ hương với mùi da thịt phụ nữ như dẫn hồn người vào nơi mê loạn... giữa sân tròn trên bề mặt một tấm gương khổng lồ chiếu ra ánh ngũ sắc, đoàn mỹ nữ đương uốn éo thân hình trắng bông như tuyết, chân tay đeo những đồ trang sức rực rỡ tường trong cung điện vua chúa cũng không tìm thấy được.

Dưới quyền điều khiển của hai nữ chương cơ trạc tuổi trung niên, các mỹ nhân đương tập dượt những khí giới mãnh liệt nhất của nữ giới.

Nữ lang nhoẻn miệng cười mời hai người ngồi xuống ghế lớn bọc nệm nhung tơ trắng và nói rằng :

- Biết có đại nhân và Kim điện thủ hộ qua chơi, nữ cung chủ em bảo mời hai người tạm ngồi nơi phòng nghinh tân khách, hầu hạ hai người, cho hai người xem đoàn vũ sẽ đón cha con Thân vương và hỏi xem ý kiến.

Nói rồi lấy bình bạc rót mỹ tửu ra ly pha lê mời uống để thưởng thức ca nhạc và xem vũ điệu mê hồn.

Mùi rượu thêm ngào ngạt bay ra nhức mũi. Đợi ba lần Thủ hộ giả hiệu tức Thần tăng đưa tay ra cầm lấy chung rượu định uống nhưng thiếu hiệp lấy tay bấm đùi ra hiệu không nên khinh suất e lỡ đại sự.

Thế gian này có ba sự khôn chừa: Đàn ngọt, hát hay lại thêm rượu và sắc. Nhưng trong hoàn cảnh này, hai người còn lo tranh thủ từng giây từng phút, ý tưởng nào để vào đoàn vũ nữ múa may quay cuồng.

Nữ lang vừa rút lui là chàng đứng dậy đi vô hành lang mục đích tìm gặp Nhất Linh Vu Nữ để nhờ nàng dẫn đến nữ chủ U linh.

Hai nữ chương cơ rất ngạc nhiên nhìn theo ngạc nhiên không hiểu tại sao bao nhiêu tài nghệ công phu của đoàn mỹ nữ sắc nước hương trời phô diễn như thế mà không thể cầm chân nổi hai thằng ma lem ma bùn này được?

Con người đâu phải gỗ đá?

Đành lòng đoán phỏng chừng hai người này sang Ngân điện chắc có lệnh chỉ cấp bách của Sơn chúa nên mới bỏ lỡ cơ hội hiếm có ngàn năm có một lần. Chiêm ngưỡng đoàn tiên nga giáng trần ban hạnh phúc, đường mở lối cho vào Thiên thai.

Thuật sư giả đương phăng phăng đi trước sục sạo, theo sau có Thần tăng bình tĩnh yểm trợ phòng bất trắc thì thấy cánh cửa dát bạc trạm trổ rất đẹp hé cánh.

Chàng đánh bạo đẩy cánh cửa kim khí nặng sang một bên, đi thẳng vô.

Phòng này cũng rộng rãi nhưng lại còn trang hoàng đẹp đẽ gấp ngàn lần nơi phòng khách.

Nhưng chùm đèn kết tủa thạch anh rủ xuống chiếu ánh sáng lên vách tường và trần nhà lát gương, dát bạc làm tăng sự tráng lệ huy hoàng đến cực điểm. Dưới sàn nhà, chân bước trên thảm bạch nhung êm như bông.

Trên trường kỷ phủ gấm, nằm ườn một thiếu phụ mặc chiếc áo màu tím nhạt. Nền áo làm nổi bật hình thù con kỳ lân bằng ngân tuyến trên ngực căng phồng, không cần phải đón cũng biết nàng là chủ nhân Bạch Kỳ Lân cung.

Nữ lang búi tóc trần xoa xuống ngang vai, làn suối tóc đen nhánh tỏa ra mùi hương vô cùng quyến rũ.

Thấy tiếng động có người mở cửa phòng, nữ lang quay đầu lại nhìn. Cô ta có một vẻ dâm đãng, hai môi đầy mọng đỏ bóng nhẫy, đuôi mắt liếc long lanh lúc nào cũng ướt...

Tuy không có khả năng nhiếp hồn, nhưng phải công nhận là trong đoàn mỹ nhân trong cung viện, thì thiếu phụ có sắc đẹp khêu gợi nhất, thân hình và bộ ngực đồ sộ nhất...

Chàng thiếu hiệp chưa cất tiếng hỏi thì mỹ nhân đã nhoẻn miệng cười để lộ hàm răng như ngọc vụn, giờ cánh tay ngà ngọc vuốt mái tóc, đứng dậy nói rằng :

- Tưởng ai té ra Thuật đạo huynh thân áo bào bản cung. Đạo huynh định tìm gặp ta hay gặp ai?

Chàng trai trẻ ấp úng :

- Tại hạ đến tìm cô gái Nhất Linh Vu Nữ.

- Nàng đã bị đạo huynh chém gần đứt cánh tay phải? Vu nữ đã được ta cứu chữa và... cũng đã nói hết đầu đuôi câu chuyện cho ta nghe rồi. Bây giờ đạo huynh tính sao?

Nhìn lại thấy Thần tăng đứng ngấp nghé sau lưng chàng thiếu hiệp tức Thuật sư giả giả hiệu, mỹ nhân đuổi tay cầm lấy chiếc lục lạc bạc để trên bàn nhỏ, lắc cho kêu vang.

Nữ chương cơ chạy vô. Thiếu phụ ra hiệu bảo dẫn ông Thủ hộ lực lưỡng ra ngoài phòng để nàng mật đàm với Thuật đại nhân.

Câu chuyện được nối tiếp.

- Xin nữ chủ cho tại hạ được gặp Vu nữ.

- Đạo huynh gặp để thủ tiêu cô ta phải không? Đạo huynh đã hạ sát đệ Tứ linh, còn muốn giết cả Nhất Linh sao? Nay ta bảo cho mà biết con mẹ cùi nó hay chuyện, nó không để đạo huynh được yên thân đâu.

- Đúng như vậy! Vì thế... nên tại hạ cần gặp y thị để van xin y thị giấu diếm hộ cho. Trong lúc đôi bên trò chuyện Lý Thanh Hoa nhận thấy từ lúc chàng vô phòng, tuy miệng thiếu phụ don đả nói năng thân hình uốn éo, song hai mắt nữ ma đầu không rời nhìn chiếc túi gấm chàng cầm nơi tay.

Chủ ý chàng luôn cầm túi gấm đựng bốn đồng tiền bói nơi tay chỉ là để mọi người tin chàng là Thuật sư giả thiết.

Thiếu phụ chép miệng thở dài nói :

- Nè, Triệu công tử! Tôi nói thực Triệu công tử biết. Hai con Vu nữ xấu xí còn khuya mới “chăm gót” các em út hạng bét trong bản cung. Công tử vừa mục kích chúng nó dượt múa hát, nếu muốn mỹ nhân nào thì ưng cho liền. Dính dấp với các nô tỳ của con ác phụ làm gì cho khổ thân?

Với giọng đầy vẻ ngạc nhiên, thiếu hiệp cất giọng hỏi :

- Nữ chủ nói thế là nghĩa lý gì? Định muốn tôi phải làm sao?

Thiếu phụ đứng phắt ngay dậy :

- Thôi đừng vớ vẩn nữa! Anh đâu còn phải là người? Anh là một “hầu nhân” tức là người khỉ hay khỉ người cũng được. Tôi giúp anh thủ tiêu con Nhất Linh Vu Nữ và cho anh quyền lựa chọn... chiếm đoạt ả nào cũng được.

- ... Để làm gì? Để đánh đổi với Vu nữ phải không?

- Trời ơi! Cái con Vu nữ hôi hám như anh, ta đánh đổi để làm của nợ gì? Ta muốn nói là đánh đổi mỹ nhân lấy túi gấm kia.

- Nữ chủ nói thiệt hay nói giỡn? Đánh đổi mỹ nhân lấy vài hạt kim cương đựng trong túi nhỏ này?

- Kim cương! Kim cương! Ta thiếu gì châu báu, kim cương. Xem đây này...

Nói dứt lời con ma đầu chỉ khe gờ tay làm một cử chỉ tức thì áo xiêm màu tím rớt xuống đất, vòng cổ tròn trắng bong như tuyết đeo một xâu chuỗi kim cương lớn gấp đôi ba lần những hạt kim cương đựng trong túi gấm. Ánh sáng đá quý chói ngời, rực rỡ như vòng lửa trên làn da mịn, rung rinh.

... Chàng thiếu hiệp quay đầu lại, tìm đường thoát lui trước cử chỉ quá ư bạo dạn của cô gái mất hết tự sĩ.

- Không bằng lòng đổi chác sao? Bây giờ bản chủ ra một điều kiện này vậy.

Nói rồi nữ ma đầu tàn nhẫn ngăn cửa không cho Thuật sư giả giả hiệu bước ra khỏi phòng.

Ả nói :

- Anh tưởng anh đẹp đẽ lắm phải không? Anh đâu còn mặt người nữa? Bây giờ tôi mang... chính thân thể bản chủ đánh đổi lấy bốn đồng tiền đó được không?

Chàng thiếu hiệp nghe ả nói vậy tưởng mình nghe lộn :

- Đánh đổi cả thân thể ngọc ngà của một nữ chủ xinh đẹp... lấy bốn đồng tiền cổ, bốn đồng tiền này nếu vô tình đánh rớt giữa lộ có lẽ không có người nhặt.

Chàng quay đầu không dám nhìn bộ ngực “núi của” đầy vẻ thách thức trước mặt. Song, nữ ma đầu cứ tưởng là chàng từ chối sự mặc cả giá nên tỏ vẻ nhất quyết :

- Vậy thì, bản chủ chỉ xin đổi lấy một đồng tiền thôi.

Chàng đáp :

- Nữ chủ có sắc đẹp có giá ngọc liên thành mà đòi đổi lấy một đồng tiền bằng đồng để làm gì? Muốn bói phải có đủ bốn đồng tiền mới xử quẻ được chứ. Mất một đồng còn có ba đồng, tôi bói bằng cách nào?

Bạch Kỳ Lân nữ cung chủ hình như không thể nén sự tức giận được nữa, nàng giơ cánh tay giật chiếc mặt nạ vàng che mặt Lý Thanh Hoa và nói rằng :

- Tiểu tử gan góc! Xem bộ mặt khỉ ra sao?

Chiếc mặt nạ buột tung rớt xuống đất. Thiếu phụ nhìn thấy bộ mặt một trang thanh niên tuấn tú, cương nghị bất giác kinh ngạc kêu “ồ” một tiếng lớn.

Nhưng nhanh như cắt Lý Thanh Hoa đã điểm vệt huyết làm ả ngã lảo ra ngủ thiếp. Chàng lấy mê dược rót vào miệng ả và để mặc ả nằm đấy, khép cửa đi ra.

Lúc này Thần tăng cũng đã lấy giẻ nhét miệng nữ chủ phòng cơ trói chặt, vút vào một xó phòng. Hai người tiếp tục tìm cô gái bị thương.

Rốt cuộc hai người tìm thấy Vu nữ đã được băng bó cánh tay bị chém lung lẳng nằm trên một chiếc giường nhỏ trong phòng bên cạnh nơi đó.

Thấy Thuật sứ giả, cô gái sợ hãi định kêu thét lên, nhưng Lý Thanh Hoa bịt lấy miệng, chàng gỡ mặt nạ cho xem mặt và nói :

- Tôi không phải là Triều Dữ Tổng định giết nàng đâu! Xin chỉ cho gặp U Linh nữ chủ làm việc gấp để cứu nàng.

Nhất Linh Vu Nữ nhận biết tiếng nói của thiếu hiệp hồi trước đã đột nhập Ngũ Đài sơn, nhưng còn bán tín bán nghi. Chừng tới khi Lý Thanh Hoa đưa cho nàng xem thanh Siêu Điện Kiếm là thanh “sắt rỉ” thì nàng nhớ lại, gắng gượng đứng lên và nói :

- Xin nhị vị theo tôi dẫn đường sang Ngân điện Bạch Long cung, đường đi khó khăn phải tránh người canh gác.

Vu nữ thở hổn hển tỏ ra nàng trọng thương rất nặng. Lý Thanh Hoa định cho uống linh đan nhưng nàng lắc đầu.

- Mất nhiều máu, tôi không thể sống được. Tôi rất buồn vì U Linh nữ chủ biết chuyện sẽ giận tôi vô cùng. Tôi rất hối hận vì làm chết em Tứ linh. Em rất ngoan. Chỉ vì nghe lời dụ dỗ của tôi nên thiệt mạng về quân dân bạo. Thiếu hiệp đã giết tên ác ôn đó là tôi hả dạ dù chết cũng vui lòng ngậm cười nơi chín suối.

Thần tăng vội bế lấy nàng rảo bước.

Ra tới vườn hoa phía hậu cung, nàng chỉ cách cho hai người mở cửa bí mật chui vô thân cây rỗng, bước xuống địa đạo. Cả ba người lần theo ánh các cây hồ liễu gần trên vách đá, đi dọc lạch nước sâu.

Nếu không có Vu nữ chỉ lối thì chắc chắn hai người không thể nào tìm được đường vì địa đạo chẳng chịt như hang chuột.

Khi tới bậc thang đi lên. Vu nữ yêu cầu Thần tăng đặt nàng đứng xuống. Nàng nói :

- Theo bậc thang này đi lên sẽ tới hành lang dẫn đến cửa căn phòng giữa. Nhị vị vô đây sẽ gặp nữ cung chủ của tiệp thiếp. Tiệp thiếp bạc mệnh xin kính chào.

Vu nữ lao đầu vào vách đá tự vẫn. Hai người bùi ngùi thương cảm. Sẵn có lạch nước, Thần tăng đành vút thi thể Vu nữ xuống để phi tang, rồi hai người theo lời nàng căn dặn, cứ theo bậc thang đi lên thấy một tấm đá lớn che chỗ cửa hầm thông lên phía trên. Thần tăng dùng sức lấy tấm đá che bên cạnh. Hai người ở dưới địa đạo chui lên mặt hành lang rộng, một bên là tường cao, một bên là hàng cột đá lớn dài cả trăm bộ.

Bốn bề vắng vẻ quang cảnh như một cổ tàng viện không người săn sóc, mặt trụ đá mọc lên rêu mốc xanh.

Mé sần, cây cối rậm rạp um tùm, chim chóc làm tổ kêu riu rít cánh cửa lớn bằng gỗ mộc mạc cửa khép hờ không người canh gác.

Lý Thanh Hoa mạnh dạn đẩy toang cánh cửa bước vô thấy trên bực đá có chiếc kiếng nhỏ, với dùi gỗ để bên, phảng phất chàng nhớ lại quang cảnh khi chàng đi xuống địa huyết U Linh gặp nữ chủ mặt bị phong cùi ăn mất cả da thịt...

Nhưng tòa nhà đá này xây trên mặt đất, cao rộng, sạch sẽ, sáng sủa không âm u như ở dưới lòng đất. Chàng cầm dùi gỗ kêu ba tiếng nhẹ nhẹ, âm thanh vang đi trong treo. Một cô vu nữ chạy ra thấy hai người tưởng lầm là Kim Điện sứ giả và người gác cổng Kim điện nên lễ phép hỏi :

- Đại nhân muốn việc gì?

- Tôi muốn xin vào gặp nữ chủ để thưa chuyện về hai cô Nhất và Tứ linh Vu nữ của nữ chủ.

- Nữ chủ đang ngồi xem sách trong phòng nhỏ trông ra hồ sen. Để tôi vào thưa bẩm. Hai người đứng chờ ngoài. lát sau, ả nữ tỳ trở ra mời hai người vô và nói rằng :

- Kính xin đại nhân và Thủ hộ đi thẳng vô thư phòng, nữ cung chủ tiếp kiến hai vị tại đó.

Lý Thanh Hoa rảo bước vô Vu nữ chỉ dẫn, chàng thấy căn phòng rất sơ sài, không trang hoàng bày biện chi cả. Trên án ngữ có một chồng sách và bút nghiên. Một bình bông nhỏ cắm cành mai trắng, nở hoa rất đẹp.

U Linh nữ chủ ngồi quay mặt ra phía cửa sổ sáng, tay cầm cuốn sách. Mặt nàng vẫn đeo chiếc mặt nạ bạc thay vì mặc chiếc áo vóc đại hồng lông lầy, nàng mặc một chiếc áo nhung đen thêu một con rồng bằng ngân tuyến giữa ngực.

Nghe thấy chân người nữ chủ không ngừng dẫu lên và cũng không quay lại. Hai mắt vẫn không rời cuốn sách, thái độ rất tự nhiên ung dung thư thái.

Ánh sáng bên ngoài bên ngoài cửa sổ chiếu vô làm chiếc mặt nạ sáng lóng lánh thêm phần xinh đẹp một cách huyền ảo, kỳ diệu.

Chiếc mặt nạ bất kỳ nhìn ở góc cạnh nào cũng vẫn có một sức mạnh khiếp hồn vô biên. Lý Thanh Hoa sững sờ đứng ngẩn, không cất tiếng nói và cũng không biết phải nên làm gì.

Nhiều hình ảnh trước đây chạy qua trong ký ức. Gió thổi làm mái tóc cô gái dị kỳ bay phất phơ. Mùi hương mai thoang thoang nhẹ nhàng, tiếng chim hót ngoài cửa sổ vang lại.

Tiếng nói dịu dàng hỏi :

- Có việc chi về hai con vu nữ, nói cho biết?

Thần tăng từ nãy đứng yên không nói gì thấy Lý Thanh Hoa cũng đứng nghe thầy đồ viết văn ngẫm nghĩ hoài, ông ta không muốn mất thì giờ. Ông cất tiếng lệnh vờ hỏi lại :

(mất 4 trang 183- 186)

... bằng cách nào trừ phi mọc cánh bay như chim trên trời.

Lý Thanh Hoa gật đầu :

- Đối với Quận chúa, tại hạ không muốn giấu giếm một chút chi, tại hạ đã bay bằng cánh dơi đấy.

U Linh nữ chủ vỗ tay khen tài :

- Em biết mà chỉ có anh mới có thể làm như vậy được thôi, nhưng đồ anh, sau khi anh rời Ngũ Đài sơn em có biết anh ở đâu, đi đâu, làm gì không?

- Quận chúa biết rất nhiều, tại hạ có cảm tưởng là bị giám sát bởi tai mắt của người.

Thiếu nữ kỳ dị cười mũi :

- Thôi xin anh đừng dùng danh từ kính thưa Quận chúa, tại hạ nữa. Em đây không phải là Ngũ Độc Thiên Nhân Xuyên Phong Thủy Vân quận chúa. Và em cũng không cần biết danh tính tên họ anh, hoặc tìm hiểu anh có phải dòng dõi Lý Lăng vương hay không? Em chỉ cần biết anh có phải là người có một tâm tình trung hậu không? Có thể thôi.

Lý Thanh Hoa ngập ngừng giây lát rồi mới hỏi tiếp rằng :

- Tôi không dám nói là tôi là người thủy chung như nhất, ghét kẻ ăn sổi ở thì, lòng dạ bạc đơn sai. Đời này, nhiều kẻ một mặt trung hậu thường bị thất bại. Tôi cũng không dám hỏi cô nương có phải là cốt nhục thân tình với Lão Thần Y ở Vạn Diệu sơn trang? Tôi cũng không biết Lão Thần Y có muốn chữa cô khỏi bệnh, khôi phục dung nhan cho cô nương hay không? Nhưng hôm nay mong mỗi được gặp cô nương chỉ là để mong biết cô nương đối với Sơn chúa, cô nương định liệu dứt khoát ra sao?

- Đại hiệp hỏi vậy có ý gì? Tại sao muốn biết tâm tình ta với Hắc Y đạo trưởng?

- Vì lẽ rất dễ hiểu nếu cô nương là người của y phải giúp y thì tức là cô nương phải đối địch với tôi, Vì tôi là thù địch của Sơn chúa.

Nữ chủ thân nhiên đáp :

- Câu hỏi thật lạ lùng. Ta ở đây thì lẽ tất nhiên ta phải là người của Bạch Hoa cương mà là người của Bạch Hoa cương thì ta làm sao là thù địch của Sơn chúa được.

Lý Thanh Hoa nói :

- Nếu bây giờ tôi không nhầm thì tâm trạng em bây giờ khác trước xa. Em trông càn mai cấm trong bình bông. Em nghe tiếng chim hót ngoài song. Em ngắm phong cảnh hồ sen. Tay em cầm tập thi của Đỗ Phủ. Giờ phút này em có thái độ tao nhân. Xưa thì sát khí đằng đằng, bây giờ có vẻ ưa chuộng hòa bình thiết thọ.

Thiếu nữ cúi đầu khẽ trả lời :

- Anh đọc được thâm tâm em rồi. Đúng vậy bây giờ tâm hồn em thân nhiên bình tĩnh lắm. em không thích sử dụng binh khí. Em không thích giải quyết mọi việc bằng máu và hận thù. Em biết là xấu, mặt em như mặt nạ quỷ. Nhưng lòng ghen ghét, đố kỵ hờn oán cũng chìm sâu dưới đáy huyết U Linh kia rồi. Nếu cha em tức Lão Thần Y không ở đây thì em đã bỏ đây rửa tay đi mai danh ẩn tích ở tuyệt cốc nào đó.

- Thánh Thủ Lão Thần Y hiện ở trong Ngọc điện phải không?

Thiếu nữ nghẹn ngào gật đầu, không nói năng chi cả.

Lý Thanh Hoa tinh ý nhận xét qua cử chỉ biết ngay hai cha con Lão Thần Y có một ân tình không tiện giải bày, chàng không dám đi sâu vào chi tiết.

Để phá tan làn không khí nặng nề đè lên tâm hồn mọi người trong căn phòng u tịch, chàng thiếu hiệp nói rõ ý định muốn thực hiện :

- Đã bàn đến thân phụ em ở tại nơi đây ra sao anh không dám đề cập tới. Hiện nay tiểu thư Tiểu Bạch Quỳnh Như con gái Thanh Điện Thần Quân bị kim đâm đâm thủng hư mắt, anh có thể thỉnh cầu thân phụ em cứu chữa cho cô ta được không? Và làm thế nào có thể giải thoát cho Minh chủ Võ lâm ra khỏi đây cho hai cha con được trùng phùng.

U Linh nữ chủ hai mắt long lanh sáng như sao nhìn Lý Thanh Hoa dò xét ý tứ. Sợ cô gái kỳ bí kia hiểu lầm là mình có tình ý gì với Tiểu Bạch nên chàng bày tỏ rõ ràng :

- Anh không phải mạo hiểm tính mệnh vô đây chỉ vì đôi mắt cô ta đâu. Cô ta bị Ngũ Độc Thiên Nhân dùng thể phản trầm đánh mù mắt, chỉ có Lão Thần Y mới cứu chữa được cô ta. Việc do thám Bạch Hoa cương tìm Lão Thần Y còn nhiều duyên cớ khác. Số là một vị dị nhân muốn gửi tới tay Lão Thần Y một lẵng thuốc trong đựng những kỳ hoa dị thảo trên đời này không có. Những hoa thơm cỏ lạ đó mọc trên một mảnh sao băng từ trên trời rơi xuống. Anh muốn tìm Lão Thần Y là để đưa tới tay người những vật quý báu đó...

U Linh nữ chủ như bị điện giật, nhồm đứng dậy tiến tới nắm lấy tay chàng thiếu niên gặng hỏi :

- Thiết vậy hả? Anh không nói dối đấy chứ? Em mừng quá. Thương hại nàng ta, vừa nói nước mắt chảy quanh như sắp khóc.

Lý Thanh Hoa hiểu vì sao nàng lại mừng rỡ như vậy. Chàng nhìn đôi mắt đầm lệ ngược lên như van xin... chàng từ từ gật đầu.

- Thiệt như vậy. Với em anh không bao giờ nỡ nói dối. Để làm chứng cho lời nói của anh, em xem đây này. Nói rồi chàng mở bọc thắt lưng lấy ra một vài mẫu nhánh lá, nhánh hoa, rẽ cây rải ra trên mặt bàn cho U Linh nữ chủ coi xem.

Hai tay nàng run run cầm lấy một nhánh lá nhỏ dài như lá trúc đào, nhưng có ánh vân màu vàng lấp lánh trên nền xanh biếc, lúc nào cũng tươi tốt như vừa mới ngắt trên cây xuống. Miệng nàng lẩm bẩm :

- Kỳ diệu! Kỳ diệu! Quý hơn cỏ linh chi... Ta tưởng không bao giờ trông thấy nhánh cỏ này nữa!... Cả khu vực Bạch Hoa cương đánh đổi lấy nhánh lá này... ta cũng không đổi!

Thần Ma Mật Tăng từ sớm tới giờ dự kiến toàn những chuyện lãng nhách và cũng nực cười.

Một mỹ nhân chỉ huy một cung viện đầy vàng bạc châu báu nhất thiết đòi hiến thân hình ngọc của mình để đổi lấy một đồng “tiền điều” què kệch...

Bây giờ lại có một cô nữa mặt che sau chiếc mặt nạ bằng bạch lung linh giữ ngôi vị nữ chúa Long cung nâng niu nhánh lá nhỏ trẻ nít chơi nói là trị giá hơn tòa thành và vùng mỏ vàng sản xuất nhiều vàng nhất thiên hạ.

Tại sao vậy? Có mà trời hiểu nổi đầu óc và ý nghĩ của đàn bà. U Linh nữ chủ vừa nhảy nhót vừa hỏi Lý Thanh Hoa :

- Chỉ có một nhánh cỏ này thôi ư?

- Em muốn bao nhiêu nữa?

- Bấy chiếc lá đủ chuyển đổi... một đời người và... cả giang sơn nhà Đại Tống!

Thần Ma Mật Tăng đưa tay lên gãi đầu vì nghe chối tai cũng có vì từ nãy chòm vai bịt kín đầu đâm ra ngứa ngứa cũng có. Ông ta lẩm bẩm nói trong miệng :

- Càng ngày càng gặp toàn những kẻ bị “điện” nặng, lý trí mất quân bình.

Tuy nói nhỏ, nhưng lời nói không thoát khỏi tai thiếu nữ mặt nạ bạc. Cô ta ngoắt đầu lại nhìn Thần Ma Mật Tăng nặng lời cảnh cáo :

- Chúng tôi không điên đâu. Có lẽ cao tăng óc kém thông minh đấy.

Miệng nói, tay nàng chỉ chiếc túi gấm đựng bốn đồng tiền bói, Lý Thanh Hoa để trên mặt bàn. Nàng nói tiếp :

- Trông thấy túi gấm này, tôi biết là tên Triệu Dự Tống Côn Lôn phái đã tiêu mạng rồi. Nó còn sống không ai đoạt được chiếc túi gấm bói quẻ của nó. Có đúng như vậy không? Nghĩ cũng tội nghiệp cho nó, tử công phu sát hại nhiều trăm mạng trich nữ vô lâm, khổ luyện được chút phép “Hành Tiên Phi Kiếm” thì bị mất xác.

Lý Thanh Hoa ngạc nhiên hỏi :

- “Hành Tiên Phi Kiếm” là nghĩa làm sao?

U Linh nữ chủ cầm lấy túi gấm, mở ra lấy một đồng tiền lớn cầm lên tay đưa lên mắt, nhìn đọc bốn chữ đúc trên mặt trước “Như ý Thông Bảo”, khẽ búng tay làm đồng tiền quay tít bay set, lượn quanh chiếc bình bông bằng sứ rồi lại lượn về nằm gọn trong lòng bàn tay nàng.

Nàng cầm lấy đồng tiền bỏ vô túi gấm nghe leng keng, thấy có kim cương ở trong thì nói :

- Thằng nhỏ Thuật sứ giả biết lấy kim cương mài dũa cạnh đồng tiền cho sắc đây. Nó cẩn thận quá.

Thần Ma Mật Tăng thấy nàng búng đồng tiền quay tít như làm trò quỷ thuật, bay đi một vòng rồi lại trở về bàn tay, thủ thuật như trẻ nít liệng con vù thì gật gù khen lấy lệ :

- Hảo thủ thuật! Hảo thủ thuật!

Nhưng tới khi ngọn gió cửa sổ thổi nhẹ làm cành mai cắm lọ sứ lung lay rồi đổ xuống đất, kéo theo cả vòng cổ bình bông xuống đất vỡ vụn kêu loảng xoảng thì ông ta hết hồn, lưỡi cứng đờ trong miệng, tự nhiên đưa tay lên sờ cổ mình... thấy ê ê và lạnh gáy.

Nửa lọ bình không còn lại ở trên bàn. Nhìn vết “Hành Tiên Phi Kiếm” chém tiện cổ lọ sứ thấy đều đặn như lấy dao bén cắt đứt khúc măng tươi.

Đến lúc này Thần tăng mới hoảng ngộ. Ông ta nghĩ bụng con nha đầu Bạch Kỳ Lân cung viện khôn ngoan thực. Hèn chi nó cứ soán lấy khóa thân lồ lộ cổ nắn nỉ đòi chiếm lấy đồng tiền. Nó đâu có ngu dại. Giả thử chàng tuổi trẻ đam mê nữ sắc ưng đánh đổi thì có lẽ bị nguy với phi tiền chứ chẳng chơi.

Chính Lý Thanh Hoa cũng giật mình kinh sợ nghĩ lại lúc ngồi cùng bàn diện đối diện với Thuật sứ giả. Chàng chỉ đưa một tay ra nắm lấy tay tên đạo tặc. Lúc y thò tay kia muốn cầm lấy đồng tiền để phi kiếm đả thương thì Thần Ma Mật Tăng đứng sau đã chụp tay và bóp cổ, nên hấn chỉ kịp phóng phi đao giấu ở gầy. Càng nghĩ càng toát mồ hôi lạnh khi phải đối phó với những nhân vật trong Bách Hoa cương. Chỉ sợ một chút là mất toi mạng.

Lý Thanh Hoa thành thực nói :

- Phi kiếm bằng linh tiền lợi hại thực. Em nên giữ lấy mà dùng. Ném cả bốn đồng ra là địch thủ không phương đỡ nổi.

U Linh nữ chủ đáp :

- Cửa anh cho thì anh nhận, có khi phải dùng đến. Hồi này em cũng không sử dụng khí giới bao giờ hết. Thật tâm, em vẫn quý nhành lá này hơn.

- Phải chăng... dị thảo có khả năng khôi phục được nhan sắc cho em?

- Đúng vậy! Kỳ điệp này đã được thí nghiệm chữa bệnh phong cùi và hàn gân gân xương. Nó tuy không thể giúp sinh vật trường sinh bất tử nhưng cũng giúp cải lão hoàn đồng những chỗ da thịt thối nát. Tỷ dụ như Tiểu Bạch được nhành lá này thì đôi mắt lại thấy ánh sáng như trước.

- Em biết cách sử dụng được thảo và trị liệu không?

- Sao lại không biết. Thân phụ em dạy em từ thuở còn thơ. Nhưng tiếc thay, phương pháp thì có, mà được liệu khôn tầm.

- Sao vậy?

- Thì như anh đã nói là... nó mọc từ mảnh tinh cầu từ trên trời sa xuống đất. Đâu có phải muốn là có ngay.

- Ủ nhỉ.

Nghĩ ngợi một lúc, U Linh nữ chủ tỏ vẻ vội vàng nói :

- Nhưng chúng ta phải tìm cách rời khỏi nơi đây ngay tức khắc. Vì nếu Sơn chúa và cha em biết việc này thì hỏng hết mọi chuyện. Được liệu còn ít, nhưng người muốn chiếm đoạt và dùng nó thì rất nhiều.

Miệng nói nàng vội bỏ nhành lá quý vào túi gấm, thu giấu vào ngực và gọi Vu nữ thu xếp hành trang cần thiết cho khởi hành...

Lý Thanh Hoa gạn hỏi :

- Em định đi đâu? Tôi còn có nhiệm vụ phải giải cứu cho Thanh Diện Thần Quân nơi đây cơ mà.

Một bóng trắng vụt qua cửa sổ vô phòng như có người đứng ngoài ném một chiếc gối bông non tới. Trông kỳ lạ là một con bạch viên, loại vượn nhỏ nhỏ này hai mắt đen láy rất tinh khôn hiểu biết ý người.

Nó nhảy phắt lên phía Vu nữ khiến cô ta phải giơ tay đón nó ẵm vô lòng. U Linh nữ chủ nói :

- Lấy trái đào tiểu bạch viên ăn. Bây giờ hai người ngồi ở Long cung thì không úy kỵ gì cả. Kể ngoài sợ Long cung hơn sợ vô Ngọc điện. Có lẽ chúng “tự kỵ ám thị” sợ lây mắc bệnh phong cùi.



Vu nữ lo sửa soạn bình trà và hoa trái dâng hai vị rồi khiến tiểu bạch viên sang Phượng cung mời nữ chủ gặp ta bàn việc quan trọng, sau khi ta rời khỏi nơi đây!

- Bữa qua, Sơn chúa có gặp em và trao cho em việc phải đi tìm Ngũ Độc Thiên Nhân và bắt y thì phải quay trở về đây. Nếu không tuân mệnh lệnh thì em cứ thẳng tay giết chết. Em từ chối, Sơn chúa ép buộc em phải nghe theo. Em xin để có thì giờ ngẫm nghĩ, lấy cớ là không muốn dính dấp vào chuyện triều đình Liêu Tống. Nhưng bây giờ, được nhàn lá quý em quyết định phải rời khỏi nơi đây. Hai người có đồng ý theo em ra khỏi Bạch Hoa cương nhân dịp này chăng?

- Có, nhưng với điều kiện là làm thế nào cứu được Thanh Diện Thần Quân đem ông ta theo với Võ Đang đạo trưởng tức Mưu sứ giả.

- Việc đó khó lắm, một mình không chắc làm nổi. Bây giờ đặt thí dụ là Sơn chúa ban hành tình trạng báo động có địch nhân lên nhập Kim thành thì hai vị tướng tượng mọi việc sẽ khó khăn nguy hiểm đến đâu? Dù đại hiệp có tài giỏi mọc cánh bay ra, nhưng thử hỏi vị cao tăng và Võ Đang đạo trưởng cùng Thanh Diện Thần Quân còn toàn mạng hay không? Mà cho cả đến chính bản thân em đây, vị tất cũng có đủ khả năng ra khỏi nơi miện cạp này.

Lý Thanh Hoa nói :

- Vậy Tứ Trụ Thiên Vương là những ai?

U Linh nữ chủ đáp :

- Anh thì lúc nào cũng thế, chỉ biết dành lợi về đằng anh. Anh muốn biết tất cả mọi chuyện, biết thân thể em, biết tình hình Bạch Hoa cương, biết tứ Kim Điện sứ giả là ai? Biết bốn nữ chủ Ngân điện là ai. Còn anh và bọn người bên anh là những người nào? Anh đã nói cho em biết tí gì đâu.

Lý Thanh Hoa bị nàng vặn hỏi, thấy mình đuối lý, chàng lặng thinh không dám hỏi lại nữa.

U Linh nữ chủ cười và nói :

- Nhưng rồi việc gì muốn biết cũng sẽ được biết. Điều cần nhất là ta phải có lệnh phù mạng lệnh xuất ngoại đã. Sau khi nắm được lệnh bài rồi, Phượng nữ chủ sẽ tới đây bàn luận, chúng ta sẽ tìm ra giải pháp đặc sách nhất.

Nói rồi, U Linh nữ chủ đẩy cửa sang căn phòng khách, lấy tay ấn nút cơ quan và bước vô cửa bí mật trong tường đá.

Lúc này căn phòng nhỏ chỉ còn hai người ngồi lại. Con tiểu bạch viên ăn xong trái đào cũng đã theo đường hầm nhỏ khác đi ra khỏi Long cung để làm sứ mệnh thông tin rồi.

Vu nữ ra ngoài vườn hái lấy những đóa phù dung mới nở mỗi bông hoa có nhiều cánh màu hồng nhạt to bằng cái bát lớn cắm vô một bình bông khác.

Cô ta còn bày trên bàn la liệt đủ thứ trái cây tinh khiết thơm ngon và rót trà ra ngọc trân mời hai người uống. Mùi trà bốc hương thơm ngát.

Lúc này Thần Ma Mật Tông mới hỏi Lý Thanh Hoa rằng :

- Tại sao công tử biết chắc rằng cô gái kỳ bí này vui lòng nhận lời giúp chúng ta, ngộ nhờ cô phản bội chúng ta thì sao?

Lý Thanh Hoa vừa uống trà, vừa ăn trái cây đáp rằng :

- Hồi nhập U Linh điện, tại hạ đã được cô giải bày tâm sự. Chính cô ta đề nghị giữa tại hạ ở lại U Linh điện hợp tác với cô ta, cô ta sẽ đem hết kỳ thư bí kíp trong tàng viện tặng cho tại hạ và giúp tại hạ trở lên Võ Lâm Bá Chủ. Cô ta nói như thế tất nhiên là cô ta muốn đánh lại tổ chức đầu não bọn người áo đen. Tại hạ có hứa sẽ dùng đủ mọi cách giúp cô ta trị bệnh và phục hồi dung nhan. Người con gái cùi xấu xí tất nhiên bị nhiều người khinh khi ghét bỏ. Mình đem tấm tình thương chân thật của đức Phật từ bi giúp đỡ an ủi người ta, đừng xa lánh người ta thì sẽ chiếm được lòng tin cậy của người ta. Bạch Hoa cương đẹp đẽ giàu sang chừng này đâu có thích dung chứa người bị bệnh quá ư xấu xa ghê tởm. Vì vậy Long cung không được trang hoàng đẹp đẽ như mọi cung viện khác và U Linh nữ chủ cũng ở riêng biệt tận Ngũ Đài sơn, thỉnh

thoảng mới về đây khi có triệu lệnh vời là điều hữu lý. Bạch Hoa cương tổ chức tinh vi lắm, có đủ Quyền, Mưu, Trí, Thuật, có cả bốn vật Rồng, Phượng, Kỳ, Lân và chắc có cả con “Rùa” đen nữa. Như thế mới hợp bốn chữ Long Lân Quy Phượng mà.

Thần Ma Mật Tông xì một hơi dài, khịt mũi nói :

- Long Lân Quy Phượng là cái chết tiệt. Vô cung Bạch Kỳ Lân bần tăng có cảm tưởng phải gọi trạch đi là “Long Heo Quái Phượng”.

- Còn Tứ Trụ Thiên Vương nữa, thằng Thuật sứ giả mới hé cho ta biết một tên là Trụ Ma Thiên Vương vậy ba tên kia là trụ gì? Trụ Quỷ, Trụ Huyết, Trụ Xương, Trụ Vàng, Trụ Bạc... làm hại dân lành chứ còn trụ gì nữa.

- Suyt, có tiếng động chắc U Linh nữ chủ đã trở về. Ta lắng tai nghe kỹ xem sao?

Lúc này Vu nữ không có ở trong phòng, hai người đứng dậy theo phía phát sinh tiếng động, ghé mắt nhìn trộm ra ngoài hành lang, có hai bóng thiếu nữ đi lại. Cả hai thiếu nữ đều đeo chiếc mặt nạ bạc che mặt y hệt như nhau. Cả hai người cùng mặc áo nhung đen dài chỉ khác một người có thêu hình rồng bằng chỉ bạc, người kia thêu hình chim phượng.

Hai người tầm thước ngang nhau, hai mớ tóc mây. Nếu trông phía sau lưng thì không ai có thể phân biệt được hai thân hình có những đường cong kiêu diễm đó khác nhau ở chỗ nào.

Hai người vừa đi vừa nói chuyện, chuyện bàn bạc ra chiều thân mật, một việc chi quan trọng lắm.

Tiếng chân bước lại gần, Lý Thanh Hoa và Thần tăng vội quay trở về ghế ngồi như cũ, hai người đã thấy con tiểu bạch viên ngồi chồm hổm giữa bàn.

Lát sau, cả hai cô gái kỳ bí đặt chân vô căn phòng đọc sách. U Linh nữ chủ giới thiệu với hai người với cô gái mới tới.

- Đây là vị đại hiệp vô cùng tài giỏi đã đoạt thanh đại kim đao của chị hồi nọ. Chị đã nói chuyện này với em rồi. Còn kia là Thần Ma Cao Tăng xứ Tây Vực người đứng đầu sổ trong Ngọc điện về kỷ lục giết chết nhiều đoàn viên Hắc Y của chúng ta nhất trong ba năm qua. Còn đây là nữ chủ Phượng cung.

Lý Thanh Hoa thần quang nhìn vô chiếc mặt nạ cô gái, nàng vòng tay cung kính chào và nói rằng :

- Đại hiệp đã được U Linh nữ chủ công nhận là bậc kỳ tài. Đại hiệp đã gặp biết tiểu muội tại lầu trong dinh Ngũ Đạo tướng quân thì chắc cũng biết rõ lai lịch của tiện nữ.

- Cũng biết một vài điều nhưng chưa chắc đã rõ rệt.

- Sau tối hôm đó, tiện nữ cứ ngỡ oan cho anh chàng đầu trọc lỗ măng. Như vậy đại hiệp cũng là bè bạn với nhà sư đêm nào cũng nhập nội dinh cầu xin mẫu thân nhận y là con đẻ.

- ... Nữ chủ nói vậy thì đúng nữ chủ là ái nữ của quan Ngũ Đạo tướng quân Thiết Ly Sa. Nhờ có mũi trùy của tiểu thư mang theo đêm đó nên nhà sư Nhất Tiểu đã tìm được mẫu thân thiệt sự của hần. Nhà sư là con trai Trấn Viễn tướng quân Mã Hóa Long gia tướng thân cận của Lý Lăng vương tiền triều.

- Đối với con trai Mã Hóa Long đại hiệp là thế nào?

- Bây giờ chưa tiện nói rõ thân thế tại hạ là ai? Chỉ biết tại hạ và Nhất Tiểu là người mang ơn rất nhiều đối với tiểu thư. Nhưng đối với lệnh gia phụ thì chúng tôi là kẻ tử thù có món nợ máu phải trả.

U Linh nữ chủ nói chen vào giữa :

- Việc làm của các bậc cha anh thường hệ lụy tới đàn trẻ chúng ta về sau. Không lẽ chúng ta cứ gì việc của cha anh chúng ta lầm lỡ từ trước mà bây giờ phải dấn thân xông pha mãi vào cuộc chém giết không bao giờ dứt hay sao?

Phượng nữ chủ đứng khựng giây lâu mới nói tiếp :

- Thân mẫu em ngày nào cũng buồn bã vì việc làm của gia phụ, gia phụ vì quá mải mê theo đuổi kỳ vọng công danh nên toa rập với Thần vương Tạ Bưu sát người mà cả nước hằng ngưỡng mộ, đó là đại soái Lý

Lăng có công cứu nước diệt kẻ xâm lăng. Ngày xưa thầy Huyền Trang có ba đồ đệ mặt mũi xấu xí: đó là Tôn Hành Giả mặt khỉ, Trư Bát Giới đầu heo và Sa Tăng đầu quỷ sứ. Nhưng chỉ vì đi đến đâu cũng chỉ biết diệt quái trừ yêu giúp đỡ dân chúng nên người ta lập miếu thờ muôn đời hương khói. Phụ thân em làm điều bất chính, đi đến đâu thấy thiên hạ sùng bái Lý Lăng vương chừng nào thì em cảm thấy xấu hổ đau lòng vì việc làm của phụ thân mình chừng nấy.

Bốn tia mắt của hai cô gái kỳ bí chiếu thẳng vào đôi mắt Lý Thanh Hoa như đòi hỏi tìm hiểu sự thật lai lịch của chàng.

Không đem hết sự thật tâm sự nhau ra thông cảm thì rất khó mà có thành tín trong hành động cộng tác với nhau.

Thần Ma Mật Tăng chậm rãi chỉ Lý Thanh Hoa và giới thiệu :

- Vị thiếu niên mà hai nữ chủ gọi là đại hiệp, chính là hậu duệ của Lý Lăng vương. Mã tướng quân đã hy sinh đánh tráo con đẻ của mình lại trong nôi để cứu con chủ đấy.

Sự im lặng bao trùm căn phòng nhỏ.

Hai cô gái kỳ bí không ai bảo ai tự nhiên quỳ xuống sụp lạy không ngẩng cổ trông lên.

Lý Thanh Hoa vội đỡ hai nàng đứng dậy mời ngồi và nói :

- Xin hai tiểu thư đừng quá tỏ bày cử chỉ tôn kính như thế làm tiểu sinh thêm đắc tội áy náy không yên. Hai tiểu thư là bậc tôn quý, chính tiểu sinh phải quỳ xuống tạ tội mới phải...

Nói rồi chàng thiếu hiệp quỳ xuống dập đầu bái tạ hai nàng. Nhưng hai cô gái không dám ngồi nhận lễ...

Thần Ma Mật Tăng ngồi yên, chọn lấy trái cây ngon bỏ vô miệng nhai ngồm ngoàm khoái trí vì một lời giới thiệu của ông ta mà đôi bên nam nữ khiêm tốn lạy lục nhau như đã trót mang nợ với nhau từ bao nhiêu kiếp trước. Nếu không lạy được nhau thì không trả được nợ cho nhau.

- Thôi, các quý vị không nên quá cung kính với nhau như vậy. Việc cần nhất là phải tìm phương kế cứu Thanh Diện Thần Quân, chúa động Miêu Cương rồi rút dũ... ra khỏi nơi đây cho chóng. Việc trả ân trả nghĩa cho nhau để... hạ hồi sẽ phân giải.

U Linh nữ chủ lấy trong ống tay áo ra chiếc lệnh bài bằng ngọc và chiếu mạng có bút ký của Hắc Y đạo trưởng nói rằng :

- Em vô gặp y nói là nhận lời đi bắt Ngũ Độc Thiên Nhân thì Sơn chúa rất đổi vui mừng bằng lòng ngay. Tiếc việc em tố cáo sự gian trá của Thuật sứ giả đã không đi tới Phúc Châu tuyên lệnh, lại dùng chim câu đưa thư, việc y tư thông giết hai Vu nữ nên giết chết y rồi, Sơn chúa không phản đối chi cả còn ban khen là em duy trì đúng quy tắc Hắc Y. Riêng tên Trụ Ma Thiên Vương tỏ căm tức lắm, em xin Sơn chúa cho em đem Thanh Diện Thần Quân về U Linh điện để em phát lạc làm người canh cửa điện thay Tứ linh Vu nữ. Em đánh đổi là nếu bằng lòng giao Thanh Diện Thần Quân cho em thì em sẽ cứu chữa cho Câu Hồn giáo chủ đi đứng lại như thường. Việc này thành tựu sẽ làm mất tín nhiệm của Sơn chúa đối với Trụ Ma Thiên Vương vì y đã chịu bó tay không giải khai các huyết đạo của con mụ già ma quái nọ. Việc cứu cụ chúa động Miêu Cương thì dễ dãi hơn, chỉ một tiểu lệnh của Phượng nữ chủ đưa xuống hầm mỏ là lấy được cụ ra làm nô bộc trong cung. Có lệnh bài, em mang các người ra khỏi đây rất dễ dàng. Còn Võ Đang đạo trưởng thì Phượng Cung nữ chủ nói với Trụ Tướng Thiên Vương sai đi về kinh rồi việc tổ chức Võ Lâm Ngũ Bá ắt xong xuôi êm nhem cả. Xếp đặt tính toán như thế còn sự gì trực trặc không, xin hiền muội cho biết ý kiến?

Phượng Cung nữ chủ đáp :

- Tỷ tỷ từ trước đến nay làm việc gì cũng tính toán chu đáo. Tiểu muội chỉ việc giết tên Triều Dự Tổng mà nói ra sẽ làm Hồng Y Uyển Mỹ Hồ, nữ chủ bên cung Rùa và Trụ Ma Thiên Vương quay chĩa mũi nhọn vào chị để trả thù, Lão Thần Y cũng bị chúng ghét lây.

- Vì vậy, phải mời hiền muội đến giúp đỡ, bí mật trông nom gia phụ hộ em trong lúc em không ở đây.

Nói xong, nàng quay về phía Lý Thanh Hoa hỏi rằng :

- Việc cứu chữa giải khai huyết đạo Câu Hồn giáo chủ, kính xin công tử định liệu ra sao?

- Việc đó không có gì khó khăn đối với tại hạ. Chỉ cần đem mụ vô phòng nhỏ, trước khi gặp mặt tại hạ nên cho mụ uống thật nhiều mê dược, tại hạ sẽ giải khai huyết đạo trong chốc lát. Dục có điều để con ác quỷ ấy hồi phục võ công, nó lại tiếp tục bày trò chặt đầu người gắn đầu súc vật làm quái nhân, giết người sống và làm sống người chết thực là nguy hiểm sau này. Vậy nữ chủ có phương cách nào chế ngự được giống quỷ mị đó không?

- Câu Hồn giáo chủ không đáng sợ bằng Trữ Ma Thiên Vương. Chính Trữ Ma Thiên Vương lợi dụng thân phụ em bắt điều chế phương thuốc dị kỳ làm những việc lạ lùng đó. Hồi này, kỳ hoa dị thảo để làm dược liệu đã hết, nên việc “ma quái” cũng không tái diễn được nhiều nữa. Quyển Lạc Hồn Thủ Pháp kỳ thư do em cất giữ, dù tội đầu yêu có gỡ trừ ma quái gì nữa thì em cũng đủ phép trấn áp.

- Vậy Trữ Ma Thiên Vương là những ai?

- Là bốn tay chân đắc lực nhất của Sơn chúa. Trữ Đạo Thiên Vương chuyên lo về việc kết thông các đạo giáo, phát huy tà đạo ma giáo để huỷ hoại lòng người. Tên ma đầu này vốn là Giáo chủ Bài giáo tức thờ thần lửa có tập tục thiêu sống con sinh bằng đồng nam đồng nữ. Hắn ta pháp thuật rất cao cường không mấy ai biết được mặt y. Tên thứ hai là Trữ Ma Thiên Vương cùng môn phái với Câu Hồn giáo chủ. Chúng chuyên sử dụng độc dược và yêu khí, chuyên tạo ra quái nhân, quái vật có năng lực công phá rất ghê gớm. Hiện chúng đã tạo nên một Ma Thi tức thầy ma đi đứng rất lợi hại. Rồi đây trong cuộc tranh tài thí võ đoạt ngôi Vô Lâm Ngũ Bá không biết bao nhiêu mạng người sẽ bị Ma Thi sát hại. Nơi đào luyện ra Ma Thi hiện nay sợ người chất đồng cao như hòn núi lớn rồi... nhiều kẻ tham vàng bị bắt vô đây đều là mồi ngon cho Ma Thi thí nghiệm.

Lý Thanh Hoa biết Bạch Hoa cương là trung tâm sản xuất ra những chuyện quái đản nhất trên đời. Một vài thầy ma biết đi đã đụng trận với chàng ở Đào Lý thôn trang.

- Còn vị thứ ba là gì?

- Thứ ba là Trữ Tướng Thiên Vương nhằm quản đốc các đoàn viên Hắc Y và quân binh triều đình. Việc này Ngũ Đạo tướng quân đảm nhiệm đắc lực. Trước kia ông ta đã từng thống lĩnh năm đạo Tả Hữu Tiền Hậu Trung quân nên bây giờ, cần đến gia nghiêm, Phượng nữ chủ này chỉ cần phất tay một cái là có đủ đạo binh muôn người trong sớm tối. Vì vậy Sơn chúa trọng dụng đệ tam Thiên Vương và ái nữ của người lắm.

Nghe tới đây, Phượng nữ chủ nguyệt dài.

- Còn Đệ tứ thiên vương là một vị cao tăng phái võ nổi danh thiên hạ. Đó là phái Thiếu Lâm với đường quyền của thất thập nhị La Hán. Vị cao tăng này muốn chế tạo ra bảy mươi hai Kim La Hán tức những người đúc bằng vàng nhưng biết sử dụng La Hán quyền, chẳng biết Trữ Pháp Thiên Vương nay đã thành công chưa nhưng Thiên Vương đã trao trọn quyền kiểm soát tất cả sự đúc vàng đúc bạc trong khu hầm mộ. Hắn có một vết sẹo ở má phải, tính tình thô bạo, nóng nảy, đa sát. Hắn cũng tạo nên một núi sợ và cốt người khác dưới chân núi. Kẻ thiệt mạng là công nhân trong hầm mỏ. Ngày nào người vàng của hắn biết cử động thì ngày đó số nạn nhân sẽ tăng gấp bội. Từ nhân khắp các nước gửi đồn vào đây không đáp ứng đủ nhu cầu nhân số cần thiết đục đá trong mỏ. Có lần Sơn chúa nói đùa với em rằng chỉ cần một kim nhân sai phái đến U Linh điện xây dựng trong nhiều năm thành đồng gạch vụn. Như vậy Sơn chúa sẽ dùng lũ người vàng phá núi thay nhân công. Nhưng chắc Trữ Pháp Thiên Vương chưa tạo được người vàng nên chưa đuổi bọn phu dịch ra ngoài vùng đá trắng đấy thôi.

Con tiểu bạch viên ở đâu không rõ bỗng nhảy tót vô lòng U Linh nữ chủ, nó ghé tai chủ kêu chít chít. Nữ chủ hình như hiểu tiếng vật nói lại cho mọi người rằng :

- Bây giờ công tử chuẩn bị xuống thạch động mé dưới giải khai huyết đạo cho Câu Hồn giáo chủ. Chúng đã mang con mụ đến động đá ở dưới tòa nhà này, nay còn chờ lệnh tôi.

Phượng nữ chủ nói :

- Biết án huyết thì giải khai huyết rất dễ. Nhưng mình chỉ giao ước cứu chữa cho khỏi bán thân bất toại chứ không nói giúp cho hồi phục võ công. Vậy theo ý tôi công tử nên thương tình cứ làm theo đúng lời giao ước.

Lý Thanh Hoa đưa gói mê dược cho U Linh nữ chủ :

- Cho con mụ đó uống thật nhiều mê dược này mới khiến nó ngủ được. Trong Lạc Hồn Thủ Pháp kỳ thư có một đoạn nói về cảm xúc tiếng động, nếu cắt hai sợi gân ở sau gáy thuộc huyết Thiên Trụ tới Quang Nguyên thì mỗi lần nghe thấy tiếng hai cục sắt sát mạnh vào nhau, bệnh nhân sồn da gà, nổi vẩy ốc khắp người, rú lên và chạy trốn. Vậy chỉ cần làm đứt sợi gân thì từ đó về sau dù võ công y thị có khôi phục được nhưng cứ mỗi lần tham dự sát phạt mà nghe tiếng kim khí động chạm là con mụ kêu ré chạy trốn mất. Dần dần mụ sẽ ghê sợ sự đánh chém, sợ kim khí, chẳng thể ở nơi vùng đá trắng mà tác quái tác yêu được nữa.

Lý Thanh Hoa nói xong định đứng dậy xuống động đá chữa bệnh. U Linh nữ chủ nữ chủ khoát tay bảo chàng dừng lại. Nàng nói :

- Để em truyền lệnh cho Vu nữ xuống đuổi những kẻ khác ra về và cho mụ ta uống thuốc mê. Chừng nào thuốc ngấm làm mụ mê mết ta sẽ cùng xuống làm việc chưa muộn. Công tử ngồi đây nghỉ ngơi.

Vu nữ vào lãnh gói thuốc lui ra. Thần Ma Mật Tăng hỏi :

- Nhà sư kỳ quái nào đó định dùng vàng đúc bảy mươi hai tượng Kim La Hán làm lực lượng canh gác thì còn có lý, vì đồ án làm người máy đã sẵn có. Nhưng làm cách nào tạc một kim nhân sai đi công tác đánh giết và phá hoại thì tôi chưa từng nghe thấy nói tới bao giờ. Tượng gỗ, tượng đá hay tượng đúc bằng vàng là vật vô tri, không có linh hồn làm sao mà đi đứng như người được. Họ đặt máy móc gì vào trong pho tượng đó?

U Linh nữ chủ trả lời :

- Đầu óc Sơn chúa có thể ví như đầu óc một người điên khùng nhất thế gian. Câu chuyện này dài lắm em không thể bày tỏ hết được sự uẩn khúc bên trong. Nhưng Thần Ma Mật Tăng bắt buộc phải tin Trụ Pháp Thiên Vương có thể đúc nên một người vàng và hẳn sẽ thành công trong việc làm cho người vàng có những lục phủ ngũ tạng như chúng ta và sai khiến dị vật đó. Ở đời có nhiều chuyện lạ không thể tin được là có. Nhưng rồi cái không có thể lại hóa ra sự thực thế mới kỳ lạ chứ. điều lạ nhất là nếu Lý công tử cho em đủ mười nghìn lá như dị thảo trong túi gấm này thì trong vòng một tháng mặt mũi em sẽ đầy đặn da thịt nom đúng như khuôn chiếc mặt nạ này. Phượng Cung nữ chủ nhớ cho điều ấy, nếu không khi tái ngộ, gặp lại em chị lại thương căng chân hạ căng tay, đánh em thì em không biết xử trí làm sao được.

Cô gái kỳ bí Phượng cung đáp :

- Tỷ tỷ cứ nói giỡn hoài. Muội có bao giờ dám thất lễ với tỷ tỷ đâu.

Lý Thanh Hoa cũng nói :

- Tại hạ tới nay chưa được chiêm ngưỡng dung nhan Phượng Cung nữ chủ xin nữ chủ cho bái yết diện mạo để ghi nhớ công ơn giúp đỡ.

Thiết Ly Sa tiểu thư lắc đầu từ chối :

- Tỷ tỷ em biết rõ em hơn ai hết. Kính xin công tử cứ hết sức giúp đỡ tỷ tỷ em hồi phục dung nhan tức là...

U Linh nữ chủ cũng nói tiếp :

- Tức là cũng biết rõ khuôn mặt của Thiết tiểu thư rồi. Thôi tiểu thư không muốn. Lý công tử đừng có ép buộc. Ngày nào Lý công tử gặp Công chúa Xuyên Đảo Phong Vân hỏi thì sẽ rõ.

Câu trả lời gieo vào lòng Lý Thanh Hoa nghi nghi hoặc hoặc, không biết giữa Công chúa Xuyên Đảo Phong Vân và hai cô gái này có mối liên hệ gì mà họ cứ úp úp mở mở, không chịu nói huych toẹt ra.

Họ không muốn nói rõ nên chàng không dám hỏi.

Nhưng dầu sao Lý Thanh Hoa và Thần tăng ngồi trước hai cô gái kỳ bí, nghe những chuyện kỳ bí, đầu óc cũng đâm ra quay tít rồi mù không biết trong Bạch Hoa cương còn biết bao nhiêu chuyện rắc rối lung tung nữa? Càng đi sâu, càng thấy bí mật, y như vén được một chiếc màn phủ ngoài lại thấy chiếc màn thứ hai, mở được chiếc thứ hai lại thấy chiếc thứ ba và cứ liên tiếp như thế mãi chưa thể nào tới bức màn chót.

Quay lại thực tế, Lý Thanh Hoa hỏi :

- Thanh Diện Thần Quân bị bắt vô đây có bị hành hạ gì không?

- Ở ngoài đời, ông ta là một nhân vật nổi danh, biết thập bát ban võ nghệ, biết sử dụng cây roi sắt như tướng quân mặt chôn chảo Hồ Duyên Tán chỉ huy đoàn thiết kỵ xung trận. Nhưng vô đây, tài cán của viên võ tướng đó không ai coi là cái gì hết. Ông ta mới đầu bị hạ nhục, xếp hạng bọn phu mỗ, cột bằng xích sắt vào bánh xe quay tròn chuyển động cơ quan trong khu hầm mỏ. Cơ quan này giúp việc cung cấp nước cho hồ chứa nước ăn. Cơ quan còn giúp chuyển vận gỗ cây vào lò làm than, đúc vàng và nấu cơm, nấu nước cho các phu mỗ. Làm việc chăm chỉ ngoan ngoãn theo lời các cai mỗ thì được chuyển sang làm việc trong các toán phu đục đãi vàng. Ngũ Đạo tướng quân thương hại, nghĩ tới tình đồng môn dưới trướng Lý Đại Soái xưa kia nên cho vào toán đúc binh khí. Ông ta hồi này gầy còm, râu tóc đã hoa râm trông không oai dũng như lúc mới bị bắt. Lát nữa được tuyển vào toán phu khiêng kiệu cho U Linh nữ chủ, theo tỷ tỷ trở về Ngũ Đài sơn làm U Linh thủ hộ.

Lý Thanh Hoa lại hỏi tiếp :

- Trong sổ Thất sát, bảy tên giết mướn Bạch Hoa cương sai ám toán Thần Dao đại hiệp ở Trục Lệ, tôi biết có ba anh em Lão Hồ, Lão Báo, Lão Sư, hai vợ chồng Hắc Hồ và Hồng Y nữ khách, còn người nữa là ai?

Phượng Cung nữ chủ đáp :

- Là Lãnh Diện Băng Tâm, một tay kiếm thuật đứng vào hàng giỏi nhất ở ngoài đời bây giờ. Hắn sinh ta để làm nghề giết mướn. Mỗi lần hắn đưa tay lên vuốt mặt một cái là thói quen chém người sẽ thực hiện. Trong sổ Thất sát đó là tên sát nhân phải liệt vào hạng kinh lịch nhất, ngang tàng nhất. Chỉ có Trá sứ giả biết lấy lời nói xu nịnh trí trá thì mới truyền lệnh nổi. Hắn đã nhận giết ai thì người ấy khó thoát.

- Lãnh Diện Băng Tâm nhiều tuổi hay ít?

- Cũng như Lý công tử, rất khô ngô tuấn tú nhưng cao niên hơn. Thay vì dùng bao kiếm như mọi tay kiếm khách khác, hắn sử dụng một thanh kiếm bằng gỗ mun đen thường tra trong cái túi vải bần thủ đầy cầu ghét.

Thần Ma Mật Tăng như chợt nhớ ra điều gì. Ông ta nhắc lại :

- Mộc kiếm hả? Đó là thanh Hắc Ngọc kiếm. Tôi khinh thường thanh kiếm gỗ đó nên các vị trông đây này.

Nói rồi ông cởi áo chỉ cho mọi người xem một vết sẹo dài trên bắp vai và một vết chạy dài ngang ngực.

- Chỉ trong hai chiêu mà thằng đó nó chém tôi hai nhát, rách đạo bào và để lại những vết sẹo như thế đấy. Với mũi nhọn sừng tê tôi chỉ làm hắn tuột chỉ nơi cổ tay áo mà thôi. Thằng cha trông tưởng nhỏ tuổi mà khí phách lắm. Hắn nhìn nơi tuột chỉ ống tay áo mà nói hắn tha mạng cho tôi vì lần thứ nhất ra đời hắn vô tình để đối phương chạm tới y phục hắn. Còn trái lại tôi mang hai vết thương trên người máu tuôn xối xả ướt đầm cả chiếc áo đạo bào.

Lý Thanh Hoa nghe vậy thì đâm ra lo ngại cho nghĩa đệ Nhất Tiểu và Thất Tình Tú Sĩ, chàng nói :

- Không ổn rồi. Vậy xin nữ chủ mau giúp cho hai chúng tôi ra khỏi nơi đây ngay lập tức vì tôi có người đồng bạn lâm nguy. Bọn người tôi phải đi trợ giúp Thần Dao đại hiệp sẽ gặp tay kiếm lợi hại này. Nếu không được báo trước, rất có thể bị rủi ro.

Phượng Cung nữ chủ hỏi :

- Lý công tử định nói tới nhà sư Nhất Tiểu và ai nữa?

Thần tăng đáp :

- Có cả Thất Tình Tú Sĩ và tiểu thư Tiểu Bạch con gái Thanh Diện Thần Quân nữa.

- Tiểu thư Tiểu Bạch đã bị mù cả hai mắt phải không?

- Đúng như vậy! Mục đích của chúng tôi tới đây cũng muốn tìm thầy thuốc chữa mắt cho cô ta, kéo tội nghiệp.

U Linh nữ chủ nói :

- Nếu sự tình như vậy, chúng ta phải lo khởi hành gấp, không nên để mất thì giờ...

Mọi người theo nữ chủ bước sang phòng bên, mở nắp hầm xuống động đá. Mọi việc tiến hành như câu chuyện đã bày tỏ.

Chiều hôm đó, xuất phát từ Long cung nơi Ngân điện, một cỗ kiệu đi trước, một đoàn người đi sau nhằm phía cổng lớn ra khỏi khu vực đồi đá trắng.

Lúc vô không dễ, lúc ra lại thấy địa thế Bạch Hoa cương thực là hiểm nghèo hơn, sau khi đi theo đường chữ chỉ lên tới sườn núi, mọi người phải qua chặng khám xét rất cẩn mật. Nhưng U Linh nữ chủ có lệnh bài và chiếu mệnh của Sơn chúa nên không một ai dám ngăn cản.

Cửa quan khám xét quan trọng nhất xây dựng ở lưng chừng sườn núi. Trông xuống phía dưới không thấy đáy vực sâu chỉ thấy khí núi trắng bốc lên nghi ngút. Nối liền hai bờ đá trên vực thẳm có một cầu ván bắc chéo leo dài hơn trăm trượng.

Mọi người phải đi bộ qua cầu, hai tay nắm vững hai sợi dây tam cổ làm bờ vịn.

Gió thổi ào ào như bão lốc làm chiếc cầu mỏng manh cứ chao đi chao lại, người nào sức yếu tuột tay thì bị gió cuốn veo ra ngoài cầu ván và mất xác dưới vực sâu.

Xem vậy, việc chuyển vận lương thực ở ngoài vô, từ trên ném xuống hố sâu thì dễ, còn khuân vác, mang được vàng khối ra khỏi nơi đây rất khó.

Mang theo nhiều bọc hoàng kim phải là những người tài giỏi võ công, nếu không chỉ mang theo thân xác thôi cũng mệt.

U Linh nữ chủ xuống kiệu. Thông thường các nhân vật có ngôi vị tôn quý trong Bạch Hoa cương đi đến cầu treo thấy đều xuống kiệu, đi bộ qua rồi thay kiệu khác.

Lần này, U Linh nữ chủ đổi ý. Quận chúa nói rằng :

- Ta ưa thích ngồi cỗ kiệu này, phu kiệu ráng khiêng qua cầu cho ta khỏi phải đi bộ xuống chân núi.

Hai tên phu kiệu mặc đồ đen, trên ngực có tới tám chín nút trắng cúi đầu vâng mạng, tỏ tài khinh công, khiêng chiếc kiệu không có người chạy như bay còn các kẻ thấp tùng khác cũng lưng đeo khăn gói tay xách bọc lớn, bọc nhỏ lần lượt qua cầu không khó khăn gì cả.

Sự kiện chứng tỏ dưới trướng nữ chủ, những kẻ đô tùy được lựa chọn toàn những tay cao thủ võ công vào bậc tài giỏi vô cùng.

Nữ chủ đi sau rốt. Tay không cần nắm sợi xích sắt, nàng đi vun vút chân không chấm các tấm ván, thân thể nhẹ nhàng hơn chim én.

Các đại hán áo đen trấn thủ cửa quan thấy đều trông theo lắc đầu le lưỡi kính phục. Có tiếng người thì thầm :

- Đừng có đụng nhằm nữ chúa đeo mặt nạ bạc mà chết.

Ít kẻ cả gan dám nhìn thẳng vào mặt nàng. Qua cầu treo, U Linh nữ chủ lên kiệu ngồi và đoàn người lũ lượt đi theo cỗ kiệu tiến bước.

Dưới chân núi có cổng tam quan lớn như cổng thành. Rất nhiều cao thủ võ lâm các môn phái tề tựu ở đây. Tuy họ nhập đảng Hắc Y nhưng chưa đủ điều kiện để được phép vào Bạch Hoa cương. Họ được tuyển dụng nhưng chỉ phục làm vây cánh ngoại vi bên ngoài.

Lý Thanh Hoa và Thần Ma Mật Tăng cải trang làm phu kiệu nên ít ai dám nghi ngờ để ý. Song cứ trông hàng nút khuy trắng trên ngực của phu kiệu thì những người đứng gác cổng tam quan cũng biết nhân vật ngồi trong kiệu tự trong tòa thành vàng đi ra phải là nhân vật trọng yếu như thế nào.

Ba hồi trống khua, chiêng gõ vang động. Tất cả mọi người có mặt lớn nhỏ để phủ phục, dập đầu xuống đất.

Viên trấn thủ Tam quan hô lớn: “Cung nghênh nữ thánh chủ!”.

Lý Thanh Hoa và Thần tăng khiêng kiệu vào quán xá. Chàng đưa mắt nhìn quanh một lượt thấy đủ mặt những cao thủ võ lâm chàng từng được gặp trong Quân Anh đại hội ở Diên Bình phủ trước đây.

Vào trong quán xá, U Linh nữ chủ truyền đuổi hết kẻ lạ ra ngoài. kẻ thân tùy chọn cỗ xe lớn bốn ngựa kéo và một số ngựa tốt để cưỡi, chuyên chở hành trang mang theo.

Lúc này mới biết trong kiện chở đầy vàng bạc châu báu nặng nhiều ngàn cân.

Ba pho tượng Tam Đa bằng vàng khối cũng nằm trong số đó. Mọi người chất kim ngân lên xe.

Đột nhiên, U Linh nữ chủ thò tay vào túi giấu nhỏ, lấy mấy đồng tiền cầm tay nói rằng :

- Ta sắp xuất hành, phải bói một quẻ xem hung hay cát...

Chưa dứt lời, một đồng tiền bay xẹt xuyên qua vách tường, có tiếng người ngã huych ở trong.

Một đồng tiền nữa bay qua cửa sổ vụt lên cành cây cao. Từ trong đám lá um tùm, một bóng đen máu ở cổ họng phun ra như suối rớt xuống đất kêu đến bịch.

Sau khi giết xong hai mạng, các đồng tiền vòn quay tít trở lại bàn tay cô gái đeo mặt nạ bạc như bướm bay rồi đậu.

Chờ cho mọi người chất hết kim ngân lên cỗ xe, nữ chủ cất tiếng gọi trấn thủ quan ra hạch tội.

Một đại hán râu quai nón, cao lớn vạm vỡ bước tới phụng chỉ. Nữ chủ quát mắng :

- Mi có mấy cái đầu mà dám cả gan để cho thuộc hạ bí mật giám thị ta?

Nói rồi nàng chỉ xác chết nằm lẩn trên mặt đất trước cửa quán xá. Kế đó, nàng vẫy tay về phía bức tường, chỉ nghe đêm ùm một tiếng, bức vách sập đổ một mảng lớn để lộ ra một tên quân canh cổng, xác một nơi, đầu một nẻo nằm vắt ngang trên chiếc bàn đồ gậy.

Thì ra tên đó đã leo lên bàn ghé mắt nhìn qua lỗ tường dòm xem toán người đương làm gì mà nữ chủ lại đuổi chúng ra khỏi quán xá và ra lệnh cấm đoán như vậy.

Viên quan trấn ải run rẩy bần bật, mặt mày tái xanh, cất không còn hạt máu, lạy lạy lạy để xin tha mạng.

U Linh nữ chủ nghiêm nghị cảnh cáo :

- Đáng lẽ ta chặt cụt đầu ngươi, nhưng tạm tha tội, xong cắt một tai cho mi ghi nhớ. Đồng tiền tự tay áo bay xẹt ra, vành tai hắt đứt rời, máu chảy nhỏ giọt loang lổ trên mặt đất.

Các cao thủ võ lâm chứng kiến thấy đều khiếp đảm vì không biết U Linh nữ chủ đã học phép phi kiếm tự hồi nào? Chừng nghe tiếng thét của viên quan trấn thủ vừa bị gia hình, tất cả đều phủ phục nín thở.

Ra khỏi cổng tam quan, đoàn xe ngựa tới thị trấn Hoàng Kim, tin tức U Linh nữ chủ giết người đã lan nhanh hơn thuốc súng. Cả một thị trấn đương sầm uất, người đi lại chen vai thích cánh, chỉ trong khoảnh khắc ngắn, nhà nào nhà nấy đóng cửa im lìm. Các người mua bán đều bỏ chạy trốn không một bóng người ngoài đường sá.

Một vài tên Hắc Y thấy cỗ xe chạy qua thấy đều xuống ngựa phủ phục, quỳ một bên vệ đường tỏ vẻ sợ hãi tôn kính.

Nhờ vậy, Lý Thanh Hoa ra roi cho ngựa chạy như bay như biển. Phút chốc, ra khỏi thị trấn cứ thẳng quan lộ rong ruổi, để lại đằng sau đám bụi đất đỏ tung bay mù mịt.

Chàng thấy lồng ngực nhẹ nhõm vì cuộc thám hiểm Bạch Hoa cương đã chấm dứt. Chàng đã đạt được gần hết các mục tiêu, đã phác định và thu thập được rất nhiều tin tức của đối phương mà vẫn nguyên vẹn hành tung của mình không bị lộ liễu.

Nhưng chàng không khỏi phân vân vì biết hành trình từ Hoàng Kim kiêu tới Trục Lệ rất xa xôi, mất nhiều ngày đường. Chàng lo ngại không biết chàng có còn may mắn giúp đỡ Vương Nhi, Tiểu Bạch và hai nghĩa đệ khỏi nanh vuốt bọn Thất sát lợi hại không?

Thanh Diện Thần Quân biết nơi trú ngụ của bạn ông ta là Thần Dao đại hiệp hy vọng sẽ mang lại cho nhóm người sự may mắn đó...



### 31. Chương 31: Giải Trục Lệ Kiếm Gỗ Tung Hoàn

Không cần phải nói, ai cũng biết đoàn người ngựa tháp từng cỗ xe chở đầy kim ngân châu báu của U Linh nữ chủ rất đông đảo, hùng hậu. Lượng lực vừa mạnh về võ công, lại thêm uy thế vì bất kỳ đi qua châu huyện nào, các viên chức quan quân trông thấy cờ lệnh phủ Thân vương đều phải người ra cung nghênh đón tiếp rất trọng thể.

Các người cưỡi ngựa đi theo may mắn thêm quần áo sang trọng. Tới chỗ nào cũng lựa chịn trú trọ ở quán dịch dành cho các vương tôn công tử hay những lữ điểm lịch sự mắc tiền nhất.

Cũng trên đường quan lộ từ miền nam tới vùng Trục Lệ, một nhóm người khác gồm có một trang thanh niên tuấn tú cỡi con ngựa trắng rất đẹp đi trước một cỗ xe nhỏ. Chiếc xe bốn bánh này do một con lừa hoa kéo, trên có năm người, một cậu thư sinh ngồi cạnh người đánh xe dong cương ngồi đằng trước. Trong xe có một cô gái và hai người trùm đầu che kín mặt mũi ăn mặc ra vẻ gia nhân.

Đi đoạn hậu có một nhà sư cưỡi con ngựa lông đỏ sắc máu, cao lớn trông không khác ngựa Xích thố của viên tướng nhà Hậu Hán sử dụng thanh Long đao nhiều nhà treo tranh thờ phụng.

Người đi đường trông ngắm con ngựa đẹp, ai cũng tấm tắc khen, giống như là ngựa của quan ngài Hán Thọ Đình Hầu. Nhưng người cưỡi ngựa không có “mặt đỏ râu dài”, mà là một nhà sư đầu trọc mắt ốc nhồi, vai đeo túi bảo đao, nhìn cán đao cũng biết thuộc loại quý hiếm.

Nghe thấy lời khen, nhà sư Nhất Tiểu lấy làm khoái chí. Hắn ngẫm nghĩ: “Chẳng biết Quan Vân Trường khi xưa khích phách như thế nào nhưng bây giờ có trăm vạn quân cản lối, ta cũng rút Đại Hoàn kim đao xung phong hiên ngang không chịu kém...”

Nhưng trông lên cỗ xe thấy hai Cẩu đầu nhân cứ luôn luôn thò tay vào bọc lấy lương khô ra, tay cầm bánh nướng, tay cầm đùi thịt sấy ăn luôn miệng... Nhất Tiểu tạm dẹp vẻ hiên ngang cũng đòi một đùi thịt sấy và một bầu rượu ngồi trên mình ngựa, vừa nhậu lai rai dọc đường. Con lộ chạy qua một bãi cỏ thẳng tắp vắng vẻ.

Thất Tinh Tú Sĩ đi trước hô lớn :

- Nhất huynh ơi! Đừng uống rượu nữa. Chúng ta bắt đầu phóng nước đại chạy cho hết quãng đường này rồi cho ngựa nghỉ. Đêm nay đi suốt đêm.
- Cho nhậu tí đã. Làm gì gấp rút thế?
- Tới chỗ nghỉ hãy ăn uống có phải ngon lành không?

Thế là cả xe lẫn ngựa vượt đường như mây bay gió thổi. Lúc ngựa hồng vượt lên ngang hàng với con ngựa bạch, Nhất Tiểu giơ cao chân giò heo lên, khua tít la lớn :

- Mau lên! Mau lên! Ngựa chạy nhanh thích ghê!

Thất Tinh Tú Sĩ rồn cọt :

- Trông Nhất huynh không ra vẻ Quan Công cưỡi Xích thố mà giống như anh trọc ăn cắp đùi chó chạy trốn bị người ta rượt.

Mọi người nghe nói đều cười ầm ĩ. Cả hai Cẩu đầu nhân cũng vẫy tai, tru lên như gấu rừng khoái tì.

Ngựa và lừa đã lâu không được dịp sai cho dẫn căng, bây giờ gặp đường phẳng chạy phi nước đại cho thỏa thích.

Chiều đến khi xe ngừng lại, mọi người tìm chỗ cỏ tốt, nước trong cho lừa ngựa nghỉ ngơi ăn uống. Cuộc sống ngoài trời đầy hứng thú. Hai Cẩu đầu nhân cả ngày ngồi bó gối trên xe, mỗi lần xe ngừng là nhảy xuống chạy khắp bìa rừng nô rồn. Lẽ tất nhiên Vương Nhi chăm lo săn sóc cho Tiểu Bạch ngồi chơi hoặc trải chiếu trên chỗ đất phẳng để Tiểu Bạch nằm nghỉ ngơi. Còn chàng lúi húi bắt đầu đánh lửa, nấu nướng, thổi cơm rất chăm chỉ.

Lương thực đủ các thứ mang theo trên xe rất nhiều. Vì vậy dọc đường không cần phải tìm nơi trọ. Chờ tới nửa đêm, đoàn người trở dậy rong ruổi trên đường thiên lý, thay phiên nhau cầm cương, có khi cho lừa chạy không để ngựa kéo xe, vì vậy đi được nhiều dặm đường mà người và vật đều không bị mệt mỏi.

Cũng có đêm, hai Cẩu đầu nhân xuống đẩy xe chạy đua với ngựa hoặc hai chàng thiếu hiệp phi hàng chạy theo xe.

Tiểu Bạch cũng không chịu kém, nàng cũng xuống xe, tay chống Long Hình Xạ Kiếm, tai nghe tiếng bánh xe ầm ầm hoặc tiếng vó ngựa nện trên mặt cỏ, nàng trở tài Vũ bộ khinh công, khiến hai chàng thanh niên phải cầu xin chỉ dẫn bí pháp để tập luyện.

Có đêm chỉ còn Vương Nhi và người làm công ngồi trên cỗ xe buộc hai ngựa một lừa cho khỏe. Còn tất cả những người kia đều xuống xe chạy bộ hết, người chạy thi với người, lại tới trò người chạy thi với ngựa, quần quật như thế tới sáng.

Chạy nhiều dỏi, cần ăn nhiều. Nhất Tiểu và hai Cẩu đầu nhân tiêu thụ thực phẩm nhanh nhất. Lừa ngựa cũng ăn khỏe. Tới chỗ nào có đồng cỏ tốt là bọn người xúm lại cắt cỏ bó lại thành bó lớn chất sẵn lên lưng lừa ngựa để làm lương thực cho chúng.

Sang tới tuần thứ hai thì phải tìm vô thị trấn mua thêm ít gạo và các đồ gia vị mắm muối.

Đi qua một gia trang nhỏ, một toán đông mười người xông ra chặn đường đi. Chúng chia nhau bao vây tứ phía. Tay người nào cũng cầm khí giới.

Tên đầu đảng cầm một cây đinh ba, người cao lênh khênh, mặt gian ác, đôi lông mày rậm giao mi trông tăng vẻ ngỗ nghĩnh.

Nhất Tiểu dừng ngựa hỏi :

- Bọn ngươi muốn gì? Đón đường đòi nạp tiền mãi lộ phải không?
- Trông lũ bay cũng chẳng giàu có gì! Chúng ta thấy ngươi cỡi con ngựa hồng đẹp quá nên muốn ngươi nạp con ngựa... để mua đường.

Mọi người tưởng mấy tên lâu la này đòi ngựa Huyết Hãn thần câu của Nhất Tiểu thì anh chàng lỗ mãng sẽ tuốt đao ra tay động thủ. Ai ngờ chỉ thấy Nhất Tiểu ngoan ngoãn xuống ngựa. Chàng cúi đầu xá vánh vái chào tên đầu đảng và lễ phép nói rằng :

- Kính thưa Trại chủ! “Quý vật tầm quý nhân”. Trại chủ có mắt tinh đời nhận biết thần câu, kính xin dâng ngựa để Trại chủ cười dùng xem Trại chủ có phải là tay kỳ mã đại tài không?
- Lại còn phải hỏi! Ngựa bất kham hung dữ đến đâu ta cũng có cách trị. Đưa cương cho ta cười thử xem ngựa ngươi có thực là hảo mã không?

Nhất Tiểu không ngần ngại trao dây cương cho hắn và quay lại ra hiệu cho bọn người Thất Tình Tú Sĩ cứ việc tiếp tục hành trình. Lẽ tất nhiên Nhất Tiểu cũng leo lên xe ngồi cạnh Vương Nhi, giật cương cho lừa chạy không đoái hoài đến ngựa quý của mình đã trao cương sang tay người khác.

Đi được một quãng, Thất Tình Tú Sĩ hỏi :

- Nhất huynh chịu mất không ngựa cho mấy tên tặc đồ ấy à?
- Cao đệ đừng lo, mất thì thôi có ngại chi!
- Là nhỉ?

Tiểu Bạch cũng phải ngạc nhiên nói: “Lạ nhỉ? Nhất huynh hôm nay hiền khô hơn Bụt và có lòng thảo ghê? Cho ngựa tốt lấy gì mà cười...”.

Ai ngờ Tiểu Bạch nói chưa dứt lời đã nghe thấy tiếng ngựa hí vang ầm, con hồng mã như ngựa điên quật tên đầu đảng ngã lăn quay xuống đất rồi nó chồm thẳng lên và dùng hai vó trước đạp chết tên tặc đồ tham bạo nọ.

Bọn người tuốt binh khí xông vào định đánh chém con thần mã. Nhưng nghe tiếng nó hí như óc, hung hăng hơn hổ dữ, mỗi cái đá hậu là lại có một tên bị ngã lăn chết tốt.

Chỉ trong chốc lát, cả bọn chặn đường cướp ngựa đều bị ngựa đá tử thương. Tên cuối cùng bị con hồng mã cắn thất lưng nhấc bổng và chạy vút cho rơi tòm xuống ngòi nước.

Sau khi đã thương bọn cướp xong, con hồng mã chạy theo cỗ xe tới gần Nhất Tiểu nhẹ bộ răng trắng nhõn như nó cũng muốn cười như chủ nó.

Nhất Tiểu nhảy lên lưng ngựa và dẫn cỗ xe đi vào trong thị trấn, miệng huýt gió vui vẻ.

Hỏi thăm tìm đường đến chợ, mọi người dừng xe vào chợ chọn mua thức ăn. Mua bán xong xuôi, Nhất Tiểu yêu cầu mọi người cho phép hắn đi tìm tửu lâu để mua ít rượu ngon.

Thất Tình Tú Sĩ ngăn cản mà rằng :

- Mã bá mẫu trước khi đi đã căn dặn Nhất huynh đừng uống rượu nhiều dọc đường. Nên đi mau chóng tới Trục Lệ xong việc về ngay. Rượu kích thích khiến dễ “sinh sự sinh”, gây ra nhiều điều phiền toái.

Nhất Tiểu trả lời :

- Cao đệ vừa mục kích ta gặp sự ngang ngược chi lai nhi bất nộ. Tức giận bị đoạt ngựa mà vẫn “tĩnh khô”, bình tĩnh và kiên trì. Ta biết phục thiện theo lời khuyên của hiền đệ, nhưng... trông kìa nơi biển treo Thần Châu đại tửu gia có quảng cáo thượng hảo hạng Bách Hợp tửu mà không cho mua vài hũ thì... con sâu rượu trong bao tử nó sẽ nổi loạn. Như vậy ta sẽ mất bình tĩnh và không còn tự chủ được nữa.

Tiểu Bạch nghe nói bật cười :

- Thôi để Nhất ca được “nhân sinh quý thích chí” một chút. Mua xong chúng ta khởi hành còn sớm.

Nhưng không ai ngờ chỉ vì mấy vò rượu Bách Hợp mà sinh ra chuyện lời thôi, rắc rối.

Số là lúc Nhất Tiểu từ trong Thần Châu tửu lâu đi ra, hai tay xách hai hũ rượu lớn, mỗi hũ đựng tới mười cân rượu ngon thì đụng phải một thiếu phụ ăn mặc lòe loẹt.

Trông thấy nhà sư trọc đầu hai tay xách hai vò rượu đụng chạm phải mình, ả quen thói chua ngoa mắng lớn :

- Thầy chùa “đuì” sao mà đi đụng người ta mạnh dữ vậy.

Nhất Tiểu nhin nhục không nói năng chi cả, rảo cẳng bước lại chỗ xe chỗ chờ. Thế là mụ đàn bà được thể chua ngoa :

- Thầy chùa hồ mang, ban ngày ban mặt mua rượu uống phạm giới, lại còn đùa bỡn phụ nữ, cố tình xô đụng nhũ hoa người ta không biết mắc cỡ.

Chuyện giữa phở phường và chuyện đụng nhau là chuyện thường. Nhưng lời nói ác ý của thiếu phụ nọ giữa đám đông có sức mạnh hơn phát chuông đủ mười hai thành công lực lôi kéo sự chú ý của kẻ khác.

Mọi người nhao nhao :

- Sư hồ mang! Sư hồ mang chộc ghẹo phụ nữ!

Đầu đường truyền ngôn là sư hồ mang ghẹo phụ nữ, cuối đường truyền ngôn là sư hãm hiếp đàn bà...

Thế là có nhiều người trong các cửa hiệu trong phố phường quanh đó ùn ùn kéo tới.

- Bắt lấy nó! Bắt lấy nó! Tên đầu đà quái ác chuyên hãm hiếp đàn bà con gái ban đêm.

Đông đảo nhất là phe “tam cô lục bà” tranh nhau tiến sát lại cạnh Nhất Tiểu, túm bắt nứu kéo lấy chàng la lối :

- Dem giải quan! Dích thị thằng cha to lớn này đã hãm hiếp con gái tôi, em gái tôi, con dâu tôi...

Thất Tình Tú Sĩ biết rằng trong trường hợp nào cũng không “bất khả nộ chúng” chộc tức đám đông sẽ gây nhiều hậu quả nguy hại.

Chàng đành nhìn Nhất Tiểu mặt đỏ gay vì tức giận, mà rằng :

- Nhất ca đã nói mặc dù sự ngang ngược chi lai, nhi bất nổi sùng. Đệ muốn xem Nhất ca thi hành chữ “nhẫn” đến mức độ nào?

Mắc hai tay cặp hai vò hảo tửu, Nhất Tiểu liền lấy chân xuống tấn, hai bàn chân như đóng đinh xuống đất, thân người như cột trời trồng.

Đừng nói là đám đông phụ nữ xô đẩy như châu chấu đá xe không chuyển, phải nói là có huy động thót voi tới kéo cũng chưa chắc lôi Nhất Tiểu nhích đi nửa bước.

Vương Nhi ngồi trên xe thấy gia mắt chướng tai, không thể để cho các nữ “nặc nô” sỉ nhục vị sư huynh đáng kính của mình, chàng liền xắn tay áo mạnh dạn bước xuống xe can thiệp.

Thấy chàng thư sinh mặt mũi khôi ngô đẹp trai đứng đấy, rẽ đám phụ nữ xông vào. Những “tam cô lục bà” cũng dừng tay bầu nui, chờ xem chàng thư sinh định phân bua làm sao.

- Các người thật là thậm chí hồ đồ. Sư huynh tôi cùng bọn tôi từ xa tới đây, trên người bụi đất bám đầy quần áo, mảy tóc. Đồi đất đỏ cách đây trăm dặm, làm sao mà sư huynh tôi có thể ở đây mà hăm hiếp đàn bà các cô như vậy?

Miệng nói, Vương Nhi vuốt tóc đầu mình và vành lỗ tai, cổ áo Nhất Tiểu, chỉ cho mọi người thấy bám đầy bụi đất đỏ mà trong vùng thị trấn này không có.

Có tiếng nói :

- Người ta thấy lạ, sư mô gì mà lại vào tửu lầu mua rượu, ai không sinh nghi. Đơn báo quan ban đêm thầy tu hái hoa trên phủ nha cao cả thước.

Vương Nhi vặn hỏi :

- Mua rượu nhưng chưa phải là uống rượu. Sư huynh tôi bình sinh lực lưỡng nên mới một mình xách hai vò rượu lớn này. Tôi muốn uống rượu, tôi không thể nhờ sư huynh tôi vào hiệu mua hộ, xách hộ tôi ra xe hay sao?

- Nhưng trong bóng tối, tôi nhìn thấy thân hình ông trọc đầu này to lớn như Hộ pháp, hao hao giống như ông trọc đầu đã lên vô phòng con gái của cha tôi đêm qua...

Vương Nhi la lối :

- Thật là vô lý hết sức. Trong đêm tăm tối, nhìn dáng vóc to lớn, thấy đầu trọc hao hao giống mà... lại dám đoạn quyết là sư huynh tôi, thực là lãng xẹt hết chỗ nói? Dè chừng cả tỉnh thành này, chỉ có một nhà sư trọc này hay sao?

Có người đáp :

- Đúng như vậy. Trong thị trấn Diêm Phố này, không có một ngôi chùa chiền nào cả. Như vậy làm gì có thầy tu hay hòa thượng?

Có tiếng trong trẻo cất lên giữa tiếng xì xầm, mọi người đương bàn tán, mỗi người một ý, kẻ nói đúng, người bảo sai.

- Đây là Diêm Phố hả?

Mọi người nhìn lại thì ra Tiểu Bạch đã từ trên cỗ xe bước xuống. Khuôn mặt nàng đẹp như ngôi sao hiện ra giữa bầy đom đóm.

Nhưng đôi mắt có giải lụa bịt kín nên không ai nom rõ mắt nàng, chỉ trông thấy đôi mi lá liễu cong vành bán nguyệt dài hơn đuôi mắt.

Tuy nhiên ai cũng phải công nhận, cô gái là một trang tuyệt thế giai nhân, nếu sinh trưởng tại thị trấn này tất phải đoạt ngôi hoa hậu.

Nàng tiếp tục hỏi :

- Thôi đúng rồi. Thần Châu tửu lâu tại Diêm Phố. Nơi bán loại Bách Hợp tửu có tiếng mà phụ thân ta vẫn dùng để đãi tân khách.... Vậy thì chủ nhân phải là người họ Sinh... tên là Thái Trường. Ở đây, có vị nào biết ông Sinh Thái Trường không?

Có tiếng đàn bà đáp :

- Sinh Thái Trường tôn ông là chủ nhân của tôi. Ông là một vị thân hào nhân sĩ giàu có nhất tỉnh. Nói đến tên ông, trẻ nít lên ba cũng biết.

- Vị nào làm ơn nói giúp ông Sinh Thái Trường ra gặp tôi. Tôi tên là Tiểu Bạch Quỳnh Như muốn nhờ “người” làm chứng câu chuyện này.

- Làm sao mà mời chủ nhân ra đây gặp cô được? Cô muốn thì cô nhờ người dẫn vô mà nói với ông chứ!

Thất Tình Tú Sĩ cột ngựa vào thành xe, giao cho người đánh xe coi giữ, chàng rảo bước vào Thần Châu đại tửu lâu để tìm gặp chủ nhân có danh tính là Sinh Thái Trường.

Trong lúc chờ đợi thì cậu thư sinh Vương Nhi lấy giọng “thầy đời” giảng thuyết cho mọi người nghe :

- Các người ít đọc sách không biết chuyện. Ngày xưa ông Khổng Tử có dung mạo hiền từ của một thánh nhân, có bộ râu ba chòm đi đến nước Khuông. Ông Khổng Tử hiền lành như Bụt thế mà dân chúng họ còn tưởng lầm là một tên tướng cướp giết người tên là Dương Hồ. Họ xúm lại định hành hung khiến học trò Ngài là ông Trọng Do phải rút kiếm ra để bảo vệ cho thầy, về sau đức Khổng Tử lấy đàn ra đánh, bày tỏ cho mọi người biết là anh tướng cướp giết người vũ phu, không biết đánh đàn hay như ngài, mọi người mới biết là mình nhận lầm. Nay tôi nói cho mọi người biết sư huynh tôi là đệ nhất đồ đệ của cụ Tịnh Hải đại pháp sư ở kinh thành Lâm An đây, cả nước biết tiếng cụ mà sao các người dám vu cáo cho đồ đệ cụ là... sư hổ mang chuyen hái hoa?

Nghe danh hiệu cụ Tịnh Hải đại pháp sư, có vài cụ bà đằng xa chấp tay, niệm rôi rít “Nam mô A Di Đà Phật!”.

Bọn phụ nữ không dám đứng quanh Nhất Tiểu nữa. Nghe thấy Vương Nhi ca tụng mình, chàng khoái quá, hai lỗ mũi phồng to, vẻ mặt dương dương tự đắc tưởng mình đã đầy đạo hạnh, sắp sửa viên mãn thành một bậc chân tu đến nơi.

Nhưng sự nghĩ, dù ta có trở nên bậc chân tu thiệt chẳng nữa, ta cũng không rời bỏ hai hũ rượu cấp nơi hai tay.

- Kìa kìa, cụ Sinh Thái Trường ra kia kìa. Không biết dính đáp chuyện này, cụ định xử trí ra sao? Cụ sẽ khép tội hay bênh vực nhà sư?

Đám đông dân sang hai bên.

Mọi người nhường lối cho một vị thân hào, đầu đội huyền cân, bận áo lục đoạn, tay cầm ống điếu hút thuốc lảo, đứng về người giàu có, có thế lực trong phố.

Nhưng khi trông rõ tiểu thư Tiểu Bạch, ông ta vội đưa điếu thuốc cho đẩy tới đi bên và chấp hai tay vái chào một cách cung kính :

- Trời ơi! Tưởng ai hóa ra tiểu thư. Không ngờ tiểu thư giáng hạ, xin lại tề xá được hầu tiếp. Lão đệ ơn tiểu thư và cố chủ. Dù bao năm xa cách, đường xa thiên lý, nhưng trong lòng bao giờ cũng canh cánh nhớ tới ân nghĩa khi xưa ở Diêm Bình phủ, “ăn trái nhớ kẻ trồng cây, uống nước nhớ nguồn”, gia đình lão ngày nay có đủ miếng cơm ăn không dám quên mình là kẻ hầu hạ trong Quảng Mục trường khi xưa.

Dứt lời, vị thân hào không ngại nơi hè đường đất bụi, sụp lạy xuống trước mặt Tiểu Bạch.

Các cụ “thị mệ” nở mồm cười nãy, thấy sự thể biến đổi như vậy không kịp chờ phải đuổi, thấy đều len lén rút lui ra xa. Vương Nhi đứng gần đấy, đỡ chủ nhân Thần Châu tửu lâu đứng dậy.

Ông ta một mực nài nỉ mời cho được tiểu thư Tiểu Bạch và các người trong xe vô đại tửu lâu của ông để cho vợ con ông ta được diện kiến.

Ông ta bảo người tài phú hoàn lại số tiền rượu Nhất Tiểu vừa trả. Ông hỏi người kêu vợ con ra nín kéo cho thêm kính trọng.

Bọn người đứng xem thấy vậy, biết Nhất Tiểu và nhóm người Tiểu Bạch là những người đảng hoàng đứng đắn, nên mới đặt sự kính nể của ông Sinh Thái Trường. Sự cãi nhau đôi co lúc này chỉ là một sự ngộ nhận hiểu lầm... nên không ai bảo ai, họ bỏ đi hết cả.

Lúc này gia quyết thân chủ và các người làm xúm quanh cỗ xe mời mọc. Nhưng Tiểu Bạch khoát tay nói cho ông ta biết :

- Chúng tôi có việc cần đi ngay, không thể ở lâu thêm giây phút nào được nữa. Tôi biết địa chỉ ở đây rồi, xong việc thế nào cũng ghé qua thăm và phiền nhiều. Sư huynh tôi hôm nay bị người ta tưởng lầm với ông trọc đầu có tính “hảo ngọt” nào đó? Nhưng nhờ chủ nhân tôn công nhận biết, mọi sự hiểu lầm đều minh bạch. Như thế chúng tôi cũng đội ơn lắm rồi!

Nhất Tiểu đặt hai hũ rượu lên xe, nhảy lên ngựa cùng Thất Tình Tú Sĩ vái chào ông Sinh Thái Trường lên đường.

Tiểu Bạch cũng lên xe, ân cần cảm ơn chủ nhân và gia quyến một lần nữa rồi ra hiệu cho người làm công giặt dây cương cho lừa chạy.

Vị thân hào đứng ngăn người, than tiếc không sao lưu lại được công nương, con cố chủ bao nhiêu năm mới có một lần đặt chân tới Diễm Phố, mà chẳng thể mời ở chơi được một bữa lâu dài.

Ông cũng không quên rầy la những người đàn bà nông nổi nhẹ dạ, không chịu xét đoán kỹ càng, nghe thấy người ta nói là sao thì hòa nhau tin lầm vậy, gây ra những chuyện... giữa chợ nhận lầm áo người là của mình.

Khi xe đi một quãng rất xa, Thất Tình Tú Sĩ cho ngựa đi song đôi với ngựa Nhất Tiểu, cùng sáp lại bên xe để vừa đi vừa nói chuyện.

Thoạt tiên Thất Tình Tú Sĩ khen ngợi Nhất huynh đã biết nén sự tức giận, không nổi sùng lúc bị dân chúng bao vây làm khó dễ. Tiểu đệ chỉ lo Nhất huynh nổi nóng, đánh đập tứ tung thì thiệt là khó xử.

Nhất Tiểu tỏ vẻ ân hận trả lời :

- Tất cả do lỗi tại ta. Ta quá cao hứng thêm uống rượu nên mới nhiều sự, thực đúng lời mẫu thân dặn “Hành đại sự không nên nghĩ tới rượu chè”, ta thành thực xin lỗi mọi người. Nhưng có làm sự mới biết Vương ca cũng là một tay có tài biện bác, ứng đối lanh lẹ, không phải chỉ biết có tiểu thư và nấu bếp mà thôi. Tiểu đệ rất kính phục hào khí của Vương huynh lúc mắng nhiếc các bà các cô “ba trợn”. Cả tiểu thư nữa, cũng... hay lắm. Có xuất ngoại giang hồ mới biết kẻ nọ phải nhờ kẻ kia mới dễ gỡ nhưng mắc mứu khó khăn mắc phải.

Tiểu Bạch khiêm tốn :

- Tội chúng mình cứ người nhà khen tặng nhau hoài. Thật tình vì hết lương thực nên mới phải rẽ vô chợ mua bán. Đi vào chỗ đông người khó tránh gặp sự phiền phức. Cực chẳng đã em mới phải tiết lộ danh tính, chúng ta đang lo công tác mà để lộ hành tung cũng là một điều sơ sót. Từ nay, chúng ta nên cẩn thận thì hơn.

Mọi người đồng khen phải.

Nhưng sự gì xảy ra thì tự nhiên nó sẽ xảy ra, dù tránh cũng khó thoát.

Lúc trời đã về chiều, mọi người đương nhìn sang hai bên vệ đường tìm chỗ dừng xe để lo cơm nước nghỉ ngơi.

Tới một thạch kiều, mọi người định vượt qua thì thấy mấy người dân quê gồng gánh đứng xúm xít với nhau. Họ không dám qua cầu. Họ lăm lét nhìn lên cầu đá như có sự gì ngăn trở nơi đó.

Nhất Tiểu dừng ngựa dọ hỏi đầu đuôi. Người có tuổi trong đám trả lời :

- Thiệt là kỳ! Từ hồi này, ở trên bờ đá thạch kiều có một người to lớn như... nhà thầy, nằm ngủ cong queo. Đàn bà con gái gồng gánh đi chợ về qua cầu không sao! Nhưng đàn ông chúng tôi anh nào đi qua là tự

nhân có ma xô té... lăn tròn xuống sông. Đã có hơn chục người bị ngã như thế rồi. May hồi này không có nước ròng, nếu không có kẻ bị chết trôi rồi. Bây giờ còn mấy người chúng tôi tụ tập nơi đây, hỏi han nhau, chưa ai dám đi qua cầu đá nữa. Muốn qua sông, không có đò!

- Thằng nó nó muốn làm “ông kẹ” phải không? Nó có dùng tay chân xô đẩy hay đá đập người ta lăn xuống sông không?

- Không, chúng tôi nhìn kỹ thì thấy hấn ta nằm yên không động đậy.

- Hấn ta nằm yên thì tại sao các người kia lại bị té rớt xuống sông?

- Vì thế tôi mới nói là kỳ chớ. Bây giờ nhà thầy có muốn biết vậy không thì nhà thầy cứ qua cầu. Nếu nhà thầy có tài trừ ma trị quỷ qua đăng bình an thì chúng tôi sẽ bắt chước qua theo.

Nhất Tiểu xuống ngựa, buộc dây cương vào thành xe rồi xăm xăm bước lên cầu, hai lần nhõn quang chiếu thẳng vào chàng đại hán đầu chít khăn trùm kín mặt, đương ngủ ngáy khò khò...

Cầu cao gió mát, bờ đá phẳng rộng, nằm ngủ hóng gió rất tốt. Nhất Tiểu tôn trọng tự do kẻ khác, không muốn làm rộn y. Chàng quay đầu nhìn sang mé sông thấy dòng nước lững lờ trôi, phong cảnh tuyệt đẹp.

Nhưng một lần “nhu phong” cuộn lấy chân chàng định nhắc bổng chàng lên cho rơi xuống nước. Nhất Tiểu xoay thân mình nhanh như chớp, xòe bàn tay chặn luồng gió mạnh, nghe đánh ầm một tiếng, đá sỏi bắn tứ tung. Chàng đã mượn đà phóng chướng, nhảy xệt lại cạnh đại hán giật giải khăn màu xanh che mặt.

Một cái đầu “trọc tếu” thứ hai lộ ra. Trên thạch kiều hiện lên hai nhà sư to lớn mặt đối mặt, hằm hè nhìn nhau không chớp mắt.

Hòa thượng cải trang vờ ngủ, nhìn trộm đàn bà, đánh trộm đàn ông, nham nhở cười hí hí, nhe bộ răng trắng ớn, vắng tục :

- Bá ngộ tên khốn kiếp bỗng dưng giật khăn làm mất giấc ngủ của ta.

Nhất Tiểu cũng quát lớn lại rằng :

- Mày mới thật là sư hổ mang cải trang làm thường nhân chuyên môn đánh lén. Ta không treo ghẹo gì mày, có sao dám phóng “nhu quyền” để đẩy ta té xuống sông?

Vừa nói, vừa định thần ngắm kỹ thì thấy tên lạ mặt trọc đầu này rất diêm dúa, xúc dầu thơm, ngực đeo dây chuyền vàng lớn, cổ sau gáy còn bê bết phấn son phụ nữ.

Hấn ta cười hì hì rất khả ố, liếc nhìn Nhất Tiểu một cái rồi nói :

- Trong cỗ xe của sư huynh, bản tăng thấy một bông hoa thơm và đẹp “số zách”! Chúng mình có thể kết làm đồng bọn đồng môn được chăng?

Nhất Tiểu thét lớn :

- Dâm tặc! Chính mi là tên ác tăng “hảo ngọt” đa phạm nhiều án hái hoa trong Diêm Phố phải không? Muốn sống chịu tội cho ta giải quan chịu tội nghe không? Đừng nói lời càn rỡ nữa.

- Giải quan chịu tội ư? Vào trong huyện đường ban ngày ư? Và hì hì... trong đó ta sẽ tự tha tội cho ta. Này chú mày đừng làm dữ vội. Hãy nghe đây. Ta xuất gia thờ Phật. Ta không muốn phạm giới sát sinh, nhất là lại sát sinh giết người đồng đạo, tăng lữ như nhà ngươi. Việc ta làm phải quấy không liên can gì đến mi. Chớ có nhiều lời, “kim câu” của ta có thể làm mi thành quỷ không đầu thì đừng có trách là ta không báo trước.

Nói rồi hấn toe toét cái miệng loe như miệng ống nhổ, hỏi thêm rằng :

- Từ lúc ở trước cửa đại tửu lầu Thần Châu, ta đã trông thấy mi, hai tay xách hai hũ rượu lớn, xét ra “quý tăng” cũng là bợm nhậu hữu hạng. Ở đời có “tửu” thì phải có “sắc”. Bản tăng tửu lượng có phần kém, nhưng vấn đề thứ hai thì đã nổi danh thiện hạ. Vậy hai thằng trọc chúng ta kết hợp lại làm một, thành một khối “tửu quỷ, sắc ma”, đi đâu cũng có đôi, làm bầu bạn, đồng đạo, đồng môn, đồng chí, đồng chước có phải nhất cử tam tứ tiện lợi, danh tiếng một thời không?

Nhất Tiểu nghĩ bụng: “Đích thị tên này là một thằng trong số bốn anh em quái tăng “Ngạo, Lãng, Mê và... hiếu sắc”. Nể mặt thằng anh nó đã kể cho ta nghe chuyện bệnh hoạn di truyền của cha mẹ chúng, không lẽ ta lại đan tay giết đi?”

Hắn đứng lặng yên ngẫm nghĩ rồi nói :

- Này đạo hữu, hãy nghe ta “thuyết pháp”! Cõi đời này đều vay mượn cả, Phật đã bảo chúng sinh như vậy. Cái đầu trọc này cũng là đồ vay mượn. Bộ quần áo, dầu thơm, xúc xích vàng đeo cổ thay tràng hạt, đôi kim câu giắt sau lưng đều là đồ ta “vay mượn” cả. Sắc đẹp cũng là đồ vay mượn. Ta biết thế nên ban ngày, như mọi khi, ta tìm một chỗ lánh mặt trần gian, chăm lo tĩnh tọa vận công để đả thông Sinh Tử huyền quan, tiến tới mục đích Lục Hợp Quy Nhất. Ta biết dùng pháp “Ẩn ác Dương thiện” mà. Nếu ta có phải sắc giới đều do có sự thỏa thuận của đối phương, không hề có sự nài ép, vì ta biết ở đời các sự nài ép đều... trái với quy luật “thiên nhiên”. Hôm nay, sở dĩ ta “phá giới” ban ngày, làm cái việc... trái với Trời Phật dạy... vì ta trót được chiêm ngưỡng cái nhan sắc tệ hại có thể làm “đổ trời động đất” của “cô bạn” trong xe quý đạo hữu đó. Ta nằm chờ đón đường cô ta ở trên cầu này từ lâu. Sự chờ đợi để khiến sinh bực tức nên ta có đá lộn nhào mấy thằng... đàn ông đáng ghét, mặt mũi xấu xí xuống sông. Bây giờ ta đã cởi lòng cởi dạ như đã bóc chiếc bánh tét cho quý đạo hữu hiểu thấu tâm trạng của ta, vậy quý đạo hữu còn chờ gì mà không giới thiệu ta với... giai nhân để ta thỏa mãn tấm lòng ngưỡng mộ “người đẹp”.

Nhất Tiểu đáp :

- Mày thực là một tên sư khốn nạn, làm dơ dáy cả thiên môn. Ta có uống rượu, nhưng là “rượu tiên rượu thánh”, uống rượu để ca tụng sự cao siêu của tạo hóa, lòng từ bi như biển của Thế Tôn, chó đâu có xếp cùng hạng như loài... ngạ quỷ sắc dục như mày? Tiểu thư trong xe hiện nay mắc nạn bị hư đôi mắt, mày không tỏ chút lòng thương cảm mà lại sinh lòng tà bậy, tội thực đáng chết, ta không thể nào dung tha được.

“Hảo ngọt” hòa thượng ngạc nhiên :

- Ủa? Giai nhân bị mù sao? Mù thì mù mà vẫn đẹp có thể làm chết người được. Vậy ta tình nguyện đem lòng hỉ xả “thương” người để làm kẻ... dắt đường “hầu hạ” cô ta được chăng?

Nhưng chỉ nghe soạt một tiếng, bảo đao đã rút ra khỏi vỏ. Đao kim quang lấp lánh nhắm đầu “dâm” hòa thượng chém xuống.

Ái Hoa hòa thượng là tay võ nghệ cao cường. Từ lúc khởi đầu hắn vẫn đứng trên thạch kiều ở chỗ cao nhất để chiêm thượng phong khi giao đấu.

Bản cầu hẹp chỉ đủ một xe qua, hai bên cầu thành đá cao nên chiếm địa thế rất lợi, vì đứng thấp khó tấn công hơn.

Hắn thoái bộ rất nhanh nhẹn và vung đôi kim câu, hai đầu có lưỡi bén cong như hai câu liêm vừa chém vừa đoạt võ khí địch nhân dễ dàng.

Đao câu chạm nhau kêu loảng xoảng. Hai người ác chiến giữa nơi cầu. Phép đánh câu của Ái Hoa hòa thượng rất tinh diệu, lưỡi kim câu mỗi lần chém lại xoay ngoắc vào cổ tay địch thủ rất lợi hại.

Vì không có chỗ địa thế rộng rãi nên Nhất Tiểu khó thi triển toàn bộ đao pháp nên đơn đao không thể đánh bại đối phương trong chục chiêu đầu. Mỗi lần chàng huy động Đại Hoàn kim đao, Ái Hoa hòa thượng phải vận dụng kim câu mới đỡ nổi.

Mỗi lần kêu choang là một lần Ái Hoa hòa thượng thấy hai cánh tay tê chồn lại. Y biết Nhất Tiểu có sức mạnh phi thường, không dễ gì dùng móc câu giật được Kim Đao ra khỏi tay địch thủ.

Nhất Tiểu cũng định tâm dùng trí để đoạt binh khí của đối phương. Nguyên Đại Hoàn đao có một vòng lớn, hai vòng nhỏ ở sống đao, nếu xoay lưỡi đao khiến cho mũi cong kim câu móc vào thì hai đồ binh khí sẽ xoắn tít với nhau không gỡ ra được.

Đó là một điều nhà sư Ái Hoa không ngờ tới, chỉ dụng tâm thuật đoạt binh khí của người nhưng không nghĩ tới chuyện kim đao có thể móc lấy kim câu của mình.



Nhất Tiểu sử dụng một thế võ cực hiểm hóc. Chàng xoay lưng trở lại chờ cho song câu bổ xuống hai vai, chàng té lăn cù, dùng cước đá vào tay hữu địch nhân, đồng thời dùng vòng đao cho móc xoắn lấy kim câu tay tả.

Một khi đao câu đã dính chặt với nhau, tay trái Nhất Tiểu buông ra một quyền đánh trúng vai Ái Hoa nặng hơn búa tạ.

Bị đau, nhà sư “hảo ngọt” đâm ra luống cuống nên Nhất Tiểu vung đao giật lấy kim câu khiến hắn ta chỉ còn một lưỡi câu tay tả.

Biết gặp phải đối thủ vô địch, hắn đánh chiêu sát thủ, lao chiếc kim câu còn lại vào người Nhất Tiểu. Nhưng Nhất Tiểu đã đoạt được phần thắng, nhảy vọt lên bờ đá thành cầu và vung đao chém ngang một nhát như một đạo cầu vòng vắt ngang trời.

Thực là trái ngược! Nhất Tiểu đã tính đúng khiến mũi nhọn kim câu mắc ngay vào chiếc vòng thứ hai trên sống đao, thế là song câu dính chùm với kim đao làm một.

Ái Hoa hòa thượng khiếp đảm, vì xưa nay đôi kim câu của hắn đã giết không biết bao nhiêu binh khí và chém đứt không biết bao nhiêu bàn tay võ lâm cao thủ. Thế mà bây giờ, lần đầu tiên trong đời hắn bị mất cả song câu vì một thanh đao.

Bỗng có tiếng người từ phía xa gọi vọng lại. Đúng âm thanh trong trẻo của Tiểu Bạch :

- Nhất ca đừng sát hại hắn. Chính là em của Lãng hòa thượng và Mê hòa thượng đấy. Nếu giết đi, chúng ta biết nói sao với hai người đó.

Nhất Tiểu thu lấy song câu, vứt xuống đất, tra Đại Hoàn đao vào vỏ. Chàng vẫn cảm tức nói lớn :

- Không giết thì thôi, nhưng phải đánh cho nó một trận để chữa... cái tật “máu con dê”. Nói rồi chàng cử quyền đánh tới tấp.

Ái Hoa vừa la lối, vừa gơ hay tay đỡ, lùi xuống chân cầu :

- Tiểu thư quen biết anh ta thì ta tôn làm bậc “liền chị”. Còn sư huynh đừng đánh đệ nữa, đánh thì đánh nhưng đánh để “chừa” thì chẳng được đâu. Tiểu đệ đã tự đánh mình và nhờ người đánh để “chừa” nhiều lần mà không được rồi.

- Nhưng ông tin là ông đánh lần này, mày phải “chừa”.

Huych... huych...

Nhất Tiểu đánh trúng liền hai chưởng như trời giáng làm nhà sư tung bóng người lên rớt nhảm cây đổ đến rầm... bụi cát mù mịt.

Ái Hoa luyện công chịu đòn rất giỏi. Hắn lồm cồm đứng dậy, lấy tay quạt ngang mồm ứa máu tươi, trào ra hai mép. Nếu là kẻ khác mà trúng một quyền của Nhất Tiểu thì đã nằm xum từ lâu rồi.

Hắn vẫn lảm bảm :

- Đánh mạnh dữ a. Nhưng này ta nói thiệt... không “chừa” được đâu!

“Bình!”.

Nhất Tiểu lại phóng một cước đá hắn ngã lăn như con vụn rơi vào bụi rậm, lần này hắn không đứng dậy ngay được, hai tay xoa nắn nơi hông bị đá, mặt mũi nhăn nhó trông rất thiếu náo.

Thất Tình Tú Sĩ và Vương Nhi cùng Tiểu Bạch sợ Nhất Tiểu quá tay đánh chết hắn ta nên đã xuống ngựa, xuống xe chạy lại khuyên can.

Thất Tình Tú Sĩ nâng đỡ Ái Hoa dậy. Hắn ta quần áo xơ xác, mặt mũi lấm bết bết, máu mồm máu miệng lăn bụi đất, nghe hơi thở hỗn ha hỗn hển, biết rằng dù cố công điều tức vận khí cũng chẳng thể chịu nổi cú đâm đá thứ tư của Nhất Tiểu.

Xong nhìn thấy Tiểu Bạch chống gậy lăn mò đi lại, mặt hắn lại tươi hẳn lên, hai mắt sáng rực, vòng tay vãi chào, nói rằng :

- “Liên chị”... cứu mạng... “đẹp quá”... Cám ơn... cho tôi được phép “hầu hạ”,...

“Bốp!”.

Nhất Tiểu tiện tay cho một cái bộp tai rất mạnh khiến hắn lại té nhào...

- Nè! Dê xồm ăn nói giữ mồm giữ miệng một chút mày. Nếu không ông thẳng cánh đập chết sặc máu mày. Người đầu mà trông thấy bóng đàn bà con gái, cứ lỏng lộn lên... như giống đười ươi.

- Thôi Nhất huynh! Không nên đánh kẻ đã bị thua. Tính nết hắn thế là do... bệnh hoạn gây nên, ta không nên chấp. Chúng ta cho xe qua cầu, mặc hắn là êm chuyện.

Nhất Tiểu còn mắng nhiếc :

- Nếu nó không phải là “tăng đạo”, thì ta đâu có ra tay trừng trị? Đàng này đã xuất gia còn công khai phạm giới mới đáng ghét chứ!

Ái Hoa nằm dưới đất cong môi cãi lại :

- Anh đừng cậy khỏe hiếp yếu. “Uống rượu” mới là “phạm giới”. Còn ta tôn thờ nữ giới là hạp với đức hiếu sinh của Thượng đế. Người đàn bà đẹp là bông hoa, phải tỏ lòng ái mộ hết sức mới là biết tôn sùng “Chân Thiện Mỹ” của trời đất tạo ra chớ. Anh chỉ là “đạo đức giả”.

Thất Tình Tú Sĩ và Vương Nhi không thể không hoan nghênh lời nói đó vì một người “tương tự” Hoàn Mỹ Thiếu Cơ, một người chạy theo Tiểu Bạch, nên cùng bùm miệng cười tán thưởng.

Nhất Tiểu hậm hực nói :

- Mày nói ngu lắm. Ta có uống rượu nhưng tao uống rượu một mình. Còn mày phạm giới làm “hư hại” người khác.

Biết rằng nếu cãi côi cãi chày với Nhất Tiểu nữa sẽ chỉ ăn thêm đòn đâu nên hắn ta không đáp, nhưng vẫn tỏ vẻ bất phục.

Xe qua cầu, mọi người lên ngựa, lên xe, mặc Ái Hoa ở lại bên đường. Các người dân quê nhân lúc đôi bên ngừng xô sát cũng đã qua cầu trở về thôn xóm.

Lúc mặt trời lặn, hoàng hôn sắp tắt, mọi người dừng xe chỗ vắng vẻ bên ngoài nước để lo cơm nước.

Cảnh vật buổi chiều yên tĩnh, Vương Nhi nhờ có gia vị mua tại chợ, trở tài làm món ăn ngon. Nhất Tiểu lo mở bình rượu thưởng thức mùi vị rượu Bách Hợp ra sao? Đường lúc hít hà hơi rượu thơm bốc lên ngào ngạt thì lù lù trước mặt đã thấy bóng nhà sư Ái Hoa hiện ra.

Hắn tiến tới trước mặt Nhất Tiểu, sụp xuống lạy, đập đầu xuống đất :

- Kính lạy... “liền anh”! Cho em út đi theo với. Liền anh dạy dỗ đánh đập mắng chửi thế nào em cũng cam lòng, miễn là... “chừa” được tính xấu của em.

Hắn ta đã khôn ngoan trình diện đúng lúc Nhất Tiểu vừa mở nắp bình hảo tửu. Hai lỗ mũi chàng hấp háy, sâu rượu nhảy nhót trong bao tử vậy thì có lý gì mà không nhẹ tay độ lượng khoan thứ cho tội lỗi... của kẻ khác biết “hối cải”.

Chàng hất hàm nói :

- Thôi được, tha cho mi. Đi ra đàng kia nói với các người khác. Nếu họ bằng lòng sao thì ta ưng vậy.

Ái Hoa hớn hở, lắc lư đầu trọc ngất ngểu đi lại phía mọi người đương làm cơm và các món ăn.

Nhất Tiểu lấy bát múc một bát đầy rượu, uống một hớp dài thỏa mãn :

- Chà! Bách Hợp hảo tửu. Ngon tuyệt! Uống đã quá.

Trong khi Nhất Tiểu thả tâm thần theo hơi men cao ngút tận trời xanh thì bỗng có một tiếng kêu rú thất thanh làm mọi người hoảng hốt.

Sự gì đã xảy ra?

Mọi người chỉ thấy Tiểu Bạch vẫn ngồi im lặng cạnh chiếc chiếu lớn trải trên mặt đất để chờ Vương Nhi bày dọn cơm và thức ăn chín tới.

Trái lại nhà sư Ái Hoa coi quắp cánh tay, hai bàn tay máu nhiều nhỏ giọt kêu thét.

- Ôi trời đất ơi! Đau quá! Buốt quá!

Nhất Tiểu buột miệng nói :

- Thành trực “lăm bằm”, lại bẻ hẻ, làm cái gì “bê bối” chi đây?

Nhất Tiểu tay cầm bát, tay ôm hũ rượu chạy lại coi xem.

Thất Tinh Tú Sĩ lắc đầu nói rằng :

- Đáng kiếp lắm. Không biết làm cách nào cho nó “chừa” được.

- Đúng vậy! Chúng nào tặc ấy khó chữa đừng thay.

Ái Hoa khi lại gần chào Tiểu Bạch, thấy nàng ngồi một mình, thêm dải lụa trắng bịt ngang mắt, chẳng thể trông thấy gì. Hắn nhìn mặt nàng dưới ánh sáng hoàng hôn, làn da mịn thêm bóng mịn. Má đỏ vàng pha như vỏ quả anh đào, cái mũi, cái miệng, cái cằm xinh tươi, khiến hắn ta rón rén lại gần ngắm nghía...

Khi nhìn tới dưới ngực, đôi gò “bồng đào” căng tròn dưới làn lụa bạch, hắn nổi cơn tà bậy, đưa hai tay về phía trước... theo sự thúc đẩy của thú tính di truyền.

Cử động “phạm giới” trong lúc bất ngờ rất lạnh, còn ai cảm đoán kịp, không ngờ hai bàn tay mới xò ra chưa đạt tới “mục tiêu” thì ở huyết Chưởng tâm giữa gan bàn tay bỗng nhói buốt.

Hai chiếc phi châm đã xuyên lủng da thịt, mũi châm nhô ra khỏi đôi bàn tay, nửa trên nửa dưới rất cân đối, làm nhà sư đau quá kêu thét lên tiếng lớn, co tay chạy la lối.

Hắn nhăn nhó chìa tay ra cho Thất Tinh Tú Sĩ và cầu xin rút hộ. Chàng thiếu hiệp dùng hai ngón tay khế kẹp lấy đuôi mũi châm và vận khí cho kim châm bật ra khỏi vết lủng. Ái Hoa hòa thượng tưởng châm cắm như thế phải nhổ mạnh mới ra, không ngờ thủ thuật chàng thiếu hiệp thực là tuyệt vời. Hắn xiết bao kinh sợ, biết rằng hôm nay quả vận xui gặp gái, nên dụng độ với toàn những tay tuyệt kỹ. Phải tự liệu xử sự, không thì mất mạng như chơi.

Khi nhổ ra hết đau buốt, Vương Nhi thương hại lấy thuốc dầu dịt cho khỏi nhức nhối. Khi hai tai buột thuốc xong xuôi rồi, Tiểu Bạch mới nghiêm nghị lên tiếng cảnh cáo :

- Ái Hoa. Tội mi đáng xé xác. Ta phải trừng phạt để mi nhớ suốt đời.

Tiểu Bạch cầm lấy chiếc kiềng bạc và dùi nhỏ, cầm tay khế gõ. Ái Hoa lắng nghe không thấy tiếng keng keng. Hắn lấy làm kinh ngạc bỡ ngỡ.

Hai Cẩu đầu nhân đã đứng hai bên nhà sư đa tình tự lúc nào không hay. Chưa kịp trở mình thì hay tay đã bị nắm chặt. Hai Cẩu đầu nhân mang Ái Hoa ra giữa bãi cỏ trống. Hắn phân vân không biết bị hành tội cách nào, nhưng cũng cẩn thận chuyển công vận khí để phòng để “chịu đòn”.

Nhưng “vút”, hai Cẩu đầu nhân đã ném tung hắn lên trời. Hắn thất kinh tăng đóm, há hốc miệng hết cả, ngậm hơi vận khí :

- Húy trời ơi. Chết tôi rồi!

Thân hình to lớn như con bò mộng bay vút lên cao mấy chục trượng rồi xuống thì... rách nát như cái “bị rách” còn gì.

Ái Hoa nhắm mắt chờ chết. Người hắn rớt xuống không có vật gì nâng đỡ làm hắn nghĩ vậy “mọc gai sorn ốc” khắp mình.

Nhưng Cẩu đầu nhân đã đón sẵn nắm lấy hai cẳng quay tít vòng tròn rồi ném tung lên cao. Lần này thì thân hình giống như chiếc điều bay vút cao hơn... khiến hắn lại càng sợ hãi vô cùng.

Nhưng sắp rơi “bịch” xuống đất thì Cầu đầu nhân khác lại đỡ lấy và quay tít lấy đà ném cho vọt lên cao nữa.

Ái Hoa biến thành quả cầu chuyền hết rớt xuống lại bay lên, người quay lặn lông lốc, đầu hoa mắt choáng, bao nhiêu tim gan ruột, lá lách lộn tung phèo khiến hấn từ thuở cha sinh mẹ đẻ chưa hề thu nhận một hình phạt nhục thể nào khắt khe, đáng sợ hãi bằng lần này.

Nhất Tiểu khoái chí vỗ tay cười ha hả, thỉnh thoảng lại cầm bát mứt rượu làm một ngụm :

- Chưa chưa? Chà, rượu ngon quá, xem đánh cầu chuyền số dzách.

- A ha! Bắt trượt này. Trượt tay này. Ha ha...

Mỗi lần nghe nói tới bắt trượt. Ái Hoa ớn xương sống, run tủy lại kêu thét lên “ối chao, hú hồn, sợ quá, chưa rồi”.

Lần chót, Cầu đầu nhân quay tít không ném lên cao nữa, một người cầm hai tay, một người cầm hai chân hấn ta, căng ra như sắp xé xác đến nơi, làm hai, làm bốn mảnh.

Hấn ngoái đầu hướng về phía Tiểu Bạch kêu lớn :

- Trăm lay, muôn ngàn lay tiểu thư tha tội cho tiểu tăng. Tiểu tăng biết phép rồi. Từ rày không dám hỗn láo với tiểu thư nữa. Tiểu thư sinh phúc tha cho.

Tiếp theo là tiếng “ùm”. Hai Cầu đầu nhân đã quăng hấn xuống ngòi nước. Vương Nhi nhìn theo nói nhỏ :

- Nghĩ cũng đáng thương hại! Chỉ vì mang trong người cái máu... nên mới nông nổi bị hành tội khổ sở như vậy! Thế mới biết Phật quả “chữ Dâm là chữ Tội”. Quả không sai! Nhưng tội thì tội, biết có chưa không?

Chừng tới khi lôi kéo y lên bờ thì bụng đã chướng lớn như cái trống. Hấn ta được một phen uống no nước, tuy nhiên hấn vẫn cố ngoi ngóp, lết lại trước mặt của Tiểu Bạch lay tạ ơn không giết.

Mọi người ăn cơm, nghỉ ngơi chờ trăng mọc lại tiếp tục cuộc hành trình. Ban đêm, toán người đi được nhiều đường đất của ban ngày. Quan lộ rộng thênh thang tha hồ cho lừa ngựa phi nước đại. Mọi người không muốn cho nhà sư Ái Hoa nhập đoàn vì sợ tánh tình của hấn làm phương hại cho công tác. Nhưng nhà sư một mực xin đi theo, nếu bỏ rơi hấn, thì hấn xin để được tự “cắt họng” trước mặt tiểu thư còn hơn.

Thấy hấn quyết tâm, tay cầm lăm lăm lưỡi sắc “kim câu” kề nơi cổ chỉ chờ một câu của miệng người đẹp từ chối là hấn hy sinh... đời hấn liền.

Tiểu Bạch thương hại không nỡ nên còn dùng dằng chưa quyết. Hấn nói :

- Nếu Tiểu thư và các vị cho theo thì dù bảo nhảy vào đồng lửa, tôi cũng vui lòng nhảy ngay không từ nan! Không một việc gì khó khăn mà tôi không dám làm!

Tiểu Bạch giao hẹn :

- Đúng như vậy nhé! Tôi bảo làm việc gì thì anh phải làm như vậy nhé! Hấn trở mặt trăng thề độc.

Tiểu Bạch cả cười bảo :

- Được rồi, tôi nhận cho đi theo nhưng đòi anh phải làm một việc đầu tiên có chịu nghe không?

- Một việc chứ muôn việc cũng phải nghe theo.

- Anh đếm cho từ một tới... một trăm, đếm thực nhanh. Đếm chậm không được.

- Ồ dễ quá! Tiểu thư định rờn bần tăng chăng?

- Không rờn đâu cứ đếm cho tôi nghe, càng nhanh càng hay.

Ái Hoa liếng thoảng đếm như điện chớp một mạch đến một trăm. Đếm xong hấn xoa tay đắc chí cả cười vì đã làm vui lòng người đẹp.

- Bây giờ anh đếm ngược lại từ một trăm tới một nhanh như anh vừa đếm xuôi.

- Đếm ngược lại hả?

- Đúng vậy! Nếu đếm chậm hơn thì xin... sư phụ ở lại một mình ngồi chơi xơi nước, mặc chúng tôi đi.

- Một trăm, chín mươi chín, chín mươi tám...

- Đếm chậm quá!

- Xin để cho tập một thời gian, cho quen mới đếm nhanh được.

- Thời gian là... bao lâu? Một ngày, một tuần hay một tháng?

Nhà sư đứng ngẩn tò te, mãi mới trả lời :

- Xin để cho tập một tháng.

- Sao lâu vậy?

- Vì đếm xuôi quen miệng dễ đếm. Đếm ngược, không quen miệng, khó đếm nhanh quá!

Tiểu Bạch chậm rãi nói :

- Đây, làm xuôi thì dễ làm “ngược” thì khó. Tại sao thiên hạ đều làm xuôi mà... quý tăng cứ thích làm cái chuyện ngược đời, mà làm một cách dễ dàng coi thiên hạ như không người, tha hồ mặc sức “múa gậy vườn hoang”?

- Đó là do “tập tục thói quen”. Đối với người thì là ngược, nhưng đối với tôi thì “xuôi” lắm.

- Thôi thế thì ráng đếm ngược nhanh như đếm xuôi đi không thì xin... bái biệt!

- Ái chớ! Chớ làm... ”bái biệt” như vậy! Tiểu tăng sẽ tập đếm ngược nhanh như tên bắn và vâng lệnh làm xuôi, ngược đều như nhau!

- Được rồi, bắt đầu tập đi. Chừng nào đếm ngược nhanh như đếm xuôi thì tặc xấu ngang ngược cũng mất dần đi. Ở đời, hay dở đều do “thói quen” cả!

Nhất Tiểu nhìn thẳng vào mặt Ái Hoa nhắc lại :

- Nghe rõ chưa, ở đời hay dở đều do “thói quen” tạo nên cả. Bỏ thói xấu, tập thói tốt nghe!

Ái Hoa gỡ đầu vàng dạ, nhưng lăm bắm nói một mình :

- Thói quen, tập tục, nhưng tại sao “cù chân” thì thấy “buồn”, rứt chân lại. Đấy đâu phải thói quen?

Đoàn xe, ngựa lại chạy băng trên đường lộ. Ái Hoa ngồi một góc miệng lăm bắm tập đếm người từ một trăm cho đến một. Nói là dễ, nhưng việc làm khiến “mặt óc” hấn lặn ra, ngủ thiếp luôn.

Chẳng mấy ngày đã tới Trục Lệ. Vì thêm khẩu thực nên lương thảo hao hụt rất chóng.

Nhất Tiểu nghĩ tới chuyện đi săn bắn lấy thịt thú rừng gia món ăn. Khi xe qua một vườn trái cây quả nhỏ và đỏ sẫm như quả “bồ quân” thì đột nhiên Nhất Tiểu thấy một đàn chim công bay tới, sà xuống vườn cây thi nhau ăn trái.

Thực là một dịp may mắn ít có! Những con công đuôi cánh dài lê thê rất đẹp mắt, con nào con nấy nặng tới chục cân thịt.

- Thịt công nướng vàng da, ngon hơn thịt gà nuôi nhiều!

- Người ta đã nói ngon như “nem công chả phượng” mà...

- Nướng thịt công báo, mỡ cháy xèo xèo, nhậu với rượu Bách Hợp thì... quên chết!

Ái Hoa hòa thượng nhìn thấy bầy chim rất dạn người đương tìm kiếm những quả chín những ngọt mỡ ăn. Vừa ăn, vừa gọi nhau, rúc lên từng hồi “ke cô ke”.

Hắn đếm: Một trăm... chín mươi chín...

Câu chín vừa dứt thì đã thấy một con xòe cánh lặn ra chết không kịp giãy giụa. Vì vậy nên đàn chim vẫn tiếp tục ăn, không vỗ cánh bay đi nơi khác vì sợ hãi. Tiểu Bạch chúm chím miệng cười nói :

- Đó là phép ném “thoa cài đầu” đặc biệt của tiện nữ! Bây giờ khéo tay giựt mạnh sợi chỉ tơ tằm này, thì chiến thoa sẽ trở về tay, rồi lại phóng đi. Như vậy có thể dùng một cành thoa “phi” lũng đầu trăm con công mà không mất phi hoa.

Mọi người im lặng xem sao? Vì họ biết Tiểu Bạch không thể trông được chỉ nhờ tài nghe ngóng tiếng động dội lại.

- Chín mươi tám “ke cò ke”... “phập”...

- Chín mươi bảy... “phập”...

Trong khoảnh khắc, Nhất Tiểu đã trông thấy ba con công lớn nằm chết trong bầy chim. Chúng mãi mê ăn không chú ý tới con đứng bên. Trong số đó có một con công, lông vũ lông đuôi một màu trắng bạch.

Thủ thuật ném phi thoa có buộc chỉ sau đuôi của Tiểu Bạch thiết kỳ lại lạnh lẽo hầu như “vô thanh vô sắc”. Không biết nàng dùng công tập hồi nàng còn nhỏ để bắt chim bắt cá hay sao mà trăm nàng đã phóng, không hề trật mũi nào. Kỳ lạ là đầu chim công thì nhỏ vươn ra co vào nói là chém trúng thì cũng khó hướng hồ là... phóng trúng.

Mũi thoa xuyên từ mắt này qua mắt kia nên chim chết ngay và rút thoa ra cũng dễ vì chiếc thoa mũi nhỏ đuôi lớn.

Con nào yên lặng mổ trái ăn còn sống, trái lại cất tiếng kêu... là bị thoa xuyên thủng óc chết liền.

Ái Hoa nhìn theo trước còn đếm được sau mồm cứ há hốc không dám... lắp bắp nữa! Hắn đưa hai bàn tay lên mắt nhìn thấy hai vết kim châm giữa gan bàn tay đều đặn trúng giữa không sai lệch một ly. Hắn nghĩ rằng: giả sử lúc đó mà Tiểu Bạch nhắm giữa mắt phi châm thì có lẽ hắn cũng lặn quen như các con “công” béo mập kia...

Sau khi đã thấy hơn chục con nằm đất. Nhất Tiểu nói nhỏ :

- Tiểu thư dừng tay, để ta và Cao đệ ném đao và kiếm làm vài con xem sao?

Nói rồi Nhất Tiểu hỏi :

- Cao đệ sẵn sàng chưa, tôi vỗ tay cho đàn công bay vù lên ta cùng “phi đao” “phi kiếm” xem được mấy chú?

Nói rồi, hắn vỗ tay “bốp bốp”, đàn công còn lại bị động, giật mình tung cánh ào ạt bay lên. Nhưng một luồng kim quang và một đạo bạch quang xoay tròn như chiếc mâm vàng cặp với chiếc mâm bạc úp chum vào bầy công làm nhiều con bị đứt rụng cổ, rụng cánh rơi xuống như chum sung rụng.

Chỉ còn hai ba con sống sót vụt bay cao, bốc thẳng lên thoát chết, bỗng có tiếng người tự đằng xa vỗ tay reo tán thưởng :

- Đao bay, kiếm múa khá quá. Để tay làm bớt ba con kia cho xem!

Một luồng hắc quang cũng bay vụt lên theo và cả ba con công đều bị chém đầu rớt xuống đất.

Nhất Tiểu hỏi đồng bọn thu nhặt xác chim, buộc cổ chúng lại thành chum lớn, vắt treo trên mui xe. Chàng chọn hơn chục con to béo nhất chia nhau vặt lông làm thịt.

Vương Nhi bàn :

- Mổ bụng moi hết mề gan ruột ra để tôi nhồi chút nếp, nắm hương, lá thơm, ý dĩ, hạt sen vô, khâu lại rồi treo giá trên than hồng, như vậy lúc chín, thịt mềm ăn thơm ngon lắm!

Có tiếng người nói tiếp theo :

- Chưa được xé thịt ăn, mới nghe tả mà đã nhỏ nước miếng. Ta không biết nấu nướng, từ trước ăn thịt chim cứ để nguyên lông trác bùn đất đốt lửa rồi bóc ra ăn, không có gia vị thơm ngon nhưng nuốt đặng, không “tệ” lắm! Bây giờ cho góp phần thịt được không?

Mọi người quay lại thì thấy một trang hiệp sĩ bận võ phục màu trắng, gọn gàng. Dáng vóc trung bình trạc ngoài hai chục tuổi, mặt mũi sáng sủa quắc thước đôi mày nét chữ mác, đôi mắt hiện nhiều tia lửa đỏ hung quang. Hắn xách túi vải trong có cây gỗ đen, nom không được sạch sẽ vì còn dính máu chim và lông chim.

Ba con công hắn mang tới đều nặng như heo con, cánh và đuôi dài quét đất. Hắn chỉ bộ lông nói :

- Chim công này xem ra là loài công nuôi trong chuồng, nặng thịt nhưng bay không nhanh như con răng. Bộ mã thì đẹp, thịt thì mềm nhưng không ngọt và bổ bằng thịt “dã công”, nếu kém gia vị thì ăn nhạt thịt lắm!

Vương Nhi trả lời :

- Đúng vậy! Quý hữu là người sành món ăn lắm! Hôm nay tôi làm bếp để quý hữu thưởng thức.

Nói rồi nhận lãnh ba con công trao cho người trong bọn vặt lông.

Thất Tình Tú Sĩ trải chiếu mời hiệp sĩ ngồi. Nhất Tiểu chỉ hũ rượu hỏi :

- Quý hữu có biết uống rượu không?

- Chà rượu Bách Hợp ở Diêm phố còn ai chối từ được nữa? Bữa nay tôi đi đường xa đói bụng gặp hên vô cùng.

- Quý hữu đi đâu mà đi bộ một mình?

- Tại hạ sang Trục Lệ có chút việc riêng. Tính tại hạ thích cô độc. Các quý hữu đi đâu mà có xe ngựa tốt lành vậy?

- Chúng tôi cũng sang Trục Lệ thăm người bà con và đưa tiểu cô nương đi chữa bệnh. Khách mới đến có vẻ mệt mỏi, hỏi đáp qua loa vài câu chuyện rồi ngả lưng, gối đầu lên bao kiểm an nghỉ.

Mọi người đều đói nên chỉ chờ món ăn, chẳng ai buồn nói chuyện với ai nữa.

Bỗng có tiếng chân người đi tới. Một cụ già râu tóc bạc phơ chống gậy trúc đi lại, thấy mọi người nằm ngồi ngả nghiêng. Vương Nhi đứng nhóm lửa cháy phừng phừng.

Ông cụ bắt giắc trông thấy trên mặt đất, lông chim vương vãi khắp nơi, trên dàn quay có tới chục chim công nhồi, bụng căng phồng sắp sửa đặt lên than hồng nướng cho chín.

Lão ông run sợ, tay chân luống cuống làm rớt cả gậy :

- Trời ơi! Các vị dám bắt chim công của Diên chúa trại làm thịt ăn sao? Gan các vị là gan cóc tía! Mật các vị lớn hơn mật gấu! Lại đốt lửa thui chín cho khói bốc lên! Chết đến nơi rồi! Thôi chạy trốn đi! Ta không nỡ trông thảm cảnh gia đình Dương Bộc, chủ vườn cây này tái diễn nữa! Đi đi! Đi đi mau!

Nhóm người Nhất Tiểu không hiểu đầu đuôi câu chuyện chim công này ra sao mà lão ông nay nói lời kinh dị thế?

Vương Nhi nhất gậy cho cụ chống, Thất Tình Tú Sĩ vài chào hỏi danh tính và mời cụ ngồi chơi hỏi tường tận nguyên do?

Cụ gì trông trước trông sau gặng hỏi mãi cụ mới kể cho mọi người nghe :

- Ông Dương Bộc làm nghề thợ nhuộm, hai vợ chồng và hai đứa con một trai một gái sinh sống tại đây đã lâu năm. Xóm làng, nơi đây trước rất đông đúc. Nhờ có đất tốt màu mỡ nên nhà nào cũng có vườn trái cây, đủ mọi thứ trái. Dân làng không có cuộc sống phồn thịnh, nhưng gia đình nào cũng đủ bát ăn, thương yêu nhau, giúp đỡ nhau, yên vui với cuộc sống tầm thường, bình dị nhưng an lạc. Nhưng “tai họa” đã đến với bầy chim công quái ác này!

Vương Nhi vừa cười than hồng đỏ rực, vừa bảo Nhất Tiểu bắt ngang dàn thịt trên lửa vừa hỏi :

- Cụ ơi, chim công béo mật thể này, khi chín tới nước ngọt chảy ra, thơm ngon vô cùng, tại sao cụ nói là tai họa?

- Cậu ơi! Cậu còn trẻ tuổi chưa trải việc đời, cậu thấy cuộc đời ngon ngọt như thịt chim công quay! Nhưng trên thực tế, miếng thịt chim công thơm ngon bùi béo này đã làm cả gia đình người chủ vườn cây phải thảm tử đầy! Gia đình này chết, dân làng sợ hãi cũng bỏ đi nên vùng này trở nên hoang vắng từ ngày đó.

Vương Nhi cắt ngang câu chuyện :

- Lão trượng kể chuyện đám tang bi thảm như vậy, nghe chuyện cụ, ăn hết muốn nuốt, thế là công phu nhồi thịt bụng công của tôi có khéo tay đến đâu cũng như... “kho tiêu” vậy!

Hiệp sĩ mới đến, mặt lạnh như tiền nói :

- Không sao đâu! Đói ăn tất ngon! Làm bếp khéo tay vẫn ngon! Nghe chuyện kỳ lạ, ăn lại thêm ngon! Ta có thể tai nghe chuyện mũi ngửi mùi thơm của thịt bốc lên, lưỡi nếm rượu. Việc nào riêng việc ấy, không thể nghe chuyện mà quên đói được?

Nhất Tiểu phụ họa :

- Cũng như Bách Hợp tửu nổi tiếng là rượu ngon thì uống lúc nào cũng ngon. Uống không cũng ngon. Uống với thịt công béo, quay vàng thì lại càng nổi vị, ngon thêm nữa!

Lão ông nghe vậy có vẻ tức giận muốn đứng dậy bỏ đi.

- Ta là Trịnh lão, sống ở đây đến nay đã trên bát tuần thượng thọ. Ta không hề biết nói dối ai bao giờ. Thấy các người lâm họa tính đến nơi nói cho biết để cứu mạng. Các người không coi câu chuyện là quan trọng chỉ mãi mê miếng thịt ngon, chung rượu ngọt như vậy, để ta đi khuất mắt cho được việc!

Thất Tinh Tú Sĩ khuyên nài :

- Lão trượng kể tiếp chúng tôi nghe! Điền trại chúa là ai lại nuôi bầy công đẹp này? Chúng tôi ngỡ là chim rừng nên mới bắt thịt. Nếu có sự lầm lỡ như vậy thì xin bồi thường, “một tiền công bằng ba tiền gà”, như vậy thu xếp xong xuôi chứ gì?

- Đâu có được! Điền trại chúa có người con trai hung dữ tên Điền Quách. Hắn thích nuôi chim công. Hắn đã hẹn với dân làng hề có con công nào trong trại sống chuồng bay vô lối xóm, ai bắt được đem nộp trả sẽ được “trăm lạng vàng”! Còn ai bắt công của hắn ăn thịt hay nuôi trong nhà thì sẽ phải đền một mạng chim công đổi lấy một mạng người!

Vương Nhi hỏi :

- Thịt công bắt quá chiên nướng thì thơm hơn thịt gà chút xíu. Tại sao lại tính giá một con tới trăm lạng vàng? Nếu vậy đem luôn chim công đến bán cho hắn sẽ chóng giàu to ư?

Cụ già nói tiếp :

- Các vị chưa ngắm kỹ bộ lông cánh lông đuôi chim công họ Điền. Nó đẹp và dài đặc biệt, hơn cả lông chim trĩ, chim phượng trong rừng. Cái “thú nuôi chim”, săn sóc bầy chim đòi hỏi công phu đặc biệt. Nhiều công tôn vương tử tới thăm Điền trại chủ đều muốn được xem toàn bầy đều xòe lông cánh lông đuôi nhảy múa. Vì thế Điền công tử quý công hơn người. Thực chẳng khác gì vua nước Vệ khi xưa mê thích nuôi chim hạc, phong cho hạc tước quan triều đình, hạc có phẩm trật, có xe đi, có lính hầu. Về sau mất nước cũng vì bầy hạc...

Hiệp sĩ hỏi :

- Điền trại chúa có mất nghiệp vì bầy công không?

- Nếu mất nghiệp vì bầy công thì... bây giờ các ông làm gì có thịt chim công đương chín kêu xèo xèo trên dàn kia? Trái lại Điền công không mất nghiệp mà toàn gia chủ nhân vườn cây này bị “mổ bụng”!

- Tại sao bị mổ bụng? Ai mổ bụng vợ chồng con cái ông Dương Bộc?

- Chính ông Dương Bộc cầm dao mổ bụng vợ con mình rồi mổ bụng mình nữa?

- Mổ bụng để làm gì?

- Để chứng minh là vợ chồng con cái này chỉ ăn “cơm rau trái cây” và không có ăn “thịt chim công”!



- Sao lại có chuyện quái gỡ thế này được? Vậy có ai được thưởng tiền bạc gì không?

Lão ông thở dài chán ngán đáp :

- “Rao ngôn như vậy nhưng có ai được lãnh đồng xu nhỏ nào đâu? Lúc đầu, ai cũng tưởng bắt được chim công sống chuồng đem nộp được trăm lạng vàng, lòng tham nổi dậy, hề thấy công bay là bỏ cả công ăn việc làm, tranh nhau leo trèo để bắt. Nhưng chim bay trên trời đậu ở ngọn cây có phải chạy ở dưới đất đâu, dễ gì bắt nổi? Kể đến khi những người trong Điền trại chạy ra, kẻ cưỡi ngựa người chạy chân đuổi bắt công, thôi thì vườn rau vườn dưa, chúng giẫm xéo chà đạp nát bét, cây lớn cây nhỏ leo trèo lay động, quả chín quả xanh rụng hết. Lãnh thưởng chưa thấy đâu cây trái vườn tược thiệt hại vô kể? Về sau cứ hề mỗi lần có chim công sống chuồng, dân làng bảo nhau làm ngơ giả ngây, giả đui không trông thấy gì hết mặc kệ nó muốn bay đi đâu thì bay! Nhưng con nào con nấy thích đến vườn cây ăn trái “bồ quân” chín mọng này ăn chán no nê chúng bay về chuồng cũ...

Nhưng rủi thay có một hôm có đôi cọng lớn sút chuồng bay ra khu vực này của gia đình Dương Bộc, chẳng biết tại sao mà nó làm rớt một số lông cánh tại đây như thế này, (nói rồi lão trượng chỉ lông công chắt đống trên mặt cỏ). Thế là gia đình Điền trại không tìm thấy chim cứ xúm lại đổ tội cho gia đình Dương Bộc đã ăn thịt chim công. Bọn trâu chó ấy nhất định căn cứ vào những lông vương vãi trong vườn cây làm tang chứng.

“Hai” con công là “hai” mạng người!

Đứng trước Điền trại chúa và thằng con ác quỷ cùng đám đông dân làng, gia đình bốn người đáng thương ấy nghe chúng buộc tội. Chúng đòi hai mạng sống trong gia đình đó. Biết làm sao mình oan được? Nghĩ rằng thôi thì “chết cả đống còn hơn sống sót một người”, vợ chồng con cái biết người nào sống người nào chết, ông Dương Bộc đau khổ đến phát điên cầm dao mổ bụng hai con cho mọi người xem là không có ăn thịt công.

Giết xong hai con nghĩ rằng mình còn sống cũng chẳng ích gì, hấn mổ bụng vợ và mổ bụng hấn để mình oan. Thế là cả gia đình thành ma uống tử vì ngay lúc đó, hai con chim công sút chuồng chẳng biết tranh nhau ăn trái chín mổ nhau rụng lông rụng cánh chi đó, lù lù đâu bay về chuồng cũ.

Sống trong sự đe dọa của bầy chim có bộ mã tốt tươi đủ mọi màu sắc nhưng làm kinh hãi hơn ác quỷ, nhiều nhà bảo nhau bỏ làng ra đi... và vùng này trở nên hoang vắng. Bao nhiêu ruộng vườn khai khẩn đương nhiên thuộc quyền sở hữu của Điền trại chủ.

Lão sinh sống ở đây đã lâu năm, mộ phần vợ con chôn ở đây nên chẳng nỡ bỏ đi xứ khác.

Ngày hôm nay, thấy trong trại có khách lạ tới thăm. Các ông khách nào cũng cao lớn lực lưỡng khác thường, ông thì dất beo như dất chó, dất mèo, ông thì nuôi khỉ đột to gấp đôi gấp ba người thường, ông thì dất gấu... trông thật kinh khiếp!

Trại chúa mở tiệc khoản đãi linh đình. Các ông ăn uống, bắt thú vật biểu diễn, đủ trò bát nháo nhảy vòng lửa, gấu đi dây, khỉ đột đánh đu, chim công nhảy múa.

Bữa nay khỉ đột không người trông coi nên bứt đứt xích chân bẻ chân song sắt, phá chuồng nuôi chim nên cả bầy chim sút chuồng bay ra đây. Không ngờ, các vị không biết là giống chim reo rắc tai họa, một mạng chim đổi một mạng người!

Các vị giết chết cả bầy chim, bây giờ lại vặt lông nhồi ném quay trên than hồng, tôi không biết các vị sẽ có bao nhiêu mạng để theo gót gia đình Dương Bộc!

Thôi, tôi kể chuyện đã dài lắm rồi. Các vị lên xe, lên ngựa đi thì mới thoát chết!”

Hiệp sĩ nghe ông cụ hỏi có bao nhiêu mạng? Thì cũng thần nhiên hỏi lại :

- Gia đình Trại chủ có bao nhiêu mạng?

- Không có nhiều có đúng “bốn mạng”. Hấn có hai vợ chồng, một người hầu thiếp và một thằng con trai.

Hiệp sĩ quay lại hỏi Vương Nhi :

- Không kể tôi, quý vị có bao nhiêu người?

Vương Nhi thực thà đáp :

- Chúng tôi có bảy người, tiểu thư tôi và hai gia nhân vì có khách lạ nên ngồi trong xe.

Hiệp sĩ lại hỏi :

- Chúng ta giết bao nhiêu chim công và làm thịt bao nhiêu con nữa bầy để ăn?

- Giết chín mươi con, làm thịt một phần ba thêm ba con của ông là ba mươi ba con. Ông hỏi vậy để làm gì?

Hiệp sĩ cười :

- Để xem phải đền cho trại chúa bao nhiêu mạng! Trời ơi tôi không ngờ bữa ăn hôm nay trị giá hơn ba ngàn lạng vàng! Bậc vua chúa triều đình cũng không bao giờ trả giá món ăn đắt nhất lịch sử này được? Vậy chúng ta còn chờ gì mà không nhập tiệc, ăn cho no đầy bụng. Chưa nghe chuyện ăn ngon một phần, bây giờ nghe xong chuyện rồi, biết giá chim phải trả, ăn càng thấy ngon bội phần. Nào xin mời quý vị khai tiệc cho!

Nói rồi, hiệp sĩ điềm nhiên cầm lấy một con chim công, vặn lấy một cái đùi lớn ngoạm ăn liền...

Nhất Tiểu rót rượu ra bát, cũng chọn lấy một công quay khác. Lão trưởng thấy vậy giận lắm đứng dậy phui áo bỏ đi.

Hiệp sĩ cười ngất :

- Cụ thấy chúng tôi ăn thịt chim, cụ phải mừng và ăn với chúng tôi mới phải. Có ăn thịt công mới hả được giận chứ. Một con công một mạng người! Một con công một trăm lạng vàng... ha... ha...

Ông lão chửi rủa :

- Ta đã mất thì giờ nói chuyện với lũ người tham ăn quên chết. Thôi tui bây cứ cố ăn đi, uống đi. Ăn cho đầy bao tử rồi có chết không sợ thành ma đói, ma khát!

Đáp lại sự mắng nhiếc của ông già họ Trịnh, người ta chỉ nghe thấy tiếng cười ha hả của hiệp sĩ nọ.

Hắn ta uống từng ngụm rượu đầy, ngoạm ăn thịt công chín tới, nước ngọt béo chảy trào ra hai bên mép.

Vương Nhi nói :

- Ăn thịt công, thịt gà mà không dùng gia vị tiêu, muối, ớt và lá chanh thái vụn này thì tức là... chưa biết cái ngon của thịt và tài khéo của người nấu bếp.

Mọi người thấy chàng trẻ tuổi bày ra nhiều hành, xả, lá chanh, gừng thái nhỏ, rau mùi, lá thơm, đầy nhóc không biết chàng đã chuẩn bị tự bao giờ, người nào ưa thích gia vị nào dùng thứ đó, nên reo hò, vui vẻ ăn thỏa thích.

Hiệp sĩ nói đến đó cũng phải khen ngợi :

- Trên giang hồ từng trải, ta đã nếm biết bao nhiêu cao lương mỹ vị ít khi được thụ hưởng bữa ăn ngon miệng như hôm nay!

Nhưng nói chưa dứt lời thì đã có tiếng lạ mĩa mai :

- Đúng vậy! Thịt công ta nuôi cho tới nay Thiên tử cũng chưa được nếm, bảo không ngon sao được? Mùi chim nướng bay rộng cách đây hơn nửa dặm chỉ ngửi hương vị mùi thịt chín, ta cũng biết lũ ăn trộm và giết chim công của ta... Bây giờ bắt được quả tang chúng bây đang ăn và khen ngon... ta phải nhắc cho bọn mi biết là một mạng chim của ta đáng giá...

Hiệp sĩ lạnh lùng cắt ngang :

- Một mạng chim... phải trả giá một mạng người!

Từ sau lùm cây xuất hiện một đại hán mặt mũi vô cùng hung dữ lưng đeo túi tên, tay cầm cung lớn tiến lại. Sau lưng hắn một bọn hơn hai chục tên gia đình nai nịt khí giới cầm lăm lăm trong tay.

Không cần phải giới thiệu, bọn Nhất Tiểu cũng biết người đó là Điền Quách, con của Điền trại chúa. Hắn ta dừng lại cách đồng lúa quay chim chừng vài chục bước, mặt mũi tên lên dây cung chĩa vào phía lưng hiệp sĩ và nói rằng :

- Té ra các người cũng đã biết là mỗi chim công của ta trị giá một mạng người. Khá lắm!

Hiệp sĩ bình tĩnh uống cạn bát rượu rồi nói :

- Thịt công ngon tuyệt! Ta nói cho mi biết, một mình ta bữa nay phải ăn hết ít nhất là ba con. Vậy mi tính sao? Ta chỉ có một mạng người mà đổi lấy ba chim, như vậy ta được lời và mi bị thiệt phải không?

- Tiểu tử! Mi chớ có nói càn! Mi ăn một chim thì mi sẽ lãnh một phát tên. Nếu mi ăn ba chim thì ta sẽ tặng cho mi đủ ba phát tên, thiết tưởng ta cũng không thiệt lắm đâu!

Hiệp sĩ cười nhạt :

- Như vậy mi hãy đứng chờ ta đấy xem ta ăn đủ ba chim rồi ta để mi bắn ba phát tên, ta ngồi yên cho mi bắn không ân hận gì cả! Bây giờ ta mới ăn hết một...

- Vậy mi để ta được khoái thần khẩu, ăn cho đủ số chim rồi ta sẽ vui lòng lãnh đủ... số tên!

Nhất Tiểu, Thất Tình Tú Sĩ và Ái Hoa vẫn ăn uống tự nhiên. Chỉ có Vương Nhi và người trong xe thì sợ hãi, xanh xám cả mặt mày, chỉ sợ gã người kia buông tên vào mình thì hết sống! Hai người run rẩy nép mọp sau đồng củi cây chất đồng cạnh bếp lửa.

Đại hán liếc mắt nhìn qua, thấy chỗ nào cũng la liệt lông chim công của mình bị giết chết, trên dàn quay đếm qua đã thấy mấy chục con, thì không thể nén lòng căm tức được nữa, vùng thét lớn :

- Bọn mi đánh lưới giết chết hết cả bầy chim ta nuôi mất bao nhiêu công phu! Bây giờ lại ngang nhiên ngồi ăn trước mắt ta, thực không còn coi ai ra gì nữa, có bị chết phân thây ra làm muôn mảnh cũng đáng đời! Đã thế lại còn buông lời xác láo...

Ái Hoa hòa thượng từ nãy giờ cũng đã “ngổn” hết một con, bây giờ lên tiếng cãi lại :

- Anh nói ngu như con bò! Chim công hay là chim hạc, chim phượng gì đi chẳng nữa, nó bay ở trên trời. Người ta đã nói “chim trời cá nước” ai bắt được thì người đó ăn. Tự nhiên, anh ở đâu đến nói là chim của anh. Lấy gì làm bằng cớ? Nếu anh nuôi, sao anh không nhốt chúng trong chuồng? Chúng ta có lại nhà anh bắt giết thịt đầu mà gán cho tội ăn trộm! Thực là lý luận cá mướp. Thôi bỏ đi! Ngồi xuống đây nhậu chơi với chúng tớ. Thịt rượu còn nhiều đủ chia cho tất cả mọi người.

Đại hán quát to :

- Tụi bay chắc từ xa mới tới nên không biết ta là “thiên thần ác sát” ở vùng này. Khắp nơi đây là thuộc quyền sở hữu của ta. Bọn mi ăn một trái cây, một nhánh cỏ trong vườn cây này cũng là ăn trộm của ta, huống hồ lại ăn thịt chim công? Thôi đừng nhiều lời nữa, hãy lãnh mũi tên của Điền Quách này!

Điền Quách vốn có tài bắn cung rất giỏi, vẫn thường tự phụ mình là Tiểu Dường Do Cơ, có tài bách bộ xuyên dương, bá phát bá trúng. Y không những bắn trúng mà lại còn bắn nhanh nữa.

Nên vừa nói dứt lời thì dây cung buông đến “tách”, mũi tên bay vút nhằm hạ sát hiệp sĩ có bộ mặt lạnh như tiền mà y cho là kẻ cầm đầu bọn Nhất Tiểu.

Hiệp sĩ khê quày tay lại phía sau đã bắt được mũi tên, đưa lên mắt coi :

- Mũi tên này của mi vót lấy, dài, cứng và cân bằng lắm!

Cánh tên dài rộng bằng lông chim trĩ, mũi nhọn bịt đồng rất sắc. Hiệp sĩ khê vuốt tay làm mũi đồng rời ra, rồi thuận tay cầm cây tên dài xiên vào miếng gan hơ lên than hồng cho chín nục, đáng điệu ung dung coi khinh Điền Quách như tuồng trẻ nít.

Điền Quách tức giận đến nổ đom đóm mắt, lắp tên và bắn phát nữa.

Cây cung lớn giương lên cong như vành trăng, sức mạnh bắn ra có thể xuyên lủng vài lần giáp sắt. Nhưng hiệp sĩ khê cung tay ném về phía Điền Quách mũi nhọn bằng đồng bít đầu mũi tên mà chàng vừa tháo rời.

- Ta đã bảo mới ăn có một chim thì bắn một phát chứ! Chờ ta ăn hết con thứ hai mới được bắn phát tên thứ hai nghe!

Quả nhiên, mũi tên bay ra như không có sức dây, rớt xuống đất bởi dây cung đã bị mũi đồng từ tay hiệp sĩ ném trả lại làm đứt tiêu rồi.

Hiệp sĩ ăn xong miếng gan, uống xong ngụm rượu, từ từ đứng dậy, tay cầm cây tên lại gần Điền Quách nói với giọng đánh thép ớn người :

- Ta biết ba anh em Lão Sư, Lão Hồ và Lão Báo đương được Điền trại chúa tiếp là bậc thượng khách. Mi không phải tay đối thủ với ta. Ta nhờ mi về nói với ba người đó rằng: Ta chờ ba người đó tại Trục Lệ. Mi muốn biết ta là ai, thì về nói với ba tên đó rằng hay trả ta món nợ tại Lục Diệp nhai năm nọ! Biệt hiệu ta ghi trên trán người đây này.

Nói chưa dứt lời, mũi nhọn cây tên tre đã rạch lên trán Điền Quách chữ “Mộc” lớn làm máu đỏ ra đỏ lôm mẫm mũi đại hán.

Hiệp sĩ ra chiêu quá nhanh đến nỗi đại hán không kịp né tránh hoặc giơ tay đỡ gạt. Thủ hạ Điền Quách ồ ạt xông lên cứu chủ, nhưng chỉ thấy hiệp sĩ vung tay một cái đã nắm giật hai cây trường thương, một cây đao, bẻ gãy ném xuống đất.

Hiệp sĩ ôn tồn bảo :

- Ta đã bảo bọn mi chỉ là lũ chuột nhắt! Về nhắn ba anh em họ Lão những điều ta đã căn dặn. Cút mau đi, nếu ta diện tiết lên thì lũ bầy cũng giống như những con chim treo lủng lẳng ở trên cổ xe kia.

Điền Quách biết mình gặp “thứ dữ”, tài năng cao diệu hơn mình nhiều bậc, đành ôm mặt máu me đầm đìa cùng bọn tráng đinh lùi thủi về như lũ cầy cáo đứt đuôi.

Đuổi được bọn Điền Quách đi rồi hiệp sĩ quay trở về bên bếp than, tiếp tục cuộc rượu với mọi người.

Nhất Tiểu tò mò :

- Tôn huynh quen biết ba người Lão Hồ, Lão Báo, Lão Sư là những người nuôi gấu, nuôi beo, nuôi khỉ đột mà ông già khi nãy nói chuyện phải không!

Hiệp sĩ gạt đầu, nhưng nói lảng sang chuyện khác :

- Thịt công ngon tuyệt! Càng ăn càng thấy ngon! Lũ đó đến quấy rầy làm mất hứng. Bây giờ không ai tới chọc phá nữa! Rượu gặp tri kỷ, uống ba ngàn chén không biết say! Thịt ngon thơm béo, ăn ba chim công chưa chắc đã hết thèm! Nhưng tại sao ta không mời vị cô nương ngồi trong xe ra cùng ăn với chúng ta cho thêm vui?

Vương Nhi nói đỡ :

- Cô chủ tôi đang mắc phải kiêng thịt gà, thịt công, thịt ngỗng.

- Như vậy thì làm thịt chi nhiều, ai ăn cho hết?

- Hai gia nhân trên xe ăn khỏe lắm...

Nhất Tiểu cắt ngang :

- Ăn không hết, ta để dành mai đỡ phải làm bếp... Tài bắt tên của tôn huynh... thực là “quỷ khóc thần sầu”! Bọn đệ rất báỉ phục!

- Quý tăng quá khen. Tiểu đệ sợ liệt vị có biệt tài không kém!

Thanh củi đỏ hồng cháy kêu lép lép, hai hũ rượu vơi dần. Mọi người ăn uống no nê. Không bao lâu, hơn ba chục chim công đều hết nhẵn.

Hiệp sĩ rất đỗi kinh ngạc vì nhận thấy mình ăn đã khỏe mà chỉ ăn hết ba con. Trái lại, bọn kia chỉ có bảy, tám người mà ăn hết số thịt gấp mười lần hơn!

Đã thế, vị cô nương ngồi trong xe còn nói vọng ra :

- Nghe câu chuyện của lão trượng kể hồi nãy, đàn công quả là mầm “tai họa” trong vùng. Ta không muốn mang lên xe làm gì của bất nghĩa đó. Hai gia nhân còn thòm thèm. Vương công tử bảo chúng nó vật lông cho chúng được ăn “thả dần” tối nay cho đỡ hậm hực bị cấm đoán...

Cao Kỳ Nhất Phương từ lâu ngồi dựa gốc cây xa phụ họa :

- Phải đấy! “Ẩm thực nam nữ, nhân cho đại đức tồn yêu”. Việc ăn uống cũng như trai gái yêu nhau là những “dục vọng” căn bản của mọi người. Anh nào cũng có một tật, thằng nào còn sống ở đời mà chẳng thích ăn ngon, uống sướng... và “yêu” một chút ít!

Vương Nhi nhìn Ái Hoa hòa thượng đương vỗ bụng vì bội thực nói giễu :

- Ăn no, ăn ngon thì tôi cố làm bếp cho các người có món ăn ngon, uống rượu thì Nhất huynh khoái uống cứ uống cho thích, nhưng, nhưng trai gái... yêu nhau thì phải có sự tự do luyến ái, thỏa thuận cả đôi bên. Tôi không hoan nghênh cái lối “du tường toàn bích, thiết ngọc thâm hương”... như thế là phạm pháp!

Ái Hoa gặng hỏi :

- Tôi dốt nát, không thông văn tự! Nói vậy là nghĩa thế nào?

- Nghĩa là “trèo tường khoét lỗ, cắp ngọc trộm hương”, như vậy là không tốt!

- Biết rồi! Khổ quá nói mãi! Thôi để tôi ra ngồi một xó, đếm một trăm, chín mươi chín, chín mươi tám... ăn no đếm ngược lại càng thấy tức bụng ghê.

Nói rồi, Ái Hoa lim dim đôi mắt nhắm đếm như tụng niệm.

Hiệp sĩ thấy hai người phục sức gia nô, trùm đầu che kín cả mặt mũi trên xe vén màn bước xuống, lấy hết các buộc chim còn lại ra vật lông nhờ Vương Nhi thui cho chín thật.

Chàng trai trẻ có bộ mặt “bô trai” nhất đám này hình như trời sinh ra chỉ thích “khoa nấu nướng” tiếp tục nhóm lửa, quay chim không biết mệt mỏi!

Lúc nào cũng giữ nụ cười vui vẻ hồn nhiên, ăn ít làm nhiều phục vụ cho người đến quên sở thích của mình, Vương Nhi hình như nếu không làm cho mọi người tận hưởng tài “ẩm thực tu tri” của mình thì sẽ khổ sở lắm.

Hiệp sĩ ngắm nhìn chàng ta nấu nướng, tự nhiên có ý ao ước có một tên hoa đầu thiện nghệ phục dịch cho mình.

Vương Nhi nói :

- Vị anh hùng này tâm địa rất đáng kính phục! Người ta giương cung định bắn giết mình như thế, người hoa gươm múa giáo định giết mình như thế mà vẫn tỏ ra “độ lượng khoan dung” tha cho đi. Thực là hành động quân tử hiếm có ở đời!

Đáng lẽ người lạ mặt này phải “đắt chí” nhưng mặt hần ta vẫn “lạnh” như băng giá! Hình như hần thần nhiên với lời khen tụng.

Hần hết ngắm nhà sư Ái Hoa mồm lẩm nhẩm như tụng kinh, thì hần lại nhìn Nhất Tiểu khề khà uống hết bát rượu cuối cùng.

Đôi môi đỏ ngầu, giọng nói thoáng hơi men, hần lục ấn :

- Bữa nhậu hôm nay tại vườn cây “công đậu” này thật là hi hữu! Bữa nay ta thắm say! Tỉnh rượu, giết người là một cái thú! Say rượu là chưa được “giết người” là chưa tuyệt thú! Đây là thói quen đáng ghét của ta! Các quý tăng đã cạo đầu đi tu, uống rượu say lại còn ngồi tụng kinh niệm Phật! Ta không hiểu, cạo đầu đi tu, tụng niệm Phật như vậy thì thích thú nổi gì?

Nhất Tiểu vốn hay ngụy biện phân giải :

- Hai vò rượu Bách Hoa đệ mua cho riêng đệ uống! Nhưng hôm nay có món nhắm ngon, đem ra đãi khách, mọi người cùng uống cho vui! Thiết tình, uống thế này sâu rượu chưa “hồi tỉnh” nằm yên được! Muốn say, phải làm chìm năm hũ nữa! Nhưng sâu rượu say thì đệ khoái ngủ. Cạo... trọc đầu phanh áo hở rún ngủ,

mát lắm. Còn tụng kinh niệm Phật, khi xưa sư phụ tiểu đệ bắt tụng mới chịu tụng, hoặc bắt ép ngồi trước tượng Phật thì mới tụng niệm mà thôi! Đi tu và tụng niệm có cái thú của con người, đi vào con đường rộng thênh thang đầu óc chẳng nghĩ đến cái “đếch” gì hết? Và không bao giờ tâm hồn đi nhầm vào “ngõ cụt” làm buồn bực chừng hững như bị thiếu thốn một cái gì?

- Đệ cảm thấy trái ngược lại! Đi tu bị bó buộc, khổ sở lắm thì phải? Đời sống ngang tàng, chiếm lấy phần lợi, không bao giờ chịu thua kém ai, không chịu cúi đầu lạy lục pho tượng đất “rỗng tuếch”!

Nhất Tiểu cười hì hì, gãi cái đầu trọc cái rằng :

- Tôn huynh không cạo đầu đi tu thì biết cái “đếch” gì về tu hành mà phẩm bình? Chúng ta là con nhà võ nói chuyện về võ công thì dễ hiểu hơn. Thí dụ muốn tập võ phải khởi sự “luyện thần dưỡng khí”. Nếu không tập cái lối chống hông, chống dít lên, đập đầu xuống đất thì làm sao dồn được máu huyết chạy từ tim lên óc cho “đầu óc sáng suốt” để phát triển những chiêu thế thượng thặng được? Đức Phật có bắt ta lạy ngài đâu? Đó là đức Phật, mỗi lần ta đến tìm Ngài, thì Ngài lại bắt ta làm vài cử động “dồn máu từ tim về óc” cho khỏe mạnh đấy chứ! Tôn huynh thí nghiệm mà xem, luyện công mà không dồn máu mang ít “dưỡng khí” lên óc thì đầu dễ hoa, mắt dễ choáng, điều khiển tay chân ra sao? Tay võ công kỳ diệu không biết điều đó thì là đầu óc không có máu, là đầu óc chết, đầu óc tê liệt thì có khoa chân múa tay cũng chẳng hơn bọ chó múa gậy mà thôi.

Hiệp sĩ hỏi vặn lại :

- Như vậy theo ý tức hạ, Đức Phật phải kể là võ lâm đệ nhất cao thủ chẳng? Nhưng người bảo Phật sợ đánh nhau cơ mà.

- Phật không đánh nhau là bởi vì Phật nghĩ rằng nếu xảy ra đánh nhau Phật nguyện chọn nạn nhân hơn là làm kẻ chiến thắng!

- Thế thì chưa đánh, Phật đã thua đứt đuôi rồi.

- Đúng nhưng cũng không đúng!

Hiệp sĩ cau đôi mày sếch ngược hỏi :

- Thế là nghĩa lý gì? Đúng là đúng. Không đúng là không đúng. Tại sao đã đúng lại còn không đúng. Thực là hàm hồ, lung tung rồi mù, không thể hiểu nổi!

Nhất Tiểu cười ha ha :

- Có thể mà không hiểu nói là tại vì óc ít máu đấy. Con người khí huyết điều hòa, không bệnh hoạn, trí óc minh mẫn thì hiểu ngay mà!

Tôn huynh nghe đệ giảng đây này :

- Đệ nói đúng là vì muốn đạt võ công đến mức siêu đẳng phải biết hành công phu Thiền tọa, hô hấp sao cho dưỡng khí thâm nhập vào máu huyết. Nhịn đói hai mươi một ngày mới chết. Nhịn uống bảy ngày thì hồn lìa khỏi xác nhưng nhịn thở trong giây lát là hết ngáp. Máu đỏ chạy về tim, Phật nói linh đài nhất thốn tâm là quả tim treo trong lồng ngực đó! Người ngồi tụng niệm, quả tim luôn luôn như quả chuông treo, đập nhẹ đều hòa mà bơm máu đi khắp châu thân không bị mệt mỏi như quả tim nằm của kẻ trần tục. Rượu phùng tri kỷ dễ gặp. Nhưng gặp hạn đâu có biết chơi cờ tướng tượng thì hiếm lắm! Chúng ta bắt đầu khởi cuộc chứ! Tiên khách hậu chủ xin mời huynh đài đi nước trước.

Hiệp sĩ hăng hái nhận lời ngay. Nhất Tiểu hài hước :

- Cao cờ là các ông, thấp cờ là thằng tôi! Đệ xin cáo lui, đi ngủ sớm cho sáng mắt. Hai vị cứ uống trà, đánh cờ, nếu máu có tắc tị không thông lên óc thì xin cứ... trồng cây chối mấy cái nếu không muốn lễ Phật cũng được. Như vậy sẽ khỏi nhức đầu ngay.

Tiệc thay không có ai cười ồ theo!

Mặt khách vẫn lạnh như tiền một cách đáng ghét.

Nhất Tiểu nghĩ bụng: Hôm nay xui xẻo gặp thằng uống ké rượu ngon của mình, mình càng đãi ngộ nó, nó càng lên mặt hợm hĩnh.

Chàng rút kim đao, hào quang lóe sáng ngời, cầm phập xuống đất, gác vỏ đao lên chuôi đao làm gối đầu, xoay ngang nằm ngủ.

Hiệp sĩ thấy lưỡi đao “nhập thổ” ngập hết xuống đất chỉ thò cái cán thì biết cây đao có lịch sử quý của nó.

Tuy hiệp sĩ nói nhỏ trong miệng mà cũng lọt tới thính giác của Tiểu Bạch ngồi trong xe, đang chống gậy bước xuống đất rất nhẹ nhàng.

Hiệp sĩ ngẩng đầu trông thấy hiện ra trước mắt “quốc sắc thiên hương”, thêm dải lụa trắng chàng có vẻ mặt làm tăng vẻ đẹp kỳ bí ảo huyền.

Tiểu Bạch cúi đầu vái chào. Khách vội đứng dậy đáp lễ.

- Tiểu nữ vì đau lưng mệt nên không sớm ra mắt kính chào hiệp khách. Trong luật lệ giang hồ, biết hiệp khách không muốn phô trương danh tính, tiểu nữ cũng không cần tự giới thiệu. Bữa ăn bỗng nhiên hôm nay, đúng như lời tiên sinh dạy, thực có tính cách độc đáo. Chúng ta là những bậc phong lưu mã thượng giang hồ, không thể bắt chước phường tục tử, cơn no rượu say rồi thì xắn tay vén áo, trổ tài quyền cước đấm đá tỷ thí hơn thua, thực là mất cả ý nghĩa tao nhã của cuộc hội ngộ ngẫu nhiên. Vậy tiểu nữ thân hành pha trà để chúng ta thưởng thức “trà đạo” vừa sành khoái tinh thần vừa dịu bớt rượu nồng và giúp bao tử tiêu hao thức ăn nhẹ nhõm.

Nói rồi, Tiểu Bạch nhào người trong xe ra mức nước để đun sôi pha trà.

Cao Kỳ Nhất Phương từ nãy theo dõi câu chuyện. Chàng cầm trong tay một chiếc lông công nhìn những sợi tơ óng ánh, chàng nghĩ tới những sợi lông nhỏ. Bất thần chàng hỏi :

- Tôn huynh có biết đánh cờ tướng không?

Hiệp sĩ biết Cao Kỳ Nhất Phương thách mình đấu cờ liền đáp :

- Cũng biết sạch nước cản! Nhưng tiểu đệ đã tập quen lối đánh cờ tướng không cần bàn không cần quân, quý huynh có biết chơi cờ lối đó không?

Nhất Tiểu nói khích thêm :

- Chơi cái trò “cờ tướng” mệt óc lắm! Nếu “óc ít máu” thì là... thần trí bị suy nhược... mệt lả người hơn đấu võ đấy!

Cao Kỳ Nhất Phương thấy gãi đúng chỗ ngứa...

(mất 2 trang)

Cuộc ăn nhậu đã kỳ ngộ, cuộc đánh cờ lại càng kỳ dị hơn.

Tiểu Bạch thân hành pha trà và dâng trà đến tận tay hai người, mùi thơm trà thơm ngào ngạt, mùi trầm hương tự giải bạch la y thoát ra phảng phất lại càng mê quyến quyến hơn... lẽ tất nhiên Tiểu Bạch đóng vai người trọng tài, cầm “chịch” cuộc đấu cờ này.

Cẩn thận hơn, nàng lấy mũi thoa gạch lên miếng gỗ phẳng thành kỳ bàn và khắc chữ lên những cục đá sỏi thay quân cờ để “khảo cờ” trên cờ trên bàn theo tiếng nói của hai tay danh kỳ, tính toán đi cờ trong ý nghĩa.

Thanh âm tiếng nói của Thất Tình Tú Sĩ cất lên thanh sáng, đầy hào khí, ung dung, tự tin.

Thanh âm của khách lạ trầm hơn, nhưng trong đêm khuya nghe cũng có âm hưởng rùng rợn, sát phạt, gay gắt.

Cao Kỳ Nhất Phương có vẻ “nuông” nước nên trong hai chực nước khai trận, khách lạ bốn lần cất ngay tiếng “sát” rùng rợn :

- Xa tam tiên tứ... “sát” mã!

- Pháo ngũ tiến tứ “sát” tốt!

Mỗi lần chữ “sát” vang lên, tay hiệp sĩ lại lại mân mê chuỗi kiếm thò dài ra khỏi bao. Hai mắt hấn phản chiếu ánh lửa lung linh như đồng tử cụp dờ lúc sắp vào mồi.

Uống xong hai tuần trà thì Cao Kỳ Nhất Phương đã thoái liên mười bước và hất bày quân bỏ ra khỏi bàn, trái lại địch thủ còn nguyên vẹn chưa khiếm khuyết một quân cờ nào hết, lực lượng đôi bên chênh lệch rõ rệt.

Hiệp sĩ dùng tay nắm chặt chuỗi kiếm, các gân trên mu bàn tay nổi phồng lên, rõ ràng trong trí óc người đánh cờ đương nghĩ toàn chuyện “công phá”.

Vương Nhi và người trong xe lúc này đã trùm mền nằm ngủ say li bì. Tiểu Bạch chăm chú nhìn bàn cờ do mình vạch, tính toán ngẫm nghĩ nước cờ lo thay cho Cao Kỳ Nhất Phương đã quá coi thường địch thủ, có nhiều nước chàng có thể chặt được quân mà chàng cũng “không ăn”. Chắc hẳn, chàng có một kế hoạch nào đây? Từ lúc khởi đầu chưa có một quân cờ của bên chàng vượt qua “sông”, sang bên địch cả.

Trái lại, cờ bên khách tấn công ồ ạt, bao nhiêu lực lượng “xe pháo mã” đều kéo sáng mặt bàn cờ bên này.

Nhưng cờ bên khách chỉ có thể ăn quân mà không có nước chiếu bí.

Trái lại, Cao Kỳ Nhất Phương thì xoay chuyển có nhiều nước chiếu mà không cần ăn quân.

... Đêm khuya, sương lạnh, lửa tàn... hai gia nhân trùm đầu, không biết đã ăn cả đồng thịt chim công tự lúc nào vì không ai nghĩ thấy mùi thịt chim công quay lửa. Rất ít người biết rằng: hai Cầu đầu quái, mới đầu làm ra vẻ “văn miệng” ăn thịt công quay chín. Nhưng về sau, vì nhu cầu “đổi vị”, hai Cầu đầu quái đã... xơi tái thịt công sống ngọt, máu tươi vì thú tính chưa “dứt nọc”.

Chúng tới khi nghe Tiểu Bạch hối cời lửa than cho cháy và cho thêm củi thì hai Cầu đầu quái hai tay bêбет máu cứ thế sục vào giữa than đỏ gặt lửa cho sạch và che giấu sự ăn vụng sống theo lối man rợ đặc biệt của mình.

Mọi người trong bọn Nhất Tiểu đã biết Cầu đầu quái có hai bàn tay mọc vẩy tê tê cho vào lửa không biết sợ nóng. Nhưng đối với vị hiệp sĩ đang đấu kỳ này thấy vậy sợ “hết hồn”!

Thoạt tiên, hấn ta tưởng hấn chơi cờ một trí nên hoa mắt trông lầm hai kẻ gia nô kia tự thui tay mình? Nhưng nhìn nhận ra công phu lấy tay cời lửa than hồng không bị cháy xém da thịt thì thực là “vô công” trên đời khó thấy!

Hấn rùng mình, mồ hôi lạnh dấp dính nơi sống lưng, hấn vội buông tay không nắm chuỗi kiếm nữa, rồi đẩy nhẹ thanh kiếm nằm hấn ra trong bao vải. Nhưng hấn giật mình nhận ra rằng lần ngoài bao vải đã bị rách toạc một miếng nhỏ bằng đúng mũi hài thêu.

Đến lúc này hiệp sĩ mới nhận ra rằng đã hai lần “cô gái mù” chống gậy dâng trà, cô gái xinh tươi đó đã vô tình giẫm mũi hài thêu lên bao kiếm của mình. Mặc dầu bao vải “bố sam” này dao cắt không đứt, mà cô ta đã vận công làm rách bao kiếm. Như vậy, chẳng những là làm rách bao ngoài mà chứng tỏ cô đã cố tình muốn giẫm gãy khí giới tức thanh Mộc kiếm quý báu của hấn!

Nếu là thanh kiếm tầm thường khác, không có “lai lịch” thì đã bị gãy đôi, gãy ba, còn dùng chi được?

Hấn nghĩ bụng :

- “Con nhỏ” coi vậy mà “ác ôn” thực, nó bước nhẹ khéo léo giẫm rách bao kiếm của ta lúc nào không rõ? May tay nó vẫn vờ khạo cờ, kỳ thực quân cơ chọn toàn “cục sỏi” cứng rắn thế kia, khác chi Lưu Tinh đạn có thể phóng ra đả thương ta lúc nào không ai hay? Thảo nào, cứ mỗi lần ta chặt quân nói “sát” thì thẳng sự tưng nộ kia lại hai mắt mở thao láo! Đôi “kim câu” đeo sau lưng không phải là vật coi thường! Còn thẳng mặt mũi trắng trẻo đương ngồi dựa gốc cây đằng xa “đấu cờ” với ta, lúc nào cũng mân mê cán dù, không khéo lại là cán gươm cũng nên? Ta tưởng chỉ cần đối phó hai, ba tên đầu sỏ có bản lĩnh, té ra bọn chúng đông đảo và tài giỏi vô cùng...

Nghĩ vậy khách lạ càng thêm bối rối.

Cao Kỳ Nhất Phương với giọng rất bình tĩnh xướng lớn :

- Pháo cứu bình ngô... “chiếu tướng”.



Chà, nước chiếu tường này mới độc địa làm sao? Bao nhiêu ý nghĩa sát phạt của hiệp sĩ tiêu tan như mây khói. Hắn thấy thần trí rối loạn khó cự trông đương ngoài tối sáng. Đấu “kỳ” khó thắng mà đấu “vô” thì lại càng thấy khó thắng hơn!

Đã hai ba lần hắn đưa tay lên trán định “vuốt mặt” nhưng lại thôi. Cờ đương thắng mà rút về thế thủ thực là bực tức hết chỗ nói.

Với giọng nói uể oải, kém hùng dũng hơn lúc khai trận :

- Sĩ tứ tiến, ngũ.

- Pháo bát tiến... cửu, “chiếu tướng”.

Cứ mỗi lần Cao Kỳ Nhất Phương chiếu tướng thì hiệp khách lại mất một khoảng thời gian dài dằng dặc, ngẫm nghĩ đối phó.

Tiểu Bạch dâng tuần trà lần thứ ba thì trời đã ngả về sáng. Hiệp khách hết say, nhưng thần trí đã thấm mệt lắm rồi. Nghĩ đến câu Nhất Tiểu nói buổi tối “óc ít máu” phải “trồng cây chuối ngược” mặt hắn lại càng lăm lăm, nặng hơn chì, u ám hơn cả bóng đêm thăm thẳm...

Hắn cầm chung trà uống mà không cảm ơn!

Tiểu Bạch muốn mở một “lối thoát danh dự” cho đối phương, nàng trình trọng tuyên bố rằng bên Cao Kỳ Nhất Phương “kém quân chiến đấu”, bên khách “không thể tiến quân” bị nước chiếu liên tiếp, vậy cờ ở “thế hòa”, bình phân...

Nhưng hiệp khách cũng thừa biết là cờ mình ở thế sắp bị chiếu đến nước hết!

- Tiện nữ cần phải lên đường gấp, không thể chậm trễ! Cuộc cờ đêm nay và bữa ăn tối qua sẽ là kỷ niệm về sau. Hẹn mong ngày tái ngộ!

Tiểu Bạch đánh thức Vương Nhi và người trong xe tỉnh dậy. Nhất Tiểu cất tiếng nói oang oang :

- Quái lạ! Cái thằng nhóc Điền Quách, nó bị vạch chữ vào mặt, nó không về trang trại gọi thằng “bố nó” và mấy cái tên nuôi báo nuôi beo gì đó, lại đây... quần thảo với chúng ta một vài hiệp cho giãn xương cốt! Tôi nằm chờ nó suốt đêm qua, mất công toi! Biết thế khởi hành ngay từ lúc nửa đêm có phải là đi được bao nhiêu đường đất rồi không?

Tiểu Bạch đáp :

- Đánh nhau ích lợi gì? Mình đánh người ta lỗ đầu thì người ta cũng đá mình “rách áo”. Đôi bên đều thiệt! Hả cơn tức giận thì... mang hận suốt đời!

Sau khi buộc lừa vào xe xong xuôi, mọi người chào nhau chia tay khởi hành. Hiệp khách ầm ỨC, tay xoa lần bao vai bị rách, lạnh nhạt nói :

- Cám ơn thịt rượu! Đề xin nhớ cuộc đấu kỳ đêm qua! Thế nào cũng có ngày “tái đấu”. Nhưng bây giờ các vị vội lên đường nên đi thẳng lối này qua Điện trại, “ghé mắt” nhìn qua bố con nhà hắn một chút rồi hãy vó câu rong ruổi.

Nhất Tiểu đáp :

- Bọn ta đã ăn bao nhiêu thịt công của người ta thì cũng phải lại gặp mặt chủ, cám ơn một lời cho phải đạo! Tiểu tăng “sợ” gì mà không dám đi qua Điện trại?

- Làm đúng như vậy nhé! Kính chào các vị! Kính chào cô nương. Trà cô nương pha cho uống, đến chết không quên hương vị!

- Cám ơn quý hữu quá khen! Hẹn tái ngộ!

Nhóm người Nhất Tiểu rời vườn trái cây, theo quan lộ tiến hành.

Đi một quãng đường dài, thấy xa xa có một khu gia trang rộng lớn, sau lùm cây, mái nhà san sát. Hai chàng cười ngửa xông lên, tay sẵn sàng đặt lên cán đao, chuôi kiếm, đề phòng bất trắc.

Tiểu Bạch cẩn thận hơn, gọi Vương Nhi và người dong xe lui vào trong xe để Ái Huê dong cương. Hai Cầu đầu quái chuẩn bị có biến thì phải nhảy xuống hộ vệ hai bên thành xe. Còn Tiểu Bạch vén rèm nghe ngóng.

Nhưng Thất Tình Tú Sĩ trở tay lên trời nói lớn :

- Đàn chim bay lượn quanh gia trang là chim gì? Chim nuôi hay đàn quạ khoang? Quạ khoang chỉ bay liệng chỗ nào có xác người chết? Điền trại chúa nuôi bầy chim quạ nữa ư?

Sắp tới cổng trang, xe lừa và ngựa đi chậm lại để người ngồi trên quan sát. Không nghe tiếng gà, tiếng chó. Gia trang hiu quạnh như không có người ở.

Hai cánh cổng mở toang. Giữa cổng giồng bốn chiếc cọc, trên mỗi ngọn cọc có cắm một thủ cấp máu me bết.

Mỗi chiếc cọc đều có biển đề tên họ của mỗi chiếc đầu lâu.

Đọc kỹ tên họ. Điền Quách, con trai Trại chủ, trên trán hấy còn vết rạch bằng mũi tên đề chữ “Mộc”.

Thủ cấp thứ hai đề tên họ Điền, cùng một khuôn mặt nhưng râu tóc già hơn chắc là đầu lâu của trại chúa.

Cọc thứ ba và thứ tư cắm hai đầu đàn bà tóc dài, chắc chắn vợ và ái thiếp của Trại chủ, cả thấy bốn mạng người.

Nhất Tiểu há hốc mồm vì kinh ngạc, chàng nói :

- Các vị có tin là ma quỷ bày trò hay linh hồn gia đình chủ vườn cây “Dương Bộc” đã về báo oán, giết bốn mạng nhà họ Điền. Nhưng còn mấy anh em tân khách nuôi báo nuôi beo và lũ tráng đinh đâu, không thấy một bóng người nào xuất hiện?

Thất Tình Tú Sĩ xách gươm đảo quanh trang viện thấy vườn không nhà trống, các người ở trong trang trại đã vợ vết hết kho dựn, đồ tế nhuyễn của riêng tây họ Điền, mang đi hết từ khuya!

Ngẫm lại lời hiệp khách vô danh mang mộc kiếm, dặn dò bọn Nhất Tiểu nên “ghé mắt” dòm qua Điền gia trang, chắc hẳn có liên can biết tới chuyện tru lục toàn gia này!

Hiệp khách vô danh đã ra tay trả thù cho gia đình bốn người họ Dương chăng? Không có lẽ! Suốt đêm qua hẳn ăn thịt, uống rượu, đánh cờ, uống trà không bỏ đi một giây phút nào? Làm sao hẳn có thể phân thân, biến hình để hành tội họ Điền?

Vậy thì ai giết nhà họ Điền?

Nhưng dù sao ai giết thì cũng “oan oan tương báo”, hại người người hại, tất cả chỉ trong vòng nhân quả mà thôi!

Tiểu Bạch suy nghĩ chốc lát, miệng nàng lẩm bẩm chữ “Lục Diệp nhai”; nhất định vụ Lục Diệp nhai có liên can đến ba anh em Lão Sư, Lão Hồ, Lão báo và hiệp khách mang kiếm gỗ nọ.

Mọi người rời Điền gia trang, tiếp tục cuộc hành trình. Dọc đường, Tiểu Bạch nói với Nhất Tiểu rằng :

- Nhất huynh nhận xét việc xảy ra vừa rồi như thế nào?

Nhất Tiểu đáp :

- Tôi không ngờ ở Trục Lệ lại có nhiều sự kỳ quái như vậy? Từ bữa qua, hành trình bị đình trệ, phần vì tôi tham ăn tham uống. Phần cho rằng thẳng chả lãng nhách kia đi theo, từ lúc nó đi theo sinh ra lắm chuyện!

Ái Huê đương rong cương cho lừa chạy, gân cổ cãi lại rằng :

- Oan em quá, ông anh ơi! Ông anh ăn nhiều uống lắm, mắng mỏ đàn em, đàn em phải chịu! Em bị đòn đau, ăn ít, uống ít, ngồi học đêm thâu đêm suốt sáng, vừa đêm vừa rình thẳng cha kia, hai mắt nó phát tia hung quang, tay luôn luôn nắm vào chuôi kiếm, kinh hãi thấy mồ! Theo ý em đã từng lặn lội giang hồ, thẳng chả đo chẳng phải quân đại đạo thì cũng phường đánh thuê giết mướn, khát máu, khát giết như những ác ma ác quỷ... chứ tử tế gì đâu?

Tiểu Bạch nói :

- Nhận xét khá lắm! Đúng vậy! Lúc nó còn đói thì cùng bọn ta ăn uống tử tế lắm. Nhưng về sau ăn uống no say, hẳn thêm động thủ, tay luôn mẫn mê chuôi kiếm, rút ra khỏi bao lại tra vào dăm chục bận! Nếu không bày cuộc đánh cờ thì đêm qua đã xảy ra những trận giao đấu kịch liệt rồi!

Thất Tình Tú Sĩ góp ý kiến :

- Tôi cũng nhận xét thấy như vậy! Các nước cơ hẳn đi tỏ ra hẳn rất hiếu sát! Tôi biết hẳn là một tay thiết kiếm nên mỗi lần hẳn đặt tay lên chuôi kiếm thì tôi cũng phải chuẩn bị đặt tay lên chuôi thanh Song Nhận Thiên Linh hờm sẵn!

Nhất Tiểu cũng cười đáp :

- Mọi người tưởng tôi ngu ngon lắm sao? Phép cầm đao nhập thổ của tôi là một chiêu thế cao siêu nhất trong phép đánh đao, lần đầu tiên trong đời gặp đối thủ tôi phải rút sẵn kim đao để ngoài vỏ. Không lẽ rút đao để chênh ềnh trong lòng tỏ ra khiếp nhược, sợ hẳn lắm ư? Nếu hẳn là tay lão luyện thì cũng biết thâm ý tôi hạ đao cầm xuống đất là muốn gì rồi? Hẳn sợ tôi ra chiêu bất thành linh nên không lúc nào hẳn dám để tay xa chuôi kiếm là như vậy!

Tiểu Bạch cũng cười chúm chím :

- Còn tiểu muội thì cũng đã rập tâm làm gãy kiếm của hẳn! Cứ tưởng thanh mộc kiếm mảnh mai, chỉ nhấn mũi hài là gãy, thế mà lần thứ hai em giẫm rách lần vải bố sam bao ngoài mà thanh kiếm không bị chấn gãy đấy? Không biết kiếm của y luyện bằng chất gỗ gì?

Ái Hoa nghe mọi người trao đổi ý kiến phục quá nói theo :

- Thế ra các ông anh, bà chị đều giữ miếng với nó cả! Em cứ tưởng chỉ có mình em biết. Em ngồi học đếm, nhưng hai mắt vẫn cố thôi miên nó mà không được! Thằng chả công lực thâm hậu lắm! Em không khiến được nó “tản thần” mà trái lại mỗi lần nó quắc mắt nhìn lại tiểu tăng thì, trời ơi em sờn cả gai ốc! Xem chừng nó ngán nhất hai ông trùm đầu kia kìa? Nó thấy hai ông ấy ăn khỏe quá, hết cả đàn, đồng thịt công, nhau nháu mấy miếng lại hết một con, rồi lại còn thọc cả bàn tay vào đồng than hồng mà không bị bỏng. Phép luyện thiết thủ tự hỏa này làm hẳn hoảng sợ là phải vì mộc kiếm gặp lửa là cháy tiêu còn gì.

- Chưa đúng như vậy, hẳn sợ chúng ta vì số đông, chứ không phải sợ hỏa chương? Trông bốn bề, thiếu gì ác ma quái hiệp? Vì thế Mã phu nhân không muốn chúng ta ngao du sông núi. Tiểu muội cầu mong từ đây trú cư Xích Lão bá, chúng ra không gặp những chuyện cản trở nữa!

Xe chạy tới gần ngo, bụng ăn no tối đã thấy lưng lửng đói, bỗng thấy đông người lồ nhố đứng chắn ngang đường. Không lẽ giữa giữa nơi xóm làng đồng ruộng trù phú như thế này cũng nảy sinh phường đại đạo? Lại gần, thấy đó là đám dân lành chất phác. Trong số có mấy hán tử mặc tang phục sô gai. Chắc cha ông bà mẫu gì của những người đó đã qua đời. Họ đứng chờ ai giữa quan lộ này?

Thấy bọn người Nhất Tiểu đi tới các người bạn tang chế đều phủ phục cả xuống. Nhất Tiểu xuống ngựa hỏi duyên cớ sự tình.

- Thực là quý hóa quá! Bạch hòa thượng, nhà tôi có phúc lớn lắm!

- Các người đứng dậy. Có việc gì xảy ra vậy?

Người đứng tuổi nhất trong đám đến trước Nhất Tiểu cung kính nói rằng :

- Tổ mẫu chúng tôi về châu Phật từ tối kia. Trước khi lâm chung có dặn con cháu phải rước hòa thượng độ vong. Ngặt vì trong vùng có ít chùa chiền nên việc thỉnh hòa thượng về làng rất khó khăn. Chờ từ sáng đến quá tỵ, không thỉnh được vị tăng nào cả, giờ hạ huyệt sắp tới nơi rồi mà quan tài vẫn chưa đưa ra đồng vì chưa có hòa thượng dẫn đường tụng kinh siêu độ? Chắc tổ mẫu chúng tôi sinh thời thành tâm lễ Phật nên thánh thần run rủi đưa các thầy tới đúng lúc. Bạch hòa thượng xin giúp gia đình làm phúc!

Nhất Tiểu gặp khó khăn hơn phá thế trận Thiên Cương Đao. Chàng quay lại nhìn Ái Huê hỏi ý kiến, nhưng thấy vị tăng này còn lúng túng hơn nhiều.

Chàng đánh bài liều, nói lảng :

- Bần tăng có việc riêng của thiền viện phải đi gấp, không mang kinh kệ, thanh la nào đem theo thì biết lấy gì mà dẫn độ vong linh qua Tây phương được?

Gia chủ và tang quyến bu quanh, lạy van xin ra tay tế độ buộc Nhất Tiểu và Ái Huê phải theo họ làm lễ cầu siêu.

Sự níu kéo rất thành khẩn, rất cung kính khiến bọn người Nhất Tiểu hết phương sách thoái thác.

Tất cả mọi người và ngựa xe đi vào một con đường rẽ ngang, tới cổng một khu nhà cửa rộng rãi ngăn nắp trong ấp. Đám táng đã sẵn sàng cử hành, nhưng chỉ thiếu có vị tăng đến niệm Phật.

Nhất Tiểu và Ái Huê là hai vị tăng rất giỏi võ công, nếu hỏi về chiêu số chưởng pháp thì hai chàng tinh thuộc lâu lâu, có thể thao thao bất tuyệt, đàm luận suốt ngày được. Nhưng hỏi về bộ kinh Lăng Nghiêm Tam Tạng, Báo Ân, Dược Sư, Địa Tạng... thì khó lòng nhớ lấy một chữ ngoài câu “Nam Mô A Di Đà Phật” và “Ma ha tát” mà thôi.

Hai chàng luyến quýnh không biết xử trí thế nào cho đúng với bổn phận phải làm của mình... Tiểu Bạch vội kêu hai người lại gần xe ghé tai nói nhỏ.

Hai người hớn hử cứ theo đúng lời căn dặn thi hành. Thoạt tiên tắm gội sạch sẽ, sửa sang lại cà sa, áo choàng cho tươm tất. Phút chốc sau hai bực “đạo hạnh”, mặt mũi quang minh, khoan thai trịnh trọng bước vào nơi quần linh cửu, tay cầm thanh gỗ đập kêu vang lên thay mõ, miệng niệm danh hiệu “thập phương chư Phật”, bồ tát, a la hán... Hai người cùng rì rầm tụng niệm một lúc, thanh la khua, choeng choeng, lốc cốc, chẳng ai nghe hiểu được tiếng gì hết.

Nhưng cứ trông bộ mặt trang nghiêm của nhà sư Ái Huê lẩm nhẩm “tập đếm” đã mấy hôm nay, thì người nhà gia chủ, ai ai cũng tưởng rằng chàng tập trung tinh thần tụng niệm độ vong một cách... “vô lượng chân trí chân tín” đầy Bồ Tát hạnh cứu vớt “vong linh”!

Nhưng có ai biết đâu là Ái Huê đương hết đếm ngược rồi đếm xuôi từ một tới một trăm rồi lại từ một trăm trở về một...

Đám táng bắt đầu cử hành. Nhất Tiểu tay cầm cành phướn trên đề bốn chữ “Tây Phương cảnh thổ”. Ái Huê đi sau gõ lốc cốc, đếm lẩm nhẩm “Tò te tí te” kèn trống tưng bừng, náo nhiệt!

Gia chủ và tang quyến vui sướng hết sức vì tổ mẫu quá cố đã được toại ước nguyện lúc sinh thời, lúc chết có “thầy tu” dẫn đường sang Thiên Trúc.

Vì vậy, mọi người trong ấp trọng đãi bọn người Tiểu Bạch rất hết lòng. Ngựa, lừa được tắm rửa nghỉ ngơi ăn lúa non, cỏ tươi, nước giếng trong. Thực phẩm “cúng dâng” bày la liệt oản, bánh, xôi, chuối, trái cây, hoa lá không thiếu một thức gì!

Tuy nhiên Tiểu Bạch cũng phải sai người ra tận huyết căn dặn hai tiểu hòa thượng, lúc “chạy đàn” quanh mộ phải thận trọng bước thong thả, đừng có hấp tấp phát triển vũ bộ khinh công chạy nhanh như đèn cù thì người nhà gia chủ sẽ chóng mặt ngã lăn ra hết...

May mắn, mọi sự đều diễn tiến đẹp đẽ suôn sẻ không xảy ra sự gì trục trặc.

Dân trong ấp, sau khi cử hành đám táng, bà cụ được được “mồ yên mà đẹp” lúc trở về mồ bò giết trâu ăn uống linh đình vì tin tưởng bà cụ đã được siêu thăng lên cõi Niết Bàn. Từ nay, con chúng sẽ tiếp tục cuộc sống đầy phúc lộc trong sinh năm để bầy.

Đám táng người già còn “vui” hơn đám cưới.

Như vậy, đoàn người Nhất Tiểu không thể già từ lên đường ngay được vì hai vị hòa thượng biến thành hai “thượng khách” của mọi người.

Phái phụ nữ nhiệt liệt hoan nghênh Ái Huê hòa thượng vì vị sư trẻ tuổi này “đứng đắn”, tụng niệm luôn miệng và tỏ ra “nhút nhát” muốn tránh phụ nữ. Hấn sợ là phải nếu vô ý cử động một động tác “bất đạo hạnh”.

“Bất kiên thiện” thì Tiểu Bạch lẹ cho ném mùi “qua cầu truyền” kim châm tay, “trầm thủy” uống nước no bụng thì đi đời nhà ma!

Riêng có Nhất Tiểu, ngửi mùi bê thui, tương gừng tỏi ớt và rượu đế thơm phức, thì các con sâu rượu nhất tề diễu hành vũ điệu túy cuồng khiến Nhất Tiểu lên cơn sốt rét!

Chàng bắt giặc nói :

- Chà bê thui “thơm” quá!

Gia chủ vồn vã hỏi :

- Bạch hòa thượng! Bên non nhồi lá ớt, thui bằng rơm cháy bùng, chín tới, thơm ngon lắm ạ! Hòa thượng “dùng” với chúng tôi vài miếng, “ăn chơi”!

Nhất Tiểu không cần chờ tới lời mời thứ hai, đứng dậy rảo bước tới chỗ thui trâu, thui bò. Gia chủ đưa con dao nhỏ cho hòa thượng để ngài muốn cắt một miếng nào “tùy ý”!

Thấy chưa động dao mới hít hà mà hòa thượng đã khen luôn miệng, các thanh niên trong ấp đương thui bê thích chí reo hò hoan nghênh cử chỉ “bình đẳng” của hòa thượng. Nhất Tiểu nhè chỗ thịt mỏng xẻo một miếng lớn nặng hai ba cân, nước ngọt nhiều ra ròn ròn... chấm bát tương gừng căn thử một miếng... tuyệt hảo.

Thấy Nhất Tiểu làm như vậy, gia chủ bắt chước làm theo, mọi người cũng xúm xít lại xẻo thịt ăn như hòa thượng.

- Rượu, rượu! Một xị, hai xị, ba xị...

Mọi người xô nhau mang rượu tới, cùng nâng bát, nâng chén, mới uống la lối ầm ỹ, vui hơn hội!

... Sau khi đã dẹp tan được sự “nổi loạn” của đám sâu rượu trong bao tử, Nhất Tiểu cười nói lớn :

- Từ trước đến nay, mọi người lầm tưởng gán cho đạo Phật “thanh tịnh” tịch diệt duy ngã độc tôn là lắm lớn. Phật đã bảo: “Phật sẽ không thành Phật nếu còn một người trong bọn chúng ta chưa thành. Phật! Phật sẽ ở đâu? Phật tại tâm”. Các vị muốn thành Phật thì sẽ... thành Phật tất cả! Phật có duy trì cái lối “tịch”... thanh tu như các thầy tỷ kheu ốm nhom co ro như que củi đâu? Lúc nào Phật chẳng thoải mái mỉm cười? Thịt bò ngon thế này mà không biết thưởng thức thì lấy đâu sức khỏe để đi hết con đường... vạn dặm? Ăn cơm suông thì “lết chân” không nổi! Không uống rượu thì “huyết bất hành” dễ sinh bệnh phong thấp, đầy hơi và... đau bụng!

Các thanh niên trong ấp hoan hô :

- Đúng rồi! Mời sư phụ làm miếng này, “bí ròn”... nhai thú lắm!

- Bạch sư phụ, ăn thịt không bằng ăn tái sách nướng, gan bò tươi bao lá sả...

Ngoài sân đột nhiên nổi lên một “hoạt cảnh” vui vẻ tưng bừng vô hạn định. Phái phụ nữ không hoan nghênh ý kiến của sư phụ Nhất Tiểu.

- Ai ngả mận thì mặc! Đã tu thì phải chay!

- Kính dâng sư phụ bánh khảo nhân mận xanh này, chúng em làm ngon lắm!

- Dạ! Trái tuyết lê này ngọt lừ!

- Sợi đậu phộng chấm muối mè... vừa bùi vừa bổ! Đậu phụ chiên dầu ăn nóng chấm nước tương kém gì... thịt bê thui!

Ngoài sân ăn mận! Trong nhà ăn chay! Thất Tình Tú Sĩ thấy hai hòa thượng được chiêu đãi quá sức thì cũng hơi ghen tức trong lòng. Chàng ghé tai Tiểu Bạch nói nhỏ :

- Hôm nay hai anh trọc nó sắp thành “Phật sống” đến nơi rồi! Nếu biết họ được ưu đãi như thế này tôi cũng muốn “xuất gia” quá xá, tiểu thư ạ! Ai bảo đi “tu” là khổ? Tu đạo thấy thành quả như vậy thì đáng tu lắm.

Nhưng có tiếng ồn ào ở nhà ngoài. Gia chủ đường cật vấn một tên người nhà hấp tấp xuống ngựa ở ngoài công đi vô.

- Trời! Sao về muộn vậy! Tang lễ xong xuôi cả mà bây giờ mày mới về? Công việc tỉnh sư ra sao? Sự cụ sao lại không đến? Ngày thường tứ thời bát tiết cúng tiến lễ vật hương hoa, mùa nào thức ấy, có bao giờ khiếm khuyết vật gì đâu? Đến lúc hữu sự, tỉnh sư không đến? Thế là nghĩa lý gì?

Tên người nhà đáp :

- Ghê lắm! Tôi đến Bồ Đề am từ sáng sớm. Sự cụ Chính Giác đã nhận lời cũng tiểu sa di đi thu thập hành trang lên xe thì có một thằng hung bạo ở đâu chạy đến. Nó rút thanh kiếm bằng gỗ đen sì cầm tay chặn lối đi hỏi rằng :

- Này trên trọc khôn nạn kia, mi có biết bắt đầu từ hôm nay, ta “phát nguyện” như thế nào không?

Sự cụ Chính Giác đáp: “Tráng sĩ phát nguyện như thế nào?”.

- Vì đáng Thế Tôn là một người “giỏi võ” ta không muốn ai giỏi võ hơn ta, vậy bắt đầu ta giết tất cả những tên trọc mà ta gặp!

Nói rồi hấn vung kiếm chém rụng đầu sự cụ Chính Giác và tiểu sa di. Vào am, người nào để tóc hấn tha giết. Người nào cạo đầu hấn chặt đầu liền. Vì thế nên không đón được sự cụ về đây cho chủ nhân.

Gia chủ nghe chuyện sợ hãi quá chừng, luôn miệng nói hai chữ “tội nghiệp”!

Tiểu Bạch thỉnh tai nghe rõ câu chuyện hai người nói với nhau, nằng liễn bàn với Thất Tình Tú Sĩ cho mời tên gia nhân nọ vào hỏi chuyện.

Bốn người vào căn phòng nhỏ, đóng cửa lại, mật vấn. Sau khi khiến tên gia nhân mô tả hình dáng tên sát nhân thấy trùng hợp với người lạ mặt mang kiếm gỗ trong vườn trái cây, nằng hỏi :

- Sau khi tên sát nhân giết các nhà sư trong Bồ Đề am, anh có nghe thêm chuyện gì nữa không? Bồ Đề am cách xa Điền gia trang bao nhiêu dặm đường?

Anh cứ bình tĩnh, thông thả kể hết cho chúng tôi những điều mắt thấy tai nghe sau khi vụ án giết sư xảy ra?

Tên gia nhân nọ liền uống mấy ly nước trà cho khỏi khát kể cho mọi người nghe câu chuyện hấn đã nghe được.

- Tôi tên Xung Phát. Chủ nhân tôi tin cậy là một tên gia nhân tinh tế và có tính cẩn thận. Sau khi dặt trong người năm lạng bạc đi thỉnh sư về độ vong, tôi định bụng thế nào cũng tạt qua Điền gia trang thăm người yêu của tôi là Thúy Hạnh làm thị nữ cho Trang chủ. Bồ Đề am cách Điền trang có nửa dặm đường, như vậy cũng đủ thì giờ vì tới giờ Ngọ mới làm lễ hạ huyết. Ngựa tốt, xe tốt chạy nhanh tới nhà còn dư kịp làm lễ. Nhưng việc sự cụ Chính Giác, tiểu sa di và hai vị sư bác bị tên ác tặc chém rụng đầu đã làm trì hoãn ý định đi thăm người yêu của tôi. Lý trưởng sở tại giữ tôi làm nhân chứng để chờ nha lại trên quan về tra xét. Đáng lẽ chúng tôi phải lên huyện nhưng trên huyện đã phái người về xem xét vụ án tại Điền gia trang. Nhà cửa trong trang bị cháy thiêu rụi, ngoài cổng cắm bốn cái cọc bêu thủ cấp Trại chủ và gia đình. Các người ăn lam, gia nhân, thị nữ, tráng đinh trong trại hơn một trăm người đều mất tích không tìm được một người nào để tra cứu.

Bốn chiếc đầu người dựng trước cổng trang án ngữ như bốn ma đầu nên không ai dám xông vào chữa cháy bên trong. Ngọn lửa hoành hành biến trang trại thành đồng tro tàn, gia súc, trâu bò lừa ngựa xe cộ trong trang không còn vết tích.

Thực là một vụ án khủng khiếp, vô cùng kỳ lạ không ai hiểu đầu đuôi ra sao?

Người ta rỉ tai nhau thì thầm “hồn ma” về báo oán! Trước kia Điền Quách con Trại chủ có giết gia đình ông Dương Bộc bốn người vì trộm chim công giết thịt sao đó? Bây giờ, hồn người chết từ cõi âm trở lại báo thù?

Riêng tôi thì tôi lại sợ cho Thúy Hạnh của tôi quá! Tôi rất hối hận vì thấy họ nhà Điền giàu có nên chạy chọt cho nằng vào làm thị nữ, mong kiếm được nhiều tiền làm vốn rồi xin ra ăn ở với nhau. Biết đâu cơ sự xảy ra nhanh chóng và ghê sợ như thế này?

Họ hàng thân nhân những người làm trong trang trại hay tin, một đồn mười, mười đồn trăm kéo đến đông nghệt trước bãi tro tàn, nhiều kẻ kêu trời la khóc ầm ĩ. Họ chia nhau đi khắp ngả dò kiếm khắp nơi mà không một ai thấy dấu tích gì cả!

Vụ án Điền trại còn kinh khủng hơn vụ án xảy ra tại Bồ Đề am, vì họ Điền rất có danh vọng trong vùng.

Vì vậy nên tôi có nói với ông “Đô đầu” cho tôi về nhà báo tin không mời được sư làm lễ cho chủ tôi ở ấp hay. Ông Đô đầu biên họ tên tôi và thả cho tôi đi.

Đáng lẽ tôi phải về sớm hơn báo tin cho chủ nhân hay, nhưng tôi nghĩ nên tiện đường chạy ngựa qua hai ông bà thân sinh ra Thúy Hạnh báo tin dữ cho biết.

May mắn tôi gặp được Thúy Hạnh đã về nhà. Tôi mừng như được tái sinh, nằng sợ hãi xanh xám cả người, yêu cầu tôi đem nàng trốn đi xứ khác. Hai ông bà thân sinh ra nàng cũng hối tôi mang nàng đi lánh nạn. Tôi thuê xe đem nàng về đây, xin chủ nhân và các vị lượng tình giúp đỡ chúng tôi trốn tránh yên ổn?

Tiểu Bạch nói với chủ ấp cho nàng gặp Thúy Hạnh để nàng hỏi việc xảy ra tại Điền gia trang. Xung Phát ra ngoài lát sau dẫn vô một thiếu nữ da ngăm đen, vóc mập lớn, mắt to, môi dày, ăn bận quần áo sang trọng đầy tớ một nhà giàu. Mặt thị hãy còn vẻ kinh hãi, hai mắt nhón nhác nhìn trước nhìn sau như đang bị một kẻ vô hình dõi theo ám ảnh.

Tiểu Bạch dùng lời lẽ ngọt ngào cho ả an tâm. Ấp ứng mãi, thị tỳ Thúy Hạnh mới nói ra lời :

- Tiện nữ làm việc tại trong trang được hơn một năm, hầu hạ bà vợ bé của Trang chủ.

Ông ta nóng tính và hung ác lạ thường! Kẻ nô bộc trái ý bị đánh đập, nhưng không một ai dám bỏ trốn vì sợ bị công tử Điền Quách thủ tiêu.

... Điền trại chứa dựa vào thế lực có thân thích họ hàng với quan lệnh tỉnh Trực Lệ nên ông ta không hề sợ một ai trong vùng. Con trai ông là Điền Quách, ham chuộng võ nghệ, thích săn bắn và nuôi chim công. Lâu lâu hai cha con đi vắng xa một vài tuần. Lúc về, đem theo nhiều tiền bạc, đồ vật không biết lấy ở đâu, nhưng thường khoe với bà bé là quan lớn đầu tỉnh biểu cho.

Cách đây mấy hôm, có ba ông lớn tự xưng là: Lão Nhất, Lão Nhị, Lão Tam đến thăm trang trại, đem theo nhiều thú dữ. Trong số đó có một con “kim tiền báo” cực lớn, một con gấu đen ngày ăn hết năm sáu rổ thịt cá và một con dã nhân lông màu hung hung. Trại chủ mở tiệc khoản đãi ba ông lớn uống rượu như uống nước lã!

Điền chủ bắt chúng tôi đàn sáo, sênh phách cho chim công xòe lông cánh đuôi nhảy múa. Bọn thị tỳ chúng tôi phải thù tiếp ba ông khách lạ rất chu đáo.

Buổi chiều hôm đó, con dã nhân tìm bắt chim công, lấy sức cánh tay bẻ cong chần song sắt chuồng công, phá lưới vào định bắt chim ăn thịt. Vì vậy nên đàn chim của Trang chủ sút chuồng bay loạn xạ ra ngoài. Công tử Điền Quách dẫn người làm, đi đuổi theo bầy chim. Lúc chập tối thấy công tử miệng thở hồng hộc, mặt mũi đầm đìa máu đỏ lôm, bước vô phòng tiệc.

Tiểu Bạch hỏi :

- Lúc đó cô đứng ở đâu mà nhìn thấy được?

Thúy Hạnh hai má đỏ bừng, cúi đầu không đáp.

Tiểu Bạch tình ý ghé tai bảo chủ nhân truyền tên Xung Phát tạm ra ngoài để nàng dỗ dành Thúy Hạnh kể tiếp cho mọi người nghe sự ả mục kích :

- “Số là Điền trang chủ và ba tên họ Lão không phải là thiện nhân. Bọn chúng là quân giết người không sợ máu tanh. Chúng còn là một bọn “cuồng dân” ghê tởm.

Trong một cuộc rượu, Lão Nhất hỏi Điền trại chủ rằng :

- Đại ca thấy khỉ độc làm sút chuồng công, đại ca có buồn không?

- Có gì mà phải phiền? Đối với các tôn huynh, lão phu không từ nan. Tuy nhiên lão phu không hiểu các tôn huynh tài nghệ tuyệt vời, nuôi làm gì giống vật đó, đi đâu mang theo chỉ thêm bận mình? Dù là các thú

vật luyện tập, dạy cho biết làm một vài trò biểu diễn tiêu khiển nhưng những công phu sẵn sọc trông coi chúng mất nhiều thì giờ.

Lão Nhất cười ngất rồi đáp rằng :

- Điền huynh hãy còn “ngây thơ” quá! Biết một mà chẳng biết hai. Mỗi lần bọn ta muốn thu tiền kẻ nào thì lấy mảnh vải áo quần kẻ đó cho con vật đánh hơi, tức thời nó biết tìm đến kẻ đó cắn chết. Như vậy chính bọn ta đỡ phải ra tay. Nhưng chúng ta có ba bộ da thú mặc vào người thì Lão Nhất này biến thành con dã nhân khổng lồ. Lão Nhị trông đúng là con gấu ngựa có móng nhọn, còn Lão Tam kia thì giống y hệt con kim tiền bào có vuốt sắc hơn lưỡi dao. Chúng ta và ba con thú dữ giết người thì không ai nhận biết là người giết hay thú giết hại? Nhưng cái sở thích của ta là khi ta mặc bộ da thú dẫn nhân mà hăm hiếp đàn bà thì ta nhất định không chịu thua con dã nhân thiệt một chút nào. Điền huynh không tin thì bắt con thú nữ vóc người to lớn kia, để ta và con dã nhân của ta cùng “thí nghiệm” xem thì biết!

Tưởng tên ác ma khốn khiếp ấy nói chơi. Ai ngờ nói xong thì thi hành tức khắc! Nó gọi người đem đến ba cái thùng sơn đen, lấy ra ba bộ lông thú và bện vô thân thể.

Ba tên ác ma khoác bộ da thú vào mình rồi, chúng nhái điệu bộ y hệt ba con thú dữ, nhảy nhót, gầm hét trong phòng tiệc và sau rốt, tên cải dạng dã nhân xông đến đuổi bắt em!

Em sợ hãi quá, vùng la chạy trốn vào căn phòng của bà bé vì trong căn phòng đó, bà bé có sẵn một cái tủ bí mật ẩn thông vào vách giả để lẩn trốn. Đứng trong vách giả, ghé mắt nhìn qua khe hở, không những có thể trông thấy rõ các sự xảy ra bên ngoài mà còn nghe rõ cả tiếng nói của nó nữa.

Giữa lúc em lẩn trốn trong chỗ kín bí mật đó thì công tử Điền Quách bước vô phòng tiệc.

Hắn thuật lại cho cha hắn và ba tên ác đồ họ Lão biết rằng hắn bị một người lạ mặt vạch trên trán hắn chữ “Mộc” rồi bảo muốn biết danh hiệu người ấy là ai thì cứ hỏi ba vị Lão Sư, Lão Hồ và Báo và “món nợ” tại Lục Diệp nhai thì rõ!

Từ trước đến nay, cây cung nặng ba thạch của tiểu sinh đã buông tên ra trong vòng trăm bộ, không một người nào sống sót. Mỗi lần cây cung sát hại một mạng người thì tiểu sinh khắc một nhát dao lên thân cung, vết khắc chẳng chừa không còn chỗ để lách dao! Thế mà tên lạ mặt chỉ khẽ giơ tay là nắm được cây tên và dùng mũi đồng bịt đầu cây tên ném lại làm đứt dây cung. Không những nội công của y thâm hậu vô cùng mà hắn ra tay cũng lạnh lẽo, đầu nhọn mũi tên vạch lên trán tiểu sinh chữ “Mộc” chỉ thấy đến nhói một cái như bị gạch ngang có nét chữ “Nhất”?

Nếu muốn hạ hắn, thân phụ phải cùng các vị “liên thủ” hợp công mới toàn thắng được! Tam nhân họ Lão đứng lặng yên không nói gì, vẻ mặt ngẫm nghĩ lung lăm!

Điền trại chủ, thắc mắc vì câu chuyện món nợ Lục Diệp nhai, muốn hỏi cho biết :

- “Lục Diệp nhai” ở đâu nhỉ? Ba tôn huynh mắc “món nợ” gì tại nơi ấy!

Lúc đó Điền phu nhân và bà bé thấy nói công tử bị thương cũng chạy vô thăm hỏi thương thế ra sao. Điền phu nhân đã cao niên nhưng bà ái thiếp của chủ trại còn vẻ đẹp “chìm sa cá lặn”. Tên Lão Nhất mặc bộ lông thú dã nhân cứ nhìn chăm chăm vào mặt bà ta, hai mắt long lên sòng sọc giống như “khỉ rùng” chính cống!

Hắn cất tiếng nói khàn khàn, ô ề vừa là giọng rượu vừa là giọng quỷ nhập tràng nói rằng :

- “Lục Diệp nhai” hử! Lục Diệp nhai là phổ lá cây màu xanh lục, là phổ gần nhà xác, nơi quán xác những kẻ chết vô thừa nhận ngoài thành An Châu tỉnh Trực Lệ!

Đây là nơi ba thằng này được nuôi nấng từ thuở nhỏ lớn lên đấy! Ông lão trông coi nơi tha ma mộ địa ấy thu nhận những trẻ con mồ côi, không bố, không mẹ, nuôi nấng cho lớn lên. Ông giao cho ba chúng ta công việc đào huyệt chôn người. Có ba thằng đường tử khỏe mạnh, hung tợn như “hổ beo sư tử” này thì đường phụ ta đỡ mệt nhọc lắm. Ông để thì giờ tạc tượng, tô son, hoặc thiếp vàng những pho tượng đất, tượng gỗ.

Tiếc thay trời sinh ra đường phụ của chúng ta không phải là để ông ta trở nên một nhà “điều khắc” thiên tài! Vì nghề chính của ông ta là nghề thu nhặt và chôn xác chết vô thừa nhận! Ông làm sao có đôi bàn tay khéo để nặn nên những pho tượng trông ra... hình người? Chúng ta cũng không hiểu tại sao cha nuôi chúng



ta lại có ý nghĩa như vậy! Hàng ngày sống bên những thầy ma sắp thối nát, lo đào huyệt bó chiếu đem chôn, ông lại muốn dùng hai bàn tay chôn người để nặn hoặc đẽo gọt nên những pho tượng “thanh niên tú nữ” để bày chơi?

Không đạt được ý muốn vì hai bàn tay quá ư vụng về, chuyên môn cầm thuổng cuộc đào huyệt và khiêng xác chết của ông ta, đột nhiên một ý nghĩa cuồng bạo phát sinh từ cái đầu óc lệch lạc về nghề nghiệp.

Ông lựa chọn xác chết có thân hình cân đối, mặt mũi không xấu xí, lột hết quần áo đem ngâm vào trong bồn đầy sáp ong và cánh kiến đã được đun nóng chảy lỏng, rồi vớt ra phơi khô. Kế đó sơn quấy với mặt cửa rây nhuyễn nhào với bột sừng hươu đem trát thêm một lần dầu đặc nữa. Sau đó dùng đá mài cho trơn bóng và sơn son thiếp vàng bên ngoài thành những pho tượng giống người vừa đúc, vừa đỡ tốn công, vừa y như người thực.

Những pho tượng sản xuất lúc ban đầu không được đặc sắc cho lắm, nhưng cũng có người mua. Về sau, càng làm, càng chế tạo được những pho tượng linh động, khéo léo trình bày đủ mọi vẻ, nào người tiều phu gánh củi, anh chàng câu cá, ông lão đi cày, thằng nhỏ chăn dê, người thợ mộc ngồi đục, người đàn bà dệt vải, bà lão đi chợ... nhưng sau rốt, chẳng có những pho tượng nào hấp dẫn, dễ bán được nhiều tiền mà người giàu có tranh nhau mua bằng pho tượng các nàng “tổ nữ” uốn éo thân hình...

Nhờ vậy bốn bố con ở Lục Diệp nhai dư dật tiền tiêu, ăn uống đầy đủ không bị cảnh bữa đói bữa no như trước nữa.

Những bí quyết sản xuất các pho tượng thì tuyệt đối bí mật vì bốn bố con đều biết, nếu thiên hạ hay rõ thì tất cả toàn gia sẽ bị tòng xẻo, lăng trì hoặc “ngũ mã phanh thây” đến... tan xác! Cũng nhờ vậy mà nhiều xác chết của kẻ vô thừa nhận đáng lẽ đem chôn hủy dưới nấm mồ nông thì trái lại, vô hình chung đã được bọn nhà quyền quý, những trọc phú mua về đặt vào những chỗ sang trọng nhất trong nhà cao cửa rộng, được trông nom săn sóc như... bảo vật đặt tiền.

Nhưng rủi thay, kẻ nào mà chẳng ham lời? Tiền của làm đen tối lòng người. Dương phụ của ba chúng ta muốn có nhiều tượng gái đẹp để bán cho khách hàng phải nghĩ cách làm sao cho có “nguyên liệu” để làm “cốt tượng”.

Nói vậy nghĩa là phải đi đào những “mả mới” những cô gái có nhan sắc trong thị trấn, ăn trộm xác còn tươi chưa bị sinh thối mặt mũi méo mó rửa nát thì mới kiểm chác được! Nghề đúc tượng theo sáng kiến mới phát minh của ông ta thật chẳng “thơm tho” chút nào!

Bốn bố con như bốn “thần trùng” ăn cắp thầy ma, ban ngày chia nhau đi dò la đánh hơi các nhà có đám táng. Nếu gặp món hời, đêm đến thì lủi nhủi như bốn tên “âm binh” vác xẻng cuộc đi đào trộm mả người ta.

Tài năng và kinh nghiệm nghề nghiệp đã giúp chúng tôi “cho ra lò” một pho tượng rất đẹp, dung nhan và dáng điệu y hệt con gái của một vị tai to mặt lớn trong thành An Châu. Cô ta mới mười tám xuân xanh, nổi danh tài sắc, khắp thành An Châu đều biết tiếng, đúng là một hoa khôi chẳng may bị bạo bệnh tuyệt mạng.

Thị hài đã được tắm nhiều khinh nhân trộn với ngũ vị hương và lá cây tiết nhiều chất lục diệp tố nên thi thể không bị rửa nát. Nhờ vậy, dương phụ chúng tôi đã “tái tạo” một pho tượng phải được liệt vào hạng kỳ quan của vũ trụ. Từ mái tóc, gò má, cái trán, sống mũi đến đôi môi có nụ cười hồn nhiên... tất cả đều đẹp đến nỗi chúng tôi cũng phải mê thích không nghĩ đến sự thối tha ghê tởm sau lần nước sơn trám trên sáp ong, cánh kiến ở lần vỏ bao ngoài thầy ma.

Đó là một tác phẩm đáng kiêu hãnh nhất và cũng mang lại cho dương phụ chúng tôi nhiều tiền bạc nhất.

Pho tượng đó được vị phú thương giàu nhất tỉnh đem phô trương, trưng bày trong một đám tiệc linh đình gần như đầy đủ các mặt thân hào nhân sĩ sang trọng trong thành.

Lúc đó mọi người đã ngồi vào bàn tiệc. Trên bàn bày la liệt cao lương mỹ vị. Quan khách phục sức lộng lẫy, kẻ hầu người hạ, rót rượu từng bình, nhạc công cử nhạc âm ỉ.

Quan khách, người nào ngắm nhìn pho tượng cũng khen nức nở, cho là một “tác phẩm” vô song.

Không ngờ, trong tiệc rượu hôm đó lại có một anh chàng nho sĩ được đãi làm khách ra vô tư dinh vị quan thân phụ cô gái bạc mệnh nọ! Vốn sẵn dòng máu “nghệ sĩ tình” trong người, chàng ta bấy lâu ngấp nghé cô gái, tôn làm thần tượng của lòng mình.

Mối tương tư chưa được bày tỏ cùng “mỹ nhân” thì than ôi! Người đẹp xa chơi cửu tuyền!

Nỗi lòng thương nhớ chẳng bao giờ nguôi, anh chàng trong tiệc rượu mượn hơi men để giải nỗi sầu “muôn ngàn năm”! Bất giác đôi mắt nho sĩ trong cơn say thần trí lơ đãng nhìn pho tượng chừng như nàng đã tự Thiên Thai hiện về!

Nàng xưa là gái cấm cung, chàng làm sao tạo nên dịp cùng nàng “tế ngộ” hòng cởi mở điệp khúc giao duyên?

Người đẹp chẳng còn! Nên anh ta càng ngắm pho tượng, càng tưởng nhớ tới bóng hình kiều diễm. Thế là, chân nam đá chân chiêu, nho sĩ ta lão đảo tay cầm chung rượu, mon men lại gần pho tượng, dán mắt lại nhìn cho kỹ, miệng ngâm câu: “Vọng mỹ nhân hề... thiên nhất phương”!

Ai ngờ, ở xa thì còn khả trợ, lại gần sát cận thì chao ôi! Dung nhan đẹp quá, đúng là người đẹp trong mơ của chàng rồi không sai, nghĩ tới sự người yêu chẳng may hóa ra người thiên cổ, chàng đưa chung rượu lên môi uống cạn, hai hàng nước mắt đầm đìa, nức lên khóc rồi “té lăn cù” bất tỉnh.

Cử động của anh chàng si tình này không có chi đáng trách. Nhưng tiếc thay, lúc hấn ta ngã xủ, người hấn đụng nhầm pho “thần tượng” của hấn.

Thế là chẳng kịp ai nâng đỡ, pho tượng “mỹ nhân xách lăng hoa” lắc lư đổ xuống đất đến “ầm” một tiếng.

Một mùi “hôi thúi” kinh khủng, không ai chịu đựng nổi, tỏa ra khắp phòng khiến cả trăm quan khách bưng mũi, nôn ọe rầm rầm. Một cảnh tượng hãi hùng bày ra. Nhiều vị phu nhân, tiểu thư kêu rú lên những tiếng kinh hãi vì pho tượng vỡ tan làm nhiều mảnh, đã làm tung tóe thịt, xương, “bộ đồ lòng” thối nát của một thầy ma dính vào quần áo, bát chén đựng thức ăn của mọi người!

Một cảnh náo loạn chưa từng có đã xảy ra! Tiếng người la hét, tiếng bàn ghế bát đĩa bị xô đổ vỡ loảng xoảng. Nhạc công quãng cả kèn trống nhị sáo, bưng mũi chạy dài?

Gian phòng trang hoàng rực rỡ, lộng lẫy bao nhiêu trong phút chốc tràn đầy những sự đổ nát dơ dáy bấy nhiêu! Trước đây thơm tho bao nhiêu thì bây giờ “thúi hoắc”, thúi hơn chuột chết bấy nhiêu!

Xú uế xông lên nhức óc! Chỗ nào cũng nôn ọe, khạc nhổ, cơm canh vung vãi khắp nơi.

- Thầy ma! Ôi trời, trong bụng pho tượng có thầy ma sinh thúi! Thực là kinh tởm vô cùng!

Nhiều người quá sợ hãi ngất xỉu luôn.

Viên trấn thủ An Châu thân hành đến tra xét. Câu chuyện lan nhanh đi khắp tỉnh. Những nhà nào trước đây bỏ tiền ra mua tượng đẹp về trưng bày, bây giờ sai gia nhân ôm quặng bỏ ra ngoài hè đường. Kẻ hiếu kỳ bu quanh, đập ra xem trong có “thầy ma” không? Nếu có thì cả một khu phố lại náo động...

Một đám người đông như kiến cỏ trướng đèn thấp đuốc, tay cầm võ khí, hò reo ồ ạt tiến về “Lục Diệp nhai”. Khí thế tức giận có thể “san thành phá nước”. Họ vây kín khu nhà quan xác chết, tìm bắt bốn cha con thợ “điêu khắc” quái gở, bắt chính trú ngụ trong đó.

Họ bắt được quả tang chúng tôi đương hăng hái sắp sửa cho ra lò dăm bảy “tác phẩm” nữa!

Sẵn bồn sập ong, cánh kiến đương đun sôi sùng sục, không để cho giây phút phân trần phải trái, họ xông vào túm bắt dưỡng phụ chúng tôi, tiện tay ném luôn vào vạc lửa.

Thân hình khảnh khiu của ông ta rơi tòm vào sập ong, cánh kiến sủi bọt chảy lỏng tức thời da thịt thân hình chân tay trong chốc lát rời tan hết, chỉ còn tro xương sườn, khúc xương chân, tay nổi lên chìm xuống lênh bênh theo âm điệu sập sôi trong bồn...

Ba anh em chúng tôi lúc đó run như cây sậy, mặt tái xanh không còn hạt máu, nhắm mắt chờ đến lượt mình bị quăng vào bồn nấu sập.

Nhưng một tiếng thét như sét nổ lưng trời làm chúng tôi mở choàng mắt ra.

- Không được ném ba thằng nhóc đó vào bồn sập.

Rẽ đám đông, một chàng thanh niên bận võ phục màu trắng, uy dũng tiến lại ngăn chặn mọi người và che chở cho chúng tôi.

Đám đông nhao nhao phản đối :

- Tên kia là ai? Tại sao dám bước vô can thiệp giúp đỡ mấy cha con tên ác quỷ nấu xác người làm tượng này? Mi cũng là đồng bọn phải không?

Thanh niên quát to :

- Chúng bay không nhận biết ta là ai thì ta tự giới thiệu cho tất cả lũ bay biết. Ta là Lãnh Diện Băng Tâm, người đạo phủ tỉnh An Huy. Hôm nay ngẫu nhiên ta đi qua thành An Châu. Được biết và mục kích câu chuyện hay hay này.

- À tưởng mi là hạng người nào. Mi chỉ là tên chặt đầu tội nhân quèn ở tỉnh An Huy. Hèn chi cùng loại cá mè bênh nhau. Thằng chặt đầu thuê đi bênh cha con thằng chôn xác mướn, có gì là lạ!

Lãnh Diện Băng Tâm thấy người cầm đầu đám đông lảng nhục mình, đáng khiến hắn ta phải nổi cơn tức giận lắm, nhưng trái lại, mặt hắn vẫn lạnh lùng, thản nhiên đáp :

- Ta làm đạo phủ, chặt đầu người lấy tiền sinh sống không có chi là xấu? Ta chặt đầu người sống thành thầy ma “cụt đầu” chết giao cho mấy tên này đem chôn. Mấy cha con chúng chôn thi hài lấy tiền cũng không có gì là xấu. Ta thấy chúng bay nổi óa giết oan một mạng người “vô tội” lấy làm bất bình nên phải can thiệp.

Vị võ quan trấn thủ cười lớn :

- Này Lãnh Diện Băng Tâm, nghe ta nói! Mi là một thằng khùng mới dám há miệng bảo chúng ta giết oan một người vô tội. Tội phạm ghê tởm của nó rành rành như thế kia, mà mi dám bảo tên chôn xác là kẻ vô tội. Nó đào mả ăn cắp xác, làm tượng bán lấy tiền, dối gạt mọi người, thánh thần nào mà dung tha nó được?

Chàng thanh niên cãi lại :

- Thầy ma là những người đã chết rồi! Đã chết rồi dù có đem chôn dưới đất thì nó cũng thúi rửa hết. Mà có đem sập ong làm tượng thì nó cũng không hại gì đến ai? Lúc pho tượng chưa bị đổ vỡ, ta thấy các người tranh nhau mua lại đem về trưng bày, xúm xít lại nức nở khen là khéo, khen là đẹp. Chừng đến khi chúng bay làm đổ vỡ thịt xương nước vàng thúi hoặc chảy ra nhầy nhụa, ghê tởm thì các người nổi óa lên bắt tội trả thù, giết chết người ta! Thực là hành động mâu thuẫn, tiền hậu bất nhất! Giết chết người ta, chúng bay có làm người ta “sống” đăng lại hay không? “Khen” ngay đấy rồi lại chê ngay đấy. Khen tặng “bốc thơm” lên rồi lại “bốc thúi” chê bai dìm nhau xuống? Như vậy còn muốn làm chết thêm ba sinh mạng nữa được không? Ta thấy chúng bay không bắn tên “chôn xác” và “nấu xác” người làm tượng. Ít nhất nó cũng biến dạng thành một sự thúi tha thành một vật để ngắm nghía thích thú. Hành động đó ghê tởm đến đâu cũng còn dễ tha thứ hơn là sự nổi giận vô lý của các người đương muốn giết người sống... ba đứa nhỏ này chỉ biết vâng lệnh cha nó làm việc lấy tiền sinh sống. Các người muốn giết nó đang “sống” thành... thầy ma” ư? Chúng ta hãy đứng lặng yên ngắm nghĩ. Chúng bay sẽ thấy bốn bố con nhà nó “vô lý” hay cả đoàn, cả đám đông chúng bay ý quyền, ý thế, làm một việc vô lý? Ta là kẻ “chuyên môn” chém rụng cả trăm, cả ngàn đầu người. Ta đâu có phận sự làm kẻ sống phải chết thành thầy ma. Ta nhận biết cái nỗi “khổ tâm” của bốn bố con nhà nó. Vì vậy ta bênh vực chúng nó.

Viên quan trấn thủ cười nhạt hỏi :

- Những tên đó có hành động ma quái như vậy làm gì có “tâm” mà mi lại nói là thấu hiểu nỗi khổ tâm của chúng nó?

- Lũ hèn mạt chúng bay thực ngu dốt quá chừng? Chúng bay chỉ coi cái hào nhoáng bề ngoài mà quên phắt cái phần ruột bên trong. Vì vậy, nên không bao giờ chúng bay chú ý tìm hiểu đến nỗi “khổ tâm” của ai cả?

Chúng bay bị quyến rũ bởi cái vỏ sơn son thiếp vàng, thiếp bạc, lớp sập, lớp lụa là phủ kín vỏ ngoài pho tượng mà không biết đến sự thối nát bên trong của các pho tượng. Giả sử tên chôn xác ngoài kia mà khéo tay khéo chân, biết nặn biết đẽo đá đục gỗ tạo nên những pho tượng đẹp như vậy thì các người đã tôn nó lên là “kỳ đồng, thiên tài” trong xã hội rồi! Mày còn sống đây, có tước, có nhà cao cửa rộng, bạc lăm tiền

nhiều thì vợ con, bạn bè, đầy tớ còn chiều nịnh mày. Nếu mày bất hạnh chết đi, nằm đường, thú tha chền ềnh ra, có ai lại gần mày mà không bịt mũi không? Lúc đó, vợ con mày cũng chẳng còn dám rờ mó vào mặt mũi chân tay mày nữa. Bốn cha con nhà kia, chúng nó có họ hàng thân thuộc gì với khối thịt kinh tởm kia mà vẫn phải “tô son thoa phấn” để có chút... tiền. Đây nổi “khổ tâm” của chúng là thế đấy! Cần nhắc cho kỹ, các người không hơn gì gia đình tên “chôn xác” người đầu.

Viên quan nọ nhất định giết cho được ba chúng tôi nên hô lớn :

- Thôi, hãy gác lý sự cùn của bay lại! Quân đầu, bắt trói chúng cho ta và quăng cả vô bồn sập.

Quân lính và những người trai khỏe mạnh khoa đao múa gậy, hò reo xông lên. Lãnh Diện Băng Tâm trở vào mặt tên quan trấn thủ nói lớn :

- Cầu quan! Ta nói hết lời mà mi vẫn cố chấp. Không lẽ ta đương cứu mạng mà lại ra tay sát mạng. Vậy ta hãy tạm chặt cụt một cánh tay và khoét thủng một con mắt để người xem vợ con, bạn hữu mi còn cứng chiều mi như khi còn toàn vẹn không?

Hắn xông vào đám đông, vung tay giựt lấy ngọn đao sắc, bẻ gãy vụn và ném về phía viên quan võ hai miếng. Miếng lưỡi đao lớn phạt cụt cánh tay hữu, còn miếng nhỏ khoét thủng một tròng mắt làm nạn nhân kêu rú lên thảm thiết.

Đám đông thấy người đầu sỏ đã bị Lãnh Diện Băng Tâm cảnh cáo, khiếp đảm không dám xông vào nữa.

Chành thanh niên “mặt lạnh” nói tiếp :

- Bây giờ ta điểm mặt những tên trọc phú đã mua tượng mà còn tụ tập đến đây giết người bán tượng! Ta cắt mũi, cắt tai bọn mi xem ai còn khen nịnh các người nữa không?

Những tên chủ chốt này, thấy nói xẻo tai mất mũi thì lo sợ cho bản thân, ôm đầu chạy có cờ, thế là đám đông phút chốc đã tan ra. Khu vực Lục Diệp nhai lại trở nên vắng lặng không một bóng người.

Lãnh Diện Băng Tâm sau khi cứu ba chúng tôi mới quay lại bảo rằng :

- Ba “nhóc con”, mau lẩn cút đi nơi khác. Nếu lọt vào tay người thành An Châu thì chúng mày sẽ theo thẳng bố họ Lão của chúng mày vào vạc sôi chết rục thịt rục xương như cháo cám.

Trước khi lủi chạy, ba chúng tôi đều quỳ lạy tạ ơn cứu mạng và hứa xin đền đáp công ơn cứu tử.

Lãnh Diện Băng Tâm mắng và dặn rằng :

- Ôn huê cái khỉ khô gì? Sau này nếu các mi còn trí nhớ tốt, nhớ tới buổi tối nay, thì hãy gặp người nào, bất luận là nam phụ lão ấu, có chữ “Mộc” ta ghi trên trán thì cứ việc... “trảm thủ”.

Lão Nhất kể đến đây thì tên Điền Quách mồ hôi nhỏ giọt định bỏ chạy ra ngoài, nhưng Lão Báo đã nhảy xẹt ra phía cửa chặn lại.

Điền trại chúa nài nỉ :

- Tiểu đệ chưa hề xúc phạm đến ba tôn huynh. Xin nghĩ đến nhiệt tình trọng đãi mà giúp cho gia đình và thẳng con tiểu đệ. Ba vị có nhờ tiểu đệ cho người dò xét tin tức Thần Đao đại hiệp Xích Tu Lân và con gái hắn. Vậy ba vị có gặp Lãnh Diện Hiệp Khách thì lựa lời năn nỉ giúp cho chúng tôi. Tiểu đệ tình nguyện đem hết gia sản trong trang trại kính dâng ba vị tôn huynh và Lãnh Diện Hiệp Khách để đổi lấy tội chết cho thẳng con Điền Quách của tiểu đệ.

Nhưng Lão Nhất lắc đầu trả lời rằng :

- Giả sử Điền huynh dừng hỏi chuyện vụ nợ “Lục Diệp nhai” thì có lẽ chỉ cần giết Điền Quách bêu đầu là xong chuyện. Nhưng tiếc thay, Điền huynh lại đòi nghe câu chuyện... mà nghe câu chuyện đó thì bọn tiểu đệ dù quý Điền huynh đến đâu cũng phải...

- Phải sao?

- Phải cho Điền huynh và toàn thể người trong trang trại về châu tiên tổ.

Dứt lời, hai bàn tay hộ pháp của Lão Hồ đã xiết họng Điền trại chủ kêu ằng ặc! Còn Lão Báo dùng vuốt nhọn cắt họng Điền Quách “xí lắt léo” trong nháy mắt!

Lão Nhất khoác tấm lông giả dạng “dã nhân” còn tệ hại hơn. Chính hắn hăm hiếp Điền phu nhân và bà bé trong căn phòng rồi cắt đầu bốn người đem cắm trên cọc ngoài cổng trại.

Kế đó, chúng tập trung gia nhân trong trang, áp bức khuôn vác của cải, đồ đạc lên xe và theo chúng về phía rừng núi.

Bọn chúng cũng lùng tìm bắt em, nhưng không ngờ em ẩn núp kín đáo giữa hai vách tường nên tuy mở hai cánh cửa tử, lấy hết y phục ở trong mà không biết có cửa bí mật.

Chờ tới sáng, thấy bốn bề im lặng, đoàn xe ngựa gia nhân đã bị chúng áp giải đi xa, em mới lần ra khỏi phòng, không dám kêu la, dò lối sau lẩn ra ngoài chạy về nhà ở dưới xứ...”

Nghe Thúy Hạnh kể chuyện, Tiểu Bạch hiểu rõ đầu đuôi. Nàng thở dài như trút một gánh nặng đè nặng trên ngực. Nàng quay lại nói với Cao Kỳ Nhất Phương rằng :

- Như vậy là, không kể hai vợ chồng Song quái trong số Ngũ sát còn lại ta đã biết Tứ Sát phải đương đầu là ai rồi? Còn tên thứ năm nữa thôi! Như vậy, lực lượng đôi bên cũng không chênh lệch cho lắm. Đáng sợ nhất vẫn là tên mặt lạnh như tiền. Mặt nó trẻ măng nhưng tuổi già và kinh nghiệm của nó “cáo” lắm rồi!

Nàng lấy tiền bạc ra cho hai vợ chồng Xung Phát và Thúy Hạnh làm vốn liếng và khuyên hai người có thể ẩn nấp trong thôn ấp này, không có điều gì e ngại vì bọn Tứ Sát cũng không lẩn quẩn ở vùng này bao lâu nữa.

Hai người đi ra ngoài phòng, chủ ý gọi Nhất Tiểu và Ái Huê cùng mọi người chuẩn bị lên đường gấp rút.

Lúc đó Nhất Tiểu và bọn thanh niên ngoài sân đã họp thành một phe đương bênh vực cho lý thuyết “ăn mặn”.

Còn trái lại, các bà các cô thì mồm năm miệng mười khen ngợi nhà sư Ái Huê và bênh vực cho giáo lý “ăn chay” thanh đạm và tinh khiết của nhà Phật.

Hai phe đối lập cãi nhau ỏm tỏi, rất là vui vẻ.

- Con trâu, con bò chỉ ăn rơm ăn cỏ sao mà nó chóng lớn khỏe mạnh, kéo cày kéo xe suốt ngày không thấy mệt mỏi. Như vậy ăn chay mới khỏe được. Vạn tuế trường chay!

Phe kia cãi lại :

- Con trâu, con bò khỏe thực. Vậy ăn “tái trâu, tái bò” chấm tương gừng, uống với rượu chỉ cất bằng “lúa gạo” ngũ cốc thì lại khỏe thêm lên về gốc ở mặn là do chay làm ra.

- Không đúng! Ngụy biện! Ngụy biện! Một thanh niên hỏi Nhất Tiểu :

- Theo ý riêng của sư phụ? Thuyết ăn chay, ăn mặn, thuyết nào đúng? Tôn ý định ngả mặn hay ngả chay?

Nhất Tiểu hòa thượng xoa cái bụng no phênh, ôn tồn đáp :

- Trời đất âm dương hai đạo, nam nữ một loài hai “giới”. Ta biết vậy nên chủ trương, mặn chay đều tùy cái xác thịt của ta đòi hỏi. Tỷ dụ như bây giờ, ta đã nhậu xong chục cân “tái bò” và hai chục xị để chỉ trông kia kia, trái chuối chín lấm tẩm đen kia là một món chay trắng... rất hợp cho việc “trắng miệng”. Đưa ta nải chuối tiêu kia nào!

Đám thanh niên vỗ tay khen phải.

- Sư phụ này khôn lanh ghê! Ông “dung hòa” cả hai phe.

Ái Huê này giờ nhìn Nhất Tiểu ăn thịt bò ngon, ngọt bổ, uống rượu thì thèm rỏ rãi. Nhưng vẫn phải giả đạo đức ngòai nhấm nháp oản chuối. Bây giờ thấy Nhất Tiểu tán thành chuối tiêu thì vội nói :

- Sư huynh tôi đã bỏ mặn ăn chay rồi! Vậy tôi “thử” ngả mặn một chút... xem sao?

Đám thanh niên thấy Ái Huê nói vậy, cho là phe mình đắc thắng vội mang rượu thịt lại cho hòa thượng phá giới.

Thế là cả phe nam lẫn phe nữ đều mở cuộc “tổng dung hợp” ăn uống, mời mọc nhau linh đình, vui vẻ không tả. Tiệc tan, Tiểu Bạch từ giả chủ ấp lên xe. Lúc này, nhóm trai tráng đã khoác lên thân thể đầy đà của Nhất Tiểu một tấm cà sa vải vàng, mời chàng ngồi lên cổ kiệu, vắt ngang trước hai cánh kiệu một đôi bò thui lớn để kính tặng. Bốn thanh niên khiêng kiệu, đám đông theo tiến ra ngoài đường.

Nhóm phụ nữ cũng đã may xong tấm cà sa “trăm mục vá” sặc sỡ mặc vô cho nhà sư Ái Huê, để chàng cười một con la.

Gia chủ dâng cúng nhiều thực phẩm khác nhau nữa. Dân ấp theo tiến một quãng rất xa rồi mới từ biệt.

Nhất Tiểu xuống kiệu lên ngựa, tay giơ cao chiếc đôi bò rất oai phong làm đám thanh niên thích chí vỗ tay nhảy nhót.

- Sư phụ khỏe thiệt. Nếu không mắc việc phải đi ngay, một mình ông dám ăn hết nửa con bò tái.

Đoàn xe ngựa chạy ngày càng nhanh, Tiểu Bạch quyết định bằng mọi cách phải vào thành Trục Lệ tối nay và sáng hôm sau tới nơi trú ngụ của cha con Xích bá phụ.

Ý người muốn đi nhanh. Nhưng hành trình cứ bị cản trở hoài. Không xảy ra việc này thì xảy ra việc khác.

Đoàn xe ngựa đi tới Trường Giang, phải ngừng lại ở bến đò để thuê thuyền qua sông, Thất Tình Tú Sĩ vào hàng quán dò hỏi.

- Bến đò dọc theo quan lộ, người đi lại sầm uất thế này mà sao hôm nay ít thuyền qua sông thế hả ông quán?

Chủ quán trả lời :

- Thầy ở xa mới tới không biết chuyện đâm chém nhau tại bến đò này bữa qua. Có một đám đông hòa thượng khát thực đương chờ đò thì có một người đàn ông bận võ phục màu trắng đến, không hỏi han nửa câu, tuốt kiếm chém nhầu. Đám nhà sư cũng có võ giỏi, rút giới đao ra nghênh chiến. Hai bên đánh nhau làm dân chúng ở bến đò sợ “tán thần thất đảm”. Quan quân kéo tới ngăn cản cũng không dặng. Suốt dọc bến đò, chỗ nào cũng có xác người bị chém cụt tay, cụt đầu, máu me chảy thành vũng lớn. Kết cục cả đám đông hòa thượng khát thực bị ám hại không còn một người nào sống sót. Bên quan lính tự nhiên vô cớ vào can ngăn cũng bị loạn đao giết chết vài chục mạng.

- Còn người đàn ông bận võ phục màu trắng có việc gì không?

- Trời! Hắn ta giỏi quá chừng! Mỗi nhát kiếm của y là một mạng người mất đầu. Quần áo trắng lớp không dính một giọt máu và sau khi dứt tiếng hò reo, xác người nằm ngổn ngang, hắn đã biến đi đâu từ hồi nào chẳng ai hay biết? Không biết là người hay là ma?

- Như vậy có liên can gì đến các người chèo đò?

- Bên kia sông xảy ra biến cố như vậy. Bên này sông, suốt giải Trục lệ, xem xét tình hình lại càng náo loạn hơn nhiều. Các dinh chùa thấy đều báo động. Nhiều nơi chạy trốn, thúc dõ chạy sang bên này. Quan quân đã được sai phái bảo vệ cho những người tu hành. Nhà thầy chờ chút nữa thuyền bên kia sông sang sẽ có đò quá giang. Nhưng nay, tôi trông thấy bọn nhà thầy cũng có hai vị hòa thượng. Nên vào ngồi trong xe buồng rèm kín đáo thì hơn. Nếu chẳng may gặp người đàn ông bận đồ trắng bữa qua thì... khốn đốn!

Chủ quán nói chưa dứt lời thì có một toán quân binh kỵ mã kéo tới. Viên quan chỉ huy hắt hàm hỏi :

- Hai ông sư kia định vô thành Trục Lệ phải không? Nguy hiểm lắm đấy! Lệnh trên truyền xuống chúng tôi bảo vệ các người vì có một tên điên khùng đương đi sục tìm các ông đầu trục để... mượn tạm cái đầu trục bình vôi của quý vị

Có tiếng cười nói :

- Cởi cà sa ra, lấy khăn trùm đầu có phải là yên ổn không? Chừng nào khi nhà nước bắt đặng tên sát nhất thì lại ăn bận nhà sư, không có sao.

- Thời buổi này thực là kỳ lạ? Ngày đêm đi đây cũng có người giúp đỡ. Bất yên ổn là những người đi xa mang nhiều tiền bạc. Thời bây giờ, “bất yên ổn” là người tu hành! Trời tự nhiên sinh ra những việc trái ngược dị thường!

Nhất Tiểu và Ái Huê nghe quan quân nói là “bảo vệ” cho mình thì càng tức tối lắm. Mình đương lo đi bảo vệ kẻ khác thì lại bị người ở đâu đến canh chừng, bảo vệ cho mình?

Chàng lẩm bẩm nói một mình :

- Biết dạng như vậy thì đêm đó, sau bữa ăn, ta cùng nó tỷ thí một trận, chém quách cho rồi đời một tên giết mướn đầu óc lằng lể. Mà có lẽ cũng là lỗi tại mình khoe khoang võ công của đức Thế Tôn nên tên đó mới hành động như vậy để bọn mình phải xuất đầu lộ diện tìm gặp đấu võ với nó.

Dù sao phen này bọn Hắc Y với phái Thiếu Lâm sẽ có sự rạn nứt lớn.

Tiểu Bạch dùng lời lẽ khuyên Nhất Tiểu và Ái Huê tạm nhẫn nại vào ngồi trong xe để bọn quan quân bỏ đi nơi khác. Chờ mất một thời gian khá lâu mới thuê được thuyền lớn chở cả xe lẫn ngựa qua sông.

Lúc vô thành Trục Lệ cũng gặp khó khăn. Sự ra vô trong thành bị khám xét nghiêm ngặt. Chỗ nào quan quân cũng tích cực bảo vệ và giúp đỡ người tu hành. Tuy bọn người Tiểu Bạch nhất mực từ chối nhưng quan binh vẫn phái người mang vũ khí đi xa canh phòng cho hai vị hòa thượng ngồi núp trong xe. Theo lời mọi người kể lại thì hành tung của tên mang kiếm gỗ rất kỳ lạ! Hắn ẩn xuất như người vô hình. Lúc nghe tiếng kêu la chạy tới thì thấy vị tu hành đã bị đầu một nơi, mình một nẻo rồi. Cái lối hành động ám toán vô cùng lợi hại, vì không biết phòng ngự cách nào được?

Tiểu Bạch bảo trong dong xe tới cửa thành Tây, tìm đến “Quang Phát Lợi thương xá” vì đây là một chi nhánh tiêu cục đã nhiều lần được Xích Tu Lân bảo trợ.

Các chi nhánh tiêu cục này được coi như là những trạm thông tin làm tăng uy danh của vị Minh chủ Võ lâm miền Bắc sông Hoàng Hà, nếu cần việc gì muốn liên lạc với ông ta thì tìm gặp viên quản lý, nói cho biết nguyên do, tiêu cục sẽ phái nhân viên đi thông tin và đem về những điều cần biết.

Tiểu Bạch trước khi tới nơi hai cha con Thần Dao đại hiệp trú ngụ, định tạt qua đây thăm dò tin tức xem có sự gì thay đổi chăng? Tiểu Bạch tìm chỗ đậu xe ở xa thương xá, lấy bút giấy viết một phong thư để Thất Tình Tú Sĩ cầm vào đưa cho viên quản lý.

Thất Tình Tú Sĩ đem thư vô Thương cục.

Quảng Phát Lợi lúc nào cũng đông người tấp nập ra vào người đến gửi đồ, người đến lãnh đồ nên việc hỏi thăm tìm gặp viên quản lý không dễ dàng.

Trong thương xá có khu vực lữ điểm, phạn điểm, nơi ăn uống ngủ trọ của khách thương tỉnh nhỏ kéo lên.

Thất Tình Tú Sĩ liền móc túi lấy ra một nén bạc, gọi một người làm trong thương xá nhanh nhẹn tháo vát nhất bảo rằng :

- Tôi có việc gấp phải đưa tận tay thư này cho viên quản lý tiêu cục, anh làm ơn giúp tôi cách nào cho chóng vánh, xin tặng anh tí “tiền còm” này.

Tên làm công thấy bạc liền cầm bỏ vô túi và dẫn Thất Tình Tú Sĩ đi thẳng tới chỗ viên quản lý đương ngồi tiếp khách. Thất Tình Tú Sĩ là người đến sau nên không thể vô trước được vì còn nhiều người ngồi chờ gặp y, chàng đành nén tâm tình tìm chỗ ngồi chờ đến lượt mình.

Chàng đưa mắt đảo quanh một lượt thấy phần đông đều là những thương chủ đến vì việc làm ăn buôn bán, lạ nhất là có một thiếu phụ mặt hoa da phấn ngồi tận góc phòng, điểm trang lòe loẹt, đôi mắt long lanh sắc hơn dao bén, trông không ra vẻ người thuộc giới kinh doanh tiền bạc.

Hình như cô ả ưa thích màu đỏ lắm thì phải, vì đôi môi đỏ chót, đã bận quần hồng lại đi hài thêu vóc đỏ. Thiếu phụ trông thấy chàng trai Thất Tình Tú Sĩ thì nhướn miệng cười để lộ hai hàm răng đều đặn trắng muốt.

Đôi mắt liếc nhìn chàng tình tứ hơn. Nếu không ngại vì phòng đông hết ghế, thiếu phụ đã tìm cách sang ngồi cạnh chàng trai để lần la bắt chuyện.

Nhìn quang cảnh này, nếu nhấn nạt ngồi chờ thì sẽ mất nhiều thì giờ. Thất Tình Tú Sĩ từ từ đứng dậy lại gần cửa ra vô và nhắm lúc tên đứng gác xoay người đọc phiếu báo danh thì chàng lách mình lọt vào trong, rất lạnh lẽo như con cắt.

Chàng vượt ra qua hành lang nhỏ thấy tiếng một ông cụ già đường quất tháo âm ỉ :

- Thần Dao đại hiệp cái chó gì mà để quân sát nhân giết người khắp dải Trục Lệ? Năm lần bảy lượt thỉnh cầu can thiệp chỉ thấy một mực thoái thác. Thôi, về bảo chủ anh vút mẹ cái danh Minh chủ với Đại hiệp đi không có thiên hạ người ta cười cho thối óc!

Viên quản lý cứ chấp tay van xin :

- Khổ quá! Biết rồi, cụ nói mãi! Cụ nói thể thiên hạ nghe thấy sẽ làm giảm giá Xích tôn ông, cụ cũng chẳng được lợi lộc gì?

- Ta chẳng cần lợi lộc gì hết! Ta gần kề miệng lỗ, thấy sao sao nói vậy cho sướng cái lỗ mồm thôi! Anh không chỉ cho ta biết ông ta và cô Vị Hải ở đâu để ta tìm đến trình bày tỏ tường việc tên sát nhân vào chùa giết sư vô tội thì ta sẽ ra ngoài đường nói văng lên để cái cửa tiệm Quang Phát Lợi này đóng cửa luôn.

Lúc đó, tên gác cửa cũng chạy theo nắm lấy cánh tay Thất Tình Tú Sĩ lôi kéo ra ngoài :

- Ô hay! Chưa đến lượt anh mà anh xong xáo dữ vậy? Phải có trật tự chứ. Người ta chờ từ buổi sáng sớm, những việc tiền bạc trăm ngàn lượng quan trọng cũng không thể làm rối thứ tự kẻ trước người sau được.

Thất Tình Tú Sĩ chỉ khẽ lấy ngón tay ấn vào mạng sườn hần tức thời đại hán canh cửa há mồm đứng chờ người hết cử động.

Lão trưởng lớn tiếng hồi nãy, tiếp tục bô bô cái miệng, đi thẳng ra ngoài cửa, viên quản lý nín thở làm sao cũng chẳng được nữa. Thất Tình Tú Sĩ nhân lúc này tiến sát hỏi :

- Ông là quản lý họ Tả phải không?

- Phải, tôi là Tả Thừa Vu, quản lý tiêu cục đã hai mươi năm nay rồi. Anh chắc là người ở xa nên không biết mặt nên mới hỏi như vậy. Anh có việc chi?

- Tiểu thư Tiểu Bạch có thư cho ông.

Đọc xong thư, quản lý họ Tả vội kéo Thất Tình Tú Sĩ và căn phòng đóng chặt cửa lại.

- Tiểu thư Tiểu Bạch đã đến đây à? Tôi nghe nói tiểu thư bị mất tích từ lâu. Nếu Vị Hải cô nương gia chủ tôi biết tin này chắc mừng lắm.

- Vị Hải cô nương đâu?

- Sắp tới đây gặp tôi nội ngày nay, để lãnh “số ngân” tiêu xài. Còn chỗ ở của Xích tôn ông thì thật quả địa vị tôi là quản lý không thể biết phải hỏi Vị Hải cô nương mới rõ.

Cánh cửa bỗng dưng mở toang, thiếu phụ áo đỏ ngồi chờ lúc này đã xuất hiện giữa khung cửa.

- Xin lỗi, bà là ai?

- Tôi muốn gặp ông quản lý. Ông bắt tôi chờ hoài mấy bữa nay. Tôi đến đây tại sao không cho vô trước. Cái anh chàng “quê một cục” xách chiếc dù này đến sau, sao ông lại tiếp, phá bỏ cả thông lệ trật tự trước sau.

Thất Tình Tú Sĩ đáp :

- Tôi là cháu họ ông Tả Thừa Vu. Ông là “thúc phụ” tôi, tôi có việc gia đình phải vào... gặp trước.

À kia nhoeo miệng cười :

- Thôi đi anh, việc gia đình? Đừng vờ vĩnh nữa... Anh vô hỏi “thằng cha râu đỏ” ở cửa phải không?

- Thằng cha râu đỏ nào?



- Thằng Xích Tu Lân tự khoe khoang có cây đao Hắc Kim Cương, và tự xưng là Thần Đao đại hiệp, Minh chủ Võ lâm miền Bắc sông Hoàng Hà đó?

- Trời ơi! Nói tới Xích đại tôn ông, ông chủ lớn nhất vùng Trục Lệ, bà phải giữ gìn mồm miệng đôi chút không thì chết hai chú cháu chúng tôi! Ông nghe thấy nổi nóng lên thì còn gì đời hai chú cháu nhà tôi và cái cửa tiệm quần này nữa?

- Hai chú cháu nhà anh đã nhút nhát vậy thì nói cho ta biết chỗ trú ngụ của thằng cha “râu đỏ”, hiện ẩn nấp ở đâu để ta cho nó về thăm Diêm Cung. Còn hai chú cháu nhà anh thì làm “môn hạ” ta sẽ sung sướng suốt đời, không phải sợ hãi ai cả?

Thất Tình Tú Sĩ vội chấp hai tay lại, cung kính hỏi :

- Vậy thế đại nữ hiệp là ai, xin cho biết quý tính đại danh để tiểu sinh chiêm ngưỡng và tình nguyện đi theo hầu hạ.

Thiếu phụ áo đỏ nói :

- Anh mồm mép khéo lắm! Ta trông anh rất ưa thích. Anh lại có tài lanh lẹ. Đến thoát một cái là đã xí gạt được thằng canh cửa lên vô. Xét ra anh cũng gớm lắm, không che mắt nổi ta đâu!

- Tôi có làm gì đâu mà đại nữ hiệp bảo là ghê với gớm! Đại nữ hiệp xét lầm người rồi. Hai chú cháu chúng tôi chỉ đứng vào hàng đầy tớ hạng bét trong số các môn hạ Xích đại tôn ông. Chúng tôi làm sao biết tôn ông hiện dừng gót ngựa tại hoàng cung, dinh thự nào? Ai nói cho mà biết và dù biết làm sao bỏ công ăn việc làm ở đây mà xin tiếp kiến ông ta được?

Thiếu phụ áo đỏ gật gù gãi đầu :

- Lời nói xét ra rất chí lý! Khá lắm! Khá lắm! Nhưng bây giờ ta muốn vật này?

- Bà muốn vật chi?

- Phong thư Tả tiên sinh cầm ở tay kia! Đưa ta đọc xem ở trong viết gì? Không lẽ sự tính toán của ta đã bị nhầm lẫn?

- Thư từ nói về việc riêng trong gia đình người ta, bà tò mò hỏi xem như vậy, không thấy “bất tiện” lắm sao?

Ả trơ trẽn cười hì hì đáp rằng :

- Thì ta đối với anh cũng như tình người nhà cả mà! Thư của chú cháu anh thì cũng như thư từ của ta, xem có chi là bất tiện. Rồi đây, nếu anh bằng lòng như vậy, anh muốn xem đồ vật chi của ta có, ta cũng không giấu giếm, chịu không? Nhưng mà này, hai chú cháu anh muốn cưỡng ý ta cũng chẳng được đâu, xem đây.

Thiếu phụ xòe bàn tay khê vẩy một cái, tự lòng bàn tay như có điện nam châm hút phong thư rời khỏi tay viên quản lý bay về phía mặt ta. Nhưng Thất Tình Tú Sĩ đã ngầm tụ cương lực, tung ra một “tụ chưởng” nhẹ như gió thoảng nhằm phong thư đang phấp phới bay, làm mảnh giấy như bị một bàn tay vô hình xé vụn tan nát trăm nghìn mảnh, tả tơi từ phía như nắm hoa giấy.

Thiếu phụ áo đỏ biết chàng trai đã phá tan ý muốn của mình tấm tắc khen ngợi :

- Bản lĩnh khá lắm! Ta đã bảo anh “ghê” lắm mà, không che mắt nổi ta đâu? Vậy ta đặt điều kiện, bằng lòng “đi theo” ta không? Nếu theo ta thì ta coi như không có chuyện gì?

Thất Tình Tú Sĩ hỏi :

- Nhược bằng không thì sao?

- Việc đó lựa là phải hỏi? Không theo ta thì... ta phải ra tay bắt mi phải tuân theo. Cũng như con chó còn hư thì đánh cho mấy roi là phải nín thít, trở nên chó ngoan ngoan.

Viên quản lý thấy đôi bên đối đáp sợ quá chẳng biết nói năng điều gì.

Thất Tình Tú Sĩ nghĩ bụng: “Phải cho con mẹ này trận phủ đầu mới được”. Chàng nhìn thẳng vào hai con mắt thiếu phụ nói :

- Bà đòi xem thư một cách “bất nhã” quá, tôi không thể làm đầy tớ một bà chủ mà tôi không tâm phục.

Thiếu phụ toét miệng cười ngọt ngào :

- Nói vậy, ai dám bắt thiếu hiệp làm đầy tớ. Ít ra cũng phải giữ một chức vị “bằng vai phải lứa” với ta chứ? “Cưng” nên ngoan ngoãn nghe ta thì sẽ được nhiều lợi.

Thất Tình Tú Sĩ nghiêm trang nói.

- Thôi ta biết rõ mi là ai rồi! Tử Ngang đạo trưởng đã nói cho ta biết mi là Hồng My Uyển Mị Hồ Côn Lôn phía. Mi là một trong bọn Thất sát do đảng Hắc Y cử đi ám toán Thần Dao đại hiệp Xích Tu Lân và con gái ông ta. Đừng màu mè bộ tịch “hồ tinh” nữa, ta đâu ngán!

Thiếu phụ chính là Uyển Mị Hồ đương do thám tin tức, nghe nói trúng tử, giật mình đến thót một cái! Ắ lại nghĩ, quái lạ, chàng thanh niên này là ai mà biết rõ nhiệm vụ bí mật của ta?

Gần đây, giang hồ đồn đại có một thanh niên tuấn tú xuất hiện, võ công tài giỏi phi thường đánh bại Câu Hồn giáo chủ và Ngũ Độc Thiên Nhân. Có lẽ là tên này chăng? Ta nên cẩn thận mới được.

- Mi bảo ta là một trong Thất sát? Vậy mi có biết Thất sát có những ai không?

- Sao lại không biết!

- Xin kể ra.

- Đứng đầu là tên đao phủ thành An Huy mặt lạnh như tiền tên là Lãnh Diện Bằng Tâm đương tung ra trăm ngàn cái án giết sư trên giải Trục Lệ này. Thứ đến hai vợ chồng Hắc Hồ song quái có ngón võ Chu Sa hỏa chưởng và Âm Hàn băng chưởng. Thứ tư là con hồ tinh dâm dăng khét tiếng thiên hạ, sau rốt là ba anh em mãi võ Sơn Đông nuôi beo, nuôi gấu, nuôi khỉ đột là Lão Sư, Lão Hồ và Lão Báo. Bọn Thất sát chúng bay đương bị cao thủ võ lâm thiên hạ vạch mặt chỉ tên lòng bắt đem lăng trì giữa chợ. Màn lưới đương giăng lên đầu chúng bay mà chúng bay không biết lại còn nhắm lén lút rình rập ám sát người ta. Thật là đề mặt khốn khiếp không thể tha thứ được.

Hồng Y thiếu phụ nghe chàng thanh niên “quạt” cho một hồi, nằng tức tối tóa đom đóm mắt, mồ hôi toát ra đầm trán, muốn cùng chàng động thủ ngay trong văn phòng.

Nhưng ở ngoài đã nghe thấy tiếng chân người rầm rập chạy vô. Thần hồn nát thần tính, Uyển Mị Hồ tưởng cơ mưu của Thất sát hoàn toàn bại lộ, Thần Dao đại hiệp đã giăng lưới vây bắt nên nằng chỉ kịp quay lại nhìn Thất Tình Tú Sĩ đe dọa rằng :

- Trời đất rộng dài, ta và người sẽ còn gặp nhau.

Nói rồi nàng mở cửa sổ nhảy vọt ra ngoài biến mất.

Thất Tình Tú Sĩ không dám khinh suất đuổi theo. Nhiều người ở ngoài mở cửa vô tường việc chi, té ra đám đông thương chủ chờ đợi quá lâu nên cùng nhau xô vào. Tả Thừa Vu khoát tay nói lớn :

- Hôm nay bốn cục mắc việc bất thường, xin miễn tiếp khách.

Ông hối hả kêu gọi người làm đóng cửa tiêu cục, báo động các võ sư biết có kẻ cướp xâm nhập. Trong tiêu cục nổi trống báo hiệu.

Lúc này ông cụ già về văn phòng khi nãy, đứng ngay giữa đường, trước bảng hiệu Quảng Phát Lợi lảng mạ âm ỉ.

- Từ nay ở dải đất Trục Lệ này, cái danh hiệu Thần Dao đại hiệp vứt mẹ nó vào sọt rác đi nhé! Khi xưa còn nghèo nàn thì còn giang hồ hành hiệp, cứu vớt kẻ thế cô, bênh vực kẻ hèn yếu. Bây giờ giàu sang phú quý, lắm của nhiều tiền, chui rúc ẩn núp như “con rùa đen”! Ác tặc lộng hành thanh thiên bạch nhật, giết người giết sư giữa ban ngày thì “đại hiệp” thoái thác, né tránh trong lầu ngà tháp ngọc! Ta chửi rửa danh từ “đại hiệp” của lũ chúng bay. Đồ giả nhân, giả nghĩa, giả đạo đức... Đang lúc mọi người xúm xít nghe lão trượng chửi rửa thì đằng xa. Vị Hải cô nương, phục sức rất lộng lẫy đương ngồi trên một cỗ kiệu bước xuống. Nàng

ăn bận đúng là một “thiên kim tiểu thư” giữa chốn tỉnh thành. Các thị nữ đi theo hầu hạ cũng phục đẹp đẽ, quý phái.

Ông lão không biết mặt nàng là con gái Thần Dao đại hiệp nên lại càng cất cao tiếng chửi bới.

Vị Hải cô nương là một thiếu nữ xưa nay có tính vui vẻ, hay đùa cợt mọi người, nghe những lời lăng nhục như vậy không sao chịu nổi.

Nàng xăm xăm chạy lại bên lão trượng, túm ngực ông ta và mắng rằng :

- Chà! Ông cụ này ăn nói hỗn láo quá chừng. Cha tôi làm gì mà ông chửi bới thậm tệ như vậy?

Ông lão không sợ hãi trả lời rằng :

- Có chửi rửa như vậy thì phụ thân cô nương mới chịu “lô mặt” ra cho chúng tôi nhờ cậy chứ. Thưa cô nương! Sư ông, sư bác chùa làng tôi rất đạo hạnh, chúng tôi rất kính phục mang ơn rất nhiều. Thế mà, ban ngày ban mặt, ác tặc không duyên cớ đến sát hại, chém rụng đầu hết thầy! Không phải tại một nơi mà ở nhiều nơi đã xảy ra sự việc vô nhân đạo như thế. Xích đại hiệp và cô nương không ra tay diệt ác thì còn biết kêu cậy vào ai?

Vị Hải cô nương buông tay nói nhỏ :

- Sự việc phạm pháp đã có quan binh triều đình lo liệu, nếu có muốn nhờ cha con chúng tôi thì cũng phải có lời lẽ đàng hoàng, đứng đắn nói chuyện minh bạch. Cụ là người nhiều tuổi, mọi người trọng vọng, sao lại xử sự như kẻ “thất phu”, đầu đường xó chợ thế?

Tiểu Bạch ngồi chờ Thất Tình Tú Sĩ mang thơ hồi âm trong xe đậu ở góc phố. Tuy mắt nàng không trông thấy gì nhưng tai nàng nghe rất xa và rõ rệt những lời ông già chửi bới.

Chợt khi nghe tiếng nói của bạn mình là Vị Hải tiểu thư, trống ngực nàng đánh thùm thụp. Nàng nắm lấy tay Nhất Tiểu bảo rằng :

- Nguy rồi, Vị Hải mắc kế của bọn Thất sát rồi! Chúng có thuê người chửi rửa thì thầy kệ chúng! Vị Hải công khai “ra mặt” là sẽ bị bọn Thất sát ẩn náu quanh đây ám toán. Con mồi đã lộ ra, ác thú sắp nhảy tới để vồ thịt đến nơi bây giờ. Nhất huynh tính sao? Hay để tôi ra ám trợ cho Vị Hải vậy.

Ái Huê cuồng quýt nói :

- Tiểu thư có trong thấy đường đi đâu mà dẫn mình vào giữa nơi nguy hiểm. Để tôi lãnh việc đó cho.

Tiểu Bạch nói :

- Hòa thượng chưa rõ bọn Thất sát! Để tôi cứu Vị Hải thoát nguy. Nàng nhận biết tôi mới chịu nghe lời tôi. Nhất huynh hòa thượng ngồi yên trong xe trông chừng, chỉ tiếp ứng khi cần thiết.

Nàng dặn dò hai Cầu đầu quái bảo vệ Vương Nhi và người trong xe.

Tiểu Bạch xuống xe, tay chống gậy quờ quạng nhằm chỗ tiếng nơi Vị Hải phát xuất, lần mò bước tới. Giữa lúc đó, ở hai bên đầu đường có ba cỗ xe do ba đại hán lực lưỡng đẩy đến làm tắc nghẽn cả sự lưu thông. Trên mỗi xe có chở một chiếc hòm lớn kênh cang, không biết đựng vật chi ở trong?

Vị Hải cô nương thấy người trong tiêu cục ùn ùn kéo ra. Võ sư tiêu cục nai nịt khí giới “hô” đóng cổng lớn lại! Nàng chẳng hiểu đã xảy ra việc gì, định bước vô phía cổng thì có tiếng quen gọi nheo nheo :

- Vị Hải Công Minh tỷ tỷ! Chờ em với!

- Chị Vị Hải ơi! Chờ em với...

## 32. Chương 32: Bảy Vị Sát Tinh Cứu Mạng

Vị Hải nghe tiếng gọi quen quá. Nàng ngoảnh nhìn lại trong đám đông ồn ào.

Nàng thấy một cô gái mặc xiêm áo lụa trắng, hai mắt thất ngang một dải lụa bạch, hai tay chống cây gậy ngắn, đương quờ quạng tiến lần từng bước lại phía nàng. Vừa lần mò bước đi vừa gọi tên nàng.

Người đứng xem thương hại dẫn lối cho cô ta đi. Nhìn kỹ thì ra là Tiểu Bạch, cô bạn chí thiết của mình, con gái duy nhất của vị Minh chủ Võ lâm miền Nam sông Hoàng Hà.

Trời ơi, Tiểu Bạch bị “mù” thật sao? Vị Hải chạy lại, đúng là Tiểu Bạch rồi, hai người mừng rỡ vô cùng, ôm choàng lấy nhau mừng rỡ.

Vị Hải suýt bật ra tiếng khóc, hỏi rồi rít :

- Tại sao em lại bị khổ sở đến nông nỗi này? Em bị hỏng mắt rồi sao?

Vị Hải liền thoáng còn muốn hỏi dồn dập nhiều hơn thế nữa, nhưng Tiểu Bạch đã ngắt lời :

- Chị đương lâm nguy! Chị đừng hỏi gì em nữa. Phải cẩn thận đề phòng! Kẻ thù đương bao quanh chúng ta.

Vị Hải ngơ ngác nhìn quanh, tìm kiếm xem ai là kẻ thù của mình?

Giữa lúc đó, Thất Tình Tú Sĩ cùng Tả Thừa Vu ra tới cửa, viên quản lý trông thấy Vị Hải công nương reo lớn :

- Kìa cô chủ tôi đã tới kìa kìa!

Thất Tình Tú Sĩ thấy Tiểu Bạch đứng nép cạnh bên, tay nắm chặt cây gậy chống biết thì rằng nàng đang ở vào thế phòng ngự, chàng vội đặt tay lên chuôi kiếm Song Nhận Thiên Linh kiếm lùi lại núp vào chỗ kín để chờ địch nhân xuất đầu lộ diện trước.

Một tên đại hán cỡi trần đẫy xe chện ở đầu phố, bỗng thò tay kéo then ngang dưới chiếc hòm gỗ lớn trên xe, tức thời một con ác thú từ trong đáy thùng tụt xuống gầm lên một tiếng long trời lở đất.

Nơi đường phố trung tâm thị thành, người đi lại tấp nập mà có tiếng beo gầm hổ thét như giữa chốn sơn lâm. Mọi người kinh hồn bạt vía, dáo dác nhìn quanh, rồi ù té chạy trốn tứ phía.

Con kim tiền báo lớn hơn con cạp rằn đã nhảy tót ra giữa phố xá, chiếc đuôi lớn vẫy đi vẫy lại, há miệng nhe nanh, hốc miệng đỏ lòm, hai mắt nhìn về phía cô gái.

Viên quản lý là người đầu tiên trông thấy con kim tiền báo, ông ta run bần bật, hai chân mềm nhũn như bún, lảo đảo té ngã trên mặt đất. Con beo chồm tới, chân sau nó chỉ cào mạnh một cái mà ruột gan viên quản lý đã vung vãi trên thềm, ngay trước cửa tiêu cục.

Tên đại hán thứ hai thả con gấu ngựa, ác thú cũng gầm lên một tiếng như sấm động, người dựng thẳng, đi trên hai chân sau nhe răng vuốt, nom rất kinh hãi!

Ở cỗ xe thứ ba lại vọt ra một con khỉ đột có bộ lông hung hung đỏ. Nó thở hộc như bể lò rèn, hai tay đâm ngực kêu bịch bịch như chân voi nện xuống đất mềm, gầm thét xông về phía cổng Quảng Phát Lợi thương xá. Nó chặn đường chạy vô thành ra hai cô gái đứng chờ vợ giữa đường không còn biết chạy đâu cho thoát.

Người thị nữ theo hầu Vị Hải bị con khỉ đột túm bắt, nó xé xác cô ta thành hai mảnh quăng ra giữa lộ.

Trước cửa tiêu cục vừa rồi đông đúc là thế mà trong khoảnh khắc vắng tanh vắng ngắt, không còn bóng người nào ngoại trừ hai xác chết và hai cô gái đẹp.

Ba tên đại hán đứng chặn ba góc phố, điều khiển ba con ác thú tấn công hai nàng. Lão sư hét to :

- Cái nhà cô gái mù tịt kia lui ra xa! Chậm trễ bị ác thú của chúng ta xé thịt thì đừng oán trách! Đây Vị Hải tiểu thư, vĩnh viễn tai nghe cho rõ. Trước khi người xuống thăm Diêm Vương, thì cũng nên trách móc chúng ta vô cớ sát hại mìn! Hai cha con mi vô phúc đã bị “bảy sát tinh” chiếu mạng! Nghe không?

Con kim tiền báo đã nằm mọp bụng sát đất, chỉ chờ hiệu lệnh của chủ nó là nhảy chụp hai cô gái.

Mé đối diện, con gấu ngựa cũng gầm gừ dọa dẫm.

Lão báo trông bộ điệu hai nữ lang đứng sát nhau, một người bị tật nguyên, không người nào có khí giới trong tay, thấy chắc ăn tổ về khinh thường nói lớn rằng :

- Đại ca ơi! Hai con nha đầu này coi ngộ và “ngon lành” quá! Nếu để cho ác thú giày vò, rất uổng! Chi bằng đại ca cho phép em út lãnh hai đứa về nhốt vô lồng sắt, để giải sầu có hơn không?

Hai cô gái từ nãy vẫn đứng sát bên nhau không nhúc nhích. Nếu quan sát kỹ thì thấy vẻ mặt hai người chẳng chút chi sợ hãi. Hai nàng dùng “nhĩ ngữ truyền âm” trao đổi ý kiến cho nhau.

- Vị Hải tỷ tỷ, nghe em dặn đây: Chị đừng rời xa em nữa bước. Có xảy ra việc chi nguy hiểm đến đâu, để mặc một mình em đối phó. Chỉ cần chị trông thấy gì cho em biết. Chị là “đôi mắt” của em.

Từ trước đến nay Vị Hải chưa hề dám làm sai lời Tiểu Bạch lần nào. Bây giờ tuy trong bụng có đôi chút hồ nghi về khả năng của Tiểu Bạch, nhưng thấy nàng xuất hiện báo trước mình bị kẻ địch bao quanh thì hiểu mọi việc xảy ra không ngoài dự liệu của Tiểu Bạch. Vậy ắt Tiểu Bạch có dụng ý chi đây?

Nàng hỏi lại rằng :

- Ngoài ba con ác thú, bọn chúng có ba tên. Chị có biết là ai không?

- Có biết. Tất cả bảy tên trong đoàn Thất sát của Hắc Y. Ba tên đã rõ mặt, còn bốn tên nữa rất lợi hại! Phải coi chừng cẩn thận mới được!

- Sao chúng ta không sử dụng khinh công đào tẩu thoát hiểm, tội vạ gì đứng ì giữa vòng vây của bọn chúng đông những bảy tên?

- Một mình tỷ tỷ phi hành lanh lẹ được. Còn vương em, làm sao chạy nhanh được? Biết chúng phục kích lối nào mà tránh đi.

- Không lẽ đứng đây để mà chịu chết hay sao?

- Tỷ tỷ không lo. Chúng ta có nhiều đồng bạn yểm trợ. Em tính toán có đường cự nổi thì mới lò dò ra đây với chị chứ. Chúng ta cứ đứng yên bất động. Bọn chúng không làm gì được đâu. Nếu tỷ tỷ không tin em thì cứ nắm lấy bàn tay em sẽ rõ...

Vị Hải nắm lấy bàn tay Tiểu Bạch thấy một luồng chân lực cuộn cuộn truyền vào người nàng làn trán tỉnh tinh thần, không cần phải vận công mà thấy cánh tay chuyển động, sức mạnh gia tăng tốt độ.

Vị Hải nghĩ thầm, nếu lúc này mình bất ngờ động thủ trước, tên ăn nói xấc láo kia thế nào cũng mất mạng, Thất sát chỉ còn Lục sát.

Tiểu Bạch dường như đoán được ý của Vị Hải nên nói nhỏ :

- Em đã dặn tỷ tỷ đừng ra tay trước mà! Để xem chúng giở trò gì! Ba tên này không đáng sợ. Cái thằng mang kiếm gỗ là đáng sợ nhất.

Hai cô gái ở thế bất động.

Bốn bề yên lặng như tờ. Xưa nay, ai cũng biết tại nơi tiêu cực danh tiếng này, võ sư thủ hạ của Xích Tu Lân rất đông đảo. Khu vực đó rất an ninh. Những tên trộm cướp hai đạo tâm thường không bao giờ dám bén mảng tới.

Nếu có xảy ra việc gì, quan binh cũng không dám đến can thiệp vì một số người làm trong tiêu cực làm giáo đầu trong võ đường. Quan quân phải kính nể, e dè. Việc gì xảy ra trước cổng tiêu cực, trêu chọc tới Vị Hải công nương là việc trọng đại phi thường nên ai nấy chui rúc vào một xó.

Tiền bạc trong tiêu cực được các thương chủ ký thác rất nhiều, các võ sư lo thủ tiền bạc trước tiên. Vì nay cảnh huyền náo bỗng dưng trở thành cảnh tịch mịch nghẹt thở.

Người bị nghẹt thở nhất là Ái Huê hòa thượng. năm lần bảy lượt, định xông ra giải vây cho tiểu thư. Nhưng lần nào cũng bị Nhất Tiểu ngăn cản.

Nhất Tiểu biết rằng Tiểu Bạch đã xông ra tất năng dư lực đối phó với ba anh em con “tên chôn xác người”. Sở dĩ, nàng chưa động thủ là vì nàng biết còn những tên “giết mướn” khác núp quanh đâu đó, chưa ra mặt.

Lão sư nghe Lão Báo nói vậy, hạp với sở thích dâm dục của hắn, cười hô hố reo vang :

- Tam đệ nói rất đúng ý ta. Ta càng ngắm càng thấy hai con nhỏ này xinh tẹo. Nhốt vào lồng sắt, thỉnh thoảng đem ra giải phiền thì tuyệt thú. Lấy dây trói chúng cho ta.

Lão Báo lấy ra một cuộn dây, thắt thông lọng và đứng trên xe định tung dây bắt trói hai thiếu nữ.

Ái Huê trong rèm xe cao trông thấy rõ mồn một hành động của Lão Báo quay lưng lại phía chàng. Hòa thượng không thể cầm lòng được nữa, từ trong xe phi thân ra, dùng kim câu ngoặc lấy cẳng Lão Báo kéo cho đứt một giò.

Cử động của Ái Huê trong lúc cấp tốc giải nguy cho cô chủ quá bất thần, Nhất Tiểu không thể can ngăn kịp.

Lão Báo đứng trên xe không đề phòng phía sau, định tung dây ra bắt trói gái đẹp, ai ngờ sợi dây chưa ra khỏi tay đã cụt mất một cẳng, mất thăng bằng té nhào, đâm bổ đầu xuống đất.

Hắn kêu ôi chao một tiếng lớn, ngã lăn ra.

Ái Huê được đà, múa song câu nhảy vọt lên tấn công Lão Hổ. Vừa vung câu chém, vừa la hét :

- Chém chết những tên cuồng khấu này đi, ban ngày ban mặt, tha ác thù giết người như vậy được sao?

Nhưng từ trên lan can lầu cao một tòa nhà gần đấy vun vút ba ngọn phi đao lá liễu đã tỏa hình nan quạt, nhằm ba mục tiêu bay tới.

Nhất Tiểu là người đầu tiên trông thấy ám khí, lo sợ cho Ái Huê, gọi rống lên :

- Phi đao! Phi đao!

Ái Huê thấy gió lạnh nơi sau gáy, chưa kịp né đầu thì lưng đã hứng lấy ngọn phi đao cắm vào thịt nghe đến bụp. Hòa thượng ngã lăn quay ra đất.

Hai luồng sáng bạc nhăm thẳng cổ họng hai cô gái bay tới. Tiểu Bạch ngoảnh đầu về phía có tiếng gió rít, khẽ vẩy nhẹ bàn tay tức thời, hai ánh thép khi bay tới gần hai người, hình như bị yếu sức dần, tốc độ chậm lại rồi rơi xuống đất, kêu leng keng như hai con cá nhảy trên mặt đất.

Hai tai Tiểu Bạch rất đổi tinh tường. Nàng khẽ vung tay, tức thời nhiều tiếng rẹt rẹt phát ra như xé không khí, một loạt chín mũi phi châm bắn thẳng về nơi xuất phát ra ba ngọn phi đao ở rất xa.

Mau mắn lắm trông theo mới thấy các vết mũi châm cắm thành một hàng đều đặn từ tay vịn lan can đến bờ thành cửa sổ trên lầu cao. Từ lúc khởi đầu không ai trông thấy có bốn người nào thấp thoáng tại nơi đây?

Tuy vậy, từ trên ván lầu nhiều giọt máu tươi nhểu xuống mặt đường. Vẳng nghe có tiếng rên khê và có tiếng người nói nhỏ :

- Chà! Con tiện tỳ phóng châm mạnh và giỏi thiệt!

Chính Vị Hải đứng sát cạnh Tiểu Bạch mà cũng không nom thấy bóng người ném phi đao và chỉ khi thấy hai lưỡi phi đao rớt xuống đất kêu leng keng, trông thấy một vị hòa thượng trúng phi đao ngã lăn, mới biết mình cũng là mục tiêu để ám toán.

Nàng kinh hãi toát mồ hôi lạnh.

Nàng ngạc nhiên không hiểu Tiểu Bạch, hai mắt bị bịt kín làm sao có thể phản châm một cách thần sầu đến thế.

Thương hại cho Ái Huê tỷ bị phi đao găm trúng lưng vẫn gắng sức lồm cồm bò dậy, nhưng máu ra ướm đầm vai áo.

Rõ ràng là vị hòa thượng si tình đã bị trọng thương.

Nhất Tiểu kêu khổ luôn miệng, nhảy vọt ra đỡ Ái Huê, định bồng hân về xe để cấp cứu. Nhưng Lão Hồ đã lúi từ trong thùng xe một cuộn xích rất nặng. Hân cuốn tròn vào cánh tay, bóp thịt nổi lên chằng chịt những múi lớn. Hân vung sợi xích sắt, xông tới để ngăn cản Nhất Tiểu cứu bạn mình.

Lão Hồ ra tay rất hung tợn, xích sắt quay tít vù vù như sấm động, quất trúng đầu, chỗ đó ắt phải tan vụn ra cám.

Nhất Tiểu cười lạt nói rằng :

- Thằng khốn kiếp chuyên môn nấu xác người, bọn mi là Thất sát nhưng cổ nội bây đây là “Cửu sát”, nghe không?

Nói rồi, chàng khê hụp đầu né tránh, vươn tay bắt lấy sợi xích sắt, kéo về phía mình, dùng sức giựt đứt một đoạn dài.

Nhất Tiểu cũng vung xích đánh lại, miệng la hét :

- Mày muốn chết vì xích sắt thì ông cho chết vì xích sắt!

Hai đoạn xích sắt va chạm nhau kêu đến xoảng một tiếng, sức mạnh của Lão Hồ làm sao chống cự được thần lực của Nhất Tiểu nên Lão Hồ bị đánh đập nát một cánh tay, máu thịt bê bết rã rời, tiện đà, Nhất Tiểu quất chéo một đòn nữa, Lão Hồ bị vỡ óc, thi thể văng xa hơn chục bộ.

Nếu bên này có Nhất Tiểu la lối đập phá, thì bên kia con khỉ đột cũng nhảy nhót không kém.

Con thú này hình như ngửi thấy hơi người trong tiêu cục, nó dùng cánh tay đập bể nát cánh cửa xông vào giữa đám đông võ sư trấn cổng, tha hồ cắn xé. Sức mạnh con khỉ đột thật phi thường nó đâm một cái, đổ cả mảng tường, đao thương đâm tua tủa vào mình nó, nhưng nhờ bộ lông dày nên nó không bị thương tổn.

Đám võ sư đông nhưng không quen chiến đấu với ác thú nên nhiều người bị nó túm bắt được, xé xác làm đôi trong giây lát, số võ sư tiêu cục tử thương đến hơn chục mạng. Thịt xương vung vãi khắp nơi.

Kẻ sống sót chạy tứ tán.

Ngoài việc giăng bẫy sát hại cha con Thần Đao đại hiệp, bọn Thất sát còn dự mưu tàn sát tiêu cục, ăn cướp tiền nữa. Nếu không có người ngăn cản, con khỉ đột sẽ triệt tất cả nhà cửa kiến trúc trong khu phố.

Cao Kỳ Nhất Phương chẳng thể để con vật càn rỡ, phá hoại tung hoành.

Chàng buộc phải rút gươm động thủ. Chàng dùng một thế “Điểm Tuyết Trên Hoa”, ngực con đười ươi đã bị đâm lủng năm, sáu nhát kiếm, máu từ trong tim nó vọt ra như vòi nước.

Ác thú học lên những tiếng như quỷ ré, lão đảo chạy ra phía chủ nó, tay nó ôm ngực cho máu khỏi ộc ra đằng trước, nhưng tia máu lại vọt ra phía sau lưng.

Ác thú kiệt lực nằm vật xuống đất thở dốc... không thoát khỏi tử thần.

Đến lúc này, Lão sư biết rằng đối phương có lực lượng rất hùng hậu. Bọn Thất sát giăng mề lưới, nhưng không ngờ lại bị người khác giăng lưới vòng ngoài, đánh tĩa dần đến hết.

Hân gầm lên một tiếng lớn lao người đẩy cỗ xe chạy thẳng về phía hai cô gái. Đồng thời, hân hối thúc con beo gấm và con gấu ngựa cùng xông vào cắn xé.

Vị Hải cả sợ, kêu rú lên báo cho Tiểu Bạch biết, kẻ nàng thò tay vào ống tay áo rút ra một thanh kiếm ngắn sáng loáng, nhưng chưa kịp vun ra thì cả xe ác thú đã nhào tới nơi rồi.

Vị Hải định nhảy tránh, nhưng không nỡ bỏ Tiểu Bạch một mình nên đâm ra luyñh quỳnh, chỉ kịp nhằm con gấu ngựa đương xông tới phía mình, phóng đoản kiếm ngăn nó lại. Phập! Đoản kiếm găm sâu vào ngực thú dữ.

Tiểu Bạch phát động tuyệt chiêu.

Một luồng gió nóng lạnh của Hồn Nguyên khí công tung ra, phát sinh một tiếng nổ lớn như sét đánh làm cỗ xe tan tành thành nhiều mảnh vụn. Bánh xe, thùng xe, cang xe tung bay tứ phía.

Rồi trong đám mảnh vụn nhiều tia chớp sáng lấp lánh chói mắt, cả người lẫn thú tấn công bị chém tan nát thành nhiều mảnh bay ra xa trong khoảng hơn mười trượng.

Uy lực của chưởng phong và kiếm phong rất kinh hoàng. Vị Hải chưa hề mục kích sức mạnh như thế bao giờ. Lão Sư tàn mạng trong nháy mắt.

Lão Báo bị cụt chân nằm xa hơn trượng cũng bị sức ép của phát chưởng làm bể lồng ngực và ói máu mồm, chết tốt.

Những người trong bọn Nhất Tiểu cũng phải ngẩn ngơ trước kết quả phản công khốc liệt không ngờ của cô gái tật nguyên. Nhìn kỹ lại, Tiểu Bạch vẫn đứng lặng yên chống cây gậy ngắn, hai chân không di động nữa bước, giữa cảnh thịt nát, xương tan.

Bỗng nhiên Vị Hải nhảy vọt ra xa, Tiểu Bạch kêu lớn :

- Ô hay! Tỷ tỷ bỗng dưng muốn chạy đi đâu? Em đã bảo tỷ tỷ đừng rời xa em kia mà.

Vị Hải trả lời :

- Không có đi đâu đâu, em thâu lại cây đoản kiếm cắm vào mảng lồng ngực con gấu ngựa nằm kia kìa.

Nói chưa dứt lời, một mục già không biết nắp sẵn bao lâu từ chỗ kín nào bay vọt ra vung tay phóng một chưởng rất mạnh về phía Vị Hải. Chưởng phong màu trắng đục tỏa ra một luồng khí lạnh buốt thấu xương.

Nhất Tiểu đương ẩn mạch cầm máu cho Ái Huê thấy vậy kêu lớn :

- Nhảy né mau! Coi chừng Hàn Băng âm chưởng.

Nhưng Vị Hải đương cúi lom khom, mãi miết rút thanh đoản kiếm không thể tránh kịp. Bỗng từ phía sau lưng nàng lại xẹt ra một luồng hỏa phong khác hướng đỡ lấy luồng gió lạnh.

Hai luồng kinh lực chạm nhau gây thành một tiếng nổ lớn, nhưng không chạm vào thân thể cô gái.

Tiểu Bạch vút phóng mình nhảy vọt tới che đỡ cho Vị Hải, tay nàng chém ngang một nhát, ánh kiếm sáng như cầu vòng bạc bao phủ hai người. Nàng hét lớn :

- Hắc Hồ song quái định tỷ thí cùng bản cô nương phải không?

Từ phía cổng, Thất Tình Tú Sĩ cùng hoa gươm nhảy tới trợ chiến. Hai hàng lông mi xéch ngược, chàng thiếu hiệp dần giọng hỏi :

- Lão Báo sao lại bội lời ước khi còn ở sơn trang? Định phản lại chúng ta hay sao. Xin ra tay cùng ta quyết thắng bại.

Hắc Hồ song quái nhìn hai cây kiếm báu có vẻ e dè, chưa biết quyết định ra sao.

Riêng Nhất Tiểu thì cảm tức bội phần, múa kim đao xông lại chém mục bà túi bụi. Thấy khí thế hung dữ, Hắc Hồ song quái biết không thể thủ thắng, lão bà khoa tay nói lớn :

- Ta có đánh các ngươi đâu mà các ngươi đánh ta? Ta đánh địch thủ của ta là cô con gái con Thần Dao đại hiệp mà?

Lão ông phàn nàn :

- Khổ lắm! Ta đã bao phen khuyên ngăn con “mụ vợ” ương ngạnh của ta mà không được. Ta bảo mụ hành động như thế là thất tín lắm, nhưng nó cứ cãi nhau với ta là nếu không giết hai cha con “thằng râu đỏ” thì phi tiếng Thất sát từ nhiều năm nay, lừng lẫy khắp giang hồ. Đã uống rượu phải nhấp tới giọt cuối cùng, còn thầy kệ ráo trội. Ta đã bảo tiếng là cái quái gì? Ô đời, bao nhiêu kẻ đã chết vì danh vọng hảo huyền. Nó lại mắng ta là đồ khiếp nhược. Thế là nó nghe con mụ áo đỏ dụ dỗ ngon ngọt sao đó, nhất định giúp đỡ cho bọn Thất sát nổi danh. Ta bảo là ta không có ra tay đánh hai cha con cô này, còn ngoài ra ai làm gì ta mặc kệ, không biết. Vừa rồi, mụ phóng chưởng đánh lên, ta đã ngăn cản. Vậy các vị đừng nổi sùng đánh mụ, mất cả sự vui vẻ tử tế, rồi ra ta biết ăn nói làm sao khi gặp Mã phu nhân.

Nói rồi, lão quay lại chửi mắng lão quái bà rất thậm tệ. Hình như đôi vợ chồng đó suốt đời chỉ cãi cọ, xung khắc với nhau.



Bọn Nhất Tiểu hình như đã hiểu rõ tính nết lắm cẩm của đôi vợ chồng quái gỡ, hề chồng muốn thế này, mụ vợ nhất quyết phải làm ngược lại mới nghe. Giả tỷ nếu lão ông chủ trương ra tay tấn công Vị Hải thì lão bà lại ra tay hộ vệ cũng nên.

Nếu cả hai cùng “hợp công” thì chưa chắc gì thiên hạ mấy người địch nổi.

Vì vậy, nên bọn Nhất Tiểu, Tiểu Bạch không cần cãi lý, đôi co với họ, mà cùng nhau bảo vệ Vị Hải và nâng đỡ Ái Huê ra xe, lên ngựa tiếp tục hành trình tới nơi cư trú của Thần Dao đại hiệp, bỏ mặc đôi vợ chồng lớn tiếng đấu khẩu với nhau mãi không dứt.

Hai Cẩu đầu quái đi theo hai bên tả hữu cỗ xe để đề phòng địch thủ bất thần xông ra cản trở.

Ngồi trong xe, Tiểu Bạch hỏi Vị Hải rằng :

- Tỷ tỷ có nhận biết hai người cùng đi với em để yểm trợ cho chúng ta là ai đó chẳng? Em nghĩ chị không quên họ nhưng cũng nên nói một đôi lời cảm ơn với họ mới phải chứ?

Vị Hải chau môi đáp :

- Em có nhận mặt hai gã đó. Nhưng cả hai rất đáng ghét. Nhất là thằng cha cưỡi con ngựa trắng. Em “hận” hấn lắm vì có lần hấn làm em chạy... một ngã sóng xoài, xum bà chè.

Ái Huê nằm sấp trong xe, lúc đó vết thương đã được đắp kim sang, băng bó, đau đớn rên hừ hừ. Hấn ta nghe vậy cũng cố góp một câu :

- Đàn bà đẹp, thực là khó tánh. Người ta từ công phu, lặn ngòi ngoi nước đến để trợ cứu mà vẫn tỏ ý ghét người ta hoài. Hai anh chàng cưỡi ngựa ngoài đó trông còn bảnh hơn mình nhiều. Thế mới rõ, làm đẹp lòng phụ nữ đẹp thực là khó khăn lắm thay.

Tiểu Bạch nghe Ái Huê rên la thì cũng tội nghiệp, lấy tay xoa cái đầu trọc bảo Vị Hải rằng :

- Vị tăng này chỉ vì đào hoa trắc nết mà hai ngày nay bị Phật quả nặng nề quá đỗi.

- Quả phạt ra sao?

- Bị ăm đấm, tát tay, tung cầu, thảng thiên, nhập thủy, đếm ngược, đau đầu và vừa rồi bị “lũng lưng” sâu nửa tấc. Chỉ chệch một chút thì trúng tim, hồn đã du địa phủ, xác ngủ với...

- Với ai?

Ái Huê ngóc đầu lên đáp rằng :

- Với “giun” với “dế” ở huyết sâu ba thước đất ngoài mộ địa.

Nghe nhà sư nói vậy, Vị Hải công nương mỉm lòng, ôn tồn an ủi :

- Thực không ngờ vì tệ muội, các vị bị khó nhọc và quý tăng mang thương tích trong mình. Tệ muội xiết bao cảm kích.

Tiểu Bạch lấy ngón tay xoa nắn huyết đạo cho thông huyết trên lưng hấn ta. Được hai mỹ nhân săn sóc, Ái Huê mặt mũi tươi tỉnh không nhăn nó nữa.

Tiểu Bạch cũng nói :

- Thôi từ nay, không phải làm công tác đếm xuôi đếm ngược nữa.

Được Tiểu Bạch ban khen, nhà sư thống khoái lim dim đôi mắt.

Xe đi được một quãng rất xa. Lúc ra khỏi cổng thành mới thấy một viên sai quan của thị trấn đầu tỉnh dẫn một toán lính cưỡi ngựa phóng nước đại tới xin gặp Vị Hải để hỏi thăm tin tức, vẫn an nàng có bị bọn sát nhân gây thương tích gì không?

Vị Hải nhờ dừng xe lại để nán nói chuyện. Nàng nhờ sai quan lo liệu thu xếp chôn cất những nạn nhân, vừa sửa chữa mặt tiền Quảng Phát Lợi thương xá.

Tiểu Bạch hỏi Vị Hải lúc ra đi có nói cho cha nàng biết nàng đi đâu chưa? Người làm trong tiêu cục đã có ai phi báo cho phụ thân nàng hay biết biến cố xảy ra không?

Vị Hải ngẫm nghĩ mới trả lời :

- Tả Thừa Vu xưa nay là người được gia phụ tín nhiệm nhất. Không hiểu tại sao bọn Thất sát lại biết hôm nay tề tụ tới tiêu cục lãnh tiền để đón chờ vậy hãm? Chắc chắn, người trong tiêu cục đã phi báo gia phụ biết chuyện ám toán xảy ra vừa rồi.
- Bọn Thất sát trù trừ hồi lâu không tấn công ngay là vì bọn chúng còn muốn chờ lệnh nghiêm cùng tới, sa vào vòng vây, rồi mới nhất tề động thủ. Không may, Ái Huê bất cẩn xông ra dùng kim câu chặt chân Lão Báo nên bọn chúng không thể trì hoãn, phải giao đấu ngay.

Vị Hải hỏi :

- Thất sát phải là bảy người, tên thứ bảy chưa thấy lộ diện? Chị nói tên “mang kiếm gỗ” là kẻ lợi hại nhất. Tên đó đâu?

Tiểu Bạch lộ vẻ lo lắng :

- Như vậy thì Lãnh Diện Băng Tâm đã theo dấu người chạy đi phi báo, tìm gặp lệnh gia nghiêm rồi. Thảo nào, em chờ mãi nó để thử tài một trận mà không thấy. Ngựa lưu tinh của tiêu cục chạy rất mau. Chúng ta phải gấp rút mới giúp lệnh phụ kịp.

Vị Hải sốt ruột nói rằng :

- Chị cho phép em khinh thân phi hành đi cứu gia phụ em mới được.

Tiểu Bạch nói :

- Tỷ tỷ tới cũng chẳng ích lợi chi, chỉ thêm nguy hiểm. Để em sai phái hai Cầu đầu quái đi sẽ được việc hơn.

Tiểu Bạch lấy hai chiếc kiềng bạc nhỏ cầm tay, gõ mấy cái, hai Cầu đầu quái tiếp lệnh, nhảy vọt xuống xe và phóng mình về phía trước nhanh hơn tên bắn. Tài phi hành của hai quái nhân này chỉ thua sút Lý Thanh Hoa có chút ít. Nếu người mang kiếm gỗ có chặn Thần Dao đại hiệp ở dọc đường cũng không dễ gì hạ được ông ta một cách dễ dàng nhanh chóng. Nếu có hai Cầu đầu quái tới trợ chiến thì phần thắng chỉ về tay Thất sát dễ dàng.

Trên trời mây đen ùn ùn kéo tới. Một cơn mưa lớn ào ào trút nước khiến khắp vùng mù mịt một màu trắng đục. Mọi người đội mưa mà đi thật là vất vả.

Sắp sửa qua một ngọn đồi, Tiểu Bạch nghe thấy lẫn trong tiếng gió thổi, mưa rào, tiếng gió ngựa dồn dập trên quan lộ, có tiếng binh khí chạm nhau xung sát. Một trận giao đấu dữ dội xảy ra quanh đây.

Nàng hỏi mọi người tiến nhanh về phía đó. Đỉnh đồi còn che lấp tầm mắt, mọi người thấy một bóng người lẩn lờng lóc, tung cao lên không rồi rớt xuống, nghe một tiếng ùm.

Nước mưa tạt vào mặt mũi nên ngựa mất thăng bằng cao không dễ. lát sau, lại một người nữa vọt lên trên không, cây trường thương cũng quay tít như chong chóng vọt lên theo, rồi lại rớt xuống tiếp, và lại nghe thấy tiếng ùm nữa. Hình như hồ ao sông nước ở cạnh sau đồi.

Liên sau đó, có tiếng ngựa hí lớn rồi lại có thân hình một con phi mã đầu đuôi bốn vó chống ngược bay lên cao như bị một sức vô hình đẩy lên, rồi cũng rớt xuống, nhưng lần này tiếng ùm rớt xuống nước mạnh hơn, mọi người trông rõ cả ngọn cây nước tóe lên...

Tiểu Bạch không trông thấy gì, nàng hỏi Vị Hải tả lại những gì kỳ lạ cô ta vừa mục kích.

Xe ngựa vẫn leo đồi chưa ai hiểu việc gì đã xảy ra. Tiểu Bạch suy luận và nói lớn :

- Thôi chết rồi! Đúng là hai “cụ đầu... có hai tai biết vậy” của tôi đương đánh nhau với ai rồi? Hai ông đó đương thi triển chiêu thế “quả cầu truyền” vừa mới áp dụng hồi hôm với quý tằng nãi này.

Nghe thấy nói ba chữ “quả cầu truyền”, Ái Huê đương lim dim đôi mắt nửa thức nửa ngủ, giật mình choàng dậy bật kêu khê “trời ơi”, xương sống ớn lạnh.

Tiểu Bạch phải giải thích :

- Tôi nói chuyện đánh nhau ở bên kia đỉnh đồi chứ không nói đến “quý tăng”, xin cứ an tâm nằm dưỡng thân yên trí...

Quả nhiên tới đỉnh đồi, dưới nước mưa tầm tã, mọi người trông thấy hai Cẩu đầu quái đương bị một đoàn đông người ngựa, vây đánh túi bụi, cuộc ác đấu rất kịch liệt. Đoàn dũng sĩ cố gắng dùng lưới quăng chụp lấy hai người “trùm đầu”. Giáo đâm, gươm chém rối mắt...

Song tấm lưới nào quăng vô cũng bị móng vuốt bàn tay hai quái nhân xé rách nát. Mũi nhọn gươm giáo đâm trúng thân thể hai quái nhân chẳng hề hấn gì.

Trái lại, hai quái nhân cứ tuần tự tóm bắt từng kỵ binh bị ngã ngựa, tung đi ném lại rồi quăng xuống hồ nước lớn tại đây y như phương cách hành tội Ái Huê.

Hai quái nhân có vẻ rơn cợt, thích thú với lối chơi cầu chuyền của mình. Chốc chốc lại có người bị tóm bắt tung lên cao, bắt lấy, giao đi giao lại rồi tung cao hơn và sau hết, cả hai cầm tay, cầm chân quăng ra giữa hồ. Tóm bắt người thì ném người, tóm bắt ngựa ném cả ngựa.

Mưa càng to, cuộc chơi tung người, tung ngựa càng hào hứng.

Trong khoảng nhai dập bã trâu dưới hồ đã có hơn hai chục người và ngựa đương vùng vẫy bơi lội vào bờ.

Nhưng đoàn dũng sĩ vẫn gắng sức vây đánh trong tuyệt vọng. Tất cả đám người trên bờ cũng như dưới nước đều ướt như đàn chuột. thực là thiếu não và tức cười.

Bỗng nhiên tiếng Vị Hải kêu lớn vang lên góc đồi :

- Hãy dừng tay, không được đánh nữa. Cả hai đảng đều là người nhà cả mà.

Đoàn dũng sĩ thấy Vị Hải công nương xuất hiện thấy đều ngưng tay, xuống ngựa cúi chào rất cung kính.

Đây là đoàn dũng sĩ trung thành với gia phụ. Người đã ra lệnh giải tán, nhưng những môn hạ đều họp nhau từng đoàn, từng đám lảng vảng quanh nơi trú ngụ của cố chủ, không muốn bỏ đi.

Trong đám đông những dũng sĩ này, có nhiều người trước từng sinh sống ở Quảng Mục trường, trông thấy Vương Nhi bước xuống xe. Họ đều khiếp sợ phủ phục sát đất, không dám ngẩng mặt trông lên.

Họ thì thào nói với nhau :

- “Cậu” là vị thiếu hiệp đã từng ngồi vào ghế Võ Lâm Ngũ Bá, đã đánh bại Câu Hồn giáo chủ và khuất phục Ngũ Độc Thiên Nhân. Cậu đến thì hai tên lạ mặt trùm đầu kia sẽ bị đánh thua, như đòn.

Tiểu Bạch cũng xuống xe. Đám gia nhân cũ trong đám tráng sĩ reo to :

- Tiểu thư của chúng ta cũng giáng lâm. Gia chủ được biết Tiểu thư còn sống thì sẽ vui mừng lắm.

Hai Cẩu đầu quái lúc này đã lễ phép khoanh tay, tiến lại đứng hầu hai bên sau lưng Tiểu Bạch. Nàng hỏi mọi người duyên cớ ra sao.

- Chúng tôi đang ở trang trại gần đây, thấy có tin nói cô chủ bị địch nhân vây đánh tại trong thành nên vội rủ nhau đem binh khí đi tiếp ứng. Bất ngờ, dọc đường, dưới cơn mưa, thấy hai người trùm đầu này chạy rất nhanh có vẻ khả nghi. Chúng tôi chia nhau chặn ngang lộ, hỏi y. Nhưng cả hai chẳng nói chẳng rằng, vung tay đánh liên. Chúng tôi bắt buộc phải vây bọc, định bắt sống đem về cho cô chủ chữa trị. Nhưng không ngờ cả hai ổng đều khỏe mạnh kinh hồn, da dầy như da “tượng”, giáo đâm gươm chém chỉ kêu bình bịch, không lúng lại còn bắt chúng tôi, tung lên cao rồi quăng ra hồ nước. May cho chúng tôi là người nào cũng biết bơi, nếu không thì bị chết đuối rồi.

- Ngoài hai vị trùm đầu này, có trông thấy ai khác chạy về phía núi không?

- Chúng tôi trên đường đến đây thì không thấy ai cả, mọi người đi đường đều tìm chỗ dụt mưa cả.

Tiểu Bạch không cần nghe nói dài dòng, hỏi mọi người lên xe và cho chạy về núi, trong đó có thảo am là nơi ẩn cư của hai cha con Thần Dao đại hiệp.

Đường tuy xa nhưng ngựa tốt, lừa tốt chạy vèo vèo, khoảng dài mấy dặm thu lại chỉ ngắn như vài đổi tên. Đoàn kỵ mã chạy theo bị bỏ xa lắc xa lơ.

Tới chân núi thì trời tạnh ráo. Phong cảnh sơn cốc rất hùng vĩ. Dãy nhà cổ dựng lên lẫn màu cây cối bụi cỏ xanh um, đứng xa không thể nhận biết.

Cổng đá, thạch kiều có vẻ thiên nhiên hơn là do bàn tay nhân tạo sắp xếp. Càng đi vào sâu, càng thấy u cốc này rất thích hợp cho kẻ ẩn nấu để tu đạo.

Cỗ xe và hai ngựa dừng trước ba gian nhà cổ lớn nhất, nhưng trước sân rộng đã thấy một cỗ xe khác lớn hơn đóng bốn con ngựa trắng, yên cương rất sang trọng.

Về tới nhà, Vị Hải công nương không lý gì tới lũ gia nhân phục dịch cỗ xe nọ. Nàng bỏ mặc mọi người, phóng mình như bay vào gian nhà giữa, chủ ý để gặp thân phụ nàng và báo cho biết sự nguy hiểm có kẻ đến ám sát và sự tìm thấy cô bạn thâm giao Tiểu Bạch.

Đẩy cánh cửa phòng lớn, nơi thân phụ nàng đang ngồi đọc sách, Vị Hải thấy tại trên ghế lớn đặt giữa nhà, một thiếu nữ choàng tấm áo nhung đen thêu giữa ngực con rồng bạc, mặt đeo một chiếc mặt nạ tỏa ánh sáng lung linh, an tọa như pho tượng sống.

Sự kinh ngạc quá ư đột ngột làm Vị Hải đứng ngây người như kẻ bị mất hồn! “Ai đây?”.

Trời, cô gái có bộ “mặt cùi” kinh tởm mà nàng đã gặp tại địa ngục U Linh? Con “quỷ cái”, tại làm sao lại xuất hiện nơi đây? Thân phụ nàng đâu? Bị con mù cùi này giết mất rồi chăng? Nỗi lo sợ, sự kinh hoàng, tất cả như có bàn tay vô hình bóp nghẹt cổ nàng, làm nàng bất giác thét to một tiếng... không khác gì lúc U Linh nữ chủ rút mặt nạ, xạ luồng nhãn quang vào cô gái.

Hai chân lão đạo Vị Hải sắp sửa té khụy thì Thanh Diện Thần Quân tự sau bình phong và Thần Ma Mật Tăng chạy ra.

Sự khiếp hãi chưa nguôi, nỗi vui mừng lại đến! Vị Hải lú cả lưỡi lại gọi :

- Bá phụ! Bá phụ! Đã gặp cha cháu chưa? Tìm thấy Tiểu Bạch rồi!

Bây giờ đến lượt Thanh Diện Thần Quân biến sắc mặt. Ông ta quá xúc động, nâng đỡ Vị Hải và hỏi dồn dập :

- Trời, Tiểu Bạch nó gặp con à? Nó đâu rồi? Con gái tôi đâu?

Trông ra phía cửa đã thấy Vương Nhi đương dắt Tiểu Bạch vô phòng. Ông ta lại tưởng nhầm Vương Nhi là Lý Thanh Hoa công tử. Ông giương to hai mắt vì không hiểu vừa đây cùng Lý Thanh Hoa đàm đạo, mà ra đây đã thấy chàng thiếu hiệp phục trang một cách khác. Ông ta ngỡ bị hoa mắt, hay Lý Thanh Hoa có phép “phân thân”?

Nhưng tại sao, con gái ông ta lại bị mất bằng giải lụa trắng? Tiểu Bạch bị mù mắt rồi. Sự mừng, sự lo, sự thương, sự lạ, ngỡ ngàng tất cả đều đảo lộn trong trí óc vị Trang chủ danh tiếng một thời!

Tiểu Bạch nghe thấy tiếng cha mình cũng mừng rỡ quá, chạy lại ôm choàng lấy ông, không biết nên khóc hay cười?

Tất cả hỉ nộ ai lạc... đều diễn biến xung quanh U Linh nữ chủ.

Nàng thản nhiên ngồi, chiếc mặt nạ bạc kiều diễm bất động thêm lạnh lùng, bí ẩn. nhưng nếu ai để ý nhìn đôi mắt long lanh, hai đồng tử thu hình của nàng, thì nhận biết U Linh nữ chủ cũng đương bị dao động vì mối “phụ tử tình thâm”, thấy cha con người sung sướng gặp nhau thì chợt nhớ tới hoàn cảnh cha con mình.

Thất Tình Tú Sĩ và nhà sư Nhất Tiểu thì đứng đó nhìn nhau.

(mất 2 trang)

Bàn tay bọc nhung của nữ chủ nắm chặt lấy bàn tay trắng muốt của Tiểu Bạch dắt vào hậu đường.

Vị Hải buồn bã hỏi :

- Phụ thân tôi đâu? Sao các vị không nói cho tôi biết cha của tôi ở đâu?

- Cháu đừng lo ngại. Khi tới đây, việc đầu tiên ta làm là tìm phụ thân cháu để nói cho biết biến cố gia đình ta tại Quảng Mục trường và báo cha con hay tin phải đề phòng có kẻ đang tìm cách mưu hại. Nhưng gia nhân cho biết là sau khi cháu lên kiệu đi vô thành, thì cha con tiếp kiến một vị “sư trưởng” râu mày trắng xóa. Đàm đạo hồi lâu hai người đưa nhau lên Thượng Vân am trên đỉnh núi làm gì không biết.

Nghe Thanh Diện Thần Quân nói vậy. Vị Hải vội giắt cây đao sắc sau lưng và định mở cửa ra đi lên núi. Thanh Diện Thần Quân ngăn lại mà rằng :

- Cháu vừa đi xa về mệt nhọc. Trong nhà đông khách phải thay mặt thân phụ cháu tiếp khách, đã có Lý công tử lo liệu bảo vệ cha con thì địch nhân có tới mười đầu sáu tay cũng chẳng làm gì được. Theo ta biết thì có lẽ U Linh nữ chủ cần một phòng ngủ rộng rãi, tĩnh mịch để người thăm bệnh cho Tiểu Bạch và chữa mắt càng sớm càng hay. Chúng ta nên cất người chia phiên canh gác lối ra vô. Còn những người khác nên nghỉ ngơi thì tốt hơn.

Mọi người khen phải, chia nhau mỗi người một việc. Vương Nhi nói :

- Hòa thượng Ái Huê trúng phi đao mất nhiều máu. Vết thương xem ra rất nặng. Chúng ta nên nhờ U Linh nữ chủ cứu giúp giùm cho ông ta mau lành bệnh.

Duy có Nhất Tiểu, tính hiếu động bày tỏ ý kiến :

- Thế nào tên Lãnh Diện Băng Tâm cũng mò tới đây. Ai có bộ râu đỏ cho tôi mượn hóa trang thành Đại hiệp để tôi làm cho nó mờ mắt một mách. Có thể tôi mới hả lòng căm tức tên đao phủ khát máu khốn nạn.

Từ trong hậu đường nghe thấy tiếng nói oang oang của Nhất Tiểu. Nữ chủ đeo mặt nạ nói vọng ra :

- Xin hiệp tăng nhẫn nại. Ý kiến của quý vị rất hay. Nên để cho con Bạch Viên của tôi phái đi thám thính trở về, hiệp tăng sẽ hành động. Muốn có đồ vật dì dung, trong xe tôi có rất nhiều...

Một lát sau Nhất Tiểu hóa trang thành Thần Đao đại hiệp Xích Tu Lân, râu tóc đỏ bẻm, nghênh ngang vác kim đao đi đi lại lại, điệu bộ hung hãn trông rất buồn cười.

Xét ra từ lúc rời khỏi Vạn Diệu sơn trang ngoài trận sơ đấu với Ái Huê. Đại Hoàn kim đao của Nhất Tiểu chưa được thỏa sức tung hoành và nhuốm máu địch nhân.

Trong lúc Nhất Tiểu “diệu võ dương oai” háo chiến thì tiếng nói từ trong hậu đường vọng ra làm chàng chưng hửng :

- Hiệp Tăng có oai phong hào khí xứng đáng là dòng dõi của một vị hổ tướng. Xin nói rõ cho hiệp tăng biết. Tên Lãnh Diện Băng Tâm đã lọt vô sơn cốc trước khi Hiệp Tăng tới đây. Nó theo gót Thần Đao đại hiệp. Hai bên có lẽ đã đụng đầu nhau trên Thượng Vân am. Bạch Viên đã trở về báo cáo rõ ràng. Hiệp tăng muốn gặp tên mang kiếm gỗ, thủ phạm của vụ án giết sư từ mấy hôm nay thì cứ thẳng đường lên Thượng Vân am sẽ gặp nó.

Nhất Tiểu nói lớn :

- Thượng Vân am ở đâu?

- Lên Thượng Vân am chỉ có một “độc đạo”. Bọn Thất sát đã mạo hiểm lên đó thì không khác gì hùm tự dẫn mình vào bẫy, cá tự bơi vào rọ. Để tôi tình nguyện làm người dẫn lộ.

Vị Hải xăm xăm ra ngoài. Thần Ma Mật Tăng nhanh tay cản lại. Tiếng nói từ trong hậu đường tiếp theo :

- Vị Hải tiểu thư vô đây, bạn tiểu thư muốn tiểu thư ở gần chăm nom trong lúc tôi “mồ mả”. việc trên Thượng Vân am đã có người lo không nên nóng nảy lỡ việc. Con vượn trắng của tôi sẽ hướng đạo cho Nhất Tiểu và Cao thiếu hiệp lên tiếp ứng. Tôi khuyến cáo hai vị là không nên coi thường Lãnh Diện Băng Tâm. Phải công nhận là cứ một chọi một, khắp mặt chúng ta đây chưa ai có bản lĩnh thắng thế về môn kiếm thuật.

Mọi người đều biết U Linh nữ chủ võ nghệ cao cường, nữ chủ đã nói vậy ắt không sai. Tuy nhiên hai thiếu hiệp cũng tự tin ở tài nghệ của mình, hăm hở theo con bạch viên phi thân lên núi...

Hai chàng thiếu hiệp không biết rằng cũng trên con đường độc đạo leo lên đỉnh núi này, sau lúc cơn mưa lớn vừa tạnh. Lý Thanh Hoa đã tìm cách chặn lối đi của tên sát nhân.

Số là thính lực của Lý Thanh Hoa rất tinh tường, tiếng đá nhỏ lăn từ trên cao xuống làm chàng nghi ngờ có người leo núi. Chàng liền Di hình biến ảnh dõi theo. Quả nhiên chàng bắt gặp tên giết mướn đang leo núi bằng theo đường độc đạo tiến bước.

Lý Thanh Hoa đang nghĩ kế để làm chậm bước tiến của hắn. Phóng luồng nhân quang sang bụi rậm um tùm ở sườn núi, chàng tinh mắt thấy con vượn trắng cũng bám cành cây dõi theo bóng người.

Lý Thanh Hoa liền nhặt một viên sỏi nhằm phía con vượn trắng ném mạnh. Bạch viên thấy có ám khí ném tới vội nhảy xa né tránh. Tiếng động sột soạt làm tên giết mướn quay đầu trông sang bên, thấy vết trắng ẩn hiện trong lùm cây. Hắn nghi ngại có người theo dõi nên phóng mình như chim bay về phía đó để tìm địch thủ.

Lợi dụng lúc đó, Lý Thanh Hoa phi thân vọt lên phía trên, chặn ngang đèo lên núi. Chàng cũng hy vọng tiếng động do chàng gây ra vừa rồi, cảnh báo người ở trên Thượng Vân am biết là có người đang leo núi.

Người dù khinh công giỏi thế nào cũng không lanh lẹ bằng vượn nên Lãnh Diện Băng Tâm không thể tìm ra được bạch viên. Hắn hậm hực trở về lối cũ, thung thình bước lên.

Lẽ tất nhiên, quay sang chỗ rẽ, hắn thấy lù lù Lý Thanh Hoa đang ngồi xếp trên bậc đá, giả vờ mặt mũi nhản nhỏ, hai tay xoa bóp hai chân.

Lãnh Diện Băng Tâm không thể nào ngờ rằng có người gan to mặt lớn dám trêu cợt hắn. Hắn giương to đôi mắt đầy hung khí, nhìn kẻ vào kẻ ngồi chặn ngang đường. Càng nhìn kỹ càng nhận thấy rõ là anh chàng đầu bếp nướng thịt công trong rừng cây nọ. Anh đầu bếp này đã sợ hãi nép mãi sau đồng củi thui chim lúc hắn thi tài bắt tên của Điền Quách.

Hắn hất hàm hỏi lớn, giọng đầy nạt nộ :

- Anh kia! Anh có phải là người trong bọn cô gái mù ăn thịt chim công hôm nọ không?

Lý Thanh Hoa nghe hỏi như vậy, biết ngay là tên giết mướn đã lầm tưởng mình là Vương Nhi, vội làm bộ sợ hãi, khúm núm đáp :

- Kính thưa hiệp sĩ, kẻ này chính là tên đầu bếp...

- Các người trong bọn mi đâu? Sao mi lại cô độc ngồi đây? Trèo lên đây làm gì?

Câu hỏi hóc búa, rất khó khăn, nếu không bình tĩnh thì sẽ bị lộ tẩy ngay.

- Dạ bẩm hiệp sĩ, cô chủ tôi sai đánh xe trước tới đây để báo tin cho Thần Dao đại hiệp Xích Tu Lân một việc quan trọng.

Lãnh Diện Băng Tâm đặt tay lên chuôi kiếm :

- Việc gì quan trọng?

- Việc cô chủ muốn nhờ con gái Xích tôn ông chỉ giùm thầy lang chữa bệnh nhân khoa.

- Có vậy thôi à? Như vậy đâu phải việc quan trọng?

- Đối với cô chủ tôi, việc chữa mắt là việc tối ưu quan trọng vì xinh đẹp như cô chủ tôi mà không khỏi mắt thì cũng phí... một đời người! Hiệp sĩ có muốn ăn nhậu món ngon không? Cô chủ tôi khỏi bệnh sẽ mở đại hội, đãi ăn uống một đại tiệc... nhiều món mê hồn.

Phần vì đường xa phi hành gấp rút, phần vì bị mưa đói bụng, nghe nói đến món ăn ngon Lãnh Diện Băng Tâm buông tay kiếm, cười mà rằng :

- Đáng lẽ ta chặt đứt cổ ngươi rồi, nhưng nói đến sự ăn nhậu, ta nhớ đến bữa thịt công nướng nhậu với Bách Hợp tửu thềm nhỏ nước miếng. Vậy ta tha giết ngươi. Nhưng từ nay ngươi phải là tên đầu bếp làm món nhậu cho ta. Nếu ta ăn không ngon miệng thì mi sẽ thành con ma cụt đầu xuống nấu bếp cho Diêm chúa nghe không?

Lý Thanh Hoa giả bộ sợ hãi, chấp tay vâng dạ luôn miệng. Tên giết mướn còn hỏi tiếp :

- Hai thằng trọc và tên đánh cờ với ta tối đó, tụi chúng bây giờ ở đâu?
- Các ông đó và cô chủ tôi sẽ tới sau.
- Người không biết đã xảy ra chuyện giao tranh trong thành Trục Lệ sao?
- Tôi dong xe đi trước nên không rõ.

Lãnh Diện Băng Tâm gãi cằm nói nhỏ :

- Ta tin chắc bọ cô chủ bây khó thoát khỏi tay Hồng Y nữ hiệp, hai vợ chồng Song quái và anh em họ Lão... Có lẽ bọn cô chủ bay đã “ngủm cù đèo” hết cả rồi.
- Úy, trời ơi! Thiệt vậy sao? Cô chủ tôi tội tình gì mà bị người ta giết đi vậy?

Miệng tuy hỏi vậy nhưng Lý Thanh Hoa được an lòng vì biết tên này đã không giao đấu với bọ Tiểu Bạch. Như vậy không có gì nguy hiểm cho nhóm người Tiểu Bạch cả, vì lực lượng Tiểu Bạch có phần mạnh hơn. Tên sát nhân chưa biết Hắc Hồ song quái đã bí mật giao thiệp với Vạn Diệu sơn trang là phe Thất sát hư hao tiềm năng chiến đấu rất nhiều.

Lãnh Diện Băng Tâm tiếp tục leo núi :

- Theo ta lên đây. Để ta thanh toán xong tên râu đỏ, ta sẽ tính chuyện làm món nhắm với mi sau.

Lý Thanh Hoa ì ạch, tập tễnh đi theo. Như vậy làm tên giết mướn không đi nhanh hơn được, vì hắn không muốn bỏ xa tên đầy tớ hắn vừa thu nạp.

Thượng Vân am là cái am nhỏ xây bằng đá ở chót vót trên cao. Ba bề là vách núi dựng thẳng. Bốn phía lặng ngắt như tờ. Tên lãnh tụ Thất sát đứng chặn ngoài lên tiếng gọi lớn :

- Thằng râu đỏ ra chịu chết. Ta mất công tìm mi lâu lắm rồi!

Ở trong không có tiếng trả lời. Lãnh Diện Băng Tâm rút kiếm gõ ra khỏi bao, cẩn thận bước vô trong am. Hắn không thấy Thần Dao đại hiệp Xích Tu Lân đâu hết, chỉ thấy một hòa thượng già đang thí phát quy y cho người quỳ dưới đất.

Vì vậy hắn la lối hai ba lần, mắng nhiếc “tên râu đỏ” mà chẳng thấy ai trả lời. Hắn tức mình quát to :

- Lão sư già kia! Hãy dừng tay trả lời ta Xích Tu Lân đâu?

Một giọng yếu ớt thều thào cất lên :

- Ở đây không có ai tên Xích Tu Lân, râu đỏ, râu xanh gì hết.
- Người đang quỳ là ai vậy?

- Đó là người đã quy y Tam Bảo mang pháp hiệu là Tịnh Không hòa thượng.

Nhìn xuống đất thấy đám râu tóc đỏ bẽm vương vãi, Lãnh Diện Băng Tâm tức tối chửi thề :

- Thằng khốn nạn, mày sợ chết nên chạy lên đây cắt râu cạo tóc thành sư để trốn nợ

làm ma cụt đầu. Như vậy là ta hỏng việc rồi, làm thế nào để chứng minh với thiên hạ là Thần Dao đại hiệp Xích Tu Lân, Minh chủ Võ lâm bị rượt đầu bởi tay ta? Cái đầu trọc thì trăm ngàn cái, cái nào ta trông cũng giống cái nào. Ta ngán chặt đầu trọc lắm rồi.

Hai người trong am mặc kệ Lãnh Diện Băng Tâm nói lảm nhảm một mình, không đáp nửa lời.

Hắn đi vòng quanh am sục sạo tìm, không thấy người nào khác hơn là hai người trong am. Duy chỉ thấy trên vách đá cứng rắn, một lưỡi dao cắm ngập vào khối đá chỉ thò cái cán chuôi. Người nào cắm ngập được lưỡi dao vào đá phải thi triển công lực có một không hai trên đời.

Trông trước trông sau không thấy ai dòm ngó, hắn vận sức định rút cây Hắc Kim Cương đao ra khỏi vách đá tảng, không ngờ lưỡi dao như đúc liền với vách đá không lung lay tí nào.

Lãnh Diện Băng Tâm kinh ngạc quá đỗi, mồ hôi đọng lại thành hạt trên trán. Hắn tự hỏi: “Không lẽ Thần Dao đại hiệp có công lực thâm hậu như vậy, chỉ một trò ‘phong bảo đao trong thạch khối’ mà mình không rút ra nổi, thì còn động... động sao được tới lông chân hắn? Huống hồ xung quanh y lại còn bao nhiêu kẻ tài giỏi khác”. Nhưng nghĩ đến tài năng kiếm thuật của hắn, hắn cũng đỡ lo.

Hắn cố giữ bộ dạng tự nhiên quay ra phía trước. Hắn không ngờ là mọi cử chỉ của hắn không lọt qua được đôi mắt của Lý Thanh Hoa lúc nào cũng giám thị sát bên.

Lãnh Diện Băng Tâm dịu giọng hỏi :

- Cụ sư già kia! Tên cụ là gì? Ở đâu? Tại sao lại lên đây cắt râu tóc cho tên chó chết râu đỏ? Ai đã cấm cây Hắc Kim Cương đao vào vách đá? Cấm như vậy để làm gì? Mau phân trần cho ta hay, xem thanh Mộc kiếm này có thể dung tha cái đầu trọc già một phần nào không?

Vị thiền sư hai mắt lim dim, chấp tay :

- Mô Phật! Thiện tai!

Thần Dao đại hiệp cũng đứng dậy chấp tay, thái độ rất nghiêm trang cung kính.

- Thôi đừng Mô Phật lời thôi dài dòng làm gì nữa. Trả lời thẳng những câu hỏi của ta.

- Mô Phật! Thần Dao đại hiệp đã chán bỏ việc đời, nghe theo lời bản tăng quy y ngũ giới, nguyện từ đây không tham gia vào việc đánh nhau chém giết nữa!

- Quy y hay không quy y, việc đó không ăn nhằm với việc ta tới đây tìm giết lão râu đỏ, tốt hơn y nên lại vách đá rút cây đao ra đây cùng ta tỷ thí vài chục chiêu, như vậy có bị giết cũng không còn oán thán. Nếu không giao đấu ta cũng sẽ giết. Như vậy lại bảo ta là y có khí giới giết kẻ tay không.

Tịnh Không hòa thượng tức Thần Dao đại hiệp đã quy y, lắc đầu trả lời :

- Ta không giao đấu với mi đâu. Đừng nhiều lời vô ích. Còn mi muốn giết ai thì mi giết. Có cần thì ta quỳ xuống vờn dài cổ cho mi chém gọn tay.

Lãnh Diện Băng Tâm cười nhạt :

- Ta không ngờ ở xa nghe tiếng mi nổi vang như sóng cồn đại hải. Ai ngờ, mặt giáp mặt mi lại biến thành anh trọc đầu gần dở, nhứt nhứt. Ta định giết ai thì người đó khó toàn mạng. Mi đã nhứt nhứt sợ hãi không dám cùng ta giao đấu, chịu vờn cổ cho chém thì ra quỳ trước sân kia, ta sẽ khai đao... ta chém cụt đầu mọi người rất nhẹ. Sự chết rất êm ả, còn lão sư già lụ khụ này tên tuổi là gì? Muốn sống hay muốn chết?

Lão thiền sư chậm rãi trả lời :

- Mô Phật! Bản tăng đã già nua tuổi tác, đã từng nhiều phen chết đi sống lại, hiệp sĩ bức bách bản tăng phải khơi lại đồng tro tàn quá khứ, nói ra tên tuổi buồn phiền lắm. Hiệp sĩ cứ coi bản tăng như kẻ vô danh là đủ.

Tên giết mướn nổi giận :

- Hôm nay thực là xui xẻo hết sức, thôi không nhiều lời nữa. Cả hai tên trọc ra ngoài sân, quỳ xuống vờn cổ cho ta chém đầu. Ta không có thời giờ cãi vã với lũ này.

Hai người trong am không có phản ứng, dất nhau ra sân, bình tĩnh quỳ xuống đưa cổ ra cho chém.

Thần Dao đại hiệp chỉ lăm lăm trong miệng :

- Ma kiếp! Ma kiếp đúng thực! Lão hòa thượng vừa dạy tiền nhân hậu quả bất tất phải chờ tìm, tự nó đến là nó đến. Ta không có điều gì ân hận cả...

Lãnh Diện Băng Tâm đứng dang hai chân nói lớn :

- Ta muốn xuất một nhát kiếm rụng gọn hai cái “bình vôi” nhẵn thín, hai người nên quỳ sát vào nhau, lão già nên nhích lên một chút.

Bỗng có tiếng nói :



- Hãy khoan! Xin chủ nhân khoan tay cái đã. Tôi là phận đầy tớ xin trình bày, nếu chủ nhân có thể xuất một nhát kiếm rúng ba đầu thì cho em quỳ xuống chum đầu chịu chết luôn. Em ngán sống lắm rồi. Em nghe nói ‘chim khôn chọn cành mà đậu, người khôn chọn chủ mà thờ’. Em cũng tưởng được làm bếp hầu hạ hiệp sĩ đại tài thì em chịu, còn làm đầy tớ một anh chàng ‘ỷ lực hiếp cô’, cậy có kiếm dài dao sắc bắt nạt hai ông già thì em lấy làm hổ thẹn..., muốn chết lắm. Hiệp sĩ cho em vinh hạnh chết chung với ông râu đỏ Thần Dao đại hiệp, Minh chủ Võ lâm với cụ Lữ Huệ thiên sư đạo hạnh vang lừng khắp cõi. Như vậy em thỏa mãn vong linh em lắm.

Lãnh Diện Băng Tâm nghe tên đầu bếp nói vậy, hai mắt tròn xoe, nạt nộ :

- Mi là đồ nói láo! Tên này là Lữ Huệ thiên sư ở Ngũ Đài sơn ư? Lữ Huệ thiên sư đã chết từ đời kiếp nào rồi còn gì?

- Không tin thì hỏi lại cụ xem.

Cả hai người đang quỳ chờ nhát kiếm hạ xuống, nghe nói vậy đồng nghếch cổ nhìn lên xem người nói câu đó là ai...

- Vị thanh niên công tử có đôi “ngọc nhân” thực là quý hóa. Bần tăng xin nhận là Lữ Huệ thiên sư tại Ngũ Đài sơn.

Thần Dao đại hiệp cũng nhận ra con người tự xưng đầu bếp này là ai rồi, lắm bầm nói :

- Cứu tinh đã đến! Thế mới biết muốn sống không dễ, muốn chết cũng khó, con người có “thiên số” thực.

Tên đao phủ khát máu thấy người đã quỳ sẵn, chẳng ai có thể ngăn hãm làm việc quen tay của hắn, cắn môi nói càn :

- Lữ Huệ thiên sư ta cũng giết có can chi?

- Nếu chủ nhân giết Lữ Huệ thiên sư thì cũng như quân vô đạo “thí quân sát phụ” vậy.

Tên giết mướn hai mắt bật hung quang, đưa tay vuốt mặt, dí mũi MỘC kiếm sát ngực Lý Thanh Hoa dọa dẫm :

- Tại sao mi nói vậy? Cho hay lý do, áp úng kiếm chọc thủng tim người.

Lý Thanh Hoa giơ tay lên như muốn đỡ cho mũi kiếm khỏi đâm lủng da thịt, thủng thính nói :

- Ấy chớ giết em! Tội nghiệp lắm mà. Chủ nhân không biết Thiên sư đây là sư huynh của MỘC Kiến Tính đại sư sao? Chủ nhân quý nể chữ “MỘC” lắm thì phải.

Nói rồi, Lý Thanh Hoa một tay nắm chặt lưỡi kiếm gỗ, xoay tay vặn chéo một cái, Lãnh Diện Băng Tâm như bị một luồng điện mạnh truyền qua cánh tay lên đến bả vai, rùng rùng cả gân thịt, bàn tay cầm kiếm rời ra và cả thanh kiếm chui tọt vào tay Lý Thanh Hoa một cách nhẹ nhàng.

Chừng đến khi định thần lại thì hóa ra hai tay mình đã không binh khí. Lý Thanh Hoa cười lớn :

- Hiệp sĩ là đồ đệ của MỘC đại sư thì kiếm pháp đệ nhất thiên hạ ai đương cự nổi. Nhưng MỘC đại sư chỉ là tên tử tội, không có thời gian truyền nghề chu đáo cho hiệp sĩ, chỉ dạy chiêu pháp sử dụng kiếm mà không dạy cách thức dùng để người ta đoạt kiếm.

Lãnh Diện Băng Tâm tức giận đến tím bầm cả mặt mày, định xông lại cướp kiếm, nhưng Lý Thanh Hoa đã cầm thanh kiếm gỗ lao thẳng về phía vách đá sau am.

Một đạo hắc quang bay vút đi như khói xẹt, đâm vào vách đá tóe tia lửa, thanh kiếm báu đã cắm ngập vào đá tảng, chuôi kiếm song hàng với chuôi đao, thật là hỷ hữu.

- MỘC kiếm có một không hai trên đời. Bằng gỗ mà không thua gì cương đao, hèn chi mà hiệp sĩ tha hồ dọc ngang thiên hạ. Nay đao đã phong, kiếm đã tỏa, sinh linh đỡ CUT ĐẦU, rúng chân tay, đức Phật tại Thượng Vân am linh ứng vô cùng.

Lãnh Diện Băng Tâm thấy chàng thanh niên lạ mặt thi triển võ công ghê hồn, xương sống ớn lạnh, không biết xử trí ra sao nữa!

Hai hòa thượng thấy vậy đứng dậy chấp tay, miệng niệm Phật không ngớt :

- Mô Phật! Đấng Từ Bi đã sai khiến thiếu hiệp cứu nạn cho chúng tôi, cho cả nhiều nhân mạng khác nữa. May mắn thay! Thiện duyên túc mãn vô cùng!

Nhưng từ phía dưới có tiếng la hét oang oang như lệnh võ đưa lên :

- Quân đao phủ khốn nạn, mau ra đây đối địch với ông tổ Thần Đao đại hiệp nhà mi đây! Tên giết mướn ta tìm mi từ lâu. Quân sát nhân hèn mạt.

Mọi người ngoảnh lại trông xem thì thấy một vị râu tóc đỏ hung, mũi lân, to lớn như hộ pháp múa tít kim đao, cứ nhè Lãnh Diện Băng Tâm chém nhầu. Lưỡi đao xoay tít như cánh quạt, hào quang lấp lánh, hơi gió mạnh làm rạp cả cỏ cây hai bên.

- Cầu tặc! Mày là Thất sát, cổ nội mày đây là cửu sát nghe chưa?

- Này nhất sát này, “soạt”, Này nhị sát này, “soạt”.

Lãnh Diện Băng Tâm tay không tắc sắt, hoảng sợ nhảy nhót né tránh. Hắn vừa cúi hụp đầu thì búi tóc và giải buộc bị chém đứt bằng ra xa. Mỗi nhát chém vun vút, nếu hắn không nhanh lẹ thì thân thể tan nát thành mấy mảnh rời. Tuy nhiên vạt áo, vải lưng bị lưỡi đao chém tới rách toạc tả tơi, trông thực thiếu náo.

Hắn kinh hãi quá kêu vang lên :

- Đại sư phụ ơi, cứu tiểu đồ đệ với! Đừng để thằng râu đỏ chém chết tôi mất.

Lữ Huệ thiền sư động lòng bất nhẫn, bước ra can ngăn Nhất Tiểu. Trông thấy thiền sư, Nhất Tiểu ngưng tay đao, không dám động thủ, sợ thất lễ. Chàng kinh ngạc, vứt bỏ bộ râu tóc giả, sụp xuống đất mà rằng :

- Sư thúc còn sống sao? Tiểu đồ là Nhất Tiểu xin bái kiến. Nhưng không thể tha tội cho tên đồ tể khát máu kia được. Nó sát hại không biết bao nhiêu mạng người vô tội. “Sát nhân giả tử”, tiểu đồ có chặt nó ra làm muôn mảnh cũng chưa giúp nó đền tội được đâu!

- Mô Phật! Tội nó đáng chết như sư phụ nó là Mộc Kiến Tính! Xưa kia, qua Tây Phương học được kiếm pháp chuyên về dùng mũi nhọn đầu hơn chém, Mộc Kiến Tính trở về Trung Nguyên ngạo mạn khinh khi các phái võ, vô cớ sát hại nhiều người.

- Sư phụ con là cụ Tịnh Hải đại sư răn dạy nhiều lần không chừa, chỉ cho hắn dùng kiếm gỗ, không được dùng kiếm thép. Ai ngờ với Mộc kiếm hắn tạo ra Chiêu Minh kiếm pháp rất lợi hại không ai địch nổi. Sư phụ con phải thân hành bắt hắn giao quan xử trảm.

Thất Tinh Tú Sĩ đứng bên hỏi :

- Mộc đại sư mắc tội gì mà ghép vào tội trảm?

- Tội đánh cờ người.

- Đánh cờ sao bị kết tội chém, tứ đồ tường chỉ phạt tội đồ, tội lưu cũng nặng lắm rồi.

- Lối đánh cờ tường của Mộc đại sư kỳ lạ khác đời. Một hôm sư phụ của Nhất Tiểu sai ông ta dẫn độ mười sáu nhà sư sang thăm ta ở Ngũ Đài sơn. Dọc đường Mộc đại sư gặp một cao thủ phái Hoa Nữ chuyện trò thách thức nhau làm sao không rõ, đôi bên mang người của nhau ra làm quân cờ, bày thành bàn cờ người, bên sư bên nữ. Đôi bên đi quân, nhưng thay vì chặt quân như thường lệ, đảng này giao hẹn cứ mỗi lần chặt quân nào thì tiện tay cầm gươm chém người đó chết liền. Ván cờ đi vào tàn cuộc, mỗi bên chỉ còn vài quân cờ co đi kéo lại, nhưng cả đôi bên đã làm chết hơn chục mạng người một cách hết sức vô lý. Cụ Tịnh Hải giận lắm, không còn vị nể tình sư huynh sư đệ gì nữa, bắt trói mang quan ghép vào tội trảm.

- Như vậy chắc tên đao phủ lãnh việc chém đầu Mộc đại sư phải là Lãnh Diện Băng Tâm đây?

(Mất 4 trang)

Trông lại thì Lý Thanh Hoa vẫn đứng yên lặng trước mặt Lãnh Diện Băng Tâm, tưởng chừng như địch nhân có phép phù thủy làm mình hoa mắt! Hắn không ngờ anh đầu bếp chiên thịt cũng có biệt tài đến mức độ tuyệt vời như vậy.

Địch thủ khinh thị tay không đối chọi với mộc kiếm, trong khoảng khắc đã hóa giải chục chiêu kiếm phi thường như đùa bỡn.

Tình trạng bất buộc hẳn phải mang hết tuyệt kỹ Chiêu Minh kiếm pháp ra để quyết thắng.

Thanh Mộc kiếm bỗng nhiên lay động, mũi kiếm chỉ thẳng sống mũi Lý Thanh Hoa.

Chàng thiếu hiệp biết tên giết mướn muốn khai triển tuyệt chiêu.

Chàng đã biết gốc rễ kiếp pháp đối phương xuất tự Tây Phương dùng kiếm mũi nhọn dài và nhẹ, chuyên điểm và đâm nhiều hơn chém. Phép đánh kiếm này rất tinh diệu, cổ tay chỉ khẽ chuyển động, hai chân tiến thoái nhịp nhàng, địch nhân đã bị trúng thương vì mũi nhọn.

Trong trận này đối phương không cần đâm chết mình, chỉ khéo tay là rách hoặc lủng lần vải áo là đã loại mình ra ngoài vòng chiến như lời giao ước.

Đang này Chiêu Minh kiếm pháp sử dụng Mộc kiếm đã thu hút rất nhiều tinh huyết nạn nhân, có thể nhờ thần lực ma công biến thành phi kiếm điều hành theo ý tập trung của người sử dụng nó.

Lãnh Diện Băng Tâm đương tập trung ý lực sai khiến kiếm ma. Tất nhiên những miếng đánh ra rất nguy hiểm cho đối thủ.

Lý Thanh Hoa không thể khinh thường. Chàng thiếu hiệp vội rút thanh Siêu Điện Tử Quang kiếm ra để đối phó. Chung quanh thân hình chàng được bao bọc một làn cương khí có năng lực tự đánh ra ngoài những vật lạ muốn xâm phạm tới thân thể.

Điều may mắn nhất là các tế bào thể chất và máu huyết trong người Lý Thanh Hoa ba năm tu luyện trong tinh cầu, nhiễm tính chất thuần dương, không giống như máu huyết tanh hôi của người thường! Vì vậy Mộc kiếm không thể ảnh hưởng đến chàng. Thân thể chàng không đồng chất, nên không bị ma lực của thanh kiếm đã thành tinh uy hiếp.

Mũi Siêu Điện Tử Quang kiếm cũng chia thẳng vào sống mũi của Lãnh Diện Băng Tâm làm tiêu tan ý lực tập trung của tên ma đầu ngoại hạng.

Hắn kinh ngạc không hiểu Lý Thanh Hoa đã có binh khí trong tay từ hồi nào và lai lịch thanh Siêu Điện Tử ra sao? Chỉ thấy lưỡi gươm phát ra tia xanh lè, thân kiếm trong suốt như kim cương, thực là một thanh bảo kiếm kỳ lạ nhất trên thế gian.

Hy vọng đánh thắng Lý Thanh Hoa tan ra mây khói. Nhưng nhớ tới lời đối phương phải đoạt được Mộc kiếm y mới bị coi là thất trận. Vậy tốt hơn hết là vận công lực giữ chặt lấy chuôi kiếm, thanh kiếm như gắn liền với bàn tay, cánh tay thì không thể bị thua dễ dàng được.

Vì vậy tên giết mướn vững chí nhập cuộc đấu, quyết đem hết các chiêu thế tổ truyền ra phô diễn kỳ hết để loại địch nhân ra khỏi vòng chiến.

Cuộc đấu trở nên trì chậm. Cả hai đều dụng thần nhiều hơn dụng trí. Bên nào cũng cố đọc trong mắt nhau ý nghĩ thi hành động tác, hơn là hò hét nhảy nhót, múa may quay cuồng như các trận giao đấu của nhiều tay võ lâm khác.

Thực là một dịp may mắn có một không hai cho những người đứng ngoài theo dõi cuộc chiến. Tha hồ mà học tập rút tỉa những miếng đâm miếng đỡ, bộ thế tiến lùi, dáng điệu thân hình uyển chuyển lúc né tả tránh hữu.

Thất Tinh Tú Sĩ đứng ngây người như pho tượng, y đã xuất hồn. Chàng mãi mê phân tích các chiêu thế tuyệt học của hai tay danh thủ đệ nhất kiếm thuật gia.

Chàng nhận thấy Nga Mi phái của mình của mình tuy có thêm độ căn bản Đông Dương, biểu dương cử động mềm mại của một xứ nữ múa kiếm, nhưng gò bó trong cổ lễ, từ lúc bái tổ đến lúc xuất kiếm thu kiếm thấy đều quá tôn trọng hoa mỹ bên ngoài, bỏ mất phần tinh diệu kỹ thuật bên trong. Nói thế tức là có nhiều động tác thừa, làm phí sức vô ích.

Lúc đâm thì chỉ biết đâm, đâm lấy đâm để, tinh thần đôi mắt nhìn chú mục vào điểm muốn đâm. Hễ đâm trượt là đâm ra luống cuống nhảy lui một cái thực dài về phía sau, rồi mới nghĩ ra cách tấn công mới, vừa chậm chạp vừa kém cỏi.

Đằng này trong trận chiến của hai “thứ dữ” này, họ tấn công liên tục, thủ thế liên tục, không bỏ lỡ một cơ hội nhỏ. Lúc chậm hàng giờ, lúc đánh thì mau hơn chớp, ào ào như mưa rào không ngớt... chỉ thấy mỗi lần hai thanh kiếm ngang đỡ va chạm nhau thấy đều xẹt ra những tia lửa kêu “rèn rẹt”.

Nhất Tiểu không kìm hãm được sự thích thú được mục kích một trận đấu “không tiền khoáng hậu”, hi hữu nhất trên đời. Chàng vỗ tay, la hét, có lúc tự tung mình nhảy cao cả trượng vì thống khoái :

- Hay! Ôi chào! Tuyệt! Cha chả là hay!

Có lúc không kìm được kích thích, Nhất Tiểu cũng rút đao múa tít, nhái lại điệu bộ, vừa đâm vừa chém như “bổ củi” vào các tảng đá xung quanh làm bụi cát bay mù mịt.

Thần Dao đại hiệp quên cả chấp tay Mô Phật, hai bàn tay Hộ pháp nắm chặt nổi gân lên, giờ lên giờ xuống như dọa dẫm một người vô hình đứng gần đó :

- Ủi chào! Hoàn Hoàn Bộ như thế tuyệt luân! Thế bí truyền?... không “Giao Long Đoạt Ngọc” sao lại biến sang “Ông Tiên Ngắt Hoa”?... Lạ nhỉ. A ra vậy!

Miệng nói lảm nhảm, Tịnh Không tâm hòa thượng quên cả mình là người xuất gia, tay nọ đâm vào tay kia, hoan hô cổ xúy như tục nhân ở chốn đấu trường.

Duy có Lữ Huệ thiền sư, càng ngắm Lãnh Diện Băng Tâm xuất bài Chiêu Minh kiếm pháp động lòng nhớ tới cụ Tịnh Hải sư huynh và Mộc Kiến Tính sư đệ năm xưa, trên bộ mặt từ bi hai dòng nước mắt chảy thành hai vệt dài nơi khóe mắt.

“Nhất thế tài tình”... ngàn năm lụy! Tài lắm thì mang “tai” nhiều.

Giả sử Mộc đại sư chẳng phát minh ra phép đánh kiếm gỗ thì đâu đến nỗi bêu đầu giữa chợ! Tài nghệ khôn lanh của con người, rút cuộc càng sớm đưa con người tới gần tha ma mộ địa. Ngu dốt hèn kém may ra lại được sống bình yên “trường thọ”!

Cuộc đấu kéo dài... trên trời chim đã chiêm chiếp gọi nhau bay về tổ. Khởi đầu từ Ngọ nay đã sang Thân, chiết chiêu mỗi một gần tới năm trăm lần hai người vẫn mải mê trong cuộc tranh tài cao thấp.

Y phục Lý Thanh Hoa vẫn nguyên vẹn không sây sát hay bợn sợi chỉ nhỏ như Lãnh Diện Băng Tâm phần vì đói, mệt, và sợ hãi hoang mang đã thấm mệt lắm rồi. Mồ hôi ướt đầm người. Tay chân không được linh hoạt như lúc mới bắt đầu nhập cuộc khởi đầu.

Trái lại Lý Thanh Hoa thần thái vẫn ung dung, vẻ mặt tươi tỉnh, nụ cười luôn nở trên môi. Toàn bộ Chiêu Minh kiếm pháp đã lọt vào óc cực kỳ thông minh mẫn tiệp của chàng rồi.

Quen lệ thông thường, Lý Thanh Hoa hay dùng nhiều thế “gây ông đập lưng ông”. Chàng muốn áp dụng chiêu thế vi diệu nhất của đối phương, biến thành đòn đem tặng kẻ địch.

Chàng khẽ xoay cổ tay, mũi Siêu Điện Tử Quang kiếm đã vạch một đường ngang ngay dưới yết hầu địch nhân thành một vệt đỏ rướm máu. Nếu không nương tay thì có lẽ Lãnh Diện Băng Tâm chỉ còn dính vào thân mình một mảnh da sau cổ.

Muốn đánh bật kiếm gỗ ra khỏi tay đối thủ cũng chẳng khó khăn gì! Nhưng Lý Thanh Hoa không nỡ vì chàng tinh mắt nhìn rõ hai ngón lệ chảy trên má vị hòa thượng đầy đạo hạnh ở ngôi vị sư bá của Lãnh Diện Băng Tâm.

Chàng liền dồn địch thủ lùi dần, lưng sát vào vách đá. Tên đồ đệ của Mộc đại sư lúc bấy giờ thế cùng lực kiệt, tay cầm kiếm buông thõng xuống đất, cơ hồ không còn sức nhắc nổi thanh kiếm giờ cao lên nữa. Mặt mũi lợt lạt như mây ma trôi sông, hơi thở gấp rút, đầu tóc lờm chờm xoa xuống hai vai, trông y không còn khí phách kiêu hùng, ngạo mạn như trước nữa.

Lý Thanh Hoa nương tay nói rằng :

- Lúc này ta biết chỉ khe đựng tay là thâu đoạt Mộc kiếm của người dễ như thò tay vô túi lấy đồ. Như vậy là xử tử người rồi đó. Ta có thể trói cổ người giao cho gia đình mang nộp quan, khép mi vào tội trăm quyết bêu đầu ngoài chợ như Mộc đại sư. Nhưng ta tiếc công phu luyện tập Chiêu Minh kiếm pháp của mi đã tới mức cao thâm tột độ, trong đời hồ dễ tìm đâu được người thứ hai. Tiếc thay Mộc đại sư chỉ biết luyện kiếm cho mi mà không luyện “đức”, dạy mi đem tài võ nghệ tuyệt luân mà giúp đời. Tài võ của mi để thỏa mãn tính tự kiêu tự đại, “nhất khoản anh hùng” vô ý thức. Ta tha mi hôm nay là để mở cho mi một con đường hối cải. Nếu không về đường chánh thì hãy trông mồm núi đá kia kìa.

Lý Thanh Hoa vận dụng toàn thể công lực chém một nhát kiếm vào đỉnh đá nhô cao, một tiếng ầm nổi lên như trời long đất lở, đá núi bị chém sạt một mảng lớn như ngôi nhà lặn xuống sườn dốc, gây ra tiếng vang động như sấm, làm rung chuyển cả một vùng.

Đá lớn đá con thi nhau lặn xuống chân núi như thác đổ. Bụi cát tung bay mù mịt. Lãnh Diện Băng Tâm thấy vậy kinh hoàng quá đỗi, hai chân mềm nhũn không đứng vững nữa. Thanh kiếm gỗ rớt xuống đất cũng chẳng hay, quỳ mọp xuống đất, dập đầu tạ lỗi, không ngừng mặt trông lên.

Y biết rằng dù sư phụ y có tái sinh cũng chẳng thể đương cự uy lực to lớn của cây kiếm thần. Nếu Lý Thanh Hoa có kéo dài cuộc đấu tới hơn năm trăm chiêu chẳng qua cũng chỉ là để giúp cho những người đứng xem rút tỉa kinh nghiệm, nhận thức lấy các chiêu thế mới lạ của Chiêu Minh kiếm pháp mà thôi.

Từ phía dưới thấy nhiều bóng người ồ ạt chạy lên.

Nhìn kỹ thì thấy Thanh Diện Thần Quân và Vị Hải tiểu thư, tay cầm binh khí cùng hai Cửu đầu quái xông lên trợ chiến. Có lẽ những người này thấy núi đá đổ xuống ào ào, lại đã chờ từ trưa tới chiều mà không thấy âm tín, nên nhất quyết xông lên để rõ kết quả.

Vị Hải thấy cha nàng bình yên thì mừng quá, chạy lại ôm chầm lấy. Thanh Diện Thần Quân lại gần Thần Dao đại hiệp, hai ông bạn già tái ngộ, mừng rỡ hỏi han sự thể :

- Tôi tưởng không bao giờ gặp lại quý hữu nữa. Đương ở địa vị Trại chủ mà xuống làm anh phu mỗ đục đá, cực khổ quá đỗi!

- Còn đệ cũng may mắn vô cùng, Thiền sư đến báo cho biết là bị “hạn” rất nặng, có những “bảy sát tinh” chiếu mạng. Hôm nay, nếu không nghe lời người lên đây cắt tóc quy y, rủi gặp Lãnh Diện Băng Tâm mà giao đấu với y thì có lẽ... không còn đâu để được nói chuyện với tôn huynh nữa. Tài đánh đơn kiếm của y độc đáo thực. Chiêu Minh kiếm pháp của y hoàn toàn kỳ lỗi đánh đơn đao của tiểu đệ. Nếu có chém y đứt một cánh tay hay một giò thì mình cũng bị tử thương không cứu gỡ được.

Vị Hải hỏi phụ thân nàng :

- Hắc Kim Cương đao đâu? Bị đoạt mất rồi hả?

- Cha đã phát nguyện “phong” nó vào thạch khối. Từ nay về sau không bao giờ cầm nó giết người nữa. Từ nay không còn con “Lân râu đỏ” mà chỉ còn Tịnh Không hòa thượng theo Lữ Huệ thiền sư đi ra hải đảo, để xa lánh cuộc đời đầy chém giết buồn phiền.

Lữ Huệ thiền sư ngắm nhìn cô gái, nói rằng :

- “Làm con phải nối chí cha, làm trò phải nối chí thầy”. Nếu tiểu thư phát nguyện dùng đao cứu khổ cho đời thì cho phép thu dụng lấy. Đại Hoàn kim đao và Hắc Kim Cương đao không bao giờ vắng mặt trong thiền hạ.

Nói rồi, Lữ Huệ thiền sư đi lấy cây đao trao cho Vị Hải.

- Tiểu thư là một cô gái rất can đảm, có lần xông lên Ngũ Đài sơn, chạm trán với Tứ đại pháp sư để đòi đao báu, tiểu thư có chí nguyện muốn thành “đệ nhất thân đao” thay thế thân phụ tiểu thư mà.

Nghĩ tới câu nói khoát lác mà nàng nói trước mặt mọi người và Mã phu nhân hồi nọ, cô gái thẹn thùng, hai má đỏ ửng như trái đào. Tuy nhiên cũng sung sướng đỡ lấy cây đao.

Luồng nhơn quang của nàng chạm phải đôi mắt Nhất Tiểu đang nhìn chăm chăm. Chàng bấu môi dẫu mở làm cô gái tức giận :

- Ghét cái anh này ghê! Ngươi ta đã mắc cỡ còn trêu chọc người ta hoài!

Lãnh Diện Băng Tâm bái tạ mọi người. Nhưng Lữ Huệ thiền sư khước từ đáp :

- Ta tự xét khó có thể nhận là sư bá nhà ngươi. Ta chỉ nhận khi nào Nhất Tiểu chịu ưng thuận làm sư huynh mi mà thôi.

Lãnh Diện Băng Tâm rụt rè tiến lại trước mặt Nhất Tiểu, chưa dám cất lời thì Nhất Tiểu quát lớn :

- Cái thằng “Tu la kiếp sát” đã gây biết bao “thiên tai địch họa” này, tại sao trời đất không tru diệt mày đi? Tao làm sao nhận mày làm “em” tao được? Lúc mày bị tao rượt chém, mày nói là mày tay không, tao cây có kim đao nên áp bức mày. Vậy bây giờ mày bỏ kiếm, tao bỏ đao ra một bên, chúng ta quần thảo nhau một trận. Tao đánh thua mày, tao chịu xuống làm em út của mày, chịu không?

Thất Tình Tú Sĩ đứng sau khen phải :

- Ý kiến Nhất huynh rất xây dựng. Tiểu đệ tán thành. Nếu Nhất huynh bằng lòng nhận anh em với túc hạ, mặt đệ là kẻ đầu tiên vui lòng “thí phát” cho túc hạ cái đầu nhẵn bóng nhất thiên hạ.

Tiên tay chàng giật thanh Mộc kiếm cài ở sau lưng Lãnh Diện Băng Tâm vút ra xa. Nhất Tiểu thấy vậy bèn quăng bỏ kim đao và hoa quyền xông đến.

Về phương diện quyền cước, Lãnh Diện Băng Tâm thua sút Nhất Tiểu rất xa. Cánh tay y vừa chạm phải cánh tay sắt của Nhất Tiểu tức thời bị tê dại, đau buốt như đập vào cột đá.

Hắn liền nhảy lùi lại né tránh, Nhất Tiểu đương hăng tay chân đầm đá như máy.

Phàm người giỏi kiếm thuật, đương nhiên rất tinh thâm về môn điểm huyết, Lãnh Diện Băng Tâm chỉ chờ địch thủ sơ hở sẽ dụng phép “chấm bút rơi tinh dầu”, Nhất Tiểu biết ý, giả bộ sẩy tay để lộ hai mắt và yết hầu cho đối phương tấn công, nhưng ngón tay đối thủ vừa chấm tới thì chàng đập hai cánh tay như ngang bẫy định làm gãy tay kẻ địch.

Lãnh Diện Băng Tâm hết vía, rụt tay lại thì ngọn chưởng “Thôi Sơn Phá Đỉnh” đã buông tiếp theo làm hắn ta hoảng hồn chao người lẩn tránh.

Quả đấm đánh trúng vách đá làm đá vụn bắn ra tứ phía. Thiếu chút nữa thì đầu tên đao phủ nát bét như tương. Thấy Nhất Tiểu hạ đòn toàn những miếng hiểm độc làm chết người như bỡn. Lữ Huệ thiền sư chấp tay :

- Mô Phật! Trẻ hư phải đánh, phải dạy, nhưng bậc huynh trưởng không nên quá tay gieo sát nghiệp.

Câu nói vừa dứt thì Nhất Tiểu đã cho thêm một đá trúng bàn tọa Lãnh Diện Băng Tâm khiến hắn vọt lên cao quay lông lốc. Hắn vừa uốn cong người để hai chân hạ xuống trước, cho khỏi bị té đầu động ngược thì thấy thân hình lơ lửng giữa trời như con người nằm vồng.

Hai Cầu đầu quái, kẻ nắm tay, người nắm chân, kéo thẳng người hắn ra như sắp thi hành lệnh xé xác. Lúc này Lãnh Diện Băng Tâm mặt cắt không còn hạt máu, chân tay như bị kèm nguội kẹp chặt không hề giãy giụa.

Lý Thanh Hoa vội quát hai Cầu đầu quái không được làm dữ, nhưng hai quái nhân này đã quen tay chơi trò “quả cầu chuyền”, ném vút Lãnh Diện Băng Tâm lên cao như cánh diều giấy bay cao hơn chóp núi.

Mở mắt nhìn xuống chỉ thấy chỗ nào cũng lởm chởm mũi đá nhọn, hắn chắc phen này thịt nát xương tan nên kêu ầm ĩ như con heo đương bị hoạn.

Nhưng mắt hắn trông rõ Lý Thanh Hoa đứng ở dưới đất giơ tay đánh về phía hắn một ngọn chưởng phong đỡ cho hắn rớt nhẹ xuống lùm cỏ dưới sườn núi. Tuy sức mạnh chạm đất không làm thương tổ xương cốt, nhưng mình hắn cũng đau như, ê ẩm như bị chân voi tằm quất một hồi đau điếng.

Hắn nằm sổng sượt thở dốc và hú hồn...

Ngừng mặt lên đã thấy Thất Tình Tú Sĩ người đã thắng hắn trong cuộc cờ đi quân không cần kỳ bàn, đứng sừng trước mặt. Thất Tình Tú Sĩ ném trả thanh Mộc kiếm và chiếc bao vải rách nát nói rằng :

- Nhất huynh đã nhờ mặt đệ nói lại với túc hạ biết, Nhất huynh nhận thẳng em mắc dịch, nhưng không muốn nhìn mặt nó. Vì nghĩ tới tình đệ tử đối với cụ Tịnh Hải đại sư nên không tuyệt tình quá khứ. Nhưng Nhất huynh căn dặn mặt đệ lưu ý tôn huynh rằng. Nhất huynh không bao giờ có thẳng sư đệ danh tính là Lãnh Diện Băng Tâm, Nhất huynh chỉ có sư đệ tên là Thập Thiện Đan Tâm. Vậy tôn huynh từ bỏ cái thú tính đồ đệ khát máu và cải thiện thành một người hùng gieo rắc tấm tình thương trong thiên hạ. Vậy một là tôn huynh nguyện làm mười điều thiện để chuộc lỗi xưa để thành Thập Thiện Đan Tâm đại sư, hai là... tôn huynh chịu khó vượt mặt... để ta...

Lưỡi Song Nhận Thiên Linh kiếm tỏa ánh sáng lạnh gáy. Lãnh Diện Băng Tâm hiểu rõ phải trả lời thế nào cho toàn mạng. Hắn không dám vượt mặt, gật đầu thều thào đáp :

- Tiểu đệ xin nhận điều kiện thứ nhất.

- Vậy xin lãnh chiêu kiếm thứ ba mươi ba “Liềm trăng cắt cỏ” của Chiêu Minh kiếm pháp.

Dứt lời, lưỡi kiếm xoáy một vòng, bao nhiêu tóc mọc lởm chởm trên đầu bị lưỡi sắc cạo hết còn trơ chiếc đầu trọc nhẵn như chiếc lọ lộc bình bằng sứ... Lãnh Diện Băng Tâm nghiễm nhiên biến thành một vị hòa thượng khôi ngô, sáng sủa nhưng mặt vẫn lầm lì, lạnh hơn tiền.

Chừng đến khi Thập Thiện Đan Tâm hòa thượng đứng dậy, nhặt Mọc kiếm thì thấy bốn bề không một bóng người.

Xa xa tiếng chuông thu không của một am thờ hẻo lánh đổ hồi, cảnh vật hoang hôn đã tĩnh mịch lại thêm tĩnh mịch. Hắn lão đảo chống kiếm đứng dậy nhưng mệt quá ngồi bệt xuống tảng đá gần đấy ngẫm nghĩ việc đã qua.

Tay đưa lên sờ đầu. Thực là mọi sự trái ngược. Minh ráng tìm kẻ trọc đầu để sát hại thì chính mình lại bị người ta cạo trọc đầu. Không lẽ ta lại giết ta?

Minh là tên sát nhân giết mướn xuất thân từ chức vụ đao phủ thủ, bây giờ lại đeo vào người danh hiệu Thập Thiện Đan Tâm. Tim lạnh lại bất biến thành tim nóng, kẻ ác lại bắt buộc phải làm việc của người thiện.

Theo thói quen hắn đưa tay lên vuốt mặt. Nhưng ai giết ai bây giờ, khi đã được người ta tha giết mình.

Trước là kẻ cô độc, bây giờ lại có sư huynh, sư bá. Đầu óc nghĩ lung tung, bất giác hắn ôm đầu kêu lớn và chạy xuống chân núi biến vào sau rừng cây xanh um tùm.

Màn đêm từ từ buông phủ xuống bao trùm cả vùng sơn cốc.

### 33. Chương 33: Ác Quá Hóa Thiện

Trời tối đen như mực, Lãnh Diện Băng Tâm vừa mệt, vừa đói lại khát, một mình mò mẫm đi trong rừng vắng. Hắn ta rất khó khăn phân định phương hướng. Hắn nằm dài úp tai xuống đất hy vọng nghe thấy tiếng suối nước chảy róc rách gần đấy không? Có lẽ đó là lần đầu tiên tay kiếm sĩ vô song bị thảm bại nặng nề nhất trong đời.

Hắn chống kiếm, lết thân mình mệt mỏi đi một quãng dài thấy xa xa thấp thoáng có ánh đèn. Bóng sáng xuất phát từ trong ngôi nhà nhỏ. Có xóm làng người ở trong vùng. Lại xin ăn, xin uống chắc được tiếp đãi tử tế.

Quả nhiên lần mò tìm tới, hắn nhận thấy lác đác một vài thảo trang cất dựng trên dải đất phẳng.

Không ngần ngại, hắn tiến lại gõ cửa xin tá túc.

Nhưng cửa vừa hé mở, lại đóng sập ngay. Người trong nhà từ chối không thương hại :

- Hòa thượng xin ăn! Không được đâu! Chúng tôi không muốn rước tai vạ vào thân. Ông Thất sát chém đầu cả nhà tôi thì thực là khốn đốn.

Gỗ cửa túp nhà nào cũng bị cự tuyệt cùng một câu trả lời như vậy.

Lãnh Diện Băng Tâm tức mình hết chỗ nói, có lẽ cần phải nói cho họ biết chính mình là ông trùm cầm đầu Thất Sát Tinh chăng?

Đói ăn vụng, túng phải làm liều. Lần này hần bước tới ngôi nhà gỗ lớn nhất, giơ tay gõ cửa thực mạnh. Cánh cửa mở toang, một người đứng tuổi mặt xanh râu đen, trông rất quắc thước, áng chừng là chủ nhân căn nhà này, cất tiếng hỏi :

- Tiểu hòa thượng, đang đêm tối, muốn hỏi việc chi?

- Tôi lỡ độ đường, bị đói khát xin cho miếng cơm, hớp nước để lại sức.

- Không thể được! Nếu tôi cho tiểu hòa thượng ăn uống e bị người “mang kiếm gỗ” bắt tội. Tôi rất tiếc không thể giúp đỡ quý tăng được.

Lãnh Diện Băng Tâm chỉ thanh Mộc kiếm nói rằng :

- Chính ta là người mang kiếm gỗ gây ra nhiều vụ án sát sư tăng, tôn ông cho ăn, không có chi phải e sợ cả. Ta sẽ cho tiền bạc đền ơn.

Người chủ nhà ngẩng nhìn Lãnh Diện Băng Tâm hồi lâu, thông thả đáp :

- Tiểu hòa thượng là người nhà Phật mà còn nói dối! Thiên hạ đồn ầm khắp vùng là vị sát tinh mang kiếm gỗ giết sư là một người có tóc. Tiểu hòa thượng tự nhận là người “mang kiếm gỗ” mà sao đầu lại cạo trọc? Tôi tin thế nào được? Thôi đi nơi khác, đừng mang tai họa đến nhà tôi nữa!

Lãnh Diện Băng Tâm rút kiếm định làm ẩu dùng sức uy hiếp chủ nhân nhưng người kia đã đề phòng trước, nắm lấy cổ tay hần ta và đánh cho một cái tát rất mạnh! Vô công chủ nhân rất giỏi không những đá văng hần ra khỏi cửa, lại còn điểm huyết nơi cổ tay làm Lãnh Diện Băng Tâm bị bại xuội một cánh tay không cầm được kiếm nữa.

Cánh cửa đóng sập lại một cách phũ phàng. Thân thể anh chàng đã tê tái, tâm thần lại càng thêm tái tê.

Hần ngẩn ngơ ngơ ngẩn không hiểu ma đưa lối quỷ dẫn đường làm sao mà hôm nay đụng độ với toàn những nhân vật “trứ danh” mà mình quá đui mù coi thường không nhận biết?

Cơn đói nổi lên như cào bao tử trống rỗng. Hần uể oải kéo lê thanh kiếm nặng trĩu như chì đi xa khóm nhà với mối thất vọng, rầu thúi ruột.

Đường gập ghềnh bước thấp bước cao. Ngán thay cho cảnh “cùng đồ tráng sĩ anh hùng bại tẩu!”.

Bỗng làn gió trước mặt mang đến mùi thịt thơm phức. Hần héch hai lỗ mũi phồng lên, hít từng hơi dài không khí phả mùi thịt ngon lành.

Xa xa, thấp thoáng ánh lửa không biết ai đã nhóm củi hồng trong rừng khuya?

Thôi cũng đành mặt dạn mày dày lại ngửa tay xin ăn một lần nữa. Không có chi là nhục nhã với đầu trọc của một nhà sư khát cái! Hần vững tâm tiến lại gần nhưng mắt đã hoa, ánh lửa chập chờn làm hoa thêm. Đầu đã choáng, mùi thịt nướng thơm lại càng choáng váng thêm.

Ngồi xoay lưng lại cụm lửa, một thân hình bò tượng hiện ra, nhưng lấy tay dụi mắt nhìn cho rõ, Lãnh Diện Băng Tâm bất giác kêu “ồi chao!”. vì lại là một cái đầu nhẵn bóng nữa hiện ra.

Một Đại pháp sư đương quay thịt gà rừng nhậu với bầu rượu khổng lồ... thân hình to lớn đó đương dốc bầu tu những ngụm rượu khoái trá :

- Hà! Hà! Rượu ngon quá! Thiệt là mỹ tửu. Con gà rừng này béo quá, cái đùi của nó mập ghê, cắn miếng nào cũng ngập răng, tuyệt thú!

Chỉ nhìn và nghe thôi, Lãnh Diện Băng Tâm cũng dớt dãi chảy ra đầy miệng.



Ác tâm tự đáy lòng cuộn cuộn nổi lên. Ta phải lên lại gần thích cho nó một phát suốt lồng ngực rồi... cướp lấy bầu rượu và chỗ thịt gà rừng đương bốc khói thơm kia mới được!

Ý nghĩ mới vụt sáng, chưa biến thành hành động thì nhà sư to lớn ngồi kia như có mắt ở sau lưng cất tiếng hỏi :

- Đạo hữu nào đứng ở sau lưng ta đây? Tại sao không mạnh dạn tiến ra định thập thò có gian ý gì đó?

Tiếng nói âm hưởng ngân vang trong sương khuya tỏ rõ đối thủ ngồi kia là một tay nội công thượng thặng.

Lãnh Diện Băng Tâm như bị dội gáo nước lạnh, hồn vía bay lên mây, run rẩy tiến lại đáp rằng :

- Bạch sư phụ! Tiểu tăng lỡ độ đường đi lạc trong rừng, đói khát từ sớm tới giờ, cầu xin đại sư phụ thí cho một miếng thịt thừa, một hộp rượu nhỏ...

Vị Phiên tăng đứng phắt ngay đây, thân hình vạm vỡ, che lấp cả bóng lửa hồng, uy nghi như một vị thiên thần giáng hạ, nghiêm nghị gần giọng nói :

- Đạo hữu hành động lén lút như một tên đạo chích. Đừng tưởng ta không đọc được ý nghĩ đen tối trong đầu óc bần thủ chỉ rình rập đâm lén sau lưng. Làm tăng không xin cơm ăn, lại đi xin rượu thịt, như vậy đâu có phải là “chân tăng”.

Lãnh Diện Băng Tâm gân cổ cãi :

- Đói phải xin ăn khát phải xin uống để sống, đâu kể là cơm hay nước, rượu hay thịt. Sư phụ ăn uống được thì tiểu tăng cũng ăn uống được, tăng hay tục, đói khát bao tử trống rỗng thì còn nề hà gì nữa!

- Càng ngấm kỹ khuôn mặt anh thấy giống mặt tên đạo phủ trước đây đã có lần dả thương ta hai nhát kiếm trên vai và ngực. Coi đây này! Anh có lẽ thuộc loại sư giả hiệu. Sư mặc võ phục mà lại không bận cựa sa? Tay không cầm binh bát mà lại lăm lăm thanh Mộc kiếm. Ta thừa rượu cũng không cho anh uống. Ta có thừa thịt cũng vứt xuống hào, xuống rãnh còn hơn.

Nói rồi Thần Ma Mật Tăng phanh ngực cho coi vết sẹo, tay cầm bầu rượu tu ừng ực, làm đổ cả rượu xuống cỏ rồi quăng bầu rượu rỗng tuếch xuống đất. Còn thịt gà rừng đương ăn dở cũng ném vô đồng than củi cho cháy tiêu.

Ông ta rút cây Phật Thủ trùy hoa lên và nói rằng :

- Tên mặt trời như đá, lòng lạnh như băng kia, nghe ta nói đây! Trước đây anh tặng ta hai nhát kiếm. Bây giờ gặp nhau ta phải biểu lại anh hai quả Phật Thủ trùy mới gọi là có đi có lại. Anh mau ra đây cùng ta giao đấu một vài chiêu.

Lãnh Diện Băng Tâm thấy uy thế địch nhân hùng dũng quá, tự xét mình lúc này mà nhận lời giao đấu thì chỉ được nửa chiêu đã bị đối phương đánh văng mất kiếm và choảng vỡ óc. Hắn đành đầu gối trả lời rằng :

- Tôi đúng là người đã đánh bại đại sư phụ khi xưa. Nhưng bây giờ khí cùng lực kiệt mệt mỏi còn hơi sức đâu mà giao đấu với sư phụ. Nếu sư phụ nghĩ thù ngày trước muốn đập chết tôi thì cứ nhè giữa hoa cái tôi mà hạ trùy. Tôi vui lòng chịu chết.

Thần Ma Mật Tăng ngưng tay hỏi :

- Ta là kẻ giang hồ hảo hán, đâu thèm đánh kẻ cùng đường. Nhưng loại người chuyên môn “đánh lộn” như mi, tại sao lại cạo đầu làm tăng giả hiệu, có manh tâm gì?

- Chẳng có manh tâm gì cả, muốn mát cạo trọc, róc tóc cho đỡ chí rận... Còn sư phụ, tại sao lại thí phát quy y? Tại sao làm tăng phải cạo đầu?

Thần Ma Mật Tăng chế nhạo :

- Ta cứ tưởng Lãnh Diện Băng Tâm nổi danh trong giang hồ phải là một nhân vật thông minh tuyệt vời. Ai ngờ kiến thức nông cạn, lý luận kém cỏi chứng tỏ đầu óc đầy những bùn đất, dốt như con bò! Nếu tu hành chỉ cần cạo trọc đầu cho mát thì ở xứ nóng mới có sư. Còn ở xứ có tuyết, trời đông rét buốt hay trên non cao quanh năm nước đóng băng thì... các sư đều để tóc dài cả hay sao?

Lúc đó, trời về đêm khuya, sương xuống ướt đầu, lòng không dạ khát, Lãnh Diện Băng Tâm cảm thấy lạnh. Bị bắt buộc hỏi đáp lý sự như thế đầu, hân hoan ra ngỡ ngàng, nói cũng chẳng buồn nghĩ nữa :

- Ủ nhỉ! Không có tóc đầu trơn lạnh thấy mồ, sung sướng nổi gì?

Nói xong mồm cứ há hốc, mắt nhìn lơ đãng, mặt ghêch thêm ra.

Trái lại Thần Ma Mật Tăng mặt mũi đỏ gay vì hơi men đang bốc giờ tay giờ chân nói huyền thuyên như một thiền sư đang thuyết pháp tới hồi gay cấn.

- Con người ta sinh ra, cái râu cái tóc là gốc con người. Như ta đây đã lẫm liệt oai phong, nếu để tóc thì trong sẽ giống như bươm bướm, nếu để râu thì nom như râu cọp, râu ông ba mươi. Anh cứ để ý mà coi, nếu con sư tử mà rụng hết bờm thì còn đâu vẻ hung dữ? Con cọp mà bị xén râu thì trông cũng na ná giống chú khuyển coi nhà, còn chi là oanh liệt. Kể xuất gia đầu Phật coi “mỗi sợi tóc như một cái tội”. Róc tóc cũng như rửa tội bao nhiêu hùng khí đều dẹp sang bên, lấy đạo từ bi bác ái làm gốc, chỉ đem hiền lành yêu thương mà đối ngộ với đời.

Lãnh Diện Băng Tâm nhìn quả Phật Thủ trùy và bộ mặt đỏ như mặt trời của Thần Ma Mật Tăng lẫm lẫm nói rằng :

- Tôi càng trông ngắm sư phụ với quả trùy đồng, tôi thấy sư phụ chẳng hiền lành lương thiện một chút nào cả! Có mà dữ tợn hơn là có tóc. Đồ rượu, vứt thịt không cho kẻ đói này ăn, đâu có phải là từ bi? Ác quá mà!

Thần Ma Mật Tăng nghe nói vậy nổi óa :

- Ta nói là cái lý chung. Râu tóc là căn bản của máu huyết, phải cạo bỏ nó đi để đức Phật hài lòng, cái đó không có phương hại gì. Ở xứ lạnh, đầu trơn dễ bị cảm hàn nên phải luôn nhập thiền vận khí cho “dương hỏa” chu lưu làm nóng, như vậy tâm đạo càng cao. Nhưng mi phải hiểu “đi với Bụt mặc áo cà sa, đi với ma mặc áo giấy”. Ta từ bi là từ bi với con cháu nhà Phật, còn mi là tên sát nhân khát máu mà bảo ta phải từ bi với mi để mi thừa cơ mi chặt rụng đầu ta đấy à! Đối với mi, dù có đồ rượu vứt thịt xuống cống rãnh, cho mi chết làm ngựa quỷ cũng chưa xứng đáng, còn phải lấy Phật Thủ trùy đập nát tất cả xương cốt người đem chìm sâu dưới bùn máu, vứt lên bàn chông, hay ghép thân thể vào giữa hai miếng ván giao cho quỷ đầu trâu mặt ngựa چرا làm mấy mảnh, hoặc cho vào cối xay, bào lọc, vạc dầu cho xe lăn cán thành tờ giấy mỏng cũng không hết tội được...

Đương lúc Thần Ma Mật Tăng thao thao bất tuyệt kể ra đủ mọi thứ cực hình ở dưới mười tám cửa địa ngục A tỳ cho Lãnh Diện Băng Tâm nghe, hân ta đối lả quá rồi chỉ lắc lư cái đầu cái bướng.

- Ta không chối cãi là ta không ác! Nhưng chỉ cần bắt ta chịu một cực hình “chết” là đủ làm ta chết rồi, mà ta đã chết rồi thì có đem ta nướng lên than hồng như nướng thịt gà rừng, ta đâu còn biết đau đớn gì nữa mà cứ dọa nạt hoài hồng làm ta sợ.

Giữa lúc Thần Ma Mật Tăng quát tháo mắng chửi. Lãnh Diện Băng Tâm nhin nhục nín thinh lắng nghe thì trong bóng tối tiến ra một nhà sư nữa.

Vị tăng lữ mới xuất hiện này trạc độ trung niên, tầm thước, bận tăng phục sạch sẽ, bộ mặt trông có vẻ vênh vang tự đắc, coi thường hết thấy mọi người. Đặc biệt ông ta xách một cái mõ sắt ngoại khổ to như cái chảo lớn nặng ước trăm cân. Lưng đeo bọc hành trang vải nâu, trong đựng lương khô, bầu nước. Chuôi thanh gươm dao gói trong bọc thò dài ra.

Vị sư lạ mặt không thềm cất tiếng hỏi thăm hai người, chỉ chăm chú nhìn ngọn lửa hồng nói rằng :

- Sẵn củi lửa nướng bánh, tốt thực!

Thần Ma Mật Tăng đứng lặng yên xem hòa thượng mới đến định giở trò gì?

Còn Lãnh Diện Băng Tâm nghe thấy nói tới “nướng bánh” thì hai mắt bật sáng lên rồi theo từng cử chỉ động tác của nhà sư nọ.

Thoạt tiên vị sư đặt mõ sắt xuống đất nghe đến choang một tiếng. Hân ta nghĩ bụng rằng, hai người kia cứ nhìn chiếc mõ nặng và lớn khác thường cũng đủ “kinh hồn táng đờm” đừng có trêu chọc đến chủ nhân của

vật dị thường ấy.

Hắn ung dung cầm xiên sắt, xiên vào những miếng bánh dày khô cắt mỏng, hơ trên than hồng.

Lẽ tất nhiên, Lãnh Diện Băng Tâm không thể dần lòng chịu đựng, cung kính chìa tay cầu xin được ăn một miếng cho đỡ cơn đói cực :

- Bạch sư phụ, bỏ thí cho tiểu tăng một chút! Tiểu tăng đã đói lại khát lắm!

Không ngoảnh cổ lại, vị sư mới tới vừa nướng bánh vừa trả lời :

- Ngồi yên đó! Ta nướng xong sẽ cho. Mấy hôm nay đi đến đâu cũng gặp toàn một giống sư tăng chạy trốn bị đói khát xin ăn.

- Sư phụ thật là tốt bụng.

Thần Ma Mật Tăng cất tiếng hỏi :

- Hòa thượng tu ở chùa nào? Làm gì? Đi đâu mà xách cái mõ nặng và lớn thế kia?

Nhà sư lạ mặt đáp :

- Bộ anh phê phờ rượu thịt no nê lắm sao? Không bị trốn tránh bỏ đói bỏ khát như tăng hữu này của anh mà anh mở miệng hỏi ta một câu hỗn láo làm vậy. Cái mõ sắt này là vật dùng để đảm bảo tính mạng cho các anh đấy.

Thần Ma Mật Tăng ngạc nhiên hỏi :

- Ta không hiểu đồ vật sắt rỉ này làm cách nào lại có thể bảo đảm tính mạng của ta được?

- Không biết thì thôi, hỏi có ích chi? Đừng quấy rầy ta nữa! Có đói, xin ta, ta cho ăn. Có khát, xin ta, ta cho uống. Có thể mà hỏi lời thôi mãi. Cái giống sư huynh, sư bác các anh là hay quen thói, chuyện mình không lo thích lo chuyện người!

Nói rồi rút ở xiên sắt chiếc bánh đã phồng lớn vớt cho Lãnh Diện Băng Tâm và nói rằng :

- Bánh đấy! Ăn đi có ta bảo vệ cho không sợ hãi một ai hết!

Để khoe khoang sức mạnh, vị sư còn nắm tay đâm vào mõ kêu một tiếng vang um làm chim rừng sợ hãi xòạc bay đi.

- Ta mà lấy dùi sắt đánh mạnh vào chiếc mõ gang lớn này thì tiếng động sẽ vang xa mấy quả núi! Còn hai anh ở gần sẽ vỡ màng nhĩ chảy máu tai ra mà chết giấc, nghe không? Vì thế mà ta nói là chiếc mõ này bảo đảm cho tính mạng các người. Người ta dùng mõ này để tụng kinh cho linh hồn người chết được siêu thăng. Còn ta, ta gõ mõ để đưa người sống về gặp ông bà tổ tiên dưới cõi âm! Đã biết bao nhiêu nhân mạng được ta siêu độ bằng chiếc mõ này, nó đã thấm máu và óc vài chục ngàn cao thủ võ lâm hai đạo Hắc Bạch trong thiên hạ.

Lãnh Diện Băng Tâm vừa nhai ngấu nghiến miếng bánh một cách vô cùng ngon lành, vừa tấm tắc khen nịnh :

- Ghê nhỉ! Sư phụ thực là một bậc phi phàm! Chiếc mõ lớn như vậy thì ngôi chùa tu hành phải rộng lớn lắm nhỉ? Xin sư phụ ngậm nước uống!

Vị sư đưa bầu nước cho Lãnh Diện Băng Tâm uống, kiêu ngạo trả lời :

- Chùa Phật nào dung nổi ta! Ta sống bốn bể không nhà chuyên lo cứu nhân độ thế.

- Sư phụ nói là cứu nhân độ thế? Tại sao chiếc mõ của sư phụ lại thấm máu hàng trăm ngàn người rồi?

(... mất 4 trang...)

... giận, thách thức :

- Việc gì phải dọa già dọa non! Ta thách anh gõ hết một trăm hồi mõ, ta vẫn chẳng sao hết! Trái lại, ta chỉ đập một Phật Thủ trùy thì cái mõ bảo vật của anh sẽ vỡ như cái niêu đất!

Ngạo hòa thượng tức tối liền giở dùi định khai một hồi “thiết đặc”. Nhưng Lãnh Diện Băng Tâm ngăn cản :

- Xin sư phụ đừng động thủ! Nếu phát sinh tiếng động tiểu tăng ăn hết ngon miệng!

Nhưng Ngạo hòa thượng đã gõ một tiếng “cốc” âm hưởng ngân vang lên như muôn ngàn kim nhọn xoáy vào lỗ tai, nếu không biết tụ thần vận khí thì đầu óc buốt như nhối lạ thường...

Lãnh Diện Băng Tâm ngăn cản không được, tính tình ngạo nghễ trời dậy nói lớn :

- Mỗ sắt đánh bằng dùi sắt tiếng như còi ré không thanh! Để tiểu tăng dùng dùi gỗ gõ cho trong tiếng...

Mộc kiếm mới khê lay động chạm vào mỗ lớn nghe đến “kịch kịch” tức thời chiếc đặc nặng hàng trăm cân đã vỡ toác làm bốn mảnh đều đặn như ta bỏ trái dưa làm bốn miếng đều nhau.

Ngạo hòa thượng thấy vậy hai mắt tròn xoe, miệng há hốc, kinh ngạc đến nỗi lưỡi cứng đơ trong miệng. Hồi lâu mới ú ớ lắp bắp nói ra tiếng :

- Trời ơi! Mộc kiếm phát xuất? Sao lại đổi ta là Thập Thiện Đan Tâm.

Lãnh Diện Băng Tâm cười khi :

- Phá hủy cái mỗ làm diếc con ráy, làm lòi con người thiên hạ không phải là một việc thiện hay sao? Bây giờ tiểu tăng tu tâm đổi tánh rồi, nhớ ơn cho ăn bánh, cho uống nước khỏi chết đói, chết khát nên mới làm vậy! Nếu tiểu tăng chưa được thí phát quy y thì đầu hòa thượng đã bay vèo từ lúc tiểu tăng ăn xong chiếc bánh đầu tiên! Tiểu tăng đích thị là “Lãnh Diện Băng Tâm” người mang kiếm gỗ chuyên môn đi tìm sư tăng giết hại mới mấy bữa trước đây!

Thần Ma Mật Tăng trêu chọc :

- Ta đã bảo mà nhưng tên Ngạo hòa thượng ngốc nghếch này không hiểu không biết chi hết! Bây giờ cho tên mặt lạnh ăn no uống đã, bị vỡ mất mỗ, hối hận hay chưa? Nó tha không chặt cụt đầu anh là may mắn cho anh lắm đó! Thôi đứng dậy xách khăn gói cút đi nơi khác cho nhanh, hấn đổi tánh thì hòa thượng hết lối chạy.

Ngạo hòa thượng bị hù luồng cuồng kêu trời như bông đàn nghe theo Thần Ma Mật Tăng xách khăn gói và giới đao, bỏ chiếc mỗ vỡ bên củi lửa, chạy tuốt vào rừng tối đen như mực.

Bên ngọn lửa cháy tí tách trong rừng khuya chỉ còn hai người ngồi đối diện với nhau: Thần Ma Mật Tăng phá tan bầu không khí tĩnh mịch :

- Hồi nãy mi thoái thác giao đấu vì bị sức cùng lực kiệt! Bây giờ ăn uống nghỉ ngơi đã hồi lực vậy chúng ta đấu nhau vài chiêu cho đỡ buồn chân tay chứ?

Lãnh Diện Băng Tâm lắc đầu :

- Không thể được. Dù ta đã mang tiếng là kẻ ác nhất thiên hạ, bây giờ không thể sử dụng Mộc kiếm giao chiến với sư tăng được! Trong lúc cùng quẫn, ta chót nói lời nhận lấy danh từ “Thập Thiện Đan Tâm” thì phải làm tròn mười điều thiện. Mới làm xong một việc cón con, nay nhận lời giao đấu với quý tăng, thì biết ăn nói làm sao với sư huynh sư bá ta?

Vị Phiên tăng áo đỏ nghe thấy nói vậy, ha hả cười lớn :

- Thật ta không ngờ người biết giữ lời đã hứa như vậy! Lúc nãy ta hù chơi một phát, Ngạo hòa thượng hét vía chạy dài, cho hay những anh chàng kiêu ngạo lắm, lúc bị tụt hố chỉ còn nước đông nhanh cho đỡ dày da mặt. Cánh tay phải của mi bị điểm huyết trở nên bại xuội. Có giải khai cho máu huyết khỏi bị ứ đọng cũng phải qua đêm nay. Ta cũng biết mi sử dụng kiếm cả hai tay, tay trái lợi hại như tay mặt. Nhưng có một điểm mà người không thể nào biết nổi là bàn tay trái cầm kiếm của người lúc nắm chặt để chém vỡ chiếc mỗ sắt đã bị nhiễm chất độc Huyết Ma Thảo bôi vào cán kiếm. Không tin mi giở bàn tay lên coi xem thì rõ.

Lãnh Diện Băng Tâm thất kinh, xòe bàn tay trái giơ ra trước ánh lửa sáng lập lòe thì quả nhiên thấy ở chưởng tâm nổi lên một khoảng màu xanh bằng tròn bát. Hấn vội vận nội lực để tìm cách đẩy chất độc

thâm liễm ra khỏi gan bàn tay thì thấy các huyết mạch kinh lạc bị chấn động biết rằng lời nói của Phiên tăng là thực.

Hắn không sao giấu nổi sự khiếp sợ, hoảng hốt hỏi :

- Ở đâu mà có chất độc này? Mi đã bôi lên cán kiếm để sát hại ta? Làm thế nào cứu chữa đặng? Xin cao tăng dạy cho biết.

- U Linh nữ chủ có mặt tại tuyệt cốc này, trong xe người thiếu gì bột Huyết Ma Thảo! Rắc lên cán thêm một chút là việc dễ dàng ai làm cũng được. Nếu túc hạ vẫn ngang ngược không cải tà quy chánh, vẫn giữ tính nết đa ác đa sát lúc trước dùng trường kiếm cùng ta giao đấu tức thì chất độc thâm nhập vào tim, chẳng những Chiêu Minh kiếm pháp chẳng làm ta rụng một mảy lông chân mà túc hạ đã bị chất độc làm té lăn cù, cầm khẩu và hay tay bắt chuồn chuồn rồi. U Linh nữ chủ và Lý công tử là người có thuốc giải độc. Chỉ cần vài giọt sữa trắng của Bạch Tuyết Nhân Sâm tức thời chất độc sẽ hóa tán, sức khỏe nội lực của túc hạ lại còn thêm dồi dào là đằng khác.

- Nữ chủ U Linh diện thì tôi biết. Nhưng còn Lý công tử là ai?

- Người đã giao chiến với túc hạ cả buổi chiều trong năm trăm hiệp làm túc hạ mệt lử, công lực tan rã, chóng quên sao?

Lãnh Diện Băng Tâm gạn hỏi :

- À, anh chàng nấu bếp mặt mũi trắng trẻo phải không?

Thần Ma Mật Tăng mắng nhiếc :

- Túc hạ ăn nói hàm hồ! Lý công tử là hậu duệ của Đại soái triều đình có công cứu nước, muôn dân nhà Tống ghi xương khắc cốt công ơn muôn ngàn khối hương không dứt! Sao lại gọi là anh hỏa đầu quân? Nếu Lý công tử không thương hại túc hạ là đồ tôn của cụ Lữ Huệ thiên sư thì đã làm cho táng mạng dưới lưỡi kiếm Siêu Điện rồi!

- Sao lại có chuyện như vậy! Rõ ràng đại hiệp đã nướng thịt công cho tôi ăn mà! Tài nấu nướng thì đệ nhất thế gian mà tài đánh kiếm thì sư phụ tôi có tái sinh cũng khó đương nổi. Cao tăng đã biết vậy xin tìm gặp người xin thuốc giải độc cứu mạng cho tôi, không thì tôi nguy mất.

Thần Ma Mật Tăng cười lớn :

- Thuốc giải không có ngay. Nhưng chỉ có viên linh đan này giúp túc hạ không bị thuốc độc làm chết được. Hãy uống tạm chừng khi nào làm xong đủ mười điều thiện tức khắc có người mang nhân sâm ngọc dịch đến cho uống trị tuyệt nọc.

Lãnh Diện Băng Tâm cầm viên linh đan thấy tròn, nặng, phát quang lóng lánh biết là thuốc quý, tin ngay lời vị Phiên tăng, bỏ vô miệng nuốt liền thấy mùi thơm ngào ngạt, tinh thần sảng khoái nhẹ nhõm.

Nuốt xong viên thuốc được một lúc, toàn thân nóng ran. Soi bàn tay ra ánh sáng thấy rõ chung quanh khoảng xanh đã hiện ra một vòng trong đó kim giữ chất độc khối chu lưu làm hoại huyết.

Lãnh Diện Băng Tâm cúi đầu cảm tạ Phiên tăng, xé áo bọc chuôi kiếm, định giã từ cất bước ra đi.

Vị Phiên tăng áo đỏ gơ tay ngăn lại :

- Hãy khoan! Túc hạ định từ biệt ta nhưng túc hạ quên một điều quan trọng là lấy vải buộc cán kiếm như thế không ăn thua gì đâu! Lúc cầm kiếm vận hành hơi nóng bàn tay làm chất độc từ chuôi kiếm bốc lên, thấm nhiễm vào da thịt ngày càng nhiều thì nguy lắm! Lúc đó thuốc giải chưa có, thuốc độc gia tăng, làm thế nào cứu gỡ nổi?

Lãnh Diện Băng Tâm nghe nói hoảng ngộ, bỏ rớt thanh Mộc kiếm xuống đất, không dám mó máy nữa.

Hắn nhăn nhó kêu khổ, không biết làm sao bây giờ? Mất thanh kiếm gỗ thì hết cách phô trương bản lĩnh. Mang kiếm theo người thì sợ mỗi ngày một nhiễm độc. Bỏ thì thương, vương thì tội hết cách giải quyết.

Thần Ma Mật Tăng lại gần, nhặt thanh kiếm cầm tay. Bàn tay ông ta đen sạm bóng nhoáng vì đã tắm luyện nhiều loại độc được nên cầm cán kiếm bôi chất độc Huyết Ma Thảo cũng không e ngại sự nguy hiểm.

Ông ta nhìn thẳng vào đôi mắt bối rối của anh chàng bắt đắ dĩ bị cạo trọc đầu nói rằng :

- Ta đề nghị đi theo túc hạ, mang kiếm hầu túc hạ. Lúc nào túc hạ cần sử dụng kiếm, ta có phương pháp giúp cho cầm kiếm mà không bị chất độc ăn vào da thịt.
- Cao tăng mang kiếm đi “hầu” tôi?
- Nói thiệt chứ ai nói giỡn làm gì?
- Chẳng lẽ tôi đi đâu, cao tăng cũng đi theo tôi hoài vậy sao?
- Nếu túc hạ không bằng lòng vậy thì cầm kiếm đi đâu một mình cho rảnh mắt. Ta có họ hàng bà con gì với túc hạ mà phải đi theo chân dất như đi “chăn trâu chăn bò”.

Nói xong quăng thanh Mộc kiếm xuống đất rũ áo đi thẳng không thèm ngoái đầu nhìn lại.

Nghĩ đến liều thuốc giải độc, nhìn gan bàn tay với điểm tròn xanh lè, Lãnh Diện Băng Tâm hết hồn chạy theo nũ áo kéo lại :

- Sư phụ đừng nổi giận, tiểu tăng biết lỗi rồi! Ý chừng sư phụ muốn giám thị tiểu tăng có làm việc thiện hay không nên mới bày ra cái trò bôi thuốc độc vào cán kiếm để đặt tiểu tăng vào khuôn phép.
- Đặt anh vào khuôn phép, như vậy ta được lợi cái gì? Và anh không theo khuôn phép ta thiệt hại gì? Việc anh anh lo. Đời anh anh sống. Tóc ngắn tóc dài có liên hệ gì đến ta. Anh sống anh chết ta cũng chẳng có phận sự gì với anh cả. Anh mân mó kiếm lắm thì đời anh chóng tàn nhiều. Anh không có kiếm ra ngoài thẳng nào ghét nó đánh chết anh, ăn nhằm gì đến ta! Anh đừng làm ta nổi sung. Quả Phật Thủ trừu này không biết vị nể ai! Nếu biết cù cưa nhì nhằng thế này thì cứ lúc anh mở miệng xin ta hớp rượu. Ta cứ nhần tâm đưa bầu cho uống, ăn với thịt gà rừng... Mẹ ơi! Trong người đã nhiễm chất kịch độc mà lại nhậu rượu ăn với thịt gà, nó mới phá ra bùng bùng, anh chết lẩn quay, thế có phải là chẳng có chuyện gì phiền phức đến mình. Lại đỡ mang tiếng ác là rượu thịt đồ đi không thương kẻ đói ăn khát uống.

Lãnh Diện Băng Tâm nghe quả mắng, không còn dám ho he mở miệng cãi bướng như trước nữa. Hắn biết rằng mình đã sa bẫy rất nặng, gặp toàn những đối thủ hạng “chú”, hạng “cha”, hạng “thầy” mình! Hắn đành phủ phục dập trán xuống đất tỏ vẻ cảm phục không còn dám quật cường phản ứng táo bạo nữa.

Thần Ma Mật Tăng leo đèo theo sau như một tên học trò ngoan, đã chịu thu mình vào kỷ luật, khuôn phép của một giáo lý chỉ biết duy trì lễ phải, bác ái, tôn nghiêm.

Nói là lững thững đi, nhưng thực ra Thần Ma Mật Tăng đã thi triển một phương pháp khinh công cao thâm gần như là thuật “co dất”, bước đi khoan thai đều đặn nhưng thân thể như lướt trên mặt đất, kẻ tục nhân có co giò chạy gấp chưa chắc đã nhanh kịp. Lãnh Diện Băng Tâm phải bước những bước thật dài, mới không bị cách quãng.

Chỉ còn cách vài dặm tới phủ thành, cửa thành còn đóng kín nên phải tìm vào quán trọ nghỉ ngơi.

Đặt lưng xuống giường, Lãnh Diện Băng Tâm ngủ thiếp như người đã chết. Đương lúc hồn chìm trong giấc điệp, bỗng thấy có tiếng kêu la rầm rĩ, tiếng người huyền não khác thường.

Cả hai choàng dậy, chạy ra khỏi phòng xem xảy ra sự gì? Cháy! Cháy!

Trong nội thành nổi lên đám cháy to. Khói bốc cuộn cuộn lên trời như đám mây lớn, che khuất cả ánh trăng về sáng. Lửa đỏ sáng rực một vùng. Gió càng thổi, ngọn lửa càng lan ra tràn rất nhanh.

Quan binh và dân chúng hợp lực chữa lửa. Cổng thành mở rộng để mọi người chạy ra múc nước ngoài hào vào chữa cháy trong khu phố. Đa số đã bị cháy mất nhà gồng gánh đồ đạc chạy ra bãi trống ngoài thành để khỏi bị chen lấn, thất lạc người nhà.

Tiếng trống ngũ liên đổ từng hồi dài, tù và, thanh la, náo bạt gõ lên inh ỏi. Lửa lan quá nhanh nhiều gia đình bị mắc kẹt trong lửa đỏ. Tiếng khóc kêu vang trời dậy đất.

Trong đám đông lơ nhố người ta thấy rõ hai cái đầu trọc tếu phản chiếu ánh lửa lại càng nhẵn bóng thêm.

Hai người xông xáo giúp mọi người chữa lửa.

Thần Ma Mật Tăng phi thân nhảy lên nóc nhà cao nhất, dung tay làm ống loa kêu gọi tráng đinh, thanh niên, quan quân chữa lửa theo phương pháp :

- Chữa lửa phải coi chừng hướng gió! Gió thổi hướng nào lửa lan về hướng đó! Vậy phải dùng câu liêm giắt đồ dây nhà này cho sập, mang đi chỗ khác những vật dễ bắt lửa bén cháy trước khi sức nóng lan tới. Dùng nước dập tắt chỗ nào nhen nhúm cháy vì tàn than rớt xuống.

Tiếng nói như sấm vang, ai nấy đều nghe rõ mồn một. Trong lúc hỗn độn tiếng nói hùng dũng của vị Phiên tăng đã trấn tĩnh sự náo loạn. Mọi người hiểu ngay mình phải làm việc gì trước, việc gì sau.

Họ hò reo phản ứng :

- Phải đó! Phải đó! Nói đúng lắm, có lý lắm!

Thế là đám đông dùng câu liêm thường trạo kéo đổ sập dây nhà ngăn cách các phố khác chưa bị thần hỏa viếng thăm. Họ khuôn vác bàn ghế giường ván và các đồ vật dễ bắt lửa tới một khu vực xa nơi đang cháy. Ngọn lửa bị chặn lại không thể lan rộng được.

Nhưng trong bể lửa, nhiều khu vực bị tắc lối ra, có tiếng đàn bà trẻ nít la lối om sòm.

Lãnh Diện Băng Tâm từ lúc khởi đầu vẫn chấp hai tay sau đít, thản nhiên mục kích hỏa tai. Bỗng hắn nghe thấy tiếng Thần Ma Mật Tăng gọi réo vào tai :

- Thập Thiện... Đan Tâm... có nhiều người mắc kẹt trong khu vực hỏa hoạn. Anh lo tìm cách cứu họ đi! Càng cứu được nhiều nhân mạng càng hay.

Hắn như người sực tỉnh trong cơn mê ngủ! Thập Thiện là tên mình chứ còn tên ai? Vị Phiên tăng muốn ta phải cứu người?

Dưới ánh lửa chiếu sáng tỏ như ban ngày, Thần Ma Mật Tăng mồ hôi nhễ nhại, đương tay phải cầm trùy đồng, tay hữu cầm kiếm, tả xông hữu đột. Ông ta không chém giết ai! Nhưng cứ mỗi khi ông ta hạ tay trùy thì vách tường lại đổ ầm xuống.

Mỗi lần ông vung kiếm lại gạt những rui kèo cột đang cháy dở dang bắn vung sang một bên, mở một lộ xông thẳng vào nơi có người la khóc.

Khói đám cháy tỏa ra làm cay mắt. Bon trai tráng lui dần lại phía sau không chịu nổi hơi nóng. Lãnh Diện Băng Tâm hai mắt cũng cay sè, nước mắt dần dụa.

“Ầm!”. Một mảng tường lớn đổ sập xuống! Lãnh Diện phi thân nhảy tót vào phía trong, mục đích để tránh khói hơn là để cứu người. Nhưng hắn vừa hé mắt nhìn vào trong thấy cả trăm người lớn bé già trẻ nằm la liệt, ngất xỉu vì bị khói ngạt tức thở.

Lần đầu tiên, trong đời hắn, hắn bắt đầu “cứu người”.

Hắn bỗng đưa trẻ bé nhất, chạy về phía đám đông. Vì đã quen thuộc ngã ra vào, hắn tránh né dễ dàng những đám lửa cháy, nhảy qua những đồng than hồng kèo cột cháy nghi ngút lần lượt cấp bỗng, bế công tất cả những người sắp chết ngạt trong căn nhà ra ngoài nơi nguy hiểm.

Để cho hắn khỏi bị phỏng, người ta đổ xối xả vào mình hắn năm bảy thùng nước mỗi lần thấy hắn xuất hiện từ trong đám cháy chạy ra mang theo một hoặc hai nạn nhân.

Thấy Lãnh Diện Băng Tâm cứu được hàng trăm nhân mạng, đám đông tụ tập reo hò, cổ xúy, hoan hô vang động cả một góc trời.

Cũng có một vài thanh niên can đảm muốn theo gót Lãnh Diện Băng Tâm xông pha khói lửa để thành “người hùng” nhưng vì kém lanh lẹ và bị lạc lối, lúnh quính té ngã bị thương.

Chẳng những đã không cứu được người nào mà lại suýt nguy tới tính mạng.

Thần Ma Mật Tăng xung phong mở lối đi trong bể lửa, ngoảnh đi ngoảnh lại thấy chỉ còn một mình giữa đám khói. Sự xông xáo của vị Phiên tăng không phải là vô ích. Ông lọt vào giữa đám cháy và tìm gặp một số đông dân bị kẹt. Những người này đương lợi bị bôm trong một cái hồ xây hình bán nguyệt, mức nước nơi này tưới vào những nơi chưa bị bén cháy để cố kéo dài thời gian chờ người tiếp cứu.

Người lớn khỏe mạnh còn khả dĩ đương cự được với sức lửa hun nóng, đàn bà trẻ nít hầu hết bị ngất xỉu giữa khói mù mịt, tình trạng đám người đó mỗi lúc một thêm nguy kịch.

Chính Thần Ma Mật Tăng đã khiến họ lấy chân mềm nhúng nước trèo lên người theo ông dẫn ra khỏi nơi nguy nan nhất. May lúc đó, gió đổi hướng, Thần Ma Mật Tăng như vị thần Hộ pháp đi trước dọn đường. Chỗ nào bí lối, ông dùng trùy đồng đập bể, kiếm gỗ chặt gãy, rồi dùng sức lực hai cánh tay đồng đen vứt bỏ những chướng ngại vật sang hai bên.

Ông lao cả rui nhà vào những vách tường cháy dở cho sập. Đám đông riu rít chạy theo sau.

Lãnh Diện Băng Tâm đã cứu một số nhân mạng đông vô kể. Thấy Thần Ma Mật Tăng ở khoảng giữa đám cháy với một số người bị kẹt, hắn vội phi thân đến làm hướng đạo và tiếp tay vào cuộc cứu cấp.

Hai tay cặp hai trẻ nít, lưng công thêm một người, hắn trở tài khinh công như con én liệng từ đám cháy lửa đỏ ngụt trời bay vọt ra nơi an toàn.

Nhiều người đã cầm thùng nước chực sẵn, hề thấy Lãnh Diện Băng Tâm từ giữa đám khói xuất hiện là họ té nước như mưa rào về phía người hùng trong cơn biến cố.

- Cả nhà tôi đều toàn mạng nhờ một tay ông ta đấy!
  - Không có ông, mẹ con mình không biết kiếp nào mới gặp được nhau!
  - Ông ta can đảm kinh hồn, hình như “người nhà trời” sai xuống để cứu giúp chúng ta hôm nay.
- Mỗi lần Lãnh Diện Băng Tâm mệt mỗi ngồi nghỉ giây lát thì mọi người xúm lại hầu hạ, dâng nước, quạt mát. Nhiều phụ nữ chạy đến trước mặt, sụp xuống lạy lạy để như tế một vị Phật sống!
- Sau đây xin sư phụ cho biết danh tính để chúng tôi lập “sinh tử” bốn mùa tám tiết hương hoa cúng tế.
  - Sư phụ độ kiếp cho chúng tôi hôm nay, chúng tôi không bao giờ dám quên ơn cứu tử.

Đám đông bị mắc kẹt dần dần được Lãnh Diện Băng Tâm đem ra khỏi đám cháy nhưng Thần Ma Mật Tăng vẫn chưa thấy lộ mặt. Ông ta đương tìm kiếm vật chi trong đám lửa khói điêu tàn.

Đặc biệt là trong lúc tiếp cứu mọi người, ông dò hỏi nguyên do hỏa hoạn, vì sao mà cháy, nơi khởi hỏa? Theo lời thuật lại của một nhân chứng, ngọn lửa từ phía sau Quảng Phát Lợi thương xá phát sinh và có lẽ do nhóm người Thất sát gây ra.

Tuy biết vậy nhưng Thần Ma Mật Tăng không thể thân hành tới nơi đó để mở cuộc điều tra, tìm hiểu xem việc âm mưu đốt cháy có đúng như lời người ta đồn đại không? Phần vì đám cháy chưa tắt, phần vì đêm tối không thể xông xáo đi lại tìm tòi như ý muốn.

Cả hai người đều mệt mỏi, từ đầu tới chân dính than đen kịt như người hắc chủng, quần áo tả tơi rách nát, nhưng may không bị vết phỏng nặng nào cả.

Dân chúng đón tiếp người đưa vào quán xá nghỉ ngơi. Lúc trời sáng, hai người tỉnh dậy ra thăm nơi xảy ra đám cháy hồi đêm. Phổ xá, nhà cửa không còn nữa! Tất cả chỉ còn là một bãi rộng mênh mông, đầy những quang cảnh đổ nát hoang tàn.

Những người bị cháy mất nhà cửa trở về tìm nền nhà, mót nhặt những đồ vật hư bể hoặc tìm kiếm chút tiền bạc vụn rơi sót lại chút nào chăng?

Cũng có người về bốc đồng tro gạch rui kèo để tìm xác thân nhân người tử nạn. Tiếng la khóc thương tâm thấm thiết hòa với tiếng chửi rủa than vãn kêu trời đất rất ai oán! Nhưng những nạn nhân đám cháy khi trông thấy hai người đi tới, thấy đều đứng dậy, ngưng kêu khóc, cung kính vái chào vị ân nhân gián tiếp hoặc trực tiếp của họ.

Lãnh Diện Băng Tâm hỏi Thần Ma Mật Tăng :

- Tại sao chúng ta đi đến đâu, những người không quen biết này lễ phép kính nể chúng ta như vậy? Có phải vì họ thấy chúng ta là những người tu hành cạo tóc đầu không?

Vị Phiên tăng chép miệng trả lời :



- Tiếng lành đồn xa, tiếng dữ cũng đồn xa. Đêm qua chúng ta không quản ngại lửa đỏ, lặn thân vào cứu kẻ nguy nan. Tự nhiên họ thiết tha thân nhân họ thì họ quý nể chúng ta. Nhưng nếu túc hạ nghe kỹ thì cũng có tiếng chửi rửa những kẻ nào đã âm mưu đốt phá nhà cửa gia đình họ. Sầu oán ấy, họ ghi nhớ trong tâm can, ngàn đời không rửa sạch.

- Đó là tai nạn rủi ro xảy ra chứ bỗng nhiên ai lại đốt phá nhà cửa của dân chúng làm gì?

- Thế mà có kẻ đã đang tâm ra tay ám muội đốt phá cháy nhà cửa của những kẻ khốn khổ này đây.

- Tôi không tin ở đời lại có kẻ “ác đức” đến thế được! Trên giang hồ nếu có sự bất bình với kẻ nào thì ta chém giết kẻ đó. Nếu có sợ hận trả thù thì ta tru diệt toàn gia. Biền cả một phủ thành, thành bãi hoang tàn, đầy trẻ thơ ra ngoài trời mưa gió, không nhà không cửa không cơm không áo thì ác quá! Kẻ đã từng làm đao phủ chuyên môn chặt đầu người như tôi cũng không có hành vi quá tệ hại như vậy.

- Túc hạ nói thực hay nói đùa đây? Đó là lời nói tự con tim hay lời nói tự nơi cửa miệng.

- Có lẽ vì đêm qua, khi tôi nhảy vào đám lửa cứu những người này. Vì mất công cứu họ sống thoát chết nên tôi không muốn họ khổ. Bản tâm tôi không muốn đứa trẻ nít tôi bồng trong tay, nhảy qua đồng lửa hôm qua lại bị chết đói, chết khát ngày hôm nay, do đấy phát sinh ra lòng thương người chẳng? Từ trước tôi giết người do bản năng, nên không có động tâm. Nay bỗng nhiên tôi cứu người do thúc đẩy không biết có phát sinh lòng thương yêu không thì không rõ, nhưng tự nhiên tôi muốn cứu giúp những kẻ này thêm một chút gì nữa, tỷ dụ như cho họ mỗi người chút ít của cải, cấp cho mỗi người ít gạo nấu cháo, cho họ ít mảnh vải may quần áo che thân...

- Túc hạ lấy đâu tiền của, gạo, vải cho số đông người như thế này được?

- Có thể được lắm chứ! Ba anh em nhà họ Lão, chúng nó cướp được trong trang trại nhà họ Điền thiếu gì của. Tôi cầm đầu bọn Thất sát muốn bắt chia phần tiền ăn cướp từ nhiều năm nay bao nhiêu cũng có.

- Như vậy túc hạ còn chờ gì mà không đem tiền của ăn cướp bắt lương ra phát chẩn, giúp đỡ bố thí cho những kẻ khốn cùng gặp hoạn nạn này. Tôi xem chừng người trong Thất sát đêm qua còn chiếm của Quảng Phát Lợi thương cục không biết bao nhiêu là tiền của trong kho tàng nữa.

- Tại sao cao tăng biết?

- Túc hạ không tin, chúng ta tìm đến nơi đó sẽ rõ.

Quả nhiên trong đám nhà đổ nát, bị thiêu rụi, hai người tìm thấy rất nhiều thi thể của đám võ sư, tuy bị lửa cháy quần áo và nứt nẻ thân xác, những vết kiếm chém làm đứt đầu, cụt tay chân trông vẫn rất rõ.

Hầu hết đám võ sư thương cục đều chết vì lưỡi kiếm của một tay cao thủ Côn Lôn, Lãnh Diện Băng Tâm buột miệng nói :

- Nhất định con mụ áo Hồng đã qua đây.

Thần Ma Mật Tăng hỏi :

- Túc hạ định nói là Hồng Y Nương Uyển Mị Hồ phải không? Con mụ ấy có tài chém người mũi kiếm nếu không đâm chéch từ dưới lên trên thì cũng chém ngược từ hạ tới thượng. Giết người lấy của thì cứ giết người lấy của. Nhưng giết xong rồi còn đốt nhà để phi tang, gây nên hỏa hoạn vạ lây đến trăm ngàn kẻ khác.

Lãnh Diện Băng Tâm đáp :

- Có lẽ mụ ấy tức giận vì một duyên cớ gì nên mới hành động ác liệt có tính cách trả thù tàn nhẫn như vậy!

- Tôi với mụ tuy cùng ở trong hàng Thất sát, nhưng việc ai người đó làm. Nếu mụ trêu chọc tôi thì tôi cũng không ngần ngại thanh toán mụ luôn.

- Ta không cần túc hạ phải ra tay giết người đồng bọn. Để ta trị tội cũng đủ. Túc hạ có vì ta chỉ đường lối cho ta gặp mụ không?

- Cao tăng muốn gặp không khó, tôi bằng lòng đưa cao tăng tới sào huyệt Thất sát, không những gặp mụ mà còn hy vọng gặp nhiều kẻ ác nhân ác đức kỳ lạ trong đời nữa. Cao tăng muốn tới nơi đó không, tôi tình nguyện làm người đưa đường.

Thần Ma Mật Tăng hăm hở đòi tới nơi đó ngay :

- Có xa không? Sào huyệt Thất sát ở trong thành hay ở ngoài thành?

- Không xa cho lắm ở ngoài thành. Nhưng đến nơi đó là địa vị đệ nhất sát chủ, lẽ tất nhiên tôi không để mặc cao tăng muốn làm gì thì làm! Cao tăng phải tùy thuộc ở tôi mới được. Cao tăng có ưng thuận như vậy thì tôi mới bằng lòng chịu dẫn đường.

Thần Ma Mật Tăng là người vốn ưa thích mạo hiểm ra vào nhiều nơi chốn thập tử nhất sinh đã nhiều lần, liền nhận lời ngay.

Hai người rời khỏi khu vực bị hỏa hoạn, ra cổng thành phía Tây cứ nhắm hướng đối chiếu với mặt trời buổi sáng, phi thân đi nhanh như gió.

Không bao lâu, hai người đi tới một khu vực trang viên rộng lớn của một đại phú hào, ngoài cổng có bức hoành phi lớn đề chữ: “Vạn Kim Thiên Ngân”.

Tiến lại gần cổng sắt, thấy hai bên có xây hình tượng con nghe đầu rồng mình sư tử rất lớn. hai mắt là hai hòn ngọc gân xanh lá cây trong vắt, Lãnh Diện Băng Tâm thò tay, lấy ngón trỏ ấn vô mắt trái con nghe bên tả đúng bảy lần, bên trong trang viện tự nhiên phát ra bảy tiếng đồng vang dội.

Tức thời hai cánh cổng sắt mở toang ra để tiếp đón bậc thượng tôn.

Kẻ nô dịch không biết ẩn nấp từ đâu ủa ra trải thảm thêu từ ngoài cổng vào tới ngôi nhà lớn nhất ở giữa. Thực là vô cùng lập dị, hai người quần áo rách như xơ mướp, bẩn thỉu như trong bếp lọ lem chui ra, đi nghênh ngang trên các tấm thảm thêu phượng muôn màu rực rỡ, bước chân giẫm lên tấm thảm thêu nào làm dơ tấm thảm đó, trông rất phí của đáng tiếc!

Bên trong tòa đại sảnh trang trí như một đại khách xá để dành riêng cho bậc quý phái thượng lưu dừng chân.

Hai người được mời ngồi trên ghế bọc gấm, bàn đá quý, uống trà hảo hạng cho những ả thị tỳ ăn mặc cực kỳ sang trọng, trông đẹp như tiên nga mời mọc.

Lãnh Diện Băng Tâm khoát tay ra hiệu mời vị Phiến tăng cứ tự nhiên ngồi uống nước như trong một tiệm ăn lịch sự.

Có tên quản gia trông coi việc tiếp tân bưng đến chiếc khay khảm xà cừ, trên để một quả lục lạc bằng vàng to như trái đào. Lãnh Diện Băng Tâm cầm lục lạc tung mạnh bảy tiếng loong koong.

Kẻ đó nghe xong bảy tiếng lục lạc vàng vội quỳ mọp xuống đất lạy tạ, ở phía trong có bảy đại hán xếp hàng kể trước người sau mang ra nào cấm bào, khăn mặt, giải thắt lưng, giày vân hài ý chừng muốn rước khách đi thay đồ và vào phòng tắm gội.

Thần Ma Mật Tăng thấy những đại hán này người nào cũng nín thít như pho tượng, không nói năng, cử chỉ đi đứng y hệt người máy. Ông ta nhìn quần áo lem luốc của mình so sánh với y phục sang trọng mang tới, chẳng hiểu phải nên làm gì?

Ông chợt nhớ đã giao hẹn với Lãnh Diện Băng Tâm là nếu y bảo làm sao thì phải làm như vậy. Thấy Lãnh Diện Băng Tâm lẳng lặng đứng dậy theo bảy đại hán đi lại phía hậu phòng, quanh co nhiều hành lang dài rộng tới một nơi tắm nước nóng.

Lãnh Diện Băng Tâm chỉ nơi dòng nước ôn tuyền, thiên nhiên tự lòng đất đá dưới mặt đất vọt ra bất tận, khói trắng bốc hơi như sương tỏa, nói rằng :

- Nhờ dòng suối nóng này mà Vạn Kim Thiên Ngân được xây dựng bao quanh, làm chỗ cho chúng tôi thường hẹn gặp nhau phân chia công tác. Mỗi lần làm xong công việc giao phó, xuống ngọn ôn tuyền ngâm mình, tắm gội thì được sạch sẽ, trong người trắng kiện, dễ chịu, ngủ ngon vô cùng. Sư phụ và tôi tắm rửa thoải mái, tôi sẽ bắt chúng xuất tiền kho mua gạo vãi cấp phát cho những nạn nhân hỏa hoạn. Đây tổ trong trang viện, trừ những cô gái đẹp tuyển chọn từ phương xa tới, tất cả đều là bọn cầm điếu, nếu không mất lưỡi thì cũng bị chọc thủng màng tai. Những kẻ tạt nguyên bao giờ cũng là những tên đầy tớ trung thành, không dám phản phúc vì rời khỏi nơi đây, chúng hết bảo đảm sung sướng về mặt vật chất. Ở đây, mọi việc ra lệnh

bằng mật hiệu, không ai nói với ai nửa lời. Tiểu tăng dùng nơi đây nghỉ chân để thụ hưởng bốn thức khoái: ăn, ngủ, bài tiết, sinh lý của con người không tình cảm, lo buồn gì cả.

Thần Ma Mật Tăng bắt chước hấn ta, cởi bỏ y phục xuống tắm suối ôn tuyền. Quả nhiên thấy nước nóng dễ chịu, làm bắp nở rần, hết nhứt mỗi hồi đêm làm việc quá sức, tiếp cứu dần lành.

Lãnh Diện Băng Tâm cười nói :

- Tiếc thay vì đã chót làm tăng không dám sờ sảng phá giới nên không còn thú tắm chung với bầy... tiên nga trong bể tắm này. Sư phụ có dám phá giới chẳng? Nếu phá giới, tinh thần thư thái hơn không?

Thần Ma Mật Tăng cũng cười đáp :

- Ở bên Tây Vực ta tuy là tăng lữ nhưng đàn ông, đàn bà cùng lợi xuống dòng sông Hằng cùng nhau tắm rửa mà không phải là phạm giới chút nào! Vì tất cả người nào đã lợi xuống con sông đục ngầu đều cảm thấy mát mẻ tâm hồn. Mọi người đều nghĩ rằng chúng sinh lợi xuống sông đều được giải tội để cùng sang nước Phật. Xấu xa là cái ý nghĩ xấu xa, tự mình không còn thanh tịnh là do ở mình.

- Đó là sư phụ nói chuyện mặc cả quần áo lợi xuống tắm nước “Thánh”. Nếu không mặc quần áo, để khỏa thân mà tắm gội chung lẫn lộn với nhau như thế tức là phạm giới đứt đuôi đi rồi! Tiểu tăng cứ nhìn phụ nữ mặc quần áo quá ư mỏng manh hở hang là đã cảm thấy mình phạm tội rồi chứ đừng nói tới lợi xuống tắm gần họ, quần áo thấm nước dính sát vào da thịt còn chi là thanh tịnh thanh tâm nữa?

- Thế mới bảo ma quỷ đầy rẫy! Phật Thánh có bao nhiêu? Tại sao lũ đầy tớ trong nhà này thấy chủ nhân chúng cạo đầu mà không hỏi duyên cớ?

- Chúng chỉ biết nuôi ăn như súc vật, tuân lệnh và không chú ý tới việc làm của chủ. Và lại chúng biết tiểu tăng hiếu sát nên thấy đều khiếp sợ không dám thắc mắc chi hết.

Hai người tắm gội, thay quần áo xong cùng nhau vào nơi tiếp khách. Bọn đầy tớ bày biện thức ăn rất thịnh soạn. Hai người ăn uống thỏa thích vì từ hồi hôm chỉ ăn vội uống vàng, không có cao lương mỹ vị.

Thần Ma Mật Tăng nói rằng :

- Túc hạ khéo sắp đặt được tổ nhện ăn ngon, tắm sướng, rượu ngon, gái đẹp, nhà cao cửa rộng, quần áo sang trọng, đầy tớ một gọi mười thưa, nếu bỏ cuộc sống vương giả thế này, dẫn thân vào cuộc đời giang hồ, nằm sương dãi gió thì thực là vô cùng mâu thuẫn và uống phí lắm.

Lãnh Diện Băng Tâm trả lời :

- Giờ phút này tiểu tăng được coi như chủ nhân Vạn Kim Thiên Ngân tư thất! Thế mà thực ra lại không phải là chủ.

- Tại làm sao đã là chủ mà lại không phải là chủ!

- Họ gọi tiểu tăng là đệ nhất sát thủ có quyền tận hưởng tất cả những thú vui về phương diện vật chất. Muốn lấy bao nhiêu tiền cũng có. Muốn sai khiến ai làm việc gì cũng được. Muốn ăn bao nhiêu bữa tức thời có đầy tớ khoản đãi. Muốn có hầu non gái đẹp, ưa thích ả nào thì ả đó phải ưng thuận liền! Muốn nghỉ ngơi ngủ nghỉ mấy ngày cũng không ai dám làm phiền quấy nhiễu. Duy có một điều là Kim Diện sứ giả mang đến lệnh chỉ là phải làm việc đó. Có thì hành xong lệnh của Kim Diện sứ giả thì mới được công nhận là chủ nhân của Vạn Kim Thiên Ngân này được.

- Như thế thì không phải hoàn toàn là chủ nhân rồi! Một kẻ khác đã làm chủ sai khiến mình!

- Ấy vì thế tiểu tăng nói là chủ nhân mà lại không phải là chủ! Những lúc nhận lệnh sai khiến, tức muốn chết được. Vậy mà không sao từ chối được.

- Khi nào Kim Diện sứ giả xuất hiện ban lệnh?

- Những ngày mồng bảy, mười bốn, hai mươi mốt, sứ giả tới khách thất tổ chức thành động tiên, cũng có khi Kim Diện sứ giả như bóng ma bất thành linh xuất hiện trao lệnh.

- Mỗi khi thi hành xong công tác, bẩm báo ra sao?

- Từ trước tới nay nhận lệnh giết ai thì tiểu tăng cố giết cho được kẻ Kim Diện sứ giả muốn giết. Không bao giờ tiểu tăng phải báo cáo là việc đã làm xong hay chưa làm xong.

- Như vậy nếu chúng ta cứ ở lý tại đây trong bao lâu thì gặp sứ giả?

- Tiểu tăng phải cái tính vô tâm, không bao giờ để ý hạn kỳ. Cứ một lần làm xong việc ác thì lại tìm tới nơi này thụ hưởng cho thật thỏa thích. Lúc nào Kim Diện sứ giả muốn hiện ra trao lệnh thì lại lên đường đi làm công tác tiếp theo. Như vậy cuộc đời thay đổi, lúc nhà cao cửa rộng sống như bậc phú quý đại gia, lúc lủi thủi lang thang như một tên thất nghiệp đầu đường xó chợ. Cuộc đời lên voi xuống chó, nghĩ cũng lắm lúc buồn tênh.

- Kẻ tu hành sống lủi thủi cô độc, lang thang đầu đường xó chợ một mình, nhưng chuyên tâm làm điều thiện và khuyến thiện vẫn thấy tâm hồn sung sướng, không bao giờ buồn tủi.

- Nói như sư phụ thì làm gì có ai nuôi mình để mình làm việc thiện. Người ta đã nuôi mình sống báo cô trên nhưng lựa là để sai làm việc ác đức theo ý muốn của người ta chứ? Nếu thôi nghề giết mổ tức khắc Hắc Y sẽ khai trừ mình liền. Đã không hưởng thụ sung sướng mà còn bị khai trừ thủ tiêu là khác.

- Túc hạ cũng biết Hắc Y đạo trưởng ư?

- Nghe danh “anh cả” mà chưa từng được diện kiến bao giờ! Tiểu tăng chỉ thâm giao với Kim Diện sứ giả, một tay chân có thể lực của Hắc Y thủ lãnh. Hắn sẽ cất nhắc tiểu tăng được xếp hàng số một trong “Vô Lâm Ngũ Bá” trong thiên hạ. Tuy chưa chiếm được ngôi vị tôn quý đó, nhưng đã xếp hạng cho đứng đầu Thất sát. Phải chăng sư phụ đã thấy nhờ tổ chức Hắc Y khéo loan truyền nên tên tuổi Lãnh Diện Băng Tâm cũng có vang dậy trong đời lắm chứ! Tiểu tăng nghĩ ở đời chẳng lưu danh tiếng tốt thì lưu lại danh xấu cũng lừng lẫy chán. Như vậy tự lấy làm toại nguyện rồi.

Thần Ma Mật Tăng nhíu đôi lông mày tỏ ý không hoan nghênh quan điểm “lưu xó” đó. Ông ta hỏi tiếp :

- Chắc túc hạ mong muốn thu hồi bảo kiếm này lắm, tiếc vì không phương cách trục độc ra khỏi chưởng tâm nên chưa quyết định tiếp tục làm công việc giết mổ phải không! Thôi chúng ta mất nhiều thì giờ chuyện phiếm mãi. Lương dân nạn nhân hỏa hoạn đương thiếu thốn, túc hạ bảo quản gia xuất tiền mua vải gạo mở cuộc phát chẩn, công đức ấy kể cũng nên làm.

“Dù xây chín cột phù đồ

Không bằng làm phúc cứu cho một người”.

Đằng này làm phúc cứu giúp cả trăm ngàn người. Như vậy là làm hơn “mười điều thiện” rồi. Nếu không tin cứ thi hành sẽ biết...

Lãnh Diện Băng Tâm khen phải, gọi tên quản gia đến truyền lệnh :

- Cửa kho còn nhiều không?

- Kính thưa đại sát thủ muốn chừng độ bao nhiêu ạ.

- Ta muốn trong kho còn bao nhiêu vàng bạc đem ra mua gạo, vải thuốc men cho kỳ hết, sai gia đình chở ra chỗ hỏa tai đêm qua trong thành Trục Lệ phân phát cho các người bị nạn. Chúng bay nói là của Thập Thiện Đan Tâm hòa thượng bố thí cho các nạn nhân, nghe chưa! Hồng cô nương đâu?

- Dạ! Hồng cô nương hay tin Thuật Kim Diện đại vương mất tích bỗng nhiên nổi đóa la hét rầm rĩ, gặp ai cũng dọa giết, tay đương bị thương đau nhức cũng xách kiếm vô thành giết đám võ sư Quảng Phát Lợi thương cục, nói là để trả thù cho ba vị sát chủ họ Lão.

- Lão gia Tam sát chết cả rồi sao?

- Thưa vâng! Cả ba đều thọ tử trong thành Trục Lệ!

- Trong trường hợp nào? Những ác thù của Lão Gia Tam Sát ra sao?

- Tất cả đều bị cô gái mù sát hại!

- Cô gái mù nào? Phải chăng vị tiểu thư bị mất bằng giải lụa trắng, tay chống gậy gỗ phải không?

- Đúng như vậy, cô gái đó đi cùng với một thanh niên cưỡi con ngựa bạch và một vị hòa thượng trẻ tuổi cưỡi con ngựa hồng. Võ nghệ cô ta tuyệt vời, chỉ một nhát kiếm mà cỗ xe và Lão Sư đều tan nát ra làm mấy mảnh! Bầy ác thú cũng chịu chung số phận! Nghe đâu, Hồng cô nương cũng bị thương ở cổ tay vì trúng trâm của cô gái mù nọ phóng ra. Hắc Hồ song quái cũng ngưng tay không dám tấn công cô gái nọ. Thiệt là chuyện lạ, chưa từng nghe thấy bao giờ, người tật nguyên thắng kẻ tinh thâm nghề võ.

- Kỳ lạ thật! Kỳ lạ thật! Con bé đó đã ba lần dâng trà mời ta uống, trông nó dung nhan nhạn sa cá lặn, yếu điệu thướt tha, không ngờ lúc ra tay lại ghê gớm như vậy? Cây gậy gỗ của nó ắt phải là một thanh kiếm có lai lịch! Tiếc thay ta không cùng nó tỉ thí để phân tài cao thấp.

Hắn vừa nói vừa gãi đầu có vẻ ngẫm nghĩ lung lăm! Thần Ma Mật Tăng chỉ cười khi không nói năng chi cả.

- Còn hai vợ chồng Hắc Hồ song quái đâu?

- Sau khi Hồng cô nương đánh cướp thương cục mang vàng bạc châu báu đầy xe về đây thì không hiểu sao, nghĩ tới Thuật Kim Diện đại vương, người tình của nữ hiệp, cô ta khóc lóc bỏ đi biệt tích. Thế là vợ chồng Song quái phồng tay trên số vàng bạc kim ngân chờ đi nói là dùng vào việc thuê người đào đục mỏ đá, khai phá ngọc xanh trong núi.

- Bây giờ, trong kho còn đủ tiền của để thực hành ý muốn “cứu dân độ thế” của ta chăng?

- Kính thưa đại sát chủ! Người muốn tức là trời muốn! Trong kho còn vạn lạng hoàng kim, muôn nén bạc ròng. Đại sát chủ muốn sao được vậy! Để tôi ra lệnh cho gia nhân sắm xe đóng ngựa, cho người đi về các vùng quê mua gạo vải chở về đây để tùy người chia phát.

- Lệnh ta quyết định như vậy! Sai người thi hành ngay lập tức. Nội ngày, các nạn nhân mà bị bỏ đói thì ta mượn cái đầu người trước tiên.

Viên quản gia sợ hãi, ôm đầu chạy vội ra ngoài thúc hối thuộc hạ thi hành mệnh lệnh của chủ nhân họ Lãnh.

Thần Ma Mật Tăng khoát chỉ vỗ tay tán dương :

- Thiện tai! Thiện tai! Túc hạ thành Phật trước ta mất! Bồ Tát sẽ giáng phàm độ phúc cho túc hạ đến nơi bây giờ.

Một giọng nói trong trẻo của phụ nữ âm hưởng như tiếng vang nơi xa dội lại :

- Bồ Tát hiện ra ngay bây giờ để ban phúc cho đại thí chủ. Không phải vị Nam Hải Quan Thế Âm Bồ Tát mà cả bảy vị nữ Bồ Tát muốn tìm gặp Lãnh Diện Băng Tâm đại sát thủ để...

Hai người nghe tiếng nói, giật mình quay lại thì thấy có bảy nữ nhân bận y phục đạo cô, không biết thuộc môn phái đạo giáo nào, trông không ra vẻ sơn nữ mà cũng không ra vẻ thành thị. Xiêm y sắc sỡ lòe loẹt. Nhìn kỹ mỗi khi thân thể chuyển động hoặc gió thổi làm phát phơ, lay động tà áo thấy lộ sự hở hang dâm dăng.

Cô nàng nào cũng có thân thể trắng nõn, đầy đà, cao lớn. Nước da ả thì trắng như bột lọc, ả thì ngăm đen củ sung, dung nhan tuy không được như Hằng Nga giáng thế song cũng không đến nỗi kém về ưa nhìn!

Bảy nữ đạo cô tiến lại gần hai người đứng xúm xít chung quanh.

Lãnh Diện Băng Tâm đưa mắt nhìn mặt các thiếu nữ một lượt rồi nói rằng :

- Bảy vị là ai? Là đạo cô hay tục nhân? Từ đâu đến? Đến tìm ai với mục đích gì?

Ả xinh đẹp nhất ỏn ẻn đáp rằng :

- Chúng em là bảy kỳ nữ trên hải đảo, nghe tiếng Trung Nguyên có một vị hiệp sĩ sử dụng thanh Mộc kiếm rất tài tình. Vị đó đứng đầu Thất sát chuyên môn làm những việc đại ác giết người cướp của. Chúng em xin tình nguyện đi tìm gặp người để xin xung vào Thất sát đoàn và nếu có thể mời vị hiệp sĩ đó ra hải đảo để cùng duyên cầm sắt, đồng tâm hiệp lực thi hành những việc ác đức trong nhân gian, nếu chàng muốn.

- Như vậy để làm gì?

- Để được truyền phép đánh Mộc kiếm. Chúng em sẽ thành lập “Thất nữ cô” reo rắc tai họa cho những thù nhân nổi danh trong chốn giang hồ.

- Như vậy tức là bảy nữ hiệp đều có bản lĩnh cao cường mới dám có ước vọng sánh duyên cùng Lãnh Diện Băng Tâm?

- Nhất định là như vậy!

- Nhưng nếu Lãnh Diện Băng Tâm không bằng lòng kết duyên cùng bảy vị nữ cô thì sao?

Các thiếu nữ bụm miệng cười rúc rích, nhìn nhau, thì thầm một lúc rồi cô ả đáng điệu lẳng lơ nhất tiến ra nói rằng :

- Trước khi chúng em trả lời, chúng em muốn biết ai trong hai vị trọc đầu ngồi đây, vị nào là Lãnh Diện Băng Tâm? Ông to mập mặt đen sì như thần Hộ pháp hay anh chàng mặt mũi trắng trẻo lăm lè này?

- Các cô không biết hỏi như vậy là bất lịch sự lắm sao?

- Có gì mà vô lễ bất lịch sự? Ông mập kia đeo thanh kiếm gỗ có thể cầm đầu Thất sát là ông ta! Còn người mặt vô duyên lạnh lẽo như anh cũng có thể là Lãnh Diện Băng Tâm! Không biết thì phải hỏi chứ sao! Không rõ đừng thì lại hỏi xem có bằng lòng kết duyên với nhau, bằng lòng theo về hải đảo lập tổ uyên ương trao đổi võ nghệ. Nếu chịu thì mọi việc sẽ tốt đẹp, yên lành. Bằng không thì “bắt cóc” mang đi, có gì lạ!

- Chà! Nếu vậy bảy vị thật là to gan lớn mật! Không sợ chưa đụng đến Lãnh Diện Băng Tâm đã bị rụng mất đầu sao?

- Làm rụng được đầu chúng em đâu phải là chuyện dễ dàng. Hai người không chú ý là gia nhân các người nằm còng queo dưới đất cả rồi sao! Nếu không bắt buộc phải ra tay như vậy làm cách nào bảy chị em chúng tôi lọt được vô đây? Thôi đừng đối đáp quanh co nữa, xin hãy cho chúng tiểu nữ biết vị nào là Thất Sát tinh chủ để chúng tiểu nữ ngưỡng mộ bái kiến.

Lãnh Diện Băng Tâm chưa kịp đáp thì lại nghe thấy tiếng nói oang oang từ ngoài vọng vào :

- Mô Phật! Trong nhà có người không? Xin cho bản tăng hỏi thăm một đôi việc.

Lại thêm bảy vị đại tăng bận áo cà sa màu vàng, người nào cũng đeo dắt bình khí, ở ngoài xáp vô, thái độ hung hăng khác thường.

Nom thấy bảy ni cô, vị tăng đi đầu nói lớn :

- Tưởng bảy ả này đi đâu, ai ngờ lại tìm đến đây để gặp chúng ta? Thực không hẹn mà lại tái gặp!

Lãnh Diện Băng Tâm và Thần Ma Mật Tăng thấy đều kinh ngạc không hiểu đạo cô và hòa thượng ở đâu đột nhập nhanh chóng và nhiều cùng một lúc tại nơi “vạn vàng muôn bạc” này?

Một cô gái trong bọn Thất cô cười đáp :

- Lần này nhập Trung Nguyên, chị em chúng mình gặp toàn bọn trọc đầu? Không lẽ Lãnh Diện Băng Tâm cũng là hòa thượng? Nếu là hòa thượng như những nhà sư chùa Thiếu Lâm tự này thì chúng ta vô duyên lắm!

Cô cao lớn nhất nói tiếp :

- Hòa thượng hay tục nhân cũng chẳng sao! Thời buổi bây giờ tăng cũng như tục, hơn gì nhau? Tăng hay tục không cần miễn là tài giỏi kiếm pháp là chị em chúng ta xài được rồi. Cũng như chị em chúng ta đứa thì để tóc dài, đứa thì để tóc ngắn, tóc kết, tóc tĩa, tóc róc, đủ mọi kiểu tóc, đủ mọi kiểu mọi lối, muốn bảo đạo cô cũng được, muốn bảo tục nữ cũng không sai, miễn là đừng đại đột treu vào tay Thất Yêu Nữ là mất xác.

Một vị hòa thượng áo vàng trẻ tuổi gật đầu tán thành :

- Kể võ nghệ các cô ả này dám đánh nhau với chúng ta nửa ngày trời bất phân thắng bại phải kể là những tay tài giỏi vô cùng. Nhưng không biết các cô đòi tìm gặp Lãnh Diện Băng Tâm để làm gì?

- Các sư phụ chúng giám cho chúng tôi nhé. Chúng tôi tìm gặp chủ nhân đó để kết duyên làm chồng! Còn các sư phụ gặp hẳn để làm gì?

- Chúng tôi có món nợ máu đối với tên đó. Chúng tôi tìm hẳn để mượn cái đầu của hắn mang về Thiếu Lâm tự dâng cho sư phụ chúng tôi.

- Thật vậy sao? Chúng tôi đâu có để các hòa thượng giết hẳn.

- Đó là lệnh của Đại phương trượng phái chúng tôi bắt buộc phải thi hành. Không ai có thể ngăn cản chúng tôi được.

Bầy đạo cô nhao nhao :

- Như vậy chúng ta lại phải đánh nhau một trận nữa. Trận này không phải là trận đấu giao hảo mà trái lại, phải có đổ máu. Thế nào cũng phải có kẻ sống người chết mới xong.

Bọn Thất cô đồng thời rút kiếm một lượt, nghe một tiếng soạt, bảy mũi bạc đã lóe sáng ngời làm căn phòng rộng như đương tối vụt hóa sáng rực lên.

Bảy vị hòa thượng không chút sợ hãi, cũng hùng dũng rút binh khí cầm tay, hai bên sẵn sàng loạn đấu.

Lãnh Diện Băng Tâm đưa mắt nhìn hỏi vị Phiên tăng, trong hoàn cảnh này đối xử ra sao?

Vị Phiên tăng áo đỏ luận bàn :

- Túc hạ phạm lỗi giết sư tăng nên Thiếu Lâm tự vì nhiệm vụ bảo vệ tăng giới, phải phái người tiêu diệt Thất sát. Đó là lẽ tự nhiên, gây oán thì oán tìm tới để đòi trả xong món nợ oan cừ. Túc hạ gây nhiều sự phi pháp kinh thiên động địa nên bầy đạo cô “giặc biển” thêm muốn kết liên, đó cũng là dặt thêm về mối tơ vương rắc rối cho sự đời, không ngoan ngoãn với bảy quý cái thì các nàng ấy bắt cóc đem đi. Bây giờ ta phải đối xử như thế này, không biết các hạ có bằng lòng không. Vì nghiệt duyên của túc hạ nó nặng nề quá bây giờ nó lơ lửng chẳng ra ác, chẳng ra thiện! Nói thế túc là tăng cũng chẳng ra tăng, tục cũng chẳng ra tục. Cái gì cũng nửa đời nửa đoạn, không dứt khoát hẳn bề nào. Vậy nên để việc xuất của mua lương thực bổ thí kẻ hoạn nạn giao cho bản tăng nhận lĩnh, đem đến tận tay những người bị cháy nhà hôm qua. Túc hạ ở lại đây, chờ xem hễ Thất cô thắng thế thì nên chịu khó làm chồng mấy bà ấy cho yên một đời. Còn nếu bảy vị đại sư Thiếu Lâm tự thành công thì túc hạ ráng lo đối phó hoặc năn nỉ với họ, miễn sao cho giữ yên được chỗ đội mũ.

Lãnh Diện Băng Tâm gơ bàn tay nhìn vệt xanh, lại một lần nữa vẻ mặt lo âu buồn bã nói rằng :

- Bảy con mụ kia chúng nó có yêu gì tiểu tăng đâu, nó yêu cái tài múa kiếm mà thôi. Thà làm đao phủ độc thân còn hơn làm chồng bảy mụ trời đánh không chết kia! Làm chồng một mụ cũng hết đời hưởng hồ làm chồng bảy mụ thì chắc khó sống được bảy tháng... đừng nói là bảy năm nữa.

Thất cô nương đa tình nhất, hứ một tiếng dài, trề môi an ủi :

- Ủa! Thì ra anh mặt trắng này đúng là Lãnh Diện Băng Tâm, người trong mộng vàng của chị em chúng ta. Ở xa nghe danh thì to như núi, ngày nay đứng trước mặt mới biết là anh chàng này cũng “cáy” như đa số thư sinh mới tập tễnh ra đời. Ở hải đảo thiếu gì rong biển hải sản, cá tươi, tôm lớn có nhiều chất bổ dưỡng. Chưa chi đã sợ chết yếu. Động phủ nơi chị em chúng ta sống chung ở ngậm trong lòng núi dưới đáy biển đẹp đẽ và kỳ ảo nhất hạ giới, kẻ tầm thường làm sao có diễm phúc đặt chân vô được.

Vị hòa thượng cầm đầu Thiếu Lâm Tăng cắt ngang lời nói :

- Thôi, hãy ngưng câu chuyện trữ tình giữa trai với gái chúng bay lại. Đây, tên mặt lạnh, vô cớ giết một lúc cả trăm sư tăng, tại sao bây giờ đầu mi lại cạo nhẵn không tóc. Mi muốn thi triển gian ý mạo nhận là tăng để lừa dối chúng ta phải không?

Lãnh Diện Băng Tâm ôn tồn đáp :

- Việc đó là chuyện riêng tư của tiểu tăng, các vị cao tăng đừng lưu ý tới. Giả dụ bảy vị gặp tiểu tăng trước đây ba hôm thì tiểu tăng rút kiếm nhập cuộc giao đầu liền không cần mất thì giờ nói chuyện phiếm. Nhưng bây giờ, tiểu tăng không muốn đánh nhau với sư tăng vì cùng đồng môn đệ tử đức Phật. Và có muốn đánh, bảy cô đứng đây cũng không cho phép quý vị đụng đến bản tăng.

Nói rồi hấn quay lại nhìn bảy cô nương chúm chím cười :

- Đúng vậy chẳng?

- Đúng là như vậy rồi! Lang quân nên sớm sớm thu xếp lên đường vì từ đây về hải đảo phải đi mất nửa tháng trời!

Thần Ma Mật Tăng cất tiếng làm tan bầu không khí im lặng một cách ngọt ngào :

- Yêu cầu Thất cô nương giải tỉnh cho lũ người gia đình nằm kia! Bần tăng đương cần nhân công để điều động mua gạo vãi mở cuộc phát chẩn lo cứu sinh linh.

- Được rồi, để ta cho người hương thơm giải độc. Song lẽ, từ trước tới nay, Thất Sát tinh chủ ưa làm ác, tại sao bây giờ lại nghĩ tới chuyện lạc quyền cứu nhân độ thế. Như vậy là mâu thuẫn với bản chất của mình lắm sao?

Thần Ma Mật Tăng giải quyết rất bình tĩnh :

- Ở đời nó “ác quá thì hóa thiện” cũng như yêu nhau vừa vừa chứ, nếu không có ngày lại cắn nhau đau. Giữ sao cho đáy tim mình đừng vọng động đừng nghĩ tới ác, chẳng nhớ tới lành, đó là đường đi tới cực lạc gần nhất.

Bảy cô gái nhao nhao chống đối :

- Vô lý! Vô lý! Yêu thì yêu chứ làm sao mà ghét đặng? Anh chàng nào được đặt chân vô nơi động phủ dưới hải đảo của chị em chúng ta thì còn sống một ngàn lần hơn bước chân vào nơi Niết Bàn cực lạc!

Bảy nhà sư Thiếu Lâm tự đe dọa :

- Nói trước là Lãnh Diện Bằng Tâm không được phép theo các cô về hải đảo làm chúa hải tặc. Hấn phải theo chúng ta về cõi cực lạc bên Tây Trúc.

Bọn thất cô hỏi vặn :

- Các ông tu hành cái lối gì mà hiếu sát làm vậy? Chúng tôi hỏi những danh từ sám hối, từ bi hỷ xả hy sinh tế độ của quý vị cất giấu ở đâu mà lại miệng Nam mô năm bảy bồ dao găm, đòi nợ máu trả máu? Sư phạm sát giới thì mất bao nhiêu kiếp mới thành Phật? Còn sư lại giết sư, chết xuống Âm ty phải đầy đọa hình tội gì và vào ngục A Tỳ thứ bao nhiêu?

Các nhà sư Thiếu Lâm tự bị bảy cô dồn cho một hồi, đặng hòng không biết trả lời ra sao.

Một nữ cô móc trong túi lọ thuốc giải tỉnh cho lũ gia nhân gác cổng và phục dịch trong Vạn Kim Thiên Ngân.

Lãnh Diện Bằng Tâm đứng ở địa vị chủ nhân hỏi lão quản gia sai người dọn bàn ghế, châm trà, mời mọi người an vị cố gắng dần xếp cho ổn thỏa.

- Thôi trăm đường tội lỗi đều do tôi gây ra! Các vị cao tăng hỏi tội là đúng lý! Các vị cô nương có lòng thương yêu bệnh vực cũng là một vinh dự cho kẻ hèn này! Nếu vì tôi mà lại xảy ra cuộc đụng độ làm máu chảy thịt rơi thì tôi ân hận muôn đời. Vậy các vị an tọa, cùng uống chén trà thơm để tôi thỉnh thị ý kiến vị cao tăng Tây Vực giúp cho tôi ý kiến độc đáo giải quyết vụ này!

Thần Ma Mật Tăng khéo léo dần hòa :

- Lãnh đệ nói rất nhằm ý ta. Đánh nhau đổ máu cũng chẳng đi đến đâu! Nếu ta là Lãnh đệ cũng cầm binh khí hợp chiến, vị tất các vị đã buộc hai ta phải theo đúng ý muốn một bên nào! Chi bằng ta thương lượng tìm một giải pháp dung hòa cho cả ba bên bốn bên.

- Giải pháp như thế nào! Tìm một lối thoát ra khỏi ngõ cụt khó lắm.

Một nữ cô nhanh nhẹn đứng dậy giúp quản gia rót trà cho mọi người uống.

- Việc mời trà là chuyên nghiệp của phái phụ nữ. Tiệc nữ châm trà cực ngon và khéo để quý vị thưởng thức hương vị.



Để mọi người khỏi nghi ngờ, nàng vén tay áo lộ ra hai cánh tay trắng muốt châm trà và rót trà cho mọi người.

Trước khi đặt môi vô miệng chung trà, ai nấy đều đưa mũi ngửi sợ pha lẫn thuốc mê hoặc thuốc độc. Nhưng chỉ thấy mùi trà thơm phức, nước trà sánh đậm màu xanh, loại “thánh trà” toàn búp nụ rất quý ở vùng núi hái về.

Vốn là một tay lão luyện giang hồ, Thần Ma Mật Tăng phóng luồng mắt xem xét từng cử động nhỏ không thấy chút khả nghi. Ông cũng như mọi người, đưa chén ngọc lên miệng nhắm nháp trước khi uống, đầu lưỡi không thấy vị lạ nhưng ông chợt thấy ở yết hầu có cảm xúc lạ, khẽ tay sờ thấy một hạt nhỏ như hạt mè... Thần Ma Mật Tăng rung mình kinh sợ nghĩ bụng :

- “Mấy con tiện tỳ này đáng để thực! Nó muốn gián tiếp làm mê mọi người. Thay vì bỏ mê được vào nước trà, nó búng chất thuốc dính vào cổ họng lẫn da ngoài. Chừng tối khi uống nước trà nóng thuốc mê ở ngoài da cổ ngấm vào trong và làm mê sau chốc lát”.

Biết vậy, ông vờ như không biết, dùng mật ngữ truyền nhỏ cho Lãnh Diện Băng Tâm biết đưa tay lên cổ làm cho hạt thuốc rời ra, đặt lên mép bàn.

Thần Ma Mật Tăng uống một hơi hết chén trà, khen ngon và xin chung nữa :

- Bần tăng phải cái tật uống trà như trâu uống nước, không thanh lịch một chút nào. Biết là tật xấu nhưng chẳng bao giờ chữa được.

Khi bình trà đưa tới gần, ông ta đã tìm nhặt hai hạt thuốc vô đầu ngón tay và búng nó vào vôi nước bình trà.

Lãnh Diện Băng Tâm khôn khéo đứng dậy nói :

- Cám ơn cô nương đã giúp pha trà ngon, tiếp khách khéo, chứng tỏ lòng luyện ái của quý cô nương nồng hậu đến mức độ nào. Xin để tại hạ hầu trà.

Miệng nói, hần lần lượt rót trà vô chung cho bảy cô nàng và mời uống. Lẽ tất nhiên, Thất đạo cô chẳng thể chối từ, bưng chung trà đưa lên miệng, không ngờ là đã uống nhầm thuốc mê của chính mình đem ra sử dụng bấy người.

- Trong số bảy quý cô nương, chẳng biết vị nào là tỷ tỷ, vị nào là muội muội, tiểu sinh thâm tạ đồng đều chẳng nhận ai ra ai hết.

Cô cao lớn nhất trả lời :

- Chúng em kết nghĩa chị em cũng chẳng phân biệt ai là chị, ai là em! Mỗi người thống lĩnh một hải thuyền, làm ăn khá lắm. Thú thực với lang quân tương lai của chúng em, chỉ vì gần đây nảy sinh một tổ chức hải tặc mới biệt hiệu “Tiềm Thủy Ngô Công” có biệt tài thủy công lợi hại đánh đắm các hải thuyền của bọn em nên chúng em phải tìm đến Lãnh hiệp sĩ cầu xin trợ giúp.

Bỗng các vị sư Thiếu Lâm tự ngồi ở bàn đối diện đứng dậy, lão đảo rồi gục ngã lăn ra vì bị trúng thuốc!

Thất cô thấy âm mưu dụng ý mê được thành công, đứng dậy vỗ tay, reo lên :

- Ngã này! Ngã này!

Cứ mỗi lần vỗ tay như vậy thì lại thấy một nhà sư ngã gục xuống đất, đếm đủ bảy vị.

- Rất tiếc cũng phải dùng thủ đoạn này đối với Lãnh lang quân và bạn người, không tàn nhẫn chẳng thể ép buộc được.

Nhưng lạ thay lần này không phải là Thất Cô vỗ tay mà lại chính là vị Phiền tăng bắt chước vỗ tay reo vang :

- Ngã này! Ngã này!

Và lần lượt bảy đạo cô tính nết lẳng lơ, theo nhau ngã gục xuống đất, mê man bất tỉnh.

Thần Ma Mật Tăng đứng dậy, đi ra cổng sát nói lớn :

- Ở đây cũng chẳng có ích gì! Gặp toàn những ma đầu đại đạo, quái tăng yêu nữ chỉ thêm nhiều sự mất thì giờ. Chúng ta nên thân hành đốc thúc quản gia và gia nhân đi mua gạo vãi rồi hẹn nhau tụ tập ở cửa thành Tây, cùng đem cấp phát cho mọi người, cứu cấp người túng đói thì cũng giống như cứu bệnh cho uống thuốc ngay không nên trì hoãn kéo dài sự đau khổ của người ta!

Trước khi trời tối, gạo vãi thuốc men đã được chuyên chở đến nơi tiếp cư tạm thời của những gia đình nạn nhân.

Dân chúng trông thấy hai vị sư nhân đức, họ ùa ra đón tiếp. Thấy hai người mang lại lương thực, thuốc men vãi vóc thì reo mừng nhảy múa, náo loạn một góc thành.

Một đồn mười, mười đồn trăm. Mọi người truyền khẩu ca tụng hai hòa thượng không ngớt lời. Chính lúc họ đương xúm xít kiệu vông hai người đưa đến gặp viên quan lệnh để nhận lời ban khen tuyên dương công đức thì đựng một cỗ xe lớn và đoàn người trên quan lộ.

Đám người lanh chân, quá đông, đường lộ thì hẹp nên chiếc xe chở đoàn người ngựa không thể đi được, phải dừng lại.

Lẽ tất nhiên, người trong xe hỏi thăm duyên cớ tại sao hai vị sư lại được đám đông ngưỡng mộ như vậy? Sau khi biết rõ đầu đuôi sự thể, thưa chuyện lại với người ngồi trong xe, chắc chắn người chủ là một quý nhân có quyền lớn.

Cứ trông đoàn người ngựa đi sau tháp tùng đông đảo phải đoán rằng ít ra vị quý nhân ngồi trong xe phải đứng vào bậc hoàng thân quốc thích trong triều đình. Ngặt vì đám đông quá ư nồng nhiệt nên ít ai để ý tới cỗ xe và những người kỵ mã nọ.

Chừng tới khi, hai chiếc kiệu khiêng hai hòa thượng tới đầu cỗ xe thì bị nghẽn lối, kiệu chẳng thể tiến mà cỗ xe cũng chẳng thể nhích bánh.

Muốn lưu thông, một bên phải lùi lại nhường lối. Tên gia nhân trong xe vội kêu lớn :

- Xin các người dừng kiệu, đứng tản sang một bên để cho xe tôi đi qua mới lọt. Chiếc xe chẳng lùi lại được.

Đám đông đương háng hái reo hò nên chẳng kể chi tới lời nói của tên xa phu :

- Đẹp! Đẹp! Chiếc xe đẹp sang bên đường để chúng ta kiệu cao tăng lên phủ nha.

- Cỗ xe dù đẹp sang bên, các anh đi sao dặng? Lùi kiệu lại bên đường để cho xe đi lên tiện lợi hơn.

- Tiện lợi cho chủ bay nhưng không tiện lợi cho chúng ta.

Thế là một cuộc cãi vã nổi lên om sòm giữa trái trắng khiêng kiệu.

Đoàn kỵ mã tháp tùng thấy xe đi trước bị nghẽn lối, tức thời dùng sức mạnh của ngựa xô đẩy mọi người vọt lên, hét lớn :

- Dừng có vô lễ. Xe của Tổng Thiên Tuế ngự, các người muốn hỗn láo không sợ chết hết hay sao?

Thần Ma Mật Tăng thấy tình thế gay go vội nhảy xuống kiệu để thu xếp cho yên cuộc tranh nhau đường lộ. Ông ta nói với đám đông rằng :

- Thôi chúng ta không muốn lên phủ nha gặp viên quan lệnh nữa! Chúng ta nên nhường đường cho xe thượng quan qua là hơn! Phật đã dạy rằng “Thi ân không nên cầu báo”. Công việc chúng tôi mang gạo vãi đến đây là do của thập phương quyền tặng. Lên phủ nha để nghe “Tuyên dương công đức” cũng chẳng bổ ích gì mà không phải là ý muốn của bản tăng. Xin quý vị mở đường phương tiện.

Nghe nói vậy, cửa rèm xe tức thời vén sang bên, một người ngồi trong lộ mặt ra ngoài. Lãnh Diện Băng Tâm và Thần Ma Mật Tăng trông rõ là một vị thân vương áo vàng mũ ngọc sang trọng tuyệt vời nhưng không thể nhận biết là vị nào.

Trái lại người ngồi trong xe lại nhận biết hai người vừa xuống kiệu :

- Trời! Ta cứ tưởng đâu bản dân hoan hô ai té ra hoan hô hai ông kẻ giết người nhanh hơn nháy mắt, lừng danh trong thiên hạ! Ông Thần Ma Mật Tăng thì giết người không phân biệt là nhân vật nào ở đạo Hắc

Bạch. Còn ông mặt lạnh như tiền họ Lãnh thì nhận lệnh của Hắc Y bảo giết ai là giết người đó liền, y như đao phủ chém đầu tử tù không cần biết ai phải ai quấy. Bữa này không biết hai ông thi ân bố đức điều gì mà nhân dân hoan nghênh “Phật sống” vậy?

Lãnh Diện Băng Tâm lẹ miệng hướng về phía đám đông xúm xít đương há hốc miệng nhìn mình, cải chính ngay rằng :

- Thượng quan lầm to rồi! Ta pháp hiệu là Thập Thiện Đan Tâm đạo nhân. Chợt thấy sinh linh mắc nạn lửa đỏ thì xông pha mang họ từ trong hỏa ngục ra khỏi nơi thiêu cháy đen thui. Thấy sinh linh ở trong cảnh đói khát thì lo mang gạo thịt đến để thoát cơn bã cực! Họ hoan nghênh “nghĩa cử” của ta và ông bạn già đây đúng là lòng tốt xuất phát từ đáy con tim. Thượng quan từ đâu mới đến, chẳng hiểu ngô khoai ra sao, đem lời dèm báng, lời cái xấu từ đời tám kiếp nào để hạ giá chúng ta giữa đám đông người mục đích để thỏa lòng đồ kị thấp hèn phải không?

Những kỵ binh hầu cận lớn tiếng mắng lại :

- Anh trẻ tuổi kia khôn hồn không được nói lời ngạo mạn đối với Thiên Tuế!

Lãnh Diện Băng Tâm quay lại nhìn vị Phiền tăng áo đỏ thấy vị này bình tĩnh mỉm miệng cười không có phản ứng :

- Lãnh đệ! Thiên Tuế bảo ta giết người nhanh hơn nháy mắt! Nhưng chính Thiên Tuế còn có tài giết người nhanh hơn điện xẹt! So sánh với Thiên Tuế, ngài được người đời ca tụng là Ngũ Độc Thiên Nhân danh hiệu vĩ đại này còn hách hơn chúng ta nhiều! Ngũ Độc Thiên Nhân không đồ kị với chúng ta về sự ác, nhưng ngạc nhiên vì thấy chúng ta biết làm việc thiện nên mới phát biểu ý kiến ganh tị như vậy!

Vị thượng quan đó đúng là Ngũ Độc Thiên Nhân vi hành qua Trục Lệ, không biết với mục đích gì.

Nghe thấy Thần Ma Mật Tăng nói vậy, mặt ngọc hớn hở, vị thượng quan lộ vẻ vui mừng gật đầu nói rằng :

- Cụ nói lời hợp ý cô gia lắm! Tiện đây ta có túi ngọc bích quý giá, nhờ cụ làm ơn chuyển giao cho những người đứng trong đám bần dân kia nói rằng: Độc ác nhất trần là Ngũ Độc Thiên Nhân, hôm nay cũng làm một chút việc thiện chơi! Ta là Thiên Tuế trào đình thiếu gì của cải, ngọc bích ta tặng đủ để những nạn nhân hỏa hoạn xây lại nhà cửa trú ngụ. Nếu ta khó tính thì ta có thể trói gô cổ hai hòa thượng vì hai người là kẻ tay không, làm cách nào mới sớm một chiều đã có hoàng kim vạn lạng đem ra phát chẩn? Nếu không phải là tiền bạc xuất tự kho Vạn Kim Thiên Ngân thì không lẽ hai hòa thượng biết phép điểm thạch thành kim chắc? Mà Vạn Kim Thiên Ngân là sào huyệt của Thất sát đồ tể, tiền của đó chắc có mùi tanh không thơm cho lắm! Có đúng vậy không?

Thần Ma Mật Tăng gơ tay tiếp nhận túi vải đựng đầy ngọc bích quý giá.

- Thiên Tuế lá ngọc cành vàng. Đã truyền dạy điều gì, chắc chắn điều đó không sai! Người ta thường nói “của một đồng công một nén”. Thiên Tuế bỗng nhiên thương xót dân nghèo như thế này, đúng là của là ngọc vàng, nhưng công đức của Thiên Tuế sánh tày non thái vậy!

Nói rồi, mở túi vải đưa cho các bô lão trong đám nạn nhân xem những hòn ngọc quý đẹp vô ngần. Lòng dạ người phát bồ đề tâm làm việc thiện lại càng quý ngàn lần hơn ngọc quý!

Đám nạn nhân la mừng ầm ĩ, không ai bảo ai, quỳ rạp xuống bái tạ Thiên Tuế. Ngũ Độc Thiên Nhân khoát tay, truyền cho đứng dậy, nói với vị Phiền tăng rằng :

- Kẻ này xưa nay nổi tiếng độc ác, đổi tâm tánh đem cho ngọc quý để cứu người cũng không có gì lạ! Nhưng điều ta lấy làm lạ lùng nhất là không hiểu cụ làm thế nào mà gọt trọc đầu tên mặt lạnh như tiền kia? Cụ đã học được phép thần đó ở đâu? Ta không tin cụ lại có năng lực thần thông quảng đại đến thế! Lãnh Diện Băng Tâm mà cụ trị được thì có lẽ Hắc Y đáng đến ngày tàn tới nơi rồi? Đẳng sau chuyện lạ này, chắc phải có... người nấu bếp ở Quảng Mục trường Diên Bình phủ? Đúng không?

Thần Ma Mật Tăng chưa kịp trả lời thì Lãnh Diện Băng Tâm đã cướp lời :

- Thiên Tuế cũng biết người nấu bếp tài giỏi đó sao? Tài đánh kiếm của Lý công tử số một. Thiên Tuế đã đo tài với hắn bao giờ chưa? Chính hắn đã thay đổi cái đầu tiểu tăng đấy!

Ngũ Độc Thiên Nhân thở dài đáp rằng :

- Than ôi! Người đó thực là con thần long trên đời hiện ra nơi nào thì nơi đó có sự lạ thay đổi cục diện kế hoạch của ta! Hai người có biết Lý công tử hiện ở đâu chăng? Chỉ cho ta gặp, ta sẽ đền ơn!

Thần Ma Mật Tăng trả lời :

- Tại Thượng Vân am! Nhưng e Thiên Tuế tìm đến lúc này, Lý công tử đã rời khỏi đó rồi không thể gặp được!

- Cao tăng có biết Lý công tử đi đâu không?

- Đi giúp tiểu thư Tiểu Bạch và U Linh nữ chủ tìm linh dược người chữa mắt và kẻ chữa bệnh cùi!

Nghe nói hai tên Tiểu Bạch và U Linh nữ chủ, Ngũ Độc Thiên Nhân sa sầm nét mặt xuống, một làn mây u buồn bao phủ chiếc trán cao đẹp sáng sủa. Hắn ta lẩm bẩm :

- Ta mạo hiểm trở về Trung Nguyên để tìm gặp hắn, không ngờ hắn thâm tình với hai cô gái xấu xí nọ đến thế! Một nàng thì mù, một cô thì hủi.

Trầm ngâm nghĩ ngợi một lát, chàng công tử cao sang ngồi trong xe nói :

- Ta muốn nhờ cao tăng một việc có được chăng?

- Thiên Tuế muốn nhờ việc chi, bản tăng xin cố gắng hết lòng giúp.

- Ta muốn nhờ cao tăng đưa tận tay Lý công tử mấy hàng chữ này, nhưng tuyệt đối không để ai coi xem. Trong trường hợp không thể giao được Lý công tử thì phải thiêu hủy lá thư đi, không biết cao tăng nhận lời giao ước như vậy chăng?

Thần Ma Mật Tăng đoán quyết sẽ làm tròn phận sự. Ngũ Độc Thiên Nhân liền lấy trong tay áo ra một phong thư trao cho vị Phiên tăng. Ông ta tiếp nhận và dặt vào trong bọc rất cẩn thận.

Trước khi chia tay, Ngũ Độc Thiên Nhân ngỡ cho ông ta biết một tin rất quan trọng: Suốt dải Trung Nguyên bất cứ đâu đâu ngay trong tổ chức nội bộ Hắc Y tại Bạch Hoa cương và ở nhiều nơi khác nữa, đều có tay chân thân tín của ta. Ta biết Hắc Y đạo trưởng đã bắt đầu đem lòng nghi ngờ và thất sủng muốn hãm hại ta. Song ta nay như chim ở ngoài lồng, cá ở giữa biển, không thể chằng lưới bắt ta một cách dễ dàng được! Mật tin cho hay là tên Khương Lã Bá mất tích từ lâu, đột nhiên trở về Bách Hoa cương trình báo việc chi đó, Hắc Y đạo trưởng dồn hết lực lượng khá mạnh theo y xuất phát tới một địa điểm nào ta chưa rõ? Biết được tin này nên ta lén nhập Trung Nguyên, mong muốn được hội kiến cùng Lý công tử để mưu đại sự! Biết cao tăng hoàn toàn là người thân tín của Lý công tử, đứng hẳn về phe phái những người cũ của Lý Lăng vương, nên ta không ngần ngại trao mật thư cho cao tăng. Vậy cao tăng nên vì ta, cố gắng giúp mật Lý công tử đưa cho người lá thư, nhất định Lý công tử sẽ vui vẻ cảm ơn cao tăng và đạt được sự thành công lớn.

Nghe được mật tin Ngũ Độc Thiên Nhân cho hay, Thần Ma Mật Tăng toát mồ hôi lạnh, tim đập dồn dập! Ông ta nghĩ ngay đến Vạn Diệu sơn trang, tới Mã phu nhân và người bạn chí thiết là Trần Viễn tướng quân Mã Hóa Long. Không biết tại sao để tên gian ác Khương Lã Bá sống nhà giam chạy thoát được về Bạch Hoa cương?

Chắc chắn, hắn đã trình báo cho Hắc Y đạo trưởng hay biết những sự gì đã xảy ra tại Vạn Diệu sơn trang, bọn chúng hơn hai trăm người ngựa đã bị các anh hùng nơi đó hạ sát như thế nào.

Hắc Y đạo trưởng nhất quyết phải trả thù và sai phái tới đó những tên bộ hạ kinh địch nhất!

Sau khi cỗ xe và đoàn tùy tùng của Ngũ Độc Thiên Nhân đi xa rồi, Thần Ma Mật Tăng đứng giữa đám đông mà vẫn tưởng mình đứng một mình giữa trời. Ông ta quên là Lãnh Diện Băng Tâm từ nãy lắng nghe câu chuyện đối đáp giữa hai người, đã từ từ tiến lại gần bên.

- Sư phụ nghĩ ngợi việc gì mà đứng ngăn người ra như vậy?

Thần Ma Mật Tăng giật mình, vội từ tạ các bộ lão đã tiếp nhận túi ngọc quý giá, đám đông nán nhân, kéo Lãnh Diện Băng Tâm ra chỗ vắng rồi hỏi rằng :

- Túc hạ có bằng lòng giúp ta một việc lớn hay chẳng?
  - Việc gì sư phụ cứ nói, tiểu tăng vui lòng giúp đỡ.
  - Ta cần đi cứu một người bạn thân ở một nơi cách xa đây nhiều ngày đường. Ta phải đi gấp ngày đêm mới tới nơi mau chóng được. Khẩn cấp tới nơi là một việc, nhưng tới nơi rồi ta phải nhảy vào cuộc giao tranh dữ dội, các đối thủ đều là những tay tài giỏi dị thường thuộc Hắc Y Đảng! Phần thắng chưa chắc đã thuộc về ta lại còn đầy nguy hiểm là khác. Có khi buộc lòng chúng ta phải hy sinh. Túc hạ nghĩ sao?
  - Nghĩ thế nào? Tiểu tăng mà rời sư phụ không có thuốc giải độc thì khi chất độc phát tác thì cũng hết sống. Đi theo sư phụ dù có phải đánh giết, nhờ trời mà ta gặp thầy, gặp thuốc lại có cơ thành nhân.
  - Nếu vậy chúng ta phải khởi hành ngay. Túc hạ ráng chạy theo tôi suốt ngày đêm không nghỉ. Nếu mệt chúng ta mượn ngựa. Ngựa mệt thì ta chạy chân, đói khát gặp đâu ăn đấy!
- Nói xong Thần Ma Mật Tăng lao mình đến vút về hướng Tây nam, phi hành nhanh như gió thổi. Lãnh Diện Băng Tâm cực chẳng đã đành phải chạy theo.

### 34. Chương 34: Tử Chiến Vùng Đồi Chè

Sau mấy ngày hành trình vất vả, hầu như không ngủ, thuê được đôi ngựa tốt nào, cả hai người đều phóng nước đại cho tới khi ngựa mệt khụy gối, tức thời lại dùng thuật phi hành đi nốt đoạn đường tìm tới trạm có ngựa.

Lúc thì dùng xe, khi dùng dò vượt sông, chọn toàn đường tắt để tranh thủ thời gian, hai người chỉ còn cách Vạn Diệu sơn trang hơn chục dặm đường.

Xa xa, trên ngọn Thất Chỉ sơn, người tinh mắt nhìn thấy lẫn với làn sương trắng do khí núi bốc lên chưa tan, một ngọn khói đen do người trên núi chụm củi lửa đốt xông thẳng lên trời cao tới trăm trượng.

Đó là khói báo hiệu cho người ở xa biết là Vạn Diệu sơn trang ở tình trạng lâm nguy, kêu gọi cứu viện từ bên ngoài mau mau tới tiếp cứu.

Ngọn khói cũng báo hiệu cho người ngoài biết là bọn người Mã phu nhân ở trong tuyệt cốc chưa bị địch xâm phạm tới, còn sống chưa bị sát hại.

Thần Ma Mật Tăng thở hổn hển nói rằng :

- May quá chúng ta mất công đi gấp đường về đến đây, không uống phí sự khó nhọc!

Lãnh Diện Băng Tâm mệt nhoài vì mất ngủ mấy ngày liền, ăn chỉ toàn lương khô và uống toàn nước lã. Hấn chán nản nói nhỏ :

- Sư phụ hãy nghe tôi tìm chỗ nào kín đáo ngủ một giấc mới mong có đủ sức lực hành động được. Bây giờ khinh suất đi tới nữa, ngộ lỡ gặp địch thì có lẽ bọn chúng chỉ thổi phèo, tiểu tăng và sư phụ cũng té nhào để chúng trói gô lại như trói heo khiêng đi!

Thần Ma Mật Tăng lắc đầu nói rằng :

- Tôi xin nói để hiệp sĩ biết, người bị vây hãm tức là đường mấu của Lý công tử. Nếu chúng ta không nỗ lực tiếp cứu, nếu xảy ra chuyện gì cho bà, chẳng là ân hận lắm sao? Tôi cũng biết túc hạ mệt như tôi, mất ngủ mấy ngày trời. Nhưng ta không thể nào bỏ lỡ một giây phút nào cả. “Cứu binh như cứu hỏa”, túc hạ hẳn biết rõ.

Lãnh Diện Băng Tâm nhớ tới ơn Lý Thanh Hoa không nỡ giết mình sau trận đấu kiếm nên phần khởi tình thần :

- Nếu quả như vậy thì sư phụ đưa cho tôi thanh Mộc kiếm. Dù có bị nhiễm thêm độc vô bàn tay, tiểu tăng cũng quyết giết đặng vài trăm Hắc Y rồi có chết vì chất độc cũng vui lòng.

- Không có điều chi lo ngại về việc đó. Tôi có đôi bao tay làm bằng da con hải báo. Túc hạ đeo đôi bao tay đó không sợ chất độc nhiễm vào da thịt, trái lại thanh Mộc kiếm của túc hạ đã được tẩm Huyết Ma tán thì khi động thủ túc hạ không cần vận sức mạnh chém đâm mạnh mà chỉ cần làm cho trầy xước da địch nhân tức thời có thể làm địch nhân bị chết rồi. Thanh kiếm trở nên lợi hại, tha hồ túc hạ tung hoành.

Nói rồi đưa cho Lãnh Diện một bao tay khâu bằng da hải báo đen bóng.

Lãnh Diện Băng Tâm đeo thử vào tay thấy vừa vặn, cầm lấy chuôi thanh Mộc kiếm phất thử vài chiêu thấy gọn tay vô cùng. Hắn vui vẻ cài kiếm vào bao vải, đeo sau lưng, cùng Thần Ma Mật Tăng tiến sâu về phía đồi chè.

Hai người rón rén đi từng bước trong lùm cây. Chợt Lãnh Diện Băng Tâm kéo Thần Ma Mật Tăng đứng dừng lại, chàng kể tai vị Phiên tăng nói khẽ :

- Tôi nghe thấy có tiếng người nói chuyện sau gốc cây kia. Chúng ta chia nhau hai ngã đi vòng tới, cố gắng bắt sống một vài tên dò hỏi địch tình ra sao đã.

Thần Ma Mật Tăng gật đầu thì thầm bảo :

- Nếu xông vào đánh e lỡ bọn chúng đông sẽ báo động. Dù bắt sống cũng mất thì giờ tra hỏi. Chi bằng theo chiều hướng gió, bò lại lắng nghe xem bọn chúng nói chuyện gì rồi sẽ ra tay.

Lãnh Diện Băng Tâm khen phải, cả hai dung phép xà hình nhào lại gần nơi phát ra tiếng động.

Quả nhiên nhóm người đó là ba bốn tên quân canh Hắc Y đương cùng nhau nấu nôi cháo, nói chuyện dỏc :

- Tôi đã bảo mà, xuất quân không xem ngày đại cát xui lắm!

Một giọng nói khàn khàn đáp lại :

- Hôm xuất quân, tôi gặp vợ thằng Trương Tam mang cái bụng ễnh, tớ biết là không được hên! Cái giống đàn bà chữa, trông cái bụng to như cái trống xúi quẩy lắm. Đánh đâu thua đấy!

- Tại sao người ta bảo đi thi thì gặp phải đàn bà chữa thể nào cũng đỗ? Thực là mâu thuẫn! Tớ ghét tin nhảm.

- Anh dốt như con cày! Người ta nói “sinh dữ tử lành”. Mình đi oánh nhau phải chém giết mà gặp chữ “sinh”, tức thời địch nó sống, còn chúng ta thì nghèo cửa Tử! Trái lại anh học trò đi thi mà gặp chữ “sinh” nó nom thấy bụng người đàn bà chữa thì nó sẽ có một bụng đầy chữ, văn nó chảy ra rờn rờn, chữ nghĩa sinh ra liên liên làm gì chẳng đỗ.

- Tán dỏc! Tán dỏc!

- Tán dỏc cái gì? Tao nói cho biết nếu là Trư Ma Thiên Vương cầm quân đánh trận này, nó xuất quân mà gặp đàn bà chữa thì con mụ ấy một trăm phẩm trăm...

- Làm sao?

- ... Bị mổ bụng lấy bào thai nấu cháo như chúng ta đương nấu cháo chân hươu hôm nay chứ gì!

- Nghe anh nói tôi đã ớn lạnh cả người, lát nữa húp cháo mất ngon.

- Thôi chịu khó ăn đi. Không ăn chốc nữa xung phong mà gặp một phát tên nó tẩm độc của tụi Miêu nhân thì sẽ chuyên môn làm ma đói húp “cháo lá đa” có khổ sở không!

- Nghĩ đến tên độc mà ngán! Tụi Miêu nhân nó bắn bách phát bách trúng. Mấy thằng bạn tao bị tên cắm ngay giữa hai con mắt. Miêu nữ mặc bộ đồ da hổ vẫn trắng, nó bắn “chì” ghê.

- Đội trưởng đội tao phóng cho nó một mũi giáo giữa ngực, nó đứng trơ trơ như có phép tránh giáo đâm gươm chém, không hề hấn gì, còn trái lại nó gơ chiếc lá không cần nhắm chỉ nghe đến “phụt” một tiếng, đội trưởng tao té lăn cù, mũi tên xuyên lưng rón, đầu nhọn thò dài ra sau lưng chết tốt. Thế là cả bọn chúng tao ù té chạy dài hai chân quàng lên cổ.

- Tao nghe rõ mấy tiếng “phụt phụt” sau lưng. Lấy mấy “con” nữa lủng lưng, té nhào mũi cắm đầu xuống đất, dít chống lên trời.

- Đội mây còn có phúc, đội tao “vô phúc” hơn nhiều. Chúng tao đương đi phây phây trên đường rộng. Từ trên đỉnh đồi vọt ra một đoàn kỵ mã, ngựa phi nhanh hơn gió thổi ầm ầm từ đỉnh đồi phóng xuống. Chúng nó dùng trường thương xiên chúng tao như “xiên táo”, một mũi giáo dính hai ba “con”.

- Nhất là cái lão râu xồm phóng ngựa đi đầu. Nó xung phong dung kiếm “phạt” chúng tao như phạt cỏ. Đội trưởng tao bị thằng cha hung dữ ấy hất cái đầu bay xa như cái sọ dừa tung lên trời quay lông lốc... Ấy thế mà chỉ nghe tiếng cồng kêu vang một tiếng, tất cả chúng nó biến nhanh như chớp. Tao giả chết, nằm sấp xuống, suýt nữa vó ngựa nó xéo gãy đó, Hú vía!

Giọng người có tuổi kết thúc câu chuyện :

- Cháo chín rồi nè! Ăn đi sắp đến giờ tập hợp rồi, chúng bay! Tui Miêu nhân nó phòng bị...

(mất trang)

... chờ để bắt liên lạc với nhóm người bên trong Vạn Diệu sơn trang.

Bốn bề lặng lẽ, không nghe thấy tiếng reo hò sát phạt. Quân Hắc Y chia nhau bao vây khắp vùng đất rộng, nhất quyết không để cho kẻ bên trong thoát ra khỏi một người nào. Vừa chớp mắt thì có tiếng chân thành thịch từ xa bước lại. Hai tên quân canh khác đi tới, vừa đi vừa cãi nhau :

- Tao đã bảo chúng nói nấu cháo xong, để dành cho chúng mình mỗi thằng một tô nhỏ. Hết phiên canh, lại gọi cho chúng mình ăn ghẹ. Ai ngờ mấy “cha nội” này ăn tham quá, quên cả tao với mày có đáng giận hay không?

- Quái lạ! Rõ ràng chúng nó đặt nồi đun nấu lại đây! Tại sao không thấy một “trụ” nào? Chúng nó bỏ đi đâu cả rồi?

- Ủa! còn hai thằng ngủ khò tại nơi kia là hai thằng nào? Hai tên quân canh lò dò tiến lại chỗ hai người đương nằm.

- Đ... m... hai anh, ăn no quên chúng ông, nằm gỏi tay phơi rốn đó hử?

Nhưng người nằm dưới đất đã bất thành linh móc chân làm hai tên quân canh té lăn cù trên mặt đất, hai bàn tay Hộ pháp chẹt lấy cổ cho hết kêu, Lãnh Diện Bằng Tâm khóa tay một tên, dùng thành đao của nó kê vào cổ tra hỏi gã :

- Chúng bay thuộc đảng Hắc Y, đội ngũ trái? Có bao nhiêu tên? Đến đây đã bao lâu? Để làm gì?

Hai tên quân canh không dám giầy giụa, lay lục xin tha chết.

- Hãy trả lời, không được nói dối, chúng ta sẽ tha mạng cho.

Hai tên quân bị bắt run rẩy cung khai :

- Chúng tôi ở Bạch Hoa cương đại bản doanh của đoàn quân áo đen.

- Chúng tôi có cả thủy năm trăm quân tiên phong dưới quyền Kim Diện sứ giả Đại vương họ Quyền có nhiệm vụ đến đây tàn sát và triệt hạ toàn vùng Vạn Diệu sơn trang, không để cho một cây cỏ mọc, một con cóc, con nhái sống sót!

- Nhưng tại sao thấy khu vực nhà cửa, cây cối đồi chè còn nguyên vẹn, tại Hắc Y chúng bay chưa ra tay thiêu đốt?

- Mới đầu chúng tôi cũng tưởng như vậy, đứng từ xa nhìn tới thì ngon lành lắm, nhưng thiệt tình, đây là một mặt trận đầy những chạm bẫy chông gai hiểm hóc!

- Giống người Miêu thủ hiểm vùng này, họ đặt bẫy tài tình lắm! Mỗi một căn nhà, mỗi gốc cây đều có đủ mọi thứ bẫy tên độc, hầm hố, chông chà, lưới móc gai...

- Chúng chui xuống địa đạo, thò đầu lên thụt đầu xuống, y như biết phép độn thổ. Đoàn quân chúng tôi không biết xung kích bằng cách nào nên tạm thời mở rộng vòng vây bao quanh, cô lập chúng chờ đại quân đến giải quyết chiến trường. Nhất định sẽ có một trận đánh lớn xảy ra tại đây trong vài ngày nữa. Bây giờ Đại vương tôi ra lệnh án binh, báo cáo về bản doanh.

- Nghe nói ông Trụ Pháp Thiên Vương sẽ mang “Kim nhân” đến đánh trận này! Chúng tôi đương chờ đợi, chẳng biết ra thế nào?

- Bây giờ chúng tôi đã khai hết, xin hai vị Đại vương tha cho, chúng tôi còn mẹ già tám mươi tuổi phải nuôi nấng.

Lãnh Diện Băng Tâm cười nói :

- Tao biết chúng bay đứa nào cũng còn mẹ già phụng dưỡng. Nhưng tao rất tiếc không thể tha tội chết cho hai mi được vì tao còn mẹ già sống trên trăm tuổi không cần phải phụng dưỡng?

Thần Ma Mật Tăng cũng nói thế :

- Hai con thật là xui xẻo! Bữa nọ ông gặp thì tội chết ông cũng tha cho thành tội sống. Tiếc thay bữa này thì... ông bắt buộc phải thịt tất!

Chỉ nghe đến rắc một cái, tên quân Hắc Y đã bị bẻ gãy xương cổ chết tươi, còn tên kia Lãnh Diện Băng Tâm chỉ ấn mạnh mũi dao một nhát là đầu lia khỏi cổ, về tiên tổ!

Hai vị đại sát tinh quyết định tìm đến nơi Kim Diện sứ giả lập trại chỉ huy để gây biến động nội bộ cho giảm bớt nhuệ khí, như vậy là gián tiếp nối áp lực cho Mã Hóa Long và Chi Mai bị vây ở trong sơn trang.

Đi được một quãng đường thấy một nhóm hơn chục tên quân khác đương nằm dài ngáy khò khò. Thực là một dịp để Lãnh Diện Băng Tâm trở tãi “trăm thủ” bằng Mộc kiếm. Chàng lia mũi kiếm trên mặt cỏ vài cái là các tên áo đen ngủ liền một giấc ngàn thu.

Trên quãng đường từ chỗ nấu cháo đến trung quân, riêng một mình Lãnh Diện Băng Tâm chỉ cần mất chút hơi sức mà đã sát hại nhiều chục mạng.

Nơi Kim Diện sứ giả cử Quyền lập bộ chỉ huy, quân canh nghiêm mật hơn. Toàn quân xung kích xếp hàng sẵn sàng đứng chờ lệnh của vị sứ giả đeo mặt nạ vàng.

Nấp sau gốc cây lớn, Thần Ma Mật Tăng ghé tai bạn thì thào :

- Tên đeo mặt nạ vàng sắp xuất hiện! Tên này là một trong bốn tên sứ giả đeo mặt nạ vàng truyền lệnh của Hắc Y Đạo đi các trấn. Nếu ta không nhầm thì hắn rất xuất sắc về ngành công nên được lựa chọn đứng đầu “Tứ sứ giả”. Hắn uy quyền lớn nên dùng chữ Quyền. Tên vẫn giao thiệp với túc hạ là vị sứ giả mang chữ “Trá”. Hắn nhiều thủ đoạn, mách lới, lưu manh số dách! Tính ma hơn cáo!

Lãnh Diện Băng Tâm tỏ ý khám phục :

- Chà! Sư phụ đã vô lộn Bạch Hoa cương lần nào chưa mà am hiểu tường tận bên trong bọn chúng như vậy!

Vừa nói tới đó, đằng sau tiếng chân người thỉnh thoảng chạy đến. Nhờ ánh đuốc, kẻ đi đầu trông thấy hai bóng người thập thò sau gốc cây, bèn quát lớn :

- Còn hai tên kia nữa, không vô lãnh mộc đứng vào hàng ngũ, còn định lén lút trốn không dự cuộc xung kích phải không? Muốn tốt, nối đuôi đội ngũ mau, Đại vương ra điểm quân thấy chậm chạp thì hai mi chết đòn!

Hai người đành lén lén cúi mặt chạy vòng ra sau, nhập vào cơ ngũ tiến vô trong trại quân.

Khi qua cổng trại, tên bài chủ cấp phát cho mỗi người một tấm khiên bằng đồng để đỡ tên độc khỏi bắn trúng.

Hai người biết ngay là Hắc Y mang khiên mộc đến tiếp ứng đoàn quân tiên phong mở cuộc công kích, chọc một mũi dùi sâu vào trong Vạn Diệu sơn trang đánh một trận gần như quyết định.

Từ trong trướng, Quyền sứ giả cùng một số cao thủ Hắc Y cầm Cổ Độc kiếm bước ra đi quan sát thủ hạ.

Lửa đuốc chập chờn phản chiếu mặt nạ vàng lóng lánh làm tăng vẻ dữ tợn của “Sát thần”. Hai tay hắn xách hai trùy nặng, tạc hình tượng đồng, mỗi đồng nhận nặng trăm cân.

Tuy vậy, hai cánh tay lực lưỡng cử “đồng nhân” nhẹ tợ như ta cầm hai tượng gỗ, tượng tượng mỗi lần Quyền sứ giả chập cả hai đồng nhân mà giáng xuống chỗ nào thì đến voi lớn cũng bị đập quy vờ sọ nát xương.



Hắn hùng dũng đi đầu, đoàn quân tiến lên theo đôi hình “ba góc”, mũi nhọn theo tên chủ tướng. Các tên quân đi theo hai cánh đều dung mộc che tên để toán chiến đấu đi giữa vượt qua hàng rào tên xung phong đánh giết.

Lãnh Diện Băng Tâm và Thần Ma Mật Tăng cầm mộc đi vào cánh tả sau rốt.

Đèn đuốc tắt ngấm, đoàn người cúi khom ngậm hơi nín thở tiến. Chân giẫm mạnh trên cỏ nghe xào xạc cũng bị la rầy. Bốn bề chỉ còn tiếng gió thổi vi vu làm lay động ngọn cỏ. Chim rừng kêu oang oác đó đây.

Quyền sứ giả và những vệ sĩ Hắc Y yên chí là đi trong tầm tối, nếu các Miêu nhân có phát giác cuộc tấn công thì đoàn quân đã tiến qua vùng đồi chẻ rôi. Dù có bắn tên ngăn cản nhưng có mộc che cũng vô hiệu. Hơn nữa, ban đêm khó ngắm trúng.

Như vậy đoàn quân xung kích sẽ như nước vỡ bờ, tràn ừa sát rào, các người trong sơn trang không tài nào ngăn cản nổi.

Nhưng một tiếng kêu “choeng” nổi lên rồi tiếp theo nhiều tiếng loảng xoảng theo sau. Không biết tên quân vung về nào vấp ngã, thẳng nọ đụng thẳng kia té theo. Khiên đồng đụng nhau như người ta đánh một hồi chiêng cồng trong lúc tối khuya để “cảnh báo” đối phương biết có đột kích.

Quyền sứ giả đi đầu tức giận la lối :

- Chém chết mẹ mấy thằng bất tuân kỷ luật cho tao!

Phía sau có tiếng la lối, có tiếng đầu rụng xuống đất bịch bịch.

Chắc là đội trưởng đã thi hành nghiêm lệnh với những tên quân vô ý làm càn.

Thế là cung nỏ nhóm quân canh phòng Miêu nhân đã chĩa về phía phát sinh tiếng động bắn rào rào.

Vút! Vút!... Phập!

- Ôi cha mẹ ơi, tên độc găm trúng chân em rồi!

- Hạ khiên xuống! Hạ khiên xuống!

Nhưng hạ thấp khiên xuống che kín hạ bộ tức là đoàn quân phải tiến chậm lại, không thể đi nhanh như trước. Có tên nhút nhát đứng dừng lại vì không ai dám đùa giỡn với tử thần.

Thời gian chùng chình giúp đối phương tập trung cung thủ tại các vị trí núp bắn. Lần đầu tiên bên người Miêu dung tên lửa, mũi tên cắm vào khiên đồng cháy phừng phừng soi sáng.

Tên độc, tên lửa bắn ra như mưa, quân Hắc Y giờ khiên che đỡ nên chẳng trúng được mấy ai. Nhưng không hiểu tại sao, cánh quân mé tả khuyết hổng nhiều khoảng lớn.

Do những khoảng trống có mộc che cung thủ bắn lọt một số tên độc trúng những binh chiến đầu đi giữa, toán quân này không có mộc che hoặc mang giáp nặng nề, vì cần di chuyển nhanh nhẹn.

Quyền sứ giả không kể gì đến sự thiệt hại về nhân mạng, cứ như con beo điên múa tít đồng nhân gạt tên, găm thét hô tiến.

Ánh lửa yếu ớt của vài ngọn tên lửa chiếu chập chờn nhưng bụi gai mô đất. Ba mươi sáu Miêu nhân cầm đại đao múa tít như các bông hoa bùng nổ trong sương khuya.

Thiên Cương Dao Sát trận bao trùm lấy đầu nhọn đội hình tam giác. Tức thời, đội hình bị tan rã, các tấm khiên trở nên vô dụng vì công kênh, giờ lên đỡ được mũi đao bên tả thì mũi đao bên hữu đã chém tới tấp không thể nào tránh kịp.

Nhiều tên quân Hắc Y tay chân luống cuống vướng vào gai móc bị đại đao chém trúng. Quyền sứ giả vung đồng nhân phá trận, nhưng vì địa hình chưa quen thuộc, tưởng đánh trúng thân người, nhưng lại đập phá những bụi gai, bụi móc, các mô đất có cắm chông chà đỉnh sắt làm cho vừa phí sức, nếu không cẩn thận còn bị sây sứt da thịt tay chân.

Đoàn vệ sĩ Hắc Y không có địa thế để khai triển kiếm trận.

Chúng rúu rít đi theo thân hình to lớn của Quyền sứ giả hình như muốn núp sau ông ta để né tránh những mũi tên bất ngờ và những mũi dao ác nghiệt múa tít như chong chóng.

Đôi bên giáp công giữa vùng đồi chè. Mới đầu chỉ nghe tiếng binh khí đập nhau chí chát. Nhưng về sau càng đánh càng hăng, cả hai bên đều cất tiếng la ó vang trời.

Bọn Hắc Y la tiếng Hán ngữ với nhau. Còn bên Miêu nhân la lối bằng tiếng Miêu chỉ những người đồng chúng mới hiểu.

Chi Mai, mặc áo da bò trắng, đốc thúc Miêu binh kịch chiến. Bỗng nhiên nàng nghe rõ trong giữa đám Hắc Y có người la lối bằng tiếng Hán pha lẫn tiếng Miêu nghe quen tai.

Nàng chú ý lắng nghe để hiểu xem tiếng la hét dùng tiếng Miêu muốn nói gì?

- Thần Ma Mật Tăng đây! Đừng bắn tên vào hai chiếc khiên có bọc vải trắng. Tập trung bắn và tiến sát phía sau.

Chi Mai mừng quá nói cho bộ hạ biết là Thần Ma Mật Tăng đã về tiếp cứu bọn chúng ta. Nàng tập trung những tay bắn giỏi nhất, vòng lại phía sau đoàn quân Hắc Y theo lời dặn của Thần Ma Mật Tăng. Trong bóng tối, giữa trăm khiên đồng chụm lại che tên, có hai chiếc dính vải trắng chìa ra phía trước làm mật hiệu.

Chi Mai anh dũng dẫn đám đông cung thủ nhắm thẳng phía có hai điểm trắng mập mờ đó tiến tới.

Khi vừa vào sát cận đúng tầm tên, tức thời thấy những tên quân Hắc Y đứng gần hai chiếc khiên dính vải trắng làm mật hiệu đó bị ngã lăn. Trước đó còn một hai chiếc khiên bị gục ngã y như bị lưỡi hái tử thần vô hình phạt dọc dài các ngọn cỏ cụt gãy rạp xuống.

Khi hàng quân tiên đạo mang khiên đồng đã ngã gục rồi, tức thời phía sau lộ nhỏ nhưng tên Hắc Y khác nhón nháo ủa lên.

Hai chiếc mộc dính vải trắng đã tạt sang hai bên để tránh làn tên độc, đám quân hỗn độn chịu làm bia cho tên cắm.

Những chiếc nổ của người Miêu bắn tên ngắn đi rất xa và rất mạnh, mũi tên xé không khí rít lên những tiếng rùng rợn, tiếp theo là những tiếng la hét của những kẻ thụ tử. Thực khó lòng dùng binh khí đỡ gạt được những mũi tên ngắn trúng đích và độc địa đó.

Một vài tên gan dạ xông lên định vây đánh Chi Mai. Nhưng chưa tới gần đã bị nàng dương ná bắn chết giãỵ đành dạch.

Thần Ma Mật Tăng, Lãnh Diện Băng Tâm như hai con cọp vằn tung hoành giữa đàn dê, mỗi lần Phật thủ Chùy hạ xuống kêu bốp là lại có một tên Hắc Y bị vỡ sọ lăn đùng.

Lãnh Diện Băng Tâm vung kiếm đột tả xông hữu. Chàng chém người còn ngon lành và dễ dàng hơn ta cầm dao xông vào bụi chuối chém rụng hoa chuối.

Trong khoảnh khắc, cả một trăm tên thuộc hậu đội cánh tả bị tiêu diệt như mang rổ trứng đập vào tảng đá.

Lúc này Chi Mai tiến sát Thần Ma Mật Tăng, nắm lấy vạt áo kéo lại gọi :

- Thúc phụ hãy dừng tay, thúc phụ về hồi nào? Lý công tử đã về chưa? Vị anh hùng hiệp sĩ múa kiếm tài giỏi kia là ai vậy?

Thần Ma Mật Tăng nhận biết Chi Mai dễ dàng nhờ bộ áo bạch hổ. Ông nói :

- Diệt nữ đừng có khinh suất xông pha! Phải bảo trọng ngọc thể! Hậu quân chúng đã vỡ. Tiền quân ắt phải về tiếp cứu. Cháu chia binh phục quang giữa, chờ chúng quay lại sẽ bắn tĩa cũng giết được một mớ. Mau đưa ta và vị hiệp sĩ này tới gặp ông Mã Hóa Long để bàn cách đánh lui chúng trong đêm nay.

Chi Mai chia binh mai phục và dẫn đường cho Thần Ma Mật Tăng gặp Mã Hóa Long. Nàng dẫn ông ta nhảy xuống một địa đạo đi ngầm trong đó một quang dài. Đường ngầm này giúp mọi người đi qua khỏi một dãy hàng rào cấm đầy chông chà, sừng hươu, gạc nai và nhiều cọc sắc nhọn khác.

Vô tới đường hầm, hai người nhô lên, Chi Mai cầm tù và rúc lên ba hồi dài. Xa xa có tiếng tù và đáp lại, tức thời có toán kỵ mã cười ngựa rầm rập chạy tới.

Người đi đầu cười con ngựa ô chính là Mã Hóa Long. Trông thấy Thần Ma Mật Tăng, ông ta vội nhảy xuống ngựa mừng rỡ reo lên :

- Bạn vàng đã tới. Đêm nay quân địch kéo đến đông quá, chừng vài khắc nữa chúng sẽ vượt qua tuyến phòng thủ, tràn ngập khắp nơi.

- May nhờ có quý hữu đánh tập hậu nên tiền quân chúng đã chững lại. Bây giờ là lúc phải dùng hỏa công chặn lại mới được, nhờ hai vị ra tay giúp sức đánh đẩy lui cái thằng đeo “mặt nạ vàng” là thằng hung dữ nhất.

Thần Ma Mật Tăng theo Mã Hóa Long lên đồi chè lược trận, quả nhiên thấy Quyền sứ giả và các vệ sĩ Hắc Y đã quay lại tiếp cứu cho những tên quân đi sau. Hắn lập lại thế trận, sai quân thu nhặt khiên đồng và tiếp tục tái lập đội hình mũi nhọn xung phong một lần nữa.

Lần này quân Miêu trong trận Thiên Cương Dao Sát đã rút lui hết.

Trong các bụi gai bụi móc đã đổ đầy diêm sinh lưu hoàng, nhựa thông và những vật dễ bắt lửa khác.

Mã Hóa Long chỉ chờ đoàn Hắc Y đi lọt vô những nơi đã chứa sẵn đồ dẫn hỏa, Quyền sứ giả đương cơn nóng, không chú ý tới mẹo lửa của đối phương.

Chừng tới khi các bụi gai, bụi móc bị tên lửa bắn trúng, bùng bốc cháy, khói tung bay mù mịt, lửa đỏ từ phía mới biết là bị mắc mưu.

Quân kéo sau bị lửa khói thổi tạt nóng bỏng, cay mờ mắt không thể tiến lên được, trái lại toán đi trước không thể lùi về phía sau.

Giữa lúc bên Hắc Y đang trở nên hoang mang, bối rối không biết phải tiến hay lùi, tức thời có đoàn kỵ mã nhờ có lửa sang, thúc ngựa chĩa trường thương xung kích mé hữu, mé tả, ba mươi sáu tay đao ồ ạt tấn công, khí thế dữ dội vô cùng.

Quyền sứ giả vội chia quân ứng chiến. Các vệ sĩ sử dụng “độc kiếm” tiến lên giao chiến với đoàn dũng sĩ người Miêu được truyền thụ phép đánh đơn đao của tổ phái Ngũ Đài sơn.

Còn chính hắn ta, xuất lĩnh đoàn quân Hắc Y cầm khiên ngăn chặn đoàn kỵ mã xung kích ầm ầm kéo đến.

Tiếng người hò reo, tiếng ngựa hí vang động vùng đồi rộng. Lửa cháy sáng rực soi tỏ mặt người. Quyền sứ giả vùng đồng nhân đánh vào tên quân kỵ mã đi đầu, tức thời trường thương bị gãy đôi, người ngựa tan nát dưới sức mạnh như núi đổ của Đại vương đeo mặt nạ vàng. Đoàn người ngựa húc vào hắn cũng như đụng nhằm thớt voi dữ, chẳng những bị dội lại, người văng một nơi, ngựa bị đập nát sọ văng qua một nẻo. Quân Hắc Y giờ khiên đồng, đỡ mũi thương, mũi lao phóng tới reo hò trợ lực cho vị chủ tướng uy dũng của bọn chúng.

Nhưng lần này, hai tượng đồng vùng lên thì quả Phật Thủ trùy bằng đồng đen ở đâu đã giáng xuống, hai kinh lực chạm tóe lửa, một tiếng ầm vang dội, nhiều tên quân đứng gần ù tai, choáng mắt tưởng động đất đổ trời đến nơi rồi.

Hai cánh tay Quyền sứ giả ê ẩm, hắn thu đồng nhân coi lại xem có bị sút mẻ gì không? Thần Ma Mật Tăng cũng phải bật kêu một tiếng: “Ồi chao! Hảo thần lực!”. và nhảy lui một bước về phía sau.

Lãnh Diện Băng Tâm chẳng cần tôn trọng luật lệ giang hồ một chọi một chi cả, vùng tay đưa một đường kiếm thật kỳ ảo xem Quyền sứ giả phản ứng ra sao? Lưỡi kiếm như một làn khói đen nhằm mặt nạ vàng soẹt tới, chiêu kiếm này là một thể đặc biệt của Chiêu Minh kiếm pháp y như người lập hộ “xạ đạn” bắn chim rừng.

Quyền sứ giả né tránh rất nhanh mà lưỡi MỘC kiếm đã để lại trên chiếc mặt nạ vàng một vết ngang dài. Nếu là da thịt thì đã bị đổ máu.

Quyền sứ giả kinh hãi khôn xiết không ngờ đột nhiên tối nay trong hàng ngũ đối phương lại xuất hiện những tay cao thủ có tài nghệ tuyệt vời.

Lòng hấn bị hốt hoảng, không thể trấn tĩnh được nữa. Hình như hấn sợ nếu chiếc mặt nạ vàng rơi xuống đất thì bao nhiêu uy quyền công lực của hấn cũng bị mất theo.

Hấn vội vòng tròn đồng nhân thành một đạo kim quang bao quanh người hấn, rồi dung khinh bộ phi thân qua đầu đám vệ sĩ, nhằm bóng tối nhảy vô để tìm cách tránh né cuộc giao đấu hoàn toàn trở nên bất lợi cho hấn.

Đoàn quân Hắc Y thấy mất chủ tướng quăng bỏ khiên đồng, mạnh tên nào tên đó ôm đầu tìm đường thoát thân. Nhưng đoàn kỵ mã đã đoán biết trước ý định của địch quân, phóng ngựa thành vòng tròn bao vây ngay tốp quân đó lại bất sống.

Nhóm vệ sĩ Hắc Y sử dụng độc kiếm can đảm tự xếp thành “kiếm trận” dựa lưng vào nhau tiếp tục chiến đấu trong tuyệt vọng.

Lãnh Diện Băng Tâm nhảy vọt ngay vào giữa bọn chúng, cầm ngang thanh Mộc kiếm nói lớn :

- Đừng có ai can thiệp, để ta cho bọn chúng một bài học về kiếm pháp.

Thái độ kiêu hãnh của Lãnh Diện Băng Tâm làm nhóm vệ sĩ Hắc Y tức giận sắc máu vì các lưỡi Cổ Độc kiếm của các Hắc vệ sĩ đâu có phải loại kiếm tầm thường? Chất độc lưỡi kiếm giúp thanh kiếm trở nên lợi hại phi thường, chém đứt da thịt không làm nhỏ máu, lưỡi sắc làm sây sát đối phương chút đỉnh kể như là đâm trúng tử huyết rồi, không phương cứu chữa.

Thế mà tên vô danh tiểu tốt kia dám mang thân kề đến miệng hùm, nhảy đại vào ngay giữ rừng kiếm độc. Lại còn dám khoác lác thách đồ không muốn cho ai can thiệp, để mặc một mình hấn thụ địch tứ bề giữa đám đông Hắc vệ sĩ đương say chiến đấu.

Tất cả nhóm Hắc vệ sĩ đồng thét lớn và hoa kiếm định đánh phủ đầu, làm dữ với tên vô danh độc chiếc nọ.

Nhưng chỉ thấy người cầm kiếm gỗ nọ vuốt mạnh vào bàn tay kia nghe như vỗ tay đến đóp một cái, hai Hắc vệ sĩ đã té ngã, cổ họng bị lủng một vệt tròn lớn đỏ lôm nhưng không thấy máu tươi chảy ra. Cả bọn Hắc vệ sĩ đều hết hồn vì không ngờ kiếm sĩ vô danh nọ ra tay nhanh đến thế, đâm kẻ đứng trước, chuyển tay kiếm đâm kẻ đứng sau, không cần quay đầu lại nhìn mà cũng trúng cổ họng. Lưỡi kiếm cũng có chất độc Huyết Ma lợi hại không kém các cây Cổ Độc kiếm của bọn chúng.

Cho hay tài giỏi về nghề nào thì lại chết về nghiệp đó. Bọn chúng chuyên giết người bằng kiếm độc thì nay trong chớp mắt lại bị tán mạng vì độc kiếm như vậy.

Toàn thân Lãnh Diện Băng Tâm quay đúng một vòng tròn, kẻ đứng trước người đứng sau hấn bị Mộc kiếm đâm lủng cổ họng thêm sáu bảy gã nữa.

Lãnh Diện Băng Tâm ngựa mặt lên trời ha hả cười ngất :

- Không biết ai dạy chúng bay kiếm pháp, trận thế bày ra như những hình nhân bằng giấy để ta chọc chơi. Chúng bay không nhìn kỹ ta cho xem một cách chém đầu người không rời cổ, cách chém “lật ngành” ta luyện tập khó khăn nhất.

Chưa dứt lời, thanh Mộc kiếm bỗng nhiên luồn ra phía sau vòng qua lưng hấn từ tả sang hữu, rồi lại chém ngang phía trước. Túc thời tên Hắc vệ sĩ đứng mé tả và tên đứng mé hữu, một tên bị chém đầu lật ngược ra phía sau lưng chỉ dính tí da gáy, còn trái lại tên đứng đối chiếu phía bên này lại bị chém đầu gục lủng lẳng trước ngực, chỉ dính tí da cổ dưới yết hầu.

Bọn Hắc vệ sĩ khiếp đảm chưa hề thấy ai thi triển kiếm pháp lạ lùng đến thế. Không nghe thấy gió kiếm, không trông thấy bóng kiếm, không nhìn rõ động tác tay như thế nào, thực kỳ ảo như một loại vô hình kiếm làm cho bọn chúng mất thêm hai mạng người nữa.

Không lẽ đứng lạng yên để tên phù thủy kiếm ma này làm thịt dần dần cho đến tên cuối cùng. Kẻ nào muốn sống thì phải nghĩ đến sự đào tẩu, ba mươi sáu kế “tẩu vi thượng sách”. Những tên sống sót ừ té chạy tứ tán. Có tên chạy đâm đầu vào đám lửa, có tên sa xuống hố sâu, có tên chúc mũi vào đám đứng sĩ Miêu nhân cầm đao đón sẵn, bị phân thây ra làm nhiều mảnh...

Mã Hóa Long, từ lúc khởi cuộc không nhập trận. Ông ta quan sát đại cục thấy Quyền sứ giả bỗng nhiên bỏ chạy, Mã Hóa Long dõi mắt nhìn theo thấy tên đầu sỏ này không chạy về phía dinh trại của hắn, trái lại hắn xông thẳng vào trong Vạn Diệu sơn trang, không biết tại sao y lại thay đổi ý kiến như vậy?

Hành động của Quyền sứ giả đơn thương độc mã tiến sâu vào hậu tuyến địch không phải là không có mục đích nham hiểm. Hắn muốn khuấy động trận địch để nhóm người Mã Hóa Long phải rút về tiếp cứu sơn trang, như vậy đoàn quân của hắn sẽ không bị tận diệt.

Một mình hắn với hai tượng đồng có uy lực như một bầy voi xung trận, gặp đâu phá đấy, gặp ai giết nấy, bất kể già trẻ lớn bé, nam phụ lão ấu.

Nhưng Quyền sứ giả đã tính lầm. Mã phu nhân đã lo tính việc đó từ lâu. Bao nhiêu người già, phụ nữ, trẻ nít đã được dồn xuống địa huyết, đưa vào tuyệt cốc tự nạn. Sơn trại chỉ còn cảnh nhà không vườn trống. Hắn xông vào, nếu vô ý, bị lọt vào cạm bẫy là đằng khác.

Quyền sứ giả phi hành tới trước cổng lớn, hắn giơ đồng nhân định đập vỡ cánh cửa tiến vào. Nhưng linh tính báo cho hắn biết phải nên cẩn thận, hắn lùi lại vài trượng thẳng cánh tay ném tượng đồng đựng nhằm cổng lớn đến ầm một cái, tức thời nơi Quyền sứ giả vừa đứng đã sụt xuống thành một cái hầm sâu, nếu là toán quân đương công phá cổng vô thì đều đã bị lọt sa xuống hầm hết thấy.

Khi cát bụi tản mát, Quyền sứ giả chỉ còn một chiếc đồng nhân tay hữu vì chiếc tay tả ném sập cánh cửa, binh khí đã rớt lọt xuống đáy hầm sâu rồi.

Y tức giận khôn tả, nhảy đại vào trong sơn trang, không dám xông vào bữa bãi vào các căn nhà đóng cửa e bị sa cạm bẫy khác. Nhờ vậy nhà cửa từ bao lâu xây dựng trang hoàng đẹp đẽ không bị tượng đồng trong tay Quyền sứ giả đập bể nát.

Tiến sâu vào giữa sơn trang, tới khu vực hoa viên thì thấy bốn bề lặng lẽ, không còn nghe thấy tiếng hò reo xung sát vắng từ vùng đồi chề vọng lại.

Xa xa có bóng một am thờ Phật. Từ trong hắt ra một ánh sáng đèn nửa tỏ nửa mờ, tiếng gõ mõ tụng kinh niệm Phật đều đều như muốn thúc giục khách trần ái thoát bỏ nơi tranh đấu khốn khổ về nơi yên ổn tĩnh thần, vứt bỏ hết mọi oán hờn đau lo sợ của kiếm người mong manh vô thường và hữu hạn.

Quyền sứ giả, máu me bụi đất đầy người, hai mắt đỏ như lửa khác nào con hổ dữ tay xách đồng nhân hăm hực đi lại phía tường hoa.

Hắn tự nghĩ :

- “Quái lạ! Đêm hôm thanh vắng, tại sao còn có tiếng tụng kinh gõ mõ giữa sơn trang vắng vẻ này? Người hay ma? Bọn Miêu nhân tại sao lại biết tụng kinh chữ Hán? Chúng nó định giở trò gì? Nếu ta đường đột xông vào có bị cạm bẫy gì không? Ta đã mất chiếc đồng nhân quý báu chỉ còn một. Nếu gặp địch thủ cao cường như thằng cầm Phật thủ hay thằng cầm kiếm gỗ khi này thì rất nguy cho ta?”

Nghĩ vậy, tự đẩy long đàm ra khiếp sợ. Tiếng mõ đều đặn làm hắn bối rối thêm, không biết phải xử sự ra sao?

Mã Hóa Long thúc ngựa đuổi theo Quyền sứ giả để ngăn cản không cho hắn hành động liều lĩnh, đốt phá sơn trang. Từ xa ông đã phóng kiếm để uy hiếp tinh thần đối phương. Thanh Cổ Độc kiếm xoay tít như cánh quạt vùn vụt bay tới sau lưng Quyền sứ giả, hắn giơ đồng nhân ra đỡ. Nhưng ngọn phi luân kiếm chưa chạm tới đồng nhân đã bay vụt trở lại. Tuy đương phi ngựa, Mã Hóa Long trở tài bắt gọn thanh kiếm như chơi. Tay kia lại vụt phóng ra một ngọn kiếm khác làm Quyền sứ giả chỉ còn một đồng nhân trong tay phải nhảy lùi né tránh.

Nghe gió kiếm đi vun vút đủ rõ chủ nhân thanh kiếm đã điều luyện tài phóng kiếm tới mức cao thâm.

Mã Hóa Long khéo léo dùng sức ngựa hợp với song kiếm nắm được thượng phong, dồn ép Quyền sứ giả không tiến lên được. Đối phương định dùng toàn lực thu vào chiếc tượng đồng đánh bật kiếm ra khỏi tay Mã Hóa Long nhưng lưỡi kiếm của Mã Hóa Long không chịu nằm trong vòng hấp lực của đồng nhân.

Thực ra Mã Hóa Long chỉ dùng đơn kiếm thì khó đương cự nổi Quyền sứ giả trong vài ba chiêu đầu. Nhưng song kiếm hợp đấu, nếu Quyền sứ giả cố tình đánh vắng được một bên kiếm cũng sẽ bị trúng một thương.

Vì vậy cuộc giao đấu ngày càng có lợi cho Mã Hóa Long.

Song lẽ, ông ta quên là địch thủ rất liều lĩnh, dám làm tất cả mọi việc, bức hiếp người gõ mõ tụng kinh trong am. Quả nhiên, Quyền sứ giả vung đồng nhân đánh sụp đổ dãy tường hoa nhảy vọt vào bên trong Phật đường.

Thử tưởng tượng con thú dữ đó mà ném đồng nhân về phía hai người đàn bà đương ngồi trước bệ đá thì còn gì mà chẳng “thịt nát xương tan” dưới tượng Phật đài.

Mã Hóa Long sợ toát mồ hôi lạnh, nhảy vội xuống ngựa, kêu khổ luôn miệng. Ông ta nhảy vọt vào bên trong Phật đường mong cứu trợ cho người trong am.

Thường lệ, đến ngày sóc hay ngày vọng, Vương phu nhân và Mã phu nhân hai vị ra am ngoài thờ cúng, không ngại gì sự nguy hiểm xảy ra bất thần cho hai bà.

Quyền sứ giả nhìn hai người đàn bà “hiếu đạo”, thần nhiên ngồi gõ mõ tụng kinh, không để ý đến sự hiện diện của hung thần ác sát, hần ngược mắt nhìn lên tượng Phật thấy vẻ mặt từ bi với nụ cười mỉm bao hàm nhiều ý nghĩa xót thương khuyên giải.

Tuy vậy lòng tự ái của con người bấy lâu chọc trời khuấy nước, coi điều đó là sự nhỏ mọn có ra chi, hần quyết tâm dung sức mạnh đập phá tan hết thấy.

Hần lảo liên đôi mắt đỏ ngầu, sau chiếc mặt nạ vàng hung dữ vừa mới thêm một vết kiếm làm bẹp rúm một bên thành bộ mặt méo mó quái gở kinh dị khác thường.

Tay tả vận thần công giờ cao đồng nhân nặng hơn trăm cân lên, chỉ còn chờ một cử động giáng xuống.

Mã Hóa Long mở to hai đồng tử, há hốc miệng không thốt lên lời vì chậm quá rồi, nếu có phóng kiếm đâm chết tên hung dữ thì ngọc cũng đã nát, bình cũng đã tan làm sao được nữa.

Trong giây phút nghẹt thở ấy, tiếng mõ vẫn đều đặn cốc... cốc... tiếng tụng kinh vẫn như đưa hồn bát nhã chơi vơi trong khoảng hư vô trong sang, hình như cả hai phu nhân không lý gì đến sự chết chóc ăn thua trong nháy mắt ở cuộc đời bên ngoài.

Trên bệ cao, phản chiếu ánh sáng ngọn bạch lập lung linh, đức Phật vẫn mỉm cười, lòng bàn tay trái ngửa lên ngang trước ngực, bàn tay tả thẳng dọc theo chiều người, ngón tay búp măng bất ẩn quyết “Át ma”.

Một tiếng “tách” nhỏ như bật móng tay phá tan bầu không khí tịch mịch, ghê rợn... một vật chi trắng nhỏ xíu từ sau bàn tay Phật bắn thẳng về phía cổ hung thần đeo mặt nạ vàng.

Quyền sứ giả cứ giờ cao đồng nhân mà không thấy trở tay giáng xuống hoặc phóng tượng đồng về phía bệ đá thờ Phật. Hần đứng yên không nhúc nhích, thần quang lơ đãng mất tinh anh, giây phút khác trôi qua. Quyền sứ giả nom giống như vị Hộ pháp Thiên Vương giờ cao trùy đứng canh cửa điện.

Tiếng mõ ngưng, tiếng niệm Phật chấm dứt. Vương phu nhân khép cuốn kinh, xốc áo đứng dậy. Mã phu nhân giúp đỡ Vương phu nhân bỏ cuốn kinh và mõ gõ vào trong túi nhỏ.

- Kìa ông, làm gì mà đứng sững như người mất hồn vậy!

Mã phu nhân nhoẻn miệng cười hỏi Mã Hóa Long. Ông ta lấy ống tay áo gạt, mồ hôi nhỏ giọt nhích bước chân tiến lại gần đôi hai phu nhân với Quyền sứ giả, lắp bắp tra hỏi :

- Coi chừng tên “mặt vàng” nó sắp ra tay! Các bà không ở địa huyết lên đây làm gì? Nguy hiểm lắm! Như vậy tôi bảo vệ sao được?

Giọng nói trách móc đầy vẻ lo ngại xong hai mắt Mã Hóa Long không rời quả trùy tượng người bằng đồng sáng lóng lánh. Ông ta biết cây trùy lợi hại biết chừng nào? Đối phương có ngành công uyên thâm vô địch.

Mã phu nhân bình tĩnh đáp :

- Người mặt vàng đó đã thành pho tượng ngủ đứng rồi! Ông không có chi e ngại. Tôi lo bảo vệ ông nên đến đây giúp ông giải trừ thần lực của hần. Để tôi giới thiệu với ông những người bạn mới đến giúp hôm nay! Chúng ta cứ mong đợi Lý nhi, ai ngờ chẳng thấy nó về tiếp cứu. Những người đến giúp chúng ta là những người khác.

Mã Hóa Long nghe phu nhân nói vậy, định thu kiếm hỏi gấp :

- Thần Ma Mật Tăng đã về rồi mà! Bà muốn nói tới ông bạn ông ta sử dụng thanh kiếm gỗ nhanh hơn điện phải không?

- Người sử dụng kiếm gỗ nào, đây là một văn nhân thư thái phong nhã, hào hoa lịch thiệp với danh hiệu nghe rất êm tai.

- Quái lạ! Lại còn người lạ mặt nào nữa?

Mã phu nhân và Vương phu nhân đi ra sau tấm bình phong mời hai vị tân khách bước ra giữa Phật đường.

Mã Hóa Long cúi đầu thi lễ, vẻ mặt đầy ngạc nhiên.

- Kính chào Mã tướng công, tiểu diệt là Văn Tú Tài đã từng quen biết hai vị phu nhân ở Diên Bình phủ. Người theo tôi đây là Thần Hành Nụy Cước.

Mã Hóa Long mở to đôi mắt ốc nhồi.

- Văn Tú Tài?

- Nụy Cước Thần Hành tôn ông!

- Tôi từ trước chỉ “văn kỳ thành” mà chưa được gặp mặt bao giờ. Đã bao lần hai vị tỏ lòng nghĩa hiệp giúp đỡ chúng tôi thoát khỏi hiểm nghèo rồi lại mai danh ẩn tích không chờ đền đáp. Tôi xiết bao ngưỡng mộ. Bây giờ cũng giữa cơn nguy nan, hai vị lại xuất hiện bảo trợ, thật là đáng quý.

- Tiểu diệt đứng vào hàng con cháu, là bạn với Lý công tử và Cao tú sĩ. Bốn phận phải như vậy, tiểu diệt ấy này không yên.

Mã phu nhân hỏi thêm :

- Thần Ma Mật Tăng đã về rồi ư? Lại còn vị hiệp sĩ nào nữa? Lạy Phật, ơn trên phù hợp, vừa kính lễ xong thì được tin mừng. Tình hình vùng đồi chè ra sao?

- Địch quân đông gần năm trăm tên, bị quân ta đánh bại hoàn toàn. Chi Mai đương truy kích. Chắc chắn sẽ mang tin khải hoàn về trong chốc lát.

Nói dứt lời đã thấy bóng đuốc chập chờn, tiếng chân ngựa dồn dập chạy lại. Người ngồi trên mình ngựa rúc tù và báo tin chiến thắng.

Địch quân tan vỡ, bị đánh bật ra khỏi vùng đồi chè. Miêu nhân thừa thế tiến chiếm dinh trại của chúng, thu nhặt được không biết bao nhiêu là xe ngựa, binh khí lương thảo. Số quân bị bắt sống và đầu hàng đông tới hai trăm.

Tới nửa đêm, toàn khu sơn trang đèn đuốc đốt sáng trưng như ban ngày, các dũng sĩ Miêu nhân ăn uống tưng bừng và dâng công chiến thắng.

Số chiến lợi phẩm quý nhất là hơn chục thanh Cổ Độc kiếm của đoàn về sĩ Hắc Y bỏ lại trận tiền. Mã Hóa Long dạy cho bộ lạc cách sử dụng không bị nhiễm độc.

Lãnh Diện Băng Tâm, Thần Ma Mật Tăng như vừa tắm trong hồ nước đầy máu huyết bước ra, khắp người đỏ lôm không thể nhận diện.

Nàng Chi Mai tự hào với cây ná bắn đầu trúng đích. Kể số Hắc Y do chính tay nàng hạ sát để trả thù cho Miêu tộc còn nhiều hơn số Hắc y bị hai sát thần dùng trùy đồng và kiếm gỗ giết chết.

Các vị anh hùng tắm gội, thay đổi y phục vào trong Tụ Nghĩa đường nghỉ ngơi và bàn luận.

Người nào cũng vui vẻ, hớn hở coi như đám giặc lớn đã may mắn dẹp tan nhưng riêng Mã phu nhân, sự lo lắng hiện rõ ràng trên vẻ mặt trầm tư của bà.

Lãnh Diện Băng Tâm khoái trá nói với Thần Ma Mật Tăng rằng :

- Đôi bao tay bằng da hải báo này đeo vào hai tay, cầm chuôi Mộc kiếm thấy vừa vặn, chặt chẽ, sử dụng kiếm thêm linh hoạt vô cùng. Tối nay được nghỉ ngơi một giấc say sưa, tôi cam đoan với mọi người là... trừ

phi Hắc Y đạo trưởng có ba đầu sáu tay thế nào không biết, còn toàn thể cao thủ Bạch Hoa cương kéo cả đến đây, xin để một mình tôi tiếp chiến. Nếu không chém rụng đủ năm trăm thủ cấp thì tôi không trở về bản trận.

Mã phu nhân nói :

- Được hiệp sĩ tận tình giúp đỡ như vậy, chúng ta thực là tốt phúc vô cùng. Nhưng Văn Tú Tài cho tôi hay là Trụ Pháp Thiên Vương sẽ tấn công sơn trang bằng bảy mươi hai Kim nhân thì chúng ta không cách nào cự địch nổi.

Lãnh Diện Băng Tâm cướp lời :

- Trong hang trận Hắc Y, tôi cùng Thần Ma Mật Tăng đã thu thập được tin tức như vậy. Tôi có sợ là sợ Trụ Ma Thiên Vương có nhiều bằng môn tà đạo, đêm đến đây những tà ma yêu quái thì tôi không thể thủ thắng được. Còn Kim nhân thì bất quá ta dụ cho chúng sa hầm, sa hố trối lại là xong, chứ có việc chi là khó?

Văn Tú Tài cười rằng :

- Nếu bảy mươi hai kim nhân của Trụ Pháp Thiên Vương dễ diệt trừ như vậy thì tôi đã chẳng cần mạo hiểm vô đây. Việc Trụ Ma và Trụ Pháp tranh nhau tới đánh sơn trang việc ấy tôi biết rõ lắm. Tại sao thủ lãnh Bạch Hoa cương không lựa chọn Trụ Ma cầm quân mà lựa chọn Trụ Pháp Thiên Vương. Việc ấy ít ai hiểu rõ nguyên nhân.

Mã Hóa Long cầm chung rượu nhấp nhấp hỏi :

- Tôi đã có lần giao chiến với các quái nhân Hắc Y. Thiệt là đáng sợ. Nếu bảy quái nhân ấy tái xuất hiện thì tôi thiết tưởng chúng ta nên sớm rời bỏ sơn trang, tạm lánh đi nơi khác thì sẽ đỡ tổn hại nhân mạng. Các quái nhân nguy hiểm là như vậy nhưng không biết các Kim nhân ra sao?

Văn Tú Tài giải thích cho biết :

- Đáng kinh sợ hơn nhiều. Quái nhân đầu sao cũng không thể công phá địa huyết và tuyệt cốc nếu ta thủ hiểm ở trong. Nhưng tôi đã được chứng kiến cuộc tập thử dùng Kim nhân phá núi ở Bạch Hoa cương, các hầm mỏ đá rắn như vùng núi đá hoa cương mà các Kim nhân phá tan trọn trái núi trong một ngày trời. Dùng hỏa công cũng vô ích vì lửa đốt không làm cháyặng Kim nhân, đao đâm kiếm chém lại càng vô ích. Dù cho có bấy làm cho một vài tên sa hầm lọt hố nhưng chúng cũng có thể lôi kéo nhau lên khỏi hố sâu, hai trượng bề sâu dễ như bỡn. Thành cao, hào sâu còn chẳng ngăn cản nổi, phỏng thử một vài hầm hố chông chà vùng đồi chè này ăn nhằm gì với chúng. Trái lại, tự trong người Kim nhân có bộ phận phóng hỏa phát ra nơi tay, chiếu vô đâu nơi đó cháy thành than. Đá tan núi lở, cả vùng Thất Chỉ sơn tiêu vụn như cám chứ đừng nói chi đến vài khóm nhà lợp tranh lợp cỏ trong Vạn Diệu sơn trang nhỏ bé này.

Mọi người nghe Văn Tú Tài bày tỏ một hồi, người nào người này vẻ mặt thần thờ, ăn hết ngon, uống hết vui không còn biết tính dùng phương kế gì để đối chọi lại.

Lãnh Diện Băng Tâm cũng phải nói :

- Như vậy thì hết thuốc rồi!

Thần Ma Mật Tăng đặt chung rượu xuống, thở dài mà rằng :

- Lý công tử không có đây. Lấy ai là người có đủ bản lãnh tạm ngăn bảy mươi hai tên Kim nhân tấn công.

Mã Hóa Long mặt buồn so, nói tiếp :

- Mà dù cho Lý nhi có mặt ở đây chẳng nữa, có đánh ngã được dăm tên bằng kiếm Siêu Điện, nhưng còn những tên ồ ạt tiến lên thì làm sao bên chúng ta chẳng có người bị trúng thương hoặc mạng vong vì sức mạnh phá núi, sức nóng lửa đốt của những người máy đó?

- Nhưng không hiểu tại sao, đã vậy chúng còn sai vị Quyền sứ giả tấn công chúng ta làm gì để bị thua đậm trong trận đấu?

Văn Tú Tài đáp :



- Mỗi Kim nhân nặng ngàn cân, phải dùng xe chuyên chở tới đây. Chúng di chuyển chậm chạp. Đó là sở đoản của chúng. Nếu Trụ Pháp mà chế tạo các Kim nhân chạy nhanh như người thì có lẽ giang sơn nhà Tống đã bị Hắc Y đạo trưởng cướp lấy mất rồi còn đâu?

Lãnh Diện Băng Tâm vuốt cằm, gãi đầu trọc hỏi :

- Kim nhân là người hay máy móc?

- Là máy móc nhưng lợi hại hơn người gấp trăm ngàn lần.

- Nói là máy móc làm sao nó trông thấy được? Ta lấy câu liêm đứng xa mà giạt căng thì nó bị đổ ngã.

- Ý kiến Lãnh hiệp rất hay, nhưng nó không có mắt mà nó “ngửi” thấy ta! Ở đâu có mùi thịt người sống thì nó ào ào xông lại. Nó đã nhìn thấy người nào thì đuổi theo cho tới cùng mới thôi. Đó là đoàn máy công phá. Đối với bọn chúng, vấn đề phòng ngự, thủ hiểm không có ý nghĩa nữa. Dù là nắp trong thành đồng vách sắt, dù là chui ẩn trong thạch động địa huyết cũng không thoát khỏi uy lực công phá của những chân tay người máy bằng vàng.

Lãnh Diện Băng Tâm cười ruồi :

- Như vậy mỗi tên Kim nhân đáng giá lắm nhỉ? Chém nó rụng đầu hay rụng một tay cũng có cả trăm lượng vàng để tiêu chơi.

Nhưng chẳng có ai vui vẻ cười đùa theo. Mã phu nhân than thở :

- Dân cư tới đây trú cứ đông đúc quá. Chúng ta có hơn ba trăm tù binh, hơn ngàn đàn bà trẻ nít phải di tản. Thật là một vấn đề nan giải. Nếu rút lui đằng hoàng thì phải đi nội trong đêm nay, bỏ hết lại lương thực, kho tàng, dụng cụ thì mới có sức leo núi rút về sau rừng Thất Chỉ sơn mà không sợ chúng đuổi kịp. Nếu chậm chạp giây phút nào thì chỉ riêng vấn đề bảo vệ đàn bà trẻ nít cũng làm chúng ta lâm vào ngõ bí.

Nàng Chi Mai góp ý kiến :

- Đông quá mà! Lấy gì mà ăn cho đủ trong rừng? Thà chết, thì chết cũng phải đánh chứ đi thì cũng thiệt hại nhiều, chết đói hết nữa.

Mã phu nhân đáp :

- Tôi biết các vị thấy đều anh hùng can đảm lắm! Nhưng mang sự can đảm đặt trước nhưng Kim nhân thì cũng như đem trứng chọi với đá, lấy bầy hươu nai đem ra chống cự với hổ đói. Sở dĩ Hắc Y đạo trưởng đã quyết tâm san phẳng nơi này thành bình địa mà còn trù trừ ra lệnh cho sứ giả họ Quyền tấn công trước là vì chắc Lão Thần Y không muốn dây Thất Chỉ sơn tan nát. Nay Quyền sứ giả đã thất bại thì y cũng chẳng ngần ngại gì “tiêu thổ” khu vực.

Văn Tú Tài nói :

- Thiệt tôi không ngờ Vạn Diệu sơn trang lại trù mật dân cư hai tộc Hán Miêu đến trú ngụ nhiều như vậy? Lúc đầu lời khai của Khương Lã Bá không ai tin là thiệt. Mọi người cho rằng hắn kém trí nên bại trận nên tăng bóc lột thủ. Không ngờ thực lực của sơn trang vô cùng hùng hậu. Tấn công một thị trấn còn dễ hơn tấn công địa khu chật hẹp này.

Kim nhân là sức mạnh chủ lực của Bạch Hoa cương. Nếu Trụ Pháp Thiên Vương thất trận thì Hắc Y đạo trưởng tức giận đến phát rồ mất.

Mọi người ngồi chờ quyết định của Mã phu nhân. Bà lắc đầu than vãn :

- Vấn đề di tản đàn bà trẻ nít rất cực nhọc và cam go! Tử thủ cũng không xong, tuy nhiên không nhẽ lại ngồi bó tay chịu chết? Vậy đêm nay ta phải tìm ra kế hoạch đối phó. Xin hai vị Thần Ma cao tăng và Lãnh hiệp sĩ cứ đi nghỉ dưỡng sức đã, sớm mai tôi có việc cần đến hai vị.

Khi hai người ra ngoài sảnh, Mã phu nhân mới ghé tai Văn Tú Tài nói nhỏ mật kế, Văn Tú Tài nghe xong ngấm ngầm gật đầu, vẻ mặt vui mừng nói rằng :

- Nếu phu nhân áp dụng kế sách đó thì tôi chắc sẽ vẹn toàn. Tôi đã đến đây, xin hết sức giúp đỡ.

Nói rồi Văn Tú Tài nói nhỏ với Nụ Cước Thần Hành, ông già lùn này nghe xong, chỉ thấy đến vút một cái như quả cầu đen tròn băng vào bóng tối biến mất.

Mã phu nhân cũng dặn dò nàng Chi Mai và Mã Hóa Long nhiều điều cẩn k.

Đêm đó, trong hàng ngũ Miêu nhân các tên hàng binh bị bắt làm việc tạp dịch suốt cả đêm.

Lúc trời còn sớm tinh sương chưa tỏ mặt người, đám đông đàn bà trẻ nít khu vực đồi chè bỗng bế nhau lũ lượt tản cư về mạn rừng Tây Bắc.

Rõ ràng là bọn người Mã phu nhân quyết định rời khỏi sào huyệt dưới chân Thất Chỉ sơn để trốn tránh đợt tấn công ghê gớm của đoàn quân Hắc Y.

Người nào cũng đem theo bọc vải hành lý đeo sau vai hoặc gồng gánh khiêng vác, dắt díu nhau thành một dãy dài, quang cảnh chạy giặc tất tả, vội vã sợ hãi trông rất nhoe nhóc, thương tâm.

Bọn trai tráng cũng không còn nhuệ khí anh dũng hồi h.

Chưa kịp chuẩn bị đủ số bảy mươi hai Kim nhân, y đã vội ra lệnh dàn quân và dẫn bộ sáu chục tên người máy tiến kích. Hai bên dàn trận tại vùng đồi chè hây còn ngổn ngang xác chết những tên Hắc Y bị chết trận đêm trước.

Trụ Pháp Thiên Vương vốn là một vị chấp pháp, ngôi cao vị trọng thuộc Thiếu Lâm tự, nên để nguyên đầu cạo trọc đội thiên lư, mặc cà sa, tay cầm thiền trượng ngồi xe do đôi trâu xanh kéo. Y rất kiêu ngạo tự ví mình như Thái Thượng Lão Quân mà bảy mươi hai Kim nhân là những Kim Đồng hầu cận lão tổ.

Vì vận chuyển đi xa nên chỉ có nửa số Kim nhân mang từ trong hòm ra không bị trục trặc máy móc, có chân tay đi đứng điều hòa.

Mỗi tên Kim nhân cao lớn dị thường, hai tay giơ phía trước, chân đi tập tễnh như quỷ nhập tràng. Lũ vệ sĩ Hắc Y xếp hàng đứng sau các Kim nhân bên cạnh những tên cầm giáo dài dao sắc, có thêm một số cung thủ để đối phó với những xạ thủ người Miêu.

Ngồi trên xe, Trụ Pháp trông rõ đám đông dân cư Vạn Diệu sơn trang lũ lượt chạy trốn về mạn rừng Tây Bắc. Còn trong sơn trang và ngọn Thất Chỉ sơn bốc khói mù mịt, khắp chốn không biết bao nhiêu là đám khói bốc lên ngùn ngụt, chứng tỏ kẻ địch đã tự đốt cháy nhà cửa, kho đạn ra đi. Bấy ngọn núi lớn hầu như bị che lấp sau làn khói đen kịt ngất trời.

Ý định tấn công sơn trang trở nên vô ích. Ngọn lửa đã thiêu rụi sào huyệt địch thủ mất rồi.

Nhìn đám đông dân cư vô tội, tính hiếu sát hẳn nổi lên như vũ bão. Hẳn tưởng tượng nếu Kim nhân rượt kịp bọn người để đánh giết tàn sát thì thích thú biết bao? Kim nhân sẽ xé kẻ địch rã rời thành nhiều mảnh, chà nát dưới chân nặng ngàn cân, thiêu cháy thành than hết vết tích.

Nhưng chưa ra lệnh cho bộ hạ thực hiện ý chỉ sát nhân thì đã thấy một đoàn người ngựa tiến lên chặn lối.

Mình định kiếm chúng, chúng lại tự đắc dẫn xác đến nộp mạng.

Nhưng ủa kìa, lạ thay! Thăng đeo mặt nạ vàng, hai tay cầm hai đồng nhân mặc áo đỏ thêu chữ Quyền lớn nơi ngực kia chẳng phải là Kim Diện sứ giả họ Quyền sao?

Còn đương ngỡ ngàng, Lãnh Diện Băng Tâm từ đầu thúc ngựa chạy diều quanh hô lớn :

- Trụ Pháp cầu vương, đồng tai nghe ta nói đây. Tổ nội mi là Lãnh Diện Băng Tâm nè! Mi biết ta khoái chém cụt đầu các thằng cạo trọc nhất là những thằng trọc thuộc phái Thiếu Lâm như mi. Tổ nội mi hôm nay ngứa tay lắm, mi có biết không?

Trụ Pháp Thiên Vương mở to hai mắt nhìn kỹ thì đúng là tên cầm đầu Thất sát đã nói những lời bất kính. Y mặc quần áo Hắc Y mà lại chữi mặc Hắc Y, chẳng hiểu ra sao cả?

Đoàn người ngựa kia cũng mặc toàn quần áo đen, y hệt phục trang toán quân bên này? Trụ Pháp Thiên Vương quát lớn :

- Cầu tặc Lãnh Diện Bằng Tâm, mi nói thế là thế nào? Tại sao mi và Quyền sứ giả lại phản bội, không sợ tội chín ngựa phanh thây sao?

- Ngũ mã, cửu mã phanh thây ta cũng cóc cần! Bữa nay ta khoái lập một “Hắc Y đảng” mới toanh, ta chán cái đảng Hắc Y cũ kỹ của bọn mi lắm rồi. Ta chẳng hề gia nhập thì sao mi lại nói ta phản bội? Mi có Hắc Y đạo trưởng chỉ huy lãnh đạo. Ta cũng làm Hắc Y thủ lĩnh bữa nay, ai cấm ta? Mượn là cờ chơi để biết chân hay giả Hắc Y?

Nói xong Lãnh Diện Bằng Tâm phi ngựa về bản trận, trao cây cờ cho Quyền sứ giả :

- Quyền huynh hãy tiếp lấy cây Hắc đại kỳ đem về cho chủ soái lập công!

Chơi ác, Quyền sứ giả nhận lá cờ, tiện tay phóng đồng nhân nhằm hai con trâu xanh to lớn kéo cỗ xe của Trụ Pháp Thiên Vương ném tới. Trong lúc xuất kỳ bất ý, người trong xe không kịp giật cương cho trâu né tránh nên cả hai con vật bị “đồng nhân” đập bể sọ gục xuống chết liền, chiếc xe suýt bị đổ nghiêng.

Trụ Pháp chống thiên tượng nhảy vội xuống đất, hấn tức giận mặt xanh ngắt như tàu lá, hai mắt phát tia như kẻ lên cơn điên.

Không nghĩ ngợi gì nữa, hấn giơ thiên tượng chỉ về đoàn người ngựa, hét lớn :

- Kim nhân! Giết chết lũ khốn kiếp đó cho ta!

Thế là sáu chục bộ người đang tập tễnh tiến về mạn rừng Tây bắc, thay vì tiến về dãy Thất Chỉ sơn như đã định trước.

Quyền sứ giả sau khi tung đồng nhân đánh chết đôi trâu kéo xe còn lớn tiếng la lối trên tức Trụ Pháp :

- Anh em Hắc Y nghe ta nói đây! Chính ta đã hạ sát Thuật sứ giả trong Bạch Hoa cương. Chính ta đã đẩy năm trăm quân Hắc Y vào tử địa đêm qua. Anh em cự Hắc Y nên theo đảng tân Hắc Y do Ngũ Độc Thiên Nhân lãnh đạo. A ha! A ha!

Trụ Pháp thâm tím mặt mày, tức giận cơ hồ muốn vỡ nổ buồng phổi. Hấn chạy vọt lên hàng đầu đốc thúc các Kim nhân truy nã bọn phản đảng.

- Bắt giết phản tặc cho ta! Đuổi theo cho kỳ được, giết hết! Giết hết!

Kim nhân không thể đi nhanh nên bọn Quyền sứ giả và Lãnh Diện Bằng Tâm tới cửa rừng xuống ngựa lấy bầu rượu ra tu uống, lấy thịt ra ăn nhậu vừa ăn vừa cười đùa, rờn cọt cầm cây cờ đen phát lấy phát để.

Lúc các Kim nhân đuổi tới thì dắt ngựa chạy nấp vào rừng coi bộ hoảng hốt.

Đến đây mới thấy sức tàn phá mãnh liệt của những người máy. Mỗi lần gạt cánh tay là thân cây lớn đổ rạp xuống. Có Kim nhân dùng tay nhổ cây bật rễ bằng bằng xông vào tìm bắt bọn người áo đen của Tân đảng Hắc Y.

Bọn này biết dùng sức không chống nổi trước còn cười đùa ầm ĩ, sau sợ hãi gọi nhau chạy trốn ầm núp cho nhanh lẹ.

- Bỏ mẹ rồi anh em ơi! Nó đến gần rồi kìa! Chạy đi.

- Chạy đường nào đừng chạy đường đó mà chết.

Trụ Pháp mừng thầm vì thấy càng tiến sâu càng đuổi kịp toán người chạy trốn.

- Kìa kìa, chúng nó tụ tập cả nơi kia, phía trước mặt đông lắm!

Hơi người xông ra nòng nặc. Các Kim nhân cứ chỗ nào có hơi người ầm náu là xông thẳng đến. Không vật gì cản nổi chúng. Trước còn đi thông thả, càng ngửi thấy đông người hơi người chúng càng tiến nhanh. Đi đến đâu cây đổ kêu răng rắc đến đấy.

Bọn người đi trước hầu như bị nghiền lồi, chắc chắn sẽ rơi vào sự tiêu diệt tan nát ra cám của các bộ người máy. Tiếng la khóc bắt đầu nổi lên thảm thiết.

- Chết mất rồi anh em ơi! Chúng ta bị những thằng khổng lồ kia làm thịt chết hết! Chúng nó khỏe dữ ha! Chúng nó mạnh hơn voi! Tưởng vô đây ăn nấu, ai ngờ dân thân nơi tử địa! Biết thế này cứ ở lại trong Vạn Diệu sơn trang cho xong!

Thêm vào tiếng kêu la của trai tráng, hàng ngàn tiếng kêu khóc của đàn bà trẻ nít nổi lên.

Bọn Hắc Y đắc chí reo hò, đốc thúc các Kim nhân tiến nhanh tiến mạnh. Lúc này các Kim nhân cũng phát ra những tiếng ré kỳ lạ, u ú như còi mà không phải là còi rú, như ma kêu mà không phải là ma kêu, như cộp rỗng nhưng không phải là cộp rỗng. Nhiều người phải lấy hai tay bịt lỗ tai để chống lại thanh âm vang rền nhức óc.

Chỉ còn cách chùng đổi tên thì là bộ máy bắt đầu nghiền nát thịt người. Cảnh tượng thịt nát xương tan sẽ đem lại sự hả hê vui sướng cho tên Trụ Pháp, đầu óc đương chứa đầy thù hận.

Bỗng nghe đến “ụp” một tiếng, tên Kim nhân đi đầu tụt xuống, bùn lầy ngập tới ngang thắt lưng. Tên thứ hai cũng bị sa lầy nhưng sụt nhanh hơn. Có lẽ hố lầy hần bước xuống sâu thẳm nên bị chìm lỉm ngay không thấy tăm tích. Chỉ thấy chút tăm bọt sủi lên, bùn lầy đóng kín lại như chưa hề có việc gì xảy ra tại chỗ đó.

Chính tên Trụ Pháp Thiên Vương cũng bước nhầm một hố lầy ngập cổ mồm sặc sụa đầy những chất bùn lỏng đặc sệt khiến hần ú ở không kêu lên được tiếng nào.

Thân thể đầy đà thì lại càng dễ tụt xuống sâu. Các Kim nhân nặng ngàn cân thì càng dễ sa lầy lắm.

(mất 2 trang)

... hỏi tội Hắc Y đạo trưởng về việc y tận thu vàng bạc Bách Hoa cương và tay mình để mưu đồ phú quý, quên hết cả công lao những kẻ cộng tác lúc khởi đầu.

Vạn Diệu sơn trang đã “tiêu thổ” thành đồng tro tàn. Vùng đồi chè đã tràn ngập máu xương. Từ nay sẽ trở thành một Ma vương cấm địa vĩnh viễn không tên Hắc Y nào được đặt chân tới. Nơi đây chỉ là mồ chôn đầy thây ma Hắc Y... các người nhớ kỹ đấy.

Toán tàn quân sống sót nghe Quyền sứ giả phủ dụ như vậy, vội quỳ xuống tạ ơn tha cho. Chúng hết thấy đều cho rằng Quyền sứ giả còn nhớ đến chút nghĩa Hắc Y nên không tiêu diệt bọn chúng.

Tạ ơn xong, tất cả đứng dậy ôm đầu tháo chạy như đàn vịt ra khỏi khu vực đồi chè ở vòng ngoài sơn trang không dám ngoái cổ trông lại.

Nàng Chi Mai thừa thế dẫn đoàn cung thủ tiến lên chiếm doanh trại trung quân, tịch thu hơn chục người vàng khổng lồ còn bỏ trong hòm lớn chưa khiêng ra, một số lớn vàng bạc, lương thực quân trang, quân dụng và xe ngựa.

Giữa lúc Kim nhân và Trụ Pháp vì mù quáng chạy vào các vũng lầy, một bóng người đi lướt trên ngọn cây, như chim bay sà xuống ngọn đồi che, người đó ngó nghiêng chung quanh, thấy những vết tích của trận ác chiến còn lưu lại trên ngọn đồi xơ xác đầy máu huyết và tử thi thì tỏ vẻ bối rối, mất bình tĩnh.

Nhìn về sơn trang và phía Thất Chỉ sơn thấy khói vẫn bốc lên cuộn cuộn từng đám lớn thì lại càng cuống quýt bồn chồn hơn.

Thay vì chạy trên mặt đất, thân hình đó lao đi như bay trong không gian, tới trước lao đi như bay trong không gian, tới trước sơn trang, thấy cửa lớn bị đập gãy nát thì hãi hùng vô kể.

Nhưng lạ thay, đứng xa tưởng là nhà cửa bên trong bị thiêu rụi, nhưng lại gần coi kỹ, thì các đám khói đều do ở dưới những hố rác bốc lên. Người ta đào hố lớn, chất cỏ rơm và các đồ dẫn hỏa, cành cây đốt cho lửa khói bốc lên mà không hại gì đến nhà cửa dù trông xa như có đám cháy lớn.

Trong trang vắng teo không một bóng người. người ta đã đào nhiều hố, đốt nhiều lửa khói như vậy tất có dụng ý gì? Lẽ tất nhiên không phải là đốt khói trong tuyệt cốc báo hiệu cầu cứu như chàng đã dặn dò từ trước.

Bóng người đó chính là Lý Thanh Hoa trên giang hồ bắt đầu lừng danh “Kim Cương Bất Hoại”.

Trong những ngày cuối cùng tại Thượng Vân am, chàng phong thanh nghe tin đạo tặc Khương Lã Bá lên trốn khỏi nơi giam cầm, vô dạng sào huyệt Hắc Y, tức thời chàng vội từ giã cấp tốc mọi người, sử dụng thuật “thiên lý thần hành” đặc biệt để hoàn gia kịp lúc.

Chàng rất ân hận vì đã hẹn chỉ có ba bốn bữa thám hiểm Bạch Hoa cương. Không ngờ lại cùng U Linh nữ chủ đi tuốt tới Trục Lệ, dự vào cuộc đại chiến với Thất Sát tinh chủ.

Đáng lẽ chàng về nhà ngay sau bữa đó, nhưng thấy U Linh nữ chủ trở tài thần y dùng thần dược ba nhánh “Hồi Dương” kỳ lạ để chữa người mù hóa sang nên lưu lại nghiên cứu thêm.

Tính ra lưu lại hơn hai tuần dài! Đến khi nghe tin ở nhà ngộ biến chàng xiết bao hoảng sợ, phi hành ngày đêm không nghỉ.

Về đến nơi, trông thấy cảnh tượng như vậy hèn chi hồn vía chẳng lên mây.

Không biết “dưỡng mẫu” yêu quý ra sao? Nếu có mệnh hệ nào thì suốt đời chàng ân hận không nhắm mắt nhắm?

Nghiến răng trợn mắt, nếu lúc này còn ở trong Bạch Hoa cương thì không ai ngăn cản chàng công thẳng vào “Ngọc Điện” đối diện với tên cầm đầu Hắc Y thủ tiêu hắn đi cho rồi!

Đứng ngắm quanh một hồi. Chàng đi lại tòa Phật đường, đẩy cửa bước vô trong am, khói hương nghi ngút, trên bàn thờ Phật, cành bông hoa trái cúng dâng còn ngát mùi thơm.

Trong cơn hoảng sợ, chàng quỳ xuống, chắp hai tay trước mặt nhìn lên pho tượng đáng từ bi, miệng lâm râm khấn khứa, cầu nguyện xin cho dưỡng phụ, dưỡng mẫu được tai qua nạn khỏi.

Lễ Phật xong, tâm thần bình tĩnh trở lại. Bỗng nhiên chàng nghe thấy có tiếng ngựa hí nơi xa, tiếng hí âm vang tỏ ra thuộc loại thần mã. Hai con Huyết Hãn và con Bạch Tuyết hiện không có ở nhà, con ngựa này của ai vậy?

Chàng mở cửa am nhỏ chạy vội ra ngoài chỉ trông thấy con ngựa long xanh dài, đúng là ngựa Thanh Phong vụt chạy từ khu sau hoa viên ra khỏi cổng.

Chàng chưa nhận được người cưỡi nó là ai, nhưng kỳ sĩ hình như đã nhận biết chàng từ lúc đứng trên cao nhìn xuống.

- Lý đại hiệp! Người đã về đấy ư? “Vạn sự khánh hỷ”, không việc chi lo ngại! Hãy tiếp vật này nghiên cứu làm vật trấn sơn trang!

Người đó không vung tay ném lại, nhưng một người nhỏ thó hơn ở trong túi da đeo ngang hông ngựa thò đầu ra, ném về phái Lý Thanh Hoa một cái túi gấm nhỏ không biết bên trong đựng vật chi?

Lý Thanh Hoa giơ tay bắt lấy, buột miệng kêu :

- Văn Tú Tài! Huynh đi đâu vội vàng thế? Cao tú sĩ mong gặp huynh đài lắm đấy!

Văn Tú Tài chỉ đáp lại :

- Hẹn tái ngộ! Nên dập tắt những hồ lửa trong sơn trang đi. Ngựa chạy rất nhanh.

Đến thoáng một cái cả người lẫn ngựa đã vụt biến mất. Vốn là người đã tìm và tạo kiến trúc bên trong tuyết cốc, Lý Thanh Hoa lấy làm lạ không hiểu tại sao lại đốt lửa khói để làm gì?

Sau khi chạy lại cửa địa huyệt, chàng định xoay vòng ốc để mở cửa đi xuống. Nhưng không biết nghĩa sao, Lý Thanh Hoa lại đổi ý, chàng quyết định vô tuyết cốc bằng lối từ trên đỉnh núi, như vậy nhanh lẹ hơn và gây yếu tố bất ngờ.

Hối hả, thiếu hiệp chạy lại chân núi, thân người như cây pháo thăng thiên vọt lên cao, tung sợi dây “Bạch nhuyến ti” mắc quần vào mỏm đá, rồi đu người như đu bay, vượt núi nhanh như én.

Đứng từ trên đỉnh núi nhìn xuống tuyết cốc, chàng thấy nhà cửa kho đụn nguyên vẹn. Đa số những hồ đốt củi lửa đã đào rãnh cho nước suối chảy vô. Việc dập tắt lửa cũng dễ, chỉ khẽ đẩy một hòn đá là nước suối sẽ chảy ủa vào ven hồ, thấm vào bờ đất và làm ướt cảnh cây khô.

Trên miệng hố lại có sẵn những tấm bao bố đựng cát. Lửa cháy to làm đứt thùng chảo, tự nhiên đất cát sẽ sụp xuống làm ngọn lửa bị vùi dập tắt liền.

Như vậy chỉ cần mất công một chút là có thể dập tắt các hố đang bốc lửa. Như vậy có gì đáng cấp bách mà Văn Tú Tài lại phải cần đến kỹ càng làm vậy?

Trong lúc Lý Thanh Hoa đứng trên mỏm núi cao chiếu mục quang quan sát mé dưới, bỗng nhiên chàng thấy cành cây cháy bùng tung lên cao, rồi rớt xuống mái nhà trong vùng sơn cốc.

Thế là nghĩa lý gì?

Đốt lửa bốc khói để làm nghi binh thì cần gì phải đốt khắp cả mọi nơi? Khói bốc để dụ địch còn những người trong sơn cốc biến đi đâu?

Nếu địch đã xâm nhập đánh phá thì nhà cửa đã tiêu tan, tại sao còn nguyên vẹn?

Đã vậy bây giờ lại có lửa đuốc ném lên mái nhà hỏa thiêu? Bên ta ở lại... cùng ta đàm đạo, cho biết tin tức mà lại chạy trốn hay bên địch đốt? Vả lại Văn Tú Tài đến đây làm gì? Sao không vụt biến đi? Vạn sự khánh hi? Vậy dường phụ, dường mẫu ta đâu? Các người khác trong sơn trang gia đình ông chủ thuyền họ Vệ đâu? Đám Miêu nhân và nàng Chi Mai đâu?

Bây nhiêu câu hỏi đảo lộn trong đầu óc Lý Thanh Hoa. Chàng là một người có trí thông minh tuyệt mức mà đứng trước quang cảnh kỳ lạ này cũng không tìm ra câu giải đáp.

Lại còn cái túi gấp Văn Tú Tài ném cho mình là bảo vật trấn sơn trang? Bảo vật gì mà trấn sơn trang. Trong lúc chàng vụt nghĩ như vậy thì ngọn lửa từ cành cây khô đã bắt đầu bén sang nóc mái. Nếu mặc nhiên không dập tắt thì đám cháy sẽ lan rộng, trận hỏa thiêu sơn cốc sẽ thành sự thực, không phải chỉ có khói mù mịt bốc lên như từ buổi sớm đến giờ.

Thằng cha nào chơi độc lại muốn gây trận hỏa hoạn thực sự này?

Ta phải thân hành xuống dưới đó tìm xem bàn tay nào đã ném cành lửa cháy vừa rồi? Tức thời bám lấy sợi dây nhỏ trắng từ trên cao tuôn thông xuống. Lý Thanh Hoa như con nhện buông mình rớt xuống các lùm cây phía dưới. Chỉ trong khoảng rớt đầy chung trà, chàng đã xuất hiện nằm sát trên mái nhà, lấy mũi kiếm hắt bỏ cây lửa và dùng cành lá tươi dập tắt chỗ bị bén cháy.

Vừa dập tắt xong nơi đó, chưa nhảy xuống đất chàng lại thấy một cành cây khác lớn hơn thấy sang kho lúa gần đấy, đúng là có kẻ đương ra tay phá hoại.

Chỉ cần khẽ vẩy tay, ngón gió từ tâm chưởng bay ra làm cành lửa tung lên, rớt vào quãng trống.

Lý Thanh Hoa “di hình biến ảnh” lại góc tình nghi có người nấp ra tay phóng hỏa. Nhưng tới đây, không thấy một ai! Kẻ địch vốn dĩ khôn ngoan. Hoạt động trong nơi vắng bóng người mà y vẫn “thu hình ẩn dạng”.

Lý Thanh Hoa nằm áp tai xuống đất nghe ngóng. Con chuột chạy sột soạt đằng xa cũng không thoát khỏi thính lực của chàng. Thế mà ngoài tiếng củi khô tí tách, tuyệt nhiên không nghe tiếng động gì khác.

Bỗng xa xa có tiếng chim hót véo von thêm có tiếng vỗ cánh bay vút vào ngọn cây. Lý Thanh Hoa ngẫm nghĩ :

- Khói mù mịt khắp nơi, chim chóc còn nhảy nhót vô đây làm gì? Huống hồ lại còn réo rắt hót như họa mi? Thằng cha này khôn khéo muốn dụ mình đuổi theo con chim giả hiệu của nó đây! Mây đã khôn lanh, ta cũng phải làm cho mây tưởng có rắn bò mới được!

Chàng lấy ra sợi tơ trắng rồi truyền nội lực cho sục vào những nơi nghi ngờ có địch ẩn nấp.

Sợi dây như con rắn dài bò trên mặt đất, chui vào các khe ngách trong bụi cây. Quả nhiên người nấp bên trong tường có rắn bò lên người, bỏ chỗ nấp chạy vụt ra nơi khác.

Hắn di động nhanh như cái bóng, không có tiếng chân trên mặt đất. Nhưng Lý Thanh Hoa chỉ chụp cơ hội ấy tung bạch hổ tu trầm bắn trúng vai tên địch khiến nó liệt một cánh tay.

Hắn kêu “Ồi chao!”.

Chàng phi thân nhào tới nhưng bóng người đã ôm vai chạy về phía vách đá lởm chởm và biến mất dạng.

- Thăng cha này lạnh lẽo hơn ma! Bị trúng thương mà còn chạy nhanh như thế! Nó biến đi đâu rồi? Không có lẽ nó có tài xuyên sơn hay tàng hình? Nó phải lẫn lẩn ở đâu chỗ này?

Dùng mũi siêu điện, Lý Thanh Hoa thăm dò từng phân vuông kẽ đá. Sau khi bối đảm có, chàng phát lộ một hốc đá đủ rộng người chui lọt.

- À! Đường đột nhập sơn cốc là do hốc đá này? Thôi đúng rồi, ác tặc Khương Lã Bá trốn khỏi cũng do lối này đây!

Tuy vậy, Lý Thanh Hoa không dám khinh suất chui xuống.

Một cao thủ tinh khôn không bao giờ dại dột dẫn thân mình vào trong một địa đạo hay kẽ đá vì nếu bị bít lối ra thì dù có tài đến đâu cũng bị hãm khốn trong lòng núi.

Nghĩ vậy, chàng bỏ ý định rượt bắt quay lại tháo nước suối để dập tắt các chỗ lửa cháy âm ỉ.

Kể đó chàng đi thăm thú các phòng ốc thấy đồ đạc vẫn y nguyên không bị xáo trộn, từ khách đường đến thư viện, tư thất, táo trù đều ngăn nắp dưới bàn tay của dưỡng mẫu. Địa huyết cũng đẹp đẽ khang trang hơn trước, nhiều tấm gương được treo lên thêm phần tráng lệ, nhiều tranh cổ họa được trưng bày lên thêm vẻ tôn nghiêm.

Nếu Vạn Diệu sơn trang mà bị đốt phá thì thực uổng phí mất rất nhiều công phu kiến tạo.

Nhưng Lý Thanh Hoa vẫn lấy làm bức tức vì không gặp thêm một ai để biết rõ nguyên do tại sao phải bỏ trống tất cả doanh ốc như vậy?

Chàng có biết đâu Hắc Y đã sai Kim nhân đến tàn phá. Mã phu nhân bắt buộc phải di tản tất cả sinh vật để nơi đây khỏi biến thành hoang địa.

Trong lúc Lý Thanh Hoa nóng ruột chờ đợi mọi người trong sơn cốc thì tại mé rừng Tây bắc, bọn người Mã phu nhân vui vẻ tiến thẳng về khu hồ rộng, căng lều lập trại ven hồ để mở một cuộc lưới cá và săn bắt thú điều tại khu vực rừng phi nhiều này.

Đám đông dân thoát nạn Kim nhân sung sướng theo ông chủ thuyền họ Vệ chỉ dạy cách giăng lưới bắt cá, xiên hoặc câu cá.

Đoàn cung thủ trở tài thiện xạ dùng tên ná nhắm bắn những con ngỗng trời to nặng chục cân. Sau mẻ lưới và loạt săn bắn đầu tiên, bên bờ hồ đàn bà trẻ nít đã bắt nổi thối cơm làm bếp, các tươi chặt khúc chiên xào tức khắc. Chim rừng vật lông quay nướng lu bù.

Ăn no tắm mát, nghỉ ngơi quên cả trở về nhà cửa. Mã phu nhân và Vương phu nhân ngồi thuyền rong chơi trên mặt hồ, tìm bắt những chùm phong lan muôn màu sắc, bắt những cánh bướm sắc sỡ lớn hơn bàn tay.

Thần Ma Mật Tăng cẩn thận hơn, ông ta một mình xách một xâu ngỗng chín nặng trĩu kèm theo một bầu rượu lớn ngồi trên cành cây đảo mắt quanh hồ. Nhưng điều ông ta chú ý nhất là lo sợ Trữ Pháp Thiên Vương và lũ Kim nhân chìm ngấm trong các vũng lầy không biết có tên nào ngoi ngóp bò lên mặt đất liền được không?

Nếu thấy trên mặt vũng lầy có bọt sủi lên là tức thời trên cành cây cao, Thần Ma Mật Tăng lựa những hòn đá lớn bằng cái đầu choảng xuống ùm ùm. Mấy tên quân canh gác cũng bắt chước dùng gậy dài chọc xuống tất cả những vật tình nghi nổi lên mặt bùn.

Thực tình đó chỉ là vài con cóc nhái nhảy bắt côn trùng. Trữ Pháp và lũ Kim nhân chìm sâu hàng chục trượng dưới đáy bùn lầy, không bao giờ trở lại dương gian và cũng chẳng có ai có thể moi móc chúng lên được nữa!

Đoàn thiết kỵ của Mã Hóa Long mở những cuộc tuần tiễu tiến sâu về phía đường mòn trong rừng núi tìm bắt những tên Hắc Y lạc lõng. Nhưng tên nào nghe lời Thần Ma Mật Tăng đi về phía Ngũ Đài sơn, rồi bỏ Bạch Hoa cương đều được toàn mạng. Còn trái lại tên nào chạy về phía sào huyết Hắc Y đều bị quân thiết kỵ dung trường thương đâm chết. Xác nằm rải rác trên một quãng dài vài chục dặm.

Người trở về sơn trang đầu tiên là cô gái người Miêu. Nàng ngạc nhiên thấy sơn trang không còn bốc khói, hình như cùng một lúc được dập tắt một cách mau chóng.

Cuộc chiến đấu vào buổi sang không làm nàng mệt mỏi. Nàng lững thững đi theo đường địa đạo vô trong sơn trang. Vì vậy nàng lại gần Lý Thanh Hoa mà chàng không hay biết. Thấy chàng thần thờ, lo lắng, Chi Mai buông ná và giở tên, rón rén lại gần dùng cánh tay mềm mại vuốt tóc người anh hùng mà nàng kính mến.

Thấy bàn tay cô gái đeo chiếc vòng bạc chạm đầu rắn, Lý Thanh Hoa đã biết rõ là ai rồi. Cô gái người Miêu có đôi mắt to, tròn đen lay lắt Chi Mai nhẹ nhàng lấy hai bàn tay xinh xắn bịt lấy mắt chàng, ghé tai hỏi nhỏ :

- Đố biết là ai nè?

Và chàng để cho người bị bịt mắt trả lời, chính nàng nhỏ nhẹ trả lời hộ :

- Chi Mai! Chi Mai bịt mắt anh đấy!

Lý Thanh Hoa gỡ đôi bàn tay âu yếm, quay đầu lại. Hai người nhìn nhau, mí mắt Chi Mai chớp chớp liên. Nàng không nhéo :

- Anh bảo đi ba, bốn ngày! Đi lâu, đi hoài không ở nhà... với má, với Chi Mai để người ta đến đánh Chi Mai mấy trận... suýt chết đó!

Chàng thiếu hiệp nắm lấy đôi bàn tay sơn nữ ngây thơ, chất phác, gật đầu thông cảm lời nói thật thà của cô gái nọ.

Câu hỏi đầu tiên của Lý Thanh Hoa là :

- Má tôi đâu!

- Má và Vương phu nhân cùng mọi người bắt cá ở hồ, ăn ngon lắm.

- Tại sao Chi Mai không ở hồ với má, ăn cá với mà?

Chi Mai sát mặt vào chàng trai trẻ trả lời :

- Tại thấy khói không bốc lên nữa? Có người dập tắt đi? Chắc anh đã về!

Lý Thanh Hoa cảm động :

- Phải, anh đã về. Nhưng anh về muộn, Chi Mai có giận anh không?

- Giận lắm chứ. Nếu anh chậm về sớm, Chi Mai xin phép mà trở lại Thù Sơn động, không gặp anh nữa!

Lý Thanh Hoa xúc cảm vì lời lẽ của Chi Mai và nói rằng :

- Nếu em về động Miêu Cương, anh trở về không thấy em thì...

- Thì sao?

- Thì anh bay tuốt tới Thù Sơn tìm gặp Chi Mai để xin lỗi!

Lần đầu tiên sơn nữ nở một nụ cười sung sướng, nàng choàng vai Lý Thanh Hoa và nói trong mơ :

- Không! Không! Không xin lỗi!

- Không xin lỗi thì làm thế nào?

Chi Mai thò tay lấy trong thắt lưng một ngọn trùy thủ sáng loáng.

Nàng dương mắt nhìn Lý Thanh Hoa như thôi miên, kề lưỡi dao vào cổ tay ra hiệu cắt cho máu chảy, khiến cho chàng cũng làm thế và hòa máu huyết hai người với nhau trong một giao tình gắn bó muôn đời theo thân mình nhật nguyệt.

Lý Thanh Hoa cầm lấy lưỡi dao nhỏ, đặt lên cổ tay mình và cắt một vết nhỏ trước... làm Chi Mai kinh hãi đứng phắt ngay dậy. Máu huyết của chàng không đổ hồng như nàng, trái lại trắng như sữa.



Chi Mai bùm mặt, quỳ xuống tỏ vẻ sợ hãi :

- Lý công tử không phải là người! Lý công tử là... thần! Sơn nữ không dám ngược mắt trông lên nữa.

Lưỡi dao nhỏ rút xuống đất, chàng cầm tay Chi Mai kéo lên hôn vào trán cao phẳng trắng mịn của nàng mà nói :

- Anh không phải là thần nhân gì hết! Anh là anh của em. Em là em gái cưng của anh!

Bông hoa rừng lặp lại lời chàng, ngoan ngoãn ngồi bên :

- Em là em gái của anh mãi mãi! Anh sẽ giúp em làm động chúa, Chưởng môn phái Miêu Cương! Em sẽ cùng anh giúp đỡ mọi người, giúp đỡ má anh. Hồi tối qua trận kịch chiến xảy ra nguy hiểm lắm phải không, Chi Mai?

- Vâng. Nếu không có Thần Ma Mật Tăng và một hiệp sĩ nữa đến cứu thì nguy to!

- Hiệp sĩ nào?

- Cũng trẻ như anh, tầm thước như anh, đánh Mộc kiếm tài giỏi vô cùng.

Lý Thanh Hoa giật mình tự nhủ :

- “Không lẽ Lãnh Diện Băng Tâm đã tới đây? Tại sao vết Mộc kiếm để lại trên các thi hài không thấy xuất huyết? Sự kiện này cho ta một nghi vấn từ sáng không thể giải quyết?”

Từ đằng xa hai Miêu nhân dìu một người bị thương đi vào trong sơn trang. Người đó hai tay bao tay đen, kéo lê thanh kiếm gỗ, cơ hồ hai chân bại xuội đi không vững nữa.

Hai người vội chạy lại tiếp cứu. Tên quân nói :

- Mã phu nhân sai người mang các phần ăn đi chia đồng đều cho mọi người. Ai nấy ăn uống vui vẻ mừng chiến thắng. Ông này hồi hôm đánh nhau hăng dữ nhất. Từ sáng tới giờ, ông không nhanh nhẹn hoạt động, người như cú rù, chẳng buồn ăn uống và lả đi như sắp chết. Vừa rồi, ông chống kiếm đi ra bìa rừng, té xỉu. Chúng tôi đỡ ông dìu về đây. Xin nữ chúa cho phép mang ông vô tịnh xá nằm nghỉ.

Lý Thanh Hoa hỏi :

- Các thương binh hiện ở đâu?

- Mã phu nhân khiến mọi người di tản, từ sáng sớm ra vùng hồ cá để bà cho thuốc.

Tên quân lần cúc áo tìm xem Lãnh Diện Băng Tâm có bị thương tích gì không :

- Ông này giỏi võ lắm mà. Không ai động chạm tới ông được. Ông bị xỉu chắc trúng phải gió độc?

Lúc lột đôi bao tay thì thấy gan bàn tay mặt đen sì. Vì hồi hôm hấn dụng sức quá nhiều nên chất độc huyết ma phát tác, vòng đỏ bao quanh vết chàm đã biến mất, chất kịch độc xâm nhập phủ tạng.

Chi Mai có vẻ lo sợ nói :

- Vị hiệp sĩ này trúng độc nặng lắm! Thần trí mê man, nếu không cứu chữa ngay có thể nguy cơ đến tính mạng.

Lý Thanh Hoa lấy lọ sử dụng nhũ dịch thoa lên lòng bàn tay y rồi bảo Chi Mai cạy răng đổ vào miệng hấn ta.

- Đây là tên cầm đầu Thất sát lừng danh. Cao hiền đệ dùng kiếm cắt tóc ép hấn làm sư để đền tội ác sát, vô cớ hại trăm mạng hòa thượng. Hấn là đồ đệ đắc ý của Mộc Kiếm Tịch đại sư, liệt hàng sư đệ Nhất Tiểu nên anh không nỡ giết. Bây giờ biết cải tà quy chánh, trở thành ân nhân của chúng ta, vậy em nên săn sóc cho hấn giải độc khỏi bệnh.

Chi Mai hối quân khiên vào tịnh phòng an nghỉ.

Các toán quân khác lục tục kéo về, mang theo nhiều xe ngựa chở những hòm đựng Kim nhân rất nặng nề. Lý Thanh Hoa mở xem, tấm tắc khen ngợi thực là công trình tuyệt hảo.

Chàng giảng giải cho Chi Mai biết phái Thiếu Lâm có bảy mươi hai pho tượng La Hán trú danh. Nhưng từ trước tới nay chỉ dùng các pho tượng đó làm bảo vật trấn chùa, không cho kẻ lạ xâm phạm. Nếu ai vượt qua cổng chùa sẽ bị tượng máy đánh chết.

Nhưng đằng này, tên Trụ Pháp lại biến chế cơ năng thành những pho tượng di động, dùng để phá núi công thành.

Trước hết dùng vào việc khai mở thay thế nhân công. Lần đầu tiên chở tới đây, để san bằng Vạn Diệu sơn trang và núi Thất Chỉ. Ai ngờ vì cơn giận dữ ngu tối trong chốc lát, Trụ Pháp đã dẫn công trình công kiên đời hần chìm xuống đáy lầy. Thực đáng tiếc.

Có hơn chục cỗ Kim nhân, Văn Tú Tài bảo ta dùng làm vật trấn sơn trang, chắc chắn trong túi gấm có đựng cách thức sử dụng.

Nói rồi chàng mở túi gấm cho Chi Mai coi quả nhiên thấy một xấp giấy nhỏ vẽ bản đồ hình người, máy móc chi chít theo kiểu trâu gỗ ngựa máy Khổng Minh năm xưa.

Chi Mai mù tịt chẳng hiểu chữ nghĩa ra sao cả. Nàng bảo nên đem các tượng khổng lồ bỏ xuống hồ lửa đun chảy lấy vàng mà xài như vậy là đúng diệu nhất.

Nếu không những thằng khổng lồ đó nó ngồi nhồm dậy đánh mình thì hết đường chạy trốn! Nàng giờ tay múa chân mô tả trận xung phong quái đản của đoàn người vàng đỏ.

Lý Thanh Hoa bẹo má Chi Mai, cười nói :

- Em đừng sợ. Để anh sai khiến chúng làm đây đó, em bảo gì chúng phải nghe theo.
- Sướng nhỉ! Em trở về động Thù Sơn. Em sẽ sai một thằng vào rừng chuyên việc nhổ cây làm củi, phá rừng khẩn hoang. Em sẽ sai thằng nữa đào hồ nước, trồng cây trái, đủ loại hoa quả anh thích, những quả ổi cực bự, cực ngọt, những trái mít, trái xoài lớn, những trái đào, trái lê thơm ngon, cam quýt, mận, sung. Lúc nào buồn ngủ, em sẽ mắc võng vào hai tên khổng lồ bắt chúng đưa đi đưa lại cho em ngủ.
- Anh nhỉ! Tại sao Hắc Y không khôn ngoan chế tạo Kim nhân làm những việc như em ước muốn? Đem dùng vào việc đánh giết như vậy có ích chi? Em không muốn ở Trung Nguyên vì nơi đây ham đánh giết lắm. Em sẽ đem bộ lạc đi sâu vào trong rừng, đi thực sâu. Đi tới khi không bao giờ gặp người nữa mới thôi. Em không thích sự chém giết vì hận thù, vì hiếu thắng, vì điên khùng... của giống người.

Lý Thanh Hoa cười đáp :

- Cô sơn nữ sâu mộng của tôi ơi! Cô vô thâm lâm lại gặp một con bạch hổ to tướng phải leo lên cây, chết đói thì sao?

Chi Mai phá lên cười :

- Em có Kim nhân của anh sợ gì bạch hổ nữa? Thế thôi, em ở đây với anh hầu hạ má suốt đời vậy! Không đi đâu nữa!
- Em nói thế có phải ngoan hơn không? Má không phân biệt ai là Miêu, ai là Hán, ai là tăng, ai là tục, Hắc Y hay Hồng Y gì cũng mặc ý! Miễn là chúng ta cùng nhau canh tác sinh sống với nhau đừng có ai tới gây sự chết chóc chúng ta. Chúng ta cũng chẳng muốn gây sự chém giết với ai cả!

Chi Mai cài bông hoa thơm lên mái tóc như làn tóc mây bay trước gió :

- Đàn bà con gái chúng em đâu có thích đánh nhau! Chỉ đàn ông các anh hay cậy khỏe nhiều sự! Các anh xúi chúng em tập bắn ná để giết người! Ác lắm!

Lý Thanh Hoa gần giọng :

- Có kẻ gian đã đột nhập sơn cốc, ném cành cây lửa định hỏa thiêu sơn trại của chúng ta. Em có biết không?
- Nó do lối nào vô được?
- Chui trong hốc đá chui ra. Thằng Khương Lã Bá bị giam tại đây cũng vượt trốn ra ngoài do lối đó! Vậy phải truy nã giết đi không thì chúng lại kéo tới thì khổ lắm!

- Tại sao anh biết không đuổi theo bắt chúng lại.
- Lúc đó có một mình. Anh không dám chui xuống địa đạo sợ mắc kẹt?

Nghĩ đến hậu họa. Chi Mai hăm hở đeo giỏ tên, giắt dao, xách ná đi tìm gian nhân. Nàng lấy tên lửa bắn thẳng lên trời ba phát báo hiệu. Mũi tên vọt lên cao để lại trên không trung ba vết khói như hình cầu vồng. Đây là mật hiệu báo động có kẻ đột nhập sơn trang. Các quân chiến đấu ăn xong, nghỉ ngơi thấy có hiệu khói báo động tức thời cầm khí giới rầm rập chạy tới vị trí phòng ngự của mình. Chỉ trong chốc lát, các toán quân cầm dao đã bao vây các ngã ra vào.

Lý Thanh Hoa dẫn Chi Mai tới chỗ hốc đá do đay người lạ mặt đã chui ra khỏi tuyệt cốc. Một tên quân dũng cảm, thân thể nhỏ tình nguyện chui xuống thám thính. Tên quân được buộc thừng vô người để kéo dây báo hiệu khi có sự lạ. Nó mang theo dao sắc, bùi nhùi, đá lửa, đèn đuốc và túi hùng hoàng trừ rắn rết.

Chi Mai cẩn thận cho tên quân gói mê hồn hương phòng khi phải giao đấu với kẻ địch trong hang hốc. Chuẩn bị xong xuôi, tên quân can đảm chui vào hốc đá.

Lý Thanh Hoa nói với Chi Mai :

- Chúng ta chờ đây cũng vô ích, có lối vô cũng phải có lối ra. Khi tên quân ra được bên ngoài, nó sẽ đốt lửa làm hiệu cho ta tìm tới. Vậy tốt hơn hết chúng ta leo lên đỉnh cao quan sát mé sau núi may ra sẽ tìm được dấu vết kẻ địch dễ dàng hơn.

Chi Mai vốn sinh trưởng ở rừng núi nên nàng leo núi rất giỏi. Có Lý Thanh Hoa nâng đỡ bên cạnh, nàng chắc tâm đi theo chàng thiếu hiệp ra ngoài tuyệt cốc, tìm đường leo lên ngọn núi cao tiến về sườn núi đối diện.

Cuộc leo trèo đối với Lý Thanh Hoa không khó khăn, nhưng vì phải trông nom nàng Chi Mai nên cũng vất vả. Nhưng Chi Mai thích thú vì nàng biết hiền huynh của nàng săn sóc cho nàng hơn người mẹ nuông chiều đứa con.

Càng lên cao, không khí càng thoáng đãng, mát lạnh. Từ trên nhìn xuống, người bên dưới nhỏ hơn con kiến, nhà cửa chỉ bằng đầu ngón tay. Vùng đồi chẻ nhiều nơi bị đốt cháy lá vàng úa. Nhiều chỗ bị đào xới đất đồi pha lẫn màu cỏ trông thô kệch. Lều trại của đám quân Hắc Y đổ nát, cỏ xí vút bỏ trên mặt đất ngổn ngang.

Lý Thanh Hoa ngẫm nghĩ tới việc phòng thủ tương lai cho sơn trang với cả ngàn dân chúng không khỏi lo âu. Chàng nhú đầu nhìn xuống những hố lớn bốc khói, không hiểu Mã phu nhân làm cách nào đào nhanh chóng được nhiều hố rộng lớn như thế? Những hố đó không đào bẫy bả, vô hàng lối, trái lại từ trên cao trông xuống thấy có sự sắp xếp y như một đồ trận trên mặt kỳ bàn, ngang dọc trước sau theo một con số nhất định.

Chi Mai ngẩng mặt nhìn mây bay. Vẻ mặt tươi cười, hí hửng của sơn nữ rất hồn nhiên, man rợ thích hợp với phong cảnh trên đỉnh thạch sơn lởm chởm, có mọc rêu xanh, chập chùng bát ngát.

Chắc chắn tên quân chui vào hốc đá tối hẹp sự di chuyển không dễ dàng. Các ngọn Thất Chỉ sơn chạy dài nhiều chục dặm vuông, từ cao trông xuống chỉ thấy bao trùm được vài thung lũng nhỏ, cây cối um tùm phía dưới, tìm người lẫn trốn khó hơn tìm kiếm cây kim trong đồng rơm.

Hai người leo treo hai, ba ngọn núi mà cũng chẳng nhận được sự gì mới lạ?

Cả hai thấy bụng đói ngấu, đành bỏ cuộc tìm kiếm, đành bảo nhau trở về sơn trang nghỉ ngơi.

Đường lòng vòng đi quanh co thì nghe thấy một tiếng “à uôm” từ một sườn núi đầy ùm tum vọng lên.

Chi Mai nín lấy người đi bên, bối rối :

- Có mãnh hổ! Chúng ta cẩn thận mới được!
- Việc chi mà sợ! Em bận dao bạch hổ là chúa loài hổ. Bầy cọp có gặp em, chúng sẽ phục cả xuống trước nữ sơn vương.
- Anh cứ diễu em hoài. Từ ngày suýt sa vào nanh vuốt bạch hổ, em sợ cọp hết hồn.

- Làm Miêu chúa mà lại sợ cạp, coi sao tiện. Người Miêu thường ví cạp như chó dữ trong nhà. Em sợ hãi như vậy không sợ dân Miêu bắt phục tùng hay sao? Ta phải mạnh dạn đến bắt con cạp đem về cho chúng khiếp!

Nói rồi chàng dắt Chi Mai đi xuống thung lũng.

Cạp rần không thấy nhưng trong khe đá dưới thạch tảng, hai người bắt gặp một bầy hổ còn nhỏ, như lũ chó con. Có lẽ hổ mẹ còn lảng vảng quanh đây.

Bốn con hổ nhỏ, con nào con nấy còn bú sữa, mập mạp coi ngộ. Lý Thanh Hoa chọn con đẹp nhất trao cho Chi Mai đem về nuôi chơi. Nàng buông thông cây ná, bồng con hổ nhỏ vào tay. Vừa quay lại thì thấy cạp mẹ đã ngồi lù lù như đồng đá lớn bên lối đi.

Giống cạp trước khi tấn công vào mồi thường hay ép mọp hai chân trước, nhe nanh, vẩy đuôi, gầm gừ, thân hình thu ngắn lại.

Nhưng cạp mẹ này trông hiền từ. Hai mắt nó đăm đăm nhìn bộ lông cạp trắng tởm về sợ sệt thực sự.

Chi Mai tưởng Lý Thanh Hoa không trông thấy, giơ ná định buông tên. Nhưng chàng thiếu hiệp đã nắm tay nàng chặn lại, nhìn thẳng cạp mẹ nói rằng :

- Nữ chúa nuôi con cho mày! Con mày khôn lớn sẽ đem trả. Mày ở đây nuôi bầy kia, hàng ngày ta mang cho thịt sống, nghe!

Cạp mẹ gầm gừ, toàn thân bất động. Mắt nó chớp liên liên vì thần quang chàng thanh niên chiếu ra long lánh uy hiếp đôi mắt cạp.

Thói thường súc vật bắt con nó thì con mẹ trở nên hung dữ dị thường! Đằng này, hổ mẹ dịu hiền như con nai cái. Nó sợ mình chẳng? Hay bạn da hổ trắng thành “Nữ Sơn Vương” thiệt rồi?

Chi Mai thần thờ bước theo sau Lý Thanh Hoa như trẻ nít. Chừng đến khi bước vào cổng sơn trang nàng mới hoàn hồn, nhìn con hổ con bồng nơi tay tưởng mình vừa tỉnh giấc mơ!

Chung quanh nàng xúm xít bao người. Mã phu nhân thấy nàng bồng con hổ đẹp thì cũng lại vuốt ve thăm hỏi.

Lý Thanh Hoa ôm choàng lấy dưỡng mẫu.

- Mẹ đã được mọi người nói cho biết rồi. Con về hơi trễ. Tiểu thư Tiểu Bạch khỏi mất chưa?

- Thưa mẹ! Thực là tuyệt diệu! Con không ngờ chuyến đi này những mong cứu thân phụ nàng ai ngờ cứu chữa được cả đôi mắt của nàng. Như vậy Vương Nhi sung sướng lắm!

Mã phu nhân vui vẻ nói :

- Ta mong con vô hạn! Nhưng bây giờ nói đến Vương Nhi ta lại mong nhớ cả Vương Nhi và Tiểu Bạch hơn ai hết!

Lý Thanh Hoa hỏi ngay về cuộc thám thính hóc đá. Mã phu nhân cho biết :

- Tên quân can đảm đã chui ra khỏi địa đạo từ lâu. Nó cho hay lối thoát đã bị lấp đá kín mít không tài nào đẩy ra được. Kẻ gian đào tẩu bỏ lại một vài vật đáng kể như: Một chiếc mặt nạ vàng, một mảnh vải áo màu đỏ, dây thừng và một la bàn xem phương hướng. Ngoài ra không tìm được vật chi hết.

Lý Thanh Hoa cần môi nghị ngại :

- Tên đó khá thực! Con phóng trúng nó một Bạch Hổ tu trâu mà nó còn bò được quãng đường dài trong hốc đá thì cũng kỳ lạ? Nhiều phần nó là Kim Diện sứ giả đứng vào ngôi vị thứ ba mang chữ “Trá”, chắc là Khương Lã Bá đã tiếp tay cứu nó thoát hiểm, nhưng vết thương sẽ làm độc trong vài giờ, nó không chết mất xác thì cũng hôn mê bất tỉnh trong nhiều ngày. Dầu sao nó còn là mối hậu hoạn cho chúng ta! Thần Ma Mật Tăng và cha con đâu?

- Hai người thu thập được nhiều ngựa chiến thành lập đoàn kỵ mã đông đúc, đóng quân tuần phòng và truy nã kẻ gian tể ở ngoài chưa về. Ta đã tổ chức tiếp tế lương thực rất chu đáo. Các thương binh chữa chạy

thuốc men đã an lành. Có nhiều người bị trúng kiết độc. Ta đã cho thuốc điều trị, chắc chắn không nguy đến tính mạng.

- Thân mẫu đã coi bệnh cho Lãnh hiệp sĩ chưa?

- Không có điều chi e ngại. Ông ta sẽ hết bệnh trong vài ngày.

- Các hàng binh giam giữ ra sao?

- Chỉ có tên Khương Lã Bá ngoan cố thù hằn vì chúng ta giết chết con hấn nên hấn nhất định đánh lại bọn ta. Hàng binh Hắc Y khác thấy đều quy phục, được đổi đãi ăn uống đầy đủ như chúng ta. Dầu sao học cũng hỏi cải. Ta không nên phân biệt kẻ tà người chính, ở với người ngay, họ cũng sẽ thành người ngay. Trong trận này, nhiều hàng binh đã giúp ta đánh bại bọn chúng rất hăng hái.

- Tại sao thân mẫu lại di tản mọi người ra vùng lầy nguy hiểm, có mục đích gì?

- Kẻ địch khôn ngoan vô cùng. Nếu không mang hết thầy mọi người ra đây, chưa chắc dụ nổi Trụ Pháp đem các Kim nhân tấn công về mặt đó. Con có biết đâu các Kim nhân biết nhận xét hơi người như thú dữ trong rừng sâu vậy.

- Lạ nhỉ! Người máy vô tri vô giác làm sao biết nghĩ và có khứu giác?

- Đó chính là một vấn đề ta phải bận tâm nghiên cứu. Chính ta đã muốn phòng thủ nơi đây bằng phương pháp của đối phương. Song bọn chúng đã đi trước ta một bước.

Nói đến đây, Mã phu nhân ngưng lại không nói nữa, bà nói sang chuyện khác :

- Con cộp này ngộ dữ ha! Chi Mai đem về nuôi phải không?

Lý Thanh Hoa vuốt ve con vật nhỏ như con mèo :

- Mau ăn chóng lớn ta sẽ thả mi về với mẹ mi! Nuôi mi cũng mong mi giúp ta canh phòng sơn trang chứ không phải là “dưỡng hổ di họa”, nuôi mi chóng lớn để mi cắn lại người nhà nhé!

Mọi người đều lo lắng làm xong công việc dọn dẹp tu bổ nhà cửa. Sự thiệt hại vật chất không đáng kể, tổn thất về nhân mạng ít ỏi, những thương binh được thần dược chữa trị bình phục mau chóng.

Trong số những người nằm dưỡng bệnh, xét ra chỉ có Lãnh Diện Bằng Tâm coi có vẻ trầm trọng hơn cả. Hấn ta mê man bất tỉnh trong nhiều ngày. Vì vậy, ngoài việc trông nom nuôi nấng con hổ nhỏ, Chi Mai đóng vai nữ điều dưỡng săn sóc luôn cả anh chàng đao phủ giết người thành thói quen như hổ dữ trời sanh ra để ăn thịt sống nọ.

Vài ngày sau khi sơn trang đã trở lại mức sống bình thường, các xác chết đã được chôn cất tử tế, chiến trường đã được dọn dẹp sạch sẽ, các anh hùng lực tục kéo về để cứu trợ Mã phu nhân.

Trước hết phải kể đến Nhất Tiểu và Cao Kỳ Nhất Phương, hai chàng chạy ngựa suốt ngày đêm để mong tham gia trận chiến. Khắp người từ đầu tới chân, bụi bám đầy trông không thể nhận diện được nữa. Nhưng hai con tuấn mã do hai chàng cưỡi trở về tàu ngựa cũ, hí lên những tiếng dài vang ngân khắp vùng đồi núi. Mọi người nhận biết được ngay đôi ngựa, một hồng một trắng.

Mới xa nhau có ít ngày, hiểu tử gặp hiền mẫu, mẹ con nhìn nhau mừng mừng tủi tủi, hỏi thăm nhau rối rít. Thế mới biết gia đình trên thuận dưới hòa, chẳng còn gì tươi đẹp bằng mẫu tử tình thâm. Còn mẹ già tại đường, hiểu tử khó lòng viễn du hồ hải.

Nhưng trong những gia đình đầy nợ kiếp, mối dây oan nghiệt thì những thằng con trời đánh lại coi bố mẹ như những chướng ngại vật, sao không sớm chết nghèo đi cho rồi để được rảnh tay, rảnh mắt!

Cái đình trong thôn xóm được mọi người thăm hỏi nhiều nhất vẫn là cặp Kim đồng Ngọc nữ: Tiểu thư Tiểu Bạch và công tử đầu bếp Vương Nhi với hai ông Cầu đầu quái đi theo hầu?

- Tiểu thư đã khỏi hai mắt chưa? Tiểu thư còn phải dùng giải lụa bịt mắt nữa không? Hai trong con người bây giờ ra sao? Đi còn phải chống gậy nữa không? Công tử Vương Nhi đã sáng tác thêm được món gia chánh, một món gì “hầu sực” chưa hay là vẫn chỉ những món xưa, bốn cũ soạn lại.

- Hai Cầu đầu quái dọc đường có va chạm gây sự với ai chẳng? Hai ông ấy đã ăn uống ở dọc đường, có tru lên giống như chó sói trong đêm trăng không? Nghe hai ông tru thiên hạ có sợ hết hồn không?

Nhất Tiểu bị người mọi người xúm lại hỏi rần rần, nổi quạu :

- Hỏi gì mà hỏi lắm thế? Tại sao không hỏi tới những thành tích vĩ đại của mõ?

- Nhất đại ca đã làm được gì phi thường?

- Những đại sự mà ta đã gặt hái được, nếu đức Phật biết thì chính đức Phật cũng phải khen ngợi. Cái khó nhất của con người ta là biết mình có tật xấu không sao bỏ được thói xấu đó, khiến cho con người cải ác vi thiện “cải tà quy chánh” đã làm một việc thánh nhân không chắc đã làm nổi.

- Nhất Tiểu, đại đồ đệ của cụ Tịnh Hải thiền sư đã cải hóa một tên đại dâm tặc biến thành một vị đức hạnh tràn đầy ngồi giữa đám phụ nữ bầu quanh mà vẫn chăm niệm “Nam mô A di bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật”. Tên đại dâm tặc đó lại còn phát huy lòng nghĩa hiệp như tự nguyện lại xông vào chốn hiểm nguy, mang thân mình tự hứng lấy lưỡi phi đao của Nữ Sát Tinh... Hồ, giải vây cho Tiểu Bạch.

Mọi người nghe chuyện đều tắc lưỡi kinh ngạc, đưa mắt nhìn Thất Tình Tú Sĩ hỏi hư thực hay Nhất Tiểu đã nói phét?

Cao Tú Sĩ gạt đầu chứng thực lời nói :

- Không sai! Nhất Tiểu sư huynh và tên đại dâm tặc nọ là hai vị hòa thượng biết chạy đàn, cầu kinh phổ độ vong linh thiện nam tín nữ theo sau đông vô kể!

Nhất Tiểu phòng mũi nói tiếp :

- Còn việc thứ hai là ta đã cải hóa một tên đao phủ chuyên nghiệp thành một nhà sư đầu trọc như ta, biết phân biệt hai nẻo chánh tà. Biết biến thanh kiếm sát nhân thành gươm cứu khổ!

- Trước kia y giết người không chớp mắt. Thế mà bữa nọ y biết xả thân nhảy vào vòng lửa đỏ, bỗng cứu trẻ thơ, mang hết tiền của cướp bóc tu tích lâu đời ra làm của phát chẩn cho kẻ nghèo bị tai nạn, như vậy, mai sau ta có hóa thác nhất định đức Phật sẽ dành cho ta quyền ưu tiên về thế giới tịch diệt vô sinh của người. Những điều ta vừa kể cho mọi người nghe, phải chăng là những điều đáng nên nghe nhất đấy chứ!

Mọi người vỗ tay hoan hô Nhất Tiểu ầm ĩ. Mã phu nhân cũng phải bật cười nói lớn rằng :

- Con rất xứng đáng lại đây mẹ xoa đầu khen tặng cái nào?

Nhất Tiểu vẻ mặt kiêu hãnh, đi lại trước Mã phu nhân, quỳ xuống trước chân bà để nhận sự khen tặng.

Nhưng Mã Hóa Long vuốt râu chống thanh Cổ Độc kiếm hỏi vặn rằng :

- Mày cải hóa cho người thiên hạ thì được, nhưng còn tật khoắc lác thì ai có thể sử chữa cho mày dặng? Lãnh Diện Băng Tâm nó sử dụng Mộc kiếm đấu với Lý công tử năm trăm chiêu trong nửa ngày trời. Mày đánh nó bao nhiêu chiêu mà dám đại ngôn là cải hóa được nó. Tồi nọ, trong trận đại chiến Hắc Y ở vùng đồi chè, ta nhận thấy kiếm pháp của Lãnh Diện Băng Tâm hơn đứt chúng ta mười bậc, Thần Ma Mật Tăng còn ngăn đường kiếm kỳ ảo của nó thấy mờ! Mày nói phét vừa nghe coi được, nói phét quá thiên hạ người ta cười ông cười cha lên, chỉ khổ tao là cha để ra mày thôi.

Nhất Tiểu nghe thấy nói Lãnh Diện Băng Tâm đánh nhau ở vùng đồi chè, giật bắn người đứng ngay dậy :

- Ủa, tên “mặt lạnh như tiền” đã đến đây từ hồi nào? Cha ơi! Nó đứng về phái nào? Nó đánh chúng ta hay giúp chúng ta đánh Hắc Y? Tên đó lợi hại lắm đấy! Làm sao mà biết đến đây nhanh chóng làm vậy?

Trông bộ mặt ngơ ngác của Nhất Tiểu mọi người cười ồ cả lên. Nhất Tiểu biết mình bị lộ tẩy, cười xòa :

- Ở đời, phải nói phét như thế mới vui chứ! Cha nói Lãnh Diện Băng Tâm đã tới đây. Tại sao đông đủ cả mà chưa trông thấy y?

Lý Thanh Hoa ôn tồn giải thích cho Nhất Tiểu am tường sự việc xảy ra tại Vạn Diệu sơn trang trước khi Nhất Tiểu về cứu kịp thời.

Hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện, Nhất Tiểu cũng tỏ ra thiện cảm việc Lãnh Diện Băng Tâm thụ bệnh. Chàng ngay thẳng kết luận rằng :

- Thần Ma Mật Tăng làm như vậy là rất phải. Lãnh Diện Băng Tâm cũng ví như con ngựa bất kham, con thú dữ lâu ngày khó đổi tánh, không có sự kiềm chế, hấn đối tánh thiện trở về tánh ác thì thực là “nuôi ong tay áo” nguy hiểm bội phần.

Nhất Tiểu cũng nói cho biết :

- Con lừa hoa chạy nhanh không kém thiên lý mã. Tiểu Bạch và Vương Nhi cũng sắp tới nơi! Đặc biệt là Tiểu Bạch và Vương Nhi đi tới đâu, người ta cũng nhận lầm là Lý Thanh Hoa nên thấy đều khiếp phục và đa số các cao thủ môn phái suy tôn là “đệ nhất võ lâm”, xin theo hầu rất đông. Nhờ vậy Thanh Diện Thần Quân và Tiểu thư Vị Hải đã thu nhận được rất nhiều môn hạ. Mỗi người thống lãnh đám đông tới năm sáu trăm người ngựa nhất tề kéo cả về đây trợ chiến. Đừng nói gì đến Hắc Y đảng, ngay đến quân binh của triều đình muốn xâm chiếm Vạn Diệu sơn trang chuyển này cũng phải huy động hàng vạn tinh binh, chưa chắc đã đánh bật chúng ta ra khỏi nơi đây dễ dàng được.

Mọi người nghe Nhất Tiểu nói vậy thấy đều mừng rỡ, ngóng trông hồi âm. Nhưng chưa thấy bóng xe của Tiểu Bạch và Vương Nhi xuất hiện thì đã thấy một nhóm người tất cả chạy tới.

Đó là ba anh em Ngạo, Lãng và Mê hòa thượng đã gặp nhau, truyền tin cho nhau và nhất thời cùng chạy cả tới sơn trang mong giúp đỡ một tay, giải nguy cho Mã phu nhân là thầy đã trị bệnh cho họ. Ba người này cũng mong mỗi gặp đặt Ái Huê để bốn anh em cùng sum họp dưới một mái nhà, quyết tâm dứt bỏ thiên tánh di truyền để nhận lấy “giọt nước cành dương” của đức Phật nơi cửa thiền chân chính.

Mã phu nhân tiếp đón ba anh em hòa thượng này một cách hoan hỉ.

Và tới khi cỗ xe lừa thấp thoáng xuất hiện từ vùng đồi xa tít thì đã có hiệu tù và rúc báo cho mọi người cùng ra đón tiếp.

Chính Tiểu Bạch thân hành dong cương cho lừa chạy. Chiếc xe vượt dốc nhanh chóng như tên bay gió thổi, dừng bánh trước sơn trang, Tiểu Bạch và Vương Nhi sánh vai đứng trên, mọi người trong trang la lối giơ tay xúm lại công kênh hai trẻ cứng nhất vùng đồi chè.

Nhà sư Ái Huê đã hoàn toàn bình phục, nhảy xuống xe ôm lấy ba anh, vừa reo hò, vừa ca hát y như những người điên mới được trốn từ trong hầm giam chui ra ánh sáng mặt trời.

Hai mắt Tiểu Bạch mở to, trong sáng khác thường. Cô gái đã đẹp lại đẹp thêm bội phần. Cô nhìn quanh hết thấy mọi người mừng quá rưng rưng nước mắt, rồi vùng chạy tới ôm lấy Mã phu nhân và Vương phu nhân khóc lớn.

Có lẽ nàng nhận biết âm thanh tiếng nói của từng người một, bây giờ nghe thấy, lại vừa nhìn thấy nên không thể nào chịu đựng nổi xúc cảm quá mạnh nên phát ra tiếng khóc thực lớn thay vì những tiếng nói cảm ơn.

Mã phu nhân và Vương phu nhân vuốt ve mái tóc của Tiểu Bạch, quan sát đôi mắt ngọc và ngắm nghía khuôn mặt thiếu nữ :

- Con gái tôi đẹp quá! Có nhận biết chúng ta chẳng?

Tiểu Bạch vừa nức nở vừa gật đầu :

- Thưa hai bá mẫu, có chứ! Có chứ!

Mã Hóa Long cười lớn :

- Khỏi mắt thì phải cười vui vẻ. Tại sao lại khóc nhè như trẻ nít thế? Có ai đánh mắng gì đâu mà khóc mãi như vậy? Bây giờ cô nhìn rõ, có nhận biết ta là ai không?

Tiểu Bạch vội cười khanh khách, tiếng cười rộn rã, trong trẻo như trẻ thơ được quà bánh. Nàng ngắm nghía Mã Hóa Long và đáp :

- Có chứ, bá phụ là Mã Hóa Long, thích nhậu rượu, thích cưỡi ngựa và thích uy nghiêm, ra lệnh nhất... trào đình!

Ông ta nghe vậy thích chí vỗ tay :

- Đúng rồi! Con bé này tinh thực! Nó nhận ngay ra tôi!

Nàng lần lượt chỉ tay nói tên từng người một :

- Lý công này, ông chủ thuyền họ Vệ này, Lãng hòa thượng này, và cái ông... miên du ghê gớm nhất là Mê hòa thượng này...

Mê hòa thượng được nàng chỉ chỗ nói tên huych toẹt trước mọi người, hai má đỏ ửng, then thò chạy núp một xó.

Nhất Tiểu hỏi :

- Còn hai ông cầu đầu đầu? Nhớ hai ông ấy quá.

- Thì ra hai vị kia, mấy hôm đi gấp không được cho ăn, bị bỏ đói meo không dám kêu ca, ôm nhau nằm ngủ khò trong xe, ngáy khò khò.

Chừng tới khi Nhất Tiểu cầm tai lôi kéo từ trong xe hãy còn ngái ngủ. Lúc đứng thẳng dậy, mồm dài thở hồng hộc, hai tay ôm bụng, chân đi lảo đảo cơ hồ không còn chút khí lực nào hết.

Mã phu nhân trông qua bộ dạng biết ngay vội hỏi người mang thức ăn lại. Hai Miêu nhân khiêng tới một xâu ngỗng quay chín tới, tức thời hai ông nhảy xổ tới, hai tay xé thịt đớp lấy đớp để không kịp để bày mâm cho đảng hoàng chi cả.

Vương Nhi khịt mũi đánh hơi, phê bình :

- Ngỗng béo thế này mà lúc quay sao không xát là thơm, củ sả, lá húng và nước tương cho đậm thịt?

Nhất Tiểu tán thưởng :

- Nghe Vương đệ nói, ta không bao giờ thấy chán đời! Đời phải “tươi thơm” như thịt ngỗng quay... và phải do bàn tay Vương đệ quay và làm nước chấm đủ tương gừng dấm ớt mới đáng sống. Tiểu thư mau ra lệnh cho anh đầu bếp này trở về với bếp núc thì ta mới “trả thù” được cuộc chạy ngựa ba bốn bữa nay, bao tử chỉ có vài miếng lương khô và nước suối, đói meo!

Mã phu nhân hỏi lại Nhất Tiểu :

- Lúc nãy con nói sao? Thanh Diện Thần Quân và Vị Hải đem quân đông tới năm sáu trăm người ngựa lại đây? Vậy phải lo cho họ có gì ăn uống chứ?

Lý Thanh Hoa tỏ vẻ lo ngại. Mã phu nhân nói :

- Trong tuyệt cốc, lúa gạo ngô khoai thiếu gì? Kho đụn hãy còn nguyên, trâu bò gia súc, vì sợ binh biến nên đã sai người giấu trong thung lũng các núi, bây giờ sai người đi dẫn về mở tiệc khao quân. Vùng này chăn nuôi sinh sản mau chóng lắm.

Đồng thời bà phái thám mã đi đón tiếp hai đoàn quân từ xa tới.

Thực chưa bao giờ Vạn Diêu sơn trang lại có ngày vui mừng nhộn nhịp như những ngày này. Mọi người thấy nói có nhiều quân bạn tới tiếp ứng thì hết lo ngại. Dầu Hắc Y có mệnh đến tái chiến thì lực lượng của Mã phu nhân đông gấp mười lần ắt phải đánh vỡ như chơi.

Nhờ có liên lạc hướng đạo nên hai đoàn quân kia không bị lạc lối, người ngựa chia hai ngả tiến thẳng về phái ngọn Thất Chỉ sơn. Cuộc tiến quân không vất vả nhưng cũng xảy ra vài cuộc đụng độ.

Nhờ có lực lượng đông đảo vả lại khí thế đương hăng, cả hai chỉ huy cầm quân Thanh Diện Thần Quân và Vị Hải công nương đương cầm tức Hắc Y đến tận xương tủy nên các nhóm Hắc Y lẻ tẻ bị đánh tan nhanh chóng.



Chúng không rõ hành tung toán quân mới kéo tới vùng này là những toán quân nào? Chỉ biết viên tướng “mặt xanh” đánh roi rất giỏi, ông ta cứ nhắm quân nào mặc áo đen là thúc ngựa truy sát. Sau khi biết đúng là Hắc Y ở Bạch Hoa cương, tức thời ông thúc quân đuổi giết cho kỳ hết.

Cô gái sử dụng thanh Hắc Kim Cương đao cũng thù hận Hắc Y không kém vì bọn này đã âm mưu định giết cha nàng. Bây giờ gặp chúng, Vị Hải thẳng tay hạ sát không chút từ tâm. Đoàn dũng sĩ theo nàng vốn đã được huấn luyện chiến trận từ lâu nên xung trận gan dạ và hăng hái khác thường. Phép đánh đao của các dũng sĩ đúng phép chân truyền nên bọn Hắc Y dù tàn bạo cũng không sao đương cự nổi.

Hai đoàn quân hạ trại cách Vạn Diệu sơn trang hơn dặm. Thần Ma Mật Tăng hướng dẫn quân thiết kỵ lại đón và đưa hai người vào thăm Mã phu nhân.

Cứ tưởng Vạn Diệu sơn trang là một thôn xóm nhỏ hẹp, đám người Mã phu nhân lơ thơ có vài chục người. Ai ngờ, ngồi trên mình ngựa, Thanh Diện Thần Quân và Vị Hải trông thấy quân bên này hàng ngũ chỉnh tề. Người nào cũng cưỡi ngựa chiến cao lớn khỏe mạnh. Đao to, giáo dài sáng quắc, cung tên nait nịt hùng dũng. Lúc ngựa qua Thiên Cương Đao Sát trận thấy Miêu nhân cầm đao đứng trấn các góc trận, thoát nom như những mô đất gai tầm thường, lúc vô thấy trùng trùng điệp điệp, không còn nhận phương hướng Đông Tây Nam Bắc ra sao nữa!

Một hồi tù và thổi, đao gươm sáng loáng. Xa xa lại thấy đoàn cung thủ xếp hàng từ phía, chỗ nào cũng thấy Miêu binh. Viên nữ tướng mặc da hổ trắng đi lại nhanh thoăn thoắt.

Thanh Diện Thần Quân lại thấy rất động kỳ mã, ngọn cờ soái đề chữ “Mã” to tướng. Mã Hóa Long uy nghi như một thiên thần dẫn quân hai bên tả hữu để nghênh tiếp.

Đoàn chiến binh cưỡi toàn một giống ngựa ô lông đen, mang yên cương nạm bạc lóng lánh nom rất nổi đẹp mà lại hùng mạnh, các kiếm sĩ vạm vỡ, lưng giắt dao sắt, vai đeo cung tên, tay cầm trường thương, trông rất thiện chiến, vũ dũng.

Thanh Diện Thần Quân lại nói với tiểu thư Tiểu Bạch :

- Thực đúng là “dưới tay tướng giỏi không có quân hèn”. Trông đoàn quân kỳ này, ta lại nhớ tới năm xưa hành quân dưới cờ đại tướng Lý Lăng, ta đã được xung trận với những đội quân tinh nhuệ như vậy.

Chừng tới khi gần giáp đầu ngựa, ông mới giật mình kinh ngạc, tưởng vị tướng họ Mã nào, té ra đúng là Trần Viễn tướng quân, tướng tiên phong của Lý Lăng vương xưa!

Ông vội nhảy xuống ngựa làm lễ bái kiến. Mã Hóa Long cũng tưởng là Thanh Diện Thần Quân nào, té ra chính tướng họ Hồ tên Diên Lương của mình cải tên họ.

Ông cũng lẹ làng xuống ngựa đỡ bạn cũ đứng dậy, hai người hỏi han nhau những chuyện mười mấy năm xưa.

Bước và trong sơn trang, Vị Hải tiểu thư lại gặp toàn mặt cũ, từ Mã phu nhân với ông chủ thuyền cùng hai anh chàng mà nàng ghét cay ghét đắng là Nhất Tiểu và Cao Tú Sĩ.

Nhất Tiểu riều cột trước :

- Bây giờ tôi không đùa với tiểu thư nữa đâu! Tiểu thư mà phang cho em một Kim Cương đao thì em...

- Thì làm sao?

- Thì em bị chẻ đôi người như tiểu thư chẻ đôi ống nứa! Bao nhiêu tim gan phèo phổi tuôn hết ra ngoài! Hi... hi...

- Đã đi tu rồi mà còn ăn nói nham nhở như vậy không sợ bị tội nấu vạc dầu à? Đi đâu cũng gặp cái mặt... trơ trẽn như...

Tiểu Bạch chạy lại cắt đứt ngang sự cãi nhau lằng nhằng. Nhất Tiểu cầu nhàu :

- Đây là một cuộc cãi vã truyền kiếp giữa chúng tôi. Xưa kia tổ chúng tôi đập nhau với ông râu đỏ. Bây giờ đến thời Đại Hoàn kim đao chọi nhau với Hắc Kim Cương đao lăm mồm lăm miệng.

Vị Hải phì phì, nói giọng mũi :

- Sư mô ăn nói cù lằn! Được rồi chọi thì chọi, hôm nào chúng ta giao đấu một trận xem sao? Tôi có Hắc Kim Cương đao không còn sợ cây đao bổ củi của anh.

Riêng có ba anh em Ngạo, Lãng, Mê hòa thượng nín kéo Ái Huê cứ dương to mắt, hết ngắm Chi Mai, Vị Hải lại ngắm Tiểu Bạch lăm lăm nói :

- Phong cảnh đã đẹp, lại nhiều người đẹp! Tôi xin các anh để em tu ở đây cho đến ngày về cỏi Niết Bàn!

Lãng hòa thượng dọa dẫm :

- Mã phu nhân rất nghiêm khắc, hiền đệ không giữ ý tứ bị... tung cầu chuyền, treo giò ngược hay kim chọc lưng mất thì đừng có oán than, nghe.

Nghĩ đến tài phóng trâm liên châu của Tiểu Bạch, lại thấy Chi Mai lăm lăm tay cầm tên ná. Ái Huê hòa thượng tỉnh ngộ không dám ngắm nhìn ba cô gái đẹp một cách be be nữa.

Tối hôm đó, sơn trang giăng đèn kết hoa, mở đại tiệc liên hoan để các chư anh hùng yến ẩm tẩy trần.

Sương mù bao tỏa vùng đồi núi. Các Miêu binh canh phòng cẩn mật tường con muỗi cũng không lọt qua.

Bên trong Tự Nghĩa đường, Mã phu nhân ngồi chủ tọa đại tiệc mà hầu hết các món ăn kỳ trân bát bảo đều do tay Vương Nhi phụ trách nấu nướng.

Người nào cũng phục trang gọn gàng, đẹp dễ. Tuy nhiên vì cẩn thận, các chư anh hùng vẫn đề phòng “vũ khí bất ly thân” e khi đột nhiên cảnh báo.

Hai anh em Lý Thanh Hoa và Vương Nhi giống nhau như hai giọt nước nên Mã phu nhân bắt mỗi người phải thêu chữ Lý và Vương trước ngực để mọi người khỏi lẫn lộn anh Lý và anh Vương.

Cuộc liên hoan bắt đầu bằng xướng danh món ăn trong thực đơn của đệ nhất hỏa đầu Vương Nhi. Nào ba ba gai trong hang núi tần với hoa cúc trắng, nào chim ngỗng trời chiên nấm tươi to bằng nửa chiếc bát, vôi voi, bàn tay gấu, gân hươu, trứng chim rừng, mật ong chúa... Chỉ cần nghe đọc mà các thực khách đã nuốt rãi ừng ực... chưa nói chi đến biệt tài của người đầu bếp nổi danh.

## 35. Chương 35: Luyện Ái Làm Chi

Tiểu Bạch Quỳnh Như là cô gái đẹp nhất bữa tiệc. Nàng bắt chước Chi Mai cũng trang điểm cắm trên mái tóc một đóa hoa rừng thơm và đẹp. Bộ võ phục màu nguyệt bạch thêu ngân tuyến làm nước da nàng trắng lại trắng thêm lên. Nàng hết nhìn Lý Thanh Hoa lại ngắm Vương Nhi, nhưng Vương Nhi nhất định chỉ ngắm nhìn “một mình” Tiểu Bạch thôi!

Có lẽ hai người không cần ăn, họ chỉ cần ngồi “ngắm” nhau mà no. Trái lại, Nhất Tiểu và Vị Hải thì chỉ lườm nguýt nhau như chó với mèo. Lãnh Diện Băng Tâm tuy chưa hết bệnh, nhưng cũng cố gắng ngồi dậy, tham dự đại tiệc, chàng được nàng Chi Mai chăm bón những món ăn nhẹ dễ tiêu. Ngồi gần một trang tuyết sắc luôn sẵn sóc tới mình môi chàng đã thỉnh thoảng nở một vài nụ cười nửa miệng, không lăm lì như trước nữa. Nhưng thâm tâm chàng không tin Tiểu Bạch bị mù trước đây và Tiểu Bạch sáng mắt ngồi kia chỉ là một người? Tuy nhiên anh chàng còn yếu mệt không dám hỏi han nhiều.

Cao Kỳ Nhất Phương ngồi cạnh mẫu thân, chàng trông đúng là một anh chàng “thất tình” vì người yêu vắng bóng. Hai mắt lúc nào cũng nhìn về chốn xa xăm như đuổi theo hình bóng giai nhân trong ký ức.

Hai Cửu đầu nhân đã ăn uống no nê, đứng canh gác phía ngoài đại sảnh.

Hai ông bạn già gặp nhau tri kỷ đậm đà nhất nhắc nhở kỷ niệm chiến trường và tặng nhau hết rót đầy chén vui rồi lại uống với chén đầy, Thần Ma Mật Tăng tỉnh táo hơn, ngồi tiếp chuyện Mã phu nhân, bàn về số phận những người Miêu bị bắt giữ trong sào huyệt bọn người áo đen. Ông chủ thuyền họ Vệ nói chuyện thân mật với Vương Thế Cát lão ông. Còn bốn anh em hòa thượng Ngạo, Lãng, Mê, Ái thì ngồi cuối bàn, chăm chú dùng vị giác để tận hưởng mùi thơm vị ngon của các món ăn đặc phẩm chưa từng nếm đến nay.

Trong tiệc có người nhắc đến hai vợ chồng Hắc Hồ song quái. Nếu có đôi vợ chồng xung khắc đó có mặt trong tiệc đêm nay thì tất nhiên mọi người lại được nghe họ cãi vã nhau. Những món gì mà người chồng đánh đũa thì người vợ chê là không ngon. Và những món người vợ khen ngon thì người chồng chống đối!

- Vợ với chồng mà xung khắc chống đối nhau như thế còn sung sướng nổi gì?

- Thế mà còn hơn những đôi vợ chồng “lãnh đạm” với nhau, ghét nhau như muốn đổ xuống sông và nguyện rửa mong nhau chết đi!

- Nếu vậy, tại sao không ly dị, sống xa nhau cho đôi bên đỡ khổ?

- Vì họ sợ trái nghĩa “luân thường đạo lý” vì đã trót thề nguyện với trời đất, đã biết là “tan vỡ” nhưng cố “hàn gắn”...

Rượu đã được ba tuần, một đôi người đã ngà ngà hơi men, mấy vị tiểu thư không quen uống rượu, hai má ửng hồng dưới ánh bạch lập. Bỗng nhiên, Lý Thanh Hoa nhú đôi mày kiếm đứng phắt ngay dậy chiếu thần quang nhìn quanh...

Mã phu nhân thấy thái độ chàng, bà đặt chung rượu xuống bàn lo âu. Nhất Tiểu để tay lên chuôi Đại Hoàn đao đẩy ghế đứng lui lại vài bước.

Lý Thanh Hoa cất cao giọng nói :

- Có vị cao nhân nào có lòng hạ cố, còn chần chờ gì không cho phép chúng tôi được ngưỡng kiến?

Ở ngoài canh phòng chặt chẽ như vậy, còn ai đại đột mà muốn đến phá bình cuộc rượu. Một cơn gió lạ thoảng qua, ngọn bạch lập tấp về một bên, một bóng người đã hiện ra.

- Xin lỗi Lý đại hiệp và các quý vị, tôi đường đột vô đây không phải không có chủ ý!

Lý Thanh Hoa tươi cười vòng tay đáp lễ :

- U Linh nữ chủ giá lâm! Tại sao lệnh chủ không báo cho chúng tôi biết trước để ra nghênh đón?

Mọi người đã nhìn thấy cô gái đeo mặt nạ bạc thông thả tiến vào bàn tiệc.

Nhiều người trong đám đã từng gặp nữ chủ tại Trục Lệ nên không ngạc nhiên. Nhưng Mã phu nhân và Vương phu nhân thì lấy làm sợ hãi lắm. Chiếc mặt nạ thần bí lung linh dưới bóng nến.

- Thưa mẫu thân! Đây là U Linh nữ chủ, lệnh ái của Lão Thần Y, mẫu thân và bá mẫu không có việc chi e ngại!

Mã phu nhân sai bắt ghế mời nàng ngồi bên, U Linh bái tạ và từ từ ngồi xuống dự tiệc.

- Tiểu nữ đường đột làm hai phu nhân kinh sợ, thật đáng tội lắm! Thực tình tiểu nữ đã về đây từ sáng ngày, đã thăm thú tất cả mọi nơi trong ngoài, từ tuyết cốc tới các căn phòng Bát quái dưới địa huyết xua! Phu nhân thật là một vị thiên tài hiếm có, sắp đặt chỉnh trang đúng mức hơn thân phụ tiểu nữ nhiều. Còn tiểu nữ trước kia rời bỏ nơi đây đã có lời thề nguyện không còn mong trở lại dưới chân ngọn Thất Chỉ sơn đầy chuyện buồn sầu. Nhưng hôm nay, tiểu nữ phải ra mắt mọi người vì một chuyện!

Lý Thanh Hoa giảng giải minh bạch cho mọi người nghe :

- Thưa song thân và quý liệt vị, U Linh nữ chủ mới là chủ nhân chính thức của Vạn Diệu sơn trang. Chúng ta chỉ là khách ngoài đến cầu ân với phụ thân lệnh chủ. Chính nữ chủ cũng đã là ân nhân của nhiều người chúng tôi có mặt ở đây đêm nay. Thứ nhất Tiểu Bạch nhờ nữ chủ mới được sáng mắt, còn tất cả chúng tôi, thân phụ tôi, Lãnh Diện Băng Tâm và bốn hòa thượng nếu không nhờ thân được xuất phát từ nơi đây thì chắc chắn có kẻ tán mạng rồi. Nữ chủ là chủ. Chúng tôi là ngoại khách. Khách không bao giờ được trái ý chủ, nữ chủ muốn chỉ ra lệnh, chúng tôi là kẻ đội ơn nhất nhất tuân theo!

Cô gái đeo mặt nạ nhìn Mã phu nhân, đôi mắt trở nên hiền từ nói rằng :

- Lý công tử là hậu duệ bậc cao sang Lý Lăng vương, lời ăn lẽ nói lịch thiệp của bậc phong lưu mã thượng chân quân tử. Phu nhân đỡ lời cho không có tiện nữ hổ thẹn trăm chiều. Dầu sao, tiện nữ chỉ là kẻ hèn kém, tạt nguyện, đắc tội rất nhiều với tất cả quý vị vương tôn tại đây.

Mã phu nhân điềm đạm khiêm tốn đáp :

- Lý Nhi nói rất phải! Lệnh cô nương là chủ chúng tôi là khách. Lệnh cô nương bắt tất phải chấp nghi. Cô nương cần gì, sai bảo, tất cả chúng tôi bắt buộc phải nghe theo. Hơn nữa, đối với Tiểu Bạch, cô nương đã cứu giúp Tiểu Bạch, thì cô nương là ân nhân của tất cả chúng tôi.

- Phu nhân cũng quá lời khen ngợi tiện nữ. Nếu không có mấy nhánh Hồi Dương kỳ diệp thì tiện nữ cũng đành bó tay, cứu chữa nổi ai? Tiện nữ bí mật bỏ lời ước xưa trở lại nơi đây cũng chỉ để tìm kiếm những “nhành lá” quý báu trên trần gian này không thể có! Tiện nữ quá tự thân lục lợi tìm tòi mãi không thấy nên không thể ẩn nấu phải chường mặt xúc phạm tới quý phu nhân và liệt vị, thực là mắc lỗi rất nhiều!

Nhất Tiểu tra đao vô vỏ, trở về chỗ ngồi liền thoảng nói :

- Ôi chào! Tưởng chi làm tôi hết hồn! Cô nương muốn nhành lá đó ư? Cả một “đồng” vứt bỏ trong am thờ Phật ngoài kia kìa! Thôi hãy tạm gác chuyện đó lại, ngồi nhậu lai rai với chúng tôi cho thông cảm cái đã! Việc chi phải bí mật ẩn nấu mất công vô ích!

U Linh nữ chủ đưa mắt nhìn Mã phu nhân như muốn yêu cầu phu nhân xác nhận lại câu nói đó :

- Tiểu tử nói đúng, kỳ hoa dị thảo vẫn để trong lẵng thuốc, nơi am thờ Phật, không ai chú ý tới vì không biết tính chất được thảo đó dùng làm gì? Chế biến ra sao?

U Linh nữ chủ cúi đầu nói :

- Nếu phu nhân cho phép tôi được nhìn thấy lẵng thuốc thì ăn mới ngon được.

- Có khó chi việc đó. Xin mời lệnh cô nương theo tôi.

Mã, Vương lưỡng vị phu nhân hướng dẫn thiếu nữ tới thanh am, mọi người tạm rời bàn tiệc đi theo sau.

- Vật chi bảo vứt bỏ trong am không người canh giữ, không e bị mất hay sao?

- Nơi cúng kiếng thờ Phật, còn ai dám đến làm việc quấy quá? Không khí trong am thơm ngát hương hoa, khói trầm nghi ngút.

U Linh nữ chủ cảm thấy tinh thần sảng khoái lạ lùng. Nàng nhìn tượng Phật, rụt rè không dám bước mạnh. Bỗng nghe tiếng “tách”, hai con rắn nhỏ bay tới phía nàng và nằm gọn giữa lòng tay chủ cũ. U Linh nữ chủ ngạc nhiên kêu lớn :

- Hai con Bạch Hồng xà coi giữ am thờ Phật, như vậy còn ai vô được?

Hai con rắn ngóc đầu, ngó ngoáy dưới sự nâng niu của cô gái. Lý Thanh Hoa cầm lấy chiếc hộp nhỏ để hai con rắn nhỏ bò vô trong và đẩy nắp lại. Linh vật nhận biết chủ cũ còn hơn người nhiều. Người đời vì tiền của dễ quên nhau. Xét ra không bằng hai chú rắn tí hon.

Lẵng thuốc để tại sau lưng pho tượng lớn, trên bệ đá nên ít ai ngó thấy. Mặc dù bỏ đấy đã lâu ngày, màu lá, cành hoa vẫn tươi như mới hái, U Linh nữ chủ lấy tay tìm kiếm trong lẵng thuốc xem được bao nhiêu nhánh lá “hồi dương”. Nàng đếm được đủ số lá quý, vui mừng khôn xiết. Nỗi mừng đó chỉ có riêng Lý Thanh Hoa và Mã phu nhân thông cảm. Thiếu nữ thu hết những nhành lá chọn lựa vô bọc. Hai tay run bật, người đi không vững, sự sung sướng làm riu lưỡi, nói không ra lời.

Nàng vội vàng mời mọi người trở lại bàn tiệc để nối tiếp cuộc liên hoan bỗng dưng bị đứt đoạn.

Để tỏ thịnh tình cảm tạ mọi người, nữ chủ thân hành cầm bình rượu đi rót một tuần rượu mời mọi người cạn chén. Mã phu nhân cũng hối người hầu mang thêm đĩa bát để kỳ nữ dự tiệc.

Lẽ tất nhiên, trong tiệc rượu, U Linh nữ chủ không thể giấu giếm mọi người mối tâm sự. Nàng chiếu đôi mắt sáng như sao băng về phía Lý Thanh Hoa và nói rằng :

- “Vì trên có Lý công tử là người mà tiểu nữ hằng ngưỡng mộ, tiểu nữ xin thành thật kể hết nỗi lòng để quý vị chung nỗi mừng của tiểu nữ. Đêm nay, tiểu nữ phải “xuất đầu lộ diện” chính chỉ vì những nhành lá có năng lực chữa kẻ mù hóa sáng, chữa kẻ cùi trở nên xinh đẹp như xưa.

Nhành lá “thần bí” có năng lực làm sống lại được những tế bào thịt thú đã chết như giọt nước trong tỉnh bình của Phật bà Quan Âm “cải tử hồi sinh” sinh linh bá tánh.

Nếu những “kỳ diệu” này đến tay tiện nữ trước đây ba năm thì sự thể đã xảy ra khác hẳn.

Mọi người chỉ biết thân phụ tiểu nữ là Lão Thần Y chuyên chữa bệnh cứu nhân độ thế.

Nhưng không biết Lão Thần Y có một người con gái sớm bị bệnh cùi. Lão Thần Y chữa bệnh nổi danh thiên hạ nhưng chưa tìm được phương thuốc chữa khỏi bệnh nan y cho con gái.

Trời bỗng nhiên trở nên giá lạnh, ngọn bạch lập bị gió thổi tạt làm chiếc mặt nạ bạc lung linh, đẹp một cách ghê rợn. Những người đã được nhìn thẳng vào mặt cô gái “cùi”, ôn tưởng lại một bộ mặt không có mũi, đỏ hồng, không có môi chỉ lộ một cái lỗ hốc đen ngòm giữa mặt, tự nhiên thấy lạnh gáy, khắp mình nổi gai ốc, nhất là Vị Hải công nương cúi gầm mặt xuống không dám nhìn vào mặt U Linh nữ chủ.

Nếu lúc này cô gái “cùi” bỏ chiếc mặt nạ bạc che giấu bộ mặt thật kinh tởm kia đi, thì có lẽ trên bàn tiệc nhiều người hết ăn uống ngon miệng! Vị Hải “chết ngất” lần nữa!

Thật là buồn thảm khi nghe cô gái “cùi” kể chuyện trong đêm tối. U Linh nữ chủ kể tiếp :

- “Sớm đã mất mẹ, ở với người bố độc nhất mới lớn lên đã nhiễm loại bệnh quái gở, mỗi khi soi gương, tôi lại kinh khiếp mặt tôi! Lão Thần Y thương con gái, bèn dùng nọc độc của nhiều loài rắn để khử trùng cùi.

Nọc các loài rắn độc, từ loại hổ mang hoa, cạp nong, hổ trâu, hổ lửa sở dĩ làm chết người cũng chỉ có hai đặc tính là làm đông huyết, băng huyết, hại huyết hoặc phá hoại thần kinh hệ, tê liệt não tủy.

Thế mà thân phụ tôi quyết dùng phương pháp “dĩ độc trị độc”, lấy nọc “độc xà” chế luyện với thảo dược làm một loại thuốc ngăn sự bành trướng của trùng cùi, giữ cho phủ tạng thần kinh tôi thoát khỏi sự xâm nhiễm của trùng cùi mặc dù phần thịt và bì phu đã lở lóí, tróc tuột xấu xa, nhiều phần đã bị trùng cùi ăn sát tới gần xương.

Cứu cho tôi khỏi “chết” vì trùng cùi, thân phụ tôi đã thành công được một phần. Nhưng còn phục hồi dung nhan của tôi thì thân phụ tôi đương ở trong giai đoạn nghiên cứu.

Vì thế nên mới xây “địa huyết” ăn thông vào tuyệt cốc để tôi sinh sống, ăn ở biệt lập với mọi người trong sơn trang. Như vậy tránh được hai điều hại lớn.

Một là không sợ trùng bệnh lây sang người khác.

Hai là không muốn mọi người biết rằng con gái độc nhất của phụ thân tôi chỉ là một con “quỷ dạ xoa”, vừa làm phí tiếng tăm lừng lẫy trong thiên hạ của người, vừa tránh không làm phiền nhiều tới ai cả.

Muốn đỡ phải bị đau lòng mỗi khi trông thấy bộ mặt “quỷ nhập tràng” của tôi, thân phụ tôi cầu kỳ sai người ra tận Bồng Lai đảo tạc cho được khuôn mặt của vị nữ thần hải đảo đem về cho tôi đeo để khuây khỏa nỗi ưu phiền mỗi khi thấy mặt con gái xấu xí quá! Thay vì làm một chiếc, thân phụ tôi yêu cầu làm một cặp, e nếu tôi làm hư hoặc đánh rớt chiếc này thì còn có chiếc khác thay thế.

Cha tôi cũng hi vọng rằng một ngày kia tìm được thần dược làm sống lại được da thịt thì sẽ theo đúng khuôn mặt đó, thân phụ tôi sẽ tái tạo cho con gái mình có một dung nhan đẹp tựa nữ thần chốn đảo Bồng Lai nơi Đông Hải.

Vì nuôi nhiều rắn, thân phụ tôi tìm được đôi rắn nhỏ, chính là con tiểu trúc ngân xà hồng xà. Quen với các loại nọc độc của rắn nên hằng ngày tôi chỉ có hai chú rắn rồn chơi.

Tôi tập cho hai chú rắn tí hon am hiểu tiếng người. Một con có nọc độc làm tê liệt thần kinh, khiến người bị cắn mê man tức khắc.

Hồng xà độc đơn cắn kẻ nào thì kẻ đó bị chất kịch độc chạy vô tim làm đông huyết chết liền.

Vô hình chung, cặp rắn thành ra bùa hộ mệnh cho tiểu nữ. Người nào xâm phạm đến tiểu nữ sẽ bị đôi độc xà tấn công tức khắc. Các vị đã thấy Chương môn Côn Lôn phải, tức Tử Ngang đạo trưởng bị thiệt mạng trong trường hợp bị rắn cắn như trên”.

Nói đến đây, Lý Thanh Hoa nhẹ nhàng đặt chiếc hộp nhỏ lên bàn mở nắp đặt ra thì mọi người trông rõ hai chiếc đầu rắn tí xú như cây tầm ngọc lên, hướng về phía U Linh nữ chủ ngoe nguẩy.

Mã phu nhân hỏi :

- Lệnh cô nương có võ công tuyệt học, chắc cũng do gia phụ truyền dạy?

U Linh nữ chủ lắc đầu :

- “Gia gia tiện nữ chỉ giỏi nghề thuốc mà không giỏi võ chút nào! Tiện nữ sở dĩ luyện tập được chút ít tuyệt chiêu là nhờ học lỏm của các cao thủ võ lâm đến chữa bệnh tại sơn trang.

Những con bệnh tại Vạn Diệu sơn trang hầu hết đều là những giang hồ hảo hán, kỳ hiệp kỳ nhân. Mỗi lần giao đấu bị thương thể trầm trọng, họ đều đến cầu xin chạy chữa. Lẽ tất nhiên họ sẽ nói cho thân phụ tiện nữ biết nguyên nhân vì sao bị đâm chém trọng thương như vậy? Người nào cũng đầy lòng tự ái, cố biện bạch lý do sơ hở bị thua như thế nào?

Tiện nữ ở địa huyết mãi cũng buồn. Đêm đêm thường lên lên mặt đất dạo chơi trong huê viên giải trí, thấy họ kể lể tâm tình với gia gia tiện nữ, cũng như đêm nay, tiện nữ đem chuyện tâm tư ngỏ cùng quý vị.

Tiện nữ lén nghe và học nhớ lấy những tên chiêu thế, người này bị đâm vào vai là vì đã dụng miếng “Thần Hạc Quy Sơn” quá sớm, đối phương sử dụng miếng “Vân Vũ Trung Phi” mà thắng.

Lẽ tất nhiên thế thắng và thế bại của hai cao thủ trong hiệp chót đều là những tuyệt chiêu kết giải của một trận giao đấu sinh tử. Tiện nữ bức bách gia gia phải bắt con bệnh, một khi đã lành bệnh diễn đi diễn lại bằng mọi cách để tiện nữ đứng nấp một nơi bất chước, kỳ cho đến khi nào học được thế đánh thế đỡ đứng như vậy mới buông tha con bệnh.

Thành ra cứ mỗi cao thủ võ lâm đến chữa bệnh, tiện nữ chỉ học có “một miếng võ” đánh và đỡ. Một trăm người đến chữa bệnh thì học được một trăm miếng đánh đỡ khác nhau. Thôi thì bao nhiêu loại vũ khí kỳ lạ, các chiêu thế bí truyền, tiện nữ kiên nhẫn hàng ngày cố gắng chú tâm được mọi thứ.

Các con bệnh được chữa chạy lành bệnh, bao giờ cũng phải tạ ơn thầy thuốc. Một miếng võ có là bao, lại đúng miếng võ đã làm họ bị bại nên họ không bao giờ giấu diếm ông thầy thuốc điều đó. Có kể suốt một năm trời chữa bệnh, vừa điều trị thân xác, vừa nghiền ngẫm bằng trí óc tìm thế võ để đánh bại địch thủ đã đánh thua mình.

Họ tìm ra được thế giải triệt miếng võ đánh bại họ, họ phát minh như thế nào, khi khỏi bệnh cũng nói cho gia gia tiện nữ am hiểu để mong gia gia tiện nữ cho ý kiến bổ khuyết.

Nhưng gia phụ đâu có phải là một tay võ nghệ quán thông biết phân tích các thế đánh đỡ đó nên chỉ ậm ừ cho xong chuyện. Trái lại, tiện nữ một mình ở dưới địa huyết, thì giờ nhàn rỗi, tìm hiểu lấy câu trả lời xác đáng cho mỗi trường hợp để “tiêu hao” ngày tháng lấy làm thích chí vô cùng.

Nhân có nhiều thì giờ khi nghiên cứu, tiện nữ vừa một mình luyện các đầu đề nan giải, một mình múa may quay cuồng lúc thì làm địch thủ múa kiếm đánh đao, lúc lại tự ví mình như nạn nhân tiến lui tránh đỡ và tìm cách “trả đòn”.

Khi phát minh được điều chi đắc ý, thấy đều dùng giấy mực biên chép rồi gấp phụ thân tiện nữ để bàn tới vấn đề đó. Lão Thần Y đọc tới câu kết luận thì cũng như ông thầy thuốc tìm ra căn bệnh, kê đơn thuốc. Đơn thuốc thì chữa lành bệnh, trái lại bài “triệt giải thế võ” của đối phương thì sẽ giúp cho con bệnh sẽ dùng nó, đánh bại địch nhân theo đúng ý muốn của mình.

Cũng có lần, thay vì gia phụ “trực tiếp” trả lời cho con bệnh, chính tiện nữ, giữa đêm hôm tăm tối đã lén vào bệnh xá, dùng muối hương xông cho con bệnh đương nằm ngủ ở vào trạng thái nửa tỉnh nửa mê, rồi dùng phương pháp như Nhĩ Ngữ Truyền Âm xoay lời nói bay vào lỗ tai họ giả làm thần nhân dạy bảo cho con bệnh phát giác ra chiêu thế “trả thù” trong giấc mơ say”.

Mã Hóa Long nghe nàng kể chuyện đến đây than thở :

- Rất tiếc! Rất tiếc! Ta đã nhiều lần đến cầu xin Thần Y chữa bệnh mà không biết học hỏi thêm võ nghệ ở người! Nếu biết như vậy thì đã học đăng ở lệnh nữ chủ nhiều chiêu pháp kỳ diệu...

U Linh nữ chủ nhón miệng cười đáp :

- Tiệp nữ cũng nhận biết vị Trần Viễn tướng quân của triều đình là người ham thích học hỏi võ nghệ. Đồng thời cũng là người hay lui tới sơn trang và có nhiều sẹo ở mặt nhất, nhưng những vết sẹo đó không phải gây vì sơ sẩy trong lúc giao đấu nên không nghiên cứu làm gì!

- Lệnh nữ chủ nói vậy tức là chê cười tôi là người da mặt “quá dày” chỉ dùng làm bia cho thiên hạ “đánh dấu”. Thực đúng như vậy, những vết sẹo đó không phải gây ra trong lúc giao chiến. Họ đánh rút kiếm của tôi, rồi tha giết, lấy mũi kiếm rạch ngang dọc cho bố ghét! Tôi khổ công nhọc nhằn như thế để cầu xin học thêm một thể kiếm cao siêu, thiên hạ đã chẳng cho mà còn chơi ác, đánh dấu mặt mình nghĩ có đau lòng không? Công phu khổ học như vậy mà bây giờ tài năng cũng chẳng tuyệt tác là bao. Nếu không nhờ Lão Dị Nhân điểm huyết chữa lại cho đầu óc thêm minh mẫn và cánh tay trái được thêm dẻo dai thì dù có sử dụng được thanh cô độc kiếm cũng không khác gì giống “thằng hề múa gậy”.

Mã phu nhân nói :

- Con người biết nói lời khiêm tốn là đã có bản lĩnh thâm học tinh tiến ít nhiều. Chẳng bù với lúc trước khi ông được Lão Dị Nhân điểm hóa, ông tự phụ nhất trên đời, gặp ai cũng không tự lượng sức mình hò hét “thách đấu” vang động cả một góc trời.

U Linh nữ chủ nói tiếp :

- Xin kể một câu chuyện năm xưa. Có hai anh em đồng công thúc bá nhà họ, người anh cũng tên là Trần... Trần Bắc, còn người em tên là Bình Nam. Cả hai đều võ nghệ rất giỏi, một người thiện nghệ đánh kiếm tay mặt, người kia thuận dùng tay trái. Không người nào chịu khó nhường nhịn người nào, chỉ một câu chuyện nhỏ mọn cũng sanh lòng “đố kỵ”, cãi lý tranh đua hơn nhau.

Tỷ dụ như bàn luận về âm dương, ngày đêm sáng tối, Trần Bắc nói :

- Ta chủ trương nhất định “âm” có trước, “dương” sinh sau. Khởi đầu là đêm sau mới sinh ra ngày. Như vậy lúc viết sách thuận tay mặt nên viết từ tay mặt qua tay trái, mở sách cũng nên mở từ trang đầu từ mặt tỏa ra hữu như thế là “thuận lý âm dương”.

Bình Nam nóng tính cãi lại :

- Anh nói ngu như “con bò hai chân”, không có ngày lấy đâu ra đêm? Không có dương, âm tựa vào chỗ nào? Chữ viết nên viết từ tay trái qua tay mặt và cũng nên mở từ bìa trái trước. Những tay chuyên đánh kiếm tay trái, địch thủ rất kinh sợ vì khó đỡ đòn hơn nếu tôi dùng tay mặt như anh.

- Mày nói không lọt lỗ tai chút nào! “Đêm có trước, ngày có sau” mới là hợp lẽ. Bàn dân thiên hạ, có một trăm người thì chín mươi chín người thuận tay mặt, như vậy tay mặt bao giờ cũng hơn tay trái. Mày xem sách thánh hiền hết thấy mở bắt đầu từ phải qua trái chứ có sách chữ hán nào lại mở từ trái qua mặt không? Mày dùng tay trái như vậy là “nghịch”, không thuận lý trời.

Ấy đại để cũng chỉ vì câu chuyện tay mặt, tay trái cãi vả như thế mà hai người “quỳnh lộn” túi bụi. Trần Bắc nói trước rằng :

- Được rồi! Mày đã không sử dụng tay mặt thì cho bàn tay mặt của mi đi luôn...

Và trong một chiêu thế “Giao Long Uốn Khúc”, Trần Bắc xoay người chém vót một phát làm bàn tay mặt Bình Nam rớt văng xuống đất máu đổ vung vãi.

Bình Nam tìm đến sơn trang trị bệnh cho lành, tuy nằm buộc thuốc trên giường nhưng lúc nào cũng nghĩ cách tìm chiêu thế nào để tiếp theo thế Rồng Vàng Uốn Khúc, làm cho bàn tay trái của Trần Bắc đứt cụt mới nghe! Khi người ta xoay mình, cánh tay cũng vung ra chuyển động theo thân hình, muốn chém rúng phải xoay mình nhanh hơn đối phương. Đối phương đã “xoay chiều” thì ta phải “xoay lốc” vận tốc nhanh hơn nó thì mới hòng đạt được ý muốn đó.

Nghĩ vậy, tiệp nữ mới lập ra chiêu thế xoay mình như con vù. Trước còn đầu hoa mắt choáng sau càng tập xoay tít càng nhanh, vừa xoay vừa chuyển động thân hình theo đường vòng tròn như một bánh xe rỗng. Đối phương chỉ trông thấy thân hình mình xoay tít mà không trông thấy ánh kiếm đâm chém như thế nào, thế võ “Luân vũ Hằng Nga” này muốn chém rúng tay chân địch nhân dễ như bỡn.

Tiểu nữ “kê” một chiêu thế kèm theo đơn thuốc “thập bổ đại toàn”, chỉ vài tuần sau tiện nữ đã thấy tên Trần Bắc đến ghi tên trong sổ con bệnh điều trị tại sơn trang, y bị cụt mất bàn tay trái.

Thế là cả hai anh em họ nhà đó đều trở thành hai tên cụt. Nhưng ý nghĩ trả thù nung nấu trong đầu họ, Trần Bắc nằm trên giường bệnh mà chỉ nghĩ cách chặt cụt nốt cánh tay cầm kiếm của tên Bình Nam để biến thành phế nhân.

“Hàng Nga luân vũ học” thì dễ chứ muốn luyện thêm “ác quỷ rồn trắng” thì hai anh em họ nhà này đến ngày mặt kiếp.

Bởi vì tiện nữ đã đoán trước, nếu họ cùng tập đúng chiêu thế “Luân Vũ Cuồng Phong” này thì cả hai đều biến thành phế nhân cụt mất cả hai tay. “Hồn ghét oán cừu” chứa chất đầy trong tâm hồn tranh chấp lý thuyết. “Ngày có trước hay đêm có trước” tay mặt đánh tay trái, tay trái đánh tay mặt này làm hai anh em Trần Bắc, Bình Nam mất hết cả tinh khôn.

Quả nhiên, cách ngày khỏi bệnh không bao lâu có một bữa tiện nữ thấy lần lượt hai anh em nhà đó, kẻ đến trước, người đến sau, mặt mày thiếu não, trời sinh ra cho hai bàn tay đều cụt mất cả! Kỳ ngộ thay, lần này cả hai người lại đến điều trị cùng một nơi, lúc gặp nhau đều mở mắt tròn trừng!

Đáng lý họ hồi hận xử hòa với nhau mới phải. Nhưng trái lại họ vẫn ganh đua, đe dọa và thách thức nhau những trận tỉ thí kịch liệt gay cấn hơn nữa.

Một người sẽ đi lên miền Bắc lạnh lẽo đầy băng tuyết để tập “Hàn Công Âm Chưởng”. Một người nhất định trở lui miền Nam nhiệt đới tìm đặng cho tới hỏa diệm sơn để khổ tập môn Hỏa Công Dương Chưởng.

Tuy đe dọa nhau, nhưng trong lúc chưa lành mạnh vết thương, nên cả hai không thể rời khỏi sơn trang. Gia phụ tiện nữ thấy hai người cụt hết cả hai bàn tay nên mới cử hai vợ chồng Hắc Hồ song quái theo hầu hạ, bón cơm đổ nước uống cho họ. Rồi vì thêm muốn học tập công phu Hàn Băng và Hỏa Chưởng, cả hai mới theo Trần Bắc và Bình Nam ra đi.

Về sau hai vợ chồng tên gia nhân nổi tiếng ở Hắc Hồ, câu chuyện đôi vợ chồng xung khắc xuất xứ từ đó.

Mọi người nghe tới đó thích thú, vừa nhậu lai rai, vừa thưởng thức món nhắm :

- Về sau hai anh em họ nhà đó ra sao? Trần Bắc có đánh lại Bình Nam hay Bình Nam thắng Trần Bắc? Cả hai còn sống hay đã chết, lý lẽ bên nào phải, bên nào quấy?

U Linh nữ chủ thở dài :

- “Ồ đời nhiều khi chỉ vì không biết nén tức khí trong giây phút mà mang hận suốt đời! Sau bao nhiêu năm khổ luyện, cả hai hẹn gặp nhau ở vùng Hắc Hồ để quyết định ăn thua mức chót.

Cả hai không giao đấu quyền cước đấm đá, chỉ dụng khí công làm chết nhau. Trần Bắc phát ra Hàn chưởng lạnh buốt hơn băng tuyết còn Bình Nam thì tung ra Hỏa chưởng nóng hơn lửa trong lò, khiến đá phải chảy, sắt phải tan, hai bên quyết liệt một mất một còn, nhưng rốt cuộc sau ba ngày đêm thử tài sức cả hai đều bị tuyệt khí.

Đến thế mà hầy còn găng nhau chưa chịu thôi. Cả hai đã bí mật mang “thiết dao hài” nghĩa là giày có đầu mũi dao sắc ở đầu mũi đế. Tay cụt thì còn chân “đá” nhau, cả hai đều đi giày có dao sắc đá nhau, cuộc đấu trở nên ly kỳ, rùng rợn hết chỗ nói. Tiếc thay, họ không đá nhau trên vũ đài cả trăm hàng khán giả mục kích. Đẳng này, họ đá nhau giữa rừng sâu trong vùng biển hồ màn nước lúc nào cũng đen kịt như mực.

Cả hai đều có những bộ cước rất kỳ ảo. Những cái đá thần sầu rất hiểm hóc. Chỉ có hai người được mục kích trận đấu khốc liệt! Đó là vợ chồng Hắc Hồ song quái rắp tâm đi theo Trần Bắc và Bình Nam để học tập lấy công phu tuyệt học.

Cứ trông lưỡi dao sắc nhọn thò dài ở đầu mũi hài mà sợ, vì như cặp cựa gà, chỉ cần trúng một mũi ở hầu, ở bụng hay ở mạn sườn thì ắt không còn tính mạng.

Trước cả hai còn quần thảo nhau dưới đất, sau nhảy vút lên cành cây, ngọn cây, có lúc cả hai như hai cây pháo thăng thiên vọt lên cao rồi cùng rơi xuống. Có bao nhiêu chiêu thế “Cầm chưởng, Hồ chưởng, Song cước, Độc cước” đều lần lượt trở ra hết nhưng rồi kết cục sử dụng đến miếng “Luân Vũ Cuồng Phong” do



tiện nữ sáng chế ra thì chỉ nghe “bịch bịch” cả hai đều ngã lăn quay vì cả hai đều phóng cước đá vào mạng mỡ nhau, lưỡi dao xoáy vào làm gan ruột lòi ra một đồng lớn.

Biết rằng không thể sống được nữa, cả hai gọi học trò là Hắc Hồ song quái đến dặn dò về nói với tiện nữ là cả hai đều “thỏa mãn” vì đã làm đúng được như ước muốn.

Dù sao cũng đã sử dụng miếng võ của tiện nữ “Điền Đảo Cuồng Phong” thì mới gỡ xong đầu dây mối nhợ bứt rứt mãi trong lòng. Nhưng tiếc thay, nhìn xuống “bộ đồ lòng” lòi ra khỏi bụng một đồng lớn cả hai không khỏi phiền muộn, thở than.

Giữa lúc đó, ở trong rừng có một chàng thư sinh văn nhã bước ra thông thả hỏi rằng :

- Hai vị đều là phé nhân cả! Không biết hai vị thuộc môn phái nào mà thi triển những bộ cước kỳ ảo như vậy?

Trần Bắc mặt mũi nhăn nhó vì đau đớn lấy tay chỉ đôi vợ chồng Hắc Hồ nói :

- Anh muốn học “miếng võ” đó hả! Hỏi hai vợ chồng nhà kia, chúng nó đưa lại Vạn Diệu sơn trang gặp Thần Y hỏi ông ta biết nguyên nhân bộ cước đó phát sinh từ đâu?

- Vì duyên cớ gì mà hai vị giao đấu kịch liệt đến nỗi “thương vong” như vậy?

- Chì vì cãi nhau một lý thuyết “ngày có trước hay đêm có trước” mà thôi!

- Lý thuyết ăn nhằm gì đến thực tế mà phải thí thân như vậy? Ngày trước thì chỉ trước có “một ngày” đã sao mà là dù đêm trước thì chỉ có trước “một đêm”, đâu có hại gì?

Đến lúc này, Bình Nam cười ngất, lấy tay nhét ruột vô bụng, vỗ vai Trần Bắc nói rằng :

- Thôi, giờ chết của chúng ta sắp điểm, chúng ta chịu khó “chết chung cùng một lỗ”. Anh nắm qua tay mặt, để tôi nắm qua tay trái cũng được, bây giờ chúng ta tựa vào nhau leo lên trên núi kia, gieo mình xuống đáy vực mà chết cho rồi!

Rồi đây ngày hết mà chẳng còn đêm hay đêm hết mà chẳng còn ngày, ngày đêm hỗn độn như thuở hỗn mang chi sơ âm chẳng ra âm, dương chẳng ra dương, có thằng đánh kiếm giỏi cả hai tay thì có phải chúng mình đã ngu quá cãi nhau chết uống, đời đời khó đầu thai qua kiếp khác đây, bạn à!

Nói rồi, hai kẻ “khốn khổ” tựa nhau mà đi, đi mãi chẳng về, tự giết nhau và một mối thù vô duyên cớ, “lãng nhách”... ngàn một phần trăm.

U Linh nữ chủ kể chuyện tới đây, neho mắt nhìn Mã Hóa Long làm ông ta khoái trá cực điểm, hai tay cầm hai chung rượu, ông nói lớn :

- Uống cạn chén “tả”, uống vơi chén “hữu”! U Linh nữ chủ quả là một thiên tài hiếm có, chỉ một chiêu thức “Luân Vũ Cuồng Phong” mà định xong thế cuộc. Nếu chẳng phải người họ võ giỏi, thì chẳng thể biết chủ kiến của lệnh cô nương. Hai người anh em họ nhà kia chết vì không hiểu rằng khi thân thể người ta xoay tít thì chẳng thể biết bên nào là tả bên nào là hữu! Nhờ lão Dị Nhân chỉ điểm, tôi thuận tay mặt cũng như tay trái, sử dụng kiếm cả hai tay. Mắt tả tinh tường như mắt trái, nên nhận thấy rằng hai kẻ đó cố chấp thật là hẹp hòi, nông cạn. Kết cuộc cả hai đôi bên, chẳng lợi lộc gì, tự trung “chết chung cùng một hố”, người ngoài có ai thương tiếc gì đến đâu?

U Linh nữ chủ cảm tạ mà rằng :

- Lão tướng quân đứng vai vế với gia phụ tiểu nữ cứ quá lời khen ngợi chiều lòng tiểu nữ là để an ủi đấy thôi! Tướng quân thừa biết tiện nữ bị bệnh phong cùi, mặt mũi xấu xí nên cố tán dương cái đẹp tinh thần bên trong để che lấp cái lở lói của thể xác bên ngoài. Phép đánh Phi Luân kiếm của tướng quân cũng rất độc đáo. Hai tay có thể ném kiếm về hai phía khác nhau, lấy đầu địch thủ rồi lại thu hồi được khí giới, tài năng ấy đâu có dễ là luyện tập được?

Rượu đã ngà ngà say. Mọi người thưởng thức món “kê thang” đặc biệt của Vương Nhi để đã rượu. Húp vài thìa canh nóng, thơm, ngon, tinh thần tỉnh táo hẳn lên.

Nhất Tiểu uống một hơi hết bát rượu lớn, ừng ực như trâu uống nước rồi ngật ngưỡng hỏi :

- Cái anh chàng thư sinh tao nhả mà nữ chủ nói khi nãy là ai vậy? Hắn ta có tìm tới Vạn Diệu sơn trang để hỏi thăm Lão Thần Y và tìm hiểu chiêu thức “bộ cước” sát hại địch thủ bằng thiết dao hài ra sao không?

Nghe câu hỏi, U Linh nữ chủ trầm ngâm, đôi mắt không còn tia sáng. Tuy chiếc mặt nạ bạc kỳ bí che giấu nét mặt bí hiểm nhưng mọi người đều hiểu là chàng thư sinh đó có liên quan đến nữ chủ.

- “Có chứ! Hắn có tìm đến Vạn Diệu sơn trang, tìm gặp Lão Thần Y. Cuộc gặp gỡ đầu tiên cũng tại trong thảo đường rộng lớn này, cũng vào một khoảng đêm tầm tối, hắn hiện ra bất thành hình và tiến thẳng đến trước mặt gia phụ tiện nữ, vái chào rất tôn kính. Lúc đó có mặt tiện nữ tại đây, nhưng ngồi sau tấm bình phong nên ít người được biết.

Gia phụ tiện nữ thấy hắn ta hỏi han về võ công thì lắc đầu từ chối :

- Rất tiếc! Rất tiếc! Lão phu chỉ chuyên mặt chữa trị thương thế, chăm lo “cao đơn hoàn tán” còn thì giờ đâu mà nghiên cứu võ công. Quý khách muốn hỏi thăm về bệnh trạng, y lý xin giúp đỡ chứ còn hỏi thăm về chiêu thức, các miếng võ đánh, đỡ, các bài thiêu, các phương pháp tập luyện nội ngoại kỳ công, điểm huyệt, thập bát ban võ nghệ, cưỡi ngựa, bắn cung thì lão phu dốt nát vô cùng.

Hắn chiếu xạ quang dò xét thấy gia phụ thực thà, đúng là một vị danh y không hơn không kém nên chia cổ tay nhờ chẩn mạch.

- Nếu vậy cụ xem mạch Thái Tổ cho cháu vậy!

Gia phụ đặt ba ngón tay lên ba cung Thống Quan Xích nơi cổ tay tả hữu, định bụng vừa chẩn mạch, vừa xem cậu học trò nho nhả này muốn tò mò hạch hỏi điều chi.

Không ngờ chưa đặt ngón tay lên cổ tay y thời thôi, trái lại đặt rồi gia phụ giật mình đến thót vì mạch máu nơi cổ tay y không “nhảy”.

Người ta có thể nhịn thở trong giây lát, nhưng quả tim tự nó đập, không phải do ta muốn đập hay ngưng tùy ý. Chỉ cần cúi dốc đầu xuống rồi bất thần ngẩng đầu lên, mạch máu chảy không điều hòa là đầu óc choáng váng, sa sẩm mặt mày muốn té ngã.

Thư sinh còn có phép thuật hơn phái “Du già” nhịn thở và ngưng làm tim đập, như vậy là “siêu nhân” rồi.

Lão Thần Y ngán lắc đầu :

- Muốn bắt mạch xem bệnh, tim phải đập, hơi thở điều hòa, quý khách tim ngưng, máu không chảy, mạch bế tắc thì còn xem mạch Thái Tổ thế nào được nữa? Quý khách đến trêu cợt lão phu rồi!

Thiếu niên bình tĩnh đáp :

- Không phải vậy đâu! Văn sinh không muốn rờn cợt lão tiên bối. Đây là nguyên bệnh của văn sinh là như vậy đó. Người ta bảo con “cái hủ”, tức trùng hủ độc ở ngoài mồ mả xâm nhiễm phần óc của văn sinh nên thỉnh thoảng sinh chứng ngưng tim đập như vậy.

Tiện nữ ngồi sau bình phong nghe nói thế, giật mình đến thót một cái, vội vàng đứng dậy, ghé mắt, nhìn trộm anh chàng bị trùng phong an vào óc xem mặt mũi hắn ta ra sao!

Hắn ta rất trẻ tuổi, vẻ mặt tuấn tú xinh đẹp rất dễ yêu. Tiện nữ có tính hiếu kỳ nên đánh bạo tiến ra phía chàng.

Gia phụ nghiêm nét mặt, nhưng vì cưng chiều con gái nên không nói gì! Chắc là gia phụ cũng thông cảm từ trước đến nay con gái mình lánh mặt mọi người. Bây giờ đường đột giáp mặt khách lạ vì nghe nói khách cũng cùng một thứ bệnh, đúng câu “đồng bệnh tương liên”.

Bẩm sinh con người dễ ưa thích những kẻ cùng một cảnh ngộ trạng huống như mình.

Ở đây có điều khác biệt là tiện nữ thì dung nhan và thể xác thú vị, nhưng đầu óc vô cùng mẫn tiệp. Còn khách lạ, thể xác quang nhuận tốt tươi, nhưng đầu óc lại bị nhiễm trùng. Ý kiến tư tưởng của khách ắt cũng phải bất thường, độc đáo nhất đời.

Thấy tiện nữ xuất hiện, cũng như bữa nay tiện nữ đột nhiên xuất hiện dưới bóng các ngọn bạch lạp trong căn thảo đường rộng rãi này, chàng thư sinh đứng dậy thủ lễ. Tiện nữ ung dung đáp lễ.

Thân phụ tiện nữ chẳng thể dừng, đành cho phép con gái ngồi hầu chuyện khách lạ. Gia phụ đứng dậy thân hành châm trà.

- Con ngồi tiếp chuyện thay, ta lấy trà ngon uống.

Nghe xưng hô, không giới thiệu, khách cũng biết tiện nữ là con gái Lão Thần Y. Biết dạng điều này, tim hần hình như đương ngưng đập lại bắt đầu đập trở lại, nét mặt tái xanh bỗng hồng hào hần lên. Hần phải cố gắng lắm mới giữ được sự bình tĩnh vì ảnh hưởng đôi mắt chiếu ngời của tiện nữ, sau tấm mặt nạ kỳ bí, như muốn nhiếp hồn hần.

Hần mở đầu câu chuyện :

- Thực tại hạ không ngờ lệnh cô nương lại là ái nữ của lão bối. Nếu không nhầm, chính lệnh cô nương đã truyền dạy cho anh em tên Trấn Bắc và Bình Nam một chiêu thể tuyệt vời, bộ cước sử dụng Thiết Dao Hải người quay tít như vân vụ tinh cầu. Đôi mắt của cô nương nhìn tại hạ như đã trả lời câu hỏi của tại hạ rồi! Mục đích tại hạ đến đây để báo tin cho cô nương biết là... hai anh em tên đó, trong trận giao đấu cuối cùng tại Hắc Hồ, đã đá nhau, cả hai đều trúng thương bị sổ ruột rồi ôm nhau nhảy xuống vực sâu tự vẫn. Tại hạ hiện cũng sử dụng “thiết đao hải” nhưng nhất định tài nghệ không thể so sánh bằng hai người đó. Trước khi hai người chết có trăng trời muốn học phép đá này thì cứ đến Vạn Diệu sơn trang mà hỏi. Vì vậy tại hạ mới đến quấy rầy lệnh nghiêm đường.

Sau khi biết rõ đầu đuôi câu chuyện và ý định của chàng ta tiện nữ vui vẻ tiếp khách và mang chuyện luyện tập võ công cùng chàng thanh niên đàm đạo.

Gia phụ thấy hai trẻ ý hiệp tâm đầu nên không muốn xen vô câu chuyện. Lý thuyết sao bằng thực hành, hai người xin phép gia nghiêm ra sau huê viên vắng vẻ thi triển đôi chút tài năng.

Chàng ta tỏ ra là một tay điêu luyện giang hồ đã từng phiêu bạt để dấu chân nhiều nơi trong nước. Tiện nữ tuy chưa từng giao đấu với ai, nhưng nhờ tự luyện toàn những tuyệt chiêu, tuyệt học, nên kiến văn về võ công so sánh thậm hơn chàng thanh niên nhiều. Hơn nữa, gia phụ rất chăm lo cho con gái, có bao nhiêu thần dược quý báu để giữ gìn sức khỏe đều tẩm bổ cho tiện nữ nên tiện nữ không ngờ mình tu luyện được công lực rất mạnh mẽ.

Trong buổi đầu, nếu tối hôm đó nếu tiện nữ muốn hạ chàng ta, thực dễ hơn trở bàn tay. Chỉ một cái phát ống tay áo đã làm anh chàng ngã té bổ nhào. Mũi dao sáng quắc dấu đầu mũi hài, đá lấy đá để mà không làm sao đụng chạm tới người tiện nữ.

Kết cục mũi dao không đá trúng tiện nữ lại vấp phải hòn đá lớn bị gãy văng đi mất.

Tuy nhiên cũng từ buổi đầu cuộc đấu giao hữu tối hôm đó, tiện nữ đem lòng “luyến ái” chàng thư sinh tuy “đồng bệnh” nhưng dung nhan đẹp dễ khác thường.

Chàng năn nỉ cầu xin bỏ tấm mặt nạ để chàng được bái kiến gương mặt vị nữ hiệp mà chàng kính phục tài năng.

Đừng hỏi xin như vậy thôi thôi, hỏi như vậy làm tiện nữ buồn đến chảy nước mắt, phải lấy ống tay áo che lệ.

Tiện nữ hẹn với chàng là nếu luyện tập võ công giỏi hơn tiện nữ sẽ... bộc lộ chân dung. Từ bữa đó chàng thư sinh nhất quyết khổ luyện võ công để tiện nữ thi hành lời hứa.

Chàng rời Vạn Diệu sơn trang, nhưng cứ cách mười ngày thì lại trở lại xin đấu giao hữu.

Võ công chàng thư sinh tiến bộ mau lẹ lạ thường! Con người ta khi đã quyết chí chỉ làm một việc gì sẽ đạt được nhiều kết quả hơn lúc bình thời. Chàng thư sinh cho biết là những lúc mà quả tim hần ngưng đập, hần tập võ công phần đầu thấy tiến bộ mau lẹ vô cùng.

Mỗi lần chàng trở lại sơn trang đều mang lại tặng vật quý báu tặng gia nghiêm và tiện nữ. Muốn thức chi, vật chi, chỉ cần nói qua một tiếng là chàng mang đến đầy đủ, dù là những vật quý giá nhất hay hiếm có nhất.

Mối tình “luyện ái” tự nhiên nảy nở mau chóng. Tuy gia nghiêm nhắc nhở tiện nữ là kẻ tật nguyên, không nên quá mơ ước hy vọng để rồi lại ôm lấy tuyệt vọng. Ai dại dột đi lấy con nữ cùi làm vợ.

Mai kia, nếu nhìn rõ mặt nhau, “mộng đẹp” không thành thì rồi lại biến tình thương thành tình hận, tình thù! Yêu nhau lắm cắn nhau đau! Yêu nhau rồi lại chẳng bằng mười phụ nhau!

Tiện nữ cũng biết thế, nhưng không hiểu tại sao mỗi lần gần đến hẹn gặp lại thấy tâm hồn bồn chồn mong chờ, càng muốn quên đi thì lại càng thấy thêm nhớ?

Nhìn quanh, nhìn quần chỗ nào cũng thấy tặng vật của chàng, ngọc ngà châu báu, lụa là, gấm vóc... nên cầm nắm chẳng nỡ rời tay.

Thiệt tình, trong sơn trang, gia phụ đâu có thiếu những đồ vật quý giá. Những cao thủ võ lâm được chữa khỏi bệnh, thấy đều kính biểu tặng vật để trả ơn thầy thuốc nào là dạ minh châu, ngọc trai, mã não, sừng tê, ngà voi và nhiều vàng bạc khác.

Cũng nhiều lần tiểu nữ đòi gia nghiêm phải bắt họ biểu những vật chính tiểu nữ thích lấy. Nào bí kíp, kỳ thư, thuốc gia truyền mà tiểu nữ lục soát thấy trong bọc của họ.

Có một đạo tiểu nữ đang thích sưu tầm các loại khí giới. Quả Phật Thủ trùy bằng đồng đen là của một vị Phiên tăng Tây Trúc, bảo kiếm, bảo đao, một mình tiểu nữ có tới mấy chục cây. Về sau nghiên cứu đao kiếm của họ, thấy có hình thù đặc biệt thì bắt phải giảng rõ lý do, gốc tích. Nhờ vậy sở học võ lâm càng tinh tiến, uyên thâm.

Chàng thư sinh khổ công học tập trong nhiều năm mà không sao toại nguyện vì chẳng thể đánh thua tiểu nữ một cách dễ dàng. Không có gì thích thú bằng, chàng đến giữa đêm trăng thanh, sau khi cùng nhau dạo mát quanh huê viên, sang sân diễn võ, trao đổi vài đường kiếm tuyệt diệu.

Dưới ánh trăng, một nam một nữ múa kiếm như đôi giao long vờn nhau dưới nước. Ánh kiếm vẽ lên không gian những vệt dài ngân tuyến, chốc chốc chạm nhau tóe lửa! Thân phụ tiểu nữ đứng xem cũng phải say mê.

Ông muốn tác hợp duyên trời cho đôi lứa. Nhưng ngặt vì không biết khi chàng nọ biết bộ mặt thực của tiểu nữ thì lòng dạ sẽ ra sao?

Vả lại gia phụ xem xét thì quả thực chàng kia cũng bị “trùng hủi” xâm nhiễm não căn, nhưng hẳn biết phương pháp dùng cương khí kiềm chế không cho phát tác. Mà vì kiềm chế như vậy và lo sợ yếu tử nên phát sinh những hành động, tư tưởng táo bạo khác đời.

Gia phụ cũng chủ trương muốn dùng thuốc, cho căn bệnh ngấm ngầm trong óc phát tác ra bên ngoài, tuy mặt lở lói xấu xí nhưng không sợ nguy tới tính mạng.

Song le nghĩ rằng chắc chắn chàng thư sinh nhất định không ưng thuận phương pháp “xấu ngoài đẹp trong” đó.

Nếu cứ để vậy, hẳn sẽ trở thành một tên liều lĩnh, một ngày kia trùng hủi làm hẳn điên cuồng như một loài quỷ mị. Không biết hẳn sẽ trở thành “ma vương” hay “quỷ chúa”?

Hắn cũng biết thế! Và hẳn biết hai cha con tiểu nữ cũng biết thế! Nhưng thấy vẫn đối đãi với hắn tử tế nên hẳn lại càng quý mến hai cha con tiểu nữ bội phần, chỉ ân hận là tiểu nữ giấu diếm hắn một điều là cứ che kín mặt mũi hoài!

Mà hắn tử tế thật sự! Người con gái mới lớn lên rất ưa thích những lời ngọt ngào khen nịnh.

Đã bao nhiêu lâu sống trong cô độc, ẩn náu, khô khan thì bây giờ, cứ mỗi lần hội ngộ, chàng thư sinh đem đến lời nói ấm áp, chiều chuộng, một điều là lệnh cô nương xứng đáng vào bậc “võ lâm đệ nhất” thiên hạ, hai điều là lệnh cô nương sẽ làm “bá chủ giang hồ”, bậc vua chúa phải e dè kiêng nể!

Và cũng gần đúng như vậy vì mặc dù hắn tăng tiến võ thuật nhưng chưa lần nào thắng được tiểu nữ nửa chiêu.

Thiệt tình, tiểu nữ cũng rất lo lắng! Một ngày kia, hần đánh bại tiểu nữ, tức thời phải loại bỏ chiếc mặt nạ che giấu bộ mặt “quỷ sứ”, ngày đó là mộng đẹp của tiểu nữ hoàn toàn tan biến, ngày đó là hy vọng đời sống đang tươi sáng bỗng tối sầm lại như ngày tận thế.

Vì sợ sệt như vậy, nên những ngày tạm xa cách chưa đến kỳ hạn gặp nhau, tiểu nữ dùng thuốc của gia phụ bồi bổ sinh lực, từ công phu “luyện thân dưỡng khí”, ôn tập võ nghệ, đấu pháp, kiếm pháp, nội công, ngoại công bí truyền, nội gia điểm huyết và thuật khinh công đến mức xuất quỷ nhập thần.

Không có gì sung sướng cho tiểu nữ là mỗi kỳ hạn đã đến, sau cuộc giao đấu, đánh thắng được chàng thư sinh “nửa đêm học kiếm” đó, đứng kiêu hãnh nghe chàng, buông thông hai tay, nói với giọng buồn rầu :

- Lại “bị thua” rồi! Xin cảm phục! Cảm phục!

Rồi chàng năn nỉ xin chỉ điểm cho những chỗ sơ hở, thiếu sót.

Em càng kiêu kỳ, lên mặt bậc “sư” giảng giải cho cậu học trò em út ngoan ngoãn những khuyết điểm yếu kém của hần.

Mỗi lần được chỉ điểm tới chỗ cao minh, dẫn dắt lên tới mức thượng thừa, chàng không quên chấp tay bái tạ.

Nhưng lúc trời sáng chàng ra đi trong bóng đêm, vẫn không quên nhắc nhở câu :

- Văn sinh bình sinh quyết tâm tranh đấu không chịu khuất phục một ai! Tuy vòng tay bái tạ, lạy lục ngày hôm nay nhưng là để ngày mai khiến người ta lạy lục mình! Tiểu thư ráng mà giữ chiếc mặt nạ trên mặt. Thế nào cũng có ngày bị rụng xuống như ý muốn của văn sinh mới nghe!

Trước lời đe dọa ấy, tiện nữ chỉ mỉm cười đáp :

- “Còn khuya”, lần sau bị đánh thua, tôi...

...sự phi thường vậy

Gia phụ biết “biến” các tình yêu của nhi nữ, sự nóng tức mong chờ, sự cố gắng để khỏi bị lộ bộ mặt quỷ sứ chỉ dạy cho tiểu nữ tự lập được một công phu mà nhiều “Chưởng môn nhân” không thể sánh kịp.

Có lần tiểu nữ hỏi gia phụ lấy bí kíp “Lôi Hỏa Thủ Ấn đại pháp” từ đâu ra thì gia phụ chỉ cười không đáp. Song le tiểu nữ cũng đoán biết chắc là một vị cao nhân nào đó đến chữa bệnh tại sơn trang đã tặng cho gia phụ tiểu nữ sách quý”.

Mã phu nhân chợt hỏi :

- Theo ý lệnh cô nương, có thể là do “Lão Dị Nhân” truyền lại chăng?

- “Tiểu nữ không hề thấy gia phụ nói tới Lão Dị Nhân nào cả! Người ít khi ra khỏi sơn trang. Các dược liệu đều sai người đi vô rừng hái hoặc đi mua ở xa về. Ít người biết tông tích tiểu nữ. Gia phụ giấu diếm sự buồn phiền và ít nói.

Thế rồi kỳ hạn đến, tối hôm đó tiểu nữ và gia phụ ngồi chờ chàng thư sinh ở trong phòng này. Tiểu nữ đã bày một bình bông rất đẹp. Từ chập tối, hết đứng lên lại ngồi xuống, nói thực tình là tiểu nữ mong chàng đến sớm hơn đứa trẻ mong mẹ thân yêu mang quà bánh ở ngoài chợ về.

Hai cha con, lần đầu tiên, ngạc nhiên vì thấy chàng thư sinh gần như đã thất lời hứa. Đã khuya rồi mà không thấy chàng đến. Đã có sự chi xảy tới cho chàng chăng?

Tiểu nữ buồn rầu, vai đeo thanh bảo kiếm, một mình tản bộ lần ra sân cỏ đằng sau huê viên.

Mặt trăng đã lên cao giữa đỉnh đầu. Tại sao chàng vẫn chưa tới? Đến lúc này tiểu nữ mới hiểu nếu để tơ lòng vương vấn, vướng vít vào “mạng nhện” tình yêu là khổ lụy vào thân.

“Luyến ái làm chi”...

Nhưng trong chiếc hộp con giắt trong bọc, hai chú rắn tí hon lục đục một cách bất thường. Chúng nó báo hiệu một người lạ mặt đã tới gần tiểu nữ.

Giật mình quay lại, tiểu nữ hoa mắt, dưới bóng trăng rõ ràng là chàng đã xuất hiện. Chàng vẫn búi tóc, thắt giải lụa bạch, đội chiếc mũ “tử hà” nhỏ bé, cũng vẫn dáng người tầm thước của một văn nhân phong nhã, gương mặt hào hoa tuấn tú trắng xanh dưới bóng trăng xanh.

Tiểu nữ vội hỏi :

- Anh đã đến đó ư? Bữa nay sao tới muộn thế? Đã gặp thân phụ em ở khách đường chưa? Ông chờ anh từ tối đến giờ đây?

Hắn không đáp, chỉ từ từ tuốt kiếm hình như muốn khơi ngay cuộc giao đấu. Hai chú rắn tí hon lục đục mạnh hơn.

Em thấy hắn có cử động khác với những lần trước nên đã nghi ngờ.

- Tại làm sao hôm nay anh không đáp lời em hỏi mà lại nóng lòng giao đấu như vậy? Đã tập dượt một vài chiêu mới lạ phải không?

Hắn âm ừ gạt đầu, tiểu nữ nói tiếp :

- Đừng mong thắng được em dễ dàng! Bữa nay muốn động kiếm trước rồi chúng ta nói chuyện sau cũng được, phá bỏ thông lệ cũ cũng không sao!

Hắn lẹ làng dụng thế “Bạch Hâu Xuất Động” nhảy vọt lại huơ kiếm nhằm mặt tiểu nữ tấn công trước.

Lưỡi kiếm của tiểu nữ đã tuốt ra khỏi vỏ đỡ kiếm hắn nghe đến “cheng” một tiếng. Tiểu nữ thấy hắn biến đổi thân pháp nhanh như chim cắt do bốn phía đâm mũi kiếm tới tấp chỉ mong làm rớt chiếc mặt nạ bạc xuống đất.

Lần này hắn ta ra tay mau lẹ và nhanh hơn mọi lần mười lần, bóng mũi kiếm tả vừa gạt thì hắn đã mặt hữu đâm tới, ánh kiếm đi vun vút rất chính xác không thể phân biệt hư chiêu với thực chiêu. Chỉ trong một chớp mắt, lưỡi kiếm suýt cắt đứt sợi dây đeo mặt nạ của tiểu nữ hai lần làm tiểu nữ toát mồ hôi lạnh.

Thà bị đâm trúng thương chảy máu còn hơn là bị phơi trần bộ mặt “khó coi” trước chàng ta.

Nhưng bị trúng thương chảy máu thì cũng sẽ bị bắt buộc phải giữ lời hứa. Tiểu nữ không thể để “mộng tình” tan vỡ một cách buồn thảm như thế! Mà động thủ thì ắt chàng phải trúng thương. Chỉ một vẩy tay, hắn làm sao chịu nổi ngọn Thủ Ấn Lôi Hỏa chưởng. Thực là khó nghĩ.

Trong lúc thần trí tiểu nữ còn đương hoang mang bất định thì kiếm đối phương không chút nể nang trước còn dụng ý làm rớt mặt nạ, sau chuyển sang chiêu thế “Thạch Thượng Ma Trâm” lấy thân hình tiểu nữ làm đích, lưỡi kiếm loang loáng chém tới những nhát chí tử không chút kiêng nể gì nữa!

Lần này đối phương tỏ thiệt tài kiếm, nếu tiểu nữ không nhanh chóng sử dụng tuyệt chiêu “Tĩnh Để Ngân Bình” hụp thấp người xuống như kẻ ném bình bạc xuống đáy giếng sâu thì khó lòng tránh thoát bị thụ thương.

Lúc thân hình thu xuống sát mặt đất, tiểu nữ nhìn thấy hai bàn chân đối phương đi đôi hài nhỏ nhắn hơn lúc bình thường tức thời hoảng ngộ biết là kẻ đương tấn kích mình chẳng phải là chàng thư sinh không tên tuổi mà mình hằng mơ ước và chuyện trò từ bao lâu nay!

Kẻ lạ mặt đêm nay đã khéo léo hóa trang để đánh lừa tiểu nữ. Hèn chi đôi rắn tiểu trúc bạch và hồng cứ lồng lộn muốn thoát ra khỏi hộp để tấn công địch thủ.

Phải công nhận đối phương tài nghệ tuyệt luân! Phép đánh kiếm rất tinh vi và chân truyền. Thân hình nhanh nhẹn hơn chim hải yến. Hai cánh tay xò ngang như đôi cánh bướm, dụng thế “Hồ Điệp Xuất Môn” dưới ánh trăng nom uyển chuyển lạ lùng.

Nhưng đó là một chiêu nhi nữ thường sử dụng hơn là một nam tử ưa dùng, lưỡi kiếm của địch nhân muốn ngăn đạo kim quang bủa xuống mặt đất, nhất định ép tiểu nữ không sao tránh khỏi và cũng không thể hoàn bộ đứng ngay thẳng lên nữa.

Tiểu nữ sau khi đã nhận định rõ đối phương là một nữ nhi rồi thì tự nhiên trấn tĩnh tinh thần, lặn mình trên mặt đất như cá - Lý Ngư Vượt Sóng, chuyển kiếm sang tay trái quay tít lưỡi bảo kiếm dụng chiêu thế

Xoáy Nước Hút Hoa, tự tay phải phát ra một luồng kinh lực vô hình kìm chặt thanh kiếm đối phương khiến cho bất động.

Lẽ tất nhiên lưỡi thép trong tay của địch nhân tự nhiên nặng hơn chì và bảo kiếm của tiểu nữ cuốn vòng quanh thân kiếm địch nhân và chỉ nghe đến “keng” một tiếng, tiểu nữ làm thanh kiếm tuột ra khỏi tay địch nhân một cách dễ dàng trước khi bóng đen đặt chân vững vàng trên mặt đất.

Hấp lực hút khá mạnh làm đối phương hơi chúm người về phía trước. Lập tức địch nhân định phi thân nhảy lại chỗ kiếm rớt, thò tay định nhắc chuôi kiếm lên nhưng bàn chân tiểu nữ đã dè chặt lên lưỡi sắc.

Chàng thư sinh giả hiệu thở dài :

- Quý nương tuy tài giỏi thiệt, nhưng đương đầu kiếm tại sao lại sử dụng chiêu pháp để đánh bại ta! Như thế không khỏi phạm đến quy luật đầu kiếm hay sao?

Tiểu nữ cười lạt đáp rằng :

- Đúng quy luật hay sai quy luật, việc đó ăn nhằm gì? Cô nương là ai mà lại hóa trang giả làm chàng thư sinh để gạt gẫm ta với ý định gì?

Biết không thể che giấu hành tung dưới đôi mắt xạ quang của tiểu nữ đương chiếu thẳng vào bộ mặt mắt bình tĩnh của cô ta, ả liền ngoắt người định tháo lui.

Tiểu nữ nạt nộ :

- Đã đến gặp bản cô nương, đâu có dễ lánh mặt được?

Nhưng chưa kịp nhảy vọt tới phía trước cản đường thì cô gái lạ mặt đã phóng một lúc năm mũi trủy nhằm mặt tiểu nữ vun vút bay tới. Tài phóng trủy của cô gái thực là kỳ diệu, tiểu nữ vung tay gạt được mũi trước thì mũi sau đã bay tới, né tránh không kịp. Nhanh trí tiểu nữ vận “cương khí” thổi chệch ám khí sang bên và thuận tay bắt liên tiếp ba ngọn. Đó là loại Quỷ Đầu trủy mũi nhọn có bốn cạnh hình vuông bằng thép sáng xanh. Tuy nhiên mũi trủy thủ thứ năm cũng đạt được mục đích, ghim ngay vào mái tóc giả của tiểu nữ ở mé trái, suýt cắt đứt sợi dây chiếc mặt nạ bạc buộc vòng sau gáy.

Tiểu nữ không thể nén được sự tức giận, định bụng phóng trủy để kết quả tính mạng cô ta”.

Nhất Tiểu nghe tới đó đã vội cắt ngang :

- Thôi đúng rồi, nữ lang sử dụng Quỷ đầu trủy mũi nhọn có bốn cạnh hình vuông là con gái Ngũ Đạo tướng quân Thiết Lý Sa chứ còn ai nữa!

- “Phải! Đúng là nàng! Cô ta khôn ngoan hơn hết. Thấy năm mũi trủy không làm gì được tiểu nữ tức thời móc lấy ra túi đựng muội khói mê được tung màn khói đen cầm chân đối phương để tiện bề tẩu thoát.

Nhưng con tiểu trúc bạch xà đã từ trong hộp nhỏ bắn ra đến “tách” một tiếng, đậu vào bàn tay làm cô ta không kịp vung muội khói, thế là cô gái mê man ngã phục ngay xuống.

Tiểu nữ đến gỡ “chú răn” tí hon bỏ vô ngăn hộp và bỗng cô ta xuống địa huyệt, cho uống linh đơn để giải độc.

Sau khi dùng khăn ướt lau rửa bộ mặt hóa trang, tiểu nữ nhận thấy cô gái Ngũ Đạo tướng quân có một nhan sắc mỹ miều càng ngấm càng thấy xinh yêu tột!

Lát sau, cô ta hồi tỉnh, tiểu nữ tra hỏi duyên cớ tại sao lại cải trang là chàng thư sinh “phong cù” nhập nã, đến đây để cố tình lộ mặt nạ tiểu nữ?

Thiết Như Hoa! Phải, tên cô ta là Thiết Như Hoa tiểu thư thấy tiểu nữ đối đãi rất mực tử tế, y như người chị đối với cô em gái nhỏ được cưng chiều nên không giấu giếm sự thật, bao nhiêu công việc liên can đến đời chàng thư sinh nọ đều nói ra hết.

Do đây tiểu nữ mới biết chàng nọ cầm đầu một đảng cướp có tổ chức rất rộng lớn mà Ngũ Đạo tướng quân Thiết Lý Sa cũng như con gái ông ta chỉ là những đảng viên không hơn không kém”.

Nghe chuyện kể tới đây, mọi người mới vỡ lẽ Hắc Y đạo trưởng chỉ là một chàng thư sinh có bệnh hoạn trong óc. Nhưng chính vì chứng bệnh nan y ma quái đó đã khiến chàng ta có những tư tưởng quái đản, ưa thích làm những chuyện phi thường tàn bạo định đưa tới sự lay chuyển cả chiếc ngai vàng nhà Đại Tống.

Vương Nhi từ lúc khởi đầu chỉ chăm lo môn thực phẩm gia chánh, lúc này ghé tai Tiểu Bạch thì thầm câu gì không biết về sau chàng bạo dạn hỏi U Linh nữ chủ :

- Vậy thì, về sau, Hắc Y đạo trưởng có đến gặp nữ chủ? Chàng ta có... có... “yêu”... lệnh nữ chủ không?

Khi nói tới chữ “yêu”, chàng cảm động quá nói líu cả lưỡi làm mọi người trên bàn tiệc phải buồn cười.

U Linh nữ chủ ngọt ngào nói :

- “Có phải ở đời người nào cũng có diễm phúc như Vương công tử cả đâu? Công tử chẳng cần điều luyện tuyệt học, tuyệt chiêu, chỉ cần khoa tay gia giảm đồ gia vị, tức thời đạt được tình yêu của “bong hoa” đẹp nhất trên đời một cách dễ dàng.

Còn một trăm người khác thì chín mươi chín kẻ “yêu say đắm mà chẳng được yêu”. Những thiên tình sử oan trái trở trêu vì định mệnh thì đầy rẫy khắp thiên hạ.

Tiểu nữ dò hỏi Thiết Như Hoa thì nàng chẳng ngần ngại trả lời cho biết sở dĩ nàng thay thế Hắc Y đạo trưởng đến hội ngộ tiểu nữ tối đó vì hai lý do :

Lý do thứ nhất là Hắc Y đạo trưởng đương vô rừng sâu vực thẳm khám phá một mỏ vàng quan trọng để dụng “kim tiền” gây dựng cơ sở khuynh đảo triều đình. Hắc ủy thác Thiết tiểu thư phải dụng kiếm pháp bất ngờ lộ mặt nạ của tiểu nữ xem có phải tiểu nữ là một con “hủi cùng hủi cụt” như hắc đã đoán biết chẳng? Vì lẽ, theo tâm lý thông thường, cô nào có chút nhan sắc thì tất nhiên phải điểm trang, phấn trát son tô để màu mè, khoe mẽ làm đom với nam giới.

Cô nào cứ giấu diếm quanh co che kín mặt mũi chân tay như em nhất định là phải có “tật” chi đây?

Lý do thứ hai là Thiết Như Hoa tiểu thư cũng có đôi chút tài là một kiếm sĩ chân truyền do cha nàng tập luyện võ công từ thời thơ ấu. Hơn nữa, nàng cũng mến phục vị thủ lĩnh tài ba Hắc Y. Vì vậy, khi Hắc Y đạo trưởng nhắc tới tiểu nữ, nàng cũng có lòng “ghen tuông” muốn tới lật mặt nạ hạ nhục bỏ ghét.

Không ngờ chạm phải tay kinh địch, nàng thất thế bị thua, bị bắt sống đem vô địa huyết. Thiết Như Hoa đã thú thật hết cả thì tiểu nữ chẳng có lý do gì phải che giấu sự thật nữa. Tiệp nữ nói cho nàng biết sự đau khổ và cô đơn của một cô gái tật nguyền. Và đồng thời cũng nói cho Như Hoa biết bệnh hoạn của Hắc Y Đạo để nàng dẹp bỏ mộng đẹp hảo huyền.

Nàng công nhận những lời của tiểu nữ là chân thật và ngộ ý muốn kết nghĩa chị em với tiểu nữ.

Vì vậy đôi khi Như Hoa sử dụng chiếc mặt nạ bạc và tấm áo nhung đen y hệt của tiểu nữ để xuất hiện giang hồ, chuyện đó là em đã cho phép, không có chi là lạ cả. Tuy nhiên không nói cho biết nguyên ủy thì nhiều người không hay, cho đến cả cha em và Hắc Y Đạo nhiều khi cũng lầm tưởng em là Như Hoa và lầm Như Hoa là em.

Sự bí mật này, ngoài hai chị em tiểu nữ, người ngoài tuyệt nhiên không ai rõ. Nhiều người tưởng em có phép biến cải chân dung, lúc thì xấu xí như con quỷ lộ lem không mũi, không miệng, lúc thì lại hóa thành cô gái có sắc đẹp chim sa cá lặn.

Mọi sự đột nhiên xảy ra khiến tình bè bạn của hai cô gái chúng em ngày thêm gấn bó. Số là, một tháng sau, đúng kỳ hạn Hắc Y đến gặp em. Chàng thư sinh đầu đẳng Hắc Y vừa xuất hiện, chưa kịp cùng em chào hỏi thì một tiếng quát to như sấm làm lay chuyển cả nhà, tiếng quát cất lên giữa sân tắm tối.

- Thăng khôn kiếp, đại ma đầu, đại gian ác, mau ra gặp ta chịu tội.

Hắc Y Đạo nghe tiếng quát lớn thì chân tay luống cuống, vẻ mặt đầy nét kinh hoàng, đôi mắt nhìn trước nhìn sau chỉ định chạy trốn.

Tiểu nữ liền hỏi :



- Anh nổi danh là một tay cự phách trong chốn giang hồ lại có thêm chân tài tuyệt học, sao mới nghe tiếng quát lớn hồn vía đã lên mây là tại sao?

Hắc Y Đạo thở dài đáp :

- Em không rõ tên đạo sư đứng ngoài đó là một tay bản lãnh tuyệt vời. Không hiểu vì sao hắc cứ truy tầm anh để đòi hạ thủ cho kỳ được mới nghe. Anh đã tiếp đấu với hắc trước sau ba trận. Trận nào cũng đại bại suýt chết. Anh đã khéo lẩn tránh hắc, không hiểu tại sao anh có hẹn đêm nay để đến “thịt” anh, thôi em cố xin phép gia nghiêm cho anh cam thất lễ, để anh “đào tẩu” không thì nguy với hắc ta.

Tiểu nữ chưa biết trả lời sao thì nghe thấy tiếng phụ thân nói chuyện với người nọ ở ngoài sân. Hai đứa vội thối tắt đèn, nấp ở sau song cửa nhìn ra ngoài nghe ngóng.

Tiếng phụ thân em hỏi trước :

- Tưởng ai té ra, quý đại sư phụ bất thần hạ cố đến thăm bản trang mà không biết để ra tiếng đón chẳng hay quý đại sư phụ, đêm tối khuya có việc chi xin dạy cho biết?

Vị nọ đứng là một thiền sư, khuôn mặt rất từ bi đạo hạnh, tiếng nói ôn tồn, không hiểu tại sao khi nãy lại quát một tiếng lớn như sét nổ giữa trời vậy :

- Kính thưa Lão Thần Y lâu ngày không tới thăm hỏi lão quý hữu thực là có điều thất lễ. Bữa nay, bản tăng phụng lệnh đại sư huynh là Tịnh Hải đại pháp sư đến để bắt giết một tên Đại quý, Đại tặc, Đại ma. Nếu thắng giặc Hoàng Sào khi xưa xuất thế kéo theo sinh mạng mười tám triệu sinh linh xuống tuyền đài thì “thằng cha” này nếu để yên cho nó sống, nó sẽ cuốn theo toàn thể trăm triệu sinh linh nhà Đại Tổng vô “Hỏa ngục”.

Lão Thần Y há hốc miệng, giương to đôi mắt, ấp úng :

- Ủa! Thiệt vậy sao? Đại sư phụ không “hù” lão phu đấy chứ?

- Sao lão hữu lại nói như vậy? Đầu tóc của bản tăng chưa đủ sắc trắng bạc phơ để đảm bảo lời nói hay sao? Hơn nữa, tới nay có ai dám đem danh hiệu của Đại sư huynh tức Tịnh Hải đại pháp sư đã viên tịch để làm ô danh ngài chưa?

Nghe nói vậy thân phụ tiểu nữ chấp hai tay trước ngực :

- Mô Phật! Lão phu xin sám hối! Thất lễ vô cùng! Nhưng tên “Quý vương” sư phụ tìm bắt là ai vậy?

- Nó đương ẩn núp sau lưng cửa kia với một cô gái nhỏ nữa!

Nghe nói vậy, tiểu nữ kinh sợ hết hồn vì y đứng ngoài sân làm sao mà nom rõ, biết được là hai đứa đương núp sau kẻ song nhìn ra? Bản lãnh ông sư già này ghê gớm thực! Hai mắt ông ta có cái nhìn xuyên qua vách tường chẳng?

Kỳ lạ thay nom miệng ông ta nói chỉ khe mấp máy động đập đôi môi mà sao thanh âm tiếng nói hướng về hai đứa oanh oanh lên như hét vào tai, đầu óc nhức nhối!

Nhìn xem thái độ của phụ thân tiểu nữ thì rõ ràng là ông ta rất kính phục lão sư già, không dám can thiệp biện hộ, chỉ phân trần như sau :

- Hai cha con lão phu chưa từng biết danh tính người trẻ tuổi lại đây thăm bệnh là gì. Hắc bị “phong cùi nhập não” nhiều lần khuyên bảo hắc uống thuốc tổng độc ra ngoài, nhưng sợ da thịt mặt mũi lở loét sần sùi xấu xí nên chưa quyết định điều trị.

Hắc rất thông minh, hỏi han võ nghệ con gái lão phu, thiệt không ai ngờ là y mắc tội lớn đối với Tịnh Hải lão sư.

Đại sư phụ đã nói vậy, lão phu thành thực không dám can ngăn. Chỉ xin trình bày là hai cha con lão phu không dính dáng tới chuyện riêng tư của người đó.

Xin sư phụ cứ tùy ý định liệu.

Lúc khởi đầu, thấy hai người nhận biết có quen nhau, những mong thân phụ tiểu nữ can thiệp nói khéo cho lão sư già nguôi giận bỏ qua.

Bây giờ nghe rõ ông ta nói như vậy thì “chết” rồi.

Hắc Y Đạo có lẽ không muốn bị bề mặt với em nên đành rút thanh trường kiếm đeo ở sau lưng nhảy ra phía ngoài.

Tiền nữ cũng bước theo sau, thực tình cũng muốn áp trận, trợ chiến giúp một tay nếu chàng bị kém thế lâm nguy.

Hắc Y Đạo tay cầm kiếm thủ thế trước ngực với giọng hơi “rét run” hỏi địch thủ rằng :

- Bớ tên ác tăng kia! Ta với mi không thù không oán, đường ta ta đi, đường mi mi bước. Ta là kẻ trần tục, thanh niên ham thích việc đời, mi là sư già gần kề miệng lỗ, sao không ở chùa tu hành cứ đuổi theo ta khắp mười ba tỉnh để truy sát ta là có làm sao? Mi là “chân tăng” hay “ác tăng” thích dụng võ hiếu sát?

Lão sư ngửa mặt lên trời cười hà hà và nói rằng :

- Này hai vị Lão Thần Y và tiểu thư, lắng tai nghe “thằng quỷ” này nó nói có ngon lành không? Đầu óc hai người chắc phân vân không biết ta phải hay nó phải? Ta xin nói rõ để hai người minh bạch đầu đuôi trước khi ta chém nó rụng đầu xuống đất. Ta là Lữ Huệ thiền sư, đạo hạnh hay độc ác, chỉ cần nghe tên trên giang hồ đều biết tiếng. Bàn dân thiên hạ không cần đọc tới danh hiệu Ngũ Đài sơn nơi ta trụ trì cũng đủ hiểu nghĩa thi ân, bố đức, giúp đỡ kẻ nghèo khó, chăm nom thuốc thang kẻ bần hàn một “con ong cái kiến” cũng không nở giết chứ đừng nói chi là một mạng người. Thế mà ngày nay ta phải nhận lời ủy thác đại sư huynh đi tìm “giết người” đuổi theo mi khắp mười ba tỉnh, ba mươi sáu châu, hàng trăm phủ huyện, từ đồng ruộng lên núi rừng từ biển xanh vào hang động để đoạt mạng mi thì phải biết cái tội ác mi đã làm, mi đương làm và mi sẽ làm, nó vô cùng kinh tởm và đến chừng nào? Lão Thần Y đã chứng minh mi chỉ là một tên “phong cùi nhập não”. Việc chữa chạy thuốc men cho người khỏi bệnh hoạn, thế nào? Ra sao? Ta không phải thầy thuốc, ta không biết. Ta chỉ biết chứng minh mi là một tên “điên khùng số dzách” phải tận diệt.

Thanh niên nọ gân cổ cãi lại :

- “Sư già” ă nói nham nhở! Tôi “bệnh hoạn” trong đầu óc, tôi “điên khùng” thì mặc kệ cha tôi, tôi có bỏ đầu óc đại sư huynh nhà ông ra đầu hay tôi có giết bố mẹ đẻ ra ông đầu mà ông lại đòi tận diệt tôi lãng xẹt!

Lữ Huệ thiền sư mắng lớn :

- Mày có tài cán gì mà dám đòi “bỏ óc” đại sư huynh ta? Ta cần phải tận diệt là tận diệt cái ác trong ý nghĩ, tư tưởng của con “cái hủi” nó “gậm nhấm” não tủy trong sọ đầu nhà ngươi! Mi chủ trương toàn một tư tưởng trái ngược với tư tưởng thông thường của mọi người. Làm người ai cũng có mẹ có cha, lấy vợ lấy chồng sinh con đẻ cái.

Mi chủ trương sinh ra không nhận cha mẹ, không lấy vợ không lấy chồng, không sinh con không đẻ cái. Làm người ai cũng thích nghe “câu ca tiếng hát” phát xuất từ tâm tình thư thái, trong trắng thơ ngây, ca tụng cái hay, cái đẹp của trời đất muôn loài. Mi chủ trương cần phải nghe tiếng la tiếng hét, tiếng khóc lóc của những kẻ cha mất con, vợ mất chồng, anh mất em trong cảnh “xương tan thịt nát”, “người giết người” tàn bạo hơn loài thú vật giống nọ ăn thịt giống kia. Ai cũng muốn sống yên ổn làm ăn, cơm ba bát, áo một manh, một mảnh ruộng, một mảnh vườn, một gốc cây đầy trái bên một ao nuôi cá nhỏ, một con trâu, một mái nhà. Mi chủ trương đánh cướp chém giết, không một người dân nào có một mảnh ruộng, một mái nhà riêng biệt. Tất cả đều do một mình mi sai khiến, định đoạt, tất cả vàng bạc, ruộng vườn, nhà cửa, giang sơn thiên hạ đều thuộc về một tay mi. Thế là từ đây, thiên hạ đảo điên, nếu không sớm chém rụng đầu thì rồi máu sông xương trắng vương vãi khắp nơi, dù cho đức Phật có sanh cũng không thể “điểm hóa” cho chúng sanh tạm dừng cuộc chém đầu vô nghĩa lý!

Tiểu nữ nghe nói thấy rùng mình tự hỏi: không lẽ đầu óc bị nhiễm trùng độc lại sinh ra nhiều sự tai hại đến thế? Nếu vậy bộ mặt tuấn tú đẹp đẽ, lạnh mạnh kia mà lại tiềm tàng cái ý thức đa sát thì còn quý báu nổi gì?

Lão sư già nhấn mạnh :

- Tiểu thư xem chừng có vẻ luyến tiếc con quỷ Hồn Thế Ma Vương ấy lắm sao? Cô tưởng nó “chí tình” với cô lắm đấy, phải không? Lầm rồi, cô lầm lớn! Nó chỉ muốn lột chiếc mặt nạ của cô coi chơi đó thôi! Thằng quỷ nó không biết yêu ai! Nếu nó có lòng nhân ái, nó biết thế nào là yêu thương thì nó đã chẳng mang cả trăm trẻ nít ra chém giết trước mặt các bà mẹ khóc lóc van xin để mà luyện một quả tim sắt đá không nhảy, không đập, không biết thương xót từ tâm gì hết?

Tiểu nữ ngơ ngác, giương đôi mắt “nai tơ” nhìn Hắc Y Đạo như hỏi sư già có bịa đặt hay không?

Hắn thản nhiên trả lời :

- Con người bình thường, trái tim đập theo nhịp bình thường. Nhưng tại sao mọi người cứ thích nhịp trái tim “đập mạnh” theo xúc cảm mạnh, lúc đó trong mình chẳng khoái hoạt lắm sao? Trái tim “lạnh” của ta khi “ngưng đập” cũng có khoái cảm của sự ngưng đập! Mọi người cảm thấy “yêu thương” nồng nàn thì thích, ta cảm thấy hành hạ làm khổ điều gì thì thích. “Nhân sinh quý thích chí”! Ta thấy thích thế nào thì làm lấy thích như thế! Còn sư già không thích vậy thì mặc ý sư già! Muốn chém rụng đầu ta không phải chuyện dễ.

Rồi, trong lúc xuất kỳ bất ý, hắn ta vung kiếm chém Lữ Huệ thiên sư.

Tiền nữ nhìn rõ ràng là hắn ra chiêu “Đằng Giao Khởi Phượng” vung tay chém từ thượng xuống hạ mà lại hóa ra chiêu thế “Nhạn Lạc Kinh Hàn” mũi kiếm từ tay trái điểm vào tử huyệt hai mạn sườn sư già đâm tới vun vút.

Tài nghệ đánh kiếm của chàng thư sinh bỗng nhiên vượt lên bậc cao siêu không kém các bậc kiếm tiên chân nhân đứng đầu một động phủ.

Lữ Huệ thiên sư không lùi mà trái lại, lão đạo sư quay trở lại. Mũi kiếm bạc đâm vào sườn mé tả bị một vật cứng chặn lại, đâm sang sườn mé hữu cũng bị sống kim đao chặn lại. Chừng tới khi ông xoay người lại đối diện với địch thủ thì thấy một đạo kim đao lóe mắt, toàn thân rực rỡ ánh vàng.

Thì ra lão thiên sư đã ung dung tay cầm thanh Đại Hoàn kim đao chĩa mũi nhọn thẳng về phía trước.

Hắc Y Đạo biết rõ là nếu sơ ý lưỡi đao chém trúng thanh kiếm của y, tức thời lưỡi kiếm sẽ bị gãy rời như que củi chạm nhầm dao bén.

Hắn liền đem những chiêu thức đã học tập được của tiểu nữ ra phô diễn để đối phó cùng địch thủ. Nhưng tiểu nữ nhận thấy có nhiều chiêu thế, hắn thi triển có phần còn tinh diệu hơn tiểu nữ là người đã dạy hắn và đánh bại hắn cũng bằng những miếng võ như vậy.

Kiếm chém đã nhanh nhưng vẫn không nhanh bằng lưỡi kim đao trong tay lão sư. Hình như ông ta biết trước tất cả ý nghĩ muốn sử dụng các chiêu thế kỳ lạ của đối phương, bao giờ làn hào quang cũng dè trên đạo bạch quang.

Ánh sáng kiếm tới đâu thì ánh lưỡi đao vàng đã chặn trước, Hắc Y Đạo mồ hôi ướt áo mà chẳng lấn được nửa bước. Về bối rối đã nhìn thấy trong hai mắt hắn ta, chỉ còn mong vớt vát một vài đường kiếm rồi tìm cách nhảy ra ngoài vòng đấu chạy dài.

Lão sư hình như biết rõ ý định đối phương muốn đào tẩu nên lưỡi đao cứ xoắn tít quanh hắn.

Ông ta thi triển chiêu thế “Nghiệt Thủy Chu Hoa” một cách trên đời không có một người thứ hai có thể thực hiện. Lưỡi đao xoèn xoẹt vung tròn trong không khí phát ra điểm sáng y như một tràng hoa lấp lánh nổi trên dòng nước.

Hắc Y Đạo tối tăm mắt mũi, đánh bậy một đường kiếm tức thời một tiếng “choeng” vang động nổi lên.

Trong tay hắn chỉ còn chuôi kiếm và lưỡi kiếm dài non một tấc. Lưỡi Kim đao vùn vụt trên đầu hắn, làm chiếc mũ đội đầu bị chém đứt vèo bay xa lông lóc.

Hú vía, chỉ một ly nữa thì hắn đã “mất chỗ đội mũ”. Đầu tóc rũ rượi, hắn vứt bỏ đoạn kiếm cụt, ôm đầu chạy quanh mong thoát chết.

Tiểu nữ động lòng thương hại, không nỡ trông thấy hấn biến thành thây ma cụt đầu, nên xách kiếm nhảy vô ngăn cản. Lưỡi kiếm tiểu nữ vung ra vừa đúng lúc thay thế cho cổ hấn. Lưỡi Kim đao rất lợi hại, tiện đứt ngang đầu thanh bảo kiếm bật ra nhiều tia lửa.

Thân phụ tiểu nữ kinh hãi kêu lớn :

- Xin sư phụ ngưng tay! Đó là con gái duy nhất của lão phu! Xin đừng sát hại!

Lẽ tất nhiên, vì tiếng kêu van đó, Lữ Huệ thiền sư phải ngưng tay đao e sợ làm tiểu nữ bị thương. Nhờ vậy Hắc Y Đạo lọt ra khỏi phạm vi truy sát của lưỡi kim đao lợi hại, trở hết tài thần tốc biến nhanh vô bóng tối như một ngọn khói.

Tiểu nữ đáng lẽ cũng ngưng tay, xin lỗi lão Thiền sư mới phải nhưng vì tính khí hầy còn bồng bột, hiếu thắng, không biết lượng sức mình. Thấy thanh bảo kiếm bị sứt mẻ thì nổi quạu, dụng thế hiểm độc là “Nghịch Thu Diễm Bút” khép kiếm dọc khuỷu tay thích ngược lại phía bụng lão sư một nhát.

Những tưởng nhát kiếm đâm ngược trong lúc vô tình sẽ làm sổ ruột lão sư, ai ngờ lưỡi quái đao như có chất nam châm, đâm đầu tự động bắn đao chồm ra đón đầu nên chỉ nghe “kịch” một tiếng mà chẳng ăn thua gì.

Lẽ tất nhiên để trừng phạt Lữ Huệ thiền sư dùng đầu ngón tay trở định điểm nhẹ vào huyệt Cự khuyết ở nơi cùi chỏ cho tiểu nữ bị toàn thân bất động. Không ngờ lúc đâm ngược lưỡi kiếm gây trở lại tiểu nữ đã đề phòng mở nắp hộp con nên chừng khi lão sư phóng tay điểm huyệt thì cả hai con rắn bằng đầu tằm đã bầu quanh đầu ngón tay và châm nọc độc vô.

Tuy lão sư đã bị rắn cắn, nhưng tiểu nữ cũng không tránh khỏi bị điểm trúng huyệt nên toàn thân tê liệt ngã chúi mũi xuống đất. Còn Lữ Huệ thiền sư thấy nhói ở đầu ngón tay nên vội phong bế huyệt đạo cho nọc độc khỏi thấm vô châu thân.

Tuy nhiên ông chỉ nói lớn được câu :

- Ta nguy rồi! Bị rắn...

Chưa dứt lời, không kịp làm chết hai con vật nguy hiểm tí hon, ông bị xây xẩm mặt mày ngã gục xuống.

Thân phụ tiểu nữ chứng kiến cuộc đánh nhau và nhìn rõ sự việc xảy ra, biết ngay là tiểu nữ bị điểm huyệt còn lão sư bị rắn độc ám hại. Sấn con dao nhỏ đeo trong mình để chữa bệnh ông rạch mũi nhọn vào chỗ rắn cắn cho máu chảy ra bớt nọc độc, hai tay bóp chắc tĩnh mạch nơi cánh tay, hối người mang đèn đuốc và được liệu tới trị ngay tại chỗ.

Lão sư nằm mê man bất tỉnh, phải cạy răng mới đổ linh đan vào miệng được. Chừng tới khi tiểu nữ được giải huyệt, tỉnh táo đứng dậy thấy mình nằm trên giường. Thân phụ tiểu nữ vẫn tiếp tục đổ từng bát thuốc vô miệng “sư già” và chích máu trong cánh tay của lão thiền sư ra.

Tiểu nữ bị mắng nhiếc thậm tệ, lần đầu tiên tiểu nữ bị nghe những lời quở trách tự miệng gia nghiêm nói ra nên cảm tức lão thiền sư vô hạn, quyết tâm hành hạ cho bỏ ghét.

Vì lòng tự ái quá cao, tiểu nữ giận lây cả thân phụ, cho rằng đã quá hàm hồ, chỉ biết bênh vực nghe theo một tiếng chuông. Một ngày nọ, tiểu nữ không để cho gia nghiêm chữa cho Lữ Huệ thiền sư hoàn toàn khỏi bệnh, tự ý đem người về Ngũ Đài sơn, thu phục bốn vị Hộ pháp trấn chùa và dùng bản lãnh xây dựng một địa huyệt vô cùng rộng rãi, tráng lệ lấy tên là “Địa ngục U Linh”.

Bị ảnh hưởng xúi giục của Hắc Y Đạo, tiểu nữ lập Thiên Cương Dao Sát trận cho ba mươi sáu nữ cùi, hành hạ thể xác Lữ Huệ thiền sư làm cho ông ta sống không ra sống và chết không ra chết, thành lập Ngũ Đài sơn một căn cứ súc linh của cái vùng chắc cho sự bành trướng Hắc Y trong mai hậu.

Trong khoảng thời gian đó, Hắc Y đạo trưởng cũng xây dựng Bạch Hoa cương, chia thành Ngọc điện, Kim điện, Ngân điện, tiêu hủy Vạn Diệu sơn trang và bắt ép thân phụ tiểu nữ phải đến ở trong Ngọc điện để giúp hấn ta nghiên cứu về y học và nhiều điều kỳ lạ ma quái khác.

Từ đây thế lực Hắc Y bành trướng khắp các tỉnh thành châu huyện.

Theo đuổi mãi một giấc mộng bạc vàng giàu sang phú quý, đồng thời ước vọng danh tiếng lừng lẫy cao trọng như nữ hoàng Quận chúa, tiểu nữ đã lìa bỏ nơi Vạn Diệu sơn trang yên ả này để bước vào Ngọc điện.

Chừng tới khi được chạm trán với Thiên Vương và con cú vợ Câu Hồn giáo chủ Ngũ Độc Thiên Nhân và nhiều bầy quỷ quái đầu trâu, đầu heo, mặt ngựa, mặt khỉ của Hắc Y Đạo tiểu nữ mới vỡ mộng hết còn là người mong ước của Hắc Y Đạo.

Người hiểu nỗi đau khổ của tiểu nữ là Thiết Như Hoa tức Phượng Cung nữ chủ, nàng mới khuyên nghị tiểu nữ nên tìm cách rút lui về U Linh Địa Huyệt, xin vàng đúc lấy ba mươi sáu ngọn kim đao để phòng thân và gây thế lực sau này. Không ngờ, từ ngày Lý công tử mạo hiểm vô U Linh Địa Huyệt cướp lại bảo đao, tiểu nữ biết trên đời còn có người tài giỏi hơn Hắc Y Đạo. Kịp khi thấy hành động cao thượng, đáng kính đáng mến của Lý công tử đã dụng “mắt thần” nhìn thấy mặt cùi ghê tởm của tiểu nữ mà vẫn không ghét bỏ, khinh khi nên đã làm tiểu nữ hối cải những lỗi lầm đã gây ra từ trước vì lời dụ dỗ, ác đức của tên bị “phong cùi nhập não”.

Ngày hôm nay, trở về chốn cũ, thấy phong cảnh nhà cửa xây dựng như xưa. Các chư vị anh hùng hội họp đông đủ. Lại được Trời Phật ban cho đủ số nhân lá “hồi dương” để phục hồi dung nhan thì không sao cảm lòng mà đem hết tâm tình gửi cùng quý vị”.

Mọi người nghe chuyện đều lấy làm cảm động. Sự yên lặng tràn ngập căn phòng, Mã phu nhân sai người nói các ngọn bạch lập cho căn phòng sáng thêm lên. Nhìn chiếc mặt nạ lung linh trong phần kính ngọc pha lẫn thêm phần thông cảm.

Nhất Tiểu uống nhiều rượu có vẻ say, nhưng nghe chuyện lạ thì hình như men rượu nóng bốc hơi nên lại đưa lưỡi liếm môi và ầm ừ nói rằng :

- Chuyện lạ nghe hay nhưng tiếc rằng chất nước men hơi “yếu”, nghe chuyện ly kỳ phải có loại rượu như rượu Bách Hợp, Hồng Mai, Mai Quế, Hoàng Cúc thì nó mới lên hương vị ngất ngư.

Các cụ xưa nói “cái nét đánh chết cái đẹp” là đúng lắm! Vị Hải tiểu thư “nguyt” dài hứ một cái rồi nói :

- Chỉ được cái nói theo đuôi, khen “phò mã tốt áo”. Giọng lè nhè hơi xì mũi rượu còn đòi uống rượu nặng nữa! Uống vừa, uống lắm chẳng rồi lại...

Nhất Tiểu cũng dùng giọng mũi ngoác miệng riếu lại :

- Vâng, ai chẳng biết “lệnh quý cô nương” vừa đẹp người lại vừa tốt nét! Cô nương đã “chạy nhanh” tài giỏi bây giờ lại có Kim Cương đao nữa. Ài chà, Hắc Y đạo trưởng mà đụng vào cô nương thì chỉ một chiêu “chặt đuôi gà, pha thủ lợn”, cô nương khoa đao lên thì nó cũng chạy mất dạng rồi. Tôi chưa say thì tôi phải đòi uống nữa. Rượu nhạt không ngon thì phải đòi uống rượu nặng. Uống rượu nặng nữa thì đã sao...?

Vị Hải cười hì hì :

- Thì cái mũi “sư tử” của anh nó sẽ đỏ như... quả cà chua!

- Đỏ như quả cà chua thì cũng chẳng đỏ bằng bộ mặt của “con lân râu đỏ” là gia gia của bà chị. Ở đời, người ta phải nhũn nhặn, khiêm tốn mới là có nét tốt. Đàng này chạy chậm như rùa mà cứ đòi chạy như con “Bạch Tuyết long cầu”. Đánh đao thì dở ẹt mà cũng nói “cha tôi nổi danh Thần Đao đại hiệp” còn tôi không đệ nhất đơn đao thì cũng đứng ngôi đệ nhị đơn đao! Xem như cụ Lữ Huệ thiên sư đánh đao giỏi như thế, chỉ khẽ đẩy tay là “phong thanh bảo đao trong thạch khối” ngập vào đá lút cán trên Thượng Vân am, thế mà lúc Lãnh hiệp hỏi danh tánh cụ, cụ cứ chối lấy chối để không nói tên họ và quỳ xuống, vờn đầu ra chịu chém. Giá phải là “lệnh quý cô nương” thì đã vỡ ngực: ta là đệ nhất thần đao đây, mau mau có giới cùng ta tỷ thí vài trăm hiệp.

Vị Hải công nương bị Nhất Tiểu “quạt” cho một hồi, mồm năm miệng mười cũng không nói lại được, tức quá chỉ đáp rằng :

- Tôi... tôi đếch nói với anh nữa! Đàn ông gì mà lảm lời hơn đàn bà?

Câu nói thực thà của Nhất Tiểu, vốn do bản tính chất phác của chàng bạo miệng nói ra, dầu sao cũng là một bài học cho mọi người phải ngẫm nghĩ. Nhưng người thấm thía nhất là Lãnh Diện Băng Tâm vì chính hắn không ngờ ông sư già, đầu tóc bạc phơ, lụ khụ hiền lành đạo hạnh như thế mà võ nghệ đã áp đảo cả Hắc Y đạo trưởng và U Linh nữ chủ phải hết vía.

Cứ tưởng “thiên hạ vô địch” là ai đi tìm không thấy? Ai ngờ đã từng gặp đứng trước mặt mà không hay!

Tiểu Bạch nhỏ nhẹ hỏi :

- Kính thưa nữ chủ, hai chú rắn tí hon cùng cắn thì độc lắm, làm cách nào mà chữa đây?

U Linh nữ chủ âu yếm nhìn cô gái đẹp nhất bàn tiệc trả lời :

- Em hỏi rất đúng! Hai chú rắn tí hon cùng cắn thì khó sống! May vì gia nghiêm đứng ngay đấy, biết cách điều trị cấp cứu nào rạch vết thương cho máu chảy ra giam bởi chất độc, chính lão thiên sư cũng biết tự phong bế huyết mạch, ngừng cử động, máu chạy chậm lại để nọc không thấm vào nội tâm phủ tạng. Cũng nhờ linh đan có chất kháng độc uống vô trong, nên thần kinh và phủ tạng được bảo vệ không bị nhiễm độc. Tuy nhiên, cũng phải mất nhiều ngày tháng mới thoát chết, cụ Lữ Huệ thiên sư nói rằng đã nhiều lần “chết đi sống lại” là đúng lắm!

Nhất Tiểu lại hỏi :

- Lúc tôi cùng Lý huynh và Cao đệ giả dạng làm ba vị sư thám sát Ngũ Đài sơn, Lý công tử trông thấy Lữ Huệ thiên sư ngồi tĩnh tọa trên bồ đài phát các đạo linh phù cho thiện nam tín nữ chỉ mà nói rằng: đó là “hồn ma” “xác Phật” là nghĩa làm sao? Lúc đó Lữ Huệ thiên sư đã bình phục chưa?

U Linh nữ chủ chú mục nhìn Lý Thanh Hoa trả lời :

- Lý công tử có đôi “mắt thần” không thể giấu công tử việc chi hết! Quả thật lúc đó, tiện nữ đã để lão thiên sư ở trong trạng thái dở sống dở chết như người bị “thôi miên”. Tiểu nữ dùng thuật trong quyển Lạc Hồn thủ pháp kỳ thư, khiến năm mươi vị sư đệ của ông ta tập trung ý lực, sai khiến ông ta sống lại làm những động tác như vậy. Lúc ấy nếu ai sờ vô thân thể ông thì thấy lạnh toát, mạch máu không chảy, tim không đập, tay chân giờ lên giờ xuống theo ý lực của năm mươi vị sư ngồi tụng niệm. Sách có nói: ý lực tập trung của năm mươi người có sức mạnh của một con “quái vật” có thể sai khiến đi giết người, dùng mãnh không kém gì kim nhân!

- Nhưng tại sao chỉ mới sai khiến được giờ chân giờ tay?

- Vì Lữ Huệ thiên sư tuy là một thầy ma trong lúc ấy, nhưng là một thầy ma còn có thể sống lại được, cơ thể ở trong trạng thái bị ngưng đọng, có thể hồi sinh. Còn năm mươi vị sư kia công lực còn kém cỏi, ý lực xuất ra chưa mạnh nên “nhân điện” phát ra chỉ làm co duỗi vài sợi gân điều khiển tứ chi. Trong tương lai, nếu các vị có dụng độ với Trụ Ma Thiên Vương thì mới biết ma lực của nó thâm hậu đến độ điều khiển được cả thầy ma thực sự chết đến lúc sắp sinh thú. Nói nôm na thì Trụ Ma là một thầy “phù thủy” có nhiều âm binh thần tướng. Nó sai âm binh như ta sai khiến con ngựa con chó tinh khôn. Chúng ta có thể dùng đao kiếm chém người sống cho chết rất dễ, nhưng đánh chém một thầy ma đã chết rồi sống lại cử động như quỷ nhập tràng thì... không hiệu quả gì. Bây giờ những bọn tà ma quỷ quái ấy lại được chỉ huy, hướng dẫn bởi Hắc Y đạo trưởng, thật là bất trị. Các vị chó nên coi thường!

Nghe vậy, Nhất Tiểu thở dài sườn sượt nói lớn :

- Như vậy thì hồng ta rồi! Hồng hết cả rồi!

- Tại sao? Tại sao lại hồng?

- Tôi định sau bữa rượu này, ngày mai chúng ta tập hợp toàn bộ người ngựa trực chỉ Bạch Hoa cương. Chúng ta mở một cuộc tấn công nhiều mặt đánh vào ba tòa điện lớn, mỗi tình nguyện đi tiên phong, như vậy chỉ trong một trận quét sạch ổ giặc cướp, bắt sống tên “phong cùi nhập não” giao cho quan quân trị tội, thế là hoàn tất mọi công việc. Nhưng bây giờ, tên “loạn óc” đó lại chỉ huy một đoàn quân ma, chúng ta đánh nhau với một người sống chứ ai lại đánh nhau với “ma”? Trừ phi chúng ta phải học phép phù thủy, luyện tập âm binh thần tướng mới phù phép tiêu diệt bọn ma binh được. Như vậy, biết bao giờ mới trừ khử xong bọn Hắc Y loạn nước này!

U Linh nữ chủ gật đầu có vẻ tán thành lời nói của Nhất Tiểu :

- Đúng vậy! “Đi với bụi mặc áo cà sa, đi với ma phải mặc áo giấy”. Các chư vị anh hùng nơi đây đều là chính nhân quân tử như Thiên Vương tinh. Bây giờ đánh nhau với tụi Địa sát thì không thể thủ thắng dễ dàng được. Phải làm thế nào cho bọn ma quỷ chúng nó tự tru diệt lẫn nhau, nội bộ chúng có sự tan rã thì mới hồng hạ được chủ chốt.

Mã Hóa Long nói :

- Đã là Ma vương với Quỷ chúa, chúng lại biết tạo ra âm binh, chờ cho đến ngày có sự rạn nứt trong hàng ngũ chúng thì chúng ta phải chờ tới ngày tận thế. Lúc đó thằng già này đã đầu bạc răng long, lưng còng chống gậy, đi một mình không nổi còn nói đánh đấm ai nữa.

Thần Ma Mật Tăng đột nhiên vỗ trán như sực nhớ ra một điều gì :

- Trời ơi! Có một việc mà tôi quên bẵng đi mất! Ngũ Độc Thiên Nhân đã trở lại Trung Nguyên, gặp tôi nhờ đưa bức thư cho Lý công tử. Tôi bận mãi mê việc chiến đấu nên không kịp nhớ ra. Phong thư đây xin mở xem trong đó, vị Thiên tuế của bọn Hắc Y nói gì? Nhất định là phen này “Hắc Y lại đả phá Hắc Y” một trận kịch liệt cũng nên!

Mọi người chú mục nhìn phong thư Thần Ma Mật Tăng trao cho Lý công tử như muốn được biết ở trong viết gì?

Lão Phiên tăng nói tiếp :

- Vị Thiên tuế căn dặn không được đưa cho ai coi trừ phi là Lý công tử! Chắc trong đó có viết điều chi quan trọng và bí mật lắm!

Lý Thanh Hoa giơ tay tiếp lấy phong thư mở coi. U Linh nữ chủ cúi đầu ngẫm nghĩ... sự im lặng đè nặng lên mọi người.

Đọc xong thư Lý Thanh Hoa đưa bức thư đó cho Mã phu nhân coi và nói rằng :

- Công việc biến chuyển muôn phần quan hệ, con không dám tự mình quyết định, xin để dưỡng mẫu xem kỹ rồi định liệu.

Mã phu nhân xem xong, bà chỉ lắc đầu mãi không thôi, gấp phong thư bỏ ống tay áo và nói với mọi người rằng :

- Từ trước đến nay là cứ tưởng vị Thiên tuế, nổi danh là Ngũ Độc Thiên Nhân Vương Tạ Bư là một người đàn ông “ba đầu sáu tay” như thế nào? Ai ngờ lại là dòng dõi Liêu vương đột nhập triều đình để làm nội tuyến!

Bà định nói tiếp nhiều nữa nhưng Lý Thanh Hoa đưa mắt nhìn bà, nên Mã phu nhân lặng im không nói gì thêm.

Tuy vậy, Cao Kỳ Nhất Phương cũng gặng hỏi :

- Nghĩa mẫu cho biết thêm nhiều tin tức về tên khốn kiếp ấy, mỗi lần nó muốn giết ai thì hai mắt nó “xanh lè” như thằng Hắc Y đạo trưởng đáng ghét nọ. Chính tên Liêu tặc mắt xanh này đã làm mất “chất tươi” của đời con, nó cướp tiểu thư xinh đẹp Hoàn Mỹ Thiếu Cơ của con, con mong tìm gặp hắn để trả thù bữa nhục đấu cờ, cướp tình yêu khiến con mang tiếng là Thất Tình Tú Sĩ.

Nàng Chi Mai nhìn chòng chọc vào mặt chàng thiếu hiệp một cách chân thực :

- Thất Tình Tú Sĩ! Đẹp trai và tài giỏi như anh, làm sao có thể “thất tình” được. Anh không muốn yêu người ta thì thôi, chứ cô nào gặp anh mà không mê?

Thất Tình Tú Sĩ thở dài :

- Cô nói để an ủi tôi mà thôi. Tôi chán đời lắm rồi. Giết xong tên đó tôi sẽ thí phát đi tu.

Nàng Chi Mai kêu lớn :

- Ủa! Các anh đi tu làm hòa thượng trọc đầu hết, con gái đẹp trong thiên hạ để cho ai? Không lấy được cô này thì tìm lấy cô khác chứ tại sao lại thất vọng phí hoài tuổi thanh xuân như vậy?

- Cô nói thế tức là cô chưa hiểu nghĩa chữ yêu rồi? Tôi đã yêu ai chỉ yêu có một lần!

Chi Mai cười nói :

- Như vậy anh là người khó tính! Tôi đặt tỉ dụ như cô Thiếu Kỳ, Thiếu Cơ gì của anh đó chẳng may theo Hắc Y, bây giờ cũng bị “phong cùi” làm hư mất nhan sắc, làm mất cái tai, cái mũi, đôi mắt... thì hỏi rằng anh còn thực bụng yêu nàng nữa không? Hay anh dần dần ghê tởm bộ mặt “quỷ” rồi đi tìm một tình yêu khác trên bộ mặt hoa da phấn khác? Đàn ông các anh tất cả đều là như vậy? Dân Miêu chúng em thường ví đàn ông là con ong, con bướm, phụ nữ là bông hoa. Giống ong bướm, trời sinh ra đều “vô tình” nay đậu mai bay như vậy cả. Một khi bông hoa đã hết nhụy hương; cánh hoa đã mất sắc thắm thì bỏ đi không thương tiếc!

Lý Thanh Hoa nhìn thẳng cặp mắt u buồn của U Linh nữ chủ nói rằng :

- Hoa “tàn” mà lại thêm “tươi”! Trăng khuyết lại thành tròn! Đã xấu làm được đẹp thêm lên. Như thế không tuyệt diệu lắm sao?

Nàng Chi Mai thích chí vỗ tay :

- Ở trong rừng hoa đã tàn héo lá úa vàng rồi rụng xuống đất! Bây giờ U Linh nữ chủ bảo Mã phu nhân chữa bệnh đi! Nữ chủ khỏi bệnh là đẹp như... như... cái mặt nạ kia thì là... không đeo mặt nạ nữa! Thế thì đẹp lắm, em cũng phải mê! “Anh” Lý công tử cũng phải mê nữa đấy!

Tiểu Bạch cũng năn nỉ :

- Nữ chủ đã làm cho em trông thấy ánh sáng mặt trời! Vậy nữ chủ cũng phải chữa bệnh để đẹp như tiên nữ đảo Bồng Lai.

Mọi người đều tán thành ý kiến đó! Những mong cô gái “cùi” sẽ thành một trang tuyệt thế giai nhân như sư phụ Chung Vô Diệm trút bỏ bộ mặt hình hài quỷ dạ xoa để thành một người đàn bà đẹp lên ngôi Hoàng hậu.

### 36. Chương 36: Vị Võ Sư Châu Hòa Trấn

Vật đổi sao dời! Cuộc đời thay đổi! Định lệ “Hợp tan tan hợp” là chung cho cả muôn vật, nên sau bữa tiệc vui hợp đủ mặt anh hùng bao quanh Lý thiếu hiệp, hậu duệ vị đệ nhất công thần nhà Đại Tổng Lý Lăng vương thì U Linh nữ chủ được mọi người thuyết phục phải chịu chữa bệnh để cải tạo dung nhan.

Vạn Diệu sơn trang là nơi xảy ra nhiều việc kỳ lạ nhất trên đời. Cô gái “cùi” thoát tiên quá cảm động vì lòng tốt của mọi người, không muốn mọi người vì mình chữa bệnh mà hại lấy đến hạnh phúc cả ngàn người khác.

Chữa một thân hình lở lói, da thịt “thúi nát” để trở nên một hình hài “lành mạnh” không phải là câu chuyện một sớm một chiều có thể làm xong ngay được.

Đó là một công việc đòi hỏi nhiều kiên trì, cố gắng và nhẫn nại. Phải mất đủ một trăm lẻ tám ngày, cô gái trăm mình trong nước thuốc cho da thịt rửa thúi tiêu tan đi, rồi mặt mũi thân thể bệnh nhân được bọc chất thuốc lá “hồi dương”, bị thôi miên vào một giấc ngủ lâu ngày trong địa huyết.

Các luồng “tinh điện” trong “Trung Cung” giữa Bát quái đồ trong địa huyết sẽ tập trung trong người nàng và làm sống dần lại các thớ thịt đã chết.

Như vậy, toàn thể khu vực Vạn Diệu sơn trang trù mật phải biến thành khu vực vắng vẻ bao quanh ngôi “cổ mộ” khổng lồ, không vật gì bén mảng tới khuấy động để làm đứt đoạn cuộc “cải tử hồi dương” của một thân thể nằm im bất động như một thi hài đã chết.

Mọi người bắt buộc phải tạm xa lánh sơn trang trong thời gian U Linh nữ chủ chữa bệnh. Nàng sẽ như xác chết ướp nằm ngủ trong lòng đất.

Nàng sẽ làm một cuộc “thoát xác” và các nhánh lá sẽ tạo nên một thân thể “hình người mới”. Cái vỏ “phong cùi” sẽ bong ra và khi toàn thân đã mọc một lần bì phu thì người chữa bệnh sẽ đến cho uống linh đan khiến U Linh nữ chủ hồi tỉnh lại.



Sau giấc ngủ mê man hơn một năm trời, U Linh nữ chủ sẽ “lột xác” biến thành một cô gái có bộ mặt đẹp đẽ như khuôn đúc chiếc mặt nạ bạc đeo trên mặt kia.

Sắc đẹp “hồi phục” của nàng sẽ đem lại sự sung sướng cho bản thân cô gái, nhưng chưa biết kết quả đạt được có đúng theo ý muốn hay không, ngay lúc khởi đầu đã đòi hỏi bọn người Mã phu nhân phải hy sinh mất công sức nhiều ngày trong ngôi mộ trong cổ thi hài nằm.

Tiểu Bạch, Thanh Diện Thần Quân, Vị Hải công nương phải trở về Quảng Mục trường tại phủ Diên Bình và Trục Lệ để gầy dựng lại thế lực đã mất.

Nhất Tiểu và Thần Ma Mật Tăng đi chiếm lĩnh Ngũ Đài sơn để chấn chỉnh lại sơn môn theo chỉ hướng “hành thiện” cứu đời của Lữ Huệ thiên sư.

Lý Thanh Hoa bắt buộc phải ở lại bên cạnh Mã phu nhân để giúp bà thực hiện việc cải tử hồi sinh cho con gái Lão Thần Y, như vậy mới đúng nghĩa là trả ơn cứu mạng khi xưa của Lão Dị Nhân, người anh em cùng học với ông thánh nghề thuốc.

Việc tìm gặp Ngũ Độc Thiên Nhân để trao phong thư Lý Thanh Hoa hồi âm lại cho con người có “trăm bộ mặt”, có những hành động lập dị “vào thần ra quỷ”, tung hoành giữa hai chữ Thiện và Ác, giữa hai quốc gia Liêu và Tống, giữa hai hình thức cải trang lúc “nam” lúc “nữ”, làm Mã phu nhân vẫn không biết ủy thác cho ai phụ trách.

Bà liên nghĩ ý với chàng thanh niên tài giỏi tuyệt luân, nhưng lúc nào cũng buồn bã như người mất hồn mất trí vì một huyết hải sư cừu cũng có phần vì bị kẻ khác phổng tay trên mặt người yêu quý nhất đời cũng có.

Thất Tình Tú Sĩ đương buồn phiền nên sau khi thấy nói bà giao phó công việc tìm gặp Ngũ Độc Thiên Nhân thì vui sướng lãnh nhận ngay. Phen này chàng sẽ trả được mối thù tên hai mắt “xanh lè” kia đã ức hiếp chàng trong cuộc cờ đương “thắng” phải khẳng định mình bị “bại”.

Đồng thời, phen này tái xuất giang hồ, chàng được rảnh tay trở về Ngọc Hư quán, tìm lại tên sư huynh La Côn và sư đệ Vũ Bộ Dương để hạch tội.

Nhưng Mã phu nhân cũng không khỏi lo chàng một mình ra đi không khỏi có điều chi khuyết điểm lấy ai ám trợ. Nàng Chi Mai ngồi bên nghe nói vậy tức thời hăng hái tình nguyện xin đi theo để giúp đỡ.

“Bông hoa rừng” này mơ ước từ lâu được xuống Trung Nguyên để thăm cảnh vật nơi đế đô thành thị mà từ trước chỉ được nghe mọi người nói chuyện tán dương mà mắt chưa hề được mục kích. Chuyến đi này sẽ giúp nàng mở mang kiến thức, nhận định rõ ràng tính tình phong tục người Hán để tương lai có bước lên ngôi vị Miêu Cương động chủ không bỏ lỡ trong việc xử thế và bảo tồn danh dự.

Nhưng chắc chắn chỉ có Lý Thanh Hoa là am hiểu thâm tâm cô gái.

Nàng “sơn nữ” đã buồn, từ khi biết rằng mối tình yêu của nàng đối với Lý thiếu hiệp chỉ hoàn toàn là ảo mộng! Nàng chẳng thể cùng chàng kết tâm sắt. Mối tình yêu bắt buộc phải đổi thành tình bạn của đôi anh em “kết nghĩa” không hơn không kém. Nàng Chi Mai cũng bị thất tình! Mối tình pha lẫn sự kính phục chưa đến nỗi sang mối tuyệt vọng, đau khổ sâu đậm như Cao Kỳ Nhất Phương ôm nặng trong tâm hồn từ mấy năm nay.

Mã phu nhân vui vẻ để nàng Chi Mai đi cùng với Cao thiếu hiệp. Khi hai người đã sửa soạn hành trang xong, lúc Cao Kỳ Nhất Phương dắt con tuấn mã Bạch Tuyết Long Câu ra khỏi sơn trang thì có tiếng người gọi theo :

- Hai vị hãy chờ đợi! Tôi cũng được phép đi với hai người!

Cao Kỳ Nhất Phương và nàng Chi Mai ngoảnh lại thấy Lãnh Diện Băng Tâm cũng đương tay xách thanh kiếm gỗ, tay xách khăn gói chạy theo.

Mọi người đưa tiễn phía sau.

Lý Thanh Hoa trao phong thư cho Cao Kỳ Nhất Phương ân cần dặn nghĩa đệ :

- Ta nhận thấy không phải chỉ có một mình hiền đệ là kẻ chạy theo “hoa hạnh phúc”. Vậy xin hiền đệ nhớ lời ta dặn, sau khi đã tìm được bông hoa hạnh phúc thì giúp cho những người đi theo hiền đệ sự vui sống trong tình thương yêu hơn là sống trong cô độc thất vọng và lạnh lùng.

Cao Kỳ Nhất Phương không hiểu câu nói của nghĩa huynh chỉ âm thầm tiếp nhận phong thư, thản nhiên trả lời :

- Chuyện đời có nói “Hoa mai nở hai lần”. Tôn huynh muốn chữa một cô gái lờ lỏi thành một giai nhân để cô ấy am hiểu sự “sống và yêu”. Còn em làm sao mà có được hạnh phúc, tìm thấy một em Thiếu Cơ nguyên vẹn thứ hai trong đời em? Nhưng không hiểu anh nghĩ thế nào lại bắt em, ngoài sự trông nom cô gái “mán cóc”, ngây ngô về để đó lại còn đeo thêm thắt “mặt lạnh như tiền”, nửa sư nửa đạo phủ. Em biết tính nết nó rồi đây thay đổi ra sao, nó sẽ là Thập Thiện Đan Tâm có lòng lành cứu chữa muôn dân hay rồi còn là đệ nhất Thất Sát Tinh giết người như giết cỏ?

Lý Thanh Hoa cười và nói rằng :

- Kẻ đi tu thanh Phật hay không là tùy ở người cầm kéo róc tóc cho hẵn. Cao đệ đã dùng kiếm “thí phát” cho y, thành chân tâm hòa thượng hay sẽ thành tử tù cạo trọc, cái đó còn tùy ở tâm hẵn và một phần tài năng “chuyển hồn” kẻ dữ hóa lành của Cao đệ!

- Em có phải là Bồ Tát đầu mà hiền huynh giao cho em trọng trách làm vậy?

- Bồ Tát thì còn có “giọt nước cành dương” cải hóa tâm tính con người. Hiền đệ không phải là Bồ Tát thì hiền đệ đóng vai ông “thầy giáo” dạy học trò biết tình yêu thương trong đạo lý và lẽ phải.

- Dạy ai thì dễ chứ làm sao mà dạy được thằng cha có bí pháp Chiêu Minh kiếm pháp, kiêu ngạo đầu óc đã thấm nhuần yêu tà từ muôn ngàn kiếp.

Lãnh Diện Băng Tâm thấy Cao Kỳ Nhất Phương từ chối nguây nguẩy không chịu mang hẵn đi theo vì sợ hẵn đổi thay tính làm điều quỷ phá dọc đường thì vội nói lời cam quyết :

- Cao huynh không e ngại! Tiểu đệ vẫn giữ nguyên cái đầu trọc làm sư này! Nếu làm điều gì quỷ phá, xin Cao huynh cứ chặt phăng cái đầu này đi em không tiếc! Em có nói dối thì có... có Chi Mai đây làm chứng.

Nàng Chi Mai nhìn Lãnh Diện Băng Tâm thấy đôi mắt chàng ta nấn nỉ quá xá, cũng nói hộ :

- Người biết hối cải còn cao quý hơn là người chưa hề biết tội lỗi mình làm hoặc có kẻ ngoan cố lắm lỗi vẫn khẳng khái chối cãi không chịu nhận. Lãnh huynh là bậc kỳ tài đánh kiếm, đi theo bọn mình càng thêm vậy cánh. Em làm chứng là Lãnh huynh sẽ xử sự đàng hoàng, không để điều chi thất thổ khiến Cao huynh phải buồn phiền.

Tức thời, cả người đều lên ngựa ra đi. Mọi người đứng trông theo vẫy tay tiễn biệt. Bỗng Lý Thanh Hoa gọi với theo :

- Cao đệ! Hãy tạm nhận “lộ phí” riêng của ta kính tặng! Làm xong công việc thì về, đừng có giao du quá trớn để nhà mong!

Nói rồi chàng ném đến vút một “túi gấm nhỏ” nặng trĩu về phía Cao thiếu hiệp. Chàng tú sĩ vươn tay nhẹ nhàng đỡ lấy, cho vào trong bọc hành trang đeo sau lưng ngựa, miệng nói lớn :

- Cám ơn Lý đại huynh! Em sẽ về sớm hơn hạn định!

Tuy nhiên, chàng cũng nghĩ bụng: đại huynh ta cũng quá cẩn thận đâm ra lảm cẩm. Hai người kia mang theo rất nhiều vàng bạc. Đi đường mang theo nhiều tiền là tối kỵ, không biết tại sao đại huynh ta lại không nghĩ như vậy, còn cho thêm kim ngân mục đích để làm gì?

Xa xa, ngọn Thất Chỉ sơn nhỏ dần, khuất sau phía chân trời. Cao Kỳ Nhất Phương từ trước tới nay đi xa lúc nào cũng có Nhất Tiểu ở bên. Tính tình Nhất Tiểu lỗ mãng, nóng nảy, nên khiến chàng tú sĩ phải thận trọng, dè dặt từng ly từng chút.

Lần này xuất ngoại với Lãnh Diện Băng Tâm, tuy chưa hiểu rõ tâm tánh ra sao, nhưng qua trận đấu cờ tại rừng trái cây Diên gia trang dạo nọ, chàng nhận thấy hẵn ta “đa sát” quá vì vậy nên không ưa thích, hơn nữa bộ mặt Lãnh Diện Băng Tâm cứ lạnh lùng, khinh khỉnh, thật khó thương vô cùng!

Nhưng bây giờ, ngắm lại thì thấy đầu hấn ta róc tóc nhẵn bóng. Đầu tóc không bù xù như trước, bao nhiêu vẻ hóm hỉnh, lì lợm đã thay thế bộ mặt trắng trẻo, ngoan ngoãn, muốn lấy lòng đồng bạn hơn trước.

Phá tan bầu không khí bất thông cảm giữa hai người, Thập Thiện Đan Tâm khơi chuyện trước :

- Nè, Cao huynh đừng giận tiểu đệ nữa! Tiểu đệ hoàn toàn khâm phục tài đánh cờ nhất thiên hạ của Cao huynh.

Nàng Chi Mai nói :

- Hai người đã đánh cờ với nhau thì là bạn thân với nhau rồi! Em thấy họ có thân nhau mới chân ngồi đầu cù cưa với nhau hàng giờ không thiết gì đến ai, chỉ biết quân cờ và bàn cờ thôi.

- Chi Mai ngây thơ lắm, tưởng bộ hai người ngồi vào bàn đánh cờ với nhau là họ thân tình với nhau lắm sao? Họ nghĩ mọi cách để thắng, còn ác liệt hơn là đánh nhau nữa đấy.

- Em cứ tưởng hễ giận nhau muốn đánh nhau, cứ nhìn thấy mặt là ghét muốn bỏ đi, còn ngồi với nhau cả giờ làm sao được?

Đan Tâm trả lời :

- Chi Mai thực thà không biết! Cao huynh nói đúng đấy! Cùng ngồi đánh cờ với nhau mà thực ra là muốn giết nhau. Trước kia, sư phụ tôi ở trong nhà ngục đánh cờ với tôi, người kể chuyện đánh cờ với ai kẻ đó bị thua thì cũng giết! Nếu kẻ đó thắng ta thì lại càng nên giết đi nữa!

- Nếu vậy là xấu! Chi Mai ở trong bàn thấy các người già, ông Lục ông Châu, họ đánh cờ uống rượu tri kỷ với nhau. Thắng thì vỗ tay cười, thua cũng vỗ tay cười, uống thêm rượu lẫn ra ngủ khi... vui vẻ đúng là “cờ tiên rượu thánh” chứ có lối đánh cờ quỷ gì chỉ nghĩ cách vác cả bàn cờ rap hang nhau.

Cao Kỳ bật cười chỉ vào mặt Đan Tâm nói :

- Cô đâu có biết lúc tôi ngồi đầu cờ với tên ăn cướp này, tay lúc nào cũng phải nắm chặt chuôi thanh Song Nhận Thiên Linh kiếm giấu trong cây dù. Nó lăm le chặt đầu tôi mấy lần trong cuộc cờ đấy!

Chi Mai nghe vậy la lớn :

- Dữ quá đa! Có đúng thiệt vậy chăng?

Đan Tâm chấp hai tay trước ngực :

- Mô Phật! Đúng như vậy! Đúng vậy! Lúc anh đưa ra những nước chiếu bí đệ chỉ muốn vung kiếm quạt cho anh một phát! Nhưng Chi Mai phải biết, bên các anh ấy cũng chẳng đại gì? Chị Tiểu Bạch, anh Nhất Tiểu cũng thủ thế cả rồi! Giá đệ có chọc được anh một phát thì anh cũng quạt lại một phát, ra gì!

Chi Mai nói :

- Thế là “bên tám lạng, bên thì nửa cân” phải không. Ở Trung Nguyên một cân bằng mười sáu lạng, mỗi lạng mười sáu chỉ, phải không?

- Em hỏi để làm gì?

- Để biết cách trả tiền cho đúng mức! Em nghe nói người Trung Nguyên gian ngoa lắm. Con người càng tính khôn thì lại càng xấu. Em đi chơi lần này cho biết chứ thực tình em không thích người Trung Nguyên.

- Ở đâu cũng có người xấu, cũng có người tốt. Đây, tên xấu nhất Trung Nguyên bây giờ lại cạo trọc đầu đương làm sư thời Phật, cười ngựa đi bên em đó. Em có thương được hán không? Nó thuộc loại... “xấu số dzách” đấy!

Chi Mai nhìn, ngắm rồi cười hoài :

- Từ hôm em săn sóc thuốc thang cho anh lành bệnh em không thấy một chút chỉ là xấu ở anh ấy hết, tâm tánh dễ thương. Chỉ có cái đầu trọc tếu là “xấu” làm mất vẻ “bô trai”. Giá anh để tóc nguyên vẹn như Cao huynh thì có lẽ...

Cao Kỳ gặng hỏi :

- Thì sao...
- Thì... thôi chẳng nói nữa, mắc cỡ. Để lúc khác em sẽ nói.
- Lúc khác là lúc nào?
- ... là lúc em vào chùa, em khẩn xin với đức Phật!

Đan Tâm thở dài một cái :

- Em cứ ngập ngừng làm anh hết hồn. Anh thanh minh với em không phải là anh tự nguyện róc tóc rồi đi tu, mà là Cao huynh lấy kiếm gọt tóc của anh bắt anh phải đi tu đấy! Anh ấy là “Phật sống” của anh. Không cần phải vô chùa, em nghĩ thế nào về anh thì cứ nói thẳng với anh đó.

Cao Kỳ Nhất Phương hiểu ý, nói lảng sang chuyện khác :

- Thôi đường dài, cứ rong cương lỏng lẻo thế này thì vài năm nữa cũng chẳng tới thành Lâm An. Chúng ta nên đi nhanh để tới quán trọ trước khi trời đổ tối.

Thế là cả người tể ngựa vùn vụt chạy trên đường thiên lý. Đúng là ba kẻ “vui đời, yêu người”, tâm hồn khoáng đạt đi tìm hoa hạnh phúc.

Cao Kỳ Nhất Phương và Thập Thiện Đan Tâm rất cưng chiều nàng Chi Mai, biết sơn nữ lần đầu tiên nhập Trung Nguyên, nên không nói mà cùng đồng một ý, muốn đem cái hay, cái đẹp, cái tráng lệ nơi đô thị khoe khoang cùng cô ta.

Chi Mai cũng rất khôn ngoan. Nàng cố giữ gìn thái độ để hai chàng không nhận thấy sự ngờ nghệch của mình.

Sau hai ngày rong ruổi vó câu, phủ thành đầu tiên được đón tiếp ba người là Liêm Khê phủ, nhà trên mười ngàn nóc, dân đinh chục vạn dư. Tuy không phải là một trấn trù mật vào bậc nhất, nhưng đối với nàng Chi Mai xưa nay quen sống trong rừng xanh núi đỏ, nhà cửa đông đúc lăm cũng lơ thơ vài chục nhà sàn, không bằng một giáp tại nơi đây.

Cao Kỳ đã có ý đi gấp đường để có thể vô nội thành trước giờ Thân. Qua cổng thành, phố xá hiện ra, nhà cửa san sát liền nhau dầy dài. Cảnh náo nhiệt tưng bừng khác hẳn chốn sơn lâm làm “sơn nữ” dù khéo giữ bộ mặt thản nhiên cũng không khỏi láo liên đôi mắt.

Nàng cười ngựa đi giữa, khép chặt cương cho sát chặt Cao Kỳ :

- Người ở đâu mà nhiều thế? Họ mặc hàng gì mà coi đẹp dữ. Họ giàu có quá xá. Tại sao làm những vòng vàng vòng bạc của họ bóng sáng đẹp hơn vòng vàng đeo nơi cổ chân em?

Cao Kỳ ghé tai nói nhỏ :

- Không phải toàn là vàng cả đâu! Họ đeo vàng giả đấy Chi Mai ạ! Họ làm gì có nhiều vàng khối như chúng ta lấy ở trong núi Bạch Hoa cương đem về!
- Các cô gái ở đây đẹp quá xá! Da họ trắng như bột lọc, má hồng, môi son đẹp dữ a!
- Chi Mai ơi! Họ tô son trát phấn để đánh lừa những chàng trẻ măng mới ra đời như con chim vành mo còn vàng lợi. Nếu cạo phấn lau chùi vết son đi thì em sẽ trông rõ nước da vàng ệch như người bị phù thương, đôi môi lợt lạt như kẻ chết trôi, không còn đẹp nữa đâu!
- Anh tả nghe ghê khiếp! Người Trung Nguyên kỳ quá nè!

Đan Tâm chép miệng :

- Thế mà khối kẻ biết vậy vẫn cứ đâm đầu vô! Trước khi trong số thiêu thân nhảy vào lửa đó phải có cả... “bản tăng” lúc nào cũng dẫn đầu hướng đạo.
- Chi Mai có thấy người ta bắt đầu ngấm ngứa và trầm trồ khen ngợi vẻ đẹp thiên nhiên của Chi Mai không?
- Họ nói gì em đâu có hiểu!

- Họ nói, trông kìa hoa “phong lan” ở sơn cốc, trông kìa nước da khỏe mạnh của cô gái miền núi, của lạ rừng thiêng?

Chi Mai giương đôi mắt đen láy màu huyền nhìn Cao Kỳ như hỏi :

- Anh trọc đầu nói thiệt hay rồn em!

Thấy Cao Kỳ gật đầu, nàng nhìn quanh, quả nhiên thấy đám đông chú mục nhìn mình. Không chút e thẹn, nàng ngừng mặt, khuôn mặt phẳng đẹp kiêu hãnh, lấy hai gót chân thúc bụng ngựa cho tiến bước.

Thực tình thì sơn nữ Chi Mai rất đẹp, người đứng hai bên vệ đường mỗi lúc một đông, đứng xem ba người như coi đám rước.

Đan Tâm (tức Lãnh Diện Băng Tâm) thấy vậy lấy làm chướng mắt, chỉ muốn rút kiếm ra nạt nộ và mắng những kẻ vô lễ đó một trận toại bởi :

- Chúng bay giương mắt ếch ngó cụ “cổ nội” bay đây ư?

Nhưng Cao tú sĩ gơ tay ngăn cản :

- Người ta ngắm nhìn mình thì mặc kệ người ta. Cho ngựa chạy nhanh tìm lữ điểm mà nghỉ ngơi có hơn là gây chuyện lôi thôi, mất thì giờ, vô tích sự?

Chàng rẽ ngựa sang phố xá có nhà cửa cao sang rộng rãi, tìm kiếm biển đề lữ quán sang trọng nhất.

Chàng thuê ba căn phòng rộng rãi, lịch sự ở chốn thị thành, đồng tiền có quyền năng sai khiến hơn hết thấy.

Thoạt tiên chỉ là một chú phở kị hất hàm hỏi ba người cần dùng gì? Rồi đến người tài phú chạy ra hỏi han. Kế đến viên quản lý khách quán thân hành dẫn đi lựa chọn nơi ăn chốn ngủ. Dẫn tới phòng nào, Cao Kỳ cũng chê là bẩn thỉu, bê bối, chật hẹp.

Sau khi đặt lạng vàng vào tay viên quản lý, chàng nói vắn tắt :

- Quý tiệm không đủ điều kiện cao sang để “Quận chúa” tạm nghỉ! Cảm phiền cảm tạm ít tiền “nhậm xà” và cho biết lữ quán nào sang trọng xứng đáng hơn không?

Đồng tiền có năng lực đánh mạnh hơn thế lan truyền, viên quản lý được vàng cuống cuống chạy gọi vị tài chủ. Vài phút sau đã thấy lão bụng phệ hấp tấp chạy ra, cúi rạp xuống nói :

- Kính chào Quận chúa, Quận chúa ở phương nào hạ giá giáng lâm mà “tệ chủ” không hay biết sớm thân nghênh tiếp, thực đáng tội chết. Nay có ngay đại phòng để Quận chúa dừng chân.

Thế rồi gia nhân rối rít, chạy ra, chạy vô, cả vợ tên chủ lữ quán cũng ra tiếp đón ba người vào khu vực quán xá dành riêng cho các thượng quan. Lễ tất nhiên, chúng cho mượn phòng ngủ với một cái giá chỉ có những đại phú gia hoặc “thượng quan” đầu tỉnh mới có đủ tiền mượn nổi.

Trả tiền xong, bước vô phòng quả thấy trang hoàng đẹp đẽ khác thường. Tuy chẳng thể bằng cung điện nội thất triều đình, nhưng tất cả đều đã lạ mắt với nàng Chi Mai lắm rồi.

Ánh sáng mọi vật huy hoàng bóng lộn đã làm cô gái sống trong man rợ trở nên rụt rè và quê kệch.

Chính nàng cũng chẳng hiểu tại sao, ở nơi đây, lúc ban đầu mọi người tiếp đón lạnh nhạt, chỉ một chút vàng với tiếng “Quận chúa”, thì con người đã biến đổi từ thái độ làm bộ làm tịch của người chủ, tụt thẳng xuống thái độ của những tên nô dịch hèn hạ, sai bảo điều gì cứ vàng dạ cuống quýt lên.

Tất cả họ đều làm “tôi tớ” đồng tiền. Đồng tiền có quyền năng vô hạn.

Nhưng đó là vấn đề đã xưa hơn trái đất, và còn tồn tại như mái nhà nhọn chỉ lên trời, con chó bốn chân ngoe nguẩy cái đuôi khi được cho sục.

Lần đầu tiên, Chi Mai đặt mình nằm ngủ trên giường phủ ấm, nệm lụa lót bông non êm ái.

Thức ăn được mang vào tận phòng, khách dùng những món lạ vị ngon. Vì đi đường mệt nhọc nên cả ba ai ở phòng nấy, nghỉ ngơi rất sớm.

Trời bình sáng lúc nào không hay, Cao Kỳ vươn vai ngồi dậy, vô tắm rửa thay quần áo.

Sau khi y phục gọn ghẽ chàng sang phòng Chi Mai gọi cửa xem nàng đã dậy chưa, nhưng chỉ thấy im lìm không có động tĩnh chi hết?

Lo ngại chàng sang phòng Đan Tâm thấy vẫn ngáy o o, cửa phòng quên không khóa, những lữ quán mắc tiền, sang trọng, vấn đề an ninh bảo đảm vẫn hơn mọi nơi khác. Đồ đạc không bị suy chuyển mất mát.

Cao Kỳ bẹo tai Đan Tâm nói rằng :

- Sư mô gì mà lười như... anh chàng đại lãn, mặt trời lên cao còn nằm trườn trên giường, mai sau phải vô chùa tụng kinh niệm Phật, thức khuya dậy sớm thì sao?

Đan Tâm mắt nhắm mắt mở trả lời :

- Em chắc “tu tâm” thìặng chứ tu chùa khóặng lắm! Nhưng cần gì, người ta thường nói “thứ nhất tu tại gia, thứ nhì tu chợ, thứ ba tu chùa” cơ mà. Làm thầy chùa, còn lâu mới thành Phật đặng! Bản tính lại ưa mau lẹ, gì cũng muốn làm tắt! Cho đến vô dẫu, tới ba hiệp mà không chém rụng đầu đối thủ coi như là rồi!

- Chi Mai đã dậy chưa? Đưa nàng đi xem phủ thành, may sắm một bữa cho Chi Mai vui thích.

Cao Kỳ vòng ra phía ngoài thấy cửa song hé mở liền đứng ngoài nhòm vào, gọi nhỏ mấy tiếng “Chi Mai! Chi Mai!”. không thấy tiếng ai trả lời cả.

Chàng thất kinh không hiểu cô nàng sáng sớm đã một mình đi đâu? Đồ đạc, đoản kiếm, cây ná, giỏ tên và hành trang vẫn để y nguyên trên bàn lớn giữa phòng.

Thật là kỳ lạ! Đi đâu cũng phải nói qua cho chàng biết mới phải chứ! Hay là Chi Mai bị cưỡng đạo... bắt cóc đem đi mất tích.

Tuy nhiên vốn tính tình hành động thận trọng, Cao tú sĩ liền quay trở về phòng mình, giắt bảo kiếm và đi quan sát vòng quanh bên ngoài xem sao? Nơi đại khách quán lịch sự này vườn hoa rất rộng, có nhiều cây cổ thụ mọc để có bóng mát cho khách trọ.

Trong lúc chàng tìm tòi quanh quần dẫu vết thì thấy có tiếng động sột soạt trên cao và có kẻ dùng võ cây nhắm người chàng ném tới. Theo phía võ cây bay lại, chàng ngược mắt trông lên thì thấy rõ ràng là Chi Mai đương nằm đánh đu trên cành cao chót vót. Nàng đã lấy thùng làm vòng mắc vào hai cành cây leo lên ngủ ngoài trời như sơn nhân.

Chưa kịp hỏi han gì thì Chi Mai đã oang oang nói vọng từ trên xuống :

- Ngủ trong phòng khó thở quá, leo lên đây quang đãng, thoáng khí, ngủ ngon ghê!

Biết nói sao nữa, Cao Kỳ đành chỉ cười ruồi, gọi nàng xuống, bảo đi tắm gội rửa mặt thay y phục đi thăm phố phường.

Trong khi chờ đợi nàng Chi Mai thay đổi quần áo và sai người thuê kiệu để “Quận chúa” đi thăm phủ thành, Cao Kỳ thu nhặt tiền nong. Chàng chợt nhớ đến cái túi gấm Lý Thanh Hoa ném cho chàng lúc khởi hành vào phủ chót.

Không ngờ chẳng mở túi nhỏ ra coi thì thôi, vừa mở ra xem thấy trong có một vật làm chàng ngây ngất cả tâm thần?

Số là trong túi gấm, không kể những viên kim cương mài dũa phát tia sáng lóng lánh lại còn có một chiếc mũ “bối tử” bằng lụa thiên thanh nhỏ bé mà trước đây người tình của chàng đã đội buổi thi ngựa đầu tiên. Chính chiếc mũ xinh đẹp xéo trên mái tóc và khuôn mặt người đẹp đã ban cho chàng một tiếng “sét” ái tình khiến chàng tan vỡ trái tim, đã bao năm tháng khôn bề hàn gắn.

Đột nhiên bữa nay “kỷ vật” của người yêu không biết từ đâu lại qua tay Lý Thanh Hoa rớt vào túi gấm này để chàng cầm lấy nâng niu, nhớ nhung nhung nhớ.

Đã bao năm, mùi lan hương vẫn chưa tàn phai. Ngửi mùi hương thơm tự chiếc mũ phảng phất tỏa lên tâm hồn chàng cũng bay cao vút chín tầng mây.

Biết bao câu hỏi vẫn vương trong đầu có? Thế này là nghĩa lý gì? Hoàn Mỹ Thiếu Cơ tiểu thư hiện nay ở đâu? Ông cụ Mỹ Nhiệm Công còn sống hay đã chết? Hoàn Mỹ Thái Cơ, biểu tỷ của nàng bây giờ ra sao?

Bao nhiêu kỷ niệm những ngày xa xưa tái diễn trên màn trí nhớ một cách mơ hồ, không rõ nét.

Chi Mai và Đan Tâm, hai người đã vô tình phòng đứng cạnh chàng hồi nào mà chàng không hay?

- Trời! Chiếc mũ của cô nào mà vừa đẹp, vừa xinh như vậy?

Cao Kỳ Nhất Phương lúc đó trông rõ là một anh chàng trồng cây si hạng nặng, mặt cứ ngệt ra không sao trả lời được. Chàng lúng túng bỏ chiếc mũ vô túi gấm, trong lúc vội vàng thấy từ trong mũ rút xuống đất một mảnh giấy nhỏ.

Trong giấy chỉ đề vắn vắn hàng chữ ngắn :

“Những hạt kim cương để làm khâu chuỗi kính tặng Hoàn Mỹ Thiếu Cơ tiểu thư Bình Giang hầu Lâm Hòa Trấn”.

Đọc xong, chàng lại càng bâng khuâng chẳng hiểu Lý Thanh Hoa muốn mách bảo chàng những điều gì? Không lẽ quay về Vạn Diệu sơn trang để hỏi lại cho rồi?

Đan Tâm thấy Cao tú sĩ mất hết vẻ tự nhiên, đoán biết chiếc mũ đàn bà con gái có liên can tới anh chàng “thất tình hạng nặng” này, không dám hỏi xía vô chuyện tư, chỉ ngậm nga :

- Ấu yếm làm chi, khổ lắm ai ơi! Tu là côi phúc, nên róc tóc đi tu cho yên một đời!

Tên tài chủ bụng phê đã lễ phép vào vấn an và báo tin là kiệu và ngựa đã sẵn sàng ngoài sân.

Đan Tâm vẫn hát nghêu ngao tiếp theo :

- ... Muốn yên một đời, trong nhà không ngủ được thì trèo lên cây!

Chi Mai nắm tay định tặng cho “Tân hòa thượng” một đám vào bả vai, nhưng hấn đã lạng người tránh né.

Cuộc đi thăm đó đây trong thành nội, Phủ Liêm Khê không làm nàng Chi Mai ngơ ngẩn. Người ngơ ngẩn nhất đám hôm đó lại là Cao Kỳ Nhất Phương. Anh chàng như người mất hồn, bộ điệu “mán xá” hơn ai hết! Đi vào giữa đám đông cứ tưởng đi chôn đông người, hết đụng người này lại xô nhằm người nọ, khiến Chi Mai phải lạnh miệng xin lỗi họ mấy lần.

Thực là trái ngược, Chi Mai hỏi han, mua bán, sắm sửa những vật nàng thích.

Khi trở về lữ quán, thay vì ai trở về phòng người nấy như tối trước, Chi Mai đòi đi xem hát vì nàng nghe nói ở Trung Nguyên có những rạp hát bội, con hát quần áo mũ mấn, ca nhạc hát xướng hay lắm!

Thực tình, Cao Kỳ chỉ muốn rời Liêm Khê đi thẳng ngay đến Châu Hòa trấn, tìm hỏi đến dinh thực Bình Giang hầu xem biết là vị nào để hỏi thăm tin tức Thiếu Cơ và nguyên do cái mũ xinh xinh của nàng? Nhưng nói thẳng ra chỉ e không tiện, sợ hai người chế giễu, mà để trong bụng thì cứ thấy ngày giờ dài đằng đẵng, ngổn ngang trăm nghìn mối sợi lòng thông.

Chàng vờ lấy cớ bị nhức đầu nằm nhà không đi đâu hết, đợi chờ Đan Tâm nói với lão tài chủ cùng dẫn vợ con hấn, đưa Chi Mai xem rạp hát nào hay nhất Phủ Thành.

Tưởng nằm ở phòng, ngủ được chút nào chẳng? Ai ngờ: Khạc chẳng ra cho, nuốt chẳng vào.

Chữ tình không biết nói làm sao?

Kết cục lại đành mở túi gấm lấy chiếc mũ cầm tay ngắm nghía mãi. Bất giác, chàng chợt ngủ lúc nào không biết, chiếc mũ úp trên ngực. Nửa đêm thức giấc, chợt nhớ tới Chi Mai không biết nàng xem hát đã về chưa?

Để yên tâm, chàng mở cửa phòng lần ra phía ngoài nhòm qua song cửa xem Chi Mai còn nằm ở trong hay đã mở cửa song ra ngoài vườn hoa leo lên ngọn cây cao ngủ khò trên đó?

Quả nhiên thấy trong phòng còn đốt nến mà cửa song lại bỏ ngỏ không khép. Đêm đó ánh sáng trăng. Chàng ra ngoài nhìn xem thiếu nữ đã “leo cây” chưa?

Sợ thừng kết làm vòng còn đó mà bóng người không thấy đâu? Hay nàng đã tìm cành cây khác leo lên ngủ. Thực là khổ! Chàng thể nguyện nếu biết thể này thì bận sau đi đâu chỉ một mình để được tự do hành động theo ý muốn của mình, chẳng này cứ bị bó buộc như bà già trông nom trẻ nít.

Sau khi tập trung nhón lực tìm hết nhánh cây này tới cành cây nọ, không thấy tăm hơi bóng vía cô “mán cóc” ở đâu cả. Chàng tức mình, định bụng trở về phòng ngủ, mặc xác cô ta.

Thì đã thấy một bóng đen tay xách chiếc ná từ đầu tường hoa nhảy xuống, định thần trông rõ thì là... Chi Mai. Không hiểu nửa đêm không ngủ còn xách ná đi bắn ai trong đêm tối? Ở phủ thành làm gì có thú rừng? Hay Chi Mai đã nhầm mèo chó nuôi nhà người ta bắn chơi?

Phải hỏi cô ta mới được!

Dưới ánh trăng Chi Mai mặc bộ y phục mới mua hồi sớm. Đó là bộ đồ chèn bằng vóc màu hồ thủy, y phục bó sát người để lộ những đường cong tuyệt đẹp, trông Chi Mai như một pho tượng nữ thần cử động...

Thấy nàng hiện ra trên bãi cỏ, từ trên nóc nhà cũng có một bóng đen khác nhảy xuống. Thấy thân pháp từ cao buông xuống nhẹ nhàng hơn chiếc lá rụng tỏ ra bóng lạ đó phải có bản lĩnh cao cường, Cao tú sĩ cả kinh để tay lên chuôi kiếm nhưng khi nhìn rõ mặt thì tưởng ai té ra là người cũng bọn Lãnh Diện Băng Tâm.

Chưa kịp hỏi lời nào, Lãnh Diện Băng Tâm đã trách móc trước :

- Thấy mất tích Chi Mai tôi đã tưởng việc gì đã xảy đến cho Chi Mai, đêm khuya không ngủ còn xách ná bắn ai vậy?

Người sơn nữ hồn nhiên đáp :

- “Em cứ tưởng chỉ có ở trên rừng mới có ma. Ở thành thị cũng có lắm mà! Nằm ngủ trên cây cao em nghe thấy từ xa có tiếng khóc nỉ non vọng lại. Tiếng khóc của người đàn bà rất ai oán. Em cứ tưởng những người sống ở đây, họ vui sướng lắm, không có ai đau khổ!

Tiếng khóc giữa đêm khuya thanh vắng làm em nghĩ đến những người bị “ma làm” ở trong buồng. Mà đúng như vậy! Có người đàn bà xõa tóc đi ra phía gốc cây xoan, lấy thùng làm thông lọng treo cổ lên cành cây tự sát.

Người đàn bà đó bị ma “thần vòng” đến bắt đem đi.

Nếu mặc kệ thì người đàn bà sẽ chết! Em phải vô phòng lấy chiếc ná lắp một mũi tên, bắn cho đứt sợi dây thông lọng thắt cổ. Người treo cổ rơi bịch xuống đất. Em tưởng họ sẽ tỉnh lại ma không bắt hồn họ đem đi nữa.

Không ngờ người đàn bà ấy lại khóc một hồi rồi lại buộc nối đầu dây và chui đầu vào thông lọng một lần nữa.

Em phải sang tháo dây, gỡ nút cứu cho người đàn bà quỳn sinh đó hồi tỉnh lại. Người đàn bà đó chắc bị ma làm “nặng” lắm nên khi hồi tỉnh lại chỉ khóc lóc và nói những gì em nghe không hiểu.

Em đành quay về định tìm Cao huynh hỏi xem có cách nào bảo họ đừng thất cổ tự tử như thế. Chết như vậy lại thành ma, rồi con ma thất cổ lại đi tìm một người khác quỳn rũ người ta thất cổ. Người Miêu, cả khi cả nhà bố mẹ con cái lần lượt theo nhau thất cổ chết lần lần hết cả nhà!

“Cái ma” ấy nó độc lắm!”

Cao tú sĩ nghe Chi Mai nói vậy liền bảo nàng dẫn đi gặp người đàn bà khốn khổ đó hỏi đầu đuôi tại sao mà khóc lóc, đêm khuya ra gốc cây treo cổ tự vận?

Chi Mai dẫn hai chàng hiệp sĩ lại cuối tường đi vòng ra sau một rặng cây, vượt qua dãy nhà kho bỏ trống thì tới một sân cỏ rộng. Bên đồng rơm cho lừa ngựa, một người đàn bà đầu tóc rũ rượi, phủ phục rên rỉ.

Chàng tiến lại gần, dùng lời nói ngọt ngào an ủi và hỏi nguyên do. Người đàn bà lau nước mắt và kể lể :

- Tôi là một góa phụ, quê ở An Huy chồng chết chỉ một đứa con trai nhỏ. Nhà nghèo không đủ ăn nên mới tìm lên đây sinh sống. Nhưng tưởng không nuôi được con thì tìm nơi giàu sang phú quý bán con cũng như là gởi gắm hài nhi vào được nơi ăn no, đỡ khổ mau nên người. Không phải tôi tham tiền mà bán con vào nhà giàu. Ai ngờ, sau khi nhận tiền ký kết giấy tờ xong mới biết là người ta bỏ tiền ra mua con tôi không phải để nuôi nấng nó nên người, mà là để đem nó làm vật hy sinh. Biết vậy tôi trả tiền, đòi lại con mà người ta không cho nghe.



Chi Mai nghe người đàn bà nói rành mạch nỗi niềm, nàng tỏ vẻ ngạc nhiên hỏi Cao Kỳ rằng :

- Ở Trung Nguyên có chuyện mua trẻ con bằng tiền hả? Nhưng rồi đem “hy sinh”, có phải là đem đi tế thần sông, thần núi phải không?

“Hòa thượng” Đan Tâm xác định câu hỏi của Chi Mai :

- Ngày xưa, ở một vài địa phương, bọn phù thủy phương thuật có bày trò đem trẻ nít, đồng nam đồng nữ thọc huyết tế thần linh, để cầu đảo trời mưa khi hạn hán, hoặc cầu xin khỏi nạn động đất đổ nhà đổ cửa! Cũng có nơi chở đồng nam, đồng nữ ra giữa sông tế thần Hà Bá tránh nạn đắm dò, đắm thuyền, hoặc thủy lao trôi nhà cửa, ngập lụt ruộng nương điền sản. Nhưng bây giờ các mối dị đoan tín nhảm đó đã bị quan quân ngăn cấm không còn nữa.

Cao Kỳ nói theo :

- “Chắc từ ngày xảy ra câu chuyện: Có vị quan cai trị ở miền Giang Nam thấy dân chúng địa phương quá tin theo ông đồng, bà cốt nên mới thông lệ “cưới vợ” cho hà bá, mỗi năm bắt dân làng cung ứng một đồng nữ đem ra bờ sông tế thần sông thì đem “trầm hà” nói là rước xuống thủy cung làm vợ cho hà bá. Vị quan nọ muốn diệt trừ nạn tệ đoan khốc hại đó, liền nói rằng :

- Phải cho “ông mai, bà mai” xuống báo tin cho Hà Bá hay trước là cô dâu sắp tới thủy cung.

Rồi truyền lính hầu tóm cổ ông đồng bà cốt quăng xuống sông. Thế là các tên chủ xướng chết “ngủ” rồi, viên quan nói :

- Chờ lâu không thấy ông mai, bà mai trở lên cho hay tin, vậy xin mời ông chủ hôn xuống xem sao?

Những kẻ a dua đề xướng ra việc tế lễ, lấy vợ cho thủy thần đều xanh xám mặt mày không ai muốn được chỉ định là kẻ chủ hôn. Giai thoại này đã làm cho việc dùng đồng nam đồng nữ làm con sinh trở nên mất hết ý nghĩa và không còn những sự làm chết mạng người một cách vô nghĩa lý nữa”.

Chi Mai hỏi :

- Nhưng tại sao hiện nay, theo lời người đàn bà vẫn còn việc mang con trẻ ra làm vật “hy sinh”. Vậy thì hy sinh cái gì? Tại sao bọn phù thủy được mọi người tin như thế?

Chàng thiếu hiệp đáp :

- Theo tôi biết thì dân chúng phần nhiều cầu an, nhẹ dạ cả tin và dễ bị lạm dụng. Theo cổ tục người Hán tin theo phong thủy, không muốn thân nhân chết mất xác. Bằng mọi cách phải thu thập lấy thi hài để đem chôn cất tử tế, có như vậy thì dòng họ làm ăn mới khá giả. Những kẻ bị chết trôi, chết chìm dưới sông, ai biết xác ở chỗ nào dưới đáy sông mà mò, vớt lên được. Bọn phù thủy bao giờ cũng tinh mà hơn. Chúng biết loại rùa hay ăn thịt thối xác rữa, chúng bỏ đói con rùa rồi lấy dây buộc vào lỗ lũng xiên cạnh mai rùa, rồi thả con vật đó xuống dòng sông. Con rùa tới chỗ thấy ma chết đuối, dừng lại thì người ta cứ nhắm chỗ đó mà lặn xuống thì vớt được thây mà.

Như vậy, người nhà nạn nhân thu thập được thi hài kẻ xấu số.

Chỉ cần một việc kỳ lạ đầu tiên theo các điều hão huyền về sau cũng được tin theo. Nhà có con gái mà gả cho thủy thần lấy làm vợ thì chắc chắn cả nhà được thần phù hộ.

Còn gì “hách” bằng làm anh sui, chị sui với tiên thánh.

Còn gì “le” với thiên hạ trong làng bằng có con gái làm bà chúa dưới đáy thủy cung, có con rể là ông Hà Bá. Ai đi đò qua sông, quá giang qua bến mà không kính nể ông nhong bà nhong của vị thần khúc sông đó?

Từ chỗ lợi dụng, đưa một số người ngu ngốc lên mây xanh, rồi đem reo rắc sự khủng bố tinh thần, đe dọa bắt con gái nhà người ta mỗi năm một người gả cho Hà Bá thì nhà nào có con gái lớn lên mà được các ông đồng bà cốt chiếu cố, chẳng rét run lên bần bật.

Chi Mai nghe Cao Kỳ giảng giải, miệng há hốc ra, thán phục vô cùng. Nàng không ngờ anh chàng từ trước tới nay, lúc nào cũng buồn như “cú rữ” lại là một nhà triết học hiểu rộng, biết nhiều, uyên bác đến thế?

Nàng để cho chàng thiếu hiệp ngưng “thao thao bất tuyệt” rồi mới vào đề :

- Như vậy người đàn bà này có bị người ta mua đứa con bà đem vất xuống sông không?

Người đàn bà lắc đầu.

- Vậy tại sao bà bảo người ta “hy sinh” đứa con trai nhỏ của bà?

- Câu chuyện này khó nói lắm! Ông võ sư ở Châu Hòa trấn...

Người đàn bà vừa nói tới đây thì đã thấy có hai người đàn ông xách đèn từ trong nhà kho bỏ trống đi ra. Người lực lưỡng đi trước lớn tiếng mắng rằng :

- Con mụ điên chỉ nói lảm nhảm. Quý vị quan nhân đừng nghe lời nói lăng nhăng của con mụ điên đó!

Người đàn bà có vẻ sợ hãi, ôm mặt khóc rùng rùng và lẩm bẩm như van nài :

- Vâng tôi nói tầm bậy tầm bạ... xin các người đừng nghe... mặc kệ tôi, để tôi được thất cổ chết đi cho rồi! Tôi không muốn sống nữa!

Hòa thượng Đan Tâm tức giận mắng lớn :

- Hai anh kia ở đâu xía vô làm cắt ngang câu chuyện của người ta! Điên hay không việc gì đến các anh?

Hai người đàn ông không để ý tới nhà sư trẻ tuổi, chỉ to tiếng mắng át người đàn bà :

- Chúng ta đã thương mi cô độc một mình, cho tạm trú nơi đây cho mi đủ ăn đủ uống đủ sống cho yên cái thân hèn hạ. Đã không biết điều lại còn cà kê dê ngỗng. Sớm mai sẽ tống khứ mi đi nơi khác, rồi thì mi muốn tự vận chết nơi đâu cũng được. Không ai thương tiếc, ngăn cấm làm gì đâu?

Cao tú sĩ trợn mắt hỏi :

- Hai người là ai, sao lại hất hủi, dọa dẫm kẻ thế cô như vậy?

- Chúng tôi là người canh gác ban đêm khu vực chung quanh lữ quán. Các ông là khách không việc gì phải quan tâm đến người đàn bà ở đây này. Xin mời các vị trở về phòng khách nghỉ ngơi đừng làm bận rộn đến kẻ khác.

Đan Tâm cười nhếch nửa miệng :

- Á! Vậy thì hai anh chỉ là người làm công trong lữ quán! Chắc các anh không biết chúng ta là kẻ bị làm bận rộn, nghe không? Chúng ta không làm bận rộn ai hết! Hai anh chưa đủ tư cách dạy khôn bọn ta, mau đi tìm chủ các anh lại cho hỏi đầu đuôi câu chuyện!

Tên cao lớn lực lưỡng xách chiếc đèn lồng hậm hực trả lời :

- Đúng các người là “thượng khách” của bản quán mới có quyền sai bảo chúng tôi. Chúng tôi không chối cãi. Để chúng tôi đi gọi chủ chúng tôi tới giải thích cho các người, nhưng tốt hơn hết là đừng nên đặt chân tới Châu Hòa trấn!

Y dần giọng đe dọa. Cao thiếu hiệp sợ Đan Tâm nổi đóa, ra tay làm hư việc nên bảo hòa thượng rằng :

- Hiền đệ hành động phải lắm! Chúng ta nên nói chuyện với chủ hơn là nói với đây tớ! Chi Mai kéo người đàn bà khóc lóc đi theo về phòng.

Lát sau, chủ nhân lữ quán mắt nhắm mắt mở, tới hỏi đầu đuôi tự sự. Chàng thiếu hiệp kể lại cho hay. Kể đó chàng hỏi Chu Hòa Trấn ở cách phủ thành bao xa? Vị võ sư danh tính là gì? Có cách nào giúp đỡ người đàn bà lấy lại đứa con đã bán không?

Chủ lữ quán bụng phệ vừa ngáp vừa lắc đầu lia lịa.

- Xin các đại quan nhân và Quận chúa bỏ qua việc này đi thì hơn. Người lương thiện, ưa thích sự làm ăn yên ổn không ai dám nhắc tới tên Châu Hòa trấn chứ đừng nói là tìm hỏi đặt chân đến đó nữa!

- Tại sao vậy? Nơi đó là tổ giặc cướp, toàn những tên thành tích bất hảo tụ tập hay sao? Vì có chi người đàn bà bán con lại nói là bà ta sẽ bị hy sinh? Hy sinh tính mạng trẻ con để làm gì?

- Các đại quan nhân và Quận chúa ở xa mới đến không biết. Nơi đó không phải là sào huyệt của bọn cướp của giết người. Những ai vô tình mang trẻ nít tới trên đó, nếu không bị dụ dỗ đem bán đi thì trẻ cũng bị bắt cóc mang đi mất tích. Tôi không tin ở thời buổi này có ông ba bị chín quai, mười hai con mắt hay những con mụ chẳng tinh ưa thích ăn thịt trẻ nít hôi tanh ngon lành gì? Tôi nghe phong phanh hình như có võ sư nào ở Châu Hòa trấn muốn dùng trẻ nít để giúp hắn ta ghép hạch để “cải lão hoàn đồng” người già hóa trẻ lại hay là dùng máu trẻ nít để luyện “Đồng Tử Âm Dương Chưởng Kiếm”, đúng không! Nếu không đủ số đồng nam đồng nữ từ tám tuổi tức những trẻ sanh từ năm Giáp Thìn trở xuống thì có lẽ các ông thầy võ đó sẽ xuống tận phủ thành Liêm Khê để tìm chọn trẻ nít bắt hoặc đem đi. Vậy, chẳng một người dân nào dám tố cáo. Và nếu có cáo giác, khiếu nại lên quan phủ thì cũng như không vì chính viên phủ quan cũng đã sợ hãi cho gia nhân đem tiểu công tử và tiểu thơ ấu nấu đi nơi khác để tránh khỏi tai họa. Dù biết chuyện tày trời xảy ra trong quần hạt, cũng đành làm ngơ để khỏi bị hỏi thăm sức khỏe. Tôi cũng đã mở lòng nhân đức cho người đàn bà khốn nạn mất con tạm trú ở đây, song không hiểu tại sao bà lại nghĩ đến chuyện tự vận.

Người ta trả giá cũng hùng hậu lắm. Năm chục lượng vàng một đầu trẻ. Chẳng hơn tại Hà Bắc người mẹ đem bán con đổi lấy dạng dăm “củ khoai lang” không dạng.

Người đàn bà đã trót bán con móc trong bao thắt lưng, lấy ra một gói giấy phòng năm chục lượng vàng đưa cho mọi người và nói rằng :

- Ai quý tiền hơn tình ruột thịt thì không biết, tôi xin trả vàng để đổi lấy lại con!

Chi Mai gạt tay bà bảo cất tiền đi :

- Yên tâm! Ta bảo hai hiền huynh của ta giúp lấy lại đứa con trả lại cho bà. Việc hoàn lại tiền nong chúng ta đảm trách. Nào Châu Hòa trấn ở đâu? Đi tới đó ngay lập tức!

Đan Tâm hỏi :

- Ủa, khởi hành ngay bây giờ ư? Không ngủ nữa sao? Tôi buồn ngủ lắm rồi. Để sáng mai đi sớm.

Nói rồi đưa mắt nhìn Cao Kỳ nhờ thiếu hiệp quyết định. Ai ngờ nghe thấy ba chữ Châu Hòa trấn, Cao thiếu hiệp cũng mong tới đó hơn ai hết. Chỉ tiếc là thiếu đôi cánh mọc trên vai để bay cho mau chóng hơn.

Chàng lặng lẽ quay lại ra lệnh cho viên tài chủ :

- Bảo người đóng yên cương và dắt ngựa cho chúng ta lên đường ngay đêm nay đi Châu Hòa trấn. Cho thêm một người dẫn đường càng hay. Bao nhiêu phí tổn ta thanh toán tức khắc.

Viên chủ quán liền chỉ định kẻ làm công xách đèn lồng làm hướng đạo viên dẫn đường cho các thương khách được chiều lòng.

Người đàn bà bán con không biết cưỡi ngựa, Chi Mai cho bà ngồi chung ngựa mình đi cho mau chóng.

Đan Tâm sợ làm phật ý Chi Mai đành lăm lè miễn cưỡng leo lên ngựa không nói năng gì cả.

Đoàn người ngựa đi nhanh trong tăm tối, trước còn theo quan lộ, sau rẽ sang con đường nhỏ đi hoài.

- Đường có xa không? Còn bao nhiêu dặm nữa?

Tên làm công cao lớn lực lưỡng hẳn học trả lời :

- Ngựa kiệu đều bước như vậy đúng canh năm thì tới nơi!

- Dọc đường có yên ổn không?

Tên dẫn đường bật cười ha hả :

- Các người sợ lắm nên hỏi như vậy, phải không? Cướp đường thì không vì có tôi đi đây, họ biết mặt rồi. Không gây chuyện cản trở. Nhưng bắt đầu nhìn thấy Châu Hòa trấn thì tôi không còn đảm bảo nữa!

- Tại sao vậy?

- Vì những người làm việc trong lữ quán quý vị vừa trọ mấy bữa qua, đều là những người “trung tín”. Tôi đã nhận tiền thuê làm kẻ hướng đạo, lẽ tất nhiên tôi phải có nhiệm vụ bảo toàn tính mạng và tiền của các

người. Nhưng công việc đã ấn định rõ ràng là chỉ “đưa đường” các vị tới Châu Hòa trấn. Các vị nhìn thấy Châu Hòa trấn là coi như nhiệm vụ của tôi đã hoàn tất. Lúc đó kẻ cướp hay quân cường đạo có phanh thây quý vị muôn mảnh, lấy hết vàng bạc quý vị mang theo, chiếm đoạt ngựa của các vị đang cưỡi, những việc đó không có ăn nhằm gì đến kẻ ngu hèn này!

Đan Tâm đang lim dim hai mắt ngủ gà ngủ gật trên mình ngựa, bỗng tai chàng nghe thấy những từ “phanh thây”, “muôn mảnh”, “cướp tiền chiếm ngựa” thì tự nhiên tỉnh ngủ, hai mi mở choàng.

Chàng hắt hàm hỏi :

- Cứ nghe mi nói, ta thấy mi là một người làm việc “trung tín”, phân minh vô cùng. Ta muốn hỏi mi hai điều, mi làm ơn trả lời ta rõ. Điều thứ nhất là nếu chúng ta nhờ mi bảo tiêu, tính mạng và tài sản thì mi sẽ lấy thêm bao nhiêu tiền công? Điều thứ hai là ta nhờ mi đi gọi đông kẻ cướp đến để đánh cướp chúng ta, mi đòi bao nhiêu tiền công?

Tên kia nghe nói giật mình ngằn ngừ giây lát rồi mới nói :

- Sư ông hỏi điều gì mà kỳ lạ vậy? Điều thứ nhất là dù trả bao nhiêu tiền tôi cũng không thể bảo tiêu tính mạng quý vị tới Châu Hòa trấn. Điều thứ hai lại càng không thể được nữa vì luật lệ giang hồ ở Châu Hòa trấn khác với luật lệ tại nơi khác.

- Mi nói thế nào? Ta không hiểu?

- Dễ ợt có chi mà không hiểu. Rủi cho các vị là vì các vị quá siêng năng đối với việc người đàn bà mà quý vị không quen biết kẻ nào đặt chân tới khu vực trấn đó thì tính mạng và tài sản thuộc quyền vị võ sư tại đó. Có bao nhiêu tiền của, lừa ngựa mang theo thì phải trao cho bọn đồ đệ của vị võ sư. Vô trong trấn kẻ nào khỏe có quyền sai bảo kẻ yếu chứ không như ở đây, kẻ có tiền sai bảo kẻ không có tiền. Như vậy làm sao tôi bảo tiêu tính mạng cho các vị? Làm sao tôi đi gọi kẻ cướp để bóc lột các vị? Luật lệ nơi đó cấm đoán hai người đánh một dù là đồng môn, đồng bạn cũng bị người trong trấn nghiêm trị. Quy tắc “một chọi một” được duy trì khất khe hơn bất kỳ ở nơi nào khác từ trước tới nay và quy luật thứ hai “bất can thiệp” thì lại càng nghiêm ngặt hơn nữa. Thuận mua thì bán, thuận bán thì mua. Không có lệ bán xong tay lại còn đòi hoàn tiền đổi ý kiến như người đàn bà ngu dại này. Đã tuốt kiếm ra khỏi vỏ thì tử đấu, sống còn chết bỏ, không ai can thiệp. Cầm lấy số đông đánh ít.

Đan Tâm nghe chuyện, cơn ngủ bay đi, mắt tỉnh hơn sáo sậu :

- Đánh lén đâm sau lưng thì sao?

- Không được đánh lén đâm sau lưng. Kẻ nào tới Châu Hòa trấn mà mang theo ám khí bị cảnh cáo trước. Nhưng tôi đã nói là mọi người phải nạp hết tiền của, võ khí còn giấu giếm ám khí làm sao được? Còn nếu đâm lén sau lưng ám toán kẻ có võ công tài giỏi hơn mình, không diện đấu mà lại làm cái trò “chó đớp trộm” thì sẽ bị vứt vào chuồng nuôi lang sói đói cho chúng cắn xé ăn thịt.

- Nếu như vậy thì võ sư ở Châu Hòa trấn có tinh thần thượng võ lắm nhỉ? Anh đã gặp mặt ông ta lần nào chưa? Niên tuế ông ta bao nhiêu? Già hay trẻ?

- Câu hỏi khó trả lời vô cùng. Đến nơi sẽ biết: Tôi tài nghệ non nớt đứng vào hạng chót, làm sao có hân hạnh được diện kiến thầy dạy võ cá kình, cá voi được. Vả lại tôi đã nói luật lệ quy tắc trong giang hồ mỗi nơi mỗi khác. Thông thường nhập môn sau khi làm lễ “bái tổ, bái sư” thì kẻ đó làm thầy mình suốt đời. Một miếng võ mình đã học, người ta là thầy mình rồi. Nửa miếng võ người ta truyền thụ cho mình, người ta đã là sư mình rồi. Ở Châu Hòa trấn, thắng được làm thầy, thua thì làm trò. Đó là một định lệ tân kỳ và dễ hiểu, ai ai cũng chấp nhận như vậy cả.

Cao thiếu hiệp lắc đầu, tặc lưỡi :

- Như vậy là “võ sư, võ phụ” còn ra cái thể thống đếch gì nữa? Ông thầy dạy võ già thì phải yếu. Học trò trẻ thì khỏe. Như vậy học trò lại trở nên làm thầy, thầy lại đảo xuống làm trò coi sao tiện?

Kẻ dẫn đường hỏi vặn lại :

- Có gì mà không tiện? Bây giờ ông có nhiều tiền bạc thì ông làm chủ nhân, mướn tôi sai khiến tôi. Một mai kia, ông tiêu hết tiền, tôi có nhiều tiền bạc, ông tình nguyện làm mướn cho tôi, tôi bỏ tiền ra thuê ông.

Ông có thấy sự việc “thay vị, đổi ngôi” như vậy là bất tiện không?

Hòa thượng Đan Tâm xoa gãi cái đầu trọc, nhe bộ răng trắng cười hì hì :

- Hay! Thăng cha này nói nghe xuôi tai, nghe được! Lý sự cứng, đánh võ bằng chân tay, đao kiếm thế nào tao chưa biết nhưng “đánh võ bằng mồm” của mày có hạng lắm! Như vậy thì chúng tao đặt chân tới Châu Hòa trấn, bọn ta biết thăng nào là võ sư “thầy”, thăng nào là võ sư “trò” mà hỏi thăm được.

Kẻ dẫn lộ thân nhiên đáp lại :

- Vì thế nên tôi mới nói với các ông, đến nơi thì biết. Hối bây giờ khó trả lời lắm! Luật lệ mỗi nơi mỗi khác. Không phải là “hắc” mà bảo luật lệ của lục lâm rừng xanh, rừng đỏ. Không phải là “bạch” mà bảo là quy tắc của chính đạo, quân tử mã thượng phong lưu.

Đan Tâm hỏi tiếp :

- Ta nhận xét thấy anh quen thuộc với luật lệ thổ nghi nơi đó? Như vậy anh tán thành hay phản đối?

Kẻ dẫn đường không trả lời.

Nàng Chi Mai cầm roi ngựa quát mạnh vào mông con tuấn mã cho chạy vọt lên trên mà rằng :

- Lý thuyết mãi, cù cưa nhức óc! Chúng ta nên phi nước đại cho chóng tới nơi. Nếu đánh nhau thăng được thì ỷ tài làm cha làm thầy thăng bị thua, như vậy không (...) thành sao được. Còn trong trường hợp bị thua ỨC NHƯNG PHẢI NHỊN, có phản đối trong bụng, nói ra nó đánh nữa thì sao? Anh làm công này cũng nói lằng nhằng, quấy quá cho xong việc. Bất kỳ ở đâu, người chủ chốt đề xướng ra luật lệ là người phải có thể lực mạnh. Không lẽ, đến Châu Hòa trấn, bọn ta gặp ai đánh người nấy cho tới khi đụng độ với thăng cứng cựa nhất mới tìm ra ai là vị võ sư đệ nhất nơi đó ư?

Mọi người đồng khen phải thúc ngựa chạy nhanh hơn tên bắn. Hết canh tư sang tới canh năm. Tên dẫn đường dừng ngựa trên một ngọn đồi cao. Từ phía xa vắng vắng có tiếng gà gáy sáng. Trông xuống dưới đồi thấy hiện ra quan lộ lớn chạy tới nẻo trường giang, trên mặt lộ người ngựa xe cộ đi như nước lũ về bến đò.

Hắn lấy tay chỉ một thị trấn lớn, nhà cửa san sát như bát úp gần ngọn sông và nói :

- Kia kìa, Châu Hòa trấn ở bên nó! Từ giờ trở đi, nhiệm vụ đã chu toàn, tôi xin trở về phủ thành, các vị tự mình định liệu.

Nói rồi quay đầu ngựa ra roi chạy miết. Nhưng Đan Tâm đã túm lấy áo ngực, mắng nhiếc :

- Này anh làm công “bất trung tín”! Trước khi tha anh toàn mạng, cần nói để anh biết. Tại sao anh không chỉ đường cho chúng ta? Đường nào đường nhỏ xuyên rừng núi? Anh làm ta chạy ngựa ngày đêm thêm đói và mệt?

Nói rồi lấy tay vỗ khê vào bao đao của hắn đeo sau lưng mà rằng :

- Ta trông suốt qua cặp mắt anh thấu tới óc anh. Anh là một tên bất lương định tâm dụ chúng ta vào đường hẻm tìm gặp đồng bọn lâu la để chặn cướp bóc lột của chúng ta. Nhưng biết chúng ta thuộc hàng thứ dữ nên không dám, đúng không? Ta cho nén vàng này đem về lữ quán làm kỷ niệm.

Tên làm công vừa sợ vừa mừng tiếp lấy nén vàng. Lúc nhìn kỹ, mồ hôi nhỏ giọt vì thấy Đan Tâm kẹp hai ngón tay bóp bẹp thoi vàng y như bóp bẹp thỏi kẹo mạch nha.

- Tay ta quen gõ mõ, sọ đầu người chỉ dầy có sáu ly và không rắn bằng thoi vàng này. Vậy liệu nhớ kỹ và cầm cái miệng!

Hắn cúi đầu vâng dạ rồi rít, lạy tạ cáo lui. Chạy ngựa được trăm bước thấy thanh đao cắm trong vỏ phát tiếng lọc sọc lỏng lẻo, hắn vội rút ra xem thì bản đao đã bị hòa thượng võ đùa chơi gãy vụn làm nhiều mảnh, tên làm công choáng váng đầu óc cơ hồ muốn té xỉu ngã ngựa.

Bọn Chi Mai cho ngựa sải xuống dốc, leo lên quan lộ nhập bọn khách thương đông đảo đi ra mé sông.

Bờ sông là nơi phồn thịnh, trên bến dưới thuyền khách quá giang chen chúc nhau. Thuyền đồ nào cũng chật ních. Nhưng trước khi xuống đò, ai nấy phải đi qua một đồn kiểm soát.

Đó là một tòa nhà rất rộng lớn. Bọn Chi Mai nhận xét thấy mọi người ra vô rất trật tự, không có quan quân canh gác, nhưng hình như ai cũng am hiểu luật lệ nơi đây.

Lúc vô thì ào ạt vào cùng một cổng, nhưng lúc ra lại ra sáu ngã khác nhau xuống bến đậu thuyền.

Càng vô trong sân tiếng nói ồn ào bớt hẳn đi, vô trong nhà thì nhường lại cho sự im lặng hoàn toàn.

Khách thương hồ với hàng hóa, đồ đạc thì chịu phần kiểm soát đi ra ngách kẻ buôn người bán. Thợ công nghệ theo đoàn ngũ công nghệ, chừng trông kỹ mới biết người nào cũng lãnh dính bài đeo nơi ngực mới được xuống đồ vô Châu Hòa trấn.

Xét ra lời của lên làm công hướng đạo cũng không sai sự thật mấy chút.

Theo bảng hướng dẫn, bọn Chi Mai đi vô cửa khách lạ chưa từng tới Châu Hòa trấn bao giờ. Có lẽ vô sau “khách môn” ngoài bọn Chi Mai không thấy bóng vía một ai khác.

Bước chân vô căn phòng khách được tiếp đón rất niềm nở. Có người thư ký mang bút giấy lại biên chép những lời mình khai.

Nàng Chi Mai thì lấy tên là Bạch Phong Lan tiểu thư, Cao thiếu hiệp mang tên cũ là Cao Nhị Tiểu, nhà sư Đan Tâm giữ nguyên bộ tên Thập Thiện Đan Tâm hòa thượng, người đàn bà khai tên họ Lập.

Về phần lý do thì mỗi người nói phần lý do của chính mình :

- Lý do thứ nhất là xin hoàn lại đứa con cho Lập Thị.
- Lý do thứ hai là hỏi thăm dinh thự Bình Giang hầu.
- Lý do thứ ba xin bái yết vị võ sư Châu Hòa trấn.

Trong khi chờ đợi, có người hầu rót nước châm trà tử tế. Bọn Chi Mai ngồi chờ, vừa chú ý xem xét thấy mọi sự tổ chức ngăn nắp chu đáo không có sự hỗn loạn, xác lảo gì cả.

Cứ cách vài phút lại có người ra lễ phép thưa gửi :

- Cảm phiền mấy vị chờ đợi. Quý vị cần dùng gì xin sai bảo, sẽ có người phục dịch ngay. Việc của quý vị phải trình lên người trên quyết định, hiện đã phái người qua dò, chạy ngựa vào trong trấn, chỉ khoảng giờ Thìn là có hồi âm.

Xảy nghe tiếng chân người chạy rầm rập, thính tai nghe thấy nói :

- Đặc biệt có tín hiệu báo “hỏa tốc” truyền tin bằng lệnh tiễn. Thì ra họ tổ chức rất tài, dùng tên bắn vụn vút từ trạm này qua trạm khác từ bên kia sông qua ải, mũi tên cắm phập vào môn bài ở lầu thượng. Chi Mai là một tay thiện xạ kỳ tại nghe gió tên nàng phải khen thầm là họ đã dùng một loại cung hay nỗ đặc biệt lắm mới bắn được những mũi tên chính xác, đi rất mạnh và rất xa.

Thủ lệnh buộc ở đuôi tên. Chính viên chủ trạm kiểm soát đã vội vàng mũ áo xênh xang dẫn thủ túc, trình trọng ra tận chỗ bọn Chi Mai ngồi chờ, cúi rạp làm lễ bái kiến và mời mọi người vào sảnh đường đặc biệt.

Sự nghênh tiếp đúng nghi thức đối với những vương giả trào đình nghĩa là phòng khách có nhã nhạc, đàn sáo tưng bừng. Hoa thơm bình bông thơm ngát bày biện, reo rắc khắp nơi. Bọn Chi Mai được mời ngồi trên những chiếc đôn ý phủ gấm sang trọng.

Viên “ải chủ” mời mấy người lên lầu cào trông xuống dòng sông. Tại đây đã đặt một bàn tiệc nhỏ trên bày các món ăn điểm tâm có hạng còn bốc hơi nóng nghi ngút để mấy người ăn sáng.

Mục khoảng này rất phù hợp với bao tử Đan Tâm đã trống rỗng vì phải chạy ngựa qua đêm tới sáng.

Chỉ riêng có Lập thị tức người đàn bà bán con thấy sự thụ tiếp, khoản đãi quá ư “vương giả” đâm ra lo sợ không dám nhón đũa.

Chi Mai vốn tính hồn nhiên ăn uống ngẫu nhiên không chút e dè.

Viên chủ ải cầm cờ xanh phát cho long thuyền bên bờ kia qua đón. Toàn thân thuyền dát lá vàng mỏng, ánh kim quang lóe sáng phản chiếu xuống mặt nước làm cả một vùng tỏa hào quang rực rỡ. Cột buồm và

sàn thuyền đều dát bạc mỏng, trên thuyền gắn nền huyết dụ thêu một con chim phượng khổng lồ xòe cánh. Ngự thuyền của bậc vua chúa hoàng cung chưa chắc đã được trang hoàng long lẫy đến thế! Long thuyền mang cánh buồm thêu phượng cặp bên làm các đồ ngang nhỏ bé vội chèo rạt sang hai bên để thuyền lớn lầy lội vào.

Đoàn tỳ nữ và tháp tùng trải những bức thảm hoa từ sạp thuyền lên đến tận bậc thềm nhà kiểm soát. Những tên đô tùy cỡi trần lực lưỡng cấp đại đao chia nhau đứng nghiêm chỉnh thành hai hàng dài để đón tiếp các vị khách quý.

Mọi người từ tứ phía ào ào xúm đông lại xem cuộc lễ nghênh tiếp tân khách của phủ Bình Giang hầu.

Họ hỏi nhau :

- Bình Giang hầu là ai nhỉ? Ông nào mà lớn vậy?
- Có phải Bình Giang hầu là ông võ sư Châu Hòa trấn không?
- Không biết họ đón tiếp những ai? Chắc những người này còn lớn hơn ông lớn Bình Giang hầu?

Chính bọn Chi Mai đứng trên thượng giang lầu ngó xuống cũng ngỡ ngàng không biết là người ta bày ra cuộc đón tiếp vĩ đại này là để đón tiếp những nhân vật nào? Không lẽ họ đón tiếp bọn mình? Tại sao long trọng quá xá vậy? Bên này bên đã nhộn nhịp. Bên kia bên lại nhộn nhịp hơn. Cờ xí cứ dựng lên như do tay một thầy phù thủy đương “rắc đậu thành binh”!

Mà ngẫm đến mình thực là chán ngấy! Quần áo bụi bặm, Chi Mai đáng lẽ phải mở bọc hành trang mặc tấm áo bạch hổ vào thì mới oai vệ hơn, Đan Tâm phải mặc một chiếc cà sa trăm mụn vá kim tuyến, ngân tuyến, sắc sỡ thì mới xứng đáng đặt chân lên những tấm thảm hoa nổi dài.

Đằng này, thiên tượng chẳng có, tay xách khăn gói vải lam, tay xách thanh kiếm gỗ cây gậy đen của thầy pháp trông chẳng ra gì cả.

Cao Kỳ tay xách chiếc dù, màu vải cũ bạc phếch, trông chẳng uy nghi chút nào. Nhìn người đàn bà bán con lại càng có bộ dạng thiếu não hơn! Giá đám người này xuống đồ ngang người ta sẽ cho đi qua cổng số sáu, lẫn lộn với những người buôn thúng bán mẹt.

Ấy thế mà cứ ăn bận lôi thôi lếch thếch một bầu đoàn như thế mà kéo nhau đến đâu thì lặng yên phăng phắc đến đấy! Mấy tên đô tùy nâng đao, tay để trước ngực kính cẩn cúi đầu.

Bốn người lững thững đi bước một ra bến, xuống long thuyền. Thỉnh thoảng nghe tiếng roi da dài quất kêu đến vút trong không khí đánh xuống những kẻ đứng gần không phủ phục xuống, hoặc dám ngóc đầu ghé mắt coi trộm mặt mũi tân khách. Viên chủ ải địa đầu đi sau. Lúc tới bậc trèo lên sàn thuyền, một sự bất ngờ xảy ra khác với dự đoán thông thường. Tên võ sĩ chỉ huy bọn đô tùy bỗng nhiên giơ tay ngưng mọi người lại. Ắi chủ thấy cử chỉ vô lễ cất tiếng nạt nộ :

- Nhụ Đạt! Mi làm cử chỉ vô ý thức vậy?

Tên võ sĩ trừng mắt cảnh cáo :

- Lỗ Ban tôn giả hành lễ phạm quy điều rồi!
- Thế là thế nào?
- Lệnh tiền chỉ định nghênh tiếp các “tân khách” của lệnh chủ. Con mẹ mấy bữa trước ở Châu Hòa Hội Quán bán con là một nha đầu hèn hạ, tại sao lại dùng “đại lễ” đón tiếp thị. Như vậy là thế nào?

Viên ải chủ mắng át :

- Mi chỉ là tên vệ sĩ hạng bét. Lệnh trên bảo sao làm vậy, biết gì mà dám phê bình cấp trên. Lập thị đi cùng các thượng quan đây thì cũng được hưởng chung một nghi lễ đón tiếp. Khinh người dưới của tân khách tức là khinh tân khách. Mi phạm tội rồi!

Chưa dứt lời ở trên bậc hiên ra một người thấp, cao không đầy ba bộ, mặc bào màu đỏ thêu vàng rất đẹp. Vị lùn đó cất tiếng như chuông đồng :

- Kính mời tất cả các vị lên thuyền!

Cái đầu to lớn vừa cúi xuống, trong ống tay áo rộng đã bay ra quả phi tinh trùy nhắm giữa mặt Nhự Đạt đập mạnh kêu đến “chát” một tiếng làm mặt tên võ sĩ bẹp dúm lại thân hình tung ra phía sau rơi tõm xuống rãnh bùn phù sa. Trên mặt đất cát máu bắn tung vãi và chảy loang lổ thành những vũng đỏ lớn.

Tên võ sĩ đương cầm lái thuyền thấy bạn mình chết thảm dưới ngọn phi tinh trùy độc địa của người lùn, cũng bật lên tiếng lớn chống đối mãnh liệt :

- Ta nghe Nhự Đạt nói có lý! Thuyền này chỉ chở những nhân vật nổi danh trên giang hồ, sao lại để con mụ chó má hèn hạ bước chân lên được, như vậy còn gì là thanh danh Châu Hòa trấn? Ta không thêm lái chiếc thuyền đầy nhục này được! Nè! Thần Hành Nụ Cước, mày dùng ám khí bắt nạt thằng vô danh tiểu tốt Nhự Đạt đừng chứ còn ta, ta đâu có phục người!

Viên ả chủ Lỗ Ban tôn giả hét lớn :

- Láo quá hà! Kỷ luật mất hết rồi sao? Toàn những quân vô lễ thõ ra lời phản nghịch! Nói rồi xòe tay tung chưởng định đánh lái thuyền. Tên võ sĩ lái thuyền cũng giơ tay vung chưởng đánh lại. Hai luồng chưởng khí công của hai võ lâm cao thủ chạm nhau rất mạnh, phát ra tiếng nổ như sét đánh lưng trời.

Bọn người đứng xem trên bờ thấy trên chiếc thuyền có người loạn đả dữ dội vội ù té, không ai bảo ai, chạy nhủi như đàn vịt. Cuộc đón tiếp đương thập phần long trọng, vì cuộc sát đấu mất cả trật tự. Nhưng các tên đồ tù và võ sĩ trên thuyền vẫn đứng đầu yên vị tại đó, mặc cho hai người đánh nhau.

Thần Hành Nụ Cước đã thu trùy vào ống tay, đứng cùng bọn Chi Mai chờ xem kết quả trận đấu. Tuy nhiên vẻ bức tức hiện rõ trên nét mặt ông già lùn tịt nọ.

Lỗ Ban tôn giả lúc đó đã cởi bộ áo bên ngoài, trên mình chỉ còn bộ đồ chên màu xám. Công lực của hắn rất hùng hậu nên chưởng phong làm đứt cả những sợi chèo lớn buộc cánh buồm chính. Võ sĩ lái thuyền phản công rất hăng hái, nhưng bị lùi dần ra mạn thuyền, bèn bám lấy một sợi dây đu người nhảy vút lên trên, chiếm lấy vị trí ngọn cột buồm.

Giao đấu chiếm được thế cao vẫn lợi hơn. Nhờ vậy kinh lực của hắn đánh xuống phía dưới những ngọn chưởng phong mạnh như vũ bão hơn từ dưới đánh lên. Có tiếng người la :

- Lỗ đệ hãy nhẹ tay kéo làm cong cột buồm, Lệnh chủ trừng phạt đấy!

Viên ả chủ cảm tức không biết dùng cách nào để đánh bại tên võ sĩ lái thuyền hỗn láo, thì một mũi tên dài như một ngọn trường thương không biết từ thuyền nào bắn tới, tiếng rít trong không khí nghe rợn người xiên lủng qua tên võ sĩ, mũi nhọn thò dài ra trước ngực.

Bị trúng mũi tên xiên qua người, thân thể vạm vỡ của tên võ sĩ quay lộn nhiều vòng và rơi xuống sông, làm vọt lên cây nước trắng xóa.

Cây tên dài như cái lao xiên cá ắt phải do một bộ máy cơ quan nào theo lệnh chủ nhân bắn ra hơn là mũi tên do người dùng cung bắn tới. Xem vậy sự phòng thủ và chiến đấu trên mặt sông nơi thủy lộ này rất là tinh tiến. Những nhân vật ở Châu Hòa trấn phải là những tay cự phách phi thường, mới chỉ là tên cầm lái và tên trạm trưởng mà đã phô diễn tài nghệ rất cao cường.

Song Cao Kỳ Nhất Phương nhận ra được Thần Hành Nụ Cước thì vui mừng khôn xiết. Chàng thiếu hiệp sớm biết rằng ở đây chàng đã gặp bạn bè giúp đỡ mình nhiều hơn là kẻ thù đối địch.

Gặp ông già lùn này thì thế nào cũng được gặp Văn Tú Tài. Chàng nhớ lại diện mạo viên kỵ sĩ mà chàng ngưỡng mộ từ hồi gặp cha mẹ tại Diên Bình phủ. Chàng tú tài đẹp trai, đầy lòng nghĩa hiệp này đã hóa trang, thủ vai Vương phu nhân để mẹ chàng bệnh hoạn ra khỏi vòng vây của Hắc Y. Mỗi hàm ân hãy còn mang nặng bên lòng.

Những mong có ngày gặp gỡ để có lời thâm tạ tri âm, viên tú tài đầy hạo khí hạo nhiên đáng mến ấy. Dịp đó không ngờ đã đến với sự tiếp rước quá ư nồng hậu, nhưng không phải là không đầm máu kinh hoàng.

Chưa hiểu đầu đuôi duyên cớ ra sao, sơ sơ mất hai mạng người bị thảm sát vì vài lời đôi co cố chấp.



Chiếc long thuyền vượt qua sông rất nhanh chóng. Tới bờ bên kia, dân chúng trấn Châu Hòa kéo ra xem đông như trẩy hội. Họ xem cuộc tiếp rước lạ lùng cũng có mà xem vì tính hiếu kỳ thấy xảy ra trận đánh nhau giữa những tay võ giỏi đệ nhất, đệ nhị trong trấn cũng có.

Nhưng điều làm họ ngạc nhiên nhất vẫn cứ tưởng “nhân vật” phải kỳ lạ cao sang oai nghi lắm mới phải? Nhưng họ chỉ thấy có vài “ngoe” ăn mặc quần áo tầm thường như những người làm công tầm thường nhất trong đám đông bọn họ.

Có ông già ăn mặc sang trọng quý phái thì lại lùn tịt đi lọt vỏ giữa những người cao nên khó nom thấy rõ.

Nhóm người Chi Mai lên ngay một cỗ xe sáu ngựa rất sang trọng, có nhiều kỵ binh đi hộ vệ tháp tùng hai bên, chạy thẳng về phía rừng thông sau thị trấn.

Mọi người đang mong chờ cỗ xe lộng lẫy dừng trước thềm một dinh thự đồ sộ, nguy nga, quân hầu, lính gác dàn chào, cờ xí ngất trời long tàn rợp đất. Trái lại chỉ thấy vỏ ngựa băng vào nơi cô tịch, đìu hiu, ông già lùn vậy tay ra hiệu, toán kỵ mã đứng cả lại.

Nụy Cước một mình thân hành rong cương, cho người đánh xe xuống bộ. Xe chạy vô rừng sâu quanh co hồi lâu rồi chạy thẳng xuống một địa đạo rộng lớn, cửa hầm đóng lại. Bánh xe lăn trên đường lát sỏi, trông chung quanh đen kịt như đêm tối. Nếu không quen thuộc đường lối thì có lẽ không biết ngã nào lui tới, rất dễ dàng cho xe chạy đâm sầm vào vách đất.

Mạnh dạn như Đan Tâm mà cũng không tránh khỏi lo ngại, chàng hỏi Cao Kỳ rằng :

- Thăng lùn này có thể tin cậy được chăng? Hay là nó đưa chúng ta vô cạm bẫy?

- Đừng lo ngại! Ông ta không phải hạng người dễ tiện thể đâu!

Dần dần mọi người thấy ánh sáng hiện ra phía trước. Bánh xe vẫn chuyển động ầm ầm. Ra tới ngoài không khí quang đãng, hai bên vách đá lởm chởm. Thì ra người ta đã đào một đường hầm xuyên sơn đi tắt ngang vào phía trong một rặng núi đá.

Chiếc xe dừng trước một tòa cổ tháp đã suy tàn, không biết xây cất từ đời nào, dãi dầu mưa nắng qua không biết bao nhiêu thế kỷ. Chỉ còn tàn tích hành lang, cột đá, sân chùa và những bậc thang bước mãi lên cao tới đỉnh, không thể đếm được là mấy trăm bậc?

Bốn bề tĩnh mịch, ngoài tiếng chim kêu vượn hú, tuyệt nhiên không thấy bóng người nào qua lại.

Mọi người đều xuống xe, theo Nụy Cước vào tòa thạch thất dưới chân ngọn tháp hùng vĩ, lạ kỳ!

Khi mọi người ngồi yên quanh bàn đá lớn, Nụy Cước giải thích :

- Tiếc rằng Văn Tú Tài chủ nhân tôi đã cưới con Thanh Phong mà có việc đi khỏi đây trên ngàn dặm nên tôi chưa thể thông tin cho người về ngay. Chủ nhân tôi dặn kỹ càng là hễ có người lại hỏi thăm Bình Giang hầu, ở Châu Hòa trấn thì cứ tự tiện dụng đại lễ tiếp đón rồi dùng đường bí mật đưa thẳng lại tòa cổ tháp này. Chủ nhân tôi còn dặn kỹ là người khách lạ nào, sang hèn, già trẻ, nam phụ lão ấu cũng cứ đứng thế mà làm. Không ngờ tưởng là ai lại hóa ra Cao thiếu hiệp đã từng gặp gỡ ở phủ Diên Bình và ông Lãnh Diện Bằng Tâm hóa trang làm vị sư róc tóc, cô Chi Mai tức Miêu Cương động chúa nên lại càng phải thi hành đúng lời căn dặn từ trước.

Cao Kỳ hỏi :

- Lão bối có thể cho tại hạ biết Bình Giang hầu là ai không? Có liên can gì?

Nụy Cước xua tay lia lịa :

- Thiếu hiệp đã tin tưởng ở chủ nhân và tôi thì xin đừng hỏi gì hết. Sớm là một tuần, chậm là mười ngày sẽ được biết những điều muốn biết. Bây giờ tôi chỉ lo việc an toàn cho quý vị và thu dọn chỗ ăn uống nghỉ ngơi trong tòa thạch thất này. Quý vị chỉ nên đi tới lui trong phạm vi tòa cổ tháp, đừng bước ra ngoài e chạm nhầm cơ quan “địa phúc lôi” hoặc hầm hố chông chà nguy hiểm lắm! Tôi cam đoan không một ai đến quấy rầy quý vị ngoại trừ chủ nhân tôi hoặc chính tôi tìm tới gặp.

Đan Tâm chỉ người đàn bà định hỏi thì Nụy Cước đáp :

- Tôi hứa danh dự sẽ trao trả con cho bà. Nhưng việc đó chỉ làm một tuần hay mười ngày sau. Chính tôi thân hành mang đến. Vậy bà họ Lập này nên lo việc bếp nước sau động đá, hầu hạ các thượng quan nhân và đại tiểu thư ở đây.

Nói rồi Nụy Cước tắt tả cáo từ. Lát sau nghe tiếng vó ngựa và cỗ xe chuyển bánh rồi mất dạng luôn.

Thế là bọn người chơ vơ ở lại giữa núi rừng hoàn toàn mới lạ không thể phân biệt bốn phương tám hướng và địa thế ở vào chỗ nào đối với bên đồ và Châu Hòa trấn vừa đi qua.

Đằng sau thạch thất có mấy gian phòng bày biện đủ bàn ghế mừng mần. Trong bếp nước có đầy đủ lương thực, nước uống, củi lửa. Việc tổ chức rất chu tất, đằng hoàng, ngăn nắp.

Có khoảng đất trồng rau, có chuồng gà vịt, heo dê. Có trái cây, gia vị, mắm muối gà vịt để làm cơm ngon lành. Nơi tắm thất cũng sạch sẽ, thanh khiết.

Mấy người thu xếp hành trang vào phòng riêng rồi cùng nhau đi thăm thú chung quanh tòa cổ tháp, tôn trọng lời căn dặn không đi ra khỏi vòng rào, những tường đá và bụi trúc bám quanh khu vực ngôi nhà cổ.

Càng leo lên các bậc càng lên cao, thấy trên vách tường đá có chạm tro hình người. Xem kỹ những bức hình chạm nổi trên vách đá nứt lở thì ra là những hình biểu trưng những giai đoạn “tham thiền nhập định” của hàng hà sa số Phật.

Những hình chạm tro ở những bậc đá thấp thì thô kệch, nhưng càng bước dần lên cao thì nhận thấy các bức bích tượng ngày càng công phu, tỉ mỉ chân tay uốn éo, các ngón tay những các ấn quyết kỳ ngộ lạ mắt.

Lên tới ngọn tháp, nhìn xuống chung quanh cũng chỉ thấy những ngọn cây xanh ngắt, mũi đá lởm chởm, tầm mắt bị chặn lại bởi những đỉnh núi cao hơn, trông rất âm u, tâm hồn lắng dần xuống êm tịnh hư vô.

Ngày hôm đầu trôi qua không có sự gì khác lạ! Bữa cơm đầu tiên cũng không được ngon miệng cho lắm. Đêm ngủ cũng chập chờn không yên giấc, ba người chia nhau đốt lửa ngồi canh cho nhau, phòng có biến gì chẳng?

Sáng sớm ngày thứ hai, ánh bình minh rọi chiếu trên bề mặt các bích họa làm nổi bật những nét khắc kỳ ảo trên đó. Bỗng nhiên Đan Tâm ngẩng nhìn cùng sờ vào các nét đục khắc và nói rằng :

- Ủa này! Kỳ lạ thật! Tại hạ lúc mới nhập môn truyền thụ kiếm pháp, sư phụ tôi cũng dạy phải đứng ngả nghiêng như thế này?

Cao Kỳ nghe thấy Đan Tâm nói vậy liền bảo :

- Chúng ta vô phòng lấy kiếm ra dợt thử chơi với những tư thế và ấn quyết trên những hình chạm tro xem nó ra thế nào?

Đan Tâm nghe lời lấy Mộc kiếm ra theo tư thế ngả nghiêng biểu diễn bộ vị cho bạn mình coi.

Cao thiếu hiệp vừa ngắm hình trên vách đá so sánh với bộ điệu thi triển nói rằng :

- Thiệt là kỳ dị! Hiền đệ biểu diễn Chiêu Minh kiếm pháp tại sao lại phù hợp với những bức họa này. Bàn tay ấn quyết chưa đúng hẳn. Đứng yên để ta sửa chữa các đầu ngón tay và cổ tay xem sao.

Cứ mỗi lần Đan Tâm biến chế thì Cao tú sĩ lại theo bình đồ sửa lại từng chút một. Đan Tâm thích chí reo lớn :

- Thực là tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Trước kia sư phụ tôi còn ở trong ngục tù, có nói rằng: ngày thọ hình của sư phụ tới gấp quá rồi không thể truyền thụ một cách tinh vi, sửa chữa từng chút ít một. Bây giờ Cao huynh sửa cho mật đệ, cứ tưởng tượng như là lúc sư phụ còn sống dạy bảo cho vậy!

Cao thiếu hiệp cũng mừng rỡ nói rằng :

- Nếu vậy kiếm thuật, kiếm khí cùng một gốc. Sư phụ Mộc Kiến Tính nghiên cứu kiếm học từ Tây phương đem về, tưởng là mới lạ không ngờ gốc vẫn là Đông phương xuất phát. Chắc vì vậy nên các vị kiếm học gia ở bậc thượng thặng công nhận đạo do cùng một nguồn, như cây cùng một rễ chỉ có cành lá là “chia năm xẻ bảy” mà thôi.

Đan Tâm hỏi :

- “Ấn quyết” giúp ích gì cho bộ vị?

- Theo âm dương khí hóa, lúc con người tư thế tĩnh hay động, lục phủ ngũ tạng và bảy mươi hai kinh lạc trong cơ thể con người phải phối hợp chuyển hóa với nhau như trời đất vận hành vậy. Trời đất càng chuyển động mạnh thì gió phong hàn nhiệt thấp cũng chuyển động càng nhanh. Muốn giữ cho tâm trạng mình ở trạng thái “quân bình” thì phải biết điều hợp những động tác, nhịp thở dòng “nhân điện” chu lưu trong cơ thể. Vì vậy mọi bộ điệu, đầu ngả nghiêng, chân tay co duỗi đều ăn nhập với phủ tạng bị vận động đến cực độ. Bất ấn quyết không đúng quy tắc tất nhiên dòng điện bị ngưng dứt tâm thần tránh sao khỏi bồn loạn. Đánh không tới, đâm không trúng, đỡ bị trệch là vì lẽ đó. Hai chúng ta từ trước tới nay chỉ quá thiên luyện tập ở mức độ thấp kém về “kiếm thuật”, chưa bước lên phạm vi luyện “kiếm khí” nên chẳng biết chút chi về “kiếm đạo” cả!

Mấy lời chỉ điểm của Cao Kỳ Nhất Phương như mở một đường lối mới cho Đan Tâm đương ngược mắt nhìn lên phía ngọn tòa cổ tháp nhằm đếm đủ ba trăm sáu mươi bậc thềm đá.

Hắn bắt giác kêu trời :

- Cao huynh mới sửa cho tiểu đệ hơn chục chiêu thế mà tiểu đệ đã thấy một trăm tám mươi đường kiếm Chiêu Minh kiếm pháp phải học lại, sửa chữa lại hết. Vậy ở đây đếm đặng ba trăm sáu mươi bậc thềm đá, biết đời kiếp nào sự học của chúng ta mới leo lên tới đỉnh ngọn tháp? Nhất huynh ngày trước đây có nói rằng: “Phật là vị vô sư đệ nhất. Phật tuyệt luân về vô đạo”. Mới đầu tôi cũng cho là Nhất huynh là nói rờn chơi để chọc tức tiểu đệ. Không ngờ tới đây, đứng ở dưới này ngược mắt trông lên thấy làm hổ thẹn vô cùng. Thế mới biết những kẻ ngu dốt như ếch ngồi dưới đáy giếng, cứ tưởng vòm trời chỉ rộng bằng cái nia, có nhảy ra khỏi miệng giếng mới thấy trời rộng đất dài vô hạn.

Cao tú sĩ nắm lấy tay Đan Tâm nói rằng :

- Tình trạng chúng mình tu chỉnh lại những điều đã sơ đắc về kiếm pháp hôm nay cũng gấp rút như tình trạng lúc hiền đệ được Mộc Kiến Tính đại sư truyền dạy võ công trong ngục tù vậy.

- Tại sao Cao huynh lại nói thế?

- Hiền đệ quên Nụy Cước Thần Hành đã ước hẹn chúng ta chỉ có mười ngày hay một tuần là đến gặp chúng ta. Nhất định khi đó chúng ta chẳng còn được rỗi rãi để cùng nhau nghiên cứu bàn luận để học thêm kiếm pháp nữa.

- Ủa nhỉ! Thôi chúng ta chẳng nên để mất thì giờ! Cao huynh sửa chữa cho tiểu đệ từng tư thế một. Đồng thời tiểu đệ cùng Cao huynh diễn tập và sửa chữa cho nhau. Hai người cùng tập luyện thì nhanh hơn một người tự tập. Ánh sáng chiếu chếch chỉ còn soi vào bích họa từ giờ Mão tới cuối giờ Tỵ là không còn làm nổi bật các đường khắc chạm trên mặt đá mộc rêu xanh.

Cao Kỳ Nhất Phương nhắm tính :

- Với đà hai người cùng luyện tập sẽ nhanh hơn gấp đôi, tuy vậy cũng mất ít ra là năm ngày mới xong phần hạ của Chiêu Minh kiếm pháp. Còn phần thượng, hiền đệ đã được truyền dạy bao giờ chưa?

- Trước sau mới học được không quá một trăm tám mươi chiêu thức. Kể từ bậc một trăm tám mươi một trở lên có lẽ không phải là Chiêu Minh kiếm pháp.

Cao Kỳ xách thanh Song Nhạn Thiên Linh kiếm, chạy vội lên các bậc đá trên cao chót vót chặt đứt những cành lá rể cây um tùm che lấp cả đồ họa. Chàng ngẩng ngó lấy tay sờ xem vì nhiều tượng đã bị mòn, nứt rạn không còn nguyên vẹn. Chàng nói rằng :

- Khắp Tam Sơn Ngũ Nhạc, tinh hoa tất cả các kiếm phái cũng chỉ lên tới bậc thềm này là tuyệt học. Từ đây trở lên không có người chỉ điểm dẫn giải, thực là khó lòng tự khám phá ra được. Rất tiếc là không có Lý huynh ở đây. Ở trên đời này có lẽ chỉ có Lý huynh họa chăng mới có đủ khả năng dẫn giải mau chóng cho chúng ta hiểu rõ ở bậc “tối ưu thượng thừa” này.

Đan Tâm bàn thêm :

- Học cao sau, học thấp trước. Ta cứ tu chỉnh dần dần từ dưới lên trên, may ra giác ngộ được chút nào chăng?

Cao Kỳ Nhất Phương than thở :

- Ta vốn là một cao đồ của Huỳnh Mi đạo trưởng Chương môn Côn Lôn kiếm pháp, nửa đời học kiếm mà đến đây vẫn còn mờ mịt như bước vào rừng thẳm. Biển học mênh mông, trí óc con người chỉ như cái gáo dừa múc được một chút nước biển cả. Biết thế này mà không có tính tự phụ, tự ái thì chẳng bao giờ thành đạt được! Nếu chúng ta ngấm kỹ thì thấy những dáng điệu và sắc diện những tượng chạm trở ở các bậc thềm dưới này đều vụng về, thô kệch thuộc phần thể chất thấp hèn chịu ảnh hưởng của ngũ hành. Thể chất mới thành hình cũng như một bào thai chưa hấp thụ ảnh hưởng của khí thể thuần dương bên ngoài để nảy nở thành “hình người” có đủ đầu óc ngũ quan tứ chi. Nếu không đứng ngồi theo đúng bộ vị, thủ ấn quyết theo đúng thời tiết phương hướng thì chẳng thể chế ngự toàn thể các cơ năng, tuy gọi là khoa chân múa tay, tiến lên ngồi đứng thực không hơn giống “hầu” nhảy nhót múa may lạ mắt. Trái lại, biết uốn nắn ngồi đứng theo đúng phương pháp của chư vị hoạt Phật ngay từ lúc ban đầu thì cũng như bào thai được hấp thụ những linh khí trong lành của trời đất, đứa trẻ lớn lên ra đời sẽ cực kỳ thông minh, khôn ngoan biết phân biệt lẽ phải, lẽ quấy, thờ Trời kính Phật, hòa hợp tam cương ngũ thường, gây dựng được mọi sự tốt lành cho bản thân và nhân quần xã hội vậy.

Hai người liền cùng nhau hội ý, khai triển những thế võ chân truyền chiếu theo bích họa mà bổ khuyết cho nhau.

Chi Mai từ trong thạch thất bước ra, trông thấy dưới ánh triều dương, hai chàng trai trẻ theo lần các bậc đá, múa kiếm thi triển tài năng võ nghệ.

Thanh Song Nhận Thiên Linh kiếm sáng ngời lóe mắt. Thực là một thanh bảo kiếm quý giá vô song. Một kiếm lúc này toàn màu đen bóng như màu hạt huyền tia nắng mặt trời chiếu vào làm đạo hắc quang tỏa rộng một vùng. Lúc ánh kiếm xoay tít nhanh, che kín cả thân hình người múa kiếm.

Chi Mai đứng ngây người như tượng. Nàng cũng đã luyện tập rất tấn tới về kiếm pháp và nhiều môn võ nghệ khác, nhưng trước tài lạ của hai kiếm sĩ vô địch, Chi Mai nhận thấy nàng còn phải học hỏi nhiều.

Sự kỳ dị là hai người vừa đảo mắt nhìn tượng hình trên vách đá, vừa chuyển tâm từng bậc thềm từ dưới lên trên, vừa tự tập tự luyện và đồng thời lại cùng giao đấu, chuyển đổi chiêu thế đánh đỡ ngay tức khắc.

Chiêu thế ở bậc trên hóa giải chiêu thế ở bậc dưới. Tức thời nhận định được quy tắc, người ở bậc dưới lại nhảy vọt lên một bậc cao hơn để đánh lại kẻ đã phá thế công của mình. Một đánh một đỡ, cuộc đấu vô cùng hào hứng.

Khi hai người lên tới nấc thứ một trăm năm mươi, Chi Mai kinh ngạc kêu “ồ”. Thiệt là một sự kỳ lạ vì nàng trông thấy rõ ràng lưỡi kiếm còn cách xa thân cây. Võ cây không bị lưỡi sắc động chạm tới mà thân cây gần chỗ hai người tập kiếm cũng bị “đốn” gục đổ đến ầm.

Mũi Một kiếm đâm trạch còn cách xa hòn đá tảng cả tấc mà mỏm đá cũng bị đâm lủng tóe lửa và lõm sâu.

Hai chàng thiếu niên kìm giữ thanh kiếm trong tay rất vững chắc. Mỗi người đứng theo một bộ vị kỳ quái! Họ chỉ nhón trên đầu mũi giày mà đứng lâu cả khắc, người chao đi chao lại như mất thăng bằng chỉ chờ sự xô đẩy của đối phương mà hóa ra không bị té nhào.

Cũng có khi bộ điệu một người tự nhiên đứng như toàn thân đã biến thành một ông phỗng đá người ta mới dè dặt nên đối phương tấn công như thế nào cũng đứng trơ ra đó, lay không chuyển, xô chẳng lùi. Chỉ riêng bàn tay giữ đỡ ngọn kiếm mà đối phương không cách nào đỡ được.

Lúc này, cả hai đồng biến thành hai pho tượng, chẳng công, chẳng tiến, chẳng thoái, chẳng đâm chẳng chém, chỉ khẽ chuyển động các ngón tay, thân kiếm, đầu mũi kiếm hơi rung rung tựa hồ nếu chỉ chỉ điều khiển sai lệch thanh kiếm trong một phân ly là đã mất “thượng phong” bị đối phương chèn ép, lấn áp được rồi.

Hết dụng trí lại dụng thần. Hết dụng thần lại dụng khí. Đến khi mặt trời lên đứng giữa đỉnh đầu không chiếu chếch lên mặt phẳng vách đá nữa thì hai người toàn thân đầm đìa mồ hôi ướt đầm áo, mặt nhòe nhòe ướt ướt, nhìn nhau cất tiếng cả cười.

Chi Mai lúc đó mới yên tâm bước lên các bậc thềm cao lại gần hai người. Nàng phải qua những thân cây đổ ngổn ngang ngăn chặn lối đi và những tảng đá lớn bị chém vỡ đôi, vỡ ba lần lóc đó đây.

Nàng thở dài một cách nhẹ nhõm hỏi hai người rằng :

- Hai người biểu diễn trò chi mà kỳ cục dữ vậy? Trông mặt hai người không có hung khí, em biết không phải là đánh nhau thực. Nhưng tại sao mà kiếm không chém cây tự đổ, gươm không đụng tới đá mà đá vỡ đôi. Hai anh chắc được bậc dị nhân nào truyền phép lạ rồi. Dạy cho em học với. Em thích cái lối đánh kiếm các anh vừa phô diễn đó. Hay lắm! Hay lắm!

Đan Tâm lấy vạt áo lau mồ hôi trán cười trả lời rằng :

- Không phải dễ dàng đâu. Công phu lắm Chi Mai ạ. Kết quả Chi Mai trông thấy thì ngon lành dễ ợt, nhưng đó là sự chịu khó của nhiều năm tháng tôi luyện “mồ hôi, máu thép” mới đem sự hiểu biết của ngày hôm nay. Ý phải quyết, chí phải bền, nên cây chưa đụng mà phải đổ, đá chưa va mà phải mòn đấy.

Cao tú sĩ nói tiếp :

- Sách có câu: muốn đắc đạo phải đắc địa, phải có bạn tu, phải có pháp tốt. Thiếu một trong ba điều kiện thì chẳng thành. Chúng ta có duyên mới được đưa tới đất này, gặp bạn tốt, phép lạ để mà thành công.

Đan Tâm nhìn Chi Mai âu yếm :

- Nè! Cao huynh ạ! Tiểu đệ mà không có Chi Mai đứng mục kích hôm nay thì chẳng thể bước một mạch lên ngay tới thềm đá này.

Chi Mai hỏi dồn :

- Tại sao! Tại sao! Nói ngay đi! Tại sao không có tôi anh lại không thi triển tài nghệ tuyệt học như vậy?

- Không có Chi Mai đứng xem thì dù có ông “thầy võ” cầm roi đứng đây, một khi anh đã toát mồ hôi mệt thấy mồ thì anh dừng tay liền cho đỡ sạm bà chè. Ngặt vì, có em đứng giương mắt nhìn trông như con “ễnh ương”, anh sợ dừng tay thì em mất hứng nên cứ theo Cao huynh leo, leo mãi lên cao để được em phục tài, cho nên bây giờ... bao tử trống rỗng muốn Chi Mai vô làm bếp luộc cho cặp giò heo để ăn cho lại sức, mai còn tập tiếp.

- Tại sao không chịu khó tập ngay mà còn đợi đến mai?

- Không có ánh nắng chiếu chếch cho nổi tượng hình thì làm sao nhìn rồi theo đó để khai triển những chiêu thế phù hợp với bàn tay bắt quyết mới?

- Vì vậy mới gọi là Chiêu Minh kiếm pháp phải không?

Đan Tâm ngồi thẩn thờ một lúc lâu rồi đáp :

- Có lẽ như vậy! Sư phụ tôi lúc truyền thụ không giảng cho tôi biết, luyện tập không hề hỏi tại sao.

Chi Mai hỏi tiếp :

- Hai anh học được biệt tài đánh kiếm, có thể dạy cho em vài chiêu đặc biệt để trước là phòng thân, sau khỏi thua sút chị em Trung Nguyên?

Cao tú sĩ lấy tay chỉ Đan Tâm nói :

- Chi Mai vô bếp làm heo, luộc đôi giò thực mập bự chín đem dâng hòa thượng ngã mặn đỡ đói lòng, người sẽ giúp Chi Mai toại nguyện.

(Mất 2 trang)

Dù có Bạch Phong Lan khuyến khích em cả ngày, hàng giờ em cũng chỉ tới cái bậc một trăm tám mươi mốt kia là... hết sức!

Cao tú sĩ rờn cọt :

- Hiền đệ đã hiểu ta là “luyện ái làm chi... khổ lắm ai ơi”! Đã vướng vào nguồn ân biển ái thì làm sao còn tịnh tu được nữa? Em nói vậy không sợ tự mình lại mâu thuẫn với mình hay sao?

- Đường tu để dành riêng cho những người thất tình thì đi xa được bao nhiêu bậc?

Cao tú sĩ cũng hỏi lại :

- Đường tu để cho những người yêu đời thích sống như hiền đệ bây giờ, leo lên liệu leo được bao nhiêu thước?

Đan Tâm khoát tay :

- Thôi! Hãy xuống đánh chén đã! Chúng ta giúp nhau luyện tập rồi xem thử trong mười ngày leo được bao nhiêu? Thực tế trả lời hiền huynh. Nhưng em đoán chắc nếu cái cô nàng đội cái mũ xanh xanh màu thiên thanh hiện ra đứng trên kia gọi anh thì nhất định Cao huynh sẽ bay tít lên thượng đỉnh tòa tháp và thành bụt thiêng trong giây phút.

Cao tú sĩ phóng mình nhảy theo Đan Tâm xuống phía dưới đáp lại :

- Nói tầm bậy nào! Phật sẽ phạt anh mọc tóc dài rủ xuống hai tai! Nhưng ở hoàn cảnh này, ta phải xác định là kẻ yêu đời nếu tu thì sẽ tiến nhanh hơn kẻ chán đời mà đi tu.

Chi Mai ở trong thạch thất xách đôi giò heo luộc chín với gói xôi và muối tiêu chạy ra, nghe thấy nói vậy thì cười rộ mà rằng :

- Nếu có người được yêu, nếu được yêu, nếu yêu đời ai lại dại gì đi tu? Thôi dù rằng tu là côi phúc, tình là dây oan hay tình yêu là côi phúc, tu là dây oan thì cũng hãy ăn cho khỏi đói cái đã. Cãi nhau làm chi cho thêm mệt?

Ba người cùng ngồi xuống bậc thềm đá thấp cuối cùng chia nhau thịt xôi ăn rất ngon miệng.

Cuộc tập luyện của hai chàng trở nên ham mê tinh tiến khác thường. Qua ngày thứ năm cuộc tập luyện và tranh luận tự nhiên bớt ồn ào.

Mỗi người ngồi trên một bậc thềm im lìm như những pho tượng khắc trên vách đá.

Trông xa như hai tượng Phật ông, một tượng Phật bà. Ban đêm họ cũng không vô trong thạch động như trước nữa. Cả ba chăm chú tập công luyện khí, nhiệt độ trong người bốc ra khiến châu thân ẩm áp chống lại cái khí núi pha sương đêm vô cùng lạnh lẽo.

Các động tác ngón tay của hai chàng làm thanh kiếm quay tít rớt xuống lại tung lên y như người múa rối ném cây đuốc lửa lên cao rớt xuống.

Thanh kiếm là vật nặng, nhưng người vận khí chỉ khẽ đẩy ngón tay cả hai thanh kiếm lại bay vọt thẳng lên cao phát ra tiếng kêu sang sảng.

- Đó là chiêu thế “Ngọc Cửu Quang Hoa” và “Khôi Kỹ Định Đẳng” do đức Phật thiên thủ thiên nhãn, ngàn mắt ngàn tay, trăm yêu kiếm đặt ra vô cùng linh động gần như phép phóng “phi kiếm” lấy đầu người ở xa, rồi theo hấp lực trở lại bàn tay.

Chi Mai lúc này mình mặc áo “da hổ” để tránh khỏi bị kiếm quang của hai người lỡ làm đụng chạm phải da thịt. Nàng chưa phát huy được cương khí bảo vệ châu thân, vì vậy chỉ ngồi ở bậc thềm đá dưới thấp, vận hành nội công yếu kém ném truyền bảy hòn đá nhỏ trong một vòng tròn cao vài chục bộ, thay vì bảy lưỡi đoản kiếm sắc bén để thành thất kiếm nữ hiệp.

Người đàn bà Lập thị đứng trong thạch động ghé mắt ngó ra cho là ba người này đang tập trò quỷ thuật, cơm nước bỏ bê không ăn uống, chỉ dùng trái cây nhắm nháp chút đỉnh, còn để hết thì giờ vào công việc luyện công.

Mười ngày hẹn của Thần Hành Nụ Cước trôi qua rất nhanh chóng. Đêm hôm thứ mười nhằm đêm trăng trong sáng. Mảnh trăng tròn vành vạnh như chậu bạc treo lơ lửng trong không gian.

Đan Tâm bàn với Cao thiếu hiệp ôn tập lại tất cả những chiêu kiếm và ấn quyết hành công đã luyện được ở trên bậc đá thứ hai trăm. Chi Mai cũng lấy thanh đoản kiếm ra ôn tập, nhưng cẩn thận hơn nàng chỉ nhảy nhót múa may trên sân nhỏ trước thạch động, cách rất xa hai người.

Trái lại, hai chàng trẻ rủ nhau leo lên gần tới ngọn cổ tháp để thi triển toàn lực võ công vừa hấp thụ được. Dưới trăng múa kiếm, đó là thú vui khoái trá nhất đời của khách giang hồ. Cao tú sĩ rút kiếm ra, tức thời

một đạo “bạch quang” vẽ trong không gian những làn sáng ngoằn ngoèo như một tấm lụa bạch do tiên nữ vung múa từ cầu thang trên thượng giới bắc xuống. Đạo hắc quang hung dữ hơn, lúc bay xiên sang mé tả, lúc vụt ngang qua mé hữu, mỗi lần hai kiếm chạm nhau lại làm các tia lửa tóe ra rào rào tứ phía như một chiếc pháo “hoa cà hoa cải” vừa nổ giữa trời.

Sự va chạm phát kêu soang soảng. Vách núi vang dội lại làm nàng Chi Mai phải ngừng tay kiếm đứng sững như người mất hồn, theo dõi hai chàng võ sĩ quần thảo nhau. Bóng hai chàng in lên nền trời như có bóng người trong chiếc đèn treo chạy quanh đỉnh cổ tháp.

Những tưởng hai chàng giao đấu chơi với nhau khoảng vài hiệp rồi nghỉ tay, không dè, cả hai càng đấu, càng hăng cứ xoắn tít với nhau như hai đối thủ đánh nhau thật.

Đột nhiên, một tiếng rít lớn như lụa xé rách (...) nổi tên. Hai đạo hào quang, một vàng một đỏ phía ngọn núi xa nhằm hai chàng phóng tới. Thế là cả bốn luồng ánh sáng: trắng, đen, vàng, đỏ lồng với nhau quay lộn quẩn quýt quanh ngọn tháp đỉnh nhọn chĩa lên trời.

Sự đụng chạm phát ra những tiếng động kinh khủng đình tai nhức óc y như cả ngàn chiêng đồng khua gõ cạnh vành tai. Chi Mai nom rõ nhiều tảng đá bị kiếm khí chém vỡ, tung lên cao rớt xuống ầm ầm như khối đầu một cuộc động đất dữ dội.

Nàng liền chạy núp dưới vòm đá, trong lòng xiết bao kinh hãi, không hiểu sự gì đã bất thần xảy ra. Nàng lo sợ cho hai chàng hiệp sĩ biểu huynh của nàng.

Nàng không biết rằng hai chàng thiếu hiệp cũng được ở trong một cơn kinh hoàng vô tả.

Hai đạo hoàng và hồng quang có một năng lực phi thường cứ nhằm những yếu huyệt, ngũ quan thất khiếu hai chàng vun vút đâm tới, nhanh hơn điện xẹt. Hai lưỡi kiếm của hai tay thiết kiếm nhanh hơn vượn, mạnh hơn hổ báo mà không sao ngăn đỡ kịp!

Trong vòng hai mươi hiệp, hai chàng phải bỏ vị trí trên cao, lui xuống bậc thềm dưới thứ hai trăm, dựa lưng vào nhau, đồng tâm hiệp lực trấn tĩnh tâm thần để phát huy thế kiếm tuyệt mức sở trường “đẹp như bảo ngọc, trong như đá quý”, động tiếng đình đang để cầm cự.

Hai cánh tay thành bốn, bốn giúp đỡ nhau thành tám, xoay tả né hữu thành mười sáu nhằm giữa hai đạo vàng, đỏ để cố đâm lủng một đường phá lưới.

Hai thanh kiếm hợp một như hai lưỡi kéo cắt ngang sức tấn công mãnh liệt của kẻ “vô hình”. Ánh trắng đã nhạt dần, chốc chốc lại bị mây mờ bao phủ, Đan Tâm nghiêng răng ken két vung ra những đòn quyết liệt mà cũng chẳng làm hai đạo kiếm quang của đối thủ kém phần mãnh liệt.

Các tượng đá, đầu mặt, chân tay bị vệt kiếm quang lướt qua, rơi lả tả như tường vôi cũ bị chấn động lở xuống từng mảng lớn.

Hai chàng vừa chống đỡ, vừa nhắc nhở cho nhau tránh những sơ hở.

- Cẩn thận che mé hữu!

- Đỡ, đỡ mau! Hồng quang nó sắp chọc tới sau gáy!

“Choang!”. “Ầm!”. Lại một tảng đá lớn bị vỡ toác làm ba bốn mảnh hoặc một mỗm đá nhô ra bị chém đứt văng mặt miếng rớt lún xuống chân núi.

- Ai tấn công chúng mình như vậy?

Cao Kỳ hét to :

- Vị cao nhân nào núp ở đâu ra tay vô tình như vậy? Xin ra mặt mới là kẻ anh hùng!

Đan Tâm bắt nhả hơn :

- Quân khốn kiếp nào lại chơi trò đánh lén như vậy? Mau thò mặt ra đây cho “cố nội” mày biết mặt!

Hai chàng vừa chống đỡ, vừa la hét chửi rửa mỗi miệng chỉ thấy tiếng vang của chính mình từ vách đá dội lại, không thấy một ai trả lời một tiếng nhỏ. Hai đạo hoàng và hồng quang tiếp tục công không ngừng khiến hai chàng thấy chân tay bắt đầu rã rời khí lực suy kém.

Tiến lên không dừng, hai chàng bảo nhau lùi dần xuống các thềm đá thấp hơn. Nhưng càng lùi xuống thì hai đạo kiếm quang của đối phương lại càng vũ lộng như hai bánh xe lớn, đè nặng lên đầu.

Rõ ràng là phải làm cho hai chàng nhỏ máu, mất đầu, cụt tay, cụt chân mới thôi?

Nếu cứ thế này, không có người tiếp cứu thì hai chàng khó bề toàn mạng. Mồ hôi vã ra như tắm. Hai chàng vừa lùi dần, vừa chống đỡ vừa than thở :

- Thế mới hay anh hùng vương kiếm kích. Tài giỏi về kiếm lắm thì lại chết về nghiệp đao kiếm. Vừa mới “khai tâm” leo lên bậc “nhất kiếm tung hoành” những tưởng đem tài danh phô trương cùng thiên hạ ai ngờ chưa ra khỏi chốn địa linh đã bị chôn vùi tên tuổi chân cổ tháp. Mà lại ước một nỗi không biết kẻ định hại mình là ai? Mặt mũi tên tuổi như thế nào?

Trong lúc tâm thần bất định thì nghe đến “soạt” một tiếng. Đan Tâm suýt bị làn kiếm quang chém trúng, vạt áo rách tả tơi sây xước cả da thịt.

Chàng ta hết vía, vội co giò lạng người theo thế “Ký Đảo Cuồng Ba” nép mình vào vách đá, ra sức chém trả một kiếm thực mạnh về phía hữu. Nhưng đạo kiếm quang như có mắt điện nam châm bay vụt trở lại và liệng một vòng rồi lại như chim cắt nhào xuống tấn công dữ dội hơn.

Cao Kỳ Nhất Phương không thể chậm trễ, khoa thanh Song Nhạn Thiên Linh, nhảy vụt lại dùng thế “Phượng Thăng Hồng Nhật” nhằm chém mạnh.

Một mặt chàng la lớn :

- Đan hiền đệ rút lui về phía thạch động mới có cơ tránh đỡ. Chúng ta thắm một lăm rồi không thể bốn bề thụ địch được nữa.

Chi Mai tưởng Đan Tâm bị nguy, định chạy đến tiếp cứu. Nhưng trèo lên được vài bậc thềm đã bị đạo hào quang sệt tới làm cho lóa mắt. Nàng giơ đoản kiếm lên đỡ gạt, nhưng chỉ nghe đến “phập” một tiếng, thanh bảo kiếm đã gãy đôi, chỉ còn cái chuôi và mâu lưỡi cụt trong tay.

Đan Tâm vội nhảy xổ đến tiếp cứu. Đạo hào quang liệng quanh một vòng kể bị thanh Mộc kiếm đánh bật lui lại. Nếu Chi Mai không được bộ y phục da bạch hổ che đỡ thì thân người nàng bị tiện đứt làm hai khúc rồi.

Tình thế ba người thực là nguy hiểm. Đạo kiếm vàng đâm trượt không trúng người làm vách đá bị lủng sâu nhiều lỗ. Nếu hiện trạng cứ kéo dài thì bọn Chi Mai thế nào cũng có người bị tử thương.

Bỗng Đan Tâm vụt nhớ ra điều gì, bèn gọi Chi Mai bảo rằng :

- Linh vật kiêng kị uế vật, linh kiếm ắt kỵ máu tanh. Chi Mai vô bép mang dè heo đâm cho chảy máu tươi ra cửa động để cứu nguy hai ta xem sao?

Chi Mai vâng lời, chạy gấp vô sau thạch động lôi heo từ trong cũi ra chẳng kịp chộc tiết, cứ thế quăng ra ngoài sân mé trước thạch động. Đan Tâm lạnh tay bắt lấy con heo đương kêu rống eng éc, cầm căng nhằm ánh hoàng và hồng quang ném tới. Quả nhiên chỉ nghe thấy tiếng con heo “hộc” lên tiếng lớn, thân mình bị chặt làm bảy tám khúc, huyết heo vãi khắp nơi.

Thêm một con dê nữa ném theo cũng bị hồng quang phân thây làm nhiều mảnh trên mặt sân đá như sắc hoa.

Không biết linh kiếm bị ô uế hay là đã được tắm máu tươi thể mạng hai người ra sao không biết, nhưng từ lúc đó hai đạo hoàng và hồng quang đảo lên đảo xuống, ánh sáng và tốc độ kém giảm đi nhiều.

Cao tú sĩ nghiêng rằng, chuyển hai tay cầm chuôi kiếm, dùng thế “Hàn Châu Đái Giáp”, thế thứ nhất của Chiêu Minh kiếm pháp chém đạo hoàng quang rơi xuống đất. Linh kiếm bị gãy làm hai đoạn nhảy loong coong trên mặt đất.



Ánh kim quang bỗng vụt tắt. Cao thiếu hiệp vận thần quang nhìn xem chỉ thấy một chiếc trâm cài đầu của phụ nữ dài hơn một tấc bị lưỡi kiếm báu của chàng phân làm hai đoạn đều nhau. Chàng cúi xuống lượm cầm tay vô cùng kinh dị.

Ánh bình minh đã làm bầu trời ửng sáng. Đan Tâm đuổi theo đạo hồng quang một cách mệt nhọc. Chàng cố gắng dụng tàn lực múa tít Mọc kiếm tạo nên một vòng hấp lực, kìm giữ ngăn chặn để tiêu diệt bằng được làn sáng đó.

Phần thắng đã ngã về phía hai chàng trai trẻ tuổi. Cao tú sĩ sau khi khắc phục được đạo hoàng quang tức chiếc trâm vàng cũng hăm hở nhảy vọt lên cao giúp Đan Tâm áp đảo kiếm quang thù địch.

Được thêm sự giúp đỡ, Đan Tâm dồn ép làn “quái kiếm” xuống phía dưới và kết cục, với chiêu thế sở trường chém hất ngọn kiếm từ phía dưới set sang bên mà chàng đã chém đứt cuống họng bao nhiêu địch thủ, Đan Tâm chặt ngang làn sáng đó lúc nó bay sát mỏm đá phía bên.

Lưỡi kiếm ngấp sâu vào khối đá làm quái kiếm bị mắc kẹt luôn trong đó hết bay liệng được nữa. Cẩn thận, Cao Kỳ cũng tặng thêm một nhát đung ngay một chỗ. Ánh đỏ tắt ngấm. Hai chàng móc từ trong kẽ đá lấy ra được một cây que nhọn đầu dùng để thông ống điếu bằng đồng đỏ.

Thế là mệt nhọc cả đêm, tưởng đánh chém với “linh đao quái kiếm” ghê gớm lợi hại kỳ lạ đến thế nào, ai ngờ hi hụi giao đấu với một cây trâm cài đầu và một cái que thông ống điếu.

Hai chàng thở dài, mặt buồn âm thầm hỏi không biết thắng địch nhân bí mật nào đã giở trò chơi khăm nhục mạ hai chàng?

Nghĩ tới lúc hai chàng dương dương tự đắc trên đỉnh tháp múa kiếm vờn ánh sáng trắng biểu diễn một pha cực kỳ ngoạn mục khiến rồng phải hàng hổ phải quỳ xuống phục.

Thực là đắc chí tung hoành!

Bây giờ cụt hứng sụm xương sống!

Nhìn lên vách tường đá mới tiếc ngẩn ngơ. Ba trăm sáu mươi bậc thềm đá tổng chỉ hơn ba trăm sáu mươi vị hoạt Phật, mỗi vị ban cho một ấn quyết bí truyền. Học chưa được hai phần ba, chỗ nhớ chỗ không, suy sở đắc phần hạ, nhưng phần thượng mới lờ mờ chứa người chỉ giáo chưa ra cái thể thống gì! Bây giờ bị tan nát, đổ vỡ chẳng còn chi! Những mong leo lên chót vót trên cao, tung hoành tí chút, thế mà suýt nữa toi mạng vì hai vật nhỏ mọn kia!

Cái gì đáng “ghê khiếp” nhất lại hóa ra là cái “tầm thường” ít giá trị nhất!

Cứ ngẩng hai vật heo dề bị hi sinh, thịt xương tan nát... nghĩ mà rung mình lúc bị hai con quỷ ấy tấn công sập lá cà, hoa mắt choáng đầu, chân tay bủn rủn.

Chỉ buồn cười cho mù Lập thị, trốn chui trong thạch động thế mà ánh kiếm quang của cả đôi bên nhấp nhোáng ngoài cửa động cũng làm đôi chân mày cao nhẩn. Nếu đầu không trùm chắn thì tóc cũng bị rụng hết.

Trên lưng Chi Mai cũng hãy còn một vết kiếm in hằn trên mặt da “cọp bạch”, trụi sạch tám lông dày. Thực là hú vía!

Vô trong bếp nhặt nhanh còn ít lương thực đem ra nấu nướng vì mọi người đi qua kinh hoàng đã đói lả.

Ăn xong thấy tiếng vó câu đập rầm rập trên mặt đá, kể thấy Thần Hành Nụ Cước xuất hiện, vẻ mặt hốc hác lo âu.

- Mọi việc xảy ra không đến đúng như ý định của tiểu lão! Xin lỗi các vị, lão phu tới tiếp đón chậm trễ! Kính mới quý vị lên xe khởi hành ngay tức khắc, nếu trì chậm, việc lớn hỏng mất!

Lão lung cũng chẳng để mắt tới mọi sự biến đổi trên các bậc thềm đá dẫn tới tòa cổ tháp.

Biết rằng có sự khẩn cấp, bọn Chi Mai thu xếp hành trang đi theo Nụ Cước tới chỗ để xe, leo lên. Cỗ xe sáu ngựa kéo, lại theo đường lát sỏi cũ chạy vô địa đạo, ra khỏi hẻm đường.

Nhìn sang hai bên đường thấy bóng đen loang loáng chạy lui chứng tỏ tốc độ nhan thế nào. Hết xuống đèo lại leo dốc chữ chi không biết đã vượt qua biết bao nhiêu là đồi cùng dốc hiểm.

Lần này cỗ xe dừng lại trước tòa thành, chung quanh có tường đá ong bao phủ như một cỗ thành bỏ hoang phế. Nụ Nguyệt Thần Hành bảo mọi người xuống xe. Trên cổng lớn còn hàng chữ khắc sâu :

“Bình Giang Hầu Biệt Phủ”

Đúng là tư dinh của một vị võ quan giữa vùng núi đồi. Chỉ vì không có người quét dọn nên bên ngoài mất vẻ trắng lẹ uy nghi. Bên trong nhà cửa xây cất rộng rãi sạch sẽ hơn bên ngoài.

Nụ Nguyệt dẫn mọi người vô căn nhà giữa, nền cao xây bằng đá xanh. Bốn bề rèm phủ nên bên trong ít ánh sáng lọt tới. Đồ đạc trần thiết tuy đã lâu đời nhưng bằng gỗ mun đen bóng đẹp.

Bọn Chi Mai đình ninh lần này sẽ được Bình Giang hầu hoặc vị võ sư Châu Hòa trấn thân hành tiếp kiến. Chừng đó sẽ hỏi cho biết mọi nguyên ủy sự việc lạ lùng? Những điều Cao tú sĩ mong mỏi nhất là tìm biết những tin tức liên can tới mảnh giấy gài trong chiếc mũ “xinh xinh màu thiên thanh” mà chàng ôm ấp đem theo trong mình.

Nụ Nguyệt bảo mọi người ngồi chờ. Đan Tâm hồi hộp kéo ống tay áo bạn chỉ lên tường cuối dãy nói rằng :

- Đây là tư dinh Bình Giang hầu, một vị đại thần triều Tống. Tiểu huynh có trông thấy bức tranh, vị tướng nào đứng giữa các đám võ quan ấy, trông y hệt Lý huynh và cụ Mã Hóa Long ở nhà.

Cao tú sĩ ngoảnh lại xạ thần quang lên bức tranh bằng tấm thảm trang Hoàng hậu.

(...) nhiên thấy Đan Tâm nói không sai. Trong bức họa đồ đó có thấy cả hình thân phụ Lý công tử và Bình Hầu Vương Thế Cát nữa.

Cao tú sĩ không thể giấu lòng, liền đứng dậy tiến tới coi cho tỏ. Đọc hàng chữ chú thích từng người mới biết đó là hình Lý Lăng vương và những cận thần tì tướng khi xưa.

Giang Bình Hầu là chức cũ của Ngũ Đạo tướng quân Thiết Ly Sa hồi còn trung thành dưới trước, tức hữu cận vệ của vị đại soái Bình Liêu phò tá Lý Lăng không hơn không kém.

Tuy nhiên, lúc đó chàng cảm thấy rất tự hào khi ngắm nghía dung mạo phụ thân chàng trang nghiêm trong khâm phục, đứng cạnh vì khai quốc công thần toàn dân sùng kính.

Bỗng nghe tiếng cửa xích mở, quay đầu lại thấy một chiếc xe phượng liễn nhỏ. Hai bánh do hai người thiếu nữ đẩy ra chính giữa đại sảnh, đối diện với bức họa vĩ đại. Trên xe nhỏ, một mệnh phụ già đầu tóc điểm bạc gầy yếu như nhành mai cần cỗi. Bà ta ngồi yên như pho tượng, hai mắt nhắm nghiền. Những thị nữ theo hầu bà ta trạc trung niên, y phục kiểu cổ, chia nhau những cây bạch lạp lớn bằng cổ tay và tỏa hương trầm nghi ngút bốc khói, khiến căn phòng trở nên sáng sủa và thơm ngát.

Thần Hành Nụ Nguyệt chưa kịp cất tiếng thì bọn Chi Mai thấy một thiếu nữ bận áo y hệt U Linh nữ chủ, mặt cũng đeo một mặt nạ bạc, từ phía sau bước ra.

Bọn Chi Mai xiết bao kinh hãi vì lúc này U Linh nữ chủ còn đương nằm chữa bệnh tại Vạn Diệu sơn trang, làm thế nào mà lại xuất hiện tại nơi đây được? Vậy thiếu nữ kỳ quái này là ai? Tại sao phục trang giống hệt U Linh nữ chủ?

Cao Kỳ Nhất Phương cố gọi lại trong trí óc, đột nhiên chàng bật kêu khê :

- Thôi đúng rồi! Thiếu nữ này là Thiết Như Hoa, con gái Ngũ Đạo tướng quân! Bà mệnh phụ phu nhân ngồi trên xe loan nọ chẳng phải ai lạ, chắc là Thiết Ly Sa phu nhân!

Cao Kỳ Nhất Phương lăm lăm trong miệng rất nhỏ thế mà hình như người đàn bà cao niên nghe thấy tất cả những lời chàng tự nói. Bà cũng nhắc lại :

- Ngũ Đạo tướng quân...

Thần Hành Nụ Nguyệt không muốn để cho bọn Chi Mai bỏ ngõ, liền giới thiệu :

- Thái Thái, đã cung thỉnh các vị tới đây, xin quý vị an tọa!

Cô gái đeo mặt nạ bạc nọ cũng đỡ bà xuống xe, đi lại ngồi trên chiếc ỷ có lót nệm hoa văn. Thị nữ dâng trà. Bọn Chi Mai sau khi vòng tay bái kiến mới ngồi xuống ghế.

Hai chàng như hai người mất hồn, không ai bảo ai, tim đập hơn trống làng khấp nép ngồi trên đôn phủ gấm. Do bản năng tự vệ, Đan Tâm đặt tay vào chuôi kiếm, nhưng nhìn kỹ thì thấy bàn tay chàng bắt đầu run bần bật. Thì ra khi lại gần bái kiến bà cụ hai chàng nhìn thấy hai vật đã làm hai chàng toát mồ hôi lạnh đêm qua.

Số là bà ta búi tóc cài trâm, một cái trâm hình dạng và kích thước y hệt cành trâm gãy mà hai chàng thấu lượm tại tòa cổ tháp, đồng thời trên phượng liễn, chiếc ống điều cây thông bằng đồng đỏ đặt ngay dưới chân bà lão.

Như vậy bậc dị nhân đã phóng trâm và cây que thông ống điều tấn kích hai chàng tới tằm mặt mũi trời chết đêm qua không ai khác, chính là bà ốm nhom, gió thổi cũng ngã, ở trước mặt chàng trong lúc này.

Thiết Ly Sa phu nhân từ từ mở đôi mắt, đôi đồng tử sáng quắc phát tia lóng lánh chứng tỏ thân hình thể chất bà cụ thì ốm yếu “bất túc” nhưng thần khí hạo sảng quá ư “dư dật”. Chỉ còn thiếu một bậc, lưỡi phi kiếm có thể bay từ trong mắt bà cụ ra, đâm nhói vào tim làm chết người được!

Bà nhìn thẳng lên bức tranh lớn trên tường lắc đầu than thở :

- Ngũ Đạo tướng quân! Danh từ nghe oai phong, khí phách lắm! Chỉ huy những năm đạo quân cơ mà! Phải chuyết phu ta là Ngũ Đạo tướng quân chỉ huy Tiền, Hậu, Tả, Hữu, Trung quân, trong tay nắm hết binh quyền nhà Đại Tống. Nhưng thực là xấu hổ không đáng kính, đáng mến bằng khi chỉ là Bình Giang hầu như ở bức họa bên kia. Đã hơn hai mươi năm nay, ngoài ta không một ai được phép vô căn phòng này! Vì sao? Các người muốn hỏi ta điều đó phải không?

Bọn Chi Mai ngồi lặng yên, nín thít không dám hỏi, không dám nói một câu nào chỉ e ngộ nhỡ xúc phạm đến bà nọ, bà nổi hung lên tung nốt cây trâm vàng kia ra hay cái ống điều nọ thì thực là khổn khổ!

Nhưng hình như bà ta chẳng để ý tới sự bối rối của hai chàng hiệp sĩ. Thiết Như Hoa và Nụ Cước cho rằng hai chàng giữ lễ phép, tôn trọng lão thái nên dè dặt như vậy!

Trái lại bà kia cứ nói lảm nhảm như không thấy bọn Chi Mai đương ngồi trước mặt.

- Ta rất mắc cỡ khi có ai nhắc đến danh xưng chức tước Ngũ Đạo tướng quân trước mặt ta.

Về giận dữ lộ trên mặt phu nhân đã có vẻ nhăn nhúm của tuổi già.

- Chỉ vì cái chức tước khốn nạn đó mà làm ta già đi trước tuổi. Chắc bà Trần Viễn Hầu phu nhân và bà Nam Bình hầu còn trẻ hơn ta nhiều. Các người có biết không? Các thằng ăn trộm, các tên ăn cắp, lưu manh, xỏ lá, người ta cũng gọi nó là Ngũ Đạo tướng quân cả, có biết không? Ta là vợ một tên ăn trộm ăn cướp chứ danh giá nổi gì? Này nhé, “Đạo” cũng có nghĩa đạo quân, đạo đức. Nhưng thằng ăn trộm giỏi có đường lối, có phương cách cũng gọi là “Đạo”. Nó muốn ăn trộm của ai thì nó biết trước trong nải hoặc trong túi người ta có gì, như thế gọi là “mánh”. Vào nhà người ta hay thò tay vào túi người ta ăn cắp tiền là một việc nguy hiểm, thế mà thằng ăn trộm dám làm, nên nó rất “dũng”. Vào trước ra sau, không quên đường lối, không làm đụng chạm nhột người ta, vậy nó có “nghĩa”. Biết suy tính lợi hại, nếu lấy được thì lấy, không thể lấy trộm được thì không lấy, vậy nó không lạnh, có “trí” lắm. Sau nếu có đồng phạm đồng lõa biết phân chia nhau đều đặn không tranh giành, như vậy là nó lại có “nhân” nữa. Vì vậy, nó cũng là “Ngũ Đạo tướng quân”.

Nghe phu nhân nói vậy, bọn Chi Mai khó nhịn cười, trong bọn thê nữ có cô bụm miệng cười khúc khích.

Lão thái thái nhìn con gái là Thiết Như Hoa hỏi :

- Ta nói vậy có đúng không? Thằng ăn cướp tội còn có thể tha thứ được vì đôi khi “đói ăn vụng túng làm càn”. Nhưng phụ thân con thì không thể tha thứ được vì là một tên phản bội! Kể lừa thầy phản bạn ở đời thừa nào cũng đáng khinh ghét lắm!

Thiết Như Hoa tức cô gái đeo mặt nạ bạc, từ nãy vẫn đứng yên, nghe vậy thổ thổ trả lời bà cụ rằng :

- Kính thưa mẫu thân, hôm nay có người lạ ngồi đây, mẫu thân không nên nói xấu phụ thân con nhiều e sợ người ta cười chê.

Bà cụ quắc mắt nạt nộ :

- Từ hai mươi năm nay, thiên hạ đã chửi rủa cha mày nhiều lắm rồi. Ta mắng nhiếc là quân ăn trộm thì đã đến nỗi nào. Nếu hôm nay, Lý công tử mà tới đây gặp ta thì có lẽ ta còn mắng chửi cha mi tàn tệ hơn nữa cơ. Hôm nay chỉ có Vương công tử có mặt nên ta nói thế là còn nhẹ.

Nói rồi bà cụ chỉ tay vào Cao Kỳ Nhất Phương nói rằng :

- Vương công tử tìm đến Bình Giang hầu ở Châu Hòa trấn. Giang Bình Hầu phu nhân tức là bạn thân của bà Vương phu nhân và bà Vương Ngọc Lan tức Mã phu nhân. Con trông lên bức họa mà coi: Ba vị tước Hầu đứng quanh một vị tước Vương là bốn cây cột trụ nâng đỡ nhà Đại Tổng. Bốn người cùng đứng trong tranh vẽ kia bề ngoài là vị chỉ huy và bộ hạ tôi lương đồng của triều đình, nhưng bên trong coi như ruột thịt đồng sanh đồng tử. Vì thế nên bốn bà phu nhân lại càng thân thiết, đầm thắm coi nhau như chị em cùng một bọc sinh ra. Lý Lăng vương phu nhân sinh hai trai, Mã phu nhân và Vương phu nhân sinh mỗi người một trai và ta sinh một gái. Chúng ta sinh con cùng một thời hạn, đồng năm tháng chỉ cách nhau có mấy ngày và cùng ở trong vương phủ. Tiếc thay, vì chức vị Ngũ Đạo tướng quân kia mà Thiết Ly Sa tức phu quân ta bị tên chó má Thân vương Tạ Bưu mua chuộc. Hắn phao vu cho chủ soái ta là phản thần, liên kết với giặc Liêu. Một đêm kia, do Thiết Ly Sa làm nội ứng quân, Thân vương xông được vào Vương phủ sát hại hai ông bà Lý Lăng vương và định giết cả hai đứa hài nhi cho hết mầm hậu hoạn. Khi trong Vương phủ có biến, hai bà Vương và Mã phu nhân không quên nghĩa lớn, liền bồng con mình đánh tráo bỏ vào nôi để cứu con chúa. Và khôn nạn thay chính chuyết phu ta đã dùng Quỷ Đầu Trùy xuống tay đâm chết hai đứa nhỏ. Lúc đó ta bồng con nhỏ Thiết Như Hoa chạy vô, thấy vậy hét lên nhưng hai đứa trẻ cũng đã bị mũi trùy đâm lủng thịt máu chảy đầm đìa. Thiết Ly Sa thấy ta la lối, hắn ngưng tay bỏ đi. Từ ngày đó, ta không muốn giáp mặt nữa. Trong lúc bối rối ta sai nhũ mẫu bồng đứa trẻ bị đâm chạy trốn mang đi chỗ khác sợ quân phản loạn truy sát nên cũng chẳng rõ tung tích hai trẻ goi giống của hai ông bà Lý Lăng vương ra sao? Không ngờ trời kia có mắt, gần đây ta được biết tin hai bà Vương và Mã phu nhân đã hy sinh cứu thoát hai đứa con nhỏ của chủ. Chẳng những cả hai công tử của Lý Lăng vương còn sống mà cả hai con của hai bà Vương phi bạn ta cũng thành đạt nên người. Cảm tạ ơn trời!

Nói rồi bà lấy tay vẫy Cao thiếu hiệp lại ngồi gần bên bà, chiếu đôi mắt sáng như sao, ngắm nghía chàng trẻ tuổi vẻ mặt hân hoan tươi tỉnh vô cùng.

Tay nâng chung trà đưa lên miệng, Bình Giang hầu phu nhân uống một hớp trà ngon. Cao Kỳ nhận xét thấy bà Vương phi này cầm ngọc trân cùng một kiểu như Mã phu nhân và mẫu thân chàng ở Vạn Diệu sơn trang.

Ba bà Vương phi khi xưa sống chung với nhau ở một vương phủ nên bắt chước nhau từ cách ngôn ngữ tới dáng điệu thường nhật.

Nhưng có một điều dị biệt là đôi bàn tay gầy guộc khẳng khiu kia bằng cách nào đã phóng ra được những đạo “kiếm quang” có năng lực làm động trời đổ núi được?

Phu nhân tiếp tục nói :

- Ta càng ngắm con càng thấy phúc tướng như mẫu thân con. Nhưng song thân con đều là người văn học, mà ở con thì lại phát ra tính cách võ nhân.

Bà quay lại phía Nụ Cước và con gái Thiết Như Hoa nói rằng :

- Chúng bây tổ chức ngày vui của ta hôm nay tội tệt lắm! Truyền thị nữ dọn đại tiệc, thêm bạch lạp, gọi bọn ca công, chuyển đổi, ...

(thiếu nhiều trang sau)

\* \* \* \* \*

Hình như hắn đưa mắt liếc nhìn thấy Cao Kỳ và Văn Tú Tài cười ngựa sóng đôi gần nhau nên tia nước từ trong miệng hắn phun ra như một sợi chỉ bạc, vọt lên cao nhằm đầu hai người rồi xuống cho ướt.

Văn Tú Tài thấy cử chỉ vô lễ này, không thể nhin nổi tức giận, hai mắt xéch ngược, nhưng Cao Kỳ đã ung dung rút cây “dù xanh” mang theo, giương lên che cho hai người khỏi bị ướt.

Mọi người thấy phản ứng mau lẹ của hai chàng trai trẻ cười hai con ngựa cao đẹp thì thích chí vỗ tay tán thưởng ầm ĩ. Tên đại hán phun hết nước cũng chẳng biết làm trò chi, với bộ mặt chưng hửng đành quay gót trở lui.

Nhưng Thần Hành Nụ Cước không biết đã tụt từ trong bao da ra, xuống ngựa hồi nào, đi trên mặt đất đầu không cao tới bắp đùi đại hán nọ. Tuy vậy ông ta cũng cất tiếng oang oang như chuông đồng gọi tên bụng phê lại.

- Nè chú hai theo đúng “luật rừng” chơi ướt áo anh em, chốc nữa xin nhờ anh hai trên Thiết Xích kiêu làm chứng, chúng ta ngâm nước phun nhau xem ai vững chân, có tài đề khí cao hơn, chịu không?

Chẳng rõ ba chữ Thiết Xích kiêu có năng lực ghê gớm ra sao mà tên đại hán mập ú nọ hai mắt xanh lét, ôm đầu ù té chạy vào đám đông lẩn tránh mất dạng.

Người lùn dị tướng dễ nhận biết. Thấy có tiếng xôn xao trong đám đông thì tức khắc có người trong quán xá có người chạy ra hỏi duyên cớ. Vừa nom thấy Thần Hành Nụ Cước thì người này có vẻ sợ hãi, vội vàng tiếp đón niềm nở.

Thần Hành mời mọi người xuống ngựa vô quán lớn nghỉ ngơi. Đứng trong nhìn ra thấy bên ngoài người đi xem mỗi lúc một đông. Người ở bốn phương kéo đến đông hơn kiến cỏ. Nhiều tiếng động ồn ào nổi lên, chỗ này đánh trống chỗ kia reo hò, thanh la, náo bạt, kèn, mõ... làm người bình tĩnh đến đâu cũng cảm thấy rạo rực chân tay.

Nàng Chi Mai ngậy thơ hỏi :

- Vậy chớ trong “Võ sư môn” vị nào là thầy dạy võ đứng đầu nơi đây?

Ông già lùn gãi cằm gãi mũi cười đáp :

- Theo “luật rừng”, hôm nay người nào giỏi nhất, hạ được nhiều người nhất không có đối thủ thì là lên bậc “sư”. Tài giỏi thì làm thầy, thua thì làm trò, mạnh được yếu thua. Người thắng bất kể bại làm gì cũng được!

Nàng Chi Mai thật thà hỏi :

- Thế thì tôi lên võ đài bị ai đánh thua, kẻ đó bắt tôi làm vợ hán thì tôi cũng phải chịu sao?

- Thì đúng như vậy rồi còn gì.

Nàng vẫn chưa chịu ngưng :

- Thế... thế... tiểu nữ yêu người kia, nhưng...

(thiếu 6 trang)

... thêm như trêu cợt cho được xôm trò.

Hắn làm bộ lão đảo say túy lúy, đánh rơi cả cây cung, không biết chỗ nhào mà nhật... Trông thấy điệu bộ xạ thủ như vậy, một vài kẻ tham tiền móc túi lấy tiền đặt cọc liền vào chỗ tiền của hai chú cháu cậu nhỏ nọ không chút ngần ngại.

Sau khi xạ thủ quờ quạng nhật được cây cung hắn còn quay lại lè nhè bảo đám võ sinh cầm thanh la, trống, chiêng gần đó :

- Nổi trống chiêng lên cho ta hăng hái tinh thần mà trở tài thiện xạ cho lũ bay coi!

Toán võ sinh tức thời khua chiêng đánh trống, thanh la vang động ầm lên, mục đích cổ vũ thì ít mà nhằm làm inh ỏi điếc tai cho trật tay cung tên liệt hộ quái gở thì nhiều.

Ông cụ già thấy tên xạ thủ giương cung nhắm về phía cháu mình thì sợ quá quỳ gối xuống nhắm tịt hai mắt lại cầu khẩn van lơn :

- Lạy chín phương trời, lạy mười phương Phật! Lạy tất cả các bà cô ông mãnh, các đấng thiêng liêng phù hộ cho cái nhà ông say rượu này bắn trúng ba trái mận chứ đừng bắn trúng cháu Trương Bình Nhi của tôi để tối nay có tiền ăn nhậu. À quên tôi được tiền tôi sẽ trích ra một phần ba mua rượu thịt để cúng chư vị. Mô Phật! Mô Thánh! Mô Thần!

Trong khi đó thì tên xạ thủ từ từ lắp tên kéo cung nhưng không buông ra ngay mà còn đưa lên ngắm bắn, làm cây cung lão đảo như lên đồng... vút, mũi tên nhọn xé không khí bay về phía cậu nhỏ. Quả mận trong tay trái cậu bé văng đi...

- Trúng rồi! Trúng! Xuyên thủng trái mận rồi.

- Đúng như vậy không? Tao chả trông thấy gì cả! Xa quá!

- Thôi cứ để cho hần bắn đủ ba phát tên, chúng ta sẽ lên nhặt trái mận xem sao.

- Sao thì sao, miễn thằng nhỏ đừng bị tên trúng đầu trúng ngực chết lẫn queo là được rồi.

- Trời ơi nói nghe khiếp quá! Tôi bị mắt không dám xem nữa đâu.

Tiếng trống chiêng đã nổi lên ầm ầm. Dùi trống đánh liên hồi càng ngày càng mạnh chứng tỏ mọi người đều đang bị căng thẳng tinh thần đến tột độ.

Xạ thủ rút mũi tên thứ hai đặt lên dây cung, đầu mũi tên bọc thép nhọn sáng loáng. Cây cung bằng gỗ dâu cong như vành nguyệt tròn, dây buông nghe đánh “bùng” một cái, mũi tên vút bay đi không ai trông theo kịp. Xa xa chỉ thấy trái mận đỏ nằm giữa những đầu ngón tay chum lại văng đi mất.

Mọi người lắc đầu lè lưỡi thán phục vô cùng.

- Đúng là Dưỡng Do Cơ tái sinh, bách phát bách trúng!

Xạ thủ nhìn tả nhìn hữu, dương dương tự đắc. Tiếng trống chiêng càng đổ dồn từng hồi, tiếng vỗ tay khen ngợi vang dậy.

Lần này xạ thủ lấy khăn lau cán cung cẩn thận cho sạch mồ hôi, lựa cây tên dài nhất trong bao, đứng dạng chân xuống tấn vững vàng, giương cung lắp tên. Bao nhiêu hơi rượu lúc nãy đã bốc đi đâu hết cả. Có lẽ hần cũng đã biết phát tên cuối cùng này là rất nguy hiểm, chỉ cần sai một li là thủng trán cậu nhỏ, kết liễu một tính mạng chứ chẳng phải chuyện chơi.

Người chủ cuộc đếm tiền lẩm bẩm: Hơn tám trăm tiền một phát tên! Bằng bắn trúng mắt nai cách xa hơn trăm bộ. Không phải mất công dài tải khiêng vác từ trong rừng ra chợ, không mất công lột da xẻ thịt gì cả!

Xạ thủ nhoẻn miệng cười toe toét rồi phát xạ.

Hàng ngàn bộ ngực nín thở. Tiếng trống chiêng tự nhiên cũng im bật, đám đông đổ dồn chú mục điểm đỏ trên đầu chú nhỏ. Chỉ thấy trái mận văng xa tít. Cậu nhỏ Trương Bình Nhi giơ cả hai tay lên trời, múa khoa lên, reo lớn :

- Thúc phụ ơi! Được tiền rồi! Cho cháu ăn ngon tối nay nhé!

Khốn nạn cho cụ già, chẳng biết bị xúc động vì sướng hay quá lo sợ, xỉu lảo ra bãi cỏ! Xạ thủ ung dung tra cung vào bao tên, bảo người cầm chịch lo đếm tiền để chia cho cậu nhỏ can đảm.

Cẩn thận hơn người cầm chịch cuộc bắn trả lời :

- Xin cho người tìm nhặt ba trái mận, giơ lên cho những người bỏ tiền đánh cuộc coi rõ là ba mũi tên xuyên thủng ba trái mận cho minh bạch.

Từ phía xa, một võ sinh đã giơ cao cho mọi người trông thấy ba cây tên xuyên qua ba trái mận ngay đúng giữa, mà hần vừa lượm được trên mặt đất.

Thế là cuộc chia tiền bắt đầu, chú cháu cậu nhỏ được bọc tiền to lớn nhảy nhót reo mừng làm mọi người vui lây. Người lập hộ cũng nhặt tiền bỏ bị.

Viên xạ trưởng sử dụng cây cung sơn son bắn trượt đích lúc ban đầu cùng đám đông học trò ông ta cũng vội đến trước mặt người thắng cuộc vòng tay thi lễ nói rằng :

- Xin khâm phục! Xin khâm phục! Lúc này mặt đê và các tiểu đồ có mắt cũng như không người, không nhận biết núi Thái Sơn xâm phạm đến tôn ông xin thứ lỗi! Thứ lỗi! Xin cho biết quý tánh đại danh và mời nhận trọng lễ.

Người liệt hộ ẩn danh chỉ khua tay không cho biết tên họ :

- Không có chi mà, “may tay có lời”! Kẻ khốn cùng này không dám nhận trọng lễ với ai, xin cho được tùy tiện!

Nói rồi định quay gót trở lui. Nhưng Đan Tâm đã chạy tới nắm lấy cánh tay y, nói nhỏ vào tai kẻ đó rằng :

- Tráng sĩ đi đâu mà vội thế? Theo ngu ý, nên thu ba cây tên về chẳng nên để người ngoài so đo e có sự đàm tiếu!

Liệt hộ vô danh xéch ngược đôi mày râu róm hăm hè hỏi :

- Nhà thầy ăn nói vô lễ! Ba mũi tên ta vừa phát xạ không đáng để xạ thủ và học sinh Châu Hòa trấn lưu giữ làm kỷ niệm sao? Việc đó can chi đến nhà thầy?

Nói rồi vung tay hất mạnh định làm Đan Tâm bị gạt té. Không ngờ bàn tay của Đan Tâm như Thiết Càng Thủ, đã bám vào đầu như khóa đồng siết chặt. người thợ săn chẳng thể cửa quạy. Đan Tâm hạ thấp giọng, chìa ba mũi tên xuyên thủng ba trái mặt cho người thợ săn coi và nói rằng :

- Túc hạ quá nóng không nhìn thấy tấm lòng tốt của Thập Thiện Đan Tâm này! Các cây tên so với tên của túc hạ sử dụng có phần ngắn hơn nhiều!

Người thợ săn tròn xoe hai con mắt, cầm lấy cây tên ngắm nghía, mồ hôi nhỏ giọt đầm trán.

Thì đúng là không phải tên do cung của hắn bắn ra thiệt! Những cây tên này ngắn hơn hai tấc, thân đen và mũi khác nhau nhiều. Hắn há hốc miệng nhìn Đan Tâm hỏi lại :

- Thế này là nghĩa lý gì? Ở đâu ra những mũi tên này? Ba trái mặt có ghi dấu còn đây. Làm sao rõ ràng mình bắn ra trúng đích mà bây giờ lại biến thành ba mũi tên khác. Không lẽ ai đã rút tên mình ra cắm mũi tên khác vô để tráo? Cũng vô lý, nếu làm vậy trái mặt bị bể, không còn ăn khớp nữa!

Càng ngắm nghía, hắn càng thấy ở đời, mình đã tưởng là mình tuyệt tài, tuyệt giỏi, nhưng lại còn có kẻ tài giỏi hơn mình nhiều.

Đan Tâm nhẹ nhàng khuyên nhủ :

- Thì tốt hơn là tráng sĩ nhận lấy bỏ vô giỏ tên của tráng sĩ làm kỷ niệm thì hơn!

Nhưng nhìn thấy người thợ săn tuy có sự khiếp phục song hãy còn bán tín bán nghi, Đan Tâm liền thò tay vô giỏ đựng tên của hắn ta, rút ra một cây tên :

- Đúng rồi, tên túc hạ sử dụng để bắn thú rừng lớn và dài hơn. Có như vậy mới đi xa và mạnh, xuyên lủng sâu.

Chàng lấy ngón tay cân nhắc giữa thân cây tên :

- Vót một mũi tên này cũng công phu lắm. Có thẳng và cân đối, thẳng bằng không nặng nhẹ hai đầu thì mới chính xác. Cổ nhân nói “xem xét cây tên biết tài người bắn” là đúng lắm!

Nói xong Đan Tâm nhìn trước nhìn sau thấy mọi người đã rời bỏ xạ trường đi chỗ khác xem những cuộc đấu võ, chỉ còn bọn người Cao Kỳ, Văn Tú Tài và hai cô gái ngồi chờ trong kiệu.

Chàng liền cao giọng nói cho Chi Mai ngồi trong kiệu nghe rõ :

- Tráng sĩ không tin là nói thật. Vậy tôi cầm cây tên của tráng sĩ ném cao lên trên không để cho người bắn trái mặt sẽ trở tài Liên Châu thần xạ bắn ba phát! Cả ba mũi tên ngắn sẽ cắm cả vào mũi tên dài của túc hạ để túc hạ khỏi phải nghi ngờ lời nói của bản tăng này.

Chàng quay lại thấy cửa rèm che kiệu đã vén lên, chàng khẽ vẩy tay túc thời mũi tên như đặt trên dây cung bay vút thẳng lên không theo độ chệch hướng về phía kiệu cho Chi Mai phát xạ.

Người thợ săn lấy làm kinh sợ vì thấy vị sư không dùng sức mà cây tên như có mãnh lực phi thường đẩy lên rất nhanh và cao, cao mãi quá tầm mắt.

Dù hắn đặt tên vào cung bắn vị tất đã vút cao và đi xa tới thế! Nhưng kỳ lạ hơn là không biết từ đâu có ba mũi tên ngắn nối đuôi bay tới như ba vệt đen, cắm trúng cây tên của hắn làm đảo lộn trên không trung, rồi cả chùm bốn cây tên cùng rớt xuống chỗ bắn không xa.

Sự thực đã hiển nhiên như vậy! Hắn không nghi ngờ gì nữa. Hắn biết rằng hôm nay đã gặp phải những tay “cứng cựa”, bản lĩnh kinh khủng hơn hắn gấp bội.

Đan Tâm nhẹ tay vỗ vai hỏi đùa :

- Tay liệt hộ “đại tài” chắc đồng ý bắn chim bay khó hơn bắn chim đậu nhiều. Mấy mũi tên đó không đáng để lưu lại làm kỷ niệm bữa nay sao?

Nói rồi cả bọn Đan Tâm và Văn Tú Tài lững thững bước dài bỏ mặc tên thợ săn ngẩn ngơ, ngơ ngẩn như hồn lên cung trăng.

Tất cả những việc vừa xảy ra, không thoát khỏi đôi mắt tinh ranh của cậu nhỏ. Cậu ta chạy lại, nhặt bốn mũi tên dính vào nhau, ngắm nghía một hồi rồi tự nhiên chạy thẳng lại bên cổ kiệu :

- Kính lạy hai tiểu thư! Hai tiểu thư tài giỏi tuyệt vời. Em đứng làm bia sống em biết không phải ông kia bắn trúng trái mận ở trên đầu em và ở trên ngón tay em. Nhưng vì nhị tiểu thư ngồi trong kiệu tối, em không nhận thấy rõ. Bây giờ thì đúng rồi, tài thiện xạ do hai tiểu thư. Xin cho em lạy chào cảm ơn!

Thằng nhỏ hành động, nói năng như vậy, chùng đó người thợ săn mới vỡ lẽ, cũng vội vàng chạy lại bên kiệu chấp tay vái chào lễ phép :

- Kính bảm lương vị công nương, kẻ hạ tiện là Vi Thụ, làm nghề săn thú đã mấy chục năm nay, đã có thể nguyện nếu gặp người nào bắn tài hơn mình thì tình nguyện xách dép hầu hạ suốt đời. Ngày hôm nay như kẻ ở trong sương mù vén mây trông thấy nhật nguyệt. Xin lương vị công nương thu nhận làm gia nhân môn hạ để được thỏa nguyện, xin hết dạ trung thành.

Thiệt Như Hoa gật đầu ưng thuận :

- Chúng ta không hẹp hòi! Tráng sĩ muốn vậy là tự ý người!

Hai chú cháu Trương Bình Nhi thấy Vi Thụ xách bị leo đèo đi sau cổ kiệu thì cũng nối gót theo luôn, không biết do tánh hiếu kỳ hay là cùng theo xem hội nhân thế.

Rời trường bắn, tới nơi đám đông xúm xít quanh một anh chàng cao gầy khảng khiu, đứng sau giàn có tấm phen sắt che ngang phía trước. Hắn thò cái cổ “cò hương lộ hầu” và cái đầu tóc mọc lởm chởm vàng hoe.

Người cao gầy đó cất tiếng rêu rao :

- Đây là trò chơi học tập “đao phủ” chém đầu người. Ở tấm phen sắt này có một lỗ tròn đủ để ta thò đầu ra ngoài. Ai muốn đứng ngoài, đứng tả, đứng hữu, muốn chém sao thì chém. Chém bằng dao, kiếm, gươm, phạng hay búa tầm sét cũng được. Nếu chém trúng thì ta chịu cụt đầu.

Một người đứng xem hỏi :

- Ai muốn chém cũng được sao?

Người cao gầy lắc đầu, nói lớn :

- Đâu có thể như vậy được. Tôi thò đầu ra khỏi lỗ cho các ông chém. Nhưng muốn chém tôi phải đặt cọc trước mười tiền. Mười tiền chém một nhát, hai mươi tiền chém hai nhát, Còn không muốn đặt tiền mà muốn khai đao thì phải ưng điều kiện là chém trúng tôi rụng đầu thì thôi, còn nếu khai đao hụt thì vị đó lại vô đây thò đầu ra cho tôi chém lại một nhát cho huề. Trò chơi vui thú, hấp dẫn, hồi hộp. Nhào vô! Nhào vô! Chém chơi! Chém chơi!

Vài ông cụ già đứng xem thì thảo với nhau :



- Trò chơi gì mà kỳ cục vậy! Thò đầu vươn cổ cho người ta chém. Phải thẳng lưng thì cụt đầu mất mạng chứ giỡn chơi à.

- Thằng đó cổ nó dài, đầu nó rụt ra, vô lý hổng nhanh nhẹn hơn cổ rùa. Nó rụt đầu, rụt cổ chuyên nghiệp ai mà chém trúng dạng.

Một đại hán đen thui đứng trong đám đông nghe nói vậy, nổi ngứa tay đao và lòng hiếu thắng, gạt mọi người đứng trước lấy lối chen vô, rút trong lưng ra một đoản đao sáng loáng, dằn giọng nói rằng :

- Ta nghi lắm. Ở đời ham tiền có nhiều kẻ ham ghê lắm! Nhưng thò cổ cho thiên hạ chém thì ta mới gặp có anh là một. Ta nói cho anh biết, ta đã từng làm “đồ tể” nhiều năm ở lò giết heo. Anh thách đố mọi người chặt cổ anh, chắc chắn anh bịp bợm gì đây? Anh đã lột miếng sắt hay bùa chú, gồng ngẩng gì để kẻ khác yếu tay chém trúng chỉ bị đau hay không đứt da thịt. Còn nếu chậm tay anh ăn tiền một cách ngon lành, phải không?

Người cao gầy trèo lên chiếc ghế, giơ hai tay xoay người một vòng tròn rồi nói :

- Anh nói ngu bỏ mẹ! Tôi không bận áo, cởi trần vậy lột miếng sắt chỗ nào? Còn có bùa ngải gồng thép gì không thì anh cứ bỏ mười tiền ra, chặt chơi một nhát thì biết. Xấp vô màn không thì đi chỗ khác cho người anh em sinh sống chứ. Đừng đứng đó nói nhảm, ếm hoài nè!

Đại hán tay đã trót rút đoản đao cầm tay, không muốn bị mất thể diện đành chịu móc hầu bao lấy tiền ra đặt trên bàn nhỏ và nói :

- Được rồi! Mười tiền đây! Anh thò cổ ra cho tôi “phập” chơi một nhát.

Người cao gầy đợi chờ thủ hạ nhận tiền xong mới định quy tắc rằng :

- Xin mời huynh đài lui sang tả ba bước nếu thuận chém tay hữu và lùi qua bên hữu ba bước nếu thuận chém tay tả. Huynh đài nhớ kỹ “em thò cổ ra” nhưng huynh đài phải chờ cho đủ ba hồi chiêng trống “tùng bi li” mới được tự do khai đao. Sai lệ phải thưởng mạng cho tôi đấy!

Đại hán đen thui sốt ruột :

- Biết rồi! Khổ lắm nheo nhéo mãi! Thò cổ ra đi, đánh đủ ba hồi chiêng trống và xem tay thần tốc của ta tổng tiền người về âm phủ! Một nhát đao đưa bỏ mẹ đời!

Người cao gầy thò đầu ra khỏi lỗ khoét giữa tấm phen sắt. Hắn đảo mắt nhìn mọi người, nghe răng đầy bực vàng, cười một cách vô cùng khả ố, nham nhở như khời tức anh đao phủ tập sự.

- Tùng bi li! Tùng bi li!

Ba hồi chiêng trống vừa dứt, đại hán vung đao hét lớn :

- “Trảm”!

Và dang hai tay hết sức bình sinh chém lưỡi đao xuống. Người cao gầy chờ cho lưỡi đao chỉ cách độ nửa gang tay, y mới ha hả cười lớn thụt đầu vô lý hổng làm đại hán nọ chém hụt mất thăng bằng, suýt nữa té nhào về phía trước.

Trò đao phủ chém đầu người thực diễn ra một cách hài hước thành trò chém đầu rùa, lưỡi đao chỉ kêu vụt trong không khí!

Tiếng vỗ tay la hò vang dậy, thiên hạ kéo đến vòng trong vòng ngoài đen kịt. Đám thủ hạ tức thời lấy trong sọt mây ra mấy cái thủ cấp còn dính tóc, da thịt máu me đã khô teo giờ về phía đám đông cho mọi người kinh sợ dân rộng ra.

Nhiều tiếng nói bình phẩm từ đám đông nhao nhao :

- Thằng cha rụt đầu có nghệ thuật! Khó chém trúng lắm!

- Bỏ ra mười tiền tưởng dễ ăn. Không ngờ như vút qua cửa sổ!

Đại hán đen thui lúc đó hơi men đã bốc lên mặt biến thành màu tro, quyết lấy được đầu người cao nọ mới nghe. Hắn có bao nhiêu tiền dốc hết để đặt mục đích trảm thủ.

Tùng bi li! Tùng bi li!

Giây phút nghệt thở lại tái diễn, rồi diễn đi diễn lại gần chục lần. Nhưng đều tiếp theo bằng những câu chế giễu và vỗ tay la ó vang trời.

- Hụt! Lại “hụt” nữa mà xem! Ủi chao! Tôi tưởng cái đầu rụng rồi! Không! Không! Thằng cha trêu cợt bỏ rớt lại mớ tóc giả. Có như thế, trò chơi suýt soát cụt đầu mới thêm rùng rợn, hồi hộp!

- Cổ hần vươn dài như cổ ngỗng thế kia mà không chém đặng, nghĩ cũng kỳ!

Người nọ thách đố người kia. Kẻ nào ở giữa đám đông mà lại không đeo một lô tự ái, hiểu thắng trong người. Phải ra tay chặt cụt cái đầu ngạo nghễ, khinh mạn mọi người mới được.

Người này tuốt kiếm vô chém một nhát.

Kẻ khác rút đao, chém dăm bảy nhát. Kết cục người cao nọ thu được vô số là tiền, không nhọc nhằn chi cả.

Trong đám đông, bỗng có người bình phẩm :

- Xem cái nghề này kiếm ăn khấm khá. Chỉ cần cái cổ cò hương chun ra chun vô đúng điệu là chụp tiền thiên hạ ngon lành hơn là nghề móc túi!

Nghe nói vậy, người cao gầy trềnh mắt nhìn kẻ đã xướng lời nhục mạ đó :

- Dễ dàng ư? Anh có tài giỏi thì thử thay thế ta thò cổ cho kẻ khác chém mới biết, “mười tiền” bỏ ra mua lấy nhát chém, không đáng chút nào! Ta bằng lòng bỏ ra “mười lạng vàng”, anh có dám chịu vươn cổ cho ta khai đao chẳng?

Người phát ngôn lúc nãy đành chịu nín khe, nhất là khi thấy anh chàng cao gầy lôi ra từ hậu trường một thanh phạng to bản lưỡi mài sáng loáng chém đến phập một cái lên mặt bàn sâu nửa tấc.

- Chém người thì dễ, để cho người chém lại mới là khó! Mười tiền có là bao mà tiếc! Nhào vô chém đi, chém đi cho hết nỗi bức dọc trong người!

Cao Kỳ Nhất Phương liếc mắt nhìn xem Đan Tâm phản ứng ra sao? Quả nhiên thấy năm đầu ngón tay anh chàng cự đao phủ thứ thiệt ngoại hạng nhà nghề cứ co ra duỗi vào, hình như tận hòa thượng nén tâm lăm mới chưa xuất đầu lộ diện.

Để biểu diễn cho mọi người khỏi phải chờ đợi tởm mác, người cao gầy truyền thủ hạ lấy thân cây chuối đứt qua lỗ hồng, thò ra ngoài giả dạng làm đầu người cho hắn khai đao.

Chiêng trống khua lên ba hồi. Hắn múa bài “tống tử” trước rồi khai đao sau, rất ngoạn mục, mũi phạng loang loáng xoay tít quanh người hắn tỏ ra hắn là một cao thủ có nghề rất vững chắc.

Trống chiêng vừa dứt, chỉ nghe thấy tiếng soẹt là cây chuối đã bị tiện đứt khúc rớt xuống đất kêu “bụp”.

Thực ra là gài đúng chỗ ngứa. Đan Tâm từ nãy đứng khựng, bây giờ không thể dằn lòng được, từ từ trong đám đông bước ra.

Người cao gầy thấy Đan Tâm thì gương mặt ngấm nghiã từ đầu tới chân, kể đó hắn lắc đầu khua tay từ chối :

- Ai muốn chơi trò chơi trăm thủ này thì được chứ nhà thầy không thể chơi được.

Đan Tâm ngạc nhiên hỏi :

- Tại sao vậy? Ta có đủ tiền đây mà hoặc giả cần phải đặt thêm tiền cọc cũng được, nhưng trước khi nhập cuộc ta có lời khuyên.

Người cao gầy nhăn mặt bịt mũi nói :

- Với các ngài đầu trọc, mở miệng là nói ra lời khuyên... không ngửi đặng! Nè thằng này xin nói thẳng, lời thẳng thì hay mất lòng. Kẻ hạ tiện tuy hằng ngày đem thủ cấp ra làm trò chơi cho thiên hạ để thu nhận chút tiền còm mưu sinh song đêm nằm nghĩ đến lúc lưỡi sắc soèn soẹt xém trúng đầu cổ thì ớn lạnh rụng cả lông tóc! Nhưng nhà thầy thử nghĩ mà xem, đó là “ông trao của này bà trao của nọ”, cũng như bánh đúc đổ

ra sàn, thuận chàng chàng bán, thuận nàng thì nàng mua. Kẻ chém và kẻ chịu chém, mỗi bên có một khoái cảm, không chút chi là đạo đức thật hay giả cả. Có điều chi bất lương thiện đâu? Các thầy đã là người tu hành mà còn xuất diện ra chỗ đám đông, khoái thú chém người, chém không đáng làm ra vẻ khuyển răn là không đáng khen chút nào! Biết bao nhiêu kẻ cụt đầu hay bị thương vong cần được các thầy đến thấp cho một nén nhang, độ cho một bài cầu siêu, khó lắm! Đối với mặt sinh nhà thầy không phải khuyển răn gì cả. Không ai khuyên được mặt sinh bỏ được cái nghiệp này. Nhà thầy muốn thử tay đao thì cứ thử nhưng không thể chơi lối đặt tiền, mà phải nhận lối đánh cuộc là hề chém mặt đệ “hự” thì đến lượt nhà thầy thò cổ cho mặt đệ thử lưỡi sắc chơi, chịu không?

Đan Tâm tức giận nổi quạu :

- Chịu! Ta khai đao trước hay người khai đao trước?

- Tiên chủ hậu khách là lẽ dĩ nhiên. Tôi thò đầu cho đại đức chém trước. Ngài chém trúng thì... kẻ hạ tiện này được phổ độ siêu thăng, còn nếu ngài ngượng tay chém trật thì... đến lượt mặt sinh đưa người đi chuyển tốc hành về Tây Trúc.

Hắn gọi thủ hạ vứt bỏ cây chuối rồi đi ra phía sau dàn phên để thi hành cuộc đánh đố. Chiêng trống nổi lên ba hồi, mọi người thấy Đan Tâm chỉ đặt tay lên chuối kiếm chưa buồn rút ra ngoài bao.

Sau tiếng “tùng”, tiếng “li bi” vừa dứt, người cao gầy đảo mắt không thấy Đan Tâm động chân nhún gót, không thấy Đan Tâm giơ tay tuốt kiếm hẳn định thụt vô thì thấy có vật cứng chẹn ngang dưới hầu lạnh buốt, mùi máu tanh nồng nặc của thanh Mộc kiếm đã nhúng vào trăm nghìn thủ cấp đầy máu huyết phun có vôi, xông lên làm hắn xây xẩm mặt mày.

Hắn kêu to một tiếng :

- Ối chao!

Tiếng kêu làm đám đông im lặng vì khủng khiếp, nhưng không thấy chiếc đầu rơi xuống mặt đất. Cao Kỳ tưởng Đan Tâm chém lối “lật ngành”, từ dưới đưa lên da gáy còn dính liền vào thân xác...

Nhưng không, sống kiếm chỉ chẹn không cho người cao gầy thụt đầu vô, đầu tóc mọc vàng hoe còn mắt ở phía ngoài. Hòa thượng đã ra tay lẹ hơn phép quỷ thuật.

Chỉ cần xoay ngược mũi kiếm và hất mạnh lên là người cao gầy nhất định sẽ biến thành con ma cụt đầu phần chắc.

- Bây giờ ta có lời khuyên anh có bằng lòng nghe không?

Tên cao gầy hai mắt trắng dã như lợn luộc, kinh hãi nhìn lưỡi Mộc kiếm, hai hàm răng run bần bật ú ớ :

- Kính lạy Thất Sát tinh chủ, con... con biết... tội lắm rồi? Con có ngờ đâu Ngài... ha giá... giáng lâm?

Đan Tâm nhắc nhở :

- Từ nay, anh nên vĩnh viễn rời bỏ mặt nghề này. Tìm cách khác kiếm ăn còn hơn! Có cần ta đánh dấu một cái sẹo ở cổ để khi nào ngứa cổ, cần nhớ đến chăng? Ta không thích anh dạy thiên hạ nghề chặt đầu người nghe không?

- Bạch sư phụ! Con xin sư phụ tha cho lần này là lần đầu và cũng là lần chót! Nhưng tại sao Thất sát chủ lại phải hóa trang thành hòa thượng đánh lừa con để làm gì?

- Ta muốn cải hóa làm sư thì mặc kệ ta. Ta đánh lừa mi không ích gì.

Đan Tâm tháo kiếm cho vào bao, người cao gầy đứng dậy chạy ra phía trước quỳ tạ ơn tha mạng.

- Tại sao mi nhận biết ta là Lãnh Diện Bằng Tâm đứng đầu Thất sát?

- Thanh Mộc kiếm của ngài vang danh bốn bể, ai mà không biết? Trước đây có người anh em đồng đạo căn dặn con, là nghề này kiếm ăn được nhưng phải coi chừng người cầm kiếm gỗ, kiếm gỗ “kỵ” với cổ con lắm! Ngày hôm nay lần đầu tiên cổ con luyện tập đã lâu năm mới gặp vật úy kỵ. Nhưng thưa sư phụ cho phép con hỏi một điều.

- Được! Muốn hỏi ta điều chi?

- Không lẽ hiện nay ở Châu Hòa trấn có hai Thất Sát tinh chủ?

- Mi nói vậy là nghĩa làm sao?

- Nghĩa là có hai ông Lãnh Diện Băng Tâm, hai ông sử dụng Mộc kiếm cầm đầu hai Thất Sát đoàn? Không biết vị nào thiệt vị nào giả?

- Mi đã gặp người mạo danh ta?

- Không phải một mình con thấy vậy. Luôn mấy ngày liền việc hơn chục võ lâm cao thủ bị thiệt mạng vì tay kiếm số một Lãnh Diện Băng Tâm đồn đãi ai cũng biết. Ngày nào chả có hàng ngàn người tới mục kích các cuộc đấu võ ghê hồn trên sợi dây xích sắt chằng ngang qua vực sâu cắm đầy thác đao bên dưới!

- Mi nhắc lại câu mi vừa nói cho ta nghe! Có hai Lãnh Diện Băng Tâm ở Châu Hòa trấn phải không?

- Vâng! Nếu sư phụ không phải là ông mặt lạnh như tiền sử dụng kiếm gỗ thì là ông trên Thiết Xích kiều đương thách đố mọi người đấu kiếm, và nếu ông ấy là Lãnh Diện Băng Tâm thì sư phụ là người khác. Có điều thiên hạ bây giờ sinh dùng kiếm gỗ là một sự lạ mà thôi. Nhưng con nghĩ kiếm của sư phụ thì có lẽ thanh Mộc kiếm của sư phụ mới đúng là thứ thiệt và kiếm của người trên Xích Kiều là thứ giả mất.

Đan Tâm móc túi lấy lạng bạc quảng cho y và quay ra tìm hỏi Văn Tú Tài đường lên Thiết Xích kiều.

Cao tú sĩ vỗ tay Đan Tâm nói :

- Đan đệ có vẻ giật gân tay, muốn uỳnh lộn một phen cho giãn gân cốt và bấp thịt phải không? Thay vì lên Xích Kiều, ta nên hỏi thăm ông võ sư nào đó, quần thảo vài tua cho hả hơi cho xong chuyện.

Văn Tú Tài nghe chuyện lấy làm ngạc nhiên hỏi ông già lùn :

- Mấy hôm nay ta đi vắng, ở trên Xích Kiều có xảy ra đấu kiếm thiệt sao? Thất Sát Tinh, gã đó nói là ai vậy?

Nụy Cước cũng có vẻ lạ lùng, không biết trả lời sao? Hắn quay lại tìm viên quản lý thì không thấy tên ma đầu đâu nữa. Một tiếng cộp rống từ đằng xa vang dậy, làm rung chuyển cả mặt đất.

Đan Tâm liền hỏi :

- Ở nơi này có lắm trò lạ! Chắc họ bày hoạt cảnh thách đố mọi người dùng tay không đả hổ như Võ Tòng ở đồi Cảnh Dương nên mang cả chuồng cộp ra đây phải không?

Nhiều người ôm đầu xô lẫn nhau chạy tứ tán :

- Cộp sút chuồng! Chạy mau không nó vồ hết ngáp!

Bọn Cao Kỳ không chút sợ hãi, tiến về phía xảy ra chuyện lạ. Đan Tâm ngoảnh lại thấy cậu nhỏ Trương Bình Nhi mạnh dạn kéo ông chú già đi sát bên mình như tin cậy bản lãnh hẳn ta để mong nhờ che chở.

Vị sư trẻ tuổi trấn an :

- Thăng nhỏ không có chi phải sợ hãi! Đi sát cận ta, ta bảo vệ cho.

Lúc tới chỗ phát sinh ra tiếng cộp rống thì không thấy thú dữ đâu cả. Vì Thụ do bản tính tự nhiên lấp tên vào dây cung, nháo nhác tìm dã thú để buông tên, nhưng chỉ thấy một người cao lớn tay vòng thùng cột vô cổ một con cộp rần chạy biến về phía tây.

Trên mặt đất chỉ còn ba xác nạn nhân bị cộp vô cầu nát đầu máu pha lẫn chất óc nhảy nhụa, lênh lảng. Cả ba xác chết đều bận võ phục của vị võ sư nơi đây.

Bọn Văn Tú Tài hỏi nguyên do thì người đi xem kể lại cho biết rằng mấy người võ sĩ kia hôm trước có xúc phạm đến một người tên là Lão Hồ trong đoàn Thất Sát. Bữa nay, Lão Hồ thả cộp cho thú dữ cầu xé mấy môn sinh hỗn láo nọ.

Từ lúc xảy ra vụ cọp sút chuồng, vô chết người giữa đám đông, nhiều người đi xem rủ nhau bỏ hội trở về vì không muốn bị vạ lây. Còn những toán võ sinh tụ tập nai nịt binh khí, bàn tán tỏ vẻ bất bình với nhóm sát nhân, giết thuê đánh mướn.

Thử tài thi sức giữa người và người một chọi một là luật lệ tại đây. Mang thú dữ ra sát hại một lúc ba mạng là phá quy tắc đấu võ nơi đây.

- Chúng ta không nên tự tiện hành động, nên tìm bái yết võ sư rồi thỉnh thị ý kiến của người. Chừng đó chúng ta trả thù cũng chưa muộn.

- Thất sát, cửu sát, hay thập sát gì cũng thây kệ! Đã võ đoán thì chúng ta cũng võ đoán.

- Nhưng con cọp đó lớn và dữ lắm! Nếu thằng cha lão hổ nó không trông cổ thú dữ lại thì có lẽ tụi mình tiêu hết!

- Bốn vị Tôn giả đâu không cho tụi Tam lão một bài học?

- Có bốn Tôn giả thì lại nghèo trên Xích Kiều mất ba rồi?

- Sao lại có chuyện thế được?

- Trời anh không đi xem bữa đó không rõ, con mụ áo đỏ múa kiếm số dách. Còn thằng cầm kiếm chẳng biết bằng thiết cang hay gỗ sơn đen gì đó tự xưng là Lãnh Diện Băng Tâm nhảy nhót trên dây xích cũng khá lắm! Chỉ thương hại cho các vị tôn giả Châu Hòa trấn, võ dũng là thế, tài ba kinh nghiệm là thế, ai ngờ bị đánh ngã phơi xác trên bãi thác đao rất là thảm khốc.

- Vị Tôn giả còn sống sót là ai?

- Vị ả chủ Lỗ Ban chú ai nữa. Ông ta khôn ngoan lượng sức biết khó một mình địch bảy, ông ta cố tình lẫn tránh cả tuần nay rồi.

- Vậy vị võ sư nổi tiếng ở Trấn này biến đi đâu để bọn Thất sát ở đâu tới lộng hành như vậy?

- Cửa đạo quan đóng im ỉm. Có cặp vợ chồng già tự xưng là Hắc Hồ song quái đến đập cửa ầm ầm, đòi gặp mặt để hỏi chuyện mà chỉ thấy viên thủ hộ chạy ra năn nỉ liên hồi, khát lần hết ngày qua bữa khác, chẳng hiểu sự tình sẽ biến đổi thế nào?

Tới đây Thiết Như Hoa bàn với Văn Tú Tài quay trở lại quán xá, lấy ngựa đi thẳng tới đạo quan mong biết rõ đầu đuôi câu chuyện.

Lát sau bọn Văn Tú Tài đều bỏ kiệu lên ngựa, ra khỏi thao trường tiến về phía cuối thị trấn. Hai chú cháu cậu nhỏ họ Trương cũng được bọn tùy tùng cho cưỡi ngựa đi chung cùng.

Đạo quan được xây ở lưng chừng đồi, bốn phía có tường hoa bao bọc. Cổng lớn đã bị sụp đổ. Hai con nghê bằng đá xanh xây hai bên cửa bị tan vụn thành từng miếng nhỏ. Tấm biển “Đệ Nhất Võ Môn” bị cháy nám đen. Cao tú sĩ đọc hai vế câu đối nằm ngổn ngang trên mặt đất, lấm bết đất cát :

“Bắc chuông đánh ra mờ nhật nguyệt”

“Nam cước tung hoành phẳng núi sông”

Chàng bắt giắc lăm bắm một mình :

- Xem khẩu khí văn tự kiêu này thì chủ nhân là một nhân vật thuộc Giang Nam kiếm phái đây.

Văn Tú Tài hai tay chấp sau lưng đi đi lại lại ra chiều nghĩ ngợi, nghe vậy lấy đầu quẹt gõ vào vai chàng thiếu hiệp bảo rằng :

- Nhận xét trúng đấy! Vị võ sư Châu Hòa trấn là một vị cao nhân thuộc kiếm phái miền Nam đứng dưới hàng Song Trâm hiệp nữ một bậc. Tính nết ông ta kỳ quái cũng như anh nên xảy ra lăm chuyện bức mình.

Cao Kỳ giật nảy mình hỏi vặn :

- Tôi có chi mà quý huynh bảo tính nết tôi kỳ quái? Tôi giống chủ nhân võ sư môn ở điểm nào mà nói vậy?

Văn Tú Tài nhìn xuống phía chân đồi xa lững lơ nói :

- Giống ở chỗ yêu ai chỉ yêu có một lần, bị thất tình rồi cứ đâm ra cù lần hoài.
- Tôi mà cù lần? Cù lần ở chỗ nào? Sao quý huynh tự nhiên lại móc họng tôi vậy?
- Vị võ sư Châu Hòa trấn tuy là sư đệ nhưng đã yêu bà Song Trâm một mối tình say đắm, say đắm hơn...
- Hơn ai?

- Hơn Cao huynh với nàng Thiếu Cơ! Anh yêu Thiếu Cơ mới được hơn ba năm, nhưng chắc chắn chỉ vài năm nữa là quên tít, đằng này ông võ sư yêu bà Song Trâm đã hơn hai mươi năm, vậy mà vẫn thủy chung hơn ai hết. Bà Song Trâm đã lấy chồng, đã có cô con gái lớn mà anh chàng si tình vẫn theo đuổi hoài. Bà Song Trâm giận chồng vô đạo, mang bệnh ở lý nơi đây. Ông võ sư kỳ quái cũng đến đóng đô ở đây để canh chừng bà với mộng tưởng là... có ngày ngộ tâm tình, đổi duyên sư tỷ đệ đồng môn thành duyên sư phụ, sư phụ đồng tịch đồng sàng.

Cao tú sĩ nghe Văn Tú Tài nói vậy thì tỏ vẻ phản đối :

- Việc ông võ sư nào đó với bà Song Trâm, sư huynh sư đệ tỏ tình với nhau là một chuyện. Hai người yêu nhau mặn nhạt, thắm thiết hay không thắm thiết thì là chuyện của hai người đó, tại sao Văn huynh cứ vắn vào cá nhân đệ? Đấy tim đệ nghĩ thế nào, ghi nhớ hình ảnh của ai, lâu hay chóng trong bao nhiêu năm có liên hệ gì đến Văn huynh đâu mà Văn huynh cứ mỗi lần nói chuyện người ta, lại lôi tiểu đệ ra làm chuẩn?

Văn Tú Tài thản nhiên đáp :

- Cao huynh nóng tính làm vậy? Anh chàng thất tình nào mà chẳng lỗ bịch. Trêu rỡ Cao huynh để xem huynh có lỗ bịch không? Bây giờ chúng ta cùng nhau nhập đạo quan xem cái nhà ông sinh tình võ sư ở trấn Châu Hòa đã lỗ bịch đến mức độ nào?

Tiến tới cánh cổng gỗ lớn, dãy có khoen đồng đóng kín mít. Văn Tú Tài gõ đúng năm tiếng, chờ lâu không thấy động tĩnh gì lại gõ năm tiếng nữa. Nhưng lần này gõ mạnh hơn.

Ở trong có tiếng động nhấc then ngang và mở ổ khóa, mọi người thấy Lỗ Ban tôn giả vẻ mặt không uy nghi như lúc mới gặp tại ải địa đầu bên kia sông.

Thấy Văn Tú Tài, Thần Hành Nụ Cước và đám đông hiệp sĩ khác đứng quanh thì tôn giả chấp tay vái chào như thường lệ.

Trông vào phía trong đạo quan, không thấp đèn nến chi cả, tối om.

Văn Tú Tài cất tiếng hỏi :

- “Cung Đình” sư phụ của các người đâu mà để cho bọn Thất sát đến lộng hành giết hai ba vị Tôn giả và các môn sinh mà không ngăn cản bọn giết mướn đó?

Lỗ Ban tôn giả buồn bã đáp :

- Hồng to rồi! Biệt hiệu Võ Sư Môn từ này tiêu tan mất! Tiểu thần đã nói trước là những kẻ có trái tim sắt đá nhất thì trong trái tim đó lại có những hang hốc để bầy “sên ốc” mềm yếu làm tổ trú ngụ nhiều. Vị Võ sư Châu Hòa trấn trước kia sắt đá bao nhiêu, bây giờ thì lại quá mềm yếu bấy nhiêu! Hồng hết cả rồi! Bậc tôn sư đó đã đem hết sự nghiệp đời mình suy tàn trong một liều thuốc?

- Tôn giả nói vậy là ý nghĩa làm sao?

- Cung Đình tôn sư muốn “cải lão hoàn đồng” muốn mình trẻ mãi mãi đã dụng máu huyết con nít làm trẻ lại. Tôn sư chế được đúng hai viên thuốc hoàn. Một mình uống và một sẽ kính dâng bà Song Trâm nữ hiệp. Tôn sư muốn tóc bạc trên đầu bà sẽ đen lấy lại, được ngắm dung nhan xinh đẹp của bà như khi xưa còn ở trên núi Hồng linh miền Giang Hạ. Được hoàn không những làm mái tóc đen lại, da dẻ cũng sẽ trở nên mịn màng, bao nhiêu nét nhăn nheo sẽ biến đi mất.

Thiệt Như Hoa tiểu thư nói :

- Như vậy thì việc chế luyện “được hoàn” đã thành công, quý báu lắm! Thân mẫu ta được một viên để dung thì tốt lắm có điều chi mà Tôn giả phải thất vọng?

Nàng Chi Mai nghe nói cũng hí hửng :

- Uống thuốc mà trẻ đẹp lại thì thích quá vậy? Không biết làm bằng chất lá gì? Người ta bảo dung Hà thủ Ô tóc sẽ đen lại, không biết có đúng như thế chẳng?

Lỗ Ban tôn giả trông trước trong sau, vẻ thiếu niên hiện rõ trên nét mặt mệt nhọc, bơ phờ :

- Đúng như vậy! Nhưng một người “trẻ đẹp lại” thì lại làm chết cả bảy người con nít thì quý báu nỗi gì? Như thế vẫn chưa đủ, việc luyện thuốc không giữ đặng bí mật, bây giờ một số người già xấu xí đến đòi viên thuốc đã chế hóa được. Trong số các cụ già làm “đỏm” có hai tay bản lĩnh phi thường là cụ già Câu Hồn giáo chủ và cụ già vợ lão ông Hắc Hồ song quái. Hai cụ này thường kéo theo bảy Thất sát đến gây chuyện khó dễ, lấy số đông để áp lực tôn sư phải tiếp tục chế luyện loại thuốc quái gỡ đó cho bọn họ xài. Tất cả các sự khó khăn hiện nay đều đổ lên đầu lên cổ tiểu thần, “quả bất địch” chúng làm sao mà một mình đương cự nổi bảy lang sói. Cũng may là chúng mới khiêu chiến sơ sơ chứ nếu mà bọn chúng biết rõ tất cả sợ bí mật trong đạo quan thì có lẽ bọn chúng còn lộng hành dữ dội thập phần hơn nữa!...

Thiết Như Hoa tiểu thư giật mình kinh sợ hỏi :

- Trời, con cụ già mũi mỗ quạ Câu Hồn giáo chủ cũng đã tìm đến đây cơ à? Con cụ phù thủy quỷ quái ấy đến đây từ hồi nào?

- Cụ nghe nói chỉ còn có một viên “thuốc hoàn”, sợ cụ vợ lão Hắc Hồ song quái đoạt trước mất nên đã thân hành tới đây. Cụ đập cửa không thấy ai ra tiếp đón nên cứ dẩu chường phá phách la lối để Cung Đình tôn sư phải ra giáp mặt. Đạo quan vẫn đóng cửa im ỉm. Vì còn nể hai thanh “kiếm bạc” của Tôn sư nên cụ phải quay về không biết còn trở lại hay không? Còn tại Thiết Xích kiều, chẳng biết từ mấy bữa nay có tên trẻ tuổi mặt trắng tự xưng là Lãnh Diện Băng Tâm thách đố các vị Tôn giả lên cầu “xích sắt” đấu kiếm, hấn và con cụ áo đỏ thay nhau tiếp chiến đã “thịt” mất ba người bạn của tiểu thần. Tiểu thần phải bỏ công việc ở trạm kiểm soát để về trấn thủ đạo quan, hộ vệ cho Tôn sư đương ở trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh.

Nói rồi Lỗ Ban tôn giả mời mọi người vô trong đạo quan. Cánh cửa lớn khép lại, cài then đóng khóa kỹ càng. Cao tú sĩ dụng nhãn lực thấy đạo quan xây tường đá rất kiên cố, bốn bề kín như hũ bưng không một chút ánh sáng bên ngoài lọt vào, ở giữa có một tượng đồng tạc một vị đạo sư đương ngồi ở tư thế tịnh thiền, trong một văn phòng lớn rộng không bày biện vật gì khác.

Lỗ Ban tôn giả ẩn nút ở một chỗ bí mật, cơ quan phát động khiến cho pho tượng khổng lồ xô dịch và để hở một lối xuống hầm dưới, miệng hầm đã treo sẵn ngọn đèn lưu li để chiếu sáng cho mọi người biết đường xuống các bậc thang địa đạo.

Bọn Cao tú sĩ và Đan Tâm vững dạ theo Văn Tú Tài và Thiết Như Hoa đi sâu xuống địa đạo. Đường lối ở ngầm dưới đất rất lắt léo, chắc chắn là có cơ quan bí mật bố trí để sát hại những kẻ mạo hiểm muốn tìm đường vô địa huyết.

Đến một căn phòng đèn nền sang trọng, hai bên cửa sổ có hai võ sĩ cầm đao đứng canh gác rất nghiêm cẩn.

Lỗ Ban tôn giả trình trọng tuyên ngôn :

- Văn Thánh công tử và Thiết tiểu thư cùng các đại hiệp vô thăm Tôn sư.

Một cậu nhỏ trạc chừng mười ba, mười bốn tuổi bận áo màu lam, ở thắt lưng đeo hai thanh kiếm bằng bạc nhỏ xíu dài chưa được gang tay ngậy ngó như một tên tiểu đồng vừa bị ăn đòn ở trường học về, ngồi trên một cỗ “Cửu long ý” đúc bằng vàng khối.

Tên nhỏ đó là... vị “vô sư” danh tiếng ở Châu Hòa trấn...

### 37. Chương 37: Báo Cừ Trên Cầu Xích Sắt

Danh vang xa ngàn dặm, tới nơi trông rõ chỉ là cậu nhỏ mặt non choẹt.

Riêng Văn Tú Tài và Thiết Như Hoa, trước đây đã từng gặp kiến Cung Đình võ sư là một vị lão bối đạo mạo, có tài phi kiếm thần sầu quỷ khốc, sai khiến kiếm quang lấy đầu người ở ngoài chục dặm. Hai người nghi ngờ không biết cậu nhỏ này còn võ công kinh khiếp nữa không? Hay là thể chất hoàn đồng thì tài nghệ cũng trở lui y như khi mới bắt đầu nhập môn nghệ võ, mới tập đi những bước một hai?

Nhưng không dám hỏi, chỉ đành đứng im xem cậu nhỏ khẩu khí ăn nói ra sao?

Cậu nhỏ thấy đám đông tiến vô, nhìn hết tất cả mọi người một lượt, đôi mắt ít tinh thần, không nói năng gì cả. Nhưng tới khi trông thấy cậu Trương Bình Nhi đứng với cụ già ở phía sau, thì cậu nhỏ có vẻ tươi tắn hơn lên vì đã nhận thấy có bồ trạc tuổi như mình.

Cậu ta có vẻ như muốn làm thân với Trương Bình Nhi không muốn chú ý tới những người khác. Văn Tú Tài tâm lý hơn ai hết, dắt Trương Bình Nhi lại gần ông Tôn sư oắt con. Quả nhiên, Tôn sư đưa tay nắm lấy tay cậu Trương Bình Nhi và hỏi :

- Bồ ở đây chơi với tôi. Tôi không thích những người lớn kia.

Trương Bình Nhi vốn là một cậu bé khôn ngoan và bạo dạn, lấy tay chỉ hai ngón kiếm bạc và nói rằng :

- Bồ có thanh kiếm nhỏ và đẹp nhỉ? Có hai cho tôi một được không?

Tiểu tôn sư gật đầu và tháo phăng hai kiếm đó trao cho Trương Bình Nhi. Văn Tú Tài nhẹ miệng, ghé tai Trương Bình Nhi bảo :

- Em thử yêu cầu bồ của em phi kiếm chơi một cái xem sao?

Trương Bình Nhi vâng lời, không tiếp nhận kiếm báu, nói rằng :

- Ê bồ! Có kiếm này phù phép phi bay cho tôi xem đặng không?

Tiểu tôn sư cầm kiếm trong tay ném ra xa, hai thanh kiếm rơi xuống đất cách vài thước kêu loong coong.

Mọi người đứng quanh thất vọng! Văn Tú Tài cau mày tiến lại nhặt lấy hai thanh kiếm bạc nhỏ xíu, thu vào ống tay áo, nhìn xem Tiểu tôn sư có phản ứng gì chẳng, chỉ thấy ngài khoác tay Trương Bình Nhi kéo ra chỗ khác chuyện trò trẻ nít với nhau, những chuyện không ăn nhằm gì đến đạo học, võ học, kiếm học gì cả.

Thiết Như Hoa để tay lên huyệt Kiên Giao xem cậu nhỏ có phản ứng thế nào? Có lẽ Tiểu tôn sư uống thuốc cải lão hoàn đồng, liều thuốc quá ư công hiệu giúp Tôn sư thắng được thời gian trẻ lại, ba bốn mươi năm cũng tiêu tan mất hết. Vì thế nên Thiết tiểu thư chỉ cần khê dùng đầu ngón tay trở điểm huyệt là cậu bé Tôn sư ngã khụy và xỉu luôn.

Thật là chán ngán, tài giỏi võ công đã đến bậc thượng thặng, luyện được Âm Dương Đồng Tử Kiếm có một trên đời, chỉ có mối tình vắn vơ mà khiến cho đầu óc u mê, đuổi theo hoài bão làm trẻ lại mình và người mình yêu.

Tuy mỗi khát vọng một phần trở nên sự thực nhưng đương ở địa vị Tôn sư đứng đầu một giáo phái có thể cùng thiên hạ tranh ngôi Võ Lâm Ngũ Bá bỗng nhiên trở thành một cậu nhỏ vị thành niên, non nớt, kém cỏi, bao nhiêu công phu võ luyện tiêu ma theo mây khói.

Vị võ sư Châu Hòa trấn lúc đó dù có muốn dùng sức trời con gà cũng không nổi. Cậu Trương Bình Nhi thương hại vực dậy nhưng cậu nhỏ người mềm như bún vì chưa giải khai huyệt đạo.

Văn Tú Tài chép miệng thở dài thương tiếc: “Thôi thế là Cung Đình tôn sư chôn vùi tên tuổi Giang Nam Kiếm Khách! Dù có sống trong đạo quan hay tiếp tục cuộc sống ở ngoài đời thì cũng chỉ là kéo dài một kiếp thân tàn ma dại mà thôi! Thế mới biết tình nổi sóng hăm hại bao nhiêu kẻ si ngốc đam mê!”.

Sự thật đã rõ ràng là thế! Bây giờ tới lượt Lỗ Ban tôn giả bứt đầu bứt tai than vãn không hết lời.



Nhưng có tiếng phá cửa ầm ầm như sấm động từ trên mặt đất vọng xuống, kế tiếp là những tiếng la hét như ma hú, quỷ ré the thé từ lỗ ống thông hơi thoát ra :

- Cung Đình Võ sư, nghe ta nói đây! Ta là Câu Hồn giáo chủ xứ Tây Liêu đến tìm ngươi đã ba lần, có sao mi cứ tránh mặt ta hoài. Ta không có thì giờ chờ mi vì ta vừa nhận được lệnh đi giết thẳng con lão vua Tống gấp rút. Mi có hẹn với ta là hễ ta bằng lòng trao ngọc rết lớn mười lạng thì mi đổi cho ta Đồng Tử Linh Dược hoàn. Ngày hẹn đã qua cả tuần, cả tháng mà mi cứ khất! Bữa nào ta đến, mi cũng chỉ sai thằng Lỗ Ban ra hẹn hết ngày này qua ngày khác hơn là khất nợ. Ta không sợ Âm Dương Đồng Tử Kiếm của mi đâu? Nếu không mang được hoàn ra đánh đổi thì bắt buộc ta phải dùng võ lực để cướp lấy và không có sự đổi chác gì nữa! Mau lên, ta chờ ở trong đạo quan đây này!

Cao Kỳ Nhất Phương để tay lên chuỗi thanh Song Nhận Thiên Linh nói rằng :

- Chà con mụ Câu Hồn giáo chủ làm dữ đa! Chúng ta cùng xông ra đọ tài hơn kém một phen. Bọn ta đông dù mụ có ba đầu sáu tay thế nào cũng bị đánh bại.

Thiết Như Hoa càng hoảng kinh hồi Lỗ Ban tôn giả trao cho nàng binh khí. Lỗ Ban lật đật chạy vô trong hậu đường, lại bên giá để binh khí lấy bảo kiếm và thanh cương đao ba mũi nhọn mà hắn ta quen sử dụng.

Văn Tú Tài bình tĩnh hơn. Chàng trẻ tuổi cần môi nghĩ ngợi giây lát rồi nói :

- Con mụ nọ đã dám đến ắt phải tự tin vào tài ba võ nghệ cao cường và pháp thuật của mụ mới dám đường đột, hung hăng như vậy. Đồng Tử Âm Dương Kiếm có uy lực không kém đôi kim thoa của bà Song Trâm mà mụ ta không kiêng nể thì bọn ta tuy đông nhưng động thủ ắt bị tổn hại. Ta phải dụng kế mới xong.

Chàng ghé tai Lỗ Ban tôn giả nói nhỏ, viên ả chủ này luôn luôn gật đầu.

Lát sau lại thấy tiếng Câu Hồn giáo chủ từ trên phòng rộng đạo quan oang oang nói xuống :

- Ta không thể ngồi chờ lâu được nữa, nếu ta đếm đến mười mà Cung Đình mi không xuất hiện thì ta sẽ đánh đổ pho tượng của mi, đừng có trách ta nóng nảy.

Không chờ cho con mụ vọ bắt đầu đếm: “một hai ba”, pho tượng đột nhiên xoay một vòng để lộ cửa xuống địa đạo. Lỗ Ban tôn giả run rẩy từ dưới hầm đi lên vái chào :

- Tà lỗi! Tà lỗi! Để Giáo chủ chờ lâu! Vâng mệnh chủ nhân cung thỉnh Giáo chủ xuống hội kiến với Tôn sư tiểu thần. Người đương ngồi trên long ỷ thiết triều nghi chờ Giáo chủ. Nhưng Giáo chủ có y hẹn mang theo ngọc Ngô Công tới thì Tôn sư tiểu thần mới chịu tiếp kiến.

Câu Hồn cau có :

- Ta có đem theo ngọc rết thì mới tìm đến đây chứ! Chủ mi không giữ lời hẹn, ta đâu có thất ước.

- Giáo chủ có thể đưa cho tiểu thần coi ngọc quý trước đặng không? Tôn sư tiểu thần đã cho lệnh là nếu không tận mắt trông rõ ngọc quý thì đành bẽ mặt và không tiếp kiến. Nếu Giáo chủ không ưng thuận thì xin dừng chân để lưỡng kiếm của tôn sư cung nghinh...

Con mụ già cú vọ hai mắt dăm chiêu, ngẫm nghĩ. Mụ nhìn xuống địa huyệt có vẻ ngần ngại. Sau rốt, mụ đành móc trong bọc lấy ra một túi nhỏ, moi ra một viên ngọc nhỏ bằng hạt bắp lớn, tròn, đẹp, trong vắt phát hào quang lóng lánh, giơ cho Tôn giả coi xem.

- Đây là vật quý trên đời có một không hai. Ta bằng lòng đánh đổi lấy một viên thuốc của chủ ngươi, như vậy là chủ ngươi lời lắm rồi. Nhưng ta cũng muốn chỉ khi nào nhìn thấy viên thuốc, ta mới trao đổi. Vậy tốt hơn là Cung Đình nên gặp ta để ta xem cái mặt khỉ già của chủ mi có hoán cải dễ coi, trẻ trung thật sự thì ta mới chịu đổi vật quý của ta lấy linh dược cải lão hoàn đồng. Đáng lý hắn phải biểu không cho ta mới là biết điều! Bắt buộc ta phải trả giá thế này là... bậy bạ lắm đấy!

Lỗ Ban tôn giả để con mụ cú vọ nói xong mới lễ phép :

- Vậy kính mời Giáo chủ xuống gặp Tôn sư tiểu thần. Để tiểu thần đi trước dẫn đường và đi hãm chốt các cơ quan phòng thủ.

Con mụ cú vọ tuy nghe nói dưới huyết có bố trí cơ quan phòng thủ, mụ vẫn không có vẻ sợ hãi, ung dung bước xuống các bậc đá một cách khinh thường.

Khi tới trước căn phòng có hai võ sĩ cầm đao canh gác bên ngoài, Lỗ Ban tôn giả đứng dừng lại nói rằng :

- Tôn sư tiểu thần đã trở lại thành một vị thiếu niên công tử vô cùng xinh đẹp. Giáo chủ đừng có ngó nhìn e người nổi giận!

- Tại sao vậy?

- Vì Giáo chủ già khom, mặt mũi xấu xí quá mà! Nom thấy Giáo chủ tôi quá ư đẹp trai, đam ra mê tít, sau khi được uống thuốc không muốn trở về thì sao?

Con mụ cú vọ nổi giận hét lớn :

- Mày dám chê tao xấu xí phải không? Ta xấu xí nhưng ta chỉ một cái động tay thì thịt xương mi sẽ tan nát như bỏ vô cối xay thành bột cám.

Nói dứt lời, mụ sấn sổ đi thẳng vô căn phòng. Hai võ sĩ canh cửa nghe mụ đe dọa Tôn Giả như vậy, cả sợ không dám ngăn cản.

Câu Hồn giáo chủ thấy đèn nền thấp sáng choang lóa mắt. Cung Đình tôn sư ăn bận bào xanh thêu rồng phượng ngồi chễm chệ trên cổ long ỷ bằng vàng đúc.

Cung Đình che mặt bằng tấm lụa xanh nên không rõ mặt y đã hoá đổi trẻ đẹp như thế nào. Nhưng bàn tay y, da thịt đã trắng mịn như da con gái, không nám đen, sần sùi lông lá như trước. Thấy bàn tay mân mê hai thanh kiếm nhỏ xíu. Câu Hồn giáo chủ nghĩ đến biệt tài phi kiếm của đối thủ nên cũng có chút e dè không còn tỏ thái độ hung hăng nữa!

- Kính chào Giáo chủ! Bằng lòng đổi ngọc lấy thuốc phải không?

Chà! Giọng nói mới thánh thót du dương làm sao, không ồ ề như heo nọc hộc lên như trước. Thằng cha vô sư này đã cải lão hoàn đồng thiệt hả?

Câu Hồn giáo chủ đứng ngây người như tượng gỗ, chưa biết đối đáp ra sao. Cung Đình lại nói tiếp :

- Giáo chủ nóng ruột muốn hoá đổi dung nhan lắm phải không? Nè ta nói thực cho biết! Ta đọc trong ý nghĩ của Giáo chủ lúc nào cũng muốn lấy sức mạnh đè người. Ngọc thường đổi thuốc quý còn tiếc nổi gì? Ta “yêu” con mụ Song Trâm nhưng mụ ta lên nước làm bộ chê bai ta quá đổi! Vả lại dù sao bây giờ ta trẻ đẹp hơn mụ ấy nhiều, mụ đã già sạm lại đã có chồng con ta đâu có thêm nữa! Sở dĩ ta bằng lòng đổi thuốc cho Giáo chủ là vì Giáo chủ sau khi uống thuốc cũng sẽ cải lão hoàn đồng trẻ đẹp như ta, như vậy có phải là ta vẫn lấy được cái nguyên vẹn chưa chồng, lại vừa tỏ tài thần y thánh dược, xoay đổi cả hoàn vũ thiên hạ có oai không? Trở lại là một chuyện, trẻ lại mà võ công tăng tiến gấp trăm ngàn khi trước lại là một chuyện khác. Giáo chủ đừng cậy có bí thuật Lạc Hồn. Ta chỉ khê đựng hai thanh kiếm bạc nhỏ xíu này là Giáo chủ sơn da gà, kinh khiếp ớn lạnh xương sống. Xem đây!

Nói xong rồi hai bàn tay xinh đẹp như búp măng chỉ khê cầm hai thân kiếm cọ sát với nhau mà tự nhiên, cả căn phòng như xảy ra một vụ thiên binh vạn mã xáp chiến long trời lở đất, tiếng đao kiếm chạm nhau kêu xoang xoảng đinh tai nhức óc.

Quả nhiên Câu Hồn giáo chủ cố gắng vận nội lực, phát sinh cương khí phòng thân mà chẳng thể được, khắp người rồn gai ốc, toàn thân run bần bật như bị lên cơn sốt rét rừng. Con mụ cú vọ hai tay ôm đầu bịt tai, nhưng những tiếng sắt thép chạm nhau cứ xoáy vào lỗ tai buốt lên đỉnh óc, toàn thân lão đảo và ngã lăn quay ra trên mặt đất.

Lỗ Ban tôn giả tay cầm thanh gươm đao ba mũi nhọn sáng loáng định thừa thời cơ nhảy đến kết quả tính mạng con mụ cú vọ quái gở.

Nhưng Cung Đình tôn sư (giả hiệu) ngồi trên long ỷ khoải tay ra hiệu ngăn cản. Hai thanh kiếm nhỏ vừa rời nhau, không cọ sát, tức thời những tiếng đao kiếm binh khí xô đựng chạm nhau cũng im bật.

Câu Hồn giáo chủ choáng váng đứng phắt ngay dậy, trong lòng vô cùng khiếp sợ tài năng uy dũng của đôi Đồng Tử Âm Dương Kiếm kỳ lạ, tự nghĩ: “Nó mới cọ sát hai thanh kiếm mà mình đã rụng rời chân tay, nếu nó muốn phi kiếm chặt đầu mình thực dễ như bỡn?”.

Mụ ta có biết đâu rằng khi ở Bạch Hoa cương, Lý Thanh Hoa đã thay thế Nữ chủ U Linh, con gái Lão Thần Y xuống địa huyết tằm tối để giải huyết cho mụ, nhưng không quên bí quyết cắt đứt hai sợi gân ở sau gáy, từ huyết Thiên Trụ nối liền với huyết Quang Nguyên.

Vì vậy khi dùng hai miếng kim khí cọ sát mạnh sẽ phát sinh những luồng âm ba khiến mụ sồn da gà, nổi vẩy ốc rùng mình, nội lực nhân diện trong cơ thể bị tan rã. Mụ chưa hề bị như vậy lần nào từ ngày đó đến nay nên bây giờ trong trường hợp này, mụ cứ đinh ninh là Cung Đình tôn sư trở thần oai cho mụ biết tay.

Câu Hồn giáo chủ chịu phép trở nên khiếp sợ! Mụ không còn bộ tịch kiêu căng, phách lối.

Chợt tới khi, lệnh trong trẻo từ trên cổ ỷ chạm chín rồng bằng vàng truyền xuống :

- Nay mụ già xứ Liêu Tây kia đồng tai nghe rõ! Mụ còn chần chừ gì không cho ta xem ngọc quý mụ lớn tiếng khoe khoang?

Câu Hồn giáo chủ vội lấy bảo ngọc Ngô Công đem ra trình bày đồng thời nói rõ nguyên ủy công dụng của ngọc quý và tại sao lọt vào tay mụ :

- Hồi dưỡng bệnh ở Bạch Hoa cương, trong khu mỏ hoàng kim có một ổ rết lớn bị bọn phu đúc đá tìm kiếm thấy. Con rết chứa dài hơn ba thước, cắn chết nhiều người. Nó lẩn chạy từ lỗ hang này qua khe hốc khác không sao trừ diệt. Lão Thần Y dùng đủ mọi thứ lá độc, hùng hoàng xông khói để bắt nó. Nhưng vốn là giống rết độc sống lâu năm, kết tinh túy nhiều giống côn trùng và nhiều thảo mộc ở nơi thâm sơn cùng cốc, ở ức nó kết ngọc ban đêm tỏa hào quang sáng chói. Gươm đao khó bề đụng chạm, các chất độc không thể làm hại nó được. Trái lại, nó chạy rất nhanh, bám vào chân ai chỉ cần nhối là kẻ đó co quắp tứ chi, rũ bại thân hình chết trong giây phút không thể cứu chữa kịp! Giống rết khoái ăn thịt gà? Chỗ nào nhốt gà hay có hơi kê là thể nào cũng có nó xuất hiện, dùng hai càng ở đuôi như cửa giống bò cạp, nó cắp con vật mang đi và ăn tươi.

- Làm gì có chuyện như vậy? Xưa này chỉ có giống gà mổ ăn thịt rết, rết gà còn trị hết nọc rết! Tại sao lại kể chuyện rết bắt gà?

- Thế mới kỳ là chứ! Vì thể giống rết này mới bắt trị! Hết thuốc để kỳ nó.

- Vậy mụ làm cách nào bắt diệt?

- Ta đã già nửa đời người chỉ vì sưu tầm các loài rắn rết côn trùng, hoa lá có chất kịch độc để mà luyện những bí pháp giết người bằng cách nào công hiệu, độc đáo nhất! Vì vậy nên Ngô Công kỳ quái này trở thành một dị vật ta thêm muốn nỗ lực bắt cho kỳ được mới nghe. Ta dùng những chú hùng kê béo tốt làm mồi nhử và theo dõi tìm biết những cá tính riêng biệt của côn trùng kỳ dị này!

- Mụ tìm thấy chi?

- Thường lệ thì giống đực mới kết ngọc. Trái lại, con rết lớn này lại thuộc loại rết cái. Sở dĩ nó ngày một lớn là vì sau khi giao hợp với con rết đực, nó ăn thịt liên cả con rết đực như giống bọ ngựa và một vài loại côn trùng khác. Vì vậy nó mới chóng lớn con như vậy. Ăn thịt nhiều đồng loại nên trong thân mình nó chứa nhiều nọc độc, cần phải ăn thịt gà để biến chế chất độc tiêu hóa bớt đi.

- A thì ra với lý do như vậy! Xem chừng mụ nghiên cứu kỹ càng con rết kỳ lạ đó lắm! Chắc mụ cũng muốn trở thành một Ngô Công cái phải không?

Hình như không để ý tới lời chế riễu của đối thủ, Câu Hồn giáo chủ kể tiếp :

- Ngoài việc cung ứng món ăn cho nó, ta còn phái người tìm bắt những con ngô công đực thực lớn, để giao hợp với con rết có ngọc, mục đích là xem sự sinh sản, khai hoa kết nhụy của nó ra sao?

- Thế rồi sao nữa? Mụ chờ khi nó nằm để trứng chùm, trứng rải mới kết liễu tính mạng nó sao? Công phu thực! Phương cách đoạt ngọc của mụ công phu kỳ diệu có một không hai trên đời?

Câu Hồn giáo chủ thở dài :

- Không dễ dàng như vậy đâu? Lại phải mất công phu tập trung đoàn rết cái vài ngàn con nuôi xong bỏ đói, rồi khi con rết chúa kia nằm để trứng thì thả vô tấn công. Đoàn rết cái đói xông vô ăn trứng và xúm đông xâu xé cắn chết con rết cái độc dữ tợn lớn nhất bọn chúng. Tới lúc đó, ta mới lấy ngọc đựng.

- Chà! Độc kẻ dùng rết được cưng rết cái, rồi lại dùng rết cái trị rết cái. Cả ngàn con xúm xít một chỗ làm sao mà lấy ngọc được?

- Đến lúc này ta lại quay trở lại thả đàn gà vô ăn thịt đám rết. Nếu ta không theo sát thì chỉ một chút xíu nữa gà mổ nuốt mất hạt ngọc, sẽ mất công bắt hết từng con một, moi mẽ tìm ngọc. Đây, viên ngọc của ta chiếm đoạt được công phu như vậy. Đeo nó có khả năng kị kiếm đâm dao chém, kị các chất độc khác muốn làm hại mình. Thế mà ta bằng lòng rời bỏ để đổi lấy liều thuốc của anh có đáng hay không? Bây giờ cho ta coi được hoàn toàn ta mới đưa viên ngọc! Tiền trao cháo múc.

Cung Đình liền hạ lệnh cho Lỗ Ban tôn giả vô hậu trường lấy thuốc đem ra đánh đổi. Trong khi chờ đợi, Cung Đình cũng kể chuyện cho biết :

- So sánh việc lấy ngọc của mù cũng công phu. Nhưng ngọc do rết săn có, chỉ tìm bắt giết được con trùng thì đoạt được ngọc. Còn ta phải từ công phu mang hết tài học tâm lực nghiên cứu sách vở hơn ba chục năm trời, chế hóa không biết bao nhiêu là thảo mộc dược liệu mới tạo thành. Đây là chưa kể biết bao máu huyết thanh khiết, thơm bổ của hàng trăm đồng nam đồng nữ phục thêm mà cũng chỉ chế luyện được có hai viên, một cho nam dùng một nữ uống. Nếu không có mối tình yêu tha thiết kỳ nữ Song Trâm là sư tỷ ta thì làm sao ta có kiên nhẫn luyện thành? Ngặt vì Song Trâm nữ hiệp cứ khăng khăng duy trì đạo đức, làm gái trung trinh với chồng nên ta mới tức giận hổng thêm dăng cho thị ấy nữa.

Lỗ Ban mang được hoàn ra, viên thuốc đặt trong hộp pha lê trong suốt, màu xanh biếc có tia dạ quang như một viên bích ngọc.

Lỗ Ban mở nắp hộp lấy viên thuốc ra. Hai mắt mù cú vợ mở to dán chặt vô liều thuốc tỏ mù thêm thường vô hạn. Tuy nhiên, cẩn thận hơn mù đòi đặt viên thuốc gần ngọc rết coi xem có trộn lẫn thuốc độc gì không? Nếu có chất độc thì ngọc sẽ biến đổi màu sắc.

Lúc này Cung Đình đã lột bỏ vương vãi che mặt quay nhìn vào tấm gương lớn. Câu Hồn giáo chủ được ngấm khuôn mặt tuấn tú của một trang nam tử đẹp trai từ trước chưa hề trông thấy, trái lại tấm gương phản chiếu hình dung xấu xí như quỷ dạ xoa của mù. Mù run rẩy cầm viên thuốc có năng lực làm mù trẻ lại vài chục tuổi.

Lỗ Ban dăng ngọc cho chủ nhân hần. Hần cũng nhìn vô tấm gương, so đo một mặt người và một mặt quỷ!

- Trời ơi! Cái mũi mỗ quạ dòm mồm kia, hai con mắt cú vợ sâu hoắm kia, cái vành tai dơi, cái trán dô, răng mái hiên có nanh mọc dài, cằm nhọn lẹm thế kia thì dù có trẻ lại bốn, năm chục tuổi, bố tôi cũng không dám ghênh hôn rước về... làm vợ!

Nghe Lỗ Ban tả dạng, con mù cú vợ ngấm trong gương nhìn thấy đúng là mình, ra chiều buồn thảm thất vọng vô cùng. Nhưng mù cũng tự hỏi: “Cung Đình khi trước thì cũng mũi héch, mắt lồi, lộ hầu, lộ sỉ thì đẹp gì hơn ta, nay tại sao dung nhan mỹ mạo, xinh trai tuyệt vời như vậy?”.

Lỗ Ban vẫn nheo nhéo :

- Thôi mang thuốc về mà uống! Rồi Tôn sư ta thấy mũi mỗ quạ có dô cao, có khoắm khoắm thì sẽ sốt thấp sống mũi và cắt đứt đầu nhọn đi. Mí mắt có tí hí thì sẽ cắt bớt cho đôi mắt mở to đẹp thêm ra... nọc rết chữa chóng lành, tuy để lại chút sẹo nhưng trong cũng tạm tạm được!

- Thôi mù đi ra đi, không Tôn sư ta nghĩ tới bà Song Trâm đổi ý lại không bằng lòng đổi chác thì... cú vợ hoàn lại thành cú mèo!

Câu Hồn giáo chủ thấy Cung Đình tự nhiên đổi sắc mặt ra chiều không ưng ý. Hai tay lại cầm hai thanh kiếm nhỏ muốn cọ sát vào nhau. Mù sợ hãi nghĩ bụng: “Mình già khụ xấu xí quá thực. Đúng là một con cú vợ không sai. Càng trong ngấm hần bộ trai thể kia lại càng thẹn thùng, mắc cỡ đến chết được. Nó mà nghĩ đến người yêu của nó, nó đổi ý thì... mình mất cả chì lẫn chài. Tốt hơn là... làm đạo chắc!”.

Mụ cầm viên thuốc màu xanh biếc bỏ vô miệng nuốt chửng, làm như vậy không ai kịp móc họng mà lấy lại viên thuốc được, thực tình mụ cũng mê chàng trẻ tuổi hết sức, ước gì mình trẻ lại, thành gái đẹp để được diễm phúc sửa túi nâng khăn thiếu niên công tử. Nuốt xong liều thuốc mụ ôm mặt, lấy vạt áo trùm đầu lật đật chạy ra khỏi đạo quan không dám hẹn ngày tái ngộ. Sự việc biến đổi nhanh chóng, Câu Hồn giáo chủ như luồng khói vụt đi, biến tan vào không khí.

Lúc bấy giờ, bọn Cao Kỳ, Đan Tâm, Thiết Như Hoa, Chi Mai tay xách binh khí ồ ạt chạy ra. Văn Tú Tài thở dài nhẹ nhõm.

Lỗ Ban tôn giả khom lưng vái chào bái tạ :

- Nếu không có thần kế của Văn Thánh công tử thì nhất định tiểu thần không sống sót bữa nay. Con mụ đó ra tay thì thực không còn ai đương cự nổi, nhất là trong người mụ lại mang bảo vật.

Mọi người nhìn xuống mặt đá chỗ con mụ vọ ngã xuống lúc nãy, mụ dùng kinh lực đứng dậy mà mặt đá vỡ nứt lở ra và lún sâu xuống cả ba tấc. Không biết liều thuốc cải lão hoàn đồng sẽ công phạt hay giúp ích cho mụ trở lại tuổi thanh xuân của một thiếu nữ vui vẻ trẻ trung, nhưng không còn tiềm tàng một nội lực với tính hiếu sát ham đánh giết mọi người nữa?

Văn Tú Tài trút bỏ bộ phẩm phục của võ sư Châu Hòa trấn. Chàng vui mừng vì đoạt được viên ngọc quý của Câu Hồn giáo chủ giúp chàng tránh khỏi mọi nguy hiểm của đạo kiếm và chữa trị các vụ ngộ độc.

- Chúng ta nên mau mau rời khỏi nơi địa huyết này thì hơn! Câu Hồn vừa mở miệng thông tin cho chúng ta biết mụ dự mưu sát hại Thái tử. Bọn Hắc Y sắp ra mặt thi hành việc hoán nghịch triều đình đến nơi rồi. Chúng ta phải gấp rút lui kinh.

Thiết Như Hoa không quên hạ lệnh cho Lỗ Ban phải chuyển vận hết của cải và những trẻ nít vô tội còn sống sót vô dinh Bình Giang để thân mẫu nàng tiếp tục nuôi dưỡng. Mọi người quay ra tìm Cung Đình Tiểu tôn sư thì không thấy hấn đâu cả!

- Rõ ràng tôi đã bảo cậu Trương Bình Nhi và ông cụ già canh chừng hấn ta trong căn phòng nhỏ này. Không biết hấn biến đi đâu mất?

Lỗ Ban vừa nói, vừa chỉ tay vào căn phòng nhỏ, chỉ có một lối ra vô.

Mọi người chia nhau sục sạo khắp nơi trong địa đạo nhưng cũng không thấy dấu vết chi hết. Người thợ săn Vỹ Thụ và Chi Mai đứng ngơ ngác không biết ba người kia ra đi lúc nào.

- Thôi có lẽ giữa lúc mặt hiệu mỗi người đều phải dùng binh khí khua động vang ầm, ông già và hai trẻ nghe thấy đồ sắt và chạm chạn chất tướng là đôi bên động thủ đánh nhau thực, nên đã tìm đường lẩn trốn. Trương Bình Nhi tinh ranh đã tìm được lối cũ, leo lên mặt hầm thoát ra ngoài rồi.

- Còn Cung Đình ở đâu?

- Cung Đình đã trở thành trẻ nhỏ. Hấn thấy cậu nhỏ kia đi đâu thì đi đấy. Tụi trẻ dễ thân nhau.

- Nếu vậy chúng ta mau ra ngoài đạo quan tìm xem. Có lẽ ba người chưa đi xa khỏi đây. Hoặc giả kẻ tùy tùng chúng ta còn giữ họ lại cũng nên.

Nhưng chưa bước chân lên khỏi địa huyết đã nghe thấy tiếng hò reo xung sát, vô khí đập nhau kêu choang choang ở ngoài vọng vô. Hai cánh cửa sổ dày và khóa đồng đã bị mụ già Câu Hồn đập tan nát. Có nhiều đám đánh nhau lớn ở ngoài. Cảnh tượng giáp chiến hỗn loạn không còn phân biệt ra sao cả.

Số là một đám đông võ sinh nai nịt khí giới kéo đến trước cửa đạo quan định gặp Tôn sư của họ để yêu cầu thả tay đánh nhau với bọn Thất sát lộng hành đại náo thao trường.

Nhưng bất ngờ lại gặp một nhóm Hắc Y thuộc quyền Câu Hồn và Thất sát kéo đến. Đôi bên gặp nhau khiêu khích nhau rồi đánh nhau liền. Bọn tùy tùng của Ngũ Đạo tướng quân phụ nhân can ngăn không được, cũng nhập trận. Thế là cả ba toán hỗn chiến.

Bọn tùy tùng này thấy chủ nhân của chúng từ trong đạo quan đi ra thì kêu gọi rồi rít :

- Thiết tiểu thư giúp chúng tôi! Bọn chúng hỗn láo quá xá!

Trông thấy Lỗ Ban, bọn môn sinh cũng kêu lớn :

- Tôn giả thỉnh Tôn sư phi kiếm chém bay đầu chúng nó đi! Chúng giết bọn tôi chết nhiều rồi.

Từ phía xa có hai người đi tới. Nhóm mặc võ phục màu đen cũng reo to lên :

- Hắc Hồ quái ông và quái bà, xin lưỡng vị tiền bối giúp chúng tôi giết hết bọn chúng rồi đánh thẳng chiếm lấy đạo quan. Nghe nói trong đó có lắm vàng chôn bạc cất lăm...

Trên mặt đất lúc này cũng la liệt xác chết và những kẻ bị trúng thương. Lẽ tất nhiên thấy cấp trên mình đã tới, bọn thuộc hạ thấy đều dừng tay.

Văn Tú Tài cùng các thiếu hiệp đang lo lắng không biết có Cung Đình hay Trương Bình Nhi thất lạc nằm trong trận đánh không? Các xác chết đa số vận đồng phục nên cũng dễ nhận biết. Một kẻ tùy tùng xác nhận có thấy một ông già hai cậu nhỏ tất tả chạy ra trước khi xảy ra trận hỗn đấu. Nhưng không ai để ý đến ba người đó đã chạy trốn về ngã nào?

Trông thấy đôi vợ chồng xung khắc Thủy Hỏa bất tương giao, Cao Kỳ Nhất Phương quay lại nói với Văn Tú Tài rằng :

- Văn huynh lúc này đã vận dụng thần kế đẩy lui con mụ cú vọ. Bây giờ đến lượt hai vợ chồng cắn nhau như chó với mèo đã đến thỉnh được hoàn. Chúng ta cũng nên kích chúng cho yên ổn, không nên động thủ. Nếu hai thứ dữ này hợp sức với nhau, chúng làm ta phải đương đầu chật vật lăm!

Văn Tú Tài khen phải, Thiết tiểu thư cũng đồng ý. Cao Tú Sĩ liền cất tiếng gọi :

- Hai vị lão tiền bối đi đâu đấy? Kính chào hai vị...

Hai vợ chồng Song quái nhận ra Cao thiếu hiệp cũng vòng tay đáp lễ :

- Kính chào thiếu hiệp! Lâu ngày lại gặp nhau sao không thấy thiếu hiệp đi với Tiểu Bạch cô nương và nhà sư Nhất Tiểu! Vị sư kia là ai mà lại trông hao hao như chúng tôi đã gặp qua?

Cao Tú Sĩ đáp :

- Tiểu Bạch cô nương đã được Mã phu nhân chữa lành đôi mắt rồi. Hiện trở về Diên Bình phủ ở với phụ thân cô ta. Nhà sư Nhất Tiểu bây giờ về tu tại Ngũ Đài sơn. Hai vị tại sao không ở núi đực đá lấy ngọc thạch đem bán làm giàu, làm đại chủ phú ông sống trên nhung lụa cho sung sướng, tội nợ gì cứ phiêu bạt giang hồ cho khổ cái tấm thân già?

Lão bà trợn mắt mồm năm miệng mười :

- Hồng hết cả rồi! Tất cả tội lỗi là tại cái lão già ngu độn này!

Lão ông quát mắt cãi lại :

- Bảo ai ngu đần? Có bà ngu dốt thì có! Tôi bảo đực về phía Tây có nhiều mạch ngọc tốt thì bà sai người đực về phía Đông. Trời ơi! Mất bao ngày tháng mệt người, hết sức hết tiền, hết lương nuôi công nhân mà chỉ được vài cục ngọc thạch xấu xí như mảnh chĩnh, mảnh vại!

- Còn phần ông đực về hướng Tây được cái gì? Vài hòn đá chẳng hơn gì loại đá xanh lót đường, xây ống cống!

- Vì thế nên ta đập bể nát cho hủ cơn tức giận. Hèn chi nếu lão khom không đồng ý với ta chỉ đực về hướng Đông thì có phải đúng mạch có nhiều ngọc thạch, bây giờ giàu to rồi!

- Bà chỉ được tài phá bình. Ta cũng đã nghiền nát mảnh chum, mảnh vại của ba ra cám để thiên hạ khỏi chê cười là ngu như bò, nhặt đá sỏi bảo là ngọc. Thế là hết chuyện đực đá khai thác bảo thạch, hết tiền lương lại phải bỏ về Vạn Kim Thiên Ngân làm nghề giết mướn như cũ! Kim Lệnh sứ giả cho lệnh tới đây trợ lực cho Cầu Hồn giáo chủ chiếm lấy thuốc cải lão hoàn đồng...

Lão bà cắt ngang :

- Thôi im đi! Việc đêch gì phải trợ lực cho con mụ già điếm đàng ấy! Bộ muốn nó đẹp để chạy theo gấu quần nó sao? Ta muốn phồng tay trên thuốc quý để trở lại tuổi thanh xuân, làm đẹp mặt cho hần là có cô vợ kiều diễm như Tây Thi, hần cứ kỳ đà cản mũi mình hoài.

Lão ông gật đầu :

- Bà muốn thì bà làm lấy! Bà xấu xí như con khỉ già còn cong cớn như vậy! Nếu trẻ đẹp thực thì hết chịu nổi.

- Ông là đồ ích kỷ! Chỉ muốn vợ mình xấu như ma mút! Tôi mà đẹp thì tôi sẽ bỏ ông ngay lập tức!

Thế là hai vợ chồng cãi lầy với nhau, nói xấu nhau không tiếc lời.

Văn Tú Tài và mọi người đứng nghe không thể nhịn cười nổi. Chàng can khéo :

- Thôi hai lão tiền bối bớt giận! Câu Hồn giáo chủ đã cướp thuốc chạy xa rồi còn đâu! Việc gì phải cãi nhau cho mệt sức!

Quái bà hỏi :

- Nếu không có thằng già này cản trở, viên thuốc đã lọt vào tay ta. Bây giờ ta phải đi thẳng vào kinh để tìm gặp con mụ đó đòi cho được viên thuốc mới được.

Nói xong, dùng thuật phi hành phóng mình đi ngay tức khắc làm ông lão vất vả chạy theo, vừa đấm ngực, vừa than :

- Cửa thiên hạ chứ đâu phải của mình đâu mà đòi. Nó đã chiếm được nó nuốt vô bụng tiêu tan, biết đòi vào cái khoản nào? Thực là vô lý hết chỗ nói.

Bọn Hắc Y thấy Hắc Hồ song quái đi rồi, vội tháo lui. Văn Tú Tài bàn với mọi người lên ngựa gấp về kinh cứu Thái tử và tìm gặp Ngũ Độc Thiên Nhân, nhưng Đan Tâm khoát tay cản lại :

- Thái tử có các vị hộ vệ quan, xâm nhập hoàng thành đâu phải dễ, chúng ta không nên vọng động. Tại đây có kẻ mạo danh tại hạ, xin cho tìm biết là tên nào có gan to mặt lớn lắm vậy!

- Chúng ta đảo qua Thiết Xích kiêu xem tên mạo danh làm thủ lãnh Thất sát là ai? Trừ diệt đi! Diệt bọn Thất sát tức là chặt tay chân của Câu Hồn và Hắc Y. Quý vị tính sao?

Mọi người đồng ý. Bọn môn sinh nghe nói vậy hoan hô ầm ĩ vì chúng được người tài giỏi trả thù cho đồng bọn.

Thiết Xích kiêu ở cách đạo quan không xa, chừng nửa dặm. Bọn Hắc Y tụ tập về đây rất đông đảo. Thấy nhóm người Văn Tú Tài kéo tới, tức thời chúng báo động cho ba anh em Lão Sư, Lão Hồ và Lão Báo ra chặn đường.

Chúng nhằm tưởng là Cung Đình tôn sư đã thân hành xuất đầu lộ diện để giao đấu thi tài cao thấp.

Một đại hán đầu đội mũ hình đầu báo, mình quấn da báo hùng hổ tiến ra trước đưa tay ra ngang đường và thét lớn rằng :

- Lũ bọn gậy ở Châu Hòa trấn định đến Thiết Xích kiêu tỉ thí phải không? Sát chủ đã khiến ba thằng tôn giả chúng bay ngủm cù đèo, phơi thây trên bãi thác đao, chúng bây chưa mở mắt đầu hàng bọn ta sao?

- Võ nghệ bọn bay và thằng thầy lũ bay hữu danh vô thực. Sát chủ chúng ta không muốn bắn tay đấu với những dòi bọ. Vậy tên nào muốn được lên Thiết Xích cầu thì phải qua tay lão Báo này cho phép đã.

Đan Tâm và Cao Kỳ lấy làm lạ vì không biết bằng cách nào tụi Hắc Y lựa chọn được một thằng giống Lão Báo xưa y hệt, từ mặt mũi, vóc dáng đến lời ăn lẽ nói, y như tên Lão Báo đã phục sinh.

Đan Tâm trêu chọc hỏi rằng :

- Nè Lão Báo! Mi còn nhớ đã nấu được bao nhiêu xác người? Mi đã nuôi con Kim tiền báo nào khác chưa?

Đại hán mặc da báo không hiểu ý nghĩa câu hỏi, gắt giọng trả lời :

- Ta không nấu xác nhưng ta biết cách chế biến người sống thành xác chết trong khoảnh khắc. Ta đội mũ da báo, quần da báo và không cần nuôi Kim tiền báo mới mang được tên là Lão Báo. Thầy chùa đã đi tu không nên dính líu vào việc đời e chết không được sám hối.

- Mi có tài bộ gì mà đội tên Lão Báo trong hàng Thất sát để lòn bịp con nít?

- Tên ta là Lão Báo thì ta xưng danh là Lão Báo. Ta là một nhân vật trong hàng bảy Sát Tinh, ta nói rõ cho lũ bọ gậy biết kẻ chết lại ân hận là không báo cho biết trước. Ta chẳng có tài bộ gì cả. Ta chỉ thiết lập một hàng rào vòng tròn bằng các cây trường thương cắm sâu xuống đất, mũi nhọn cao hơn mặt đất trên năm thước. Kẻ nào muốn lên tỷ đấu trên Thiết Xích kiều thì nhảy qua hàng rào mũi nhọn cái đã.

- Lão Báo! Mi thách đồ kẻ khác, mi nhảy đặng không?

- Mang danh là Lão Báo, hàng rào mũi nhọn cao hơn thế ta chỉ khè nhún mình cũng qua được, lũ bọ gậy trông đây này!

Dứt lời, Lão Báo nhẹ nhàng nhảy tót qua rào mũi nhọn vào giữa vòng tròn rồi từ trong nhảy vọt ra, đứng là lạ làng như con báo gấm.

Đám đông môn sinh và những người đứng xem thấy đều trở mắt phục tài :

- Mất trớn ngã dâm vào mũi thương thì xổ ruột! Mất toi đời...!

- Trong bọn ta có ai có tài nhảy cao như hần không? Không nhảy được mất mặt cả bọn.

- Nhảy thì cũng có người nhảy đặng nhưng trông mũi giáo nhọn hoắt sáng loáng, trong bụng bồn chồn sợ hãi khó vượt qua.

Lỗ Ban tôn giả vốn người mập phì không dám khinh động, quay lại bảo tụi vô sinh :

- Ngọn thương dài chưa bằng hai thân người đứng lên nhau, ngày thường có mấy anh cẳng dài nhảy khá lắm mà. Trở tài cho khỏi mất mặt chứ.

Những tay nhảy cao tài giỏi nhất trong bọn vô sinh bị Lỗ Ban thúc giục cố gắng trở tài khinh thân vượt qua hàng rào nhọn một cách khó khăn. Một vài người lọt vô vòng rào, nhưng trong số có hai ba người bị mũi giáo làm rách da, toác thịt máu đỏ nhiều ròng ròng. Xem chừng như người từ ngoài lấy đà chạy nhảy vô thì được, nhưng chẳng thể từ trong vòng rào còn đủ sức nhảy ra nữa.

Lão Báo vỗ tay cười nói :

- Nhảy vô dễ, nhảy ra khó. Để ta giúp các người nhảy ra nhé.

Hần vỗ tay ra hiệu, tức thời tên Lão Hồ đã dắt cộp từ xa chạy tới cởi giây buộc cổ cộp dũ và khiến cộp nhảy vô vòng rào sát hại những kẻ còn nằm trong đó.

Con thú dữ hình như đã được huấn luyện tinh thực nên thu mình nhảy vọt qua hàng rào mũi nhọn, xông vào giữa đám vô sinh tung hoành cầu xé. Lê tất nhiên những người này chẳng thể chống cự nổi, có anh quá ư kinh hãi cố gắng nhảy ra ngoài, nhưng sức yếu bị mũi nhọn đâm bụng nằm chết vắt ngang trên mũi trường thương. Sự việc diễn ra nhanh chóng, người đứng ngoài vòng rào chẳng thể tiếp tay cứu đặng.

Hai tên Lão Báo và Lão Hồ thích chí, vỗ tay khuyến khích thú dữ tấn công nhưng kẻ còn sống ngắc ngoải.

- Không mất tiền được xem người đánh nhau với hổ. Thú dữ a. Thực đúng với phương châm mạnh được yếu thua! Nhảy ra khỏi thì sống, mắc kẹt chết bỏ! Nào còn ai muốn nhảy lên cầu Xích sắt nữa không? Muốn nhảy vô làm Võ Tòng đánh chết cộp một keo chơi.

Tức thời một giọng nói oang oang như chuông đồng đáp lại :

- Ta xem con cộp của bọn người không khác con chó con nuôi ở nhà ta! Làm gì mà đã tự đắc vậy.

Hai anh em họ Lão ngoảnh lại thấy một ông già lùn tịt từ nãy đứng sau đám đông, không ai ngó thấy.

- Ủa anh lùn, đây có phải là phường múa rối làm trò mãi vô đầu mà phải cần đến chú ra làm trò hề cho xôm? Bộ chú nhảy qua lưng con heo không xong, đứng ngoài làm gì mà huyền hoang lỗ miệng?



Thần Hành Nụ Cước tức lăm mắng chữi :

- Cọp đang xé xác người trong vòng rào. Mi còn dám nhảy vô không hả cầu tử Lão Báo?

- Thằng lùn hỏi điều chi kỳ cục vậy, hả mầy? Mày lùn quá chưa đặng mục kích ta trở tài hồi nầy sao? Cọp nhà tao nuôi ta sợ gì mà không dám nhảy vô. Hay là mi lùn đứng ngoài nom không rõ muốn ta bế vô gần coi rõ phải không?

Thần Hành Nụ Cước đáp :

- Nếu mi dám nhảy vô thì ta nhảy vô đập chết cọp của lũ bay cho mọi người xem!

- Nói dóc tổ mẹ, lùn ơi! Coi ta nhảy vô xoa đầu cọp đây này để mầy tắt họng.

Dứt lời, Lão Báo nhún mình nhảy vô hàng rào. Nhưng thân hình hắn vừa cất bổng lên thì ông già lùn như quả cầu tròn cũng vọt lên cười lên đầu hắn, hai chân quặp vô hắn. Lão Báo không dè bị sức mạnh người lùn nên thay vì nhảy vọt qua được hàng rào mũi nhọn, trái lại bị ngọn giáo sọc từ dưới sọc lên như con heo bị xiên sắt sọc dọc thân mình để nướng.

Ruột tên giết mướn hiếu thảng đổ ra cả đồng dài lòng thông. Trái lại, ông già lùn đã nghiêm nhiên đứng giữa vòng đầu nhẹ nhàng hơn chiếc lá rụng. Sự việc xảy ra trong chớp mắt, nhiều người tưởng như bị hoa mắt trông thấy đại hán Lão Báo công ông già lùn và giúp ông vượt qua hàng rào một cách dễ dàng như vậy.

Cọp rần đường vực mồm uống máu trong những bộ ngực xác chết mà vuốt sắt đã cào xé cho banh ra. Nó ngưng uống máu tươi, giương đôi mắt nhìn sinh vật đã lại chọc phá làm mất hứng “ẩm huyết” nóng hổi của nó.

Chúa sơn lâm nhăn mũi, neho mắt gầm gừ. Tức thời Lão Hồ đứng ngoài vỗ tay hò hét ra hiệu thúc giục thú dữ tấn công người lùn. Thần Hành Nụ Cước ung dung vén tay áo, nhổ một ngọn giáo dài sẵn sàng chờ ác thú chồm tới.

Cán giáo cắm rất sâu dưới đất mà ông ta nhổ lên rất ngon lành.

Mọi người đứng xem thấy đều hồi hộp mục kích cuộc đấu giữa người và ác thú. Cọp thì lớn gần bằng con bê con và người thì lại lùn không cao hơn cậu nhỏ bốn, năm tuổi.

Vy Thụ lo sợ cho ông già lùn, rút cây tên dài đặt lên dây cung định trở tài thiện xạ bắn hạ ác thú, nhưng Thiết Như Hoa giơ tay ngăn lại :

- Không cần ám trợ! Nụ Cước dư lực chế phục con “chó con” này! Tôn giả nên ra tay trừng phạt tên Lão Hồ không thể để tên thất phu càn rỡ mãi được!

Lỗ Ban vung cương đao ba mũi nhọn nhằm tên nuôi hổ chém nhâu. Hắn rút lấy một ngọn trường thương lên khỏi mặt đất để tiếp chiến. Thế là trong người thủ thế với cọp dữ, ngoài vòng người đánh lộn với người.

Con cọp rần thấy có người đánh chủ nó, nó bỏ mồi và gầm lớn một tiếng như sấm vang cong đuôi nhảy vô Nụ Cước. Nụ Cước chỉ chờ có thế. Mũi giáo ông phóng ra như ngọn lao đâm trúng sống mũi khoảng giữa đôi mắt xanh lè.

Đầu nhọn cắm lũng sâu thấu óc khiến cọp gãy chết liền.

Ngoài vòng, hai người đánh đỡ không đầy ba hiệp, Lỗ Ban đã chém văng ngọn thương ra khỏi tay Lão Hồ giả hiệu. Tên này luống cuống định chạy trốn nhưng thanh cương đao ba mũi nhọn chém sả hắn làm hai mảnh như ta chẻ ống nứa.

Bọn môn sinh Châu Hòa trấn thấy hai tên đầu sỏ và mãnh hổ của đối phương đã chết ngóp, tức thời đua nhau ào ào xông lên giao chiến với bọn người áo đen đã sát hại đồng bọn của chúng trong thao trường.

Nụ Cước sau khi giết xong thú dữ ông ta hình như bị say máu, rút nhổ những cây trường thương, cán cắm sâu vào lòng đất làm vòng rào cản lối, cứ nhè bọn Hắc Y mà phóng tới! Tài phóng giáo của ông lùn thật trứ danh, ném ngọn nào trúng ngọn đó và toàn trúng giữa sống mũi, giữa hai tròng mắt.

Bọn Hắc Y khiếp đảm la lối chạy dài. Xảy đâu một người cao lớn lực lưỡng mình quần da sư tử tay cầm một cái chày mũi nhọn tua tua như lông nhím, không khác thần Hộ pháp, vác Hàng Ma chử xuất hiện. Hắn

vung mạnh cây chày có đóng đinh đến vút một cái, trong đám võ sinh chạy hàng đầu đã có ba bốn người bị vỡ óc táng mạng.

Vừa xung sát, hấn vừa la hét :

- Ta phải giết hết lũ chuột nhắt này. Tụi mi cả gan giết hai sư đệ của ta! Vậy là ta phải giết hết! Giết hết!...

Vy Thụ buông một mũi tên. Nhưng đại hán lạnh mắt dùng cái chày thay khiên đưa lên đỡ nên mũi tên cắm vào cây Hàng Ma Chử. Thấy bị bắn tên trong lúc bất ngờ suýt nữa mất mạng, đại hán quá sùng thay vì nhảy tới giáng chày lên đầu địch thủ, hấn đứng xa dùng sức mạnh “sư tử”, ném cái chày vĩ đại nặng cả ngàn cân về phía người liệt hộ.

Thương hại thay cho người thợ săn ít kinh nghiệm chiến đấu, gươm cán cung bằng gỗ dâu làm sao cản nổi cây chày nặng như phi đạn lao tới, nên chỉ nghe đến “rắc”, cây cung gãy làm hai đoạn.

Rớt cung quý, người liệt hộ mất bình tĩnh không né tránh kịp nên bị chày đánh trúng ngực nghe đến “hự” một tiếng. Vy Thụ trào máu miệng té lăn cù, cây chày đè nặng lên trên.

Thiệt Như Hoa thương cảm người thợ săn đã tận tụy theo mình, nài nỉ lớn :

- Nè tên Lão Sư giả hiệu! Nghe ta vạch mặt chỉ tên thiệt của mi. Mi là thằng Thiệt Đổm Vũ Sĩ một dạ mà hai lòng. Đã có lần mi định ám sát Thân vương Tạ Bư, ai ai cũng khen ngợi cái khí phách trung dũng của nhà người. Giả sử ngày đó mi bị cha con Thân vương Tạ Bư đem ra xử tử thì có lẽ thiên hạ đều ca tụng tấm gương chính khí muôn đời treo cao cho hậu thế. Không ngờ chỉ vì mê nhan sắc của cô ả Thủy Liên Đài, lại tự biến thành “chó săn” cho gian tặc, mất hết thiên lương, phản bội chủ cũ, định đóng vai làm “chỉ điểm viên” để bắt Nam Bình hầu. Lão Nhiếp Thủ đánh gãy tay mi và nhổ rượu vào mặt mi để cảnh tỉnh mi. Không ngờ mi chẳng hồi tâm, vẫn một mực chạy theo nữ sắc, cam tâm sung vào hàng ngũ côn đồ giết mướn. Đến cái danh hiệu Thiệt Đổm Vũ Sĩ của mi, mi cũng từ bỏ để thay đổi lấy cái tên Lão Sư. Mi muốn là sống lại cái tên của một thằng “nấu xác” chuyên nghiệp. Đổi cái tên họ dơ dáy đó lên đầu còn hãnh diện được sao?

Đại hán bị Thiệt Như Hoa mắng một hồi. Hấn đứng sững như trời trồng hai tay buông thông rồi như ngủ mê mới tỉnh, hấn ngơ ngác :

- Thiệt Đổm Vũ Sĩ! Phải đúng ta là Thiệt Đổm Vũ Sĩ, lúc nào cũng cầm cây đại kỳ trung quân giữa muôn ngàn chiến sĩ. Ta đã từng dự cả trăm trận đánh lớn, đôi bên muôn vạn hùng binh giáp chiến, không ai dám nhục mạ ta! Thế mà nay, tại sao ta lại “ăn bận” như thế này? Chính Ngũ Đạo tướng quân bảo ta phải hành động như vậy ư! Phải từ bỏ danh hiệu Thiệt Đổm Vũ Sĩ và đổi tên là Lão Sư, kết anh em với hai tên Hồ Báo gì đó. Cô nương là ai lại nhận biết được “chính danh” của ta? Trông cô giống như ái nữ của Ngũ Đạo tướng quân? Thôi đúng rồi! Cô nương là Thiệt Như Hoa tiểu thư. Phải, chỉ có tiểu thư mới đọc được tâm tư của tôi, và biết tôi yêu say đắm mỹ nữ Thủy Liên Đài. Thủy Liên Đài bảo tôi làm điều gì thì tôi làm điều đó! Nàng là tất cả! Nàng là lẽ sống của đời tôi!... Nhưng tại sao tiểu thư lại đứng về phía “bên ấy”. Phụ thân cô đứng về phía bên này cơ mà? Tiểu thư “phản” lại phụ thân cô sao? Thế thì tôi cũng có thể phản lại chủ cũ của tôi chứ? Lẽ phải ở bên nào? Tiểu thư trả lời tôi đi.

Thiệt Như Hoa mỉm cười :

- Ta chẳng thể đứng ở phía bên nì hay bên nớ! Ta vẫn đứng nguyên ở “vị trí” của ta nghĩa là một người con gái đứng bên cạnh mẹ thân yêu của mình. Mẫu thân ta là Giang Bình Hầu phu nhân. Cung Đình võ sư chủ nhân nơi giảng võ đường này là sư đệ mẫu thân ta. Các người vâng lệnh ai mà đến chọc phá thao trường, giết hại võ sinh? Không biết thế là phạm quy luật tôn trọng “giang sơn đầu anh hùng đấy”! Kiêu nữ Thủy Liên Đài lúc nào cũng trung thành với Thiên tuế Ngũ Độc Thiên Nhân, kính trọng mẫu thân ta, có đâu lại xúi mi làm việc tầm bậy, bẽ bối như mấy thằng mãi võ sơn đông nuôi béo, nuôi cộp nằm chết đờ ruột nơi kia!

“Lão Sư” tức Thiệt Đổm đáng hòng, không biết đối đáp ra sao?

Nhưng một bóng đỏ từ đâu bay vút đến. Mọi người nhìn kỹ thấy một thiếu phụ từ đầu đến chân bận y phục toàn một màu đỏ chói. Hai má đánh phấn hồng, môi son cũng đỏ choét.

Bọn Hắc Y còn sống sót thì ào ào :

- Hồng Y nương đã tới! Nhất định lũ người Bình Giang sẽ phải ngán!

Hồng Y Uyển Mị Hồ đảo đôi mắt cáo, vặn hỏi lại Thiết Như Hoa :

- Chính ta sai bảo Thiết Đờm làm điều đó! Ngũ Đạo tướng quân nghe nói Cung Đình nó luyện thuốc hoán cải dung nhan để bờm xờm, dụ khị mẹ ngươi. Như thế là loạn sự môn. Vậy phải đoạt thuốc để ngăn điều tà bậy. Mi là con gái cha mi, không ơn chúng ta giữ gìn thanh danh cho nhà ngươi lại còn mở miệng lý sự vòng quanh.

Bất giác ả trông thấy Cao Kỳ Nhất Phương đứng im giữa đám hiệp sĩ. ả đổi giọng toe toét nói rằng :

- Còn cái anh chàng kia! Đi tới đâu hành sự cũng gặp anh, xét ra thực anh có số “đào hoa” vô cùng, lúc nào cũng có gái đẹp tươi như hoa quần quít bao quanh. Hai cô đi với anh ở Quảng Phát Lợi Thương Xá tỉnh Trực Lệ hồi nọ đâu rồi? Anh bỏ hai nàng để đi với những bông hoa đẹp mới này hả?

Cao Tú Sĩ cả giận mắng lớn: :

- Im cái mồm! Gái lăng lơ chỉ ăn nói hàm hồ!... Nói cho mà biết, Thất Sát tinh chủ sẽ thắng tay trừng trị nhà ngươi.

Hồng Y Nữ uốn éo thân hình, đôi mắt tình tứ liếc ngang liếc dọc nhoén miệng cười đáp :

- Thất Sát tinh chủ nào trừng trị nổi ta? Phải nói ta trừng trị tất cả những “sát tinh” khác. Anh nên ngoan ngoãn nhập bọn ta, trong làng đao kiếm đa sát này có lắm cái “đa thú” lắm! Chừng anh muốn làm Thất Sát tinh chủ, ta đề bạt tìm cách tuyên dương công trạng rồi “tấn phong” ngay cho lập tức! Khi đó anh chấm cô nào? Dù là Công chúa con vua, ta cũng có phép bắt phải tuân phục ngay lập tức.

- Mụ là cái thá gì mà khoác lác quá trời vậy?

- Ta là ánh sáng “hồng” của những kẻ si mê trong cuộc sống cuồng loạn trên đời.

Đan Tâm nhúc nhối lỗ tai, xéch ngược đôi mày thét lớn :

- Hồng Y Nữ! Có nhận biết ta là ai chẳng?

- Mắt ta có đui đâu mà không biết! Biết lắm chứ! Anh là một thầy chùa không ham thích gõ mõ tụng kinh, nhưng thích đứng lẫn giữa các cô gái đẹp. Có muốn “cặp” với mụ vải hay ni cô mỹ lệ thì cầu xin ta, ta sẽ làm mối cho một người xứng ý.

Nàng Chi Mai nghe thiếu phụ áo đỏ nói năng “bạo phổi” không chút mắc cỡ, lắc đầu lắc bảm :

- Gái Trung Nguyên giữa đám đông “nhĩ mục quan chiêm” mà ngổ lờ ơng bướm tống tình sát sạt quá trốn hết mức! Phụ nữ nơi “khỉ ho cò gáy” xét ra còn văn minh hơn nhiều.

Lãnh Diện Băng Tâm thấy Hồng Y Nữ không nhận ra mình, muốn tự xưng danh thì đã thấy một thiếu niên ăn vận võ sinh xách... sơn màu đen như kiếm gỗ chạy tới quát lớn nạt nộ :

- Mất thời gian nói trắng nói cuội lãng nhãng với bọn tiểu yêu ấy làm gì? Thằng nào muốn đi “hỏa tốc” xuống âm ty thì lên cầu xích sắt độ kiếm với Lãnh Diện Băng Tâm một keo nhỏ thôi!

Đan Tâm rút ngay mộc kiếm định xông lên nhưng Cao Kỳ Nhất Phương nắm lấy tay kéo lại :

- Đan huynh để cho tiểu đệ thanh toán thằng này.

- Không được! Nó giả mạo tiểu đệ, để đệ cho nó ném mùi mộc kiếm chính hiệu “Thiết mộc quái kiếm” này!

Cao Tú Sĩ van nài :

- Tiểu đệ đi tìm nó đã hơn ba năm nay bây giờ mới đăng gặp mặt. Để tiểu đệ lên cầu xích sắt!

- Không được! Tôi cũng đương tức chết đây! Nếu không giết được nó, có lẽ ngủ không nhắm mắt đăng!

Hai chàng tranh nhau lên tỷ đấu giằng co nhau mãi.

Đứng trên cầu, Lãnh Diện Băng Tâm giả hiệu có vẻ nóng ruột nói oang oang :

- Đẳng nào cũng tới Uổng Tử thành, chẳng đi trước đi sau cũng sẽ gặp nhau ở đó, có chi tranh nhau đi trước đi sau vậy? Hay là cả hai cùng lên, ta bằng lòng một chấp đôi.

Thái độ giả mạo danh hiệu Lãnh Diện Bằng Tâm đó thật vô cùng đáng ghét. Hấn lấy chân nhún nhảy khiến sợi dây xích lớn đưa đi đưa lại trên bờ vực khiến kẻ yếu bóng vía lấy hai tay bưng mặt không dám nhìn.

Thực vậy, nếu không có tài khinh công thượng thượng, làm sao mà đứng vững trên sợi dây xích bắt ngang qua bãi thác đao có trăm ngàn mũi bén sắt tua tủa chĩa thẳng lên trời, ngã xuống tất chết một cách vô cùng thảm khốc.

Nơi vô đài kỳ lạ này chỉ để dành riêng cho những tay cao thủ tài nghệ tuyệt vời, có khi cả năm không có lấy một trận đấu trên Thiết Xích kiều.

Văn Tú Tài hình như hiểu rõ cơ sự, chàng lại gần Đan Tâm ghé tai nói nhỏ. Đan Tâm sau khi nghe xong liền dừng chân, đứng kèm Hồng Y Nữ, nhường cho Cao Kỳ bước lên cầu xích sắt.

Vứt cây dù xanh lại, chàng tuốt thanh Song Nhạn Thiên Linh, lưỡi kiếm sáng ngời như trăng thủy ngân.

Thấy có đối thủ nhảy lên dây xích sắt, gã thiếu niên ha hả cười ngất :

- Thế mới đáng mặt hảo hán chứ! Nào chúng ta nô rồn với nhau đôi ba hiệp cho khỏi buồn chân cẳng!

Hai chân hấn ta nhún nhảy cà rồn mạnh thêm, khiến xích kiều chao đi chao lại như đưa vồng, đồng thời hấn bước lui lại đứng ở quãng giữa.

Lẽ tất nhiên Cao Tú Sĩ phải cẩn thận đề khí, hai bàn chân như có keo dính chặt vào các vòng mắc xích, thân hình cũng theo đà rung rinh của sợi dây để khỏi mất thăng bằng.

Những bước cử bộ đầu tiên còn chập chững, nghĩ lại ngày xưa còn học tập trên ngọn băng cương, mỗi lần nhảy từ cục băng này sang mảnh băng nọ nổi lên trên Diêm Tuyết Nê Trì thì cái trò leo dây múa rối này có nghĩa lý gì?

Mặt phiến băng còn trơn bóng, khí lạnh thấu xương, hai giò run lập cập dễ làm té nhào xuống hồ tuyết bùn. Như vậy mà còn nhảy nhót múa bài quyền “Thác Tuyết Giã Hoa” chém rụng một trăm đoá mai mới thấu kiếm hồi tĩnh.

Sở dĩ, Cao Tú Sĩ cố tình làm ra vẻ cử bộ khó khăn như vậy cốt là để đánh lừa đối phương ước lượng sai lầm khả năng, thực lực của mình. Còn thiếu niên kia chắc cũng đã từng tập bộ pháp tương tự như chàng nên coi thường tất cả các đối thủ khác đặt chân lên Thiết Xích kiều. Vì vậy gã không tấn công ngay, còn cố tình dẫn dụ xem Cao thiếu hiệp có dám cả gan ra tận giữa cầu xích sắt để đo kiếm không?

Gã quá chú mục đến cách đi đứng của đối thủ mà chẳng nhận xét thấy những tia lửa căm hờn ghê gớm trong hai đồng tử của Cao Kỳ Nhất Phương.

Hai bên bờ vực, người xem ồ ạt chạy đến đông đặc, toán môn sinh, bọn Hắc Y cũng đã dừng tay không đánh nhau nữa. Chúng chia thành hai nhóm vỗ tay reo hò ủng hộ cho người đại diện phe mình.

- Hoan hô Thát Sát tinh chủ! Hoan hô Lãnh Diện Bằng Tâm!

Ở phe bên này, nhiều môn sinh và đám tùy tùng Giang Bình phủ không rõ danh tánh, Cao Tú Sĩ cũng hô lớn :

- Hoan hô ông “xách dù”! Hoan hô ông cầm “bạch kiếm”!

Trên cầu có cuộc tỷ thí kinh hồn, một còn một mất. Nhưng theo thông lệ ở Châu Hòa trấn, kẻ đi xem tha hồ phê phán, bình phẩm miếng võ này hay miếng võ kia giỏi và lẽ tất nhiên sự bình phẩm cãi cọ đưa đến cuộc đánh cá tiền.

- Hắc kiếm, bạch kiếm giao phong! Ai đánh Hắc được đặt tiền bên kia. Ai đánh Bạch được đặt tiền bên này! Hai cao thủ cùng trẻ, cùng dùng kiếm, vậy “cân bình tài” đánh tiền một ăn một.

Trên xích kiều, muốn làm cho đối thủ rớt xuống bãi thác đao, bất thành linh gã thiếu niên cầm hắc kiếm vọt mình lên không trung như cây pháo thăng thiên. Y lộn một vòng rồi nhảy đứng xuống sợi dây xích sắt, mục đích nhằm làm sợi dây bật lên để đối thủ cũng bị nảy lên như lò xo hất té xuống vực.

Cao Tú Sĩ giả bộ luống cuống bị hất tung lên, lúc rơi xuống, chân chàng đạp không trúng xích sắt, rơi tuột xuống vực thẳm!

Nhiều tiếng thét kinh hãi rú lên! Thôi chết rồi!...

Nhưng chàng may mắn với tay nắm được sợi xích, thân mình lủng lẳng treo tòn ten giữa khoảng không.

Chi Mai toát mồ hôi lạnh níu tay Đan Tâm :

- Hư chuyện mất! Cao huynh nguy mất! Anh lên giúp một tay đi!

Đan Tâm bình tĩnh đáp :

- Quy luật cấm hai chọi một. Em cứ yên chí, Cao huynh không phải tay vừa đâu!

Nhiều tiếng bàn tán xôn xao :

- Bạch kiếm thua mất! Tôi đã bảo gã Hắc kiếm đánh bại ba vị tôn giả lừng danh. Y là Thất Sát tinh chủ, nên tài giỏi lắm, đệ nhất kiếm thiên hạ ngày nay đây! Nó đã quen chiến trên cầu xích rồi. Anh chàng xách dù lơ ngơ leo lên nhất định bị toi mạng mất thôi! Trông kìa lão Hắc kiếm phi bộ lại chặt bàn tay là...

Đúng như vậy, thấy đối thủ ở thế đương một tay nắm kiếm, một tay níu vào mắc xích, chơi vơi trên trăm ngàn mũi nhọn thác đao chờ sẵn ở phía dưới, gã thiếu niên lạnh lùng bước tới định dùng kiếm chặt đứt bàn tay cho đối thủ rơi xuống bãi thác đao.

Mọi người chỉ chờ có vậy.

Nhưng giữa lúc gã cúi thân mình, giơ thanh hắc kiếm lên thì người phía dưới đã cài kiếm vô sau lưng, móc trong mình ra một vật trắng chìa ra trước mặt hắn ta. Giọng nói Cao Tú Sĩ hần học từ dưới vang lên hỏi rằng :

- Vũ Bộ Dương! Có nhận được vật này chăng?

Giống như bị dội một gáo nước lạnh giữa sống lưng, gã kia nẩy thót người, bủn rủn tay kiếm. Thay vì hạ thủ, hắn sợ hãi nhảy lui lại phía sau như bị điện giật.

- Trời! Mi là ai mà biết tên ta?

Cao Tú Sĩ chỉ khẽ nhún mình một cái đã đứng vững trên Thiết kiều, tay cầm một lọ bằng sứ trắng muốt, vừa tiến sát gã kia hỏi dồn dập :

- Vũ Bộ Dương? Mày còn nhớ ngày mày ở trên núi Băng Cương chứ? Mi đã cùng thằng La Côn phản bội sư phụ, mi còn nhớ chứ? Lọ sứ này ai đã đánh tráo biết không?

Phải! Đúng gã kia là Vũ Bộ Dương. Y trông thấy tang vật tội lỗi năm xưa, tội lỗi giết thầy phản bạn, làm sao mà chẳng kinh hồn táng đờm, ba hồn bảy vía bay vút lên mây xanh?

Gã ấp úng :

- Trời anh Cao Kỳ Nhất Phương còn sống thiệt sao? Tôi ngỡ anh đã chết rồi. Anh mất tích từ ngày đó. Tại sao anh lại có chiếc bình nhỏ đựng linh đan của thầy?

- Người ta đã tráo chiếc bình có thuốc độc, bỏ linh đan vô để sư phụ Huỳnh Mi đạo trưởng lầm uống phải, bị ngộ độc rồi thiệt mạng. Rồi thằng La Côn và mi lại còn dẫn những tên sát nhân đêm đó lục soát thạch động tìm bắt sư phụ và ta. Mi còn chối cãi hay sao? Tang vật còn đây? Mi muốn nói gì?

Những người đứng xem ở dưới thấy hai người chưa kịch đấu đã đứng nói chuyện với nhau, chẳng hiểu ra sao cả?

- Họ quen biết nhau! Thôi thế là huề, đánh đấm gì nữa! Tiền ai trả lại người ấy đi!

- Đâu có thể được! Tiếng trống thúc giục đánh nhau đã nổi liên hồi! Lên cầu xích sắt là phải tử chiến chứ đâu phải để kể chuyện tôm hùm canh hẹ.

- Không biết anh xách dù nói gì mà Lãnh Diện Băng Tâm mặt cứ nghệt trông như ngỗng!

Đan Tâm nghe nói hai tai đỏ bừng. Họ bêu xấu tên chàng quá xá! Còn ở đầu vực bên kia, không biết Hồng Y Nữ tìm đâu ra được trống lớn. Ấy vén tay áo để lộ hai cánh tay da thịt nõn nường đánh từng hồi trống giục giã đồ hồi không dứt...

Nhưng hai người đứng giữa xích kiều không để ý tới ai hết! Vũ Bộ Dương vẻ mặt ân hận :

- Tội nghiệp sư phụ chúng ta quá nhỉ!

Cao Tú Sĩ trừng mắt :

- Tội nghiệp! Mi còn dám mở miệng nói hai chữ đó à? Mi còn nhớ khi mi còn nhỏ dại như trẻ lên ba coi cút, sư phụ bỗng mi đem về nuôi nấng, coi như con đẻ. Sư phụ lựa chọn ba đứa đồ đệ tin cẩn nhất mang lên động tuyết để mong nối truyền ý chí “diệt ác dương thiện” của người. Ai ngờ!

Chàng thiếu hiệp chép miệng nuôi tiếc :

- Ai ngờ, nuôi ong tay áo, bị chết vì tay đồ đệ thân yêu của mình!

- Sư huynh đừng mắng nhiếc em!

- Ai còn sư huynh, sư đệ với tên táng tận lương tâm như mày.

- Sư phụ đã chết lâu rồi! Anh có chữ mắng cũng vô ích. Việc này do hai vị sư thúc Nga Mi chủ trương với đại sư huynh La Côn chứ đâu có riêng mình em! Ngày đó sư phụ yêu anh nên chăm dạy dỗ một mình anh nên anh giỏi võ hơn chúng tôi. Bây giờ so sánh với ngày ấy khác xa nhau lắm rồi. Anh trông kỹ cây hắc kiếm tôi đang cầm trong tay đây. Nó đúc bằng loại đồng đen cứng rắn hơn gang sắt nhiều. Trước ba trăm đồng đạo Nga Mi hội họp ở chân núi Cảnh Phượng, hai vị sư thúc đã chấm sư huynh La Côn là Chương môn nhân Nga Mi kiếm phái. Còn tôi thì được tặng thanh hắc kim kiếm này để lãnh chức Tổng đàn chủ. Ngũ Đạo tướng quân thấy khuyết một chân Thất Sát tinh chủ cố mở một cuộc thi tuyển giác đấu. Thanh kiếm đồng đen này chặt cụt đầu hơn ba trăm cao thủ nên mới được tặng phong danh hiệu “Lãnh Diện Băng Tâm” đấy. Vậy anh nên quên chuyện cũ, theo với ta, ta sẽ tiến dẫn lên Ngũ Đạo tướng quân phong chức tước cùng đứng trong hàng Thất Sát Tinh hưởng mọi cung phụng lạc thú trên đời!

Cao Tú Sĩ dắt chiếc lọ sứ vô bọc rồi nói :

- Mày đổi tên Lãnh Diện Băng Tâm, vậy có biết Lãnh Diện Băng Tâm chính hiệu là ai không?

- Kẻ nào mặt lạnh như băng giá, tim như sắt nguội, giết người không chùn tay, mắt không chớp thì là Lãnh Diện Băng Tâm, hà tất phân biệt chân giả làm gì cho mệt sức!

- Vũ Bộ Dương! Mi đã biến thành quân heo chó, lòng dạ sài lang rồi! Trước khi tỉ thí với mi, ta chỉ cần hỏi mi một câu: “Mi có biết ai đã kiếm, lôi cổ tên sư thúc khốn nạn Thái Hằng, thằng La Côn và mi trên khoái thuyền chở vàng đến Ngũ Đài sơn mà không thêm giết cho bản kiếm không?”.

Nói rồi chàng rút thanh Song Nhạn Thiên Linh cầm tay, chờ gã kia đáp lại.

Vũ Bộ Dương ngẫm nghĩ, nhớ lại hồi thuyền vàng bị đánh cắp giữa lòng sông do bọn Cao Kỳ Nhất Phương thi hành mưu kế của Mã phu nhân. Hắn biết là Cao Tú Sĩ đã tha chết cho hắn một lần. Bây giờ đã tìm đến diện đối diện, trong tay lăm lăm thanh bảo kiếm của sư phụ Huỳnh Mi đạo trưởng.

Tự nhiên tên đồ đệ Nga Mi đâm ra bối rối, khiếp sợ vô cùng. Hắn biết dù võ công của hắn có tiến bộ đến mức nào cũng chẳng thể thắng nổi vì bao nhiêu bí pháp chân truyền trong kiếm gỗ đều nằm gọn trong tay Cao Tú Sĩ từ lâu rồi.

Hai người ngáng kiếm.

Cao thiếu hiệp thấy đối phương run sợ, hình như nhìn thấy thanh kiếm của thầy xưa, Vũ Bộ Dương không dám ngang nhiên động thủ. Chàng chiếu đôi mắt sáng quắc vào mắt đối thủ và bảo rằng :

- Dù mi muốn tự chém đứt xích kiều để cả hai cùng rớt xuống thác đao, ta cũng chém đứt kiếm ngươi trước khi ngươi thi hành thủ đoạn muốn cả hai cùng chết! Nhưng mà này...

Soẹt... soẹt...

Trán Vũ Bộ Dương đã bị mũi Song Nhận Thiên Linh đánh dấu chữ thập, máu nhỏ giọt chan hòa xuống mũi miệng tên phản bội. Lưỡi hắc ném vị mặn của chính máu hắc. Cao Kỳ Nhất Phương đã quay ngoắt bỏ đi trong chớp mắt.

Không ai trông thấy Cao Tú Sĩ khoa gươm lúc nào. Vũ Bộ Dương lấy khăn tay thấm máu và lấy khăn bịt trán cho máu khỏi chảy. Tim hắc hồi hộp, lòng thấy chán nản bội phần.

Bọn Hắc y do Hồng Y Nữ lãnh đạo đồng reo to lấp liếm :

- Thua rồi! Thua vì sợ nên bỏ cuộc! A ha! Hèn nhát! Hèn nhát!

Nhiều người đứng xem đâm ra cãi nhau xem hắc kiếm hay bạch kiếm thắng. Kẻ bảo hắc kiếm được, kẻ bảo bạch kiếm được. Người này đòi tiền người kia, cãi nhau chí chóe, rồi xảy ra ẩu đả.

Đan Tâm tinh mắt theo dõi, hiểu biết kiếm phong, tài nghệ Vũ Bộ Dương còn non yếu chỉ đáng vào hàng em út.

Cao Tú Sĩ đã rút lui khỏi trận đấu vì không muốn giết sư đệ. Cao Tú Sĩ đã ra hiệu cho Đan Tâm lên đả bại tên Thất sát giả hiệu đội tên chàng. Tức thì Đan Tâm tuốt kiếm nhảy vọt từ dưới đứng lên giữa xích kiều. Vừa hạ chân xuống, thanh mộc kiếm đã nhằm cổ Vũ Bộ Dương chém xuống. Thanh kiếm đồng đen vung lên đỡ. Trong chớp mắt hai người chuyển chiêu pháp trao đổi năm sáu thế rất nguy hiểm. Chiếc cầu sắt chao đi chao lại rất mạnh, Vũ Bộ Dương yếu thế móc chân ngã người luôn xuống phía dưới sợi dây để lẩn tránh.

Nếu Đan Tâm chém hắc thì có thể dây xích cũng bị đứt. Vì vậy cũng phải móc chân lộn ngược đầu xuống để tấn kích và ngăn đối phương thất vọng chơi đòn “tự sát sát tha”, ta địch cùng mạng vong!

Đan Tâm lộn xuống thì Vũ Bộ Dương vọt tung người lên phía trên định tháo chạy trước lưỡi kiếm thi triển tuyệt học quán quít quanh cổ hắc.

Hắc Kim kiếm nặng chình chịch không thể ngăn nổi thanh mộc kiếm nhẹ nhàng biến ảo vun vút với tốc độ phi thường. Vũ Bộ Dương toát mồ hôi kêu la ầm ĩ :

- Hồng tử cứu em với. Em chết mất! Hòa thượng không có thù oán gì với ta sao lại làm vậy?

Hồng Y Nữ thân hình như con bướm hồng nhảy lên phía sau lưng Đan Tâm để buộc hòa thượng dừng tay lại. Cả hai hành động bất chấp cả quy luật để cứu nguy cho Vũ Bộ Dương sắp bị rụng đầu hoặc nát thân bởi dao nhọn.

Hồng Y Nữ cũng là một kiếm khách ưu hạng. Đan Tâm cũng không tầm thường.

Đến thế kiếm thứ năm mươi hai của Chiêu Minh kiếm pháp, Đan Tâm không biến Vũ Bộ Dương thành ma cụt đầu, trái lại chỉ để lại nơi yết hầu hắc một vết đứt nhỏ như sợi chỉ đỏ khoanh tròn gần hết nửa vòng cổ phía trước.

Hiệu lực thế kiếm lúc rút về để đỡ làn kiếm quang của Uyển Mị Hồ chém trộm phía sau, còn tiện đứt bàn tay trái của Vũ Bộ Dương, biến tên đồ đệ Nga Mi thành anh chàng cụt.

Vũ Bộ Dương đau quá, hét lớn và tận lực bình sinh giơ cao Hắc Kim kiếm chặt đứt dây xích sắt cho tất cả ba người rớt xuống bãi thác đao. Nhưng thanh kiếm bằng đồng đen chưa kịp hạ xuống, gã thanh niên cụt bàn tay trái thấy vai bị đau nhói.

Nàng Chi Mai đã buông một mũi tên để ngăn cản tên đồ đệ phản thầy. Đan Tâm thấy Vũ Bộ Dương lão đảo sắp ngã liền thuận tay đoạt luôn thanh Hắc kim kiếm và đạp bàn chân lên lưng hắc cho nằm dính vào sợi dây xích khỏi tuột xuống vực.

Hai tay hai thanh hắc kiếm, Đan Tâm nhìn thẳng vào mặt Hồng Y Nữ nói rằng :

- Nữ sát chủ mê mải cứu em út! Cho đến lúc này không nhìn rõ ta là ai sao?

- Ta không quen ai là thầy chùa cả!

Nói rồi lại dùng thế Giả thượng kích hạ, lưỡi kiếm đâm nhanh về hạ bộ để Đan Tâm không rảnh tay sát hại được Vũ Bộ Dương nằm mọp dưới chân chàng. Mà đúng vậy, nếu Đan Tâm dùng gót dậm mạnh một cái, tức thời Vũ Bộ Dương sẽ gãy xương sống, không thể sống nổi!

Nhưng thanh kiếm của Hồng Y Nương vừa đâm tới đã bị song kiếm của Đan Tâm khóa chặt lại, cứng đờ không nhúc nhích được.

- Mãi mê em út quá đến nỗi chóa mắt không còn nhận biết ta là Lãnh Diện Bằng Tâm, người đao thủ số một ở thành An Huy nữa. Chừng tới khi ta cho đầu mục vô lồng sắt cho chuột cắn nát mặt mũi, phế bỏ bộ mặt lăng lợ, đôi mắt đi thối, chừng đó mục mới nhận biết đệ nhất sát chủ là ai chẳng?

Hồng Y Nữ nhìn thanh mộc kiếm, lúc ấy mới kinh hãi kêu la :

- Thiệt Lãnh Diện Bằng Tâm ư! Ta cứ tưởng người bỏ mạng trên Thượng Vân am rồi! Tại sao lại cắt tóc làm thầy chùa? Thay đổi như thế ai nhận được! Thôi hòa thượng hỉ xả từ bi tha cho thằng nhỏ Vũ Bộ Dương. Ta sẽ bắt nó tạ tội đại ca. Nó đã cụt mất một bàn tay, như thế là đã bị trừng phạt rồi!

Nói rồi thiếu phụ liếc mắt tổng tình, trơ trên dụ hoặc :

- Đã lâu không gặp nhau, đại ca theo em về động, cùng nhau ôn lại tình ân nghĩa ái khi xưa chút nào?

Đan Tâm lắc đầu :

- Mục mất thăng thân người mặt khỉ Thuật sứ giả, nên bây giờ đâm ra loạn thú cuồng dâm phải không? Mục gặp ai cũng gạ gẫm! Mục đừng xin tha cho tên Vũ Bộ Dương thì may ra nó còn sống. Mục mở miệng xin tha cho nó thì ta lại không muốn tha nữa!

- Tại sao vậy? Bộ anh ghen với nó sao? Thất Tinh Tú Sĩ có bốn phận giết nó để báo sư cừu, mà còn chẳng nỡ xuống tay. Anh có thù oán gì với nó mà tàn nhẫn như vậy?

- Mục nhìn kỹ trán nó mà coi! Cao Tú Sĩ đã đánh dấu chữ thập trên mặt nó mà rồi không hạ thủ là vì còn để nhường cho ta là Thập Thiện Đan Tâm! Tha người là một điều thiện. Nhưng giết một tên giồi bọ như tên này cũng là làm một điều thiện. Nó đã quá ác thì phải diệt, không trừ đi sẽ sinh hậu hoạn.

- Nó ác anh lại ác hơn! Được thể thì ngụy biện chứ biết rằng nó ác hay anh ác, ai ác hơn ai?

- Mục quá yêu nó xinh trai nên lú lấp gan mẽ. Lúc nó gờ kiếm định chặt đứt Thiết Xích kiều, nó có nhớ tới mục chẳng?

- Đó là phản ứng khả năng tự vệ của nó!

- Tự vệ cái lối gì mà lại nhằm giết kẻ yêu mình?

- Ai đã học lối “cắt gốc bứt rễ” đều hành động như vậy cả.

- Vậy ta cũng hành động “cắt gốc bứt rễ” như vậy, mục đừng có ngăn cản nữa! Coi xem!

Nói rồi tay tả dụng mộc kiếm đè chặt lưỡi kiếm của Hồng Y Nữ xuống, tay hữu dụng Hắc Kim kiếm khai đao, chỉ nghe đến “soẹt” một tiếng, đầu Vũ Bộ Dương rời khỏi thân hình rơi xuống, từ cổ phun ra những tia máu vọt ra rất xa.

Để giải nguy cho đồng bọn, Thiết Đỡm Vũ Sĩ không biết đã chụp lấy cây chày khổng lồ từ lúc nào, tiến lên gờ chày định đánh đổ đầu cầu cho sợi dây đứt xuống vực sâu.

Chày gờ vừa giáng xuống, chỉ nghe tiếng “khắc” một tiếng, cái chày còn trơ lại đoạn gỗ ngắn trong tay. Thì ra Cao thiếu hiệp biết rõ ý định thâm độc của tên lục sĩ ngoan cố, đưa lưỡi kiếm ra phá tan ác ý. Chàng nói tiếp :

- Chúng ta không bao giờ có ý nghĩ “đoạn kiều”. Chúng bay chỉ rình người ta lên cầu là chặt bỏ xích sắt cho rớt xuống thác đao, lòng dạ chúng bay tàn tệ thật, muốn xuống thăm bãi thác đao thì ta cho xuống luôn!

Lưỡi kiếm hoa lên, hào quang chóa mắt. Thiết Đỡm bị dồn lùi dần và hụt chân. Một tiếng thét rú lên và thân hình to lớn của hắn đã bị cả chục mũi nhọn xiên lủng suốt qua, nằm ngửa trên vũng máu loang lổ.



Hồng Y Nữ bị hai chàng trấn giữ hai đầu, biết không thể nào tránh khỏi hai lưỡi kiếm truy hồn đoạt mệnh dễ như trở bàn tay của hai kiếm sĩ đại tài.

Trong lúc Đan Tâm nhắc chân cho thân xác cụt đầu rơi xuống chân cầu, ả vòng tay trái một cái, mảnh áo đỏ vung ra như cánh bướm rộng, choàng vào hai bàn tay Đan Tâm.

Ả lúi nhanh lại đầu cầu. Cao Tú Sĩ ngáng kiếm đứng chờ tại đó. Hồng Y Nữ đã buông thanh bảo kiếm, vung tay ra cái nữa. Làn xiêm y được “giải tỏa” giống như vương lụa dài, phát phối quăn vào tay kiếm anh hùng.

Cao thiếu hiệp định phát động lưỡi kiếm bén, chém nát những giải lụa màu đỏ cho tan thành trăm ngàn mảnh vụn, nhưng Đan Tâm đã la lớn :

- Ấy chớ, đừng chém nhàu. Có độc khí!

Ngấm lại, Hồng Y Nữ lúc bấy giờ đã thành là “Bạch Bì Nữ”, đùi và mông ngực hở hang thật khiêu gợi, lồ lẳng và trơ trẽn hết chỗ nói! Ả có một thân hình cực đẹp, thật xứng với danh hiệu “Uyển Mị” của nữ dâm hồ.

Những đôi thủ vô tình chậm trễ trong giây lát mà không chú ý đến bàn tay trắng muốt, uốn éo như hai đầu rắn của ả thì dễ... mất đời sống!

Đan Tâm bị mảnh lụa đỏ cuốn chặt hai thanh kiếm, vội vã cứ như thế co giò chạy lui về phía bên kia cầu, lớn tiếng cảnh cáo :

- Coi chừng phi đao!

Cao Kỳ Nhất Phương nghĩ tới tài ném liểu diệp phi đao của cô gái áo đỏ hồi nọ, hết hồn cúi đầu cắm cổ chạy dài. Chỉ thương hại cho Lỗ Ban tôn giả, tưởng đầu thiếu phụ “thoát y” tay không binh khí định chạy ra chẹn đường bắt sống. Ai ngờ bị liểu diệp phi đao găm trúng tim, cũng ngã quay lẩn lộn từ trên xích kiệu xuống bãi đao nhọn, chết rất thảm thương như ba bạn đồng môn của ông ta. Thế là Thiết Xích kiệu ở Châu Hòa trấn lại là mồ chôn bốn vị Tôn giả đã mất công phu sáng tạo và xây dựng ra cây cầu xích sắt lạ lùng đó.

Giết xong Lỗ Ban, Hồng Y Nữ toan được thể tung hoành làm dữ, cố tình truy sát bọn Cao thiếu hiệp và Đan Tâm. Nhưng ả bỗng nghe đến vút bên mang tai, vội cúi đầu né tránh. Sợi dây cột búi tóc đã bị một ngọn Quỷ đầu trủy cắt đứt, làn tóc xỏa rũ rụng giúp nàng che kín một phần nào bộ ngực đồ sộ hở hang một cách vô cùng man rợ.

Làn gió trủy thủ đi rất mạn, khiến ả chợt nhớ ra Thiết Như Hoa tiểu thư cũng là một tay kiếm cự phách, nên hồn vía lên mây, vội lao mình về phía hẻm núi chạy mất. Lúc này, Đan Tâm và Cao thiếu hiệp đã trút bỏ những mảnh lụa màu hồng quái ác bó chặt trường kiếm và hai tay. Hai người cẩn thận vứt bỏ từ từ vì không muốn làm rách các sợi lụa để vương vãi chất bột độc ở túi nhỏ khâu dính phía bên trong lần lót áo.

Ông già lùn Nụy Cước nhìn thấy rõ, thất kinh lắm bầm :

- Không ngờ con tiện tỳ ghê gớm đến thế! Nếu Đan Tâm hòa thượng không nói lớn cho biết thì ai cũng mắc mưu làm rách mảnh xiêm y, tránh sao khỏi bị hại! Bận sau, có giao đấu với các loại ma nữ này, phải cẩn thận lắm mới được.

Mùi hương thơm từ làn lụa mỏng bay ra làm ai nhớ tới Hồng Y Nữ đột nhiên thoát y trên Xích kiệu cũng phải ngất ngây ngây ngất.

Ngoảnh lại về phía các người đi xem thì từ lúc kiếm chặt đầu Vũ Bộ Dương, thanh Hắc Kim kiếm chém nhem quá, máu phun có vòi rất ghê khiếp, nên bọn họ lảng chuồn vì sợ cuộc chiến sẽ lan rộng, vạ lây đến cả những người đứng đó xem.

Nhóm Hắc y cũng nhanh chân đào tẩu. Thế là xung quanh Thiết Xích kiệu chỉ còn lại nhóm năm người Văn Tú Tài đang lấy thuốc chữa chạy cho những người bị thương trong trận giao đấu lúc sơ khởi.

Thiết Như Hoa đưa mắt nhìn Cao Tú Sĩ có vẻ triu mến và cảm phục. Cao thiếu hiệp chạy lại vòng tay cảm ơn Đan Tâm và Thiết tiểu thư đã giúp đỡ.

Mỗi huyết hải sư cừu sâu đậm mới được rửa bằng dòng máu đầu tiên.

- Cám ơn Đan huynh, nếu Đan huynh không mạnh dạn ra tay hộ, tiểu đệ sẽ mắc phải mối bận khoăn là dù có giết được tên phản đồ, nhưng lại buồn phiền vì lưỡi kiếm Nga Mi lại làm đổ máu đồng môn thuộc phái Nga Mi! Phải khiến kẻ phạm lỗi tự xử mới là đắc sách.

Thiệt Như Hoa cười nói :

- Các phái võ chân chính cứ phải gò bó duy trì tiểu tiết đạo lý. Hắc Y đẳng chủ trương bạo lực, không bị gò bó như vậy. Thuận thì sống, nghịch thì cứ chém phăng, không nề hà chi cả. Cao huynh sử chiêu thể gì mà vạch chữ thập trên trán tên phản đồ nhanh lẹ thế! Giả sử lúc ấy cứ mạnh tay, thích mũi kiếm thấu óc là xong rồi đấy. Hồng Y Nữ ma đầu có can cũng không kịp.

- Văn sinh cũng định làm thế, nhưng nghĩ đến tình thầy trò, sư phụ căn dặn “sư huynh phải săn sóc sư đệ” nên lại dừng tay không nỡ, chỉ làm dấu cho bỏ ghét thế thôi!

Văn Tú Tài nói thêm :

- Chị Như Hoa không biết, anh Cao đa tình lắm!

Như Hoa đưa mắt lườm Văn Tú Tài như muốn nói: người ta đa tình thì mặc kệ người ta, việc gì đến tôi!

Đan Tâm cũng vái chào Chi Mai mà rằng :

- Không có “Mai” thì “Tâm” này đã “ngoẻo” thẳng cẳng trên bãi thác đao rồi!

Văn Tú Tài trêu chọc :

- Người ta yêu nên người ta phải hỗ trợ cho nhau chứ!

Thần Hành Nụ Cười không bao giờ biết nói đùa :

- Người ta đã đi tu, làm thấy chùa, đừng mang nhan sắc đẹp ra yêu, quyến rũ người ta không thành chánh quả, bị nghiệp báo đó!

Đan Tâm cãi :

- Thầy chùa tôi bị Cao huynh cạo tóc chứ đã có ai đốt hương da đầu trước Phật đài gì đâu? Cao huynh là người thí phát cho tôi, hôm nay còn ra hiệu cho tôi lên Xích Kiều xử trăm kẻ thù đấy! Tôi tố cáo hành vi bất thiện của người đó róc tóc tôi!

Cao Tú Sĩ hỏi :

- Đan huynh nói vậy chứng tỏ là Đan huynh miễn cưỡng chịu đầu trọc. Không phải là tự nguyện xuất gia. Tôi sợ dĩ róc tóc Đan huynh là vâng lệnh Lý ca làm vậy, còn Đan huynh muốn yêu ai, muốn lấy ai thì tùy hỉ, tôi đâu dám ngăn cấm. Có điều Đan huynh đừng có “Lãnh Diện Băng Tâm” để cho người đẹp phải...

- Người đẹp phải làm sao?... buồn tủi chẳng?

- Buồn tủi cái gì khô gì? Người đẹp sẽ tặng cho một mũi tên nổ trúng giữa trái tim để biến Băng Tâm thành “Thương Tâm” và đi ngủ với giun dưới lòng đất!...

Chi Mai ôm bụng cười ngặt ngoẹo :

- Người Trung Nguyên các anh, đàn ông lẫn đàn bà, tất cả đều “đạo đức giả”? Không thì nói có, có lấy làm không. Đàn bà nham hiểm giấu thuốc độc trong mảnh xiêm y, đàn ông thấy người đàn bà lộ liễu ra, mắt thì “tít” đi... miệng vẫn còn chê bai là ma đầu đi điểm! Chúng em là người sơn nhân nghe chuyện chẳng biết thế nào mà dò! Nhức óc thấy mờ! Yêu ghét, ghét yêu, lung tung xoe, chẳng ra thế nào cả!

- Vậy theo ý chị Mai, anh Tâm yêu chị. Chị tính thế nào?

- Thì lấy nhau, muốn để tóc thì để, róc tóc thì róc, ở nhà thì ở, lên chùa thì lên.

- Rồi để một tá nhóc con thì làm thế nào?

- Thì cạo trọc đầu cả một tá nhóc con thành nhà sư, tiểu sa di, tiểu ni cô, tiểu lớn, tiểu nhỏ, cùng chung thờ Phật sớm khuya, ăn chay làm lành. Yêu nhau mà không lấy nhau, Phật chẳng được gì. Yêu nhau mà lấy nhau, Phật cũng chẳng thiệt gì. Phật chỉ muốn chúng sinh hành thiện, bất hành ác mà thôi!

Cao Tú Sĩ vỗ tay cười lớn :

- Chí lý! Đã yêu nhau thì phải lấy nhau. Phật có cấm đoán ai đâu? Phật cũng có vợ có con kia mà! Vậy chắc chắn có ngày tôi đến thăm nơi Phật đường của Đan huynh sẽ được hội kiến sư ông sư bà, sư cô, sư cậu, cả một “gia đình sư” lúc nhúc đoàn viên vui vẻ dưới bóng từ bi, như thế có phạm quy luật gì không?

Văn Tú Tài nói :

- Ở đời yêu nhau mà lấy chẳng nhau được, có bao nhiêu kẻ? Tôi nhận thấy cả trăm cặp vợ chồng thì chín mươi cặp lấy nhau vì “oan trái”.

Cao Tú Sĩ thở dài thườn thượt :

- Trong số những kẻ đau khổ đó, tôi liệt tên đứng hàng đầu.

Văn Tú Tài nhắc nhở :

- Thôi chúng ta lên ngựa trở về dinh phủ. Phu nhân đã dặn Cao huynh khi rời nơi đây phải trở lại gặp bà căn dặn điều chi đó. Tôi chắc chắn là có phận sự tìm kiếm Cung Đình tôn sư để trao trả kiếm và ngọc. Hai vật chẳng phải của tôi, tôi giữ làm chi?

Chàng quay lại truyền bọn môn sinh thu nhặt thi hài những kẻ mạng vong chôn cất tử tế. Ra khỏi khu vực thao trường, trời đã quá nọ, đoàn người ngựa theo đường cũ trở về Bình Giang phủ trong nơi cấm địa.

### 38. Chương 38: Trương Bình Nhi Học Võ

Khi bọn người Văn Tú Tài đi khuất, trên con đường từ thao trường dẫn đến thị trấn dọc ven sông, người đi đường nhận thấy ông già ăn bận quần áo nông dân và hai cậu nhỏ vị thành niên vừa đi vừa nói chuyện. Một cậu bé mặt lầu lỉnh lỉnh lạnh lùng, còn cậu kia cũng chừng chạc nhưng ngờ nghệch.

- Cha mẹ ôi! Bọn họ đánh nhau dữ dội quá. Lúc gã kia bị chặt đầu máu chảy có vòi tia lên không trung, cháu sợ nhắm tít cả hai mắt lại. Bây giờ nghĩ lại vẫn còn kinh hãi.

Cậu nhỏ Cung Đình kéo lê đôi ván hài thêu trở nên quá rộng so với đôi bàn chân thu nhỏ của cậu, quần chùng áo dài, thần nhiên đáp :

- Có gì mà sợ hãi, tôi đã “mần” như vậy nhiều lần...

Cụ già cuống quýt xua tay :

- Đi với ta đừng nói nhảm nhí, người ta nghe người ta bắt bỏ tù cả lũ thì chết!

Chẳng mấy lúc, ba người đến khu chợ đông. Người buôn bán chen vai thích cách, đi lại sầm uất, Trương Bình Nhi kêu đói luôn miệng, nhắc nhở thức phụ cho ăn “khá” hơn mọi khi vì hôm nay được món phát tài.

- Có tiền nhưng còn phải để dành, đủ tiền thuyền xe về chứ. Ăn hết ngựa tay ăn xin được sao?

Vô hàng quán nào cũng đông nghẹt thực khách vì người đi xem trở về đều tìm tửu lâu ăn uống nhậu nhẹt.

Chợt đi qua một quán ăn rộng rãi, khang trang, mùi các món chiên xào bay ở trong bay ra thơm nức mũi. Cậu nhỏ hít hà thêm nhỏ rãi, ông già cứ hếch mũi đánh hơi, chân không muốn bước vô nhưng bao tử có mãnh lực vô hình xô đẩy bộ ba lững thững bước vào trong phạn điểm.

Khách sang ăn ở trên lầu, khách bậc trung ngồi tầng dưới. Tửu bảo phổ ký chạy hầu bàn tới tấp, ba người một già hai trẻ tìm một bàn chỗ góc trống bảo nhau ngồi xuống rất là khiêm tốn.

Tửu bảo ngô nghiêng, đánh giá tùy theo phục trang bộ mã bên ngoài mà mắt xanh mắt trắng, tiếp đãi niềm nở hoặc sơ sài.

Ba người chờ hết tuần trà nọ đến tuần trà kia không được ai hỏi han chi đến. Có lẽ vì bộ mặt hà tiện keo kiệt quá rõ rệt của ông già và bộ mặt đói ăn với hai cánh mũi phập phồng của cậu nhỏ trông không “sáng nước” cho lắm nên các món ăn cứ tíu tít chạy tới các bàn bên mà không tới chỗ ba người.

Sự kiên nhẫn đến đâu cũng có giới hạn, ông già đành liều vẩy tay gọi một tên phở kỵ tới gần. Hắn cầm cây bút lông và quyển sổ nhỏ lại hỏi khách ăn muốn dùng thực phẩm gì?

Đây là một phạm điểm nổi tiếng nhất Châu Hòa trấn. Các thực đơn kê khai đều mắc tiền không phù hợp với hầu bao của ông già. Hỏi tới món nào ông cũng lắc. Phải mất một thời gian khá lâu, khách mới thuận tình ở ba món: heo quay, tô canh và cơm trắng.

Tên phở kỵ thở dài và quay vô bếp lấy thức ăn cho ba người. Trái lại ở trên lầu, ở bàn nào cũng có la liệt kỳ trân mỹ vị. Mỗi lần nghe phở kỵ lên tiếng rao tên những thực phẩm nhà bếp đã nấu nướng xong đem ra, cậu nhỏ họ Trương lại đưa lưỡi liếm môi quền quẹt :

- Bát bảo nấu gà tơ.
- Chim cầu hằm tổng cú, hải sâm.
- Bào ngư tần râu câu, trứng rùa hấp vẩy cá...

Ông già chốc lát lại móc tiền trong bọc ra đếm. Chừng tới khi món ăn đem lên, hai ông cháu mắt sáng rực lên trông thấy đĩa heo quay bì ròn ráng mỡ không chịu nổi sự khiêu khích quyến rũ của hảo phẩm nên nước dãi chảy nhều ròng. Quên cả lễ lịch sự, hai ông cháu lấy cơm vô bát, gấp vội những miếng thịt ngon lành, chấm vội nước tương pha dầu vừng thêm béo ngậy, đủ hành tiêu gia vị ăn liền, quên cả cậu nhỏ đồng hành ngồi bên.

Cung Đình không chú ý đến sự ăn uống, hai mắt hết ngắm dọc những bức hoành phi, câu đối trang hoàng trong cửa tiệm lại liếc mắt ngoảnh những thực khách. Ăn một hơi hết một nửa đĩa thịt heo quay, vị Tam lão họ Trương mới bảo cậu nhỏ Cung Đình rằng :

- Ngon lắm. Không ăn đi còn ngồi ngắm trời ngắm đất nữa sao? Heo quay béo mềm, cơm trắng nóng sốt, không ăn thì còn muốn gì nữa?

Cậu nhỏ lễ phép trả lời :

- Cháu chưa đói! Cụ và anh Trương cứ ăn no đi.

Lão Tam lấy thìa sẻ cơm vô bát cho cậu nhỏ, gấp cho miếng thịt lớn nói rằng :

- Đường về Thủy Khẩu xa dài. Không ăn lấy sức đâu mà đi đặng. Ngồi xe ngựa chạy xóc lại càng chóng đói lắm. Không ăn ở đây, dọc đường chỉ còn ăn bánh tét khô với uống nước lạnh nữa mà thôi.
- Được. Lúc nào cháu đói thì cháu sẽ ăn. Thịt heo quay nhà hàng này quay dở ẹc.

Lão Tam bực mình gấp nhai ngấu nghiến miếng thịt trong bát cậu nhỏ trừng mắt :

- Trời. Thịt quay ngon thế này mà chê là dở. Không ăn để ta ăn hết coi. Coi bộ thằng nhỏ này khó ăn khó uống thế này, đòi đi theo ta sao được? Muốn ăn phải chịu khó kiếm đặng nhiều tiền thì mới vơi vĩnh, muốn món này món kia. Không có tiền thì biết làm thế nào.

Trương Bình Nhi biết tình lão Tam keo kiệt :

- Thúc phụ để yên cho anh ấy! Anh Cung nè, anh ăn với tôi miếng này. Anh không ăn thúc phụ tôi giận đấy.

Cung Đình lắc đầu. Bỗng nhiên tất cả những thực khách trong tiệm đều dừng tay đũa. Ông chủ phạm điểm muốn tuyên ngôn gì đây? Thực là trịnh trọng, vì người ta thấy một số người làm công, đầu bếp, tài phú, quản lý đều đứng xung quanh viên chủ tiệm.

- Kính thưa chư vị quý khách. Hôm nay nhằm đúng ngày đệ nhị chu niên bản hiệu khai trương tại nơi thị trấn, được quý khách chiếu cố đông đảo nhất tỉnh. Hầu hết những thân hào nhân sĩ trong trấn đều đến ăn ở đây. Các vị đó đòi hỏi bản tiệm phải luôn luôn cho ra lò những thực phẩm đặc biệt. Lý Cẩm sênh sáng nhận làm đầu bếp chính của bản tiệm, hôm này vừa mới dùng bí thuật của khoa gia chánh, nấu nướng ba món ăn chơi đặc sắc trên đời chưa hề có đem ra để quý vị thưởng thức. Ba món này ném xong không phải trả tiền. Quý khách nào là tay sành điệu đệ nhất ẩm thực xin viết tên ba món tam tuyệt đó là món thịt gì, dùng gia vị gì? Nếu trúng, Lý Cẩm sẽ đến tận bàn bái tạ và nhà hàng kính biếu tặng phẩm là một trăm lạng vàng.

- Một trăm lạng vàng? Thiệt ư?

Mọi người nghe chủ tiệm nói xong nhao nhao lên? Có người nghe không kỹ muốn hỏi lại cho rõ, ngờ mình nghe lộn.

Ném ba món ăn, nếu nói rõ, xác định được món thịt gì thì được thưởng một trăm lạng vàng. Có thể thôi chứ còn gì nữa.

Lý Cẩm tiên sinh là ai? Tại sao hắn lại dám thị tài như vậy? Trong đám thực khách quen ăn ở đây, thiếu gì người “thực tri kỳ vị” ăn vị nào gọi tên ra món đó, thú cầm, thủy tộc, sơn hào hải vị... Thiên hạ xì xầm to nhỏ. Nghe nói chuyện kháo nhau thấy nói Lý Cẩm đã thuộc loại lão niên hỏa đầu trưởng biệt tài nấu riêng cho vị võ sư Châu Hòa trấn... Mọi người nín thính!

Chả trách hắn ta dám ra mặt thách thức mọi người. Đây cũng là một cách nhà hàng quảng cáo. Ai chẳng biết đạo quan bị tấn công, Tứ đại tôn giả đã thọ tử trên Thiết Xích kiều, người làm trong đạo quan bây giờ tới giúp việc nấu bếp cho nhà hàng, không nấu nướng cho vị tôn sư trong đạo quan nữa.

- Khách nào có tiền muốn thưởng thức vật ngon, của lạ tại bản quán sẽ được ném những nhất tuyệt, tam - tứ tuyệt, tuyệt hảo, tuyệt ngon, tuyệt kỳ, tuyệt dị trên đời không kém món ăn trong hoàng cung nội phủ.

Nhưng trước khi ra mắt, hãy thử tài thiên hạ đã. Lý Cẩm sênh sáng nấu chơi ba món để mọi người ném chơi không phải trả tiền, chỉ cần biên giấy cho biết là ba món gì? Ai “thực tri kỳ vị” thì tặng thưởng vàng ròng trăm lạng, chất đầy chiếc khay khảm xà cừ để trong lồng kính bên cạnh ba đĩa nhỏ có bày một món thực phẩm và đồ gia vị.

Sau khi được giải thích am hiểu tường tận cuộc vui, ăn nhậu thách đố, tất cả thực khách trong tiệm đều đứng dậy, một loạt vỗ tay hoan hô ầm ĩ và hối chủ tiệm cho bắt đầu cuộc ném thi nóng sốt ngay lập tức.

Tất cả mọi người làm công trong tiệm đều được huy động bưng ngay tới bàn khách những món “tam tuyệt” đó.

Tức thời từ trong nhà bếp mùi thơm món ăn xông ra nhức mũi, ngon thiệt là ngon. Chỉ nghĩ thôi cũng đủ nhào đại vô. Thực ăn ăn lỏi tục thò đưa gấp lên miệng nhai nuốt đánh ực, ăn xong hết phần mình mà mặt mày vẫn còn ngơ ngác chẳng hiểu mình vừa được nhậu món gì?

Nai chẳng. Ếch chẳng? A ha! Thịt rừng! Phải chỉ có thịt rừng là quý! Heo rừng, chim rừng, gấu rừng, cầy hương, bò tốt?

Có người cẩn thận hơn nhắm nhắm từng tí. Bỗng hắn nhắm tịt cả hai mắt nói ra một vài thức gia vị, này quế, này giềng, củ sả, lá thơm cay, bạc hà, húng ngò hành hoa, chanh khế, nhưng đến khi người bạn đồng bàn hỏi món thịt là món gì thì chịu, không trả lời được. Hình như thịt thỏ rừng thì phải?

Kẻ này chê bai người nọ không thiếu lời: Anh thì biết đếch gì? Mặt anh rõ là thuộc loại cơm nhà với vợ, trăm năm mới đi ra ngoài, thế mà cũng lên râu phê bình món ăn thực phẩm. Món ăn bao giờ cũng phải đủ bộ ba: chim trên trời, thú dưới đất, cá dưới nước...

Món ăn này có vị tanh là hải sản, lại bảo là thịt “chim cu”.

- Ôi trời ơi. Lắng tai nghe chúng nó nịnh bợ, rồi có thằng che tàn Lý Cẩm sênh sáng hạ bút kê thịt phượng hoàng chả kỳ lân và thịt đuôi rồng cho mà xem.

Cũng có tay ranh điệu, gọi rượu liên hồi để nhắm với tam tuyệt. Người nào ném xong cũng ca tụng thực kỳ trân kỳ vị, nhưng tới khi cầm bút tự hạ kê khai món ăn thì lại ngẩn ngừ, phân vân không biết quyết định

ra sao? Bão là ngỗng thì không dai, bão là gà thì nhỏ thối, bão là vịt thì mềm xèo, thôi thì đúng là chim rừng. Cái gì thì cũng ở trên rừng với đáy biển thì mới quý. Vậy thì viết ngỗng trời, cá chim, cá vược, chẻm, gộc, hồng...

Cũng có người lập dị, tỏ tài có cái lưỡi “bất hữu” nên ghi là thịt rắn, tắc kè, kỳ nhông, ba ba, rùa núi, sơn hào hải vị kể là vôi voi, bàn tay gấu, đuôi ươi, thịt khỉ, sơn dương, gà rừng, chim trĩ, đa đa, con kết...

Mọi người đều có ước muốn đoạt được khay vàng. Giả sử có trúng một món, sai hai món thì cũng hy vọng được một phần ba số vàng đầy ắp sáng chói mắt.

Đáng buồn cho lão Tam và hai cậu nhỏ, ngồi chờ mãi để xem ba món ăn kỳ lạ tới, nhưng mãi tới lúc người ta đã thu giấy từng bản, ba người mới thấy bày ra trước mặt vốn vẹn ba đĩa nhỏ xíu trên chỉ có ít thịt thà để nếm. Lão Tam gấp cả ba miếng nhỏ đưa vào miệng chưa kịp nhai đã trôi xuống cổ. Vị ngon thì ngon thực, lạ thì lạ vô cùng song chả biết là thịt giống gì cả. Lão Tam lẩm bẩm một mình :

- Nó mang đến cho chúng mình ít quá. Tao ăn mà chẳng biết là đã ăn cái gì?

Nói thế tức là lão muốn ăn sang cả phần Trương Bình Nhi và cậu nhỏ Cung Đình. Cậu nhỏ Trương Bình Nhi khá hơn, nhắm nháp từ từ và nói rằng :

- Giống thịt chim sẻ mà ạ.

- Chim sẻ mía hay là thịt dơi?

- Mày đã ăn thịt dơi bao giờ chưa. Ngon ghê lắm. Nhưng chưa ăn và chưa biết làm thì ăn thế đểch làm gì được. Chỉ ăn ốc nói mò, mà tao thấy giống thịt ốc mày ạ.

- Ốc gì? Ốc nhồi, ốc bươu hay ốc gạo?

Lão Tam thấy hai thằng nhỏ cứ hỏi vặn nhau hoài liền bảo :

- Phần hai đứa chúng bay không ăn mau đi, để tao ăn họ cho xong. Ăn xong trả tiền đi cho rồi, hơi đầu mất thì giờ mà đoán nhăng, tao biên đại là mắm tươi, mắm ruốc, mắm nêm cho xong chuyện.

Cậu nhỏ Cung Đình đưa đĩa lên đầu lưỡi nếm thử mỗi món chút ít, cậu nhăn mặt rồi sẵn bút mực và giấy phở ky mang đến, viết thảo “liên chi hồ điệp” những dòng chữ lão Tam chẳng hiểu gì cả.

- Thằng nhỏ này giỏi ghê, viết nhanh như chớp vậy hả mày? Mày viết chi? Thịt khỉ, thịt cừu hay thịt chó? Con ngan con cú hay con kên kên? Cá út, cá kèo lòng tong hay cá bóng?

Cung Đình cười nói :

- Tham tiền người ta cũng nói như khiêu như vẹt. Thằng Lý Cẩm là vua xỏ lá nên nó cho ăn thịt vẹt lông xanh mỡ đỏ đấy. Thằng nào vô tiệm ăn hay khoe hay khoe giỏi nhưng thực ra dốt như lừa, nó cho ăn thịt lừa đấy. Ăn như rồng cuốn, nói như rồng leo, lâm sự sợ ra quần và nhát như cáy nên nó cho ăn thịt cáy, mắm cáy nấu với cá tra đấy. Có thể mà không biết. Ở trong đạo quan có chuồng vẹt nhiều con. Ta bỏ đi nên đầu bếp Lý Cẩm sợ vẹt cũng bị bỏ đói cũng chết nên làm thịt món chim đó, cả ngàn người ăn không hết. Trong chuồng còn đôi lừa già nó cũng đem ra thịt. Còn dưới ven sông thiếu gì cáy ở trong đầm, vũng nước với ao cá tra ăn phân? Nó có tài chế hóa gia vị nó đã sử dụng gia vị đánh lừa cái lưỡi vô duyên của những phàm phu tục tử thì có trời mới biết nổi...

Lão Tam nghe cậu nhỏ Cung Đình nói vậy hai mắt tròn xoe đã đành đưa tay lên mấy lần bịt miệng không cho nói nhưng lại không dám.

Còn chút thịt thừa trên đĩa thì lấy đĩa gấp ăn nốt, xong hấp tấp đứng dậy bảo hai cậu nhỏ rằng :

- Ta trả tiền rồi ra bến chợ thuê xe xuôi về Thủy Khẩu. Ở đây, tụi mình viết bậy bạ, ông chủ tiệm và ông đầu bếp trưởng thấy nói cho khách ăn những thịt cú, thịt vẹt, lừa ngựa, mắm cáy với tra. Người ta lấy gây đánh cho như đòn.

Nói xong lão ra quầy trả tiền và rút lui có trật tự không cần chờ biết nhà hàng tuyên bố kết quả cuộc thi nếm ba món ăn ra sao?

Tửu bảo thấy ông già và trẻ nhỏ nên cũng mặc kệ, cho rằng những người này thuộc vào loại cổ cày vai bừa, ăn lấy sống, mũi tịt, lưỡi tê không biết nêm mùi vị, chưa nhai đã nuốt biết gì việc thưởng thức những món ăn do một tay đầu bếp chế biến ra.

Ra khỏi cửa tửu điếm, lão Tam thúc hai trẻ nhỏ đi nhanh như có ma đuổi sau lưng. Nhưng có người đuổi sau lưng thực?

Số là mấy trăm bàn thực khách đều biên trật hết không đúng lấy một danh từ thú cầm thủy tộc đem ra làm thực phẩm bữa nay. Nhưng tên phổ ky biết đọc chữ cá tra, thịt lừa và thịt vẹt thì nổi sùng, lon ton cầm ngay mảnh giấy chạy thẳng vào trình Lý Cẩm sênh sáng đương ngồi uống trà cùng với chủ nhân và một vài người danh giá trong vùng.

Tên tửu bảo trình giấy mục đích là để nhận lệnh chủ nhân cho phép trừng trị mấy tên hỗn láo dám động chạm tới đại danh của vị hỏa đầu trưởng đáng kính.

Ai ngờ đọc xong mảnh giấy Lý Cẩm mặt biến sắc kêu lớn :

- Trời! Ai mà viết như vậy? Giống như tự dạng của... bậc Tôn sư? Trời những vị thực khách ngồi tại bàn nào? Trên lầu hay dưới nhà?

Phổ ky nhanh nhẩu đáp :

- Dạ ngồi ở bàn trong góc dưới gần cửa? Mấy tên đó quê mùa, cục mịch hỗn láo lắm, xin cho phép con ra cật vấn rồi cho chúng một trận!

- Láo nào! Đồ bì thịt có mắt không trông! Mau mau! Đưa ta tới kính chào... Giấy biên trúng hết.

Lý Cẩm lật đật chạy xuống lầu như bay biến làm tên phổ ky ngay người như tượng gỗ. Chủ nhân và các vị thân hào chạy theo Lý Cẩm. Trông thấy khay vàng để trong lồng kính, vị hỏa đầu trưởng cứ lễ mễ bưng trong tay và hối rôi rít :

- Những người trúng giải đâu rồi?

- Ai? Ai?

- Ông già và hai cậu nhỏ ngồi ở góc kia?

- Bàn đó trống trơn rồi? Tại sao chưa tuyên bố kết quả chúng bay đã để khách đi. Quân ngu dốt quá chừng. Đáng đánh đòn! Đáng đánh đòn!

Máng xong Lý Cẩm chạy vội ra đường, thấy hút Lão Tam dẫn hai trẻ đi tận đằng xa, cứ thế bưng khay vàng hối hả chạy theo. Lý Cẩm chạy trước rồi chủ nhân, thân hào, tửu bảo và đám khách ăn hiếu kỳ cũng nối đuôi thành hàng dài chạy đuổi theo.

Không ngờ Lão Tam ngoảnh lại, thần hồn nát thần tính tưởng người trong tiệm chạy đuổi theo bắt đánh đòn, lão kêu la :

- Thôi bỏ mẹ rồi! Nhỏ ơi! Mày hại thằng già này! Chạy đi, tụi trong tiệm xông ra đuổi bắt chúng mình kia kìa! Chúng nó mà chop được thì... Chúng nó cho hết lết nổi.

Cả ba người ù té chạy nhanh. Lý Cẩm càng chạy nhanh thì ba người càng phóng nước đại. Lý Cẩm gọi to :

- Đứng chạy nữa! Đứng chạy nữa! Đáp trúng rồi! Vàng đây! Vàng đây!

Trương Bình Nhi tuổi nhỏ thính tai nghe rõ tiếng kêu vội bảo ông chú vô tích sự rằng :

- Thúc phụ ơi, đừng chạy nữa, người ta gọi bảo giải đáp đúng cho vàng đấy.

Nghe tiếng “vàng” Lão Tam hốt hoảng :

- Mày nói cái chi? Ai cho vàng? Vàng nào?

Khốn khổ cho Lý Cẩm tiên sinh, chạy tụt cả giày, đầu tóc rũ rượi. ông ta kính cẩn nâng cao khay vàng quỳ trước chân cậu nhỏ Cung Đình, hai bàn chân nhỏ mà đi đôi vân hài to tổ bố.

- Lý Cẩm kính dâng Tôn sư! Không biết Tôn sư hạ giá quang lâm! Bày trò hôm nay tội thật đáng chết, chỉ có Tôn sư mới là người “thực tri kỳ vị” ở trần gian này.

Lão Tam há hốc, hai mắt tròn xoe không hiểu tại sao lại được kính dâng khay vàng như vậy. Lão quē một cục hỏi rằng :

- À thế ra cá tra, thịt vịt, thịt lừa ngon như vậy hả? Những món đó bán ẽ hễ ngoài chợ chẳng ma nào mua. Ông nấu thế nào mà thiên hạ ăn sùm sụp mà khen ngon văng cả lên. Dạy tôi nấu với!

Cung Đình đỡ lấy khay vàng, kéo tay ông già nấu bếp tóc bạc phơ đứng dậy nói rằng :

- Tài nấu của bác khá! Nhưng bày cho người ta ăn mà không mang rượu “chôm chôm” hay ngâm “bìm bịp” cho uống thì còn là khuyết điểm. Dù có làm thêm tại đạo quan vài năm nữa vẫn chỉ là đầu bếp thứ hạng, ta chẳng phê ưu được nghe.

Lý Cẩm tiên sinh cung kính chấp tay vái tạ :

- Xưa nay thường bị mắng mỗ là ở vào hàng “vô hạng” bây giờ khen “thứ hạng” thì kẻ hạ tiện này măn nguyện lắm rồi, dù chết không dám quên ân.

Cung Đình nhìn Lão Tam nói rằng :

- Tiền thắng cuộc của cụ đây. Cụ cất vào khăn gói để làm lộ phí cho bọn ta xuôi Thủy Khẩu. Như vậy không phải ăn bánh tét khô và uống nước lã nữa.

Lão Tam mừng quýnh, thu nhận trăm lạng vàng bọc gói cẩn thận vô khăn gói: Lão vẫn cận thận nói rằng :

- Cậu không thích ăn heo quay, khoái ăn cá tra để lão tìm mua cả chục con mập ú, béo trắng để ăn cơm, như vậy bằng lòng không?

Lý Cẩm đứng bên cung kính nói :

- Kẻ hạ tiện này già rồi nên chẳng thể theo hầu hạ Tôn sư thực là đáng tiếc. Nay cụ già kia, phải thay ta hầu hạ Tôn sư của ta cho phải đạo nghe không? Phải tuyệt đối trung thành, thờ kính hết lòng nghe. Người muốn gì cũng phải chiều lấy được.

Lý Cẩm còn níu tay lão già nói nhỏ :

- Trăm lạng vàng không nghĩa lý gì đâu. Cụ nên nhớ, chỉ một viên trân châu hay bảo thạch dính ở đôi vân hài kia cũng có giá trị mua mười cửa tiệm mà cụ vừa ăn hồi này.

Lão Tam giương đôi mắt chầu chuộc nhìn đôi vân hài đầy bụi, bùn đất hỏi nhỏ lại :

- Cụ nói gì? Những hòn bi ve kia là ngọc hả! Nó mua được cả tiệm ăn to lớn hả. Nói thực hay xí gạt lão đấy?

Lý Cẩm tiên sinh tức mình đạo mạo trả lời :

- Xí gạt cụ thì ích gì? Cụ muốn đưa Tôn sư đi Thủy Khẩu để tôi bảo chủ nhân lấy cỗ xe của tiệm tặng cụ dùng đi cho đường hoàng chóng tới nơi?

Lý Cẩm tiên sinh là người được chủ quán trọng vọng nên nghe vậy, ông chủ tiệm sai đầy tớ về đánh cỗ xe tới để Lão Tam và hai cậu nhỏ tùy tiện sử dụng, cỗ xe có hai ngựa kéo chắc chắn và sạch sẽ, Cung Đình thần nhiên bước lên xe và nói rằng :

- Ta đi ngao du ít lâu, ngày nào đó trở về đạo quan ta sẽ nhớ đến bác.

Sự việc xảy ra cũng nhanh chóng nghề rong xe là nghề tay trái của Lão Tam nên ông già thích chỉ vừa được vàng lại được tặng xe, vui sướng cảm ơn trời phật cứ sau khi buôn bán thua lỗ gần sạt nghiệp thì lại trúng món bỏ đên bù lại.

Xe đi khuất, Lý Cẩm tiên sinh kiêu hãnh nói với mọi người rằng :

- Ta cứ tưởng mang chút thuật nhỏ mọn ra để chiêu hàng thiên hạ ai biết là món chi? Ai ngờ Tôn sư đọc vanh vách thấu rõ cả ruột gan ta! Người xứng đáng là vị Tôn sư muôn thuở tại Châu Hòa trấn này. Người



đã cải lão hoàn đồng đi chu du thiên hạ. Sau này có ngày người trở về thì cửa tiệm của ông sẽ nổi tiếng nhất thiên hạ. Anh hùng bốn bể đều đến nhậu nhẹt ở quán ông. Ngàn vàng hồ để đón một khách anh hùng lại ăn tiệm tầm thường của chúng mình?

Mọi người nghe nói đều chấp tay cảm kích, hướng về phía xe chạy cung kính bái vọng. Câu chuyện bữa ăn nấu ba món thưởng trăm vàng trở nên giai thoại truyền tụng từ cửa miệng người này tới tai người kia, lẽ tất nhiên là ai ai cũng phục tài nấu nướng của Lý Cẩm tiên sinh, đánh lừa được lưỡi thiên hạ.

Thà Hành Nụ Cước là người có trách vụ chỉnh đốn lại đạo quan và các cơ sở của Cung Đình tôn sư, đầu tiên tìm đến Lý Cẩm tiên sinh để dò hỏi tin tức vị tôn sư kỳ lạ, lẽ tất nhiên Giang Bình Hầu phu nhân lập tức đón bị hảo đầu trưởng về dinh phủ để sử dụng tài năng của ông ta.

Đây lại nói chuyện Lão Tam rong cương cho xe chạy trên đường độc độc bên sông. Không hiểu ông già khoái chí được tiền đến mức độ nào, hát hò ề a luôn miệng.

Trương Bình Nhi ngồi cùng với Cung Đình trong xe, cậu nhỏ khôn ngoan cầm lấy đôi hài ngấm nhĩa. Cậu ta lấy giẻ lau sạch bụi dơ, quả nhiên thấy mũi hài dính nhiều hạt châu báu sáng ngời lóng lánh, vì Cung Đình mặc quần áo dài che lấp nên lúc đầu ra khỏi đạo quan không mấy ai chú ý tới.

Lão Tam đang ngồi phía mé ngoài, ngoài cổ trông vô xe thấy trần châu bảo ngọc phát hào quang sáng rực rỡ lấy làm lạ, gò cương cho xe đỗ.

Lão Tam đôi mắt hau háu nhìn :

- Trời ơi, những cục thủy tinh này đẹp sáng dữ a? Tại sao trong tối nó cũng sáng lóe vậy?

Trương Bình Nhi đáp :

- Ngọc dạ minh châu đấy! Ngoài sáng thì như thủy tinh, nhưng trong tối thì lại sáng lạ lùng. Thực là bảo vật quý giá. Ông đầu bếp nói đồ viên này lấy mười tiệm ăn là đúng lắm. Thúc phụ ạ.

Lão Tam chui vô xe cầm đôi ván hài nặng trĩu báu vật ngấm nhĩa, đột nhiên lão lo sợ nói rằng :

- Chúng ta đi đường xa, chỉ có ta và hai cháu nhỏ, mang theo nhiều hoàng kim đã là điều tối kỵ, bây giờ lại mang nhiều châu báu thế này thì nguy lắm!

- Tại sao hả thúc phụ?

- Bởi vì vô phúc giữa đường gặp lâu la cướp bóc thì... chắc chúng giết cả ba chúng mình. Hồi này đường xá cướp bóc như rươi. Chúng đánh hơi mùi vàng bạc tài lắm. Thà nghèo nàn túi rỗng còn giữ được cái đầu. Chính vì có của thì lại càng dễ dàng bỏ mạng vì của.

- Vậy thúc phụ tính sao cho ổn?

- Đưa ta dao nhỏ, ta cắt các hạt châu ngọc rời ra rồi bỏ vô túi nhỏ xấu xí để cất giấu.

Trương Bình Nhi khen phải. Nói xong là thi hành ngay, Lão Tam cắt rời trần châu, ngọc bích, dạ minh châu bỏ vô túi nhỏ bằng vải xấu giao cho Trương Bình Nhi cất giữ.

Cậu nhỏ Cung Đình chỉ cười khi, mặc cho hai chú cháu nhà họ bàn soạn, làm việc cất giấu ngọc quý. Hắn nói :

- Tôi chỉ cần tìm đâu mua cho tôi một đôi giày nhỏ vừa chân, giày này rộng khó đi lắm.

Lão Tam bỗng dưng vỗ trán đánh “đốp” một cái :

- Trời ơi. Có thế mà ta không nghĩ ra. Chúng ta giữ làm gì những vật mắc tiền này. Tại sao không bán quách nó đi, lấy tiền xài, ăn uống, buôn hàng về xứ kiếm lời có hơn không?

- Mình bán cho ai bây giờ? Ai có nhiều tiền mua nổi những viên ngọc hiếm có này?

- Ủ nhỉ! Thôi không xuôi về Thủy Khẩu nữa! Tiện đường ta nên vào thẳng Kinh, ở đấy tìm mối bán có tiền dễ dàng hơn.

- Phải đấy. Vào Kinh, chúng cháu chưa về thăm để đô bao giờ, có nhiều tiền về nơi văn minh xem thiên hạ thị thành khôn ngoan đến mức nào?

Thế là Lão Tam quay xe, hỏi thăm đường về mạn Lâm An thủ phủ. Chính vì hỏi thăm đường nên mới xảy ra chuyện có người đi nhờ xe.

Xe đang chạy ngon trớn, có hai đại hán phi thân đuổi theo, vừa đuổi vừa gọi :

- Cho hai ta đi nhờ xe với!

- Xe của tư sao lại nói đi nhờ! Muốn đi thì phải trả tiền?

Hai người chạy theo sau thở một nhọc :

- Ủ, trả tiền thì trả chớ sao? Dừng xe lại cho mặc cả.

Lão Tam ngẩng trông hai thanh niên đều hung hăng dữ tợn nghi là kẻ cướp không dừng xe, trái lại còn ra roi cho ngựa phóng nhanh hơn.

Nhưng vừa quẹo qua khỏi khúc rẽ đã thấy đám người lố nhố đứng chặn ngang đường khiến xe không chạy được nữa. Xe vừa đỗ những người đứng chờ ủa lên xe. Họ dồn hai cậu nhỏ ngồi ép chặt như nhồi bông. Kế đến hai đại hán chạy sau bất kịp thấy hết chỗ ngồi cũng leo tót lên mui.

Lão Tam hỏi :

- Các ông đi đâu mà lại kéo nhau xâm phạm xe tôi vậy.

Một người trong bọn đáp :

- Xe của cụ bị sung công làm việc nghĩa. Cụ cứ cho chạy thẳng qua đường trước mặt rẽ sang đường nhỏ đi về Túc Mễ Cương là tới tổng Đại Nghĩa thôn xã Phú Cường.

- Các thầy đến đó để làm gì.

- Thiên hạ nhiều nường, triều đình khuyến khích thanh niên tạm gác bút nghiên theo nghiệp đánh đấm. Nước có hùng cường dân có mạnh khỏe thì giặc Liêu mới không mang binh về xâm phạm để đô một lần nữa. Gần đây Đông Cung thái tử thân hành phủ dụ trai tráng trong nước theo nghiệp võ để cùng người gây dựng lại đất nước, cử binh tiểu trừ phi loạn. Có mười ông nhà giàu trong hàng Tổng vui lòng bỏ tiền ra chiêu binh mãi mã luyện tập cho chúng tôi trở thành các võ sĩ siêu hạng rồi cử về Lâm An tranh cờ đoạt soái. Nhưng trước khi xuất môn để đấu với người ngoài, mười phú gia còn lập đài tuyển phu cho mười cô ái nữ đẹp như tiên nga, xinh như mộng. Vì thế nên hôm nay chúng tôi sung công xe cụ để trực chỉ tuyển phu đài cầu hôn đấy.

Lão Tam nghe rõ câu chuyện cười ha hả :

- Có vậy mà làm lão hết hồn. Lão cứ tưởng các thầy là thuộc phe hắc đạo muốn cướp không xe của lão phu và hai cháu. Như vậy được, lão vui lòng cho xe chạy tới Phú Cường để các thầy thi võ chiếm đoạt người ngọc.

Trên đường đi, nhiều chàng thanh niên các thôn xóm vùng lân cận cũng tấp nập ngựa xe kéo về một phía. Hai ba chàng cưới chung một con ngựa, có chàng cưới bò, cưới trâu để tới vũ đài.

Trương Bình Nhi ngồi dòn bị ép chặt quá, không nhúc nhích được, nhìn sang hai bên đường thấy vậy thì hỏi :

- Các bậc đàn anh đều là những võ cử xuất sắc, hai chân đầu không phi hành tẩu mã mà lại toàn ngồi xe ngựa. Hai con ngựa mà kéo hai chục mạng thì tới nơi ngựa xum mất.

Một cậu thanh niên râu cá chốt bị hỏi móc họng, cười hì hì đáp :

- Chú còn nhỏ tuổi, biết một mà không biết hai. Các bậc đàn anh đi đấu võ còn phải để dành hơi sức chứ. Nếu chạy bộ từ nhà đến vũ đài thì tới nơi đã long đình óc thì còn... múa võ lấy vợ đẹp làm sao được?

Trương Bình Nhi nháy mắt với Cung Đình như chia sẻ nỗi niềm, thiên hạ khổ vì phụ nữ chẳng phải chỉ có ông bạn “oắt con”.

Kể đó hỏi tiếp :

- Các đàn anh đi kè một chuyến đến tuyển phu đài thì phải trả xe cho chúng tôi. Tại sao lại nói là sung công làm việc nghĩa?
- Chúng tôi nói sung công là sung công, không có đi kè.
- Em chẳng thấy tinh thần thượng võ của các anh ở chỗ nào? Y đông hiếp cô lại chiếm đoạt của người một cách ngang xương mà lại nói làm việc nghĩa, em chẳng biết ra sao cả?

Thanh niên có đôi mắt ti hí giải thích :

- Thì ta đã nói em còn nhỏ tuổi quá mà! Chưa hiểu việc đời chi hết. Bây giờ, chúng ta còn sung sức, khí lực dồi dào có thể bạt sơn cử đỉnh mà không thể cuốc bộ thì đến chiều, sau khi đã đầm đá liên hồi để đoạt mỹ nhân, thằng nào cũng toác máu đầu, u trán, gãy giò, què tay. Nếu không có xe đưa về nhà... Thì biết làm sao? Xe của cụ và các cháu lúc bấy giờ mới tể độ chở giùm cả lũ chúng ta về nhà thì chẳng phải là làm việc đại nghĩa nhất đời đó sao? Chúng ta vì nghĩa lớn đất nước phải hy sinh mang thân đi chịu chưởng thì xe của cụ và các em cũng vì nghĩa nhỏ chịu phép sung công một ngày chở chúng ta về. Như vậy không hợp lệ quỷ thần trời đất hay sao?

Lão Tam ngồi ngoài nghe vậy cũng mỉm cười :

- Như vậy tội nghiệp các thầy quá nhỉ? Nhưng trong trường hợp xe tới phú Cường, lão phải có việc riêng tư như đi mua sắm chút quần áo giày vớ cho cháu nhỏ thì cứ tự tiện lấy xe đi, có phải hỏi các thầy không?
- Không thể được. Đã bị sung công thì lẽ tất nhiên không còn quyền tự do dùng xe mà phải hỏi bọn chúng ta?
- Nếu không chịu thì sao?
- Ông cụ này kém thông minh quá. Xe tới võ trường thì thuộc quyền của con nhà võ. Vì lệnh sẽ bị đòn và mất xe luôn.
- Sao lại võ đoán như vậy?
- Cụ trông kia kìa, cụ tưởng những trâu bò, lừa ngựa kia là của riêng tư cả sao? Toàn sinh vật “ủng hộ” đấy.

Lão Tam nghe vậy tức giận không chịu nổi :

- Thế thì lão phu này cũng phải xin học võ mất?

Cả bọn nhao nhao :

- Hoan hô. Thế thì còn gì bằng. Hoan hô tinh thần thượng võ của ông cụ phu xe. Cụ mà ở lại chịu học võ, đấu võ với chúng tôi thì không ai có quyền sung công xe cụ nữa.

Trương Bình Nhi vội hỏi :

- Thúc phụ ơi. Thúc phụ muốn học võ thiệt ư? Cho cháu học với.

Cung Đình từ nãy ngồi yên, có lẽ sợ nhớ trước đây mình là võ sư vào hạng “tổ sư” liền hỏi :

- Anh Trương Bình Nhi mục đích của anh học võ để làm gì?
- Để đánh những thằng chơi cha, thích đi xe “cọc” một trận như tử.

Lão Tam nghe thấy rõ còn giả bộ chưa nghe rõ :

- Cháu nói sao? Học võ giỏi để đánh chết cọc, hãy đánh những thằng đi xe “cọc”, ăn “cọc”, xem hát?

Đồng thời cụ cho xe ịch chạy vô những ổ gà lồi lõm để mọi người xô nhau kêu chí chóe. Nhưng kẻ lớn tiếng nhất vẫn là cậu nhỏ Trương.

- Úi chao? Gãy hai rế sườn cụt rồi.
- Ồi, Đè bẹp bọng đái tôi rồi.

Cỗ xe đầy tiếng chí chóc pha lẫn tiếng cười, tiếng chửi thề chẳng mấy lúc đã đến cổng thôn xã.

Nghĩa binh ăn vận mỗi người một kiểu, giáo mác cái dài cái ngắn, âm ọe quát tháo tưởng như thiên binh vạn mã cũng khó lọt qua khu chiến.

Đám thanh niên, tráng niên, đại hán, võ sinh chen vai thích cánh nhập võ trường để xem mặt các mỹ nhân ở tuyển phu đài. Anh nào cũng hăm hở nhuệ khí ngút trời xanh, phen này mình không đại thắng đả lôi đài, lấy vợ đẹp còn ai đánh nổi mình nữa?

Lão Tam ngoài việc chăm lo hai ngựa ăn uống, tháo yên cương, còn nguy trang cất giấu tiền bạc vào chỗ kín đáo nhất. Cất giấu tiền trong đáy bao thóc, bị cò thì có trời mà biết. Nhưng lão ta không dám dời xe lấy một bước.

Có nhiều tiền như vậy mà lão vẫn bòn sẻn, chi tiền cho hai cậu nhỏ quà bánh rất ít. Trương Bình Nhi phải kể phai nhắc lại lời của Lý Cẩm tiên sinh ân cần nhờ săn sóc Cung Đình thì lão mới chịu xì tiền ra đủ tiền đồng để mua lấy một con gà sống và gạo, làm cơm luộc thịt lấy mà ăn với nhau.

Hai cậu nhỏ ăn uống xông xuôi, mặc lão Tam nằm ngủ trên xe trong khu chuồng trâu, bò lừa, ngựa để tới chiều chuyên chở các sĩ tử thí võ về nhà họ ở bên kia đồi Túc Mã.

Một số đông thân nhân các thầy, hình như đã có kinh nghiệm sẵn nên người thì lo giã thuốc dán, thuốc rịt, thuốc cầm máu, thuốc bóp tan đòn, người cắt một số vải để chườm bó vết thương. Hai cậu nhỏ len lỏi vào chỗ nào cũng lọt. Mươi cô gái của mười ông cự phú thật là xinh, cô nào cũng xiêm áo lụa là gấm góc, trang điểm như tiên giáng trần. Vì vậy, mười lôi đài được lập ra không lúc nào là ngớt khách đăng ký để tỷ thí.

Nhưng hết thấy đều là những đấu thủ hạng bét, chưa cặp nào dám đấu dao găm, chỉ quần thảo quyền cước, nhiều khi ôm nhau vật lộn sái cả luật võ đài, dùng cả móng tay cào cào và răng miệng cắn đớp như... khuyển bốn chân.

Tuy vậy không phải là cuộc đấu kém phần ác liệt. Trái lại họ đánh nhau rất dữ dội, quyết liệt không có chút nhân nhượng.

Có một cặp đấu chưởng dữ dội đến nỗi quần áo bị cào xé rách tan như bướm bướm, khiến hai cao thủ trần truồng như nhộng trên võ đài mà vẫn say đòn chưa chịu buông nhau ra.

Phụ nữ đi xem mắc cỡ ủa chạy tứ tán. Phải thỉnh mời vị đài chủ thân hành ra gỡ mới lôi được hai cao thủ nhét vô trong bao bố khiêng đi. Cung Đình cảm thấy nghề võ của mình đã đi đến ngày phát triển “mạt lộ”, thực là vô cùng mỉa mai. Nhưng giả sử Cung Đình có leo lên võ đài thì có lẽ còn bị thảm bại nhanh chóng hơn ai hết.

Bởi vì chân tay cậu nhỏ lẻo khèo, không còn chút khí lực nội ngoại công phu như xưa.

Còn Trương Bình Nhi, tuy đầu óc ranh mãnh tinh khôn, nhưng đấu có sức mạnh mà đánh đấm một ai. Tốt hơn hết là hai cậu nhỏ về xe nằm nghỉ như Lão Tam, còn khỏe khoản thân xác hơn.

Không phải chờ tới chiều nghĩa là đến lúc lôi đài mãn cuộc giao đấu trong ngày, hầu hết các thanh niên đi nhờ xe đã tề tựu đủ mặt. Cậu nào cũng mặt mũi thâm tím sưng vù. Có người phải băng đầu, cột ghép tay chân vào các mảnh ván nhỏ vì nếu không sai khớp trật gân thì cũng bị nội thương đau đớn.

Họ không thể tự mình đi đứng như buổi sáng sớm, phải nhờ người bế xốc hoặc đỡ vịn thì mới lần bướcặng.

Tình trạng thật là bi đát! Thảm thương thay! Đúng là một nhóm đấu sĩ quá ư là hăng hái, không biết tự lượng sức mình, đã khập khiễng trở về với mùi chiến bại sâu đậm.

Lão Tam và hai cậu nhỏ động lòng thương hại không mắng nhiếc họ nữa. Trái lại, sẵn sàng giúp đỡ mọi người hoặc ngồi, hoặc nằm trên xe. Có người kêu đói mệt, lại phải sẵn hút gạo muối còn lại nấu cho họ ít tô cháo ăn trước khi lên đường.

- Ôi giời ôi. Nó “độc” quá, đấm tôi trúng mạng mỡ đau quá.

- Đú họ con bà nó! Nó kéo căng mình ngã trật mắt cá.

- Nó đánh lồi chặt xương ống chân, có lẽ tao dập xương mất.

- Còn mày có nước non gì không?

- Co ta cứ liếc mắt nhìn theo ban nọ cười nên tao sẩy miếng, bị nó vắn tay, trật xương quai xanh rồi. Đau nhức quá! Đau nhức quá! Trời ơi, không chịu nổi.

- Mỹ nương ôi! Nàng đẹp quá, nhưng nó đá tao vỡ bâng quang mắt, khó sống lắm.

Cung Đình nghe bọn thanh niên rên la, chính cậu nhỏ cũng tự nhiên phải bật cười. Nghĩ bụng không lẽ đến lượt mình than vãn :

- Song Trâm nữ hiệp nàng ôi! Vì nàng mà tôi trẻ lại hơn ba bốn chục năm. Đương là Giang Nam đại kiếm khách, danh tiếng một thời mà bây giờ trời con gà không chặt.

Lòng thương người đã khiến Lão Tam và hai cậu nhỏ bị vất vả cả buổi ngày hôm đó. Phải đưa xe từng người về tận cổng nhà cho thân nhân tiếp nhận lo điều trị.

Đại hán về sau cùng lại là anh chàng bị thương nặng nhất, đá trúng bụng đá mang nội thương nhất. Hắn ta là con ông lang chữa bệnh trong vùng. Nhà cửa túng thiếu, mẹ và vợ kêu khóc quá trời :

- Ai bảo đã có vợ lại còn ham, danh tiếng giỏi võ phá lòi đài chẳng thấy đâu. Bây giờ về nằm liệt giường liệt chiếu, sống chết mệnh hệ ra sao? Đồng ruộng trên đồi không có nhân công trai tráng làm việc bị khô cạn cả, hơi sức để vào làm lụng thì không lo, suốt ngày hò hét đấm đá tập luyện cuối cùng mang cái khổ vào thân phiền lụy cho gia đình.

Ông thầy già vội ra chắn mạch cho con. Ông ta bênh vực cho người con trai :

- Thời buổi này không theo nghề học võ không được. Giặc cướp lộng hành, mất an ninh thì cũng chẳng làm ăn cày bừa gì được. Đạo này trời ít mưa không người “đạp nước” tưới cây thì ruộng vườn trên đồi hồng hết mất thôi.

Xem chừng ông thầy thuốc già cũng chẳng giỏi về y học, cứ loay hoay không biết chạy chữa cách nào?

Ngoài sân trời bắt đầu tối mịt, bọn Lão Tam chán quá đã mấy lần toan đứng dậy bỏ đi nhưng bà cụ nú kéo lại ngồi chờ nấu nước pha trà đãi khách.

Ông lang già cởi hết quần áo người bị đá thương, Cung Đình hai tay chắp sau lưng đứng nhìn như cậu Trương Bình Nhi. Bỗng nhiên, hai mắt Cung Đình trông thấy rõ các đường gân máu nổi lên khắp người kẻ bị nạn, các huyết đạo trông thấy hết. Máu ứ đọng tại bụng dưới, Cung Đình đặt ngón tay lên chỗ tím bầm, xoa nắn dồn máu tan đi và điểm huyết kích thích xung quanh. Tức thời đại hán thấy dễ chịu hết kêu la, đầu ngón tay Cung Đình như cục than hồng truyền hơi nóng sang chỗ bị đau.

Huyết mạch chuyển đổi trở lại nhịp bình thường làm ông lang già rất đỗi ngạc nhiên xem như bàn tay cậu nhỏ có phép lạ.

Cung Đình nhìn thấy tủ thuốc, lại gần mở hết mọi ngăn ô kéo. Trí nhớ phục hồi, Cung Đình thò tay dúi mỗi ngăn mỗi vị thuốc, không cần phải cân nặng nhẹ hơn một thầy lang lành nghề, đặc biệt là có mấy vị cần tán nhuyễn, Cung Đình chỉ cần khê bóp bàn tay là hóa được thành bột.

Bốc xong thang thuốc, không cần kê đơn hoàn toàn gì cả làm ông thầy thuốc già ngỡ ngàng. Xem ra bài thuốc rất phân minh, quân thần tá sứ, vị nào ra vị nấy không sai một phân lạng nhỏ.

- Tiểu đồ bốc thang thuốc này, lão bối có nghi ngại mở sách Nội thương trị liệu của Thái y họ Hiến mà coi, tra cứu lại xem.

Lão Tam nghe nói vậy cũng cẩn thận phụ thêm :

- Tiên sinh xem lại cho kỹ kéo thăng nhỏ này nó lỡ tay hót thuốc lầm. Y được lầm lẫn là chết. Cụ đừng tin nó làm chi.

Nhưng thiệt tình ông thầy thuốc già đã tin phục vào tài nghệ thần diệu của cậu nhỏ. Ông bỏ luôn thang thuốc vào siêu đất, sai người đem chôn.

Mặt khác, ông sai người nhà mau làm cơm để tạ ơn cứu nguy cho con trai ông. Lão Tam căn dặn :

- Nay tôi nói trước, tôi không đảm bảo thang thuốc đó đâu? Theo tôi nên dùng thuốc đòn thoa bóp bên ngoài đỡ nguy hơn. Nói đại, hễ uống thuốc đó có sao thì tôi và thằng cháu tôi không chịu trách nhiệm. Xin nói rõ trước, đừng có bắt đền lỗi thôi.

Ông thầy thuốc già cười đáp :

- Các vị đều là kỳ nhân cứ thử lòng lão phu làm gì? Nếu không được lệnh tôn ấn huyết thì bây giờ thằng nhỏ nhà lão đã là cái thầy ma rồi. Mạch đã tán loạn, khí sắp tuyệt mà lại hồi lại, cả đời lão phu chưa hề gặp phép cải tử hoàn sinh kỳ lạ ngay trước mặt như thế này bao giờ cả.

Lão Tam không tin, chỉ cho là ông thầy thuốc quá thương cảm nên quần trí. Cơm nước bày ra thịnh soạn. Ông thầy thuốc ngồi tiếp khách.

Ăn xong, mọi người đi nghỉ, Lão Tam vẫn thấy bồn chồn. Chừng tới khi thấy đại hán uống thang thuốc do Cung Đình bốc, không có phản ứng nguy kịch, ngủ yên mới thở đến phào một cái yên chí ngủ khì.

Cung Đình không ngủ, cậu ta lang thang ra phía đồi, Trương Bình Nhi theo sau, hai cậu đi bên nhau mà không nói nửa câu.

Cổ lẽ vì Cung Đình đang bận tâm ngẫm nghĩ tại sao nội lực và trí nhớ, từ sau lúc bước ra khỏi đạo quan, gặp ánh nắng thái dương cứ hồi phục dần. Càng về đêm, yên tĩnh không ngủ như đêm nay thấy trong người có phần khác lạ hơn trước.

Đi tới cạnh bánh xe lớn bằng gỗ, có mắc các gầu tát nước dưới vực cho chảy lên máng nước tưới cho vườn ruộng trên cao, Cung Đình đứng dừng lại.

Cây cối ruộng lúa trên đồi tươi tốt là thường đúng với hai chữ “Túc Mê”, nhưng phải có đủ nước tưới thì mới được nuôi dưỡng. Giống thảo mộc thiếu nước là suy kém ngay.

Cung Đình chỉ cho cậu nhỏ Trương Bình Nhi xem vực chứa nước ở dưới và nói rằng :

- Nếu biết chặn chỗ lạch này thì mực nước sẽ dâng cao lên đập nước quay, gầu nào cũng đầy ắp nước. Nhưng đập bánh xe cho quay mỗi chân lăm. Anh có muốn học phép phi hành tẩu mã không?

- Phi hành tẩu mã là thế nào?

- Anh nói mà không hiểu nghĩa, tức là phép chạy nhanh như ngựa phi.

- Người làm sao chạy nhanh bằng ngựa thế nào được?

- Anh lên trên kia, hai tay vịn vào xà ngang chân đập cho bánh xe quay. Hễ đập nước cả đêm nay, mai chạy nhanh như ngựa phi.

- Thực hả?

- Nói dối anh làm chi? Nhưng đưa bàn chân ra đây cho tôi vận khí điểm huyết đã. Ấn cái huyết Phong Thị này, Tam Túc Lý này, Tam Keo này...

Cứ mỗi lần gọi tên huyết, Cung Đình lại dí đầu ngón tay vào chân cậu nhỏ họ Trương làm cậu nhảy nhẩy cà tưng như con chơi chơi miệng la :

- Ối buốt quá! Ối nóng quá như điện giật.

Nhưng tức khắc, Trương Bình Nhi cảm thấy buồn chân buồn cẳng đứng một chỗ không yên, chỉ muốn chạy nhảy hay đập nhằm vật chi thì mới đỡ tức trong cặp giò. Nên khi bảo leo lên đập nước, đập cho bánh xe quay cậu làm liền, thấy dễ chịu là thường. Bánh xe quay trước chậm, sau có trớn càng ngày càng nhanh làm nước đổ ào ào xuống máng như nước lũ.

Cung Đình đứng bên này bờ vực, lấy ngón tay trở cây cổ thụ làm cây này như bị thốt voi húc đổ, từ từ ngã xuống nằm chặn con lạch. Nước chảy bị ứ đọng lại, mực nước lên cao cho con nước càng xoay và mức nhiều nước.

Cung Đình ngồi xếp bằng tròn tĩnh tọa trên bờ, nghiền ngẫm lý do tại sao thân thể sự nghiệp của mình lại biến đổi từ lưng voi xuống lưng chó như vậy.

Thoạt tiên Cung Đình rất tự hào vì đã thắng được thời gian, xóa bỏ những nếp nhăn của ngày tháng trên bộ mặt xí trai của mình. Không một ai dám bảo mình đã thuộc loại lão niên. Hắn đã biến thành một cậu bé vị thành niên quá trẻ để nhận tất cả mọi sự khinh thường, đặt ra ngoài vòng đứng đắn của cuộc đời.

Bây giờ người ta nhìn mặt non choét của Cung Đình và gọi hắn là đồ trẻ nít.

Võ công tiêu tán, vị Giang Nam kiếm khách không còn đủ năng lực để che chở một ai. Trái lại phải nhờ người che chở mình. Nếu không có nhóm người Thiết Như Hoa đến đạo quan lập kế đuổi con mụ già Câu Hồn giáo chủ thì chắc chắn mụ ma đầu đã thủ tiêu Cung Đình rồi.

Bao năm công phu luyện tập thành một tay kiếm hiệp đại tài để làm gì? Chẳng làm nên trò trống gì cả.

Nghĩ đến mối tình yêu tha thiết sư tỷ Song Trâm tức là vô cùng lãng xẹt. Người ta đã có chồng có con, mình hành động rõ ràng là tuồng trẻ nít. Vừa trái với đạo lý, vừa tốn công vô ích, đuổi theo một giấc mộng không bao giờ thành hiện thực. Và dù có được kết duyên với Song Trâm nữ hiệp, kết cục cũng chỉ là một kẻ đến sau, vô trăng dưới nước? Tình yêu, tình hết, hận thù, tự ái, được một sự khoái ý, ôm một thất vọng sâu cay, vui được một lúc, hạn ngắn đời... Tất cả chỉ là bóng mây chiều theo gió cuốn trôi về phía chân trời xa thẳm.

Bánh xe nước quay, tiếng nước chảy vô máng nước ào ào, Trương Bình Nhi ra sức đập nước. Xét ra cậu nhỏ đó đương làm một việc hữu ích cho những ruộng nương sắp khô héo trên đồi.

Dòng nước chảy trong bóng đêm đã đem lại hy vọng, nguồn nước vui cho gia đình ông lang già, sớm mai thấy nước đầy ruộng lúa vườn cây cũng sung sướng.

Nếu bánh xe quay đều, nhanh liên tiếp trong vài đêm thì tất cả dân trong xóm cũng vui mừng.

Thiên hạ vui mừng, mình làm cho thiên hạ vui mừng. Có nguồn vui đó là chân lý của hạnh phúc. Dem lại nguồn sống cho mọi người đó là mục đích của dân an lạc.

Nhưng con người vốn sinh ra đã có tính ích kỷ. Bao giờ cũng nghĩ cho mình trước tiên. Mình sướng, còn kẻ khác khổ mặc ai. Đây là chưa nói có kẻ khoái chí khi thấy kẻ khác bị hành hạ, đau khổ còn mình thoát được sự hành hạ đau khổ đó.

Cho nên biết bao nhiêu kẻ, cậy có chút võ công, tài nghệ, đánh giết người này, chém giết người kia theo sở thích dọc ngang trời đất, đại náo giang hồ của riêng mình, như vậy là tranh đấu, là đáng sống trong cuộc sống hữu lý.

Cung Đình đã thuộc hạng đó.

Đêm nay, lặng lẽ bên lạch nước, thơ thẩn trên đồi khuya, Cung Đình đã ôn nhớ lại trong ký ức. Bất giác, hắn kêu lớn :

- Thật là vô lý, vô lý hết sức. Đời chẳng là cái gì cả. Tất cả chỉ là huyền ảo.

Chả trách, những kẻ đã quá am hiểu cuộc đời trầm bổng, đều muốn xa lánh sự hỗn độn của cuộc sống cuồng nhiệt, náo động, cầu xé tàn nhẫn, đầy lừa dối, cạm bẫy, bỉ ối và xấu xa.

Hai chân cậu nhỏ Trương Bình Nhi đâu phải là máy, đập bánh xe chuyển vận những gàu nước nặng nên không lâu bị động máu sưng vù lên như hai chân voi, gân cốt đau ê ẩm...

Trương Bình Nhi định ngừng đập và leo xuống ngồi nghỉ. Cung Đình đã kêu lớn và chạy vội tới đứng bên :

- Nè, đừng có ngưng, ngưng thì què, hỏng hai cặp giò đó.

Trương Bình Nhi nhăn nhó nói :

- Sao vậy, đau và mệt quá rồi.

- Đập nữa đi. Cố gắng lên. Muốn giỏi võ thì phải nghe lời tớ. Có đau có mỏi để tớ bóp nắn huyết mạch cho.

Nói rồi, Cung Đình cúi xuống dùng hai tay truyền nội lực vào hai ống chân bạn nhỏ, hai tay xoa nắn các huyết đạo. Trương Bình Nhi cảm thấy hai tay Cung Đình như có điện lực, sờ tới đâu, chỗ đó nóng rần rật, bao nhiêu đau nhức tức thời tan biến hết.

- Đạp mau lên. Cố gắng lên. Học võ phải tin tưởng, có nhiệt tâm không nao núng trước mọi khó khăn, thử thách lúc ban đầu. Sau dần quen đi. Có tớ giúp cho, sẽ tinh tiến nhanh chóng bội phần. Bây giờ còn đau nhức nữa không?

Trương Bình Nhi lau mồ hôi trả lời :

- Chân không thấy nặng nữa rồi, không còn nhức nhối nữa, nhẹ nhõm rồi. Hai bàn tay của đảng ấy sao mà nóng như lửa vậy?

Cung Đình truyền tiếp nội lực đáp :

- Giữ nhịp thở cho đều, chân này đạp xuống, chân kia co lên nhịp nhàng, không hấp tấp. Được rồi, anh thích giỏi võ để làm gì?

- Tại sao bỏ lại hỏi vậy?

- Thì bỏ cứ thành thật trả lời đi. Học võ để lên tuyển phu đài chi gái đẹp phải không?

- Không, không, mục đích của tớ không phải như vậy.

- Để làm giàu phải không? Để cậy sức mạnh hiếp đáp kẻ yếu phải không?

- Không, không. Muốn làm giàu nhiều tiền thì theo nghề thương mại, buôn bán. Thúc phụ ta vẫn bảo “phi thương bất phú” mà. Tớ ghét những thằng ỷ thế lực hiếp yếu lắm. Mình học võ giỏi để bênh vực kẻ yếu, đánh những kẻ ngang ngược, làm hại mọi người. Học võ để trở nên một tay kiếm khách diệt bạo trừ hung chứ còn để làm gì?

- Bỏ nói nghe được lắm. Khi xưa tôi học võ, tôi không có nghĩ đảng hoàng như bỏ. Tôi nghĩ học võ là để thủ lợi riêng cho mình. Vì thế cho nên ngày nay bị quả báo.

- “Quả báo” là cái gì?

- “Quả báo” tức là chẳng được lợi lộc gì cho thân mình? Trái lại suýt nữa lại không gặp hai chú cháu nhà anh cơ duyên đưa ta đến bánh xe đạp nước này, tuy không ngồi quay mặt vô trong tường điện bích. Tự mình xem xét lại thì bao nhiêu công phu tu luyện Âm Dương Đồng Tử Kiếm đi đời nhà ma, mất hết không còn một chút nào nữa. Đi theo nghiệp võ đúng đường lối thì “sinh uy nghi, tử vi thần”, khí phách hiển ngang không bao giờ yếu hèn. Nếu tâm tư sai lệch, sống thêm ương hèn, chết cũng nhục nhã, đáng buồn lắm.

Hai cậu nhỏ thủ thủ nói chuyện với nhau. Đêm dài qua lúc nào không hay.

Chừng tới khí gà gáy ra trên xóm, phương đông bình minh mình đỏ ối, ruộng màu được nước, cây cỏ tốt tươi. Hai cậu đưa nhau trở về nhà ông lang già.

Cung Đình công Trương Bình Nhi, cậu này ngủ gục trên vai bạn.

Lẽ tất nhiên, công việc hai cậu làm ban đêm có lợi ích thiết thực cho gia đình này nên ông lang xiết bao cảm kích, người trong nhà chiều đãi Lão Tam và hai cậu nhỏ như bậc khách quý, cơm gà cá giò tươm tất.

Ông lang gì bốc thang thuốc đại bổ bồi dưỡng khí lực cho cậu nhỏ Trương Bình Nhi uống, ngoài ra lại còn đâm bóp hai cẳng chân bằng rượu dân huyết. Người con trai chủ nhà bệnh tình khuyên giảm lần lần.

Hai cậu nhỏ, ngày nghỉ ngơi ngủ giấc ngon lành, nhưng đến tối đêm, lại ra những nơi đặt các bánh xe tát nước làm việc cần mẫn luôn bấy đêm liền, khắp vùng cây cỏ đột nhiên xanh um, kết quả nảy mầm, hoa lợi hứa hẹn bội thu trước sự ngạc nhiên cả xóm trên lẫn xóm dưới.

Người nào ra thăm ruộng vườn cũng lấy làm ngạc nhiên, thấy nước tràn trề sung mãn nhất từ trước tới nay chưa từng có vậy. So sánh với những khu vực trồng tía của một vài thôn khác, cảnh tượng khác hẳn vì lá đã bị vàng khô, héo úa, sự mất mùa trông thấy rõ ràng.



Họ không hiểu ông lang già và những người trong xóm ông ta đã có bí quyết gì mà lại được ruộng vườn phì nhiêu như vậy. Ở làng họ ban ngày họ cũng ra tát nước, trời nắng gắt, nước mức trong gầu chẳng được là bao, đập nước độ vài giờ đã mệt ứ hơi. Nước tát lên chỉ đủ thấm mặt đất khô hút hết, chẳng đủ dẫn đi ra tưới cây. Thực là thất vọng buồn rầu hết sức.

Trong làng có vài trai tráng thì lại tụ tập đi học võ, công phu võ luyện tiến bộ chẳng thấy mang được gì tốt đẹp về cho thôn xóm, chỉ thấy bị toạc đầu, bể trán, gãy tay, què giò, mang cái thân bệnh hoạn về nằm dài ăn báo cô.

Chính vì sự trái ngược đó, Cung Đình tôn sư thấy trước tiên nên đêm đêm hai người lại lần ra khu đồi tiếp tục dẫn thủy nhập điền giúp dân trong vùng. Trương Bình Nhi nhờ có Cung Đình giúp đỡ chỉ điểm nên sau khi dẫn nước đầy hồ là lại leo tót lên cao, hai chân đập bánh xe ào ào như gió cuốn. Đôi bắp chân cậu nhỏ luyện được sức mạnh phi thường mà chính cậu cũng không ngờ tới.

Trương Bình Nhi luyện võ một cách hữu ích như vậy. Hễ đập mỗi chân, Cung Đình lại đến dạy cho phép xoa nắn các huyết đạo để máu khởi ứ đọng gân cốt bền bỉ, dẻo dai.

Cung Đình vừa chuyển tiếp nội lực vừa nói :

- Từ nay, ban ngày nếu có việc gì nguy cấp bỏ công tớ chạy trốn chắc không ai đuổi kịp hết.
- Chạy một mình thì nhanh chứ công bỏ thì nặng thấy mồ, chạy sao được.
- Nói rõn bỏ sao? Ở nhà ông lang củi đốt bếp, tó cột lại thành những bó củi lớn để bỏ vác về nhà rồi lại chạy ra đây. Bỏ thử làm thế xem có chạy nhanh không?

Trương Bình Nhi không tin, nhưng cũng bằng lòng vác bó củi lớn lên vai chạy tuốt về nhà. Bó củi nặng trĩu làm cậu khom lưng xuống, cậu rảo cẳng chạy thực nhanh chỉ thoáng một cái là đã về tới nhà, đặt củi xuống bếp rồi chạy trở lại chỗ Cung Đình đứng chờ.

Trương Bình Nhi thoát tiên tưởng chỉ có vài bó củi khô nên cố gắng vác về cho chóng hết. Không biết Cung Đình làm cách nào mà chẻ và cột những ôm củi vừa lớn lại vừa nặng kinh khủng. Thì ra hắn ta đã chặt nhỏ cây đại thụ hôm trước đổ ngang trên lạch nước lại thành từng khúc, rồi bổ thành những thanh củi nặng, cột lại cho bạn nhỏ đem về tiếp tế gia đình ông lang già.

Chỉ khổ cậu nhỏ Trương Bình Nhi lại nai sức ra làm thân “trâu ngựa” một đêm ròng.

Qua sáng hôm sau, cả nhà ông lang lại một phen kinh ngạc, chỗ củi đun bếp đó chia cho cả xóm đun nấu nhiều ngày cũng không hết.

Tối sau hai cậu nhỏ lại thủ thủ với nhau, Cung Đình vừa nắn đầu và bả vai Trương Bình Nhi vừa nói rằng :

- Cặp giò của bỏ khá lắm, dùng được việc rồi, nhưng đầu và hai tay còn yếu quá.
- Thôi tối nay đừng bắt tôi làm việc nữa. Tôi vác củi cả đêm qua gần gãy xương rồi. Hôm nay xin đừng lại.
- Tập võ phải chuyên cần. Nếu dừng lại là bao nhiêu công phu hấp thụ được sẽ tiêu tán mất. Bỏ có biết tại sao tôi chỉ chuyên luyện cho bỏ song cước đặc biệt không?
- Không có biết!
- Bỏ không nhớ những thằng chả đi nhờ xe mình hôm nọ? Thằng nào cũng ba hoa chích chòe, tự khoe là con nhà võ đi dự tuyển phu đài, nhưng đôi bàn chân thằng nào cũng không “chạm đất”, cật chẳng đến trời. Nói đến đi bộ thì sợ bỏ bà. Võ giỏi hay không là ở bộ pháp, căn bản vững vàng, về sau càng luyện tập càng tăng tiến. Nhớ hồi mấy chục năm trước, lúc mới khởi sự báỉ sư, tó mập ú như cối xay, bụng phệ, mặt phị đầy trệ khí, đi bộ nửa dặm đường thì thở như bể lò rèn. Bỏ có biết ông thầy bắt phải làm việc gì trước tiên không?
- Không có biết!

Cung Đình liền kể chuyện ông chạy thuốc chữa bệnh một người bị bệnh khó thở cho nghe. Ông thầy biết con bệnh cậy nhà cửa có cửa lười biếng không chịu năng hoạt động thân thể, làm việc chân tay. Có việc

chân tay việc gì cũng sai đầy tớ hầu hạ, nên thở ì ạch như kéo gỗ lúc nào cũng kêu nhức đầu, áp huyết, đau tim, nghẹt thở sắp chết đến nơi.

Con bệnh lạy lục thể nào thầy cũng từ chối không chữa, sau van xin khẩn khoản quá đổi, thầy mới ra điều kiện là con bệnh phải tự mình đội thúng đựng những củ hành tươi, thiết bị đến biểu thầy thì mới nhận chữa bệnh.

Nhà xa nhưng muốn khỏi bệnh, người bệnh ráng đội thúng hành từ nhà mình đến nhà thầy thuốc. Nhưng lần nào lễ mễ đội hành mang đến, ông thầy cũng kiểm có chê bai là hành chọn không đều, củ lớn củ nhỏ, lá úa không xanh, đứt rễ, không nõn, không sạch. Sau nhiều ngày, bệnh nhân năm lần bảy lượt đi tới đi lui cho tới khi ông thầy nhận mới thôi.

Nhưng lúc ông thầy nhận thúng hành tươi khen là hành tươi, hành tốt, củ bự, lá xanh rễ dài thân nõn thì bệnh nhân đã thở điều hòa, hết nhức đầu chóng mặt, tim đập đều đặn rồi.

Ông thầy bảo: Khỏi bệnh rồi, trệ khí đã tan đúng với sách dạy “Thiên hành kiện, quân tử tự cường bất tức”.

Trương Bình Nhi nói :

- Em không giỏi Hán tự, chỉ hiểu sơ sơ là mình phải tự cường mới học võ được. Lúc bắt đầu nhập môn sư phụ bỏ bắt bỏ làm những việc gì?

- Đội thúng được liệu trên đầu chạy vòng quanh sân, hơi thuốc ngấm từ đỉnh đầu theo hơi nước trong người thoát ra, nhập vào châu thân. Tổ chạy liền trong ba tháng trời mới mất cái bụng phệ. Song Trâm sư tỷ cứ chế nhạo tổ là anh chàng đội thúng bánh, đèn cù chạy quanh, làm tổ tức phát khóc.

- Đội thúng bánh thì hơi hành làm chạy máu khỏi nhức đầu, thông khí, bỏ đội thúng thuốc thì thuốc nhập trong thân mình bổ bổ sinh lực nội ngoại công phu. Còn bỏ bắt tổ vác củ chạy suốt đêm thì củ khô giúp ích cho sự luyện tập võ công của tổ?

- Củ khô chỉ giúp ích cho dân làng có củ đun, bếp nấu cơm thôi chứ không giúp cho bỏ việc chi cả. Việc đội thúng hành chỉ giúp riêng ta giỏi võ. Nhưng việc vác củ suốt đêm về cho dân xóm giúp mọi người đun nấu hơn là để thân cây nằm ngang lạch nước biến thành củ mục vô ích.

- Bỏ nói như ông cụ non!

- Thì tổ đúng là ông cụ non thì tính tuổi có lẽ nhiều tuổi hơn thân phụ sinh ra bỏ mà lị. Tổ chỉ biết ban đêm thì nội lực mới hồi phục trong người, ban ngày thì lại thất tán. Vậy nên tổ lo luyện công phu truyền dạy cho bỏ một môn võ từ trước đến nay chưa có cao thủ nào sử dụng. Môn võ này do tổ đột nhiên phát minh ra. Đó là không dùng tay mà chỉ dùng hai chân đánh ngã đối phương. Lắm trận đấu, đối thủ đứng trên hai chân, cứ nhằm hai chân nó mà đánh cho mất thăng bằng sẽ ngã. Bao nhiêu tinh hoa võ học, tổ sẽ dồn xuống hết hai chân của đẳng ấy. Thiên hạ kinh sợ chưởng phong có thể đánh hộc máu mồm máu miệng. Tổ sẽ luyện cho bỏ một ngọn cước phong có năng lực muốn đá đâu trúng đấy và ở xa, cước phong có thể làm gãy giò đối phương như ta bẻ gãy hai chân gà.

Trương Bình Nhi nghe nói vậy, thích chí cười dòn.

- Nếu vậy thì hể ở đâu mở cuộc đấu thì tổ sẽ nhập hội để làm túc cầu đại vương hơn là làm võ sĩ đấu quyền. Nhưng trong trường hợp đối thủ giao ước đấu võ cấm dùng chân thì làm thế nào?

- Thì chống hai tay xuống đất, trồng cây chuối ngược, lấy chân thay quyền đạp vào mặt nó, quặp chặt cổ nó.

- Ngộ quá nhỉ? Hai người đấu võ, một người lại cắm đầu xuống đất, chân chống lên trời đánh đấm bằng chân, hai chân đạp không khí như con chơi chơi, coi kỳ quá mà. Và ngộ nhờ phát trung tiện nghe như cóc kêu thì mắc cỡ chết được.

Cung Đình võ tay reo lớn :

- Thăng nhỏ thông minh quá ta. Miếng võ phát trung tiện vô mặt đối thủ khiến hấn ngửi mùi thú vị, xây xẩm mặt mày thực ra là một chiêu thể có lẽ không có một bí kíp nào ghi chép cả. Thực là vô cùng độc đáo.

- Nhưng sau khi phát uế phong, ta phải xách quần chạy dài chứ lại làm sao mà tiếp tục cuộc đấu khi đã sồn ra quần như vậy?

Thế là ngay bắt đầu từ lúc ấy, Cung Đình dạy cho Trương Bình Nhi phép dùng bộ cước. Hắn lấy hai tay đỡ Trương Bình Nhi nhảy uốn khúc, hai tay hai chân chuyển vận thân hình như con sâu đo, đã tả đá hữu rất nhanh và rất trúng.

Trong tám tối, hai cậu tập võ rất chăm chỉ, lúc mệt thì lại tìm cây đã kết quả nhảy lên cành cao kiếm quả chín giải khát. Cuộc tập luyện thâu đêm suốt sáng tới khi gà gáy mới về giường ngủ ngáy o o, gọi thế nào cũng không tỉnh giấc.

Lão Tam muốn tới Lâm An bán túi châu ngọc lấy tiền nên không muốn kéo dài cuộc ở đậu nhà ông lang già. Dù nhiều lần lão định đánh thức hai cậu nhỏ dậy, không cho ngủ bắt lên đường. Nhưng ông lang già ngăn cản nói :

- Trẻ nhỏ ngủ được là điều rất tốt, cụ không nhận thấy mặt mũi hai cậu nhỏ hồng hào, da dẻ tươi nhuận à. Hai cậu giúp đỡ cho gia đình lão nhiều lắm, lão phu không biết lấy gì tạ ơn. Lão đương chờ ngày thẳng nhỏ con lão hoàn toàn bình phục đi đứng như thường. Lão sẽ sửa soạn một bữa tiệc, mời mọi người trong xóm lại ăn mừng và làm lễ tiễn đưa quý vị lên đường. Nhà lão tuy không giàu, nhưng cũng đủ để ngày ngày mua cơm rượu cho cụ. Cụ không có việc chi cấp bách thì xin cụ ở lại thêm vài bữa.

Lão Tam nghĩ bụng, ăn ở không mất tiền, ngày nào cũng thấy món ăn hậu hĩ, rượu ngon, thịt béo dàng hoàng nên cũng không nóng nảy ra đi làm chi cho uống.

Thời gian ở nán lại đủ để giúp cho Trương Bình Nhi luyện được bộ cước. Thay vì đá ngọn Uyên Ương cước cậu nhỏ có thể phi thân đã tới tấp lục thất bát liên tiếp bàn chân và mặt địch thủ, tài nhảy cao chạy nhanh của cậu nhỏ cũng hiếm có.

Tới hẹn, ông lang mở tiệc, dân xóm được mời và biết rõ mục đích, họ vui mừng, kẻ ít người nhiều mang lễ vật tới để chung vui. Họ chẳng chờ kết hoa, xúm nhau lại bày bàn làm cỗ.

Nhóm thanh niên cũng kéo nhau đến ăn uống. Họ khen nịnh lão Tam hết lời :

- Trưởng lão đại hồng phúc, có hai vị thần đồng này sẽ sung sướng một đời, hai vị có nhiều tài lạ, sau này sẽ ra giúp nước, lo gì trưởng lão chẳng sớm mặc phẩm phục triều đình đóng vai cụ cố, muôn họ được nhờ.

Thanh niên khỏi bệnh cũng chấp tay vái tạ Cung Đình đã cứu mạng. Nhiều người có tuổi tác nhấn mạnh ở việc “dẫn thủy nhập điền” đã đem lại cho dân làng một lượng ngũ cốc đáng kể.

Nhưng hai cậu nhỏ đều khiêm tốn đáp lễ, cuộc vui kéo dài suốt ngày, rượu vào lời ra, bàn nào cũng om sòm ầm ĩ. Theo tục lệ, no say lãnh kên ra ngủ, ngủ dậy tỉnh rượu lại cùng nhau chén chú chén anh liên hoan vô tận.

Nhờ có bữa ăn đấy, Cung Đình và Trương Bình Nhi mới biết được làng này chỉ là một làng nghèo nhất. Hoài vọng của trai làng mong lấy được con gái nhà giàu để mang lại thịnh vượng cho thôn xóm đã tan vỡ. Kết quả chỉ mang lại cho con trai ông lang già suýt bỏ mạng, nửa tá bị gãy tay què giò, có người chịu tật nguyên suốt đời.

- Tuyển phu đài vẫn còn đâu, như ích lợi gì cho thanh niên cả tổng.

Ý kiến khởi thủy nghe rất hay, nhưng thi hành kết quả lại khốc hại. Không làm tăng gia tinh thần ái quốc của đám trai tráng lại đã dẫn dắt họ vào con đường mê sắc hại thân, suy giảm tiềm năng sinh sống của thôn xóm. Đây là chưa kể kẻ xấu bụng sẽ rắp tâm trả thù, thanh niên làng nọ hờn oán thanh niên làng kia.

Cung Đình nghĩ thầm, có lẽ ta phải tìm cách triệt hạ những đám võ đài làm ô nhục nghề võ này. Nhưng bằng cách nào? Giả sử nếu ta cũng có sinh lực dũng mãnh như lúc ban đêm thì còn nói gì?

Bỗng nghe từ ngoài cổng, có người gọi đích danh con trai ông lang già :

- Có ai họ Châu tên Tru không? Xin ra nghênh tiếp Phẩm tiểu thư.

Chàng đại hán bị đá trúng bằng quang suýt toi mạng mấy tuần trước đúng là Châu Tru con ông thầy thuốc họ Châu, nghe nói đến tên tiểu thư tay chân lúnh quýnh, đánh rớt cả đĩa, buông bát chạy ra cổng kêu lớn :

- Dạ, có tôi!

Mọi người đương ăn uống, xì xào hỏi nhau :

- Phẩm tiểu thư là ai? À, có phải là con gái ông Phẩm Đại một trong mười vị phú ông ở làng Phú Cường. Con gái ông ta là một trong mười mỹ nhân ở tuyển phu đài. Tại sao cô ta lại tìm đến thôn xóm nghèo nàn, nhỏ bé này?

Dân làng bỏ tiệc kéo nhau ra coi. Đứng trong đám, Lão Tam và hai cậu nhỏ ngấp nghé trước cổng nhìn ra.

Một cỗ kiệu rất sang trọng đỗ trước cổng. Kẻ hầu ngẩng nhìn Châu Tru hỏi rằng :

- Cách đây nửa tháng, anh thượng đài đã bị đá trúng bụng dưới phải không?

Châu Tru chấp tay trả lời :

- Vâng chính là kẻ hạ tiện này hôm đó lỡ tay sảy miếng về ốm đau hút chết.

- Tiểu thư là người có ân đức. Biết rằng khi lập lời đài đã gây nhiều vụ gần như là án mạng. Tưởng là anh bị thương đã gần chết nên đến cho tiền coi như tiền “tử tuất” để cấp dưỡng gia đình. Nhưng nếu quả thực anh còn sống thì thôi.

Trong rèm có tiếng trong treo nói ra :

- Còn sống là may mắn. Vậy cho người ta tiền phí tổn thuốc thang gọi chút đèn bù những ngày đau bệnh.

Kẻ hầu đưa cho Châu Tru một phong bao có tiền ở trong. Châu Tru xiết bao cảm kích hướng về kiệu thưa :

- Kính thưa tiểu thư, cử chỉ tiểu thư hạ cố đến bàn gia trang thực là vô cùng quảng đại. Kẻ hèn này cúi đầu tạ tội vì phạm “đũa mốc đầu dăm chồi mâm son”. Xin cho gia phụ và gia mẫu đến trước kiệu bái kiến.

Ông lang già và vợ ríu ríu kéo nhau đến trước kiệu cảm ơn, Phẩm tiểu thư sai kẻ hầu vén rèm để đáp lễ.

Mọi người được ngắm nhan sắc tiểu thư con nhà giàu. Nàng trang điểm lộng lẫy tăng phần xinh đẹp, các chàng trai đứng vây quanh kiệu đều trầm trồ :

- Trời! Mỹ nhân dung nhan kiều diễm thế kia chả trách anh nào nhất nhất cũng phải thượng đài. Một đá chứ mười cú đá như Châu Tru phải chịu cũng không lỗ.

Thấy đông người tụ tập, Phẩm tiểu thư lấy làm lạ hỏi căn do, Châu lão đáp :

- Hôm nay lão phu ăn mừng thắng con khỏi bệnh, đồng thời dân chúng cũng tụ tập cảm tạ hai vị “tiểu chủ” đã tới giúp dân có nước nuôi cây trong khi trai tráng dưỡng bệnh.

Phẩm tiểu thư chưa kịp hỏi tiếp thì Cung Đình đã từ đám đông đi ra, thấy gái đẹp là cậu nhỏ cà lăm :

- Mời... mời cô nương uống... uống rượu... vui...

Trương Bình Nhi nhanh miệng đỡ cho bạn :

- Tiểu thư có bụng tốt lắm! Đã đến đây vô uống rượu cho mọi người vui vẻ. Ông chủ nhà này có câu chuyện muốn thưa với tiểu thư, thúc phụ tôi cũng vậy.

Phẩm tiểu thư hỏi lại :

- Hai cậu không phải là người vùng này, từ đâu đến? Có chuyện gì nói tại đây cho ta hay, vào nhà không tiện?

- Tiểu thư muốn lấy chồng, thích ai thì lấy người đó. Bầy chi cái trò đám đá cho khổ người ta. Người giỏi võ thường có bộ mặt “xí trai”, họ thắng thì tiểu thư phải lấy một ông râu xồm, mắt ốc nhồi, mũi sư tử, mắt lác thì sao?

Cung Đình lấp bắp :

- Ít người... đẹp... trai... giỏi... võ... lắm...

Ý Cung Đình muốn nói võ lâm cao thủ đều dung nhan “hâm tài” như hấn cả. Ở đâu sông sộc một hung thần xuất hiện.

- Oắt con nói láo! Mày nói xấu gì bọn tao?

Thì ra là viên đại chủ hộ vệ Phẩm tiểu thư đi tìm cô đã tới. Hấn vênh râu hùm nhìn đám thanh niên coi bộ khinh rẻ, nạt nộ :

- Lũ côn trùng! Mau xéo đi chỗ khác! Ông nóng tiết lại cho chúng bay về châu tổ tiên bây giờ! Tiểu thư mau hồi gia, lão công ở nhà phái người đi kiếm tiểu thư khắp nơi, người không bằng lòng tiểu thư cứ đi thăm thú và cho tiền những thằng khốn nạn bị hạ đài.

Làn nhân quang tên râu quai nón đưng nhằm Châu Tru, hấn trợn đôi mắt sáng quắc gặng hỏi :

- Ủa thằng kia! Tao tưởng mày du địa phủ rồi. Không ngờ gặp thầy thuốc nào khéo tay bóc thuốc mà mày còn sống nhăn như vậy?

Châu Tru ngó địch thủ đã thương chí mạng mình hồi nọ, tránh sao khỏi căm tức, lửa giận bùng bùng cời ngay áo ra để đánh nhau trận nữa. Nhưng Châu lão bà và vợ hấn xúm lại can ngăn :

- Ấy chớ! Con vừa khỏi bệnh còn xanh xao vàng vọt đánh nó, nó đánh chết, khổ đa!

Gã râu quai nón vuốt râu thách thức :

- Loài sâu bọ này không biết phải quý chi hết. Ta đã nương tay chân để làm hài lòng Phẩm tiểu thư mà lũ chúng nó không biết. Ta nói cho lũ chúng bay biết, chỉ hồi tuần này, mỗi ngày bọn ta đã thẳng tay đánh chết hơn chục thằng, chúng bay nghe rõ chưa? Bây giờ ta muốn làm cỏ xóm này để từ này về sau chúng bay nghe danh bọn chúng ta thì bỏ xứ bỏ làng mà lánh đi nơi khác cho sớm.

Lão Tam chấp hai tay cung kính hỏi :

- Đại tôn ông danh hiệu là chi để chúng tôi xưng tụng.

Đài chủ quát to như sấm động :

- Ta biệt danh là Hắc Tinh Tinh đệ tam trại chủ tướng cướp Mỏ Điều trên núi Bạch Khô Lâu cách đây hai mươi dặm. Lâu la đảng ta đã chen đóng khắp vùng này chỉ ngày mai đại ca ta sẽ cử binh tới chiếm đóng. Bao nhiêu thằng cứng đầu cứng cổ vùng này đã bị bọn ta ngằm triệt hết cả rồi. Các cô gái đẹp ở vùng này đã được bọn ta chấm làm áp trại phu nhân, vật ngon của lạ đâu có để dành cho chúng bay.

Thái độ của Hắc Tinh Tinh thực hung hăng, hai mắt đỏ ngầu, làn hung quang chiếu tỏa làm mọi người thấy đều khiếp sợ.

Lão Tam run cầm cập :

- Vạn tuế Hắc Tinh Tinh trại chủ. Chúng tôi người phàm mắt thịt, đâu có dám nghehnh cổ trông lên ánh thái dương rực rỡ. Xin ngài làm phúc xá tội cho lũ chúng tôi, chúng tôi xin mời ngài về, chúng tôi xin rời bỏ nơi đây đi trốn khác ngay lập tức.

Hắc Tinh Tinh cười hềnh hếch, lắc đầu :

- Lâu la bộ tốt chúng ta đang khám xét các ngã đường, chỉ được nhập mà không có xuất. Ta phải vạn cổ thẳng chết tiệt kia cho nó đầu thai kiếp khác, ta không thể để nó sống làm kiếp người được nữa.

Nói rồi Hắc Tinh Tinh cử quyền đánh Châu Tru, quyền mạnh như vũ bão, Châu Tru hết vía chạy dài không dám chống cự, nhưng Hắc Tinh Tinh phi thân nhảy vọt một cái, chen đường rút lui và hét to :

- Chậm rồi con ạ, chỉ có một đường giải thoát là ta đưa con lên... thiên đình.

Bọn thanh niên, đa số say rượu, bủn rủn chân tay, xô nhau ào chạy như đàn cừu trước sói dữ. Một anh lớ ngớ chạy về hướng Hắc Tinh Tinh, tên đầu sỏ đảng cướp Mỏ Điều thuận tay tóm lấy anh ta, đám ngã, một chân giẫm lên đùi, dùng cánh tay lực lưỡng xé xác.

Sức khỏe tên cướp thực phi thường, mọi người nghe đến “soạt”, anh lực điền bị phanh thây làm hai mảnh, ruột gan đổ ra cả đồng.

Phẩm tiểu thư sợ hãi ngất xỉu, hai ba người đàn bà nữa kêu thất thanh ôm mặt té theo, Hắc Tinh Tinh chảy lại chụp Châu Tru.

Châu lão thương con quơ lấy gậy trúc đập tên cướp, nhưng khác nào đứa trẻ đập bị bông, Cung Đình vội hỏi Trương Bình Nhi can thiệp cứu mạng cho ông lang già.

Nhớ lời Cung Đình giảng dạy, địch thủ hung mạnh đến đâu cũng phải đứng trên hai chân mới vững. Vay nhằm chân mà đánh cho mất thăng bằng địch thủ phải ngã.

Ý nghĩ mới vụt ra, Trương Bình Nhi nhớ tới lúc đập nước, lao hai chân về phía Hắc Tinh Tinh và nhằm kheo chân của gã Hộ pháp, một chân đạp ra, một chân ngoắc lại. Chiêu thế này là chiêu thế tầm thường nhất trong bài võ Song cước Tung hoành của Cung Đình mới truyền dạy.

Nói thì chậm động tác thì nhanh hơn chớp, Trương Bình Nhi đánh gãy xương ống chân Hắc Tinh Tinh nghe đến bụp, Hắc Tinh Tinh đau quá, kêu thét lên, té lăn ra giãy giụa trên mặt đất :

- Gãy xương ống chân ta rồi. Đù họ thằng nhãi ranh, mày phải chết, mày phải chết.

Hắc Tinh Tinh có gượng dậy nhưng bấp chân lủng lẳng không theo ý nên lại khụy xuống.

Châu Tru trở nên mạnh dạn, nhảy vào trong nhà xách cây đinh ba ra nhằm Hắc Tinh Tinh đâm cho một nhát trả thù. Thế là xong đời một tên cướp trứ danh.

Những tên lâu la đi theo Hắc Tinh Tinh thấy đài chủ đã mất mạng thì bỏ vía, ôm đầu chạy thực mạng cực nhanh.

Nhóm thanh niên lấy lại được tinh thần, hăm hở kẻ gây người mác định đuổi theo truy sát, nhưng Cung Đình ngăn lại bảo :

- Giặc cùng chó đuổi, chúng chạy xa rồi có đuổi theo cũng vô ích.

Bố con Châu Tru xúm lại cứu tỉnh Phẩm tiểu thư, Châu Tru bế cô gái đẹp vô nhà, hỏi người sắc thuốc cạy răng đổ vào miệng.

Lão Tam bứt đầu bứt tai kêu khổ luôn miệng. Ông ta tự trách mình tham ăn nên gặp khó khăn. Đúng là miếng ăn “quá khẩu thành tai”. Nếu đừng tham ăn, thúc giục hai cậu nhỏ đi phất từ hai tuần trước thì có phải không mắc chuyện rắc rối cản trở. Rồi đây, bọn cướp khám tìm thấy vàng bạc châu báu, chúng sẽ lấy hết và không chừng lại mượn luôn cái chỗ đội mũ nữa?

Phẩm tiểu thư tỉnh lại, hay câu chuyện cũng lo thay cho những người trong xóm. Rồi đây bọn cướp huy động đồ đảng kéo đến trả thù cho Hắc Tinh Tinh thì số phận dân lối xóm sẽ ra sao. Nhất định bọn tàn ác sẽ triệt hạ đốt phá xóm làng, tận sát mọi người đã lâm cảnh nguy nan không bề cứu giúp.

Phải bỏ làng chạy trốn trước khi bọn chúng tới, nhưng bỏ nhà bỏ cửa ruộng nương đi đâu. Sinh sống bằng cách nào và có thoát khỏi chúng hay không.

Rượu còn trong hũ mà không ai buồn uống. Thịt bày trên mâm mà không ai buồn ăn, cổ như bị tắc khí, ăn không nuốt trôi, nói không ra lời, thần thờ như hồn đã bay phách đã lạc.

- Tiểu thư về đi! Ở đây sẽ bị nguy nan cùng với chúng tôi.

Phẩm tiểu thư hai hàng nước mắt ràn rụa, nghĩ thân thể mình sẽ sa tay bọn cướp làm áp trại phu nhân thì cũng chẳng sung sướng nổi gì. Thấy người đẹp khóc, bọn thanh niên sôi máu anh hùng, mọi người bàn bạc, đảng nào cũng chết, tại sao chúng ta không góp nhặt khí giới, chung lưng đấu cật với nhau mà chiến đấu. Có chết cũng giết được dăm ba đứa. Chết cả đồng còn hơn sống một người.

Vả lại cậu nhỏ Trương Bình Nhi lúc này đã trở tài gan dạ phi thường, dám xông vào đập gãy chân tên cướp. Tại sao, bọn thanh niên chúng mình đã tự khoe khoang là giỏi võ mà lại nhút nhát, sợ sệt quá đỗi. Thực là đáng để cậu nhỏ chê cười.

Trong lúc còn lưỡng lự, Phẩm tiểu thư không chịu lên kiệu, van nài mọi người lẩn trốn đi nơi khác, sau này quân binh tiểu phi, bọn cướp rút lui, lại trở về làng, như thế tiết kiệm được mạng sống.

Lão Tam tán thành lời khuyên của tiểu thư.

Trời đã về chiều, mây hồng ửng đỏ một màu thê lương. Chim về tổ cất tiếng kêu ảm đạm như tiên báo một trận chém giết kinh hoàng. Cung Đình nhìn vàng ô từ từ khuất sau rặng đồi phía xa. Đôi mắt cậu nhỏ tự nhiên sáng quắc, phát tia lóng lánh, nhồn lức tăng gia gấp bội giúp cậu nhỏ trông xa qua màn tối đương buông xuống gấp đôi gấp ba người thường. Cậu quay lại thấy mọi người đang ngơ ngác đứng quanh, không biết nên lẩn tránh hay ở lại chiến đấu.

Vận mạng toàn dân lối xóm trao vô tay cậu nhỏ vị thành niên, không biết luồng nhân điện tự người cậu phát ra có mãnh lực gì mà khiến cho mọi người tin cậy ở sự quyết định của tiểu hiệp.

- Các người không việc gì phải lo ngại, tiểu sinh đảm nhiệm bảo vệ cho các người. Từ cuối giờ Dậu đến đầu giờ Hợi, có bao nhiêu đèn đuốc thắp lên cho thực sáng. Còn bao nhiêu củ lửa cũng chụm vào đốt. Tối nửa đêm mà không thấy chúng kéo tới thì chúng ta sẽ rong đuốc đi tìm chúng mà đánh.

Châu lão sợ hãi mà rằng :

- Tại sao cậu lại đi tìm đánh chúng trong đêm tối? Ban đêm nên tản cư chờ ban ngày báo quan binh thì hơn.

- Thì giờ cấp bách cụ đừng đưa ra ý kiến bất đồng. Thấy ánh lửa sáng, thế nào chúng cũng muốn tìm biết nguyên do, kéo đến tức khắc. Nếu đêm nay, chúng không tìm tới trả thù thì ban ngày hoặc đêm sau, chúng không thêm kéo đến xóm nhỏ này làm gì nữa!

- Tại sao vậy? Tại sao cậu lại mong chúng tìm đến trả thù ngay? “Quả bất địch chúng”, làm sao chống lại được giặc.

- Giải thích cho lão tiền bối hiểu hết những câu hỏi thì có lẽ...

Phẩm tiểu thư tiến lại gần Cung Đình dỗ dành :

- Nè cậu nhỏ! Cậu phải nói phân minh thì người ta mới tin theo, làm như lời cậu bảo chứ.

Mùi hương mỹ nhân xông ra ngào ngạt làm cậu nhỏ đương nói năng thao thao trôi chảy thành lấp bắp cà lăm. Đúng là cổ tật của vị “lão hiệp” cải hình biến thành thanh niên thơ ngây.

- Nói... nói... mất... thì... thì... giờ!

Trương Bình Nhi phải đỡ cho bạn :

- Việc gì phải chạy trốn. Quân cướp đến thì đánh. Đốt đèn đuốc nom cho rõ thằng nào tới đánh cho què giò bắt bỏ rọ thằng ấy. Có thể thôi, hỏi làm gì? Ai nhát, ai sợ thì chui vào gầm giường, cầu tiêu mà trốn. Ai mạnh bạo thì đánh trống, gõ phèng la, thổi tù và để trợ oai, khiến giặc mất tinh thần.

Châu Tru nhìn cậu nhỏ đã trở tài đánh ngã Hắc Tinh Tinh, cảm phục hô lớn :

- Mọi người theo tôi thắp đuốc đốt đèn, đốt lửa, cầm đồ binh đánh giặc. Ở đời trước sau ai cũng một lần chết. Nếu số tôi chết thì tôi đã nghèo hai lần rồi. Uống chút rượu để cho hăng máu. Nhau thêm mấy miếng để làm quỷ no còn hơn làm ma đói. Chết cũng đánh! Đánh...

Một thanh niên khoa tay múa chân khen phải. Người thứ hai nhảy reo tán thành. Thế là cả bọn đều đánh bài liêu, hăng hái làm theo lời Cung Đình sai bảo. Ánh sáng đuổi bóng tối âm u. Người chạy ra, kẻ chạy vô lảng xảng, tiếng gậy gộc giáo mác đụng chạm loảng xoảng cũng gây được đôi chút phấn khởi bọn người dân quê hầu như đã quá tuyệt vọng.

Chợt nhớ tới mấy anh phu kiệu, không tìm thấy bọn này đâu cả? Thì ra từ lúc khởi trận đánh giết Hắc Tinh Tinh, chúng quá sợ hãi đã bỏ chạy về cho chủ nhân hay.

Dọc đường về nhà có anh bị quân cướp chặn xét, giữ lại chỉ còn một tên may mắn lẩn thoát về được làng Phú Cường báo tin cho phú ông biết. Một phú ông biết tin, tức thời cả mười phú ông đều hay hung tin.

- Kính thưa chủ nhân, tiểu thư bị nguy rồi!

- Trời! Tai nạn ra sao!

- Tiểu thư vốn có lòng nhân từ, mang tiền đi từng nhà cứu giúp kẻ bị hạ võ đài, không ngờ tới xóm nhỏ sau đồi thì bị bắt cóc.

- Ai dám bắt cóc tiểu thư? Đài chủ đâu mà không hộ vệ con ta.

- Bọn nó giết mất Đài chủ rồi. Bẩm thưa chủ nhân, đài chủ trước khi xé xác một dân làng lại tự xưng tên là Hắc Tinh Tinh đại vương, một trong những chủ soái của bọn cướp Mỏ Điều...

- Mày nói chẳng ra đầu ra đuôi, ai là dân? Ai là cướp. Đài chủ ta muốn là cướp đã bắt cóc con ta phải không? Còn mấy tên phụ kiện kia đâu?

- Dạ! Các anh ấy chạy về báo tin cho chủ nhân với con nhưng bị cướp bắt giữ ở dọc đường rồi!

- Cướp! Cướp! Ai là quân cướp? Dân làng, đài chủ hay... chính các anh là cướp? Nhưng mà ai cả gan dám bắt giữ tiểu thư?

Tên phụ kiện ấp úng, nói năng lúng túng, quanh co nên chẳng ai hiểu được đầu đuôi câu chuyện ra sao cả? Nhưng các phú ông đã cấp tốc một mặt ra lệnh cho dân đình nai nịt giáo mác bảo vệ thôn xóm, một mặt phi báo quân binh cứu ứng, đối phó bọn cướp Mỏ Điều nổi tiếng là hung ác.

Trông về phía sau đồi xa, thấy ánh lửa đỏ chân trời, những hào trưởng đoán quyết là có biến trong rừng... Trống ngũ liên nổi lên báo động suốt giải đồi Túc Mễ. Làng này truyền tin qua làng khác, cả Tổng đều biết tin Phẩm tiểu thư bị bắt cóc và quân cướp đêm này kéo tới đánh phá các làng.

Ông nhà giàu Phẩm Đại nóng lòng cứu con gái nên tụ tập hết trang đình trong phủ, chọn người can đảm, quyết định dẫn thân theo tên phụ kiện dẫn đường tới xóm nhỏ sau đồi để giải thoát cho con gái mình.

Lúc này tin tức Hắc Tinh Tinh bị giết cũng đã được đưa về trại trên núi Bạch Khô Lâu. Lá cờ có dấu hiệu Mỏ chim Điều hầu ngậm sọ người trắng hếu, hai hố mắt sâu hoắm được kéo lên phấp phới trên đỉnh núi. Đẳng cướp đông vài trăm tên, quan quân mắc công tiêu trừ. Nhưng đụng độ với bọn ác tặc trận nào bị thua trận đó. Chúng khôn ngoan ẩn hiện bất thường, bí mật lúc tụ lúc tán, mưu mô quỷ tuyệt lạ thường.

Đã nhắm phá một địa điểm nào, khu vực đó một ngọn cỏ không còn mọc. Toàn vùng máu rơi, xương trắng, chúng có thói quen tận sát trẻ nít không tha. So với bọn Hắc Y, có lẽ đẳng cướp này còn cuồng sát khát máu hơn nhiều.

Tên đầu đẳng hình thù rất quái gở, trên đầu mọc hai bấu như hai sừng của quỷ sứ, mắt lồi, hai nanh nhọn lòi ra ngoài miệng y như đôi nanh của ma cà rồng cắn vào cổ người hút máu.

Vốn gốc rợ Liêu, hắn mang tên là Ngõa Nặc Ô Đồ thích ăn tiết canh không những của thú vật mà còn của người nữa.

Tên thứ hai thì đầu nhọn nhô cao như loại “đầu bùa” hai mắt lơ lửng màu vàng, cằm nhọn mũi khoằm, hai bên má mọc ra hai chùm râu trong cổ quái. Hắn mang danh hiệu là Thanh Diện Quỷ Độc Vô Sĩ, ưa thích hãm hiếp phụ nữ, mổ bụng ăn thịt như loài ác ma.

Kinh hãi hơn là trong đêm khuya, tên đầu sỏ ra lệnh cho đồ đẳng mặc toàn đồ đen từ đầu đến chân, lấy sơn trắng vẽ lên thân mình hình bộ xương người.

Trông thấy hình những bộ xương người biết cử động, nhấp nhô chạy nhảy, ai mà không sợ chết khiếp.

Trước giờ hành sự, từ đầu đẳng cho tới lâu la chạy cờ đều nhai nuốt một loại lá “ma túy”, nuốt vào thần trí say mê, trở nên hung bạo, không biết sợ chết, phát nên những tiếng cười the thé như quỷ hú, thực là vô cùng quái đản.

Mỗi ác ma, hai tay cầm hai con dao tựa như đôi dao phay mà chém, sát hại nhân mạng không tiếc tay.

Riêng hai tên chúa đẳng Ngõa Nặc Ô Đồ và Độc Vô Sĩ thì mỗi tên cầm một bộ xương người như lệnh bài chỉ huy, mỗi lần rung lắc, các lóng xương đụng chạm nhau phát sinh tiếng “lắc rắc” khô khan nghe rất rùng rợn.



Võ nghệ cao cường, một tên sử dụng cây lang nha bổng, một tên cử khai sơn đại phủ. Nghe tin Hắc Tinh Tinh bị bại, Ngõa Nặc Ô Đồ và Độc Vô Sĩ nổi giận đùng đùng, hạ lệnh xuất quân hỏa tốc. Đoàn ma binh nhảy lên chiến mã, tập hợp mau chóng và nhắm phía đồi Túc Mễ phóng nước đại.

Mục đích chính là tập kích làng Phú Cường, cướp lấy gái đẹp về làm áp trại phu nhân. Chúng đã bàn mưu lập kế hoạch trà trộn vào làm chủ đài, lấy tiếng là bảo vệ con gái phú ông tuyển phu, giúp các phú ông lựa chọn người tài giỏi võ công trong vùng cho các cô gái mỹ miều. Nhưng thực ra, Hắc Tinh Tinh dụng tâm làm gián điệp nội tuyến bên trong để khi Ngõa Nặc Ô Đồ tấn công thì trong ứng ngoài hợp.

Điểm đáng chú ý nhất là Hắc Tinh Tinh lọt vào làm chủ đài đã “tĩa” trước những tay giỏi võ trong vùng.

Sau khi đã đánh ngã gần hết số thanh niên khỏe mạnh nhất, mục tiêu trở nên chính mùi sắp rụng chỉ còn việc giơ tay đón lấy không ngờ Hắc Tinh Tinh lại bị hại bởi đôi chân của cậu nhỏ Trương Bình Nhi.

Khi gần tới chân đồi, bọn cướp Mỏ Điều trông thấy ánh lửa trong xóm nhỏ sáng rực khu vực.

Ngõa Nặc Ô Đồ ngạc nhiên hỏi bộ hạ :

- Bây giờ đã gần nửa đêm, tại sao ở thôn xóm kia lại còn đốt lửa sáng choang là nghĩa làm sao? Có phải là nơi lập võ đài không?

Đầu mục thưa đáp :

- Tâu Đại vương, đó là nơi Tam đại vương bị mấy thằng dân làng dùng đinh ba đâm chết đấy ạ.

Ngõa Nặc Ô Đồ tức giận vọt lên trước hét lớn :

- Làm cỏ vùng này đã, san phẳng làng Phú Cường sau. Đứa nào nạp ta được nhiều đầu lâu, thủ cấp đem về núi tao sẽ trọng thưởng.

Bọn cướp dạ ran, khí thế dữ dội. Tên nào cũng bỏ mồm nắm Mê tủy thảo nhai nuốt chửng.

Cả đoàn người tựa như con gió lốc cuốn trong bóng tối. Xa xa ở chỗ ngã ba đường có một chiếc đèn lồng treo trên cành cây le lói.

Ngõa Nặc Ô Đồ kìm cương cho ngựa đứng lại. Hắn định thần, xạ đôi mắt cú vọ xuyên thủng màn đêm, dưới ánh sáng chớp chờn, giữa ngã ba thanh vắng, một chiếc cọc cắm một thủ cấp tóc xỏa rũ rượi, bệ bệ máu chặn lối đi.

Một tên đầu mục xuống ngựa lại gần coi thì ra là đầu lâu Hắc Tinh Tinh bị đem ra bêu giữa lộ.

Có mảnh giấy đề, nét bút rần rỏi: “Đây là thủ cấp tên ác tặc Hắc Tinh Tinh đệ tam thủ lĩnh đảng Mỏ Điều. Nơi đây là mồ chôn của bọn cấu tặc Bạch Khô Lâu sơn”. Dưới có dòng bút ký: “Giang Nam Hiệp Khách”.

- Giang Nam Hiệp Khách là ai? Tên cướp nọ hỏi tên cướp kia từ trước tới nay không nghe thấy nói đến tên lạ hoắc này. Nhất định tên này đã bày trò dọa nạt, đánh đòn tinh thần để giảm nhuệ khí chúng ta. Giang Nam Hiệp Khách là thằng nào dù nó ba đầu sáu tay, chúng ta cũng phải xung phong giết được để trả thù cho Hắc tam đệ.

Tuy nhiên Ngõa Nặc Ô Đồ và Độc Vô Sĩ cũng chột dạ đôi chút bởi vì chúng biết Hắc Tinh Tinh là một võ sĩ nội lực rất thâm hậu, can đảm phi thường nên mới dám làm nội tuyến. Trận đánh nào không có Hắc Tinh Tinh tham dự, đảng Mỏ Điều như thiếu mất một lực lượng quan trọng.

Thanh Diện Quỷ liền bàn :

- Cho đầu mục Quần Xì Thẩu dẫn toán thám sát tiền phong vô trước dò xét xem sao? Chúng ta sẽ chia ba mặt giáp công tất thắng.

Tên đầu mục Quần Xì Thẩu đầu chít khăn chéo cao lệnh khênh dẫn mấy tên em út, vâng dạ phi ngựa vô thôn xóm nhỏ.

Ra đi đã dập bã trầu mà chẳng thấy tăm hơi bóng vía một tên nào trong toán thám binh trở về báo cáo. Bốn bề lặng im phẳng phắc. Ngọn đèn lồng treo trên cành cây bị gió đưa đi đưa lại, khi tỏ khi mờ, chiếu xuống đầu lâu, thê lương vô tả. Có tiếng cú rúc ở đằng xa vọng lại.

Bọn lâu la bị ngấm thuốc mà chưa được xung trận nên đều bực tức, chửi thề luôn miệng :

- Đú họ thằng Quản Xi Thầu, nó cao căng như thế, có chuyện gì thì cũng phải gắng mà chạy về hoặc cho một tên bộ hạ trở lui cấp báo cho chủ tướng hay chứ? Tại sao cứ nín thinh để bọn ta phải chờ hoài? Chờ lâu, ngáp buồn ngủ bỏ mẹ! Pháo hiệu của nó đem theo sao không thấy đốt lên? Tù và đeo ở cổ ngựa sao không thấy rúc lên mấy tiếng! Kỳ thiệt!

Thanh Diện Quỷ liền rung động bộ xương ra lệnh cho một toán kỵ binh rẽ sang phía tả, một toán khác rẽ sang mé hữu, còn hấn và Ngõa Nặc Ô Đồ đi toán trung quân, cùng kéo vào chân đồi mọc cây cối um tùm.

Nhưng đoàn ngựa vừa mới tiến lên một quãng, phía tả nổi lên tiếng la ó, có người hô thúc ngựa xung phong. Tiếng vó ngựa chạy rầm rập chứng tỏ cánh tả đã đụng độ với địch. Nhưng lắng tai nghe hô hoán thì chỉ thấy toàn là tiếng những tên lâu la đảng Mỗ Điều, Ngõa Nặc Ô Đồ định giơ tay khua bộ xương người để ra lệnh cho toán giữa cũng xung phong thì tại nơi cánh tả tiếng hò reo im bặt như không còn một người nào nhúc nhích cử động nữa. Xưa nay đã quen “dạ chiến” trăm trận, tên đảng chúa chưa từng thấy có sự thay đổi kỳ dị như vậy, toán quân đương xung sát bỗng nhiên như rơi tõm vào khoảng không. Hấn cho lệnh các toán quân khác ngưng lại và thân hành kéo bộ hạ về phía đó xem sao?

Vó ngựa đi trên cỏ khô xào xạc. Trong bóng tối người ta chỉ trông thấy lơ mờ những nét vẽ trắng trên nền đen, rõ là các bộ “xương ma” đương lũ lượt đưa nhau về chốn âm ty...

Bỗng hấn giật nảy người lên ghì cương ngựa lại, tóc gáy dựng ngược vì rõ ràng sau bụi cây, một bộ xương ngồi trên mình ngựa đương rình rập bọn hấn.

Lẽ nào ma lại sợ ma? Minh chuyên môn giả dạng là bộ xương ma đi dọa nạt thiên hạ, bây giờ thấy bộ xương cưỡi ngựa núp trong bụi rậm thì mình lại sợ thì chẳng hóa ra là mâu thuẫn lắm sao?

- Ai nấp đó?

Một tiếng quát xé bầu không khí tĩnh mịch, không có tiếng đáp lại.

Thôi thì mặc dầu là ta hay là địch cũng choảng cho một bổng nát thây, Ngõa Nặc Ô Đồ té ngựa vung lang nha bổng đập đánh “chất” một cái. Bộ xương người và con ngựa té lăn đùng trên mặt đất.

Lần đầu tiên đảng Mỗ Điều bắt buộc phải hô khẩu lệnh từ trước đến nay chưa dùng đến :

- Đốt đuốc lên xem nó là ai, là thù hay là bạn mưu toan rình rập bọn ta?

Lũ xương ma đốt đuốc lên thì đầu gọi là xương ma? Thanh Diện Quỷ ngồi trên mình ngựa tức tối vô cùng. Bó đuốc bùng cháy, trông hai mắt lâu la nào cũng lơ đãng say thuốc, mất hết vẻ tinh anh, các bộ mặt bôi trắng ngơ ngác nhìn nhau.

Bỗng có tên hốt hoảng la lớn :

- Tất đuốc đi, chúng nó kia! Chúng mình bị vây đánh rồi. Đánh đi! Chém đi!

Một tên khác múa hai dao phay thúc ngựa xông bừa vào bụi rậm chém túi bụi vào một thân hình người khác cưỡi ngựa thấp thoáng sau gốc cây cách đó vài trượng. Thế là chưa soi rõ mặt tên bị bổng đập chết là ai, toán quân Ngõa Nặc Ô Đồ đã náo loạn, mất cả kỷ luật.

Tốp khác nữa nghe tiếng la cũng hò hét múa dao phóng ngựa chạy toán loạn chém vào những bụi cây gần đó, tình nghi là có kẻ địch núp ở phía trong...

Kể đó phía hữu cũng thấy có tiếng người ngựa reo hò xung sát. Lại có tiếng hô :

- Kia Quản Xi Thầu đã trở về báo tin.

Ngõa Nặc Ô Đồ bối rối không biết nên tiến hay nên lùi. Hấn nổi sùng vác bổng đập chết những tên quân đã gây náo loạn trong hàng ngũ trung quân.

- Không được la lối nữa, thằng nào la lối ông đập chết bỏ. Đứng đâu đứng đấy. Đốt đuốc cho ta coi cái mặt thằng đầu tiên bị ta đánh chết là thằng nào. Chúng mày vô kỷ luật thế này còn đánh đấm được ai nữa.

Thanh Diện Quỷ quay phía tả bảo chúng im lặng cái mồm, thằng nào là lỗi cứ việc choảng cho một búa, chết bỏ.

Xưa nay, sau khi đã nhai nuốt mê tủy thảo bọn lục lâm này đã có lệnh tiến là chúng như nước vỡ bờ, ủa tràn khắp nơi, thả sức chém giết như một đám đông điên cuồng trong trại dưỡng trí đồ ra.

Chúng đốt nhà, sát hại tất cả những vật gì động đậy, miễn sao cho hả cơn thuốc thì thôi. Hai mắt đầy tia máu đỏ, chúng nhìn chỗ nào cũng thấy màu đỏ sẫm.

Y như một loại bò điên, chỗ nào có màu đỏ là xông tới liền, bây giờ lệnh ra bất thống nhất, lúc lùi, lúc tiến đã ra lệnh đốt đuốc lên, lại tắt đuốc đi, chưa giết được giặc, chủ tướng đã sát hại một số quân nhà. Làm thế nào kìm giữ nổi đương lúc hò hét lại phải ngậm miệng im thít, không được hé miệng thở mạnh....

Đoàn “bộ xương ma” ngồi trên mình ngựa lúng túng đi thành vòng tròn.

Thanh Diện Quỷ Độc Vô Sĩ vâng lệnh chủ tướng, dẫn tả hữu qua mé tả tiếp ứng, bụng đình ninh là toán đó đụng độ với địch. Nhưng vừa quay đầu ngựa thì các tiếng hô hoán lại im phắc, không còn nghe động tĩnh chút chi?

Vì vậy chính hần cũng ớn xương sống, không dám té ngựa đi đâu. Trên đường lộ chỉ có tiếng vó ngựa đạp xuống mặt đất, nhờ ánh đèn lồng nên đứng trong bóng tối Thanh Diện Quỷ vẫn trong thấy Quản Xì Thẩu ngồi trên mình ngựa trở lui.

Có điều lạ là tên đầu mục cao căng này, thân hình dài hơn trước, nhất là cái cổ lộ hầu “cò hương” lại ngồng vươn lên cả tấc. Hần ngồi trên yên, không nhúc nhích mặc con ngựa ô thủng thỉnh bước như vừa rong chơi ở đâu về?

Con ngựa nhìn thấy ánh sáng ngọn đèn lung linh thì lại gần rồi đứng sững lại. Một tên bạn của Quản Xì Thẩu lại gần, bắt giác kêu lên :

- Quản Xì Thẩu bị ám toán chết rồi. Thằng nào chặt cụt đầu Quản Xì Thẩu cầm cọc rồi lại bêu thủ cấp bằng cách chắp đầu cọc vô thân xác làm cái cổ nào dài thêm ra.

- Địch thủ đùa nghịch một cách vô cùng độc ác. Ai vậy?

- Lại còn ai nữa? Cái thằng Giang Nam Hiệp Khách chó mã đã phá tụi ta đêm nay chứ còn ai nữa.

Thanh Diện Quỷ Độc Vô Sĩ vừa nói dứt lời thì nghe đến “vút” một cái bên mang tai. Hần né mình kêu hoảng :

- Cẩn thận có kẻ núp phóng ám khí!

Nhưng thực ra chẳng có ám khí nào hết. Hai tên đầu mục cưỡi ngựa hai bên tả hữu Thanh Diện Quỷ đã biến thành hai bộ xương ma cụt đầu bởi vì thủ cấp hai tên đó đã bị Giang Nam Hiệp Khách cắt rớt xuống mặt đất rồi.

Không biết đối phương chém đầu người bằng vật sắc bén gì mà êm nhẹ thế? Có thể là một loại kiếm khí vô hình chăng? Hai tên đầu mục cụt đầu hình như không biết mình đã chết, hai cái xác ngồi trơ trơ trên lưng ngựa. Rõ ràng là hai kỵ sĩ cụt đầu.

Bọn lâu la bỏ vĩa. Tên nào cũng đưa tay lên sờ cổ mình xem đầu mình còn hay mất rồi? Rồi chẳng chờ lệnh của chủ soái mà phóng ngựa chạy dài. Hành động vô kỷ luật đó đã khiến tên lâu la bị ném một đại phủ, bửa sọ làm hai chết tốt.

Nhưng ngựa của tên Độc Vô Sĩ bỗng nhiên khụy xuống, hai chân trước hất hần té nhào xuống đất đánh huých một cái như trời giáng. Hai vó trước ngựa bị cắt đứt rồi máu me đầm đìa. Thấy chỉ huy ngã, bọn lâu la như rắn mất đầu, nhón nháo chạy tứ tán.

Ngọn đèn vụt tắt, thành ra toán quân bị rối loạn đâm ra bối rối thêm. Nhìn về phía thôn xóm, lửa cháy rực trời. Trong bóng sáng, thấy thấp thoáng bóng hình nhiều người cưỡi ngựa dàn ra thành một hàng dài rõ ràng là quân binh đã đến tiếp cứu, khí thế rất hăng hái.

Thanh Diện Quỷ lóp ngóp bò dậy tìm nhặt chiếc búa khai phủ, hời bộ hạ dắt con ngựa khác tới cho hấn cưỡi. Rồi sau khi chỉnh đốn lại hàng ngũ còn vài chục tên thân tín. Độc Vô Sĩ hiệp binh với Ngõa Nặc Ô Đồ tiến lên phía trước để tìm địch giao chiến.

Ngõa Nặc Ô Đồ nhìn sang hàng địch nghênh chiến nghiêng răng vẽ mặt đầy sát khí :

- Tên Giang Nam Hiệp Khách khốn kiếp kia. Phen này mặt đối mặt, mi phải đền mạng cho quân ta.

Nhưng định thần nhìn rõ, những tên cưỡi ngựa tưởng đâu là quan quân tại sao cũng mặc đồ đen vẽ bộ xương ma như bọn mình. Tại sao lâu la đẳng Mỏ Điều đã từng cắt máu ăn thề với nhau đồng sinh đồng tử lại quay đầu lại đánh chúng ta? Những tên phản bội cứ ngồi yên bất động trên lưng ngựa như thế kia? Còn sống hay đã chết như Quân Xì Thấu. Người chết thì đã đành, ngựa cũng chết hay sao mà đứng yên như ngựa gỗ?

Tại sao lại có tên cụt đầu cưỡi ngựa cụt đầu mà vẫn đứng yên mới lạ chứ? Chúng mình giả dạng là ma tiến lại gần các cụm lửa sáng thấy toán quân ma cụt đầu chính cống trông ghê sợ hơn nhiều?

Thực là quái dị! Thực là kỳ dị hơn những chuyện mà đẳng Mỏ Điều bày đặt ra, đang phân vân không biết phải xử trí ra sao thì nghe thấy...

(Thiếu 2 trang)

Nghĩ vậy Ngõa Nặc Ô Đồ cũng thách thức :

- Ta là danh tướng, không bao giờ đánh nhau với một tên vô danh nhãi con chưa ráo máu đầu như mi. Mi có tài cán gì thì đánh nhau một chọi một với đấu thủ trong bên ta không?

- Ta là chủ, bọn mi là khách, muốn thế nào ta cũng chiều đãi tức khắc, thằng cha nào muốn chết thì nhào ra đây.

Cung Đình xắn tay áo thủ thế đứng chờ, bộ tịch rất tức cười. Ngõa Nặc Ô Đồ đưa mắt nhìn Thanh Diện Quỷ :

- Hiền đệ xuống vịn cổ và tát cho rụng quai hàm, lần sau không được hỗn láo với bọn ta nữa.

Thanh Diện Quỷ cài búa vào lưng, xuống ngựa lại gần cậu nhỏ :

- Nè chuột nhất. Mày kêu bố mày là chó. Lại đây ông vịn cổ bẻ hàm cho hết xác láo. Nếu biết tội chấp tay lạy ông, ông tha. Nếu không, ông uống máu con hết sạch.

Cung Đình cười hềnh hếch :

- Nước tiểu ta có sẵn, uống máu ta đâu có được?

Độc Vô Sĩ dụng thế “sư tử vồ dê” giơ hai bàn tay hộ pháp chụp lấy hai cậu nhỏ. Nhưng Cung Đình chỉ khẽ búng hai ngón tay một cái, một sức mạnh vô hình đánh vào vai tên phó đẳng tung người ngã ngựa ra phía sau hơn trượng.

- Cha, thằng nhỏ dữ thật, mày dám chống cự lại tổ nội mày hả!

Thanh Diện Quỷ rút khai sơn đại phủ múa tít như muôn điểm hoa ào ạt nhắm Cung Đình bủa xuống. Cung Đình giơ cánh tay ra đỡ lưỡi búa sấm sét. Bọn lâu la hoa mắt, chặc chặc tay cậu nhỏ bị tiện làm hai khúc, nhưng thực sự lại ngược lại, lưỡi búa chạm vào cánh tay Cung Đình bị cong vệt một miếng lớn. Độc Vô Sĩ bị toạc hộ khẩu, máu chảy đầm đề, cầm chiếc búa lớn không vững nữa.

Cung Đình búng một phát nữa, Thanh Diện Quỷ ôm người bay đi, máu họng bắn ra xa tận gốc cây. Thấy đồng bọn bị thương, Ngõa Nặc Ô Đồ thúc ngựa giày xéo cậu nhỏ và vung lang nha bổng, xử thế Càn Khôn Địa Hải đánh tới tấp.

Nhưng hấn có cảm giác là bốn vó ngựa hấn cưỡi không dính đất, bị chơi vơi trong khoảng không. Càng luyễn quỳnh toàn thân ngựa càng nâng cao lên khỏi mặt đất như ngựa biết bay. Thế rồi cả người lẫn ngựa như bị một bàn tay khổng lồ nhấc lên và quật mạnh vào thân cây mà tên Thanh Diện Quỷ đương ngồi tựa lưng thở dốc...

Y như cả tảng đá lớn rơi trúng người. Thanh Diện Quỷ không né tránh kịp, bị đè bẹp dí dưới sức nặng người lẫn ngựa Ngõa Nặc Ô Đồ đè lên.

Ngõa Nặc Ô Đồ hét vía kêu lớn :

- Ôi chào! Ngươi ta mất rồi!

Hắn bị gãy giò mắc kẹt cứng ở gốc cây bật rễ, tay còn vòng ôm cổ con thiên lý mã vì sức mạnh quật vào thân cây. Hắn mở to đôi mắt kinh hoàng nhìn thấy từ tay cậu bé phát ra một đạo kiếm quang bay đến đâu, đầu bọn lâu la rụng như hoa chuối. Chỉ trong chớp lát cả toán quân hơn trăm lâu la thiết kỵ đều biến thành quỷ vô đầu, cười ngựa cũng không đầu.

Hắn run sợ, hai hàm răng đập vào nhau cầm cập :

- Thôi hết thuốc rồi, đi nhằm ngày xui gặp phải Giang Nam Hiệp Khách thứ dữ! Thôi, thế là vĩnh viễn từ nay không còn đảng Mỏ Điều nữa.

Hắn định giờ lang nha bổng lên đập vỡ thiên linh cái tự sát. Nhưng cây bổng bị một sức mạnh đỡ lại, không cho hắn thực hiện ý định tự hủy mạng.

Hai cậu nhỏ chấp tay sau đít hiện ra đứng trước mặt. Cậu nhỏ mặt mũi xinh trai hỏi :

- Ê. Chủ đảng Mỏ Điều! Bấy lâu nay ăn cướp được nhiều tiền, cất giấu chỗ nào chỉ cho ta biết, ta sẽ làm ơn nói với bạn của ta tha mạng sống ngươi. Nếu không nói, bạn ta sẽ rút từng sợi gân trong người ngươi ra đem phơi khô làm dây chèo cột heo đấy.

Nghĩ mình suốt đời đóng vai chúa đảng, hống hách nạt người thiên hạ, bây giờ thất thế, thằng nhỏ cũng dọa dẫm được mình, tức tặc hơi được.

Cậu nhỏ kia cũng trừng mắt hỏi :

- Không nói hả! Ông bẻ gãy cánh tay mi thành năm chục đốt xương nhỏ khác nhau bây giờ.

Ngõa Nặc Ô Đồ vội kêu lớn :

- Ấy chớ. Nói mà, kho tàng ghi trong bản đồ để trong túi tôi đây này.

Tiếng nói cô gái nhỏ từ đâu bất thành linh phát ra :

- Thằng khốn kiếp! Ta tìm mi để hỏi vật đó? Bây giờ mới gặp đây. Ngõa Nặc Ô Đồ mày làm bà nội mày đem nay mỗi chân muốn chết.

Trương Bình Nhi và Cung Đình quay lại thấy một cô gái trạc mười ba tuổi từ bụi rậm bước lại gần. Cô gái ăn mặc lôi thôi lếch thếch, quần áo dài rộng thùng thình, vẻ mặt không lấy gì làm dễ coi cho lắm vì sống mũi nhô cao quá đổi.

Cô bé xăm xăm tới thò cánh tay định tìm tấm bản đồ trong áo nơi ngực chúa đảng Mỏ Điều. Cung Đình hất tay cô bé ra mắng rằng :

- Cô lỏi con ở đâu lại định phổng tay trên bọn ta sao?

Cái hất tay đó chứa đựng sức mạnh vô cùng tuy nhiên cánh tay cô bé như sắt đúc không hề chuyển động. Hơi mạnh hai kinh lực chạm nhau làm lồng ngực Ngõa Nặc Ô Đồ bị ép đập nát, xương sườn quai xanh mủn ác trật lỏi cả ra ngoài, máu phun tung tóe. Thế là hết một đời tên ác tặc. Tuy chết vẫn không biết nguyên nhân tại sao chết?

Thanh Diện Quỷ Độc Vô Sĩ bị đè bẹp nằm dưới đường hấp hối thân hình bị động mạnh cổ mở mắt nhìn xem kẻ đã đánh bại chúa đảng Mỏ Điều là ai? Hắn lắng tai nghe :

- Đưa tao tấm bản đồ!

- Không được, tao tìm trước là của tao, mày là ai? Cái mũi cao của mày lớn lên nó sẽ khoằm khoằm thành mũi mỏ quạ nhằm mõm giống của con mụ Câu Hồn giáo chủ lắm.

- Tao chính là Câu Hồn giáo chủ đây. Xem những phi kiếm chặt đầu bọn lâu la thì mày chừng là thằng Cung Đình tôn sư Châu Hòa trần cũng nên?

- Dích thị! Vậy đừng chiếm tấm bản đồ kho tàng của tôi chứ?

Thanh Diện Quỷ nghe lũ nhỏ tuyên ngôn danh hiệu, giật mình đến thót, nắc lên một tiếng :

- Trời! Cung Đình tôn sư! Ông thầy dạy võ chúng ta, bị ông đánh đòn nghiêm khắc dữ quá nên trốn đi làm lực lâm đại đạo. Chạm phải ông còn oan uổng nổi chi? Lại Câu Hồn giáo chủ nữa. Toàn bậc tôn sư cả! Minh... tới... số... rồi!

Hắn thở phào một cái rồi đi luôn.

Đồng thời cũng nghe đánh “soạt” một tiếng, hai người tranh nhau tấm giấy bị rách làm đôi. Mỗi người giữ một nửa.

- Đưa tao nửa kia để tao khám phá kho tàng.

- Không có được, của ta, ta phải đưa ai. Muốn toàn mạng thì nên đưa cho ta nửa của mày, không thời ta sẽ xé mi tan như xác pháo.

Hai người cãi nhau chí chóe, lúc này, Châu Tru đã dẫn đám thanh niên ra khỏi cổng làng. Bọn thanh niên thấy giặc chết nằm ngổn ngang, tên nào cũng đầu một nơi, thân một nẻo. Hai tên thủ lĩnh cũng nằm chết chồng chất lên nhau tại gốc cây. Chúng lú lười hú hồn...

Lại thấy có một cô bé, một cậu nhỏ đương cãi lầy đòi nhau nửa mảnh bản đồ, đương thách thức nhau dụng võ lực.

Đám thanh niên xúm lại can ngăn đôi bên, nhưng Cung Đình hét lớn cảnh báo :

- Chạy núp đi mau! Con nhỏ này dữ lắm, nguy tai đa.

Châu Tru vừa mới há miệng nói :

- Thôi mà, đánh nhau làm chi bươi đầu sút trán... Cô bé nghe mỗ...

Chỉ thấy cô bé xòe bàn tay một cái, Cung Đình phóng chưởng ngăn lại. Trời ầm ầm như động đất đến nơi, những tiếng ù ù như sấm động, cây cối cong rạp xuống, đám thanh niên lăn quay trên đất, người nào cũng xây xát mặt mũi. Trương Bình Nhi nhanh chân co giò công lão Tam chạy trước, Châu Tru cũng công Châu lão chạy theo, đám thanh niên cũng ôm đầu lẩn trốn nhanh như thỏ, mặc cho hai đứa nhỏ thượng cẳng chân, hạ cẳng tay, giao đấu dữ dội.

Núp trong khe cửa nhòm ra, mọi người thấy ở trước cổng làng bụi cát tung bay mù mịt, chốc chốc thân cây lớn lại đổ đến rầm. Nhà cửa rung chuyển.

Hàng rào sập gãy kêu răng rắc. Những xác chết bộ xương ma, xác ngựa hồi nãy dựng cho đứng lên làm nghi binh bây giờ đổ ngã nghiêng lẫn cù, còng queo khắp chốn.

Hai cô bé, cậu bé tử chiến một trận thực là dữ dội, hằng trăm lâu la xung phong thì êm ái và quét sách như không có một tiếng động nhỏ. Thế mà đây chỉ là một cô bé, một cậu nhỏ vờn nhau mà đã làm mọi người tưởng bị chết đến nơi.

Hai đối thủ xách cả cây ngựa chết ném nhau. Xác chết, xác chiến mã tung cao nằm vắt ngang ngọn cây, nom thực lạ lùng.

Bên tám lạng, bên nửa cân, không bên nào chịu sút kém.

Cung Đình tức giận, bẻ lưỡi dao phay làm phi kiếm ném lia lia về phía Câu Hồn giáo chủ. Nhưng cô bé nhanh tay bắt được, bóp vụn ra như bẻ bánh trắng phồng. Rồi sẵn nắm vụn nhắm Cung Đình nhảy vọt lên cao cả trượng tránh thoát.

Mảnh vụn kim khí xẹt vô tận trong xóm, xuyên qua vách tường, làm Châu Tru giương mắt ghé nhòm bị mất một mảng tóc lớn. Anh chàng hét vía tưởng bị phi kiếm chém trúng kêu lên thất thanh.

Nếu cứ đà này kéo dài mãi thì nhà cửa trong xóm cũng đổ đến nơi, thế nào cũng có người mất mạng. Trương Bình Nhi chợt nhớ lúc nhóm người Văn Tú Tài lấy hai thanh sắt đập vào nhau, hoặc cọ sát mạnh, mụ Câu Hồn giáo chủ phải lùi trốn. Vậy bây giờ thử ám trợ Cung Đình bằng cách đó xem cô bé có bị thua phải ngừng tay không?

Trương Bình Nhi cầm lấy đôi dao phay đập gõ và cọ sát vào nhau phát ra tiếng leng keng rền rẹt.

Quả nhiên cô bé đương kịch đấu bỗng nhiên rùng mình một cái, chân tay mềm nhũn, lạnh buốt óc, không phóng chưởng giao đấu được nữa. Cô kêu :

- Cung Đình, mày dụng tà thuật hại ta phải không?

Trương Bình Nhi thấy mẹo nhỏ thành công, cứ luôn tay dao leng keng chạy ra. Cô nhỏ nghe tiếng kim khí cọ sát càng ớn buốt xương sống kêu rên, hai tay bịt tai lại.

Nhưng đúng lúc đó, tiếng gà gáy sáng đã bắt đầu, Cung Đình giơ chân định đá cho Câu Hồn giáo chủ một đá, tưởng đối thủ trúng phát cước này sẽ bay xa trăm trượng, không ngờ khí lực của Cung Đình cũng như của cô bé đã theo ánh sáng bình minh tiêu tan mất rồi.

Chân đi hài lớn đá vào mông kêu đánh bịch một cái, Cung Đình ngồi bệt xuống đất, ôm bàn chân la lối :

- Ối, đau chân quá. Bong gân mất rồi.

Câu Hồn giáo chủ cũng hai tay ôm mông nhăn nhó :

- Úi trời đất ơi! Đá làm đau chết cha người ta thế này?

Trái lại Trương Bình Nhi hai tay cầm hai dao phay kề vào tai cô bé gõ ầm ỉ. Cô bé thản nhiên không thấy tiếng kêu leng keng làm khó chịu, Cung Đình trở mặt hỏi :

- Bỏ mần trò gì mà gõ dao nhặng nhít vậy?

Trương Bình Nhi cảm thấy mình lỗ bịch. Cuộc đấu võ giữa hai cao thủ thượng thặng chấm dứt. Người giỏi võ nhất đám lúc này lại là cậu nhỏ họ Trương. Thực là mâu thuẫn, lúc Trương Bình Nhi đỡ cô bé đứng dậy, cô bé cũng kêu :

- Anh buông tôi ra, đừng nắm chặt vậy. Làm đau tay tôi.

Còn Cung Đình thì tập tễnh, nhảy lò cò nói :

- Anh đánh vào đầu nó mấy cái cho tôi và bắt nó trả lại cho tôi nửa mảnh bản đồ kho báu.

Cô bé sợ vội đưa mảnh giấy cho Trương Bình Nhi, Trương Bình Nhi cũng thu luôn nửa mảnh giấy của Cung Đình và đỡ hai người vào nhà. Cung Đình vịn vai nói :

- Con nhỏ hồi đêm đó dữ hơn beo vậy ban ngày anh phạt nó quỳ suốt buổi và không cho ăn để trừng phạt mới được.

Cô bé nghe dọa bắt quỳ, hai mắt nhắm tịt lại, khóc òa lên :

- Em bị người ta hành hạ đánh đập khổ sở lắm. Tha tội cho em, thương em với. Đừng bắt em quỳ và nhịn ăn, tội nghiệp.

- Không làm vậy, đến tối mày nổi hung, chúng tao khổ à.

- Không, em xin chừa, không dám đâu.

Mặt trời đã ló dạng tại đằng đông, Phẩm Đại lão công đã phối hợp với quan quân, xuất toàn lực kéo về tới nơi xóm nhỏ để diệt trừ bọn hung dữ.

Toán quân tiến rất cẩn thận từng bước, cứ mỗi lần gặp một xác chết bọn cướp, mọi người tưởng là giả chết, rụt rè mon men hàng giờ mới dám đụng tới.

Họ không hiểu thần thánh ở đâu đã tận sát lũ cướp bạo tàn. Nhận dạng tên nào cũng thuộc hàng anh chị có tiền án giết người cướp của.

Phẩm Đại lão công nói :

- Những quân trời đánh thánh vật này chết đáng kiếp lắm. Không biết số phận con gái lão ra sao? Đêm qua vùng này lửa sáng rực trời, sát khí che lấp rừng cây, tiếng hò hét xung sát đánh nhau lớn lắm. Vì thế bọn tráng đinh của lão thường vàng rất hậu mà tên nào cũng co vùi chùn cẳng. Phải chờ ông Tổng quản phái binh tăng viện mới dám đến đây hôm nay. Ai đã giết nhiều giặc vậy?

- Chỉ có ông Tổng quản triều đình chú còn ai nữa? Ông ta hành binh giỏi lắm, một mặt ứng viện chúng ta để dụ địch. Mặt khác ông ta phục kích giết giặc tại đây đêm qua chẳng?

Quân lính reo hò :

- Hoan hô Tổng quản! Tiêu diệt đảng cướp Mỏ Điều. Phen này chúng ta mỗi người thắng chức ba trật. Lấy bao bố thu nhặt thủ cấp dâng công mau.

- Những xác chết ở trên cao làm thế nào mà Tổng quản đánh nhau trên đó được. Ngựa quan “mọc cánh” hỡi nào?

- Ủ nhĩ! Đánh nhau dưới mặt đất thì còn có lý. Trên đời này có ai phi ngựa lên ngọn cây đánh nhau bao giờ? Thực là một nghi vấn. Chẳng lẽ, giặc sợ ngài quá phóng ngựa chạy trốn tuốt lên ngọn cây?

- Hôm nay chúng ta được ăn thịt ngựa đã đời...

- Thôi bắt cần phải tìm biết ai đã giết giặc. Lo tìm tiểu thư lấy thưởng đã.

- Phẩm tiểu thư đâu rồi. Có Phẩm Đại lão công lại giải cứu đây. Ủa, ba đứa nhỏ kia còn sống. Hỏi chúng xem có biết có biết chuyện giặc đánh thôn xóm hồi đêm qua ra sao không?

Mấy tên bộ tốt hăng hái chạy lại chỗ ba người. Thấy ở phái trước có tiếng lao xao, người trong làng tưởng giặc kéo thêm binh tới, trốn nhủi vô các xó xỉnh như hồi đêm.

Phẩm Đại lão công truyền dẫn ba nhỏ lại hỏi han. Viên Đại đô đầu chống ngọn giáo phướn bụng nói :

- Nè, ba em là dân ở đây phải không? Đêm qua em thấy gì nói lại ta nghe.

Cô nhỏ hai mắt ráo hoảnh, nhanh nhẩu đáp :

- Đêm qua thằng nhỏ này nó đánh em. Bây giờ nó cạy hai đứa hiệp một, định bắt em quỳ và nhịn ăn suốt buổi. Quan thương em bắt hai đứa bỏ tù.

Trương Bình Nhi cũng cắt ngang :

- Con bé này nó dữ lắm. Quan đừng tin lời nó. Quan thả nó ra đêm nay quan chết.

Viên Đô đầu tức giận cốc cho mỗi người một cái vào đầu :

- Ăn nói hỗn hào. Ta chỉ hỏi tin tức về bọn giặc đánh làng. Ai hỏi chi việc chúng mày đánh nhau?

- Thế thì em không biết. Thằng này nó giết hết bọn giặc. Hỏi nó thì rõ.

Nói rồi cô bé lấy tay chỉ Cung Đình.

Cung Đình chưa kịp nói.

Viên Đô đầu trợn tròn đôi mắt, bàn tay chuối nắm lấy ngực áo Cung Đình hỏi dồn dập :

- Thằng ôn con này giết hết bọn cướp đảng Mỏ Điều hả?

Lúc ông buông tay thì Cung Đình ngã ngối phịch xuống đất rên ồm tỏi :

- Đau chết chân tôi rồi ông ơi, tôi đã bảo bị trật khớp bong gân mà không tin?

Viên Đô đầu quay lại hỏi cô nhỏ :

- Tại sao nó đau chân?

- Tại nó đá đít em!



Viên võ quan giơ hai tay lên trời kêu lớn :

- Vỡ đầu tôi mất trời ơi! Nó đá đứt mày mà lại bị bong gân, trật xương chân, làm sao nó có thể đánh giết nổi giặc Bạch Khô Lâu.

Cô bé đầu mỏ xác định :

- Đúng vậy mà, cả hai việc đều đúng sự thật. Ông không hiểu gì hết. Giết giặc là một chuyện còn đá đứt tôi là chuyện khác, việc sau còn khó hơn việc trước nhiều.

Cô bé xoa đôi mông rồi khuỳnh hai tay mạn sườn nhìn thẳng bọn lính làm cả bọn cười ồ, có anh lính ôm bụng cười đến ngã lăn quay, hãy còn cười rũ rượi.

Cô bé ngạc nhiên không hiểu sao mọi người có thể cười một cách quá ư dễ dãi như vậy, cô quay lại hỏi Trương Bình Nhi :

- Tại sao họ cười?

Cậu nhỏ đáp :

- Họ cười cái sống mũi gồ lên của cô, biết chưa?

Cô bé thuận tay tát cho Trương Bình Nhi một cái đánh đốp. Trương Bình Nhi tức giận định xông vào đánh cô bé. Mọi người can mãi mới thôi.

Trương Bình Nhi hăm dọa :

- Ông không bắt mày quỳ gối suốt ngày nay và ăn cơm khô uống nước lã, ông không phải là...

- Không phải là gì?

- ... Không phải là Trương Bình Nhi!

Nghe tụi nhỏ cãi vã quần quanh, viên Đô đầu cho là mất thời gian, sai lính đuổi cả ba đi nơi khác và tiếp tục chỉ huy cuộc hành quân lục soát.

Được thả, Trương Bình Nhi và Cung Đình vội dẫn cô bé Câu Hồn về phía có bánh xe nước và rừng cây. Mục đích đem đi xa như vậy để thi hành lệnh trừng phạt cô bé, nghĩa là bắt quỳ khoanh tay cẩn thận trong khi hai cậu nhỏ ngắt trái cây ăn ngon lành. Lẽ tất nhiên, lần này cô bé Câu Hồn khóc chảy nước mắt như hai dòng suối.

Cung Đình cầm trái ổi ngoạm một miếng lớn nhai nói :

- Ta phải cật vắn mày mới được, sau khi cướp đặng viên thuốc của ta mày định đi đâu, làm gì? Nói thật tao mới cho ăn không thì chịu đói.

Trái ổi chín thơm, ngọt lừ.

- Ôi xá xị ngon ghê, nói thật đi, ta cho trái lớn, ăn ngon chết thôi.

- Ta kể thì thôi bắt quỳ và cho ăn nhé.

Trương Bình Nhi gật đầu ưng thuận, Câu Hồn liền kể chuyện :

- Uống được viên thuốc hoàn đồng, ta khắp khởi mừng rỡ định thẳng đường vào Kinh ám sát Đông Cung thái tử và tìm Ngũ Độc Thiên Nhân hỏi tội. Ai dè đi tới vùng đất này thấy trong người bứt rứt, buồn ngủ nên vô rừng nằm ngủ. Sáng dậy, gặp người đi kiếm củi tưởng ta là cô gái bị lạc lối trong rừng nên đem về nhà.

Cung Đình hỏi :

- Bao nhiêu rắn rết, bò cạp côn trùng và độc dược của mụ đâu?

- Ta tỉnh dậy thấy tứ chi mềm xèo, đi còn không muốn vững nói gì đến túi bát bảo. Trong người mất hết sức lực, rắn rết chết rồi. Ta đành theo người kiếm củi về nhà. Vợ hấn mở quán bán nước, con mụ độc ác quá chùng, bắt ta làm việc chẻ củi, nấu nước, quét nhà. Ta bướng cãi lại nó, nó lật sấp ta nằm xuống giường lấy

roi mây đánh cho một trận bò lê bò càng. Chịu phép ta phải làm theo lời nó. Tối mệt ngủ như chết, sáng dậy lại phải tiếp tục công việc ra giếng gánh nước, thổi nấu, hầu hạ khách tới quán khổ cực trăm bề.

- Làm thế nào người thoát thân được?

- Người chồng tử tế, nhưng con vợ quái ác đem ta bán cho nhà giàu làm đầy tớ. Ta không nghe cũng không được. Vào làm thị nữ tại nhà một phú ông ở làng Phú Cường, ta tiếp tục làm công việc phục vụ trong trang. Công việc đỡ khó nhọc nên có một đêm gần đây ta thức giấc. Quần áo ban ngày đem giặt phơi khô, ban đêm đi ngủ mặc bộ quần áo cũ rộng thùng thình này. Ta trở dậy ban đêm, con chó thấy động cứ cắn ăng ăng. Tức mình, ta nhặt hòn gạch ném nó, bất ngờ nội lực xuất phát, con chó chết nát và đổ một mảng tường. Ta sợ hãi nhà chủ bắt đền và biết khí lực xung hoàn về ban đêm nên trốn ra khỏi trang viện. Ta định tìm đến Bạch Khô Lâu, gặp Ngõa Nặc Ô Đồ lệnh cho nó tạm dung dưỡng ta để ta phục hồi nguyên lực. Nhưng mà tìm tới nơi thì nó đã xuất quân công phá xóm nhỏ chân đồi. Mất công tìm nó suốt đêm thì gặp mây đã giết sạch bọn chúng. Ta nghĩ cần tiền để mua sắm vài thứ cần dùng đến định giật lấy bản đồ kho tàng, ai ngờ mây lại đánh thẳng tay keo nỡ. Mây đá tao bầm mông đít, có ngày tao sẽ trả thù...

- Được rồi. Mày nghĩ tới chuyện trả thù thì cứ quỳ đến tối. Ngày mai thì ráng quỳ trên tảng đá ong có kiến lửa nha.

- Ủi chao, như vậy không dám trả thù nữa, cho ăn đi, đói quá.

Trương Bình Nhi neho mắt nói :

- Muốn trả thù cũng chẳng được đâu. Tôi có cách khiến ban đêm cô ngủ khò. Ban ngày thì hễ không ngoan ngoan nghe lời, tôi sẽ bắt quỳ và nhện đói hoài. Trái lại nếu vâng lời, bảo sao nghe vậy thì tôi sẽ chữa... Mũi gồ cho thành cô gái xinh, tha hồ mà làm đom.

Cô gái đưa tay sờ sống mũi, vui thích nói :

- Chỗ này không nhô lên thì đẹp lắm hả. Có thực là thế không? Để tôi lấy dao cắt cho nó hết gồ.

- Nhưng còn để lại vết sẹo giữa mặt thì lại càng xấu xí hơn.

- Ủ nhỉ. Biết làm thế nào bây giờ?

- Nói với anh Cung Đình. Anh biết nấu thuốc làm trẻ người lại thì ắt hẳn cũng biết chế luyện thuốc cao dán hết sẹo.

Lúc này, Phẩm Đại lão công đã tìm thấy con gái. Mọi người thấy tiểu thư đã sống, khoa chân múa tay vui mừng khôn xiết. Sau khi biết rõ câu chuyện hai cậu nhỏ đánh chết Hắc Tinh Tinh và bày mưu thiết lập trận “Quý không đầu” dẫn dụ bọn giặc vào tròng, giết hết cả bọn, viên Đô đầu mặt ngẩn tò te. Hắn không tin là Giang Nam Hiệp Khách là cậu nhỏ lẻo khoèo không chịu nổi nửa quả đấm của hắn.

Tuy nhiên Lão Tam trở nên cái đích của đám đông. Họ kính trọng lão đánh xe muôn vàn. Phẩm Đại lão công mời Lão Tam và Châu lão về trang viện chơi. Mọi người sức nhớ đến hai cậu nhỏ, hối hả phái người đi tìm để mời đến làng Phú Cường luôn thể.

Đông Cung thái tử vừa mới thân chinh tiểu phi, tuy mới đẹp xong vài bọn thảo khấu nhỏ nhất. Nay được tin trừ được đám giặc lớn này chắc vui lắm. Thế nào chẳng trọng thưởng cho đám quan quân hạt này.

Tin tức, báo cáo chạy đi chạy về như mắc cửi. Quan quân mang kiệu đến đón các tiểu anh hùng. Ba cô cậu nhỏ đương nhồm nhoàm ăn trái cây, ngồi trên bờ cỏ thì bị lôi tuột lên kiệu. Muốn kháng cự cũng chẳng có sức, các cô kiệu chạy như bay. Chẳng mấy chốc đã tới làng Phú Cường. Dân hàng tổng kéo ra đứng chật ních hai bên vệ đường cung nghinh kẻ đã giết cướp cứu dân.

Họ kháo nhau âm ỉ, khen đấy và chê bai ngay đấy :

- Nhỏ như trẻ nít mà giỏi võ kinh hồn. Tôi cứ tưởng uy phong lắm liệt như ông đại tướng.

- Bộ những mã đấy, tôi thổi phù cũng ngã. Không biết sự thực thế nào chứ có lẽ đâu như vậy?

Mười vị phú ông trịnh trọng cùng các cô gái quý đã bận xiêm áo lộng lẫy ra đón tiếp. Khi kiệu đồ xuống, Câu Hồn giáo chủ ríu ríu theo Cung Đình và Trương Bình Nhi đặt chân xuống đất thì trong đám người đón tiếp, có mục quản gia nhà Lưu Kết lão công la lối :

- Con ôn con thị tì kia, tại sao lại leo lên kiệu của người ta ăn mặc lố lăng coi rõ như hề ra trò kia.

Câu Hồn giáo chủ nghe mục quản gia xỉa xối vào mặt mình như vậy tức quá, muốn đánh nhưng không dám vì mục quản gia to béo lực lưỡng hơn. Mục thụt cho quả đấm nào thì oằn lưng gãy xương rẻ quặt vì quả đấm đó.

Trương Bình Nhi phải can thiệp :

- Chủ nhân của mục còn phải kính cẩn đón tiếp chúng ta. Cô nhỏ này là bạn ta tức là thượng khách của chủ mi. Tại sao mục hỗn láo, ta trở mặt đá một cái chết lẩn quay bây giờ.

“Anh hùng” Châu Tru cũng được mọi người trọng vọng đứng dậy quát mắng mục quản gia và xin lỗi Trương công tử. Lưu Kết đại phú ông thì vẫn tỏ ý hoài nghi. Cung Đình liền kéo Trương Bình Nhi rằng :

- Tội nhà giàu bao giờ cũng thế. Cái gì nó cũng nghi ngờ. Bộ mã bễ ngoài chúng ta không được hấp dẫn cho lắm. Trông chúng ta như lũ phường tuồng, họ nghi là phải. Hèn chi bọn chúng chẳng lộ vẻ khinh bạc. Tiếc thay, ban ngày ta bị thất tán công lực, Trương Bình Nhi phải ráng bảo vệ ta cẩn thận không thì mất mặt lắm đấy.

Cô nhỏ cũng đi nép bên cạnh Trương Bình Nhi như để nhờ che chở.

Chỉ có Phẩm Đại tiểu thư thực tình kính trọng nhóm tiểu anh hùng, nàng thân hành tiếp đón niềm nở. Bộ ba mạnh dạn tiến vào trang trại. Lúc mời Lão Tam, ông ta lúng túng một tay ôm bao thóc, tay kia không rời bị cỏ. Bảo cụ để lại ngoài xe, cụ nhất định không nghe. Chính Châu lão và đám thanh niên đi theo cũng phải lạ lùng vì tính nết gần gũi của cụ. Họ biết đâu rằng Lão Tam không muốn ai đụng đến tiền bạc châu báu cất giấu trong đó.

Chẳng biết làm thế nào, mọi người đánh chiều ý Lão Tam vậy. Một người muốn mang đỡ hộ Lão Tam, Lão Tam cũng không nghe, cứ ì ạch tay xách nách mang đi sau rốt.

Trang viên rộng lớn, hết lên thềm rồi lại xuống bậc, qua hành lang nọ đến hành lang kia mới tới nhà tiếp khách. Lão Tam mệt quá trượt chân, bị ngã giữa, thóc trong bao đổ ra vung vãi, nhưng viên ngọc bích, trân châu lặn trên thềm đá. Bị cỏ cũng rút lằm tiền bạc kêu loảng xoảng.

Mấy vị tài chủ bất giác kêu lên. Tuy nổi tiếng là giàu có nhất vùng, nhưng chưa hề bỏ tiền mua sắm những hòn ngọc lớn như vậy. Hào quang ngọc quý chiếu ra chói mắt, kẻ kéo xe nghèo nàn có của giàu hơn bậc phú ông trong làng Phú Cường. Với số tiền vung vãi ra đó, đủ để mua biết bao nhà cửa ruộng vườn?

Trương Bình Nhi và Cung Đình chạy tới nâng đỡ Lão Tam dậy và nhặt nhanh tiền bạc châu báu cho Lão Tam.

Từ lúc đó, mấy vị hào phú đâm ra nhìn lão đánh xe với bộ mặt “e dè”, không còn hợm hĩnh như lúc ban đầu.

Nhất là những kẻ thân tín trong trang viên còn khiếp hơn từ lúc chúng được mục kích tận mắt thấy cả trăm thủ cấp giặc mà mấy thằng trẻ nít đã chém được do bọn lính thu thập đem về nạp quan đầu tỉnh. Những đầu lâu đó bỏ trong bao bố, chất đống để đầu ngõ ngoài cổng làng.

### 39. Chương 39: Tổng Thái Tử Chiêu Hiền Đãi Sĩ

Khi mọi người đã an vị trong ngôi khách đường, mười vị nhà giàu chuyền tay nhau ngắm nghía, xem xét số châu báu quý giá. Vị nào cũng muốn làm sở hữu một viên bảo ngọc. Lão Tam một mực từ chối không bán và nói rằng đem lên kinh đô sẽ bán được giá cao hơn cho các ông “hoàng” bà “chúa”. Đó là một tâm ý

thành thực. Nhưng những vị phú ông lại cho là lão Tam vốn tay sành sỏi, muốn gián tiếp chê bai các phú ông trong làng quê kệch không dám bỏ nhiều tiền để dám xài bảo ngọc.

(mất một đoạn)

Lần này thì một mình lão Tam không còn sức mang nổi. Và cả ba cô cậu dù có xúm vào khiêng giúp đỡ, chắc chắn cũng không sao mang xuể ra xe. Cuộc tiếp đón trở thành một cuộc mua bán náo nhiệt. Lẽ tất nhiên, lão Tam đột nhiên trở thành vị phú ông thứ “mười một” giữa những vị hào phú trong làng.

Con người ta “mạnh vì gạo, bạo vì tiền”. Lão Tam nói câu gì bây giờ cũng được mọi người chấp tay cung kính tán thưởng.

- Dạ lão nói vậy đúng lắm! Lời lão bói nói ra như “khuôn vàng thước ngọc” vô cùng chí lý, chúng tôi thấy đều khâm phục!

- “Quý vật tầm quý nhân” thực không sai! Các vị vua mua đặng bảo ngọc ắt có điềm lành vua triệu chúa vời, trong nhà sinh ra mười điều quý.

Phẩm Đại lão ông vuốt râu nói :

- Lão bình sinh đóng vai trọc phú chốn thôn dã, “tứ quý” trong thiên hạ nghe nói có “quyền, cước, chức, vị” chỉ mong lấy một cho con cháu về vang cũng khó, nói chi những mười điều quý? Vả lại cũng chẳng biết thập quý là những điều chi?

Lão đánh xe được thể khoác lác, vung tay nói tràn :

- Các cụ dẫu rằng có chút “máu mặt” nhưng ít khi ra khỏi làng nên chưa biết rõ “thập quý”. Hèn chi mà trang viên rộng rãi nhưng trước cổng chưa có được hoành môn ghi chức vị triều đình trong nhà chưa có hòm sắc ấn vua ban, đầu chưa đội mũ “cánh chuồn”, áo chưa được phép thêu “ngũ sắc”, không được đeo đai chạm trổ bạc, vàng, tay không cầm hốt ngà voi, chân không được phép mang “hài thêu”, xe không được cấm “cờ” biển, chết không được chôn bằng hòm gỗ sơn son thiếp vàng, bàn thờ không được phong “tự hiệu”, huyệt đạo không được xây đủ “tam cấp”, con cái không được dự hàng “ấm tử ấm tôn”, như thế là thiếu be bét đủ mọi thứ quý, nên người ta mới gọi là “trọc phú”. Trọc là nhẵn thín chẳng có gì ráo trọi!

Mười ông nhà giàu than thở muôn vãn.

- Lời cụ nói thực là xác đáng. Vì thế nên bọn tôi mới cố gắng bỏ tiền lập đài chiêu mộ anh hùng hào kiệt, cùng mong quan trên tưởng đoái ban cho chút hương thơm.

Cung Đình đương ngồi lim dim đôi mắt nghe vậy cười nói :

- Thực là “nhân dục vô nhai”, lòng tham không bờ, giàu thì muốn nọ muốn kia. Thực tình đời nay chữ “phú để chi quý”. Có tiền vung ra muốn gì cũng được! Thần cũng vì tiền huống chi là kẻ phạm nhân...

Nói chưa dứt lời thì phía ngoài có tiếng người ngựa lao xao.

- Mau ra nghênh tiếp “thánh chỉ”!

Lão Tam được thể khoe mẽ :

- Đây ta nói có sai đâu? Đặng ngọc của ta tức thời chữ “quý” nó đã sông sộc tới kia rồi. Các cụ mau mau mũ áo ra mà đón lấy.

Ngoài sân, quân lính nép xanh nép đỏ nghiêm chỉnh sắp hai hàng dài đứng đón chào “Tổng quản” đại nhân tâu xanh lạng đỏ. Phẩm Đại lão ông hồi người bày hương án, trầm hương rồi rít để nghênh tiếp lệnh triều đình.

Đông Cung thái tử tuần du tới, Nhữ Nam cách làng không xa tiếp được tin báo quan quân và dân làng đại thắng giặc Mỗ Điều nên triệu vời bộ lão và chư vị tiểu anh hùng tức tốc đến trình diện Thái tử để lĩnh thưởng.

Người khắp nơi ùn ùn kéo tới đông như kiến cỏ. Cờ xí trương ra rợp trời. Cả làng hân hoan sung sướng vì phen này đã được vua biết mặt, chúa biết tên.

Tiếng trống từng bừng, náo bạt thanh la dậy đất. Già trẻ trai gái quần áo bảnh bao vòng trong vòng ngoài đứng xem mười ông nhà giàu khăn áo tề chỉnh quỳ nghe viên Tổng quản tuyên chỉ của Thái tử.

Viên Đô đầu mặc bộ võ phục gấm hoa đẹp dễ nhất, chỉ huy quân lính chở đầy năm xe “thủ cấp” giặc đi đầu. Quân sĩ hào đình tiền hô hậu ứng, oai phong lẫm liệt kéo sau.

Rồi đến lóc nhóc một đoàn dài phú ông, bô lão, thanh niên trong số có bộ ba cô cậu ngồi trên xe do lão Tam dong cương. Chiếc xe dán đầy giấy hồng điều viết chữ hoan hô tiểu anh hùng phò nguy cứu khổ. Các mỹ nhân cùng lên kiệu đi theo với ước mong một phen được trình diễn trước Đông Cung thái tử.

Tổng Thái tử sau khi thảo luận cùng Xuyên Thủy Phong Vân công chúa nước Tây Liêu biết rõ nhiều chuyện khủng khiếp nội tình đất nước. Người mật tấu lên Tổng Đế, vị vua già đã yếu mệt nên lập tức truyền chỉ tấn phong Đông Cung thái tử quyền nhiếp triều chính, người toàn quyền thống lĩnh quan quyền và chính đốn lại triều ca.

Do những điều “cơ mật” của Thiên tuế tức Ngũ Độc Thiên Nhân, Thái tử quyết tâm chờ dịp để khôi phục danh dự công quyền cho Lý Lăng vương và tìm cách tru diệt phản nghịch Thân vương Tạ Bưu hiện đang ẩn náu tại sào huyệt Hắc Y trên Bạch Hoa cương.

Công cuộc trừ khử những chân tay đảng Hắc Y len lỏi phải thi hành trong bóng tối vì e đứt dây động rừng. Nhất nhất kế hoạch loại diệt Hắc Y đều do một tay Xuyên Thủy Phong Vân công chúa sắp đặt. Nàng loại bỏ những tên Hắc Y trung kiên với Hắc Y đạo trưởng và chỉ giữ lại bên mình những kẻ tuyệt đối trung thành với mình.

Nàng dự tính biết trước là nếu được Lý Thanh Hoa liên kết giúp sức thì thế nào cũng nắm phần thắng. Nhưng sau khi tiết lộ những điều cơ mật với Thái tử, nàng tuy đã nhờ Thần Ma Mật Tăng chuyển thư nhưng chưa bắt liên lạc được với nhóm người Mã phu nhân.

Nàng cũng biết nếu hành động chậm trễ thì thế nào cũng nguy với Hắc Y đạo trưởng. Nước Liêu từ trước tới nay tranh phong với nước Tống, nhờ có Công chúa Phong Vân, Liêu Vương cũng nhận biết sức mạnh của Hắc Y đã tiêu diệt hầu hết các phái võ Trung Nguyên, đương chờ ngày thôn tính triều Tống. Tống bị diệt thì số phận Liêu cũng chẳng được yên ổn. Vì vậy vua Liêu thảo mật thư nói rõ sự nguy hại của Hắc Y cho Tống triều biết và nhờ vậy Thân vương mới bị vua Tống hết tin dùng.

Phong Vân nghị cùng Thái tử tuần du Nhữ Nam vì đất này phồn thịnh, dân chúng còn duy trì được tập tục cổ truyền, bọn giặc chưa thể xâm nhập làm ung thối. Phong Vân cố bắt liên lạc với Phượng Cung nữ chủ tức Thiết Như Hoa, yêu cầu cô bạn này ráng thuyết phục bà Song Trâm xuất đầu lộ diện giúp đỡ Thái tử xây dựng lại Tống triều.

Nếu giải tỉnh được Ngũ Đạo tướng quân Thiết Ly Sa kéo quân về hợp tác càng hay, nếu không thì uy danh của bà cũng trấn áp mọi sự nổi dậy của những phái võ đã bị mua chuộc.

Nếu bà Song Trâm còn dùng dằng, chưa quyết ra mặt đối phó với chồng bà thì có lẽ Phong Vân sẽ cùng Thái tử mật đến Châu Hòa trấn, đột nhập Bình Giang Phủ để cầu bà cứu giúp.

Bề trong là như vậy, nhưng bề ngoài giả dạng chỉ là cuộc tuần hành tiểu phi. Phong Vân cực kỳ lo lắng chỉ sợ đảng Hắc Y biết trước phá tan mưu kế của nàng.

Những kẻ tin dùng tiết giảm chỉ còn ba trăm thiết kỵ, một nửa là cựu Hắc Y và một nửa là chiến sĩ xuất sắc nhất triều đình. Phụ giúp tay chân chẳng còn ai, chỉ còn Ngụy Tôn Phi đã được phong tặng chức Tiết Độ Sứ và hiệp nữ Thủy Liên Đài phụ trách đặc vụ tại mắt cho nàng. Hai người này tuy tính tình kiêu hãnh nhưng thực tâm chỉ biết có Thiên tuế Ngũ Độc Thiên Nhân một dạ sống chết nơi nàng.

Hộ vệ quan Thái tử có hai vị Điện Tiền tả và hữu đao, một người tên là Kim Môn Khánh, một người là Sứ Nhuận Tâm. Cả hai võ nghệ trung bình học phép đánh đơn đao của Xích Tu Lân hồi trước.

Đất nhỏ nhưng có “rồng” tắt linh. Các “quan mục” tỉnh châu huyện vội tấp nập đến triều kiến, hoặc tiếp tế lương thảo, hoặc tăng cường binh lực canh phòng giúp Thái tử tuyên phong uy thế. Kẻ văn học dâng sách thịnh công. Người vũ dũng ra sức tìm bắt tặc phi để cầu tước. Nghiễm nhiên quận thành Nhữ Nam thành một tiểu triều đình đông đảo, phồn nhiệt bội phần.

Phong Vân rất mực lo âu. Tay kinh dịch đáng ngán nhất là Trụ Ma Thiên Vương kết hợp với Câu Hồn giáo chủ. Nàng biết chủ đảng Hắc Y tuy lợi hại nhưng ít khi ra khỏi Bạch Hoa cương.

Chủ đảng dinh ninh rằng ngày mà hần rời khỏi tòa Ngọc Điện cung là ngày hần bước lên ngai vàng chiếm đoạt ngôi vua nhà Tống. Hần không ưa thích “xuất đầu lộ diện” vì hần còn nhờ Lão Thần Y luôn luôn ở bên cạnh giúp đỡ hần điều trị những con “trùng cùi” hoành hành xâm nhiễm não bộ.

Nàng cẩn thận lúc nào cũng đeo cặp Liễu Diệp Hoàng Kim kiếm, nhất định không rời Thái tử nửa bước để phòng mọi sự bất trắc. Vốn sẵn tài hóa trang, thiên biến vạn hóa lúc là vị Thiên tuế khí dũng hiên ngang, lúc là tiểu thư đài các, lúc là Công chúa Tây Liêu, lúc là thị nữ hầu trà không ai biết mà lường.

Thái tử cũng phải tặng cho nàng cái biệt danh là Biến Hóa Kỳ Nhân - người trăm bộ mặt. Thái tử là người phong nhã thích cầm kỳ thi họa. Ngoài lục thao, tam lược, lục nghệ, Thái tử thấy bất kỳ môn gì Phong Vân cũng trội hơn mình, vì vậy nên cảm phục vô ngần. Bên cạnh Phong Vân có thêm hai kỳ nữ mà nàng vừa thừa lệnh Thái tử triệu vời tới. Đó là nàng Bảo Liên Phụng Nữ nổi tiếng cao cờ nhất miền Tây Giang và người chị của nàng Thiếu Cơ là Hoàn Mỹ Thái Cơ nương tử, ái nữ Mỹ Nghiêm Công. Được gặp lại hai bông hoa nổi danh tài sắc thiên hạ, Đông Cung thái tử nhận biết những sắc đẹp cung phi trong hoàng thành chỉ là giả tạo của phần son.

Thời giờ nhàn rỗi, Thái tử cùng ba nàng bàn chuyện phẩm định kỳ nhân trong thiên hạ. Bảo Liên tâu rằng :

- Thần thiếp tuy đã nổi tiếng là Tây Giang đệ nhất danh kỳ nhưng còn thua một người.
- Người đó là ai vậy?
- Thưa Điện hạ, đó là biểu muội của Thái Cơ nương tử ngồi đây.
- Thiệt vậy ư?

Hoàn Mỹ Thái Cơ hé miệng chum chím như hoa mới nở :

- Tâu điện hạ, quả đúng vậy. Em gái tiện thiếp đẹp và cao cờ lắm. Nhưng chẳng may bị ông Thiên tuế đến bắt hiếp làm vợ mang đi mất từ lâu rồi!

Thái tử lộ vẻ ngạc nhiên đưa mắt nhìn Phong Vân yếu điệu trong bộ xiêm y Công chúa Tây Liêu hỏi rằng :

- Còn vị Thiên tuế nào khác nữa không?

Phong Vân cười đáp :

- Làm gì có hai vị Thiên tuế! Thiếu Cơ đúng là hoa hậu của muôn hoa, tài đánh cờ của nàng chắc là kỳ diệu lắm vì tên gia đồng của nàng cũng đánh bại tiểu nữ một cách dễ dàng. Nếu tiểu nữ hồi đó không giết chết tên gia đồng ngay cũng vì kính phục tài đánh cờ của hần. Không đầy mười nước mà y đã hãm tiểu nữ vào thế chiếu tướng mất hết quân.

Rồi nàng quay lại bảo Thái Cơ rằng :

- Tỷ tỷ không phải lo lắng cho cô em Thiếu Cơ. Vị Thiên tuế hỗn hào đó sẽ ra mắt tỷ tỷ ngay lập tức.

Nói rồi Phong Vân đứng dậy ra trước tấm gương lớn trong doanh phòng gỡ thoa, tháo trâm cài tóc, sau vài cái vòng tay lộn áo, sửa đổi diện mạo đã tức thời biến thành một trang nam tử uy nghi lẫm liệt, mắt xéch mày kiếm, mũi mào tài hùng, đổi giọng “kim” thành giọng “thổ”, cất tiếng hỏi :

- Thái Cơ hiền tử có nhận biết thẳng “em rể” Thiên tuế của chị đây không?

Thái Cơ sững sờ giây lâu, miệng ấp úng nói :

- Như vậy là không phải là em Thiếu Cơ tôi bị “hiếp đáp”...
- Hiếp đáp... bởi một mỹ nhân!
- Như vậy, hiện nay em tôi đâu?

Phong Vân nói :

- Chị đừng lo ngại. Chị Hằng phải ngự trong Cung Quảng, người ngọc chẳng thể để cho ngâu vầy. Những gái xác thịt tầm thường thì mới sung làm mỹ đoàn để mê hoặc cha con Thân vương Tạ Bư ham sắc hoặc trao cho Hắc Y đào luyện thành đoàn nữ binh để sử dụng mỹ nhân kế lung lạc anh hùng thiên hạ. Trái lại Thái Cơ là “kỳ nữ” tài danh. Phụng Cung nữ chủ đồng ý với tôi để nàng bên cạnh bà Song Trâm nữ hiệp tức Ngũ Đạo tướng quân phu nhân để hầu hạ giúp bà giải mọi ưu phiền. Gần nữ hiệp, chắc chắn Thiếu Cơ sẽ trở nên một bậc thông minh tài giỏi giúp nước sau này.

- Nếu vậy gặp bà Song Trâm, tôi có hy vọng hội ngộ bào muội phải không?

Bảo Liên bày tỏ ý kiến :

- Điện hạ đã có chỉ triệu vời, bà Song Trâm thế nào cũng đến đây sớm tối. Như vậy hai chị em sẽ đoàn tụ không nên nóng ruột.

Phong Vân nghiêm nét mặt :

- Chị nóng ruột một, em nóng ruột mười. Thủy Liên Đài cho em hay là con mụ cú vọ Câu Hồn giáo chủ và toàn bộ đoàn ám sát Hắc Y đã lên đường lĩnh công tác mưu hại Thái tử. Nếu có bà Song Trâm ở đây thì em hết lo ngại.

Nghe nói tới hai chữ “ám sát”, Bảo Liên sợ hãi thất sắc. Phong Vân nói :

- Tuy nhiên tôi đã phòng thủ chu đáo. Kẻ địch dù biết “tàng hình” cũng khó lọt vô đây.

Đột nhiên có giọng khàn khàn nổi lên :

- Thiên tuế không nên nói rờn, lão bản nhân không biết tàng hình mà đã lọt vô trong ngự trù và doanh trại từ lâu.

Phong Vân rút song kiếm cầm tay. Mặt hiệu báo động đã được ban ra vì ở chuôi kiếm có buộc lục lạc nhỏ bằng vàng, phát tiếng động trong trẻo, ngân nga ở xa nghe rõ. Nhiều đoàn cung thủ thiện xạ lập vòng rào quanh ngự doanh.

Tả Đạo Kim Môn Khánh đứng chệch mé tả, Hữu Đạo Sử Nhuận Tâm cấp đao đứng chệch ở mé hữu.

Ba cây pháo hiệu khói màu đỏ bắn vọt lên không trung, đoàn thiết kỵ do Ngự Tôn Phi thống lĩnh cưỡi toàn ngựa màu đen bủa vòng vây tứ phía. Hiệu lệnh ban hành nhanh chóng, đoàn quân phòng vệ cơ nào đội ấy chiếm lĩnh vị trí đúng khuôn phép và êm lặng.

Tiếng khàn khàn nổi lên :

- Thiên tuế thật có tài đại tướng, trị quân đúng phép, Quân Trọng Nhạc Nghị tái sanh cũng không hơn. Lão bản nhân không phải là thích khách, chỉ là kẻ đến “xin ăn”.

Một ý nghĩ vụt thoáng qua óc Phong Vân, nàng cất tiếng hỏi :

- Vị cao nhân nào đó, xin ra mặt! Nếu tôi không nhầm thì là Nhiếp Thủ lão bối giáng lâm phải không?

- Tại sao mà đoán trúng phóc như vậy? Thiên tuế thông minh và thánh tai, nhớ lâu âm thanh lắm!

- Không phải vậy đâu! Giọng lão bối khác xưa nhiều. Chỉ vì nói tới hai chữ “ngự trù” và “xin ăn” nên đoán ra vậy thôi. Lão bối núp đâu mà kỹ thế?

Miệng nói Phong Vân đưa mắt nhìn xung quanh. Nàng xạ thần quang quan sát từ ly tắc mọi đồ vật chung quanh, không biết lão Nhiếp Thủ nấp kín tại chỗ nào? Hai vị Điện Tiền hộ vệ phụ lục soát quanh quần cũng không thấy bóng người. Lại thêm Thủy Liên Đài, mình mặc đồ chèn tay xách bảo kiếm chạy vô. Hai mắt đảo dáo nhìn quanh, nàng nói :

- Tôi đã sục kiếm trên mái nhà không thấy có tăm hơi bóng vía người nào trên đó. Lão Nhiếp Thủ biết tàng hình chăng?

Giọng khàn khàn lại nổi lên vắng vắng như gần như xa :

- Nếu học được phép tàng hình thì còn gì thú vị bằng! Bao nhiêu thăng gian tặc trên đời này đã bị ta thủ tiêu hết...

- Như vậy lão bối nấp ở đâu?

- Lão nằm khoèo trong lọ lộc bình đựng ngự tửu ở phòng bên đây này!

Thái tử nghe nói bất giác giật mình vỗ trán kêu lớn :

- Hoàng phụ hôm qua có ban ta hai chiếc lọ Giang Tây đồ đầy ngự tửu, miệng lọ còn niêm phong kỹ càng có dấu son đỏ chói đóng trên làm sao lão Nhiếp Thủ lại chui tọt vô bình rượu? Người lớn làm sao chui lọt nằm vô trong đó?

Mọi người chạy ủa sang phòng bên quả nhiên thấy hai chiếc bình sứ cao bằng thân người đầy nút niêm kỹ càng. Phong Vân lấy chuôi kiếm gõ thử vào một chiếc đầy rượu, còn một chiếc thì rỗng, động đây có người nằm trong. Nàng chợt nhớ ra chỉ có lão kỳ hiệp dài tay này mới có công phu “súc cốt” thu hình chui tọt vô bình rượu. Trên đời này chỉ có ai hám ăn, hám uống và có công phu thu hình nằm trong đo làm sâu rượu bao giờ?

Giọng khàn khàn ồ ồ vang lên :

- Rượu ngự tửu quả có khác rượu thường, uống vào ngon chết thôi! Rượu ngon đựng trong bình quý lại càng ngon thêm! Nào xin các người đứng tránh ra xa để tôi xuất lộ nguyên hình triều bái Thái tử.

Thái tử vội xua tay nói lớn :

- Đôi bình này là bảo vật chuyên dùng làm chóa đựng rượu, nước lã đổ vô cũng biến thành rượu quý vô cùng. Dù bỏ ngổ miệng bình cả tháng rượu cũng không bốc hơi mất chất thơm ngon. Đừng phá đập bể uống lắm!

Tiếng lão Nhiếp Thủ vọng ra :

- Điện hạ đừng lo ngại. Điện hạ quý một, tiểu thần quý mười. Lọ sứ Giang Tây quý có tiếng chỉ nhờ có tính chất giữ vị hương thơm ngon như vậy. Vì thế tiểu thần mới cất công chui vô đây tận hưởng thú uống rượu chìm trong đáy hũ. “Tửu chung chi tửu” uống một lần là nhớ mãi suốt đời.

Một mũi nhọn sáng quắc ngó ngoáy làm bật khằng niêm phong và nút bình rớt xuống đất. Rồi như một viên đạn bị khối hơi đẩy ra ngoài kêu đến “phụt” một tiếng, thân thể dài ngoằng khô đét của ông già hành khất bắn vọt lên nóc trần. Lão Nhiếp Thủ như con vượn già ngồi co ro trên xà ngang, hai chân vắt vẻo y như hầy còn thả hồn theo chất men nghi ngút bốc tự trong người ra.

Mùi rượu thơm phức tỏa khắp doanh phòng. Lão tửu quỷ hít hà mấy hơi dài rồi mới sửa sang y phục nhảy xuống đất, làm lễ triều bái Đông Cung thái tử.

Đông Cung ngạc nhiên vì thấy lão Nhiếp Thủ bị cụt cả hai bàn tay. Ông ta đã gắn vào tay trái một mũi dao nhọn sáng quắc và tay phải một móc câu bằng vàng.

Sau khi bình thân, thấy Đông Cung cứ nhìn chăm chăm đôi bàn tay muốn hỏi lý do thì lão khất cái đã trình bày nguyên ủy :

- Việc mất đôi bàn tay này, Thiên tuế biết rõ. Tại Quần Anh đại hội lão thần vô tình nắm phải chiếc long ý có bôi chất độc, may nhờ một vị đại hiệp chặt cụt cả đôi bàn tay để cứu mạng, nếu không thì hết đời tiểu đồ còn đâu may mắn được thưởng thức cả bình ngự tửu kia nữa. Sau khi chữa đôi bàn tay, thần tính nào tật nấy, nghĩa là trở lại hoàng thành “ăn vụng” của nhà vua. Rượu ngon, thần cứ rúc cổ uống mãi, càng uống càng mềm môi thấy rượu ở trong thơm ngon lạ lùng. Kết cục thu hình chui vào trong uống cho đã! Uống đến chìm trong đáy hũ rồi không buồn chui ra nữa. Không ngờ viên quan nhà bếp tưởng bình vơi lại mức rượu đổ đầy, đóng nút lại khiêng đi. Rượu ngon uống nhiều nên say, thấy thân thể nhẹ nhàng, chiếc bình đưa đẩy như đưa vồng nên thần ngủ một giấc dài. Bữa nay tỉnh rượu, nằm trong nghe thấy các vị nói chuyện với Điện hạ mới biết là mình không còn ở trong hoàng cung. Lão thần trót làm kinh động đến Điện hạ xin thứ lỗi. Lão thần cảm tức con mụ vợ mũi khoằm Câu Hồn giáo chủ, nếu nó đến đây “hành thích” Điện hạ xin để lão thần được thử sức với mụ một phen. Nhưng mà mấy bữa nay không có ăn nên bụng đói ngấu.

Nói rồi lão khất cái hít mũi đánh hơi và nói rằng :

- Ngỗng quay, có ngỗng quay!



Nói rồi, lão hếch mũi đi theo mùi thơm trong không khí tiến ra phía cửa, rồi chỉ thấy lão vẩy tay đến ngoảnh một cái đã thấy con dao nhọn ghim một con ngỗng quay lớn chín vàng.

Miệng nhai nhồm nhoàm, thịt mỡ kêu nhóp nhép. Lão khoe khoang :

- Lão thần tuy có dói nhưng trước kia không dám sục sạo vì mỗi khi sờ phải lửa bị bỏng, sờ phải gai nhưc nhối ngón tay. Vô phúc mà sờ soạng nhằm vật độc thì có thể toi mạng. Nhưng từ ngày găm dao và móc kim khí ở đầu tay, lão thần kiếm ăn thấy hữu hiệu hơn. Thực rất nên hàm ơn kẻ đã chặt cụt đôi bàn tay mình. Nhưng chỉ bực dọc mỗi khi uống rượu, không thể nâng ly nhắm nháp cứ phải cúi cổ rúc đầu vào vò, hũ, bình, vại mà nốc. Nhưng cái lỗi rúc đầu mà uống khoái tử hơn là ngứa cổ mà tu... ha ha!

Người đầu bếp hớt hơ hớt hải chạy lên báo cáo :

- Trong bếp có ma! Có ma! Rõ ràng, không có người vô mà mất một con ngỗng béo trên lò quay?

Báo cáo xong, tên nhà bếp thấy lão Nhiếp Thủ đương nhai đùi ngỗng một cách vô lễ ngang nhiên trước Thái tử mà mọi người không ai nói gì, y lùi dần, đôi mắt kinh hoàng...

Biết tính tình lão Nhiếp Thủ rất lập dị, Phong Vân đưa mắt nhìn Thái tử và nói rằng :

- Được lão tiên bối đến tiếp tay, tiểu nữ an tâm vô cùng. Xin lão bối cứ tự tiện muốn ăn muốn uống tự nhiên không ai được ngăn cấm.

Ngụy Tôn Phi toàn trang giáp trụ, tay cầm giáo bạc xuống ngựa vào bẩm mệnh :

- Người đưa thư đến Châu Hòa trấn đã trở về phục mệnh.

- Truyền cho kẻ đó vô và bãi lệnh báo động.

Tiếp hồi âm, Phong Vân đọc xong, mặt hỉ sắc tâu với Thái tử rằng :

- Hồng phúc cho chúng ta! Song Trâm nữ hiệp sắp tới triều kiến. Có cả Phương Cung nữ chủ tức là Thiết Như Hoa, con gái bà ta cũng đến nữa. Chúng ta đã thông tin liên lạc với bọn người của Lý công tử rồi. Như vậy dù Hắc Y đạo trưởng có thân hành tới đây chẳng nữa chưa chắc đã áp đảo được bọn ta. Giang sơn triều Tống được vững như bàn thạch.

Thái tử hay tin Song Trâm nữ hiệp nhận giúp mình không phải mất công đến tận nơi cầu, lấy làm vui vẻ. Lão Nhiếp Thủ ăn xong ngỗng quay cũng bàn góp lăm ý kiến :

- Tôi có nghe nói Thanh Diện Thần Quân tại Quảng Mục trường đã gây được thanh thế to lớn lắm. Ông ta ngang nhiên trương cờ Minh chủ Võ lâm miền bắc sông Hoàng Hà. Anh hùng hào kiệt nhiều phái võ kéo về quy phục. Tại sao Điện hạ không cho lệnh triệu vời tăng thêm uy thế?

Phong Vân đùa :

- Tại sao lão bối cứ nhắc nhở đến Quảng Mục trường hoài?

- Người ta thường nói: “Miếng ngon nhớ lâu, đòn đau cũng nhớ tới già”. Lão “bị” cả hai tại đấy. Nhớ nhất là cậu bếp nhỏ chiên đùi ếch. Còn vớ ăn đòn tuy nhớ nhưng cũng... vì Thái tử, Thiên tuế có thể quên được? Không biết anh chàng bếp nhỏ còn ở với Tiểu Bạch cô nương và nấu ăn cho cô ta không? Nếu Điện hạ có cần để tôi lên đường đi Diên Bình phủ một phen. Như vậy vừa là việc triều đình, vừa làm một bữa nhậu đùi ếch nữa!

Từ lúc này, Thái tử khiếp tài ông già khát cái, ăn mặc dơ dáy rách rưới, khắp người hôi sì mùi rượu. Từ doanh phòng tới nhà bếp cách xa hai trăm bộ, lão chỉ vung tay một cái mà mũi dao đã xiên trúng ngỗng quay thu về cầm ăn. Nếu có thủ thuật ấy dùng vào việc ám sát, lưỡi dao đâm trúng yết hầu, thì dù có mặc áo giáp mỏng phòng thân cũng không tránh bị thảm tử.

Giang hồ nhiều kỳ hiệp, quái nhân! Phong Vân nói đúng không sai. Nếu cứ ru rú trong “lầu ngà tháp bạc” thì chẳng bao giờ phóng tầm mắt xa hơn đầu mũi. Cứ tưởng thân mình “thủ” được vững vàng chu đáo, không ngờ cái chết gần kề không hay.

Thủy Liên Đài cũng nói thêm :

- Tiểu Bạch ngày nay chẳng còn là Tiểu Bạch khi xưa. Cô gái đã trở nên một tay thiện kiếm lừng danh, ít Chưởng môn nhân sánh kịp. Tài nghệ của cô bạn là Vị Hải sử dụng Hắc Kim Cương đao của cha nàng, ngày nay đã tài giỏi không kém thân phụ nàng thuở trước. Một đao một kiếm ấy liên hợp tung hoành, tôi e đôi Uyên Ương Kiếm Sĩ Thái Tôn Hành và Hồng Phấn Nữ cô còn thua sút nhiều lắm.

Thái tử vội nói :

- Nếu vậy để ta tuyên chiếu cho Thanh Diện Thần Quân về đây hợp tác giúp ta tổ chức tuyển lựa Võ Lâm Ngũ Bá ẩn định cho xong ngôi thứ trong các phái võ thiên hạ để bình định đất nước. Hắn đã có danh tiếng là Minh chủ một Đại hội, thế tất sự triệu tập võ kiệt phải được dễ dàng.

Phong Vân mỉm cười :

- Tôi không ngờ ngày ấy đặt ra chức vị Minh chủ để phá. Bây giờ chức vị đó lại trở nên danh chính ngôn thuận. Thái tử ra chiếu vừa hợp thời đúng lúc. Chỉ e cô ả Tiểu Bạch còn nhớ thù xưa tôi phóng trâm làm hư mắt suýt bị mù hay không? Nếu không bị sự chẳng may như vậy, cô ta ngày nay sao chóng trở thành kiếm khách lẫy lừng? Ở đời có rủi mới gặp may, có bị mới gặp thái lai là lẽ thường. Tôi tin Tiểu Bạch không thuộc hạng người cố chấp đâu.

Chợt có tin báo Song Trâm nữ hiệp đã tới, Thái tử lật đặt hỏi :

- Ta định thiết dụng triều nghi làm lễ tiếp đón trọng thể. Không ngờ bà ta đến sớm làm vậy? Ta cũng phải phẩm phục uy nghi tiếp kiến mới thích đáng.

Lão Nhiếp Thủ xuống bếp tìm thức ăn. Bảo Liên phụ trách trà nước. Duy có Thái Cơ, tìm đập hồi hộp vì nàng sắp được cùng cô em gái trùng phùng sau bao nhiêu ngày tháng biệt vô âm tín. Không thể tự chủ, Thái Cơ xăm xăm chạy ra trước để sẵn đón người em yêu quý. Phong Vân đi lại trước đài gương soi ngắm ngẫm nghĩ không biết mình nên để nguyên bộ dạng một trang nam tử Thiên tuế gọn ghẽ uy nghi hay dưới hình dạng một Xuyên Thủy Phong Vân quận chúa xiêm áo thướt tha.

Ngẫm nghĩ thế nào, Phong Vân để nguyên bộ dạng một trang nam tử nghênh tiếp.

Lệnh trong truyền ra là cỗ kiệu đi thẳng tới thềm đại sảnh. Ngự Tôn Phi cười ngựa cấp giáo đi hộ vệ phía sau.

Rèm kiệu buông kín. Lúc kiệu đỗ, Phượng Cung nữ chủ bước xuống trước đầu trùm chiếc mạng mỏng thấp thoáng che phủ chiếc mặt nạ bạc sáng ngời.

Nàng bận chiếc áo choàng nhung đen thêu chim phượng lớn trước ngực. Bà Song Trâm vẫn ngồi yên trên kiệu. Đám tùy tùng đi theo cũng khá đông. Thái Cơ đảo mắt nhìn xem có thấy Thiếu Cơ đi lẫn trong đám thị nữ theo hầu không?

Vì quá mong được gặp Thiếu Cơ, nàng không ngần ngại vái chào Phượng Cung nữ chủ rồi đánh bạo hỏi rằng: “Kính thưa Thiết tiểu thư, em gái tôi là Hoàn Mỹ Thiếu Cơ bữa nay có tới đây không?”.

Cô gái đeo mặt nạ bạc trùm tấm mạng mỏng sừng sốt hỏi :

- Em gái cô là ai? Thiếu Cơ nào? Ta đâu biết? Vương phi đã tới. Thái tử đâu để Vương phi vô triều kiến.

Thái Cơ ngỡ ngàng không biết đáp sao, liếc mắt nhìn vào trong kiệu thấy một người đàn bà đứng tuổi hai mắt sắc như dao liếc ngang liếc dọc.

Nàng giật mình lùi lại vừa đúng lúc Phong Vân tiến tới cười hỏi :

- Phượng Cung nữ chủ đeo mặt nạ bạc làm gì, e kinh động Thái tử?

Hai tay Phong Vân giơ ra định nắm lấy tay Thiết Như Hoa, bất chợt trông xuống dưới chân thấy đôi hài đỏ lộ ra dưới áo choàng nhung đen.

Phong Vân toát mồ hôi, ớn lạnh xương sống, vội vàng một tay ôm ngang lưng Thái Cơ đẩy lại phía sau, lùi về phía thềm đại sảnh. Thái tử mũ vàng đai ngọc, bận hoàng bào thêu long phụng đương xênh xang vén áo nâng đai bước xuống thềm đá, hai tả hữu hộ vệ cấp đao đi hai bên.

Phong Vân rút hoàng thiên kiếm múa tít, miệng thét lớn :

- Coi chừng thích khách! Cung thủ phát xạ mau.

Ba ngọn phi đao như ba ngọn ánh chớp tỏa hình rẽ quạt bay tới. Một tay bông Thái Cơ, Phong Vân vùng kiếm chém các lưỡi phi đao văng rớt xuống đất. Tả Đao Kim Môn Khánh chậm tay đã bị một lưỡi đao cắm trúng yết hầu máu vọt ra như suối, ngã gục xuống.

Phong Vân múa tròn lưỡi kiếm vang lên như chiếc mộc che đỡ cho Thái tử nhưng ngoảnh lại không thấy Thái tử đâu cả. Nàng kinh hãi khôn xiết. Từ trong kiệu, một mục già nhảy vọt ra xòe bàn tay phóng một chưởng về phía trước thềm. Nhiều mũi tên bắn về phía mục bị rơi lá tả. Mái điện đổ ầm xuống, làn chưởng phong xô hữu đao Sử Nhuận Tâm đập vào tường đá óc bắn tung tóe.

Nhiều tên cấm quân khác chạy tới hứng Hàn Băng âm chưởng chết cứng ngắc ngư như người bằng đá. Phong Vân rút lui về phía sau đại sảnh, nàng tinh mắt nhận thấy Thái tử đã được lão Nhiếp Thủ vùng chưởng thủ, bông vòng vô hạn đường bảo vệ.

Sau khi trao Thái Cơ cho Bảo Liên săn sóc, Phong Vân hai tay hai kiếm nhảy ra đánh chặn thiếu phụ giả dạng làm Thiết Như Hoa. Lúc đó thiếu phụ đã trút bỏ áo choàng đen và mặt nạ để lộ bộ mặt đậm đàng của Uyển Mị Hồ Hồng Y Nữ. Từ đầu đến chân mặc toàn màu đỏ chói, thiếu phụ hoa gươm định hạ sát Ngụy Tôn Phi.

Vì một lòng tận tâm cứu chúa nên Ngụy Tôn Phi múa giáo đánh rất hăng. Tới khi đao kiếm văng bao bọc quanh mục thiếu phụ áo đỏ biết là cơ mưu bại lộ, khó thành công.

Phép đánh kiếm của Phong Vân thực là độc địa. Hai thanh nhuyễn kiếm mỏng như vàng lá quyen như hai dải lụa cuốn lấy đầu những tên phu kiệu kéo rời khỏi thân mình, sắc bén lạ lùng. Đường lượn vòng như rồng vàng uốn khúc, bất thành linh hai lưỡi kiếm chập lại thành một biến thành thanh bảo kiếm thẳng cứng hơn thiết cang đâm lủng mũ giáp dễ như bỡn.

Năm sáu tên phu kiệu múa đoản đao xông lên bậc thềm định truy sát Thái tử, gặp phải Phong Vân từ trong chạy ra nên đều bị nàng hạ thủ trong chớp mắt, nằm chết ngổn ngang.

Thấy Hồng Y Nữ đương áp bức Ngụy Tôn Phi, Phong Vân nhảy tới giải cứu.

Hồng Y Nữ kinh hãi, không dám nghênh tiếp, đánh bậy một đường gươm, lắt mình một cái, toàn thân như bóng đỏ bay vọt ra phía cổng.

Ngụy Tôn Phi cầm cây Lê Hoa thương ra sức lao vô mình thiếu phụ áo đỏ. Nghe tiếng gió Hồng Y Nữ chém vọt lại phía sau một nhát, cây thương gãy làm hai đoạn rớt xuống đất, những mũi tên khác của bọn hung thủ bắn theo cũng bị gạt rơi la ó.

Hồng Y Nữ vùng tay ném phi đao, Ngụy Tôn Phi bị đao găm trúng vai ngã từ trên mình ngựa xuống nằm đau chết giắc. Hai tên cung thủ trúng phi đao cũng lăn queo.

Phong Vân tức giận khôn tả, phóng ra đao cầu vòng ngũ sắc. Các dải lụa xanh đỏ tím vàng bay chung quanh chiếc áo màu đỏ. Hồng Y Nữ muốn chạy trốn phía nào cũng thấy trước mắt giăng ngang một mảnh lụa màu phấp phới, nàng biết đụng nhằm sẽ bị hương mê làm té xỉu.

Muốn tung mình lên cao như con én chạy trốn cũng không xong, vì các vuông lụa như bị gió hút càng bay cao theo.

Muốn cúi đầu chui thấp cũng không được vì phần mê hương đang tỏa xuống phía dưới còn dày đặc hơn. Biết là mắc vào tay Ngũ Độc Thiên Nhân thực là khó thoát. Lúc đó, muốn quay lại dùng võ thuật để tử chiến thì tứ chi tự nhiên bủn rủn, cơ hồ hai chân không còn có sức mang lấy thân hình nữa! Mất như trông thấy cây đèn trầm nền, trời đất ngả nghiêng, Hồng Y Nữ buông gươm ngã gục xuống.

Trong lúc này, Hắc Hồ nữ quái bị Nhiếp Thủ trở thân thông quái nhiều. Số là cứ mỗi lần quay đầu lại định chạy đến cứu cho Hồng Y Nữ thì lại thấy gió thoảng phía sau như có người cầm dao đâm trộm.

Nhưng quay lại thì chẳng trông thấy một ai. Cấm quân biết mục là tay lợi hại nên không một tên nào dám bén mảng tới giao đấu. Quân thiết kỵ cũng phải nể sợ vì có mấy quân binh hùng hổ thúc ngựa xung phong ngựa bị trúng Hàn Băng âm chưởng làm chân căng tê buốt cứng đờ khụy xuống. Hai tên quân kỵ ngã xuống làm mối cho mục la sát hóa kiếp.

Hắc Hồ nữ quái tức giận chửi đồng tán loạn :

- Thằng khốn kiếp nào nấp ở đâu không dám ra mặt chiến đấu, cứ chơi cái trò cút bắt ú tim với bà nội mi hả?

Tuy bị mắng nhiếc, lão khất cái vẫn không chịu ra mặt vì sợ hãi đôi cánh tay “trường thủ” trúnng chưởng của mục sẽ cứng đờ như hai thỏi nước đá thì hết nói chuyện. Có trêu chọc mục thì phải nhắm lúc mục quay đầu đi và phải rút tay về nhanh trước khi mục nhìn lại.

Thấy đồng bọn đã bị đối phương làm mê và bắt sống, Hắc bà cũng đâm ra hoảng sợ, kêu gọi lão ông tiếp cứu. Thế là một trận cãi vã lại nổi lên giữa quân doanh.

Lão ông phàn nàn :

- Khổ quá, bà ơi! Sao lại phản đánh lại Thái tử triều đình! Không sợ tội “tru di tam tộc” hay sao?

Lão bà hét lớn :

- Im cái mồm lão già ngu ngốc như heo! Tôi với anh làm gì có ba họ. Vô đây giúp ta bắt sống Thái tử thì mới có tiền tiêu chứ! Không có tiền thuê nhân công, chẳng lẽ tôi với anh đục đá một mình biết tới đời kiếp nào mới tìm được mỏ ngọc thạch?

- Không vô! Tôi là “trung thần” không như bà là “nghịch tặc”. Làm dân Tống phải biết kính trọng con vua nhà Tống. Bà lăng loàn chẳng còn biết lễ quân thần phụ tử cái “đếch” gì cả! Ai người ta hứa cho tiền bảo làm gì cũng nghe, đầu óc đàn bà có khác!

- Đầu óc đàn ông có khác, cái gì cũng sợ! Chỉ được cái ăn với uống thì không chê. Hễ làm là đừng sợ. Anh có vô không thì bảo?

- Tôi mà vô thì gặp Thái tử, người bảo tôi đánh bà tôi tuân lệnh đánh liền.

Tiếng nói hai người oang oang, cả trại đều nghe rõ. Trong cơn sóng gió, nghe ông nói qua bà nói lại, tưởng những cặp vợ chồng như thế, thế gian đâu có hiếm?

Phong Vân đã quá rõ tính nết đôi vợ chồng nhà họ. Chỉ nên khích cho hai ông bà choảng nhau là mọi sự yên ru bà rù. Nàng liền lên tiếng :

- Thái tử có lệnh truyền cho Hắc Hồ lão ông đem bà lão về nhà sửa trị.

Lão ông đứng ngoài cổng “vâng” to một tiếng lớn, nhảy thốc vô trong tung “Hỏa chưởng” nhằm lão bà phóng mạnh. Làn gió chưởng phát ra như lửa táp làm mọi người nóng da mặt.

Gió lửa vụt ra đến ào. Lão bà xòe tay phóng “Băng chưởng” chống đỡ. Thủy hỏa hàn nhiệt giao nhau tự hóa giải nhau. Hai người cũng chửi thề và thượng cẳng chân hạ cẳng tay, đánh đấm túi bụi...

Muốn cho cuộc đấu giữa đôi vợ chồng xung khắc chóng ngã ngũ, lão Nhiếp Thủ đùa cợt, lấy mũi dao nhọn đâm một nhát vô búi tóc bà lão làm tóc xỏa ra rũ rượi như con mục điên. Mục ta tức tối không biết thắng nào đứng ngoài lại xía vô cuộc đánh nhau của hai vợ chồng mục.

Đến khi lão Nhiếp Thủ tặng thêm cho một móc câu trúnng móng dít đau đến nhói hơn bị cua quắp, lão bà biết mình ở vào thế bất lợi, thù nhân hai ba lần động chạm thân thể, hẳn có thể đâm chết mình được trong lúc chân tay bị đức ông chồng bó chặt.

Tốt hơn hết là nên bỏ chạy đi nơi khác. Lão bà tức tối hú lên một tiếng hú dài hơn còi tàu rồi xẹt đi như làn khói kéo theo ông lão đương muốn thắng tay trừng trị bà vợ lăng loàn, lấy công chuộc tội với Thái tử triều đình.

Sau khi đôi Song quái đi hồi, Phong Vân thở dài như trút được gánh nặng đè lên ngực. Liền đó có quân báo là bọn tiểu anh hùng diệt giặc Mỗ Điều tại đồi Túc Mễ đã tới xin vô yết kiến.

Kiểm điểm lại hàng ngũ cấm quân thiết kỵ và xạ thủ bắn cung thấy bị chết và bị thương tới ba bốn chục người. Hai vị Điện Tiền tả đao và hữu đao đều bị mạng vong. Thủy Liên Đài cũng sây xát sau bức tường đổ. Các nạn nhân bị trúnng Hàn Băng âm chưởng thân thể bầm đen co quắp trông rất thương tâm.

Đông Cung thái tử thoát nguy nan, đối với ông già rách rưới hôi xì mùi rượu, đâm ra cảm kích muôn vàn. Nếu không nhờ ổng có cánh tay dài như “bạch xà”, cuốn lấy Thái tử đem vô phía sau thì đã bị thương dưới làn gió chướng lạnh buốt của mù già trong kiệu rồi.

Thất sát Đoàn bị thiệt một người, Phong Vân tung năm dải lụa ngũ sắc bắt sống được Hồng Y Nương. Còn toán Hắc Y giả làm phu kiện bị giết sạch.

Nhưng chưa thấy Câu Hồn giáo chủ xuất đầu lộ diện. Vì vậy nên Phong Vân bàn với lão Nhiếp Thủ là không nên để Thái tử giáp mặt với người lạ. Lão Nhiếp Thủ đóng vai Điện Tiền Hộ Vệ Quân, không rời Thái tử nửa bước. Còn Ngụy Tôn Phi hiệp lực với Thủy Liên Đài chỉnh đốn lại hàng ngũ, canh phòng cẩn mật và khám xét bất kỳ những ai muốn vô doanh trại.

Những người bên ngoài không biết chuyện gì đã xảy ra trong bản doanh. Phong Vân nai nịt gọn ghẽ đeo vòng đai răng ra bên ngoài, truyền lệnh chỉ cho phép dẫn ba cô cậu tiểu anh hùng diệt giặc vào triều bái. Trước khi dẫn vô phải khám xét kỹ càng không được cất giấu đồ binh trong người.

Lát sau cấm quân dẫn ba cô cậu riu rít theo nhau bước vô, trông thấy lũ “nhóc” Ngũ Độc Thiên Nhân bật phì cười y như được xem một lũ phường hề ra trò.

- Mấy cô cậu này gốc gác ở đâu, làm thế nào mà lại phá tan được đám đông giặc dữ, quân số đông đảo hơn cả của ta? Nhất là cô nhỏ có cái sừng mũi gỗ như lưng còng kia, coi cô ngộ lắm! Tại sao không mặc quần áo ngắn lại lấy y phục của người lớn bạn vô? Đám đông dân làng Phú Cường sắp biến thành người đăng trí rồi đó?

Trương Bình Nhi nhanh nhẹn đáp :

- Thưa ông quan to! Hai bạn tôi tuy nhỏ nhưng lại già tuổi hơn ông chú tôi đây. Cái con nhỏ mũi gỗ này là Câu Hồn giáo chủ...

Như bị lò xo bật, Phong Vân nhảy chồm ra khỏi chiếc ghế bành bọc gấm sắc sỡ.

- Ủa! Mi nói sao, con nhỏ này là Câu Hồn giáo chủ!

Trương Bình Nhi vẫn bình tĩnh tiếp tục giới thiệu bạn mình :

- Còn thằng nhỏ kia là Cung Đình tôn sư.

Phong Vân nhắc lại :

- Là Cung Đình tôn sư, vị sư đệ của bà Song Trâm nữ hiệp?

- Vâng đúng như vậy! Con không biết nói dối! Ông có phải là Thái tử con vua không? Cho chúng con biết để chúng con lễ con ông vua mấy cái.

- Tui không chịu lễ đâu!

Trương Bình Nhi quay nhìn cô nhỏ mũi gỗ, đe dọa :

- Nè, vô đây mà bưng bình, vô phép, tao nói với ông quan bỏ vô cũi sắt nhốt lại như nhốt... con chó gấu hư đốn!

Cô bé Câu Hồn phản kháng :

- Cánh đây độ mười ngày, tôi có lệnh phải ám sát Thái tử. Bây giờ bắt tôi lạy lục ông ta thì tôi còn ám sát sao được nữa?

Phong Vân nghe mấy cô cậu này thỏ thẻ với nhau toàn là những lời sấm sét, nghe phát ớn lạnh xương sống! Kế địch tai hại nhất mà mình lo sợ, ngày ăn không ngon, đêm ngủ không yên, lúc nào cũng nơm nớp tưởng như Câu Hồn giáo chủ bất chợt đột nhập ra tay tới nơi!

Té ra bây giờ địch nhân là “bà cô ông mãnh” đứng sừng trước mặt mình, ăn nói ngây ngô như bỡn cợt.

Nhất là nữ hiệp Thủy Liên Đài tay còn băng bó, và Ngụy Tôn Phi bị phi đao trúng vai và bị gãy mất ngọn Lê Hoa Thương lợi hại, cả hai cứ đứng như phỗng đá, tai nghe mắt trống nhìn cô nhỏ mũi gỗ mặc bộ áo rộng thùng thình, dài thượt.

Lão Nhiếp Thủ có đôi tai rất thính. Lão đứng trong nghe nói đến bốn chữ “Câu Hồn giáo chủ” cũng phải rùng mình. Lão vận hết cương khí đầy người, vòng cánh tay có móc kim câu ra bao bọc lấy Thái tử, lão nhận biết là giao đấu tay đôi với Câu Hồn giáo chủ mười phần lão khó thắng lấy năm.

Nhưng chỉ nghe thấy những tiếng trẻ vị thành niên “nhí nhố” cãi vã, lão cẩn thận đi từng bước ghé mắt nhóm xem đối phương xuất hiện định giở ngón đòn gì?

Chẳng thấy “mụ vợ” đâu cả, chỉ thấy một cô hai cậu đương lấy ngón tay ngoáy mũi, thằng nhỏ này bẹo tai con nhỏ kia, ăm a ăm ớ.

Thái tử đánh bạo bước ra.

Phong Vân đứng dậy chỉ cô nhỏ bảo lão Nhiếp Thủ rằng :

- Hai vị lão bối uống thuốc “hoàn xuân” thành “đồng nam và đồng nữ”. Thân thể hình dạng đã biến đổi, nhưng không biết võ công nội lực còn nguyên vẹn không? Cậu nhỏ là Giang Nam Hiệp Khách, còn cô bé là Câu Hồn giáo chủ đấy.

Bàn tay dài của Nhiếp Thủ vung đến ngoảnh một cái, móc câu vàng gỗ trên đỉnh đầu cô bé kêu đến “bốp” một cái, cô nhỏ Câu Hồn giáo chủ kêu vang lên :

- Ối trời ơi, vỡ đầu tôi rồi! Đau quá!

Trương Bình Nhi tinh mắt thấy một vật dài đánh vô đầu cô bạn mình, hình như mắt vừa nhận thấy chân đã chuyển động phóng ra một “cước” nhanh như chớp khiến cánh tay “trường thủ” rút về không kịp.

Cú đá rất nhanh và mạnh vô cùng. Nếu là một cánh tay của thường nhân thì đã bị gãy xương, lão Nhiếp Thủ thấy cánh tay bị tê dại, buột miệng khen lớn :

- Thằng nhỏ dữ quá ta! Ai dạy mày bộ cước độc đáo như vậy hả mày! Lão phu chịu mày đấy!

Mà quả thực không nhờ cú đá đó thì còn gì là tính mạng Câu Hồn giáo chủ? Tuy bị “ký nhẹ” vô đầu, nhưng đầu cô nhỏ Câu Hồn giáo chủ bây giờ là đầu con nít chứ đâu phải là đầu của một võ lâm danh thủ siêu hạng như lão Nhiếp Thủ nhằm tưởng để lão thử tài.

- Ông cụ kỳ quá! Bỗng dưng đánh con nhà người ta. Đánh trộm người như thế là xấu, biết không?

Trương Bình Nhi lớn tiếng mắng nhiếc và cảnh cáo ông già khất cái dài tay.

Cậu nhỏ Cung Đình lại xoa đầu cô bạn Câu Hồn, cục u to bằng quả táo nổi lên.

- Ông già có cánh tay dài như lò xo thu ngắn lại được, ngộ nhỉ! Lần sau đánh trộm, tôi “phi kiểm” chặt cụt tay nghe!

Câu Hồn giáo chủ méu máo nói :

- Thằng già ăn mày Nhiếp Thủ, mày làm u đầu tao, mày nhót lấy, tao sẽ đánh u đầu mày trả thù cho mà xem. Ban ngày, tao bị chúng mày xúm lại “bắt nạt”, đến đêm tao vẫn hồi công lực, tao sẽ cho lũ chúng mày biết tay, hu hu!

Cung Đình dỗ dành :

- Thôi “bồ” đừng khóc nữa! Để ta lấy con dao hơi nóng rịt chỗ cục u cho tan. Ông già kia ăn mặc hoành bào, chắc phải là Thái tử.

Lão Nhiếp Thủ khôn ngoan, muốn làm lành với tụi nhỏ trả lời :

- Lão không biết, cho xin lỗi nhé! Lão hơi con dao này cho nóng lão rịt lên đầu làm tan chỗ cục u và mời các người ném vị ngỗng quay, thơm béo ngon lắm! Ông Thái tử này tốt lắm, không muốn làm hại ai đâu.

Câu Hồn giáo chủ không la lối nữa, giương đôi mắt ráo hoảnh, nhìn thẳng mặt Thái tử ngấm ngấm :

- Coi bộ “bô trai” dữ ta! Nếu giết đi cũng hoài phí lắm.

Thái tử ung dung tiến lại gần cô nhỏ hỏi :

- Tôi không làm gì hại cô, tại sao cô muốn giết tôi?

- Trụ Ma Thiên Vương bảo tôi phải giết ông. Giết ông xong còn phải hỏi tội thằng cha Thiên tuế Ngũ Đạo Thiên Nhân này sao dám bội phản Hắc Y đạo trưởng?

Thái tử gặng hỏi :

- Âm sát thủ tiêu tôi nhằm mục đích gì?

Cô nhỏ cấp tay sau đít, nghẹo đầu, hếch cái mũi khoằm lên đáp :

- Còn triều đình Tống thì còn binh đao với nước Liêu mãi. Trẫm họ bị hai nước đánh nhau bị khổ sở hoài. Vua Tống già nua sắp chết nay mai, giết Thái tử, phế bỏ triều Tống, lập Hắc Y làm vua, ta là Câu Hồn giáo chủ sẽ nối lại giao hảo hai nước thế là hết nạn binh đao, toàn dân sung sướng. Ta thì “trẻ măng” chữa cái mũi gồ cho có nhan sắc. Ta sẽ kiếm chọn một anh chàng bô trai hơn thằng Cung Đình mũi lân này, à... à... ít ra cũng giống như Thái tử, ta sẽ kết duyên, sống cuộc đời an nhàn, sung sướng, giàu sang phú quý. Như thế chẳng tuyệt hảo lắm sao?

Thái tử trở Phong Vân nói :

- Vua Liêu đã trao thủ thư cho Thiên tuế mang cho ta giao hòa hai nước. Làm gì còn nạn binh đao như lời mụ nói. Nếu giết ta đi, tức thời còn phải chống nhau với vua Liêu, như thế là nạn chiến tranh kéo dài thêm ra, sao gọi là chấm dứt?

Cô nhỏ Câu Hồn giáo chủ ngạc nhiên :

- Vua Liêu sao lại thủ hòa với Tống? Ngoài ra, ai có đủ thẩm quyền khiến vua Liêu làm việc đó?

Phong Vân cười nhạt nói rằng :

- Ta có đủ thẩm quyền bày tỏ sự lợi hại cho vua Liêu biết. Vua Liêu sợ đảng Hắc Y và tên Hắc Y đạo trưởng bị trùng cùi “ăn cóc” hơn là sợ Tống.

Bỗng có tiếng tung hô :

- Vạn tuế Đông Cung thái tử. Lũ thần xin vào triều hạ.

Bà Song Trâm nữ hiệp đã xuất hiện đứng giữa đám đông anh hùng hào kiệt, người nào cũng nhung trang rực rỡ, quần áo sang trọng, uy nghi, mặt mũi khôi ngô tuấn tú như trong tranh vẽ.

Ngụy Tôn Phi và Thủy Liên Đài có nhiệm vụ đồn đốc cấm quân phòng vệ lập hàng rào canh giữ các ngã ra vào. Lại một phen lóe mắt không biết tại sao những trang anh hùng liệt nữ này do lỗi nào vô mà không thấy quân hầu đến bẩm báo gì hết?

Hoàng thái tử nhận được bà Ngũ Đạo phu nhân, mái tóc tuy đã điểm sương pha nhưng nom bà vẫn trẻ đẹp, cốt cách tinh thần của một bậc “kỳ nương tử”.

Bà làm lễ triều kiến và tâu rằng :

- Điện hạ là bậc “cành vàng lá ngọc”. Người cứ ở hoàng thành, chỉ cần lệnh nhỏ tức thời thiếp dù xa muôn dặm cũng phải về phục mạng, hà tất phải ngự giá xuất du. Vì hay tin có kẻ mạo muội cải trang làm thần thiếp, xúc phạm đến thánh thể nên thần vội đến cứu kịp. Nay đã bắt được kẻ phản tặc mạo danh là con gái thần thiếp giam nhốt ở tù xa ngoài kia nên đường đột vô đây để chờ tôn chỉ phát lạc.

Hoàng thái tử cả đẹp lòng, tiến tới nâng đỡ bà mệnh phụ đứng dậy :

- Phu nhân đến đây thật là phúc nước còn lớn. Tôi mới quyền nhiếp chính, chưa có kinh nghiệm. Phụ vương già yếu lâm bệnh, triều đình bị Thân vương Tạ Bư làm thối nát. Quân quyền tuy thuộc tay Ngũ Đạo tướng quân, lính đều biết tài phu nhân, kính phục phu nhân hơn vị chỉ huy của chúng. Không biết phu nhân đã thuyết phục được Ngũ Đạo tướng quân bỏ Thân vương về giúp ta chưa? Phu nhân làm thế nào mà vô đây không cho ta hay trước? Những vị đứng sau là ai vậy?

Bà Song Trâm trình bày :

- Chuyết phu tiện thiếp lắm lỗi rất nhiều, chưa tỉnh ngộ. Có lẽ vì nghi ngờ tiện thiếp có lòng với “sư đệ” Cung Đình tôn sư đứng kia nên mới thay đổi tính nết như vậy.

Cậu nhỏ Cung Đình tôn sư bỗng nhiên mặt đỏ ửng như trái cà chua chín, bưng mặt lùi ra ngoài vì mắc cỡ.

Mọi người chẳng rõ đầu đuôi ra sao cả. Nhất là Thủy Liên Đài xưa nay vẫn tự phụ thông hiểu thiên hạ sự, nắm chắc tình hình mọi nơi, mọi chốn, mọi nhân vật và biến chuyển trong mọi hoàn cảnh này thấy chỗ bị thương nhức nhối, lúng túng không còn biết bắt đầu câu chuyện ra sao?

Một mệnh phụ triều đình, Thái tử trọng vọng ngày đêm mong mỏi tới giúp đỡ chấn chỉnh lại quyền uy như cá mong nước. Tại sao lại bị đức ông chồng nghi ngờ ngoại tình, và ngoại tình với ai, với thằng nhỏ ở tuổi vị thành niên?

Việc quốc gia đại sự đôi khi quẩn quanh hóa ra chỉ vì đôi chút ghen tuông nhỏ nhặt làm hư hỏng cả.

- Bọn thần thiếp đi ngã sau vô bản doanh vì cổng trước đông nghẹt quân canh và dân chúng. Vì không muốn làm kinh động Thái tử và muốn vây bắt Câu Hồn giáo chủ đã lọt vô đây nên bắt buộc phải cách không điểm huyệt những cấm quân và cung thủ nấp quanh đại sảnh.

Thái tử nghe nói, xiết bao hãi sợ vì đúng là giang hồ kỳ hiệp. Bọn họ ra vô lui tới lúc nào không hay, lấy đầu người như thọc tay vô túi lấy đồ vật. Mạng mình xét ra thực khó bảo toàn và không đáng kể gì mấy.

Bà Song Trâm chỉ cô nhỏ mũi gồ nói :

- Câu Hồn giáo chủ bây giờ là cô nhỏ này đây? Ban đêm công lực hoàn phục, thiên binh vạn mã không làm gì được cô ta và cả ngày đến tôi cũng chưa chắc đã khuất phục nổi.

Cô nhỏ mũi gồ được tán tụng, cười híp mắt sung sướng :

- Nữ hiệp cũng biết tiếng ta cơ à? Thế mà tụi này (lấy tay chỉ mọi người đứng bao quanh kể cả Thái tử) bọn chúng cứ bắt nạt ta hoài. Chúng đánh ta u đầu đây này.

Điệu bộ Câu Hồn giáo chủ làm mọi người khó nín cười. Bà Song Trâm giới thiệu :

- Đây là nhà sư Đan Tâm, cự thủ lãnh Thất Sát Tinh ám sát đoàn của Hắc Y.

Hoàng thái tử nghe giới thiệu sợ biến sắc mặt. Lão Nhiếp Thủ cũng hết hồn tưởng chừng hai “trường thủ” của mình bị Lãnh Diện Băng Tâm chặt cụt đến nơi.

Ngụy Tôn Phi và Thủy Liên Đài lùi lại phía sau một bước thủ thế. Nhưng bà Song Trâm cười nói rằng :

- Lãnh Diện Băng Tâm hiệp sĩ bây giờ khác xưa nhiều. Người cạo đầu và quyết chí tu hành làm điều thiện, không làm điều ác. Nhưng người phát nguyện đặc biệt lấy vợ. Đi tu có lấy vợ.

Nói rồi lấy tay chỉ nàng Chi Mai :

- Đây là Quận chúa Miêu động, người sẽ kết duyên cùng Đan Tâm cư sĩ. Quận chúa muốn tới viếng kinh thành Lâm An và tìm hiểu lễ thói văn minh Trung Nguyên.

Hoàng thái tử nhìn Quận chúa thấy nàng xinh đẹp vô ngần, một sắc đẹp của bông hoa rừng hiếm quý.

- Ta sẽ thân hành mời Quận chúa thăm cung điện trong hoàng thành.

- Còn đây là Thất Tinh Tú Sĩ Cao Kỳ Nhất Phương, Chương môn nhân phái kiếm Nga Mi, đồ đệ của cụ Huỳnh Mi đạo trưởng.

Mọi người không hiểu tại sao Cao tú sĩ cứ tay nắm chặt đốc kiếm, quắc mắt nhìn Thiên tuế chăm chăm.

Bà Song Trâm giới thiệu tới Thiết Như Hoa mới nói câu đây là... ái nữ... thì Hoàn Mỹ Thái Cơ từ hậu đường chạy ra hối tít tít :

- Em Thiếu Cơ tôi đâu?

Cao tú sĩ nhìn Thái Cơ, gương mặt hao giống cô em “người tình trong mộng” của mình, tâm tình rạo rực, không rệu mà say ngất ngây ngất.



Thấy mặt cô chị tưởng nhớ tới mặt cô em cũng muốn đánh bạo ra chào, nhưng người ta có nhận được mình là ai mà chào? Chẳng nhẽ xăm xăm lại trước mặt tự xưng tôi là kẻ đầy tớ hầu ngựa tại Bạch Diêm trang khi trước.

Văn Tú Tài chạy lại xô đuổi Thái Cơ mà rằng :

- Phu nhân đương bàn việc nước với Điện hạ, đâu phải lúc “nhà chị” tìm kiếm người nhà, hãy lui vô phòng bên, lát nữa dọ hỏi sau.

Nói rồi kéo Thái Cơ ra hậu sảnh. Thiết Như Hoa vỗ tay ra hiệu :

- Cho đẩy tù xa để trình nạp tù nhân.

Ông già lùn Thần Hành Nụy Cước, râu dài tới rốn, đẩy chiếc tù xa đậu trước đại sảnh, lôi từ trong ra một nữ nhân ăn mặc giả dạng là quân binh. Ngỡ ai té ra là cô ả Hồng Y Nữ Uyển Mị Hồ vừa bị bắt sống đem giam hồi sáng. Không biết ả tình dậy hồi nào, thấy bị giam cầm trong ngục tối, lập tức ả dụng mưu kế hồ ly, trút bỏ hết quần áo màu đỏ để nguyên thân hình lộ liễu, dùng sức bẻ cong song sắt và trườn người chui lọt ra khỏi phòng giam.

Quân canh ngục lần lượt bị nữ nhân lỏa thể bóp cổ cho ba hồn chín vía bay tít lên mây xanh, không kịp hô hoán đã bị Uyển Mị Hồ sát hại. Ắ êm lặng lọt qua nhiều lần cửa, lột quần áo nạn nhân giả dạng làm quân binh tẩu thoát.

Không ngờ, ra tới bên ngoài, ả dùng thuật phi hành đi nhanh như gió. Bọn người Song Trâm nhân thấy lạ đuổi theo giữ lại tra hỏi nhận diện biết là cô gái áo đỏ mưu toan ám sát Thái tử không thành nên bỏ chạy. Bà Song Trâm liền điểm huyết cho Hồng Y Nữ chân tay cứng đờ hết cử động giải theo vào trình diện Thái tử.

Nơi hậu doanh có sắm nhiều cỗ tù xa dùng việc tiểu phẩm đem nhốt vô trước khi trình nạp.

Nhận rõ y thị là Uyển Mị Hồ, Thủy Liên Đài xiết bao kinh ngạc chạy vô lao thất xem xét. Chỉ thấy xác quân canh nằm ngổn ngang trong ngục tối chỉ còn bộ quần áo đỏ trút bỏ lại.

Thủy Liên Đài biết rằng tại bản doanh, bữa nay hội họp toàn những tay kiệt kiệt cự phách trong chốn giang hồ. Hồng Y Nữ cũng không phải là cao thủ tầm thường, chốn song sắt, gông cùm xiềng xích không phải là những đồ vật có thể cầm chân trói buộc những hạng người đó được.

Nàng lững thững bước lên bậc thềm đại sảnh đương ngẫm nghĩ tìm biện pháp giam giữ những tay tặc phi lợi hại này, chợt nghe thấy Cao tú sĩ tâu với Thái tử rằng :

- Tâu Điện hạ, giang sơn nhiễu loạn cũng chỉ vì những nữ ma đầu, quân giặc cướp bắt lương như con mụ áo đỏ này, để nó sống thêm bận tâm canh gác, xin cho phép thần tặng cho nó một nhất kiếm cho dứt khoát.

Tâu rồi, chàng lôi Uyển Mị Hồ ra trước đại sảnh khai đao liền.

Ánh sáng nhoáng chớp Hồng Y Nữ đã đầu một nơi mình một nẻo thế là hết đời Thất Sát Tinh nữ.

Thủy Liên Đài thấy lưỡi kiếm chém đứt đầu người không vậy máu.

Phong Vân đứng xem bắt giắc cũng phục tài tay kiếm sĩ tài ba, nói chưa dứt âm hưởng mà một đường gươm vung ra chặt đứt đầu nữ tặc.

Phong Vân liền tiến lại gần vòng tay thi lễ và khen ngợi :

- Thiếu hiệp có đường gươm tuyệt diệu!

Vẻ mặt lạnh lùng hơn sắt nguội, đôi mày kiếm xéch ngược chưa dụi bớt hung hăng. Cao tú sĩ hất hàm nhìn Phong Vân hỏi :

- Anh có phải là Thiên tuế có truyền danh là Ngũ Độc Thiên Nhân chăng?

- Chính tôi là Thiên tuế, biệt danh là Ngũ Độc Thiên Nhân - Phong Vân cất lời dịu dàng đáp lại - Chẳng hay quý huynh có điều chi dạy bảo?

Thất Tinh Tú sĩ lấy trong túi áo ra một phong thư, đưa cho Phong Vân :

- Lý công tử có phong thư cho anh.
- Lý công tử nào, phải chăng là Lý Thanh Hoa, trưởng tử của ngài cố Lý Lăng vương tiền triều?
- Còn Lý công tử nào nữa, mở thư xem thì biết, lựa là phải hỏi dài dòng.

Một đằng dùng toàn giọng nhất gừng, một đằng vẫn bình tĩnh ngọt ngào đối đáp. Một đằng hai mắt phát tia thù hận, một đằng hai đồng tử nghe nhắc tới tên Lý công tử thì sáng lên, đầy vẻ kính trọng, âu yếm lịch sự có thừa, lễ phép và khiêm tốn hết sức.

Hình như Phong Vân không để ý chút nào tới sự hậm hực của Cao Kỳ Nhất Phương, mở phong thư đọc. Một tay để lên ngực như đề nỗi hồi hộp không muốn cho trào ra khỏi trái tim.

Cao tú sĩ đứng bên, tay mân mê chuôi kiếm, sẵn giọng hỏi :

- Anh Thiên tuế! Đọc xong chưa? Có tí chuyện riêng muốn hỏi.

Phong Vân ngừng đầu, ngừng đọc cất phong thư vô túi trước ngực sau lần áo chên :

- Anh có chuyện “riêng tư” gì với tôi?
- Tôi muốn giao đấu với anh vài chiêu để lãnh hội tài nghệ! Rút kiếm ra mau.

Nói rồi, chàng thoải bộ, thanh kiếm Song Nhận Thiên Linh lóe sáng trong tay, Phong Vân ngỡ ngàng tưởng mình hoa mắt nghe lộn.

- Anh nói là muốn giao đấu với tôi? Tại sao vậy? Anh là người của Lý công tử, trải bao ngàn dặm may mắn tìm gặp tôi để trao phong thư tôi mong đợi. Đâu phải anh tìm tôi để đánh nhau?
- Việc nào xong việc nấy. Việc giao thư cho anh là một chuyện ta đã thi hành xong sứ mệnh. Việc tìm anh để đánh nhau lại là một việc khác, do ta muốn thế. Đừng có nhiều lời mất thì giờ, cầm vũ khí mau đối phó nếu không đầu rút xuống đất như con mụ áo đỏ kia thì đừng trách ta vô tình quá ư khắt khe tàn nhẫn.

Phong Vân biết thiếu hiệp ra tay nhanh lẹ không nói rồn, nếu nhùng nhằng chết hết ngáp. Nàng vội cời đai vàng, vuốt nhẹ một cái thành thanh Hoàng Kim kiếm xuống thế, chờ địch tấn công.

Nói thì chậm, cao thủ siêu hạng đã ra chiêu thì nhanh hơn điện giật, trong chớp mắt hai bên trao đổi hơn chục thế kiếm kinh khủng. Kiếm quang một hoàng một bạch như lồng vào nhau phát ra những tiếng động sang sảng.

Thủy Liên Đài la lối kêu văng lên :

- Ô hay, người nhà sao lại đánh nhau dữ dội thế?

Thái tử giơ tay giậm chân kêu gọi :

- Ô kia, tại sao lại để hai người đánh lộn như thế kia? Ngừng tay lại! Ngừng tay lại!

Đan Tâm tay cầm mộc kiếm cũng bứt đầu bứt tai, không biết phải xông vào can ngăn bằng cách nào? Cao tú sĩ xuất chiêu toàn bằng những tinh hoa võ học của Nga Mi và Chiêu Minh kiếm pháp, còn Ngũ Độc Thiên Nhân vì bản năng tự vệ đương yêu đời muốn sống nên cũng đem hết sở trường kiếm học nàng thụ đắc được để bảo toàn mạng sống.

Chỉ sai lệch một đường tơ kẻ tóc là tuyệt mạng như chơi! Ai mà dám nhảy vào can ngăn, biết bên nào đánh bên nào?

Lão Nhiếp Thủ buông thông hai “trường thủ” lăm lăm :

- Mẹ kiếp, kiếm pháp đánh nhau lỗi chi mà biểu diễn toàn những chiêu “sổ dzách” như vậy. Bố tôi cũng không ngăn nổi! Thò tay vào thì kiếm chém cụt mẹ mất tay còn gì!

Mọi người chỉ đứng kêu trời.

Mà hai bên “tặng” nhau những miếng kiếm đường gương “chết người” thực. “Soẹt”. Con nghê bằng đá xây bên thềm bị chém đứt làm hai văng mỗi phía một mảnh. Có mấy thân cây lớn mọc quanh đây cũng theo nhau bị đốn gục đổ rầm rầm.

Kể đứng sau lưng ngó, rồi xem cũng không được yên tâm vì chỉ đến nhóang một cái lưỡi kiếm lút qua như đâm thủng tường vách xây bằng sáp ong đứng núp trong cũng chết oan không kịp tránh né.

Hai hồ giao đấu thế nào cũng tử thương một. Nhưng biết làm thế nào bây giờ?

Cung Đình và Câu Hồn, hai người thấp nhỏ cứ len lén bám theo xem, xuýt xoa, khen tụng luôn miệng.

- Úi chao! Hoàng Long Phục Địa mày ơi tuyệt hảo, tuyệt hảo!

- Miếng này là miếng gì hả bồ!

- Tao đếch biết, xem thì xem hỏi gì mà hỏi lảm thế! Mất bồ xem hay mồm bồ xem?

- Úi! Tao nhớ ra rồi, Hồi kiếm xuyên tâm thập nhị thức ở vào chiêu thứ mấy nhỉ?

- Ái chà, né đỡ hay quá. Hóa giải được rồi! A ha! Đây... này.

- Lui lui, chạy đi bồ ơi, nó chém tới bồ mẹ bây giờ!

Choang! Choang! Hai tiếng binh khí chạm nhau như trời sập ầm ầm tai nhức óc. Bà Song Trâm không biết lấy hai thanh kiếm nhỏ xíu cầm tay lúc nào, phóng ra hai làn bạch quang đánh vô thân kiếm hai người.

- Bà Song Trâm phóng phi kiếm mày ơi!

- Kiếm đó của tao!

- Của mày sao bà lại có? Bà sử dụng cái chiêu thế kỳ cục quá mày?

Soẹt! Soẹt!

Có tiếng kêu: “Ồi bỏ cha tôi rồi! Tôi bị trúng thương rồi!”

Thì ra người ta mãi mê xem đấu kiếm, thấy phi kiếm xía vô, chém liền cả ba thanh kiếm văng ra phía ngoài.

Làn kiếm quang bay lượn rộng ra ngoài sém phải đầu của mấy người núp xem ở phía xa, làm họ bị đứt tai, chảy máu trán, la lối ồm tỏi.

Song Trâm nữ hiệp tức giận khôn tả, bắt quyền đề khí cho hai làn kiếm quay lại từ phía trên áp đảo đánh xuống hai người những đòn gần như thực sự.

Nghe kiếm khí rít lên mà khiếp! Thế mà hai người một mặt đỡ kiếm bay lượn quanh đầu, một mặt vẫn đánh nhau thêm hăng hái. Nhưng lẽ tất nhiên hai mặt lo phía trên hơn phía dưới.

Cuộc lưỡng đấu hình như sắp xoay chiều biến thành “tam anh quần thảo” ba người đánh nhau.

Người kinh hãi hơn hết là Văn Tú Tài. Chàng không biết làm cách nào để chấm dứt cuộc tranh đấu cực kỳ vô lý và lằng nhằng này. Bên nào được cũng chẳng có ý nghĩa gì hết! Mà ngộ lỡ có người bị thương thì ân hận vô cùng.

Trương Bình Nhi đứng kế cận hỏi Văn Tú Tài :

- Bẩm thưa quý tôn ông muốn hai người thôi đánh nhau hả?

Văn Tú Tài vốn người tao nhã, thế mà lúc này cũng phát bẳn :

- Quý... quý ông cái con khỉ khô! Ngăn họ thôi đánh nhau bằng cách nào bây giờ?

Trương Bình Nhi lễ phép thưa :

- Dạ, thưa cháu có cách làm cho hai người họ ngưng tay không đánh nhau nữa.

- Thiệt vậy ư hay cháu nói giỡn?

Trương Bình Nhi thực thà cam kết :

- Cháu có biết nói dối bao giờ đâu!

- Vậy cháu can họ thôi đánh nhau cho ta xem.

Trương Bình Nhi cúi lom khom tiến về phía hai người đương giao đấu. Hai mắt cậu nhỏ ngược lên theo dõi hai thanh kiếm bạc nhỏ xíu đương bay lượn chỉ sợ nó sà xuống chém vô mình. Rồi thừa lúc bất kỳ xuất ý, hai người đương lo đánh chém phía trên, cậu nhỏ như quả cầu tròn lăn về phía chân hai người và tung ra một cú đá liên hoàn cước cực nhanh và tuyệt đẹp làm cả hai đứng không vững mắt thế thăng bằng.

Trong lúc cả hai loạng choạng chưa biết làm thế nào để khỏi té ngã thì Trương Bình Nhi cùng một lúc tặng cho mỗi người một cái đập kỳ diệu làm cả hai bị văng xa về hai phía khác nhau.

Bà Song Trâm hiểu ý cậu nhỏ, hạ thấp hai đạo bạch quang múa tít khoảng giữa không cho hai người sát lại gần nhau nữa. Lãnh Diện Bằng Tâm chạy lại ôm choàng lấy Cao tú sĩ kéo về phía xa khuyên giải.

Mọi người ủa vô can ngăn. Hoàng thái tử thân hành tước khí giới của hai người nói rằng :

- Biểu diễn như thế đủ rồi! Hai người phải vì ta ngưng tay nghỉ xả hơi, có nói chuyện gì nói ta hay để ta giải quyết cho ổn thỏa đôi bên.

Phong Vân thở dốc phân trần :

- Hẳn cậu hần là cao đồ đệ của cụ Huỳnh Mi đạo trưởng nên thi tài quá mức. Tôi không có thâm thù gì với hần cả. Tôi còn cảm ơn hần mang thư tới tôi là đáng khác. Không hiểu sao hần cứ muốn dùng độc thủ để giết tôi. Hay là hần đã bị Hắc Y mua chuộc?

Bà Song Trâm ngẫm nghĩ :

- Không phải vậy đâu, việc này có nguyên ủy bí mật. Để ta tìm hiểu xem sao.

Văn Tú Tài thấy hai người đã được can ngăn, chàng hai chân mềm xèo muốn té xỉu. Chi Mai phải nâng đỡ cho khỏi ngã.

Thấy Thái tử xuất hiện, ra đứng tại giữa khoảng đất trống trước tiền đình, những người dân xóm Phú Cường đứng trước cổng bản doanh chờ từ hồi sáng tung hô vạn tuế âm ỉ.

Mọi người hò reo hoan hỉ. Đông Cung thấy vậy truyền lệnh :

- Cho tất cả mọi người vô bản doanh. Cho quan đầu tỉnh sang đây bệ kiến để ta ra lệnh khoản đãi hết thấy mọi người. Xin mời chư vị anh hùng vô tụ nghĩa đường để ta thiết đãi tiệc. Ta trọng thưởng cho vị tiểu anh hùng nhỏ tuổi kia đã hai lần can đảm lập kỳ công.

Nói rồi Đông Cung vẫy Trương Bình Nhi lại gần vỗ về khen ngợi. Lão Tam chạy vô ngơ ngác thấy cháu mình được một ông ăn mặc sang trọng nhất, mọi người kính trọng nhất vịn vai thì đứng há hốc miệng.

- Có phải ông ấy là “con vua” phải không?

Ngoảnh lại thấy tất cả mọi người đều cúi mọp xuống đất, lão Tam biết là đứng trước Đông Cung nên vội vái dài như bổ củi.

Trương Bình Nhi nói :

- Đây là chú cháu đấy!

Thái tử vui vẻ cầm tay ông cụ dắt vô sảnh đường. Lão Tam như người bị thôi miên, đi hai chân không cất nổi bước.

Từ trên xuống dưới, ai nấy vui mừng như ngày hội liên hoan. Viên quan đầu tỉnh và thuộc hạ mũ áo chạy sang lĩnh mệnh. Ông hỡi hỡi sai thuộc hạ thu dọn quét tước, trang trí đại sảnh để chiều nay Đông Cung thiết triều nghị ban thưởng cho mọi người.

Bản doanh biến thành triều đình. Đàn sáo ca công đàn phía sau tấu nhạc. Đông Cung ngự trên long ỷ.

Ngay chiều hôm đó, Thái tử loan báo trong triều việc chiêu hiền đãi sĩ của mình. Chiều chỉ ban hành lập lại tước vương cho Lý Lăng vương, danh hiệu được phục hồi và bãi chức Thân vương.

Lão Nhiếp Thủ khẳng khẳng không chịu nhận chức vụ Điện tiền hộ vệ sứ. Bà Song Trâm được phong tước Giang Bình Vương để giúp Thái tử nắm trọn quyền điều binh khiển tướng trong nước.

Thái tử truyền Cao tú sĩ lên hỏi tự sự. Nhưng Thất Tình Tú Sĩ thoái thác không chịu thổ lộ can tràng.

Giang Bình Vương tùm tùm cười nói :

- Ở đời, người ta thù hận nhau vì ba nguyên nhân: chẳng phải tiền thì là danh vọng, chẳng phải danh vọng thì chỉ là vì... tình. Xét ra Thiên tuế và Cao thiếu hiệp không có quyền lợi gì về tiền mà tranh giành nhau cả. Mà cũng không phải vì danh vọng chức tước mà đổ kỵ nhau. Như vậy nguyên ủy không tiện nói ra chắc chỉ bởi vì tình mà thôi. Tôi đoán không nhầm thì Cao thiếu hiệp mang biệt hiệu là Thất Tình Tú Sĩ cũng chỉ vì trước kia Thiên tuế đi đến chốn nào đều tuyển lựa mỹ nhân bắt đem đi. Hành vi độc ác đó đã “rẽ thùy chia uyên” bao cặp thanh niên nam nữ. Cao thiếu hiệp là một nạn nhân trong cảnh ngộ đó nên gặp Thiên tuế nổi dóa gây chuyện giao đầu liền, không cần đến việc chi tiết khác hết! Có phải vậy không?

Văn Tú Tài đứng dậy khuyên giải :

- Một trang nam tử như Cao thiếu hiệp muốn có mỹ nhân khó khăn gì? Thiên hạ thiếu gì người đẹp? Tại sao cứ phải theo mãi một mối tình tuyệt vọng, hoài phí cả tuổi thanh xuân đi? Nơi hoàng thành có biết bao nhiêu trang thiên kim tiểu thư đẹp như Tây Thi tái thế, thiếu hiệp đã được Thái tử ngưỡng mộ chỉ cần khẽ chỉ ngón tay chấm cô nào, cô đó sẽ tự nguyện đến ngay.

Cao tú sĩ tỏ vẻ không bằng lòng với lời nói của Văn Tú Tài, nghiêm nghị trách cứ rằng :

- Văn huynh mà cũng có ý tưởng tầm thường ấy sao? Tôn huynh hiểu lầm đệ là người “mê sắc” rồi.

Giữa lúc ấy, ba vị tiểu thư: Thiết Như Hoa, Hoàn Mỹ Thái Cơ và Bảo Liên Phụng nữ ăn bận xiêm y lộng lẫy trang điểm như ba vị tiên giáng trần tha thướt vô tự nghĩa đường. Mọi người trong tòa đại sảnh như bị sắc đẹp của ba nàng làm cho ngây ngất. Văn Tú Tài phe phẩy quạt, nhìn ba tiểu thư tươi cười nói rằng :

- Vì tình bạn thiết nên khuyên huynh đổi hận thành tình. Huynh đài không thích người nào sao?

Cao Kỳ Nhất Phương tính bước ra khỏi đại sảnh, nhưng chưa kịp ra khỏi phòng đã thấy Thiên tuế tức Ngũ Độc Thiên Nhân từ ngoài cửa bước vào. Hai người muốn tránh né không nhìn thấy mặt nhau song đã chậm trễ.

Tuy nhiên Thiên tuế vẫn ôn tồn nói :

- Bữa qua không đọc hết bức thư nên chẳng được biết tôn huynh là...

Cao tú sĩ trợn mắt quát lớn :

- Dù biết ta là con ông Địa cháu ông Trời thì cũng phải đánh nhau một trận nữa! Nói rồi vung chưởng đánh liền.

Thiên tuế thoái bộ né tránh. Thái tử cả kinh can ngăn :

- Không được đánh nhau nữa!

Mọi người nhảy vô can ngăn và hỏi Cao tú sĩ có sao đánh nhau hoài vậy?

Cao tú sĩ trả lời :

- Việc của phụ thân và mẫu thân ta đã có Tạ Bưư lãnh đủ, không liên can chi với những tên tay sai của y!

Thủy Liên Đài gặng hỏi :

- Nếu vậy thì duyên cớ tại sao một đảng cầu hòa và một đảng cố chấp muốn chiến?

Văn Tú Tài buông tay áo chạy lại trả lời hộ :

- Cao thiếu hiệp là bậc chính đại quang minh. Nếu vì lý do gì có thể nói được, Điện hạ hỏi thì thiếu hiệp đã nói ngay rồi, ẩn tình trong thâm tâm người ta đâu dễ một lúc mà như chiếc bánh bóc ra giữa đám đông người. Xin đừng tìm hỏi như vậy, e không lịch sự cho lắm. Tôi xin đưa ra một đề nghị: hai người đấu võ đã bắt phân thắng phụ nên cả hai hãy còn ầm ức. Vậy thì để cho đôi bên đấu “văn”, một người thắng một người bại thì là hết ganh gỗ nhau nữa.

Thái tử muốn dàn hòa nên hỏi :

- Không được đấu võ đã đành, nhưng đấu “văn” là đấu thế nào?

Văn Tú Tài trình bày :

- Điện hạ là người trọng sự thanh cao, tâm hồn khoáng đạt. Vì ưa thích khảo cờ nên mời Tây Giang đệ nhất danh kỳ Bảo Liên Phương Nữ tới quân doanh để tìm hiểu nước cờ cao thấp. Thái tử vốn là một danh thủ kỳ bàn, Cao thiếu hiệp cũng mang danh tính là cao cờ nhất một phương. Vậy thì lấy bàn cờ và ba mươi sáu quân cờ định tài hơn thua có phải là vừa thanh cao, vừa hấp dẫn hơn không? Tất cả những người có mặt ở đây đều là những kỳ thủ hữu danh, mở cuộc đấu cờ là lối thoát hợp tình hợp cảnh.

Đan Tâm vỗ tay hưởng ứng :

- Tiểu đệ đã có lần đánh cờ suốt đêm với Cao thiếu hiệp. Đệ cam đoan Cao huynh đúng là vô địch kỳ quân. Ai cá với đệ bao nhiêu tiền cũng bắt ngay lập tức.

Văn Tú Tài lấy tay chỉ Giang Tây đệ nhất danh kỳ nói :

- Trông kìa kìa Bảo Liên cô nương mới là “kỳ bàn nữ vương”. Nhà thầy trò đầu đuôi tưởng rằng khoe mình biết đánh cờ tướng đi quân không cần bàn cờ làm mọi người đều ngán cả đâu!

Bà Song Trâm lấy tay chỉ ba cô cậu nhỏ quần áo bảnh bao đương nghênh ngang leo lên các bậc thềm vô nội sảnh :

- Thăng Cung Đình tôn sư đi giữa kia cũng là một cự kỳ bàn đại vương đấy. Hồi học võ trên núi với tôi, nó mê đánh cờ quên cả tập luyện bị phạt quỳ hoài.

Ba cô cậu nhỏ đi tới trước Thái tử sụp vái rất cung kính. Thái tử thân hành nâng dậy. Mọi người trông ngắm Trương Bình Nhi ăn mặc quần áo sang trọng khôi ngô tuấn tú khác thường. Cao Kỳ Nhất Phương và Ngũ Độc Thiên Nhân, lão Nhiếp Thủ cả ba người đã từng ném cú đá của cậu nhỏ thấy đều ngượng nghịu và kính nể nội lực phi thường của bàn chân cậu ta.

Thái tử hỏi cậu bé “mũi lân” :

- Cung Đình có biết đánh cờ không?

- Dạ tâu Điện hạ, Cung Đình tôi đã ngồi vào bàn cờ là mê như điên đổ, đánh hết ngày nọ qua ngày kia quên ăn. Nhưng cờ cao phải gặp tay thượng thặng như hai ông tiên đánh cờ trong Quất Trung Bí, hiểu hết các thế biến của Khổng Minh thất thập nhị trận, trận, thế, tàn cục phải ra gì thì mới ngồi tiếp kỳ. Điện hạ muốn tôi khảo cờ với vị nào?

Lão Nhiếp Thủ cười hềnh hếch :

- Nào có ai mời cậu đánh cờ đâu? Văn Tú Tài đề nghị Ngũ Độc Thiên Nhân đấu kỳ với Cao tú sĩ, đừng đánh nhau nữa. Chúng ta đứng ngoài mà xem ai được ai thua. Lão phu cũng khoái đánh cờ lắm. Xin Thái tử ban cho ngự tửu ở trong bình sứ men Giang Tây để thần vừa xem đánh cờ vừa nhậu chơi. Mười năm trước đây, thần đã nổi tiếng là “tửu kỳ” chứ không phải là “tửu quỳ” như ngày nay đâu.

Thấy người già, người trẻ, đàn ông, đàn bà đứng chung quanh mình đều là những tay đánh cờ nổi tiếng, có danh cả, Thiên tuế nhận cuộc đề nghị ngay :

- Đã có Thái tử ngự lãm làm giám khảo và các vị quanh đây chứng kiến, tôi nhận cuộc thách đố. Nếu tôi thua tôi sẽ không còn là Thiên tuế, Ngũ Độc Thiên Nhân nữa, tôi vĩnh viễn từ bỏ mọi bản lĩnh độc ác trước kia.

Nghe đối phương nói vậy Cao Kỳ Nhất Phương mừng thầm trong bụng nghĩ rằng: “mình định giết nó bằng kiếm, không ngờ nó lại thách ta đấu cờ. Vậy ta giết nó bằng cờ dễ dàng hơn. Trừ bỏ được tên Thiên tuế thì ta mới hả giận được”. Chàng gật đầu nhận lời ngay.

Văn Tú Tài liền nói :

- Thế là đôi bên đã nhận đề nghị của tôi đấu văn và không đấu võ, chỉ đấu cờ và không đấu kiếm. Bên này đã nói là nếu thua thì không còn là Thiên tuế và Ngũ Độc Thiên Nhân. Vậy bên kia có được cũng chẳng còn là Thất Tình Tú Sĩ nữa, chịu không?

Cao Kỳ Nhất Phương gật đầu nhắc lại :

- Phải! Nếu ta thua thì vĩnh viễn ta cũng không còn là Thất Tình Tú Sĩ nữa.

Thái tử không hiểu lắc đầu từ chối :

- Ta tưởng ngồi vào bàn cờ được thua lấy tình vui thích bỏ qua cho nhau chứ các người muốn mang tính mạng ra để cá với nhau chắc. Nếu như vậy thì không đấu văn và ta cũng không nhận làm giám khảo đâu.

Văn Tú Tài cứ hỏi người mang bàn son quân ngà ra và tâu với Đông Cung thái tử rằng :

- Xin Điện hạ cứ nhận làm giám khảo để hai người nhập cuộc đấu. Dù bên nào có thắng thần cũng có cách khiến cho cả đôi bên hòa mà thôi.

Bàn cờ liền lập tức được bày ra, Thái tử ngồi cầm chịch coi hai người đánh cờ. Các người khác cũng xúm quanh xem.

Bảo Liên gieo tiền xấp ngựa chỉ định bên nào đi trước. Ngũ Độc Thiên Nhân được ra quân trước. Văn Tú Tài ngồi chú ý xem nước cờ của hai người. Thái tử truyền thị vệ lấy rượu ngon mang ra để lão Nhiếp Thủ nhắm nháp, vừa uống vừa dõi xem.

Thiết Như Hoa và bà Song Trâm tuy không giỏi đánh cờ, nhưng cũng dự xem ngẫm ngẫm ra sao.

Khoảng xong một tuần trà, Ngũ Độc Thiên Nhân đã lúng túng cần môi, cần lợi ngẫm nghĩ hoài.

Đột nhiên Thiên tuế cười ha hả đi liêu một nước hai mắt biến màu.

Nhưng Cao tú sĩ cũng cất tiếng cười rùng rợn, thò tay vào trong túi lấy ra một quân cờ khác có một sợi dây kim tuyến xuyên qua, chàng nhắc quân “tướng” phía bên Ngũ Độc Thiên Nhân và đặt quân cờ lấy trong túi ra, đặt vô đấy.

Còn quân cờ ngà lấy trong bàn tay ra kẹp vào hai đầu ngón tay khê dùng nội lực ép hai ngón tay lại cho quân cờ nát như bụi phấn rớt xuống bàn cờ.

Đúng là nước chiếu bí. Thiên tuế nhận biết đối thủ của mình là tên gia đồng ở Bạch Diêm trang khi xưa. Trước kia vì mình dọa giết nên y giả vờ thua để bỏ cuộc. Bây giờ cũng những nước đi trước, hẳn bại mình cũng bằng nước đó để trả thù.

Ngũ Độc Thiên Nhân thông thả nói lớn :

- Cao thiếu hiệp yêu Hoàn Mỹ Thái Cơ nên muốn trả thù tôi phải không?

Cao tú sĩ nói :

- Không cần nhắc tới chuyện Thái Cơ, Thiếu Cơ gì hết. Xin thi hành lời hứa, từ nay mi chẳng còn là Thiên tuế Ngũ Độc Thiên Nhân nữa.

Thiên tuế mỉm cười :

- Anh chàng si mê hết sức. Anh yêu Thiếu Cơ thì cứ nói toạc móng heo là yêu Thiếu Cơ đi cho rõ chuyện. Việc gì cứ giấu giếm như sợ mắc cỡ. Ta giữ lời hứa không còn là Thiên tuế Ngũ Độc Thiên Nhân nữa. Ta không thất hứa đâu.

Thái tử và mọi người còn đương ngạc nhiên phân tính nước cờ kỳ ảo và không hiểu tại sao Cao tú sĩ lại giấu trong áo một quân cờ tự bao giờ bỗng nhiên đặt lên bàn cờ. Rồi lại thấy nói là thiếu hiệp si mê Thiếu Cơ, Thái tử chẳng hiểu tại sao?

Chỉ thấy Thiên tuế đứng dậy cầm lấy quân cờ có sợi chỉ kim tuyến xuyên qua nói rằng :

- Sung sướng thay cho kẻ biết yêu! Cảm ơn thiếu hiệp đã cho ta một bài học của tình yêu. Ta đã làm thiếu hiệp đau khổ rất nhiều vì trước kia ta không hiểu nghĩa của tình yêu. Bây giờ cầm quân cờ này có sợi kim tuyến xuyên lủng suốt qua, ta nghĩ đã bao nhiêu năm trời Cao thiếu hiệp ngắm nhìn nó? Ý nghĩ phục hận cũng có, nhưng bởi vì yêu Thiếu Cơ muốn trả thù cho mối duyên lỡ làng thì nhiều hơn. Nói rằng thù hận thúc đẩy Cao thiếu hiệp miệt mài trau dồi nghề võ nên bậc tài danh ngày nay cũng đứng. Nhưng nguyên nhân thúc đẩy chính là tình yêu, tình yêu sâu đậm, tình yêu tha thiết, tình yêu muôn vãn.

Cao Kỳ Nhất Phương khoan tay trước ngực :

- Thôi đừng vụng chèo khéo chống, ta yêu cầu nhà ngươi thi hành lời hứa danh dự, nếu thua thì chẳng còn là Thiên tuế mang biệt danh là Ngũ Độc Thiên Nhân nữa! Người độc ác như mi có bao giờ hiểu biết ý nghĩa của tình yêu là gì! Mi chỉ muốn máu đổ, xác chết, sự đổ vỡ, sự chia lìa, ly tán của trăm nghìn kẻ khác! Thù hận, oán hờn, ghen ghét, đã tràn ngập tâm hồn mi! Ta không phải là kẻ điên cuồng, khờ dại đứng nghe mi tán dương ý nghĩa của tình yêu.

Văn Tú Tài đứng giữa hai người, từ nãy ngắm nhìn quân cờ Ngũ Độc Thiên Nhân cầm trong tay, nói rằng :

- Hai người nói với nhau những gì chúng tôi không hiểu ra sao cả? Xin cho biết ai đã chọc lủng quân cờ và xuyên sợi dây qua quân cờ này biểu thị cái gì kỳ quặc vậy?

Cao tú sĩ nhìn Văn Tú Tài đáp :

- Vật vô tri đó tượng trưng cho “quả tim” tôi bị xuyên thủng vì tên Thiên tuế tàn ác kia!

Ngũ Độc Thiên Nhân thông thả giải thích cho mọi người nghe trong trường hợp nào hắn đã vận nội lực dùng sợi dây kim tuyến ở bức màn song để xuyên lủng quân cờ. Nếu lúc bấy giờ, Cao Kỳ Nhất Phương bước bình không chịu thua cờ và rút lui thì tất nhiên sợi kim tuyến đó sẽ xuyên lủng lồng ngực chàng vì chàng dám tranh giành với Thiên tuế, nằng Thiếu Cơ diễm lệ, khả ái và mỹ miều.

Văn Tú Tài nghe hiểu đầu đuôi giai thoại cuộc cờ giữa hai người trước đây tại Bạch Diễm trang, thấy Cao tú sĩ một lòng chung thủy với Thiếu Cơ thì xiết bao xúc động.

Chàng văn nhân tao nhã ấy tò mò hỏi thêm :

- Như vậy Hoàn Mỹ Thiếu Cơ ngày nay ở nơi đâu? Chắc chỉ có Thiên tuế biết rõ, có thể cho tôi hay được không? Cô ta đã kết duyên cùng Thiên tuế hay Thiên tuế đem về tư dinh bắt kết duyên với ai? Nàng ấy đã được mấy con rồi?

Cao tú sĩ không muốn người ta cứ khơi động đến vết thương lòng kín đáo giữa đám đông, công khai như vậy liền gạt đi mà rằng :

- Chuyện đã qua để cho qua luôn. Nhắc nhở làm gì nữa! Tôi chỉ yêu cầu Thiên tuế tự xử cho đúng với lời hứa trước Thái tử và đông đủ mọi người. Giả sử tôi là kẻ bị thua ván cờ này, tất nhiên không ai can ngăn được thanh Song Nhạn Thiên Linh xuyên thủng trái tim tôi như quân cờ kia!

Thiên tuế trừng mắt đáp rằng :

- Cao thiếu hiệp bắt tất phải bức bách ta giữ lời hứa. Thiếu hiệp không biết chính là thâm tâm ta đã bật lên tiếng nói khuyên nhủ ta chẳng nên còn là Thiên tuế Ngũ Độc Thiên Nhân nữa. Đây, ta làm cho thiếu hiệp vừa lòng.

Nói rồi, hắn quay lại đi thẳng tới chiếc gương lớn treo trên bức tường cuối đại sảnh sửa đổi diện mạo và hóa trang.

Mọi người đều ngoảnh lại trông theo sự cải dạng biến hình của trang nam tử kiêu hùng. Khi chiếc mũ đính đầy châu ngọc hạ xuống, làn tóc mây buông thõng óng mượt sau lưng, áo bào nhường chỗ cho bộ xiêm y lụa là mỏng mảnh, tha thướt, màu sắc dịu dàng, mặc trong, nơi đại sảnh lại có thêm một kiều nữ quốc sắc thiên hương, cười tươi hơn hoa, những đường cong thân hình làm nhiều khách râu mày phải xuýt xoa tắc lưỡi.

Thật đúng như lời hứa, chẳng còn Thiên tuế biệt danh Ngũ Độc Thiên Nhân nữa! Trước mắt mọi người và Thái tử chỉ có Phong Vân quận chúa, nhan sắc tuyệt vời...

Cao Kỳ Nhất Phương đứng ngây người. Chàng lấy tay dụi mắt tay để lên ngực để trấn tĩnh sự hồi hộp và kinh ngạc, chàng tưởng Thiên tuế là ma quái, biết phép biến hình, đương là con trai lại hóa là con gái.

Phong Vân xòe chiếc quạt hoa, vờ che đôi môi chúm chím xinh đẹp như nụ hải đường hé nở, hài sen thoăn thoắt tiến lại trước mặt chàng thiếu hiệp khẽ cúi đầu :

- Tiệp thiếp Xuyên Thủy Phong Vân quận chúa kính chào thiếu hiệp!



Nghe bốn chữ Xuyên Thủy Phong Vân, Cao tú sĩ liên tưởng đến câu chuyện ngày nào bên hồ nước tại Đào Lý Thôn Trang, biểu huynh của chàng là Lý Thanh Hoa đã từng kể chuyện nàng Công chúa có sắc đẹp mê hồn này với chàng một lần rồi.

Tiếc thay cho chàng chẳng tài giỏi như Lý Thanh Hoa để đọc được tư tưởng tiềm tàng trong đầu óc cô ta để hiểu biết cô ta đương có cảm nghĩ như thế nào đối với chàng lúc bấy giờ?

Giá đọc được ý nghĩ của cô ta thì biết nàng Thiếu Cơ yêu dấu hiện nay đang ở tại đâu? Nhất định là Phong Vân biết rõ sự si mê của chàng rồi, còn lạ gì phái nữ! Họ nhảy cảm về phương diện yêu đương hơn phái tu mi gốc ghéch nhiều.

Văn Tú Tài tỏ vẻ ngạc nhiên hết sức :

- Ủa, Thiên tuế là đàn bà, vậy thì không thể “cưỡi” nàng.

Nói rồi quay sang Cao tú sĩ lắc đầu than thở mà rằng :

- Thiếu Cơ của anh chắc còn nguyên vẹn, anh khéo hỏi cô Phong Vân, cô ấy sẽ chỉ cho anh biết nàng Thiếu Cơ hiện giờ ở đâu! Thôi thế từ nay hết cả Ngũ Độc Thiên Nhân và cũng chẳng còn Thất Tình Tú Sĩ nữa rồi... Biệt hiệu Thất Tình nghe còn hay, lấy tên hiệu là Đắc Tình thì... khó nghĩ lắm.

Đan Tâm và mọi người cười ồ.

Chi Mai hồn nhiên vỗ tay reo nhảy :

- Nếu Thiếu Cơ xuất hiện ra đây thì vui quá nhỉ?

Lão Nhiếp Thủ khoa chân múa tay phá lên cười :

- Hảo! Hảo a! Ta cũng muốn vì tình yêu của lũ trẻ chúng bây, muốn chui tọt vào trong hũ rượu làm một cuộc uống chìm trong đáy hũ một lần nữa mới được.

Chi Mai hỏi lớn :

- Chắc chắn chị Phong Vân biết Thiếu Cơ ở đâu chứ? Nói cho anh chàng Thất Tình Tú Sĩ biết cho anh ấy nhảy cà tung cho thiệt vui!

Phong Vân nguyệt dài :

- Nói làm chi! Thiếu Cơ bây giờ đẹp lắm, đẹp không chịu được! Hơn tôi, hơn chị Thái Cơ, chị Như Hoa, chị Bảo Liên nhiều! Tôi cũng muốn chỉ đường cho Lưu Nguyễn biết lối trở lại Thiên Thai, nhưng người ta cứ muốn giết tôi. Tôi nghĩ hơi đâu mà nói! Mặc kệ cho bỏ ghét mấy người nóng tánh hách xì xằng!

Cao tú sĩ biết mình kém sâu sắc, đi quá trốn bị hổ nặng, liền mon men lại gần Văn Tú Tài và Đan Tâm đầu dụi vắn kể :

- Trời! Tôi đâu có ngờ sự thể lại hóa ra như vậy! Nếu tôi biết Thiên tuế là Xuyên Thủy Phong Vân quận chúa thì dù rằng một bông hoa tôi cũng không dám đụng tới người Quận chúa! Hai người làm ơn năn nỉ hỏi giùm xem Quận chúa có biết nàng Thiếu Cơ của tôi hiện nay đang ở đâu không? Chỉ bảo cho tôi biết với.

Đan Tâm gãi cằm ngẫm nghĩ :

- Khó! Khó thiệt! Đánh người ta những đòn chí mạng rồi bây giờ lại năn nỉ thì thiệt là khó nói thực! Văn huynh có diệu kế nào chăng?

Văn Tú Tài cũng gãi đầu gãi tai nhăn nhó :

- Phong Vân nhất định biết Thiếu Cơ ở đâu rồi. Nhưng chúng mình là đàn ông, bọn đàn ông chúng ta nói chuyện với nhau dễ thông cảm nhau. Đẳng này, họ là đàn bà, đã oán họ rồi lại nhờ vả tới họ, tôi thấy thiệt là khó! Cao huynh nên cầu cứu Thái tử hay bà Song Trâm xem sao! Chúng mình lỡ lời mà làm phật ý họ thêm thì thực là... nói đại, bao nhiêu công của đều đổ xuống biển cả!

Phong Vân lúc này đã quay ngoắt người lảng xa ra chỗ khác coi như lời hứa đã thành toàn, không còn bị bó chặt bởi cam kết nào nữa!

Cao tú sĩ đưa mắt nhìn quanh để tìm người cầu cứu. Chàng hình như bất thần bị cú cảm xúc mạnh nên không được tỉnh trí. Chàng móc túi lấy chiếc mũ nhỏ xú của Thiếu Cơ đội trong buổi đua ngựa ngày trước, cầm trong tay chạy lại quỳ trước mặt bà Song Trâm và Thiết Như Hoa tiểu thư, kể lại mối yêu đương nhớ nhung nhưng nhớ. Mọi người thấy Cao tú sĩ bộc lộ mối tình si của chàng, mới đầu mọi người đều giấu cợt, sau thấy chàng chân thật quá đỗi nên hết thấy đều cảm động.

Văn Tú Tài là người bạn tốt, chàng lại bên Cao tú sĩ cầm lấy chiếc mũ xinh xắn ngấm nghĩa, sau đó chàng bảo bạn rằng :

- Tấm tình yêu của Cao thiếu hiệp thực là... bền bỉ, Thiếu Cơ thực là người có hạnh phúc nhất trần gian nên mới được tấm tình yêu vàng đá sắt son như vậy! Xin Vương phi và tiểu thư lựa lời khuyên nhủ cô Phong Vân nghĩ lại cho đôi trẻ được sum hiệp, cá nước duyên ưa. Hành tội người ta nhớ nhưng mấy năm trường, không lẽ lại còn tiếp tục hành hạ mãi hay sao?

Bình Giang vương phu nhân đỡ Cao tú sĩ đứng dậy mà rằng :

- Anh hùng thiên hạ thường bị chìm đắm trong đáy mắt mỹ nhân. Tự xưa đến giờ đều như thế cả! Nhưng yêu mà chung tình mới là điều đáng quý. Đời bây giờ bị tà ma yêu giáo nhiễu loạn, lòng người thay đổi nhanh chóng, chỉ một sớm một chiều tình yêu đang nồng thắm đã hóa ra lạnh nhạt, kẻ đành điếm đầy ngoài chợ. Họ lạm dụng hai chữ “tình yêu” thực ra không khác súc vật là mấy. Cao thiếu hiệp yên tâm, ta đã nói thiếu hiệp là con của bạn ta. Nam Bình hầu không có đây, vậy bốn phận ta phải lo lắng cho con bạn ta chứ!

Cao tú sĩ đứng dậy chấp tay tạ ơn. Thái tử hỏi :

- Nghe biết chuyện Nam Bình hầu Vương Thế Cát và Trần Viễn tướng quân Mã Hóa Long biết hy sinh con ruột của mình để ra cho nghĩa lớn đối với chúa, thực là đáng ghi công để nêu gương cho đời. Cha trung thần không thể sinh con là đồ phản bội. Nam Bình hầu không có đây thì ta phong tước đó cho thiếu hiệp. Thiếu hiệp nghĩ thế nào?

Cao tú sĩ bái tạ và trình tâu :

- Thần chưa lập được chút công lao nào với triều đình, lãnh tước lớn e không được kẻ dưới tôn phục. Thần thiết nghĩ, hiện nay bọn ma đạo đầy rẫy khắp nơi, chúng đương mưu đồ thoán nghịch lật đổ chế độ triều cương. Trong nhân gian chúng phái ma đầu, yêu nữ, quỷ tốt, quỷ phá lương dân, nào đục đẽ làm lụt, nào đốt kho đụn làm đói, đốt nhà cửa để dân phải bần cùng, bắt nộp thóc lúa để dân lâm than... Bình triều đình dù có án ngữ các quan ải cũng chẳng thể ngăn được bọn Hắc Y ám sát, giết người, khủng bố, cướp bóc... Trụ Ma Thiên Vương lại sắp ra lò một bầy ma thi móc ở các bãi tha ma đội mồ mả chui lên tàn sát mọi người. Chúng sẽ bỏ đầu óc dân lành, nhét vào trong não tủy loại trùng cùi khiến mọi người mê cuồng tin theo chúng, biến nhân gian thành địa ngục, cha bỏ con, vợ bỏ chồng, tớ bỏ thầy, anh bỏ em, luân thường đảo ngược, đạo lý buông xuôi. Nếu ta không biết tìm ra kế hoạch ngăn chặn, e rằng đồng ruộng sẽ bỏ hoang, chợ không người họp, đường không người đi, nhà không người ở, lũ quỷ mị xông xáo khắp nơi, bắt người này, giết người kia, tình cảnh dân khổ sở, oán khí ngất trời xanh, không sao tưởng tượng nổi! Bọn thần không mưu đồ phú quý, chỉ xin Thái tử cho phép mang lưới gươm chính khí, ngày ngày len lấn vào với lê dân, tìm gặp kẻ ác tru diệt đi, như vậy bọn ma vương quỷ mị sẽ mất hết lực lượng và sào huyệt để bành trướng.

Thái tử gật đầu đồng ý với Cao tú sĩ. Nhưng Văn Tú Tài hỏi :

- Lời nói của Cao thiếu hiệp đầy ngạo khí trung cương. Nhưng ngộ nhỡ Thiếu Cơ hiện ra không muốn cho thiếu hiệp phiêu lưu dấn thân vào hang cọp đầy nguy hiểm thì sao? Đàn bà nào không ôm giấc mộng vàng mong làm bà mệnh phụ chốn lầu son gác tía, ai mong làm vợ một anh chàng lê gót phiêu bạt giang hồ ngồi không yên thân nằm không nóng chỗ, ăn uống bê tha đầu đường xó chợ, nghĩ ra thiệt khó ham đáng.

Cao tú sĩ cúi đầu không đáp.

Bên trong bàn tiệc đã bày xong. Mọi người được Thái tử mời vô đãi yến. Ngoài trời, mặt trời đã gác núi.

Mới ngồi vào bàn, chưa cầm đũa nâng bát, mọi người thấy Câu Hồn giáo chủ đưa tay lên dụi mắt, ngáp dài rồi gục xuống ngáy o o...

Thái tử hỏi :

- Cô bé mũi gồ chưa ăn sao đã ngáp hoài rồi ngủ liền, tại sao vậy?

Cậu nhỏ mũi “lân” ngồi cạnh trả lời :

- Tôi đã đánh lừa cho nó ăn viên kẹo ngọt thơm nhưng thực ra đây là viên thuốc ngủ, trời bắt đầu sang giờ Dậu, nếu không khiến nó ngủ, nó trở tính đối nết thì tôi e tòa đại sảnh này sẽ không tránh khỏi sự đổ vỡ. Tốt hơn là để cho nó ngủ liền tới sáng mai. Chừng nào nó thuần tính thuần nết lúc đó sẽ để mặc nó thức.

Bà Song Trâm gật đầu khen phải :

- Chẳng cần phải điều bát binh sĩ đi đâu xa trên bàn tiệc này cũng đã có một vị trùm Hắc Y đương gục đầu ngủ đó. Cậu Hồn giáo chủ tính tình rất quái gở. Nếu biết sử dụng quái bà này để đánh lại bọn Trụ Ma thì mới là đắc sách, đúng phép dùng độc trị độc, lấy Hắc Y để đánh Hắc Y đấy.

Lão Nhiếp Thủ gấp món ngon, đưa lên miệng nhai tóp tép nói lớn :

- Dưới mắt lão phu, nếu từng nhân vật một thì quá nửa người ngồi trên bàn tiệc này là cựu Hắc Y: này là Phong Vân quận chúa, cô Thiết Như Hoa, Lãnh Diện Băng Tâm... trước kia chẳng từng hoạt động theo lệnh Hắc Y Đạo sao?

Phong Vân đáp :

- Chúng tôi xuất thân từ Hắc Y mà bây giờ quay lại đánh Hắc Y chỉ vì một người?

Thái tử hỏi :

- Người tài giỏi mà Quận chúa nói ai đó?

- Đó là Lý công tử. Theo ý tôi, chúng ta không có đủ năng lực để đánh bại Hắc Y. Phải là người có thanh Siêu Điện Tử Quang kiếm mới tiêu diệt được Hắc Y.

Cao tú sĩ hỏi :

- Bằng cách nào Quận chúa lại biết Lý công tử có thanh bảo kiếm kỳ diệu đó?

Phong Vân thẳng thắn trả lời làm Cao tú sĩ ngỡ người như pho tượng :

- Thiếu Cơ tiểu thư nói cho tôi biết như vậy chứ còn ai nữa. Thiếu Cơ tài giỏi phi thường, ai mà được cô ấy yêu thì là người tốt phúc nhất trên thế gian.

Nàng Chi Mai hỏi :

- Cô ta đã yêu ai chưa?

Phong Vân đáp :

- Ai mà biết được! Nhưng phải công nhận là Thiếu Cơ không hề tặng cho ai “kỷ vật” của nàng bao giờ, có phải vậy không chị Thái Cơ?

Nàng Thái Cơ từ trước vẫn im lặng, nghe hỏi vậy khẽ gật đầu đồng ý là đúng. Văn Tú Tài cầm chiếc mũ nhỏ trao lại cho Cao tú sĩ và nói :

- Từ lâu Cao thiếu hiệp giữ “tặng vật” của Thiếu Cơ, như vậy chứng tỏ là Cao thiếu hiệp được Thiếu Cơ chăm rồi đó! Thế nào, ông Đắc Tình Tú Sĩ, ông có nhận ông là người tốt phúc nhất trên đời chăng?

Nàng Chi Mai phải thốt câu :

- “Yêu và được yêu” là hạnh phúc nhất đời rồi còn gì? Chẳng bù biết bao nhiêu người yêu rất nhiều mà... chẳng được gì cả!

Rồi cô sơn nữ hạ thấp giọng :

- Như em đây, em yêu nhiều mà...

Đan Tâm ngồi đối diện vội tiếp lời :

- ... mà chỉ được một anh chàng vô duyên cạo trọc đầu phải không?

Cậu nhỏ Cung Đình bỗng giương đôi mắt sáng quắc như điện quang nhìn chăm chăm vào mặt Văn Tú Tài, miệng lắp bắp định nói câu gì không rõ thì Phong Vân đã đứng dậy lấy đĩa gấp một chiếc đũa gà cực lớn, miệng nhanh nhẩu :

- Kính thưa Tôn Sư, tiện nữ xin tiếp tôn sư chiếc đũa gà lớn nhất bàn tiệc này.

Nói rồi ghé miệng vào tai Cung Đình tôn sư thì thầm điều gì không biết, chỉ thấy cậu nhỏ thò tay cầm đũa gà đưa lên miệng ăn khoai trá và gật đầu lấy gật đầu để.

Cao tú sĩ đương lúc ngỡ ngàng bỗng thấy Nụ Cước xuất hiện báo động mọi người :

- Có kẻ lạ đột nhập bản doanh! Xin quý vị đề phòng thích khách.

Mọi người xôn xao đứng dậy. Một vài người đã lanh lẹ tuốt binh khí, cầm sẵn nơi tay. Nhưng cậu nhỏ Cung Đình bình tĩnh nói rằng :

- Xin Thái tử và quý vị an tọa, ăn uống như không có gì xảy ra. Việc chống đối địch nhân để một mình tôi cũng đủ đối phó. Dù chúng đông hay ít, một mình tôi ra tay là xong!

Mọi người không biết cậu nhỏ đối phó bằng cách nào? Địch nhân núp đâu chưa thấy lộ mặt?

Hai mắt Cung Đình lại tỏa hào quang như đôi mắt điện, hình như cậu vận thần quang nhìn suốt qua vách tường. Mọi người thấy cậu cười khì, cầm chiếc xương gà phóng ra phía ngoài sân. Chiếc xương đũa gà như có một năng lực phi thường bay vút ra, tiếng rít lạnh người. Quả nhiên ở ngoài có tiếng binh khí vũ động dưới ánh đèn lồng phía xa, mọi người nom rõ một người bận võ phục, mặt đeo chiếc mặt nạ vàng đương múa kiếm đánh nhau dữ dội với chiếc “xương gà”.

Choang! Một tiếng động dữ dội vang ngân bật lửa xanh, Kim Diện sứ giả đã chém trúng làn kiếm khí tức thời xương gà mảnh mai bị tan vụn tung tóe.

Nhưng Cung Đình ngồi ăn ngon lành, lại cầm chiếc đũa phóng ra phía ngoài đến vút. Ngoài sân lại có tiếng đụng chạm kêu reng reng vang lên. Người mặt nạ vàng một phen vất vả đấu kiếm với chiếc đũa bay lộn ngang dọc.

Bà Song Trâm phải tấm tắc khen thâm tài nghệ tuyệt vời của sư đệ.

- Võ công kỳ ảo! Không ngờ khoảng bao năm trời xa cách sư đệ đã tiến bộ, đạt được tuyệt đỉnh tinh hoa nghề võ công như nghề thuốc. Chỉ còn một bước thì thành “chân nhân”.

Cậu nhỏ Cung Đình được Song Trâm nữ hiệp tường lệ, hai lỗ mũi lân phồng lớn hơn trái táo, đặc chí tung ra hai ba chiếc đũa nữa làm ngoài sân vọng vào tiếng kêu xin rồi rít :

- Tôi chịu thua rồi! Tôi không phải là thích khách đâu. Tôi là vị Kim Diện sứ giả, Võ Đang kiếm phái Chương môn nhân Trương Tuấn Phong đây. Cao thiếu hiệp ngồi trong đó nhận biết tôi sao không nói một lời để vị cao nhân nào đó thu các làn kiếm quang lại nếu không thì còn chi là tính mạng tôi chứ!

Cao tú sĩ nghe giọng nói nhận ra được Trương Tuấn Phong liền nói hộ :

- Người này đã quy phục Lý công tử, dẫn đường để Lý huynh đột nhập Bạch Hoa cương. Xin Cung tôn sư nhẹ tay cho hắn nhờ.

Cậu nhỏ vỗ tay đến “đốp” một cái, thu các chiếc đũa đã phóng ra vô bàn tay, xếp để gọn trên bàn.

Ngụy Tôn Phi ra ngoài xem sao thấy cầm binh ngơ ngác, các mũi tên bắn ra bị gạt rơi lả tả vương vãi đầy sân. Lão địch nhân đeo mặt nạ vàng quả là một kiếm khách biệt tài, thế mà không đánh lại chiếc xương gà và dăm ba chiếc đũa, thế mới kỳ ngộ hết sức.

Trương Tuấn Phong mồ hôi đầm áo, tay cầm thanh Thất Tinh bảo kiếm loạng choạng đi vô tự nghĩa đường, thấy Thái tử mặc hoàng bào ngồi giữa, vị sứ giả mặt vàng quỳ xuống triều kiến, Thái tử khiến nâng dậy, Cao tú sĩ ân cần hỏi han :

- Lão tiên bối có việc chi lật đật chạy đến đây?

Kim Diện sứ giả cử chỉ mắt bình tĩnh nói :

- Trụ Ma Thiên Vương biết tin là Thái tử ban hành những chiếu chỉ mới, sách phong Bình Giang vương phu nhân, hồi chức cho Lý Lăng vương và sa thải Thân vương, hấn tức giận lắm nên quyết ra tay một mặt đưa Thân vương vào hoàng cung giết vua Tống đoạt ngôi báu, mặt khác vây đánh Thái tử tại nơi đây. Hai mặt đều do đoàn âm binh dưới quyền hấn tạo lập. Diệt xong Hoàng đế và Đông Cung, Ngũ Đạo tướng quân khởi binh mười lộ về tôn tôn quân và lập một nước mới.

- Tân quân là ai?

- Hắc Y đạo trưởng.

Bình Giang vương phu nhân nói :

- Hắc Y đạo trưởng coi thường vua Tống già yếu. Hấn chỉ sợ Đông Cung thái tử mà thôi. Nhưng Trụ Ma Thiên Vương là tên nào, có bản lĩnh gì? Không lẽ từng người ngồi đây, không ai đánh nổi nó hay sao?

Cô bé Câu Hồn đương gục mặt xuống bàn ngủ say, tự nhiên miệng ú ớ lảm nhảm như người nói mê, nói sáng...

Cung Đình tưởng con nhỏ “mùi gờ” nói lảm nhảm, sợ giật nảy bắn người, chạy lại bên lấy tay khẽ lay xem cô nhỏ tỉnh giấc hay không? Nhưng đúng là cô nương ngủ mê. Người nào không biết cô nhỏ là Câu Hồn giáo chủ thì coi thường trẻ nhỏ hay ngủ nghê bữa bãi, ngày đêm tối cũng léo nhéo.

Nhưng người nào biết con nhỏ “đồng nữ” này đã liệt hạng sư tử, biết chấp đầu chó vào thân hình người sống thành Cầu đầu quái nhân thì phải e dè loại “bà cô” có thể khiến cây chết tươi, người chết đứng này được.

Tiếng nói ọ ẹ từ trong họng bay ra, hai mắt vẫn nhắm nghiền hơi thở khô khè, thế mà âm hưởng vang động, ngồi xa cũng nghe như xoáy vào lỗ tai, chứng tỏ “nữ bà” này có nội lực siêu đẳng.

Tiềm thức người ngủ vẫn làm việc, Câu Hồn cảnh cáo điều chi?

- Cung Đình ơi, bồ công tở chạy mau! Nguy đến nơi rồi! Mùi máu tanh lắm bồ ơi! Ma... thi... ma... ma...

Con các kè đương sẵn muối trên tường cũng cong đuôi chạy. Hai con tuấn mã Thanh Phong và Bạch Tuyết đua nhau lồng hí như báo diêm gở! Giống vật có linh tính khác người, Cao tú sĩ chạy ra ngoài ngưỡng mắt lên trời thấy chim xào xạc bỏ tổ bay đi. Thiệt là kỳ lạ! Động đất hay sụp trời đến nơi?

## 40. Chương 40: Xác Chết Đội Mồ

Mọi người nơm nớp lo sợ im phắc! Không ai dám rĩ rằng nói một câu nào.

Tiếng muỗi bay cũng nghe thấy, cô nhỏ Câu Hồn vẫn tiếp tục nói mê, giọng nói có vẻ hồi hã, thúc giục :

- Cung Đình ơi! Không giỡn với bồ đâu! Trụ Ma xuất toàn lực âm binh tấn công đêm nay! Thầy ma đội mồ chui lên... ghê sợ lắm! Hồi thú lắm! Đừng ngủi hơi thú đó! Chết! Chết! Chạy trước đi mau! Công thắng Bình Nhi đi cùng cho vui. Thằng nhỏ đó ngộ lắm, Bụng dạ nó tốt lắm! Đừng để nó chết uổng...

Phong Vân và nàng Thiệt Như Hoa nghe Câu Hồn nói vậy, hai người hình như hoảng ngộ một điều gì. Cả hai mặt tái xanh, cắt không còn được hạt máu.

Phong Vân quận chúa tàu với Đông Cung thái tử rằng :

- Câu Hồn nói đúng vì Kim Điện sứ giả Trương Tuấn Phong này cũng mang tin lại rất đúng. Trụ Ma Thiên Vương xuất âm binh đánh trận này là trận quyết liệt. Nó sẽ khiến từ các bãi tha ma, thầy chết sinh thú đứng dậy về tấn công chúng ta. Nó sẽ tung làn mây độc khí, không một sinh vật nào sống sót chống nổi khí độc đó. Kẻ bị mê man còn bị thầy ma trét bùn dơ, máu huyết vô miệng mũi cho chết ngộ. Kẻ khác bị “cây” trùng cùi vô óc làm điên hoảng chạy như lũ quỷ sứ âm ty lên trần gian! Qua một đêm khủng khiếp, sáng mặt trời mọc chỉ còn một vùng hoang địa điều tàn không bóng một sinh vật sống. Đây là sở trường của Trụ Ma Thiên Vương, chúng ta nên nghe lời Câu Hồn tạm lánh đi mau, nếu không thì nguy hiểm lắm.

Lời trình tấu của Phong Vân quận chúa rất minh bạch. Thái tử buồn bã hỏi :

- Sự nguy hiểm tới, ta chỉ biết lo thân ta chạy trốn, còn bách tính là dân thì sao? Bỏ mặc họ trong cơn chết chóc phủ phàng sao đành?

Bình Giang vương phu nhân khuyên giải :

- Điện hạ có lòng nhân đức, trời phạt cảm thông. Trụ Ma xuất âm binh chỉ nhằm tung độc khí đánh phá bản doanh này, dân chúng Nhữ Nam ở xa nơi đây ít lo quân Hắc Y áp bức, khí độc không lan tràn tới nơi đó được. Cấm quân đều là thiết kỵ, di chuyển mau chóng, chưa dễ gì Trụ Ma bắt kịp. Vậy Điện hạ không nên vì tiểu tiết mà quên đại sự. Tôi xin lĩnh mệnh Điện hạ cắt đặt công cuộc phò giá.

Tiếng cô nhỏ Câu Hồn lại ọ ọ vang lên hồi hả :

- Mau lên! Mau lên! Chạy về phía Đông Bắc rẽ ngang hướng gió. Mau lên mới kịp. Đoàn ma thi của Trụ Ma chạy mau lắm, cứ mỗi quân ma kéo cả chục thầy ma đi theo. Qua mồ mả nào thì xác chết đội mồ chui lên nhập bọn, tử khí kéo thành luồng gió lốc... mau lên! Cung Đình công tử đi, mùi tanh hôi hết chịu nổi rồi!

Cao Kỳ Nhất Phong vội hộ vệ Thái tử, cả hai leo lên ngựa Bạch Tuyết Long Câu. Văn Tú Tài cười Thanh Phong Mã chạy kế bên.

Còn những người khác lục tục lên xe, lên ngựa chạy theo tốp thứ hai. Nàng Chi Mai tay xách chiếu ná bảo Đan Tâm rằng :

- Giặc đến ta đánh! Anh đánh kiếm, em bắn tên, thế nào cũng giết được một số rồi phá vòng vây sợ gì?

Đan Tâm bảo :

- Không được đâu, đầu sọ thầy ma, em có bắn trúng tên cắm như lông nhím, nó vẫn chạy tới bắt em đem đi. Chừng đó anh có chém đứt đầu nó thì nó cũng công em chạy đi xa mất rồi. Thôi, ba mươi sáu kế, chúng ta lên ngựa chạy theo Thái tử là thượng sách. Trông xem Cung Đình đã công Câu Hồn, Bình Nhi công lão Tam chạy như bay kia kìa. Võ công họ gấp mười mình mà còn tẩu nhanh như gió, chúng mình đại gì mà ở lại chớ?

Nàng Chi mai đưa mắt nhìn xuống một vườn rau bên lộ, nàng xuống ngựa nói rằng :

- Em sống quen trong rừng rú, tà ma quỷ quái có nhiều loại, nào ma cà rồng hai mũi đỏ đem đi hút máu dơ, nào ma trành, ma lộ ma xó, ma thầy bó chiếu góc nhà, ông sọ, ma ngải... em đâu có sợ? Ma nào cũng sợ “tôi”, sợ “hành”. Sẵn đây có nhiều cây hành cây tỏi, em hái một mớ thí nghiệm anh coi!

Đan Tâm không biết làm thế nào cũng đành theo nàng Chi Mai lần xuống ruộng bởi hành tỏi bỏ bọc một mớ lớn.

Song Trâm nữ hiệp là người lắm cơ mưu. Bà tin vào tài nghệ nên rất bình tĩnh bảo lão Nhiếp Thủ đương vác bình rượu trên vai chưa muốn rời doanh trại mà rằng :

- Ô hay! Ông là Điện Tiền hộ vệ sứ mà lại bỏ mặc Đông Cung, ở đây với bình rượu, không coi trách nhiệm của mình ra sao ư? Tôi nói thiệt Thái tử mà gặp sự nguy hiểm thì tôi “mượn” ông cái đầu chứ tôi không mượn hai bàn tay đâu.

Lão Nhiếp Thủ bỏ chiếc bình sứ xuống đất nham nhở nói :

- Nữ hiệp muốn phi kiếm mượn thủ cấp lão phu thì còn miệng đâu để uống rượu. Chơi trò gì thì được, chứ cái trò ấy lão phu không hài lòng chút nào cả.

Thiết Như Hoa hộ vệ hai nàng Thái Cơ và Bảo Liên, dừng ngựa lại nói :

- Bảo vệ Đông Cung tánh khỏi nguy khốn rồi uống cả hồ ngự tửu cũng có. Tại sao lão bối lại tham bình rượu trước mặt mà bỏ ao rượu sau lưng! Bỏ quên trách nhiệm là điều xấu lắm!

- Ủ nhỉ! Tắm dưới ao rượu! Ý kiến hay, ta chưa được tận hưởng thú đó. Được rồi, chờ ta đi theo hộ vệ Thái tử với.

Thiết Như Hoa đeo chiếc mặt nạ bạc lóng lánh trên mặt, cài bảo kiếm sau lưng trông uy nghi dưới ánh đuốc, Kim Diện sứ giả cũng đi theo với nhóm đó.

Phong Vân quận chúa, lúc này đã bận võ phục búi tóc chặt, đầu đội hà tử quan, thân chỉ huy đoàn thiết kỵ, cờ nào đội đó từ từ ngựa tháo nhạc, người ngâm tằm, chia thành chín toán, như chín con rồng đen dài rút lui khỏi bản doanh.

Trước khi rút lui, Song Trâm nữ hiệp đã sai người chất hỏa pháo và cỏ khô, hỏa liệu quanh doanh. Trước khi quân giặc tràn vào làm đổ ngọn đèn lưu ly phát sinh hỏa hoạn mau chóng. Như vậy cũng phá một phần nào kế hoạch tập kích ban đêm của đối phương. Đồng thời cũng phái người di tản dân chúng ra xa khỏi vùng hàng chục dặm để tránh độc khí.

Bà thấy hai người Đan Tâm và nàng Chi Mai cứ lúi húi mãi nơi vườn rau mới hỏi :

- Hai người làm gì đấy? Tại sao không lên ngựa còn chần chờ, làn gió độc đến làm sao chạy kịp?

Nàng Chi Mai gơ nắm hành tỏi xông hơi cay xè nói rằng :

- Ma quỷ độc đến đâu cũng kiêng nể giống thảo mộc này. Tiếc thay không có chỉ ngũ sắc! Tôi định dùng những nhánh hành tỏi thí nghiệm xem sao? Nếu hơi độc bay đến, chúng tôi sẽ leo lên mình ngựa chạy ngay.

Đan Tâm hỏi :

- Tại sao chỉ ngũ sắc tà ma lại sợ?

- Anh hỏi các hồn ma thì biết. Em còn sống phây phây trả lời sao được. Ma quỷ chỉ tụ họp trong tăm tối, khí âm lạnh lẽo không có hình bóng, ngũ sắc lòe loẹt ngăn cản sự tụ hội của khí âm. Mùi tanh, tỏi cũng khiến khí âm khó tụ kết nên âm binh phải xa lánh. Đúng vậy chẳng?

Đan Tâm còn nô đùa, giỡn cợt :

- Loại ma sợ chỉ ngũ sắc của em là loại ma ngày xưa lén lút trên rừng thiêng âm u không ánh sáng. Anh sợ loại ma của bọn Hắc Y. Nó là loại ma sống, mà chạy chân nghe rầm rập. Nó khát máu thực sự! Nó thích giết người thực sự! Nó thói tha không một mùi vị thảo mộc nào có thể làm át được mùi thói tha của chúng! Nó tệ hại hơn trùng độc rắn rết, bọ cạp, nó sống với xác chết nữa.

Đương nói, Đan Tâm ngừng đầu nhìn về phía Tây nam có đám khói đen dày đặc cuộn cuộn bay tới. Gió mới đầu còn làm lay động cành lá, sau rít lên như sắp nổi cuồng phong bão tố. Bốn bề mây ám mù mịt tối đen, vắng vắng nghe tiếng vong hồn than khóc như có nhiều đám tang ở bốn bề, rên rĩ.

Bầu không khí thoang thoảng có mùi máu tanh lợm giọng. Hai con ngựa ô truy cứ lồng lộng hí vang muốn rút cương chạy đi. Cực chẳng đã, Đan Tâm đành phải hỏi Chi Mai leo lên mình ngựa rời khỏi khu vực nguy hiểm.

Chắc chắn là tên cầm đầu đám ma thi quỷ dữ là Trụ Ma Thiên Vương, một trong bốn thủ lĩnh lợi hại nhất của tổ chức áo đen. Hẳn dinh ninh là Thái tử, cùng đám cấm binh phen này sẽ chết trong trận tà ma quỷ quái của hắn.

Khi còn cách mục tiêu độ nửa dặm đường, tên Trụ Ma cầm cây gậy đen trở thẳng lên trời, gió mạnh thổi sát mặt đất khiến đá cũng phải bay. Vùng độc khí đen ngòm như một bàn tay khổng lồ chụp xuống khu doanh trại.

Song Trâm nữ hiệp là người duy nhất ở lại để quan sát trận thế ma yêu biến chuyển ra sao. Bà đã vận cương khí bao bọc cùng mình để khỏi bị khí độc lạnh buốt xâm chiếm châu thân. Đã nhiều phen bà định phóng phi kiếm và phi trâm tấn công vùng hắc khí, nhưng không nhận rõ vị trí tên đầu yêu đứng chỗ nào thì khó dả thương trúng nó đáng.

Chừng tới khi vùng khí độc áp tới gần, bà lơ mơ trông thấy Trụ Ma bận bào đen, cười con trâu nước đen xì, bao quanh hắn một số đông bóng đen nhảy nhót.

Những thầy ma lạnh ngắt này, đứa thì khiên hòm móc ở mã các bãi tha ma mộ địa lên. Thầy ma kéo thầy ma, những bộ xương rã rời thịt nát, ruột gan lòng thông vụn nhau mà đi. Lại thêm giống súc vật như heo chó bò chết lâu ngày cũng lúi lúi cắn nhau những bộ lông dài lông thông đó, lóc nhóc chạy theo.

Sự thực đoàn ma thì không đi, mà trái lại hình như bị gió mạnh cuốn trôi đi. Xúm xít với nhau.

Một tiềm năng kỳ lạ quện lấy nhau, như sức mạnh vô hình của cả ngàn vong hồn lồi cuốn khối vật chất thổi tha đó đi theo ý muốn của tên đầu yêu.

Trông xa thì hỗn độn, nhưng thiết tình, lũ ma diễn thế trận Thiên Ma Lãnh Khí ở trang chót cuốn Lạc Hồn thủ pháp kỳ thư.

Để thêm vào cơn lốc vũ bão của đám hắc vân, tên Trụ Ma miệng lâm lâm đọc bài chú, chốc chốc lại thò tay vào túi vải vung ra một loại bột màu vàng. Tức thời gió lại rít lên từng cơn rất mạnh, làm bụi vàng bay tới đâu, chạm vào cỏ thì úa rụng liền, không một sinh vật nào chạm vào mà còn sinh khí.

Trâu, bò, heo, chó ngã lăn ra. Xác chết đông lạnh. Vùng tử khí khi lại lớn lên thành gió, thành bão cuốn tất cả những vật đã chết đi theo. Thực là địa ngục A Tỳ đã hiện lên nhân gian. Sự kinh khủng không sao tả siết, thật là ghê sợ!

Chi Mai thấy ngựa lồng dữ quá liền lấy khóm hành, khóm tỏi buộc quanh cổ con ô truy để nó không bị độc khí làm choáng váng. Đúng như nàng dự đoán, hơi thảo mộc này đánh át một phần lãnh khí, nhờ vậy, Chi Mai nhìn rõ những vật xung quanh và không bị khí độc chồm sát tới cận.

Nàng bảo Đan Tâm rằng :

- Tôi rất lấy làm lo sợ cho bà Song Trâm. Một mình bà ta làm sao chống cự lại được độc khí, độc phong? Chúng mình bỏ đi tất cả để bà đơn phương độc mã ở lại đoạn hậu, nếu xảy ra chuyện gì ân hận lắm! Bà đã đối xử với chúng ta rất tốt, chúng ta ám trợ cho bà, chừng nào thực nguy cấp ra rồi chạy dài còn kịp chán!

Nói chưa dứt lời, hai người ngoảnh đầu lại trông rõ nữ hiệp xòe tay đánh một chưởng làm đổ ngọn đèn lưu ly đặt trên đồng hỏa liệu, ngọn lửa cháy bùng lên.

Trong chớp mắt, gió to, lửa bốc mạnh khiến vòng rào quanh doanh trại cháy lan nhanh như một vòng đai lửa lớn. Lũ “lãnh ma” bị ánh sáng soi rõ đôi mắt chỉ là hai hốc sâu hoắm đen ngòm trên bộ mặt trắng bệch, nên chúng kêu ré lùi lại...

Tuy lửa sáng chói như vậy mà cũng khó nhận ra chân hình người bóng vật. Bà Song Trâm, cùng một lúc, tận lực bình sinh phóng một lúc cả trăm vàng lẫn kiếm bạc về phía tên đầu yêu đang quát tháo.

Phi trâm và phi kiếm rít xé không khí soèn soẹt, đâm thẳng vào giữa vùng khí đen, hào quang vàng trắng lấp lánh rất đẹp mắt. Trụ Ma Thiên Vương dù tài giỏi nghiêng trời lệch đất cũng khó đỡ nổi một lúc lưỡng kiếm thêm một ngọn trâm vàng lợi hại.

Hắn múa cây gậy đen lên gạt làn kiếm quang, nhưng mũi trâm đã găm trúng bả vai hắn khiến hắn té nhào từ trên con trâu nước xuống. Bầy quỷ nhảy ào ào như đàn châu chấu tràn ngập các doanh trại.

Loạt đầu tiên bị chặt cụt đầu. Những tên ma cụt đầu đó cúi xuống lấy tay nhặt đầu, nhặt sọ chúng và ném về phía bà Song Trâm. Thực là quái đản khủng khiếp. Nhiều đầu lâu, thân ma nằm vắt ngang hàng rào, bị lửa nướng cháy nổ kêu lép lép.

Bà Song Trâm lùi vào giữa doanh trại, phần vì độc khí và các hòm thầy ma, đầu lâu xương người, thịt người cứ ném ào ào về phía bà, mùi hôi tanh nồng nặc không sao chịu nổi. Hắc khí trùm lên làm lửa tắt ngấm. Tên Trụ Ma đã rút cây trâm ra khỏi vai, hình như hắn lúc đó không biết sự đau đớn của xác thịt. Cánh tay hắn bị chém đứt gần rời lưng lẳng mà không thấy chảy máu. Hắn ném cây gậy đen và túi vải đựng bột màu vàng về phía nữ hiệp.

Gậy đen múa tít giao chiến cùng kiếm bạc trên không trung. Lưỡi kiếm chém trúng túi bột độc. Động tác này thực không có lợi cho bà Song Trâm vì bột đó làm tắt hết lửa. Gió thổi ào ào thêm mạnh. Vùng khói đen càng dày đặc thêm lên. Khí lạnh tỏa ra nhanh chóng. Làn kiếm quang yếu lực dần dần.

May thay mấy quả pháo bén ngồi nổ tung bùng sáng. Tiếng nổ vang động làm lũ ma thì rùng rùng lùi lại phía sau. Chính trong lúc này nàng Chi Mai đã lấp tên dùng ná bắn trúng sọ mấy tên lãnh ma. Nhưng chẳng ăn nhằm gì cả chúng vẫn trờ trờ nhào tới. Đan Tâm muốn cùng Chi Mai quay ngựa trở lại tiếp cứu bà Song Trâm, nhưng thấy tụi thầy mà cứ nhả nhổ tung hoành nên không dám. Nhà cửa cháy dở đang bị chúng đập phá đổ vỡ rầm rầm. Chúng phát tiếng kêu làm sồn gai ốc!



Chi Mai lấy nhanh tòi cắm vào đầu mũi tên nhắm một bóng ma, phóng một mũi tên xem sao? Mũi tên găm trúng thân hình gãy chỉ còn da bọc xương của tên lãnh ma cao nghêu, xông xáo gần nàng nhất.

Tức thời thân ma lạnh té gục xuống, từ vết thương trúng tên một làn khói đen nghi ngút bốc lên thay vì là máu chảy ra, thân hình gãy giữa, co quắp rồi lụi tàn dần thành nắm bụi đất gió cuốn bay đi. Từ khi kết hợp thành “chủng ma”. Nhưng thể khí này vốn dĩ tanh tưởi, không kết tụ được với mùi hôi hành tởi thường có tính chất tỏa rộng và làm át hơi khí khác vì đặc tính phát sanh vụ trụ tuyến của nó.

Thấy linh nghiệm, Chi Mai cứ tiếp tục làm như vậy, bắn trúng thêm năm bảy tên quỷ hú ré lớn nhất, thân hình kinh tởm lần lượt tan rã biến mất giữa vùng hắc khí đen ngòm.

Ở phía trong, bà Song Trâm lui vào tòa đại sảnh xây bằng đá xanh. Bà dẫn dụ được một đám đông thân ma chạy theo vô căn nhà lớn đó.

Chừng tới khi bà nhảy trở lên nóc và bay vụt về phía Đan Tâm và Chi Mai đương ngồi trên mình ngựa lấp tên gương nổ bắn ngã những tên lãnh ma cuồng tín ở chung quanh ngôi nhà.

Chân bà vừa chấm đất thì tòa đại sảnh phát nổ. Hỏa pháo chất trong tòa nhà bén ngòi cùng phát cháy một lúc nên đã gây tiếng nổ dữ dội như vậy. Nhiều thân ma bị hơi nổ xé tan thành mảnh vụn hoặc bị kẹt dưới mái tường bị sụp đổ xuống.

Từ lâu bà Song Trâm nín thở như người ngụp lặn dưới đáy nước sâu. Thấy không khí nơi hai người đứng tương đối quang đãng, bà mới thở phào một hơi và hít dài :

- Nếu không có hai em còn chờ ta ở đây thì phen này ta nguy mất! Coi chừng “hắc bồng” của giống tà ma đánh hơi tới nơi.

Đứng gần những khóm hành, tởi lũng lảng quanh cổ ngựa, nữ hiệp chỉ cho Đan Tâm trông thấy cây gậy đen quay tít từ trong vùng hắc khí vọt nhằm ba người đánh xuống.

Đan Tâm rút nhanh mộc kiếm đối địch. Chiếc gậy ba lần đánh bổ xuống đều bị Đan Tâm gạt văng xa tít. Chi Mai cầm búi hành ném trúng mắc vào một đầu gậy. Các nhánh hành tởi bị dập nát càng xông mùi hăng hắc trong vầng khí tanh tưởi để khiến nôn ọe.

Nếu nhóm ba người sợ ngửi phải mùi tanh như thế nào thì bọn ma thì cũng sợ hít phải mùi hành, tởi như vậy. Chúng nhốn nháo rút lui, làn khói đen không sao chồm đựng tới chỗ ba người. Cây gậy đen cũng bị rớt nằm tòn ten trên mặt tường xiêu.

Thừa dịp này, ba người chạy nhanh về phía Đông bắc. Bà Song Trâm phi thân như đạo cầu vòng vụt sáng. Đan Tâm và Chi Mai phóng ngựa chạy nước đại, nhắm theo sau ánh trăng nhấp nháy.

Càng ra xa khu vực doanh trại, không khí an lành hơn. Hai người thở mạnh thấy trong người thư thái dễ chịu. Ống đựng tên đeo sau lưng Chi Mai không còn một mũi nào hết.

Đan Tâm hẳn học có vẻ tiếc :

- Nếu biết nghe em, chúng ta triệt để dùng hai loại gia vị hành tởi này mà trừ yêu thì hôm nay có lẽ phá xong được trận Thiên Ma Lãnh Khí của Trụ Ma Vương rồi. Ai ngờ vật tầm thường như nhánh hành, nhánh tởi đặt đúng chỗ lại đắc dụng đến thế.

Chi Mai cười đáp :

- Song lẽ, nếu chúng ta vô ý dụng nhầm phải một hạt cát vàng của Trụ Ma thì chúng ta cũng biến thành Ma thi theo chúng về mộ địa! Đây chỉ là trường hợp bất ngờ chúng ta thấy có hiệu quả, có lẽ những mùi hành tởi lạ hoắc đối với ma thi. Nhưng nếu đem sử dụng quy mô Trụ Ma biết được, nó thay đổi phương sách thì tội mình chẳng thành công dễ dàng được. May mắn hai ta ở lại trợ giúp bà Song Trâm thoát nguy. Đó là điều đặc ý nhất.

Đan Tâm khen phải :

- Thiệt tình lúc đó ta cũng hoảng vía, mất trí vì ghê sợ lũ yêu ma đó, thế mà em vẫn bình tĩnh bắn chúng ngã, đáng phục quá chừng!

Chi Mai xì một tiếng :

- “Chào mào khen khỉ đỏ đít”. Đó chỉ là sống ở rừng núi người sơn cước chúng em quen chống chọi với lam sơn chướng khí ma thiêng nước độc có chút kinh nghiệm, nên vững chí mà thôi.

Ngoảnh nhìn lại phía sau, vùng khí đen đã thu nhỏ dần. Trời quang mây tạnh, tiếng ma kêu quỷ hú cũng không còn nghe thấy lao xao nữa.

Hai người vẫn thúc ngựa chạy nhanh để cố bắt kịp các toán người tháo lui từ trước.

Tới quá nửa đêm thấy xa xa phía trước mặt đoàn cầm binh thiết kỳ đã rong đuốc hộ vệ Đông Cung thái tử tiến nhanh.

Chín toán kỵ mà đi hàng một kéo dài, trông xa như chín con rắn lửa ngoằn ngoèo qua đồi vượt núi. Bà Song Trâm đã bắt gặp Phong Vân nói cho nàng hay bà đã chặn đánh là Trụ Ma bị thương. Nguy hiểm đã qua bây giờ có thể an nhiên rong đèn, đốt đuốc trong đêm tối, tránh mọi phục quân cản trở.

Khi thấy Đan Tâm và Chi Mai phi ngựa chạy tới, mọi người hoan hô khích lệ, Thái tử mừng quá vội ngay hoàng bào ban cho Chi Mai khoác lên thân mình đỡ lạnh dưới sương đêm.

Thái tử hoan hỉ nói :

- Ta có những trang hiệp khách can đảm tài giỏi nhường này bọn Hắc Y chẳng thể thủ thắng tung hoành được.

Nghe bà Song Trâm kể cho biết những thầy mà miệng thở khói đen hôi tanh nồng nặc, vác hòm đựng xác sinh thú, nhặt đầu lâu và ném vô trong doanh trại, các nàng Bảo Liên và Thái Cơ lấy hai tay bịt tai, bịt mắt, run rẩy không dám nghe nữa.

Trương Bình Nhi đương ngồi bên cạnh Lão Tam cũng mặt mày tái xanh, chui tọt vào trong. Câu Hồn vẫn ngủ im hơi, Cung Đình đương ăn nốt con gà luộc to tướng đương xé thịt dờ dang.

Thiết Như Hoa và Kim Diện sứ giả tiên phong do thám mở đường.

Văn Tú Tài tay phẩy quạt khiến con thanh phong mã đi song hành với ngựa Cao Tú Sĩ, hai người chuyện trò thân mật lắm.

Khi mọi người nghe tới câu chuyện Chi Mai bắn ngã thầy ma bằng củ hành, củ tỏi, ai cũng lộ vẻ mặt ngạc nhiên, duy chỉ có Cung Đình thờ cổ ra khỏi mũi xe la lối :

- Chị Chi Mai còn hai món đó không, cho tôi mỗi thức một vài nhánh ăn chơi với thịt thăn gà xé phay cho đúng vị của nó. “Ăn chó không giết, ăn gà không hành” nó làm sao ấy!

Đan Tâm lắc đầu bảo :

- Xông pha từ tối, món đó rơi lả tả hết rồi! Chỉ còn mùi nó dính khắp thân mình ngựa mà thôi, rất tiếc, không còn sót lại cọng nào hết.

- Hoài của! Nếu vậy thì thôi, nhắc đến chỉ thêm thèm. Cho ngựa đi lại bên xe, tôi hít vài hương tưởng tượng như có mùi vị đó, gặm nốt cánh gà này cũng được.

Mọi người thấy Cung Đình tham ăn, công Câu Hồn chạy nhanh thế mà vẫn còn thủ được con gà luộc lớn đem theo thì chịu y hết sức.

Cung Đình gọi bà Song Trâm nói rằng :

- Nè bà chị! Cho em xin lại hai cây ngân kiếm, nếu phải tay em phi kiếm đêm nay thì Trụ Ma có ba đầu cũng rụng nhào hết mà...

Bà Song Trâm gật đầu nói :

- Để ta trả lại cho sư đệ đôi ngân kiếm. Ta sử dụng không đắc lực cho lắm. Có lẽ ta dùng kim trâm quen tay hơn.

Cung Đình giơ tay ra tiếp lấy đôi kiếm bạc nhỏ xú đưa lên mũi ngửi. Bỗng hắt nhãn nhó nôn ọe la trời như bọng :

- Ối a! Tanh quá mẹ ôi! Phi kiếm chém rụng nhiều đầu thầy ma quá nên sặc sụa mùi tanh kinh tởm. Em hết ăn được thịt gà nữa rồi... Ối chao, phải nhai cả thúng hành tỏi gừng tiêu ớt mấy ngày mới khỏi mùi lợm giọng buồn nôn. Chém làm chi vật thối tha như vậy? Sư tỷ ơi!

Mọi người nghe Cung Đình la lối phải bật cười.

Lão Nhiếp Thủ lấy bầu rượu trong bọc đưa cho Cung Đình bảo rằng :

- Lấy chút rượu trong bầu này mà tẩy uế... cho hết mùi xú khí.

Cung Đình đổ rượu lau rửa lưỡi kiếm và tiện tay tu vài ngụm rượu khoái trá. Đoàn quân trễ tối sáng, dừng lại thổi cơm ăn trước bình minh.

Khi ánh mặt trời le lói chiếu xuống đồng ruộng, mọi người không còn kinh sợ phải đương đầu với các thầy ma nữa! Nhưng bỗng nhiên Thiết Như Hoa chạy về báo tin có hai cánh quân lạ xuất hiện. Mỗi toán đông một ngàn người.

Bà Song Trâm liền chia quân thành hai toán. Một toán do bà thống lĩnh, một toán do Phong Vân quận chúa chỉ huy kéo ra nghênh chiến.

Đây có lẽ là cánh quân thuộc quyền Ngũ Đạo tướng quân với mục đích vây bọc đoàn binh Thái tử bắt buộc về kinh để cho đoàn âm binh tiến lên tiêu diệt không còn một người sống sót.

Cánh phía tả do một viên tướng mặt đen xử thanh đại đao dài như Yểm Nguyệt Long Đao của Quan Vũ nhà Hậu Hán.

Hắn quát lớn nạt nô rằng :

- Lũ chuột định chạy trốn đi đâu cho thoát khỏi ta? Bản chức vâng lệnh quan Ngũ Đạo tướng quân bắt lũ bay nhốt vào tù xa đem đi trảm.

Bên này chia đàn ngựa thành hàng ngang, cánh quân phía hữu đã nổi trống trận ầm ầm kéo đến. Giữa đám kiêu binh xông ra một viên tướng cưỡi ngựa lông vàng, mặt to bạnh như cái thúng, đầu tóc lơ thơ vài sợi tóc loe hoe, miệng rộng môi dày thâm như hai miếng thịt trâu ôi, hò hét :

- Lũ bọ xít kia! Mau xuống ngựa chịu trói bằng không ta sẽ đập nát tụi bay cho vào hũ mắm.

Viên tướng mặt vàng như nghệ đỏ cầm một cây trùy đồng có gai cán dài, nom điệu bộ cũng oai phong lắm liệt lắm.

Bà Song Trâm quay lại hỏi Thủy Liên Đài rằng :

- Thủy cô nương ắt hẳn nhận biết hai thằng cha này là hạng người nào?

- Đó là danh tướng xứ Hồ Bắc, một người cầm đại đao là Quách Vô Nghi lãnh chức Kỵ Đô Úy và người cầm trùy là Tưởng Bất Túc lãnh chức Cẩm thành Phó đốc quân, không hiểu hai tên này mang binh bản bộ đến đây chặn đường chúng ta là nghĩa lý gì? Hoàng thành có biến rồi chăng?

Bà Song Trâm cho ngựa kiệu bước một ra trước hàng trận, cầm roi ngựa trở mặt hai viên hổ tướng đương điều võ dương oai nói rằng :

- Ta là Bình Giang Nữ Vương, phụng chỉ Đông Cung thái tử hồi triều, hai ông là tướng của triều đình sao không xuống ngựa cung bái Điện hạ mà lại có cử chỉ mạn thượng như vậy?

Quách Bất Nghi cắp đao vô nách, vuốt râu ha hả cười vang :

- Mụ là ai lại dám tự xưng vương? Vương bá gì mà ăn mặc lôi thôi lếch thếch, chức tước đâu mà “lạm phát” quá như vậy? Bình Giang hầu thì có chứ làm gì có chức vị nào là Bình Giang vương trong danh bộ triều đình?

Thủy Liên Đài tức giận phóng ngựa xông ra cả mắng :

- Quách Bất Nghi! Tiểu tốt vô danh đừng hỗn láo. Cả tên mặt mọt Tướng Bất Túc kia nữa, Điện hạ và Thiên tuế uy nghi ngự nơi kia, hai bay ăn lộc triều đình mà lại dám phản vua, phản chúa phải không? Không sợ “ba họ” tru di hay sao?

Tướng Bất Túc bị gọi tên trước ba quân, tức khí chửi lại :

- Ta là danh tướng triều đình đâu thèm nói chuyện với lũ “bọ gậy”. Thái tử mi nói là Thái tử nào? Thiên tuế mi nói là Thiên tuế nào? Chính hai ta phụng mạng Thái tử và Thiên tuế lại đây để bắt giết bọn phản thần hại nước đem về đâm cổ cắt tiết! Mi lại dám mở miệng đem danh hiệu Thái tử và Thiên tuế ra dọa nạt ta sao đáng?

Thủy Liên Đài và bọn người nữ hiệp ngờ ngàng như trên cung trăng rớt xuống. Không hiểu tại sao ở trước mắt quân ngu như heo này lại có đến hai Thái tử, hai Thiên tuế? Bên nào thực, bên nào giả? Bọn Quách Bất Nghi và Tướng Bất Túc này bị lầm lộn rồi?

Thái tử muốn minh bạch mọi sự liền sòng cương cùng Phong Vân tiến lên phía trước, gọi hai tướng bảo rằng :

- Hai tướng quân không nhận biết ta sao?

Cả hai viên tướng họ Quách và Tướng đều lắc đầu đáp lại :

- Không! Ta không biết bọn người là ai dám giả mạo xưng danh con vua. Hiện triều đình có đủ cả Vua Tống, Thái tử, Thân vương, Thiên tuế thiết đại lễ cho văn võ bá quan triều kiến Thánh chỉ tuyên bố rõ ràng là có một bọn mưu đồ soán nghịch ban chiếu giả tái lập Lý Lăng vương, giải chức Thân vương gây rối loạn trong nước. Đức vua đã khởi bệnh cùng Thái tử phân giải rõ ràng về việc phản loạn đó. Hai ta được Ngũ Đạo tướng quân ra lệnh dẹp dư đảng của bọn giặc Lý Lăng còn sót lại. Muốn tránh mọi sự đổ máu vô ích, bọn phản loạn nên xuống ngựa quy hàng cho ta bắt trói đem về dâng nộp Hoàng đế để Ngài cùng Thân vương xét xử. May ra tránh được tội tử, giảm xuống còn tội lưu cũng là sinh phúc cho tội bay lăm. Còn nếu cứ nhiều lời cãi chày cãi cối kháng cự triều đình, ta xua binh loạn đả thì tất cả chúng bay sẽ thịt nát xương tan, dù có hối tiếc cũng muộn.

Cây đông quân sĩ dưới quyền hai tướng múa may hò reo vang trời dậy đất, khí thế hăng hái bội phần.

Trái lại bên này, quân thiết kỵ vẫn trầm tĩnh, binh khí tuốt trần, đứng yên không nhúc nhích rất nghiêm chỉnh.

Thái tử không nỡ để đôi bên lâm vào vòng chiến mải đổ thịt rơi vì ngộ nhận, bèn giắt cương con ngựa đen bốn vó trắng “Tứ Túc Mai Hoa” trở về phía sau cùng các anh hùng liệt nữ thương nghị.

Quách Bất Nghi gia hạn cho một khắc, không quyết định đầu hàng thì cho quân xáp chiến.

Cao Tú Sĩ bực mình hậm hực :

- Binh với tướng chó gì mà lại hồ đồ, có mắt như dui, giặc không đón đánh mà lại nhè quân tướng nhà mà đón đánh. Để tôi và Đan Tâm ra cho mỗi thằng ném vài đường gươm cho chúng nó mở to mắt ra.

Bà Song Trâm lắc đầu can ngăn :

- Đoàn quân này tin theo chủ tướng nó lắm. Giao tranh là quân nó xung trận liền. Cuộc chém giết trở nên khốc hại. Nhất định là phần thua về bên chúng, nhưng chém giết thì ta không tiếc tay, đằng này chém quân nhà đương bị lầm lẫn u mê thì ta không nỡ. Thái tử cũng không muốn cốt nhục tương tàn như vậy. Tiến cũng khó mà lui cũng khó!

Thủy Liên Đài bóp tay than thở :

- Mới nhiếp chính, ba quân biết mặt Thái tử thì ít, biết mặt Thiên tuế thì nhiều, Ngặt vì nỗi Thiên tuế hôm nay lại cải thành nữ nhân mất rồi, khó biện minh quá. Nói rồi đưa mắt nhìn Cao Tú Sĩ có vẻ trách móc. Cao Tú Sĩ hiểu ý là từ này chẳng còn Thiên tuế tức Ngũ Độc Thiên Nhân nữa, chỉ còn Phong Vân quận chúa. Nhưng Hắc Y lợi dụng sơ hở, cải dạng thành Thiên tuế và chiếm lãnh quyền uy đó liền.

Đến lúc này mọi người mới nhận thấy Hắc Y Đạo có những ngón đòn cực kỳ hiểm độc. Chưa biết hẳn đã sai phải ai cải dạng thành Thái tử và ai cải dạng làm Ngũ Đạo Thiên Nhân? Rất có thể chính hẳn đã hóa trang, cải hình biến dạng thành một trong hai người.

Phe bên này chưa kịp về kinh, hẳn đã phò giúp Thân vương Tạ Bưu về trước, thế cờ chỉ chậm một nước mà biến cục hoàn toàn. Nếu thực Hắc Y Đạo đã thân hành ra mặt điều hành vụ dịch giả thành chân, mập mờ đánh lộn con đen này thì thực là Thái tử ở vào thế kẹt.

Cao Tú Sĩ và Đan Tâm đều chủ trương đánh rốc ngay vào hai cánh quân giết chết hai tướng rồi hỏa tốc chạy về kinh tìm vào phủ Thân vương, mang Tạ Bưu ra vấn tội.

Nhưng bà Song Trâm lo rằng, sau trận đánh giết này, đoàn ma binh từ phía sau kéo đuổi theo kịp, Ngũ Đạo dẫn thêm binh tiếp ứng, vây bọc cấm quân và Thái tử và giữa hai gọng kìm. Đánh nhau, chạy trốn cả đêm qua bây giờ lại đánh nhau rồi lại phải tiếp chiến nữa. Chừng còn lực lượng mà về tới kinh, nếu chẳng may đụng đầu với chính Hắc Y đạo trưởng thì lấy hơi sức đâu mà thủ thắng.

Đây là chưa kể nhóm anh hùng liệt nữ tuy đông, nhưng còn phải lo bảo vệ Thái tử, Thái Cơ, Bảo Liên và một số người không biết chiến đấu giả tử như Câu Hồn và Cung Đình ban ngày công lực phân tán thì làm thế nào?

Vạn nhất tất cả mọi người binh sĩ cũng như nhân dân, triều đình đều nhầm lẫn không biết là Hắc Y đã đánh lộn sông, cứ tưởng bọn mình là quân phản loạn, thì lấy ai là người trợ giúp tiếp cứu khi lâm nguy.

Dù có giải thích cho hắc bạch phân minh thì lực lượng hiện tại của mình mười phần đã hư tám chín. Đây là chưa kể trong lúc xông pha mũi tên hòn đạn, Thái tử không được bảo vệ chu toàn thì trách nhiệm sẽ trút vào ai?

Tình thế thực là tể nhị khó khăn! Thời giờ lại gấp rút!

Văn Tú Tài cười con Thanh Phong mã tiến lại phía hai tướng đương đứng chờ ở cửa trận, vòng tay thi lễ.

- Kính chào nhị vị đại tướng quân. Kể hạ tiện là Văn Tú Tài có lời kính thưa cùng hai vị.

- Bằng lòng đầu hàng hả? Hay là muốn dùng thuyết khách làm kế hoãn binh?

- Không có ai là Tô Tần, Trương Nghi trong hoàn cảnh này. Đây chỉ là một sự thực xin thưa để hai tướng quân định đoạt. Trong đám chúng tôi có nhiều kẻ muốn đánh hơn là muốn hàng. Hai vị tướng quân lĩnh mệnh chủ soái Ngũ Đạo tướng quân đến bắt chúng tôi, vậy lệnh trên có nói cho biết là có bà Ngũ Đạo tướng quân cùng lệnh ái chủ soái ở trong đám chúng tôi không? Nếu hai quân giao chiến, bà lớn và cô chủ chết đi, hai tướng quân trở về được thưởng hay bị trừng phạt?

- Nhà ngươi nói sao? Có bà Ngũ Đạo tướng quân và cô nương ở trong đám quân bên đó sao? Lấy gì làm bằng chứng?

- Tôi nói dối hai vị thì được ích gì? Ai cũng biết chỉ có Ngũ Đạo tướng quân và cô nhà mới hay dùng ngọc Quỷ đầu trùy bốn cạnh bằng thiết cang màu xanh biếc. Tôi đưa cho hai vị làm bằng sai người cầm về phi báo cho chủ tướng biết, xem có đúng hay không? Chủ soái lệnh hai ông đi bắt giặc và giết giặc chứ có lệnh đi giết vợ con của chính chủ soái đâu? Hai tướng quân nghĩ lại mà coi.

Nói rồi đưa mũi trùy cho Quách Bất Nghi.

Hai tướng cứng lưỡi không biết nói sao. Tướng Bất Túc đành phải thám mã cười ngựa lưu tình chạy về đại bản doanh cấp báo.

Văn Tú Tài hiến kế :

- Trong khi chờ đợi chẳng nên giao binh. Mỗi bên lui quân về một đôi tên.

Hai tướng ưng thuận, dàn quân thực rộng để đối phương không thể lọt vòng rào chạy trốn.

Thái tử và Song Trâm thấy Văn Tú Tài mới uốn ba tấc lưỡi đã hoãn được tình thế căng thẳng, khen ngợi chàng thư sinh trẻ tuổi, Văn Tú Tài cười nói :

- Bây giờ dùng kế tía dần đi thôi.

Nói rồi ghé tai Cao Tú Sĩ nói nhỏ.

Cầm quân liền xuống ngựa nghỉ ngơi. Hai bên chờ lệnh Ngũ Đạo tướng quân quyết định. Hai tướng bỗng thấy tự hàng trận cầm quân, có một anh chàng không biết tìm đâu được một thanh đại đao, ngồi trên ngựa trắng quờ quạng tập múa trông rất buồn cười.

Quách Vô Nghi bảo Tướng Bất Túc rằng :

- Đại huynh trông xem thằng kia nó múa bài đao gì mà tôi trông ngứa mắt quá. Tôi chỉ muốn thúc ngựa ra tặng cho nó một đao như Quan Hầu Tru Nhạn Lương trăm Văn Xú cho đỡ bực mình.

Viên tướng mặt vàng trả lời :

- Phải đấy! Tôi trông cũng ngứa mắt lắm. Huynh ra cho nó một bài học, trong khi chờ đợi, ta cứ thủng thẳng tĩa vài thằng cho bên nó khiếp đảm.

Quách Vô Nghi cấp đao cho ngựa chạy lại gần anh chàng nông đại nói rằng :

- Ta thấy ngươi múa đao mà tủi cho thanh đao. Mi múa dở quá, tồi tệ quá!

Thiếu niên nọ cười đáp :

- Ta múa đao dở ẹc, nhưng ai mà nhảy vô đấu chọt là hết về với vợ con đấy! Đúng xem nói phách lối thì dễ, nhập cuộc, có khi không còn cái mồm phê bình nữa.

Quách Văn Nghi nổi đóa hét lớn :

- Ta thấy mày kém muốn chỉ bảo cho biết chỗ dốt kém của mày. Lại dám mở miệng đòi đấu chọi. Được rồi, chọi thì chọi cho bay về với tiên tổ.

- Đấu tay đôi không được ai giúp nhé!

- Nhất định là như vậy rồi! Ra giữa quảng trống kia nhất định không ai được can thiệp. Hai người tiến ngựa ra giữa khoảng đất rộng. Quân đôi bên thấy có cuộc đấu đao thấy đều nhòm dậy đứng ra coi xem vò tay reo hò ầm ầm!

Lẽ tất nhiên tài đánh đao của chiến tướng Quách Vô Nghi phải là tuyệt kỹ rồi. Long đao bay nhấp nhóang vun vút sức mạnh phi thường. Còn chàng trẻ tuổi thì lúng túng y như thợ rụng mắt kim, cầm đao sai phép, bỏ củi không ra bỏ củi, đập chố không ra đập chố, chọc ngang chọc dọc, múa loạn xà ngầu trông rất tức cười.

Có lần bỏ mạnh quá, thành quá trốn chém hụt không khí tí nữa té lộn đầu xuống đất. Lưỡi đao sáng nhoáng của Quách Vô Nghi nhiều lần tạt ngang qua, chỉ một ly “ông cụ” là đầu Cao Tú Sĩ bị rơi xuống mặt cỏ.

Người đứng xem vừa lấy làm thích thú, vừa kinh hãi thay cho anh chàng trẻ tuổi trong vòng đấu. Họ chỉ cho là anh ta may mắn mà tránh né khỏi lưỡi hái tử thần, thực ra trước sau rồi cũng chết bởi tay Quách tướng quân đao pháp đã vững vàng, sức mạnh không kém thần Kim Cương tái thế.

Quả nhiên hai ngựa quân quần vài chục hợp, một tiếng “choang” rùng rợn nổi lên, thanh đao của thanh niên đã bị văng lên trời quay tít nhiều vòng, Cao Tú Sĩ chỉ còn trơ đôi bàn tay không luống cuống ôm đầu cho ngựa chạy vòng tròn để lẩn trốn lưỡi đao oan nghiệt...

Quách Vô Nghi nắm chắc phần thắng trong tay, vừa biểu diễn những đường đao cực kỳ đẹp mắt như “Sát thủ đao”, “Hồi mã quái đao” và sau cùng là miếng “Đà đao” tuyệt luân, lưỡi đao sát yên ngựa để chặt Cao Tú Sĩ đứt làm hai khúc.

“Soẹt”! Lưỡi đao lướt nhanh hơn ánh chớp. Mọi người đều kêu rú lên vì không thấy chàng thanh niên trên mình ngựa nữa.

Văn Tú Tài cổ như bị ghen hòng không thở được, thiếu chút ngắt lịm.

- Úi chao! Bị chém trúng “chết” mất rồi! Đâu rồi, ngã ngựa rồi chẳng?

Nhưng không phải vậy, anh chàng đã lạng lẹ tụt nấp dưới bụng ngựa. Và rồi lại lấy đà, tót phốc lên yên nhưng thay vì ngồi đằng hoàng ngay ngắn, lần này ngồi quay trở mặt lại phía sau, coi khá ngộ nghĩnh.

Hắn xoa đầu, sờ cổ xem còn nguyên vẹn thân mình không?

Cuộc giao đấu biến thành cuộc trình diễn, một bên như mèo muốn vò, một bên như chuột chạy, xem rất hứng thú.

Người chậm hiểu đến đâu cũng nhìn nhận là Quách Vô Nghi đã dụng tình muốn giết thực sự. Nhưng đối phương quá ư nhanh nhẹn nên tránh né rất tài tình. Lưỡi đao tuy ác liệt, tác oai tác quái, nhưng con ngựa Bạch Tuyết Long Câu hình như cũng rất khôn ngoan, biết né tránh cho chủ nó khỏi bị vong mạng trong đường tơ kẽ tóc.

Quách Vô Nghi trở tuyệt kỹ. Trước còn hạ tay đao sát cận thấy không ăn thua gì, hắn vờ thúc ngựa lảng ra xa, nhưng bất thành linh đỗi tay trái sang tay mặt, chỉ cầm đao ở cuối cán vung mạnh một cái. Lưỡi đao vung theo đường cầu trong như một đạo cầu vòng vệt tới cổ Cao Tú Sĩ.

Với miếng Nhật Nguyệt Quái Đao này, hắn đã hạ sát không biết bao nhiêu đối thủ tài danh.

Nhưng sau lưng chàng thanh niên như có mắt, lưỡi đao vừa set tới gáy thì người chàng ta cũng như một con lật, theo hướng lưỡi đao lộn đi một vòng và rơi bịch xuống đất.

Người tinh mắt đến đâu cũng không thể phân biệt rằng kẻ bị đao chém trúng hay chưa bị chém trúng. Bên quân Quách Vô Nghi vỗ tay reo vang vì cho là Cao Tú Sĩ bị mất mạng nên nhào rồi.

Văn Tú Tài cuống cuồng, lấy tay nắm lấy Đan Tâm la hoảng :

- Quách Vô Nghi lợi hại có tiếng! Anh để bạn anh chết uống hay sao?

Đan Tâm nhớn miệng cười :

- Anh Cao Kỳ có lâm nguy thì Thiếu Cơ lo! Anh làm gì mà rồi rít lên thế? Giá anh là phụ nữ, không sợ nàng Thiếu Cơ ghen hay sao? Coi bộ thằng cha cầm đại đao nặng tổ bố này có chém trúng được anh ấy, còn khuya. Kiếm gỗ của tôi chém nhanh hơn đao của thằng này gấp mười lần mà xét ra cũng chẳng làm rụng được lông chân anh ấy. Vậy việc gì mà sợ xanh cả mặt?

Mọi người ngó lại thì quả nhiên Cao Tú Sĩ lấy tay nắm đuôi ngựa đương kéo anh ta lết trên mặt đất sềnh sệch. Rồi hắn nhồm dậy được, chạy sau ngựa Bạch Tuyết. Con ngựa chạy mỗi lúc một nhanh làm chân Cao Tú Sĩ không chạm đất phát phơ lộn phèo như điều giấy bay đến nực cười.

Thấy nhiều người cười ồ như vậy thì Quách Vô Nghi lại lầm tưởng là chế nhạo y chém hụt. Lòng tự ái nổi lên làm hoa mắt. Hắn trợn mắt, vểnh râu thúc ngựa, giơ thẳng long đao quyết tâm chém nát địch nhân làm trăm nghìn mảnh mới nguôi cơn tức.

Hắn té ngựa đuổi theo ngựa kia một quãng khá xa. Ai cũng đoán chắc là nếu bắt kịp, hắn hạ tay đao là kết thúc tính mạng Cao Tú Sĩ. Mọi người dõi theo thấy bỗng nhiên chàng thanh niên buông tay không nắm đuôi ngựa nữa, nằm cong queo trên mặt cỏ. Đúng là con cá nằm sẵn trên thớt để chờ lưỡi đao chặt xuống phân thây.

Quách Vô Nghi phấn khởi, mừng thầm trong bụng hai tay giơ long đao kìm ngựa đứng lại, nhằm giữa cổ Cao Tú Sĩ chém một nhát cực mạnh nhất định không thể sai trệch được.

Lần này may khó thoát khỏi đầu lìa thân xác!

Cao Tú Sĩ nằm thẳng cẳng dưới đất mặt ngửa lên trên không nhúc nhích, chàng nhìn lưỡi đao phản chiếu tia mặt trời sáng như gương lấp lánh...

Văn Tú Tài run bắn người lên, năn nỉ bà Song Trâm.

- Phu nhân phi kiếm cứu... cứu...

Nói rồi lú lười không thốt nên lời.

Bà Song Trâm thực tình cũng hơi bối rối. Không hiểu Cao Tú Sĩ định giở trò gì? Thái tử cũng lú lỉnh quỳnh!

- Mạng Cao Tú Sĩ nguy mất! Ai cứu hắn hộ ta!

Nói thì chậm. Lưỡi đao đã hạ xuống mất rồi. Nhiều người bưng mắt kêu rú lên vì không muốn mục kích thảm cảnh máu chảy đầu rơi. Quách Vô Nghi sung sướng cười ngất. Quân sĩ bên phía hắn vỗ tay reo hò khen ngợi.

Nhưng đến khi hắn nhắc thanh đao lên thấy cán đao nhẹ bỗng, thay vì hắn cầm thanh Yểm Nguyệt Long Đao, hắn chỉ còn cây bằng sắt trong tay dài ngoằng như thiết côn. Đao và lưỡi đao bị tiền rời khỏi cán đao mất rồi...

Thế là nghĩa lý gì? Chàng thanh niên có pháp thuật chăng?

Thì ra Cao Kỳ Nhất Phương đã dùng lưỡi Song Nhạn Thiên Linh chặt đứt đao của hắn trước khi lưỡi đao phạm nhằm nơi cổ.

Quách Vô Nghi quá chủ quan khinh thường đối thủ. Hắn không biết Cao Tú Sĩ là một kiếm khách “Chưởng môn nhân” Nga Mi. Nếu biết trước như vậy thì đã chẳng dám giao đấu để đối phương chém đứt đao mà vẫn lơ ngơ như người trong mộng.

Chưa biết phải làm thế nào thì con ngựa hắn đương cưỡi bị khuy hai vó trước, hất Quách Vô Nghi té xuống đất. Hắn biết là gặp phải thú dữ chặt đứt cẳng ngựa rồi, tung người đứng dậy, cầm ngang cây côn sắt thủ thế. Nhưng cây sắt dài lại bị lưỡi Song Linh chém gãy thành hai đoạn côn. Viên tướng vũ dũng hai tay cầm cây gãy ngắn coi đến mực cười.

Quân sĩ bên Quách Vô Nghi không cười được! Anh nào cũng đứng ngây người như phỗng đá. Quách Vô Nghi chưa kịp gơ hai cây gãy ngắn múa may thì lại thấy gươm báu chém chọt thêm hai nhát nữa chỉ còn là hai thỏi sắt vô dụng trong lòng bàn tay.

Cao Tú Sĩ ra tay như điện. Thiên Linh kiếm của chàng thật phi thường, lưỡi sắc bén và lướt nhanh quá gần như là vô hình kiếm. Đến khi chàng tra gươm vào vỏ nghe đến cách một tiếng, Quách Vô Nghi vẫn không rõ chàng đã ra chiêu thế gì chém đứt cán đao của hắn cả thấy là mấy lần?

Tướng Bất Túc thấy Quách Vô Nghi chỉ trong nháy mắt đã ngã ngựa, hai tay không còn binh khí biết là nguy cấp. Hắn không nghĩ ngợi gì hết múa cây đồng trùy cán dài như vũ bão xông vào đánh Cao Tú Sĩ để cứu gỡ cho bạn.

Nhưng Đan Tâm lạnh lẽo hơn hắn nhiều. Chàng phi ngựa ra chặn lại hét lớn :

- Hai người giao đấu, hẹn không kẻ ngoài can thiệp. Thằng mặt vàng như nghệ này định đánh trộm ai vậy?

Tướng Bất Túc ngoác cái mồm loe ống nhổ mắng lại :

- Tránh xa ra! Thằng trọc đầu rùa! Ông đập chết cha mày bây giờ!

Đan Tâm vốn nóng tánh, bị lăng nhục tức thời vùng thanh mộc kiếm, chỉ thấy chàng khoa tay đến véo, những ngón tay bám chặt cán trùy đồng bị đứt rớt văng tung tóe, đầu trùy đập một cái vào đầu con ngựa vàng nhôm kêu đến bốp một cái.

Thế là tướng quân biến thành người tàn phế cụt tám ngọn phục vị xuống đất. Cao Tú Sĩ ung dung bảo Quách Vô Nghi :

- Túc hạ không phải là đối thủ của bọn ta đâu. Sở dĩ chúng ta không ra tay vì không muốn sát hại nhiều nhân mạng. Mau bảo thuộc hạ tránh cho chúng ta đi, chúng ta không đòi hỏi điều gì hết.

Bọn tì tướng định xô ra cứu chủ tướng, nhưng Cao Tú Sĩ đã khê động tay, mũi nhọn lạnh ngắt đã dí sát yết hầu Quách Vô Nghi.

- Bảo chúng không được động thủ nếu không mi ắt chết trước.

Đan Tâm cũng đã nắm tóc Tướng Bất Túc lôi đứng dậy, kẻ gươm vô cổ nạt :

- Súc sanh! Mi mắng ai là trọc đầu rùa? Ông phải cắt hết tóc của mày đi xem trọc đầu bò của mày ra sao?

Cả hai tướng nếu bước bình thì toi mạng nên đành vâng theo ý muốn của hai tráng sĩ.

Hai tướng ra lệnh cho quân binh dưới quyền rút lui để đoàn cầm quân tiếp tục tiến hành không bị cản trở.



Đám quân sĩ thuộc quyền hai tướng thấy chủ tướng đã bị hại và bị uy hiếp hèn hết dám ho he, biết rằng nếu cưỡng lời giao chiến thì cũng sẽ như trứng chọi đá, bị tiêu diệt uống mạng mà thôi.

Hai tướng bị trói ngồi trên mình ngựa, đầu cúi gục xuống không dám liếc nhìn những người chung quanh.

Bà Song Trâm muốn trở thần oai áp đảo chúng phải hoàn toàn quy phục, tung phi trâm chém gãy lá cờ chỉ huy của hai cánh quân nọ. Đạo hào quang xẹt ra như tên bắn, lướt quanh lá cờ đại bái một vòng, tên quân cao lớn chỉ còn cầm trong tay cái cán cụt ngắn.

Cờ gãy, tướng bị bắt thật là diêm xui “rắn mất đầu” không còn một chút tinh thần chiến đấu như trước nữa.

Phong Vân vẫy tay ra hiệu, đoàn kỵ mã hộ vệ Thái tử phóng nước đại, hàng ngũ chỉnh tề, trong chớp mắt đã vượt nhiều dặm đường.

Khi Ngũ Đạo tướng quân thân hành kéo đại đội binh mã đến tiếp ứng hai tướng thì đoàn người ngựa Thái tử đã biệt tăm vô tín không biết đi về hướng nào mất rồi?

Nếu đôi bên cứ giao tranh thì quân Ngũ Đạo tướng quân ập đến cứu viện kịp, đoàn cấm quân rất có thể bị nguy vì quả bất địch chúng.

Khoảng giữa trưa, Thái tử họp chư liệt vị anh hùng lại thương nghị, dò xét biết địch tập trung nhiều cánh quân rất lớn đóng dọc đường về kinh, mục đích dồn ép Thái tử vào thế cô lập.

Trong không có lực lượng cứu ứng, ngoài không có lực lượng dựa mạnh nên bà Song Trâm khuyên mọi người nên tạm lui về núi Bạch Khô Lâu sào huyệt cũ của đảng cướp Mỏ Điều làm điểm tựa. Nơi đây có nhiều rừng rậm, có núi đá toàn hang hốc hiểm trở ba bề lại có trường giang bao quanh, thành bãi lau sậy gần như vùng Lương Sơn Bạc của một trăm lẻ tám thủ lãnh thảo khấu chống Tống tiền triều.

Cung Đình bảo Trương Bình Nhi đưa trình Thái tử bản đồ cất giấu kho tàng của đảng cướp lớn này. Nếu tìm ra đặng kho tàng do nhóm người Thái tử sẽ có nhiều vàng bạc mua sắm quân lương để kéo dài những ngày tạm lánh sức mạnh đối phương.

Để cho Ngũ Đạo tướng quân không thể tìm ra dấu vết, mọi người cho ngựa đi theo dòng nước tiến sâu vào núi.

Bà Song Trâm và Thiết Như Hoa khá thông thuộc đường lối địa thế khu vực này nên cuộc lần tránh khỏi tai mất quân áo đen không chút khó khăn.

Dân chúng khắp vùng, từ lâu không mến phục Thân vương nên không hợp tác với bọn quân binh dưới quyền Ngũ Đạo tướng quân, bọn chúng không biết cư xử lấy lòng dân, chỉ hay dùng sức mạnh bóc lột và khủng bố. Vì vậy toán quân của Thái tử càng thêm yên ổn.

Sau hai ngày đường xuyên sơn, đoàn thiết kỵ thấy hiện ra trước mặt một dãy núi rất hiểm trở. Đặc biệt có mộ ngọn núi trọc đá vôi, có nhiều hang hốc trông xa như cái xương sọ đầu lâu có hai lỗ mắt và hốc mũi đỏ ngòm. Mọi người xuống ngựa nghỉ ngơi và phái một toán binh chia các ngả dò xét địa hình.

Lão Tam vốn tính tham lam, nghe thấy nói là đi tìm kho tàng nhiều ngọc vàng châu báu nên hăm hở muốn theo toán thám binh tiên phong sục sạo Bạch Khô Lâu.

Câu Hồn không muốn Trương Bình Nhi đi theo Lão Tam lên tiếng ngăn cản :

- Muốn chết hay sao mà xông vào nơi tử địa? Chúng ta cùng bọn với mấy tên đầu lĩnh người Tây Liêu và Ngõa Nặc Ô Đồ và Vô Sĩ mà còn chẳng dám xông pha nơi sào huyệt đầy hầm bẫy chết chóc này, các người đại đột ló dờ đi lãng quăng thì dễ bỏ mạng lắm!

Mọi người nghe cô nhỏ mũi gồ nói vậy kinh sợ hồi duyên cớ. Bà Song Trâm bảo Cung Đình dỗ dành cô bạn mãi mới biết rằng bọn giặc Mỏ Điều đã luyện chất kịch độc với nham thạch tán vụn đắp lên khu vực dãy núi đá vôi này thành những hòn đá sắc cạnh. Người ngựa len lỏi bị cạnh đá hoặc mũi đá làm xây xước da thịt sẽ chết liền, chung quanh Bạch Khô Lâu xương trắng người và thú vật rải rác khắp hẻm ngõ ngách.

Vì vậy nên mới có tên là rặng núi đầu lâu tuyệt đối không nên khinh thường xông xáo. Chỉ còn một đường lối duy nhất là tìm những ám hiệu chỉ dẫn những lối an toàn mới có thể đột nhập nơi trung tâm khu vực.

Tốt hơn nên xuống ngựa để một mình Câu Hồn đi trước dẫn đường. Tuyệt đối không được dùng tay sờ mó vào các vách đá hai bên lối mòn.

Cẩn thận tránh những hòn đá sắc xám hoặc sắc nâu nằm vương vãi trên lộ trình, ngựa nên bọc vó, người đi thêm “hài sào” hoặc lấy vải bố bó căng chặt chẽ, đi lần từng bước.

Nghe Câu Hồn giải thích người nào cũng lắc đầu lè lưỡi. Hèn chi mà bao năm binh sĩ triều đình không cách nào tiêu trừ được đảng cướp dữ tợn đó.

Thái tử truyền lệnh cho mọi người làm theo như Câu Hồn căn dặn. Quả nhiên trên đường đi đến núi sọ đầu lâu, mọi người thấy nhiều chỗ ngổn ngang các đồng xương người, dài dầu mưa nắng, đã trở nên một màu trắng bệch. Trông xa cứ ngỡ là đá vôi.

Người ngựa nối đuôi nhau đi hàng một, tới gần chiều mới lên tới cửa hang đầu lâu.

Hai hốc lỗ mắt là hai vọng canh, nhưng quân canh đã bỏ chạy đầu mất. Cửa hang rộng như cái miệng há rộng, nhũ đá lớn trồi trên buồng xuống và mũi nhọn đá mài từ dưới chĩa lên trông không khác chi hai hàm răng năng nhọn hoắt. Người yếu bóng vía trông vào trong hang tối om, các tiền cũng chẳng dám bước vô! Thực là một sào huyết được lựa chọn và thích hợp nhất cho những tay tổ lực lâm giang hồ đại đạo.

Câu Hồ chỉ ba kẻ hở nói rằng :

- Có ba lối vô động đá. Đi vào lối chính giữa thì bị tụt hầm, rớt xuống khe sâu có đá độc tất chết. Đi phía bên phải thì sẽ sa vào mê lộ, quần quanh rồi cũng sa vào đá nhọn chết. Chỉ đi theo cửa vô bên hữu là vào được sào huyết, ăn thông ra nhiều thung lũng ở giữa đằng sau quả núi.

Mọi người đốt đuốc, mạo hiểm theo Câu Hồn vào thạch động. Đèn đuốc vừa đốt lên, ánh sáng chiếu sáng bên trong, mọi người rợn tóc gáy.

Nhiều đồng sọ người trắng hếu chất cao ngất như đồng bình vôi có thứ tự, dọc hai bên vách đá.

Không biết lũ cướp hung tợn đã thâu nhặt gom góp tự bao giờ nhiều sọ người chết vô định thành những đồng “bảo vật” trấn sơn.

Qua khỏi Khô Lâu lộ, mọi người tiến sâu vào đường đèo phía sau núi khúc khuỷu quanh co, nhưng lối đi tương đối rộng rãi và dễ đi hơn.

Bạch Khô Lâu sơn quả là hiểm địa, một người tử thủ có thể chống cự trăm người, chẳng thể vượt qua được.

Ra khỏi quả núi ánh sáng bỗng chan hòa làm mọi người mở bừng mắt trông thấy một vùng bằng phẳng mênh mông. Có ruộng vườn phì nhiêu đầy ngũ cốc, nhiều khu vực nhà cửa tươm tất tường xây mái ngói khang trang.

Cung Đình phải thốt lên lời như sau :

- Hai thằng học trò của tôi, không ngờ nó đã học được đúng phép khai khẩu nơi hoang dã thành nơi ăn chốn ở khá chu đáo. Chỉ vì hai đứa thị tài vô kỷ luật nên tôi mới khu trục nó ra khỏi Châu Hòa Trần. Nếu chúng học võ thành tài thì riêng một giang sơn này tha hồ dọc ngang chọc trời khuấy nước, ai hồ dễ làm gì nơi chúng nó. Tiếc thay!

Câu Hồn chỉ cho mọi người lục soát những kho đụn thấy còn rất nhiều lương thực ngũ cốc tích trữ ở trong tàu ngựa nào cũng đầy ắp. Các giếng nước trong lành hầu như vẫn đầy.

Phong Vân liền cắt đặt cấm binh mỗi người một việc, đóng trại nghỉ quân.

Bộ hạ tìm lối ra được mấy tên đầu mục và lâu la giữa sào huyết nằm say khướt cò bợ. Cũng có đứa hút nhiều mê túy thảo nên ngủ lịm bên một số phụ nữ bị chúng bắt cóc vô sơn trại hầu hạ phục dịch chúng. Đa số đều có nhan sắc nhưng vì lo sợ bị bọn chúng đánh đập hành hạ nên người nào cũng có vẻ ồm ồm gầy mòn.

Tại một khu vực trong tận cùng sơn cốc. Câu Hồn chỉ cho thấy những cây mê túy thảo, hút vào thì say sưa, nhai nuốt thì thần kinh bị kích thích tột độ, ham thích chém giết không biết sợ hãi gì cả.

Việc đầu tiên là lấy hai mảnh bản đồ ghép lại, truy lục nghiên cứu chỗ giấu kho tàng. Hầu hết các liệt vị anh hùng đều chú ý xem xét, định hướng và tìm hiểu đồ hình.

Nhưng chỉ thấy một vài nét gạch nguệch ngoạc, vài mỗm đá vài hình ngôi sao, rất là khó đoán, không biết kẻ vẽ đồ hình muốn mô tả cái gì?

Người nọ truyền tay cho kẻ kia, rồi cuộc chẳng một ai tìm ra một manh mối nào hết về kho tàng của bọn cướp Mỏ Điều cả.

Việc đầu tiên Thái tử đề nghị mọi người cần phải làm gấp là phân công kẻ bảng chỉ dẫn rõ ràng những nơi nào có cạm bẫy và có “độc thạch” nguy hiểm chết người để mọi người tránh xa đừng bước tới.

Việc thứ hai là chia quân cung thủ canh gác những nơi hiểm yếu và báo động khi có biến.

Ngoài việc thủ hiểm, cần phải tìm đường rút lui ra bên ngoài khi đại binh địch vây bọc tận diệt. Nói vậy, dù huy động hàng vạn tinh binh đến nơi này, cứ trông thấy núi đá trùng trùng điệp điệp lại thêm trăm ngàn ngõ ngách thì cũng chỉ là tìm kiếm cây kim trong đám cỏ rậm.

Đồng thời cũng lựa chỗ giam nhốt hai tướng Quách Vô Nghi và Tướng Bất Túc để chờ khi dùng đến.

Tòa đại sảnh nơi đây cũng rất rộng lớn. Thái tử giữ bên mình bà Song Trâm, Phong Vân quận chúa và lão Nhiếp Thủ để bàn định quân cơ. Nhưng muốn lưu giữ lão “trường thủ” này phải có rượu ngon và đồ nhắm tốt. Đó là một việc chưa thể giải quyết ngay được nên lão hậm hực cầu nhậu luôn miệng.

Lão rày la Văn Tú Tài :

- Ta chẳng tiếc chi, chỉ tiếc có bình ngự tửu. Nghe lời xúi dại của bầy, bỏ lại tướng được “tắm trong ao rượu”, ai ngờ đến đây để chết khát không có rượu ngon uống, đồ nhắm tốt trong cái núi đá vôi đầy dầu lâu, sợ người và xương sườn, xương ống chân khô, mồm thèch này.

Văn Tú Tài vội vàng an ủi :

- Cụ đừng có nóng! Bất kỳ ở đâu cũng có kỳ trân mỹ vị tại nơi đó. Tôi sẽ bảo anh em đi kiếm rượu cụ xơi. Nếu không có rượu thì cất lấy mà uống. Cùng quá thì sai người đi mua. Biết đâu quanh đây lại không tìm ra giống ếch bụng vàng để làm món nhậu, cụ “khai khẩu” tùy thích.

Lão Tam bàn góp :

- Ở đây có kho tàng. Chúng ta ráng tìm kiếm cho ra, thiếu gì tiền mua rượu tốt. Nhược bằng, cụ thêm uống quá, tôi đi kiếm lúa mạch nấu tạm cho cụ một vò rượu tắm sủi bọt vậy.

Lão Nhiếp Thủ buồn rầu lắc đầu đáp :

- Toàn những lời hứa hão huyền, lão thích cái gì “thực tế” chứ không ưa nghe những lời hứa suông nhạt nhẽo. Lũ cướp quỷ ở đây toàn là những thằng ưa hút sách, lão đã cho “đôi tay” đi mò mẫm lục soát rồi, không còn một giọt “đế” nào hết. Có bao nhiêu, mấy thằng đầu mục “sâu rượu” khốn nạn kia nó đã uống hết trơn ráo trội và đập vỡ bữa bãi. Nên mang mấy thằng tửu quỷ ấy ra khai đao cho lão đỡ bức... cái bao tử, lão sâu rượu muốn đòi mạng mấy thằng khốn đó!

Mọi người đều lo sắp đặt chốn nghỉ ngơi. Cung Đình bảo ông bạn già rằng :

- Thôi bỏ qua đi lão bối! Việc tìm rượu nhậu để “qua” sẽ nghĩ tới sau.

Đêm hôm đó, đèn bửu với sự mệt nhọc chạy trốn bữa trước mọi người an giấc ngon lành. Buổi sáng hôm sau, Thái tử truyền đem mấy tên đầu mục và lâu la già giữ trại ra tra hỏi để biết tập tục sinh hoạt nơi đây ra sao? Chúng trình bày tính tình của các tên tướng cướp đã chết rồi, chỉ cho biết chỗ nào là khu vực săn cầm thú và lưới được thủy sản trong vùng.

Cung Đình ngồi nghe gật gù cái đầu to lớn :

- Đúng mà! Đúng mà thần lẫn vô số! Các kè cả đám, đêm qua ta nghe thấy nó tặc lưỡi kêu diếc tai... vậy thì lão Nhiếp Thủ sẽ có duyên uống rượu các kè nhậu với thịt thần lẫn. Bằng lòng không?

Lão Nhiếp Thủ nghe nói vậy nhăn mặt tỏ vẻ bất ưng. Cung Đình quay lại hỏi tên đầu mục già :

- Lũ bay nhậu nhẹt say mềm, vậy đã lấy rượu ở đâu ra uống?

- Dạ chúng con tự cất lấy! “Đế” ở đây cất với men nắm thêm lá rừng ngũ vị hương thơm ngon uống chết được. Ngặt vì nhiều tên lâu la uống rượu say lại còn hút thuốc mê túy nhiều nên không nhận biết bạn bè, ẩu đả lung tung đến lưu huyết chí mạng nên thủ lĩnh cấm say sưa bằng rượu. Khi nào được mùa hái lá thuốc tốt, phơi khô sấy, cắt, cuộn hút hoặc nhai đều nhằm đúng kỳ hạn xuất quân đi đánh phá các nơi. Nhờ có mê túy thảo nên quân lính nào mà vô kỷ luật thì bị phạt không được phì phà hít khói, cơn thuốc nó “hành” đến khổ, tệ hại không kém gì a phiến. Nhưng hút đủ cỡ thuốc rồi trong người khỏe khoắn tha hồ vượt rừng leo núi không biết mệt nhọc, làm việc và xông pha trận mạc hăng hái lắm, nhưng xong trận đánh giết là phải trở về trại để “hút” cho đã và “say” lơ mơ mấy hôm mới tỉnh.

Cung Đình vận hỏi :

- Ta biết các anh là dân nghiện thuốc rồi. Nhưng ta muốn hỏi các anh có thể nấu rượu cho chúng ta uống ngay được không?

Lão Nhiếp Thủ vỗ tay tán thưởng :

- Cung lão đệ hỏi câu này “đáng tiền” nhất! Có rượu ném chơi không?

- Dạ! Lệnh trên cấm thì cấm nhưng dân nghiện rượu vẫn cất trộm để có rượu uống. Chúng con “hạ thổ” được năm vò, hương vị khá lắm!

Lão Nhiếp Thủ hồi thúc :

- Thế thì “khai thổ” lấy lên ngay cho ta, còn chờ gì nữa!

Cung Đình nói tiếp :

- Thế chưa đủ! Trong rừng hay nói có nhiều tổ ong. Vậy lo tìm kiếm cho ta loại mật ong chúa thực trong, thực ngọt, thực bổ.

Lão Nhiếp Thủ hỏi :

- Để làm gì?

- Ta sẽ lấy mật ong để làm rượu “cắc kè” uống chơi. Bắt cho ta những con cắc kè đuôi mập bự. Chỉ lấy cái đuôi thôi, mổ phanh ra, bôi mật ong đem sấy khô, ngâm vào vò rượu hạ thổ độ một tuần đem ra uống... trời ơi, ngon ơi là ngon, tráng dương bổ chân huyết “số zách”!

- Thiệt hả! Nhưng phải chờ một tuần lễ, lâu quá, không chịu đựng.

- Không chịu thì phải ráng mà chịu chờ sao! Hũ rượu chôn sâu dưới đất mới thoát cái mũi của lão bối, phải không? Trời! Rượu cắc kè nhậu với thịt thằn lằn núi thiệt thần sầu.

Lão Nhiếp Thủ lắc đầu hét lớn phản đối :

- Eo ôi! Nghe đủ làm tên kỳ trân mỹ vị này mình kinh tởm. Ai mà ăn thịt của “nợ” ấy được?

Cung Đình giao hẹn :

- Không ăn thì thôi, cấm không được đòi nhé!

- Ai thèm đòi mà phải giao hẹn. Để anh ăn cho anh chóng biến thành con thằn lằn cụt đuôi.

Cung Đình nháy mắt hỏi bà Song Trâm rằng :

- Sư tỷ ơi! Có phải thằn lằn cụt đuôi rồi nó lại tự “mọc” đuôi phải không?

Bà Song Trâm nhoen miệng cười gật đầu xác nhận :

- Đúng vậy!

Lão Nhiếp Thủ tròn xoe đôi mắt hỏi dồn dập :

- Thiệt hả! Như vậy ăn thịt thằn lằn, các ngón tay có “mọc” ra được không?

Cung Đình lắc vai Câu Hồn như giục trả lời hộ đi :

- Ồ... thì... nó mọc dài ra! Nhưng tay ông dài rồi còn muốn mọc dài tới đâu nữa?

- Tôi muốn mọc “bàn tay” chứ đâu có muốn mọc dài cánh tay? Các người đã làm cụt bàn tay tôi, không thường lại cho tôi đôi bàn tay khác sao? Giúp cho tôi có được đôi bàn tay như trước bắt tôi ăn gì tôi cũng ăn! Nuốt sống thần lằn cũng được. Nè, Câu Hồn! Ta đã thấy có lằn Câu Hồn chặt đầu người chấp đầu chó vào còn liền lại được tại sao không thể giúp ta toại ý muốn đừng?

Câu Hồn lặng yên không trả lời. Cao Tú Sĩ nói :

- Có đi phải có lại. Câu Hồn là “đệ nhất nữ kỳ nhân” hiện nay. Lão bối đã yêu cầu giúp đỡ thì phải hứa hẹn cho nàng điều gì xứng đáng sau khi nàng “ráp” tay được toại nguyện chứ?

Câu Hồn nghe nịnh được gọi là đệ nhất nữ kỳ nhân thì “híp” cả hai mắt lại, đưa tay lên gãi mũi “khoằm” khoái trá.

- Có thật ta là “đệ nhất kỳ nhân” trong thiên hạ không? Cung Đình, bỏ chịu đứng dưới tổ chứ?

Thiết Như Hoa cũng vội vàng tâng nịnh :

- Chẳng những là đệ nhất đời nay mà lại còn “vạn tuế” đệ nhất nữ kỳ nhân thiên hạ, muôn đời về sau nữa!

Bảo Liên, Thái Cơ cũng đua nhau tìm lời tán tụng. Câu Hồn được mọi người tự đứng xúm lại khen nịnh như các người hầu bóng chiều chuộng lúc bóng cô nhập cốt, ngheo đầu ngheo cổ giải thích cho biết :

- Không phải là ta chặt đầu người chấp đầu thú vào đâu? Chặt đứt rời đầu thì chết mẹ, còn sống sao được? Số là ở bên Tây Liêu có giống chó ma, nó cắn ai thì truyền độc vô người đó. Sau hai tuần, tới kỳ trăng mọc, nọc độc khiến nạn nhân tru lên giống tiếng chó, mặt mọc lông lá xù xì trông chẳng khác chó ma và giữ tợn, hung hãn khác thường. Ta mới rút lấy máu người bị chó cắn, chích vào một số võ lâm cao thủ lựa chọn, những người có võ công và nội lực cực kỳ thâm hậu. Nọc độc phát tác biến mặt mũi họ thành mặt chó chứ có phải là ta đã chấp đầu chó vào thân người họ thành Cầu đầu quái đầu? Nhưng Hắc Y tâng bốc ta mới cho loan truyền tin là ta có phép chặt đầu súc vật chấp vào thân người. Duy có điều giống chó thính giác rất tinh tế, nhận biết tiếng động âm thanh nhỏ. Ta dùng kiềng bạc truyền vào thính giác nên dễ sai khiến, mách ngầm cho những miếng võ để hạ thủ địch nhân được mau chóng.

Văn Tú Tài hỏi :

- Nếu chúng ta lập đoàn Cầu đầu quái để ứng chiến với bảy ma thi của Trụ Ma, liệu có thể thủ thắng được không?

Câu Hồn lắc đầu :

- Nọc đó mạnh lắm trich vào người thường lên cơn chỉ vài hôm chết lẩn queo? Trong số cao thủ tại đây không biết có ai chịu nổi không?

Văn Tú Tài bàn rằng :

- Theo ngu ý, tiền của không phải là mục tiêu chính của bọn ta. Việc chủ yếu là làm căn cứ địa, đánh bại Hắc Y để khôi phục triều cương.

Bà Song Trâm nói :

- Đúng vậy! Ta phải phân công việc nào quan trọng cần phải làm trước, việc nào thứ yếu cần phải làm sau, nếu cứ loay hoay tìm vàng mất thì giờ, lòng quân trẻ nãi, việc lớn sẽ thất bại.

Văn Tú Tài đề nghị :

- Tiểu thần xét địa thế nơi đây tuy hiểm trở, quân ngoài không dễ đánh vô, chúng ta binh ít thủ hiểm được lâu ngày nhưng biệt lập với dân chúng. Làm việc lớn không có nhân dân ủng hộ giúp đỡ thì không bao giờ thu hoạch được kết quả mong muốn. Nên phải người gấp rút liên lạc với Thanh Diện Thần Quân ở Diên Bình phủ, loan truyền tội lỗi của Thần vương Tạ Bư và thâu nạp thêm vây cánh như đám võ sĩ của Thần Dao đại hiệp khi trước, ước hẹn tương trợ cùng nhau diệt giặc.

Cao Tú Sĩ hăng hái đứng dậy đáp :

- Tiểu đệ biết Tiểu Bạch cô nương là người có nghĩa khí lớn sau này sẽ kết nạp tất cả cao đồ Côn Lôn phái về một mối. Nếu được Tiểu Bạch đến giúp, chúng ta dư sức bí mật trở về hoàng thành dò thám xem sao?

Đan Tâm cũng nói :

- Giặc đã kéo về Kinh, Bạch Hoa cương thế nào cũng phòng bị sơ hở. Làm cách nào báo tin cho Lý công tử biết, hợp sức cùng chúng ta đánh phá sào huyệt chúng một trận tan hoang Bạch Hoa cương, đã vỡ thì Hắc Y tiêu tan mộng lớn.

Thiết Như Hoa đặt câu hỏi :

- Nhưng chúng ta phải tự hỏi, trong lúc này Hắc Y đạo trưởng mưu tính sự gì mới được chứ

Thái tử hoan hỉ.

- Ta rất sung sướng vì nghe quý vị thảo luận, nêu ra toàn những ý kiến vô cùng xác đáng. Có được các vị giúp đỡ, việc lớn trừ gian đảng và hưng thịnh quốc gia, lo gì chẳng hoàn thành chu tất.

Chi Mai cũng không chịu ngồi yên.

- Tôi nghe nói Trung Nguyên có phái võ Thiếu Lâm do các nhà sư khởi xướng, uy thế cũng mạnh mẽ lừng lẫy lắm. Tại sao Thái tử không tuyên chiến khiến phái võ Thiếu Lâm tới giúp mình giết giặc?

Đan Tâm đưa tay lên sờ đầu trọc suy nghĩ :

- Có một thời, tôi còn lạc lối, tôi đã sát hại không biết bao nhân vật Thiếu Lâm tự. Sự nứt rạn giữa Thiếu Lâm và Hắc Y rất sâu đậm, bây giờ gặp được Phương trưởng Thiếu Lâm, tôi cứ nói toạc móng heo ra là Hắc Y sai tôi giết Thiếu Lâm tức thời hai phe đánh nhau to ngay.

Cao Tú Sĩ nói :

- Việc ly gián hai phe. Lý công tử đã nghĩ tới từ trước khi tôi đến đây. Việc này đã giao cho Thần Ma Mật Tăng và nhà sư Nhất Tiểu thu nạp Ngũ Đài sơn giao kết với Thiếu Lâm xây dựng thế lực rồi.

Bà Song Trâm đập bà nhấn mạnh :

- Thôi thế thì trong giờ phút này, Hắc Y đạo trưởng đương toan tính lo đối phó mặt ấy. Chúng ta có một nhược điểm là thiếu phương cách thông đạt nhanh chóng cho nhau biết những tin tức như vậy.

Hắc Y “giao liên” mau lẹ hơn chúng ta vì bất cứ xó xỉnh nào cũng có người của bọn chúng!

Tổ chức Thiếu Lâm cũng khá chặt chẽ và rộng rãi trong dân chúng nhưng vì thường tự ví mình “siêu việt tuyệt luân” đứng trên nhân thế nên người dân kính trọng nể sợ quá mức. Mà đã tôn kính thì thành “viễn chí” nên chẳng hữu hiệu như mạng lưới của đảng Hắc Y.

Lão Nhiếp Thủ lim dim đôi mắt hỏi :

- Tại sao lại quên tổ chức Cái Bang? Tụi ăn mày chúng nó “thông tin” cho nhau nhanh chóng phi thường. Nhờ chúng nó cũng được việc suôn sẻ lắm chứ?

Thái tử hỏi :

- Trong nước có nhiều ăn mày lắm à?

Phong Vân trả lời :

- Đã bao nhiêu năm nay, lúc nào chẳng có người nghèo đói phải đi ăn xin. Những võ phái muốn lưu thông dễ dàng trong xứ thường giả dạng nhập vào cái bang để tránh mắt người ngoài dòm ngó. Thiếu gì nhà sư “Khất cái” lang thang đó đây, nhưng không phải gian tế. Người Kim, người Liêu cũng thường giả dạng như vậy. Vì vậy hàng ngũ Cái Bang lung tung mất hiệu lực hơn trước nhiều.

Lão Nhiếp Thủ dùng dao cắt thịt dê và đưa một miếng lớn vào miệng nhai nhồm nhoàm nói tiếp :

- Thời buổi này làm ăn mày đi ngửa tay xin ăn cũng khó khăn lắm! Vì vậy nên giặc cướp nổi lên tứ tung. Nếu chúng ta cứ ở mãi nơi đây, có ngày hết đồ nhắm chúng ta cũng sẽ đóng vai bọn cướp “Mỏ Điều ngậm đầu lâu” đi cướp của mới có ăn để sống chứ?

Cung Đình đã no bụng cười khà khà :

- Chán cho lão cụt quá! Ai lại xúi Thái tử Điện hạ con vua đi làm đồ ăn cướp? Thế ra ở đời này chỉ vì miếng ăn rồi làm liều, được làm vua thua làm giặc cả sao? Không có cái gì hay hơn ư?

Bảo Liên Phượng nữ phe phẩy chiếc quạt nan nga.

- Chúng ta đã thua đâu? Đánh cờ có lúc được thì tung hoành có lúc kém nước phải rút thế thủ, chưa tan cục biết ai được ai thua? Chưa thua mà đã nghĩ tới chuyện đi ăn cướp là bậy lắm?

Nhiếp Thu gân cổ cãi :

- “Trung ngôn nghịch nhĩ”, lời nói thực hay mất lòng. Vậy lão hỏi mọi người từ bữa qua được tám bản đồ cứ rúc mũi vào tìm kho tàng của bọn cướp, thế không phải là bàn nhau ăn cướp ư?

Thái tử nhìn Câu Hồn ngủ ngáy ngon lành, nghĩ bụng may con nhỏ này đã ngủ rồi nếu không thì lại một trận cãi vã ỏm tỏi xảy ra.

Giữa lúc đó, thấy bên ngoài có tiếng xôn xao, quân canh hốt hoảng la lối :

- Trong núi có ma! Có ma!

Thôi chết rồi! Đoàn âm binh của Trữ Ma Thiên Vương đã tới tấn công rồi chẳng? Người nào cũng vội tuốt trần binh khí để lo phòng vệ.

- Ma ở đâu? Ma nào? Bọn “ma thi” đã do lối nào đột nhập?

Tiếng chân người chạy náo động một vùng. Đèn đuốc chuyền tay nhau nổi lửa đốt sáng cháy phừng lên.

Phong Vân cầm thanh Hoàng Kim Kiếm trong tay thét lớn :

- Chiếm lĩnh vị trí chiến đấu! Cấm quân đứng đó! Làm huyền nào gây xáo trộn hàng ta chém đầu tức khắc!

Sự thực không có ma binh nào tấn kích, chỉ mấy tên đầu mục già bị nhốt trong hang giam tù nhân, bị dẫn đến tra khảo.

- Việc kêu có ma là do tại mấy tên xướng xuất. Chúng đương ở trong nhà giam bỗng bảo nhau kêu âm i là có ma, có ma! Tên quân canh ngoài hoảng sợ cũng kêu lên “có ma”, thế là làm kinh động toàn trại.

Mấy tên đầu mục run như cây sậy quỳ xuống đập đầu như bổ củi và thưa trình.

- Đúng là có “ma” thiệt, chúng con không dám nói sai! Ở phía sau nhà giam trước đây có cái giếng khô. Chủ tướng Mỗ Điều có sai quăng một vị hòa thượng Thiếu Lâm xuống đáy giếng rồi lấy đá lấp đầu miệng giếng, chúng con đã khuôn nhiều đá lớn đắp thành mồ. Tối nay tự nhiên trong mồ có tiếng lục đục có tiếng người kêu gào la hét, đúng là xác chết sắp đội mồ chui lên. Chúng con mới đầu tưởng đã bị say thuốc nên lảng tai mất trí. Nhưng về sau càng ngày càng nghe rõ hơn. Hòn đá trên mồ cũng xê dịch, đung dẩy, đúng là con ma sắp sống lại, chúng con sợ quá mới la hoảng lên. Anh quân canh trước còn rầy máng, sau mở cửa vào xem cũng thấy đúng như vậy. Chính anh ta cũng la lớn như chúng con. Sự việc quả là như thế, nếu bịa đặt chúng con xin chịu tội chết.

Phong Vân hỏi :

- Nhà sư Thiếu Lâm bị ném xuống giếng chôn tên họ là gì? Tại sao tới đây?

Một tên đầu mục già nhất bọn thưa bẩm :

- “Dạ! Chúng con nghe nói là vị đó võ công cao cường lắm. Đến đây muốn tìm lấy vàng. Tên vị hòa thượng đó là Lạp Quý Hoàn. Đầu có thóp hói cao, tai vành như tai tượng, lại thêm hai chùm lông tự ở tai mọc dài ra, hình dung cổ quái trông như mặt dơi không ra mặt dơi, khí không ra khí, người cũng chẳng ra người. Ông tự xưng là nhà khảo cổ đi tìm kiếm long mạch để khai thác vàng bạc trong mộ cựu hoàng và các bậc vương giả giúp cho chùa Thiếu Lâm đúc tượng.

Hòa thượng móc trong bọc lấy ra một sợi dây buộc vào chiếc đĩa đen xì cấu ghét rồi cầm tay như ta thả dây rơi. Chiếc đĩa quay tít. Thế rồi hòa thượng kêu lớn là Khô Lâu Sơn đúng là nơi chôn Tần Thủy Hoàng

đế? Rồi hòa thượng lại đoán chắc nếu không phải là mộ huyết chôn Tần Thủy Hoàng đế thì cũng là mã của ông vua này hay là mã của ông chúa kia, không ăn nhằm gì, vì mục đích của hòa thượng là đi tìm vàng.

Chủ tướng chúng tôi muốn hòa thượng “Quy Hoàn” chết nghèo nên mới dẫn đến chỗ độc thạch để sờ đụng phải chất độc sẽ làm hòa thượng chết lẫn queo. Ông ta lấy tay cào, bới, móc từng tảng thạch độc ra bóp nát cho tan thành bột và vui mừng la lối rằng.

“Đúng rồi! Đúng rồi! Hai vị vua này nham hiểm lắm, lấy đá trộn với chất độc để giết những kẻ mã huyết hại vua”.

Hai bàn tay hòa thượng như hai cái xẻng cứ đào bới sâu vào vách đá làm chủ tướng tôi khiếp hãi toát mồ hôi lạnh. Nếu vào trường hợp người khác chỉ khê đụng tay vào đá độc da hơi rướm máu là sinh mạng đi tong. Thế mà nhà sư này bóp nát từng tảng đá độc thạch như ta bóp cục phấn vôi không hề chi cả. Mặc cho hòa thượng bới tìm tòi một hồi, chủ tướng chúng tôi bàn với vị phó tướng mưu kế âm toán hòa thượng.

Hai người liền mời hòa thượng ăn uống và hút “mê túy thảo”. Vị hòa thượng chưa biết công dụng của loại thuốc, thấy hút ngon cứ phì phà hút mãi, hút lấy hút để say lả gục xuống bàn tiệc giống như cô nhỏ kia. Hòa thượng ngáy khò khò giống y hệt cô nhỏ kia.

Chúng tôi được lệnh khiêng hòa thượng quăng xuống giếng khô và lấy đá lấp lại. Giếng sâu trăm trượng chứ không ít. Đây chuyện chôn hòa thượng Lạp Quý Hoàn là thế. Nhưng tối nay, không khéo Lạp Quý Hoàn sống lại, đội mồ chui lên, chúng tôi sợ “quỷ nhập tràng” bắt mang đi nên cúi đầu xin Điện hạ và các vị anh hùng cho đem giam chúng tôi chỗ khác, đừng giam cầm chúng tôi nơi đó nữa!”

Thái tử nghe chuyện xong, truyền cho chúng lui và cùng mọi người chong đèn đuốc tới nơi miệng giếng xem hư thực ra sao?

Nhà giam là một thạch động. Phía trong quả có đá tảng xếp cao thành đồng lớn hình cái mộ. Tự trong có tiếng người lanh lảnh phát ra.

- Đồ chó chết!... Chúng mi tưởng giết được ta sao? Ta nói đúng mà bọn mi không tin. Nếu chẳng phải chân huyết của Tần Thủy Hoàng thì cũng là thực mộ của Tào Mạnh Đức. Giết được tao khó lắm các con ơi!... Ông mà lần lên được thì các con hết ngáp!...

Rồi tiếp theo nhiều tiếng chửi rửa tục tằn thậm tệ!

Tiếng nói im bặt đi một lát, rồi lại văng vẳng tự đáy lòng đất thoát ra ngoài nghe rất ghê rợn. Thỉnh thoảng, đất đá lại rung chuyển y như sắp sửa có người từ phía dưới chui lên.

Thực là khó hiểu? Là người còn sống? Hay là ma thiêng muốn đội mồ lên dương thế? Bọn Thái tử đứng trên mặt đất phân vân ngẫm nghĩ không biết nên tin giả thuyết nào?

- Dù là ma chết hay người còn sống, đã nói lên tiếng chúng ta nghe. Vậy chúng ta cứ hỏi xem tiếng nói đó đáp lại thế nào thì rõ!

- Tiếng vọng từ dưới đưa lên dễ nhận. Chúng ta đứng trên mặt đất, tiếng loăng người dưới khó nghe.

Cung Đình bảo :

- Tôi có cách nói rồi, cậu nhỏ xòe tả chưởng vận nội lực đẩy khê một cái, tức thời cả đồng đá lớn tự chuyển sang bên để lộ miệng giếng tròn.

Cung Đình bảo lão Nhiếp Thủ :

- Lúc này đôi cánh tay dài của lão bối có ích lắm.

Lão Nhiếp Thủ hỏi :

- Mi muốn bảo ta thọc tay xuống đáy giếng quờ quạng xem thấy cái gì ở dưới phải không? Ta chịu thôi thò tay dài xuống, mà nó chộp lấy “cẩn” đau chết cha ai mà chịu đựng.

Cung Đình nổi quạu.



- Tay có sẵn dao và móc câu sợ gì, mà nó cắn thì đâm nó một nhát vào miệng nó phải nhả ra. Lão đừng làm khó, giúp chúng ta đào một lỗ sâu, thông xuống đáy giếng để ta lớn tiếng hỏi ma xem nó muốn gì?

- Ta đương để cái lấu dê hầm ăn sướng miệng, mi bắt đem ra đào mà chôn xác chết. Mi chỉ biết lợi ích cho mi mà chẳng nghĩ đến sự hại cho ta.

- Lão bối ngu như con “bò” hai chân! Tôi đã bảo ăn thịt thạch sùng, thần lằn núi, ngón tay mọc dài ra lại có bàn tay như cũ. Có bàn tay rồi thì vứt mẹ con dao và móc câu đi. Nhưng muốn bắt được thạch sùng, thần lằn núi thì trong giếng này là tổ của những con vật đó, nó đầy nhóc trong khe đá. Vậy đào lỗ thông xuống đáy giếng không lợi ích cho lão bối hay sao.

Lão Nhiếp Thủ vỗ trán đến đóp một cái, kêu lớn :

- Trời ơi! Uống nhiều rượu “tiết dê” nên quên phất đi mất. Lúc Cung lão đệ dụng “khí chưởng” vô đồng đá sang bên, ta trông thấy mấy con thần lằn chui xuống khe giếng. Đúng rồi! Hay quá! Phải bắt mấy con đem nướng nhậu xem sao? Nếu bàn tay ta không mọc thành ngón thì ta sẽ...

- Sẽ làm gì?

- Ta sẽ rình cắt mũi lão đệ. Chừng khi nào lão đệ chế đặng thuốc cho mọc thịt mũi thì ta cũng được dùng thuốc mọc thịt bàn tay.

- Nếu vậy thì lão bối nên cắt bớt sống mũi con nhỏ Câu Hồn trước.

Vừa đối đáp, lão Nhiếp Thủ thò đầu tay gấn dao ngoáy xuống giếng, sắc mặt đầy vẻ hớn hở vui mừng như trẻ nít đương đào lỗ bắt dế.

- Ủi chao! Nhiều quá, cha mẹ ơi! Chúng nó lẩn nhanh ghê. Nếu ta còn bàn tay đủ năm ngón, ta đã bắt được cả bầy cả đồng rồi.

- Được! Để ông đâm... xiên chop lấy một chú. Ố trượt rồi! Nó lại chui rúc xuống kẽ sâu hơn...

Mọi người chẳng thể biết Nhiếp Thủ luồn tay sâu đến mức nào, bao nhiêu sải? Trông bộ dạng lão ta đến tức cười lúc thì khoái chí toe toét, lúc lại cau có nhăn nhó vì không mò mẫm “xiên” trúng con vật nhanh nhẹn.

Cung Đình luôn miệng khuyến khích.

- Ráng bắt lấy một con, ta chỉ cho thấy chỗ nó cụt đuôi rồi lại mọc thêm đuôi dài ra. Cái ngắn đó xem rõ lắm.

Đánh vào trí tò mò của ông bạn già. Cung Đình chờ một lúc lâu biết là lão Nhiếp Thủ đã móc tay sâu lắm rồi, từ phía dưới tiếng nói lạnh lạnh lại đưa lên :

- Ái chà! Ngõa Nặc Ô Đồ, bọn ngươi to gan thực, ta định lên gặp mi. Mi lại đào giếng xuống gặp ta. Hay lắm. Xuống đây thì ông chặt cụt...

Lão Nhiếp Thủ kêu “ôi” vội rút cánh tay lên! Lão cẩn thận đập phủi bụi đất nói :

- Thôi! Lão chẳng chơi đại, “nó” chờ dưới đó không cần lại chặt một nhát thành tay dài, tay ngắn thì ngắn bỏ bà! Tay mọc bàn mọc ngón chẳng thấy đâu lại bị đứt cụt thêm một đoạn nữa!

Cung Đình chạy lại áp tai vào lỗ khe đá, lão Nhiếp Thủ vừa rút tay lên nghe tiếng nói rõ mồn một. Hần liền vận nội lực truyền âm vào lỗ đó :

- Ai ở dưới đó? Người hay ma? Có phải là hòa thượng Thiếu Lâm tên Lạp Quý Hoàn phải không?

Hỏi rồi áp tai nghe thấy có tiếng trả lời oang oang.

- Ma làm sao nói nheo nheo tiếng người được? Gọi tên cúng cơm thằng bố nhà ngươi nghe có rõ không? Ông đương sống nhăn răng lại kêu ông là “ma” chết rồi. Làm gì có hòa thượng Thiếu Lâm, làm gì có tên Lạp Quý Hoàn? Ông tổ nội chúng bay...

Cung Đình nhìn mọi người nói :

- Đúng là tiếng người rồi, bảo nó là ma, nó đang chửi thề cho nghe đấy!

Lão Tam rít rít :

- Nếu là người sống thì phải đào cứu người ta lên, để lâu họ chết ngạt mất?

- Ngộp, ngạt thì nó đã chết từ khuya. Nó còn sống, moi lên không biết tính nết nó ra sao? Thằng cha này cù lằn lằn.

Giọng nói từ đáy giếng đưa lên nặng chình chịch, nghe nặng cả lỗ nhĩ!

- Hỏi hẩn xem tên là gì đã?

Cung Đình vận khí truyền âm cho người ở dưới biết rằng Ngõa Nặc đã bị giết chết rồi, trên này có Thái tử Tống triều.

Ở dưới cũng vang lên tiếng quát tháo :

- Ta đây là Đại Đế Âm Cung Triều bạn với Tần Đế và Ngụy Đế. Làm cái thứ đêch gì mà mở miệng ra là đem chức tước Thái tử hăm dọa, nạt nộ nhau để khiến rét run. Ông tên là Lạc Trí Toàn, ông có sợ là sợ chết đói, chết khát, bị bỏ rét, thiếu không khí, thiếu ánh sáng chứ ông đâu có sợ ông hoàng, bà chúa trời đánh nào?

Cung Đình ghé tai đáp lại :

- Lạc tôn ông nói đúng lắm. Ta là Giang Nam Hiệp Khách đương vận khí truyền thanh nói chuyện với tôn ông đấy. Có Thái tử Tống triều ở đây thực sự, không lờ bịp tôn ông đâu.

- Thái tử Tống triều và Giang Nam Hiệp Khách chui vào cái tổ cướp khốn nạn này làm gì? Khoái “hút” hả? Ông đương cầm thằng Ngõa Nặc chỉ muốn “nhai sống nuốt tươi” nó để trả thù thì tụi bay lại giết mất nó rồi. Chúng bay làm ông buồn hết sức!

Bà Song Trâm vội tới trước khe, dụng khí truyền âm an ủi :

- Lạc tôn ông! Tôi nhớ ra rồi. Tôn ông là người học văn uyên bác, trực tính khảng khái nhất trên đời ở Sơn Đông. Tôi là Song Trâm nữ hiệp đây. Tôn ông là người đã vẽ tặng chồng tôi bức họa đứng chung với Lý Lăng vương khi xưa, còn nhớ không. Làm sao mà lại bị mắc kẹt dưới đó? Chúng tôi tiểu trừ đảng giặc Mỏ Điều nên mới vô Bạch Khô Lâu. Có Thái tử trên này đương chờ tôn ông đấy. Chúng tôi đào xuống đáy giếng nhé, gặp nhau sẽ nói chuyện nhiều.

Thế là các người ở trên mặt đất ào ào khiêng đá, xúc đất để khơi miệng giếng rộng dần ra.

Đuốc rong suốt đêm tới sáng, qua hết ngày hôm sau, người trên mặt đất xuống được tới sâu gần mười trượng. Nghe vách giếng cũng có tiếng đục đá ầm ầm.

Các anh hùng liệt nữ, người nào cũng có bảo kiếm “chém đá như chém bùn” nên công việc mới tiến hành nhanh như thế. Lúc Lạc Trí Toàn ra khỏi huyết thì trời bên ngoài cũng đã tối sầm nên đôi mắt lão kỳ nhân không bị chói lóa. Tuy nhiên ánh sáng đuốc cũng làm lão choáng váng trong giây lát râu tóc mọc dài, trông người như hình nộm kết bằng nhiều sợi rơm rạ tua tủa.

Hẩn cũng biết phép vái chào Thái tử rồi cùng mọi người tới tụ tập tại ngôi nhà chính trong sơn trại.

Câu hỏi đầu tiên phá bầu không khí tĩnh mịch là lão Nhiếp Thủ sốt ruột vì không bắt được con thần lằn núi nào?

- Dưới hang có nhiều thần lằn núi không? Tôi lấy tay đuổi chúng nó chạy vô lỗ hốc “đăng ầy” chui rúc trong đó?

Lạc Trí Toàn thần nhiên đáp :

- Ta “nuôi” được vô số. Trứng thần lằn ăn ngon và bổ. Đây là món “khai vị” hàng ngày của ta?

Lão Nhiếp Thủ tròn xoe đôi mắt hỏi tiếp :

- Ông nuôi thần lằn! Và ông xoi trúng thần lằn... nên râu tóc mọc dài, mọc cả từ lỗ tai mọc ra? Thịt đầu cũng mọc thành thóp cao như cái tháp thế này?

Bị hỏi những câu móc họng, Lạc Trí Toàn nổi đóa :

- Trước đây, ta gặp thằng Ngõa Nặc và Đồ Vô Sĩ, chúng nó còn học biết phép “giao tế nhân sự” khá hơn thằng cụt tay này nhiều. Hỏi kiểu chi mà làm người ta ngứa sắp rụng lông tai mất?

Lão Nhiếp Thủ cũng gắt lên ngậm xị :

- Tao mất công “móc” mày từ lỗ mả sâu hoắm lồi ra, mày chẳng cảm ơn thì chớ lại còn định vô lễ với tao phải không? Mày nuôi thần lằn không vô tìm bắt cho ông thì ông lại xách cổ mày vứt vào mả cũ.

Lạc Trí Toàn nhanh như cắt liền vung chưởng đánh lão Nhiếp Thủ và quát lớn :

- Thằng già này tối ư vô lễ! Không cho mi một bài học thì không thể sửa trị được.

Mọi người đều biết lão Nhiếp Thủ có đôi trường thủ, muốn đánh đâu trúng đấy, dù địch nhân đứng gần hay đứng xa, bất kỳ ở tư thế nào ông ta cũng khiến hai cánh tay vươn dài đánh tới nơi.

Lạc Trí Toàn làm sao cự địch được với mũi nhọn thiết càn và móc câu vàng gắn nơi đầu tay?

Nhưng Lạc Trí Toàn xuất đòn khủng khiếp lắm. Hai cánh tay tuy ngắn nhưng nội lực đập vách đá cũng bể tan như chơi. Hai quái kiệt giao đấu né tránh lanh vô kể.

Nhưng lạ thay, lưỡi dao và móc câu của lão Nhiếp Thủ cứ dính chặt vô gan bàn tay Lạc Trí Toàn, muốn giật lại mà không thể được. Nếu giật mạnh quá thì tiếc công gắn hai vũ khí vào đầu xương mất công phu đau đớn.

Lạc Trí Toàn ha hả cười lớn, rung chuyển cả mái ngói, xét ra phép vận khí truyền thanh của tất cả mọi người có mặt tại đây còn thua sút lão kỳ nhân này xa.

- Hết phép chưa hở con ông cụ? Mày cạy đôi tay dài, gắp ta hút dính như thế này kể là kẻ cấp gặp bà già, phải không?

Nói rồi, lão rung mình một cái y như muốn tiết từ trong người ra một luồng khí lực gì kỳ lạ vậy, làm lão Nhiếp Thủ mặt tái xám, cũng run rẩy cả chân tay mình mẩy như bị điện giật.

Lão kêu la inh ỏi :

- Biết phép rồi! Đừng truyền điện nữa. Chịu, chịu rồi!

Lạc Trí Toàn tiếp tục rung mình vài cái nữa làm Nhiếp Thủ co rúm cả chân tay, mắt trợn ngược, lưỡi cứng đờ như sắp về châu tiên tổ.

“Bình!”. Khi hai bàn tay Lạc Trí Toàn hất mạnh ra, một sức mạnh vô hình xô lão Nhiếp Thủ té chống bốn vó, văng ra cả trượng ề ầm cả mình mẩy, mãi mới lồm cồm bò dậy được.

Lão suýt xoa đứng dậy, co đầu rụt cổ, lè lưỡi nói!

- Cha chả! Thằng già này lợi hại thiệt. Trong người mày có điện nam châm, ông đại ông gắn dao và móc câu vào tay nên mới bị thua mày.

Thái tử thấy Lạc Trí Toàn đã bại lão trường thủ, kính phục vô tả, khen ngợi mà rằng :

- Lạc tôn ông ở trong huyết núi luyện được phép thuật xuyên sơn giáp át chi mà thần diệu vậy. Xin an tọa kể lại cho tôi hay.

Lạc Trí Toàn cùng mọi người phân ngôi vị ngồi xuống, thông thả kể chuyện cho mọi người nghe.

- “Tôi có chuyên học võ nghệ gì đâu mà giỏi võ công! Vốn ngày đêm chỉ thích tham khảo sách vở nghiên cứu sự lạ trên đời. Tôi ham thích nghề họa, nếu thích thú cái gì thì cố vẽ cái nấy. Vì vậy nên mới vẽ tám tranh tặng bà Song Trâm.

Một ngày nọ có tạt chơi Thiếu Lâm tự, Phương trượng có nhờ tôi vẽ bức họa Phật nhập đạo tôi có nói với vị chủ trì là đời nay, thiên hạ lòng tuy chiêm bái hình ảnh Phật nhưng “óc lại nghĩ đến vàng”. Vì vậy vẽ

tranh để thiện nam tín nữ quan chiêm làm gì cho mất công. Họ thích vàng thì nên tạc một pho tượng không lồ lớn bằng quả núi tuyền vàng khối cho hợp với điều họ ham muốn trong óc họ.

Chí Thanh Thiền Sư mỉm cười vỗ vai tôi bảo rằng :

- Cư sĩ có trí lực kỳ cục, đi tu nghèo chết lấy đâu ra vàng đúc tượng to bằng trái núi? Cửa thập phương bây giờ cũng khó xơi lắm, không quên đặng dồi dào như thuở nọ, chẳng lẽ lại đi ăn cướp kho đụn của nhà vua sao? Đục núi làm tượng còn chẳng có công phu, huống hồ đúc kim thân Phật bằng vàng thiệt.

Từ nay cho tới ngày bần tăng và cư sĩ du ngoạn Tây phương chỉ tạc nên vài pho tượng gỗ hoặc Bụt đắp bằng đất là may mắn lắm rồi! Cư sĩ có muốn vẽ tranh lớn thì để bần tăng chuẩn bị mặt vách tường xây lớn để làm “bích họa” vậy.

Tôi tức mình đáp :

- Nếu tôi cung ứng cho Phương trượng đủ số “vàng” đúc tượng thì sao?

- Thì vĩnh viễn, từ ngày đó cư sĩ chỉ cần giơ một ngón tay nhỏ, toàn thể tăng đồ Thiếu Lâm thuộc quyền sở hữu, theo lệnh người. Nhưng xin nhớ cho điều này, đừng lấy vàng “phạm pháp” nhà chùa không nhận đâu?

Từ đây, tôi chuyên nghiên cứu nghề tìm mỏ vàng và kho tàng. Xét trong sử sách để lại, chỉ trong các huyết mã đế vương xưa là có lắm vàng chôn bạc giấu. Nhưng lũ vua ấy khôn ngoan lắm, khó mà biết nơi nào là chân huyết thật nơi nào là chân huyết giả. Thằng cha Tào Tháo nó tinh ma đến độ làm tới chín mươi chín cái mã giả bố ai biết đâu mà tìm?

Vì vậy tôi mới từ công phu học tập nghề “địa lý” và đi tìm các vật kim khí chôn giấu dưới lòng đất. Thoạt tiên có nhiều sự tấn tới nhỏ nhỏ tỷ dụ như đi tìm một vài mạch nước chảy ngầm dưới đất. Sau tìm được vài đồ vật bằng kim khí chôn vùi dưới cát bụi...”

Cao Tú Sĩ hỏi :

- Như vậy lão trượng đã lần nào thành công lớn tìm được mỏ vàng, mỏ bạc trong nước chưa?

- “Tôi có lần tìm được một hồ “thủy ngân” Tần Thủy Hoàng yển bên tả mộ để ứng vào Bạch Hổ. Nhưng xét ra vẫn là giả huyết nó chỉ chôn có cái răng sún cái mã của nó thôi. Không phải là huyết chôn xương cốt nó! Có lần tìm ra nơi có kim quặng, nhưng ở rừng sâu thẳm núi cao vót không thể tuyển mộ nhân công khai thác. Hình như có thằng cầm đầu Hắc Y nó chụp được bản đồ của tôi nên đã khai thác nơi đó rồi thì phải.

Tôi định trở lại vùng mỏ đó mấy lần. Chí Thanh thiền sư có khuyên nên học võ cho giỏi hãy xông pha tới nơi đó, vì sợ quân hung dữ bắt giết đi. Thiền sư mới đem võ công đặc biệt của phái võ Thiếu Lâm truyền dạy cho tôi, bắt tôi róc tóc thề nguyện không được dạy lại cho ai và khuyến khích tôi trong việc đi tìm vàng.

Được vài miếng nội công Thiếu Lâm cũng giúp cho tôi đào đất sâu hơn, chịu được lam sơn chướng khí, leo núi vượt suối dễ dàng đi tìm chất kim loại mà mọi người khao khát thụ đắc.

Tôi đã từng gặp nhiều gian truân, tỷ dụ như kẹt trong hang hốc, lạc dưới tuyết địa có khi hàng mấy năm trời.

Vì vậy nên trong mình lúc nào cũng dự trữ nào hỏa thạch, du liệu, các thức ăn thảo mộc hiếm có trên đời để tự túc mưu sinh trong hoàn cảnh cùng bí như trên”.

Thái tử lạ lòng hỏi :

- Như vậy quý tôn ông đã từng dùng những thảo mộc gì làm lương thực để sống dưới hầm đá?

Lạc Kỳ nhân lấy bao dầy thắt trong người ra đặt lên bàn nói :

- “Đây này nhiều món ăn rất tốt, bổ, vô tận. Những hạt mầm này chỉ cần chút hơi ẩm sẽ làm nảy nở một loại nấm béo, bùi thơm ăn mãi lại sinh mầm, chẳng bao giờ hết. Hạt nhân này nếu có chút cát và nước là mọc rễ sinh ra một giống dưa leo, bất kỳ trong tối hay ngoài sáng chỉ trong vài ngày có một dàn dưa xum xuê, bộn mề, hạt rễ này cũng tốt lắm, mỗi ngày nhai nuốt một hạt bằng hạt bắp, vô bụng nó nở ra không biết dói.

Lại còn những hạt lúa này nữa, nếu trồng đúng cách, một tháng có bông lúa đầy hạt, nhai lâu tinh bột ngọt lừ, giúp mình nhấm mỗi ngày vài chục hạt, làm phép “tịch cốc” hàng tháng, hàng năm như những nhà tu du già bên Thiên Trúc.

Lại còn trứng đẻ trũi, sâu trùng để dùng chúng đục lỗ thông hơi. Lấy giống bọ này để nhử bọ kia, giúp mình bắt chuột, bắt rắn bắt thần lằn, cóc nhái để ăn thịt. Món ăn, trứng trong tổ kiến ăn ngon thấy mồ!

Lại còn những hạt giống, hạt cỏ này còn có nhiều ích lợi khác tỷ dụ như cỏ sinh khí, cỏ sinh năng lượng, cỏ khô làm nệm ngủ, tóm lại, tiểu thần có thể sống vài chục năm bất kỳ nơi đâu khó khăn cho sự sinh sống, không dễ chết được!”

Mọi người nghe Lạc Trì Toàn phân trình các loại thực vật thấy đều há hốc miệng, trố mắt cho là kỳ quái chưa hề nghe thấy!

Văn Tú Tài và mấy tiểu thư được Lạc Trì Toàn tặng cho nấm tươi để nếm ăn thử xem mùi vị? Mấy người này ngần ngại vì sợ độc. Lão Nhiếp Thủ háo ăn xin được nếm thay, ăn liền nhai ngấu nghiến ngon lành khen tụng nức nở và đòi được ăn nữa.

- Ngon hơn nấm hương, nấm tai bò, nấm rạ nhiều. Lão đệ trồng dưới huyết giếng được nhiều. Cho ta vô ăn nhậu nấm này một phen cho đã được không? Thảo nào lão đệ cứ ở lý dưới đó, mấy tháng trời không muốn bò ra là phải.

Mọi người thấy Nhiếp Thủ ăn rồi, sống nhả và nói nheo nhéo, mỗi người bắt chước nhấp nhấp đôi chút thấy vị nấm thơm ngon kỳ lạ.

Văn Tú Tài liền hỏi :

- Lão bối có vật thực ăn uống có sức khỏe. Tại sao không tìm lối lên khỏi miệng giếng ở dưới đó lâu vậy?

- “Tôi đâu có ở dưới giếng! Số là “hút” mê túy thảo thấy lạ ngon nên say mềm bị chúng ném xuống đáy giếng khô. Nhưng chúng không biết là bị đau, ta tỉnh dậy biết là thằng Ngõa Nặc đã trở mặt rồi. Ta vội nép vào một góc thì thấy có hốc sâu. Chắc là lối thoát nước trong đá vôi. Ta liền nhào thân người dùng phép súc cốt lách mình theo khe lũng. Quả nhiên đá đất từ trên miệng giếng cao như thác nước ào ào đổ xuống rất là nguy hiểm.

Vốn đã có kinh nghiệm tìm hầm mỏ, ta nghĩ không khí thấy mùi mốc ẩm liền lấy tay cào rộng và trườn người vô sâu. Thò cổ nhìn vào trong thì là huyết rồng lớn do nước lâu ngày ăn lũng vào đá tạo nên. Có chỗ cao đựng đầu người, ngách này ăn thông qua ngõ khác lỗ chỗ ngang dọc chẳng chịt như tổ ong.

Nhờ có đá lửa và bụi nhùi hỏa du mang theo, vừa nhận định được vị trí áp tai xuống mặt đá ta thấy có tiếng nước róc rách không xa, ta mừng quá vì “nước là nguồn sống”, có nước là ta không tuyệt đường sinh sống ngay được.

Có nước là sẽ có lương thực, có nấm tươi, hạt mầm, cỏ búp và nhiều thức khác khả dĩ giúp ta thám hiểm nơi hang động này trong nhiều ngày”.

Văn Tú Tài hỏi tiếp :

- Lão bối “thám hiểm” động đá có thấy gì không? Có khám phá được kho tàng châu báu nào không? Chúng tôi có chiếm được một bức bản đồ chỉ dẫn nơi để vàng của bọn cướp Mỏ Điều, nhưng chưa tìm thấy “chìa khóa” nên chưa biết kho tàng chúng cất giấu nơi nào?

Nói rồi liền trải tấm bản đồ vẽ trên miếng da mỏng, đã được ráp nối cho hai mảnh liền lại.

Lạc Kỳ nhân ngắm xem các nét vẽ nguệch ngoạc bỗng day tay nắm miệng nói lớn :

- Thôi thế là hỏng bét! Ta đã lầm lẫn rồi!

Mọi người xúm lại hỏi :

- Việc chi vậy?

- “Trời ơi cái đũa của ta cứ quay tít. Đúng là có vàng cất giấu trong Bạch Khô Lâu.

Dòng suối nước trong động đá lấp tẩm những bụi vàng côm. Ta cứ yên trí là do tự mạch vàng lớn phát xuất, ai ngờ chỉ là nơi cất của bọn cướp rút vãi sinh ra. Đũa ơi là đũa! Ta cứ tưởng mày là một linh vật, ai ngờ mày cũng không hơn gì cái đũa dùng để gắp cá kho trong niêu xó bếp!

Ta có hoài bão ít ra cũng phải tìm một huyệt “để vương” hầu moi ra ít nhất vài mươi vạn đỉnh vàng ròng, dăm trăm chum vàng côm, hơn nữa phải là một mỏ lớn như mỏ ta tìm ra ở vùng núi đá trắng thì mới bỏ công chịu đựng ăn thịt thần lẫn nướng, nắm rêu, cỏ lá trong nơi ẩm ướt dưới đáy giếng kia.

Nếu biết chỉ là một kho vàng muối tép có vài trăm lạng, vài vò vàng vụn thì ta đã tìm cách bò ra khỏi nơi đây từ vài tháng trước rồi, đâu còn chờ tới ngày nay!”

Lão Nhiếp Thủ nheo mắt hỏi kháy :

- Đi tìm mỏ vua Thủy Hoàng sao lại mò đến núi cướp chồng chất dầu lâu trắng? Anh rõ là một tên quê nghề tìm vàng mà, xoay sang nghề trồng nấm may ra phát tài to và lại đỡ có ngày bị kẹt cứng dưới khe đá!

Lạc Trí Toàn cãi lại :

- Nay anh cụt, cầm cái miệng lại đừng thở hơi thói hoắc! Tôi đã hứa với Phương trượng Thiếu Lâm tự một lời như đinh đóng cột, như gươm chém đá tôi không bao giờ bỏ chí hướng đi tìm vàng. Nếu không đúc được tượng kim thân đúc Phật bằng quả núi lớn thì ta còn đi mãi... đi mãi!

Lão Nhiếp Thủ hỏi :

- Như vậy tức là “hành cước đầu đà” đã tìm thấy chỗ để vàng của thằng cha Ngõa Nặc Ô Đồ. Tôi tưởng tụi cướp này làm ăn dành dụm khá lắm chớ dè đâu chỉ được vài trăm lạng và vài vò vàng côm thôi ư?

- “Ta nhờ có chiếc đũa chỉ hướng nên mất công đào lấy hơn một tháng trời mới ngoi lên được phía có vàng. Nghề đào đá chui xuống thì dễ, trái lại đào ngược từ dưới chui lên thì khó khăn lắm! Ta đành dùng thực phẩm để nhử bắt những chú thần lẫn để nướng ăn cho có sức. Ta đã phải trù hoạch nuôi chúng để trứng để đối phó những chuỗi ngày dài bị giam hãm.

Nhờ dòng nước có bụi vàng trôi ra, ta tiến lại ngày mỗi gần nơi để của. Một khi đã có hang hốc và lỗ thông tới nơi đó, ta dùng phép “hấp kim” để thu dần những thỏi hoàng kim quý giá vào tay.

Lấy được chừng ấy vàng thì chiếc đũa thần của ta hết quay tít ta biết ta lắm lớn. Nhưng lúc này ta đã trôi lên phía mặt đất nhiều trượng rồi, vắng vắng nghe tiếng chân người đi lại.

Ta tưởng bọn giặc còn sống ở trên nên mới cất tiếng chửi rủa và tiếp tục đào xới để trời hắt lên mặt đất. Cũng bắt đầu từ lúc đó bọn các người bắt đầu đào giếng để tìm lối xuống. Nói rõ ra thì bị quăng xuống một giếng khô sâu hơn và vàng bạc của bọn cướp thì chôn ở trong một giếng có nước nông hơn”.

- Thế những vàng bạc quý hữu thân được hiện để ở đâu?

- Ta lại mang xuống ở dưới giếng sâu hơn gần nơi suối nước trong nấm và cỏ. Bây giờ chúng ta cùng ra bên ngoài may ra ta hy vọng chỉ cho mọi người trông thấy mỏ núi trông thẳng xuống giếng chôn của.

Đêm hôm ấy vòm trời đầy sao, mọi người theo Lạc Trí Toàn leo lên mũi đá cao đối diện với tòa nhà đã giam tù nhân, sau khi đối chiếu với bản đồ, mọi người trông thấy rõ hình mấy đỉnh nhọn nhô lên đúng với các mỏm núi trong hình vẽ. Đặc biệt là những vị tinh tú ở giữa các khe đỉnh cũng phù hợp với số hình ngôi sao ghi trong đồ hình.

Vị trí chiếu thẳng xuống giếng chôn của là nơi cắm ngọn cờ hiệu của đảng Mỏ Điều thêu chim điều ngậm đầu lâu trắng.

Mọi người theo Lạc Trí Toàn leo trèo tới chỗ cắm cờ trên đỉnh cao quả nhiên thấy có một khe giếng có dòng nước róc rách chảy xuống, Lạc Trí Toàn chỉ nơi đó và nói :

- Bọn cướp đã rỗng dây leo xuống khe này và cất giấu số vàng ăn cướp được trong đó. Nhưng thay vì lấy lên, tôi đã từ dưới lòng đá tìm mọi cách khó khăn thu vào hấp lực nơi gan bàn tay và đem xuống sâu hơn nữa. Thực tình bây giờ thấy rõ chuyện lấy vàng để ợt không làm, đảng này lại khổ công moi móc lấy từng chút một và đem xuống sâu hơn thực là đã làm một công việc vô cùng trái khoáy và mệt sức.

Hiểu rõ câu chuyện mọi người phì cười. Ở đời thường vô tình việc nhẹ không làm, ưa làm việc nặng quá trời, kết cục cũng chẳng đi tới đâu hết!

Nhưng cũng chỉ vì làm những việc trái cựa như vậy nên Lạc Trí Toàn đã tinh luyện một công phu “hấp kim” rất mạnh, bất kỳ là kim khí gì, ông ta muốn thu bằng sức hút của hai bàn tay mạnh hơn điện nam châm, không một ai cưỡng nổi.

Lão Nhiếp Thủ phải phê bình :

- Hồi nãy tôi khuyên quý hữu nên xoay nghề trồng nấm, nhưng bây giờ tôi khuyên “óc bần đạo nhân” nên làm nghề đào cống, ăn trộm và nuôi thạch thùng có lẽ khảm khá lắm...

Lạc Trí Toàn gơ tay toan đánh lão Nhiếp Thủ. Thần Hành Nụ Cước đã xách một bao bố lớn nặng trĩu trên vai chạy vô, nói lớn :

- Công phu chỉ dẫn của Lạc Trí Toàn không đến nỗi hoài phí, trong hang tàng trữ của cái của Ngõa Nặc quả còn nhiều châu báu rất quý giá. Nói rồi hắn đổ đầy mặt bàn những đá quý, bảo thạch, trân châu, mã não, hổ phách hào quang sáng rực căn phòng.

Thì ra Thần Hành Nụ Cước vốn người lùn nhỏ, công phu “súc cốt” len lách qua các khe đá còn tài giỏi hơn Lạc Trí Toàn nhiều nên đã thu được một số bảo vật khác trong kho động.

Lão Nhiếp Thủ chọn lấy một viên ngọc dạ quang to bằng quả trứng ngỗng đưa cho Lạc Trí Toàn nói rằng :

- Anh ham đi tìm vàng trong núi mà trong bọc không trữ sẵn lấy loại ngọc này để soi sáng bóng tối thì chẳng phải đầu óc anh còn vẩn bần phải không? Thôi cầm lấy và nhớ rằng vàng là quý nhưng ngọc, kim cương còn mắc giá hơn.

Lạc Trí Toàn hôn hờ nhận lấy viên dạ minh châu chói lòa :

- Tôi ước ao được đủ đôi để gắn làm mắt Phật chiếu sáng thì pho tượng sẽ đẹp lắm.

Thần Hành Nụ Cước lại xách bao bố đi tìm thêm vàng bạc và châu báu đem về cho mọi người thưởng ngoạn. Vật kỳ lạ nhất là pho tượng đức Phật Bà Quan Âm bằng hồng thạch có gân máu đỏ.

Cung Đình cầm lấy pho tượng nhỏ ngắm nghía và nói rằng :

- Tất cả bảo vật trên thế gian chẳng có gì quý giá bằng pho tượng ngọc nhỏ bé này.

Lạc Trí Toàn hỏi :

- Sao vậy? Tượng lớn mới đồ sộ, uy nghi khiến mọi người trông xa từ nhiều dặm cũng thấy sự vĩ đại, mới biểu dương được đạo pháp Hoảng đại vô biên không gì sánh kịp. Pho tượng nhỏ bày bàn mua đâu chẳng có?

- Vật lớn đến đâu như núi cũng có ngày đất trời núi lở, vàng chảy đá mòn. Nhưng loại hồng thạch này không kém kim cương, dù lửa nóng đến đâu cũng chẳng thể hủy diệt, không sức mạnh nào làm tan vỡ được! Tuy chẳng bền bỉ bằng “linh đài nhất thốn tâm”, nhưng cũng biểu dương được sự bền bỉ của chất ngọc.

Đặc biệt là có năng lực giải độc, hào quang của hồng thạch phát ra ngăn cản khí độc không thể thâm nhiễm, sự hôi thối phải xa lánh, khí độc dù dày đặc đến mấy cũng phải tan hoang. Đó là đặc tính của pho tượng vô giá này. Biết bao nhiêu vô lâm kỳ hiệp tán mạng vì tranh nhau vật quý này, không hiểu từ đâu lại lọt vào tay bọn thảo khấu?

Ngày nay ma khí đương lan tràn xuống nhân gian, thầy ma kéo xác chết đội mồ đứng dậy, pho tượng Quan Thế Âm ra đời chắc là linh vật sẽ phá tan độc khí để cứu muôn dân.

Bà Song Trâm hỏi :

- Hình như Cung sư đệ am hiểu lai lịch pho tượng ngọc Phật Bà Quan Âm phải không? Nếu quả pho tượng có đầy đủ tính chất như sư đệ nói thì ta rất tiếc không có bảo vật này lúc xung trận Thiên Ma của Trụ Độc Quỷ Vương. Nếu có dạng ta đã chém đứt đầu tên ma đầu đó rồi! Tiếc thay!

Văn Tú Tài nói :

- Chúng tôi yêu cầu Cung Đình tiểu tôn sư thuật lại cho chúng tôi biết ít nhiều về pho tượng quý giá hiếm có đó!

Trong lúc này Câu Hồn vẫn thiêm thiếp giấc nồng, thả hồn trong giấc mộng vì men rượu say sưa...

## 41. Chương 41: Khi Câu Hồn Tỉnh Dậy

Trong lúc mọi người thấy đều chăm chú ngắm nghía pho tượng bảo thạch màu đỏ có những đường gân máu kỳ lạ. Pho tượng cao đúng ba tấc, tỷ trọng nặng khác thường do một tay điêu khắc thiên tài mài dũa tạo nên.

Nhìn lâu mới thấy một vầng ánh hồng đỏ nhạt tỏa ra, chung quanh phảng phất có mùi thơm như hoa phong lan, bạch hường pha lẫn trong không khí.

Đặt giữa đồng bảo ngọc, trên châu, mã não khác mới so sánh thấy đúng là vật quý vì ở trên đời này tìm kiếm đâu ra một tảng hồng ngọc to lớn để mài dũa thành một pho tượng như vậy?

Lạc Trí Toàn cứ trở mắt nhìn mãi không thôi tỏ ý ngẩn ngơ tiếc công phu chui hầm đào đá của mình gian khổ bao nhiêu ngày tháng, chỉ thu được chút ít vàng ròng, quên phắt rằng ở trên đời, ngọc còn quý giá hơn vàng gấp bội.

Lão Nhiếp Thủ nói chọc tức :

- Pho tượng đẹp quá! Hiếm có thực! Dù hòa thượng mọc lông lỗ tai có đúc nổi pho tượng Di Đà lớn bằng trái núi rồi cũng bị những thằng ăn trộm trong thiên hạ ngày nay nó đến ‘đục’ một vài lạng, ngày mai nó ‘khoét’ một vài miếng thành loang lỗ như chuột gặm nhắm mắt thôi. Trái lại pho tượng này lửa đun không cháy, búa đập không vỡ, tồn tại cùng nhật nguyệt tuế thời, ngửi mùi hương lan phảng phất như theo thuyền Bát Nhã trôi đến Nam Hải để cung yết Phật bà cầu xin giải thoát. Thiệt là bảo vật! Bảo vật!

Nghe lão Nhiếp Thủ ca tụng pho tượng, Lạc Trí Toàn cảm tức vô cùng. Lão Nhiếp Thủ nheo mắt nói tiếp :

- ‘Quý vật tầm quý nhân’. Trời sanh tay ngọc để tiếp ngọc, còn tay thợ nguội chỉ thu hút được sắt vụn, gang đồng chẳng khác chi kẻ xúc phân thì chỉ... tiếp nhận phân người mà thôi.

Văn Tú Tài cắt ngang :

- Thôi chúng ta không nên bàn ngang tán dọc để yên Cung tiểu tôn sư kể chuyện lai lịch pho tượng cho nghe.

Lạc Trí Toàn cũng xì một cái và bịt mũi :

- Phải chúng ta nên nghe chuyện khác, đừng để thằng cha cụt nó thơ những câu ô uế... không thể ngủ được!

Lão Nhiếp Thủ cũng gáy :

- Mày tưởng mày có đôi bàn tay hút được chất vàng là quý lắm hả! Còn đôi bàn tay bị cụt thì dở lắm hả! Nè, ta nói cho mà biết, người quân tử thường ví hoàng kim là ‘đổ vật’, tanh hôi. Vàng rắn, vàng nát hay phân người chẳng là vàng cả ư? Mày bảo ta thở hôi thối, còn đôi bàn tay mày thì... dễ thường thơm lắm đấy?

Mọi người phải xúm lại can khéo đôi bên một lần nữa, vì hai người nhất định choảng nhau một trận kịch liệt.

Văn Tú Tài giục già :

- Thôi lão đệ kể chuyện đi! Họ nghe họ sẽ không cãi vã nhau!

Cung Đình bắt đầu kể chuyện như sau :

- Hồi tôi chưa uống thuốc hoàn đồng và chưa về lập đạo quan ở Châu Hòa trấn còn đi hành hiệp ở vùng Giang Nam với danh hiệu là Giang Nam Kiếm Khách. Hồi ấy, sư tỷ đã luyện thành phi kiếm, nhưng tôi



chưa đạt được tài lại đó nên đi đâu cũng đeo thanh bảo kiếm của sư phụ trao cho. Thanh kiếm tuy chưa có lai lịch lừng lẫy như các thanh kiếm trong tay các quý vị nhưng thanh Cự Khuyết của tôi cũng nhuốm khá nhiều máu đào của những tay kiếm trứ danh. Tôi thường khoe khoang ở trên đời này không có vật chi là không thể dùng thanh Cự Khuyết chém đứt làm đôi. Để chứng tỏ lời nói không sai, đã có lần tôi xếp năm lần áo giáp dày mà chỉ một nhát kiếm chặt xuống, ngọt hơn là dao xắt củ chuối. Các lần thiết giáp bị đứt phăng. Tài đánh kiếm của tôi nổi danh nhất nhờ ngón sở trường chẻ ba tiện năm.

Đan Tâm hỏi liền :

- Thế nào mà lại gọi là ‘chẻ ba tiện năm’.

- Nghĩa là phải chém ngang bổ dọc nhanh hơn máy, nếu chém ngang thì đầu mình bấp về ống chân phải tiện đứt rời thành năm khúc trước khi thân mình đổ gục xuống. Còn bổ dọc thì thay vì xả một nhát thành hai mảnh thì phải xả đều nhau thành ba.

Nàng Thái Cơ bịt tai nhắm mắt le lưỡi nói :

- Eo ôi! Kinh sợ quá! Đánh chém nhau đâm chém người ta một nhát đã chết dừ dừ. Đẳng nào cũng chết tại sao tàn ác đến thế?

Cung Đình giải nghĩa :

- Luật rừng xanh nó tàn ác lắm cô nương ạ! Người ta đã nói ‘nghề chơi cũng lắm công phu’. Vậy thì làng đao kiếm chém chết nhau, mỗi tay đã nổi danh cự phách phải chém một kiểu đặc biệt như cổ ý đánh dấu cho thiên hạ biết, cứ xem cái lối giết cũng đủ biết người hạ thủ đó là ai rồi. Đã không chém thì thôi, đã xuất kiếm phải chẻ ba tiện năm cho thiên hạ khiếp! Về sau cứ nghe xưng danh hiệu là chân tay đối thủ đã run rẩy như cây sậy.

Đan Tâm gãi cằm gật gù :

- Đệ cũng có lần muốn ra lò món chẻ ba tiện năm, nhưng về sau khoái nhất ngón chém lật ngành, đầu đã đứt nhưng vẫn còn miếng da đeo lưng lẳng lơ gây hoặc yết hầu. Chém đứt dưới mé bụng, lưỡi kiếm dính chặt dơ nặng mùi khó ngửi lắm!

Lão Nhiếp Thủ tức thời bàn góp :

- Tán đồng ý kiến! Chém xuống phía dưới trúng phải bàng quang khai thấy mờ! Kiếm linh nhiễm chất ‘ổ vật’ rồi cũng có ngày mất linh. Vì vậy tôi khoái món lấy tay móc mắt đoạt lấy đôi nhơn cầu.

Nói rồi lại đưa mắt nhìn Lạc Trí Toàn ra vẻ hăm dọa sẽ có ngày ăn cắp đôi mục nhơn của vị quái hiệp.

Lạc Trí Toàn tức tối cũng phải thổ lộ tâm tình :

- Bần đạo rất thích tu tâm, nhưng khi đã ngứa con ráy, rụng chút lông lỗ tai là cũng có thể biết chém lắm! Nam Mô A Di Đà Phật! Sám hối! Bần tăng không có chém chẻ tiện năm và không trảm thủ da dính cổ, không xé xác, móc mắt, lột da nhồi trấu, nhưng bần tăng thượng mỗ mề, hạ thiển bộ phận sinh dục...

- Tại sao vậy?

- Ở bất cứ thời đại nào, chỉ những thằng no cơm ấm cật ‘nhàn cư vi bất thiện’ sung sướng quá rồi mới đâm ra rùng mớ làm chuyện đồi bại. Vậy mỗ mề xem trong bao tử nó đã đựng những chất gì? Còn cắt bộ phận phía dưới thì tự nhiên cái lưỡi phía trên cũng đỡ liến thoắng, đầu hót và trở nên câm tịt.

Lạc Trí Toàn mặc cho mọi người cười ồ, day mặt ngó xiên lão Nhiếp Thủ và nói tiếp :

- Tỷ dụ như thằng cha cụt kia, nó được ăn nhiều nấm tươi của ta trồng, nó không ơn thì chớ mà cứ xấc láo, gây hoài.

Lão Nhiếp Thủ biết Lạc Trí Toàn xỏ ngọt mình nên ngồi nín thít.

Văn Tú Tài lại phải giục Cung Đình kể chuyện. Trong phòng sực nức mùi hương từ pho tượng tiết ra. Các ngọn bạch lạp cháy gần hết đã được nối dài.

- “Đeo thanh Cự Khuyết sau lưng tôi rong ruổi giang hồ, thích gặp những đối thủ có bản lĩnh cao siêu để thử tài hơn kém. Bữa nọ, đặt chân đến đất Hà Nam, vào quán rượu ăn uống, theo như thông lệ cá tính của tiểu đệ, liền hỏi chủ quán rằng :

- Trong vùng này, tôi nhờ cụ chỉ cho biết người nào theo ý cụ là đã giết người ‘nhiều’ nhất?

Chủ quán ngạc nhiên hỏi lại :

- Ông quả là người ở xa mới đến nên mới đặt câu hỏi ngây ngô như vậy. Vì vậy nên mới không nghe đến danh từ Vạn Sát của Vạn Sát tiên sinh. Ba họ nhà tôi ba đời nay không hề bao giờ dám tự tay mình thọc huyết một con chó, con heo, con bò chứ đừng nói cầm dao giết lấy một mạng người.

Như vậy cái nhà ông “thiên lôi” này dám đả sát một vạn nhân mạng. Vậy phải coi là giết nhiều nhân mạng, nếu không nhất nước thì cũng nhất vùng nhất xứ.

Tôi nhắc đi nhắc lại danh từ Vạn Sát tiên sinh xem trong trí nhớ đã từng nghe qua cái tên đa sát này lần nào chưa? Lẽ tất nhiên là chưa nhưng cũng thắc mắc không hiểu đã là tiên sinh tại sao lại còn Vạn Sát? Thằng chả này thuộc bạch đạo hay hắc đạo, hay hắc bạch lẫn lộn, nửa ác ma nửa thiện nhân?

- Vạn Sát tiên sinh là người ở đâu? Ông quán nói nghe chơi?

- Tiên sinh trước kia là người rất phúc thiện, phải gọi là Vạn Đức tiên sinh mới đúng. Ông mất vợ từ lâu chỉ có một mụn con gái yêu quý tuyệt vời. Vạn Thùy Oanh tiểu thư rất đẹp, bỗng dưng mắc chứng bệnh lạ lở mồm lở lưỡi, mỗi lần nói năng thở hơi xú uế hôi thối khủng khiếp, thuốc nào cũng không khỏi. Thế là Vạn Đức tiên sinh đổi tính trở nên Vạn Sát tiên sinh. Người ta đồn đại từ ngày ông kiếm được khối hồng ngọc trong tảng đá là ngày tiểu thư bắt đầu nhuốm bệnh.

Xưa nay thạch trung ẩn ngọc cho là đá tầm thường thì không sao, nhưng phá vỡ đá lấy được khối ngọc ra như người thợ đá Biện Hòa khi xưa thì cô con gái không thở ra những hơi thơm như ngọc như châu mà trái lại cứ thum thum như mùi cóc chết hoặc trứng thối.

Tuy hai sự việc không liên can gì với nhau, nhưng người trong vùng đều cho là ông đã phạm vào vị thần linh nào nên bị phạt tội như thế. Ông kiếm được thợ ngọc tài giỏi đem về nhà khiến mài dũa khối ngọc thành pho tượng theo ý muốn của ông ta.

Người thợ mài ngọc là một chàng trai trẻ tuổi, đẹp trai nổi danh, hiếu tử thờ phụng mẹ cha cho tới khi cả hai mãn phần. Tuy không được liệt vào nhị thập tứ hiếu nhưng nhiều người kính mến lắm. Anh thợ mài ngọc thấy nhan sắc cô gái rất mê, song lễ cũng không chịu nổi hơi thở nặng mùi của cô ta, nhưng chỉ là thâm yêu trộm nhớ chứ đâu dám dũa móc lại chời mâm son, kẻ hạ tiện đòi làm chàng rể ông hung thần ác sát kia.

Biết là khối ngọc quý muôn vàn, anh muốn từ công phu tạo khối ngọc đó trở thành pho tượng đức Nam Hải Quan Thế Âm Bồ Tát để muôn đời sau biết tài điêu khắc thiên bẩm của anh ta. Nhưng Vạn Sát tiên sinh lại muốn mài dũa thành tượng hình ác quỷ mọc sừng dùng làm một bình khí giao đấu giết người.

Thế mới oái ăm giữa hai ý muốn trái ngược. Nhưng anh thợ ngọc biết nếu trái ý ông chủ thì ông đập cho một phát chết tươi nên phải tạo hình tượng ác quỷ.

Đúng là một pho tượng ác quỷ dữ dội nhất trên đời ai trông cũng hãi khiếp. Và chủ nhân pho tượng quyết những pho tượng vào vạn sát để tăng thêm ma lực cho vật lạ này.

Đây câu chuyện Vạn Sát tiên sinh tôi chỉ biết có thế, ông tò mò muốn biết nên tôi mới kể cho nghe. Nhưng tôi khuyên ông một điều là đừng nên gặp Vạn Sát tiên sinh kéo máu ông dùng để nhuộm cho pho tượng quái gở đã đổ lại thêm đỏ mà thôi.

Tôi trả tiền chủ quán và lẳng lặng ra đi.

Đêm hôm đó sau khi dò hỏi đường lối, tôi lên vào trang viện để xem pho tượng kỳ quái, mục đích muốn thâm đoạt và giết lão chủ nhân tàn ác, trừ hại cho mọi người.

Pho tượng được đặt trên bệ cao, tỏa ánh sáng đỏ uy nghi khác thường, người thợ mài dũa ra nó quả thực là một thiên tài có một không hai. Tôi có ý nghĩ đập bể pho tượng và nhờ người thợ đó mài thành đôi song

thoa kính tặng sư tỷ đáng mến của tôi để người luyện kiếm thay cho đôi trâm vàng cài tóc.

Óc đương ngẫm nghĩ như vậy thì nghe gió thoảng sau lưng, tôi biết Vạn Sát tiên sinh đã ra mặt. Y võ công tuyệt giỏi, nên mới có cử động nhẹ nhàng như thế.

Thấy tôi đứng ngắm pho tượng, thần sắc vẫn ung dung, hần biết tôi cũng là một nhân vật khó chơi. Vì buồn rầu nên mặt mày hần trở nên hốc hác, các nếp nhăn khiến vẻ mặt thêm hung dữ, tàn phá những cái gì gọi là phúc hậu, vị tha trên dung mạo của một vị đại phú hộ danh tiếng đồn đại một thời.

- Đêm hôm khuya khoắt, tôn ông hạ cố đến tộ trang vì chủ nhân hay vì pho tượng, xin cho biết quý hiệu?

Tôi lạnh lùng đáp :

- Vì cả hai. Pho tượng thì đập nát, còn người thì chém bỏ.

Vạn Sát tiên sinh vuốt râu cười khanh khách như đười ươi sắp xé xác mồi.

- Hay! Hay! Câu trả lời nghe thực oanh vàng thổ thổ, rất hợp tai ta. Nhưng xem diện mạo khách giang hồ thường là đầu to, mũi lớn thì hình như lão đệ là Giang Nam Hiệp Khách lừng danh thì phải?

Tôi kiêu hãnh gật đầu đáp :

- Đã biết danh hiệu thì ưng chịu ý muốn ta chứ?

Hần bình tĩnh đáp :

- Suốt dải Giang Nam, hiệp sĩ đã muốn cái gì là trời muốn ai dám cản ý. Nhưng hai việc yêu cầu đập bể tượng và chém bỏ người thì các hạ muốn yêu cầu việc nào trước, việc nào sau? Xin cho biết để làm xứng tôn ý.

- Đập bể pho tượng hung thần ác sát trước để mi khỏi hy vọng nhúng máu tô tượng. Sau rồi mới tới chuyện mượn thủ cấp để giải hồn oan những người đã thác khiến cho vạn cô hồn được đầu thai khỏi ngậm hờn nơi chín suối.

Hần tỏ vẻ thích chí xoa tay đáp :

- Thực nghe danh không bằng biết người, đáng mặt hiệp khách vị thế trừ gian lắm. Lão phu này đã giết đủ vạn mạng có thừa mà không có thiếu một nhân mạng nào, pho tượng đã xứng danh là Vạn Sát thần tượng nên cũng chẳng cần đến máu hiệp khách làm chi?

- Vậy xin ngài cứ tùy tiện, mang pho tượng xuống mà đập bể đi cho rồi ta không ngăn cản. Làm xong việc thứ nhất rồi sẽ làm đến việc thứ hai. Đầu lão phu lúc nào cũng sẵn sàng để các hạ khai kiếm.

Tôi thấy Vạn Sát tiên sinh lễ phép thuận tình như vậy nên nghi ngờ là hần có mưu kế gì nên vận thần quang nhìn thẳng vào đáy mắt hần để dò xét. Hần như hiểu ý liền thông thả lại bệ cao, lấy tay nhắc pho tượng đến đặt trước mặt tôi nói :

- Không có cơ quan máy móc hãm hại gì hết! Tôn ông đã nghi ngại thì đây pho tượng vạn sát đặt trước mặt tôn ông để tùy nghi định liệu. Tượng cao gần năm tấc nặng vô kể, trong suốt đã nhuộm máu hàng vạn người bị đập bể óc tan xương. Đây, tôn ông xem cho kỹ trước khi tiêu hủy nó đi.

Nói rồi, Vạn Sát tiên sinh buông tượng để đứng trên mặt bàn lùi lại phía sau không có chút ác ý hại ngầm chi cả.

Tôi chú mục quan sát càng nhìn càng thấy ánh đỏ rung rinh, thân hình quỷ mọc sừng như nhảy nhót, thách thức. Tôi vận hết đủ mười thành công lực bình sinh rút kiếm phạt cho một nhát tượng dù là cột đá to bằng gốc cổ thụ cũng bị sụn đứt.

Choang! Hào quang chớp nhoáng, tia lửa bắn tung tóe, thanh Cự Khuyết lưỡi cong như vành trăng khuyết lớn đã gây làm năm đoạn, những mảnh vụn cắm ngập sâu trong tường vách chung quanh cả tấc.

Thôi thế là Cự Khuyết biến thành khuyết hoàn toàn, trong tay tôi chỉ còn chuôi cán khảm vàng nạm ngọc. Nhìn lại pho tượng vẫn trơ trơ, mặt quỷ nhăn nhó như khiêu khích trêu rỡ.

Máu sôi sục trong huyết quản, tôi cầm lấy pho tượng vận khí lực dùng phép tập công đại chưởng đánh cho tan nát bỏ ghét. Tiếng nó vang ầm, tòa trang viện cơ hồ muốn sụp mái, bụi bay mù mịt, lửa đỏ tóe ra mà pho tượng vẫn trơ trơ không sứt một vết bọt nhỏ.

Vạn Sát tiên sinh vẫn trịnh trọng kính cẩn hỏi :

- Việc thứ nhất tôn ông không làm xong lại hư mất thanh Cự Khuyết. Như vậy không thể làm xong việc thứ hai rồi!

Trong lúc thần trí tôi còn đương hoang mang, hắn đã nhẹ nhàng đến tiếp lấy pho tượng và đặt ngay ngắn trên bệ đá cao như cũ.

Kế đó hắn quay lại vòng tay thi lễ và đơn đả mời chào :

- Bây giờ xin kính mời Giang Nam Hiệp Khách lừng danh giang hồ sang bên khách đường để lão phu được mời uống trà chơi chúng ta đàm đạo chuyện đời cho thỏa lòng hâm mộ.

Mặt tôi lúc bấy giờ tưởng như được hắn thêm một lần da tê giác, cứ dày thộn, nghĩ bụng ba mươi chước, đào vi thượng sách, còn mặt mũi nào dám vô uống trà nói chuyện với chủ nhân nữa.

Tôi liền vòng tay đáp lễ. Miệng nói hai chữ kiểu từ. Nhưng chân đã đánh bài tẩu mã phi hành đến vút ra ngoài và có lẽ từ trước đến nay, đây là lần đầu tiên Giang Nam Hiệp Khách hiểu nghĩa mấy chữ thế nào là vút hai giò lên cổ mà chạy...”

Mọi người nghe chuyện lấy làm thích thú. Thái tử phải tấm tắc ngợi khen :

- Cung khanh có biệt tài kể chuyện nghe chừng câu chuyện về pho tượng kỳ bí này còn dài. Thị vệ tìm xem còn bao nhiêu rượu và món nhậu vừa nghe chuyện đêm nay. Ngàn vàng dễ có, chuyện hay không phải dễ được nghe!

Câu Hồn vẫn ngủ ngáy khò không ai dám động đến cô gái nhỏ, Lạc Trí Toàn liền hỏi :

- Cô nhỏ ngủ, sao không sai người vục vô giường cho cô ấy được an giấc.

Cung Đình vội xua tay :

- Ấy chớ! Đừng động đến con mũi khoằm ấy nó tỉnh dậy thì lắm chuyện lắm.

Lạc Trí Toàn nghĩ bụng không biết con bé này nó là ai mà xem mọi anh hùng hiệp khách có mặt ở đây đều có vẻ sợ hãi nó như vậy. Mình là thằng cả đời chuyên làm việc kỳ ngộ, sưu tầm những cái gì chướng tai gai mắt nhất thiên hạ, thế mà câu chuyện về pho tượng hồng ngọc này với cô gái gục ngủ nơi kia mà không biết mấy may gì về tượng và cô gái thực chẳng xứng đáng với chữ khảo cứu gia uyên bác một chút nào.

Nhưng Cung Đình đã kể tiếp nên chẳng tiện hỏi thêm.

- “Từ ngày bị xẻ mặt, gãy kiếm báu tôi mới cố gắng học phi kiếm như sư tỷ nếu không chơi dao mãi có ngày bị đứt tay, chơi kiếm bị gãy kiếm còn trơ hai tay không, dễ bị nguy hiểm!...”

Ẩn tích giang hồ trong một thời gian khá lâu để luyện kiếm ngày tôi tái xuất hạ sơn là nghĩ ngay đến Vạn Sát tiên sinh muốn tìm để xem kẻ giết vạn người còn hiểu sát hay không?

Ngày đó ma đầu đại đạo, lục lâm cường khấu đầy rẫy khắp nơi nhưng đôi ngân kiếm của tôi không dùng để chém ngang bổ dọc như hồi trước. Tôi rất thận trọng trong việc phi kiếm giết người. Tôi dự định muốn giết ai thì phi kiếm, chỉ đâm lỗ nhỏ trúng giữa ót không làm nhỏ một giọt máu.

Trừ trường hợp một cự địch ngàn người, không thì giờ đâu chọn nhằm trúng huyết, mới lia cho rụng đầu mà thôi.

Danh tiếng Vạn Sát tiên sinh cũng bị tiêu ma rồi. Tòa trang viện nguy nga rộng rãi khi xưa chỉ còn là một bãi trống hoang tàn. Tường xiêu vách đổ, chỗ nào cũng cỏ lau mặt đất rêu phong dấu giày”.

Văn Tú Tài hỏi :

- Vị võ sư nào đã đả bại Vạn Sát tiên sinh? Tại sao pho tượng ác quỷ bằng hồng ngọc cao năm tấc lại thành pho tượng Phật bà ba tấc? Ai mà mài dũa nên?

- “Tôi chịu khó lân la thăm dò tin tức. Thực ra thì không có một ai đánh thua tiên sinh. Trái lại, từ sau khi lu mờ danh tiếng Giang Nam Hiệp Khách của tôi, di tích thanh Cự Khuyết bị gãy làm năm bảy đoạn tại tư thất tiên sinh đã nâng cao địa vị ông ta lên ngôi tột bậc trong chốn giang hồ.

Nhưng ông vẫn như một con cọp dữ hành động biệt lập không lập một hệ thống tôn phái nào cả. Ông đa sát chỉ vì thất vọng bởi bệnh tình của cô con gái ông ta mà thôi.

Người thợ mài ngọc vô danh đã tạo ra loại vũ khí giết hàng vạn người đó, hình như bị lương tâm cắn rứt. Hắn quyết hy sinh để mài dũa cho pho tượng ác sát quý thành pho tượng Phật bà cứu nhân độ thế mong thay đổi tính nết chủ nhân pho tượng.

Hắn nói với tiên sinh là có thể mài dũa cho bộ mặt quý sứ thêm dữ tợn, những nét khắc chạm trước kia còn chưa được tinh xảo để xứng đáng là tác phẩm đệ nhất. Vạn Sát tiên sinh hỏi đó đã biến thành một ác quỷ sống thực sự rồi. Thấy nói vậy thì thích lắm trao cho người thợ pho tượng để bổ khuyết lại những nét xé ra còn quê kệch.

Pho tượng không được đem về nhà. Phải sửa chữa ngay trong trang viện lễ tất nhiên là dưới sự canh phòng của chủ nhân ông.

Anh thợ lại được dịp gặp gỡ cô gái mắc bệnh xú khẩu nhưng cam tâm. Anh ngỏ ý kiến muốn tái tạo cho khối ngọc thành hình tượng Phật bà với sự tán thành rất mực của cô này.

Thấy con gái sẵn lòng mài dũa nên chủ nhân cũng không theo dõi làm gì, cho tới ngày Vạn Thùy Oanh tiểu thư hớn hở chạy lại báo cho cha biết tin mừng là pho tượng đã hoàn thành đẹp đẽ bội phần? Vạn Sát tiên sinh thất kinh kêu lớn :

- Ủa! Sao lại xinh đẹp! Phải nói là kinh khiếp hung tợn chứ?

Ông quá chú tâm đến pho tượng nên không để ý tới một sự biến đổi phi thường ở ngay ái nữ của ông.

Nghĩa là, tôi muốn nói, hơi thở của cô ta thơm phức như lan như huệ, đúng là miệng hoa lòng gấm.

Vạn Sát tiên sinh chạy vô thư phòng thấy pho tượng chỉ còn ba tác cao, tạc hình đức “Cứu Khổ Cứu Nạn Linh Cảm Quan Thế Âm Bồ Tát”. Một tượng từ bi tươi sáng như bình minh, ánh sáng phản chiếu tỏa hồng quang dưới nhiều góc cạnh, nếu chú ý mới biết kẻ mài dũa đã đặt hết cả lòng thành kính, tâm niệm và tình hoa nghề nghiệp tạo nên.

Anh thợ như người mất hồn chỉ dám nhìn pho tượng không chớp mắt. Vạn Thùy Oanh chấp tay quỳ bên, mắt nhắm miệng lẩm râm khấn vái những gì không rõ.

Hình ác quỷ mọc sừng quen thuộc đã biến đi mất rồi! Tiên sinh máu sôi sùng sục trong đầu, nghiêng răng nghiêng lợi quát tháo như sấm động :

- Ai xúi chúng mày làm vậy để phá bảo vật binh khí của tao?

Người thợ ngọc say sưa với tác phẩm của mình đâu có trả lời.

Và bốp, Vạn Sát tiên sinh đã không ngần ngại cầm pho tượng đập vào hoa cái người tạo ra nó. Máu đỏ chảy thành dòng nhuộm thân hình tượng tạo nên những đường gân máu mà quý vị trông kìa, không tài nào lau chùi sạch vì... máu đó đã thấm vô sâu bên trong.

Vạn Thùy Oanh mở mắt thấy vậy hét lớn và lăn ra chết giắc. Lúc đó, Vạn Sát tiên sinh mới hay là con gái mình đã khỏi bệnh. Nhưng nàng mở mắt nhìn cha với đôi mắt u buồn não ruột, và yêu cầu xin cho được ôm pho tượng vô ngục, rồi cứ thế thiêm thiếp từ trần.

Mùi lan hương nhẹ nhàng phảng phất trong hơi thở ấm áp cuối cùng trút ra như quện lấy bầu không khí thể lương trong phòng”.

Và đến đây Cung Đình ngừng lại, nhắc chén vàng đựng rượu uống một tợp, đôi cánh mũi lân nhè nhẹ hít hương thơm đương tự pho tượng tỏa rộng ra thơm ngát căn phòng.

Câu Hồn đương ngủ, đôi lỗ mũi cũng hấp hây hít hương thơm và đôi mí mắt khẽ chớp chớp.

Lão Nhiếp Thủ hai mắt nhìn trừng trừng vô pho tượng, hồi hồn đập :

- Thế là hết đời đời trẻ! Sao nữa? Thằng Vạn Sát ra sao? Bỏ có tìm đến chém nó đứt mẹ cái đầu đi không?
- “Có, có tìm đến, và tìm gặp nó trong một tiểu am đồ nát, pho tượng Quan Thế Âm đặt trên bệ thờ trong một đêm mưa tầm tã, dưới bóng sáng hiu hắt của bắc đèn dầu gần tàn lụi.

Vạn Sát tiên sinh chỉ còn là một người ốm nhom, thân hình tiều tụy quần áo rách như xơ mướp.

Nó giương đôi mắt mờ sâu hoắm, giọng yếu ớt bảo ta rằng :

- Tôi mất công chờ hiệp khách nhiều tháng trời rỗng rã. Tôi biết thế nào hiệp khách cũng trở lại tìm tôi. Và hẳn kể lại đoạn sau câu chuyện mà các quý hữu vừa nghe, tại sao con gái hắn và người thợ ngọc đã chết?

Kết cục câu chuyện đau lòng này không ai rõ. Mọi người chỉ biết trang viên bị cháy rồi hai cha con Vạn Sát mất tích luôn.

Từ nay không còn kẻ giết người nhiều nhất tại miền Hà Nam. Danh hiệu Vạn Sát và truyền thoại pho tượng thần bí sẽ đi dần vào bóng tối. Hắn yêu cầu tôi ra tay phi kiếm chém cho hắn chết theo con gái và lấy pho tượng mang đi. Nhưng hắn có biết đâu rằng, tôi đã thờ thần bồ đề không quay trở lại tòa am nhỏ... Trong óc tôi vẫn phảng phất thấy hình dáng Vạn Thùy Oanh ôm pho tượng và gọi người cha điên dại về bên kia cõi chết...”

Mọi người nghe Cung Đình kể chuyện cũng thấy buồn lây, một mối buồn mệnh mông; một pho tượng và ba tâm hồn đau khổ.

Nhưng Câu Hồn đã nhóm dậy từ hồi nào, lấy tay ký cho Cung Đình một cái kêu cốc làm cậu nhỏ ôm đầu kêu ối chao!

- Nè! Cái đầu óc mê gái này...

Cô nhỏ nhái lại giọng trầm buồn: ‘Đầu óc tôi... vẫn phảng phất hình dáng Vạn Thùy Oanh’... Bỏ yêu con nhỏ đó hả! Này tôi nói cho mà nghe, con nhỏ ấy nó cậy nó xinh đẹp nói hỗn với tôi nên tôi lấy lông sâu róm chà sát vào trong miệng lưỡi, nên phát sinh chứng lở loét miệng lưỡi như vậy biết không?

Mọi người trở mắt nhìn Câu Hồn ba hoa giải thích. Nhất là Lạc Trí Toàn chú ý tới cô nhỏ từng câu nói một.

- Còn thằng bố đẻ ra nó, chính tao bắt phải giết đủ vạn mạng. Nó nổi tiếng như đức lăm mà, cứu vớt hàng trăm ngàn kẻ khó cứu người lấy tiếng, giết người cũng để lấy tiếng, thế là huê.

Lạc Trí Toàn lăm bắm :

- Không biết con ranh con này là ai? Mũi gì mà gồ như trái núi giữa mặt, nom phát ghét. Nghe nói thôi cũng biết lòng rắn tâm heo của nó, nghĩ phát ớn lạnh! Về thật đáng ghét!

Cô nhỏ Câu Hồn trừng đôi mắt cú vọ long lanh phát tia sáng nhìn ngăm Lạc Kỳ nhân rồi nói nheo nheo.

- Người với chả ngợm! Trông chả ra cái giống đêch gì cả mà lại có chùm lông tự trong tai mọc ra. Này nói cho biết: Chỉ có các bồ của tao mới được nói đụng chạm đến cái mũi của tao. Còn mày là thằng nào xía vô tao cũng làm cho miệng thở hơi thúi hoắc cho mà coi. Pho tượng này làm ta tỉnh ngủ. Vật này từ nay kể của ta đứa nào mó vào bà đập chết tươi. Vàng bạc châu báu ở đâu mà lăm thế này? Tìm được kho tàng rồi hả? Bẩn đồ kho tàng này do tao tìm thấy trước nhất, việc chia do tay tao.

Nói rồi thò tay thủ lấy pho tượng cài vào thắt lưng. Cung Đình vò đầu bứt tai.

- Thôi thế là bỏ mẹ rồi! Lạy van mọi người đừng ai trêu chọc vào nó lúc này mà khôn! Nó phá đám không gì cản trở nổi!

Các người khác biết tính nết bà cô ông mãnh nhỏ tuổi này nên tiếp tục ăn uống và tán tụng Câu Hồn. Riêng có Lạc Trí Toàn thấy cô nhỏ quá ư làm tàng nên không thể nhịn nổi, liền hét rằng :

- Này con nhỏ nghe ta nói! Ở đây toàn người lớn. Mày có buồn ngủ thì vô trong nhà mà ngủ để cho người lớn nói chuyện. Đừng thấy mọi người chiều chuộng tỏ thái độ không nhẽo. Ăn đòn nghe!

Câu Hồn quát mắt đáp :

- Thằng người nộm này mới được móc ở lỗ nào chui lên vậy? Mày nói những gì nghe kỳ cục quá chừng? Ở đây con ông vua, bà vương, Thiên tuế, Quận chúa, tước hầu, tướng quân binh chủ đều quý nể ta. Chiêu đãi ta. Thế mà mày muốn cho ta đi ngủ, ban ngày mày bắt tao đi ngủ, tao chịu. Còn ban đêm ta muốn thức mà lại bắt ta đi ngủ thì phải cho uống thuốc mê uống rượu cho say từ lúc mặt trời chưa lặn.

- Tao đã thức giấc mà lại muốn trái ngược lại thì Hoàng đế cũng chẳng có tài bắt ta được nữa là mi!

Lạc Trí Toàn đưa mắt hỏi lão Nhiếp Thủ như muốn nhờ giải thích vì hấn chẳng hiểu cô nhỏ nói chi, có bị lãng trí hay không?

Lão Nhiếp Thủ thực thà xác nhận :

- Nó nói thiệt đấy, không xí gạt cụ đâu. Đừng trêu chọc nó. Phiên bực lắm!

Lạc Trí Toàn nửa thực nửa bỡn bảo Câu Hồn :

- Nhỏ con đưa tay ta chặn mạch coi xem bị bệnh gì mà lại ưa nói xàm như vậy?

Miệng nói tay dùng miếng cầm nã Thiếu Lâm chộp lấy tay cô nhỏ. Nhưng Câu Hồn dùng ngón tay điểm vào huyết Xích Trạch định làm tê bại cánh tay đối thủ. Lạc Trí Toàn giật mình thụt tay lại, vận hết nội lực định truyền sức hút để trị tội Câu Hồn vô lễ.

Hai bàn tay chạm nhau, Lạc Trí Toàn tưởng là nắm phải toàn mũi kim nhọn làm đau buốt thấu óc. Hấn liền dùng độc thủ định bẻ gãy cánh tay khăng khieu của cô nhỏ. Lại một thất bại nữa vì Câu Hồn đã định dùng cườm tay chặt bàn tay Lạc Trí Toàn, rắc!

Vì chém hụt nên góc bàn bị rớt xuống đất như lưỡi sắc phạt nhảm. Câu Hồn từ từ đứng dậy giao hẹn với mọi người :

- Tôi xin đừng ai cản ngăn. Tôi đập cho nó chết bà! Phen này rồi thằng Chí Thanh cũng sẽ bị tôi vắn tội vì dạy võ Thiếu Lâm cho thằng người nộm này mà không xin phép bà chị hấn.

Miệng nói tay vùng pho tượng đuổi đánh Lạc Trí Toàn. Đạo hồng quang bay vun vút khí thế như con rồng đỏ xuất hiện, tiếng rít xé không khí tưởng chừng không có một năng lực nào có thể đương cự nổi làm Lạc Trí Toàn xuất hạn đầm đề, miệng kêu cứu chân chạy nhanh như gió tìm nơi ẩn nấp.

Chỉ đến thoáng một cái hai người đã đuổi nhau ra ngoài sân. Rồi nghe thấy tiếng đá đổ ầm ầm gió bão nổi lên như cuồng phong lốc cuốn. Không ai biết làm cách gì để ngăn cản Câu Hồn ngưng tay.

Lão Nhiếp Thủ cầm bát rượu uống ừng ực, rồi cất tiếng la lối :

- Chui xuống giếng mà trốn mới thoát được! Chậm chân chậm cẳng chết nát xác với nó đấy. Cụ ơi!...

Nghe lời mách nước như sức tỉnh cơn mê Lạc Trí Toàn ba chân bốn cẳng chạy vào trong nhà giam chui tọt xuống giếng sâu để tránh những miếng đòn ác liệt của cô nhỏ người nhưng không nhỏ sức.

Vốn đã quen với địa thế trong hang ngầm, Lạc Trí Toàn khấp khởi mừng thầm nghĩ bụng :

- “Mày mà đuổi theo ông xuống dưới hang sâu này thì chết với ông! Ông sẽ lừa dẫn vô mê lộ cho trượt chân té xuống suối ngầm cho chết mất xác”.

Tưởng đầu tài len lách trong kẽ đá của mình nhanh như con trạch, ai ngờ Câu Hồn hình như thích thú với trò cút bắt trong bóng tối lúc nào cũng rượt theo bết gót. Đã đôi ba lần Câu Hồn phóng chưởng đánh theo đá núi rơi lả tả suýt trúng Lạc Trí Toàn làm hấn ta kinh hồn bạt vía, than thâm mạng ta nguy mất. Con nhỏ lợi hại vô cùng. Dám đoán quyết là Chí Thanh thiên sư có ra tay đối chọi với nó cũng không dễ đánh lại, huống hồ, trong tay nó có vật chí bảo đập trúng đầu đá nát vàng tan nơi đó.

Cũng may mà trong bóng tối, mình quen thuộc đường lối nếu không thì đã mất mạng vì tay cô nhỏ rồi. Kỳ lạ thay, mấy lần nấp đã kỹ nơi bóng tối thế mà Câu Hồn cũng tìm tới dễ dàng, hình như mắt nó có dạ quang, trong bóng tối xanh lè như mắt ma coi đến khiếp.

Trong lúc thậm cấp chí nguy, nghe văng vẳng có tiếng gọi :

- Chạy mau lên lối này mới sống được!

Lạc Trí Toàn chẳng biết sao nữa, đành phải leo lên chỗ phát ra tiếng nói. Đương nhòai mình ngoi lên thì thấy có bàn tay thò ra kéo hẳn chui vào một khe nhỏ khác trong địa đạo tối om.

Cứ tưởng có mình tài giỏi chui lủi trong lòng núi, ai ngờ còn có người len lỏi nhanh hơn mình và biết rõ đường lối hơn mình. Người thân hình quả cầu tròn đi trong lòng đất vun vút nhanh khôn tả. Bị người đó nắm tay lôi đi sềnh sệch qua những ngõ ngách mà chính hẳn ở lâu dưới địa huyệt cả tháng mà cũng không biết là lối đi nào?

Thấy nước suối chảy ào ào ướt sũng mặt mũi quần áo, rồi cả hai như pháo thăng thiên vọt ra đến ngoài. Nhờ ánh sao, Lạc Trí Toàn mới biết kẻ cứu mình chính là ông già lùn Thần Hành Nụ Cước. Chân ông ta ngắn ngắn, nhưng tài độn thổ của ông ta thực không kém Đậu Nhất Hồ đời Đường thuở trước.

Ra tới bên ngoài, Nụ Cước bảo :

- Chúng ta phải chạy về tụ nghĩa sảnh kêu xin Đông Cung thái tử can thiệp bảo con nhỏ ghê gớm đó dừng tay mới xong.

Hai người phi thân chạy mau về phía ngôi nhà lớn, đèn đuốc còn thấp sáng trưng, vừa bước tới ngưỡng cửa, quần áo còn ướt lướt thướt đã thấy con nhỏ mũi gồ quỳnh quái ngồi chễm chệ trên ghế giữa hai bồ của cô ta là cậu Trương Bình Nhi và Cung Đình trò chuyện, ăn kê thang, vừa ăn vừa trò chuyện như chưa hề xảy ra chuyện chi cả.

Đúng là trẻ nít không biết nhớ lâu. Nóng giận đấy rồi lại quên ngay đấy. Cô nhỏ kể chuyện đuổi nhau cút bắt trong hang hốc có vẻ vui thích cái trò đùa đó lắm.

- Thăng mọc lông lỗ tai chạy trốn nhanh lắm suýt nữa đánh trúng nó mấy lần. Chơi trò ú tim với nó, thực là khoái chí. Ăn xong cháo gà, chúng ta xuống dưới đó nô rồn coi chơi xem sao.

Lão Nhiếp Thủ tán róc :

- Đuổi bắt người không khó. Phải ráng tìm bắt những con thần lẩn núi mới khó. Tôi thách đố mấy cô, cậu xuống dưới bắt cho tôi vài con để nếm thử xem thịt nó có ngon không?

Trương Bình Nhi nói :

- Tanh hôi thấy mồ ăn thế nào được? Anh Cung Đình nói dối cụ chứ ăn thịt thần lẩn sẽ đau bụng mà chẳng thể mọc được thịt ngón tay đâu?

Cung Đình cũng chế nhạo :

- Lão già tham ăn nên dễ bị người ta xí gạt. Con người ta đã có chủ kiến trong đầu dễ bị lừa lẩn. Lão già tham ăn nên trở nên ngu ngốc như Trư Bát Giới. Giả thử không bảo ăn thịt thần lẩn, bảo ăn phân thần lẩn lão cũng ăn tuốt.

Lão Nhiếp Thủ biết Cung Đình và Câu Hồn là hai thứ dữ chỉ cười xòa không dám tỏ vẻ tức giận.

Trương Bình Nhi bảo Câu Hồn :

- Bồ lấy tượng Phật bà đuổi đánh người ta như vậy là lỗi lắm.

Câu Hồn dẫu mở hỏi :

- Tại sao vậy?

- Tượng Phật để thờ cúng chứ đâu phải là vật để giao chiến. Bồ lấy tượng đặt trên bàn coi kỹ xem.

Sau khi pho tượng hồng ngọc được đặt ngay ngắn trên bàn. Trương Bình Nhi cất nghĩa :

- Người ta bảo Phật bà Quan Âm hay phù hộ độ trì cho những kẻ lâm bước khốn cùng. Cứ tụng niệm danh hiệu của Phật giới thì Phật bà sẽ hiện ra cứu giúp, Phật bà hay cứu giúp những đàn bà trẻ nít. Thành tâm cầu khẩn việc gì thì sẽ được như nguyện. Phật bà rất linh ứng nên khắp trong nhân gian, không đâu là không có hình ảnh tượng thờ Phật bà và danh hiệu Quan Thế Âm Bồ Tát thì ai ai cũng có sẵn trên môi. Hãy trông nét mặt từ bi của người thì hiểu lòng từ bi của người vô lượng, vô hạn. Ngày xưa Tề Thiên Đại Thánh đại náo Thiên Cung, không một thiên binh thần tướng nào chế ngự nổi thế mà Phật chỉ gơ bàn tay



ra là thành năm quả núi đè lên con khỉ thành tinh giam hãm nó năm trăm năm chừng tới khi con khỉ chịu quy y mới giải thoát. Mang tượng Phật bà làm đồ binh khí đi đánh đập người ta là một sự lợi dụng nặng tội lắm.

Câu Hồn lắc đầu không tin :

- Đó chỉ là những huyền thoại. Chỉ những người ưa tin nhảm mới tin như vậy. Những người giỏi võ nghệ, luyện tập công phu như chúng ta không nên tin nhảm. Chỉ có sức mạnh là đáng kể. Đầu óc của kẻ mạnh không nên mê tín. Lập ra một thần tượng để mọi người tin theo, thành một sức mạnh lôi cuốn để chế phục và ngự trị thiên hạ, ta thấy cũng rườm rà như nhau.

- Cũng như nhau, nhưng một đằng chiêm bái để cho tâm hồn thanh thoi, thoải mái, mát mẻ như kẻ khát được uống bát nước suối lành. Còn một đằng tôn thờ một thần tượng để đuổi theo một cuộc chém giết vô tận cũng như đã khát mà lại uống thêm nước mặn. Máu mặn và tanh hôi lắm! Tượng Phật trả vào đền thờ cúng. Còn đôi bàn tay của bồ sát hơn dao dùi để đánh nhau cũng được rồi.

Câu Hồn bảo Trương Bình Nhi rằng :

- Không ai có thể bảo ta phải chịu nghe lời. Chỉ có bồ bảo sao ta phải nghe vậy vì chỉ có một mình bồ là tốt với ta, che chở ta lúc ban ngày khi chân lực bị phân tán. Vậy nếu bồ thích ta cho bồ pho tượng Phật bà đây. Mang pho tượng này chỉ tổ nặng thêm, hai bàn tay ta đủ sức bóp chết voi rồi!

Cung Đình cười hi hí :

- Con nhỏ mũi gỗ đêm nay ngoan ngoãn quá. Rất đáng khen. Thế này thì ban ngày chẳng nên bắt nó uống thuốc mê hay đổ rượu cho nó say ngủ nữa. Ban ngày phải cho nó ăn ngon và ngủ ngày, nghỉ ngơi tùy ý.

Phong Vân và mọi người đều xúm nhau vào tán tụng :

- Câu Hồn nữ chủ cô nương ngoan ngoãn rất mực đáng hoan hô!

Câu Hồn ngạc nhiên hỏi mọi người :

- Tôi đáng được hoan hô lắm phải không? Hoan hô thì hoan hô nhưng điều tôi ưng ý nhất là ban đêm tôi không bắt nạt các người thì ban ngày các người cũng không nên bắt nạt tôi, nghe!

Thái tử nói :

- Ta cam đoan là ban ngày ai mà đụng tới Câu Hồn nương nương thì ta sẽ nghiêm trị!

Câu Hồn thích chí vỗ tay cười lớn :

- Nương nương! Lần đầu tiên ta được nghe con ông vua gọi ta là nương nương. Thái tử là người tốt. Đã phong cho ta chức nương nương thì các người khác phải xưng hô ta là đại nương nương.

Lạc Trí Toàn từ ngoài khúm núm bước vô :

- Kính thưa đại nương nương! Đứa nào ban ngày động chạm tới lông chân nương nương, bản đạo sẽ tặng cho nó ba chưởng bể sọ. Mô Phật!

Câu Hồn gật gù nhắm tít cả hai mắt thưởng thức danh từ xưng tụng của địch thủ hồi nãy của mình.

Lạc Trí Toàn hướng về pho tượng, chắp tay vái lấy vái để :

- Phép lạ đã tự thành! Kẻ ác đã hồi tâm! Câu Hồn nương nương tỉnh giấc ban đêm là điều hạnh phúc cho nhiều sinh mạng.

Bà Song Trâm khôn ngoan thu lấy pho tượng cất đi và nói rằng :

- Phật bà Quan Âm thật là linh ứng! Câu Hồn không muốn người ta bắt uống thuốc ngủ ban ngày thì bây giờ đã được như nguyện. Phật bà hay thương trẻ nít lắm mà...

Nói rồi ghé tai Phong Vân bảo :

- Cất kỹ bảo vật, ta e Câu Hồn mang linh tượng trong người, vừa giải được cơn say rượu, không chừng lại giải cả hai huyết Thiên Trụ và Quang Nguyên vì ánh sáng bảo vật đã làm lạnh sợi gân bị tê liệt phong bế hai huyết này.

Cao Tú Sĩ nghe thấy vậy giật mình kinh sợ, lấy tay véo đùi Đan Tâm ngồi cạnh như để thông cảm ý tưởng trong đầu óc hai chàng :

- Trời! Chúng ta chỉ còn có một bí thuật là cọ sát hai mảnh kim khí phát ra những tiếng rít lạnh lạnh để chế ngự nó. Bây giờ nó không còn sợ tiếng hai đồ vật kim khí chạm nhau thì trở nên của bất trị rồi! Lấy gì kiềm giữ con nhỏ la sát đó!

Hai chàng thầm khen phục bà Song Trâm cao trí hơn và yên tâm khi thấy Thiết Như Hoa tiểu thư vâng lệnh mang pho tượng cất giấu đi nơi khác.

Mọi người đương bàn soạn hỏi chuyện Lạc Trí Toàn có đủ năng lực thuyết phục Chí Thanh thiền sư, chiêu nạp những vị sư võ nghệ giỏi nhất để ủng hộ Thái tử đánh bại Hắc Y Đạo đương bành trướng thế lực ra khỏi Bạch Hoa cương không?

Chợt thấy quân canh chạy vào cấp báo có kẻ lạ bị vọng gác địa đầu chặn lại. Kẻ lạ mang trong người một bức thư nói là vâng lệnh Mao Sơn bang chúa đến mời chủ trại Mỏ Điều tới phó hội.

Bà Song Trâm truyền lệnh vị chủ soái đương bận mật nghị tại đại sảnh nên không tiếp sứ giả. Nếu có văn thư quan trọng lấy trình bà xem.

Đọc xong phong thư, mọi người mới vỡ lẽ là những bảo vật kim ngân trong kho tàng không phải hoàn toàn do bọn cướp Mỏ Điều đánh cướp các nơi đem về tàng trữ mà phần lớn là do Mao Sơn bang chúa nhờ cất giữ vì Bạch Khô Lâu là nơi hiểm địa.

Hắc Y Đạo đã phát lệnh cho những cuồng khấu, đạo thiết nhất tề nổi dậy đánh phá phách các nơi, những tên trùm đầu trộm đuôi cướp tranh nhau chức vị nên có tổ chức một đại hội mục đích đem trình bày những đồ vật đã đánh cắp được. Đồ vật nào quý giá nhất sẽ ấn định ngôi vị cao nhất cho người làm chủ nó.

Rồi tùy theo sự lượng giá vật mà định thứ vị trong hàng ngũ anh em cướp đường, cướp chợ, cướp ngày, cướp đêm, bẻ khóa, móc túi hay cướp giật...

Tượng ngọc Phật được kể là một trong những vật chí bảo có thể giúp cho Mao Sơn bang chúa đứng ngôi trùm “Thanh Tượng”. Còn vô số chức vị khác như Hắc Cẩu, Bạch Miêu, Hoàng Thù chỉ những kẻ đã gia nhập trong đoàn thể “coi của người cũng như của ta” và có tài thách đố nhau lấy được những vật kỳ lạ và khó khăn nhất trên đời. mới được ưa chuộng mà thôi.

Mao Sơn bang chúa cung kê khai một vài bảo vật có thể là đối tượng tranh chấp với tượng Ngọc Di Đà như Linh Chi Kỳ Diệp, Bạch Tuyết Liên Hoa, Lạc Hồn thủ pháp kỳ thư, Sơn ca điệu biết nói tiếng người, cổ kiếm, bảo đao, Bát tiên, cổ họa...

Lẽ tất nhiên đa số những người ngồi quanh Thái tử đều là giang hồ kỳ hiệp, người nào cũng để hết tinh thần theo dõi bước thứ nhất là đoạn kê khai những vật chí bảo trong nhân gian.

Khi thấy kê tên quyển sách kỳ quan “Lạc Hồn thủ pháp Kỳ Thư” thì không những chỉ riêng có Câu Hồn giật mình kinh sợ vì không hiểu tại sao cả đến bọn “ăn sương” chạy hiệu cũng có quyển sách hiếm có ấy được?

Cao Tú Sĩ nhớ lại chính Lý Thanh Hoa cũng phải tử công phu mới dùng sức óc thuộc nhớ một phần, U Linh nữ chủ cũng chỉ có một đoạn, Câu Hồn sở dĩ làm mưa làm gió, muốn làm những việc vá trời lấp bể cũng nhờ quyển sách nhỏ này. Cả đến Cung Đình muốn “cải lão hoàn đồng” cũng phải dụng công phu rất nhiều theo phương sách truyền dạy trong bí kíp đó.

Thế mà ngày nay phương thuật cao siêu đó đã rơi lọt vào tay những tên vô danh tiểu tốt, lưu manh “hạng bét” thì có tức cười không?

Câu Hồn nổi đóa muốn đứng dậy, ngay đêm đó tức khắc đi tìm Mao Sơn bang chúa để vắn tội quân ăn cắp.

Cung Đình vội cản ngăn :

- Bỏ đừng nóng giận như vậy! Bây giờ khởi hành, tới nơi trời đã sáng tỏ. Mao Sơn bang chúa sẽ bắt bỏ dễ như bỏ bắt cóc, bắt nhái. Chừng khi ấy, bỏ làm thế nào để chống đỡ lại, không lẽ lại giở trò “ngủ nhè” để lạy van nó sao? Tốt hơn hết phải bình tâm để những người trầm tĩnh, có mưu kế thần diệu bàn soạn tìm phương pháp tiêu diệt bọn chúng, rồi tận thu bảo vật có hơn không?

Câu Hồn đành ngồi xuống, buồn thiu, và không dám phản ứng nữa. Phong Vân quận chúa nói :

- Đối với kẻ cướp lưu manh, mình không tới nó, nó sẽ tìm tới mình ngay. Nếu chúng biết Thái tử ngự giá tại đây, tất nhiên tin tức sẽ loan truyền nhanh chóng. Chúng ta cô thế, thiếu lực làm sao thụ địch bốn bề thật là nguy hiểm!

Bà Song Trâm nói thêm :

- Xem kỳ hạn trong thư thì chúng ta chỉ còn được vài tuần. Xuất binh lúc này e không tiện. Địch đương lòng ta. Chúng không ngờ ta đương nấu mình trong ổ giặc. Đó là một điều rất có lợi, ra ngoài dự liệu của địch. Nhưng không thể ở đây lâu được, vậy nên tìm lực lượng tương trợ cho kịp thời.

Cao Tú Sĩ nói :

- Từ đây đến Diên Bình không xa. Tôi có thể đi gấp đường bằng Bạch Mã Long Câu đến Quảng Mục trường, hội ngộ cùng Thanh Diện Thần Quân và Tiểu Bạch cô nương hỏa tốc đem bản bộ thuộc hạ đến cứu giá. Một khi lực lượng đã đông đảo thì chúng ta đi phá tan những đảng cướp mới nhen nhúm. Đồng thời chặt dần vây cánh Hắc Y và bảo vệ Thái tử về triều lật mặt những tên giả mạo.

Nàng Chi Mai bàn tiếp :

- Nếu bà Song Trâm mà cùng mưu việc với bà Mã phu nhân thì công việc được vẹn toàn vì Mã phu nhân “thần cơ diệu toán” vô cùng. Việc đối đầu với Hắc Y Đạo nên giao cho Lý Thanh Hoa công tử. Tôi chắc chắn trên đời này không ai có thể chống cự được với thanh Siêu Điện Kiếm của Lý công tử. Tôi đã từng mục kích Lý công tử chém đứt đầu Bạch hổ tinh. Nên sai người mời công tử lại giúp Thái tử thì hơn. Tôi sẽ tình nguyện đi cùng Lý công tử vô hoàng thành do thám, phá phách chúng một phen cho chúng thất điên bát đảo.

Thái tử cũng nói :

- “Cứu binh như cứu hỏa”. Không thể lấy nước xa mà chữa cháy lửa gần. Cao khanh nên mời Thanh Diện Thần Quân đem toàn lực lại đây hợp với lực lượng của ta về chiếm đóng Nhữ Nam. Ta sẽ phát hịch kể tội Thân vương và phái kiếm khách nào tài giỏi vô hoàng thành bảo vệ phụ hoàng. Danh chính ngôn thuận toàn dân theo ta, ta cử binh về tái chiếm thủ phủ, đó là kế hoạch chính đáng nhất.

Bà Song Trâm chưa kịp nói gì, Thái tử đã nheo mắt nhìn Cao Tú Sĩ đề nghị :

- Cao huynh nên đi cùng Văn Tú Tài. Hai người ý hợp tâm đầu không để lớn việc lớn, vả chăng ngựa Thanh Phong của Văn huynh cũng là một tuấn mã hiếm có, ngày đi ngàn dặm. Văn huynh sẽ chỉ cho biết nàng Thiếu Cơ của Cao hiệp sĩ hiện đang ở đâu tới đó mà tìm. Công tư vẹn cả đôi đường, nhất cử tam tứ tiện, như vậy, người được giao việc mới phần khởi chu toàn công việc.

Cao Tú Sĩ vui vẻ đáp :

- Đối với Văn huynh, tiểu đệ thụ đại ân cứu mẫu thân tiểu đệ. Tiểu đệ lúc nào cũng cảm kích coi như ân nhân, nếu được Văn huynh đi cùng thì tiểu đệ sẽ lãnh hội được nhiều điều dạy bảo, chỉ dẫn có ích.

Văn Tú Tài lặng thinh không đáp. Chỉ những người lạnh mắt mới nhìn thấy chàng thư sinh đưa mắt lườm Phong Vân một cái hình như ngầm đe dọa sẽ có ngày tiền cử lại công tác khó khăn hơn vậy!

Mọi người giải tán đi nghỉ, nhưng hai chàng trẻ tuổi sửa soạn khăn gói lên đường. Hai con tuấn mã hình như quen biết hí lên những tiếng vui mừng, Thần Hành Nụ Cước, theo thường lệ cũng leo lên đầy da bên hông ngựa phía sau.

Bên ngoài, đêm lạnh làm khí đá bốc lên nghi ngút. Hai chàng trẻ tuổi thung thủng cho ngựa kiệu bước một ra khỏi Bạch Khô Lâu theo người hướng đạo đi phía trước.

Cao Tú Sĩ lên tiếng :

- Được đi cùng Văn huynh trên đường thiên lý, tiểu đệ lấy làm cảm khoái vô cùng. Chắc chắn sẽ học hỏi được nhiều điều đáng học.

Văn Tú Tài mỉm cười đáp :

- Cao huynh là một tay kiếm khách đại tài. Còn tiểu đệ chỉ là một chàng hủ nho, nghèo ngao mấy câu thơ phú, e sợ Cao huynh chưa biết mà thôi, nếu biết thì không thể thương nổi anh đồ gàn bát sách này đâu. Đáng lẽ không muốn làm rộn chân Cao huynh, ngặt vì Phong Vân cứ ép đệ phải đi tìm cô ả Thiều Cơ cho tôn huynh, vì trọng tấm tình yêu của Cao huynh nên phải đi hỏi thăm họ “người đẹp” ấy thôi.

- Văn huynh đã hy sinh giúp mẫu thân tiểu đệ thoát nạn. Bây giờ lại cố công đứng ra chu toàn cho mối tình sâu đậm của tiểu đệ, nếu được đệ xin tôn thờ làm “ân sư” sánh ngang song thân tiểu đệ.

Chàng cũng muốn bắt chuyện dò tin tức Thiều Cơ ở đâu, nhưng nhìn nét mặt nghiêm trang của Văn Tú Tài, e sợ hỏi như thế quá ư sỗ sàng chẳng nên đành sóng cước cho ngựa chạy và không dám dấn động đến chuyện tâm tình riêng tư của mình.

Cuộc lữ hành buổi nay nhắc cho chàng một kỷ niệm ngày trước. Lần đầu tiên Văn Tú Tài cười Thanh Phong mã rượt theo chàng khi chàng chạy vào những đường hẻm dẫn lên ngọn núi. Ngày đó, chàng ngỡ Văn Tú Tài là kẻ địch nên không dám dừng ngựa lại nói chuyện.

Lần thứ hai, trên đường chạy đua đến căn nhà nhỏ của Nam Bình hầu phụ thân chàng, cũng đã phi ngựa rượt kịp theo tới. Chàng tự hỏi, lấy làm lạ sao chàng vẫn nhân này không hiểu tại sao lại luôn luôn liên can, đi ngang qua đời chàng.

Mà hẳn ta lại biết chỗ ở của Thiều Cơ? Nếu hẳn cũng yêu Thiều Cơ thì ta có ghen tức với hẳn không? Trang thư sinh kỳ lạ, mình cũng chẳng biết hẳn đã yêu ai và cô nào đã đặt mắt xanh vào hẳn chưa?

Ra tới quãng lộ rộng rãi, hai ngựa chạy mỗi lúc một mau. Con Bạch Tuyết hý vang, bồm ngựa tung bay, cất vó sải nhanh như chớp. Con Thanh Phong mã cũng không chịu kém, cụp tai về phía sau, nhòai mình dài ra và lao về phía trước như tên bắn.

Cây cối, bụi rậm mọc hai bên đường thì nhau lui về phía sau liên liên. Cao Tú Sĩ thích thú cả cười :

- Thực là không mong ước hai chúng ta đã được dịp phi ngựa như ý muốn.

Văn Tú Tài tấm tắc khen ngợi :

- Con ngựa trắng của túc hạ thật là tuyệt đẹp! Trên đời khó có con thứ hai. Không biết giống này ở đâu mà chạy tốt như vậy. Thực không khác “phi mã” mọc cánh trên lưng.

- Ngựa bồm xanh “Thanh Phong” cũng hiếm lắm. Chấn chấn nó dòng giống Phi Lôi Báo của Tàn Thúc Bảo đời Đường mỗi lần xung trận hý lên làm ngựa khác té lăn cù. Có vậy mới là vua giống ngựa. Túc hạ thử thả hết dây cương, chúng ta cho hai con ngựa phi hết sức xem sao?

Hai chàng trẻ tuổi cùng ra roi, ngựa sung sức sừng sỏm khí trời mát mẻ, người ngựa lao đi như chân cẳng không còn chạm đất.

Đương lúc hai người đang cao hứng, đột nhiên có tiếng nói nheo nhéo từ phía sau đưa lên :

- Cha chả! Ngựa chạy chi mà nhanh dữ vậy? Dẫu ta có trở tài “thần tốc” phi hành cũng không dễ bắt kịp.

Tiếng nói nghe rất quen, không lạ tai. Nhưng nhất định không phải tiếng nói oang oang của Thần Hành Nụỵ Cước. Hai chàng trẻ tuổi đều bụng bảo dạ :

- Thực quái lạ! Tiếng nói của ai nghe quen tai... như tiếng nói nheo nhéo của con nhỏ Câu Hồn vậy? Câu Hồn phi thân đuổi theo chúng ta để làm gì vậy? Sao nó không ở sơn trại với Cung Đình và Trương Bình Nhi? Mà nó theo hai người ra khỏi Bạch Khô Lâu từ khi nào?

Cao Tú Sĩ quay đầu nhìn lại phía sau. Chỉ thấy bụi mù mịt không thấy bóng một người nào đuổi theo.

Tiếng nói giọng “kim” lại eo éo nổi lên :

- Mát quá ta! Khoái quá!

Văn Tú Tài cãi rằng :

- Có phải Câu Hồn “nương nương” đó không?

- Dích thị là ta! Đi theo hai người là phải vì trong đám ta có cảm tình với hai người nhiều hơn. Đan Tâm và Chi Mai cũng tốt nhưng ta không muốn phá quấy đôi trẻ nam nữ ấy, để chúng được tự do tâm sự thủ thỉ với nhau. Ta muốn giúp Cao Tú Sĩ tìm được nàng Thiếu Cơ, thành đôi uyên ương hạnh phúc. Yêu như Cao Tú Sĩ mới gọi là biết yêu. Ta cũng yêu thằng Cung Đình, ta bắt chước Thiếu Cơ thử bỏ nó chờ vợ một mình xem nó có bị “tương tư” lặn lội đi tìm ta không?

Hai người nghe nói vừa buồn cười, vừa tức mình bị con “bà cô” đi theo ám ảnh.

Ngựa bị gò cương chạy thong thả dần. Văn Tú Tài ngoái cổ nhìn lại, lên tiếng gọi Thần Hành Nụ Cước không nghe thấy trả lời, trong bao da chỉ thấy Câu Hồn lù lù ngồi bó gối trong đó.

Hai người hết sức ngạc nhiên, không biết Câu Hồn đã nhắc ông già lùn ra từ hồi nào và ngồi vào đây từ lúc nào?

Câu Hồn thấy hai người ngơ ngác thì nói :

- Thằng già lùn, tôi để nó ở lại sơn trại rồi, tôi “phạt” không cho nó đi theo hai người vì nó đã xía vô câu chuyện của tôi. Tôi đã giao hẹn với mọi người là mặc tôi sửa trị thằng người “nộm” đó một trận cho nó hủ vía. Tôi đang đánh đuổi nó mê tơi, sắp bắt được thì anh già lùn đen như nhọ chảo lại chỉ đường, dắt nó chạy thoát. Vì vậy tôi mới “điểm huyết” chú lùn. Vứt chú nằm lặn keo dưới đất rồi lên lên đây cho ngựa chạy mát một phen.

Văn Tú Tài không dám kêu khổ. Hai ngựa chạy quãng đường xa lắm, quay lại cũng mất thì giờ. Hơn nữa, trời đã gần sáng, công lực của Câu Hồn phân tán, khuyên bảo cũng không khó khăn.

Nghĩ vậy đành nén lòng nói rằng :

- Thần Hành Nụ Cước phạm tội vô lễ đối với nương nương mà nương nương phạt như vậy là nhẹ lắm. Thôi được, nương nương đi cùng chúng tôi là “hân hạnh” cho chúng tôi lắm. Chúng tôi xin nương nương ngồi yên để chúng tôi cho ngựa tiếp tục chạy. Trời tối, đường vắng, ngựa chạy lợi đường đất. Ban ngày không thể đi nhanh được.

Câu Hồn ngậy thơ ngừng mắt nhìn lên trời :

- Văn công tử lịch sự vô cùng, gọi ta là “nương nương” lễ phép làm ta rất ưng ý. Ta sẽ truyền dạy cho công tử một vài võ công thượng thượng.

Vì có Câu Hồn ngồi sau nên Cao Tú Sĩ chẳng thể cởi mở, hỏi chuyện tâm tình với Văn Tú Tài nên đành ra roi cho ngựa chạy một mạch đến sáng.

Tới khi rạng đông tỏ mặt người, hai người cho ngựa chạy chậm lại và lấy lương khô ăn bình nước uống.

Câu Hồn tính nét không nhẽo, thấy có người chiều chuộng thì lại giữ nguyên nét cũ tặt xưa.

- Mọi đêm ngủ không đói. Đêm qua thức lại chơi mãi trò cút bắt, chạy ngựa nên bao tử trống rỗng nhanh lắm. Nếu ăn lương khô thế này thì một mình Câu Hồn ăn cũng không đủ. Phải tìm hàng quán tìm xem món ăn xít mại, tẩm sấm mua nhiều nhiều ăn cho sướng miệng.

Vì vậy hai người đành phải tuân lệnh “nương nương” hỏi thăm để đến làng mạc mua thực phẩm ngon, nóng cho Câu Hồn ăn lót dạ.

Hai ngựa dừng trước một chợ nhỏ, đông dân làng tụ tập mua bán. Câu Hồn thính mũi, chỉ về phía đầu chợ nói rằng :

- Trời! Mùi bánh chiên, bánh bao thơm phức! Lại quán kia nhất định có nhiều món điểm tâm.

Hai người xuống ngựa, thủng thẳng dắt ngựa đến trước quán ăn. Quả nhiên, nơi này chủ quán đang chiên bánh rất ngon. Mùi bánh thơm ngào ngạt và trong quán có rất nhiều người ngồi thưởng thức món điểm tâm uống trà và hút thuốc, chuyện trò vui vẻ.

Hỏi ra mới biết nơi đây là một làng ăn học. Dân trong làng với nếp sống cổ truyền ưa ngâm thơ bình phú, trong quán ăn, trên tường, ngoài những hàng chữ kê khai thực phẩm, quả phẩm còn có những bài thơ nét bút tung hoành.

Biển hiệu đề ba chữ “Tĩnh Sinh Quán”. Lại thêm đôi câu đối rất trữ tình:

Lá xanh trời xanh biếc

Hoa đào má đào xinh.

Hai người buộc ngựa, Câu Hồn cũng leo xuống ngựa vào trong quán tìm bàn trống ngồi gọi tửu bảo mang trà bánh lại ăn. Trà đúng là loại trà búp ngắt trên ngọn Vũ Di sơn pha trong ấm đất gan gà, rót ra chén đá trắng thấp màu trong xanh uống có hương vị nồng nàn sánh đậm khiến tinh thần thêm sáng khoái.

Bánh bột lọc trắng tinh, đủ các loại nhân đường, nhân thịt, nhân thập cẩm ăn hết chiếc này lại muốn ăn chiếc nữa.

Cái thú buổi sáng tinh sương uống trà ăn bánh, đọc thơ đã mang lại nhà hàng số đông thực khách, toàn những người hào phú trong làng. Họ quay nhìn hai chàng trai trẻ không chớp mắt. Một nghi biểu tuấn tú rõ là một trang hảo nam tử phong lưu mã thượng. Một chàng thì dung mạo phong quang cốt cách một văn nhân tài tử vào bậc cao sang. Trái lại con nhỏ ngồi bên trông thật “bẩn mắt” không có cảm tình. Cái mũi cô gồ “cô phong độc chủng” như chửi mọi người, đã nhìn thấy ngoảnh đi không muốn nhìn lại lần thứ hai nữa.

Đã thế Câu Hồn không để ý đến ai, hết đĩa bánh này đem vào cô nhỏ chỉ ngón đóp mấy cái là hết trơn, uống trà lại càng ít nghệ thuật hơn nữa, đồ ấm trà vô bát uống ừng ực như lạc đà chết khát.

Tửu bảo lấy làm lạ về tài ăn uống của cô nhỏ. Nếu các thực khách đều ngón mạnh như cô nhỏ thì nhà hàng chỉ cần tiếp một vài cô cậu mới thì đủ hầu tiếp “cả làng” ra ăn.

Cao Tú Sĩ dõi mắt thấy Văn Tú Tài đương đọc một bài thơ đề trên tường lời lẽ rất tình tứ của một thiếu phụ mong kẻ hành quân xa?

Mười tám về làm vợ,

Thiếp e thẹn bẽ bàng...

Trắng tròn mi mới nở.

Nguyện ghi tạc đá vàng.

Tự cảm đau lòng thiếp.

E tàn tạ hồng nhan.

Sớm chiều nhìn ánh nước,

Mong ngóng đợi tin chàng...

(Tao loạn triều miên hận)

Nhìn Cao Tú Sĩ chăm chú nhìn mình, Văn Tú Tài hỏi :

- Không biết tâm sự nàng Thiếu Cơ lúc này có nhớ tới Cao huynh không nhỉ?

Câu Hồn ngừng nhai và đáp :

- Nhất định là tôi không nhớ một chút nào tới thằng “mũi lân” và chắc chắn nó thấy tôi đi khỏi thì cũng coi như thoát “gánh nợ”.

Cao Tú Sĩ uống hớp trà ngon và buông nhẹ :

- Thói thường Lộng Ngọc nhớ Tiêu Lang trong một khúc du dương với gió. Thiếu Cơ có nhớ đến tôi chỉ khi nghĩ tới mức cao thấp trên ba sáu quân cờ, tôi nhớ đến nàng khi nàng đội chiếc mào xinh xinh... Còn Cung Đình, biết đâu ông ta lại không buồn siu vì nghĩ đến Câu Hồn đương lâm cảnh phận “đào tơ liễu yếu” bị thiên hạ người ta ý sức mạnh dầy vò bắt nạt trên quảng đường thiên lý nơi tứ cố vô thân... sầu vạn độ!...

Chàng cố tình nói câu sau cùng làm Câu Hồn đương ăn ngon lành, bỗng dưng buồn bã nghĩ tới cậu bạn cùng cảnh ngộ.

Trên vách phần chữ ai “lạc thảo” bài tương tư:

Mong tìm chàng Dương Đài lối mộng,

Hẹn hò chàng Tương phố bến xưa...

Cô nàng thở dài một cái thật ảo não. Giá là lúc mặt trời đã lặn thì bao nhiêu thực khách đều bay ra ngoài ráo trời.

- Tôi nhớ anh Cung Đình quá! Anh Cung Đình xứng đáng là bạn tình của tôi. Thôi hai người ở lại để tôi một mình trở lại Bạch...

Nhanh tay, Cao Tú Sĩ vội bịt miệng Câu Hồn năn nỉ :

- Bạch Diêm trang phải không?

Nói rồi ghé tai Câu Hồn nói nhỏ :

- Xin “nương nương” đừng nói tới Bạch Khô Lâu thiên hạ tưởng lầm chúng mình là đồ đẳng ăn cướp, cáo quan bắt bỏ tù cả lũ bây giờ.

Ở bàn bên một vài người chợt nghe Câu Hồn nói vậy thở dài :

- Buồn thay thế sự đảo điên! Luân thường đạo lý, nếp sống cổ truyền ngày một trôi sông mất hết rồi! Thiếu nhi, nhãi ranh, nhóc con, chưa ráo máu đầu, chưa hết mùi hôi sữa mẹ mà đã nói tới vấn đề tình ái yêu đương. Đúng là quân mất dạy! Bố mẹ chúng nó đâu mà không biết dạy nó?

- Con hoang vô số! Lấy ai làm bố mẹ trong thời thế Ma Vương tái sinh này?

Cao Tú Sĩ nháy mắt Văn Tú Tài đứng dậy ra ngoài quán. Trước khi rời khỏi bàn, chàng không quên chi tiền rất hậu làm chủ quán muốn cúi rạp sát đất.

Tiến hai người và cô nhỏ ra trước cửa, chủ quán tự tay cởi dây buộc ngựa và khấn khoản mời nài :

- Tệ quán đây gần chợ chưa hẳn là nơi xứng đáng để tiếp đón các thượng nhân. Một vài kẻ phàm phu tục tử hầy còn ăn nói chưa còn thanh lịch. Cách đây không xa có Mẫu Đơn đình đương mùa hoa nở. Đây mới là nơi gặp gỡ chính thức của các vị tao nhân mặc khách trong vùng. Đây mới là nơi thi nhân đến tìm tứ, họa sĩ tới tìm đề, thượng quan, giai nhân tài tử tới đó để hưởng hoa trước khi dâng tiến về Kinh. Các thượng nhân có dịp qua đây không tới đó thưởng ngoạn cũng uổng.

Ba người lên ngựa, theo lối đi chủ quán chỉ dẫn tới Mẫu Đơn đình.

Thực là một nơi phong cảnh hữu tình, cả một vùng toàn những hoa là hoa. Cao Tú Sĩ biết Văn Tú Tài thế nào cũng vô ngoạn cảnh nên dặn dò Câu Hồn rằng :

- Nơi đây người ta trồng hoa quý làm chậu kiểng rất đẹp. Nương nương có vô xem thì đừng dùng tay ngắt hoa e gây rắc rối.

Câu Hồn ăn nhiều bánh, uống nhiều trà bụng to phình như cái trống không muốn cử động, cứ nằm khèo trong bao đẩy chân thò ra ngoài thiu thiu ngủ.

Nghe nói vậy tức thì trả lời rằng :

- Tôi không thích hoa dù là hoa gì, ngoại trừ các loài hoa độc làm chết người thì sư tâm để làm độc dược chơi. Các hoa đây tuy có hương sắc nhưng đối với tôi vô dụng. Ngủ còn khoái hơn xem hoa.

Hai chàng đành để Câu Hồn vừa ngủ vừa coi ngựa, cùng nhau dẫn tay leo bậc thềm lên đình cao ngắm hoa.

Nhìn về hướng bắc thấy tòa thảo trúc lẫn giữa bóng tùng bách xanh rờn.

Nhiều bồn mẫu đơn đại đóa xếp dọc hai bên lối đi. Ngoài ra còn thấy nhiều loài hoa lạ chẳng biết giống hoa gì mà đậm chồi nảy lộc, nụ chi chít đầy cành.

Tự nơi đó chim hót ríu rít. Văng vẳng lại có tiếng giao cầm thánh thót tơ đồng. Thật là u nhã, lựa có phải đi tìm Thiên Thai ở chỗ nào?

Ở trên đình thượng và phía ngoài, du khách có nhiều nên tiếng cười nói, tiếng bước chân rộn ràng làm cho mắt hứng khởi.

Hai người liền dạo bước tới khu tiểu trúc. Văn Tú Tài cười bảo Cao Tú Sĩ rằng :

- Tiểu đệ đương muốn có một nữ lang vô tình vịn tay làm gãy một cành mẫu đơn để tiểu đệ bỏ tiền ra chuộc lỗi. Rồi nữ lang đó sẽ yêu tiểu đệ và kết hôn với tiểu đệ.

Cao thiếu hiệp cũng cười đáp :

- Phong thái rực rỡ dung quang khả ái, mỹ mạo như Văn huynh, cô gái “thiên hương” nào trông thấy chẳng chết mê chết mệt, hà tất phải chờ đợi người ta làm gãy cành mẫu đơn mới ngỏ được cửa tâm hồn hay sao? Sống hòa mình với thiên nhiên thống khoái thực! Chỉ vì biết bản thể mình với thiên nhiên là một nên nếu vì đại cuộc phải hy sinh cũng coi nhẹ tính mệnh như lông hồng, không nhút nhát như những kẻ sống trong vật chất, xa lánh thiên nhiên.

Văn Tú Tài hỏi :

- Cao huynh muốn nói đến cái thú làm thi nhân nằm chết lịm giữa muôn hoa, khi tỉnh giấc nghe tiếng chim kêu mới biết mùa xuân đã trở về với cuộc sống, phải không?

Ở đời tựa giấc chiêm bao!

Làm chi mà phải lao đao nhọc mình!

Suốt ngày mượn chén khuây tình,

Say rồi nghiêng ngửa bên mảnh hàng ba,

Tỉnh ra nhìn mé trước nhà,

Một con oanh hót trong hoa ngọt ngào.

Hỏi xem ngày ấy tháng nào.

Đàn chim ríu rít đón chào mùa xuân?

(Thơ Lý Bạch)

Chợt nghe tiếng đàn ngưng. Có tiếng chân người đi tới. Hai người chưa kịp định thần thì dưới hoa đã hiện ra một nữ lang nhan sắc tú lệ nhưng có vẻ không được đoan nghiêm vì nụ cười đôi mắt long lanh kêu gọi một cách dễ dãi.

Hai người chưa kịp thốt lời nào thì nữ lang đã cất tiếng oanh vàng thánh thót :

- Em không vịn gãy cành hoa, nhưng em xin tặng hai người mỗi người một cành. Nói rồi gơ hai tay về phía trước mặt đưa cho mỗi người một bông hoa lạ. Phong lan không phải Phong lan, không ra Hồng, Thược được mùi thơm rất ngát tuy không đưa lên mũi ngửi mà hương thơm cứ xông vô mũi.

Hôm nay bất ngờ du ngoạn Mẫu Đơn đình được gặp hai chàng nghe lời ngâm thơ phong nhã đủ biết hai chàng là bậc tài hoa hiếm có trên đời.

Hai chàng quả là “hoa thượng chi hoa”. Nơi đây đất tốt nhiều màu mỡ, mùa hè không nắng gắt, mùa đông không lạnh giá, hoa quanh năm nở không bao giờ ngắt, những người trong vùng toàn đồ hủ hóa đốt nát đạo đức giả nên vườn hoa không có bóng hồng.

Ở đây hoa thực thì nhiều mà con gái xấu như ma mị. Đàn ông con trai thì cù lùn. Hai chàng chắc chắn là khách phương xa tới. Nhắc trông phục trang cũng biết không phải người bản xứ.

Chúng em cũng không phải là người sinh trưởng ở vùng này, vì chủ nhân có lệnh sai đi lấy hoa về trồng nên ngẫu nhiên mới có mặt tại đây. Bởi thấy cảnh đẹp sinh tình nên mới dạo mấy đường tơ lăm nhàm tai bậc tao nhã phong lưu.



Ước mong hai chàng được chủ nhân tiện thiếp tiếp kiến thì thực là một cuộc hạnh ngộ vô cùng độc đáo.

Văn Tú Tài đưa mắt nhìn Cao Tú Sĩ nói :

- Tiểu sinh không dám định đoạt nhận lời mời. Bởi vì Cao huynh còn... phải...

Cao Tú Sĩ nghiêm trang đáp :

- Rất tiếc chúng tôi còn mắc việc bận phải lên đường gấp không thể trì hoãn được. Để khi xong việc trở về sẽ xin tái kiến.

Nữ lang có vẻ giận dữ :

- Đây đây là nhà của em “Thiên tải một thời” đã chẳng nhận lời thì là chẳng bao giờ nữa. Ô kìa, may mắn quá chủ nhân em tới rồi kìa...

Một thiếu phụ khác đứng kiêu ngoai ngoài đình, thấy đôi ngựa đẹp ngấm nhìn không chớp mắt. Chừng bước vào sân đình, thấy hai chàng đương đứng nói chuyện với nữ lang, trong tay mỗi người đương cầm một cành hoa thì nét mặt bỗng thay đổi tươi hơn hoa đào, hai mắt sáng rực lên.

Nàng trang điểm lộng lẫy, xiêm áo trang sức lóng lánh khắp người đâu cũng là vàng đeo ngọc dát. Tới trước hai chàng tự giới thiệu :

- Thiếp là chủ nhân đình “Cẩm Hương” cách đây không xa. Đã buồn phiền vì mẫu đơn nở đúng mùa, mà xem mặt khách thưởng ngoạn quanh vùng toàn là “tục khách”. Vì vậy nên em sai Trầm Lệ đến chọn vài gốc đẹp định bứng đem đi phủ thành để tìm vị vương tôn công tử nào danh bút một thời để ban cho vài nét tuyệt vời đánh dấu mùa hoa trước khi tàn tạ.

Nhác trông thấy hai công tử, đã biết đều là bậc phi phàm. Đúng là “kim mã ngọc đường” để chứa hoa khôi tử, kính mời lưỡng vị quá bộ lại tề đình để được lãnh tài hoa họa đề thi.

Thiếu phụ mời mọc ân cần, lại thêm lời lẽ ngọt ngào. Cao Tú Sĩ dù khẳng khái khoái thác nhưng thấy Văn Tú Tài văn thơ tuyệt giỏi, e sợ làm chàng cụt hứng chẳng? Văn Tú Tài hình như cũng muốn thử thách xem lòng dạ chàng thiếu hiệp trước sức quyến rũ của môi thắm má đào, làn thu ba thiếu phụ tổng tình như muôn ngàn ngọn sóng mạnh.

Cao Tú Sĩ nghĩ bụng, mình đã có người yêu là nàng Thiếu Cơ nay Văn Tú Tài cũng cần có một hình bóng giai nhân trong tâm tưởng chớ!

Không thấy trả lời tức là ưng thuận, ra tới ngoài, kiệu ruổi ngựa bay. Chẳng mấy chốc tới khu trang việc có ba chữ vàng đề “Đình Cẩm Hương” chói lọi đã hiện ra trước mắt.

Nơi đây cây cối um tùm. Một vài mái nhà xanh đỏ thấp thoáng trong rừng cây xanh làm phong cảnh tăng phần u nhã. Cao Tú Sĩ có cảm giác mình đương đi vào thế giới chuyện hồ tinh xưa. Các chàng trai mỹ mạo tài hùng thường bị giống hồ hiện thành gái đẹp nhử vào động để mê hoặc...

Đừng nhìn ngắm tới mỹ nhân thì thôi, càng chú ý càng thấy tuyệt đẹp không chỗ chê bai. Từ giọng oanh vàng tới mái tóc, từ sống mũi đến bàn tay, từ đôi môi đến dáng điệu chàng thiếu hiệp thấy hai tai nóng bừng khê cúi đầu nhìn xuống mặt đất trải cát vàng như không dám nghĩ vãn vợ nữa.

Thấy chàng bỗng đặt tay chuôi kiếm “Thiên Linh” đeo bên cạnh sườn, thiếu phụ kiêu diễm liếc mắt tìm cười bảo chàng :

- Trông tướng quân uy dũng hiên ngang, khác phường tục tử. Dân vùng này trọng văn khinh võ, Cẩm Hương đình lần đầu tiên được tiếp đón một vị tướng trẻ tuổi, tiện thiếp cảm kích muôn vàn.

Không biết vườn Thượng Uyển hoàng cung đẹp như thế nào không rõ, đình Cẩm Hương có những bồn hoa đẹp đề hiếm có. Cách thức trình bày khéo léo công phu tuyệt xảo, không thiếu một giống hoa nào, đặc biệt có một vài gốc mẫu đơn nở những bông hoa to hơn cái bát, toàn những cây cảnh lựa chọn ở vườn “Mẫu Đơn” khi nãy mang về.

Cao Tú Sĩ thấy không có chi khác lạ, chỉ thấy gia nhân toàn phụ nữ không có đàn ông con trai. Cô nào cũng xinh đẹp khả ái, cúi chào mỗi khi chủ nhân đi tới rất là lễ phép.

Văn Tú Tài nhìn bông hoa nào cũng ưng ý, vừa buột miệng khen ngợi là “Thượng Uyển nhất chi hoa”, tức thời vừa quay đi cảnh đẹp đó đã được ngắt hái bỏ vô lẵng do thị tỳ xách mang theo.

Cuộc du ngoạn trong huê viên mất khá lâu thì giờ, khi mặt trời đứng bóng, nữ chủ nhân mời hai chàng lên đình dùng trà và nghỉ ngơi trước khi dùng tạm bữa cơm trưa.

Trà ngon do người đẹp châm mời uống thêm đậm. Tiếng giao cầm thánh thót du dương, bữa ăn thanh đạm, món nào cũng chút xiu, để trên những bát đĩa kiểu bằng sứ, trình bày ưa mắt miệng nếm thêm ngon.

Từ trên đình cao nom xuống tàu ngựa dưới huê viên, hai ngựa gặm cỏ, cô nhỏ Cầu Hồn nằm kheo trong bao đẩy ngủ không ai đánh thức.

Hai chàng ăn xong, chủ nhân lui gót. Nhìn hàng chữ tiêu đề bức tranh vẽ đủ loại hoa trên tường mới biết thiếu phụ họ Bạch tên Phù Dung. Tranh vẽ khéo, thơ đề hay, tỏ ra Bạch Phù Dung có tài văn học hẳn tiếp lại thêm phú hào.

Văn Tú Tài thở dài nói :

- Xem chừng nữ chủ nhân có nhiều thiện cảm với Cao huynh chỉ chờ một lời của “tướng quân” ứng thuận là nữ chủ nhân “thoát bào nhượng vị”. Đúng là chuột sa chĩnh gạo, cơm no Bạch Tuyết cười, tội vạ gì một đời bôn ba, nay đây mai đó cho rạc cẳng?

Cao Tú Sĩ cười nói :

- Đệ đã có Thiếu Cơ rồi, Văn huynh thử đấu hót xem, nếu nữ chủ nhân chưa có một đức lang quân thì nộp tiền hoa tiên xin được phê chuẩn, tội gì kéo dài cuộc đời cô tiêu, không người xướng họa, không người nâng khăn sửa túi, cất bài và... rửa chân?

- Người ta khoái chức “tướng quân” chứ? Không nghe “người ta” nói vùng này thiếu gì thư sinh mặt trắng? Thôi không rộn nữa, lo đi Diên Bình chu toàn công việc đã. Hết hoa lại tửu rồi lại sắc... thì Thái tử đến thiệt khổ công quên Bạch... Lâu.

Văn Tú Tài đưa tay lên môi :

- “Suýt” nữ chủ nhân ra rồi kìa...

Quả nhiên Bạch Phù Dung đã ra mời hai chàng vào nghỉ trưa trong thư phòng đến chiều sẽ lên đường.

Giường cao thanh mát, phòng thoáng khí, rộng rãi. Giấy tứ bảo, bút nghiên sắp đặt thứ tự trên án thư. Cao Tú Sĩ nghĩ bụng :

- “Nữ chủ nhân thiệt tình mà mình cứ nghĩ ngại hoài”.

Đến chiều, sau cuộc trà đạo, hai chàng kiếu từ, Bạch Phù Dung nói :

- Hai chàng vội vã mà chi? Quên những bông hoa ngắt hồi sáng, thiếp đã trưng bày trong khách viện. Xin mời hai chàng đã xem hoa ngoài trời trong thiên nhiên thì cũng tạm lưu bước qua xem những cánh hoa cắm trong lọ bình trần thiết trong nhà. Hoa muốn “nói” nhiều mà khách vẫn “vô tình”. Phu quân thiếp đã tịch trần. Thân góa bụa chỉ còn sống trong hoa thư tư tưởng. Hai chàng đã chẳng lưu bút thì cũng để lại cho thiếp một kỷ niệm xem hoa để thiếp đỡ buồn lòng.

Lê đời “bình thủy tương phùng” cánh bèo bọt nước, nay gặp nhau, mai đã đi. Ngày nay hoa nở, ngày mai hoa tàn. Cành khô lá úa xin để mãi trên đình Cẩm Hương chẳng bao giờ xê dịch.

Nghe thiếu phụ nói lời thắm thiết quá, hai chàng đành riu riu sang bên phòng khách xem hoa trong phòng.

Nơi đây bốn bề pha lê bóng lộn e gió lọt chống hoa tàn. Muôn hoa nghìn tía thu lại trang trí trong căn phòng tương đối nhỏ hẹp,

Có loại hoa cắm trong lọ sứ nhỏ, có loại hoa cắm trong độc bình men cỡ lớn, có loại hoa leo, có loại hoa cắm trong bồn đá có sỏi trắng, mỗi hoa một vẻ trên án thư trên tủ khăn, trên song, trên kỷ, trên tường, trên trần y như một động tiên tỏa mùi thơm ngào ngạt.

Nào hạnh, đào, tường vi, hoàng anh, kim đồng, trạng nguyên hải đường, thủy tiên, cúc, lan liên, huệ, Bạch Phù Dung giải thích cặn kẽ cách thức gọt, xén, cắm, bày, đôi khi lại thêm vài sự tích bông hoa, ý nghĩa hồn hoa.

Văn Tú Tài hỏi :

- Hoa cũng có “hồn” ư?

- Có chứ. Phải nói là bướm mới hiểu “hồn hoa” trong các giấc mơ hoa, chỉ có loại hoa này là có tâm hồn đáng yêu hơn cả, em rất thích loại hoa này.

Nói rồi cầm một cành hoa tím đưa lên mũi ngửi, vẻ mặt say sưa.

- Hai công tử thử ngửi xem mùi hoa có lạ không?

Hai chàng trẻ tuổi cầm lấy mỗi người một bông hoa thưởng thức mùi thơm hắc lạ. Bất đồ, mới hít nhẹ đã thấy trời đất quay cuồng tứ chi bủn rủn, xây xẩm mặt mày.

Biết có sự biến, Cao Tú Sĩ vội vận nội công rút thanh Song Nhan Thiên Linh để đối phó nhưng thanh gươm vừa ra khỏi vỏ thì chàng thấy tay nặng trĩu và toàn thân khuỵu xuống. Văn Tú Tài cũng ngã theo. Trái lại mỹ nhân vẫn tiếp tục ngửi hoa, khẽ mỉm cười với đôi mắt long lanh tinh quái.

- Trăm Lệ đâu? Để hai chàng nằm yên đây cho xác thịt ướp mùi hương ta ưa thích. Chừng tới tối, việc vô cảm phòng để ta hưởng thụ. Nên nhớ là buổi nay ta ưa thích chàng võ nhân trước rồi mới tới văn nhân sau.

Giọng nói đầy vẻ yêu mị, dâm tà của một “hồ ly tinh” đội lốt người phàm trần, thì ra Bạch Phù Dung là một ma nữ luôn luôn dùng kế dụ bắt các chàng trai làm vật du hí giúp ả ngập chìm trong biển sâu ân ái. Khi nào chán bỏ thì quăng xuống đáy giếng thủ tiêu.

Vốn cùng Bạch Kỳ Lân nữ chủ là một loại dâm nữ, nàng biết dùng mê hoa, hít một loại bông thì không sao nhưng hít vài loại độc hương thì sẽ bị rũ liệt tứ chi trong một thời gian tùy nàng định liệu. Như vậy nữ yêu hồ tha hồ mặc tình hưởng thụ ái ân đã ghi trong sách “Bá Lạc Thư” và dẫn dụ cho tình lang khỏe mạnh trở lại.

Khi màn đêm buông xuống Cẩm Hương đình, Cao thiếu hiệp dần dần hồi tỉnh, nghe rõ, nhìn rõ, nói rõ nhưng đặc biệt chỉ có tứ chi rũ liệt ngoại trừ các cơ quan khác trong người.

Trông thấy thanh “Song Nhan” treo trên vách mà không tài nào đứng dậy cầm lấy nó đặt. Thân mình không còn một mảnh vải che, chỉ còn một mảnh lụa mỏng quấn quanh hạ thể. Thế này là nghĩa lý gì? Mùi thơm vẫn ngào ngạt trong căn phòng nhỏ đẹp trải toàn nhung tơ nồn với gấm vóc hồng điều.

Chàng la hét gọi vang Văn Tú Tài và Câu Hồn, không thấy ai thưa vì âm thanh không lọt khỏi phòng the tường gấm. Chàng chờ rửa tên sư phụ Bạch Phù Dung. Nhưng cánh cửa hé mở, Bạch Phù Dung còn nguyên xương nguyên thịt đã hiện ra trước mắt.

Với giọng nói vẫn ngọt ngào như đường mật, Bạch Phù Dung cầm to canh nghi ngút khói mờ mịt :

- Có chi đâu mà la lối dữ vậy? Đây “cưng” chịu khó ăn cho có sức. Ngoan ngoan chỉ vài bữa là tứ chi hoàn lực, đi đứng như thường không bại xuội mãi như thế này đâu! Không làm vậy, cưng nổi quạu đánh em đau làm sao được? Ở khoái hoạt phòng với em đây không là mục đích đáng sông trên đời sao, còn muốn gì hơn nữa. Ăn xong, em sẽ giảng cho mình biết thế nào là hồn hoa tuy chàng không phải là bướm, có bằng lòng không?

Có tiếng nheo nhéo làm Bạch Phù Dung giật mình suýt làm rớt mất tô canh :

- Bằng lòng dứt đuôi đi chứ lỵ! Canh ngon, gái đẹp thế kia không muốn còn muốn gì?

Cao Tú Sĩ mừng rỡ reo lớn :

- Câu Hồn! Câu Hồn! Cứu tôi với!

- Có việc chi mà phải cứu. Cô này có cốt tiết anh đâu mà lo. Cô cho anh ăn thì cứ ăn đi, xem chừng cô yêu anh hơn Thiếu Cơ yêu anh đấy, yêu đi! Dù ta trông thấy gì ta cũng không mách lẻo với nàng Thiếu Cơ đâu mà sợ cô ấy ghen.

Bạch Phù Dung đặt muống và tô canh xuống ghế nhỏ, vội vã cầm chiếc gối tạm che để khỏi lộ liễu, giận dữ nói :

- Con nhỏ kia! Ai cho phép ngươi vô đây?

- Bạn ta bảo ta vô cứu “ông” này thì ta vô. Bạn ta đi Diên Bình phủ bảo ta biết ông này bị mắc lưới hôn hoa ở nơi này. Chân tay bại xuội thì ta phải vào cứu ông ấy. Can chi mà mày sai mấy con đầy tớ hung hãn của mày quăng lưới định bắt ta và quăng ta xuống giếng. Trái lại ta đã lấy ngón tay chọc thủng chân mấy con a hoàn vô lễ đó và vứt nó xuống giếng rồi. Trong vườn hoa đẹp đẽ này mày ngâm gì mà lảm xác chết dưới giếng thế, lấy nước đó tưới hoa tốt lắm phải không! Tao chỉ biết có con mụ Bạch Kỳ Lân cũng hay lấy nước xác chết tưới hoa lắm!

Bạch Phù Dung nghe cô nhỏ nói trúng phóc, toàn thân trắng như bột lọc trở nên xám ngoét như gà cắt tiết. Á sợ hãi khôn tả mở cửa phòng ừ té chạy mất...

Á quên rằng mình không mặc xiêm áo trên người, chỉ có chiếc gối thêu cầm tay che chỗ hở hang nhất trên người mà thôi.

Cao Tú Sĩ thoát nạn hỏi Câu Hồn rằng :

- Văn Tú Tài đâu? Cưỡi ngựa đi Diên Bình rồi à?

Câu Hồn gật đầu. Cao Tú Sĩ yêu cầu giải cứu thì Câu Hồn chậm rãi đáp :

- Chân tay rũ liệt do phấn hoa độc gây ra, vài bữa sẽ khỏi. Anh có bị ai điểm huyết hay đánh đấm gì đâu mà giải cứu. Để ta đi bắt con mụ vừa rồi nó vô chăm sóc chừng tới khi anh khỏe mạnh thì thôi. Tôi đâu biết nấu cơm.

Nói xong chạy tốt ra ngoài tìm bắt Bạch Phù Dung, Cao Tú Sĩ thở dài nằm yên.

Lát sau hai người trở lại Bạch Phù Dung đã vận xiêm áo tử tế. Câu Hồn bảo nữ ma đầu rằng :

- Bón cho bạn ta ăn đi, để bạn ta nằm đấy. Muốn yêu thì yêu miễn là không được làm bạn ta chết

Cao Tú Sĩ la lớn :

- Không thể được! Không thể được!

- Tại sao không thể được. Anh muốn yêu Thiếu Cơ, Bạch Phù Dung muốn yêu anh, chẳng lẽ bắt nó phải “ghét” anh ư?

Biết lý sự với Câu Hồn thì cũng như nói chuyện với “bà chề”, chàng thiếu hiệp trả lời :

- Yêu thì yêu nhưng phải phạt con mụ này vì Câu Hồn đang ngủ trưa mà nó chụp lưới quăng xuống giếng thì bây giờ còn mồm đâu mà lải nhải. Nó chờ đến tối mới ra tay nên mới bị thất bại. Vậy Câu Hồn nghe tôi, ở luôn với tôi trong phòng cho đến khi tôi giải độc. Chúng mình còn lương khô ăn mà. Không cắt đầu mụ là khoan hồng lắm rồi. Xin cho một chưởng “tiền phát” thể mạng đi thôi.

Câu Hồn ngẫm nghĩ một lát, bằng lòng đáp :

- Ừ thì phạt Bạch Phù Dung cho nó trọc tều một phen.

Bàn tay khê vung qua đầu thiếu phụ xinh đẹp đa tình tức thời mái tóc cánh phượng, lông mày, lông mi đã rớt xuống lả tả thành một đồng, trơ da thịt nhẵn thín như là cái bình vôi.

Bạch Phù Dung nhìn vô tấm gương lớn, kêu thất thanh ôm lấy đầu lủi mất. Câu Hồn định đuổi theo nhưng Cao Tú Sĩ ngăn lại...

Khi chàng bình phục cùng Câu Hồn lên ngựa Bạch Tuyết tới Diên Bình thì Quảng Mục trường đã vắng ngắt. Thanh Diện Thần Quân và Tiểu Bạch đã hỏa tốc lên đường cứu giá đã ba ngày.

Cao Tú Sĩ và Câu Hồn đành trở lại Bạch Khô Lâu Sơn thấy đoàn cấm binh đã nhổ trại chắc đã tới chiếm giữ Nhữ Nam vội lật đật lên ngựa tới nơi thì thấy nhân dân trong thành kéo nhau đi tỵ nạn đã trở về.

Họ ca tụng công đức Thái tử, người đã thương dân nên sau khi chiếm thành phủ nghe tin Trụ Ma Thiên Vương và Ngũ Đạo tướng quân dẫn đại binh về đấu chiến thì đã rút binh, để sinh linh đỡ phải vạ đao binh.

Thái tử và các quần hùng rút quân đi đâu thì chưa rõ, nhưng chính nhờ cuộc nhượng bộ này mà toàn dân đâu cũng ca ngợi công đức của người, nguyên là dù người ở đâu, cũng hết lòng ủng hộ người để vạch trần âm mưu của tên Thân vương tàn ác và đảng Hắc Y hay mượn chiêu bài mập mờ đánh lộn con đen.

Trên con đường thiên lý, một chàng trai trẻ cưỡi một con ngựa trắng cao lớn đằng sau có một cậu nhỏ có cái sống mũi gồ như tổ quạ đương bon bon giữa lộ. Về mặt chàng buồn rọi, hai mắt nhìn thẳng về phía chân trời xa. Cậu nhỏ Câu Hồn cải nam trang hỏi :

- Buồn lắm hả? Yêu Thiếu Cơ đến thế cơ à?

Cao Tú Sĩ không trả lời, lấy trong túi ra một chiếc mũ “tử hà” nhỏ xinh cầm tay ngấm nghĩa, nhìn mũ nhớ người, phảng phất mùi trầm từ trong chiếc mũ bay ra thơm dịu...

Rõ đúng là “Hương gây mùi nhớ”... dầu chàng cất chiếc mũ vô bọc mà mùi hương vẫn còn thoang thoảng mãi. Dư hương làm tâm hồn chàng nhẹ nhõm. Ngựa vẫn đều nhịp vó, gió làm mùi hương ngào ngạt hơn lên.

Chàng đã hiểu tuy Bạch Phù Dung chưa giảng thế nào là “mảnh hồn hoa”? Chẳng nhẽ lại có cả hồn “mũ” nữa sao?

Mùi chàng ngửi thấy cũng mùi hương đó từ sau lưng bay lại. Thì ra Câu Hồn đang phe phẩy chiếc quạt “bài thơ” của Văn Tú Tài.

- Quạt nào thế bồ?

- Của Văn Tú Tài bỏ trong đẫy con Thanh Phong mã. Tôi nằm trong tìm thấy, lấy ra phe phẩy quạt chơi cho ra vẻ... con nhà văn học.

- Bồ cho mượn cái quạt xem!

Càng quạt càng mát. Mà lạ thay đúng cùng một mùi hương trầm thoang thoảng. Văn Tú Tài là ai? Câu Hồn cải nam trang. Vậy Thiếu Cơ cũng có thể cải nam trang được. Truyện xưa thiếu gì gái giả nam trang? Văn Tú Tài là Thiếu Cơ của ta chăng? Nếu vậy thì còn gì sung sướng bằng?

Thiếu Cơ chưa tặng ai kỷ vật bao giờ, mà ta có đến hai kỷ vật của nàng. Một trăm mối tình chín mươi chín phần trăm là ngang trái, là đa đoan, là trở trêu bởi định mệnh “ta yêu nàng, được nàng yêu” trong năm mươi hai pho tình sử tình hận, tình cừ, tình oán, tình ghen, tình nghĩa, tình si, tình nghĩa, tình ta nằm gọn trong hai chữ “tình ân”. Thần chết lên nhân gian cũng sợ loài người vì biết rằng không thắng nổi mối tình yêu. Có được tình yêu của một người mới hồng đoạt được tình yêu nhân loại!... kẻ không biết yêu thì như cây gỗ chết!

Chàng võ sĩ đeo gươm quạt mạnh mãi thêm lên, dư hương quyện lấy tâm hồn, đưa chàng lên không gian cao ngất...

Câu Hồn ngồi sau lưng nói rộn :

- Cho tôi mượn cái mũ xinh đẹp chơi, tôi biếu bồ chiếc quạt ấy. Bồ là đàn ông nên dễ bị ngây ngất vì “hồn hoa”. Văn Tú Tài là gái cải trang nên không bị ngây ngất vì mùi hoa, nên nàng dắt ngựa chạy như bay rộn chơi với “chú bướm” rồi.

Cao Tú Sĩ chợt như tỉnh cơn mơ :

- Ô! Vậy nhỉ! Văn Tú Tài là “gái”! Phải yêu một người... “chỉ có tình yêu” đáng quý như “kim cương” chẳng thể hủy hoại được.

*Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/kim-cuong-bat-hoai>*